TÁC GIẢ ĐOẠT GIẢI NOBEL VĂN CHƯƠNG 1929

CÁNH CỬA MỞ RỘNG

TỦ SÁCH HỢP TÁC
VỚI NHÀ TOÁN HỌC **NGÔ BẢO CHÂU**
VÀ NHÀ VĂN **PHAN VIỆT**

# NÚI THẦN

Trọn bộ 2 tập

THOMAS MANN

Nguyễn Hồng Vân *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

TÁC GIẢ ĐOẠT GIẢI NOBEL VĂN CHƯƠNG 1929

CÁNH CỬA MỞ RỘNG

TỦ SÁCH HỢP TÁC
VỚI NHÀ TOÁN HỌC **NGÔ BẢO CHÂU**
VÀ NHÀ VĂN **PHAN VIỆT**

# NÚI THẦN

Trọn bộ 2 tập

THOMAS MANN

Nguyễn Hồng Vân *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

https://thuviensach.vn

CÁNH CỬA MỞ RỘNG

Tủ sách hợp tác giữa

# nhà toán học Ngô Bảo Châu, nhà văn Phan Việt với Nhà xuất bản Trẻ

Tủ sách CÁNH CỬA MỞ RỘNG được thực hiện nhằm mục đích giới thiệu những đầu sách có giá trị của thế giới và trong nước đến bạn đọc Việt Nam, đặc biệt là bạn đọc trẻ, góp phần thúc đẩy việc đọc sách, tinh thần hiếu học, coi trọng tri thức và những giá trị sống. Các tựa sách trong tủ do nhà toán học Ngô Bảo Châu và nhà văn Phan Việt tuyển chọn và giới thiệu.

Tủ sách được phân thành ba mảng: văn học, khoa học xã hội - kinh tế, và khoa học tự nhiên; trước mắt cấu tạo tủ sách gồm 80% các sách có khả năng tiếp cận đông đảo bạn đọc và 20% cho các sách chuyên ngành.

https://thuviensach.vn

*Xin chân thành cảm ơn*
*cô Johanna Ahrens*
*cô Christine Fadler*
*cô Trần Thị Hoa*
*ông Christian Scharf*
*đã tận tình giúp đỡ dịch giả tra cứu và chuyển ngữ các đoạn tiếng Pháp, tiếng Ý, tiếng Latinh*
*để cuốn sách này có dịp ra mắt độc giả Việt Nam.*
**- Nguyễn Hồng Vân -**

https://thuviensach.vn

# LỜI GIỚI THIỆU

Khi tới nhà điều dưỡng để thăm anh họ của mình, kỹ sư Hans Castorp không biết trước rằng, thay vì ở đó một vài tuần như dự định, anh sẽ ở lại nhiều năm, suốt chiều dài cuốn tiểu thuyết dày ngàn trang của Thomas Mann.

Với những người bạn Âu châu mà tôi trở nên đủ thân thiết để hỏi: cuốn tiểu thuyết nào là cuốn bạn thích nhất, câu trả lời "*Núi thần*" xuất hiện với một tần suất lớn đáng ngạc nhiên. Tôi thử tự lý giải như thế này:

Các nhân vật chính hay phụ trong sách: từ Hans Castorp người đi tìm kiếm ý nghĩa cuộc đời trong khu điều dưỡng cho những người lao phổi, Joachim Ziemßen người anh họ ốm yếu nhưng chỉ có một hoài bão là được ra trận, bà Chauchat người phụ nữ mà Hans Castorp yêu trong tâm tưởng và ghen tuông, bác sĩ trưởng Behrens, nhà hiền triết Settembrini cho đến ông Pepperkorn, chồng của bà Chauchat người chỉ xuất hiện vào nửa cuối của truyện, đều là những nhân vật vô cùng đặc sắc.

Đây là một cuốn sách đậm đặc phong vị của châu Âu, đầy sự lịch lãm và hài hước, những gì mà người châu Âu coi là sự biểu đạt của văn hóa.

Nhưng cái quan trọng nhất có lẽ lại là cái khác. Đó là thái độ của Hans đối với một cuộc sống tù túng và vô nghĩa, cuộc sống của người bệnh nằm dài ngoài ban công của tòa nhà điều dưỡng, mình cuộn trong tấm chăn mỏng dệt từ lông lạc đà, miệng ngậm hàn thử biểu, nằm để chờ đợi một cái gì khủng khiếp xảy ra, có thể là cái chết, có thể là chiến tranh. Cả chiến tranh và cái chết sẽ đều tới thật. Tiếp nhận cuộc sống như một tấn bi kịch tàn độc và vô nghĩa, với một nụ cười tủm tỉm là lựa chọn của Hans, có lẽ của Thomas Mann và của nhiều người trong số chúng ta.

**Ngô Bảo Châu**

https://thuviensach.vn

# NHẬP ĐỀ

Câu chuyện của Hans Castorp mà chúng tôi dự định kể hầu quý vị - không phải kể về bản thân chàng ta (vì quý độc giả sẽ gặp ở đây một chàng trai trẻ rất đỗi bình thường, mặc dù cũng không kém phần đáng mến), mà kể về câu chuyện theo thiển ý của chúng tôi rất đáng lưu truyền (có lẽ cũng nên vì Hans Castorp xin lưu ý quý vị rằng đây là câu chuyện của chàng ta, và không phải bất kỳ ai cũng có được một câu chuyện để kể): một câu chuyện xảy ra đã lâu lắm rồi, có thể nói rằng những lớp rỉ sét lịch sử đã phủ đầy lên đó, và vì vậy phải được kể bằng thời quá khứ xa xưa nhất.

Điều này chẳng phải là một điểm bất lợi cho câu chuyện, đúng ra phải coi đó là lợi điểm; vì đã là chuyện kể thì phải xưa cũ chứ, và có thể nói không ngoa rằng chuyện càng lùi xa vào dĩ vãng lại càng hấp dẫn, càng có lợi cho bản thân câu chuyện lẫn cho người kể chuyện, kẻ rì rầm đọc thần chú gợi lên một thời quá khứ chưa khép lại. Tuy nhiên đối với câu chuyện này, cũng như giờ đây đối với mọi người và dĩ nhiên trong số họ bao gồm cả những người kể chuyện, phải hiểu rằng: nó già cỗi hơn rất nhiều so với tuổi của mình, sự già nua tuổi tác không thể tính bằng ngày bằng tháng, không thể tính bằng những vòng quay của trái đất quanh mặt trời; nói một cách ngắn gọn: mức độ xa xưa của nó đúng ra không được đo bởi thời gian - một nhận định kín đáo ám chỉ và lưu ý ta về tính khả nghi và bản chất tráo trở của cái yếu tố bí hiểm tên gọi thời gian.

Để cho sự việc không bị bao phủ dưới bức màn thiếu tự nhiên, xin được giải thích: tính cổ xưa của câu chuyện này bắt nguồn ở chỗ, chuyện xảy ra trước một ranh giới đồng thời là bước ngoặt lịch sử, một vực thẳm xẻ ra trống hoác trong cuộc sống và trong tiềm thức… Chuyện xảy ra, hay, để tránh dùng thời hiện tại một cách có dụng ý, chuyện đã xảy ra và đã từng xảy ra khi ấy, trước kia, vào những ngày xa xưa, trong một thế giới đứng trước cuộc chiến tranh lớn mở đầu cho biết bao nhiêu sự kiện, và sự mở đầu

https://thuviensach.vn

này cho đến nay vẫn còn chưa kết thúc. Vậy là câu chuyện này đã xảy ra trước đó, mặc dù trước đó chẳng bao lâu. Nhưng phải chăng tính xưa cũ của một câu chuyện càng sâu đậm, trọn vẹn và thần thoại khi diễn biến của nó càng xích lại gần thời điểm "trước đó", trước cái mốc lịch sử kia? Như vậy thì rất có thể câu chuyện của chúng ta, với nội dung của nó, cũng có chút hơi hướng liên quan với thần thoại.

Chúng tôi sẽ kể câu chuyện này một cách thật tỉ mỉ, chính xác và kỹ lưỡng - vì từ bao giờ một câu chuyện được đánh giá là thú vị hay vô vị tùy theo độ ngắn dài, phụ thuộc vào không gian và thời gian mà nó chiếm chỗ? Không sợ hổ thẹn vì quá dài dòng, chúng tôi thiên về nhận định cho rằng chỉ có cách kể chuyện đầy đủ, chi tiết mới thực sự mua vui được cho độc giả.

Và như thế người kể chuyện sẽ không thể kết thúc câu chuyện của Hans nhanh như trở bàn tay. Bảy ngày của một tuần sẽ không thể đủ, và bảy tháng cũng không. Có lẽ tốt nhất người kể chuyện không nên tiết lộ từ bây giờ, rằng bao nhiêu thời gian trên trái đất sẽ trôi đi trong khi câu chuyện kết dần thành cái kén bao bọc lấy nhân vật chính của chúng ta. Biết đâu, nhân danh Chúa, nó lại chẳng kéo dài tới bảy năm! Vậy ta hãy bắt đầu câu chuyện.

https://thuviensach.vn

# I

https://thuviensach.vn

# ĐẾN NƠI

Một chàng trai trẻ bình dị rời Hamburg, quê cha đất tổ của mình, vào giữa lúc mùa hè cao điểm để đến DavosPlatz[1] ở Graubünden. Chàng định đến thăm nơi đó ba tuần.

Từ Hamburg lên tới đó là cả một hành trình dài; đúng ra là quá dài đối với thời gian lưu lại ngắn như vậy. Chuyến đi xuyên qua nhiều quốc gia, lên dốc xuống đèo, từ vùng cao nguyên miền Nam Đức xuôi xuống bờ hồ lớn xứ Schwaben[2], đáp tàu thủy cưỡi trên những ngọn sóng nhấp nhô, lướt qua những vực sâu thăm thẳm trước nay vẫn được coi là không thể dò tới đáy.

Cuộc hành trình cho tới giờ thông đồng bén giọt từ đây trở đi bị gián đoạn nhiều lần. Lữ khách phải dừng lại vài nơi, gặp một vài trắc trở. Ở Rorschach trên đất Thụy Sĩ chàng lại phó thác mạng mình cho ngành đường sắt, nhưng cũng chỉ đi được đến Landquart, một ga nhỏ trên dãy núi Alps, thì bắt buộc phải đổi sang một loại xe lửa đặc biệt chạy trên đường ray hẹp. Sau một thời gian chờ đợi khá lâu nơi cái ga nhỏ đìu hiu chàng bước lên chuyến tàu mới để nó đưa mình đến một vùng đèo heo hút gió. Và từ lúc cái đầu máy bé hạt tiêu nhưng sức kéo mạnh khác thường rùng mình chuyển động thì phần phiêu lưu mạo hiểm nhất của cuộc hành trình cũng bắt đầu, một chuyến đi lên cao, cao mãi tưởng như chẳng bao giờ tới đích. Ga Landquart đã tương đối cao rồi; nhưng giờ đây chàng mới thực sự dấn thân lên chặng đường cheo leo hiểm trở nhất kẹp giữa những vách đá sừng sững của vùng núi non hoang dã.

Hans Castorp - đó là tên chàng trai trẻ - ngồi một mình trong khoang riêng bốn bề lót đệm xám êm ái, hành trang chỉ có cái xắc tay bằng da cá sấu, quà tặng của ông trẻ đồng thời là cha đỡ đầu chàng, ông lãnh sự[3] Tienappel - tiện đây cũng xin nhắc đến danh tánh vị này luôn - với chiếc áo ấm mùa đông móc trên cao lúc lắc theo nhịp tàu đi, và chiếc chăn dạ ủ chân kẻ ô

https://thuviensach.vn

vuông sặc sỡ; chàng ngồi bên cửa sổ toa tàu hạ hết kính, và vì trời chiều càng lúc càng lạnh lẽo nên chàng, vốn là một công tử bột mảnh khảnh, phải dựng cổ chiếc áo khoác lụa mùa hè rộng rãi may đúng mốt thời trang lên cao. Nằm lăn lóc trên ghế cạnh chỗ chàng là một cuốn sách không đóng gáy nhan đề *'Tàu thủy viễn dương'*, trong giai đoạn đầu của cuộc hành trình thỉnh thoảng chàng có lôi ra đọc nhưng nay bị bỏ rơi, bìa sách nhem nhuốc những hạt bụi than tạt vào từ hơi thở phì phò của chiếc đầu tàu.

Hai ngày trời tách biệt lữ khách - một người còn rất trẻ, chưa bén rễ ăn sâu bám chắc vào đời - khỏi cuộc sống thường ngày, khỏi những gì được coi là nghĩa vụ, quyền lợi, nỗi lo, niềm hy vọng, tất cả lùi xa hơn hẳn mức độ chàng có thể mơ tưởng ra lúc ngồi trên xe ngựa đến nhà ga. Khoảng không gian vùn vụt xoay vần chia cắt chàng và nơi chôn rau cắt rốn bỗng mang một sức mạnh mà thông thường chỉ thời gian mới có; từng giờ từng giờ nó tạo ra những biến đổi nội tâm rất giống tác động của thời gian, nhưng trên một phương diện nhất định còn mãnh liệt hơn. Giống như thời gian, khoảng cách biệt ấy làm ta quên lãng; nhưng đó là một sự quên lãng xảy ra đột ngột do cá nhân con người được giải thoát khỏi các mối quan hệ vốn có và được đặt vào một tình trạng tự do sơ khởi không ràng buộc, thật vậy, trong trường hợp này thậm chí một người chỉn chu, một công dân gương mẫu cũng có thể bỗng chốc trở thành kẻ lãng tử giang hồ. Thời gian, như người ta thường nói, là liều thuốc lú; nhưng bầu không khí viễn phương cũng là một thứ rượu thần, mà nếu như nó không ngấm sâu bằng liều thuốc kia thì bù lại tác động của nó nhanh hơn gấp bội.

Hans Castorp đang trải qua đúng tâm trạng đó. Chàng không dự định coi chuyến đi là một dịp đặc biệt, không muốn để tâm nhiều vào cuộc hành trình. Hơn thế ý đồ của chàng là đi chóng vánh cho xong, như giải quyết một việc chẳng đặng đừng, rồi trở về nguyên vẹn vẫn con người cũ và nhập lại cuộc đời cũ đúng ở thời điểm tạm dừng trước đó. Mới hôm qua đây chàng còn hoàn toàn bị chi phối bởi những suy nghĩ thường ngày, mải ôn lại sự kiện trọng đại là kỳ thi tốt nghiệp vừa xong, và chuẩn bị cho khởi đầu sự nghiệp là giai đoạn thực tập ở hãng *Tunder & Wilms* (xưởng đóng tàu, sản xuất máy và nồi hơi), với bao nhiêu nao nức hồi hộp, khác hẳn bản tính

https://thuviensach.vn

điềm đạm của mình trong những dự định tương lai chàng đã nôn nóng nhảy cóc không tính tới ba tuần trước mắt. Nhưng giờ đây chàng có cảm tưởng bị thu hút toàn tâm toàn ý vào cuộc hành trình này và không thể coi nhẹ bất cứ điều gì. Chuyến đi cao, cao mãi lên đến cổng trời - nơi có bầu không khí loãng nhẹ chàng chưa bao giờ hít thở, nơi chàng biết rằng dân cư thưa thớt và các điều kiện sống khắc nghiệt một cách lạ lùng - bắt đầu khiến chàng xốn xang, lòng dạ hoang mang. Quê hương và cuộc sống nền nếp quy củ không chỉ lùi lại đằng sau, đáng ngại nhất là nó nằm sâu bên dưới xa tít tắp, ấy vậy mà chàng vẫn còn đang tiếp tục bò lên cao nữa. Lơ lửng giữa trời và đất, giữa thế giới quen thuộc và miền xa lạ, chàng tự hỏi ở trên kia không biết rồi mình sẽ ra sao. Phải chăng chàng đã hành động một cách hồ đồ, thiếu khôn ngoan và bất lợi cho sức khỏe, vì vốn là người sinh trưởng dưới đồng bằng và quen hít thở bầu không khí chỉ vài mét trên mực nước biển, nay chàng hấp tấp đi liền một mạch lên vùng cao nguyên nghiệt ngã này mà không dừng chân ít nhất mấy ngày ở một chặng nào đó lưng chừng? Chàng nóng lòng mong tới đích, chắc mẩm rằng lên tới đấy người ta có thể dừng chân để bình tâm thu xếp một cuộc sống tạm ổn như ở khắp mọi nơi và rũ bỏ được cảm giác bồn chồn khắc khoải khi leo dốc, tâm trạng luôn nhắc nhở chàng rằng mình đang ở vào một hoàn cảnh bất thường. Chàng nhìn ra ngoài cửa sổ: đoàn tàu uốn mình bò quanh một đoạn đèo; có thể nhìn thấy cả mấy toa đằng trước, nhìn thấy cái đầu máy vất vả ì ạch phì ra từng cụm khói nâu xỉn đặc kịt bay cuồn cuộn. Nước réo ào ào dưới vực sâu phía bên phải; bên trái loáng thoáng những cây thông mọc lên cao vút từ khe đá, in bóng đen sẫm trên nền trời xám xịt như vạc vào đá tảng. Tàu chui vào những đường hầm tối như hũ nút, ở đầu bên kia mở ra những thung lũng rộng, dưới đáy lác đác làng mạc nằm trong ánh sáng mặt trời chan hòa. Các thung lũng khép lại, tiếp theo là những ngọn đèo mới, tuyết lưu cữu còn đọng trong khe sâu. Có những chặng nghỉ tại các ga xép tồi tàn, có những ga cụt mà sau khi vào đoàn tàu phải lộn đầu chạy trở ra làm người ta ngơ ngác, mất phương hướng và không còn biết mình chạy về đằng nào nữa. Những bức tranh phong cảnh hùng vĩ với những đỉnh núi cao chất ngất, mái nhà của châu Âu mà chàng đang liều lĩnh xâm nhập vào, hiện ra trước con mắt kính cẩn của

https://thuviensach.vn

lữ khách để rồi lại biến đi sau mỗi khúc quanh. Hans Castorp nhận ra vùng sinh trưởng của các loài cây lá bản đã tụt lại phía sau, nếu chàng không nhầm thì chim chóc cũng bặt tiếng hót, và ý nghĩ thiên nhiên cũng phải chùn bước và trở nên nghèo nàn ở độ cao này khiến chàng bâng khuâng choáng váng, bất giác đưa tay lên che mắt hai giây. Rồi cảm giác ấy qua đi. Chàng nhận ra mình không tiếp tục leo lên cao nữa, tàu đã tới đỉnh đèo và đang ung dung trườn vào lòng một thung lũng phẳng.

Bấy giờ khoảng gần tám giờ tối, ngày vẫn chưa tàn. Một cái hồ hiện ra phía xa xa với mặt nước xám sóng sánh và dải rừng thông đen thẫm kéo từ bờ hồ lên vách núi bao quanh, càng lên cao càng thưa thớt rồi dứt hẳn để lộ ra sườn đá trần trụi trong sương mù. Tàu dừng lại một ga nhỏ, Davos-Dorf như Hans Castorp nghe người ta xướng to bên ngoài, chàng sắp tới đích rồi. Thình lình chàng nghe vang lên ngay bên tai tiếng Joachim Ziemßen, với giọng Hamburg chậm rãi hơi ngân nga không lẫn vào đâu được, bảo mình: "Xin chào, thôi xuống đi cậu"; và khi ngước mắt trông ra chàng thấy Joachim bằng xương bằng thịt đã đứng dưới sân ga ngay cạnh cửa sổ chỗ chàng ngồi, trong chiếc áo khoác dài màu nâu có hai hàng cúc, đầu không mũ không nón và tươi tắn khỏe mạnh như chưa bao giờ được thế. Anh họ chàng vừa cười vừa nhắc lại:

"Thôi xuống đi nào, còn ngại ngần gì nữa!"

"Nhưng đã tới đâu", Hans Castorp chưng hửng nói, vẫn ngồi nguyên tại chỗ.

"Tới rồi. Đây là Làng Davos. Từ đây đi đến viện an dưỡng gần hơn. Tớ có mang xe ra đón. Đưa đồ đạc tớ cầm cho."

Và vừa cười bối rối, hồi hộp vì không ngờ đã tới nơi và gặp người anh họ, Hans Castorp vừa chuyền qua cửa sổ đưa cho anh chiếc xắc tay và áo khoác mùa đông, cái chăn dạ với cây ba toong và cây dù đi mưa, cuối cùng cả cuốn *'Tàu thủy viễn dương'*. Rồi chàng chạy qua hành lang hẹp ra cửa toa và nhảy xuống sân ga để chính thức chào anh họ, thủ tục chào hỏi diễn ra không có ôm hôn thắm thiết hay tay bắt mặt mừng nồng nhiệt, mà tương đối khách sáo như bản tính của người miền Bắc. Nói ra thì hơi kỳ, nhưng từ xưa tới giờ họ đã tránh gọi nhau bằng tên và xưng anh em, chỉ vì ngại bày tỏ cảm tình

https://thuviensach.vn

một cách quá lộ liễu. Tuy nhiên đã là anh em thì cũng không thể gọi nhau bằng họ, thế nên hai người vẫn xưng hô cậu tớ với nhau. Đó là thói quen bén rễ từ lâu giữa họ.

Một người đàn ông mặc đồng phục, đội mũ gắn ngù kim tuyến đứng đợi hai anh em hấp tấp và hơi ngượng ngập bắt tay nhau, chàng trai trẻ Ziemßen đứng nghiêm theo tư thế quân ngũ, rồi tiến lại gần hỏi phiếu gửi hành lý của Hans Castorp; lão tự giới thiệu là người gác cổng của an dưỡng đường quốc tế 'Sơn trang' và đề nghị để mình đến ga 'Phố' nhận giùm chiếc vali lớn của ông khách, trong khi ấy hai người có thể đi xe về an dưỡng đường ăn tối cho sớm. Người đàn ông bước khập khiễng một cách khó nhọc, và như thế câu đầu tiên mà Hans Castorp hỏi Joachim Ziemßen là:

"Lão là cựu chiến binh à? Chân lão làm sao thế?"

"Hừ, cám ơn cậu khéo thi vị hóa!" Joachim đáp lại giọng thoáng chút cay đắng. "Cựu chiến binh gì đâu! Lão bị lao xương ở đầu gối, lâu rồi, và sau đó đã phải mổ tháo xương bánh chè."

Hans Castorp vội tìm cách sửa chữa sự vô ý của mình. "À ra thế!" Chàng bảo, vừa đi vừa quay đầu nhìn nhanh lại phía sau. "Nhưng chẳng lẽ cậu định ám chỉ rằng cậu vẫn còn chưa khỏi hẳn hay sao? Trông cậu không khác gì sĩ quan đã được đeo lon vừa từ một cuộc tập trận trở về." Và chàng liếc nhìn sang người anh họ.

Joachim cao lớn hơn Hans, cứ như người mẫu minh họa cho tuổi thanh xuân tràn đầy sức sống và được sinh ra chỉ để khoác lên mình bộ quân phục. Chàng vốn có nước da ngăm ngăm, tuýp người cũng không hiếm gặp trên quê hương tóc vàng của họ, và giờ đây làn da ấy bắt nắng nâu bóng lên như đồng thau. Với cặp mắt đen to và hàng ria mép sẫm màu trên cặp môi đầy đặn sắc nét có thể nói là chàng rất đẹp trai, nếu như không có đôi tai vểnh. Đôi tai lừa này là nỗi khổ tâm và niềm đau đớn duy nhất trong đời chàng cho đến một thời điểm nhất định. Nay chàng mang trong lòng những lo lắng khác. Hans Castorp tiếp tục:

"Cậu sẽ về cùng tớ chứ? Chắc cậu khỏe hẳn rồi."

"Về cùng cậu?" Joachim hỏi lại và quay sang nhìn chàng bằng cặp mắt to xưa nay vẫn hiền hậu, nhưng trong năm tháng trời xa cách đã mang thêm

https://thuviensach.vn

một nét mệt mỏi, thậm chí hơi rầu rĩ. “Khi nào?”

“Thì ba tuần nữa.”

“À, hóa ra trong đầu cậu đã nghĩ đến lúc quay về rồi”, Joachim bảo. “Cứ đợi đấy, cậu mới chỉ vừa đặt chân đến đây thôi. Ba tuần đúng ra chẳng là gì cả đối với người trên này, nhưng đối với cậu, chỉ là khách ghé qua chơi, cũng là khối thời gian. Trước tiên cậu hãy cứ làm quen với khí hậu ở đây đã, rồi cậu sẽ thấy, không dễ đâu. Và lạ thung lạ thổ cũng chẳng phải là trở ngại duy nhất ở trên này. Cậu sẽ gặp nhiều điều mới lạ, cứ tin lời tớ. Còn về phần tớ, cậu phải biết rằng bệnh này không thể ngày một ngày hai chữa cho khỏi được đâu - ‘ba tuần nữa về nhà’ - đó là nói theo cách nghĩ của người dưới kia. Trông thế này thôi nhưng tớ vẫn chưa khỏe hẳn, đừng để cho làn da bắt nắng gắt trong ánh tuyết vùng núi cao đánh lừa mắt, Behrens vẫn bảo thế, trong lần kiểm tra sức khỏe vừa rồi ông ấy còn phán tớ phải ở lại thêm nửa năm nữa.”

“Nửa năm? Cậu có khùng không?” Hans Castorp kêu lên. Họ vừa mới rời nhà ga nhỏ xíu như cái chòi gác cu leo lên chiếc xe mui trần màu vàng đậu ngoài bãi trống lổn nhổn đá sỏi bên cạnh đường tàu, Hans Castorp chau mày bực bội loay hoay xoay trở trên băng ghế bọc đệm mỏng cứng ngắc. “Những nửa năm nữa? Cậu ở đây cũng đã gần nửa năm rồi còn gì! Người ta đâu có nhiều thời gian đến thế!”

“Phải, thời gian”, Joachim đáp và gật gật đầu, mắt vẫn nhìn thẳng về phía trước, không đếm xỉa đến cơn bất bình chính đáng của em họ. “Thời gian ở đây ỡm ờ lắm, chẳng như thời gian thông thường của người đời, cậu không tưởng tượng được đâu. Ba tuần đối với người trên này chỉ ngắn ngủi như một ngày. Rồi cậu sẽ thấy. Cậu sẽ được làm quen với tất cả những cái đó”, chàng bảo và còn thêm vào: “Ở đây mọi nhận thức bị đảo lộn cả.”

Hans Castorp chăm chăm nhìn ngang sang phía người anh họ.

“Nhưng trông cậu khỏe lắm rồi mà”, chàng lắc đầu cãi.

“Cậu thấy thế à?” Joachim hỏi lại. “Mới đầu tớ cũng tưởng thế!” chàng vừa nói vừa vươn vai ngồi thẳng người lên trên ghế; nhưng lại lập tức đổi tư thế xoay nghiêng sang bên. “Tớ cảm thấy trong người đã khá hơn”, chàng giải thích, “nhưng vẫn chưa bình phục hẳn. Phía trên phổi trái, chỗ hồi trước

https://thuviensach.vn

tiếng kêu rất nhám, bây giờ đã dịu bớt, không tệ mấy nữa, nhưng ở dưới vẫn còn khá nặng, và ở gian liên sườn thứ hai lại có tiếng rít."

"Cậu ăn nói cứ như bác học ấy", Hans Castorp bảo.

"Đúng thế, có Chúa chứng giám, đó là cả một môn khoa học. Giá mà tớ thải hết được những điều cao siêu ấy ra khỏi đầu", Joachim trả lời. "Nhưng tớ vẫn ho ra đờm", chàng nói thêm và nhún vai rất mạnh với một thái độ bất cần đời không mấy phù hợp với nét mặt hiền hậu của mình, và hé cho người em họ nhìn thấy một vật chàng rút ra phân nửa từ túi áo khoác rồi lại đẩy thụt vào ngay: một cái chai dẹt hình ô van bằng thủy tinh màu xanh cô ban có nắp kim loại[4]. "Đa số những người sống trên này đều phải cặp kè với nó", chàng bảo. "Người ta còn đặt tên cho nó nữa, một biệt hiệu rất quấy. Cậu thấy phong cảnh thế nào?"

Hans Castorp nhìn quanh gật gù: "Tuyệt vời!"

"Thật chứ?" Joachim hỏi lại.

Họ theo con đường khấp khểnh dọc đường tàu chạy một đỗi về hướng trục thung lũng, rồi rẽ trái vượt qua khúc đường ray hẹp, lội qua một con suối nhỏ và lọc cọc nhằm hướng vạt rừng mọc trên sườn dốc thoai thoải chạy lên cao. Nơi đó, trên một khoảng đồng cỏ phẳng phiu như bậc thềm rộng mở về hướng tây nam, tọa lạc một dãy nhà dài có đỉnh tháp tròn, mặt ngoài vô số hốc ban công lõm vào chẳng khác gì một miếng bọt biển lỗ chỗ, bắt đầu le lói thắp lên những ngọn đèn đầu tiên. Trời sụp tối rất nhanh. Một ráng hoàng hôn mỏng mảnh mới lúc nãy còn khởi sắc cho bầu trời đầy mây phủ nay đã lịm tắt, tình trạng nhá nhem nhạt nhòa, trống vắng và ảm đạm bao trùm khắp thiên nhiên trước khi màn đêm sập xuống hẳn. Trong lòng cái thung lũng hẹp và dài hơi uốn cong, dưới đáy và hai bên sườn dốc rải rác nhà cửa, cũng nhấp nháy lên đèn khắp nơi, nhất là mé bên phải nơi có lưỡi đất bậc thang nhô ra với dãy nhà dài. Bên trái có những lối mòn xuyên qua đồng cỏ chạy mất hút vào bóng đen câm lặng của những dải rừng lá kim. Xa xa, chỗ sườn núi hai bên khép lại ở cuối thung lũng, những rặng núi màu xanh xám lạnh lùng nổi lên lởm chởm răng cưa, sắc nét như in lên một tấm phông. Gió quất ào ào, và trời đêm trở nên giá buốt.

https://thuviensach.vn

“Thú thật tớ hơi thất vọng vì quang cảnh ở đây chẳng có vẻ hùng vĩ mấy”, Hans Castorp bảo. “Đâu rồi băng hà vĩnh cửu và tuyết lưu niên và những đỉnh núi sừng sững chọc trời? Những núi non này chừng như không cao mấy.”

“Có chứ, cao lắm đấy”, Joachim bảo. “Cậu thấy chỗ cây ngừng mọc ở khắp nơi đó không, nó vạch thành một đường ranh giới rõ rệt, từ độ cao ấy trở lên thông không mọc được nữa, và tất cả dừng lại ở đó, không còn gì ngoài đá, như cậu thấy đấy. Ở đó, bên phải đỉnh Schwarzhorn, cái đỉnh nhọn kia kìa, có băng hà cậu ước đấy, thấy nó ánh lên xanh mờ không? Chẳng lớn lắm, nhưng đó là một dải băng hà vĩnh cửu thực sự, nó có tên gọi là băng hà Scaletta. Piz Michel và Tinzenhorn khuất trong kẽ hở đằng kia, từ đây cậu không nhìn thấy mấy đỉnh núi ấy được đâu, cũng được bọc trong tuyết quanh năm.”

“Bọc trong tuyết vĩnh cửu”, Hans Castorp mơ màng.

“Ừ, vĩnh cửu, nếu cậu muốn thế. Thật vậy, những ngọn núi ấy cao lắm. Nhưng chỗ mình đứng cũng đã cao kinh khủng rồi, cậu phải biết thế. Một ngàn sáu trăm mét trên mực nước biển. Vì vậy nên những đỉnh núi kia không đủ gây ấn tượng mạnh cho cậu.”

“Ờ nhỉ, leo mãi mới lên được đến đây! Thú thật là dọc đường có lúc tớ đã thấy hơi ngán. Một ngàn sáu trăm mét! Thế là gần năm ngàn foot[5], nếu tớ qui đổi đúng. Cả đời tớ chưa bao giờ lên đến độ cao này.” Và Hans Castorp tò mò hít vào một hơi dài, nếm thử bầu không khí loãng trên cao. Không khí trong lành - nhưng tất cả chỉ có thế. Nó mất đi mùi vị đặc trưng, không còn độ ẩm, nó trong suốt và nhẹ tênh và chẳng nói lên được điều gì với linh hồn.

“Tuyệt!” chàng khen lấy lệ.

“Ừ, không khí trên này nổi tiếng là có tác dụng chữa bệnh. Tuy nhiên tối hôm nay quang cảnh ở đây còn chưa khoe ra hết vẻ đẹp của nó đâu. Thỉnh thoảng nó đẹp mê hồn, nhất là khi có tuyết. Nhưng tuyết cũng là một cái nạn. Tất cả mọi người ở trên này, cậu cứ tin lời tớ, đều đã chán tuyết lên đến tận cổ rồi”, Joachim nói, và nhếch mép tỏ vẻ ngán ngẩm, cứ chỉ có vẻ quá cường điệu, thiếu tự nhiên, và vì vậy cũng không mấy phù hợp với chàng.

“Cậu nói lạ quá”, Hans Castorp bảo.

https://thuviensach.vn

“Tớ nói lạ thế nào?” Joachim quay sang nhìn em họ hỏi lại với vẻ quan tâm đặc biệt…

“Không, không, tớ xin lỗi, đấy chỉ là cảm giác trong chốc lát thôi!” Hans Castorp vội vàng xoa dịu. Nhưng ý chàng muốn nói cụm từ “mọi người ở trên này” mà Joachim đã dùng đến lần thứ ba hay thứ tư rồi, không hiểu sao mấy chữ ấy gợi lên trong lòng chàng cảm giác u uất lạ lùng.

“Viện an dưỡng này còn nằm cao hơn khu dân cư, như cậu thấy đấy”, Joachim tiếp tục giảng giải. “Năm chục mét. Trong quảng cáo để là một trăm, nhưng thực ra chỉ có năm chục mét thôi. Cao nhất là viện an dưỡng Schatzalp trên kia cơ, từ đây không nhìn thấy họ được. Mùa đông họ phải đặt xác chết vào xe trượt tốc độ cao *bobsleigh*[6] thả trôi xuống núi, vì đường xe ngựa không đi được.”

“Xác chết? Ý cậu nói… Ơ kìa!” Hans Castorp kêu lên. Và đột nhiên chàng phá ra cười khanh khách, tiếng cười bồng bột thoát ra bất ngờ làm ngực chàng co thắt lại và gương mặt phơi ngoài gió lạnh cứng đờ nhăn nhúm đến phát đau. “Đặt vào xe trượt thể thao! Mà cậu kể cho tớ nghe một cách tỉnh bơ như vậy? Năm tháng ở trên này đã biến cậu thành con người nhẫn tâm mất rồi!”

“Có gì là nhẫn tâm”, Joachim nhún vai đáp lại. “Tại sao? Đối với mấy người chết thì đằng nào cũng thế… Mà cũng có thể cuộc sống ở đây làm người ta trở nên nhẫn tâm thật đấy. Bác sĩ Behrens chẳng hạn, cũng là một lão già ưa nhạo báng - phải nói thêm ông ấy là một tay rất sành điệu, cựu thành viên hội sinh viên và một nhà giải phẫu tài ba, thật đấy, rồi cậu sẽ thích ông ta. Ngoài ra còn có Krokowski, bác sĩ trợ lý nữa, cũng đáng ngại lắm. Trong quảng cáo có đặc biệt đề cập đến chuyên môn của ông này. Ông ta chuyên mổ xẻ tâm hồn bệnh nhân.”

“Ông ta chuyên cái gì? Mổ xẻ tâm hồn? Khiếp quá!” Hans Castorp lại kêu lên, và giờ thì trận cười bung ra hoàn toàn không kiểm soát được nữa. Chàng không tài nào nín cười được, nhất là cái trò mổ xẻ tâm hồn làm chàng khoái chí vô cùng, và chàng cười đến nỗi nước mắt tèm lem tràn qua kẽ bàn tay chàng đưa lên che mắt. Joachim cũng cất tiếng cười sảng khoái, có vẻ chàng đã thực sự lây niềm vui của người em họ, và như thế, sau khi cỗ xe ngựa túc

https://thuviensach.vn

tắc đi nốt đoạn cuối khúc đường dốc uốn lượn dừng lại trước cổng, hai chàng trai trẻ xuống xe trong tâm trạng hào hứng vô tư, sóng đôi bước vào viện an dưỡng quốc tế tên gọi ‘Sơn trang’.

https://thuviensach.vn

# SỐ 34

Ngay bên phải, nằm lọt giữa cổng vào và mái chắn gió là quầy tiếp tân, ở đó một nhân viên dáng vẻ như người Pháp mặc đồng phục màu xám giống lão già khập khiễng ngoài ga đang ngồi đọc báo cạnh cái máy điện thoại, thấy họ tới liền niềm nở chạy ra đón và đưa vào một gian sảnh rộng thắp đèn sáng trưng, bên trái giáp dãy phòng giải trí. Lúc đi ngang qua cửa Hans Castorp ngó vào thấy phòng nào phòng nấy trống không. Khách của an dưỡng đường đâu cả rồi, chàng hỏi và nhận được câu trả lời của người anh họ:

"Đang nằm dưỡng bệnh. Hôm nay tớ được miễn vì bận đi đón cậu. Nếu không sau bữa tối tớ cũng phải nằm ngoài ban công."

Thiếu chút nữa thì Hans Castorp lại lăn ra cười.

"Hả, đêm hôm sương gió thế này các cậu cũng nằm ngoài ban công hay sao?" chàng hỏi giọng rung rung…

"Đúng thế, đấy là quy định. Từ tám giờ đến mười giờ. Nhưng đi nào, lên xem phòng cậu và rửa ráy cái đã."

Họ vào thang máy, gã nhân viên người Pháp điều khiển bảng điện cho thang chạy lên. Hans Castorp lau khô mắt.

"Tớ sắp bể bụng và hoàn toàn kiệt sức vì cười", chàng bảo và hé miệng ra thở. "Cậu kể toàn những chuyện giật gân… Lại còn mổ xẻ tâm hồn nữa, thật quá hạn lệ, lẽ ra cậu không được trút lên đầu tớ nhiều thế một lúc. Với lại tớ cũng hơi mệt vì chuyến đi. Cậu có bị lạnh chân không? Chân tớ lạnh cóng mà mặt lại nóng như hơ lửa, thế mới khó chịu chứ. Mình ăn tối liền phải không? Tớ thấy kiến bò bụng rồi. Ở đây các cậu có được nuôi nấng tử tế không?"

Họ bước đi không một tiếng động, tấm thảm xơ dừa trải dọc hành lang hẹp như nuốt hết mọi âm thanh. Những bóng đèn hình quả chuông bằng kính mờ tỏa xuống một thứ ánh sáng nhợt nhạt từ trên trần. Vách tường sáng

https://thuviensach.vn

trắng lạnh lẽo được quét một nước vôi bóng như sơn dầu. Ở một quãng họ chạm trán một cô y tá đội mũ trắng, mang kính không gọng kẹp trên mũi, sợi dây quàng ra sau tai. Chắc cô ta là nữ tu nhà thờ Tin Lành, không nhẫn nại và tận tụy chăm sóc bệnh nhân như những bà phước Công giáo, mà luôn tò mò và nhấp nhổm không yên vì buồn tẻ. Ở hai chỗ cạnh lối đi có những bình to ngắn cổ, bụng phình ra như bong bóng đặt trên sàn cạnh cánh cửa phòng đánh số sơn màu trắng. Hans Castorp quên hỏi anh họ công dụng của những cái bình này.

"Cậu ở đây", Joachim bảo. "Số ba mươi tư. Tớ ở phòng bên phải, còn bên trái là một đôi vợ chồng người Nga, biết nói thế nào nhỉ, hơi bê bối và khá ồn, nhưng cũng đành phải chịu thôi. Sao, cậu thấy thế nào?"

Cửa vào có hai lớp, lớp trong gắn móc treo áo. Joachim bật đèn trần lên, trong ánh điện chói chang run rẩy căn phòng có vẻ sáng sủa và bình yên. Đồ gỗ trong phòng hạn chế ở mức vừa đủ phục vụ mục đích sử dụng, sơn toàn màu trắng; tường cũng dán giấy trắng, loại không thấm nước để có thể lau rửa được; sàn nhà trải vải nhựa sạch sẽ tinh tươm; mấy tấm màn cửa vải lanh thêu những hình thù đơn giản và ngộ nghĩnh theo phong cách hiện đại. Cửa ban công để ngỏ, qua đó có thể thấy ánh đèn lập lòe dưới thung lũng và nghe loáng thoáng một điệu nhạc nhảy. Chàng Joachim đôn hậu còn cắm cả mấy bông hoa vào một cái bình đặt trên mặt tủ thấp, thứ hoa dại mọc đầy đồng, mấy nhánh cỏ thi và vài bông hoa chuông chàng tự hái ngoài sườn dốc.

"Cậu chu đáo quá", Hans Castorp bảo. "Phòng đẹp đấy chứ! Ở đây mấy tuần thì nhất."

"Ngày hôm kia có một cô người Mỹ qua đời trong phòng này", Joachim kể. "Behrens tuyên bố ngay là sẽ dọn dẹp kịp để cậu vào ở. Vị hôn phu của cô ta cũng có mặt, đó là một sĩ quan hải quân Anh, nhưng ông ta tỏ ra nhu nhược quá. Chút chút lại chạy ra ngoài hành lang đứng khóc như trẻ con. Rồi ông ta phải xoa kem mát lên mặt, vì những chỗ cạo râu bị nước mắt làm cho xót cứng. Tối hôm ấy cô người Mỹ còn phun máu hai lần xối xả, sau đấy là chấm hết. Nhưng sáng hôm qua cô ấy đã được chở đi rồi, sau đó dĩ nhiên người ta đã xông hương kỹ lưỡng khắp phòng, dùng cả formaldehyde

https://thuviensach.vn

sát trùng nữa, cậu biết không, chất ấy vẫn hay được dùng vào mục đích này."

Hans Castorp nghe chuyện với một thái độ hồi hộp hơi lơ đãng. Tay áo xắn cao, đứng trước cái bồn rửa mặt rộng với vòi nước mạ kền sáng loáng trong ánh điện, chàng chỉ thoáng liếc mắt nhìn về phía chiếc giường khung kim loại trải ga trắng tinh.

"Sát trùng rồi, tuyệt", chàng nói cho có nói, không đầu không cuối, vừa nói vừa rửa hai bàn tay rồi lau cho khô. "Ừ, methylaldehyde[7], H2CO ấy mà, khử được cả loài vi trùng khỏe nhất, nhưng nó có mùi gắt lắm, phải không? Tất nhiên vệ sinh là điều kiện không thể thiếu…" Chàng nói "vệ sinh" với chữ s phát âm thành x, trong khi anh họ chàng, kể từ khi vào đại học đã quen nhấn mạnh chữ s cho đúng chính tả. Hans Castorp tiếp tục: "Tớ muốn nói là… Có lẽ ông sĩ quan hải quân cạo râu bằng máy gắn lưới an toàn, tớ đồ chừng như thế, với cái của ấy người ta dễ bị xước hơn là dùng một con dao mài tốt, chí ít thì kinh nghiệm của tớ là như vậy, tớ dùng thay đổi lúc cái này lúc cái kia… Chà, da bị trầy mà gặp nước muối thì dĩ nhiên là xót, chắc ông ta đã có thói quen dùng kem làm dịu da từ khi ở trong quân ngũ, tớ thấy chuyện ấy không có gì là lạ…" Và chàng cứ nói tràng giang đại hải, chuyện nọ xọ chuyện kia, kể rằng chàng có hai trăm điếu Maria Mancini - loại xì gà ưa thích của chàng - để trong vali - lúc qua cửa khẩu họ kiểm tra dễ dãi vô cùng - và chuyển đến Joachim lời hỏi thăm của người này người nọ dưới quê nhà. "Ở đây không được sưởi ấm hay sao?" Đột nhiên chàng hỏi và chạy đến bên những cái ống lò sưởi đặt tay lên kiểm tra…

"Không, chúng tớ ở đây như cá bị ướp lạnh", Joachim trả lời. "Phải có lý do ghê gớm lắm người ta mới đốt lò sưởi trung tâm vào tháng tám."

"Tháng tám, tháng tám gì mà lạnh thế này!" Hans Castorp kêu ca. "Tớ chết cóng đến nơi rồi! Cả người tớ như một tảng băng, chỉ riêng mặt lại nóng bừng bừng, đây, cậu sờ thử xem, có phải nóng như bốc lửa không!"

Đề nghị người khác sờ lên mặt mình thật là một điều trái hẳn với bản tính Hans Castorp, tự chàng cũng cảm thấy ngượng ngùng sau khi buột miệng thốt ra câu ấy. Joachim tế nhị lơ đi và chỉ nói:

https://thuviensach.vn

“Đấy là tại không khí ở đây, chẳng sao đâu. Bản thân bác sĩ Behrens cũng mặt mày tím tái cả ngày. Có những người mãi vẫn không quen được thung thổ. Thôi, *go on*[8], kẻo chẳng còn gì nữa mà ăn.”

Bên ngoài cô y tá cận thị lại xuất hiện, tò mò liếc mắt nhìn theo hai người. Xuống đến tầng hai Hans Castorp đột nhiên đứng sững, như bị thôi miên bởi một tiếng động rùng rợn, phát ra sau khúc ngoặt hành lang gần đấy, một tiếng động không lớn, nhưng vang lên một cách đáng sợ đến nỗi Hans Castorp bất giác nhăn mặt và mở to mắt nhìn người anh họ. Đó là tiếng ho, không còn nghi ngờ gì nữa, tiếng ho của một người đàn ông; nhưng mà là một tiếng ho không giống bất kỳ tiếng ho nào Hans Castorp đã từng nghe trong đời, thật vậy, so sánh với nó thì những tiếng ho mà chàng biết phải là những tiếng động vui tươi lành mạnh nhất của cuộc sống, đây là một tiếng ho không còn chút gì hứng thú và cảm xúc, không thực sự bật lên thành tràng, mà chỉ như được uể oải khuấy lên trong đám cơ quan nội tạng vữa nát.

“Ừ”, Joachim bảo, “ca này nặng lắm. Đó là một nhà quý tộc Áo, cậu biết không, một người lịch lãm, một hiệp sĩ bẩm sinh. Bây giờ thì thế đấy. Nhưng ông ấy vẫn còn đi lại được.” Trong khi họ đi tiếp xuống dưới Hans Castorp không nhịn được cứ phải bình luận về tiếng ho của ông hiệp sĩ. “Cậu phải thông cảm”, chàng bảo, “rằng cả đời tớ chưa bao giờ nghe thấy cái gì giống thế, nó hoàn toàn mới lạ, dĩ nhiên nó phải gây ấn tượng mạnh đối với tớ. Có biết bao nhiêu kiểu ho, ho khan và ho có đờm sòng sọc, và như người ta thường bảo ho có đờm lại còn khá hơn là ho khan như xé vải. Hồi còn trẻ” (thật vậy, chàng nói là “hồi còn trẻ”) “tớ bị bệnh bạch hầu, khi ấy tớ ho như sói hú, và mọi người trong nhà mừng húm khi đờm bắt đầu long và tớ không ho khan nữa, tớ còn nhớ rõ lắm. Nhưng một tiếng ho như thế này thì trong đời tớ chưa từng gặp bao giờ, đó không còn là tiếng ho của người sống nữa. Nó chẳng phải là ho khan, mà cũng không thể gọi là ho có đờm, thật không có lời nào để tả. Tớ có cảm giác như vừa được nhìn vào gan ruột ông kia, thấy tất cả các cơ quan bộ phận, chỉ còn là một đám nhão nhoét…”

https://thuviensach.vn

“Thôi”, Joachim bảo, “ngày nào tớ cũng phải nghe ông ấy ho, cậu không việc gì phải tả nữa.”

Nhưng Hans Castorp không thể nào bình tâm được về tiếng ho vừa tình cờ nghe thấy, chàng cứ nhắc đi nhắc lại rằng qua tiếng ho người ta gần như nhìn thấu được cả lục phủ ngũ tạng ông hiệp sĩ, và khi họ bước vào gian phòng liền với bếp ăn được gọi trang trọng là khách sạn thì cặp mắt mệt mỏi sau cuộc hành trình của chàng sáng rực lên đầy kích động.

https://thuviensach.vn

# TRONG KHÁCH SẠN

Trong khách sạn đèn đuốc sáng trưng, sang trọng và tiện nghi. Khách sạn nằm ngay bên phải gian đại sảnh, đối diện với dãy phòng giải trí, và theo lời Joachim thực khách chủ yếu là người mới đến hoặc những người có khách, dùng bữa ngoài giờ ăn thông thường. Nhưng ở đây người ta cũng tổ chức sinh nhật hoặc tiệc tùng chia tay trước khi ra viện, hay là ăn mừng kết quả khả quan của một kỳ kiểm tra sức khỏe. Đôi khi họ bày vẽ hoành tráng lắm, Joachim kể, mở cả rượu sâm panh. Giờ thì trong khách sạn không có ai ngoài một thiếu phụ khoảng chừng ba chục tuổi ngồi đọc một cuốn sách, miệng ngân nga khe khẽ và ngón giữa bàn tay trái không ngừng gõ gõ xuống khăn trải bàn. Khi hai chàng trai trẻ ngồi xuống thì bà ta đổi chỗ để xoay lưng lại phía họ. Bà ấy rất ngại tiếp xúc, Joachim hạ giọng giải thích, và luôn luôn dùng bữa trong khách sạn với một cuốn sách. Thấy bảo bà ấy đã vào nhập viện từ khi còn là một cô gái trẻ, và từ hồi ấy tới giờ không trở về cuộc sống đời thường nữa.

"Chà, thế thì với thâm niên vỏn vẹn năm tháng trời cậu chỉ là nhi đồng, thậm chí nếu có phải ở lại tròn một năm cũng chẳng nhằm nhò gì so với bà ấy", Hans Castorp pha trò; nhưng Joachim chỉ nhún vai, cử chỉ trước kia không phải là thói quen của chàng, và với tay lấy tấm thực đơn.

Họ chọn cái bàn cao gần cửa sổ, chỗ đẹp nhất trong khách sạn. Hai anh em ngồi đối diện nhau kế bên tấm màn cửa màu kem, mặt hồng hào trong ánh sáng ngọn đèn bàn bọc chao màu đỏ. Hans Castorp chắp hai bàn tay mới rửa sạch sẽ lại với nhau xoa xoa một cách khoan khoái và đầy mong đợi, cử chỉ quen thuộc của chàng khi ngồi vào bàn ăn, có lẽ vì tổ tiên chàng trước kia vẫn thường chắp tay cầu nguyện trước bữa ăn. Một cô gái niềm nở giọng nói giòn tan, mặc váy đen quàng yếm trắng, với gương mặt to hồng hào khỏe mạnh đến phục vụ họ, và trong lúc cao hứng Hans Castorp học thêm được rằng các cô phục vụ ở đây được gọi là "tiểu nữ". Họ bảo cô ta mang ra

https://thuviensach.vn

một chai rượu đỏ hiệu Gruaud Larose, Hans Castorp còn bắt đem đi để cho đúng nhiệt độ rồi mới khui uống. Các món ăn rất ngon. Có súp măng tây, cà chua nhồi, thịt quay với các loại gia vị, một món tráng miệng tuyệt hảo, một đĩa pho mát và hoa quả. Hans Castorp ăn rất nhiều, mặc dầu chàng không thấy ngon miệng như lẽ thường sau chặng đường dài. Nhưng chàng đã quen ăn uống đầy đủ, ngay cả khi không thấy đói, và coi đó là kỷ luật bản thân.

Joachim không chiếu cố nhiều đến các món ăn. Chàng đã chán đồ ăn ở đây rồi, chàng bảo thế, tất cả mọi người ở đây đều đã ngán lên tận cổ, và chê bai đồ ăn đã trở thành tục lệ ở trên này; vì khi người ta bị nhốt triền miên ngày này qua ngày khác… Bù lại chàng uống say sưa, có thể nói là dành cho chai rượu một sự chiếu cố quan tâm đặc biệt, và trong khi vẫn cố tránh dùng những từ ngữ để lộ nhiều cảm xúc chàng thận trọng bày tỏ sự vui mừng của mình khi có được một người tri kỷ để chuyện trò.

"Cậu đến thế này thật hay quá", chàng bảo, và giọng nói chậm rãi của chàng thoáng lạc đi xúc động. "Có thể nói rằng đây là cả một sự kiện đối với tớ. Một sự thay đổi, tớ muốn nói rằng, đây là một bước ngoặt, một dấu ấn trong chuỗi ngày dài lê thê đơn điệu…"

"Nhưng đối với các cậu ở trên này thời gian chắc phải trôi nhanh lắm chứ", Hans Castorp nhận xét.

"Nhanh và chậm, tùy ý cậu", Joachim đáp. "Tớ thì muốn bảo cậu rằng nó hoàn toàn không trôi đi, đó không còn là dòng thời gian, cũng không phải cuộc đời, không, chẳng là gì cả", chàng lắc đầu và lại với lấy ly rượu.

Hans Castorp cũng uống, mặc dù mặt chàng bây giờ phừng phừng như bốc lửa. Nhưng thân thể chàng vẫn lạnh buốt, và một nỗi bồn chồn đặc biệt vừa hứng khởi vừa dằn vặt rậm rật khắp người. Chàng nói dồn dập câu nọ xọ câu kia, chững lại nửa chừng và phẩy tay bỏ qua không nói tiếp nữa. Thêm vào đó Joachim cũng rất vui, và câu chuyện của họ lại càng tự do thoải mái khi thiếu phụ vừa ngân nga vừa gõ nhịp đột nhiên đứng dậy bỏ đi. Hai người vừa ăn vừa khua khua thìa nĩa diễn tả ý mình, vừa phồng má nhai vừa làm nét mặt đầy quan trọng, cười nói, gật gù, nhún vai, và chưa kịp nuốt hết đã vội lên tiếng nói tiếp. Joachim muốn nghe chuyện Hamburg và lái sang đề tài dự án vét sông Elbe.

https://thuviensach.vn

“Một bước ngoặt lịch sử”, Hans Castorp nói. “Mở ra một kỷ nguyên mới cho ngành vận tải thủy của chúng ta, đánh giá như thế cũng không hề cao quá mức. Chúng ta đã dành ra năm chục triệu trong ngân sách để làm chi phí tức thời một đợt, và cậu cứ tin rằng chính quyền biết rõ họ làm gì.” Nhưng rồi, mặc dù dự án nạo vét lòng sông Elbe có tầm quan trọng chiến lược theo như nhận định của chính chàng, Hans Castorp vẫn bỏ rơi đề tài ấy để đòi Joachim kể thêm về cuộc sống “trên này” và những người khách ở viện an dưỡng. Chàng được chiều ý ngay, vì Joachim cũng mừng là có dịp để xả hơi và trút bầu tâm sự. Chuyện tử thi được đưa xuống núi bằng xe *bobsleigh* chàng phải kể thêm lần nữa, và phải thề thốt đó là sự thật hoàn toàn. Vì Hans Castorp lại phá lên cười, chàng cũng cười theo, có vẻ thực sự cao hứng và kể thêm vài mẩu chuyện khôi hài để mua vui. Ngồi cùng bàn ăn với chàng có một bà, tên là bà Stöhr, mang bệnh khá nặng, là vợ một nhạc công ở Cannstatt, bà ta là người dốt nát nhất mà chàng từng thấy dưới gầm trời. Thuốc tiệt trùng thì bà ta gọi là “tuyệt trùng”, mà rất là nghiêm túc, không đùa một tí nào. Và ông bác sĩ trợ lý Krokowski thì bà ta gọi là ông “trị lý”. Tất cả những cái ấy khi nghe người ta chỉ có thể bấm bụng cười thầm chứ không được phép thay đổi nét mặt. Thêm vào đấy bà ta lại còn nghiện buôn chuyện, giống như phần lớn người ở trên này, và một phụ nữ khác, bà Iltis, bị bà ta kể xấu sau lưng là có đeo trong người một thanh “đoảng đao”. “Bà ta gọi con dao găm là đoảng đao, thế có chết không!” Và nửa nằm nửa ngồi dựa vào lưng ghế họ cười nghiêng ngả, đến nỗi cả hai cùng bị nấc.

Giữa chừng Joachim sực nhớ ra thân phận mình và lại trở nên buồn bã.

“Ừ, mình ngồi đây cười cợt thế này”, chàng nói ngắt quãng, vẻ mặt vẫn nhăn nhó vì thỉnh thoảng cơ hoành vẫn còn một cơn co thắt, “mà chẳng biết đến bao giờ tớ mới thoát ra được, vì nếu Behrens đã nói: nửa năm nữa, thì phải hiểu rằng đó chỉ là mức tối thiểu thôi và phải chuẩn bị tinh thần ở lâu hơn. Thế có chán không, số phận sao mà bất công quá. Tớ đã được tiếp nhận rồi, lẽ ra tháng sau đã có thể thi tốt nghiệp khóa sĩ quan. Thế mà bây giờ tớ phải ngồi chết dí ở đây, ngậm một cái nhiệt kế trong miệng, kể chuyện tiếu lâm về thói dốt lại hay nói chữ của bà Stöhr và nhìn thời gian trôi đi mất hút. Một năm ở tuổi chúng mình đóng vai trò lớn lắm, nó có thể mang đến cho

https://thuviensach.vn

cuộc đời dưới kia biết bao nhiêu thay đổi và tiến bộ. Vậy mà tớ phải chịu cảnh tù túng ở đây, chính thế, không khác gì một vũng nước tù tanh tưởi, thật ra so sánh như vậy cũng chẳng có gì là quá…"

Lạ là Hans Castorp chỉ đáp lại bằng câu hỏi, liệu ở đây có bia đen hiệu Porter không, và khi Joachim kinh ngạc nhìn em họ thì chàng nhận ra cậu em đã buồn ngủ rũ ra rồi, đúng ra chàng ta đã gật vài cái.

"Nhưng mà cậu ngủ gật rồi kìa!" Joachim bảo. "Thôi nào, đã đến giờ cả hai chúng mình phải lên giường."

"Chưa đến giờ gì cả", Hans Castorp líu lưỡi phản đối. Nhưng chàng vẫn đứng dậy đi theo anh, lưng khòm xuống và chân kéo lê, như một người bị cơn mệt mỏi hút chặt xuống đất. Tuy nhiên, lúc họ ra đến gian đại sảnh, giờ này chỉ còn được thắp sáng mờ mờ, chàng cũng gom hết sức vươn thẳng người lên khi nghe tiếng Joachim nói khẽ:

"Krokowski ngồi ở đằng kia. Chắc tớ phải giới thiệu cậu với ông ấy cho phải phép."

Bác sĩ Krokowski ngồi chăm chú đọc báo dưới ánh đèn, bên bệ lò sưởi phòng giải trí, ngay cạnh cánh cửa kéo. Ông ta đứng dậy khi hai chàng trẻ tuổi bước lại gần và Joachim đứng nghiêm trong tư thế chào lên tiếng:

"Thưa bác sĩ, xin được giới thiệu em họ tôi là Castorp từ Hamburg lên. Em tôi vừa mới đến nơi."

Bác sĩ Krokowski chào thành viên mới với một thái độ đặc biệt niềm nở, xuề xòa và đầy khuyến khích như thể muốn nhấn mạnh rằng, trong quan hệ với ông có thể bỏ qua mọi nghi thức rườm rà và giữa họ chỉ cần một sự tin cậy vui tươi là đủ. Ông ta khoảng chừng ba mươi lăm tuổi, vai rộng, tướng ngũ đoản, thấp hơn hẳn hai thanh niên đứng trước mặt cho nên phải ngửa cổ ra mới nhìn được vào mặt họ, và đặc biệt xanh xao - có thể nói không ngoa là xanh lè như ánh lân tinh - nước da nhợt nhạt càng làm nổi bật đôi mắt đen như than, cặp lông mày chổi xể và bộ râu cằm khá dài tẽ ra thành hai chòm đã có điểm vài sợi bạc. Ông ta mặc một chiếc áo khoác màu đen hai hàng cúc đã hơi sờn cũ, đi một đôi nửa giày nửa dép rọ thủng lỗ chỗ màu đen với tất len màu xám, đập vào mắt là một cái cổ áo mềm rộng phủ xuống vai như Hans Castorp trong đời mới thấy một lần duy nhất trong trang phục của một

https://thuviensach.vn

tay thợ chụp ảnh ở Danzig[9], cái cổ áo này làm cho tướng mạo bác sĩ Krokowski mang một vẻ đặc biệt rất triển lãm. Ông ta cười nhiệt tình đến mức bộ râu hé ra để lộ hàm răng vàng, và vừa bắt tay chàng trẻ tuổi lạ mặt vừa nói bằng giọng nam trung ề à hơi pha âm hưởng ngoại quốc:

"Xin trân trọng đón chào, ông Castorp! Mong rằng ông sớm làm quen với cuộc sống trên này và thấy vui khi ở với chúng tôi. Xin ông thứ lỗi, có phải ông đến nhập viện để điều trị?"

Thật cảm động khi chứng kiến cảnh Hans Castorp cố gắng xua cơn buồn ngủ để cư xử cho đúng phép xã giao. Chàng bực bội vì phải ra mắt ông bác sĩ trợ lý đúng lúc kém phong độ thế này, và với sự nghi ngại thiếu tự tin của người trẻ tuổi chàng thấy trong nụ cười cùng thái độ khuyến khích của ông ta có ẩn giấu một vẻ châm biếm độ lượng. Chàng trả lời bằng cách nói về ba tuần thăm viếng, nhắc đến cả kỳ thi tốt nghiệp của mình và chêm vào rằng chàng, nhờ ơn Chúa, hoàn toàn mạnh khỏe.

"Thực thế?" bác sĩ Krokowski vừa hỏi vừa nghiêng đầu như trêu chọc và nụ cười của ông ta càng nở rộng… "Nhưng như thế thì ông là một hiện tượng đặc biệt rất đáng được nghiên cứu! Đúng ra tôi chưa từng gặp một người nào hoàn toàn mạnh khỏe. Ông vừa mới trải qua kỳ thi gì vậy, nếu ông cho phép tôi được hỏi?"

"Tôi là kỹ sư, thưa bác sĩ", Hans Castorp trả lời với vẻ khiêm nhường đầy tự trọng.

"A, kỹ sư!" và nụ cười của bác sĩ Krokowski lập tức teo lại, trong khoảnh khắc giảm bớt phần nào sức mạnh và sự nồng nhiệt. "Thế thì ông phải sáng dạ lắm nhỉ. Vậy là ông hoàn toàn không có ý định tận dụng các quyền lợi về mặt y tế ở đây, dù là để chăm sóc thể lực hay tinh thần?"

"Không, ngàn lần cám ơn ông!" Hans Castorp đáp và thiếu chút nữa thì còn lùi lại một bước.

Nụ cười của bác sĩ Krokowski lại xòe ra đắc thắng, và vừa đưa tay lần nữa cho chàng trai trẻ ông ta vừa nói to:

"Chà, vậy xin chúc ông ngủ ngon, ông Castorp, ông hãy ăn ngon ngủ kỹ nhờ sức khỏe đáng khen ngợi của mình! Chúc ngon giấc và hẹn gặp lại!"

https://thuviensach.vn

Bằng cách đó ông ta chia tay hai chàng trai trẻ và quay lại với tờ báo của mình.

Không còn ai điều khiển thang máy nữa nên hai người leo cầu thang bộ về phòng, im lặng và còn hơi hoang mang vì cuộc gặp gỡ với bác sĩ Krokowski. Joachim đưa Hans Castorp về lại phòng số 34, nơi lão già khập khiễng đã đem hành lý của chàng lên xếp gọn ghẽ, và họ còn trò chuyện khoảng mười lăm phút nữa trong lúc Hans Castorp dỡ đồ dùng vệ sinh và quần áo ngủ ra, vừa làm vừa hút một điếu thuốc lá nhẹ vấn to. Hôm nay chàng không có hứng hút xì gà, bản thân chàng cũng thấy ngạc nhiên và coi đây là một sự bất thường.

"Ông ta có vẻ trịnh trọng quá nhỉ", chàng nói và phà ra một hơi khói thuốc. "Da trong như nặn bằng sáp. Nhưng giày dép của ông ấy thì không thể tiêu hóa được, khiếp quá. Tất len xám, lại còn cái thứ xăng đan ấy nữa chứ. Này cậu, cuối cùng ông ấy có vẻ phật ý phải không?"

"Ông ấy tương đối nhạy cảm", Joachim thừa nhận. "Lẽ ra cậu không nên từ chối thẳng thừng như thế mà có thể nhận lời đi khám, chí ít là làm một trắc nghiệm tâm lý. Ông ấy không hài lòng khi người ta lẩn tránh món tủ của mình. Tớ cũng không được lòng ông ấy đâu, vì tớ không chịu dốc hết bầu tâm sự với ông ấy. Nhưng thi thoảng tớ cũng kể một vài giấc mơ để ông ấy có cái mà mổ xẻ."

"Thôi, thế là chưa gì tớ đã làm mất lòng ông ấy rồi", Hans Castorp cau có nói; chàng không hài lòng với bản thân vì đã làm phật ý người khác, và thế là cơn mệt mỏi lại tràn đến mạnh hơn nhấn chìm lấy chàng.

"Chúc cậu ngủ ngon", chàng bảo. "Tớ sắp gục rồi."

"Tám giờ tớ sang đón cậu đi ăn sáng", Joaschim bảo rồi đi ra.

Hans Castorp chỉ rửa ráy qua loa. Ngọn đèn nhỏ đầu giường vừa tắt phụt thì giấc ngủ đã ào đến trùm lên chàng, nhưng chàng còn giật mình choàng tỉnh một lần nữa, vì chàng chợt nhớ ra trên chiếc giường này hai ngày trước có một người vừa mới qua đời. 'Chắc chẳng phải là lần đầu tiên', chàng nhủ thầm, như muốn tự trấn an. 'Một chiếc giường quàn tử thi, nhưng cũng chỉ là một chiếc giường hết sức bình thường mà tử thần có lần đảo qua.' Rồi chàng ngủ thiếp đi.

https://thuviensach.vn

Nhưng vừa chìm vào giấc ngủ là chàng bắt đầu mơ, và các giấc chiêm bao kéo dài gần như liên tiếp cho tới sáng hôm sau. Đại khái chàng mơ thấy Joachim Ziemßen nằm co quắp một cách kỳ quái trong chiếc xe *bobsleigh* trôi vùn vụt từ trên sườn dốc cao xuống. Anh chàng xanh lè ánh lân tinh như ông bác sĩ Krokowski, và ngồi điều khiển xe trượt là ông hiệp sĩ, ông này tướng mạo mơ hồ như một người mới chỉ được biết đến qua tiếng ho. "Đối với chúng tớ, những người ở trên này, thì đằng nào cũng thế", Joachim nằm co quắp nói, và rồi chính chàng cất tiếng ho vữa nát rùng rợn chứ không phải ông hiệp sĩ. Hans Castorp cay đắng khóc như mưa và phải chạy đến hiệu thuốc để mua kem mát xoa mặt. Nhưng dọc đường chàng chạm trán bà Iltis chu mỏ ngồi cầm vật gì đó trong tay, chắc là thanh "đoảng đao", lại gần té ra là một cái máy cạo râu bọc lưới an toàn. Thế là Hans Castorp lại phì cười, và chàng cứ lúc cười lúc khóc cho đến khi được ánh ban mai len vào qua cánh cửa ban công hé mở đánh thức dậy.

https://thuviensach.vn

# II

https://thuviensach.vn

# CHIẾC THAU RỬA TỘI VÀ NGƯỜI ÔNG TRONG HAI HÌNH HÀI

Hans Castorp chỉ còn giữ được những ký ức mơ hồ về ngôi nhà tuổi thơ; chàng gần như chưa kịp làm quen với cha mẹ. Họ lần lượt qua đời trong một khoảng thời gian ngắn giữa lúc chàng lên năm và lên bảy tuổi, đầu tiên là người mẹ, hoàn toàn bất ngờ lúc bà đang chờ ngày ở cữ, do một mạch máu bị tắc nghẽn, hậu quả của chứng viêm tĩnh mạch, theo sự giải thích của bác sĩ Heidekind thì nó làm đứng tim đột ngột. Bà vừa mới cười vui đấy trong lúc ngồi trên giường, tưởng đâu bà ngả người xuống gối vì cười, nhưng kỳ thực bà lăn ra chết. Điều đó không dễ gì lĩnh hội đối với Hans Hermann Castorp, người cha, và phần vì ông rất tha thiết gắn bó với vợ, phần vì thể chất chẳng lấy gì làm mạnh, nên ông không sao gượng dậy nổi. Từ lúc ấy tinh thần ông sa sút và mất đi sự sáng suốt; vì quá đau buồn ông có nhiều quyết định sai lầm trong công cuộc kinh doanh, gây ra cho hãng *Castorp & con trai* những tổn thất đáng kể; mùa xuân năm thứ hai sau khi vợ mất, trong một lần đi kiểm tra kho bãi ngoài bến cảng lộng gió ông mắc chứng sưng phổi, và trái tim đau khổ của ông đã đầu hàng, mặc dầu được sự tận tâm cứu chữa của bác sĩ Heidekind ông vẫn không qua khỏi cơn sốt dữ, chỉ sau năm ngày ông đã theo gót vong linh bà, giữa sự tiếc thương của đông đảo người làm trong hãng thi hài ông được đưa vào hầm mộ dòng họ Castorp, một công trình rất mỹ thuật tọa lạc tại nghĩa trang nhà thờ Thánh Katharina trông ra phong cảnh vườn bách thảo.

Thân phụ ông, cụ thượng nghị sĩ, sống trong cảnh lá vàng còn ở trên cây cũng chẳng được bao lâu. Và cho tới lúc cụ qua đời - cũng tại căn bệnh sưng phổi, nhưng với cụ đó là một cuộc vật lộn dai dẳng rất khổ sở, bởi khác hẳn con trai, thượng nghị sĩ Hans Lorenz Castorp là một người đã bám rễ thâm căn cố đế vào đời, không dễ gì gục ngã - trong khoảng thời gian ngắn ngủi

https://thuviensach.vn

một năm rưỡi ấy cậu bé mồ côi Hans Castorp về ở nhà ông nội, ngôi nhà được xây từ đầu thế kỷ trước theo trường phái Bắc Âu cổ điển, trên một mảnh đất hẹp. Đó là một ngôi nhà quét vôi u ám như bầu trời lúc có dông, tọa lạc trước quảng trường nhỏ Esplanade, với hàng cột đứng song song hai bên cánh cửa lớn nằm chính giữa năm bậc thang dẫn tới tầng trệt, trên là ba tầng lầu trong đó tầng hai được thiết kế đẹp nhất với những khung cửa sổ cao kéo dài xuống tận dưới sàn, có chấn song sắt đúc.

Tầng thứ hai này bố trí chủ yếu là những phòng khánh tiết, kể cả gian phòng ăn sáng sủa tường đắp thạch cao với ba khung cửa sổ treo màn màu rượu chát trông ra khoảng vườn nhỏ sau nhà, nơi suốt mười tám tháng trời ngày nào vào lúc bốn giờ hai ông cháu cũng ngồi ăn bữa trưa do lão Fiete phục vụ, lão đầy tớ già Fiete đeo khuyên tai và mặc lễ phục có hàng cúc bạc, bao giờ cũng kèm theo một cái cổ áo thắt nơ lụa trắng giống như ông chủ, và cái cách lão giấu chiếc cằm cạo râu nhẵn nhụi của mình trong đó cũng hệt như chủ lão, người vẫn có thói quen dùng thổ ngữ địa phương mày tao nói chuyện với lão; không phải là đùa giỡn - ông thượng nghị sĩ không có lấy một giọt hài hước trong máu - mà chẳng qua đó là cách cư xử ông cho là phù hợp với đám dân đen, người làm công trong kho bãi, người đưa thư, người đánh xe ngựa và người ở. Hans Castorp rất thích lắng nghe ông nói, cũng như nghe lão Fiete trả lời bằng thổ ngữ địa phương, trong lúc lão đứng hầu bên trái người ông, nghiêng mình về phía sau cúi xuống nói to vào tai phải của chủ, vì thính giác ông thượng nghị sĩ bên tai này tốt hơn tai kia. Ông hiểu ra lão nói gì, gật đầu và tiếp tục ăn, ngồi thẳng, lưng như tấm ván đặt giữa lưng dựa cái ghế bằng gỗ gụ và mép bàn, gần như không cúi xuống đĩa, và đứa cháu nội ngồi đối diện lặng lẽ quan sát chăm chú và kính cẩn những cử động gọn gàng lịch thiệp của hai bàn tay ông nội, hai bàn tay rất đẹp tuy gầy guộc vì tuổi tác, trắng trẻo với những móng thon dài cong cong và chiếc nhẫn mang gia huy màu xanh lục trên ngón trỏ bàn tay phải, xem ông xiên từng miếng thịt, miếng rau hay khoai tây lên đầu nĩa rồi kết hợp với một cử động nhẹ của mái đầu đưa lên miệng. Hans Castorp nhìn xuống hai bàn tay còn vụng về của mình và cảm thấy được những mầm mống kỹ

https://thuviensach.vn

năng ủ kín trong đó, tin chắc rằng sau này mình cũng sẽ sử dụng dao nĩa tài tình như ông nội.

Một câu hỏi khác là, liệu có bao giờ nó học được cách giấu cằm vào trong cái nơ giống như ông nội không, để cái cằm lấp đầy chỗ mở ra của chiếc cổ áo hình thù kỳ dị, với hai ve nhọn nhô lên cọ vào hai bên má. Vì muốn làm được như vậy thì người ta cũng phải già như ông nó, mà ngày nay ngoài ông nó và lão Fiete ra chẳng bói được người nào đeo nơ cùng cổ áo như thế. Thật đáng tiếc, vì cậu bé Hans Castorp đặc biệt thích cái cách người ông tựa cằm vào chiếc nơ thắt cao trắng như tuyết; khi đã thành người lớn mỗi khi nhớ lại cậu vẫn thấy thích: đó là một cử chỉ được Hans đánh giá cao từ trong tiềm thức.

Khi họ đã ăn xong và xếp tấm khăn ăn lại lồng vào chiếc vòng bằng bạc, một công việc không phải là dễ đối với cậu bé Hans Castorp vì chiếc khăn ăn rộng như một tấm khăn trải bàn nhỏ, lão Fiete kéo chiếc ghế của ông thượng nghị sĩ để ông đứng dậy bước lệt xệt sang ‘văn phòng’ phía bên kia lấy xì gà ra hút; thỉnh thoảng ông cho cả thằng cháu nội đi theo.

Cái ‘văn phòng’ này được hình thành nhờ người ta thiết kế gian phòng ăn rộng chiếm hết một mặt bên ngôi nhà với ba ô cửa sổ, vì vậy, không giống như những ngôi nhà khác loại này vẫn thường có ba phòng khách, họ chỉ có hai phòng khách trong đó một cái nằm vuông góc với phòng ăn chỉ có một cửa sổ trông ra phố và thiếu cân đối vì chiều dài quá áp đảo so với chiều ngang. Do đó người ta đã ngăn khoảng một phần tư căn phòng này làm thành cái ‘văn phòng’, một gian hẹp lấy ánh sáng từ trên mái nên lúc nào cũng mờ mờ tối và chỉ được trang bị vài đồ vật: một cái kệ nhiều tầng trên xếp tủ xì gà của ông thượng nghị sĩ, một cái bàn đánh bài trong ngăn kéo chứa rất nhiều thứ hấp dẫn: bộ bài, chíp để đặt cửa, những tấm cạc nhỏ để đánh dấu có răng cưa mở ra đóng vào được, một cái bảng đá với cán để gài phấn vào viết, đầu xì gà bằng giấy và vài thứ linh tinh khác; cuối cùng là một cái tủ kính kiểu Rococo bằng gỗ tử uy kê trong góc, mặt trong cánh cửa căng rèm lụa vàng nhạt.

“Ông ơi”, cậu bé Hans Castorp thường đứng trong văn phòng, kiễng chân ghé sát lên tai người ông xin, “ông chỉ cho cháu xem cái thau rửa tội đi!”

https://thuviensach.vn

Và người ông không ngần ngừ vén vạt áo khoác đuôi dài về đằng sau, rút từ túi quần ra một chùm chìa khóa mở cửa chiếc tủ kính, từ trong lòng tủ phả vào mặt cậu bé một luồng hơi thơm tho dễ chịu lạ lùng. Trong đó chứa tất cả những đồ vật đã trở nên vô dụng, nhưng cũng chính vì thế lại có sức thu hút đặc biệt: một cặp chân nến bằng bạc nhiều nhánh cong cong, một cái phong vũ biểu vỡ với những hình chạm trổ bằng gỗ, một cuốn album gài những tấm ảnh chụp bằng máy Daguerre[10], một hộp đựng rượu mùi bằng gỗ tuyết tùng, một thằng người Thổ Nhĩ Kỳ với lớp áo xống lòe loẹt và cái đồng hồ dây cót trong bụng, trước kia khi lên dây cót nó có thể túc tắc đi trên mặt bàn nhưng nay đã tàn phế và thất nghiệp từ lâu, một cái mô hình tàu thủy cổ lỗ sĩ, và tận dưới cùng thậm chí có cả một cái bẫy chuột. Ông cụ lấy ở ngăn giữa ra một cái thau tròn bằng bạc đã mờ xỉn, đặt trên một cái đĩa lớn cũng bằng bạc, và đưa cả hai cho cậu bé xem, từng cái một, với lời giải thích đã nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu lần cho từng món đồ.

Đầu tiên cái thau và cái đĩa không phải là một bộ, như người ta có thể nhận thấy qua hình thức của chúng, cậu bé được giảng giải thêm lần nữa; tuy nhiên, người ông bảo, từ gần trăm năm nay, chính xác là từ khi có chiếc thau, hai món đồ đã được dùng chung vào một mục đích. Chiếc thau rất đẹp, dáng dấp đơn giản nhưng tao nhã, được làm theo thị hiếu nghiêm trang thời đầu thế kỷ trước. Thau đúc trơn bằng bạc ròng, đáy tròn, trong lòng mạ vàng; nhưng lớp vàng đã phai nhạt với thời gian trở thành loang lổ và xỉn đi như mốc. Đường nét trang trí duy nhất là một chuỗi hoa hồng xen những chiếc lá răng cưa chạm nổi quanh miệng thau. Còn cái đĩa có tuổi thọ cao hơn nhiều, có thể đọc thấy trong lòng đĩa con số “1650” chạm theo lối cầu kỳ bay bướm, xung quanh quấn quít đủ thứ hoa văn rườm rà theo ‘mốt hiện đại’ thời bấy giờ, loằng ngoằng uốn lượn, chi chít hình gia huy và những hình trang trí nửa giống ngôi sao nửa giống bông hoa. Nhưng ở mặt sau của đĩa, được chạm trổ bằng nhiều kiểu chữ khác nhau, là tên những người đứng đầu gia đình đã sở hữu chiếc đĩa này trong từng thời kỳ: cả thảy có bảy cái tên, kèm theo là năm được thừa kế món đồ gia bảo. Và ông già với chiếc cổ áo đặc biệt đưa ngón tay trỏ đeo chiếc nhẫn gia huy chỉ cho đứa cháu nội từng cái tên một. Tên của người cha có ở đó, cả tên ông nội và ông cố nội,

https://thuviensach.vn

rồi chữ “cố” được lặp lại hai lần, ba bốn lần từ miệng người giải thích, và cậu bé lắng nghe đầu nghiêng về một bên, đôi mắt nhìn bất động trầm tư hay là trống rỗng, miệng kính cẩn thẫn thờ trễ xuống theo những tiếng “cố” - tiếng động âm u của hầm mộ được vùi sâu chôn chặt bởi thời gian, nhưng đồng thời cũng là mối dây liên hệ thành kính giữa hiện tại, cuộc đời của chính nó với những gì đã chìm vào quá khứ, tạo nên một tác động lạ lùng nơi đứa bé: nhận thức ấy được thể hiện rõ ràng trên nét mặt nó. Cùng với tiếng gọi ấy cậu bé như hít thở được làn hơi khô lạnh mốc meo của nhà thờ Katharina hoặc hầm mộ Michaeli, cảm nhận được bầu không khí của những chốn người ta ngả mũ cầm tay, nhón gót bước đi nghiêm trang đầu cúi về phía trước; nó như nghe thấy cả những tiếng động âm vang trong sự tĩnh lặng thanh thản và tách biệt của những nơi ấy; những cảm thụ tâm linh hòa trộn với cảm nhận về cái chết và câu chuyện với âm “cố” ròn tan, tất cả những điều đó không hiểu sao làm cậu bé thấy dễ chịu lạ lùng, thật vậy, có lẽ nó chỉ năn nỉ người ông xin xem cái thau rửa tội để được nghe và được tròn miệng lặp lại tiếng “cố” ấy mà thôi.

Rồi người ông đặt chiếc thau trở lại trên cái đĩa và để cậu bé nhìn vào trong lòng thau hơi lấp lánh ánh vàng dưới ánh sáng mờ mờ rọi xuống từ trên mái.

“Thế là đã sắp được tám năm rồi”, ông nói, “kể từ khi cháu được nâng lên trên chiếc thau này và dòng nước rửa tội cho cháu chảy xuống lòng thau… Thầy trợ tế Lassen ở nhà thờ Thánh Jacobi rót nước vào lòng bàn tay mục sư Bugenhagen tốt bụng của chúng ta, rồi từ đó nước chảy qua chỏm đầu cháu tong tong nhỏ xuống thau. Nước đã được hâm âm ấm để cháu khỏi giật mình khóc toáng lên, và quả thực cháu không hề khóc, ngược lại là đằng khác, mặc dầu trước đó cháu đã kêu la inh ỏi khiến mục sư Bugenhagen vất vả lắm với bài diễn thuyết của ông ta, nhưng khi nước được dội xuống thì cháu im thin thít, đó là niềm kính Chúa thể hiện trước bí tích thiêng liêng này, ta hy vọng như vậy. Và vài ngày nữa là tròn bốn mươi bốn năm, kể từ khi cha cháu là đứa trẻ được rửa tội, và nước thánh cũng chảy từ đầu cha cháu xuống cái thau này. Lễ rửa tội cho cha cháu diễn ra ở đây, trong ngôi nhà của cha mẹ nó, ở phòng ăn bên kia kìa, trước khung cửa sổ giữa, và khi

https://thuviensach.vn

ấy do ông mục sư già Hesekiel làm lễ, chính là ông mục sư lúc còn trẻ đã suýt bị tụi Pháp xử bắn vì dám giảng đạo chống lại hành vi đốt nhà cướp của của chúng, vong linh ông ta cũng đã về bên Chúa từ lâu lắm rồi. Bảy mươi lăm năm trước thì chính ta lại là đứa trẻ được rửa tội, cũng ở phòng ăn bên kia, và đầu ta cũng được nâng lên trên chiếc thau này, chiếc thau cũng để trên đĩa như bây giờ, và vị mục sư cũng nói những lời giống như với cháu và với cha cháu, làn nước ấm trong vắt cũng thấm ướt chỏm tóc ta (hồi đó cũng không nhiều hơn chỗ còn lại trên đầu ta bây giờ là bao nhiêu) rồi chảy xuống lòng thau tráng vàng này đây."

Cậu bé ngước nhìn mái đầu bạc teo tóp của người ông, hiện giờ cũng nghiêng xuống trên chiếc thau như trong thời xa vắng mà ông vừa gợi về, và một cảm giác quen thuộc lại dâng lên trong nó, cảm giác lạ lùng nửa khao khát, nửa sợ sệt, vừa thúc đẩy vừa trì hoãn, luôn luôn dao động giữa lặp lại và bất biến đến chóng mặt - một cảm giác mà trước đây nó đã có dịp làm quen, mà nó luôn mong đợi và ước ao thấy lại: đó phần nào cũng là lý do khiến nó muốn xem đi xem lại món bảo vật gia truyền kia.

Sau này nghĩ lại chàng trai trẻ thấy hình ảnh người ông in vào ký ức mình sâu đậm và nhiều ý nghĩa hơn hẳn hình ảnh cha mẹ đẻ: cũng có thể đó là do thiện cảm và sự gắn bó đặc biệt giữa hai người, vì đứa cháu nội giống ông như hệt, tất nhiên không kể những khác biệt vật lý giữa chàng trai mặt búng ra sữa và ông già lọm khọm ngoài bảy mươi. Nhưng chủ yếu phải kể đến ảnh hưởng tinh thần của ông thượng nghị sĩ, nhân vật chủ chốt có cá tính nổi bật và uy tín không thể chối cãi được trong gia đình.

Nói về mặt xã hội thì cái thời Hans Lorenz Castorp có quyền hô phong hoán vũ đã chấm dứt từ lâu trước khi ông từ giã cõi đời. Xưa kia ông là vị chính khách một lòng kính Chúa ở một giáo khu đạo Tin Lành, rất mực coi trọng dòng dõi gia đình, bo bo giữ gìn quyền lợi của một nhóm quý tộc tự cách ly mình trong thế giới riêng, chẳng khác gì ông vẫn còn sống ở thế kỷ thứ mười bốn, khi tầng lớp thợ thủ công mới bắt đầu nổi lên chống lại giai cấp phong kiến thống trị giành ghế ngồi và tiếng nói trong nghị viện; và vì vậy cái mới khó lòng nhận được sự ủng hộ của ông. Ông nắm quyền hành trong những thập niên có các biến động dữ dội và thay đổi lớn về nhiều

https://thuviensach.vn

phương diện, những thập niên diễn ra bước tiến bộ nhảy vọt liên tục đòi hỏi người ta phải có những quyết định mạo hiểm, dám hy sinh cho lợi ích chung. Nhưng có Chúa chứng giám, chắc chắn không phải nhờ ông, thượng nghị sĩ Castorp, mà tinh thần thời đại mới thu về những thắng lợi vẻ vang được ca tụng khắp nơi. Ông đã tin tưởng ủng hộ truyền thống ông cha và các thế lực cũ chống lại những kế hoạch liều mạng mở mang hải cảng và những trò hề đô thị báng bổ vô thần, đã kìm hãm và cản trở ở mọi chỗ mọi nơi, và nếu cứ theo đúng ý ông thì chính quyền thành phố cho tới bây giờ cũng vẫn còn trì trệ và lạc hậu như văn phòng làm việc của ông thuở ấy.

Đó là hình ảnh của ông thượng nghị sĩ già lúc còn tại thế và sau khi qua đời trong con mắt người dân, và nếu như cậu bé Hans Castorp có chưa hiểu gì những việc quốc gia đại sự thì đôi mắt trẻ thơ của cậu cũng âm thầm tiếp thu những nhận thức ấy về cơ bản, không lời và không mảy may nghi ngờ sự đúng đắn của nó, nghiễm nhiên ghi vào ký ức, và sau này được chủ động gợi lên như những kinh nghiệm sống thì rất có thể thái độ thù địch với cái mới và tiến bộ đã được củng cố sẽ lại chiếm thế thượng phong. Như đã nói ở trên, thiện cảm có đóng một vai trò nhất định, mối thiện cảm và sự gần gũi nhảy cách một thế hệ cũng không phải trường hợp hiếm thấy. Con cháu nhìn các thế hệ trên để mà ngưỡng mộ, và chúng ngưỡng mộ để mà học hỏi, để tự hình thành tính cách của mình, những tính cách phần nhiều đã được nhào nặn từ trước trong vô thức.

Nghị sĩ Castorp dáng vóc cao lớn nhưng gầy gò. Những năm tháng chồng chất làm lưng ông chỗ gáy và cổ hơi khum xuống, nhưng ông phản kháng lại bằng cách mím chặt cặp môi móm mém không còn hàm răng làm chỗ dựa (vì răng giả ông chỉ mang vào lúc ăn), hai mép trễ xuống tạo một vẻ mặt khó đăm đăm đầy cao ngạo, và dần dà ở ông, cũng có thể hiểu đấy là một cách để giữ cái đầu đã không còn ngồi vững trên cổ, hình thành tư thế nghiêm khắc với cái cằm tựa vào cổ áo mà cậu bé Hans Castorp đặc biệt ngưỡng mộ.

Có một cái hộp mà ông rất quý - một cái hộp dài bằng đồi mồi khảm vàng ông dùng để đựng thuốc lá hít - và chỉ vì nó ông ưa sử dụng những chiếc khăn tay màu đỏ hay luồi thuồi thò ra từ túi sau chiếc áo khoác dài của ông.

https://thuviensach.vn

Nếu như đó là một nhược điểm ngộ nghĩnh trong tác phong của ông, thì nó cũng được châm chước bởi tuổi tác như là một sự cẩu thả cố ý hoặc giả sự đãng trí đáng kính của tuổi già; dù gì chăng nữa đó cũng là chi tiết lôi thôi duy nhất mà con mắt quan sát trẻ thơ của Hans Castorp ghi nhận được ở người ông. Đối với cậu bé bảy tuổi ngày ấy cũng như trong ký ức chàng thanh niên mới lớn sau này thì hình ảnh ngày thường của người ông không phải là con người chính và con người đích thực. Trong thực tế ông nó phải khác, đẹp đẽ uy nghi hơn nhiều so với ngày thường - cụ thể là như một bức tranh kích thước bằng người thật trước kia treo trong phòng khách ngôi nhà của cha mẹ nó, rồi đã cùng Hans Castorp chuyển đến ngôi nhà ở Esplanade và được dành cho một chỗ bên trên chiếc ghế bành lớn bọc lụa đỏ trong phòng ngoài.

Bức tranh vẽ Hans Lorenz Castorp mặc lễ phục cố vấn hội đồng thành phố - thứ trang phục trước kia người trưởng giả mặc đi nhà thờ những ngày chủ nhật của một thế kỷ đã chìm đắm từ lâu, bộ quần áo mang theo mình cả cái trang trọng và oai phong của xã hội xưa, vượt thời gian trở thành truyền thống, để thành kính đưa quá khứ đến với hiện tại, hiện tại trở về quá khứ và quảng bá mối quan hệ thường trực nối liền vạn vật, bảo chứng một cách long trọng cho những dấu ấn lịch sử. Bức họa toàn thân miêu tả thượng nghị sĩ Castorp đứng trên sàn lát đá đỏ bầm, trong một cái vòm có đỉnh nhọn với cột chống hai bên. Ông mặc một tấm áo choàng rộng màu đen dài quá gối, phía trước mở phanh, hai bên tà và gấu áo viền một dải lông rộng bản, cằm rụt lại, mép trễ xuống đầy vẻ khó khăn, cặp mắt xanh tư lự bên trên hai túi da phồng to xề xệ hướng ra xa xăm. Từ hai cánh tay áo rộng bồng lên trên vai và có nẹp thắt lại quãng khuỷu tay thò ra ống tay bằng vải bó sát cẳng tay, tận cùng là cặp măng sét viền đăng ten phủ xuống đến giữa ngón. Hai ống chân già nua khẳng khiu bọc trong lớp tất lụa đen, hai bàn chân mang giày đen có khóa bằng bạc. Đặc biệt quanh cổ ông là một cái cổ áo rộng hồ bột cứng, xếp vô số nếp dọc chi chít xòe ra như cái đĩa dày, phía trước bị cái cằm ấn xẹp xuống nhưng hai bên phồng lên trên vai, và bên dưới cái cổ áo đồ sộ ấy ông còn đeo thêm một tấm ngực áo lụa quá ư thừa thãi bên trong áo

https://thuviensach.vn

gilê. Tay ông kẹp một chiếc mũ cổ lỗ sĩ có vành rộng, chóp mũ càng lên cao càng hẹp lại.

Đó là một bức họa thành công, do bàn tay một họa sĩ có tên tuổi vẽ theo trường phái của các bậy thầy cổ điển, rất phù hợp với đối tượng được thể hiện và gợi lên ở người xem đủ mọi hình dung mang màu sắc trung cổ kiểu Tây Ban Nha pha trộn với Hà Lan. Cậu bé Hans Castorp rất hay đứng ngắm bức tranh, tất nhiên không phải bằng con mắt am hiểu nghệ thuật, mà là với một nhận thức tự nhiên, thông thường nhưng không kém phần sâu sắc; và mặc dù nó chỉ thấy người ông trong trang phục giống như trên bức họa có một lần duy nhất ngoài đời, trong một cuộc diễu hành long trọng ở tòa thị chính, và cũng chỉ gặp thoáng qua thôi, nhưng như chúng tôi đã thưa từ trước, nó vẫn không thể không coi hình ảnh đầy ấn tượng ấy là con người đích thực và chính thức của ông nó, và nhìn thấy trong hình ảnh thường ngày một người ông lâm thời, con người ở trạng thái tạm bợ và không hoàn thiện. Vì rõ ràng sự khác biệt kỳ khôi trong hình ảnh thường ngày là kết quả của một cố gắng thích nghi nửa vời, có lẽ hơi cẩu thả, chỉ mang một chút hơi hướng và vài nét rơi rớt lại của hình hài thật, chân giá trị của người ông. Thế là mặc dầu cái cổ áo cao cổ lỗ sĩ với cái nơ trắng thắt như thòng lọng đã được coi là khả kính; nhưng vẫn không thể nào bì được với phần đáng ngưỡng mộ nhất trên bộ lễ phục kia, cái cổ áo xếp kiểu Tây Ban Nha mà so với nó cái nơ ngày thường thật hết sức xoàng xĩnh và tạm bợ. Cùng chịu một số phận ấy là chiếc mũ ống cong cong người ông đội khi ra phố, chẳng thể nào sánh được với chiếc mũ nỉ vành rộng trong một thực tế cao quý hơn nhiều thể hiện trên bức họa; và chiếc áo đuôi dài xếp li đối với cậu bé Hans Castorp cũng chỉ là khoác tạm thay thế cho tấm áo choàng chính thức và đích thực được viền quanh một dải lông.

Vì vậy tận trong thâm tâm cậu bé hết sức hài lòng khi gặp người ông đích thực và hoàn hảo trong trang phục đại lễ, vào cái ngày người ta bảo nó tới nhìn ông lần cuối. Đó là gian phòng rộng mà hai ông cháu vẫn thường ngồi đối diện nhau bên bàn ăn; giờ đây bị đảo lộn sắp xếp lại để Hans Lorenz Castorp nằm giữa những vòng hoa ngồn ngộn trong một chiếc quan tài bịt bạc. Ông đã ngoan cường chống chọi lại căn bệnh sưng phổi, rất dai dẳng và

https://thuviensach.vn

rất lâu, mặc dù nếu xét theo vẻ bề ngoài thì ông chỉ tạm thời trú trong ngôi nhà này, tạm thời ở trong cõi đời này mà thôi, và giờ đây ông nằm đó, người ta không biết phải bảo là đã chiến thắng hay đã đầu hàng, dù sao đi nữa mặc lòng ông nằm ung dung với một vẻ mãn nguyện nghiêm trang trên chiếc giường lộng lẫy của mình, chóp mũi gồ cao hốc hác sau cuộc chiến, nửa người dưới phủ trong một tấm khăn trên đặt một cành cọ, đầu được chiếc gối nâng cao khiến cái cằm kiêu hãnh tựa vào cổ áo tròn vô số nếp xếp, tư thế mà Hans Castorp thích nhất; và giữa hai bàn tay với những ngón tay co quắp thiếu tự nhiên vì đã giá lạnh không còn sinh khí được bộ măng sét viền đăng ten che đi phân nửa người ta nhét vào một cây thánh giá bằng ngà, mà cặp mắt với hàng mi cụp xuống của ông dường như chằm chặp hướng vào.

Hans Castorp vẫn gặp mặt ông thường xuyên trong giai đoạn đầu của thời kỳ ông lâm bệnh, nhưng càng về sau càng thưa và đến giai đoạn cuối thì thôi hẳn. Người ta tránh cho thằng bé khỏi phải chứng kiến cuộc vật lộn sau chót diễn ra phần lớn về đêm, và nó chỉ gián tiếp cảm nhận được tình hình nghiêm trọng qua bầu không khí nặng nề trong nhà, cặp mắt đỏ hoe của lão Fiete, chiếc xe chở ông bác sĩ đi về luôn xoành xoạch; tuy nhiên kết cục giờ đây bày ra trước mắt nó trong gian phòng này lại đưa nó đi đến kết luận rằng, ông nội đã rũ bỏ hình hài tạm bợ để long trọng quay về hẳn với con người đích thực và xứng đáng của mình, một kết cục nên tán thưởng, mặc cho lão Fiete cứ vừa khóc sướt mướt vừa không ngớt lắc đầu tuyệt vọng, và mặc dù bản thân Hans Castorp cũng khóc, như trước kia nó từng khóc bên người mẹ và không lâu sau đó bên người cha, lúc họ cũng nằm đó im phăng phắc và lạ hoắc.

Bởi đây đã là lần thứ ba trong vòng một thời gian ngắn và ở vào lứa tuổi còn quá ngây thơ, sự hiện diện của cái chết tác động lên tinh thần và các giác quan của cậu bé Hans Castorp - đúng là tác động lên cả các giác quan -; quang cảnh và các ấn tượng này đối với nó không có gì là mới nữa mà đã trở thành quen thuộc, và vì hai lần đầu nó đã không tỏ ra yếu đuối mà xử sự rất phải phép và đúng mực, dĩ nhiên với thái độ đau buồn, nên lần này cũng vậy, có chăng chỉ ở một mức độ tinh vi hơn mà thôi. Chưa lĩnh hội được ý nghĩa thiết thực của các biến cố này đối với số phận mình, hoặc giả bình tâm

https://thuviensach.vn

một cách ngây ngô, tin rằng cuộc đời bằng cách này hay cách khác sẽ tự thu xếp cho ổn thỏa, nó đứng bên linh cữu với vẻ nghiêm trang trẻ nít và một nét hiếu kỳ nhất định, lần thứ ba này còn pha chút khôn ngoan già trước tuổi do đã có kinh nghiệm với những cảm xúc và ấn tượng loại này, kể cả những giọt nước mắt thực sự thương tiếc hay chỉ là lây mối mủi lòng từ người khác rơi xuống theo phản xạ. Lần trước, khoảng ba hay bốn tháng sau khi người cha qua đời nó đã quên bẵng mất biến cố chết chóc; giờ đây thằng bé nhớ lại tất cả, và những ấn tượng ấy rùng rùng sống dậy cùng một lúc, sắc bén vô cùng với nét đặc trưng độc nhất vô nhị của nó.

Điều đó đại để có thể giải thích bằng lời như sau. Chết chóc là cái gì đó rất đáng tôn kính, đẹp một cách buồn thảm và đầy ý nghĩa, tóm lại là một sự kiện tinh thần; nhưng đồng thời nó còn là một cái gì khác hẳn, đúng ra là hoàn toàn ngược lại, thuộc về thể xác, rất vật chất, mà người ta không thể nào gọi là đẹp hay đầy ý nghĩa hay tôn kính được, thậm chí cũng không thể coi là buồn thảm. Sự kiện tinh thần trang trọng được thể hiện qua hình thức quàn tử thi với những vòng hoa ngồn ngộn và một cành cọ, được biết đến như là biểu tượng bình an của nước thiên đàng; thêm vào đó là cây thánh giá nằm giữa những ngón tay chết cứng đờ của người ông quá cố, bức tượng đấng cứu thế của Thorwaldsen[11] dựng ở đầu cỗ quan tài, hai bên là những ngọn nến cắm trên giá cao gợi nhớ đến khung cảnh nhà thờ. Tất cả những sự chuẩn bị chu đáo này gợi lên cho cậu bé một suy nghĩ rõ ràng mang ý nghĩa tốt đẹp, đó là ông nội cuối cùng đã vĩnh viễn nhập vào hình hài đích thực của mình. Nhưng ngoài ra, như cậu bé Hans Castorp chắc chắn cũng biết, chỉ có điều không muốn lên tiếng thú nhận, tất cả những trang hoàng ấy, nhất là vô số những bông hoa mà trong đó đặc biệt nhiều hoa huệ, còn mang một ý nghĩa thứ hai, một mục đích thiết thực, đó là để che giấu cái điều khác không mấy gì đẹp đẽ hay buồn bã mà gần như khiếm nhã - cái sự kiện thuộc về thể xác đi đôi với cái chết - tô điểm cho điều đó đẹp lên để người ta quên đi hoặc không để ý tới.

Đó là một điều gắn liền với tấm thân người ông đã chết, lạ lẫm như thể không phải là cơ thể ông nội mà chỉ là một bức tượng bằng sáp to như người thật thần chết đã đánh tráo bỏ vào quan tài để người ta tế lễ linh đình và tỏ

https://thuviensach.vn

lòng thành kính. Người nằm đó, hay nói đúng hơn cái vật nằm đó, chẳng phải là ông nội mà chỉ là một cái vỏ, mà như Hans Castorp cũng biết, không phải bằng sáp mà bằng vật liệu thực của nó; chỉ là vật chất mà thôi: đối với nó không thể thành kính hay thương tiếc, như những điều chỉ liên quan đến thân thể và những hoạt động nhất định chẳng thể nào gợi lên nỗi tiếc thương được. Cậu bé Hans Castorp ngắm nghía cái chất liệu vàng ệch như tảng pho mát nặn thành bức tượng to bằng người thật, ngắm khuôn mặt và đôi bàn tay của người ông chết. Có một con ruồi vừa đậu xuống vầng trán bất động và bắt đầu đưa cái vòi rà qua rà lại thăm dò. Lão Fiete cẩn thận xua nó đi, tránh không chạm vào vầng trán, vẻ mặt câm nín đạo mạo như thể lão không biết và không muốn biết mục đích việc làm của mình, hành vi tuy kính cẩn nhưng bộc lộ thực tế không chối cãi được là ông nội đã không còn gì khác ngoài cái vỏ này; tuy nhiên sau một hồi bay lượn con ruồi lại hạ cánh xuống ngón tay ông nội, gần chỗ cây thánh giá. Trong lúc ấy Hans Castorp bất giác nhận thấy, rõ rệt hơn hẳn từ trước tới giờ, một làn hơi thoảng qua rất nhẹ nhưng mang một mùi đặc biệt dai dẳng, cái mùi làm nó hổ thẹn nhớ tới một đứa bạn học bị xa lánh vì có lần trót dại, cái mùi mà những bông hoa huệ thơm lừng có nhiệm vụ lấn át đi, nhưng vẫn thất bại bất chấp tất cả những dàn dựng nghiêm trang và hoành tráng nọ.

Nó phải đứng túc trực nhiều lần bên người chết: một lần đứng riêng với lão Fiete, lần thứ hai đứng chung với ông trẻ Tienappel, chủ hãng buôn rượu, cùng hai cậu James và Peter, và còn thêm một lần thứ ba với một nhóm công nhân cảng mặc quần áo ngày chủ nhật, họ tới vài phút lúc quan tài chưa đóng để nhìn mặt và chia tay lần cuối ông chủ cũ của hãng *Castorp & con trai*. Rồi tới ngày tang lễ, căn phòng đầy nghẹt người và mục sư Bugenhagen ở nhà thờ Thánh Jacobi, chính là ông mục sư đã rửa tội cho Hans Castorp, trang điểm long trọng bằng cái cổ áo xếp kiểu Tây Ban Nha, đến đọc điếu văn; sau đó ông cùng lên ngồi trên chiếc xe ngựa chạy liền sau xe chở quan tài và dành vài lời rất thân thiện cho cậu bé Hans Castorp, rồi quãng đời này khép lại hẳn, và Hans Castorp chuyển sang nhà khác ở, đã là lần thứ hai thay đổi môi trường sống trong cuộc đời non nớt của nó.

https://thuviensach.vn

# Ở NHÀ TIENAPPEL
# NHẬN THỨC ĐẠO ĐỨC CỦA HANS CASTORP

Thay đổi này không có hại gì đối với cậu bé, vì Hans Castorp dọn đến nhà ông lãnh sự Tienappel, người nhận trách nhiệm đỡ đầu cho nó, và ở đó chẳng phải chịu thiếu thốn gì: về các nhu cầu cá nhân dĩ nhiên là không, và về việc quản lý các quyền lợi khác mà nó chưa hề biết tới lại càng không. Vì ông lãnh sự Tienappel, một người cậu của bà mẹ quá cố của Hans, cũng đứng ra quản lý gia tài nhà Castorp để lại, ông ta bán đi các bất động sản, giải thể hãng xuất nhập khẩu *Castorp & con trai* chuyển hết thành tiền mặt, và gom góp được tổng cộng khoảng bốn trăm ngàn mark, đó là khoản thừa kế của Hans Castorp; số tiền ấy ông lại đầu tư vào những cổ phiếu chứng khoán chắc chắn với điều kiện ưu đãi dành cho tài khoản loại này, và cứ đầu mỗi quý ông trích ra cho mình một khoản hoa hồng hai phần trăm từ tiền lời thu được mà lương tâm và tình cảm gia đình không hề bị sứt mẻ tẹo nào.

Ngôi nhà của gia đình Tienappel nằm khuất sau cái công viên ở đường Harvestehuder Weg, trông ra thảm cỏ mịn màng được chăm sóc kỹ không lẫn một cọng cỏ dại, rồi đến vườn hồng của thành phố và sau đó là con sông. Mặc dù là chủ sở hữu những chiếc xe ngựa sang trọng, ông lãnh sự vẫn sáng sáng đi bộ đến văn phòng kinh doanh của mình trong khu phố cổ để vận động thân thể một chút chống chứng hỏa vượng thỉnh thoảng lại bốc lên đầu, và trở về vào năm giờ chiều, lúc nhà Tienappel ăn trưa một cách rất văn minh. Ông lãnh sự Tienappel người to béo, trang phục toàn hàng Anh quốc loại hảo hạng, có đôi mắt xanh lơ lồi to như hai con ốc nhồi đằng sau cặp mắt kính gọng vàng, cái mũi phúc hậu nở nang, bộ râu chổi xể điểm bạc và một chiếc nhẫn kim cương sáng long lanh trên ngón út bàn tay trái. Vợ ông

https://thuviensach.vn

đã chết từ lâu. Ông có hai người con trai, Peter và James, một người phục vụ trong hải quân và chẳng mấy khi có mặt ở nhà, người kia làm việc trong cơ sở kinh doanh rượu của người cha với dự tính sau này sẽ được thừa kế hãng buôn. Mọi việc nội trợ trong nhà từ nhiều năm nay do một tay Schalleen quán xuyến, bà ta là con gái một ông thợ kim hoàn ở khu Altona, lúc nào cũng đeo măng sét trắng với vô số nếp nhún quanh cườm tay nung núc thịt. Bà lo cho bữa sáng và bữa tối không bao giờ thiếu pho mát và xúc xích, tôm cua và cá hồi, lươn hun khói, ức ngỗng và bò bít tết ăn với sốt cà chua; bà cai quản đám người làm thuê bằng cặp mắt cảnh giác như mắt cú vọ mỗi khi ông lãnh sự Tienappel mở tiệc đãi khách, và cũng chính bà thay thế vị trí người mẹ, chăm sóc cậu bé Hans Castorp trong những phút rảnh tay.

Hans Castorp lớn lên trong điều kiện khí hậu tệ hại, đầy giông gió và ẩm thấp, có thể nói không ngoa là tứ thời trùm chiếc áo mưa bằng vải nhựa màu vàng, và cảm thấy hạnh phúc như cá trong nước. Từ nhỏ cậu bé đã có biểu hiện thiếu máu, đó cũng là nhận định của ông bác sĩ Heidekind, ông này chỉ định cho cậu mỗi ngày sau khi đi học về phải uống một cốc bia Porter - thứ đồ uống giàu dinh dưỡng như ai cũng biết, được bác sĩ Heidekind quy cho tác dụng bổ máu - món này xoa dịu tinh thần Hans Castorp bằng một hình thức mà nó đặc biệt ưa thích, tạo điều kiện thuận lợi cho thói quen ngồi "ngẩn tò te", theo cách nói của ông lãnh sự Tienappel, tức là ngồi mơ màng miệng trễ xuống và mắt nhìn trống rỗng không theo một suy nghĩ nhất định nào, của nó. Còn ngoài ra Hans là người mạnh khỏe và chính trực, một tay chơi tennis không xoàng và chèo thuyền cũng rất cừ, mặc dù cậu ta thích ngồi xem đua thuyền hơn là tự tay cầm mái chèo; đối với cậu trên đời không có cái thú nào hơn buổi tối mùa hè ngồi bên hiên nhà hàng ở bến phà Uhlenhorster trong tiếng nhạc êm đềm, một ly nước giải khát trên tay và ngắm nhìn những con thiên nga nhẹ nhàng lướt đi giữa đám thuyền bè sáng trưng, trên mặt nước lấp lánh ánh đèn màu sặc sỡ. Và khi cất tiếng thì cậu nói một cách chậm rãi, dễ hiểu, có phần hơi đơn điệu, với một thoáng thổ âm địa phương. Phải, chỉ cần nhìn chàng trai trung hậu có mái tóc vàng tuy được cắt chải kỹ lưỡng nhưng kiểu cách đã lỗi mốt thời trang, với thái độ khinh bạc vô tình thừa hưởng được của cha ông, nghe chàng bày tỏ ý kiến

https://thuviensach.vn

bằng giọng nói buồn ngủ khô khan, thì bất kỳ ai cũng tin rằng Hans Castorp là một đứa con đích thực và trung thành của quê hương, một cái cây nảy nở tốt tươi trên mảnh đất này, bản thân chàng nếu có nghĩ về mình hẳn cũng không một phút giây nào nghi ngờ điều đó.

Bầu không khí thành phố cảng, cái không khí nhớp nháp xô bồ của gian hàng chạp phô quốc tế và cuộc sống phù hoa, bầu sữa mẹ nuôi nấng chàng, được chàng hít sâu vào lồng ngực với sự đồng tình, với niềm tin tưởng và mãn nguyện.

Làn hơi bốc lên từ mặt nước cảng, mùi than và mùi nhựa đường, mùi hăng hắc xa xôi của những món hàng thuộc địa đậu thường trực trong mũi chàng, mắt chàng ngắm nhìn không chán những chiếc cần cẩu khổng lồ trên bến bắt chước sự cần mẫn, trí thông minh và sức khỏe tuyệt trần của những con voi bốc lên hàng tấn bao bì, gói bọc, hòm xiểng, thùng tô nô từ bụng những con tàu cắm neo dưới nước chất vào những toa goòng chạy trên đường ray chở vào những kho chứa hàng ngoài bãi. Chàng nhìn đoàn quân thương gia mặc áo mưa vàng, chính chàng cũng mặc một chiếc áo mưa như vậy, buổi trưa tràn về tụ điểm giao dịch, mà chàng biết là nơi để họ trao đổi những tin tức nóng hổi, hoặc tranh thủ tung ra thiệp mời những bữa tiệc linh đình nhằm mục đích gia hạn khoản tín dụng của mình. Chàng nhìn (và đây chính là lĩnh vực quan tâm đặc biệt của chàng sau này) những xưởng đóng tàu dày đặc thợ thuyền, nơi những con tàu từ các bến cảng Á Phi như mấy con voi ma mút khổng lồ nằm tênh hênh bất lực trên cạn, được chống giữ bằng những thanh giằng, cao chất ngất, phơi trần sống tàu và chân vịt, trên mình lúc nhúc đoàn quân thợ tí hon cần cù mài, gõ, sơn, quét; nhìn xuống những ụ triền có mái che mù mịt khói, chỉ mờ mờ nổi lên bộ khung xương của những con tàu sắp thành hình, với các kỹ sư ôm bản vẽ thiết kế đầy tay chỉ trỏ hướng dẫn cho công nhân làm việc - từ thuở thiếu thời khung cảnh này đã vô cùng quen thuộc với Hans Castorp và luôn khơi dậy trong chàng tình yêu quê hương đằm thắm, tình cảm ấy lên tới tột đỉnh hạnh phúc vào những sáng chủ nhật, chàng khi thì ngồi với cậu James Tienappel khi thì với người anh họ Ziemßen - Joachim Ziemßen - trong quán Alsterpavillon, lót dạ bằng một ổ bánh mì nóng kẹp thịt hun khói kèm theo một ly rượu đỏ lâu

https://thuviensach.vn

năm, rồi sau đó thả niềm say mê theo khói xì gà và lười biếng ngả người trên lưng ghế. Bởi xét về bản chất thì chàng là người chuộng an nhàn, biết hưởng thụ, đúng thế, trái với bề ngoài xanh xao thanh cảnh của mình, chàng rất tha thiết với mọi lạc thú ở đời, như đứa hài nhi ôm chặt bầu sữa mẹ.

Ung dung tự tại nhưng rất trọng danh dự, chàng mang trên vai mình cả một nền văn minh cao cấp, tài sản thừa kế được của thế hệ cha ông, tầng lớp ăn trên ngồi chốc thao túng mọi hoạt động kinh doanh của thành phố dân chủ tự trị này. Da dẻ chàng sạch bóng như bé hài nhi, quần áo chuyên đặt may ở một tiệm được giới trẻ quê hương chàng tín nhiệm. Kho tàng nho nhỏ gồm những bộ trang phục được tuyển lựa kỹ lưỡng của chàng nằm trong những ngăn kéo chiếc tủ áo Ăng lê được bà Schalleen chăm sóc tận tình; thời gian Hans Castorp học đại học xa nhà chàng vẫn thường xuyên gửi quần áo về nhờ bà ta giặt ủi (vì chàng một mực tin rằng ngoài Hamburg ra khắp gầm trời này không đâu người ta biết là quần áo cho đúng cách), và chỉ cần một vết sờn trên măng sét cái áo sơ mi ưa thích cũng đủ làm cho chàng bứt rứt không yên. Đôi bàn tay chàng, mặc dù không phải loại thon dài quý phái, nhưng được chăm sóc cẩn thận da dẻ hồng hào, trang điểm bằng một chiếc nhẫn mắt xích bằng bạch kim và chiếc nhẫn có ấn tín gia truyền của dòng họ. Hàm răng chàng vì nước men hơi yếu nên có nhiều chỗ hư hỏng được trám lại bằng vàng.

Khi đứng khi đi chàng hơi ưỡn bụng ra phía trước, tư thế có phần kém nghiêm trang; nhưng tác phong của chàng bên bàn ăn thì không thể chê vào đâu được. Chàng ngồi thẳng lưng, lịch thiệp quay sang tiếp chuyện người bên cạnh (bằng cách diễn đạt dễ hiểu với giọng nói hơi pha chút âm hưởng địa phương), hai cùi chỏ khép hờ, trong khi bàn tay khéo léo dùng dao nĩa cắt một miếng gà quay hay gỡ lõi thịt đỏ au trong cái càng tôm hùm. Nhu cầu đầu tiên của chàng sau khi kết thúc bữa ăn là cái thau nhỏ đựng nước thơm để rửa mấy ngón tay, thứ đến là một điếu thuốc lá Nga không qua quan thuế mà chàng kiếm được nhờ móc nối với mấy tay buôn lậu ở chợ đen. Sau thuốc lá tới xì gà, một hiệu hảo hạng ở Bremen tên gọi Maria Mancini mà sau đây chúng tôi sẽ còn nhiều dịp đề cập đến, và chất độc thơm tho của nó kết hợp một cách tuyệt vời với hương vị cà phê. Để tránh ảnh hưởng tai hại

https://thuviensach.vn

của không khí nóng ẩm do lò sưởi, Hans Castorp cất nguồn dự trữ xì gà của mình ở dưới hầm nhà, và sáng sáng chàng lần xuống đó lấy vào hộp một lượng chỉ vừa đủ đáp ứng nhu cầu trong ngày. Bắt buộc lắm chàng mới ăn bơ cắt ra từ miếng, còn thì ưa dùng loại bơ viên thành từng viên tròn nhỏ.

Hẳn quý vị cũng thấy, chúng tôi đã bỏ công miêu tả rất tỉ mỉ những sở thích của Hans Castorp, nhưng chúng tôi cố không đánh giá một cách vội vàng và tô vẽ cho chàng ta đẹp hơn hay xấu hơn con người thực của chàng. Hans Castorp không thông minh xuất chúng mà cũng chẳng đần độn hơn người, và nếu như chúng tôi có tránh dùng chữ "tầm thường" để tả chàng thì lý do không phải ở trí thông minh hay tâm hồn đơn giản của chàng, mà chỉ vì đã lưu ý đến số phận chàng ta, một số phận theo thiển ý của chúng tôi có phần đặc biệt. Đầu óc chàng đáp ứng được những yêu cầu của trường trung học phổ thông mà không cần ra công cố gắng gì nhiều - nhưng chắc chắn chàng không hề có ý định cố sức vì bất kỳ điều gì trong bất kỳ hoàn cảnh nào: không phải vì sợ khó nhọc, mà vì chàng tuyệt đối không tìm thấy lý do, hay nói đúng hơn là không thấy có lý do tuyệt đối nào để phải nỗ lực làm gì; và có lẽ cũng chính vì thế chúng tôi không muốn kết luận chàng là tầm thường bởi lẽ nơi chàng không hiểu vì sao thiếu những động cơ thúc đẩy chàng cố gắng hơn.

Con người không chỉ sống cuộc đời của riêng mình như một cá thể đơn lẻ, mà, dù có ý thức hay vô ý thức, anh ta là một bộ phận của thời đại mình và bối cảnh đương thời, và nếu anh ta nghiễm nhiên coi những cơ sở nền tảng chung và điều kiện khách quan cho sự tồn tại của mình là tuyệt đối, và không bao giờ nảy ra ý định phân tích khen chê, như trường hợp chàng Hans Castorp chân chất của chúng ta đây, thì thế nào sự thiếu sót những điều kiện ấy cũng gây ảnh hưởng nhất định đến tư tưởng đạo đức của anh ta. Mỗi người có thể có những mục tiêu, ước nguyện, hoài bão, dự định của riêng mình, đó là nguồn động lực thôi thúc anh ta cố gắng vươn lên và không ngừng hành động; nhưng nếu hoàn cảnh khách quan xung quanh anh ta, chính bản thân thời đại anh ta ngay từ đầu đã bóp nghẹt mọi hy vọng đạt đến mục tiêu hay ước nguyện, bất kể tất cả những nỗ lực chủ quan, nếu anh ta ngấm ngầm cảm thấy mình ở vào tình huống vô vọng không có tương lai, và

https://thuviensach.vn

câu hỏi sớm hay muộn sẽ phải được đặt ra, một cách vô ý thức hay có ý thức, không chỉ liên quan đến bản thân mình mà còn nhằm tìm kiếm ý nghĩa tối hậu của mọi cố gắng và hành động trong cuộc sống, chẳng thu được câu trả lời nào khác ngoài bức tường câm lặng đáng sợ, thì với những con người cần cù lương thiện hậu quả không tránh khỏi là tác động làm tê liệt tinh thần và đạo đức, rồi qua đó ảnh hưởng đến cả thể xác và sức khỏe. Muốn có ý chí để đạt được những thành tích xuất chúng vượt ra ngoài khuôn khổ thông thường, trong khi thời đại không thể trả lời một cách xác đáng câu hỏi 'Để làm gì?', thì người ta hoặc là phải dám đơn độc và trực tiếp đương đầu về mặt tinh thần, một bản chất rất hiếm thấy chỉ có ở những bậc anh hùng, hoặc là phải có một sức sống vô cùng mãnh liệt. Hans Castorp không có được cả cái này lẫn cái kia, và vì thế cũng đành xếp chàng vào hạng tầm thường, mặc dầu với một ý nghĩa tinh thần tích cực.

Những đặc điểm nội tâm của chàng trai trẻ mà chúng tôi vừa trình bày cùng quý vị không phải chỉ giới hạn trong thời gian chàng ta ngồi trên ghế nhà trường, mà còn thể hiện ra cả những năm sau đó, khi chàng đã chọn được một nghề nhất định. Ở trường phổ thông chàng thậm chí đã phải học đúp một hay hai lớp. Nhưng nhìn chung nhờ gốc gác con ông cháu cha, nhờ tác phong lễ phép có giáo dục, và nhất là nhờ năng khiếu trong môn toán, mặc dù hoàn toàn thiếu lòng say mê, chàng vẫn học lên cao được, và sau khi có chứng chỉ một năm[12] thì chàng quyết định tiếp tục học cho đến hết bậc phổ thông - thực ra là để tạm thời kéo dài nếp sống quen thuộc và tình trạng phân vân lơ lửng này, đẩy quyết định chọn nghề nghiệp tương lai sang một thời điểm muộn hơn, vì bấy giờ Hans Castorp chẳng biết mình muốn làm gì, thậm chí cả khi đã học đến lớp trên cùng bậc phổ thông chàng vẫn còn lơ mơ chưa rõ nguyện vọng của mình, và khi đã quyết định chọn nghề này (khó mà bảo rằng chàng tự đi đến quyết định ấy) thì trong thâm tâm chàng cảm thấy nếu có quyết định khác đi cũng chẳng sao.

Nói đúng ra từ trước tới nay chàng vẫn dành cho tàu bè một hứng thú đặc biệt. Khi còn nhỏ xíu chàng đã bôi đầy vở hình vẽ các loại thuyền đánh cá, xà lan chở rau và tàu thủy năm cột buồm; năm mười lăm tuổi, một lần đứng ở vị trí thuận lợi chứng kiến cảnh hạ thủy chiếc tàu đưa thư hai chân vịt

https://thuviensach.vn

‘Hansa’ của hãng *Blohm & Voß*, chàng đã dùng màu nước vẽ lại khá thành công và miêu tả chính xác đến từng chi tiết vóc dáng thon thả của con tàu, đến nỗi bức tranh được treo trong văn phòng riêng của ông lãnh sự Tienappel, và mặt nước biển trong xanh gợn sóng được thể hiện một cách khéo léo đầy cảm hứng là duyên cớ khiến một vị khách khi xem tranh đã không tiếc lời khen ngợi, ông ta cho rằng chàng là một năng khiếu thực sự sau này có triển vọng trở thành họa sĩ vẽ biển tài ba - nhận xét ấy ông lãnh sự Tienappel có thể yên tâm truyền đạt lại cho đứa con đỡ đầu, vì Hans Castorp chỉ cười hiền hậu mà không một phút nào tối mắt kiêu căng để bị lôi cuốn theo viễn cảnh một nghề chết đói.

“Tài sản của cháu không nhiều nhặn gì đâu”, thỉnh thoảng ông lãnh sự Tienappel lại gọi chàng ra dạy dỗ. “Tiền của ông thì James và Peter sau này sẽ thừa hưởng, tức là phần lớn vẫn để quay vòng cho hãng, còn Peter đã có lương hưu. Tiền của cháu đã được gửi vào chỗ chắc chắn và cũng có lời. Nhưng thời buổi này khó lòng sống dư giả được nếu chỉ trông vào lãi suất tiền gửi ngân hàng, trừ khi người ta có số tiền lớn gấp năm lần vốn liếng của cháu. Nếu cháu muốn ở lại thành phố này và giữ mức sống cao như hiện nay thì phải làm sao kiếm được việc gì có thu nhập kha khá, nhớ kỹ nghe con.”

Hans Castorp nhớ kỹ điều đó và để ý tìm kiếm một nghề có thể giúp chàng sống theo ý muốn và theo kịp mọi người. Và khi chàng chọn được một nghề - theo gợi ý của ông già Wilms ở hãng *Tunder & Wilms*, tối thứ bảy ngồi bên bàn đánh bài ông ta bảo ông lãnh sự Tienappel nên cho Hans Castorp đi học ngành đóng tàu đi, đó chắc chắn là một ý hay, sau đấy thằng nhỏ có thể vào làm trong hãng của ông, ông sẽ để mắt trông nom cho - bấy giờ chàng rất hãnh diện, vì mặc dù đó là một nghề đặc biệt khó và nặng nhọc, nhưng bù lại rất có tiếng, được coi trọng và cũng hấp dẫn, phù hợp với bản tính hiền lành của chàng hơn cái nghề người anh họ Ziemßen, con trai bà chị cùng cha khác mẹ với thân mẫu quá cố của chàng, đã chọn - anh ấy muốn trở thành sĩ quan. Mà Joachim Ziemßen có khỏe mạnh gì cho cam, anh họ chàng yếu phổi, nhưng cũng có khi chính vì thế cái nghề chỉ cần dầu dãi ngoài thao trường, không phải động não nhiều, lại phù hợp với anh ấy, như nhận định thoáng chút coi thường của Hans Castorp. Vì đối với chàng

https://thuviensach.vn

lao động là vinh quang, mặc dù bản thân chàng khi phải lao động lại hay ươn mỏi.

Ở đây chúng tôi muốn quay trở lại nhận định lúc trước dựa trên phỏng đoán rằng, những ảnh hưởng do thời đại tác động lên cuộc đời một cá nhân có thể dẫn đến hậu quả về thể lực cho người ấy. Làm sao Hans Castorp có thể không coi trọng lao động cho được? Khinh thường lao động là trái lẽ tự nhiên. Như sự an bài của vạn vật, lao động mang giá trị tinh thần cao quý nhất đối với chàng, đúng ra không còn gì đáng trọng hơn thế nữa, lao động là nguyên tắc quyết định sự tồn tại hay không tồn tại của một con người, là tính tuyệt đối của thời gian, có thể nói rằng lao động tự nó đã khẳng định chính mình. Theo nhận thức của chàng, lao động có bản chất thiêng liêng như tôn giáo và không được phép hoài nghi. Nhưng liệu chàng có yêu lao động không, đó lại là chuyện khác; vì dẫu cho có tôn trọng lao động đến đâu chăng nữa, chàng vẫn không thể nào yêu thích nó được, bởi một lẽ đơn giản là chàng không quen làm lụng. Phải làm việc là thần kinh chàng căng thẳng, thân thể chàng rã rời, và chàng thẳng thắn thú nhận rằng, thực tình chàng yêu thích những giờ nhàn rỗi hơn nhiều, khoảng thời gian bay bổng không bị công việc hay lo âu đè lên nặng trĩu, khoảng thời gian rộng mở không bị phân chia bằng những trở ngại phải nghiến răng ráng sức vượt qua. Mâu thuẫn ấy trong quan hệ với lao động bắt buộc phải được giải tỏa. Có lẽ tinh thần và thể lực chàng - trước hết tinh thần phải thông suốt để rồi tác động lên thể lực - sẽ sẵn sàng tham gia lao động một cách tích cực và bền bỉ hơn, nếu trong sâu thẳm linh hồn, nơi lý trí không dò tới được, chàng có niềm tin vào giá trị tuyệt đối và nguyên tắc tự khẳng định mình của lao động? Nhưng như vậy lại nổi cộm lên câu hỏi tầm thường hay vượt lên trên mức tầm thường, mà chúng tôi không muốn trả lời ngay từ bây giờ. Bởi chúng tôi không coi mình là người ca tụng Hans Castorp, và chỉ muốn hé ra điều phỏng đoán, rằng đối với chàng lao động đơn giản là làm vẩn đục cái thú trần tục thưởng thức xì gà Maria Mancini.

Khi đến tuổi chàng không phải làm nghĩa vụ quân sự. Bản tính tự nhiên của chàng mang một mối ác cảm với quân ngũ, và chàng cũng biết cách lẩn tránh trách nhiệm khó chịu này. Hoặc giả cũng có thể ông bác sĩ tuyển quân

https://thuviensach.vn

Eberding, người vẫn thường qua lại ngôi nhà ở Harvestehuder Weg, đã được ông lãnh sự Tienappel úp mở thông báo rằng, nếu thằng nhỏ Castorp bị gọi nhập ngũ thì chương trình học đại học vừa mới bắt đầu của nó sẽ bị cản trở một cách đáng kể.

Đầu óc chàng, đã quen làm việc một cách chậm rãi và không cố gắng, nhất là Hans Castorp vẫn giữ nếp mỗi ngày xoa dịu tinh thần bằng bia Porter, dần dần được nhồi đầy nào là hình học giải tích, phép tính vi phân, cơ học lý thuyết, phép chiếu hình và sơ đồ kết cấu, chàng tính toán lượng nước choán do thân tàu trong trường hợp có tải và không tải, độ ổn định, sự phân bố tải trọng và trọng tâm nổi của tàu, mặc dù thỉnh thoảng những thứ này cũng làm chàng chán ngấy. Các bản vẽ kỹ thuật của chàng, mặt cắt ngang, mặt cắt dọc và mặt cắt mớn nước không được thành công như bức họa con tàu 'Hansa' trên biển, nhưng hễ có cơ hội là Hans Castorp lại lấy nghệ thuật bổ sung cho kỹ thuật, dùng bóng đổ để tôn hình phối cảnh và dùng màu sắc tươi tắn để tô điểm cho mặt cắt, về mặt này thì chàng khéo tay hơn đa số các bạn học.

Mỗi kỳ nghỉ chàng trở về nhà, sạch sẽ tinh tươm, áo quần bảnh bao, với hàng ria mép nhỏ vàng óng trên khuôn mặt quý tộc ngái ngủ còn non choẹt, rõ ràng đang vững bước trên đường công danh rạng rỡ, thì những người quan tâm đến giang sơn xã tắc, đồng thời nắm vững gia phả các gia đình quý tộc cũng như các nhân vật có vai vế trong chính quyền địa phương - tức là đa số công dân ở cái thành phố tự trị này - những người ấy lại ngấm ngầm quan sát chàng và tự hỏi, liệu chàng công tử Castorp sau này sẽ đảm nhiệm trọng trách nào đây trong bộ máy chính quyền. Chàng là con nhà dòng dõi có danh tiếng lâu đời, con nhà tông không giống lông cũng giống cánh, một ngày nào đấy người ta không tránh khỏi phải tính đến chàng như một yếu tố trong đời sống chính trị ở địa phương. Chàng có thể ngồi trong hội đồng nhân dân hoặc hội đồng cố vấn bàn thảo các dự luật, có thể tham gia giữ một chức vụ danh dự lo về vấn đề chủ quyền thành phố, có thể làm việc trong bộ máy hành chính, ở bộ tài chính hay là bộ xây dựng, và sẽ có tiếng nói góp phần vào các quyết định quan trọng ở địa phương. Người ta cũng tò mò không biết khi ấy chàng sẽ gia nhập cánh nào, chàng công tử Castorp này.

https://thuviensach.vn

Hình thức có thể đánh lừa con mắt, nhưng quả thực trông chàng không giống một nhân vật mà cánh dân chủ có thể trông cậy vào, càng ngày bề ngoài của chàng càng giống ông nội chàng hơn. Cũng có thể chàng sẽ theo con đường của người ông, trở thành một cục phanh hãm đà phát triển, một nhân tố bảo thủ? Tất cả những điều ấy đều có thể - và cũng có thể ngược lại. Vì xét cho cùng chàng là kỹ sư, một chuyên gia đóng tàu tương lai, một con người của giao thông quốc tế và tiến bộ kỹ thuật. Rất có thể chàng sẽ thuộc về phe quá khích, một kẻ liều mạng, sẵn sàng đạp đổ tất cả dù cho đó là những ngôi nhà cổ hay phong cảnh thiên nhiên, vô ơn như người Do Thái và vô lễ như người Mỹ, có thiên hướng phá vỡ truyền thống đáng trọng của nền giáo dục cổ truyền cùng những điều kiện sống tự nhiên và đẩy nhà nước vào những thí nghiệm phiêu lưu mạo hiểm - cũng phải nghĩ đến cả khả năng này. Liệu huyết quản chàng có chứa yếu tố khôn ngoan cần thiết để ngồi trong lưỡng viện ở tòa thị chính mà lo cho sự thịnh vượng của thành phố, hay chàng sẽ ủng hộ phe đối lập đại diện cho quyền lợi của người dân? Trong đôi mắt xanh dưới hàng chân mày vàng óng của chàng người ta không đọc thấy câu trả lời nào cho những câu hỏi hiếu kỳ mang tính thời sự trên, và có lẽ bản thân chàng cũng chẳng có câu trả lời cho những điều ấy, Hans Castorp còn như một trang giấy trắng.

Khi dấn thân vào cuộc hành trình mà chúng ta có dịp làm quen ở đầu sách, chàng đang ở tuổi hai mươi ba. Khi ấy chàng đã trải qua bốn học kỳ ở trường Đại học bách khoa Danzig và bốn học kỳ nữa ở Đại học kỹ thuật Braunschweig cũng như Karlsruhe, đã đậu kỳ thi tốt nghiệp cử nhân, dù không có tên trên bảng vàng danh dự với kèn trống tưng bừng nhưng cũng không thuộc vào loại dở, và tấp tểnh chuẩn bị nhậm chức kỹ sư tập sự ở hãng *Tunder & Wilms* để thu thập kiến thức thực tế ngoài xưởng đóng tàu. Tới đây đường đời của chàng rẽ sang một hướng chúng ta sẽ thấy ở phần sau.

Để chuẩn bị kỳ thi chàng phải vùi đầu học căng thẳng một thời gian dài, nên khi trở về nhà trông chàng còn xanh xao hơn cả bình thường. Bác sĩ Heidekind cứ mỗi lần gặp chàng lại lên tiếng quở mắng và bắt chàng đi đổi gió, tức là: phải thay đổi không khí một cách triệt để. Lần này, ông ta bảo, ra

https://thuviensach.vn

đảo Norderney hay đến Wyk trên đảo Föhr không đủ, và cứ theo ý ông thì Hans Castorp nhất định phải lên vùng núi an dưỡng vài tuần trước khi vào làm ở xưởng đóng tàu.

Ý kiến hay đấy, ông lãnh sự bảo thằng cháu đồng thời là con đỡ đầu của mình, nhưng vậy là mùa hè này đường ai nấy đi thôi, vì bốn ngựa cũng không thể kéo nổi ông, lãnh sự Tienappel, lên vùng núi được đâu. Cao nguyên không phải là nơi dành cho ông, ông cần một áp suất khí quyển hợp lý, nếu không ông đến bị đột quỵ mất. Xin mời Hans Castorp cứ việc một mình chu du lên miền núi. Hơn nữa chàng có thể đi thăm Joachim Ziemßen.

Đó là một đề nghị có lý. Vì Joachim Ziemßen hiện đang dưỡng bệnh - không phải chỉ đi đổi gió như Hans Castorp, mà anh chàng mắc một bệnh trong tứ chứng nan y, phát hiện này làm cho cả nhà bị sốc. Từ trước tới giờ Joachim vẫn hay sốt vặt và cảm cúm, nhưng đến khi ho ra máu thì chàng bắt buộc phải khăn gói lên Davos trị bệnh, đau khổ nhất là đúng vào lúc mơ ước của chàng sắp trở thành hiện thực. Bởi sau khi chiều ý gia đình học vài học kỳ ngành luật, chàng đã theo nguyện vọng bản thân bỏ dở ngang xương việc học luật để xin đăng ký vào trường sĩ quan và cũng đã được tiếp nhận. Giờ thì chàng đang ngậm một khối căm hờn ngồi hơn năm tháng trời trong an dưỡng đường quốc tế ‘Sơn trang’ (bác sĩ trưởng cầm cân nảy mực là ông cố vấn cung đình Behrens) và chán đến gần chết, như chàng viết trong bưu thiếp gửi về nhà. Nếu Hans Castorp có phải đi đổi gió để củng cố sức khỏe trước khi vào làm ở hãng *Tunder & Wilms* thì còn gì hơn là đến đó thăm người anh họ tội nghiệp - một công đôi việc, có lợi cho cả hai người.

Mùa hè đã đạt đến cao điểm khi chàng quyết định lên đường. Đó là những ngày cuối cùng của tháng bảy.

Chàng dự định đến đó ba tuần.

https://thuviensach.vn

# III

https://thuviensach.vn

# NỖI BẤT BÌNH ĐẠO MẠO

Hans Castorp đã sợ ngủ quên vì hôm trước chàng mệt đừ người, nhưng rồi vẫn tỉnh dậy sớm quá mức cần thiết và dư thời gian để làm vệ sinh buổi sáng một cách kỹ lưỡng theo thói quen, một thói quen rất mực văn minh, trong đó cái thau nhựa với cái bát gỗ đựng xà bông thơm mùi oải hương cùng đủ loại chổi lông và bàn chải đóng một vai trò quan trọng, và tiếp theo việc rửa ráy chăm sóc cơ thể là việc mở hành lý và dọn dẹp. Trong lúc đưa cán cây dao cạo râu mạ bạc qua cặp má quét đầy bọt thơm phức chàng vừa nhớ lại những giấc chiêm bao rối rắm của mình vừa lắc đầu cười độ lượng về những điều vô lý trong mơ, theo cách suy xét sáng suốt của một người đang cạo râu giữa ban ngày ban mặt. Chàng vẫn chưa cảm thấy hoàn toàn lại sức, nhưng đã tươi tỉnh hơn nhờ buổi sáng trong lành.

Sau khi lau khô tay và rắc phấn lên má chàng bước ra ngoài ban công, trên mình chỉ mặc bộ đồ lót vải bông mịn và đi đôi dép trong nhà bằng da dê đỏ. Cái ban công chạy dọc suốt chiều dài ngôi nhà và chỉ được những bức tường kính mờ thấp hơn lan can ngăn thành từng khoang phù hợp với mỗi phòng. Bầu trời buổi ban mai lạnh lẽo đầy mây. Những dải mây bất động vắt ngang trên cao, trong khi những đám mây dày đặc trắng có, xám có, treo thấp la đà trên đỉnh dãy núi xa xa. Đây đó lộ ra một mảng trời xanh biếc, và khi ánh nắng qua đó lọt xuống đáy thung lũng thì cái làng nhỏ sáng bừng lên tương phản với rừng thông tối sẫm trên sườn núi. Có tiếng nhạc văng vẳng đưa lại, chắc vẫn từ cái khách sạn tối hôm qua mở dạ hội. Một bài đồng ca loáng thoáng vọng lên tiếng được tiếng mất, sau quãng nghỉ là giai điệu một bản hành khúc, và vì Hans Castorp rất có lòng say mê âm nhạc - cũng giống như tác động của bia Porter, âm nhạc êm đềm như ru ngủ, xoa dịu tâm hồn chàng, đưa chàng vào trạng thái ngẩn ngơ - nên chàng nghiêng đầu chăm chú lắng nghe, miệng hé mở và cặp mắt hơi hoe đỏ.

https://thuviensach.vn

Bên dưới chỗ chàng đứng trải dài con đường uốn lượn mềm như dải lụa từ làng dẫn lên cổng viện an dưỡng mà tối hôm qua chàng vừa đi qua. Những bông hoa khổ sâm cuống ngắn năm cánh như hình ngôi sao nở lác đác trong bãi cỏ ướt trên sườn dốc. Một phần lưỡi đất bậc thang được rào lại thành khu vườn nhỏ; ở đó có lối đi trải sỏi, những luống hoa và một hòn giả sơn núp dưới chân một cây tùng tán lá xòe rộng. Một gian nhà lợp mái thiếc trong xếp nhiều dãy ghế nằm, mặt tiền quay về hướng nam, cạnh đó là cây cột cờ sơn màu gỉ sắt, trên đỉnh phơ phất một lá cờ thỉnh thoảng uể oải tung mình trong gió - một lá cờ tưởng tượng không phải của quốc gia nào, màu trắng và xanh lục với biểu tượng ngành y, con rắn quấn quanh cây gậy, ở chính giữa.

Có một người đàn bà đang đi dạo trong vườn, một bà cụ già với vẻ bề ngoài ảm đạm, phải nói là thảm não mới đúng. Trang phục tuyền một màu đen, một tấm mạng đen choàng lên mái tóc rối bời lẫn những sợi bạc, bà ta sải bước bồn chồn đi qua đi lại, đầu gối lum khum, hai cánh tay thõng xuống khư khư đưa về phía trước, đôi mắt đen như than với bọng da xề xệ trên khuôn mặt nhăn nheo hướng cái nhìn bất động cắm xuống đất. Gương mặt già nua với nước da ngăm ngăm tai tái, cái miệng rộng đầy cay đắng, một bên mép méo xệch trễ xuống khiến Hans Castorp bất giác nhớ tới bức tranh thống khổ do một nữ diễn viên bi kịch nổi tiếng thể hiện mà chàng có lần được chiêm ngưỡng, và cảnh người đàn bà nhợt nhạt bận đồ đen, rõ ràng không cố ý, hùng hục sải những bước dài vô tình ăn khớp theo điệu nhạc hành khúc từ xa vọng lại có cái gì đó kinh dị lạ thường.

Hans Castorp đưa cặp mắt đăm chiêu đầy thương cảm nhìn xuống bà ta, và bất giác thấy hình ảnh thảm não của bà cụ làm cả buổi bình minh trở nên u ám. Đồng thời các giác quan của chàng cũng nắm bắt được một tín hiệu khác, kích thích lên thính giác, một tiếng động từ phòng hàng xóm phía bên trái, theo lời Joachim là phòng của cặp vợ chồng người Nga, vọng sang. Tiếng động này cũng không ăn nhập với bầu không khí tươi vui, trong sạch của buổi sớm mai mà gây cho chàng một cảm giác nhớp nháp, gờn gợn. Hans Castorp nhớ ra là tối hôm qua chàng cũng đã nghe thấy những tiếng động tương tự, nhưng nỗi mỏi mệt ngăn không cho chàng để ý tới. Đó là

https://thuviensach.vn

tiếng vật lộn âm thầm, tiếng cười khúc khích ghìm ném và tiếng thở hổn hển, mà ý nghĩa thô tục của nó chàng trai trẻ chẳng lạ gì, mặc dù lúc đầu chàng vẫn cố độ lượng gán cho một vẻ vô hại. Người ta cũng có thể đặt cho cố gắng độ lượng của chàng một cái tên khác, chẳng hạn nói một cách cổ hủ thì có thể bảo đó là sự trinh trắng của linh hồn, hoa hòe hoa sói ra thì gọi đó là vẻ thẹn thùng đoan trang, hoặc mạt sát gọi đó là thói đạo đức giả tránh nhìn thẳng vào sự thật, hay thậm chí có thể coi đó là sự nhút nhát và mộ đạo huyền bí - tất cả những cái đó đều có mặt, pha trộn mỗi thứ một chút trong cảm nhận của Hans Castorp đối với tiếng động ở phòng bên, và chàng bày tỏ nỗi bất bình của mình bằng nét mặt tối sầm đạo mạo, như thể chàng không biết và không muốn biết về những điều đang diễn ra ở đó: thái độ của người có đạo đức, thực ra cũng hơi nhàm rồi, nhưng trong những tình huống nhất định chàng vẫn ưa áp dụng.

Với thái độ bất bình này chàng rút lui từ ban công vào trong phòng, để khỏi phải nghe tiếp sự kiện đối với chàng rất nghiêm trọng, thậm chí có thể gọi là kinh khủng, mặc dù nó diễn ra trong tiếng cười khúc khích. Nhưng ở trong phòng những tiếng động bên kia vách tường lại càng nghe rõ hơn. Có vẻ như đó là một cuộc đuổi bắt rượt quanh đồ đạc, một cái ghế bị xô đổ, người ta bắt được nhau, có tiếng phát đen đét và tiếng hôn chùn chụt, được đệm theo bằng tiếng nhạc bập bùng từ ngoài xa đưa lại, bây giờ là điệu valse của một bản nhạc sến vỉa hè, phụ họa một cách đắc lực cho cảnh tượng vô hình đang diễn ra ở phòng bên. Hans Castorp đứng ngây người, chiếc khăn rửa mặt cầm trong tay, chăm chú lắng nghe ngoài ý muốn. Đột nhiên chàng giật mình, mặt đỏ bừng dưới lớp phấn cạo râu, vì cái điều chàng biết sẽ phải đến đã đến, và trò chơi chuyển sang hồi thú vật. Chúa ơi, trời đất quỷ thần ơi! chàng nghĩ trong lúc quay đi và vừa cố ý đá thúng đụng nia rầm rầm vừa tiếp tục thủ tục vệ sinh buổi sáng. Thực ra, họ là vợ chồng, nhân danh Chúa, nên chuyện ấy hoàn toàn hợp lệ. Nhưng mà làm trò khỉ giữa thanh thiên bạch nhật, thật là quá thể! Và nếu mình không nhầm thì từ tối hôm qua họ đã hú hí rồi. Rốt cuộc họ đang điều trị bệnh, chí ít là một trong hai người, có thế họ mới phải đến đây, như vậy lo dưỡng sức mới là phải lẽ chứ. Nhưng dĩ nhiên tất cả tội lỗi là tại vách tường mỏng quá, chàng phẫn nộ nghĩ thầm,

https://thuviensach.vn

đến nỗi bên này nghe được ráo trọi mọi cử động ở bên kia, thật không thể nào chịu nổi! Chỉ cốt xây cất làm sao cho rẻ, nhục nhã đến thế là cùng! Nhỡ sau này mình có lúc chạm trán với cặp vợ chồng này hay thậm chí được giới thiệu với họ thì sao? Bấy giờ có chui xuống đất cũng không đỡ ngượng. Nghĩ tới đây Hans Castorp kinh ngạc nhận ra vệt đỏ ửng trên gò má vừa cạo râu nhẵn nhụi không chịu biến đi, cả cảm giác nóng bừng bừng cũng vậy, nó cứ dính chặt trên mặt chàng, khô ran và nóng hổi như tối hôm qua, cảm giác chàng đã tưởng thoát được sau giấc ngủ nhưng nhân cơ hội tinh thần xáo trộn nó thừa cơ quay trở lại. Điều đó không làm tăng chút nào cảm tình của chàng với cặp vợ chồng hàng xóm, và chàng vừa bĩu môi rủa thầm họ một câu thật tệ vừa phạm phải sai lầm lớn là vốc nước lạnh vã lên mặt thêm lần nữa và càng làm tình thế trở nên tệ hại hơn. Thế là chàng rơi vào tâm trạng cực kỳ tối tăm lúc trả lời tiếng gõ tường báo hiệu của người anh họ, và khi Joachim bước vào phòng thì trông chàng không còn chút gì của vẻ tươi tỉnh trong buổi sáng tinh khôi nữa.

https://thuviensach.vn

# ĐIỂM TÂM

"Chào", Joachim lên tiếng. "Đêm đầu tiên ở trên này cậu thấy thế nào, có hài lòng không?"

Anh họ chàng đã ăn mặc chỉnh tề, một bộ đồ thể thao với giày cao cổ đóng đế chắc chắn, trên tay vắt tấm áo khoác dài hai hàng cúc, một bên túi áo ngoài nổi lên hình cái chai dẹp. Hôm nay chàng cũng không đội mũ.

"Cám ơn", Hans Castorp đáp, "cũng tàm tạm. Nhưng nhận xét bây giờ là quá sớm. Tớ chiêm bao thấy đủ thứ lộn xộn, thêm vào đấy cái nhà này lại còn có nhược điểm là truyền âm quá tốt, người ta cứ phải nghe những thứ chẳng muốn nghe. Người đàn bà mặc đồ đen ngoài vườn là ai thế?" Joachim biết ngay chàng hỏi về người nào.

"À, đấy là *Tous-les-deux*[13]", chàng bảo. "Ở đây ai cũng gọi bà ấy như thế, vì đấy là tất cả những gì người ta nghe được từ miệng bà ta. Bà ấy là người Mexico, cậu hiểu không, tiếng Đức một chữ cắn đôi cũng không biết, tiếng Pháp thì lõm bõm vài câu. Bà ấy ở đây đã được năm tuần rồi, lên thăm cậu con trai lớn, một ca hoàn toàn tuyệt vọng, chỉ còn chờ ngày đi thôi - vi trùng đã lan ra khắp mọi chỗ, có thể nói rằng mọi cơ quan bộ phận trong người cậu ta đã nhiễm độc cả, Behrens bảo giai đoạn cuối nhìn cậu ta không khác gì người bệnh thương hàn, tóm lại là rất kinh khủng cho tất cả những ai phải chứng kiến. Mười bốn ngày trước người con trai thứ hai cũng lên đây để gặp anh lần cuối, cậu này đẹp trai như tài tử, cả cậu anh cũng thế, hai anh em đều rất bảnh trai, mắt đen rực lửa, làm các quý bà quý cô cuồng hết cả lên. Chà, cậu em ở dưới kia cũng có ho hắng sơ sơ, nhưng nói chung là khỏe. Thế mà vừa đến đây, cậu biết sao không, nó lên ngay cơn sốt, mà những 39,5 độ, sốt thế là cao lắm đấy, và nằm liệt giường luôn. Cậu ta lên được đến đây đúng là may hơn khôn, Behrens bảo thế. Sớm muộn gì cũng phải lên, mà bây giờ có khi cũng đã muộn rồi… Vậy là từ ngày ấy người mẹ những lúc không ngồi cạnh các con lại đi loanh quanh như thế, và nếu có ai hỏi gì

https://thuviensach.vn

bà ta cũng chỉ nói đúng mấy chữ *'Tous les deux!'* thôi, chắc ngoài mấy chữ ấy ra bà ta chẳng biết nói gì hơn, ở đây thì lúc này lại chẳng có ai biết tiếng Tây Ban Nha."

"Thì ra là thế", Hans Castorp bảo. "Chẳng biết bà ấy có nói câu ấy với tớ không, nếu tớ có dịp làm quen với bà ấy? Như vậy thì kỳ cục lắm nhỉ, ý tớ muốn nói là, vừa lạ lùng vừa đáng sợ thật đấy", chàng nói mà đôi mắt lại có cảm giác như tối hôm qua: hai mắt chàng nóng ran và nặng trĩu, như thể chàng đã khóc rất lâu, và trong ánh mắt lại xuất hiện tia sáng rực mới nhen lên từ khi nghe tiếng ho lạ đời của ông hiệp sĩ. Chàng có cảm tưởng bây giờ mới nối lại được mối dây liên hệ với ngày hôm qua, mới tìm lại được bối cảnh hiện tại, điều mà lúc vừa ngủ dậy chàng quên khuấy mất. Và vừa nhỏ mấy giọt nước hoa oải hương vào chiếc khăn tay chấm chấm lên vừng trán và vùng da dưới mắt chàng vừa bảo người anh họ rằng mình đã chuẩn bị xong. "Nếu cậu muốn chúng mình có thể *tous les deux* đi ăn sáng", chàng đùa với giọng khôi hài một cách cường điệu, đáp lại Joachim chỉ hiền hậu nhìn chàng mỉm một nụ cười kỳ lạ, hơi buồn bã mà lại ẩn giấu nét giễu cợt - tại sao thì chỉ một mình anh họ chàng biết.

Sau khi Hans Castorp đã kiểm tra để biết chắc là mình có mang theo đủ thuốc hút, chàng cầm lấy ba toong, áo choàng và mũ, chàng khăng khăng đội mũ, với thái độ ương ngạnh một cách cố ý, bởi chàng tin tưởng ở nếp sống và thuần phong mỹ tục quê nhà, và không dễ gì chỉ vì ba tuần nghỉ mát mà chịu phá lệ học theo thói mới, rồi họ cùng đi cầu thang bộ xuống tầng dưới, và dọc theo hành lang thỉnh thoảng Joachim lại chỉ vào cánh cửa này hay cánh cửa kia, nêu tên người ở trong đó, có cả tên Đức lẫn những cái tên rất lạ tai, cùng một vài lời ngắn gọn giới thiệu tính tình hay bệnh tình của họ.

Họ cũng gặp người này người nọ đã điểm tâm xong quay trở ra, và mỗi khi Joachim cất tiếng chào ai đó thì Hans Castorp lại lịch thiệp nhấc mũ lên. Chàng căng thẳng và hồi hộp như một thanh niên phải ra mắt một lúc nhiều người lạ, lúng túng vì biết rằng mình trình diện họ với cặp mắt đục ngầu và gương mặt đỏ phừng phừng, điều này chỉ đúng có một phần, thực ra mặt chàng tái nhiều hơn là đỏ.

https://thuviensach.vn

“Tớ phải nói ngay kẻo lại quên”, đột nhiên chàng bảo người anh họ bằng giọng sốt sắng hơi quá mức. “Nếu có cơ hội cậu cứ giới thiệu tớ với bà cụ dưới vườn nhé, tớ không phản đối. Bà ấy cứ việc nói ‘*tous les deux*’ với tớ cũng chẳng sao, tớ đã được chuẩn bị trước rồi và biết như thế nghĩa là thế nào để nặn ra một vẻ mặt thích hợp. Nhưng tuyệt đối đừng có giới thiệu tớ với cặp vợ chồng người Nga, cậu nghe rõ chứ? Tớ nhất định khước từ việc làm quen với họ. Hai người ấy thật không biết tế nhị là cái gì, và nếu như tớ bắt buộc phải làm hàng xóm với họ suốt ba tuần mà không có cách nào thay đổi được thì chí ít cũng nên dừng lại ở mức độ người dưng, đấy là quyền của tớ, tớ có thể từ chối…”

“Được thôi”, Joachim bảo. “Họ quấy rầy cậu đến thế cơ à? Ừ, họ cư xử có phần lỗ mãng, nói một cách bóng bẩy là thiếu văn minh, tớ đã báo trước cho cậu rồi mà. Ông chồng chuyên môn mặc một cái áo da xuống phòng ăn, cũ đến mức đã mòn trơ thổ địa, tớ vẫn lấy làm lạ là sao Behrens chưa can thiệp vào. Và bà vợ cũng chẳng tươm tất gì hơn, mặc dù bà ta đội mũ cắm lông chim… Nhưng cậu chẳng việc gì phải lo, họ ngồi xa chỗ bọn mình, bàn họ là bàn Nga hạ lưu, gọi thế vì có một bàn Nga thượng lưu, ở đó chỉ toàn những người Nga quý phái ngồi thôi, cậu không có cách nào làm quen với họ được đâu, dẫu cho cậu có muốn cũng không được. Nói chung ở đây rất khó làm quen, một phần cũng tại nhiều bệnh nhân ngoại quốc quá, bản thân tớ cũng chỉ quen vài người thôi, mặc dù tớ ở đây đã từng ấy thời gian rồi.”

“Ai trong số họ bị bệnh?” Hans Castorp hỏi. “Ông chồng hay là bà vợ?”

“Ông chồng, hình như thế. Ừ, chỉ có ông chồng thôi”, Joachim lơ đãng đáp, lúc họ treo đồ lên giá áo trước cửa phòng ăn, rõ ràng tâm trí đang nghĩ tới điều gì khác. Rồi họ bước vào gian phòng lớn trần hơi thoai thoải cong hình mái vòm, lọt thỏm giữa tiếng cười nói lao xao, tiếng chén đĩa chạm nhau lanh canh và các tiểu nữ lượn qua lượn lại, trên tay là những cái bình bốc hơi nghi ngút.

Trong phòng ăn kê bảy chiếc bàn, phần lớn dọc theo chiều dài, chỉ có hai chiếc nằm xoay ngang. Đó là những bàn ăn lớn, mỗi bàn đủ chỗ cho mười người, mặc dù không phải bàn nào cũng được ngồi kín chỗ. Từ cửa vào đi vài bước nữa là Hans Castorp đã đến chỗ ngồi của mình: chàng được xếp

https://thuviensach.vn

ngồi đầu một chiếc bàn kê dọc ở phía trước, giữa hai chiếc bàn xoay ngang. Đứng thẳng tắp sau lưng ghế, Hans Castorp cúi đầu lịch thiệp chào những người ngồi cùng bàn, trong lúc Joachim trang trọng giới thiệu từng người. Chàng hầu như không nhìn kỹ mặt ai, lại càng chẳng nhập tâm những cái tên của họ. Chàng chỉ dỏng tai khi nghe đến tên bà Stöhr, và ghi nhận là bà này có bộ mặt đỏ gay với mái tóc vàng bết lại. Người ta có thể tin ngay những giai thoại về bà ta, bằng vào vẻ dốt nát và ngông cuồng thể hiện rõ trên nét mặt. Rồi chàng ngồi vào chỗ và lơ đãng thầm nhận xét, ở đây người ta coi điểm tâm là một bữa ăn chính trong ngày.

Trên bàn bày la liệt những hũ mứt nhừ và mật ong, những liễn cháo sữa và cháo kiều mạch, những đĩa trứng sốt và thịt đông, bơ được để rải rác khắp nơi, ai đó mở cái nắp thủy tinh hình chuông đậy trên miếng pho mát Thụy Sĩ lấm tấm mồ hôi để cắt một lát, giữa bàn là một cái thẫu lớn đựng đủ loại trái cây tươi và khô. Một tiểu nữ mặc đồ đen trắng hỏi Hans Castorp muốn uống gì: ca cao, cà phê hay trà. Cô ta thấp bé như một đứa trẻ, nhưng lại có gương mặt già khằng dài thườn thượt, một người lùn, Hans Castorp giật mình nhận xét. Chàng đưa mắt nhìn sang anh họ, nhưng anh chàng chỉ tỉnh bơ nhún vai và dướn chân mày như muốn nói: ‘Ừ, vậy đấy, có sao đâu?’, thế cho nên chàng đành chấp nhận thực tế và cất tiếng thật lịch sự xin được uống trà, vì người hỏi chàng là một người lùn, rồi bắt đầu ăn cháo sữa với đường và quế, trong lúc mắt chàng không rời những của ngon vật lạ khác mà chàng cũng muốn nếm thử, và tò mò quan sát các thực khách quanh bảy chiếc bàn, những người đồng cảnh ngộ với Joachim, thảy đều mang bệnh trong nội tạng, đang vừa rôm rả trò chuyện vừa nhiệt tình ăn uống.

Gian phòng được trang trí theo thị hiếu thẩm mỹ hiện đại, trong phong cách đơn giản thực dụng cũng có nét sáng tạo nhất định. Phòng tạo ấn tượng không sâu lắm bởi kích thước áp đảo của chiều dài, xung quanh chừa ra một lối đi rộng kê nhiều tủ thấp và thông qua những vòm cung lớn mở vào khoảng không gian chính giữa, nơi có các dãy bàn. Những chiếc cột, từ dưới sàn tới lưng chừng chiều cao được ốp gỗ đánh vecni bóng loáng, nửa trên quét vôi trắng như trần và đỉnh tường, nổi lên những dải màu sặc sỡ dập khuôn những hình vẽ ngây ngô nhí nhảnh chạy dài từ thân cột sang những

https://thuviensach.vn

thanh giằng đỡ mái vòm. Nhiều ngọn đèn chùm mạ đồng có vẻ cũng là vật trang trí đặc biệt cho gian phòng, mỗi chùm gồm ba chiếc vòng treo thành ba tầng từ trên trần xuống, nối với nhau bằng những sợi dây tết mỏng manh, thắp sáng bởi những bóng đèn điện bằng thủy tinh mờ hình quả chuông như những mặt trăng nho nhỏ gắn vào vòng dưới cùng. Có tất cả bốn khung cửa kính, ở bức tường dọc đối diện có hai cánh cửa mở ra hàng hiên phía trước, bên trái một cánh cửa thứ ba dẫn thẳng ra tiền sảnh, và rồi cánh cửa Hans Castorp vừa đi vào từ ngoài hành lang, vì Joachim dẫn chàng xuống lầu bằng một cầu thang khác cái tối hôm qua.

Ngồi bên phải chàng là một tạo vật kém hấp dẫn mặc đồ đen, có làn da phủ đầy lông tơ và hai gò má hơi ửng đỏ, trông giống như một cô thợ may vườn, cũng có thể tại vì cô ta chỉ uống cà phê với bánh mì bơ, và vì hồi nào tới giờ chàng quen kết hợp hình ảnh cô thợ may vườn với đồ ăn thức uống loại này. Bên trái chàng là một tiểu thư người Anh, cũng không còn trẻ trung gì nữa, gầy gò xấu xí với những ngón tay lạnh cóng, ngồi đọc những lá thư nhà chữ viết tròn như cái trứng gà và uống một ly trà màu huyết dụ. Bên cạnh cô này là Joachim rồi đến bà Stöhr mặc chiếc áo len Scotland. Khi ăn bà ta kê nắm đấm bàn tay trái lên ngang má và bỏ nhiều công sức cố gắng bắt chước thái độ lịch thiệp quý phái, bằng cách cong môi tạo một nụ cười thường trực để lộ những chiếc răng cửa dài như răng thỏ. Một người đàn ông còn trẻ với bộ ria mép mỏng và nét mặt nhăn nhó như khỉ ăn gừng ngồi xuống bên cạnh bà ta lẳng lặng ăn không hé răng nói một lời nào. Ông ta vào phòng lúc Hans Castorp đã yên vị, vừa đi vừa hạ cái cằm xuống ngực ra dấu chào mà mắt không nhìn ai cả, bằng thái độ của mình ông ta từ chối thẳng thừng không cho người khách mới cơ hội tự giới thiệu. Có thể ông ta bệnh nặng tới mức bất cần tuân theo mọi quy tắc xã giao thông thường, hay thậm chí chẳng thèm quan tâm đến thế giới xung quanh. Một thiếu nữ tóc vàng hoe gầy còm gió thổi bay tới ngồi vào chỗ đối diện với ông ta, đổ một hộp sữa chua đặc ra đĩa, cắm cúi dùng thìa múc ăn hết rồi trong chớp mắt đứng dậy bỏ đi ngay.

Câu chuyện bên bàn ăn diễn ra rời rạc. Joachim hỏi han bà Stöhr một cách xã giao về tình hình sức khỏe bà này và tỏ ý thông cảm một cách đúng mực

https://thuviensach.vn

khi nhận được câu trả lời bi quan. Bà ta than thở về tình trạng "bất lực" của mình. "Tôi chẳng còn sức nhấc tay đặt chân nữa!" bà ta kéo dài giọng làm bộ đài các một cách dốt nát. Sáng bừng mắt dậy đã đo được 37,3 độ[14] rồi, đến trưa thì còn cao thế nào nữa. Cô thợ may vườn cho biết cơ thể mình cũng mang nhiệt độ ấy, giải thích thêm rằng khác với bà kia cô ta thấy người xốn xang bồn chồn khó chịu, cứ như tâm trạng trước khi phải có một quyết định đặc biệt quan trọng, kỳ thực chẳng có sự kiện tinh thần nào xảy ra với cô và đó chỉ là một kích thích hoàn toàn mang tính chất vật lý mà thôi. Cứ bằng vào lối diễn đạt khúc chiết, lời lẽ rất trí thức thì nhất định cô ta không thể là thợ may vườn được. Nhưng trong thâm tâm không hiểu sao Hans Castorp cảm thấy trạng thái kích thích cơ thể hay những lời bàn luận về tình trạng ấy ở đây có cái gì đó không đúng chỗ, thậm chí hơi chướng vì nó phát ra từ miệng con người nhạt nhẽo tầm thường kia. Chàng lần lượt hỏi cô thợ may và bà Stöhr xem họ điều trị ở đây đã bao lâu rồi (một người đã được năm tháng, người kia bảy tháng), gom góp hết vốn liếng tiếng Anh để gợi chuyện người ngồi phía bên trái và được biết cô ta uống trà gì (đó là trà chiết xuất từ quả hoa hồng), hỏi thêm trà ấy có ngon không, và nhận được câu trả lời khẳng định chắc như đinh đóng cột, rồi đưa mắt nhìn quanh phòng hơi lạ lùng thấy thực khách đi ra đi vào tự do như đi chợ: rõ ràng bữa điểm tâm đầu tiên trong ngày không bị ràng buộc bởi những quy tắc xã giao chặt chẽ.

Chàng đã sợ sẽ gặp phải những ấn tượng nặng nề, nhưng giờ đây lại cảm thấy hơi thất vọng: bầu không khí trong phòng ăn rất nhộn nhịp, người ta không có cảm giác mình đang ở vào một nơi bệnh tật phiền não. Những con người trẻ trung thuộc về cả hai giới tính với làn da rám nắng ríu rít bước vào, tươi cười chào hỏi các tiểu nữ và ăn uống nhiệt tình có vẻ rất ngon miệng. Cũng có những người đã đứng tuổi, vài cặp vợ chồng, một gia đình với mấy đứa con nhỏ nói tiếng Nga, và cả các thiếu niên đang tuổi lớn. Hầu hết đám phụ nữ đều mặc một kiểu áo gọi là *sweater*[15] bằng len hay vải lụa bó sát người, cổ cao bẻ trùm xuống vai và có túi hai bên, thật thích mắt khi nhìn họ đứng tán gẫu, duyên dáng đút hai tay vào túi. Ở nhiều bàn người ta chuyền cho nhau xem những tấm ảnh, chắc là ảnh mới tự chụp lấy; ở một bàn khác họ trao đổi tem thư. Đề tài phổ biến nhất là thời tiết, tình trạng giấc

https://thuviensach.vn

ngủ và con số đo được trong miệng lúc sáng sớm. Đa số bọn họ tỏ ra rất vui vẻ, chẳng có lý do gì đặc biệt, chỉ vì họ vô tư không vướng bận lo âu và có dịp tụ tập đông đủ thế thôi. Đương nhiên cũng có vài người đơn độc ngồi chống cùi chỏ xuống bàn tay ôm đầu nhìn trân trối về một hướng. Người ta để mặc họ ngồi nhìn và không đếm xỉa đến sự hiện diện của họ.

Đột nhiên Hans Castorp giật thót mình, bực tức nhăn mặt. Một cánh cửa vừa đóng sập đánh rầm một cái, đó là cánh cửa phía trước mé bên trái dẫn thẳng ra tiền sảnh - ai đó đã để mặc cho nó sập vào khung cửa hoặc thậm chí cố tình dập lại sau lưng mình, và tiếng sập cửa là tiếng động mà Hans Castorp xưa nay ghét cay ghét đắng, ghét đào đất đổ đi. Có thể mối ác cảm này hình thành do nền giáo dục chàng được hưởng, cũng có thể do bẩm sinh, chỉ biết rằng, chàng không chịu nổi tiếng đóng cửa rầm rầm và sẵn sàng thượng cẳng tay hạ cẳng chân trừng phạt thủ phạm. Trong trường hợp này phần trên cánh cửa lại được ghép bằng nhiều mảnh kính nhỏ, và điều đó tăng thêm đáng kể hiệu ứng cú sốc: không phải chỉ có tiếng cửa sập đánh rầm vào khung mà còn tiếng rung loảng xoảng của kính. Mẹ kiếp, Hans Castorp điên tiết nghĩ thầm, thật vô giáo dục đến thế là cùng! Nhưng đúng vào lúc ấy cô thợ may vườn lại quay sang hỏi chuyện, nên chàng không có cơ hội quay ra nhìn xem thủ phạm là ai. Tuy nhiên khi chàng cất tiếng trả lời cô gái già thì nét mặt chàng rắn đanh lại và giữa cặp lông mày vàng sẫm hằn sâu mấy nếp nhăn.

Joachim hỏi, không biết các bác sĩ đã đi một vòng như thường lệ chưa. Các vị ấy đến rồi, có ai đó trả lời, nhưng lại đã đi ra đúng vào lúc hai anh em họ bước vào phòng. Thế thì ăn xong họ sẽ đi chứ không đợi nữa, Joachim bảo. Nội ngày hôm nay thể nào Hans Castorp cũng còn cơ hội ra mắt các vị kia. Nhưng vừa ra tới cửa thì hai anh em thiếu điều đâm sầm vào ông bác sĩ cố vấn cung đình Behrens khi ông này tung tăng sải từng bước dài vung vẩy đi vào, có bác sĩ Krokowski hộ tống đằng sau.

“Ối chà, đi đâu mà vội thế các quý ông!” Behrens bảo. “Sém tí thì sứt đầu mẻ trán rồi, thiệt hại sẽ không tránh khỏi ở cả hai phía.” Ông ta nói đặc sệt giọng đồng bằng Bắc Đức, cứ như cọp nhai bắp. “A, nhân vật mới đây mà”, ông ta tiếp tục nói oang oang trong lúc Joachim dập gót đứng nghiêm giới

https://thuviensach.vn

thiệu. “Hân hạnh”, và ông đưa tay cho chàng trai trẻ bắt, bàn tay to như một chiếc xẻng. Bác sĩ Behrens là người xương xẩu to khung, cao hơn bác sĩ Krokowski tới ba cái đầu, với mái tóc bạc trắng phơ, cần cổ vươn dài, cặp mắt xanh to lồi ra vằn tia máu và lúc nào cũng ngân ngấn nước, cái mũi hỉnh lên ngóng trời và hàng ria mép tỉa ngắn cánh cụp cánh xòe vì một bên môi trên cứ vô cớ vén lên. Nhận xét của Joachim về sắc mặt tím tái của ông ta được xác minh là đúng, hai bên má ông ta xanh như chàm đổ, làm cho cái đầu nổi lên đầy màu sắc trên nền chiếc áo choàng bác sĩ trắng tinh thắt đai ngang lưng và dài tới đầu gối, bên dưới thò ra ống quần kẻ sọc và hai bàn chân khổng lồ xỏ trong đôi giày da vàng đã cũ. Cả bác sĩ Krokowski cũng mặc đồng phục, có điều áo choàng của ông ta màu đen, may bằng lụa bóng theo kiểu áo sơ mi với cửa tay lồng thun bó lấy cườm tay, trang phục này tôn sự xanh xao của ông ta lên không ít. Ông này khinh khỉnh trong vai người phụ tá, một mực giữ im lặng không tham gia vào thủ tục chào hỏi, chỉ để lộ thái độ bất bình về vai trò thấp kém của mình qua cặp môi căng thẳng mím chặt.

“Anh em họ hử?” Ông cố vấn cung đình hỏi, cặp mắt xanh vằn tia máu chạy qua chạy lại theo hướng bàn tay chỉ từ người này sang người kia. “Em họ ông cũng định tuyên thệ theo trống trận?” Ông ta hỏi Joachim và hất đầu về phía Hans Castorp… “Xin Chúa phù hộ cho - sao? Chỉ nhìn thoáng là tôi biết ngay”, giờ thì ông ta nói thẳng với Hans Castorp, “là ông mang trong người cái chất dân sự, tế nhị văn minh chứ không xoang xoảng gươm đao như anh lính mới tò te kia. Tôi sẵn sàng cá là ông sẽ trở thành một bệnh nhân mẫu mực hơn anh họ ông nhiều. Chỉ cần nhìn thoáng tôi đã biết ngay người nào là một bệnh nhân tốt, vì muốn làm bệnh nhân cũng cần có năng khiếu, làm cái gì cũng cần năng khiếu, vậy mà cái tay chiến binh Myrmidon[16] này không có lấy một mẩu năng khiếu nào. Để tập đi đều bước thì tôi không đánh giá được, chứ để nằm bệnh viện thì quả thực y bất tài vô dụng. Ông có tưởng tượng được không, anh họ ông lúc nào cũng khăng khăng một mực đòi xuống núi! Chỉ có mỗi câu hỏi chừng nào được ra viện mà ông ta năn nỉ ỉ ôi hành hạ tôi, nóng lòng sốt ruột mong xuống dưới kia để làm bia đỡ đạn. Hăng tiết đến thế là cùng! Chẳng chịu tặng cho chúng tôi lấy

https://thuviensach.vn

nửa năm. Trong khi ở đây nên thơ thế này, nào ông thử nói xem, Ziemßen, có phải ở đây đẹp tuyệt trần không? Chà, em họ ông chắc chắn là biết đánh giá chúng tôi một cách xứng đáng hơn, ông ấy sẽ biết cách hưởng thụ. Không bao giờ sợ thiếu bóng hồng nhé, ở đây chúng tôi có những quý bà đẹp như tranh vẽ. Ít nhất là nhìn bên ngoài. Nhưng ông phải làm sao cho làn da khởi sắc lên một chút, cứ nghe lời tôi đi, nếu không ông sẽ thất bại thảm hại nơi các quý bà! Đã đành màu xanh là màu của cây đời, nhưng xanh rờn chắc chắn không phải màu sắc ưa nhìn trên mặt. Một trăm phần trăm là biểu hiện thiếu máu", ông ta vừa nói vừa bước lại sát bên Hans Castorp và không đôi hồi gì đưa ngay ngón giữa với ngón trỏ vạch một bên mi mắt chàng xuống. "Tất nhiên là thiếu máu trầm trọng, tôi đã bảo mà. Ông biết sao không? Ông đã không dại dột chút nào khi chia tay Hamburg của ông một thời gian. Thật ra thì đó là một nơi rất đáng tuyên dương, cái thành phố Hamburg này; nó cung cấp cho chúng tôi một số lượng bệnh nhân đáng kể, nhờ khí hậu ẩm thấp đáng yêu ở đó. Nhưng nếu ông cho phép tôi đưa ra một lời khuyên hàm hồ - hoàn toàn *sine pecunia*[17], dĩ nhiên rồi, thì đây: ông hãy làm theo tất cả những gì anh họ ông phải làm, trong thời gian ông ở chơi với chúng tôi. Trong trường hợp của ông, không còn gì thông thái hơn là một thời gian điều dưỡng như bệnh nhân lao phổi nhẹ, và bổ sung thêm một ít protein. Ở chỗ chúng tôi quá trình trao đổi chất có phần khác thường… Mặc dù năng lượng tiêu tốn rất cao, nhưng cơ thể vẫn tích trữ thêm đạm… Còn ông thế nào, ông ngủ được không, Ziemßen? Được hử? Vậy thì alê hấp, đi dạo! Nhưng đừng lâu quá nửa giờ đồng hồ! Và sau đó đừng quên cắm điếu xì gà thủy ngân vào miệng! Và nhớ ghi lại kết quả, Ziemßen! Đấy là nhiệm vụ! Nhớ thực hiện với đầy đủ lương tâm và trách nhiệm! Thứ bảy này phải có biểu đồ đưa tôi xem! Và ông em họ cũng nên đo cùng. Đo thì không bao giờ có hại cả. Thôi xin chào, các quý ông! Chúc một ngày vui! Xin chào… Xin chào…" Và rồi ông ta tiếp tục lướt đi, hai cánh tay vung vẩy như bơi chèo, lòng bàn tay hướng về phía sau, vừa đi vừa ném sang bên phải bên trái câu hỏi liệu người ta ngủ có "được" không, và nhận được câu trả lời chung ở dạng khẳng định. Bác sĩ Krokowski đi hộ tống ở vị trí tập hậu.

https://thuviensach.vn

# TRÒ ĐÙA, PHÉP XỨC DẦU THÁNH NIỀM VUI BỊ GIÁN ĐOẠN

“Ông ta vui tính quá nhỉ”, Hans Castorp lên tiếng, sau khi hai người niềm nở chào lão gác cổng khập khiễng đang ngồi soạn thư ở quầy tiếp tân và bước qua cổng viện ra ngoài. Cánh cổng sừng sững nhô cao hơn một tầng lầu, ở chính giữa mặt đông nam của dãy nhà dài quét vôi trắng xóa, bên trên chĩnh chện một cái tháp đồng hồ lợp thép tấm màu xám. Đi lối này người ta không qua khoảng vườn có hàng rào bao quanh mà bước ngay ra sườn núi dốc phủ thảm cỏ dày, đây đó điểm xuyết một cây tùng cao nhơ nhỡ và những cây thông móc câu cành cong queo la đà sát đất. Con đường mòn họ chọn - thực ra đó là con đường duy nhất, nếu không kể đường xe ngựa chạy xuống thung lũng - hơi thoai thoải dốc, tạt sang bên trái đi qua mặt sau viện an dưỡng, nhà bếp và khu hành chính với những thùng rác bằng sắt đứng cạnh chấn song bậc thang dẫn xuống hầm, theo hướng này một đỗi rồi đột ngột rẽ ngoặt sang bên phải hướng về phía sườn núi dốc đứng cây cối lưa thưa. Mặt đường rắn đanh nhuốm màu nâu đỏ vẫn còn âm ẩm sương đêm, hai bên lề đường rải rác những khối đá nằm lăn lóc. Hai anh em họ không sợ cô đơn trên con đường đi dạo. Những người khách an dưỡng cũng vừa kết thúc bữa điểm tâm lũ lượt bám theo gót họ, và có nhiều người đã trên đường quay về, đi thành nhiều nhóm ngược chiều rầm rập xuống dốc.

“Ông ấy vui tính ghê!”, Hans Castorp lặp lại. “Rất lộng ngôn, thật sướng tai khi nghe ông ta nói. ‘Điếu xì gà thủy ngân’ thay cho ‘cây nhiệt kế’, tuyệt thật, tớ hiểu ngay lập tức… Nhưng bây giờ tớ phải châm một điếu xì gà thật”, chàng bảo và dừng lại, “tớ không nhịn được nữa! Từ trưa hôm qua đến giờ tớ không hút rồi… Đợi chút xíu!” Và chàng rút từ trong cái túi da đựng thuốc trên khảm bạc mấy chữ cái đầu tên chàng ra một điếu Maria Mancini, một điếu xì gà thon thon loại hảo hạng, dẹp một cạnh đúng như sở thích của

https://thuviensach.vn

chàng, cắt bỏ đầu xì gà bằng một dụng cụ nhỏ mà sắc móc ở sợi dây đeo cái đồng hồ quả quít, bật cái hộp quẹt bỏ túi lên châm vào đầu bên kia rồi say sưa bập vài hơi cho điếu thuốc cháy đỏ. “Được rồi!” chàng bảo. “Giờ thì chúng mình có thể tiếp tục nhiệm vụ dạo chơi. Cậu không hăng lên mà hút một điếu hay sao?”

“Tớ có hút thuốc bao giờ đâu”, Joachim trả lời. “Tại sao lên đến đây tớ lại phải tập hút.”

“Tớ không thể hiểu nổi!” Hans Castorp bảo. “Tớ không hiểu tại sao người ta có thể không hút thuốc được, phải nói là cậu đã bỏ lỡ mất thú vui lớn nhất ở đời, một phần của cuộc sống! Mỗi khi thức giấc mở mắt ra tớ đã sung sướng vì ngày hôm ấy sẽ được hút thuốc, và trong khi ăn tớ đã hạnh phúc nghĩ đến điếu thuốc tráng miệng, nếu bảo tớ chỉ ăn để sau đấy được hút một điếu thì tất nhiên là quá cường điệu, nhưng không phải không có phần sự thật trong đó. Một ngày không có khói thuốc là một ngày nhạt nhẽo vô vị, hoàn toàn tối tăm ảm đạm đối với tớ, và nếu như buổi sáng tớ phải tự nhủ: ngày hôm nay mình không được hút thuốc, thì sợ rằng tớ sẽ không đủ can đảm để mà bò dậy, thật đấy, tớ sẽ nằm bẹp trên giường. Cậu thấy không: nếu người ta có một điếu xì gà cháy đỏ - tất nhiên nó không được hở để khí vào không đều hoặc là cuốn chặt đến nỗi khó rít, bị thế thì bực mình lắm - ý tớ nói là nếu người ta được hút một điếu xì gà loại tốt, người ta sẽ tự động cảm thấy yên tâm, không phải lo sợ điều gì. Giống hệt như khi nằm trên bãi biển, người ta biết rằng mình đang nằm trên bãi biển, phải không nào, và chẳng cần bận tâm đến điều gì khác, chẳng cần lo làm việc hay giải trí… Đội ơn Chúa khắp thế giới đều có người hút thuốc, cho dù có bị trôi dạt đến xó xỉnh nào cũng khỏi lo, theo như tớ được biết thì không đâu không có thuốc lá. Thậm chí các nhà thám hiểm Bắc cực cũng chuẩn bị một lượng thuốc lá dự trữ phong phú cho chuyến đi vất vả của mình, thực tình tớ rất xúc động và thông cảm khi đọc về điều đó. Bởi vì người ta có thể rơi vào những tình huống rất khó khăn, nói giả sử, tớ ở vào một hoàn cảnh tuyệt vọng; nhưng chừng nào tớ còn có xì gà để hút thì tớ vẫn chịu đựng được, tớ biết chắc là nó sẽ giúp tớ vượt qua.”

https://thuviensach.vn

“Theo tớ thì nghiện thuốc là một biểu hiện nhu nhược”, Joachim bảo, “vì cậu bị phụ thuộc vào nó. Behrens nói rất chí lý: cậu là người dân sự, dĩ nhiên ông ấy nói thế với ý khen ngợi, có điều cậu dân sự một cách vô phương cứu chữa, thế đấy. Nhưng xét cho cùng cậu là người mạnh khỏe và muốn làm gì cũng được”, chàng nói thêm và đôi mắt bỗng trở nên buồn rười rượi.

“Ừ, mạnh khỏe nhưng mà thiếu máu”, Hans Castorp bảo. “Ông ta vừa mới miêu tả nét mặt xanh xao của tớ một cách rất văn hoa. Thực ra ông ấy nói đúng, tự tớ cũng thấy, so với các cậu ở trên này thì tớ đúng là mặt xanh nanh vàng thật, ở nhà tớ không nhận ra điều đó. Mà ông ấy còn tử tế cho tớ mấy lời khuyên, hoàn toàn *miễn phí*, theo cách diễn đạt của ông ấy. Tớ rất sẵn lòng làm theo những lời khuyên đó và bắt chước nếp sinh hoạt của cậu, ở trên này tớ còn biết làm gì khác nữa, và nhân danh Chúa, nếu bổ sung thêm được protein thì cũng không có gì hại cả, mặc dù chắc cậu cũng đồng ý với tớ là nói như vậy nghe khiếp quá.”

Joachim vừa đi vừa húng hắng ho, quãng dốc cao có vẻ làm chàng đuối sức. Lúc cơn ho dồn lên đến lần thứ ba thì chàng đứng lại chau mày. “Cậu đi trước đi”, chàng bảo. Hans Castorp vội vàng đi vượt lên trước và không quay đầu nhìn lại. Rồi chàng dần dần chậm bước và cuối cùng gần như dừng hẳn lại đợi, vì chàng cảm thấy mình đã bỏ cách Joachim một đoạn khá xa. Nhưng chàng vẫn không ngoảnh lại.

Một nhóm khách an dưỡng cả hai giới tính đi ngược về phía chàng, lúc nãy chàng đã nhìn thấy họ đi dọc khúc đường bằng ở lưng chừng sườn núi, giờ họ bước dồn xuống dốc đi thẳng tới chỗ chàng, vừa đi vừa líu lo trò chuyện. Cả nhóm có khoảng sáu hay bảy người thuộc mọi lứa tuổi, một cô gái còn trẻ măng, vài người đã xồn xồn. Chàng đứng nghiêng đầu nhìn bọn họ, trong khi vẫn mải nghĩ đến Joachim. Tất cả nhóm đều để đầu trần và có nước da rám nắng, những người phụ nữ mặc áo *sweater* sặc sỡ đủ màu, đám đàn ông đa số không mặc áo khoác và thậm chí không cầm batoong, như thể họ chỉ định thọc tay vào túi đi tàn tàn vài bước trước cửa nhà. Vì đang xuống núi nên họ không phải khó nhọc chút nào, chỉ cần kìm bước để khỏi chuyển thành chạy và khỏi vấp, đúng ra là chỉ cần thả cho người theo đà lao xuống, nên bước đi của họ có một vẻ nhún nhảy rất vô tư, điều đó thể hiện

https://thuviensach.vn

rõ trên nét mặt và dáng điệu, đến nỗi người ta bất giác mong được nhập bọn với họ.

Giờ họ đã tới chỗ chàng, Hans Castorp có thể nhìn rõ mặt từng người. Không phải ai cũng có nước da nâu, hai người phụ nữ nổi bật lên vì làn da xanh bủng: một người dẹp lép như con mắm với gương mặt màu ngà voi, người kia lùn xủn và mập ú, mặt đầy tàn nhang. Tất cả đều giương mắt nhìn chàng với nụ cười đồng lõa tinh quái. Một cô gái trẻ dài thườn thượt mặc áo len xanh lá cây với mái tóc chải dối và cặp mắt đần độn lim dim đi sát qua mặt Hans Castorp, gần đến nỗi cánh tay suýt chạm vào người chàng. Vừa đi cô ta vừa huýt gió… Không, không thể thế được! Cô ta huýt sáo khi đi ngang qua chàng, nhưng không phải bằng miệng, vì cô ta không hề chúm mỏ mà ngược lại cặp môi vẫn mím chặt. Tiếng huýt gió thoát ra từ người cô ta, trong lúc cô ta chăm chăm nhìn chàng bằng cặp mắt lờ đờ nửa khép nửa mở, một tiếng huýt gió đặc biệt khó chịu, rít lên chói tai nhưng lại hơi âm u lùng nhùng và về cuối xìu dần, làm cho người ta nhớ đến tiếng con heo bong bóng cao su ở chợ phiên lúc đột ngột bị xì hết hơi bơm trong ruột và ủ rũ teo lại, tiếng động không hiểu bằng cách nào thoát ra từ ngực cô ta, và rồi cả nhóm đi qua chỗ chàng.

Hans Castorp đứng như trời trồng mắt tròn như cái chén. Rồi chàng hấp tấp quay phắt lại và hiểu ra rằng đó là một trò đùa của đám người kia, một kiểu họ ngầm thỏa thuận với nhau để chọc quê chàng, vì nhìn sau lưng những người đi xuống chàng thấy họ đang cười rung vai, và một cậu thiếu niên lùn tịt có cặp môi mọng vểu lên, hai tay thọc trong túi quần nâng vạt áo khoác một cách khiếm nhã, thậm chí còn lén lút quay đầu lại nhìn chàng cười nhăn nhở… Joachim cũng vừa lên tới nơi. Chàng lên tiếng chào mấy người kia, theo thói quen khép sát hai gót chân và nghiêng người rất đỗi hào hoa, rồi bước lại gần đưa cặp mắt hiền hậu nhìn người em họ.

“Sao mặt cậu đần ra thế?” Chàng hỏi.

“Cô ta huýt sáo!” Hans Castorp ngơ ngác đáp. “Lúc đi ngang qua chỗ tớ cô ta huýt sáo bằng bụng mà không cần mở miệng, thế là thế nào?”

“À”, Joachim vừa cười vừa phẩy tay. “Không phải bằng bụng, vớ vẩn. Đấy là con nhỏ Kleefeld, Hermine Kleefeld, nó biết huýt sáo bằng

https://thuviensach.vn

*pneumothorax*[18].”

“Bằng cái gì?” Hans Castorp hỏi lại. Chàng cảm thấy tinh thần bị kích động cao độ, bối rối dở cười dở khóc. Chàng nói thêm như phân trần: “Cậu không thể đòi hỏi tớ hiểu được cái thứ tiếng lóng chết tiệt ở đây.”

“Thôi mình đi tiếp chứ!” Joachim bảo. “Trong lúc đi tớ sẽ giải thích. Cậu đứng cứ như trời trồng ấy! Đấy là một biện pháp phẫu thuật, chắc cậu cũng đoán ra rồi, một can thiệp khá phổ biến ở đây. Behrens rất lành nghề trong vụ này… Nếu một lá phổi bị hư hại nặng, cậu hiểu không, trong khi lá bên kia còn khỏe hoặc là tương đối khỏe, thì người ta tìm cách cho lá phổi bệnh nghỉ một thời gian để nó hồi phục…

Tức là, người ta rạch bên mạn sườn ra, đâu đó chỗ này này, tớ không biết rõ chỗ nào, nhưng Behrens có thể nhắm mắt vẫn rạch đúng chỗ được. Rồi người ta sẽ bơm khí vào đó, khí nitơ, cậu hiểu không, và thế là lá phổi bã đậu ngừng hoạt động. Tất nhiên khí không đọng lại trong đó được lâu, khoảng nửa tháng người ta phải bơm thêm một lần, cậu phải hiểu là cứ đều đều như vậy. Và sau khoảng một năm hoặc lâu hơn, nếu mọi việc tốt đẹp cả thì lá phổi được nghỉ ngơi có thể hồi phục chức năng trở lại. Không phải lúc nào cũng được thế, dĩ nhiên rồi, đây là một can thiệp táo bạo. Nhưng nghe nói đã có nhiều ca điều trị rất thành công bằng *pneumothorax*. Tất cả những người cậu gặp vừa rồi đều chứa khí trơ trong phổi. Bà Iltis cũng ở trong số họ, đấy là cái bà nhiều tàn nhang, cả cô Levi nữa, cô bé ốm ròm như bộ xương, cậu có để ý không, cô ta nằm liệt giường khá lâu. Họ kết thân với nhau, vì tất nhiên *pneumothorax* là một số phận chung khiến người ta trở nên gắn bó, họ tự đặt tên cho nhóm mình là ‘Hội nửa phổi’, và được tất cả biết đến với cái tên này. Nhưng niềm tự hào của cả hội là Hermine Kleefeld, vì cô ta biết huýt sáo bằng *pneumothorax*, đấy là một năng khiếu trời phú cho cô ta, không phải ai có *pneumothorax* cũng làm được. Cô ta làm thế nào thì tớ không thể giải thích được, vì bản thân cô ta cũng chẳng biết cách diễn đạt cho rõ ràng. Chỉ biết là khi đi nhanh cô ta có thể xì hơi trong người thành tiếng rít như tiếng huýt sáo, và tất nhiên cô ta lợi dụng năng khiếu này để dọa cho mọi người giật mình, nhất là những bệnh nhân mới đến chưa biết

https://thuviensach.vn

đầu cua tai nheo ra sao. Nhưng tớ tin rằng kiểu đùa ấy làm cô ta bị mất khí nitơ khá nhanh, vì cứ tám ngày cô ta lại phải bơm thêm khí một lần."

Giờ thì Hans Castorp phá ra cười; sau khi nghe Joachim giải thích đầu đuôi hệ thần kinh căng như dây đàn của chàng đã ngả hẳn sang chiều hướng vui vẻ, và vừa tiếp tục đi chàng vừa đưa tay che trên mắt, đôi vai rung lên từng chặp theo tiếng cười dồn dập.

"Hội của họ có đăng ký chính thức không?" chàng hỏi, khó khăn lắm mới cất tiếng được; nhưng tràng cười bị nén lại làm cho giọng chàng lạc đi và hơi nức nở. "Họ có điều lệ hội không? Tiếc quá cậu lại không phải phẫu thuật để được vào hội, nếu cậu là hội viên thì tớ có thể được nhận là thành viên danh dự… hay là hội viên không chính thức… Cậu phải nói chuyện với Behrens để ông ấy cho phổi cậu ngừng hoạt động một thời gian. Biết đâu cậu sẽ huýt sáo được thì sao, nếu cố gắng có khi cũng học được đấy… Trong đời tớ chưa thấy cái gì tức cười đến thế!" chàng nói và thở ra một hơi dài. "Xin lỗi cậu, vì tớ nói đến bệnh tật bằng giọng cười cợt như thế, nhưng mà bản thân họ cũng tỏ ra cao hứng lắm cơ, những người bạn *pneumo* của cậu! Cứ nhìn cái cách họ đi xuống núi… Với lại, họ còn tự xưng là 'Hội nửa phổi' nữa chứ! Cô ta huýt gió vào mặt tớ nghe 'chíuuu', - hay thật! Nhưng mà đùa như thế thật quá quắt, này cậu, tại sao họ đùa giỡn quá hạn lệ như vậy, cậu có thể bảo cho tớ biết được không?"

Joachim cố tìm kiếm một câu trả lời. "Chúa ơi", chàng bảo, "họ ở không quá mà… Ý tớ muốn nói, họ còn trẻ lắm, thời gian đối với họ chưa có ý nghĩa gì, nhưng cũng có thể họ chẳng còn sống được bao lâu. Việc gì phải mang bộ mặt ủ rũ cả ngày. Thỉnh thoảng tớ cũng nghĩ: bệnh tật và chết chóc thực ra chẳng có gì là nghiêm trọng cả mà chỉ là một dạng rong chơi, nghiêm trọng là cuộc đời ở dưới kia kìa. Tớ tin rằng cậu cứ ở đây lâu hơn chút nữa thì dần dần sẽ hiểu được thôi!"

"Tất nhiên rồi", Hans Castorp bảo. "Tớ tin chắc là như vậy. Cuộc sống của các cậu trên này làm tớ tò mò lắm rồi, và một khi người ta muốn tìm hiểu thì quan tâm và thông cảm là chuyện đương nhiên… Nhưng sao hôm nay hút nó dở ẹc thế này!" chàng kinh ngạc nhìn điếu xì gà của mình. "Từ nãy tới giờ tớ cứ thấy người làm sao ấy, giờ mới phát hiện ra là tại hút Maria

https://thuviensach.vn

Mancini không ngon miệng như mọi khi. Hôm nay hút nó như đốt mùn cưa, thề với cậu, nó làm tớ phát buồn nôn. Thật không thể hiểu nổi! Lúc nãy tớ ăn điểm tâm nhiều lắm, nhưng nhất định không phải tại ăn nhiều, vì bình thường càng ăn no hút thuốc càng phải thấy ngon chứ. Theo cậu thì có phải tại tớ ngủ kém không? Có lẽ vì thế mà tớ bị mất thăng bằng chăng? Thật tình, thế này thì tớ đến phải vứt nó đi mất thôi!" chàng kêu lên sau khi thử kéo thêm một hơi nữa. "Càng hút lại càng thêm thất vọng; có cố nữa cũng chẳng ích gì." Và sau một thoáng ngần ngừ chàng vứt điếu xì gà xuống sườn dốc giữa đám cây lá kim ướt nhẹp. "Cậu biết sao không?" chàng hỏi… "Tớ tin rằng tình trạng này liên quan đến cơn nóng bừng bừng chết tiệt trên mặt tớ từ sau khi ngủ dậy tới giờ. Quỷ tha ma bắt nó đi, tớ có cảm giác mặt tớ lúc nào cũng đỏ bừng như bị bắt quả tang làm điều gì xấu hổ… Hồi mới lên đây cậu có bị thế không?"

"Có", Joachim đáp. "Lúc đầu tớ cũng thấy người kỳ lắm. Nhưng cậu đừng lo! Tớ đã bảo rằng hội nhập vào đời sống trên này không dễ tí nào mà. Rồi cậu cũng sẽ quen thôi. Nhìn kìa, chỗ cái ghế đẳng kia đẹp không. Mình nghỉ chân ở đấy một lát rồi quay trở lại nhé, sắp tới giờ tớ phải nằm nghỉ rồi."

Con đường đã trở nên bằng phẳng. Từ đây nó rẽ về hướng Phố Davos nằm cheo leo lưng chừng sườn núi, đằng sau những thân cây thông gầy mọc lơ thơ xiêu vẹo vì gió bấc đã thấy thấp thoáng nhà cửa nổi lên trắng xóa trong nắng sớm. Chiếc ghế gỗ mộc đơn sơ nơi họ ngồi nghỉ chân tựa lưng vào sườn núi dốc đứng. Bên cạnh đấy là một dòng nước chảy róc rách trong máng gỗ đổ xuống thung lũng.

Joachim muốn giới thiệu những ngọn núi đầy mây phủ của dãy Alps vây quanh mạn phía nam thung lũng, và vừa gọi tên từng đỉnh vừa đưa đầu cây gậy leo núi của mình lên chỉ. Nhưng Hans Castorp chỉ lơ đãng nhìn thoáng qua, chàng ngồi cúi người về phía trước đưa mũi cây batoong bịt bạc vẽ lăng nhăng lên cát và muốn biết những điều hoàn toàn khác.

"Tớ muốn hỏi cậu điều này", chàng mở lời… "Trường hợp cô bệnh nhân ở phòng tớ ấy mà, cô ấy vừa mới qua đời lúc tớ đến đây. Thế từ khi cậu lên trên này đến giờ có nhiều ca tử vong không?"

https://thuviensach.vn

“Chắc chắn là không ít đâu”, Joachim trả lời. “Nhưng họ lo liệu rất kín đáo, cậu hiểu không, những người khác hoặc là không hay biết gì hoặc mãi sau này mới biết, mà cũng chỉ do tình cờ thôi. Người ta giữ kín bưng mỗi khi ai đó qua đời, để khỏi ảnh hưởng đến các bệnh nhân khác, nhất là các bà hơi tí thì lăn ra ngất. Nếu có người chết ở ngay bên cạnh cậu cũng chẳng thể nào ngờ được. Cỗ quan tài được chở đến từ sớm tinh mơ, khi cậu còn đang ngủ, và được đưa đi vào những lúc vắng người, ví dụ như giờ ăn chẳng hạn.”

“Hừm”, Hans Castorp bảo và tiếp tục vạch vạch xuống đất. “Tức là mọi việc diễn ra hoàn toàn đằng sau cánh gà sân khấu.”

“Ừ, nói thế cũng được. Nhưng mới đây, xem nào, khoảng tám tuần trước…”

“Thế thì làm sao còn gọi là mới đây được nữa”, Hans Castorp cảnh giác nhận xét giọng khô khốc.

“Hả? Ừ thì không mới nữa. Cậu bắt bẻ khiếp quá. Tớ chỉ áng chừng thôi mà. Vậy là trước đây ít lâu, tớ có dịp được nhìn vào đằng sau cánh gà sân khấu, hoàn toàn tình cờ thôi, tớ còn nhớ rõ như chuyện mới xảy ra ngày hôm nay. Đấy là trường hợp cô bé Hujus, Barbara Hujus, nó là người Công giáo nên có linh mục đến làm phép xức dầu, bí tích cuối cùng trước lúc lâm chung, cậu biết đấy. Lúc tớ đến đây cô bé vẫn còn chạy lăng xăng, vui đùa thả cửa nhiều khi quá lố nữa, đúng là một thiếu nữ tinh nghịch. Nhưng rồi nó xuống dốc rất nhanh, nằm liệt giường không dậy nổi, phòng nó cách phòng tớ ba gian, và cha mẹ nó tới, và rồi vị linh mục. Ông ta đến vào giờ uống trà buổi chiều, dãy phòng ở vắng tanh không còn một ai. Nhưng cậu tưởng tượng xem, hôm ấy tớ lại ngủ quên. Lúc nằm nghỉ sau bữa trưa tớ ngủ thiếp đi nên không nghe thấy tiếng cồng, và tỉnh dậy trễ mất mười lăm phút. Thế nên vào giờ phút quyết định tớ không ở dưới phòng ăn như tất cả mọi người mà lạc vào sau cánh gà sân khấu, theo cách nói của cậu, và lúc tớ đi dọc hành lang thì gặp họ đi ngược lại, mặc áo trùm đăng ten rước một cây thánh giá trên đầu, một người vác cây thánh giá mạ vàng treo đèn lồng đi trước như người ta vác cây xúc xắc trước đội kèn diễu binh.”

“Đừng có so sánh thế”, Hans Castorp nói giọng thoáng bất bình.

https://thuviensach.vn

“Thì tớ thấy giống thế. Cảnh ấy làm tớ bất giác phải liên tưởng đến cảnh kia. Nhưng cậu cứ bình tĩnh nghe tiếp đã. Thế là họ đi về phía tớ, bước phăm phăm, nếu tớ không nhầm thì ba người cả thảy, trước tiên là người đàn ông rước cây thánh giá, rồi đến vị linh mục đeo kính trễ xuống mũi, và một cậu thiếu niên xách bình hương. Vị linh mục ôm thánh thể đậy kín trước ngực, đầu cúi xuống một cách kính cẩn, đây chả là bí tích thiêng liêng nhất của họ mà.”

“Chính thế”, Hans Castorp bảo. “Chính vì thế nên tớ thấy lạ là cậu lại nói đến cây xúc xắc.”

“Hiểu rồi, hiểu rồi. Nhưng cứ đợi đấy, nếu cậu có mặt ở đó thì cậu cũng không biết tả thế nào khi nhớ lại đâu. Đại loại nó không khác gì một giấc mơ…”

“Giống ở khía cạnh nào?”

“Thế này này. Tớ luống cuống không biết cư xử ra sao trong tình huống ấy. Cũng không thể ngả mũ ra được vì tớ có đội mũ đâu…”

“Cậu thấy chưa!” Hans Castorp sôi nổi ngắt lời Joachim lần nữa. “Cậu thấy chưa, đi đâu cũng phải có cái mũ trên đầu! Tớ đã thấy là các cậu trên này không ai đội mũ cả, nhưng người ta đội mũ không phải chỉ để che mưa nắng mà còn để ngả ra trong những tình huống bắt buộc. Rồi sao nữa?”

“Tớ đứng dán lưng vào tường”, Joachim bảo, “chọn một tư thế nghiêm trang nhất, và hơi cúi đầu khi họ trờ tới chỗ tớ, đúng ngay trước cửa phòng cô bé Hujus, số hai mươi tám. Tớ cho rằng vị linh mục vui lòng thấy tớ cúi chào, ông ta đáp lại rất lịch sự và nhấc chiếc mũ tròn lên. Nhưng đồng thời họ cũng dừng cả lại, và cậu bé phụ lễ xách bình hương gõ cửa, vặn tay nắm mở cửa rồi đứng tránh ra nhường chỗ cho vị chủ tế bước vào. Cậu thử tưởng tượng xem lúc bấy giờ tớ kinh hoàng và bối rối đến mức độ nào! Vừa đúng lúc vị linh mục đặt chân bước qua ngưỡng cửa thì trong phòng vang lên một tiếng kêu thảm thiết, một tiếng gào mà trong đời chắc chắn cậu chưa phải nghe lần nào đâu, lặp lại ba bốn lần rồi chuyển thành tiếng thét không dứt, the thé như xé vải, từ cổ họng mở to hết cỡ, ahhh, trong đó có cả nỗi khiếp sợ và sự chống đối, hãi hùng không lời nào tả xiết, giữa chừng còn xen lẫn

https://thuviensach.vn

nức nở van xin, rồi đột nhiên tiếng kêu ấy nghẹt đi, trở nên âm u như bị đào sâu chôn chặt và vọng lên từ dưới lòng đất."

Hans Castorp quay phắt sang nhìn người anh họ. "Đấy là cô bé Hujus à?" Chàng hỏi giọng xúc động. "Thế tại sao lại 'vọng lên từ dưới lòng đất'?"

"Nó chui vào trốn dưới tấm chăn!" Joachim trả lời. "Cậu có hình dung được tâm trạng tớ lúc bấy giờ thế nào không! Vị linh mục vẫn đứng sát bên cánh cửa lựa lời an ủi, tớ còn nhìn thấy ông ta, ông ấy cứ liên tục gật gật cái đầu trong lúc nói. Người vác thánh giá và người phụ lễ còn kẹt lại trên ngưỡng cửa chưa bước vào phòng được. Tớ có thể nhìn qua họ vào tận trong phòng. Đấy cũng là một phòng bệnh hệt như phòng cậu hay phòng tớ, cái giường kê sát bức tường bên trái cửa, phía chân giường có mấy người chắc là thân nhân và cha mẹ cô bé đứng nhìn xuống khuyên nhủ đống chăn thù lù, vì trên giường chỉ thấy cái chăn cuộn lại không ra hình thù gì, nhưng vẫn nghe được tiếng van xin thê thảm và phản đối dữ dội, lại còn đạp chân lia lịa nữa chứ."

"Cậu bảo sao, cô ta còn đạp chân nữa à?"

"Nó đạp thục mạng! Nhưng cưỡng lại sao nổi, trước khi chết nó phải được nhận phép thánh. Ông linh mục bước về phía giường, rồi hai người đi theo cũng có thể bước vào phòng, và cửa được đóng lại. Nhưng trước đấy tớ vẫn còn kịp nhìn thấy cái đầu cô bé Hujus thò ra khỏi chăn trong một giây, mớ tóc vàng rối tung xõa xượi, trừng trừng nhìn vị linh mục bằng cặp mắt kinh hoàng mở to hết cỡ, con ngươi nhạt màu đến nỗi cặp mắt gần như trong suốt, rồi lại thụt vào dưới chăn trong tiếng nức nở."

"Thế sao mãi bây giờ cậu mới kể cho tớ nghe?" Hans Castorp trách sau một lúc im lặng. "Tớ không hiểu tại sao cậu lại không kể chuyện này ngay từ tối hôm qua. Nhưng mà, lạy Chúa, cô bé phải còn nhiều sức lắm mới có thể chống cự được dữ dội như thế. Phải có sức mới kêu khóc giãy giụa được chứ. Lẽ ra người ta không nên mời linh mục đến chừng nào người bệnh còn chưa yếu hẳn."

"Cô ta yếu lắm rồi", Joachim đáp lại. "… Ôi, có bao nhiêu chuyện để kể; biết chọn cái nào bỏ cái nào… Thực ra cô bé đã yếu lắm rồi, nhưng nỗi sợ tiếp thêm sức lực cho nó. Nó sợ đến phát cuồng lên khi biết rằng mình sắp

https://thuviensach.vn

chết. Nó còn trẻ lắm, người ta phải thông cảm cho nó. Tệ cái là đôi khi có cả những nam bệnh nhân cũng đớn hèn đến mức không thể tha thứ được. Nhưng Behrens rất biết cách xử lý những trường hợp ấy, ông ấy chỉ cần nói một câu là đủ."

"Câu gì?" Hans Castorp chau mày hỏi.

"'Ông có thôi ngay đi không!' Behrens bảo thế", Joachim trả lời. "Chí ít thì gần đây ông ấy vừa mới quát một bệnh nhân như vậy, chuyện loang ra từ miệng bà y tá trưởng, bà ta có mặt lúc bấy giờ và phải giúp ghì chặt người hấp hối. Đó là một ông tới phút chót còn bày ra một cảnh nhu nhược không thể tưởng tượng được và nhất định không chịu chết. Đến lúc Behrens quát lên: 'Ông có thôi ngay đi không!', và thế là ông kia lập tức ngoan ngoãn nằm im rồi lặng lẽ nhắm mắt xuôi tay."

Hans Castorp đập tay xuống đùi và đổ vật người vào lưng ghế, mắt ngước lên trời.

"Ôi, nghe kìa, thật quá quắt!" chàng kêu lên. "Có đời thủa nào lại quát lên một cách đơn giản: 'Ông có thôi ngay đi không!' với một người sắp chết bao giờ! Thật không thể chấp nhận được! Một người sắp chết phải được kính trọng một cách đặc biệt chứ. Đâu thể ăn nói bỗ bã như vậy… Theo ý tớ giờ phút lâm chung là một khoảnh khắc thiêng liêng!"

"Thì tớ cũng có chối cãi đâu", Joachim bảo. "Nhưng nếu ông kia hèn nhát đến mức bày ra những trò hề…"

"Không!" Hans Castorp cãi lại một cách quyết liệt, gay gắt quá mức cần thiết. "Đối với tớ một người sắp chết đáng trân trọng hơn nhiều so với một kẻ phàm phu tục tử chỉ biết nhởn nhơ cười cợt, kiếm tiền và ních cho căng bụng! Không thể nào…" và giọng chàng lạc đi một cách kỳ lạ. "Không thể nào tỉnh bơ bảo người ta…" và câu nói của chàng tắc nghẹn trong tràng cười khùng khục, tiếng cười giống như ngày hôm qua, dội lên từ trong gan ruột, làm rung chuyển cả người, mãi không chịu dứt khiến chàng hai mắt nhắm nghiền, nước mắt trào ra giàn giụa.

"Psss!" thình lình Joachim bấm tay chàng."Yên nào!" anh chàng vừa thì thầm vừa kín đáo huých vào mạng sườn kẻ đang cười ngặt nghẽo. Hans Castorp gạt nước mắt nhìn lên.

https://thuviensach.vn

Trên đường có một người lạ đang đi từ phía trái lại, một người đàn ông nhỏ nhắn tóc nâu có bộ ria mép đen đỏm dáng vuốt lên cong vút, mặc quần màu sáng kẻ carô, vừa bước tới ông ta vừa cất tiếng chào Joachim bằng giọng nói rành rọt êm tai và đứng lại trước mặt họ, dáng điệu duyên dáng vô cùng, chân bắt tréo, tựa người lên cây gậy.

https://thuviensach.vn

# SATANA

Khó lòng đoán được tuổi người lạ, chỉ có thể ước chừng khoảng từ ba mươi đến bốn mươi, vì mặc dù tướng mạo bề ngoài toát lên vẻ trẻ trung nhưng mai tóc hai bên thái dương ông ta đã điểm bạc và đỉnh đầu thì khá trống trải: hai cái vịnh sói sọi ăn sâu lên phía trên kẹp lấy đường ngôi hẹp kẻ thẳng giữa chòm tóc lơ thơ trên vầng trán rộng. Trang phục của ông ta, cái quần ống đứng màu vàng sáng kẻ carô và một chiếc áo khoác dài quá cỡ may bằng chất liệu lừ xừ theo kiểu hai hàng cúc với ve áo đặc biệt lớn, còn lâu mới có thể gọi là thanh lịch; ve áo rộng bẻ cao đã hơi sờn do giặt ủi nhiều lần, chiếc cravát đen đã cũ, và rõ ràng ông ta không đeo măng sét, Hans Castorp để ý thấy ống tay áo ông ta rộng thùng thình buông thõng quanh cườm tay. Mặc dù vậy chàng phải công nhận từ người ông ta tỏa ra một uy lực khiến người khác phải nể trọng; nét mặt thông minh của người lạ, tư thế ung dung, vẻ quý phái lịch lãm của ông ta không cho phép nghi ngờ điều đó. Tuy nhiên sự pha trộn giữa nghèo nàn và duyên dáng, cộng thêm đôi mắt đen lánh và hàng ria vuốt tỉa công phu khiến Hans Castorp nhớ ngay đến các nhạc công ngoại quốc hay chơi nhạc trong sân nhà vào dịp giáng sinh, họ vừa ngước cặp mắt nhung huyền nhìn lên vừa ngửa chiếc mũ nỉ chìa ra đợi những đồng mười xu tròn trĩnh của người xem trên cửa sổ ném xuống. ‘Ông già quay đàn thùng!’ bất giác chàng tự nhủ. Và không hề bị bất ngờ khi nghe cái tên Ý được Joachim giới thiệu bằng giọng thiếu tự nhiên trong lúc hấp tấp đứng dậy:

“Em họ tôi là Castorp, - ông Settembrini.”

Hans Castorp cũng đứng lên chào, gương mặt vẫn đọng dấu vết trận cười vừa qua. Người đàn ông Ý dùng những lời lẽ hết sức trau chuốt xin họ đừng vì ông ta mà để mất tiện nghi, và ép họ ngồi xuống ghế trong khi ông ta vẫn thư thái đứng trước mặt hai người. Ông ta hơi mỉm cười, mắt không rời hai anh em họ, đúng ra là không rời Hans Castorp, và nụ cười tinh tế, thoáng

https://thuviensach.vn

chút giễu cợt trong cái nhếch mép nhẹ nhàng, một nếp nhăn hơi sâu xuống và một khóe môi hơi cong lên dưới hàng ria rậm, đúng vào chỗ những cọng ria được vuốt thành cụm vểnh lên, có một tác động lạ lùng, biểu lộ một trí tuệ mẫn tiệp khiến chàng Hans Castorp bất giác trở nên ngượng ngùng lúng túng, vội đổi nét mặt tươi cười sang vẻ nghiêm trang. Settembrini lên tiếng:

"Các quý ông đang cười vui, cũng đúng thôi. Một buổi sáng tuyệt vời! Bầu trời xanh thẳm, vầng thái dương rạng rỡ", và ông ta nhẹ nhàng khoát tay, vừa đưa một bàn tay nhỏ nhắn xanh xao hướng lên trời vừa ngước cặp mắt tinh nhanh liếc xéo lên đầy ngụ ý. "Quả thực người ta có thể quên mình đang ở chốn nào."

Ông ta nói tiếng Đức rất sõi, chỉ mỗi cách phát âm quá rành rọt không bỏ sót chữ nào là tố cáo giọng một người ngoại quốc. Cặp môi ông ta uốn cong nhả ra từng nguyên âm tròn trĩnh đầy hứng thú. Nghe ông ta nói thật sướng tai.

"Quý ông không quản vất vả lên đây với chúng tôi đường xa có mệt nhọc lắm không?" Ông ta quay sang Hans Castorp. "Chẳng hay quý ông đã nắm trong tay bản án lưu đày của mình chưa? Ý tôi muốn hỏi: ông đã trải qua nghi lễ đen tối của lần kiểm tra sức khỏe đầu tiên chưa?" Tới đây đáng lẽ ông ta phải ngừng lại đợi câu trả lời cho câu hỏi vừa đặt ra, và Hans Castorp cũng đã dợm mở miệng đối đáp. Nhưng người lạ lại bồi ngay câu hỏi tiếp theo: "Chẳng hay kết quả khám có khả quan không? Bằng vào thái độ vui vẻ của quý ông", và ông ta ngừng lời giây lát, nếp nhăn nơi khóe mép cong cong hằn sâu thêm chút nữa, "người ta có thể rút ra những kết luận trái ngược nhau. Minos và Rhadamanth[19] của chúng tôi bắt ông bóc lịch bao nhiêu tháng?" Chữ "bóc lịch" vang lên từ cửa miệng ông ta đặc biệt khôi hài. "Để tôi đoán thử nhé? Sáu tháng? Hay là hẳn chín tháng? Về khoản ấy người ta không hà tiện…"

Hans Castorp bật cười kinh ngạc, trong lúc moi óc cố nhớ xem Minos và Rhadamanth là những ai. Chàng trả lời:

"Nhưng mà, không, ông lầm rồi, ông Septem…"

"Settembrini", ông người Ý sửa lại và vung tay cúi chào điệu bộ rất hài hước.

https://thuviensach.vn

“Ôi, tôi xin lỗi, ông Settembrini. Dạ ông lầm rồi, tôi không đau ốm gì. Tôi chỉ lên đây thăm người anh họ Ziemßen của tôi và nhân thể nghỉ mát vài tuần thôi…”

“Trời đất, vậy ra ông không phải một kẻ đồng hội đồng thuyền với chúng tôi? Ông là người mạnh khỏe, ông chỉ ghé thăm nơi này, như Odysseus[20] xuống thăm âm phủ? Can đảm biết nhường nào, người dám dấn thân xuống chốn thẳm sâu, nơi các âm hồn vô nghĩa dật dờ phiêu bạt[21]…”

“Xuống chốn thẳm sâu, thưa ông Settembrini? Xin ông thứ lỗi, nhưng tôi phải leo cao gần năm ngàn foot mới lên được đến đây đấy ạ!”

“Đó là cảm giác của ông mà thôi! Ông cứ tin lời tôi, lên hay xuống chỉ là một sự đánh lừa cảm giác[22]”, ông người Ý nói với một động tác vung tay quả quyết. “Chúng tôi là những sinh linh sa ngã dưới vực sâu, đúng không, ông thiếu úy”, ông ta quay sang Joachim, anh chàng rõ ràng rất khoái chí với danh xưng này, nhưng cố tìm cách che giấu bộ mặt hí hửng của mình và lấy giọng chín chắn trả lời:

“Đúng là ở đây cuộc sống có phần buông thả. Nhưng người ta vẫn có thể giữ tư cách đàng hoàng.”

“Vâng, riêng ông thì tôi tin tưởng lắm; ông là bậc chính nhân quân tử”, Settembrini bảo. “Chà, chà, chà”, ông ta tróc lưỡi giòn tan và lại quay về phía Hans Castorp. “Để coi, để coi, để coi”, ông ta láy đi láy lại ba lần nữa, hướng cái nhìn chiếu tướng thẳng vào mặt người mới đến, ánh mắt bất động như gắn chặt vào một điểm, rồi tiếp tục nói trong lúc cặp mắt lại trở nên linh hoạt:

“Vậy là ông hoàn toàn tự nguyện đến với chúng tôi, những linh hồn sa đọa, và cho chúng tôi cái diễm phúc được bầu bạn với ông một thời gian. Thế thì hay lắm. Ông dự định lưu lại bao lâu? Tôi hỏi khí sỗ sàng. Nhưng tôi thật sự tò mò muốn biết thời hạn người ta tự đặt cho mình nếu được toàn quyền quyết định mà không lệ thuộc vào Rhadamanth!”

“Ba tuần”, Hans Castorp nói giọng hơi thoáng chút kiêu ngạo vì chàng thấy có người ghen tị với mình.

“*O dio*[23], ba tuần! Ông thiếu úy, ông có nghe thấy không? Thật là báng bổ khi điềm nhiên nói: Tôi đến đây ba tuần thôi! Chúng tôi không biết đến đơn

https://thuviensach.vn

vị tuần, thưa quý ông, cho phép tôi giảng giải để quý ông được rõ. Đơn vị đo thời gian nhỏ nhất ở đây là tháng. Chúng tôi tính đếm một cách hào phóng, đó là một đặc quyền của cõi âm. Chúng tôi còn nhiều đặc quyền đặc lợi khác nữa, đều có tầm cỡ tương tự. Xin được hỏi ở dưới kia ông làm nghề gì - hay đúng hơn là: ông dự định làm nghề gì? Ông thấy đấy, sự hiếu kỳ của chúng tôi quả thực vô hạn độ. Nhưng hiếu kỳ cũng được coi là một đặc quyền ở đây."

"Xin ông cứ tự nhiên", Hans Castorp đáp. Và chàng thỏa mãn tính hiếu kỳ của ông ta.

"Một chuyên gia đóng tàu! Tuyệt quá!" Settembrini reo lên. "Xin ông tin rằng tôi thực lòng rất khâm phục nghề nghiệp của ông, mặc dù năng lực của tôi nằm trong một lĩnh vực hoàn toàn khác."

"Ông Settembrini là văn sĩ", Joachim ngập ngừng giới thiệu. "Ông chính là người soạn gửi cho các báo tiếng Đức bài tưởng niệm sau khi Carducci[24] từ trần - chắc cậu biết Carducci chứ." Và chàng càng lúng túng khi người em họ trố mắt lên kinh ngạc nhìn chàng như muốn bảo: Cậu mà lại hỏi tớ về Carducci? Hiểu biết của cậu về ông ấy chắc cũng nhiều như của tớ, nghĩa là một con số không tròn trĩnh.

"Đúng thế", ông người Ý trang trọng gật đầu. Tôi có cái vinh dự được giới thiệu đến đồng bào của các vị cuộc đời nhà thơ, nhà tư tưởng vô thần vĩ đại này khi ông từ giã chúng ta. Tôi may mắn được quen biết ông cụ thuở sinh thời, và có thể mạo muội nhận mình là đệ tử của ông cụ. Ở Bologna tôi từng được ngồi dưới chân thầy tôi nghe giảng. Mọi tri thức và phẩm chất tôi có được ngày nay đều là nhờ công sức thầy tôi. Nhưng chúng ta đang nói chuyện về ông cơ mà, ông Castorp. Một chuyên gia đóng tàu! Ông có biết rằng hình ảnh ông lớn lên vùn vụt trong con mắt tôi? Hãy nhìn xem, người ngồi đó đại diện cho cả thế giới lao động và kỹ thuật tiên tiến!"

"Nhưng mà, ông Settembrini, thực ra tôi vẫn còn gần như là sinh viên và chỉ vừa mới bắt đầu sự nghiệp thôi."

"Dĩ nhiên, và tôi cũng biết rằng vạn sự khởi đầu nan. Mà nói chung mọi lao động để xứng đáng mang danh lao động đều khó nhọc cả, phải không ông?"

https://thuviensach.vn

“Vâng, có quỷ sứ chứng giám là ông nói đúng!” Hans Castorp bồng bột thốt lên tự đáy lòng.

Settembrini rướn nhanh cặp chân mày.

“Ông viện dẫn đến cả quỷ sứ”, ông ta bảo, “để nhấn mạnh điều này? Đích thân quỷ Satan? Ông có biết rằng người thầy cao cả của tôi từng sáng tác một bài thơ ca tụng y không?”

“Xin ông thứ lỗi”, Hans Castorp kinh ngạc, “ca tụng quỷ?”

“Chính là y. Ở quê hương tôi người ta còn phổ nhạc làm thành bài ca, cử hành vào những dịp lễ lạt trọng đại. *O salute, o Satana, o ribellione, o forza vindice de la ragione*[25]… Một bài ca tuyệt vời! Nhưng con quỷ này chắc không phải quỷ sứ mà ông vừa viện dẫn đâu, vì y rất mực ưa chuộng lao động. Con quỷ mà ông nghĩ đến khinh rẻ lao động, vì nó khiếp sợ lao động, có lẽ nó là con quỷ mà người ta thường nói không nên chìa cho nó dầu chỉ một ngón tay út…”

Tất cả những điều này gây một tác động lạ lùng lên chàng trẻ tuổi Hans Castorp. Chàng mù tịt tiếng Ý nên chẳng hiểu câu trích dẫn kia nói gì, nhưng phần còn lại cũng không khiến chàng khoái chí chút nào. Những điều ông người Ý nói sặc mùi giảng đạo ngày chủ nhật, mặc dù được nói ra bằng giọng bông lơn nhẹ nhàng. Chàng nhìn sang người anh họ, Joachim cụp mắt nhìn xuống đất, và chàng đành lên tiếng:

“Chà, ông Settembrini, ông ngẫm nghĩ sâu xa quá từng lời của tôi. Xin đảm bảo với ông đó chỉ là tôi quen miệng mà nói thế thôi!”

“Cũng phải có người biết suy nghĩ chứ”, Settembrini bảo và hướng cái nhìn lên trời điệu bộ thất vọng. Nhưng rồi ông ta nhanh chóng lấy lại vẻ hoạt bát và duyên dáng, vui vẻ nối tiếp câu chuyện:

“Dù sao chăng nữa tôi cũng rút ra được từ những lời nói của ông một điều là, ông đã chọn một nghề rất khó khăn vất vả nhưng cũng rất mực cao quý. Lạy Chúa, tôi là văn sĩ, một *homo humanus*[26], tôi chẳng hiểu gì về nghề kỹ sư, dù cho tôi có thành tâm trân trọng khoa học kỹ thuật đến đâu chăng nữa. Nhưng tôi có thể tưởng tượng được rằng trong nghề nghiệp của ông về lý thuyết cần có một cái đầu minh mẫn với tư duy rành mạch và về thực hành thì phải có một sức khỏe tốt - tôi nói có đúng không ông?”

https://thuviensach.vn

“Đúng thế, thưa ông, về mặt ấy tôi có thể tán thành tuyệt đối ý ông”, Hans Castorp trả lời, bất giác cố gắng chải chuốt cho câu nói văn hoa bóng bẩy hơn. “Những yêu cầu của thời đại ngày nay thật phi thường, người ta không dám hình dung ra mức độ chính xác của công việc nếu không muốn mất can đảm ngay từ đầu. Không, nghề nghiệp của tôi chắc chắn không phải trò đùa. Và nếu như người ta thiếu một thể lực cần thiết… Tôi không phải bệnh nhân mà chỉ là khách ở đây, nhưng cũng chẳng có được sức khỏe như lực sĩ, và tôi sẽ mang tội dối trá nếu bảo rằng lao động rất hợp với mình. Đúng ra lao động làm tổn hại sức khỏe của tôi, phải thú thực là như vậy. Tôi chỉ cảm thấy hoàn toàn khỏe mạnh khi chẳng phải làm gì…”

“Ví dụ như lúc này?”

“Lúc này? Ôi, tôi mới vừa chân ướt chân ráo lên đến đây, lúc này tôi vẫn còn hơi rối trí, như ông cũng có thể hình dung ra được.”

“A ha, - rối trí.”

“Vâng, tôi ngủ cũng không được ngon giấc, và rồi bữa điểm tâm có phần quá thịnh soạn… Xưa nay tôi có thói quen ăn điểm tâm chắc dạ, nhưng bữa sáng ở đây quả thực quá chắc đối với tôi, *too rich*[27], như người Anh họ ưa nói. Tóm lại là tôi thấy hơi khó ở, và nhất là sáng nay tôi hút xì gà chẳng thấy ngon, ông thử tưởng tượng xem! Chuyện ấy chưa bao giờ xảy ra với tôi, ngay cả khi ốm nặng cũng không đến nỗi thế, vậy mà hôm nay nó đắng nghét trong miệng tôi như da thuộc. Tôi phải vứt điếu xì gà đi, vì có cố hút cũng chẳng được gì. Cho phép tôi được hỏi, ông có hút thuốc không ạ? Không? Thế thì e rằng ông không thể hình dung nổi nỗi bực bội và thất vọng lớn đến mức nào đối với một người đã quen hút thuốc từ khi còn trẻ, như tôi…”

“Tôi hoàn toàn không có kinh nghiệm trong lĩnh vực ấy”, Settembrini đáp, “và cũng không hối tiếc gì về thiếu sót này. Một loạt danh nhân cao quý và sáng suốt đã ghét cay ghét đắng tật hút thuốc. Cả Carducci cũng không ưa khói thuốc. Nhưng ở đây ông sẽ nhận được sự thông cảm từ phía Rhadamanth của chúng tôi. Ông ta là một tín đồ trung thành của tật xấu này.”

“Chà, tật xấu, ông Settembrini…”

https://thuviensach.vn

“Không phải vậy sao? Phải gọi sự vật bằng đúng tên thật của nó chứ. Đấy là một cách củng cố và đề cao cuộc sống. Cả tôi cũng có thói hư tật xấu.”

“Thế ra ông cố vấn cung đình Behrens là một người sành xì gà? Ông ấy rất dễ mến.”

“Ông thấy thế? A, ông đã có dịp làm quen với ông ta rồi sao?”

“Vâng, mới vừa lúc nãy, khi chúng tôi lên đường đi dạo. Gọi là làm quen nhưng thật không khác gì khám bệnh, có điều hoàn toàn *miễn phí*, ông biết không. Vừa nhìn thoáng là ông ấy nhận ra ngay tôi bị thiếu máu. Và còn khuyên tôi nên theo nhịp điệu sinh hoạt của anh họ tôi, nằm ngoài ban công, và cả đo nhiệt độ nữa, ông ấy bảo thế.”

“Thật vậy sao?” Settembrini kêu lên… “Thú vị chưa!” ông ta ném lên không trung mấy lời này trong lúc ngửa cổ cười khằng khặc. “Bậc thầy âm nhạc của các vị nói thế nào trong vở opera của ông ấy nhỉ? ‘*Người bẫy chim chính là ta, lúc nào cũng vui ca, hây sa, hốp sa sa!*[28]’ Tóm lại, thật nực cười. Ông định làm theo lời khuyên của ông ta? Không còn nghi ngờ gì nữa. Tại sao lại không chứ. Lão Rhadamanth này thật là một tay quỷ quyệt! Và đúng là lúc nào cũng ‘vui ca’, mặc dù đôi khi có phần gượng gạo. Lão mắc chứng trầm cảm. Tật xấu kia làm hại lão, nếu không nó đã chẳng phải là tật xấu, khói thuốc làm tâm trạng lão nặng nề u uất - thế cho nên bà y tá trưởng đáng kính của chúng tôi phải tịch thu kho dự trữ thuốc hút của lão và chỉ xì ra mỗi ngày một khẩu phần nho nhỏ thôi. Nghe nói có lần lão ta không cưỡng nổi sự cám dỗ, đã lấy trộm thuốc hút để rồi hoàn toàn chìm đắm trong ưu sầu. Nói tóm lại, đó là một linh hồn bấn loạn. Ông cũng đã được làm quen với bà y tá trưởng của chúng tôi rồi chứ? Chưa à? Nhưng thế thì thiếu sót quá! Ông sẽ phạm sai lầm nếu không tìm cách ra mắt bà ta. Một hậu duệ của dòng họ von Mylendonk, thưa quý ông! Bà ta chỉ khác thần Vệ nữ Medici ở một chỗ, đó là nơi thần Vệ nữ mọc lên đôi gò bồng đảo thì ở bà ta treo lủng lẳng cây thánh giá…”

“Ha ha, tuyệt quá!” Hans Castorp phá ra cười.

“Tên bà ta là Adriatica.”

“Lại còn thế nữa?” Hans Castorp kêu lên… “Thôi ông ơi, tôi đến chết cười mất! Họ von Mylendonk lại còn đặt tên là Adriatica. Lẽ ra bà ấy phải

https://thuviensach.vn

chết lâu rồi mới đúng. Thời nay mà còn có cái tên mang đậm dấu ấn thời trung cổ như vậy."

"Quý ông thân mến", Settembrini đáp lại, "ở đây đúng là có một chút 'dấu ấn thời trung cổ', như cách nói ưa thích của ông. Bản thân tôi tin rằng Rhadamanth của chúng ta vì lý do thẩm mỹ nghệ thuật, và duy nhất chỉ vì lý do này, mà dựng tiêu bản hóa thạch kia lên làm y tá trưởng trông coi địa ngục A tỳ của ông ta. Bởi vì ông ta có máu nghệ sĩ - ông không biết điều đó ư? Ông ta vẽ tranh sơn dầu. Ơ kìa, vẽ đâu phải là một cái tội, ai cũng có quyền tự do muốn vẽ gì thì vẽ chứ… Bà Adriatica sẵn lòng kể cho bất kỳ ai muốn nghe, và cả những người không muốn nghe, rằng giữa thế kỷ mười ba đã có một phụ nữ thuộc dòng họ Mylendonk làm tu viện trưởng một nhà thờ ở Bonn bên sông Rhine. Bản thân bà ta chắc cũng mở mắt chào đời sau đấy không bao lâu…"

"Ha ha ha! Ông tài châm biếm quá, ông Settembrini."

"Châm biếm ư? Ý ông muốn nói: ác khẩu. Phải, tôi là người ác khẩu", Settembrini đáp. "Nỗi thống khổ của tôi nằm ở chỗ, tôi bị kết án phải lãng phí nọc độc của mình cho những đối tượng thảm hại. Tôi hy vọng ông không ác cảm với miệng lưỡi mỉa mai chứ, ông kỹ sư? Trong con mắt tôi mai mỉa là vũ khí sắc bén nhất của trí tuệ chống lại các thế lực đen tối và xấu xa. Mỉa mai, thưa quý ông, là linh hồn của phê bình, và phê bình chính là khởi đầu cho tiến bộ và khai sáng." Rồi ngay lập tức ông ta chuyển sang nói về Petrarca[29], người được ông ta gọi là "cha đẻ của thời đại mới".

"Đã tới giờ về nằm nghỉ", Joachim lên tiếng nhắc.

Ông văn sĩ khi nói luôn luôn kèm theo những cử chỉ hùng hồn. Giờ đây ông ta dứt mạch chuyện bằng một cái khoát tay hướng về phía Joachim, và bảo:

"Thiếu úy của chúng ta nóng lòng về làm nhiệm vụ. Vậy ta đi thôi. Tôi cũng đi cùng đường với các ông - *'nào sang phải, tìm đến Diêm vương, nhắm hướng bức tường khổng lồ mà tiến'*[30]. Ôi, Virgil, Virgil! Thưa quý vị, thi sĩ này cho tới nay vẫn giữ địa vị tột đỉnh trong nghệ thuật thơ ca. Tôi là người tin tưởng vào sự tiến bộ, lẽ dĩ nhiên. Nhưng Virgil có tài sử dụng tính từ mà không một nhà thơ hiện đại nào theo kịp…" Và ông ta bắt đầu tràng

https://thuviensach.vn

giang đại hải đọc thơ tiếng Latinh theo lối phát âm tiếng Ý, chỉ ngừng lời khi gặp trên đường một thiếu nữ đi ngược chiều với họ, một cô gái làng nhan sắc chẳng phải loại chim sa cá lặn gì, vậy mà ông người Ý nở một nụ cười rất trai lơ và ngay lập tức đổi sang giọng tán tỉnh. "Chậc, chậc, chậc", ông ta tặc lưỡi. "Ây, ây, ây! Là lá la! Cô em bé nhỏ xinh tươi, bằng lòng về với ta không? Hãy xem, *'trong ánh mắt em bừng tia ham muốn'*", ông ta trích dẫn - có trời mới biết từ đâu - và gửi theo tấm lưng thẹn thùng của cô bé một nụ hôn gió.

Thật là một gã ba láp, Hans Castorp thầm nghĩ, và nhận định ấy bám chắc lấy chàng, mặc dầu Settembrini sau cơn ga lăng bất tử đã trở lại dài giọng chê bai dè bỉu người khác. Chủ yếu ông ta chĩa mũi dùi vào ông cố vấn cung đình Behrens, châm chích từ kích thước quá khổ của hai bàn chân ông này cho đến cái danh hiệu ông ta kiếm được nhờ một vị hoàng tử mắc bệnh lao não. Hạnh kiểm đáng chê trách của vị hoàng tử này cho tới giờ vẫn còn là đề tài buôn chuyện khắp vùng, nhưng Rhadamanth nhắm tít cả hai mắt làm ngơ, thật xứng danh cố vấn cung đình. Thêm vào đấy các vị có biết chính ông ta là người phát minh ra kỳ nghỉ mùa hè không? Đúng thế, ông ta chứ không ai khác. Công lao này đáng được tặng thưởng huân chương. Trước kia mùa hè hiu hắt lắm, chỉ có những kẻ trung thành nhất trong số bệnh nhân cam chịu trụ lại ở thung lũng này thôi. Thế rồi "danh hài của chúng ta" với cái nhìn sắc sảo không để lọt điều gì khỏi đôi mắt ếch đi đến nhận định rằng tình trạng ế ẩm này là hậu quả của một thành kiến sai lầm không hơn không kém. Ông ta bèn dựng lên một học thuyết, theo đó khóa an dưỡng mùa hè, nhất là những hoạt động ở viện của ông ta, chẳng những không kém phần quan trọng, mà còn có hiệu quả chữa trị đặc biệt cao, thậm chí không thể bỏ qua được. Và ông ta rất biết cách nhồi cái thuyết này vào sọ mọi người, dưới hình thức những bài viết kêu như chuông được lăng xê lên mặt các báo. Vậy là từ đó cỗ máy kinh doanh ở đây mùa hè cũng chạy trơn tru như mùa đông. "Thiên tài!" Settembrini bình luận. "Trực giác kinh doanh vô cùng nhạy bén!" Ông ta bồi thêm. Và rồi ông ta nhảy cóc sang các an dưỡng đường khác trong vùng, dùng những lời lẽ cay độc nhất tán dương tài kinh doanh của các bác sĩ viện trưởng. Này là ông giáo sư Kafka… Năm nào cũng thế,

https://thuviensach.vn

cứ đến thời điểm gay cấn mùa tuyết tan, khi có nhiều bệnh nhân đòi ra viện, ông giáo sư lại tìm thấy lý do cấp bách để đi vắng tám ngày, và hứa lúc trở về sẽ cho xuất viện. Nhưng rồi ông ta đi biệt tới sáu tuần, và những bệnh nhân khốn khổ cứ dài cổ ra đợi, lẽ dĩ nhiên không cần phải nói là tấm hóa đơn viện phí cũng dài ra một cách tương ứng. Hoặc giả người ta muốn thỉnh Kafka đến Fiume[31], nhưng ông ta nhất định không chịu rời gót ngọc chừng nào người bệnh chưa chồng đủ năm ngàn franc Thụy Sĩ, thủ tục này làm mất đứt mười bốn ngày. Và một ngày sau khi vị đại danh y tới nơi thì bệnh nhân cũng trút hơi thở cuối cùng. Về phần bác sĩ Salzmann, ông ta tung tin sau lưng bác sĩ Kafka rằng ông này không đảm bảo vệ sinh kim tiêm và qua đó làm lây sang bệnh nhân khối bệnh truyền nhiễm. Kafka ngồi xe ngựa bánh cao su, Salzmann kể, để các âm hồn chết vì tay ông ta không nghe tiếng xe chạy mà bu đến; trong khi ngược lại Kafka khẳng định rằng, các bệnh nhân của Salzmann được tống cho một lượng lớn "quà tặng làm phấn chấn tinh thần, tinh túy của cây nho", cũng không ngoài mục đích nâng cao hóa đơn viện phí, đến nỗi ở đấy người ta chết như ruồi, không phải vì lao phổi mà là vì xơ gan…

Câu chuyện đại loại cứ thế tiếp diễn, và Hans Castorp cười như nắc nẻ, thích thú lắng nghe dòng thác những lời chê bai dí dỏm. Miệng lưỡi ông người Ý có sức cuốn hút lạ lùng bởi lối diễn đạt phong phú sinh động và cách phát âm rành rọt chính xác. Đôi môi linh hoạt của ông ta nhào nặn ngôn từ khiến chúng trở nên mới mẻ và đầy sức sống, ông nhấm nháp tận hưởng từng câu tục ngữ châm ngôn được dùng nơi đắc địa, thậm chí ông áp dụng những quy tắc văn phạm khô khan cũng với một vẻ hứng thú say mê như thể muốn phơi bày, loan báo tâm trạng mãn nguyện của mình, và thừa sáng suốt cũng như nhanh trí để không một lần nào ngập ngừng vấp váp.

"Ông nói hay quá, ông Settembrini", Hans Castorp bảo, "rất sinh động, tôi không biết phải tả bằng lời nào."

"Giàu hình tượng, phải không?" Ông người Ý đáp và rút khăn tay ra phe phẩy quạt, mặc dù khí trời hơi lành lạnh. "Đó có thể là chữ ông tìm kiếm. Ông muốn nói rằng tôi có cách diễn đạt giàu hình tượng. Nhưng gượm đã!"

https://thuviensach.vn

Ông ta đột ngột kêu lên. “Nhìn xem ai thế kia! Các phán quan trông coi địa ngục của chúng ta đang tản bộ! Ngoạn mục chưa!”

Ba người đã đi hết khúc quanh của quãng đường về. Chẳng biết nhờ câu chuyện làm quà của Settembrini, nhờ xuống dốc hay thực ra họ chưa hề đi xa khỏi viện điều dưỡng như cảm tưởng của Hans Castorp, vì con đường ta đi lần đầu tiên thường có vẻ dài hơn vẫn con đường ấy nhưng đã quen chân: có một điều chắc chắn là đường về nhanh đến mức làm chàng kinh ngạc. Settembrini không lầm, đúng là hai ông bác sĩ đang đi dọc bãi đất trống đằng sau viện an dưỡng, ông cố vấn cung đình trong chiếc áo choàng trắng đi trước với cần cổ vươn dài và hai bàn tay bươn chải như mái chèo, bác sĩ Krokowski trang phục đen ngòm theo sát gót, láo liêng nhìn ngó xung quanh, tự tin hơn hẳn thái độ phục tùng miễn cưỡng lúc theo sếp đi thăm bệnh.

“A, Krokowski!” Settembrini reo lên. “Ông ta là một cái tủ biết đi trong chứa mọi bí mật của các quý bà. Xin hãy lưu ý đến ngụ ý kín đáo của trang phục ông ta mặc. Ông ta chọn màu đen để ám chỉ rằng lĩnh vực nghiên cứu của mình là đêm tối. Thằng cha này chỉ có trong đầu một ý nghĩ duy nhất, và đó là một ý nghĩ bẩn thỉu. Ông kỹ sư, tại sao từ nãy tới giờ chúng ta lại chưa nói một lời nào về nhân vật này thế nhỉ! Ông cũng đã làm quen với y rồi phải không?” Hans Castorp đáp phải.

“Ông thấy y thế nào? Tôi bắt đầu lo rằng ông cũng mến mộ y.”

“Thực tình tôi không biết, ông Settembrini. Tôi mới chỉ gặp ông ta thoáng qua một lát thôi. Vả lại tôi cũng không thuộc loại người vội vàng khi đánh giá. Tôi ưa bình tĩnh quan sát người ta và tự nhủ: à, ra là anh như vậy đó? Hẵng biết thế đã.”

“Như thế là ù lì!” Ông người Ý phản bác. “Ông hãy tự mình đánh giá sự vật! Thiên nhiên trang bị cho ta đôi mắt và trí khôn để làm gì. Ông cho rằng tôi là kẻ ác khẩu, nhưng tôi hành động như vậy không ngoài mục đích giáo dục. Những người theo chủ nghĩa nhân văn chúng tôi đều mang trong mình thiên hướng sư phạm… Thưa các vị, mối quan hệ lịch sử giữa nhân văn và sư phạm có một chiều sâu tâm lý. Không nên tước đi chức năng sư phạm của một văn nhân - không thể tách rời điều đó ra khỏi họ, vì chỉ có thông

https://thuviensach.vn

qua họ nhân phẩm và vẻ đẹp của con người mới được lưu truyền. Ở một thời điểm lịch sử họ đã tiếp thu nhiệm vụ giáo dục từ tay giới tăng lữ, là những kẻ kiêu căng tự giành lấy trách nhiệm dẫn dắt thế hệ trẻ trong thời kỳ đen tối thù địch nhất với nhân loại. Từ bấy đến nay, thưa các vị, chưa có một hình mẫu sư phạm mới nào khác ra đời để thay thế họ. Việc lập ra các trường trung học nhân văn[32] - ông cứ việc gọi tôi là phản động, ông kỹ sư, nhưng xin các ông hiểu đúng ý tôi, về căn bản, về mặt tinh thần tôi vẫn là một người ủng hộ trào lưu này…”

Vào đến thang máy ông ta vẫn còn thao thao bất tuyệt, và chỉ ngậm miệng khi hai anh em ra khỏi thang máy ở tầng ba. Bản thân ông ta đi tiếp lên tầng bốn, Joachim kể rằng trên ấy ông ta ở trong một phòng xép nhỏ trông ra phía sau.

“Chắc ông ta không có tiền?” Hans Castorp hỏi trong lúc lót tót đi theo Joachim về phòng. Phòng Joachim trông chẳng khác gì phòng chàng.

“Ừ”, Joachim trả lời, “có vẻ như ông ta không có tài sản gì. Hoặc là chỉ có vừa đủ để trang trải một cách tùng tiệm ở đây. Ông cụ thân sinh ra ông ta cũng là văn sĩ, cậu biết không, và hình như cả ông nội ông ta nữa.”

“Ra thế”, Hans Castorp bảo. “Bệnh ông ta có nặng lắm không?”

“Theo như tớ được biết thì không đến mức nguy hiểm, nhưng mà dai dẳng và cứ tái phát liên tục. Ông ấy ở đây nhiều năm rồi, đã có lúc được ra viện nhưng chẳng bao lâu sau lại phải quay trở lên.”

“Tội nghiệp quá nhỉ! Nhất là ông ta lại tỏ ra yêu lao động đến thế. Mà ông ta lắm lời đến phát khiếp, chuyện nọ xọ chuyện kia cứ dễ như không. Có điều với cô bé gặp ngoài đường ông ta chớt nhả quá, tớ vẫn còn hơi ngượng. Nhưng những điều ông ta phát biểu sau đó về nhân phẩm con người thì thật hùng hồn, không khác gì một bài diễn văn. Cậu có thân với ông ta không?”

https://thuviensach.vn

# ĐÀO SÂU SUY NGHĨ

Nhưng Joachim chỉ có thể trả lời một cách hạn chế bằng giọng lúng búng. Chàng rút từ trong một cái túi da đỏ lót nhung nằm trên bàn ra một cây nhiệt kế nhỏ và cắm đầu dưới chỗ có giọt thủy ngân vào miệng. Chàng dùng lưỡi kẹp giữ nó về bên trái, để cho cái dụng cụ đo nhiệt độ ấy thò ra chênh chếch từ bên mép. Rồi chàng rửa tay, xỏ đôi dép trong nhà và chiếc áo khoác ngắn kiểu áo sĩ quan Ba Lan vào, lấy tờ giấy in sẵn một cái bảng và cây bút chì trên bàn, thêm một cuốn sách ngữ pháp tiếng Nga - chàng học thêm tiếng Nga, vì, như chàng nói, có thể đó là một lợi thế khi nhận nhiệm vụ - và rồi chàng tha hết từng ấy thứ trang bị ra ngoài ban công leo lên chiếc ghế nằm, kéo tấm chăn lông lạc đà phủ nhẹ lên chân.

Có thể nói tấm chăn ấy khá là thừa thãi, vì trong khoảng mười lăm phút vừa qua lớp mây cứ mỏng dần và mặt trời đã hiện ra rạng rỡ, tỏa xuống những tia nắng ấm áp chói chang đến mức Joachim phải kéo ô lên che đầu, chiếc ô căng vải lanh trắng được bắt vào tay ghế bằng một thiết bị tiện lợi có thể xoay nghiêng tùy theo vị trí mặt trời. Hans Castorp không tiếc lời khen ngợi phát minh này. Chàng muốn chờ xem kết quả đo nhiệt độ nên nán lại và tò mò quan sát khắp xung quanh, để ý cả đến chiếc túi ngủ lót lông dựng trong một góc ban công (Joachim dùng cái túi lót lông này vào những ngày giá lạnh), và đứng chống cùi tay lên lan can nhìn xuống vườn, nơi gian nhà điều dưỡng kê những dãy ghế nằm giờ đã đầy nhóc bệnh nhân, kẻ đọc người viết người tán dóc. Cũng phải nói thêm là từ đây chỉ có thể nhìn thấy một phần nào bên trong, khoảng dăm chiếc ghế mà thôi.

“Nhưng mà cậu phải ngậm bao lâu?” Hans Castorp hỏi và quay đầu lại.

Joachim giơ lên bảy ngón tay.

“Bảy phút thì hết lâu rồi chứ!”

Joachim lắc đầu. Lát sau chàng rút cây nhiệt kế ra khỏi miệng đưa lên xem và bảo:

https://thuviensach.vn

“Lúc người ta phải để ý tính thời gian thì nó trôi đi rất chậm. Thực ra tớ rất thích những lúc đo nhiệt độ thế này, bốn lần một ngày, vì chỉ những lúc ấy người ta mới tính được đúng thời gian: mỗi một phút hay thậm chí cả bảy phút đồng hồ, còn ngoài ra ở đây bảy ngày trong tuần vèo cái là trôi đi mất.”

“Cậu bảo là ‘tính được đúng thời gian’. Nhưng không thể nào nói là ‘đúng’ được”, Hans Castorp cãi. Chàng ngồi gác đùi lên lan can, lòng trắng con mắt vằn lên tia máu đỏ. “Thời gian không thể nào tính ‘đúng’ được. Một người có thể cảm thấy nó trôi đi nhanh, thì nó nhanh, người khác thấy nó trôi chậm, thì nó chậm, nhưng liệu trên thực tế nó nhanh hay chậm thì không ai có thể biết được.” Rõ ràng chàng không quen triết lý, nhưng lại cảm thấy có nhu cầu phải nói.

Joachim không đồng ý.

“Sao lại thế? Không. Thời gian đo được kia mà. Đã có đồng hồ và lịch, và nếu một tháng trôi qua thì đối với cậu và với tớ và với tất cả mọi người đều đã hết một tháng.”

“Cậu chú ý nhé”, Hans Castorp bảo và thậm chí còn giơ một ngón tay trỏ lên gần cặp mắt đỏ ngầu. “Một phút dài đúng như cậu cảm thấy lúc cậu đo nhiệt độ, phải không?”

“Một phút dài… nó dài đúng như thời gian chiếc kim giây chạy một vòng quanh mặt đồng hồ.”

“Nhưng chiếc kim giây ấy chạy lúc nhanh lúc chậm khác nhau - tùy cảm nhận của mỗi người! Và trên thực tế… tớ nhấn mạnh là: trên thực tế”, Hans Castorp lặp lại và ấn ngón tay trỏ lên đầu mũi mạnh đến nỗi nó cong gập xuống, “đó là một chuyển động, một chuyển động trong không gian, phải không? Khoan, gượm đã! Vậy là chúng ta đo thời gian bằng không gian. Nhưng như vậy cũng chẳng khác gì đi đo không gian bằng thời gian, một việc mà chỉ những người không hiểu gì về khoa học mới làm. Từ Hamburg đến Davos là hai mươi giờ đồng hồ, đúng, nếu ta đi xe lửa. Nhưng nếu ta đi bộ thì quãng đường ấy sẽ dài như thế nào? Và trong ý nghĩ thì sao? Không mất đến một giây!”

“Này”, Joachim bảo, “hôm nay sao cậu lạ quá? Trên này làm cậu rối trí rồi hay sao?”

https://thuviensach.vn

“Yên nào! Hôm nay đầu óc tớ đặc biệt sáng suốt. Thời gian là gì?” Hans Castorp hỏi và ấn mạnh chóp mũi mình sang một bên đến nỗi nó trắng bệch không còn một giọt máu. “Cậu có trả lời được câu hỏi của tớ không? Không gian thì mình có thể nhận thức được bằng các bộ phận cơ thể, các giác quan trên đầu và xúc giác. Tốt lắm. Nhưng cơ quan bộ phận nào có tác dụng cảm nhận thời gian? Cậu có thể kể ra được không? Thấy chưa, tới đây cậu tắc tị rồi. Và ta làm sao có thể đo được cái mà bản thân ta chẳng biết là cái gì, không có lấy một chút khả năng để hình dung ra nữa! Chúng ta quen nói: thời gian trôi đi. Tốt lắm, nó cứ việc trôi đi. Nhưng để có thể đo được nó… gượm đã! Để có thể đo được thì nó phải trôi với một tốc độ không đổi, và đã ai dám khẳng định như thế? Đối với nhận thức của chúng ta nó không trôi đi một cách đều đặn, chúng ta chỉ giả sử như thế để lập ra một trật tự nhất định, và thước đo của chúng ta chỉ là quy ước mà thôi, thật đấy…”

“Được”, Joachim bảo, “thế thì cũng chỉ theo quy ước mà cái nhiệt kế của tớ vọt lên cao hơn tới bốn vạch đây này! Và vì mấy cái vạch này mà tớ bị nhốt ở đây không được về đơn vị, đấy không còn là quy ước nữa mà là thực tế khốn nạn!”

“Cậu sốt 37,5 độ cơ à?”

“Thế là đã xuống rồi đấy.” Và Joachim điền con số vào bảng. “Tối hôm qua lên tới gần 38 độ cơ, đấy là tại cậu đến. Tất cả những người có khách đến thăm đều tăng nhiệt độ. Nhưng đấy là sốt vì sung sướng.”

“Thôi tớ đi đây”, Hans Castorp bảo. “Tớ còn một mớ tư duy về thời gian trong đầu, phải gọi là một mớ triết lý tổng hợp mới đúng. Nhưng tớ không muốn quấy rầy cậu thêm nữa, vì cậu đã bị tăng quá nhiều vạch rồi. Tớ sẽ giữ lại để có dịp bọn mình bàn luận tiếp, sau bữa ăn lót dạ chẳng hạn. Đến giờ đi ăn cậu lại gọi tớ nhé. Tớ cũng đi nằm điều dưỡng đây, ơn Chúa, nằm thì không có hại gì cả.” Rồi chàng bước qua vách ngăn bằng kính sang phần ban công của mình, bên ấy cũng có một chiếc ghế nằm kê cạnh chiếc bàn nhỏ, chàng lấy *‘Tàu thủy viễn dương’* và tấm chăn dạ mềm mại kẻ ô vuông xen kẽ màu đỏ sẫm với màu xanh lá cây từ trong căn phòng đã dọn dẹp gọn gàng ra rồi ngả lưng xuống ghế.

https://thuviensach.vn

Chẳng mấy chốc chàng cũng phải căng tấm ô lên, vì nằm một chỗ ánh nắng mặt trời rọi xuống thiêu đốt không chịu nổi. Nhưng đồng thời Hans Castorp cũng khoái chí nhận xét là chỗ nằm của chàng thoải mái một cách khác thường, chàng không nhớ là đã bao giờ có được một chiếc ghế nằm tiện nghi như thế. Khung ghế có hình dạng kiểu cổ - nhưng chỉ là giả cổ, vì chiếc ghế rõ ràng còn mới - được đóng từ một loại gỗ nâu đỏ đánh bóng, một tấm nệm êm ái bọc vải thun, đúng ra là ba phần nệm xếp liền lại với nhau, phủ kín từ chân ghế lên đến hết chỗ dựa lưng. Ngoài ra còn có một chiếc gối tròn kê gáy bọc vải lanh thêu được buộc bằng một sợi dây vào lưng ghế, không lỏng quá mà cũng không chặt quá để có thể điều chỉnh vị trí, làm tăng tác dụng thư giãn một cách đáng kể. Hans Castorp kê một cánh tay lên mặt tay dựa ghế rộng rãi nhẫn thín, nằm ngả người mắt hấp háy tìm cách giải trí bằng *'Tàu thủy viễn dương'*. Nhìn qua khoảng trần vòm cung phía trên ban công phong cảnh cằn cỗi trơ trụi nhưng chan hòa ánh nắng bên ngoài nổi lên như một bức tranh được đóng khung. Hans Castorp đăm đắm trông lên, trong đầu ngổn ngang ý nghĩ. Đột nhiên chàng sực nhớ ra, và lớn tiếng nói phá tan cảnh tĩnh mịch: "Hồi sáng có một người lùn phục vụ lúc chúng mình ăn điểm tâm."

"Psss", Joachim nhắc. "Khẽ chứ. Ừ, một người lùn. Thế thì sao?"

"Chẳng sao cả. Bọn mình chưa trao đổi gì về chuyện ấy."

Rồi chàng lại tiếp tục mơ màng. Lúc chàng bắt đầu ngả lưng là đã mười giờ sáng. Một tiếng đồng hồ nữa trôi qua. Đó là một tiếng đồng hồ thông thường, không dài cũng không ngắn. Thế rồi trong nhà ngoài vườn vang lên một tiếng cồng ngân nga, đầu tiên xa, tiến lại gần, rồi lại lùi ra xa.

"Tới giờ ăn", Joachim bảo, và có tiếng chàng lục xục đứng dậy.

Cả Hans Castorp cũng trở dậy và vào phòng sửa soạn lại hình dong. Hai anh em gặp nhau ngoài hành lang rồi cùng đi xuống dưới lầu. Hans Castorp bảo:

"Này, tớ không ngờ nằm ngoài ban công thoải mái đến thế. Đấy là loại ghế gì vậy? Nếu ở đây có bán thì tớ phải mang một cái về Hamburg mới được, nằm trên ấy sướng như tiên. Hay theo ý cậu thì Behrens đặt người ta đóng riêng cho viện an dưỡng?"

https://thuviensach.vn

Joachim không biết điều này. Họ treo áo khoác rồi bước vào gian phòng ăn lần thứ hai trong ngày, bữa ăn đã được bày biện tinh tươm.

Cả gian phòng sáng trắng lên toàn sữa: trước mỗi chỗ ngồi đều đặt một cốc sữa lớn, phải đến nửa lít chứ không ít.

"Thôi rồi", Hans Castorp bảo, lúc chàng ngồi vào đầu bàn của mình giữa cô thợ may và cô người Anh, ngoan ngoãn mở khăn ăn ra mặc dù bụng chàng còn no căng do bữa điểm tâm. "Không", chàng than thở, "có Chúa chứng giám, tôi không thể uống được sữa, và nhất là không thể uống vào giờ giấc này. Không biết ở đây có bia Porter không?" Và chàng quay sang cô người lùn hỏi một cách nhẹ nhàng lễ độ. Rất tiếc không có. Nhưng cô ta hứa mang lên bia Kulmbacher, và lát sau mang lên cho chàng thật. Đó là một loại bia đen đặc, nổi bọt màu nâu và thay thế cho bia Porter một cách tuyệt vời. Hans Castorp uống ừng ực từ vại cao nửa lít, và ăn kèm thịt nguội thái lát với bánh mì nướng. Lại có cháo yến mạch và lại có rất nhiều bơ với trái cây. Ít nhất chàng cũng để cho mắt mình được thưởng thức, vì bụng chàng quả thực không còn ních thêm được gì nữa. Chàng lại nhìn quanh quan sát các thực khách, và đám đông trong mắt chàng bắt đầu tách dần ra để nổi lên từng cá thể riêng biệt.

Bàn của chàng được xếp kín chỗ, trừ đầu bàn đối diện chỗ chàng ngồi, và người ta giải thích rằng đó là chỗ của các bác sĩ. Vì các bác sĩ, khi công việc cho phép, cũng tới dự bữa ăn chung với bệnh nhân và lần lượt ngồi với từng bàn: bàn nào trên đầu cũng chừa ra một chỗ trống dành cho vị chủ tọa. Lúc này cả hai ông bác sĩ đều không có mặt; người ta bảo rằng họ đang tiến hành một ca mổ. Người đàn ông trẻ với hàng ria mép lại bước vào, hạ cằm xuống ngực một cái rồi ngồi ăn với nét mặt lo âu kín như bưng. Cô gái gầy nhom tóc vàng hoe lại ngồi ở chỗ của mình múc sữa chua, như thể đó là món ăn duy nhất của cô ta vậy. Lần này ngồi cạnh cô ta là một bà cụ niềm nở, nói tiếng Nga lau láu với người đàn ông trẻ ít lời, ông này lo lắng nhìn bà ta và chỉ trả lời bằng cách gật đầu, trong lúc vẻ mặt vẫn như ăn phải món gì khó tiêu lắm. Ngồi đối diện với ông ta, bên cạnh bà cụ vui vẻ, là một cô gái trẻ khác, rất xinh xắn, mặt tươi như hoa với bộ ngực vun cao, mái tóc màu hạt dẻ lượn sóng, đôi mắt nâu tròn ngây thơ và một viên ngọc ruby nhỏ xíu trên

https://thuviensach.vn

bàn tay nuột nà. Cô ta cười luôn miệng và cũng nói tiếng Nga, rặt một thứ tiếng Nga líu lo. Hans Castorp nghe người ta gọi tên cô là Marusia. Ngoài ra chàng thoáng để ý thấy Joachim đứng đắn cụp mắt nhìn xuống mỗi khi cô ta cất tiếng nói cười.

Settembrini xuất hiện qua lối cửa hông và đi thẳng một mạch đến chỗ ngồi của mình, ở cuối chiếc bàn kê chếch bên phải bàn Hans Castorp. Những người ngồi cùng bàn bật cười khanh khách khi ông ta ngồi vào chỗ; chắc hẳn ông ta lại vừa mới trổ tài ác khẩu. Hans Castorp cũng nhận ra các thành viên của 'Hội nửa phổi'. Hermine Kleefeld với cặp mắt đờ đẫn lần đến bàn mình ở cạnh cánh cửa thông ra hàng hiên và lên tiếng chào gã thiếu niên môi vều, kẻ lúc nãy khiếm nhã đẩy vạt áo khoác phồng lên. Cô Levi màu ngà voi ngồi cạnh bà Iltis mập ú lấm tấm tàn nhang, giữa những khuôn mặt lạ hoắc ở cái bàn kê ngang phía bên phải Hans Castorp.

"Hàng xóm của cậu đến kìa", Joachim hạ giọng bảo em họ, đầu cúi thấp về phía trước… Đôi vợ chồng đi sát qua chỗ Hans Castorp tới tận cái bàn cuối cùng bên phải, thì ra đó là 'bàn Nga hạ lưu', ở đấy đã có một gia đình ngồi với thằng con trai xấu xí cắm cúi ngốn cháo yến mạch. Ông hàng xóm của Hans Castorp người gầy gò ốm yếu, hai má hóp lại nước da xám xịt. Ông ta mặc một cái áo khoác ngắn bằng da nâu, dưới chân mang đôi giày dạ to xù xụ có khóa kẹp. Bà vợ cũng nhỏ xíu, đội một chiếc mũ cắm lông chim vung vẩy, bước líu ríu trên đôi giày da thuộc gót cao ngất ngưởng; một chiếc khăn lông không mấy sạch sẽ quấn quanh cổ. Hans Castorp chòng chọc nhìn họ không cần giữ ý, thái độ bình thường không phải thói quen của chàng và bản thân chàng cũng thấy là quá sỗ sàng; nhưng chẳng hiểu sao đột nhiên chàng lại cảm thấy hả dạ một cách độc ác. Ánh mắt chàng vừa chai lì vừa xoi mói. Đúng vào lúc ấy cánh cửa phía bên trái lại sập rầm một tiếng, kính rung loảng xoảng y như trong bữa điểm tâm. Chàng không giật mình như hồi sáng mà chỉ chậm chạp nhăn mặt; muốn quay sang nhìn mà cái đầu nặng trĩu không nhúc nhích nổi và xét cho cùng chàng thấy cũng chẳng đáng mất công nhìn làm gì. Vậy nên lần này chàng cũng không xác minh được thủ phạm đối xử tệ với cánh cửa là ai.

https://thuviensach.vn

Lỗi là tại vại bia uống vào buổi sáng. Bình thường uống bia chỉ làm đầu óc chàng hơi biêng biêng, nhưng hôm nay không hiểu sao trí não chàng hoàn toàn bị tê liệt, giống như vừa lãnh một cú đấm thôi sơn vào trán. Mi mắt chàng nặng trĩu như chì, lưỡi chàng cứng đờ không chịu tuân theo một mệnh lệnh dù là đơn giản nhất khi chàng cố giữ phép xã giao tiếp chuyện cô gái người Anh; chỉ nội việc thay đổi hướng nhìn cũng đòi hỏi một cố gắng phi thường, thêm vào đó cảm giác nóng bừng trên mặt lại tái phát với cường độ còn hơn lúc trước: mặt chàng như sưng phù lên, hơi thở nặng nhọc đứt quãng, tim đập thình thịch như búa tạ, và chàng chịu đựng được tình trạng ấy mà không lăn ra chỉ nhờ cái đầu nhẹ bỗng như vừa hít vào vài hơi khí chloroform. Lúc bác sĩ Krokowski rốt cục cũng đến phòng ăn và chọn đúng bàn của chàng để ngồi vào đầu bàn đối diện với chàng, thì Hans Castorp chỉ còn nhận biết lơ mơ, mặc dù ông bác sĩ lúc lúc lại đưa mắt soi mói quan sát chàng đồng thời vẫn không ngừng trò chuyện bằng tiếng Nga với mấy người phụ nữ ngồi bên phải ông ta, và các cô gái - cả cô Marusia xinh tươi lẫn cô ăn sữa chua ốm ròm - đều thẹn thùng nhìn xuống. Trong suốt thời gian ấy Hans Castorp ngồi ngậm tăm, mà làm sao khác được, vì cái lưỡi bướng bỉnh không chịu nghe lời nên chàng chỉ cố lặng thinh chăm chú sử dụng dao nĩa sao cho đúng cách. Khi Joachim nhìn chàng gật đầu và đứng dậy thì chàng cũng đứng lên theo, máy móc cúi chào rồi bước từng bước chậm chạp theo người anh họ ra khỏi phòng.

“Lúc nào lại đến giờ nằm nghỉ?” Chàng hỏi khi hai người ra đến cổng viện. “Theo tớ đấy là nhiệm vụ sung sướng nhất ở đây. Giá mà bây giờ lại được nằm lên cái ghế tuyệt vời ấy.

Bọn mình đi dạo có xa không?”

https://thuviensach.vn

# LỠ LỜI

"Không", Joachim đáp, "tớ không được đi xa quá. Tầm này tớ chỉ đi một quãng xuống Làng, nếu có thời gian thì đến tận Phố. Ở đó có đủ các cửa tiệm, là nơi tụ họp và mua bán những vật dụng cần thiết. Trước bữa ăn còn phải nằm nghỉ một tiếng đồng hồ nữa, sau đó nằm một mạch tới bốn giờ, cậu không việc gì phải lo."

Họ đi trong ánh nắng chan hòa, theo con đường xe ngựa xuống thung lũng, vượt qua lạch nước nhỏ và đường ray hẹp, trước mắt là dãy núi làm thành sườn bên phải thung lũng: Tiểu Schiahorn, những ngọn tháp xanh và quả núi Làng, Joachim kể vanh vách tên từng đỉnh. Xê xế trên sườn dốc, nằm ở một vạt đất hơi cao là cái nghĩa trang nho nhỏ có tường bao quanh, Joachim đưa đầu gậy giới thiệu cả nơi này với Hans Castorp. Và họ vào làng qua con đường độc đạo nằm cao hơn đáy thung lũng khoảng một tầng nhà, như bậc thềm bó quanh sườn núi.

Nơi này ngoài cái tên ra thì chẳng có gì đáng gọi là làng. Khu an dưỡng và điều trị bệnh lao đã lấn át hết nhà dân và tràn về phía cửa thung lũng, cái gọi là "Làng" bị đẩy về nhập vào khúc đuôi của phần được mệnh danh là "Phố". San sát hai bên đường toàn là khách sạn và nhà trọ, thảy đều đầy đủ lệ bộ hàng hiên, ban công và phòng điều dưỡng la liệt ghế nằm, cả nhà tư cũng treo bảng cho thuê phòng; đây đó nổi lên một công trình mới; cũng có những khoảng trống không nhà cửa và từ trên đường người ta có thể nhìn xuống đồng cỏ xanh rờn dưới thung lũng…

Hans Castorp, nhớ đến thú vui trần tục quen thuộc của mình, lại châm một điếu xì gà, và có lẽ nhờ tác dụng của vại bia nên lần này chàng sướng rơn, cảm thấy tìm lại được một chút hơi hướng thơm ngon mong đợi: chỉ có điều những khoảnh khắc ấy quá hiếm hoi và quá mong manh, cần phải tập trung hết sức các giác quan mới lờ mờ hình dung được phần nào lạc thú kia, trong khi vị da thuộc đắng nghét vẫn là chủ đạo. Lực bất tòng tâm, hoàn toàn bó

https://thuviensach.vn

tay trong cuộc tìm kiếm niềm hạnh phúc hoặc khăng khăng không chịu xuất đầu lộ diện hoặc chỉ hé mở một cách xa vời để dụ dỗ và trêu ngươi, sau một hồi gắng sức mệt nhoài và thất vọng chàng lại vứt quách điếu xì gà đi. Mặc dù người choáng váng nôn nao, chàng vẫn cho rằng theo phép lịch sự tối thiểu mình có bổn phận tiếp chuyện người anh họ, và muốn nối lại đề tài hấp dẫn về "thời gian" lúc nãy bị bỏ dở nửa chừng. Nhưng chàng kinh ngạc nhận thấy mình đã quên tiệt cả cái mớ "triết lý tổng hợp" kia, và trong đầu chàng không đào đâu ra một mẩu tư duy nào về thời gian nữa. Thế là chàng bắt đầu nói về sức khỏe và cơ thể, mà lại nói một cách khá là kỳ cục.

"Lúc nào cậu lại phải đo nhiệt độ?" Chàng hỏi. "Sau bữa ăn à? Tốt đấy. Bấy giờ tất cả các cơ quan bộ phận đều chạy hết công suất, đó là lúc thích hợp nhất để đo nhiệt độ. Behrens bảo tớ cũng nên đo, nhưng chắc ông ấy nói chơi vậy thôi, cậu nhớ không, Settembrini nghe kể đã cười ầm lên, nếu tớ răm rắp làm theo thì kỳ quá. Mà tớ cũng làm gì có nhiệt kế để đo."

"Khó gì chuyện ấy", Joachim bảo. "Cậu chỉ cần mua một cái là xong. Ở đây gần như tiệm nào cũng có bán nhiệt kế."

"Nhưng mua để làm gì! Không, nằm nghỉ thì tớ sẵn sàng, chứ còn đo nhiệt độ thì xin miễn, tớ chỉ là khách tham quan, cái ấy để dành riêng làm đặc quyền của các cậu trên này! Chỉ có điều không hiểu tại sao", và chàng đưa tay lên ôm ngực như người bày tỏ tình yêu, "tim tớ cứ lồng lên như ngựa vía thế này, thật bực quá, nó làm tớ băn khoăn suy nghĩ mãi từ nãy đến giờ. Cậu biết đấy, người ta cảm thấy tim đập dồn khi có niềm vui đặc biệt hoặc phải sợ hãi điều gì, tóm lại là trong trạng thái tinh thần xáo động, phải không? Nhưng nếu trái tim tự động tăng nhịp đập lên một cách vô cớ và vô nghĩa, hay nói cách khác là nó cứ tự thân vận động, thì tớ thấy có cái gì đó hơi kinh dị, cậu hiểu không, như là cơ thể vẫn còn hoạt động lúc hồn đã lìa khỏi xác, như một người chết nhưng cơ thể lại chưa chết - mặc dù chuyện ấy làm gì có - tức là trong cơ thể ấy vẫn diễn ra mọi quá trình của sự sống, một cách tự động: tóc và móng tay móng chân vẫn mọc dài ra, tớ nghe nói thế, tóm lại là trong đó vẫn còn một sinh hoạt sôi động lắm…"

"Cậu nói năng gì lạ thế", Joachim điềm đạm trách. "Sao lại gọi quá trình trao đổi chất trong cơ thể là 'sinh hoạt sôi động'!" Nhưng cũng có thể chàng

https://thuviensach.vn

chỉ nhân cơ hội trả đũa câu phê bình sáng ngày về "cây xúc xắc" mà thôi.

"Nhưng sự thật đúng là như thế! Vô số cơ quan tế bào tham gia vào sinh hoạt sôi động ấy! Tại sao cậu lại phản đối?" Hans Castorp cãi. "Vả lại tớ chỉ ví dụ thế thôi. Điều tớ muốn diễn tả là: cảm giác rùng rợn và lo sợ khi nhận thấy cơ thể tự thân vận động độc lập với linh hồn, có một cuộc sống riêng, như trái tim tự tăng nhịp đập một cách vô cớ này đây. Người ta cứ băn khoăn đi tìm một lý do tâm linh, một trạng thái tinh thần, một cảm xúc như là vui mừng hay sợ hãi để cố gắng lý giải và biện hộ - chí ít đấy là tâm trạng của tớ lúc này, tớ chỉ tả những gì mình cảm thấy thôi."

"Hiểu rồi", Joachim thở dài, "đấy là những gì người ta cảm thấy khi bị sốt - lúc bấy giờ trong cơ thể cũng diễn ra 'sinh hoạt sôi động' theo cách nói của cậu, và người ta cứ lo tìm một xáo trộn tinh thần, cũng theo cách nói của cậu lúc nãy, để gán cho cái hoạt động ấy một phần nào ý nghĩa… Nhưng bọn mình nói toàn chuyện nhảm nhí", giọng chàng khàn đi rồi tắt ngấm; trong khi Hans Castorp chỉ nhún vai y hệt cử chỉ tối hôm qua chàng mới bắt gặp ở Joachim.

Họ đi tiếp một quãng không ai nói năng gì. Rồi Joachim gợi chuyện:

"Sao, cậu thấy những người ở đây thế nào? Tớ muốn nói là những người ngồi cùng bàn mình ấy?" Hans Castorp tỏ ra khá thờ ơ.

"Ôi trời", chàng bảo, "tớ thấy họ chán chết. Những người ngồi ở các bàn khác tớ thấy thú vị hơn nhiều, nhưng cũng có thể đấy chỉ là tâm lý đứng núi này trông núi nọ. Bà Stöhr nên gội đầu đi là vừa, tóc bà ta bết cả lại rồi. Còn cái cô bé Mazurka[33], chẳng biết tên cô ta là gì nữa, thì vô duyên tệ. Có vẻ như lúc nào cô ta cũng phải nhét khăn tay vào miệng để khỏi cười rú lên."

Joachim phì cười vì cái tên Hans Castorp gán cho cô gái.

"'Mazurka', hay thật!" Chàng bảo. "Tên cô ta là Marusia, cho phép tớ được cải chính, đại loại như là Marie trong tiếng Đức. Ừ, cô ấy rất hay cười", chàng nói tiếp. "Mà lẽ ra cô ấy có đủ lý do để bớt cười đi một chút, bệnh cô ấy không phải là nhẹ."

"Ai mà ngờ được", Hans Castorp bảo. "Cô ấy trông ngon mắt như thế. Nhất là bộ ngực ấy thì lại càng không ai ngờ là mục ruỗng." Và chàng quay sang tìm kiếm ánh mắt đồng lõa của người anh họ, nhưng gương mặt rám

https://thuviensach.vn

nắng của Joachim biến sắc hẳn đi như người say nắng, cắt không còn giọt máu, và cặp môi mím chặt méo xệch một cách đáng sợ - Hans Castorp hoảng hồn vội chuyển đề tài sang những người khác và tìm cách xua ra khỏi đầu hình ảnh cô Marusia cùng nét mặt lạ lùng khó hiểu của Joachim, tự nhủ sẽ không bao giờ nhắc lại chuyện ấy nữa.

Cô người Anh uống trà từ quả hoa hồng là Miss Robinson. Cô thợ may thực ra không phải là thợ may mà là giáo viên một trường nữ trung học công ở Königsberg[34], đó chính là lý do giải thích cho cách nói năng lưu loát của cô ta. Tên cô ta là Engelhart. Còn về phần bà cụ già vui tính, chính Joachim cũng không biết tên bà ta, mặc dù chàng ở đây đã từng ấy tháng rồi. Chỉ biết rằng bà ta là dì của mẹ cô gái ăn sữa chua, bà luôn có mặt ở viện suốt thời gian cô cháu gái được điều trị. Nhưng người bệnh nặng nhất ở bàn họ là ông tiến sĩ Blumenkohl, Leo Blumenkohl người Odessa, - đó chính là người đàn ông trẻ có ria mép và vẻ mặt nhăn nhó như khỉ ăn gừng. Ông ta đã ở trên này cả năm rồi…

Tới một lúc họ đặt gót lên vỉa hè Phố Davos - có thể thấy ngay đường phố chính của thị trấn tẻo teo này cũng là một điểm hẹn quốc tế. Họ chạm trán đủ loại khách an dưỡng đi bát phố, chủ yếu là những người còn trẻ, các tay công tử mặc đồ thể thao đầu không mũ không nón, các bà các cô cũng để đầu trần mặc váy trắng tinh. Khắp nơi vang lên giọng nói tiếng Nga và tiếng Anh. Các cửa hàng cửa hiệu mặt tiền lắp kính trang trí hàng hóa hấp dẫn dàn đầy hai bên hè phố. Hans Castorp, tính tò mò nổi lên đánh thắng cơn mệt mỏi, đứng tần ngần hồi lâu trước một cửa hiệu thời trang đàn ông và đi đến kết luận là ở đây có đủ loại trang phục thời thượng nhất hiện nay.

Rồi đến một tòa nhà lầu hình tròn với mái vòm và hành lang rộng, bên trong có một dàn nhạc đang biểu diễn. Đó là trung tâm giải trí của vùng này. Trên các sân tennis những trận đấu đang hồi sôi nổi. Các thanh niên mày râu nhẵn nhụi, chân dài mặc quần dạ là thẳng nếp, đi giày đế cao su, cánh tay trần nổi bắp đấu với những cô gái mặc toàn màu trắng, chạy tới chạy lui trong ánh nắng chói chang và vươn người vung tay tìm cách vụt vào quả bóng trắng bay qua bay lại trong không khí. Trên sân phủ đầy bụi trắng như

https://thuviensach.vn

rắc bột. Hai anh em ngồi xuống một băng ghế trống quan sát và bình luận cuộc chơi.

“Cậu không chơi à?” Hans Castorp hỏi.

“Tớ không được phép”, Joachim trả lời. “Chúng tớ phải nằm nghỉ, lúc nào cũng nằm nghỉ… Settembrini bảo rằng, chúng tớ sống ở tư thế nằm ngang - ông ấy bảo chúng ta là những kẻ đo giường, đó là một lối nói đùa của ông ấy. Những người đang chơi kia nếu không khỏe mạnh thì cũng là bệnh nhân trốn ra chơi lén. Nhưng thật ra họ cũng có đấu thực sự đâu, chủ yếu họ chỉ muốn khoe quần áo thời trang… Ở đây còn nhiều trò chơi khác bị cấm đoán, đánh bài poker chẳng hạn, cậu hiểu không, và ở một vài khách sạn người ta còn tổ chức chơi cá ngựa ăn tiền - ở viện điều dưỡng mình có chỉ thị xếp đó vào loại trò chơi nguy hiểm nhất có hại cho sức khỏe. Nhưng vẫn có những người sau giờ điểm danh buổi tối lén xuống đây để cho nhà cái sát phạt. Nghe nói vị hoàng tử phong tặng danh hiệu cố vấn cho Behrens là người hăng hái nhất.”

Hans Castorp chỉ lơ đãng nghe có nửa tai. Miệng chàng hé mở, chàng không thở được bằng đường mũi, vì mũi chàng ngạt tịt. Tim chàng đập thình thịch lạc lõng không theo điệu nhạc, điều này làm chàng vừa tức tối vừa khổ sở. Với cái cảm giác hỗn độn đầy mâu thuẫn ấy trong đầu chàng mệt mỏi thiếp đi, đúng vào lúc Joachim giục quay về.

Họ gần như im lặng suốt đường về. Hans Castorp thậm chí còn loạng quạng vấp mấy lần và lắc đầu cười ủ rũ. Lão già khập khiễng điều khiển thang máy đưa họ lên lầu. Họ chia tay trước cửa phòng số 34 với một câu “tạm biệt” ngắn ngủi. Hans Castorp đi thẳng qua phòng ra ngoài ban công, cứ để nguyên lệ bộ như lúc về nằm lăn ra ghế và chẳng cần sửa lại tư thế chìm ngay vào giấc ngủ chập chờn trong nhịp đập gấp gáp của trái tim tự thân vận động.

https://thuviensach.vn

# PHẢI RỒI, MỘT CÔ Ả!

Chàng không biết mình nằm như thế bao lâu. Đến giờ tiếng cồng lại vang lên. Nhưng không phải nó báo hiệu đã đến giờ ăn, nó chỉ báo trước để người ta kịp sửa soạn. Hans Castorp biết thế nên chàng cứ nằm lì đến lúc tiếng cồng vang lên lần thứ hai, vồng lên tiến lại gần rồi lại lặn ra xa. Lúc Joachim sang gọi Hans Castorp mới trở dậy định thay đồ, nhưng Joachim cứ thế kéo chàng đi. Anh họ chàng rất ghét thói không đúng giờ. Làm sao có thể điều trị cho khỏe hẳn và nhập ngũ được, nếu vô kỷ luật đến mức không giữ đúng giờ ăn? Tất nhiên anh ấy có lý, và Hans Castorp chỉ có thể chống chế rằng mình không bệnh hoạn gì mà chỉ buồn ngủ rũ ra thôi. Chàng rửa tay qua quít rồi theo Joachim xuống phòng ăn, lần này là lần thứ ba trong ngày.

Khách ăn lũ lượt tràn vào từ hai phía, cả từ các cánh cửa mở ra hàng hiên, và chẳng mấy chốc bảy chiếc bàn đã lại đầy thực khách, như thể họ vẫn ngồi từ sáng tới giờ chẳng hề đứng dậy. Đây ít nhất là cảm tưởng của Hans Castorp, dĩ nhiên là hoàn toàn hoang tưởng và phi lý, nhưng trong một khoảnh khắc đầu óc mụ mẫm của chàng không cưỡng lại được ý muốn buông trôi theo ảo giác này, và chàng thậm chí còn lấy làm thích thú tìm cách gợi lại cái ảo giác ấy nhiều lần trong suốt bữa ăn, kết quả thu được thật mỹ mãn. Bà cụ vui vẻ lại liến thoắng dốc bầu tâm sự lên đầu ông tiến sĩ Blumenkohl ngồi chênh chếch phía trước, và ông này ngồi nghe mặt khó đăm đăm. Cô cháu gái ốm ròm cuối cùng cũng ăn một món khác ngoài sữa chua, đó là món cháo đại mạch nấu nhừ mà các tiểu nữ đổ vào đĩa đem lên cho cô ta; nhưng sau khi múc vài thìa cô ta bỏ dở không ăn hết. Cô Marusia xinh đẹp nhét chiếc khăn tay nhỏ xíu thơm lừng mùi nước hoa cam vào miệng để bịt trận cười. Miss Robinson vẫn đọc đúng những lá thư chữ tròn như cái trứng gà mà hồi sáng cô ta đã đọc. Có vẻ như cô ta không biết một chữ tiếng Đức nào và cũng chẳng muốn biết làm gì. Joachim hào hoa phong nhã trao đổi vài câu bằng tiếng Anh với cô ta về thời tiết, cô ta chỉ nhấm

https://thuviensach.vn

nhẳng trả lời nhát gừng rồi lại câm như hến. Còn bà Stöhr mặc chiếc áo len Scotland thì sáng nay đã được khám sức khỏe và bây giờ đang loan báo kết quả, làm duyên làm dáng một cách hết sức vô duyên, môi cong lên chìa ra những chiếc răng thỏ. Phía trên bên phải, bà ta than thở, vẫn còn nghe tiếng rít, ngoài ra bên dưới nách trái cũng chưa lành, và "thằng chả" bảo bà ta còn phải ở lại năm tháng nữa. Bà ta thô lỗ công khai gọi ông cố vấn cung đình là "thằng chả". Thêm vào đó bà ta còn bày tỏ sự bất mãn vì hôm nay "thằng chả" không tới ngồi ăn ở bàn của họ. Theo "chu kỳ" (ý bà ta muốn nói là tuần tự) thì bữa trưa nay tới lượt bàn này, nhưng "thằng chả" đã phá lệ tới ngồi ở bàn bên trái (đúng là ông cố vấn Behrens đang ngồi đó, hai bàn tay khổng lồ chắp lại trước cái đĩa). Phải rồi, bàn ấy có bà Salomon mập thù lù người Amsterdam, bà này bất kể ngày nào trong tuần cũng mặc áo hở cổ thật rộng xuống phòng ăn, và chắc hẳn "thằng chả" lấy thế làm khoái chí lắm, đó là điều bà Stöhr không thể hiểu nổi, vì mỗi lần kiểm tra sức khỏe ông ta muốn nhìn bà Salomon bao nhiêu chả được. Sau đó bà Stöhr đổi giọng hồi hộp thì thào kể, rằng tối qua trong phòng điều dưỡng chung - gian phòng ở trên gác thượng ấy - có ai đó mượn gió bẻ măng tắt đèn đi, với dụng ý theo lời bà Stöhr thì "đã rõ như ban ngày". "Thằng chả" phát hiện ra được và quát tháo om sòm, đến nỗi cả viện đều nghe thấy. Nhưng tất nhiên lão không nêu đích danh thủ phạm, trong khi người ta chẳng cần phải học qua đại học mới đoán ra được kẻ đầu têu không ai khác ngoài ông đại úy Miklosich người Bucharest, ông này khi ngồi với các bà thì có tối tăm đến đâu cũng chưa đủ, đó là một người thiếu văn hóa, mặc dù ông ta có mặc *corset*[35], và lòng dạ thì thật vô cùng lang sói, đúng thế, lang sói, bà Stöhr lặp lại giọng hổn hển tắc nghẽn, mồ hôi túa ra lấm tấm đầy trán và môi trên. Quan hệ thân mật giữa ông ta và bà phu nhân tổng lãnh sự Wurmbrandt người Vienna thì cả 'Làng' lẫn 'Phố' chẳng ai còn lạ - không thể gọi đó là mối quan hệ thầm kín được nữa. Bởi vì chừng như ông đại úy thấy đến thăm bà phu nhân tổng lãnh sự từ sớm tinh mơ lúc bà ta chưa ra khỏi giường và chứng kiến từ đầu tới cuối thủ tục trang điểm của người tình vẫn còn chưa đủ, hôm thứ ba vừa rồi mãi tới bốn giờ sáng ông ta mới lò mò rời khỏi phòng bà ta - cô y tá trông nom cậu bé Franz ở phòng số mười chín kể thế,

https://thuviensach.vn

chính là thằng nhỏ ca mổ *pneumothorax* mới bị thất bại đấy, cô ta bắt gặp ông nọ đi ra và xấu hổ đến nỗi nhầm cửa xông vào phòng ông công tố viên Paravant người Dortmund… Cuối cùng bà Stöhr chuyển sang kể lể hồi lâu về một "viện thẩm mỹ thuật" trong vùng, nơi bà ta mua nước xúc miệng - Joachim ngồi mặt cúi gằm mắt không rời cái đĩa…

Bữa trưa đạt trình độ bậc thầy cả về chất lượng lẫn số lượng. Nếu tính cả món súp giàu chất dinh dưỡng thì bữa ăn không ít hơn sáu lần đổi món. Tiếp theo sau món cá là món thịt kèm thêm đồ ăn phụ, rồi một đĩa rau đủ loại, rồi gia cầm quay, một món ngũ cốc ngon không thua gì tối hôm qua, cuối cùng là pho mát và hoa quả. Mỗi món đồ ăn đều được đưa lên mời hai lần - và được thực khách tận tình chiếu cố. Người ta chất đầy đĩa và ngồi ăn như tằm ăn rỗi quanh bảy chiếc bàn, dưới mái vòm này có vẻ ai cũng đói ngấu như sư tử, họ ăn một cách hăng say, nhìn cảnh ăn uống hùng hục ấy có lẽ cũng thú vị nếu như không có cảm giác rờn rợn, thậm chí hơi kinh tởm trà trộn vào. Vì không phải chỉ có những người vui nhộn nói cười luôn miệng và vo viên ruột bánh mì ném nhau là tỏ ra ngon miệng, cả những kẻ làm thinh mặt mày ảm đạm, suốt buổi ngồi chống tay ôm đầu, cũng ăn nhiều không kém. Một thiếu niên ở bàn bên trái, còn ở tuổi cắp sách đến trường, tay áo ngắn cộc cỡn, đeo kính mắt tròn thô lố, ngồi cắt tất cả những gì có trong đĩa thành một đống lụn vụn rồi lùa hết vào miệng, thỉnh thoảng lại đưa tấm khăn ăn lên lau mắt kính, không biết là lau mồ hôi hay lau nước mắt.

Trong bữa ăn chính này có hai sự kiện xảy ra thu hút sự chú ý của Hans Castorp, phần nào kéo chàng ra khỏi cơn mộng mị. Thứ nhất là cánh cửa kính lại sập cái rầm - đúng vào lúc người ta đang ăn món cá. Hans Castorp giật thót mình và hầm hầm tự nhủ lần này nhất định phải nhìn xem thủ phạm là ai. Chàng không chỉ nghĩ thầm trong bụng, chàng còn mấp máy môi thành lời, đủ biết chàng tức đến mức độ nào. "Nhất định mình phải biết!" Chàng lầm bầm với vẻ quyết tâm quá khích, khiến Miss Robinson và cô giáo đồng loạt ngẩng đầu lên trố mắt ra nhìn. Trong lúc ấy chàng quay cả nửa người sang trái, mở to cặp mắt đỏ ngầu tia máu ra tìm kiếm.

Một người đàn bà đang đi ngang qua gian phòng, một phụ nữ, một cô gái trẻ thì đúng hơn, người tầm vóc vừa phải, mặc áo len trắng với váy màu, mái

https://thuviensach.vn

tóc vàng hơi ánh màu đồng đỏ tết thành một bím đơn giản quấn quanh đầu. Hans Castorp chỉ thấy thoáng qua nét mặt nhìn nghiêng của cô ta, gần như không thấy gì. Cô ta lướt đi nhẹ nhàng, chẳng bù cho tiếng sập cửa động trời cô ta gây ra lúc vào phòng, bước đi rón rén uyển chuyển lạ lùng, đầu hơi chúi về phía trước, nhằm thẳng hướng cái bàn ngoài cùng phía bên trái kê vuông góc với cửa ra hiên, được mệnh danh là 'bàn Nga thượng lưu'. Một tay cô ta thọc vào túi cái áo len bó sát người, tay kia vòng ra sau đầu sửa lại bím tóc cuộn. Hans Castorp chăm chú nhìn bàn tay này - chàng hay để ý đánh giá đôi bàn tay và có thói quen trước tiên đưa mắt nhìn vào đây mỗi khi có dịp tiếp xúc với ai. Tay cô ta không có gì là đài các phong lưu, bàn tay đưa lên đỡ mái tóc kia không được trau chuốt nuột nà như tay những mệnh phụ tiểu thư thuộc giới Hans Castorp ưa giao thiệp. Bàn tay tương đối rộng với những ngón ngắn có cái gì đó mộc mạc, trẻ thơ, như tay một cô bé học trò; các móng tay rõ ràng chưa bao giờ được thợ sơn sửa chăm chút, chỉ được cắt ngắn một cách sơ sài, đúng như tay học trò, lớp da nơi đầu móng hơi sần sùi, chừng như là hậu quả của tật gặm móng tay. Thực ra Hans Castorp cảm nhận những điều này nhiều hơn là nhìn thấy - khoảng cách giữa họ quá lớn để có thể nhìn rõ những chi tiết ấy. Kẻ đến muộn gật đầu chào những người ngồi cùng bàn, và trong lúc ngồi xuống mé bàn phía trong đối diện cửa ra hiên, bên cạnh bác sĩ Krokowski bữa nay ngồi đầu bàn làm chủ tọa, cô ta ngoảnh lại nhìn quanh một lượt khắp phòng, bàn tay vẫn đặt hờ trên mái tóc, Hans Castorp thoáng nhận thấy đôi gò má cao và cặp mắt một mí… Trong đầu chàng dội lên một tín hiệu mơ hồ gợi nhớ đến một điều gì hay một người nào đó, thoáng qua rồi biến đi ngay trong lúc chàng vẫn còn chăm chú nhìn…

"Phải rồi, một cô ả!" Hans Castorp nghĩ, và chàng lại buột miệng lẩm bẩm thành tiếng, đến nỗi cô Engelhart nghe thấy và hiểu được chàng nói gì. Cô gái già khô héo cười nhút nhát.

"Đấy là Madame Chauchat", cô giáo quá thì bảo. "Cô ấy lơ đãng lắm. Một phụ nữ rất hấp dẫn." Trong khi cô ta nói gò má phủ lớp lông mịn lại ửng hồng thêm chút nữa trở thành đỏ tía, điều này xảy ra gần như luôn luôn mỗi lúc cô ta mở miệng.

https://thuviensach.vn

“Người Pháp?” Hans Castorp cau có hỏi.

“Không, cô ấy người Nga”, cô Engelhart trả lời. “Có thể ông chồng người Pháp hoặc là gốc Pháp, tôi không rõ lắm.”

“Có phải cái ông ngồi đó không?”, Hans Castorp hỏi tiếp, giọng vẫn còn cáu kỉnh, và chỉ vào một người đàn ông vai xuôi xị cũng ngồi ở bàn Nga thượng lưu.

“Ô không, ông chồng không có ở đây”, cô giáo trả lời. “Ông ta chưa đến đây bao giờ, ở đây không ai biết mặt ông ta.”

“Cô ta nên đóng cửa lại một cách đàng hoàng!” Hans Castorp bảo. “Lần nào cũng để cửa sập rầm rầm. Như thế là bất lịch sự.”

Và vì cô giáo cười nhẫn nhục chịu nghe chàng mắng mỏ, như thể chính cô ta là người có lỗi, nên họ không có dịp nói về Madame Chauchat nữa.

Sự kiện thứ hai là, ông tiến sĩ Blumenkohl phải rời khỏi phòng ăn một lát, chỉ có vậy thôi. Bất thình lình vẻ nhăn nhó trên mặt ông ta tăng thêm một độ, ông ta đăm đắm nhìn vào một điểm, ánh mắt càng lộ vẻ lo âu, rồi kín đáo đẩy chiếc ghế lùi về phía sau ông ta đứng dậy ra khỏi phòng. Ở đây bà Stöhr phô bày toàn bộ sự vô học ra trước bàn dân thiên hạ, có lẽ hả dạ một cách đầy đố kỵ khi thấy Blumenkohl bệnh nặng hơn mình nên bà ta nhất định phải tiễn chân ông này bằng những lời bình luận nửa như thương hại nửa như khinh bỉ. “Tội nghiệp ông ấy quá!” Bà ta bảo. “Sắp mặc áo ván rồi. Lại phải ra ngoài hôn lão Heinrich xanh[36] chứ chẳng sai.” Bà ta nhắc đến cái tên lóng “Heinrich xanh” bằng giọng tỉnh bơ, nét mặt trơ trơ đần độn, khiến Hans Castorp cảm thấy vừa kinh hoàng vừa tức cười. Nhưng mấy phút sau ông tiến sĩ Blumenkohl đã quay trở lại, vẫn với cử chỉ kín đáo như lúc đi ra, ngồi vào chỗ cũ và tiếp tục ăn. Cả ông ta cũng ăn rất nhiều, món nào cũng lấy hai lần, vẻ mặt kín bưng lặng lẽ và đầy lo âu.

Rồi bữa trưa cũng đến hồi kết thúc, nhờ phục vụ nhanh nhảu - cô người lùn tỏ ra đặc biệt nhanh chân và được việc - nên bữa ăn chỉ kéo dài khoảng một tiếng đồng hồ. Hans Castorp thở nặng nhọc, không biết mình về phòng bằng cách nào, nằm lăn ra chiếc ghế tuyệt vời ngoài ban công, vì từ lúc ăn trưa đến lúc uống trà chiều lại là giờ nằm nghỉ, thậm chí đây còn là cữ điều dưỡng quan trọng nhất trong ngày mà ai cũng phải nghiêm ngặt tuân thủ.

https://thuviensach.vn

Vậy là chàng nằm giữa hai bức tường ngăn lưng lửng bằng kính mờ, một bên là Joachim và một bên là cặp vợ chồng người Nga, mụ mị trong nhịp tim đập rùng rùng, miệng há ra thở như cá mắc cạn. Khi rút khăn tay ra lau mặt chàng thoáng thấy có vệt máu đỏ tươi, nhưng chẳng còn hơi sức đâu để lo nghĩ đến chuyện ấy, mặc dù bình thường chàng là người rất mực trân trọng giữ gìn sức khỏe, thậm chí còn lo lắng quá mức đến nỗi mang bệnh tưởng nữa. Chàng lại châm một điếu Maria Mancini, và lần này cố hút cho đến hết, thây kệ mùi vị nó muốn ra sao thì ra. Đầu óc choáng váng mê man, chàng nằm nghĩ lơ mơ, sao lên đây người mình lạ thế này. Hai ba lần ngực chàng thắt lại vì những trận cười dội lên khi nhớ lại cách ăn nói vô học đến rùng rợn của bà Stöhr.

https://thuviensach.vn

# ÔNG ALBIN

Ngoài vườn, lá cờ tưởng tượng với con rắn quấn quanh cây gậy chốc chốc gặp gió tung bay phần phật. Bầu trời lại kéo đầy mây. Mặt trời trốn đâu mất, và không khí lập tức chuyển lạnh. Gian phòng điều dưỡng chung dưới vườn có vẻ đã đầy người; tiếng cười nói lao xao vọng lên cả trên này.

"Ông Albin, tôi xin ông hãy cất con dao đi, gài nó vào bao đi ông, kẻo lại xảy ra chuyện không hay bây giờ!" Có tiếng một người đàn bà the thé run run. Và: "Ông Albin thân mến, lạy Chúa lòng lành, xin ông nghĩ đến hệ thần kinh rệu rã của chúng tôi mà cất cái vật giết người ấy đi!" một giọng thứ hai xen vào, và một người đàn ông tóc vàng còn trẻ, phì phèo điếu thuốc lá trên môi, ngồi quay về một phía trên chiếc ghế nằm đầu dãy cất giọng tưng tửng đáp:

"Còn khuya tôi mới cất! Các quý bà cũng phải cho phép tôi được nghịch con dao của tôi chứ! Đành rằng cũng phải thừa nhận là con dao này sắc như nước. Tôi mua nó ở Calcutta[37] của một tay pháp sư mù… Gã có thể nuốt dao vào bụng, và sau đó sai thằng nhỏ giúp việc đào đất moi lên cách chỗ gã ngồi năm chục thước… Các vị muốn xem không? Sắc hơn lưỡi dao cạo râu. Chỉ cần đụng nhẹ là nó phập vào thịt mềm như cắt bơ. Gượm đã, để tôi đưa lại gần cho các vị xem…" Và ông Albin đứng dậy. Có tiếng rú lên the thé. "Không, có lẽ để tôi lấy khẩu súng lục của tôi cho các vị xem thì hơn!" Ông Albin bảo. "Các vị sẽ thích mê đi ngay. Một vật tinh xảo tuyệt vời. Có sức bắn xuyên cả… Để tôi về phòng lấy."

"Ông Albin, ông Albin, xin ông đừng làm thế!" Nhiều giọng van vỉ đồng thanh cất lên. Nhưng ông Albin đã ra khỏi gian điều dưỡng chung để về phòng mình - đó là một thanh niên trẻ măng dáng khệnh khạng, gương mặt hồng hào còn bụ sữa với một dải râu quai nón mỏng như kiến bò từ thái dương xuống dọc bên tai.

https://thuviensach.vn

“Ông Albin”, một bà gọi với theo cố khuyên nhủ, “ông nên về phòng lấy cái áo khoác thì hơn, để mặc thêm vào cho ấm, nghe lời tôi đi ông! Cơn viêm phổi của ông kéo dài tới sáu tuần, ông vừa mới dậy được mà giờ đã ngồi đấy phong phanh không áo không chăn, lại còn hút thuốc lá nữa! Thế là thử thách lòng nhân từ của Chúa đấy ông Albin, tôi xin lấy danh dự ra mà nói!”

Nhưng ông ta chỉ cười nhạo báng quay lưng bỏ đi, và vài phút sau đã trở lại với khẩu súng lục trong tay. Thế là người ta thét lên còn thảm thiết hơn lúc trước, nhiều người tìm cách nhảy xuống khỏi ghế vướng chăn ngã lăn lông lốc.

“Các vị nhìn xem, nó xinh xắn và bóng bẩy nhường nào”, ông Albin bảo, “nhưng nếu tôi ấn vào chỗ này, nó sẽ khạc ra lửa…” Lại có tiếng rú cất lên. “Tất nhiên là nó đã nạp đạn”, ông Albin tiếp tục. “Trong cái ổ tròn này cắm sáu viên đạn, mỗi lần bắn xong một phát nó lại quay đến lỗ tiếp theo…

Thực ra tôi mang theo người vật này không phải chỉ để chơi”, ông ta nói thêm khi thấy ấn tượng thu được đã có phần giảm sút, thong thả để khẩu súng trôi tuột vào túi ngực và lại ngồi xuống ghế vắt chân chữ ngũ, điềm nhiên châm một điếu thuốc mới.

“Để làm gì vậy? Để làm gì?” Nhiều tiếng nói cùng run rẩy cất lên, chứa đầy linh cảm không lành. “Kinh khủng quá!” Bỗng một người buột miệng thét to, và ông Albin gật đầu.

“Tôi thấy là quý vị bắt đầu hiểu ra rồi đấy”, ông ta bảo. “Đúng là để dành cho mục đích ấy”, ông ta tỉnh bơ hít vào một hơi rồi nhả khói thuốc ra mù mịt, bất chấp trận viêm phổi vừa mới hết. “Tôi đeo súng để phòng sẵn cho cái ngày tấn trò đời ở đây trở nên không thể chịu nổi đối với tôi, để tự mình đặt một dấu chấm hết trong danh dự. Thực ra đơn giản lắm… Tôi đã bỏ công nghiên cứu và biết rõ phải làm thế nào cho chắc ăn.” (Nghe đến chữ “chắc ăn” lại có người rú lên.) “Trái tim thì tôi không chọn làm đích… Từ đầu tôi đã thấy vị trí của nó có phần bất tiện… Vả lại tôi muốn giải quyết một cách dứt điểm, để khỏi dằng dai, nói thẳng ra là gửi một viên đạn nhỏ xinh xinh vào cái cơ quan lý thú nhất hạng này…” Và ông Albin đưa ngón tay trỏ chĩa thẳng lên mái đầu tóc vàng cắt ngắn như bàn chải của mình.

https://thuviensach.vn

“Phải đặt vào đây,” ông Albin lại lôi khẩu súng mạ kền sáng loáng ra khỏi túi và kê họng súng lên thái dương, “chỗ này này, phía trên động mạch… Thậm chí chẳng cần gương cũng không thể chệch đi đâu được…”

Một dàn đồng ca vừa phản đối vừa năn nỉ rộn cả lên, thậm chí xen lẫn cả tiếng nức nở.

“Ông Albin, ông Albin, xin ông cất khẩu súng đi, nhấc ngay ra khỏi thái dương đi ông, tôi không thể nào nhìn được cảnh này! Ông Albin, ông còn trẻ lắm, ông sẽ bình phục, sẽ quay trở về với cuộc đời và sẽ được mọi người yêu mến, xin lấy danh dự của tôi ra đảm bảo! Xin ông hãy mặc áo khoác vào, nằm xuống ghế, đắp chăn lên người, và điều dưỡng cho lại sức! Ông đừng đuổi người thợ tẩm quất đi mà hãy để gã dùng rượu xoa bóp cho! Ông đừng hút thuốc nữa, ông Albin, hãy nghe lời chúng tôi, hãy nghĩ đến cuộc đời trẻ trung quý báu của ông!”

Nhưng ông Albin không gì lay chuyển nổi.

“Không, không”, ông ta bảo, “các vị cứ để mặc tôi, không sao đâu, xin cám ơn các vị. Tôi chưa bao giờ từ chối các quý bà một điều gì, nhưng rồi các vị sẽ thấy, không thể thọc gậy ngăn cản bánh xe số phận được đâu. Tôi ở đây đã đến năm thứ ba rồi… tôi chán ngấy tất cả rồi, tôi không muốn nữa, chẳng lẽ các vị nỡ giận tôi? Vô phương cứu chữa, thưa các quý bà, các vị hãy nhìn xem, tôi đây này, tôi ngồi đây nhưng đã vô phương cứu chữa rồi, ông cố vấn cung đình đã nói toạc móng heo không cần úp mở như vậy đấy. Xin các vị hãy cho tôi một chút tự do mà tôi đáng được hưởng nhờ sự thật cay đắng này! Cũng giống như hồi còn đi học, ai đã biết chắc mình sẽ đúp thì chẳng còn lo bị hỏi bài và cũng chẳng cần học bài làm gì nữa. Tôi đang có được cái hạnh phúc ấy đấy. Tôi chẳng cần phải làm gì, chẳng ai thèm đả động đến tôi nữa, tôi cứ việc thây kệ sự đời. Các vị ăn sôcôla nhé? Xin cứ tự nhiên! Không, các vị không bóc lột tôi đâu, tôi còn cả đống trên phòng kia kìa. Trên ấy tôi còn tám hộp kẹo, năm thỏi sôcôla Gala-Peter và bốn pound[38] sôcôla Lind, tất cả đều là quà tặng của các quý bà tốt bụng trong thời gian tôi bị viêm phổi…”

Đâu đó vang lên một giọng trầm trầm gắt gỏng yêu cầu giữ trật tự. Ông Albin cười nhạt, một tiếng cười chập chờn đứt đoạn. Rồi gian phòng điều

https://thuviensach.vn

dưỡng trở nên yên tĩnh, yên tĩnh một cách ma quái khiến người ta ngỡ cảnh tượng vừa rồi chỉ xảy ra trong mơ hay có ai hóa phép ra; và những lời đối thoại cứ lặp đi lặp lại như tiếng vang trong khung cảnh tĩnh lặng liêu trai. Hans Castorp lắng nghe cho đến khi những tiếng vọng hoàn toàn lắng xuống, và mặc dù chàng e rằng ông Albin chỉ là một tay công tử rởm đời, nhưng chàng vẫn không khỏi cảm thấy ghen tị với ông ta. Cái ví dụ về trường học ông ta nêu ra làm chấn động cảm xúc nơi chàng, vì bản thân chàng đã từng phải ngồi lại năm đệ lục[39], và chàng còn nhớ rõ cái tình cảnh bẽ bàng nhưng cũng khá sung sướng hồi ấy, có thể coi là bị bỏ rơi không người đoái hoài nhưng cũng có thể coi là được tự do không ai dòm ngó tới, suốt nửa cuối học kỳ hai của năm học ấy chàng đã nhởn nhơ rong chơi và "thây kệ sự đời". Vì những suy ngẫm của chàng mù mờ và rối như mớ bòng bong nên khó lòng phân tích cho cặn kẽ. Chỉ biết rằng, chàng cảm thấy nếu như danh dự có nhiều cái lợi thì xét cho cùng nhục nhã cũng chẳng kém gì, thật vậy, đã cùi thì đâu còn sợ lở, khi chẳng cần giữ gìn danh dự thì ta lại được hưởng tự do vô hạn độ. Và trong lúc chàng thử đặt mình vào địa vị ông Albin, để hình dung tâm trạng một người đã vứt bỏ mọi sức ép của thanh danh, để tự do buông thả tận hưởng mọi lợi thế vô cùng vô tận của nhục nhã, Hans Castorp bỗng cảm thấy một vị ngọt ngào man dại dâng lên tràn ngập trong tâm khảm. Chàng rùng mình kinh sợ, và trái tim chàng bất giác lại lồng lên như ngựa phi nước đại.

https://thuviensach.vn

# SATANA ĐƯA RA NHỮNG ĐỀ NGHỊ KHÓ NGHE

Sau đấy chàng bất tỉnh không hay biết gì nữa. Chiếc đồng hồ quả quít báo đã ba giờ rưỡi, khi tiếng nói chuyện lào xào sau bức tường kính phía bên trái đánh thức chàng: bác sĩ Krokowski đi thăm hỏi bệnh nhân, lần này ông ta đi một mình không có mặt ông cố vấn cung đình, và đang trao đổi bằng tiếng Nga với cặp vợ chồng khiếm nhã, có vẻ như ông ta hỏi thăm sức khỏe và đòi xem biểu đồ nhiệt độ của người chồng. Nhưng rồi ông ta không đi tiếp dọc ban công mà tránh khoang của Hans Castorp, vòng trở ra hành lang đi qua lối cửa vào phòng Joachim đến chỗ anh họ chàng nằm. Cứ chỉ xa lánh cố tình đi vòng để tránh mặt chàng khiến Hans Castorp phật ý, mặc dù một cuộc gặp gỡ riêng với bác sĩ Krokowski lúc này cũng hoàn toàn không phải là nguyện vọng của chàng. Dĩ nhiên, chàng không mang bệnh nên chẳng là cái thá gì, vì ở trên này, chàng cay đắng nghĩ, chừng như những người hân hạnh có sức khỏe tốt lại không được ai đoái hoài đếm xỉa tới, và điều đó làm chàng trẻ tuổi Castorp bực mình.

Sau khi lưu lại chỗ Joachim hai hay ba phút Krokowski lại đi tiếp dọc ban công để hỏi han những bệnh nhân khác, và Hans Castorp nghe anh họ chàng bảo đã đến lúc dậy sửa soạn đi uống trà chiều. “Tốt lắm”, chàng nói và đứng dậy. Nhưng sau khi nằm lâu lúc đứng lên chàng hơi xây xẩm, và giấc ngủ chập chờn lại làm mặt chàng nóng bừng bừng, trong khi khắp người chàng rùng mình ớn lạnh, cũng có thể tại chàng đắp không đủ ấm.

Chàng rửa tay và lau mắt, chải lại mái tóc, sửa sang quần áo rồi bước ra gặp Joachim ở ngoài hành lang.

“Cậu có nghe chuyện của ông Albin kia không?” Chàng hỏi trong lúc họ xuống thang lầu… “Tất nhiên”, Joachim bảo. “Thằng cha phải bị kỷ luật mới đúng. Quấy rối cả giờ nghỉ trưa với những chuyện bá láp và làm các bà

https://thuviensach.vn

các cô xúc động đến nỗi công phu điều dưỡng mấy tuần đổ cả xuống sông xuống biển. Vi phạm nghiêm trọng nội quy. Nhưng chẳng ai muốn tố giác gã để bị mang tiếng là chỉ điểm. Hơn nữa những chuyện nhảm nhí ấy lại thường được hoan nghênh như là một hình thức giải trí."

"Theo cậu liệu có khả năng", Hans Castorp hỏi, "gã không khoác lác mà dự định 'giải quyết dứt điểm' như cách nói của gã, và gửi vào đầu một viên đạn thật không?"

"À, chuyện ấy", Joachim trả lời, "cũng có thể lắm. Ở trên này đã xảy ra những vụ tương tự rồi. Trước khi tớ lên đây hai tháng, có một tay sinh viên, đã điều trị lâu rồi, không hiểu kiểm tra sức khỏe kết quả ra sao mà vào rừng treo cổ tự vẫn. Mấy ngày đầu tớ mới đến họ vẫn còn bàn tán xôn xao." Hans Castorp hồi hộp ngáp.

"Hừm, ở chỗ các cậu tớ cũng thấy người làm sao ấy", chàng ngập ngừng, "không thể bảo là thoải mái dễ chịu được. Rất có thể tớ không ở lại được mà phải về ngay, cậu này, nếu thế thì cậu có giận tớ không?"

"Về ngay? Sao lại thế!" Joachim kêu lên. "Chỉ vớ vẩn. Cậu vừa lên tới nơi thôi mà. Mới có một ngày đầu tiên ở đây, cậu đâu thể quyết định vội vàng như thế được!"

"Chúa ơi, vẫn còn là ngày đầu tiên à? Tớ có cảm tưởng tớ đã ở đây lâu, lâu lắm rồi chứ."

"Này, cậu đừng có giở chứng lý luận về thời gian nữa nhé!" Joachim nửa đùa nửa thật bảo. "Sáng nay cậu làm tớ ong hết cả đầu lên đấy."

"Không, cậu đừng lo, tớ quên ráo cả rồi", Hans Castorp đáp. "Tất cả mớ triết lý tổng hợp ấy. Bây giờ đầu óc tớ cũng không còn sáng suốt nữa, nó đình công rồi… Vậy là mình xuống uống trà phải không."

"Ừ, rồi sau đó lại đi đến chỗ chiếc ghế bên đường như hồi sáng."

"Ơn Chúa. Nhưng hy vọng lần này bọn mình không chạm trán Settembrini. Hôm nay tớ không thể nào tham dự vào một cuộc nói chuyện cao siêu nữa đâu, nói để cậu biết trước."

Trong phòng ăn người ta đưa lên đủ loại đồ uống cả thích hợp lẫn không thích hợp vào giờ này. Miss Robinson lại uống loại trà làm từ quả hoa hồng đỏ như máu, trong lúc cô cháu gái bà cụ ngồi múc sữa chua. Ngoài ra còn có

https://thuviensach.vn

sữa tươi, trà, cà phê, sôcôla nóng, thậm chí cả nước hầm thịt nữa, và khắp nơi là những thực khách sau hai tiếng đồng hồ nằm nghỉ để tiêu hóa bữa trưa thịnh soạn giờ đây lại chăm chú, hăm hở quét bơ lên những miếng bánh nướng nho khô khổng lồ.

Hans Castorp bảo mang trà lên cho chàng rồi nhúng bánh mì sấy vào đó ăn nhấm nháp. Chàng còn thử quẹt thêm tí mứt nhừ. Nhưng bánh nướng nho khô thì chàng chỉ thưởng thức bằng mắt chứ không dám đụng tới, nội ý nghĩ ăn vào cũng đã đủ làm chàng sởn gai ốc lên rồi. Một lần nữa chàng lại ngồi vào chỗ của mình trong gian phòng với mái vòm trang trí lòe loẹt ngô nghê và bảy chiếc bàn - lần này là lần thứ tư. Muộn hơn chút nữa, lúc bảy giờ, chàng lại thấy mình ngồi đó lần thứ năm để ăn bữa tối. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi và vô tích sự giữa hai bữa ăn là một cuộc dạo chơi đến chiếc ghế bên sườn núi nơi có dòng nước róc rách ri rỉ chảy, vào giờ ấy con đường mòn đầy nghẹt khách ở viện an dưỡng, đến nỗi hai anh em chào mỏi miệng, sau đó là một tiếng rưỡi đồng hồ nằm ngoài ban công, trôi vèo đi mất chẳng để lại dấu ấn gì. Hans Castorp lạnh run cầm cập.

Trước khi xuống ăn tối chàng cẩn thận lên đồ lớn rồi lại thấy mình ngồi giữa Miss Robinson và cô giáo quá thì ăn súp rau, thịt quay và thịt bò lò kèm nhiều món đồ ăn phụ, hai miếng bánh ngọt khổng lồ với đủ thứ nhân: hạt dẻ, kem đánh với bơ, sôcôla, hoa quả nấu nhừ và hạnh nhân ngào đường, rồi còn thêm mấy cái bánh bàng bọc pho mát rất ngon. Chàng lại bảo đưa lên cho mình một chai bia Kulmbacher. Nhưng uống được nửa ly thì chàng nhận ra rằng mình không thể ngồi thêm được nữa, rõ ràng chỗ của chàng bây giờ là cái giường. Đầu chàng ong ong, mi mắt nặng như chì, tim đập như gõ trống, và trong tình trạng ấy chàng tưởng như cô Marusia xinh đẹp ngồi chúi đầu về phía trước giấu mặt vào bàn tay có viên ngọc ruby đang cười mình, mặc dù chàng đã cố hết sức cư xử cho thật lịch thiệp rồi. Chàng còn nghe tiếng bà Stöhr như vọng lại từ xa thẳm, kể lể hay khẳng định điều gì vô lý đến mức chàng sinh ra nghi ngờ trí khôn của mình, không hiểu mình nghe có đúng không hay đó chỉ là mê sảng. Bà ta khăng khăng rằng mình biết cách làm hai mươi tám loại nước sốt khác nhau để ăn với cá, bà ta đủ dũng cảm để khẳng định điều này, mặc dù chồng bà ta đã cản rồi. “Đừng có

https://thuviensach.vn

kể ra với ai!" Ông ấy bảo. "Không ai tin bà đâu, có chăng người ta cũng sẽ chỉ thấy nực cười thôi!" Mặc dù vậy hôm nay bà ta vẫn muốn công bố điều này và quả quyết rằng mình có thể làm tới hai mươi tám loại nước sốt cá khác nhau. Điều đó làm chàng Hans Castorp tội nghiệp hoàn toàn rối trí; chàng kinh hoàng đưa tay lên trán và quên bẵng mất không nhai nuốt nốt miếng bánh bàng với pho mát Chester trong miệng. Lúc đứng lên rời bàn ăn miệng chàng vẫn ngậm đầy bánh.

Người ta lục tục ra khỏi phòng ăn bằng cánh cửa kính phía bên trái, chính là cái cánh cửa tai hại cứ sập rầm rầm dẫn ra tiền sảnh. Hầu như tất cả các thực khách đều đi lối này, vì có vẻ như sau bữa tối là một hình thức gặp gỡ giao lưu trong tiền sảnh và dãy phòng giải trí kế bên. Đa số các bệnh nhân đứng túm năm tụm ba chuyện trò rôm rả. Người ta ngả hai chiếc bàn xếp màu xanh ra làm chỗ cờ bạc: một bàn chơi domino, bàn kia đánh bài bridge[40], và chỉ toàn những người trẻ tuổi ngồi chơi ở đây, trong số họ thấy có cả ông Albin và Hermine Kleefeld. Ngoài ra ở gian phòng khách đầu tiên có đặt một vài dụng cụ giải trí: một cái hộp phóng ảnh tạo cảm giác không gian ba chiều mà khi nhìn qua thấu kính người ta thấy những hình ảnh gài trong đó có cả chiều sâu, ví dụ hình một người lái gondola ở Venice cứng đờ trong tư thế chèo thuyền; thứ đến là một ống kính vạn hoa, ghé một mắt vào đồng thời quay một bánh xe nhỏ người ta có thể thấy những hình hoa văn kỳ dị với những ngôi sao muôn màu luôn luôn biến đổi rất vui mắt; cuối cùng là một cái ống quay, mà khi đặt những dải phim chụp một chuỗi hình liên tiếp vào rồi nhìn nghiêng qua khe hở người ta có thể thấy một bác thợ xay thượng cẳng tay hạ cẳng chân đánh anh thợ nạo ống khói, một ông thầy giơ thước khệnh cậu học trò, một người làm xiếc leo dây và một cặp trai gái nông dân quay tròn trong một điệu vũ dân gian. Hans Castorp, hai bàn tay lạnh ngắt chống vào đầu gối, ngồi chồm chỗm nhìn rất lâu vào mỗi dụng cụ. Chàng cũng láng cháng một lúc bên đám bridge, xem ông Albin vô phương cứu chữa hai mép xệ xuống khinh bạc, điệu bộ khệnh khạng thành thạo vứt những lá bài xuống bàn. Bác sĩ Krokowski ngồi trong một góc, chìm đắm vào một cuộc chuyện trò sôi nổi và thân mật với một nhóm các bà các cô quây quần thành hình bán nguyệt trước mặt ông ta, trong số đó chàng nhận

https://thuviensach.vn

ra bà Stöhr, bà Iltis và cô Levi. Các thực khách của bàn Nga thượng lưu rút lui vào một gian phòng nhỏ kế bên chỉ ngăn cách với phòng giải trí bằng một tấm rèm, và làm thành một nhóm riêng. Ngoài Madame Chauchat ra còn có: một ông râu vàng người ẻo lả có bộ ngực hõm vào và cặp mắt bất động như mắt cá ươn; một cô gái tóc nâu sẫm rất hài hước và lập dị, đeo khoen tai vàng và để một kiểu tóc bù xù; ngoài ra còn có ông tiến sĩ Blumenkohl và hai cậu thiếu niên vai xuôi xị đến nhập bọn cùng với họ. Madame Chauchat mặc một chiếc váy dài màu xanh lam cổ viền đăng ten trắng. Cô ta ngồi giữa nhóm, trên chiếc ghế bành kê sau cái bàn tròn ở tận cuối gian hậu cung, mặt quay về phía phòng ngoài. Hans Castorp nhìn cô nàng khiếm nhã bằng cặp mắt ác cảm, trong lòng thầm tự nhủ: cô ta làm mình nhớ tới cái gì đó, nhưng mình không thể nói được là cái gì… Một người đàn ông dài thượt khoảng ba mươi tuổi đầu đã hói lơ thơ ngồi xuống bên chiếc đàn piano nhỏ màu nâu chơi liền một hơi ba lần liên tiếp bản ‘Hành khúc đám cưới’ trong vở ‘Giấc mộng đêm hè’[41], và khi có vài quý bà yêu cầu ông ta chơi lại thì ông ta lẳng lặng chơi thêm khúc nhạc du dương ấy lần thứ tư, sau khi chăm chú nhìn sâu vào mắt từng bà một.

“Liệu tôi có được phép hỏi thăm sức khỏe ông không đây, ông kỹ sư?” Settembrini hai tay đút túi quần, đủng đỉnh la cà tán dóc với người này người kia, đột nhiên dừng lại trước mặt Hans Castorp. Ông ta vẫn mặc chiếc áo khoác xám lừ xừ và chiếc quần kẻ carô màu sáng. Khi nói mấy chữ ‘ông kỹ sư’ ông ta hơi nhếch mép cười châm biếm, và Hans Castorp lại cảm thấy như bị dội gáo nước lạnh khi đối diện nụ cười thâm thúy với một bên khóe mép hơi cong cong dưới bộ ria đen vểnh lên của ông ta. Cũng phải nói thêm là chàng nhìn ông người Ý với vẻ mặt hết sức ngây ngô, miệng mở ra he hé và cặp mắt đỏ ngầu.

“A, lại là ông”, chàng bảo. “Quý ông gặp gỡ trong cuộc dạo chơi buổi sáng, lúc chúng tôi ngồi ở băng ghế trên kia… bên máng nước… Tất nhiên tôi nhận ra ông ngay lập tức. Ông biết không”, chàng lăng xăng nói tiếp mặc dầu ngay trong khi còn đang nói đã nhận ra là mình lỡ lời, “khi vừa nhìn thấy tôi đã tưởng ông là người quay đàn thùng ở chợ phiên. Dĩ nhiên là không phải thế”, chàng vội vã sửa lại một cách vụng về, khi thấy ánh mắt

https://thuviensach.vn

Settembrini đột nhiên ánh lên vẻ thăm dò lạnh nhạt, “tôi hồ đồ thiếu suy nghĩ quá! Chính tôi cũng không biết cái gì xui khiến mình nói tầm bậy…”

“Xin ông đừng bận tâm, không có gì quan trọng đâu”, Settembrini thong thả nói, sau giây lát lắng lặng quan sát chàng trai trẻ. “Vậy chứ ngày đầu tiên của ông ở chốn bồng lai diễn ra thế nào?”

“Cảm ơn ông có lời hỏi thăm. Tôi chấp hành đúng nội quy ”, Hans Castorp trả lời. “Tức là chủ yếu giữ ‘tư thế nằm ngang’, theo cách nói ưa thích của ông, như tôi được biết.” Settembrini mỉm cười.

“Rất có thể đôi khi tôi ưa dùng lời như vậy”, ông ta bảo. “Thế theo ông kiểu sống này có thú vị không?”

“Thú vị hay vô vị, tùy ông hiểu thế nào cũng được”, Hans Castorp đáp. “Thật khó mà phân biệt, ông biết không. Tôi không buồn chán một phút nào, ở chỗ các vị trên này sinh hoạt sôi động lắm. Người ta mắt thấy tai nghe bao nhiêu điều mới lạ… Nhưng mặt khác tôi lại có cảm tưởng như không phải mới chỉ ở đây có một ngày mà đã lâu lắm rồi, thậm chí tôi có cảm tưởng mình đã già đi và khôn ra ở trên này, thật đấy.”

“Cả khôn ra nữa ư?” Settembrini rướn mày hỏi. “Cho phép tôi được hỏi: ông bao nhiêu tuổi rồi?”

Nhưng kìa, Hans Castorp không biết phải trả lời câu hỏi này thế nào! Bỗng dưng chàng không nhớ nổi mình bao nhiêu tuổi, mặc dầu đã cố hết sức tập trung tư tưởng, có thể nói không ngoa là nghĩ nát óc vẫn không ra. Để tranh thủ thời gian chàng lặp lại câu hỏi:

“Tôi… bao nhiêu tuổi ấy à? Xem nào… tất nhiên là hai mươi tư. Tôi sắp được hai mươi tư tuổi. Xin ông thứ lỗi, tôi mệt quá!” Chàng phân trần. “Mà mệt cũng chưa phải là từ tả trúng tình trạng tôi hiện nay đâu. Không biết ông đã bao giờ trải qua cái cảm giác của người chiêm bao biết rõ mình đang mơ, muốn tỉnh dậy mà không tỉnh nổi? Đó chính là tâm trạng của tôi lúc này. Chắc tôi bị sốt, chứ không thì tôi thật chẳng biết giải thích cái tâm trạng ấy thế nào. Ông có tin được rằng bàn chân tôi từ đầu gối trở xuống lạnh như đóng băng không? Nhưng tất nhiên nói thế là tầm bậy, vì đầu gối dĩ nhiên không thuộc về bàn chân, xin lỗi ông, đầu óc tôi rối như mớ bòng bong, và điều đó dĩ nhiên không có gì là lạ, vì mới sáng bảnh mắt ra tôi đã bị người ta

https://thuviensach.vn

huýt sáo bằng… bằng *pneumothorax* rồi, và sau đó lại phải nghe cái ông Albin kia nói nhảm, nhất là lại nghe ở tư thế nằm ngang! Ông biết không, tôi có cảm giác không thể tin tưởng vào năm giác quan của mình được nữa, và phải thú thật là điều đó làm tôi hoang mang hơn cả hơi nóng thường trực trên mặt và hai bàn chân lạnh như đóng băng. Xin ông thẳng thắn bảo cho tôi biết, ông có cho rằng bà Stöhr biết cách pha hai mươi tám loại nước sốt cá không? Ý tôi không định hỏi liệu bà ta có làm được thật hay không, tôi cho rằng chuyện ấy không thể thực hiện được, tôi chỉ muốn biết bà ta có nói thế thật lúc ngồi ăn tối, hay là do tôi tự tưởng tượng ra - đấy, tôi muốn biết chắc điều này."

Settembrini đăm đăm nhìn chàng trai trẻ. Có vẻ như ông ta không nghe những điều chàng nói. Cặp mắt ông ta lại mang cái ánh 'cố định' như gắn chặt vào một điểm vô hình nào đó, và giống như hồi sáng, ông ta chặc lưỡi ba lần liên tiếp "chà, chà, chà" rồi lại "coi nào, coi nào, coi nào", đăm chiêu và đầy châm biếm.

"Hai mươi tư phải không ông?" Cuối cùng ông ta lên tiếng hỏi…

"Không, hai mươi tám!" Hans Castorp hung hăng. "Hai mươi tám loại nước sốt cá! Không phải nước sốt nói chung, mà là nước sốt đặc biệt để ăn với cá, thế mới kinh khủng chứ."

"Ông kỹ sư!" Settembrini giận dữ nghiêm giọng. "Xin ông thôi ngay đừng bắt tôi nghe những chuyện nhảm nhí ấy nữa! Tôi không biết và cũng không muốn biết những điều đó. Ông vừa nói ông hai mươi tư tuổi phải không? Vậy… cho phép tôi được hỏi một câu nữa, hay là cho tôi được tự tiện đưa ra một đề nghị, tùy ý ông hiểu sao cũng được. Có vẻ như chốn này không mấy thích hợp đối với ông, nếu tôi nhận xét không lầm thì nó tác động xấu không những đến thể lực mà cả đến tinh thần của ông nữa, vậy tôi đề nghị ông không nên đợi đến lúc già đi ở chốn này mà ngay tối nay hãy thu xếp hành lý và sáng mai theo chuyến tàu nhanh về lại dưới kia đi, ông thấy thế nào?"

"Ông khuyên tôi nên về ngay?" Hans Castorp hỏi… "Mặc dù tôi chỉ vừa đặt chân tới nơi? Nhưng mà không, mới có một ngày ở đây thì tôi đâu thể quyết định vội vàng như thế được!"

https://thuviensach.vn

Khi thốt lên những điều này cặp mắt chàng tình cờ lướt sang phòng bên và bắt gặp khuôn mặt Madame Chauchat, lúc này đang ngồi quay ra phía tiền sảnh. Chàng nhìn đôi mắt một mí vừa dài vừa hẹp và hai bên gò má cao của người đàn bà, trong lòng tự nhủ, cô ta làm cho mình nhớ đến ai thế nhỉ, nhưng đầu óc đặc như nhồi bông của chàng dù đã cố căng lên vẫn không tìm được câu trả lời.

"Tất nhiên tôi đã biết trước là làm quen với khí hậu trên này không phải dễ", chàng tiếp tục, "nhưng nếu chỉ vì một chút ươn người hay một cơn sốt thoáng qua trong ngày đầu mà đã vội bỏ chạy thì hèn nhát quá, tôi xấu hổ đến chết mất thôi, và làm thế là vô lý, chính ông cũng nói…"

Bất giác giọng chàng trở nên cứng rắn, đôi vai chàng đột ngột vươn lên, như muốn tỏ thái độ buộc ông người Ý rút lại đề nghị trên.

"Tôi xin ngả mũ trước trí tuệ", Settembrini trả lời, "và lòng can đảm của ông. Những điều ông nói chí phải, khó mà tìm được lý do xác đáng để phản bác lại. Nhưng bản thân tôi đã có cơ hội quan sát nhiều trường hợp thật sự lý thú trong quá trình hội nhập trên này. Năm ngoái ở đây có cô Kneifer, Ottilie Kneifer, xuất thân từ một gia đình khá giả, con gái một vị quan chức chính quyền. Cô ta ở đây khoảng một năm rưỡi và đã quen thung thổ đến nỗi khi sức khỏe hoàn toàn hồi phục - ông biết không, thỉnh thoảng cũng có những trường hợp khỏi bệnh - thì cô ta lại nhất định không chịu ra viện. Cô ta khẩn khoản xin ông cố vấn cung đình cho mình được ở lại, cô ta không thể và cũng không muốn trở về nhà, đây mới chính là nhà của cô, chỉ có ở đây cô mới hạnh phúc; nhưng vì lúc bấy giờ có nhiều người mới đến cần phòng nên những lời van xin của cô ta không đem lại kết quả gì, và người ta nhất định chứng nhận cô ta đã khỏi hẳn để cho ra viện. Đột nhiên Ottilie lại bị sốt, biểu đồ nhiệt độ của cô ta vọt lên cao. Nhưng người ta đã vạch trần mánh khóe của cô bằng cách thay vì nhiệt kế thường họ bắt cô dùng một cây 'nhiệt kế câm', - ông chưa biết cái dụng cụ ấy nhỉ, đó là một cây nhiệt kế không vẽ thang chia độ, sau khi bệnh nhân đo xong bác sĩ mới đặt thang chia độ vào để đọc kết quả và đích thân đánh dấu lên biểu đồ. Ông biết không, Ottilie chỉ có 36,9 độ, Ottilie không hề bị sốt. Thế là cô ta ra ngoài hồ nhảy xuống tắm, lúc bấy giờ mới đầu tháng năm, ban đêm vẫn còn sương giá, nước hồ không

https://thuviensach.vn

đến nỗi đóng băng nhưng cùng lắm cũng chỉ vài độ dương mà thôi. Cô ta ngâm nước một hồi lâu, hy vọng sẽ ốm thật để được ở lại - nhưng kết quả ra sao? Cô ta vẫn khỏe mạnh như thường. Ottilie ra đi trong đau khổ và tuyệt vọng, bỏ ngoài tai mọi lời khuyên nhủ của mẹ cha. 'Tôi biết làm gì ở dưới kia?' Cô ta cứ luôn miệng nức nở. 'Đây mới chính là quê hương tôi!' Về sau số phận cô ta ra sao thì tôi không được biết… Nhưng hình như ông không nghe tôi nói phải không, ông kỹ sư? Mà nếu tôi không nhầm thì ông đứng cũng không vững nữa rồi. Ông thiếu úy, đỡ giùm một tay em họ ông!" Ông ta quay sang bảo Joachim vừa trờ tới. "Ông hãy đưa ông ấy về phòng nghỉ đi thôi! Em họ ông không thiếu trí tuệ và lòng can đảm, nhưng tối nay thể lực ông ấy kém phong độ!"

"Không, sao lại thế, tôi hiểu hết cả mà!" Hans Castorp phản đối. "Nhiệt kế câm là một cái que thủy ngân, hoàn toàn không đánh số, ông thấy đấy, tôi lĩnh hội được mọi điều ông nói thật mà!" Nhưng rồi chàng cũng ngoan ngoãn theo Joachim vào thang máy cùng với nhiều bệnh nhân khác, cuộc giao lưu hôm nay đã tới hồi kết thúc, người ta giải tán tìm đường về ban công hoặc phòng điều dưỡng để nằm nghỉ cữ tối. Hans Castorp không về phòng mình mà cùng Joachim vào phòng người anh. Mặt đất hành lang trải thảm xơ dừa dập dềnh cuộn sóng dưới chân chàng, nhưng chàng không lấy thế làm khó chịu. Chàng thả mình rơi bịch xuống chiếc ghế bành lớn bọc đệm in hoa trong phòng Joachim - trong phòng chàng cũng có một chiếc ghế y như thế - và châm một điếu Maria Mancini. Nó có vị hồ dán, vị than cháy khét và nhiều vị khác nữa, chỉ không có vị xì gà; nhưng chàng vẫn bướng bỉnh hút tiếp, trong lúc quan sát Joachim chuẩn bị. Anh họ chàng thay ra chiếc áo khoác ngắn kiểu sĩ quan Ba Lan, trùm thêm bên ngoài một chiếc áo choàng cũ, rồi ôm cây đèn bàn nhỏ và quyển sách ngữ pháp tiếng Nga ra ngoài ban công, ở đây chàng bật ngọn đèn bàn lên, ngả người xuống ghế, chiếc nhiệt kế thò ra một bên mép, và bắt đầu khéo léo cuộn mình kín mít như con sâu kèn trong hai tấm chăn lông lạc đà trải sẵn trên ghế. Hans Castorp nhìn với vẻ ngạc nhiên đầy ngưỡng mộ từng động tác gọn gàng của người anh. Joachim lần lượt đắp từng tấm chăn lên mình, đầu tiên bên trái lên tới sát nách, rồi đoạn thừa ra ở dưới chàng gập lên trên chân, cuối cùng

https://thuviensach.vn

là bên phải, kết quả là chàng được quấn kỹ thành một gói dài phẳng phiu vuông vắn, từ đó chỉ thò ra cái đầu, hai vai và đôi cánh tay.

"Cậu làm nghề quá", Hans Castorp khen ngợi thật tình.

"Tập luyện nhiều thành quen thôi", Joachim trả lời, vừa nói vừa dùng răng giữ cây nhiệt kế trong miệng. "Rồi cậu cũng sẽ học được. Ngày mai nhất định bọn mình phải đi mua một cặp chăn cho cậu. Xuống dưới kia cậu vẫn có thể mang theo mà dùng, còn ở đây thì đó là thứ không thể thiếu được, nhất là cậu lại không có túi ngủ lót lông."

"Buổi tối tớ không ra nằm ngoài ban công đâu", Hans Castorp bảo. "Đừng hòng bắt tớ làm thế, nói để cậu biết ngay từ đầu. Tớ thấy đêm hôm nằm ngoài trời thì kỳ cục quá. Cái gì cũng có giới hạn cả, và đến một lúc nào đấy tớ cũng phải xác định rõ ràng, tớ chỉ là khách ở đây thôi. Tớ ngồi thêm một lúc nữa hút cho hết điều xì gà theo lệ thường mỗi tối. Hôm nay mùi vị nó chẳng ra cái gì, nhưng tớ biết xì gà của tớ ngon là được rồi. Sắp tới chín giờ, tất nhiên bây giờ vẫn chưa đến chín giờ. Nhưng đến khoảng chín rưỡi thì người ta có quyền đi ngủ được chứ."

Một cơn rùng mình ớn lạnh chạy khắp người chàng, rồi một cơn nữa và lại một cơn nữa liên tiếp. Hans Castorp nhảy lên chạy đến chỗ cái nhiệt kế treo tường như muốn bắt quả tang tội ác của nó. Trong phòng chỉ có chín độ Réaumur[42]. Chàng đặt tay lên ống lò sưởi, thấy nó không hoạt động và lạnh ngắt. Chàng lầm bầm một hồi lộn xộn không đầu không cuối, đại khái tháng tám thì mặc tháng tám, lạnh như thế này mà không cho sưởi thì thật nhục nhã, người ta sinh ra cái lò sưởi là để dùng, không phải tùy theo tháng mà tùy theo nhiệt độ, và nhiệt độ này đang làm chàng run như cầy sấy đây. Nhưng đồng thời mặt chàng lại nóng như bốc lửa. Chàng ngồi xuống chỗ cũ, lại đứng lên lần nữa, làu bàu hỏi mượn cái chăn trên giường Joachim rồi quấn quanh nửa người dưới ngồi thu lu trên ghế. Chàng ngồi đó, lúc nóng lúc lạnh, vẫn ngoan cố tự tra tấn mình bằng điếu xì gà mùi vị gớm ghiếc. Chàng thấy trong người vô cùng khó chịu; chàng có cảm tưởng trong đời chưa bao giờ khổ sở đến thế này. "Khốn nạn thật!" Chàng lẩm bẩm. Nhưng giữa chừng đột nhiên có lúc trong thâm tâm chàng nháng lên như chớp lóe một cảm giác phấn khởi và hy vọng lạ lùng, và sau giây phút như điện giật

https://thuviensach.vn

ấy chàng chỉ còn ngồi lì nhẫn nhục đợi, biết đâu nó sẽ quay trở lại. Nó không quay trở lại; chỉ có nỗi thống khổ là còn đó. Thế là cuối cùng chàng đứng dậy, ném trả cái chăn của Joachim lên giường, lầm bầm giữa hai hàm răng nghiến chặt cái gì như "Chúc ngủ ngon!" và "Coi chừng chết cóng đấy!" và "Mai nhớ gọi tớ đi ăn sáng!" rồi lảo đảo đi qua hành lang trở về phòng mình.

Khi cởi quần áo ngoài chàng lẩm bẩm hát một mình, nhưng không phải vì yêu đời. Chàng làm những động tác vệ sinh thân thể một cách hoàn toàn máy móc, rót một chút nước xúc miệng màu đỏ tươi từ cái chai nhỏ ra ly thủy tinh rồi tế nhị ngậm trong miệng xúc nhè nhẹ tránh gây tiếng òng ọc, rửa hai bàn tay bằng miếng xà bông thơm mùi hoa oải hương, và mặc lên người chiếc áo ngủ dài bằng lụa trên túi ngực có thêu hai chữ H C. Rồi chàng lên giường nằm, tắt đèn, và ngả mái đầu nóng hổi với những ý nghĩ rối tinh rối mù xuống chiếc gối lìa đời của cô người Mỹ.

Cứ đinh ninh rằng nằm xuống là sẽ chìm ngay vào giấc ngủ, lúc này chàng mới biết mình đã nhầm to, và đôi mí mắt trước đấy cứ sụp xuống không có cách nào chống lên nổi giờ đây lại mở trao tráo và giật giật liên hồi mỗi khi chàng muốn ép nó khép lại. Chàng tự nhủ, vẫn chưa tới giờ lên giường thường lệ của mình, vả lại ban ngày chàng đã nằm quá nhiều rồi. Thêm vào đó ngoài kia không biết ai lại lôi thảm ra gõ bụi, một chuyện hoàn toàn vô lý và trong thực tế cũng không hề có; mà hóa ra đó chính là quả tim chàng, những nhịp đập của nó không hiểu sao chàng lại nghe được từ ngoài xa vọng về không khác gì tiếng người ta đập thảm bằng cuộn chão.

Trong phòng chàng không tối hẳn, ánh đèn từ bên ngăn Joachim và bên hai vợ chồng ở bàn Nga hạ lưu hắt qua cánh cửa ban công để ngỏ rọi vào một thứ ánh sáng mờ mờ. Và trong lúc Hans Castorp nằm ngửa hấp háy mắt cố dỗ giấc ngủ, bất thình lình một ấn tượng duy nhất trong ngày sống dậy trong tâm trí chàng, một quan sát mà cảm giác vừa hãi hùng vừa êm ái nó khuấy lên khi ấy đã khiến chàng vội vàng tìm cách xua đi. Đó là nét mặt Joachim khi họ nhắc đến Marusia và chàng lỡ lời chọc ghẹo một câu, - cặp môi mím chặt đau đớn lạ lùng và gò má rám nắng tái đi thành những vệt bợt bạt của anh chàng. Hans Castorp thừa hiểu điều đó có nghĩa là gì, chàng

https://thuviensach.vn

hiểu thấu điều đó dưới một cái nhìn mới mẻ, cặn kẽ và thầm kín, đến nỗi người gõ thảm ngoài kia tăng cả cường độ lẫn tốc độ những cú đập lên gấp đôi, thiếu điều át cả tiếng nhạc từ vẳng lên từ dưới 'Phố', vì cái khách sạn ở đó lại mở dạ hội; giai điệu nhịp nhàng tẻ nhạt của một vở nhạc kịch bập bõm vọng về qua bóng tối, và Hans Castorp thầm huýt sáo theo (người ta có thể huýt sáo thầm được lắm), hai bàn chân lạnh ngúc ngắc đánh nhịp dưới tấm chăn lông.

Tất nhiên đấy là cách ít phù hợp nhất để dỗ giấc ngủ, nhưng Hans Castorp cũng không còn cảm thấy muốn ngủ nữa. Từ khi chàng có cái nhìn mới đầy sức sống để lý giải nét mặt của Joachim thì thế giới dường như cũng hiện ra trong ánh sáng mới đối với chàng, và cái cảm giác phấn khởi đầy hy vọng lại mong manh rung động tận nơi sâu thẳm nhất trong hồn chàng. Ngoài ra chàng còn như chờ đợi cái gì đó, mà không bỏ công tự hỏi xem đó là điều gì. Tuy nhiên đến lúc hai bên hàng xóm lục cục chấm dứt cữ điều dưỡng tối, đổi tư thế nằm ngang ngoài ban công lấy vẫn tư thế ấy ở trong phòng, thì chàng hiểu ra rằng cặp vợ chồng cà chớn kia hôm nay không bày trò nữa. Mình có thể ngủ yên được, chàng nghĩ. Hôm nay họ sẽ không bày trò gì đâu, mình tin chắc là như thế! Nhưng họ vẫn bày trò, và thực ra Hans Castorp chẳng hề tin chắc vào điều chàng tự nhủ, nói đúng ra thì tận trong thâm tâm chàng chẳng thể nào tin được và hiểu được nếu như tối nay họ không bày trò khỉ. Mặc dù vậy chàng vẫn kêu ca phẫn nộ không thành tiếng để phản đối những điều được chứng kiến bằng tai. "Quá thể!" Chàng phản đối một cách câm lặng. "Thật không thể tưởng tượng được! Thế này thì ai mà chịu nổi?" Và lúc lúc đôi môi chàng lại thì thầm theo khúc nhạc nhạt phèo cứ dai dẳng vọng sang.

Mãi rồi giấc ngủ chập chờn cũng đến. Nhưng nó kéo theo cả một mớ bòng bong những giấc chiêm bao, còn hỗn độn hơn đêm đầu tiên nữa, và chốc chốc Hans Castorp lại giật mình chồm dậy, choàng tỉnh khỏi những cảnh tượng hãi hùng phi lý. Chàng mơ thấy ông cố vấn cung đình đi trên con đường rải sỏi ngoài vườn, đầu gối lum khum, hai tay khư khư buông thõng phía trước, chân sải những bước dài giật cục theo nhịp một bản hành khúc từ xa vẳng lại. Rồi ông ta tới gần và dừng lại trước mặt Hans Castorp, chàng

https://thuviensach.vn

thấy ông ta đeo một cặp kính dày cộp mắt tròn thô lố, và luôn miệng lải nhải những câu không đầu không cuối. “Tất nhiên là dân sự”, ông ta bảo, và không hỏi han gì tự tiện đưa ngón trỏ và ngón giữa bàn tay khổng lồ của mình lên vạch mi mắt Hans Castorp xuống. “Một công dân đáng quý, tôi nhận ra ngay. Nhưng không phải là không có năng khiếu, không phải hoàn toàn không có chút năng khiếu nào để có thể tăng mức tiêu thụ năng lượng của cơ thể! Sẽ không hà tiện mấy năm quèn sống vô tư với chúng tôi ở trên này! Thôi nào các quý ông, alê hấp, đi dạo!” Ông ta hạ lệnh và thọc ngón tay trỏ khổng lồ vào miệng huýt lên một tiếng sáo quái gở chói tai, theo hiệu lệnh ấy cô giáo quá thì và Miss Robinson bỗng từ đâu chấp chới bay lại trong hình hài thu nhỏ đậu xuống vai trái vai phải ông ta, giống như khi ăn họ ngồi bên trái bên phải Hans Castorp. Rồi ông cố vấn cung đình cứ thế sải những bước dài ngật ngưỡng đi tiếp, vừa đi vừa lùa một tấm khăn ăn ra đằng sau cặp kính lau mắt, - không rõ lau mồ hôi hay lau nước mắt.

Thình lình kẻ chiêm bao thấy mình đứng giữa sân trường, nơi bao nhiêu năm trời đi học chàng ra đứng trong những giờ giải lao, và lên tiếng hỏi mượn Madame Chauchat cũng đang đứng đó một cái bút chì. Cô ta đưa cho chàng một cây bút chì chỉ còn phân nửa bên ngoài sơn đỏ cắm trong một cái cán màu bạc, bằng giọng khàn khàn êm tai cô ta còn dặn chàng sau giờ học nhớ trả lại bút cho mình, và khi cái nhìn từ cặp mắt xanh xám một mí nằm xéo trên đôi gò má cao rọi thẳng vào chàng thì Hans Castorp cố hết sức buộc mình chồm dậy, vì chàng muốn nắm bắt hình ảnh này không để cho nó tuột đi mất, cái hình ảnh gợi lên ký ức vô cùng sống động về một người nào đó. Chàng vội lưu giấc mơ ấy vào bộ nhớ để dành đến hôm sau, vì chàng cảm thấy giấc ngủ và mộng mị lại đã ào tới nhấn chìm tri giác của mình, liền sau đó Hans Castorp thấy mình sợ đến phát cuồng trên đường chạy trốn, ông bác sĩ Krokowski đuổi theo sát gót rình mò cơ hội mổ xẻ tâm hồn chàng. Hai chân ríu lại, chàng vẫn cố vượt qua những vách ngăn bằng kính ngoài ban công, liều mạng nhảy xuống vườn, và trong cơn hốt hoảng leo cả lên cây cột cờ sơn màu gỉ sắt. Chàng choàng tỉnh người ướt đẫm mồ hôi đúng vào lúc bị ông bác sĩ tóm lấy ống quần kéo xuống.

https://thuviensach.vn

Chưa kịp hoàn hồn và mới vừa thiếp đi chàng đã lại thấy mình trong hoàn cảnh mới. Chàng cố hết sức dùng vai đẩy Settembrini, trong lúc ông này cứ đứng lì một chỗ và còn nhếch mép cười - vẫn nụ cười thâm thúy đầy châm biếm dưới hàng ria mép đen dày, với một nét nhấn sâu nơi khóe mép, chỗ những cọng ria cong vểnh lên - chính nụ cười ấy cản trở Hans Castorp nhiều nhất chứ không phải điều gì khác. “Ông nhiều chuyện quá!” Chàng nghe tiếng mình nói rành rọt. “Ông đi đi! Ông chỉ là một gã quay đàn thùng, chuyên quấy rối chúng tôi ở đây thôi!” Nhưng Settembrini không nhích chân khỏi chỗ, và Hans Castorp đang ngẩn người nghĩ cách đối phó, thì đột nhiên câu trả lời cho khái niệm thời gian như từ trên trời rơi bộp xuống đầu chàng: thời gian chẳng phải là cái gì khác hơn một cái nhiệt kế câm, cái que thủy ngân không đánh số, dành riêng cho những kẻ muốn gian lận - tới đây chàng lại tỉnh giấc với ý định chắc như đinh đóng cột, ngay sáng hôm sau sẽ kể cho người anh họ Joachim phát minh vĩ đại này.

Cả đêm Hans Castorp cứ trải qua hết cuộc phiêu lưu này đến phát minh nọ, trong chiêm bao chàng gặp cả Hermine Kleefeld lẫn ông Albin và đại úy Miklosich, ông này ngoạm chặt bà Stöhr giữa hai hàm răng lang sói và bị ông công tố viên Paravant xách giáo đâm thủng bụng. Tuy nhiên có một giấc chiêm bao Hans Castorp mơ tới hai lần diễn biến giống hệt nhau, lần sau vào lúc tang tảng sáng. Chàng đang ngồi trong phòng ăn nơi kê bảy chiếc bàn thì cánh cửa kính sập lại rầm rầm xoang xoảng, Madame Chauchat bước vào trong chiếc áo len trắng bó sát người, một tay đút túi áo, một tay đưa lên mái tóc sau gáy. Nhưng đáng lẽ đi tới bàn Nga thượng lưu thì cô nàng vô giáo dục ấy lại lướt đến chỗ Hans Castorp và đưa tay cho chàng hôn, có điều cô ta không chìa lưng bàn tay như lệ thường mà lại ngửa lòng bàn tay đưa về phía chàng, và Hans Castorp hôn lên cái lòng bàn tay không có vẻ gì là lá ngọc cành vàng ấy, bàn tay hơi rộng với những ngón ngắn và chỗ da gần móng tay bị gặm sần sùi. Và một cảm giác như điện giật xuyên suốt người chàng từ đầu tới chân, chính là cái cảm giác ngọt ngào man dại trào dâng trong dạ khi chàng thử rũ bỏ mọi sức ép danh dự để buông thả theo những lợi điểm của nhục nhã, và mặc cho mình rơi xuống vực sâu không đáy, -

https://thuviensach.vn

cảm giác ấy lần nào cũng đến trong giấc mơ lặp lại của chàng, chỉ có điều choáng ngợp và mạnh mẽ hơn gấp bội.

https://thuviensach.vn

# IV

https://thuviensach.vn

# MUA SẮM

“Mùa hè ở trên này tới đây là hết rồi ư?” Hans Castorp cay đắng hỏi anh họ vào ngày thứ ba của cuộc thăm viếng…

Hôm ấy thiên nhiên thình lình trở mặt, bảo rằng thất thường như thời tiết quả thật không sai.

Ngày thứ hai của vị khách trên viện an dưỡng đẹp tuyệt vời từ sáng tới tối. Bầu trời xanh biếc trên những ngọn thông nhọn như mũi giáo chĩa lên cao, nhà cửa dưới đáy thung lũng sáng lóa trong ánh nắng chói chang, không gian tràn ngập tiếng lục lạc rộn ràng ở cổ những con bò đứng rải rác thanh thản gặm cỏ nơi sườn dốc. Từ bữa điểm tâm buổi sớm các bà các cô đã trình diễn những bộ đồ mùa hè mát mắt, vài người còn mặc áo cộc tay, cần nói thêm rằng cách phục sức này không phải lúc nào cũng làm tăng vẻ hấp dẫn, bà Stöhr chẳng hạn, áo mỏng chỉ càng làm nổi bật nhược điểm của đôi cánh tay da chảy nhẽo nhèo của bà ta. Cả các quý ông trên viện điều dưỡng cũng bỏ nhiều công chăm chút cho hình thức phù hợp với thời tiết. Áo khoác lụa và Âu phục vải lanh được đem ra diện, Joachim Ziemßen mặc một chiếc quần dạ màu ngà với chiếc áo khoác xanh lam, trang phục này khiến chàng càng ra dáng quân nhân hơn bao giờ hết. Về phần Settembrini, mặc dù ông ta không ngớt lời tuyên bố dự định thay đổi y phục - “Quỷ thật”, ông ta càu nhàu sau bữa ăn trưa, lúc cùng hai anh em họ đi dạo xuống dưới thung lũng, “trời nắng như đổ lửa thế này! Tôi phải thay ra cái gì mỏng nhẹ hơn mới được.” Nhưng rốt cục ông ta vẫn mặc nguyên chiếc áo khoác dài lừ xừ cổ lật với chiếc quần kẻ ca rô, có vẻ như trong tủ áo của ông ta không còn gì khác.

Nhưng sang ngày thứ ba đột nhiên thời tiết giở chứng tưởng như trời sụp, mọi trật tự và quy luật tự nhiên bị đảo lộn hoàn toàn, nhanh đến nỗi Hans Castorp không tin vào chính mắt mình. Bấy giờ là khoảng thời gian sau bữa ăn trưa, và họ đã nằm yên vị ngoài ban công được chừng hai chục phút, bỗng mặt trời biến đâu mất tăm, mây đen hắc ám đùn lên dày đặc trên đỉnh

https://thuviensach.vn

dãy núi phía đông nam, và một cơn gió lạ mang theo luồng không khí lạnh thấu xương chẳng biết từ vùng băng giá nào ập tới rùng rùng quất qua thung lũng, nhiệt độ tụt xuống như rơi tự do và ngoại cảnh bỗng mang một bộ mặt đầy đe dọa.

"Tuyết", tiếng Joachim vang lên sau vách ngăn bằng kính.

"'Tuyết' là thế nào?" Hans Castorp hỏi lại. "Cậu định bảo rằng sắp có tuyết rơi hay sao?"

"Đúng thế", Joachim trả lời. "Chúng tớ biết gió kiểu này báo hiệu điều gì. Hễ nó nổi lên là sắp được trượt tuyết."

"Vô lý!" Hans Castorp cãi. "Nếu tớ không nhầm thì bây giờ đang là đầu tháng tám."

Nhưng Joachim dự báo không sai, chẳng gì thì chàng cũng đã gần như là thổ dân ở trên này. Chỉ trong nháy mắt từ trên trời đổ xuống một trận mưa tuyết kinh hồn, sấm sét rền vang, gió quất ràn rạt, vô vàn bông tuyết quay cuồng trùm lên vạn vật một lớp màn trắng dày đặc, chẳng còn thấy phố xá nhà cửa và thung lũng đâu nữa.

Tuyết rơi không ngớt suốt buổi chiều. Lò sưởi trung tâm được đốt lên, và trong khi Joachim nằm trong chiếc túi lót lông điềm nhiên tiếp tục lịch điều dưỡng thì Hans Castorp rút lui vào trong phòng, kéo ghế ngồi ôm khư khư những cái ống dẫn hơi nóng của lò sưởi và vừa lắc đầu ngao ngán vừa nhìn ra quan sát cơn bão tuyết lồng lộn bên ngoài. Sáng hôm sau trời quang mây tạnh trở lại, nhưng mặc dù nhiệt kế bên ngoài đã nhích lên được một vài độ dương, những bông tuyết vừa rơi vẫn không tan nổi mà đọng lại phủ kín mặt đất một lớp dày ngập mắt cá chân, biến phong cảnh thành một bức họa chủ điểm mùa đông tuyệt mỹ trước cặp mắt ngỡ ngàng của Hans Castorp. Người ta đã lại tắt lò sưởi đi rồi. Nhiệt kế trong phòng bò lên được sáu vạch trên số không.

"Mùa hè ở trên này tới đây là hết rồi ư?" Hans Castorp hỏi anh họ, giọng châm biếm pha lẫn vị cay đắng.

"Không thể nói trước được", Joachim nghiêm túc trả lời. "Nếu muốn Chúa vẫn có thể ban cho ta những ngày hè đẹp. Thậm chí sang tháng chín nhiều khi trời còn ấm. Nhưng sự thật là ở đây bốn mùa không có ranh giới

https://thuviensach.vn

rõ ràng, cậu biết không, xuân hạ thu đông xen kẽ vào nhau chứ không phân chia theo lịch. Mùa đông nhiều khi mặt trời gay gắt đến nỗi người ta đổ mồ hôi và phải cởi áo khoác khi đi dạo, còn mùa hè, chắc cậu cũng tự thấy mùa hè ở đây như thế nào rồi. Và tuyết nữa, tuyết làm đảo lộn mọi quy luật trong thiên nhiên. Bình thường trời xuống tuyết vào tháng giêng, nhưng tháng năm cũng nhiều tuyết không kém, và cả tháng tám tuyết cũng có thể rơi, như cậu thấy đấy. Đại khái không tháng nào trong năm mà lại không có tuyết, đó là một nguyên tắc bất di bất dịch ở trên này. Tóm lại, có những ngày đông và những ngày hè, cả những ngày đậm sắc xuân hay sắc thu, nhưng từng mùa phân chia tách bạch thì trên này không có."

"Thật là loạn xị ngậu", Hans Castorp bảo. Chàng mang ủng ra ngoài giày và mặc áo khoác ấm theo Joachim xuống phố mua thêm chăn để có thể tiếp tục nằm ngoài ban công, vì chính chàng cũng phải thừa nhận là tấm chăn dạ kẻ ô vuông sặc sỡ mang theo từ nhà không được tích sự gì mấy trong điều kiện thời tiết này. Thậm chí chàng còn thoáng nghĩ đến chuyện mua túi ngủ lót lông, nhưng vội vàng gạt ngay ý nghĩ ấy ra khỏi đầu, nói đúng ra là chàng hoảng hồn chạy trốn ý nghĩ ấy.

"Không, không", chàng quả quyết. "Mua chăn là đủ rồi! Xuống dưới kia vẫn có thể dùng được, chăn thì ở đâu cũng cần, không phải là một món đồ đặc dụng. Nhưng túi ngủ lót lông thì chỉ dùng vào những trường hợp đặc biệt thôi, cậu hiểu không, nếu mua cả túi lót lông thì tớ có cảm giác như chuẩn bị để ở lại đây lâu dài, thậm chí có vẻ như đã nhập bọn hẳn với các cậu trên này… Tóm lại, tớ chỉ muốn nói rằng, ở chơi vài tuần mà mua cả túi ngủ lót lông thì không đáng chút nào."

Joachim hoàn toàn đồng tình với chàng, và họ chọn mua trong một cửa tiệm tạp hóa ở khu Ăng lê hai chiếc chăn dệt bằng lông lạc đà màu kem giống như chăn Joachim đang dùng, vừa dài vừa rộng và đặc biệt mềm mại, rồi yêu cầu chuyển ngay đến an dưỡng đường quốc tế 'Sơn trang', phòng số 34. Hans Castorp nóng lòng muốn thử ngay chiều nay.

Tất nhiên cuộc mua sắm đó diễn ra vào khoảng thời gian sau bữa điểm tâm thứ hai, vì những lúc khác lịch điều dưỡng không cho phép họ đi xuống phố. Trời mưa, và tuyết bám trên mặt đất trộn với nước thành một thứ cháo

https://thuviensach.vn

đá nhão nhoẹt. Trên đường về họ đuổi kịp Settembrini đầu không mũ không nón, tay giương ô, cũng đang lúp xúp lội bộ về hướng viện an dưỡng. Ông người Ý mặt mày vàng vọt rõ ràng đang ở vào tâm trạng bi ai. Ông ta than thở bằng những lời lẽ văn hoa, rằng giá lạnh và ẩm ướt làm ông ta khó chịu không để đâu cho hết. Phải chi lò sưởi hoạt động thì còn đỡ! Nhưng tuyết vừa mới ngừng rơi là những kẻ điều hành cái viện khốn kiếp này đã nhất định tắt ngay lò sưởi - thật là một quy định cứng nhắc đến mức ngu xuẩn, một sự nhạo báng lẽ phải! Và khi Hans Castorp rụt rè ngỏ ý, rằng để nhiệt độ thấp trong phòng có thể cũng là một nguyên tắc điều trị, và có lẽ người ta không muốn nuông chiều bệnh nhân quá mức, thì bị Settembrini phản bác ngay bằng giọng châm biếm cay độc. Ây dà, nguyên tắc điều trị, lại còn thế nữa. Những nguyên tắc điều trị cao quý bất khả xâm phạm! Hans Castorp thở ra đúng cái giọng thích hợp ở trên này, tức là đầy tín ngưỡng và cam chịu. Về kỷ luật điều trị ở đây chỉ có mỗi một điều đáng nói - đáng nói theo một nghĩa khá là thú vị - đó là chỉ những nguyên tắc hoàn toàn phù hợp với lợi ích kinh tế của những kẻ nắm quyền là được người ta tôn trọng tuyệt đối, trong khi những nguyên tắc khác không mấy phù hợp thường bị nhắm mắt làm ngơ… Và trong lúc hai anh em phá lên cười thì Settembrini chuyển từ đề tài cái lò sưởi với hơi ấm mà ông ta ao ước lan man sang người cha đã quá cố của mình.

“Cha tôi”, ông ta xuống giọng chậm rãi mơ màng kể, “thuở sinh thời là một người lịch lãm, tinh tế và nhạy cảm cả về thể xác lẫn tâm hồn! Mùa đông ông cụ ưa ngồi trong gian phòng làm việc nhỏ ấm cúng, đó là nơi yêu thích nhất của cha tôi, lúc nào lò sưởi cũng cháy hồng rừng rực để đảm bảo hai mươi độ Réaumur[43]. Vào những ngày mưa dầm giá buốt hay những ngày gió bấc *tramontana*[44] tràn về, từ hành lang ngôi nhà nhỏ bước vào phòng làm việc của cha tôi hơi ấm như một tấm chăn êm ái trùm khắp người ta, dễ chịu đến nỗi lệ tràn lên đôi mắt. Phòng chất đầy sách vở và bản thảo, trong đó có cả những tác phẩm vô giá, giữa kho báu tinh thần ấy cha tôi thường đứng bên cái bàn nhỏ vùi đầu vào thế giới văn chương, mình khoác chiếc áo len mỏng màu lam, dáng người nhỏ nhắn tao nhã, - các ông thử tưởng tượng xem, ông cụ tôi thấp hơn tôi cả cái đầu! Nhưng bù lại cha tôi có mái tóc dày

https://thuviensach.vn

bạc trắng như cước và một cái mũi vừa dài vừa thẳng… Một công dân La Mã đích thực, thưa các ông! Một trong những người con tiên phong của thời đại mình, một nghệ nhân tiếng Ý lỗi lạc, một chuyên gia tiếng Latinh kiệt xuất, một *uomo letterato*[45] với trái tim Boccaccio[46]… Các nhà bác học trên mọi miền trái đất, người này từ Haparanda, người khác từ Krakow, tất cả đổ về Padua, thành phố quê hương tôi, để gặp gỡ đàm đạo với cha tôi, và ông cụ tiếp đón họ hết sức ân cần trang trọng. Cha tôi còn là một thi hào, trong những giờ nhàn tản ông cụ hay ngẫu hứng vẩy bút phác nên những vần thơ thanh tao nhất ca ngợi phong cảnh Toscana[47], đúng là một bậc thầy *idioma gentile*[48].” Settembrini say sưa kể, đầu lắc lư, thỉnh thoảng xen vào câu chuyện đôi ba từ tiếng mẹ đẻ và tận hưởng những âm thanh của chúng ngọt ngào tan ra trên lưỡi. “Khoảng vườn nhỏ của cha tôi được bài trí như vườn của Virgil[49]”, ông ta kể tiếp, “ngôn từ của ông cụ cũng lành mạnh và trong sáng tuyệt vời theo phong cách đại thi hào ấy. Nhưng như đã nói, phòng làm việc của ông cụ phải được giữ ấm luôn luôn, vì ông cụ không quen chịu lạnh, riêng về mặt này nếu bị trái ý cha tôi có thể đùng đùng nổi giận. Các ông hãy thử tưởng tượng xem, ông kỹ sư, ông thiếu úy, đứa con trai của ông cụ là tôi giờ đây phải khổ sở tới mức độ nào ở cái xứ man rợ đáng nguyền rủa này, ai đời giữa mùa hè mà người cứ thường xuyên run như cầy sấy và đầu óc liên tục bị tra tấn bởi những ấn tượng thấp hèn! Ôi, khốn khổ biết bao! Vây quanh chúng ta là một lũ nửa người nửa ngợm! Một lão cố vấn cung đình ngu ngốc tay sai của quỷ Satan. Krokowski” - Settembrini uốn lưỡi nói như nhổ ra cái tên này - “Krokowski, đạo mạo sắm vai cha cố đòi cai quản linh hồn tất cả bệnh nhân, căm ghét tôi vì nhân phẩm con người không cho phép tôi a dua với những kẻ khác đến xưng tội với y… Và rồi ngồi cùng bàn với tôi… Tôi buộc phải dùng bữa với những hạng người nào kia chứ! Ngồi bên phải tôi là một tay chủ hãng bia ở Halle, tên lão ta là Magnus, với một bộ ria mép như một đống cỏ khô. ‘Xin ông đừng có lôi văn chương ra làm rộn tai tôi!’ Lão ta bảo thế. ‘Văn chương mang lại được cái gì? Những nhân vật đẹp! Tôi biết làm gì với những nhân vật đẹp của ông? Tôi là người thực tế, mà những nhân vật đẹp thì không có ở ngoài đời đâu ông ơi.’ Đấy, lão quan niệm về văn học như thế đấy. Những nhân vật đẹp…

https://thuviensach.vn

ôi lạy Đức Mẹ đồng trinh! Vợ lão ta, âm thầm ngồi đối diện lão, bị mắc chứng thoát đạm và người cứ mòn mỏi gầy còm đi, trong khi đầu óc càng ngày càng ù lì ngu độn. Thật khốn khổ…”

Không trao đổi với nhau mà Joachim và Hans Castorp cùng có một cảm nghĩ về những lời than vãn trên: họ thấy nó bệ rạc đến mức chối tai, mặc dù ngôn ngữ cũng có phần dí dỏm, thậm chí đáng học hỏi bởi cách dùng từ táo bạo và sắc bén. Hans Castorp mỉm cười độ lượng về “đống cỏ khô” và cả về “những nhân vật đẹp”, nói đúng hơn là về vẻ tuyệt vọng khôi hài của Settembrini khi nói ra những lời này. Cuối cùng chàng lên tiếng:

“Lạy Chúa, đúng thế, ở những nơi như chốn này có đủ hạng người bị nhét chung vào một rọ. Người ta không thể tự chọn hàng xóm được, vả lại nếu để cho họ tự chọn thì kết quả ai biết sẽ ra sao. Ở bàn chúng tôi cũng có một bà… bà Stöhr, tôi cho rằng ông cũng biết bà ta? Bà ấy vô học không thể tưởng tượng được, tôi buộc lòng phải nói toạc móng heo ra như vậy, và nhiều lúc người ta không biết để mắt vào đâu khi phải nghe bà ta huyên thuyên tán nhảm. Đồng thời bà ta lại thường xuyên than thở về những triệu chứng như sốt và mệt mỏi, chắc bệnh bà ta không phải là nhẹ. Cái ấy làm tôi thấy lạ - bệnh tật đi đôi với ngu dốt - tôi không biết mình diễn đạt có được chính xác không, nhưng tôi cứ cảm thấy như có cái gì trái lẽ, khi một người dốt nát mà lại ốm đau, theo tôi đó là sự kết hợp bi thảm nhất trần đời. Người ta không biết phải tỏ thái độ ra sao, vì một người bệnh cần được quan tâm và trân trọng, đúng không ông, bệnh tật là một điều khả kính, tôi vẫn nghĩ như vậy. Nhưng khi từ miệng một người bệnh cứ tuôn ra những là ‘ông trị lý’ với lại ‘viện thẩm mỹ thuật’ và những câu ngớ ngẩn tương tự, thì thật người nghe không biết nên cười hay nên khóc, đó quả là một tình huống trớ trêu xét về phương diện cảm xúc con người và khó xử đến mức tôi không biết phải tả như thế nào. Ý tôi muốn nói, hai điều đó hoàn toàn không phù hợp, không thể đi liền với nhau, người ta không quen hình dung hai điều đó ở cùng một chỗ. Người ta quen nghĩ, một người dốt nát tất phải mạnh khỏe và tầm thường, còn bệnh tật làm cho con người ta khôn ngoan, tinh tế và khả kính. Thông thường người ta nghĩ thế. Hay là không phải thế? Hình như tôi nói nhiều quá mức cần thiết mất rồi”, chàng kết thúc một cách đột ngột.

https://thuviensach.vn

“Thực ra chỉ tại chúng ta tình cờ nhắc đến đề tài này…” và chàng bối rối im bặt.

Cả Joachim cũng tỏ ra sượng sùng lúng túng, còn Settembrini chỉ lặng thinh nhướng mày, như thể ông ta lịch sự đợi nghe tới cuối bài diễn thuyết. Kỳ thực ông ta đợi cho đến lúc Hans Castorp hoàn toàn chui vào ngõ cụt, rồi mới lên tiếng:

“*Sapristi*[50], ông kỹ sư, ông vừa bộc lộ một khả năng hùng biện lớn, quả thật bất ngờ đối với tôi! Theo triết lý của ông thì ông phải bệnh nặng mới đúng, vì rõ ràng ông có thừa khôn ngoan. Tuy nhiên xin ông cho phép tôi được bày tỏ ý kiến riêng, bởi vì tôi không chia sẻ quan điểm của ông, tôi không tán thành triết lý ấy, phải nói là tôi kịch liệt phản đối điều này mới đúng. Như ông chắc đã nhận thấy, tôi là người không khoan nhượng khi tranh luận các vấn đề về tư tưởng, và tôi thà chấp nhận nghe người ta phê bình chỉ trích mình, chứ không thể dễ dãi ngả theo một quan điểm đáng tranh cãi như điều ông vừa diễn giải…”

“Nhưng mà, ông Settembrini…”

“Xin ông để tôi nói hết đã… Tôi biết ông muốn nói gì. Ông muốn nói rằng, thực ra ông chỉ vui miệng nói chơi vậy thôi, quan điểm mà ông vừa trình bày không nhất thiết phải là chính kiến của ông, rằng ông chỉ vơ đại một đề tài bất kỳ để thử đặt mình vào đó mà phát triển tư duy xem nó tới đâu thì tới. Điều đó cũng có thể hiểu được đối với một người ở độ tuổi của ông, khi còn trẻ người ta chưa quyết tâm chọn một con đường và muốn thử nghiệm theo mọi hướng. *Placet experiri*[51]”, ông ta nói chữ c trong từ “placet” mềm mại như cách phát âm tiếng Ý. “Một phương châm tốt. Chỉ có điều, tôi lo ngại thí nghiệm của ông trong thực tế lại đi theo chiều hướng tiêu cực. Tôi không tin rằng đó là sự ngẫu nhiên. Tôi sợ đó là kết quả của một mầm mống tư tưởng có nguy cơ hình thành cá tính không tốt, nếu người ta không tìm cách ngăn chặn từ đầu. Bởi vậy tôi tự thấy mình có trách nhiệm góp ý với ông. Ông nói rằng, bệnh tật đi đôi với ngu dốt là điều đáng buồn nhất trên đời. Tôi đồng ý với ông về điều đó. Bản thân tôi cũng thích một bệnh nhân dí dỏm hơn là một người lao phổi đần độn. Nhưng tôi buộc lòng phải phản đối ông từ chỗ ông cho rằng bệnh tật kết hợp với ngu dốt là một

https://thuviensach.vn

điều phản mỹ cảm, một sai lầm của tạo hóa và gây ra ‘một tình huống trớ trêu xét về phương diện cảm xúc con người’, theo cách diễn đạt của ông. Ông coi bệnh tật là một cái gì cao quý và - ông nói thế nào nhỉ - khả kính, và vì thế nó ‘hoàn toàn không phù hợp’ với ngu dốt. Đấy cũng là cách nói của ông. Nếu thế thì không, tôi không đồng ý! Bệnh tật tuyệt đối không có gì là cao quý cả, cũng chẳng có gì đáng để trân trọng, quan niệm này bản thân nó đã bệnh hoạn rồi hoặc sớm muộn gì cũng trở nên bệnh hoạn. Có lẽ cách tốt nhất để giúp ông xa rời quan điểm đó là vạch ra cho ông thấy nó đã già cỗi xấu xa đến độ nào. Nó bắt nguồn từ một thời kỳ tăm tối mê muội, khi tư tưởng nhân loại bị bóp méo và bị chà đạp không thương tiếc, một kỷ nguyên đầy sợ sệt, ở đó thương yêu và hạnh phúc bị nghi ngờ là tà ma của ác quỷ, trong khi đau yếu bệnh tật lại như tấm giấy thông hành dẫn đến thiên đàng. Tri thức và tiến bộ đã xua đi bóng đêm của thời Trung cổ, bóng đêm một thời đè nặng lên tâm hồn nhân loại, đành rằng chưa xóa tan được hoàn toàn, cuộc chiến đấu giữa ánh sáng và bóng tối vẫn còn đang tiếp diễn; cuộc chiến này có tên là lao động, thưa các ông, lao động trên trần gian, lao động phục vụ cuộc sống trên trái đất này, vì danh dự và quyền lợi của con người. Và mỗi ngày lại được tôi luyện thêm trong cuộc đấu tranh ấy, sức mạnh của nhân loại sẽ được hoàn toàn giải phóng để dẫn dắt con người trên con đường văn minh tiến bộ dưới ánh hào quang ấm áp rạng ngời.”

Thần sấm thiên lôi, Hans Castorp kinh ngạc và hổ thẹn nghĩ thầm trong bụng, ông ta ca cải lương dễ sợ chưa! Mình đã làm gì để đến nông nỗi này? Nhưng theo ý mình thì bài ca này chán thấy mồ. Không biết ông ta muốn gì mà cứ nhai nhải không ngừng nhắc đến lao động thế nhỉ. Lúc nào cũng lao động, mặc dù đã lên đến đây thì lao động thế quái nào được nữa. Và chàng cất tiếng:

“Ông nói rất hay, thưa ông Settembrini. Thật hân hạnh được nghe những lời chỉ giáo của ông. Theo tôi, không thể nào phát biểu một cách… một cách giàu hình tượng hơn thế nữa.”

“Cảm thông”, Settembrini lại lên giọng, vừa nói vừa nâng cái ô lên cao quá đầu một người đang tìm cách đi vượt qua họ, “sự cảm thông tinh thần với những quan điểm của thời kỳ đen tối đầy đau khổ ấy - xin ông cứ tin tôi,

https://thuviensach.vn

ông kỹ sư - đó là bệnh hoạn, một căn bệnh đã được nghiên cứu quá nhiều, được khoa học đặt cho những cái tên khác nhau, một theo cách nói hoa mỹ của văn chương và khoa tâm lý học, một theo ngôn ngữ của các chính trị gia, thảy đều là những khái niệm kinh điển[52] xa rời thực tế mà ông chẳng cần biết làm gì. Nhưng vì trong đời sống tinh thần tất cả đều có sự liên quan ràng buộc với nhau và đã có nhân ắt phải có quả, nên ta không được phép chìa cho quỷ dù chỉ một ngón tay út, bởi nói sẽ ngoạm cả bàn tay và rồi nuốt cả con người… Nhưng mặt khác một nguyên tắc đúng đắn tất sẽ dẫn đến những kết quả tốt, bất kể đó là nguyên tắc trong lĩnh vực gì - vậy xin ông hãy nhớ kỹ điều này: bệnh tật chẳng những không có gì là cao quý, là khả kính tới mức không được phép đi đôi với ngu dốt, mà ngược lại nó là một nỗi ô nhục, đúng thế, một sự hạ nhục đau đớn và đầy tổn thương đối với tư tưởng con người, trong từng trường hợp riêng lẻ người ta có thể nương nhẹ và bao dung khi tiếp xúc với nó, nhưng đề cao bệnh tật về mặt tinh thần là một sai lầm - ông hãy nhớ kỹ lấy! - một sai lầm lớn khởi đầu cho mọi lầm lạc tinh thần. Người đàn bà mà ông đề cập tới - tôi không có ý định ghi nhớ tên bà ta - bà Stöhr ư, cảm ơn ông - tóm lại, người đàn bà lố bịch này, theo tôi không phải bệnh tật của bà ta đẩy cảm xúc con người vào tình huống trớ trêu như ông nói. Ốm đau và dốt nát, nhân danh Chúa, là khốn khổ, đơn giản có thế thôi, người ta chỉ cần tội nghiệp nhún vai một cái là xong. Cái thế kẹt, thưa ông, tấn bi kịch bắt đầu ở chỗ sự hài hòa làm nên nhân cách một con người bị tạo hóa tàn nhẫn phá hủy - hoặc tai quái không ban cho ngay từ lúc lọt lòng - mà đem ràng buộc một tâm hồn cao quý đầy sinh lực vào một tấm thân quặt quẹo không sức sống. Các ông có biết Leopardi[53] không, ông kỹ sư, ông thiếu úy? Đó là một nhà thơ bất hạnh của xứ tôi, một người gù lưng tàn tật với một tâm hồn cao cả thuở ban đầu, tiếc rằng tâm hồn ấy bị khuyết tật của thân thể dày vò đày đọa trở nên sa sút và cuối cùng chìm đắm hoàn toàn trong bi quan yếm thế, chỉ còn thốt lên những vần thơ ai oán làm tan vỡ trái tim. Các ông nghe nhé!”

Và Settembrini bắt đầu ngâm ngợi những vần thơ tiếng Ý, để cho những âm tiết rộn ràng tan ra trên lưỡi, đầu lắc lư, mắt lim dim, không đếm xỉa đến

https://thuviensach.vn

hai người đồng hành cứ như vịt nghe sấm. Rõ ràng ông ta chỉ muốn lục tìm trong ký ức và đọc lên để tự thưởng thức mà thôi. Sau cùng ông ta bảo:

"Nhưng chắc các ông chẳng hiểu những vần thơ ấy nói gì đâu nhỉ, các ông chỉ nghe được âm điệu mà không nắm được ý nghĩa đau thương của nó. Phế nhân Leopardi, thưa các ông, xin các ông thông cảm cho điều này, sinh thời không được hưởng tình yêu của nữ giới, có lẽ đó cũng là lý do chính khiến ông ta không chống lại được quá trình tàn héo thoái hóa của tâm hồn. Ánh hào quang danh vọng và các giá trị đạo đức đã lụi tắt trong mắt ông ta, thiên nhiên chỉ còn vẻ tàn ác - trong thực tế quả thực thiên nhiên tàn ác, vừa dốt nát vừa tàn ác, về điểm này tôi cho rằng ông ta có lý - và ông ta đánh mất lòng tin - nói ra thật khủng khiếp - ông ta đánh mất lòng tin vào khoa học và tiến bộ! Đấy mới thực sự là bi kịch, đấy mới là 'tình huống trớ trêu xét trên phương diện cảm xúc con người' mà ông nói tới, ông kỹ sư, chứ không phải người đàn bà kia - tôi khước từ việc ghi nhớ tên bà ta… Xin ông đừng nói tới 'sự thăng hoa tinh thần' nhờ bệnh tật, lạy Chúa, xin ông đừng bắt tôi phải nghe điều đó! Một tâm hồn không thể xác cũng vô nhân tính và đáng sợ như một thể xác không có tâm hồn, mặc dù trường hợp thứ nhất là ngoại lệ hiếm hoi trong khi trường hợp thứ hai nhan nhản khắp nơi. Thông thường thể xác đóng vai trò lấn át, nó giành về phần mình tất cả những gì quan trọng trong cuộc sống và tự do hành động một cách vô cùng bỉ ổi. Một người bệnh chỉ có tấm thân là còn sống, không có nhân tính và phẩm giá, trong nhiều trường hợp không hơn gì một cái xác…"

"Lạ thật", đột nhiên Joachim lên tiếng và cúi người về phía trước nhìn Hans Castorp đang đi phía bên kia Settembrini. "Mới đây cậu vừa nói ra những điều hệt như thế."

"Vậy hả?" Hans Castorp luống cuống đáp. "Ừ, cũng có thể. Có lẽ một suy nghĩ tương tự đã có lúc nảy ra trong đầu tớ."

Settembrini im lặng bước đi mấy bước. Cuối cùng ông ta bảo:

"Càng tốt, thưa các ông. Nếu ông đã nghĩ đến điều đó rồi thì càng tốt. Tôi không có ý định giới thiệu với các ông một triết lý mới độc đáo - đó không phải là trách nhiệm của tôi. Nếu ông kỹ sư của chúng ta cũng có sự trùng lặp về tư tưởng với tôi thì phỏng đoán của tôi lại càng tỏ ra có cơ sở, tức là ông

https://thuviensach.vn

đang như những người trẻ tuổi thử thách tài năng của mình bằng những thí nghiệm theo mọi hướng. Một người trẻ tuổi có tài không phải là một trang giấy trắng, mà giống như một trang giấy đã được viết đầy bằng mực hóa học, cả điều tốt lẫn điều xấu, và người mang trách nhiệm giáo dục phải làm sao tạo điều kiện cho những điều tốt nổi lên rõ nét, trong khi những điều xấu chen lẫn trong đó thì phải dùng ảnh hưởng của mình mà xóa đi vĩnh viễn. Các ông mới đi sắm đồ phải không?" Ông ta hỏi bằng giọng đổi khác, nhẹ nhàng hơn…

"Không, có gì đâu", Hans Castorp lúng túng, "tức là…"

"Chúng tôi vừa mua vài cái chăn cho em họ tôi dùng", Joachim vô tình trả lời.

"Để nằm ngoài ban công… Trời lạnh chết người thế này… Tôi nên theo lịch sinh hoạt ở đây trong mấy tuần thăm viếng ngắn ngủi", Hans Castorp cười ngượng nghịu và nhìn xuống đất.

"A, chăn, để nằm nghỉ", Settembrini bảo. "Chà, chà, chà. Ây, ây, ây. Đúng thế: *Placet experiri*!" Ông ta lặp lại câu châm ngôn tiếng Latinh bằng cách phát âm tiếng Ý rồi chia tay hai người, vì họ đã về tới viện an dưỡng và lão gác cổng khập khiễng mới bước ra chào. Từ tiền sảnh Settembrini không lên lầu mà rẽ vào dãy phòng giải trí, theo lời ông ta là để đọc báo trước khi tới giờ ăn. Có vẻ ông ta định trốn cữ nằm nghỉ thứ hai trong ngày.

"Xin Chúa che chở cho con!" Hans Castorp lên tiếng lúc chỉ còn chàng đứng cùng Joachim trong thang máy. "Xui xẻo thế nào lại đụng nhầm ông thầy luân lý - mới đây ông ta cũng tự nhận là mình có thiên hướng sư phạm. Nói chuyện với ông ta phải cẩn thận lựa từng lời nếu không muốn bị cạo gáy đến nơi đến chốn như vừa rồi. Nhưng nghe ông ta nói cũng có cái thú vị riêng, ông ta rất biết cách để cho từng chữ nảy ra tròn trịa ngon lành từ cửa miệng, mỗi khi lắng nghe ông ta diễn thuyết tớ lại nghĩ đến những chiếc bánh mì nóng giòn."

Joachim phì cười.

"Đừng có kể với ông ta đấy. Tớ sợ rằng ông ấy sẽ thất vọng tràn trề khi được biết cậu nghĩ tới bánh mì trong khi nghe ông ta giảng đạo lý."

https://thuviensach.vn

“Cậu nghĩ thế à? Cũng chưa chắc đâu. Không hiểu sao tớ cứ có cảm tưởng rằng đối với ông ấy dạy dỗ không phải là điều quan trọng nhất, có lẽ dạy dỗ chỉ là thứ yếu thôi, còn chủ yếu là ông ta muốn có cơ hội nói, để cho ngôn từ nảy lên lăn tròn… như những quả bóng cao su… và ông ta có vẻ rất khoái thấy người khác đặc biệt đề cao khiếu ăn nói của mình. Tất nhiên nhận định của chủ hãng bia Magnus về ‘những nhân vật đẹp’ là điều nhảm nhí, nhưng lẽ ra Settembrini cũng nên giải thích văn học đem lại cho con người nếu không phải cái ấy thì là cái gì. Tớ không muốn hỏi ông ta, sợ lại vạch áo cho người xem lưng, vì thực tình tớ chẳng có kiến thức gì trong lĩnh vực văn học và từ trước tới nay cũng chưa được mục sở thị một ông văn sĩ nào. Nhưng nếu như giá trị của văn chương không phải ở những nhân vật đẹp thì chắc hẳn là ở những ngôn từ đẹp, đấy là cảm tưởng của tớ trong những lần chuyện trò với Settembrini. Ông ta sử dụng từ ngữ mới đáng ngại làm sao! Nhắc đến ‘đạo đức’ mà giọng ngọt xớt - xin lỗi cậu, nhưng cả đời tớ chưa dám mở miệng ra nói từ ấy bao giờ, thậm chí ở trường khi gặp chữ ‘*virtus*’[54] trong sách cũng chỉ dám dịch là ‘đức tính tốt’ mà thôi. Thú thực là khi nghe nói đến cái từ ấy ruột gan tớ cứ thót lại. Và tớ cũng không khoái chí khi nghe ông ta bêu riếu cả thời tiết xấu lẫn Behrens rồi còn kéo luôn bà Magnus vào nữa, chỉ vì bà này ốm đau đến nỗi sụt ký, tóm lại ông ta bất mãn với tất cả. Ngay từ đầu tớ đã nhận ra ông ta ở về phe đối lập. Ông ta đả phá tuốt tuột mọi cơ sở nền tảng xã hội, thái độ ấy tớ thấy bệ rạc quá, thật chẳng biết nên coi ông ta là người như thế nào nữa.”

“Cậu nói cũng đúng”, Joachim trầm ngâm đáp. “Nhưng đồng thời ông ta lại có niềm tự hào riêng, không bệ rạc chút nào, ngược lại là đằng khác. Ông ta là một người rất biết tôn trọng bản thân, tôn trọng con người nói chung, chính vì thế mà tớ quý mến ông ấy, theo tớ ông ta là người tử tế.”

“Ừ, phải đấy”, Hans Castorp bảo. “Thậm chí nhiều lúc ông ta nghiêm khắc dễ sợ, tiếp xúc với ông ta đôi khi tớ thấy ngại - biết nói thế nào nhỉ - ngại bị giám sát, đúng thế, dùng từ ấy không sai đâu. Cậu biết không, tớ có cảm tưởng hình như ông ta không tán thành chuyện tớ mua chăn để nằm nghỉ, có vẻ như ông ấy phản đối và không hài lòng thì phải?”

https://thuviensach.vn

“Không”, Joachim ngạc nhiên trả lời. “Sao cậu lại nghĩ thế. Chẳng có lý do gì để nghĩ như vậy cả.” Rồi chàng ôm đống đồ lề, cái nhiệt kế ngậm vắt vẻo một bên mép, đi ra ngoài ban công nằm nghỉ. Còn Hans Castorp về phòng rửa ráy thay quần áo chuẩn bị xuống ăn trưa, vì cũng chỉ còn gần một tiếng đồng hồ nữa thôi.

https://thuviensach.vn

# TẢN MẠN VỀ CẢM NHẬN THỜI GIAN

Khi họ từ phòng ăn quay trở lên đã thấy gói đồ đựng hai tấm chăn được đưa đến để trên một chiếc ghế trong phòng Hans Castorp, và chàng hớn hở lấy ra sử dụng ngay - Joachim thành thạo hướng dẫn chàng kỹ năng cuốn mình trong đó như sâu kèn, một nghệ thuật mà tất cả mọi người ở đây khi mới tới đều phải học. Trước tiên người ta lần lượt trải cả hai tấm chăn lên chiếc ghế nằm một cách vừa tầm, sao cho khúc đuôi dư ra thòng xuống đất ở cuối ghế. Rồi người ta nằm lên trên và bắt đầu cuốn lớp trong: đầu tiên kéo mép bên trái đắp dọc theo người lên tới nách, rồi ngồi dậy cúi người về phía chân ghế với lấy phần đuôi dư ra đắp ngược lên chân, cuối cùng cuốn nốt mép chăn bên phải phủ lên người, nếu muốn cái tổ sâu kèn của mình vuông vắn phẳng phiu thì phải cẩn thận xếp khúc đuôi tấm chăn cho thẳng thớm. Sau đó lặp lại đúng những động tác này để cuốn lớp ngoài, dĩ nhiên cuốn lớp thứ hai khó hơn cuốn lớp đầu tiên nhiều, và Hans Castorp vì thiếu kinh nghiệm nên vất vả không phải ít, cứ loay hoay ngồi lên nằm xuống vụng về co kéo. Chỉ có vài người kỳ cựu ở đây là có thể cuốn đồng thời cả hai tấm chăn một lượt kín mình bằng ba động tác nhanh gọn, Joachim bảo, nhưng chỉ rất ít người có cái khả năng đáng ganh tị ấy thôi, vì muốn làm được thế ngoài kinh nghiệm ra còn cần có một năng khiếu nhất định nữa. Đang nằm duỗi tấm lưng mỏi nhừ trên ghế nghe những lời này Hans Castorp bật phì cười, và Joachim hơi ngơ ngác nhìn, chàng không hiểu có cái gì tức cười ở đây, nhưng cũng hiền hậu cười theo.

"Tốt rồi", chàng bảo, khi Hans Castorp đã mệt nhoài sau bài tập nằm thẳng cẳng trong cái kén tròn thù lù, chiếc gối êm ái kê sau gáy, "bây giờ dẫu có hai chục độ dưới không thì cậu cũng chẳng phải lo ngại gì." Và chàng bước qua vách ngăn bằng kính về chỗ của mình để cũng tự cuốn một cái tổ sâu kèn.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp không tin tưởng mấy vào tác dụng của hai tấm chăn ở hai chục độ dưới không, vì ở nhiệt độ hiện nay người chàng dù cuốn chăn cũng đang lạnh cóng, những cơn rùng mình cứ liên tiếp chạy suốt từ trên xuống dưới trong lúc chàng nằm lơ mơ nhìn qua khoảng trần ban công cong cong hình vòm cung ngắm những sợi mưa liên miên rỉ rả không ngớt ngoài trời, có vẻ như nước mưa chỉ mấp mé ở điểm đông đặc và sẵn sàng chuyển thành mưa tuyết bất kỳ lúc nào. Nhưng lạ quá, trời mưa sũng nước thế mà mặt chàng cứ nóng bừng và khô ran như ngồi trong phòng đốt lò sưởi đùng đùng. Và chẳng hiểu sao chỉ có mấy động tác cuốn chăn như trò chơi mà chàng mệt rã rời, khi đưa *'Tàu thủy viễn dương'* lên mắt đọc chàng thấy tay mình run bần bật. Chàng tự nhủ mình vốn dĩ chẳng phải là người sức dài vai rộng - thiếu máu trầm trọng, ông cố vấn cung đình Behrens đã bảo thế, và có lẽ vì thiếu máu nên cơ thể chàng lúc nào cũng thấy lạnh. Tuy nhiên cái khó chịu trong người được cân bằng hậu hĩnh bởi cái khoan khoái của tư thế đặc biệt thư giãn, cái tiện nghi khó lý giải và gần như mầu nhiệm của chiếc ghế nằm mà ngay từ lần đầu sử dụng Hans Castorp đã mê tít, may mắn làm sao cảm giác sung sướng ấy không mất đi mà lần nào cũng quay trở lại. Không biết đó là do độ dày của tấm đệm, độ dốc vừa phải của lưng ghế, chiều cao và chiều rộng hợp lý của tay ghế hay nhờ chiếc gối lót gáy vừa mềm vừa êm, chỉ biết rằng không có cái gì phục vụ những khớp xương rã rời của chàng một cách nhân đạo hơn chiếc ghế nằm tuyệt diệu này. Vậy là trong thâm tâm Hans Castorp hoàn toàn mãn nguyện với hai giờ đồng hồ trống rỗng nhàn hạ trước mắt, những giờ khắc nghỉ ngơi được coi là thiêng liêng theo quy định của viện an dưỡng, mà chàng, dù rằng chỉ là khách đến chơi, cũng hết lòng tán thưởng. Vì bản tính chàng vốn không hiếu động, cả ngày không nhấc chân động tay làm việc gì cũng chẳng sao, và hẳn chúng ta còn nhớ, chàng đặc biệt yêu thích những giờ phút thảnh thơi, khi thời gian không bị công việc bù đầu nuốt trôi, xua đuổi đến nỗi mất hút trong quên lãng. Bốn giờ là cữ uống trà với bánh ngọt và mứt hoa quả, rồi một chút vận động ngoài trời, sau đó lại nằm nghỉ, bảy giờ ăn tối, là giờ mà cũng như mọi bữa chính trong ngày người ta hồi hộp ngóng chờ, hy vọng được chứng kiến một vài sự kiện bất ngờ hoặc ít ra là vài cảnh ngoạn mục trong phòng ăn, sau đó

https://thuviensach.vn

lại dán mắt vào hộp chiếu ảnh ba chiều, ống kính vạn hoa và mấy khúc phim… Hans Castorp đã thuộc lòng lịch sinh hoạt hằng ngày ở đây, mặc dù nếu bảo rằng chàng đã 'hội nhập' vào đời sống trên này thì vẫn còn quá sớm.

Về căn bản có một điểm ngược đời trong quá trình hội nhập ở một nơi xa lạ, cái quá trình - thường là rất khó nhọc - thích nghi với nhịp điệu mới và thay đổi những thói quen cũ, mặc dù trong đa số trường hợp người ta tự nguyện tiến hành để phục vụ một ý đồ nhất định, thế nhưng khi mới gần hội nhập hoặc vừa kịp quen với nhịp điệu mới thì đã lại phải từ bỏ tất cả để quay về trạng thái cũ. Người ta coi đó là một chút thay đổi, một khoảng gián đoạn giữa dòng đời liên tục nhằm mục đích 'nghỉ ngơi', tức là: tái tạo và tăng cường sinh lực cho cái cơ thể có nguy cơ xuống dốc hay thậm chí đã bắt đầu rệu rã, cùn lụt và trở nên lười biếng vì nếp sống đều đều buồn tẻ. Do đâu mà có sự rệu rã cùn lụt này nếu nhịp điệu sinh hoạt quá lâu không có gì thay đổi? Ở đây nguyên nhân không đơn thuần là sự hao mòn thể xác và tinh thần do những hoạt động sinh sống hằng ngày (vì nếu vậy chỉ cần nghỉ ngơi theo đúng nghĩa đen của từ này là đủ để phục hồi sức lực); hơn thế đó là một hiện tượng tâm lý, là cảm nhận về thời gian: ý thức về thời gian có nguy cơ tiêu tan mất trong sự đơn điệu kéo dài, nó gần gũi và gắn bó mật thiết với những xúc cảm của đời sống đến nỗi cái này suy yếu tất sẽ ảnh hưởng tai hại đến cái kia. Có nhiều quan niệm rất sai lầm về bản chất của thời gian. Nhìn chung người ta cho rằng nếu cuộc sống chứa đựng những điều lý thú và mới mẻ thì thời gian 'trôi đi nhanh', tức là ngắn lại; trong khi đơn điệu, buồn tẻ ngăn cản và làm chậm bước tiến của thời gian. Điều đó không phải lúc nào cũng đúng. Có thể đơn điệu và buồn tẻ làm cho một lúc hay một giờ như bị giãn dài ra, 'kéo dài' lê thê, nhưng về tổng thể nó lại cắt ngắn và làm bay biến cả một khoảng thời gian dài hoặc rất dài như chơi. Ngược lại nội dung phong phú đầy lý thú của cuộc sống có khả năng làm cho một giờ hay thậm chí cả ngày trôi qua mau, tưởng như ngắn ngủi, nhưng xét cho cùng nội dung ấy lại làm tăng thêm tầm vóc, trọng lượng và ý nghĩa của thời gian, khiến cho những năm tháng đầy biến động trôi đi chậm hơn nhiều so với cũng từng ấy tháng ngày nhưng nghèo nàn, trống rỗng, vô vị và cứ thế cuốn

https://thuviensach.vn

theo chiều gió chẳng để lại dấu vết gì. Như vậy cái được gọi là buồn tẻ và tưởng đâu dài lê thê đúng ra lại là sự tăng tốc một cách bệnh hoạn của thời gian do nếp đời nhàm chán: những khoảng thời gian dài trở thành ngắn ngủi trong nhịp điệu đều đều không đổi của ngày thường, nhanh đến nỗi trái tim nhạy cảm rùng mình kinh sợ; nếu ngày nào cũng như ngày nào thì tất cả mọi ngày chỉ còn là một; và nếu không có những thay đổi đánh dấu cho từng chặng thì cuộc đời dài nhất khi ngoảnh nhìn lại cũng chỉ thoáng qua. Thói quen có tác dụng ru ngủ và làm tê liệt nhận thức về thời gian, những năm tuổi trẻ ta thường thấy rất dài, trong khi càng về già ta càng có cảm tưởng thời gian biến đi nhanh như bị mất cắp. Chúng ta ai cũng biết, thay đổi thói quen tập quán là biện pháp duy nhất giúp cho cuộc sống được hồi sinh, mài giũa lại nhận thức, khiến tinh thần trở nên tươi mới, mạnh mẽ hơn để làm chậm bước tiến của thời gian và mang lại ý nghĩa đổi mới cảm xúc cho đời. Đó cũng là mục đích của những chuyến du lịch, nghỉ mát, tắm biển, tóm lại là nghỉ ngơi bằng cách thay đổi nhịp điệu sống ít lâu. Những ngày đầu tiên ở chỗ nghỉ mát thường nhiều ấn tượng mới tinh khôi và đối với ta phong phú, hấp dẫn một cách đặc biệt, giai đoạn này kéo dài khoảng sáu đến tám ngày. Rồi, với mức độ ‘hội nhập’ vào hoàn cảnh mới, thời gian cũng tăng tốc dần lên: những ai tinh ý hoặc nói đúng hơn là tinh tế trong cảm xúc có thể ngậm ngùi nhận ra ngày bắt đầu trở nên ngắn ngủi và chóng hết; rồi tuần cuối cùng, thường là tuần thứ tư của kỳ nghỉ, trôi qua với một tốc độ làm ta chóng mặt. Dĩ nhiên tác dụng tăng cường cảm nhận về thời gian cũng đúng theo chiều ngược lại, ứng vào thời điểm khi ta quay trở về với đời thường: những ngày đầu tiên về nhà sau kỳ nghỉ cũng mới lạ, trẻ trung và nhiều khám phá, nhưng chỉ được vài ngày rồi đâu lại vào đó, vì người ta nhập vào thói quen cũ nhanh hơn nhiều so với khi thoát ra khỏi nó, nhất là khi cảm nhận thời gian đã bị tuổi tác làm cho mòn mỏi hoặc - một dấu hiệu nhu nhược về trí tuệ - từ trước tới nay chưa bao giờ đặc biệt sâu sắc, thì cảm giác phấn khởi ấy lịm đi rất nhanh, và chỉ hai mươi bốn tiếng đồng hồ sau khi trở lại nhà người ta đã có cảm tưởng như mình chưa hề bước chân ra đi và cuộc hành trình chỉ còn như một giấc chiêm bao.

https://thuviensach.vn

Những nhận định này được chúng tôi trình bày ở đây bởi vì trong đầu chàng trẻ tuổi Hans Castorp cũng ngổn ngang những tư duy tương tự, lúc chàng tâm sự với anh họ một vài ngày sau đấy (vừa nói vừa ngước cặp mắt đỏ ngầu tia máu lên nhìn):

"Kỳ cục thật, thời gian đầu ở một nơi xa lạ sao mà dài quá. Tức là… tất nhiên không phải tớ thấy buồn chán, ngược lại là đằng khác, ở đây rất thú vị. Nhưng khi nhìn lại, ôn lại trong đầu những ngày qua, cậu hiểu không, tớ cứ có cảm tưởng như đã ở trên này lâu lắm rồi, tua mãi mới quay lại được khúc ban đầu, lúc tớ vừa tới nơi và còn ngơ ngác, lúc cậu bảo: 'Xuống đi thôi!' - cậu còn nhớ không? Đấy chỉ là cảm giác, chứ chẳng liên quan gì đến lý trí và thời gian đo được trong thực tế. Tất nhiên tớ không thể bảo: 'Tớ cứ ngỡ mình ở đây đã hai tháng rồi', nói thế là tầm bậy. Chỉ có thể nói chung chung rằng: 'đã lâu lắm rồi' thôi."

"Ừ", Joachim trả lời, lúng búng vì vướng cái nhiệt kế ngậm trong miệng, "thực ra thế cũng hay cho tớ, tớ có chỗ để dựa dẫm kể từ khi cậu đến đây." Và Hans Castorp bật cười, vì Joachim nói ra điều này một cách giản dị, không cần giải thích dài dòng.

https://thuviensach.vn

# THỬ TRÒ CHUYỆN BẰNG TIẾNG PHÁP

Đúng là không thể bảo rằng Hans Castorp đã hội nhập, một mặt chàng không thể nắm được hết mọi điều về đời sống trên này với tất cả những khía cạnh lạ lùng của nó trong vài ba ngày, như chàng tự nhủ (và thẳng thắn thú nhận cả với Joachim), sau ba tuần chắc cũng chưa thể nắm hết được; mặt khác cơ thể chàng khăng khăng không chịu thích nghi với điều kiện khí hậu quá đỗi đặc biệt của "trên này", lúc nào chàng cũng thấy người bứt rứt, thần kinh căng thẳng, và theo cảm tưởng của chàng, quá trình thích nghi có vẻ như vẫn không muốn bắt đầu cho.

Nhịp điệu ngày thường được phân chia rõ ràng và tổ chức chu đáo, cứ theo đúng lịch sinh hoạt của viện người ta sẽ nhanh chóng hình thành thói quen và tự động giờ nào việc ấy. Tuy nhiên nếu tính rộng ra cả tuần hoặc cho một đơn vị thời gian lớn hơn thì lại có những thay đổi đều đặn, mà người ta dần dần mới được làm quen, sự kiện này diễn ra lần đầu trong khi sự kiện kia đã lặp lại; và Hans Castorp có điều kiện làm quen dần từng bước với các chi tiết của ngày thường, cả gương mặt lẫn sự kiện, nhất là có thể quan sát tường tận hơn những điều mắt thấy tai nghe và tiếp thu cái mới với sự háo hức của tuổi trẻ.

Ví dụ những chiếc bình bụng to cổ rụt để ngoài hành lang trước cửa một vài phòng bệnh mà chàng đã để ý tới ngay buổi tối đầu tiên đặt chân lên đây, theo lời giải thích của Joachim là bình đựng khí ôxy. Trong đó toàn là ôxy tinh khiết, sáu franc một bình, dưỡng khí này được truyền qua một cái ống tiếp cho người hấp hối nhằm mục đích duy trì và kéo dài mạng sống thêm giây lát. Vì đằng sau những cánh cửa có các bình khí ôxy đứng canh gác là những người đã thập tử nhất sinh, các ca "*moribundi*"[55] theo cách nói của ông cố vấn cung đình Behrens, Hans Castorp học được trong một lần chạm

https://thuviensach.vn

trán với ông ta ở tầng hai, lúc ông cố vấn mặc áo choàng trắng, mặt vẫn xanh như chàm đổ, hai cánh tay vung vẩy như hai mái chèo lướt đến nhập bọn với họ cùng lên cầu thang.

"Thế nào, vị khán giả bàng quan!" Behrens cất giọng oang oang. "Ông thấy sao, liệu tệ xá của chúng tôi đây có lọt được vào mắt xanh của ông không? Hân hạnh quá, hân hạnh quá. Vâng, mùa hè của chúng tôi có nét hấp dẫn riêng, không phải là dở. Tôi cũng đã không ngại phí tổn để bày vẽ thêm đôi chút. Chỉ tiếc là ông không muốn ở lại đây với chúng tôi tới mùa đông - nghe nói ông chỉ định ở tám tuần? Có ba tuần thôi à? Thế thì nhằm nhò gì, chẳng bõ công lặn lội đường xa! Dĩ nhiên, tùy ý ông. Nhưng ông không được nếm mùi mùa đông ở đây thì đáng tiếc thật đấy, vì khi ấy tất cả tinh hoa của giới thượng lưu mới tụ tập về đây", ông ta nói bằng giọng bỡn cợt không hiểu là ca tụng hay khinh thị nữa, "đám dân lá ngọc cành vàng ấy chỉ đến vào mùa đông thôi, ông mà không được chiêm ngưỡng họ thì uổng, mất cơ hội mở mang kiến thức. Trời đất, giá mà ông được thấy cảnh các tay trượt tuyết bay lượn trên đôi ván! Và các bà các cô nữa, ngoạn mục vô cùng! Sặc sỡ như chim thiên đường, tôi đảm bảo với ông, và thanh lịch không để đâu cho hết… Nhưng giờ thì tôi phải đến với ca *moribundus* của tôi", ông ta bảo, "phòng số hai mươi bảy. Giai đoạn chung kết, ông hiểu không. Sắp tịch đến nơi rồi. Từ hôm qua tới giờ ông ta đã hút hết năm tá bình ôxy, xài sang thế đấy. Nhưng chắc chỉ đến trưa là ông ta về chầu ông vải thôi. Thế nào, Reuter thân mến", ông cố vấn vừa oang oang chĩa loa về phía người bệnh vừa bước vào phòng, "chúng ta có nên bẻ cổ thêm một cái độc bình nữa không…" Giọng ông ta tắt ngấm cùng lúc cánh cửa được khép chặt lại phía sau lưng. Nhưng Hans Castorp đã kịp nhìn một thoáng vào sâu trong phòng, thấy trên chiếc gối nơi đầu giường nổi bật lên gương mặt như nặn bằng sáp với bộ râu cằm lưa thưa của một người đàn ông còn trẻ, trong lúc người này đảo cặp mắt to tướng lờ đờ nhìn ra cửa.

Đấy là ca *moribundus* đầu tiên mà Hans Castorp được tận mắt chứng kiến trong đời, vì cả cha mẹ lẫn ông chàng hồi đó đều lừa lúc chàng không để ý mà trốn sang bên kia thế giới. Mái đầu người thanh niên với chòm râu cằm tua tủa vểnh lên trên gối mới khả kính làm sao! Ánh mắt từ đôi con ngươi to

https://thuviensach.vn

quá cỡ mà anh ta chậm chạp hướng ra cửa mới nghiêm trang làm sao! Hans Castorp, tâm tư vẫn chìm đắm trong cảnh tượng tình cờ được chứng kiến, trên đường đi tới cầu thang bất giác mở to đôi mắt, bắt chước cái nhìn đờ đẫn nghiêm trang của người hấp hối, và vô tình hướng cái nhìn này vào người phụ nữ vừa bước ra từ sau một cánh cửa đi tới chỗ họ ở đầu cầu thang. Chàng không nhận ra ngay đó là Madame Chauchat. Cô ta thoáng mỉm cười chế giễu cặp mắt *moribundus* của chàng, rồi vừa đưa tay sửa bím tóc cuộn sau gáy vừa bước qua trước mặt chàng xuống cầu thang bằng những bước đi uyển chuyển êm ru, đầu hơi chúi về phía trước.

Trong những ngày đầu tiên hầu như chàng chẳng làm quen với ai, và cả sau đó cũng không. Lịch sinh hoạt chặt chẽ hằng ngày không cho phép chuyện trò lâu; vả lại bản tính Hans Castorp cũng rụt rè, thêm vào đó lúc nào chàng cũng có cảm giác ở đây mình chỉ là khách với vai trò "khán giả bàng quan" như lời ông cố vấn Behrens, tự bằng lòng vì đã có Joachim làm đối tượng trao đổi và bầu bạn. Thế nhưng cô y tá ngoài hành lang cứ vươn dài cổ nhìn theo mỗi lúc họ đi qua, đến nỗi Joachim - trước đây thi thoảng đã có lần trò chuyện đôi câu với cô ta - một hôm chẳng đặng đừng phải giới thiệu người em họ. Sợi dây đeo kính quàng sau tai, cô ta nói chuyện không chỉ thiếu tự nhiên mà còn dai như đỉa và gượng gạo đến nỗi người nghe có cảm tưởng bị tra tấn trong buồn tẻ trí tuệ cô ta không còn minh mẫn nữa. Khó lòng dứt ra được khỏi câu chuyện, vì cứ mỗi khi hai chàng trai trẻ tỏ ý muốn chia tay thì cô ta lại bám chặt lấy họ bằng những lời nói và cái nhìn tha thiết, có khi là một nụ cười cầu cạnh, và tỏ ra sợ hãi một cách bệnh hoạn khi câu chuyện đến hồi kết thúc. Thế là vì thương hại họ phải đứng nán lại. Cô ta kể lể hồi lâu về một ông bố làm việc trong ngành tư pháp và một người anh họ là bác sĩ - rõ ràng là để hưởng lây chút hào quang và kín đáo khoe rằng mình cũng thuộc về tầng lớp có học như ai. Còn về phần người bệnh sau cánh cửa mà cô ta có trách nhiệm chăm sóc, đó là cậu con trai một ông giám đốc nhà máy sản xuất búp bê ở Koburg[56], họ Rotbein, tên là Fritz. Gần đây cậu Fritz vừa bị một cơn đau đường ruột. Thật là khổ cho tất cả những người can dự, như các quý ông hẳn cũng có thể hình dung được; nhất là khi người ta xuất thân từ một gia đình trí thức và được hưởng nền giáo dục tinh tế của giới

https://thuviensach.vn

thượng lưu thì lại càng khổ. Thậm chí không được phép quay nhìn đi chỗ khác… Mới đây thôi, các quý ông có tưởng tượng được không, cô ta chỉ ra ngoài chút xíu để kiếm ít bột kem đánh răng, vậy mà khi quay lại đã thấy bệnh nhân ngồi chễm chệ trên giường, trước mặt là một vại bia đen sủi bọt, một khúc xúc xích to, một ổ bánh mì đen khổng lồ và một quả dưa leo đại tướng! Những món đặc sản quê hương này người nhà gửi đến để cậu ta bồi dưỡng đấy! Tất nhiên ngày hôm sau cậu ta dở sống dở chết, chạy té re. Thật là cái mồm làm khổ cái thân, tự mình tìm đường đến cửa mả. Nhưng đấy chỉ là kết cục giải thoát cho cậu ta chứ không phải cho cô, y tá Berta - thực ra tên đầy đủ của cô là Alfreda Schildknecht - vì xong ca này cô ta lại phải đi chăm sóc ca khác, ở gian đoạn đã tuyệt vọng hay ít nhiều còn hy vọng, không ở viện an dưỡng này thì ở viện an dưỡng khác, đó là tất cả tiền đồ trước mắt cô ta, và một tương lai tươi sáng hơn chẳng bói đâu ra.

Phải, Hans Castorp bảo, nghề y của cô ta là một nghề nặng nhọc nhưng cũng không kém phần cao quý, chàng nghĩ thế.

Đương nhiên, cô ta trả lời, đó là một nghề cao quý - cao quý nhưng mà cũng cực lắm.

Vậy thì, chúc cậu Rotbein mọi sự tốt lành. Và hai anh em định đi tiếp.

Nhưng cô y tá tìm mọi cách dùng lời lẽ và ánh mắt khẩn khoản níu chân họ lại, thật thương tâm khi phải chứng kiến cảnh cô ta khổ công moi óc dây dưa kéo dài câu chuyện, nếu bỏ đi ngay thì tàn nhẫn quá.

“Cậu ấy ngủ rồi”, cô ta bảo. “Cậu ấy không cần đến sự có mặt của tôi. Thế nên tôi có thể ra ngoài hành lang vài phút…” Và rồi cô ta bắt đầu kêu ca về ông cố vấn cung đình Behrens và cái cách ông ta lên giọng với cô, theo ý cô thái độ ấy quá trịch thượng và không tương xứng với một người dòng dõi như cô. Ông bác sĩ Krokowski được cô ta ưu ái hơn nhiều, cô ta khen ông này là con người rất tâm linh. Rồi cô lộn trở lại ông bố và ông anh họ. Có vẻ óc cô không rặn ra được thêm gì nữa. Cô ráng sức tìm kiếm điều gì khả dĩ trói chân hai chàng trai trẻ thêm giây lát, giọng nói bất giác mỗi lúc một cao lên the thé, cuối cùng trở nên nức nở vào thời điểm họ lại tỏ ý muốn chia tay. Rốt cuộc họ cũng dứt áo chuồn đi được. Nhưng cô y tá còn đứng nhìn theo một hồi lâu, nhoài người về phía trước, ánh mắt đau đáu như muốn hút

https://thuviensach.vn

họ ngược trở lại, rồi mới thở ra một hơi dài não nuột từ sâu trong lồng ngực và quay vào phòng với người bệnh của mình.

Ngoài ra trong những ngày này Hans Castorp chỉ làm quen thêm với bà cụ già trong trang phục màu đen, người phụ nữ Mexico chàng đã nhìn thấy ngoài vườn được mệnh danh là *'Tous-les-deux'*[57]. Chàng cũng được nghe trực tiếp từ miệng bà ta cái công thức bi thảm đã trở thành biệt hiệu thay cho tên gọi của bà, tuy nhiên do đã được chuẩn bị trước nên chàng cư xử rất phải phép và sau đó có thể tự hài lòng với bản thân. Hai anh em chạm trán bà cụ lúc họ lên đường đi dạo theo lệ thường sau bữa điểm tâm đầu tiên. Trùm kín trong chiếc khăn choàng rộng màu đen, hai đầu gối lum khum, bà ta sải những bước dài bồn chồn đi qua đi lại trước cổng viện, và gương mặt héo hon tai tái với cái miệng rộng đầy cay đắng của bà ta nổi bật lên trên nền tấm khăn đen buộc nút dưới cằm, trùm bên ngoài mái tóc điểm nhiều sợi bạc. Joachim, như mọi khi vẫn đi đầu trần không mũ không nón, nghiêng người cúi chào, và bà ta chậm chạp đáp lại, khi ngẩng nhìn lên những nếp nhăn trên trán bà như hằn sâu thêm chút nữa. Bà ta dừng bước khi nhận ra một gương mặt lạ, và vừa khẽ gật đầu vừa đợi hai người trẻ tuổi bước tới gần; chắc hẳn bà ta cho rằng cần phải giới thiệu số phận đen đủi của mình với người lạ để được biết ý kiến anh ta. Joachim giới thiệu em họ mình với bà cụ. Bà ta đưa tay ra khỏi tấm khăn choàng rộng bắt tay khách, một bàn tay vàng vọt, gầy guộc, chằng chịt những đường gân và đeo đầy nhẫn, trong lúc mắt vẫn chăm chú nhìn lên, đầu gật gật. Rồi cái câu ấy vọt ra:

*"Cả hai đứa, ông ơi"*, bà ta bảo. *"Ông biết không, cả hai đứa…"*

*"Tôi biết, thưa bà"*, Hans Castorp hạ giọng đáp. *"Thật rất đáng buồn."*

Bọng da nhăn nheo dưới cặp mắt đen như than của bà ta nặng trĩu xệ hẳn xuống, Hans Castorp chưa thấy bọng mắt ai to đến thế. Từ người bà ta tỏa ra một làn hơi nhè nhẹ nồng nồng như lá úa. Chàng thấy tim mình thắt lại, vừa thương cảm vừa long trọng.

"*Cám ơn*", giọng nói bà ta sang sảng, tương phản lạ lùng với thân hình gầy còm yếu ớt, và một bên khóe mép trễ xuống đầy bi kịch. Rồi bà ta lại rụt tay về dưới tấm khăn choàng, gật đầu lần nữa và quay bước tiếp tục đi tới đi lui. Sau đó trên đường đi dạo Hans Castorp say sưa bảo anh họ:

https://thuviensach.vn

“Cậu thấy đấy, tớ không lúng túng gì cả, tớ cư xử như thế là được phải không. Thực ra tớ rất biết cách cư xử với những người như vậy, tớ tin rằng, linh tính luôn hướng dẫn cho tớ cách xử sự đúng trong những trường hợp tương tự - cậu cũng nghĩ thế chứ? Thậm chí tớ còn tin rằng tiếp xúc với những người đau khổ dễ hơn với người vui nhộn rất nhiều, có trời mới biết tại sao, có lẽ tại vì tớ cũng mồ côi và mất cả cha lẫn mẹ từ rất sớm. Khi mọi người nghiêm trang vì có chuyện buồn, nhất là trong những dịp có thần chết nhúng tay vào, thì đối với tớ không có gì là nặng nề hay bối rối mà ngược lại tớ thấy mình tự nhiên như cá trong nước, thoải mái hơn hẳn lúc hội hè đình đám là những lúc tớ lại thấy lạc lõng. Vừa rồi tớ còn nghĩ: các bà các cô ở đây thật ngốc nghếch, việc gì phải lo sợ tất cả những gì liên quan đến chết chóc và bị ám ảnh tới mức người ta phải tìm mọi cách che giấu sự kiện này, ví dụ phải đợi họ đi ăn rồi mới lén lút làm lễ xức dầu cho người hấp hối. Thế có dở hơi không? Thấy một cỗ quan tài thì có gì là đáng sợ. Tớ rất thích nhìn ngắm quan tài. Tớ thấy quan tài là một sản phẩm bằng gỗ rất mỹ thuật, khi còn trống đã đẹp rồi, nhưng khi có người nằm trong mới thực sự trở nên long trọng. Tang lễ có cái gì đó an ủi trang nghiêm đến nỗi thỉnh thoảng tớ cho rằng người ta không nên đi lễ nhà thờ mà nên dự một đám tang để cầu an. Ai cũng mặc đồ đen lịch sự, ngả mũ cầm tay, cúi đầu nhìn cỗ quan tài và giữ tư thế nghiêm trang kính cẩn, nhất là không ai được phép pha trò bằng những chuyện tiếu lâm bậy bạ như ở ngoài đời. Tớ rất thích khung cảnh tôn nghiêm ấy. Đôi khi tớ còn tự nhủ, có lẽ mình nên làm linh mục thì hơn, thật đấy, tớ tin rằng nghề ấy khá hợp với tớ… Hy vọng lúc nãy tớ nói tiếng Pháp không có gì sai sót chứ?”

“Không”, Joachim bảo. “Cậu nói đúng ngữ pháp cả.”

https://thuviensach.vn

# ĐÁNG NGỜ VỀ CHÍNH TRỊ

Chuỗi ngày đơn điệu ở đây cũng có những sự kiện được tổ chức thường xuyên điểm xuyết thêm vào: cứ mười bốn ngày một lần lại có một buổi hòa nhạc ngoài trời vào sáng chủ nhật, có thể coi đó như là cột mốc đánh dấu đã hết hai tuần, và vì Hans Castorp đến vào tuần thứ hai nên sự kiện đặc biệt ấy diễn ra ngay chủ nhật đầu tiên chàng ở trên này. Chàng tới nơi vào ngày thứ ba trong tuần, cho tới chủ nhật là đã được năm hôm, sau cơn trở trời mang nặng chủ điểm mùa đông thời tiết đỏng đảnh đã lại khoe ra vài nét xuân tươi tắn mỏng manh, những đám mây trắng nhởn nhơ trên nền trời xanh biếc không ngăn cản mặt trời rải những tia nắng nhẹ xuống sườn núi và thung lũng hôm nay lấy lại sắc xanh rờn, vì lớp tuyết mới xuống đã chịu số phận tan rã và ngấm xuống lòng đất không còn dấu vết.

Có thể thấy rõ ai cũng hăm hở sửa soạn cho ngày chủ nhật trang trọng hơn hẳn ngày thường, cả ban quản trị lẫn bệnh nhân đồng tâm hiệp lực với nhau trong cố gắng này. Khi phục vụ bữa điểm tâm người ta đã đưa lên cùng với trà cả bánh nướng rắc đường, bàn nào cũng có một bình hoa cắm đầy những bông cẩm chướng dại, thậm chí có cả hoa đỗ quyên núi, các ông ưa ngắt mỗi người một bông gài vào khuyết áo (ông công tố viên Paravant người Dortmund còn diện một bộ lễ phục đuôi én màu đen đủ cả áo gilê chấm trắng), trang phục của các bà các cô cũng đầy màu sắc hội hè, Madame Chauchat xuống ăn điểm tâm trong một chiếc váy không tay bằng đăng ten tha thướt, và trong lúc cánh cửa sập lại cái rầm, kính rung loảng xoảng thì cô ta dừng chân giây lát, duyên dáng quay nhìn một lượt quanh phòng như trình diễn thời trang để tất cả mọi người chiêm ngưỡng rồi mới cất bước uyển chuyển lướt về chỗ ngồi, dễ thương đến nỗi cô giáo quá thì người Königsberg ngồi bên cạnh Hans Castorp cứ xuýt xoa khen ngợi. Thậm chí cặp vợ chồng bê bối ở bàn Nga hạ lưu cũng tỏ ra tôn trọng ngày nghỉ cuối tuần, ông chồng thay chiếc áo da cũ xì bằng một thứ áo vét ngắn

https://thuviensach.vn

và đi giày da tử tế chứ không phải đôi ủng dạ khủng khiếp ngày thường, bà vợ vẫn không chịu rời chiếc khăn lông bết bẩn nhưng bên dưới thấy lấp ló chiếc áo sơ mi lụa màu lục cổ dún vô số nếp xếp… Hans Castorp chau mày khi thoáng thấy bóng hai vợ chồng họ, và đỏ bừng mặt, không hiểu sao lên tới trên này chàng bỗng có tật hay đỏ mặt.

Ngay sau bữa điểm tâm thứ hai nhạc đã nổi lên ở ngoài sân, nào kèn nào sáo thay phiên nhau chơi hết bản nhạc này đến nhạc bản khác cho tới gần trưa. Trong thời gian hòa nhạc kỷ luật điều dưỡng được nới lỏng và bệnh nhân không bắt buộc phải nằm nghỉ. Đành rằng một vài người vẫn cố thủ trên ban công chỉ để cho đôi tai thưởng thức văn hóa, và trong gian phòng mái bằng ngoài vườn cũng có ba hay bốn chiếc ghế có người nằm; nhưng đa số khách ở viện an dưỡng đều ra ngồi bên những chiếc bàn nhỏ màu trắng kê trên hàng hiên, trong khi những kẻ thích chơi ngông, để tỏ ý bất cần những vật dụng thông thường như bàn ghế, ngồi bệt trên mấy bậc tam cấp dẫn xuống vườn và bày ra đủ thứ trò tinh nghịch ở đó: đám này chủ yếu là các bệnh nhân còn trẻ, đủ cả nam thanh nữ tú, phần lớn Hans Castorp đã biết tên hoặc biết mặt. Hermine Kleefeld có mặt trong số họ, cả ông Albin cũng vậy, ông này đưa một hộp sôcôla tổ chảng bọc giấy hoa vòng quanh mời tất cả mọi người trong khi bản thân mình không ăn mà khệnh khạng như bố già ngồi hút một điếu thuốc lá đầu bịt vàng; kế đó là gã trai môi vều thuộc ‘Hội nửa phổi’, cô Levi ốm ròm với nước da màu ngà voi, một thanh niên tóc vàng xỉn thấy người ta gọi là Rasmussen, anh chàng này chuyên co hai cánh tay lên khư khư ngang tầm ngực, bàn tay buông thõng như vây cá; rồi bà Salomon người Amsterdam, một mệnh phụ thân hình phúc hậu trang phục tuyền màu đỏ, cũng cao hứng nhập bọn với đám trẻ, và người đàn ông cao lêu khêu tóc lưa thưa ưa chơi dương cầm nhạc ‘Giấc mộng đêm hè’ trong phòng khách, giờ đây cũng ngồi bó gối sau lưng bà ta, cặp mắt âu sầu đăm đăm nhìn xoáy vào cái ót đồ sộ rám nắng chình ình trước mặt; xa hơn nữa là một tiểu thư tóc đỏ người Hy Lạp, một cô khác không rõ người ở đâu với khuôn mặt giống như con heo vòi, cậu thiếu niên háu ăn đeo kính dày cồm cộp, một thiếu niên khác khoảng mười lăm hay mười sáu tuổi mang kính kẹp mũi, mỗi khi húng hắng ho lại đưa ngón tay út để móng dài cong như

https://thuviensach.vn

ống máng lên miệng, rõ là một tên đại ngốc, và còn nhiều bệnh nhân khác nữa.

Gã thiếu niên móng tay dài, Joachim hạ giọng kể, lúc mới đến bệnh rất nhẹ, không sốt, được ông bố là bác sĩ quá cẩn thận gửi lên khám phòng xa, và theo phán xét của ông cố vấn cung đình thì chỉ cần ở lại khoảng ba tháng. Thế nhưng bây giờ, sau ba tháng, cậu ta thường xuyên sốt 37,8 đến 38 độ và được coi là bệnh nặng. Nhưng cũng tại gã sống phóng đãng lắm kia, làm sao mà không hại sức khỏe cho được.

Hai anh em chiếm một bàn riêng, hơi tách ra một bên vì Hans Castorp hút thuốc trong lúc uống nốt vại bia đen mang theo từ bàn ăn ra, thỉnh thoảng chàng cũng tạm hài lòng với hương vị điếu xì gà. Váng vất vì men bia và mơ màng trong tiếng nhạc, miệng hơi hé mở, đầu nghiêng về một phía chàng đưa cặp mắt đỏ hoe lừ đừ quan sát cảnh vui đùa vô tư như ngoài bãi tắm quanh mình, và ý nghĩ rằng tất cả những người ở đây ít nhiều đều bệnh tật, phần lớn trong số họ còn đang sốt, không những chẳng khiến chàng ghê sợ mà ngược lại còn làm quang cảnh tăng vẻ kỳ thú, truyền cho nó một sức hấp dẫn tinh thần nhất định… Người ta nhấm nháp nước giải khát sủi bọt bên bàn, và hăng hái chụp ảnh trên bậc tam cấp. Những người khác túm tụm đổi chác tem thư, và cô gái Hy Lạp tóc đỏ hí hoáy vẽ ông Rasmussen, nhưng nhất định không chịu cho người mẫu xem tác phẩm, vừa cười khanh khách phô ra những chiếc răng dài thưa như cọc rào cô ta vừa oắn người tránh né khiến ông này mất một lúc lâu vẫn không sao giật được tập giấy trên tay cô ta. Hermine Kleefeld ngồi trên một bậc tam cấp, tay cầm tờ báo cuộn tròn gõ nhịp theo điệu nhạc, mắt lim dim khép hờ, để mặc ông Albin mày mò cài một bó hoa đồng nội xinh xinh lên áo mình, và gã thiếu niên môi yều ngồi dưới chân bà Salomon sái cổ ngoảnh lên huyên thuyên tán chuyện với bà ta, trong lúc người đàn ông chơi dương cầm có mái tóc lơ thơ ngồi đằng sau vẫn im lìm dán mắt nhìn chòng chọc vào gáy bà này.

Các bác sĩ cũng đảo qua nhập bọn với khán giả, ông cố vấn cung đình Behrens mặc áo choàng trắng còn ông bác sĩ Krokowski vẫn trong trang phục đen tuyền. Họ đi dọc dãy bàn, ai cũng được ông cố vấn cung đình dành cho đôi ba câu bông đùa thân mật, và một làn sóng vui nhộn cồn lên như dải

https://thuviensach.vn

nước sủi bọt sau đuôi tàu đánh dấu những chỗ ông ta lướt qua, rồi họ xuống chỗ đám trẻ, lập tức phái đẹp quây ngay lấy ông bác sĩ Krokowski, mắt chấp chới đá lông nheo, trong khi ông cố vấn cung đình mua vui cho cánh nam giới bằng cách trổ tài buộc dây giày: ông ta đặt bàn chân vĩ đại của mình lên một bậc thang hơi cao, tháo tung dây ra, rồi chỉ bằng một tay khéo léo cột lại như cũ khiến cho ai nấy đều trầm trồ kinh ngạc, nhiều người còn ráng sức làm theo nhưng chỉ uổng công.

Muộn hơn còn thấy cả Settembrini, ông ta đi từ phòng ăn ra ngoài hiên, tay chống batoong, vẫn như mọi ngày trong chiếc áo lừ xừ và chiếc quần màu vàng, nét mặt thông thái đầy vẻ mỉa mai châm biếm. Ông ta đưa mắt nhìn quanh rồi tiến lại phía bàn hai anh em Hans Castorp, cất tiếng chào bằng một câu "A, hay quá!" và nhún nhường hỏi xem có thể ngồi cùng họ được không.

"Bia, thuốc lá và âm nhạc", ông ta bảo, "đó là quốc hồn quốc túy của các ông! Tôi thấy ngay ông là người có tinh thần dân tộc, ông kỹ sư. Hôm nay ông vui quá nhỉ. Cho phép tôi được chia sẻ tâm trạng phấn khởi của ông!"

Hans Castorp nghiêm nét mặt - chàng đã thôi cười từ khi thoáng thấy ông người Ý - và bảo: "Ông đến muộn quá, ông Settembrini, buổi hòa nhạc sắp kết thúc rồi. Ông không thích âm nhạc ư?"

"Tôi không thích âm nhạc theo lệnh", Settembrini đáp. "Hay là theo lịch. Tôi càng không thích khi âm nhạc sặc mùi hiệu thuốc và được áp đặt từ trên xuống để phục vụ mục đích chữa bệnh. Tôi là người trọng tự do, hay nói đúng hơn trọng một chút tự do và nhân phẩm còn sót lại cho những kẻ như tôi. Cũng giống như ông chỉ muốn ghé thăm chúng tôi trong chốc lát, tôi chỉ tạt qua mươi mười lăm phút xem những trò tiêu khiển loại này, rồi lại đường tôi tôi đi. Bằng cách ấy tôi tạo cho mình cái ảo tưởng tự do không ràng buộc… Có lẽ đó chỉ hoàn toàn là ảo tưởng, nhưng biết làm sao, nếu nó cho tôi được một chút mãn nguyện trong tâm thì cũng quý lắm rồi! Đối với anh họ ông thì khác, ông ấy coi đây là nhiệm vụ. Có đúng không, ông thiếu úy, ông quan niệm những trò này cũng thuộc về nghĩa vụ phải không. Ôi, tôi biết, ông áp dụng thủ thuật này để giữ lòng tự hào trong thân phận nô lệ. Một mánh khóe tinh vi. Không phải bất kỳ ai ở châu Âu cũng nắm được.

https://thuviensach.vn

Âm nhạc ư? Ông vừa mới hỏi tôi có phải là người yêu nhạc không? Nếu như ông thích dùng từ 'người yêu nhạc'," (Hans Castorp không nhớ là mình đã dùng từ này), "thì khái niệm ông chọn không phải là dở, nó mang nét tình cảm lãng mạn nhẹ nhàng. Vâng, tôi thừa nhận tôi là người yêu nhạc, tuy nhiên cũng phải nói thêm rằng tôi không đặc biệt đánh giá cao môn nghệ thuật này - không thể so sánh được với tình yêu và lòng trân trọng tôi dành cho ngôn từ, phương tiện chuyển tải tư tưởng, công cụ trong tay người trí thức, mũi cày của tiến bộ… Âm nhạc… là hình thức diễn đạt nửa vời, thể hiện mập mờ, vô trách nhiệm, bàng quan. Chắc ông lại muốn phản đối tôi rằng âm nhạc cũng có khả năng biểu cảm rõ ràng minh bạch. Nhưng thiên nhiên cũng tự thể hiện mình rất rõ ràng, một dòng suối nhỏ chảy róc rách cũng trong trẻo rành mạch lắm chứ, có điều nó chẳng giúp ích gì được cho chúng ta. Đó không phải là cái rõ ràng minh bạch đích thực, sự trong trẻo ấy rất trừu tượng, chẳng nói lên được điều gì và cũng chẳng chịu bất cứ ràng buộc nào, một sự trong trẻo vô trách nhiệm, thực chất rất nguy hiểm bởi nó quyến rũ và ru ngủ… Hãy cứ để âm nhạc khai thác những xúc cảm dồi dào! Vâng, nó sẽ giúp cho tình cảm chúng ta cháy bùng lên. Nhưng điều chúng ta cần lại là nhóm lên ngọn lửa trí tuệ kia! Chúng ta cứ tưởng lầm rằng âm nhạc lôi cuốn và thúc đẩy, kỳ thực tôi ngờ rằng nó chỉ khiến con người ta xa lánh sự đời. Các ông hãy để tôi đi đến kết luận tối hậu: Tôi mang một mối ác cảm về chính trị đối với âm nhạc."

Tới đây thì Hans Castorp không thể đừng được mà phải đập tay vào đầu gối và kêu lên rằng cả đời chàng chưa nghe thấy một lý lẽ tương tự bao giờ.

"Mặc dầu vậy xin ông hãy cứ thử cân nhắc!" Settembrini mỉm cười bảo. "Âm nhạc là liều thuốc nâng cao tinh thần vô giá, là sức mạnh lôi cuốn và thúc đẩy người ta tiến lên phía trước, nếu như tác động của nó đã có sự chuẩn bị trước về tư tưởng. Nhưng văn học phải đi trước mở đường. Âm nhạc tự mình nó không làm cho thế giới tiến bộ được. Âm nhạc tách riêng ra thậm chí còn nguy hiểm nữa. Đặc biệt đối với cá nhân ông, ông kỹ sư, âm nhạc là một nguy cơ tuyệt đối. Tôi đã đọc thấy điều đó trên nét mặt ông khi vừa mới bước ra ngoài này."

https://thuviensach.vn

“Ôi, ông Settembrini, ông chẳng nên nhìn nét mặt tôi làm gì. Ông không thể tưởng tượng nổi bầu không khí trên này của các ông làm tôi khổ sở đến mức nào đâu. Tôi cũng không ngờ là thích nghi với khí hậu ở đây lại khó khăn đến thế.”

“Tôi sợ rằng ông lầm đấy.”

“Không, thật mà! Có quỷ thần chứng giám, người tôi lúc nào cũng mệt rã rời và nóng hâm hấp.”

“Theo tôi người ta phải cám ơn ban quản trị đã tổ chức những buổi hòa nhạc như thế này”, Joachim chín chắn góp ý. “Ông đánh giá sự việc từ một góc độ cao, ông Settembrini, có thể nói là từ góc nhìn của một nhà văn, và tôi không dám phản đối điều gì cả. Nhưng tôi thấy rằng một chút âm nhạc cũng đáng để người bệnh ở đây biết ơn rồi. Tôi không có năng khiếu đặc biệt về âm nhạc, và những bản nhạc họ chơi ở đây cũng chẳng cao siêu gì, chẳng phải cổ điển cũng không ra hiện đại, chỉ đơn thuần là âm nhạc bình dân thế thôi. Nhưng đó là một chút thay đổi quý giá. Nó lấp đầy vài tiếng đồng hồ, ý tôi muốn nói rằng: nó phân chia và cung cấp nội dung cho mỗi giờ đồng hồ, khiến những giờ khắc ấy ít nhiều còn lưu lại chút dấu vết, trong khi ngày tháng ở đây cứ trôi như bay như biến… Ông thấy không, mỗi tiết mục đơn giản kéo dài khoảng độ bảy phút, phỏng nhỉ, và nó mang một ý nghĩa nhất định đối với tôi, có mở đầu và có kết thúc, nó vượt lên trên cái đơn điệu ngày thường và được bảo tồn để khỏi vô tình chìm nghỉm trong sự nhàm chán vô biên. Hơn nữa nó lại còn được phân phối một cách phong phú, có màn có cảnh với các nhân vật khác nhau, với tiết tấu lúc nhanh lúc chậm, thế nên giây phút nào cũng mang một nội dung có ý nghĩa để người ta bám víu vào, trong khi ngày thường… Tôi không biết liệu mình diễn đạt có đúng không…”

“Hoan hô!” Settembrini reo lên. “Hoan hô, ông thiếu úy! Ông miêu tả chính xác tuyệt vời một yếu tố mang đậm tính luân lý của âm nhạc, đó là, nó đo bước tiến thời gian một cách đặc biệt sinh động và khiến thời gian trở nên khách quan, đầy trí tuệ và quý giá. Âm nhạc thức tỉnh thời gian, nó thức tỉnh chúng ta để thưởng thức một cách tinh tế nhất thời gian, nó thức… về mặt này âm nhạc mang tính đạo đức. Nghệ thuật là đạo đức, chừng nào nó

https://thuviensach.vn

có tác dụng thức tỉnh. Nhưng nếu như nó có tác dụng ngược lại thì sao? Nếu như nghệ thuật chỉ nhằm ru ngủ, làm con người chìm vào mê đắm, làm mất tinh thần hoạt động và ngăn cản bước tiến bộ? Âm nhạc cũng có thể gây ra tác động ấy, nó cũng biết cách đầu độc như thuốc phiện. Một tác động chết người, thưa các ông! Thuốc phiện là chất độc ma quỷ, nó làm người ta ù lì, thụ động, trở nên bàng quan và dậm chân tại chỗ… Về âm nhạc ta cần xét lại, thưa các ông. Tôi bảo lưu ý kiến rằng âm nhạc có bản chất nước đôi. Tôi cũng sẽ không đi quá xa nếu tuyên bố rằng âm nhạc rất đáng ngờ về chính trị.”

Ông ta còn tăng tăng nói tiếp một thôi một hồi nữa, nhưng Hans Castorp ngồi nghe câu được câu mất, phần vì chàng đã mệt rũ ra, phần vì còn mải chú ý theo dõi những cử chỉ tự do quá trớn của đám trẻ ngồi trên bậc tam cấp. Chẳng biết mắt chàng nhìn có đúng không? Cô thiếu nữ mặt như con heo vòi ngồi hì hục đơm một chiếc khuy vào chỗ cái đai đầu gối quần cậu thiếu niên mang kính kẹp mũi! Và vừa làm cô ta vừa thở hổn hển vì cơn suyễn, trong khi cậu ta húng hắng đưa móng tay dài cong như cái máng lên miệng! Họ đều mắc bệnh nặng, cả hai người, mặc dù vậy có vẻ như đám trẻ ở trên này theo một lối sống riêng không cần đếm xỉa đến thuần phong mỹ tục dưới kia. Dàn nhạc chơi một bản polka…

https://thuviensach.vn

# HIPPE

Vậy là chủ nhật rộn ràng hơn hẳn ngày thường. Buổi chiều còn thêm tiết mục dạo chơi bằng xe ngựa: sau giờ uống trà một đoàn xe song mã đã được đặt từ trước chậm chạp theo dải đường ngoằn ngoèo uốn khúc bò lên cổng viện đón từng nhóm khách an dưỡng chở đi dã ngoại, chủ yếu là khách Nga, nhất là các quý bà người Nga.

"Người Nga rất thích đi chơi bằng xe ngựa", Joachim bảo Hans Castorp, họ đang đứng trước cổng viện tiêu khiển bằng cách ngắm cảnh ngựa xe nô nức. "Những người kia thuê xe chở đến Clavadel, ra bờ hồ hoặc xuống thung lũng Flüela, hay là đến thăm các tu viện, có nhiều chỗ để thăm thú lắm. Nếu cậu muốn chúng mình cũng có thể đi chơi đâu đó trong thời gian cậu ở đây. Nhưng tớ cho rằng trước mắt cậu còn phải tập trung vào việc thích nghi với đời sống trên này đã, và chưa cần chơi bời giải trí gì thêm."

Hans Castorp gật đầu tán thành. Chàng ngậm một điếu thuốc lá trên môi, hai tay đút túi quần, mắt chăm chú quan sát bà già người Nga vui tính với cô cháu gái ốm ròm và hai phụ nữ khác lên ngồi vào một cỗ xe ngựa; hai người phụ nữ kia là Marusia và Madame Chauchat. Cô nàng Chauchat mặc một chiếc áo khoác popeline mỏng có đai thắt lại sau lưng, nhưng không đội mũ. Cô ta ngồi xuống cạnh bà cụ ở ghế trước, trong khi hai cô gái trẻ chiếm dãy ghế sau. Cả bốn người đều rất hào hứng và luôn miệng liến láu thứ tiếng nói mềm nhũn không xương của họ. Họ cười tấm chăn ủ chân ở trên xe, co kéo thế nào cũng không đủ che cho cả bốn người, cười món mứt Nga mà bà cụ đã cẩn thận gói trong hộp gỗ lót bông và giấy vụn để ăn cho vui dọc đường và giở ra mời ngay từ lúc này… Hans Castorp để ý phân biệt giọng nói hơi khàn của Madame Chauchat. Cũng như mọi lần, mỗi khi nhìn thấy người đàn bà cẩu thả này chàng lại có cảm giác đã gặp cô ta ở đâu rồi, và vắt óc hồi lâu tìm kiếm hình ảnh quen thuộc đã theo chàng vào tận giấc mơ… Nhưng tiếng cười của Marusia, đôi mắt nâu tròn ngây thơ ngước nhìn lên từ

https://thuviensach.vn

sau chiếc khăn tay cô dùng để che miệng, và bộ ngực nở nang mặc dù bên trong đang bị bệnh tật gặm nhấm đến mục ruỗng, lại khiến chàng nhớ tới một hình ảnh khác mà chàng mới thấy gần đây, khi đó đã làm chàng xúc động bàng hoàng, và chàng thận trọng liếc mắt nhìn Joachim, cố không quay đầu sang bên ấy. Không, nhờ trời hôm nay mặt Joachim không tái đi loang lổ, và đôi môi anh chàng cũng không mím chặt đến đau đớn như hôm ấy. Nhưng anh ấy đứng nhìn Marusia, tư thế và ánh mắt không còn một chút gì là kỷ luật nhà binh, mà mơ màng và nô lệ đến nỗi phải gọi là ướt át một cách đầy dân sự. Nhưng chỉ giây lát thôi rồi chàng tự kiểm soát lại nét mặt mình và liếc nhanh về phía Hans Castorp, cậu em chỉ vừa đủ thời gian đưa mắt đi chỗ khác làm bộ ngó lơ trong không khí. Và Hans Castorp lại cảm thấy trái tim đập lồng lên trong ngực - một cách vô cớ và tự thân vận động, như đã có lần nó hành chàng ở trên này.

Phần còn lại của ngày chủ nhật không khác gì ngày thường, có chăng chỉ là những bữa ăn, vì không thể tăng thêm về chất lượng được nữa nên người ta quay ra tìm cách vẽ vời cho cầu kỳ hơn về hình thức. (Bữa trưa có gà nấu đông, trang trí xung quanh bằng tôm nõn và quả anh đào bổ đôi; món tráng miệng là bánh kem bọc trong lưới caramel và thậm chí có cả dứa tươi.) Buổi tối sau khi uống hết vại bia Hans Castorp thấy người ngây ngấy, các khớp xương lạnh cóng và cứng đờ còn tệ hơn cả những ngày trước đó, nên mới gần chín giờ tối chàng đã chia tay anh họ rồi leo lên giường kéo chăn đắp lên tận cằm ngủ say như chết.

Có điều ngay hôm sau, tức là ngày thứ hai đầu tiên của chàng trên viện an dưỡng, lại có một sự kiện đều kỳ xen vào lịch sinh hoạt hằng ngày: bác sĩ Krokowski tổ chức một buổi thuyết trình theo định kỳ hai tuần một lần trong phòng ăn lớn, dành cho cử tọa là tất cả những bệnh nhân ‘Sơn trang’ đã đủ tuổi thành niên, tiếng Đức không đến nỗi mù tịt và bệnh chưa tới giai đoạn hấp hối. Hans Castorp được anh họ giải thích rằng đó là một loạt bài nói chuyện chuyên đề có thứ tự lớp lang hẳn hoi bàn về một đề tài khoa học đang rất ăn khách dưới cái tiêu đề chung ‘Tình yêu là nguyên nhân nảy sinh bệnh tật’. Tiết mục giải trí mang tính khoa học này diễn ra sau bữa điểm tâm thứ hai và, vẫn theo lời Joachim, theo luật bất thành văn ở đây không một ai

https://thuviensach.vn

được phép vắng mặt - thế cho nên thái độ chống đối của Settembrini được coi là đặc biệt bất hảo, vì ông này chẳng những không bao giờ ngồi nghe thuyết trình - mặc dù tiếng Đức ông ta hơn đứt những người khác - mà còn tự do buông lời chê bai dè bỉu mỗi khi có dịp. Về phần Hans Castorp, chàng sốt sắng nhận lời tham dự ngay, trước tiên vì phép lịch sự và sau nữa cũng vì chàng tò mò không để đâu cho hết. Nhưng trước đó chàng có một quyết định sai lầm tai hại: chàng nảy ra ý định tự mình đi dạo một chuyến quanh vùng, và hậu quả xảy ra cho chàng tệ hại hơn mọi phỏng đoán bi quan nhất.

"Cậu này", chàng mở lời ngay khi Joachim vừa bước chân vào phòng lúc sáng sớm, "tớ không thể cứ như thế này mãi được. Tớ chán ngấy cuộc sống ở tư thế nằm ngang rồi - máu huyết tớ như đông cả lại trong huyết quản. Tất nhiên cậu thì khác, cậu là bệnh nhân, tớ tuyệt nhiên không có ý định cám dỗ cậu. Nhưng riêng tớ muốn dạo bộ một cuốc cho ra hồn, nếu cậu không buồn thì tớ định ăn điểm tâm xong đi ngay để tranh thủ mấy tiếng đồng hồ buổi sáng thăm thú quanh vùng, cứ nhắm mắt đưa chân muốn tới đâu thì tới. Tớ sẽ lấy theo một chút đồ ăn của bữa điểm tâm làm lương khô dọc đường. Để xem lúc trở về tớ có còn là con người cũ nữa không."

"Được thôi!" Joachim bảo, khi thấy khó lòng lay chuyển nổi ý định của cậu em họ. "Nhưng tớ khuyên cậu đừng có đi xa quá. Ở đây không giống như ở nhà đâu. Và nhớ về đúng giờ để dự nghe thuyết trình đấy!"

Thực ra ngoài lý do vận động thân thể mà Hans Castorp viện dẫn chàng còn có những duyên cớ ngầm khác nữa. Chàng cảm thấy gương mặt nóng bừng, vị đắng nghét trong miệng và nhịp đập vô tội vạ của trái tim là hậu quả của khí hậu khó thích nghi trên này thì ít, mà có căn nguyên ở những ấn tượng mắt thấy tai nghe thì nhiều: trò nỡm của cặp vợ chồng người Nga bên hàng xóm, câu chuyện làm quà bên bàn ăn của bà Stöhr vừa bệnh hoạn vừa dốt nát, tiếng ho não ruột của ông hiệp sĩ cũng như những lời càn rỡ của ông Albin, cảm tưởng của chàng khi chứng kiến lối sinh hoạt chẳng giữ gìn ý tứ của đám trẻ trên này, nét mặt đau đớn tuyệt vọng của Joachim mỗi khi nhìn cô Marusia và còn nhiều điều khác nữa. Chàng tự nhủ phải thoát ra khỏi cái vòng phù phép ở 'Sơn trang', để được một lần tự do hít thở khí trời và đi cho giãn gân giãn cốt, rồi tối về nếu có mệt đừ thì ít nhất cũng biết rõ tại sao.

https://thuviensach.vn

Vậy là ăn xong bữa sáng chàng hăm hở chia tay Joachim, anh chàng nhẫn nhục lặp lại cuộc dạo chơi điều độ đến chỗ băng ghế bên máng nước rồi quay về, còn Hans Castorp tay vung vẩy batoong, chân băng băng sải những bước dài theo đường xe chạy đi xuống thung lũng.

Đó là một buổi sáng đầy mây mù lạnh lẽo, lúc ấy khoảng tầm tám rưỡi. Như dự định, Hans Castorp hít vào từng hơi dài làn không khí ban mai tinh khiết, cái không khí vừa nhẹ vừa trong, thấm vào lồng ngực chẳng chút khó khăn, nhưng không có hơi ẩm, không mùi vị, không nội dung và cả không ký ức… Chàng bước qua lạch nước và khúc đường ray hẹp, lên tới đoạn đường lát đá khấp khểnh nhưng không đi tiếp theo đường cái mà rẽ vào một lối mòn cắt ngang đồng cỏ. Lối đi này chỉ có một khúc ngắn ban đầu là bằng phẳng, sau đó dốc ngược bò lên sườn núi bên phải. Càng lên cao Hans Castorp càng phấn chấn, ngực chàng như nở ra, tới một chỗ lưng chừng dốc chàng dừng chân đưa đầu gậy gạt vành mũ che trán lên cao, nhìn xuống thung lũng chàng nhận ra cái hồ nước đã gặp khi mới tới, mặt nước lấp loáng như tấm gương đặt phía xa xa, và chàng bắt đầu cất tiếng hát.

Chàng nhớ đâu hát đấy, những bản nhạc dân gian tha thiết như vẫn thấy đầy rẫy trong các tập nhạc của hội sinh viên, trong đó một bài có những lời sau:

*“Đáng lẽ nên ca ngợi tình yêu và ma men,*

*Thì những người hát rong lại rêu rao đạo đức…”*

Đầu tiên chàng còn ngân nga khe khẽ, sau đó trở nên mạnh dạn hơn rồi cuối cùng thả sức hát oang oang. Giọng nam trung của chàng bình thường hơi cứng, nhưng hôm nay chàng thấy mình hát rất hay, và càng lúc càng cảm thấy cao hứng hơn. Nếu gặp chỗ không lên cao nổi thì chàng đổi giọng kim, và vẫn thấy hay như thường. Nếu bất chợt quên mất lời thì chàng tự chắp nối những câu không đầu không cuối cho vần với giai điệu, và vẫn hăng say tròn môi uốn lưỡi theo đúng kỹ thuật xướng thanh mà tung những lời vô nghĩa ấy lên không trung, rốt cuộc đến một lúc chàng chỉ còn tự bịa ra cả nhạc lẫn lời, nhưng vẫn không quên vung tay diễn xuất phụ họa cho sáng tác của mình như một ca sĩ trên sân khấu opera thực thụ.

https://thuviensach.vn

Vì vừa leo dốc vừa ca hát rất chóng mệt, nên chẳng mấy chốc chàng đã hụt hơi và nghệ thuật thanh nhạc càng ngày càng sút giảm. Nhưng vì lý tưởng, để phục vụ vẻ đẹp của bộ môn ca nhạc, chàng tự bắt mình tiếp tục hát trong hơi thở hổn hển mỗi lúc một ngắn cho đến lúc hoàn toàn hết hơi, mắt mờ đi chỉ còn thấy một lớp màn đỏ quạch run rẩy, mạch nhảy như ngựa vía. Chàng quị gối buông mình ngồi phịch xuống dưới gốc một cây thông già - sau cơn hứng khởi bất thình lình trở thành con mồi của nỗi chán chường, tâm trạng bi thảm đến mức gần như tuyệt vọng.

Một hồi sau, khi đã tạm bình tâm trở lại để có thể đứng dậy tiếp tục đi, cổ chàng không hiểu sao bỗng run giật dữ dội, còn trẻ như vậy mà đầu chàng coi mòi không vững, cứ gật gù liên hồi không khác gì ông nội Hans Lorenz Castorp thuở trước. Hiện tượng này khiến bao ký ức về người ông quá cố lại ùa về, và chẳng hề lấy thế làm khó chịu, chàng còn thú vị bắt chước người ông trịnh trọng tựa cằm xuống ngực, cử chỉ kỳ thực chỉ để che giấu tật run giật của cái đầu nhưng lại rất được cậu bé Hans Castorp hồi nhỏ ngưỡng mộ.

Chàng tiếp tục leo lên cao nữa, theo lối mòn chạy quanh hình chữ chi, nhằm phía có tiếng lục lạc trên cổ gia súc. Lát sau chàng gặp đàn bò đang gặm cỏ bên một túp lều trên mái dằn đầy đá cục. Hai người đàn ông rậm râu vác rìu trên vai đi xồng xộc ngược chiều, khi còn cách chàng một quãng họ chia tay nhau hết sức mộc mạc và bình dị. “Thôi, tôi đi đây, cảm ơn anh!” Một người cất giọng ồm ồm bảo người kia, chuyển chiếc rìu từ vai trái sang vai phải rồi tạt ngang vào rừng, không theo lối mòn nào cả, đạp lên cành thông răng rắc mà đi thẳng xuống thung lũng. Câu nói “tôi đi đây, cảm ơn anh” của người ấy vang lên âm u lạ thường trong cảnh tịch liêu, làm bồi hồi các giác quan của Hans Castorp vốn đã nửa tỉnh nửa mê sau cố gắng leo dốc và ca hát. Chàng lẩm bẩm lặp lại lời người lạ, khi nói cố gắng bắt chước thổ âm miền núi và giọng điệu vừa nghiêm trang vừa giản dị của ông ta, trong lúc đi qua túp lều mục đồng tiếp tục trèo lên cao nữa, vì chàng muốn tới tận ranh giới chỗ cây lá kim cũng ngừng mọc; tuy nhiên sau một lần liếc mắt nhìn đồng hồ chàng phải từ bỏ ý định này.

Chàng rẽ sang trái, nhằm hướng khu dân cư dưới thung lũng, theo một lối mòn thoai thoải quay trở xuống. Những cây thông thân cao vút nuốt chửng

https://thuviensach.vn

lấy chàng, lúc đi xuyên rừng chàng lại thử cất tiếng hát khe khẽ, mặc dù lần này thận trọng giữ sức hơn nhiều, và lấy làm lạ không hiểu tại sao bước xuống dốc mà hai đầu gối chàng run rẩy còn dữ hơn khi lên dốc. Nhưng vừa bước ra khỏi bìa rừng chàng phải kinh ngạc đứng ngây người trước cảnh thần tiên mở ra trước mắt, thơ mộng như một bức tranh phong cảnh thanh bình, không thua gì chốn đào nguyên.

Một dòng suối trong vắt thấy rõ những hòn cuội ngổn ngang dưới đáy, lòng suối nông bằng phẳng, từ vách núi cao bên phải đổ xuống những khối đá bậc thang, lô xô tung bọt trắng xóa rồi hiền hòa chảy tiếp xuống thung lũng, chui qua một cây cầu gỗ cong cong có hàng lan can mộc mạc, đẹp mê hồn. Dưới khe bạt ngàn một loài hoa tím biếc mọc đầy hai bên bờ suối. Những cây thông cổ thụ nghiêm trang dáng thẳng tắp đứng lẻ loi hoặc thành từng cụm rải rác từ dưới lòng khe lên sườn núi, một cây đổ nghiêng bên thác nước nhưng vẫn xòe rễ bám chặt vào vách đá, dáng gầy guộc nổi lên kỳ dị giữa bức tranh thiên nhiên tuyệt mỹ. Tiếng thác đổ ầm ào là âm thanh độc nhất bao trùm cảnh vật, càng làm tăng vẻ liêu trai của chốn sơn khê. Bên kia suối Hans Castorp thấy có một băng ghế cho lữ khách nghỉ chân.

Chàng bước qua nhịp cầu gỗ tới ngồi xuống ghế, mê mải ngắm nhìn dòng thác tung bọt cuồn cuộn trắng xóa, chăm chú lắng nghe tiếng nước đổ sầm sập tưởng như đơn điệu mà kỳ thực đầy biến động; vì Hans Castorp thích nghe tiếng nước chảy không khác gì say mê âm nhạc, có khi lại còn hơn. Nhưng ngồi chưa ấm chỗ thì đột nhiên mũi chàng đổ máu cam, bất ngờ đến nỗi chàng không kịp giữ cho khỏi dây ra quần áo. Máu ra ồng ộc và dai dẳng đến nỗi có dễ gần nửa giờ đồng hồ chàng cứ phải tất tả chạy xuống suối vốc nước rửa mặt và giặt khăn tay rồi lại chạy lên ghế nằm dài ra đắp tấm khăn ướt lên mũi. Chàng nằm yên đợi cho máu cầm hẳn, lặng thinh, hai tay chắp sau gáy, đầu gối chống cao, mắt nhắm nghiền, tai lắng nghe tiếng thác đổ, lâng lâng dễ chịu, nhẹ người sau khi được chích huyết một cách tự nhiên, và chìm vào một trạng thái tinh thần đặc biệt, mọi chức năng của cơ thể giảm xuống mức tối thiểu: sau khi thở ra một lúc lâu chàng không hề cảm thấy nhu cầu cần hơi thở mới, và cứ lười biếng nằm bất động để mặc trái tim

https://thuviensach.vn

khua thêm mươi nhịp đập rồi mới chậm chạp hít vào một hơi vừa ngắn vừa nông.

Và rồi bỗng dưng chàng thấy mình lọt vào bối cảnh một câu chuyện xảy ra từ rất lâu về trước, chính là bản gốc của giấc chiêm bao biến tấu hôm rày cứ đến quấy rầy giấc ngủ của chàng… Nhưng chàng được đưa trở lại chốn cũ ngày xưa một cách sinh động và trọn vẹn, như không hề tồn tại khoảng cách không gian và thời gian, đến nỗi ta có thể bảo rằng ở đây chỉ còn cái xác nằm lại trên ghế bên bờ suối, trong khi linh hồn Hans Castorp đã tách ra tìm về quá khứ, nhập vào khung cảnh thời xa vắng ấy và sống lại một tình huống tưởng như đơn giản nhưng là cả một cuộc phiêu lưu tình cảm táo bạo đối với chàng.

Khi ấy chàng còn là cậu bé mười ba tuổi, học lớp đệ tam dưới[58], mặc quần soóc lửng đứng ngoài sân trường trò chuyện với một thằng bé cùng tuổi nhưng học lớp khác - một cuộc chuyện trò mà Hans Castorp là người mở đầu một cách khá đường đột, và bằng vào đối tượng cụ thể được nói đến ở đây thì thời gian trao đổi chỉ rất ngắn ngủi, nhưng vẫn khiến chàng sung sướng đến tột độ. Lúc đó là giờ giải lao giữa hai tiết học cuối, một giờ lịch sử và một giờ vẽ ở lớp Hans Castorp. Trên mảnh sân trường lát gạch xỉ đỏ bầm có tường bao kín xung quanh, trước sau chỉ trổ ra hai cổng, hàng hàng lớp lớp học sinh chạy tới chạy lui, túm năm tụm ba thành từng nhóm, đứng ngồi ngả ngốn dựa vào tường. Khắp nơi ồn ào như ong vỡ tổ. Một ông thầy đội mũ mềm đứng trông coi trật tự, uể oải ngoạm chiếc bánh mì kẹp thịt trên tay.

Thằng bé mà Hans Castorp tới bắt chuyện mang họ Hippe, tên là Přibislav. Điều kỳ cục nhất ở đây là chữ ‘ř’ lại phải đọc như chữ ‘sch’, tức là tên nó phát âm đúng sẽ thành “Pschibislav”; và cái tên lạ lùng này rất xứng với diện mạo bề ngoài của nó, một diện mạo rất khác thường, phải nói là có nhiều nét đặc biệt lạ mới đúng. Hippe là con trai ông giáo sư trung học kiêm sử gia, nổi tiếng là một học sinh gương mẫu của trường và mặc dù không hơn tuổi Hans Castorp nhưng học cao hơn nó một lớp, gia đình nó xuất thân ở vùng Mecklenburg[59] và chỉ cần nhìn hình thức cũng rõ nó là sản phẩm lai giữa chủng tộc Đức với dòng giống Wends-Slavs[60]. Mặc dù nó cũng có mái

https://thuviensach.vn

tóc vàng - tóc nó lúc nào cũng húi cua thật ngắn khiến cái đầu tròn như cái gáo - nhưng đôi mắt màu xanh xám hay cũng có thể là xám xanh - cái màu thường xuyên thay đổi sắc độ như những đỉnh núi mờ xa - lại mang hình thù hết sức lạ đời, vừa dài vừa hẹp và nhìn kỹ thậm chí còn thấy hơi xếch lên trên đôi gò má rộng nhô cao. Hình thức ấy chẳng những không khiến Hippe trở thành xấu xí mà lại còn tỏa ra một sức hấp dẫn riêng, tuy nhiên lạ mắt đến nỗi nó bị đám bạn học gán cho cái biệt danh 'thằng Kirgiz[61]'. Một đặc điểm nữa là Hippe đã mặc quần dài như người lớn, kết hợp với một tấm áo choàng ngắn đến thắt lưng màu xanh dương gài nút kín lên tận cổ, ve áo lấm tấm mấy hạt gầu trên đầu rơi xuống.

Sự thực là Hans Castorp đã ngầm chú ý đến cậu chàng Přibislav này từ lâu rồi, khắp cái sân trường đông nhong nhóc người quen kẻ lạ nó đã để mắt đến một mình cậu ta, âm thầm quan sát, lẳng lặng đi theo như cái đuôi với một thái độ có thể gọi là ngưỡng mộ, tóm lại là nó dành cho cậu ta một mối quan tâm đặc biệt; trên đường đến trường nó đi xa xa sung sướng ngó nhìn cậu ta đùa giỡn với bạn bè, lắng nghe chúng nói cười và phân biệt được ngay giọng cậu ta, giọng nói trầm trầm êm tai, nhỏ nhẹ, hơi khàn. Đành rằng nó chẳng tìm thấy lý do chính đáng nào giải thích cho mối quan tâm này, nếu không muốn kể đến cái tên ngoại đạo hay là hạnh kiểm mẫu mực của cậu ta (điều này chắc chắn chẳng có ký lô nào đối với nó), hoặc giả cặp mắt Kirgizstan đôi khi ưa liếc xéo, không phải để nhìn, mà tinh nghịch mơ màng, mờ tối như ánh chiều buông. Nhưng lúc đó Hans Castorp chẳng mấy quan tâm đến chuyện lý giải những cảm xúc của mình, lại càng không cần biết tên gọi của tình cảm ấy. Tất nhiên giữa hai đứa không thể bảo là tình bạn được, vì nó có 'quen' Hippe đâu. Thứ nhất, không ai bắt nó phải đặt tên cho tình cảm của mình, vì nó chẳng bao giờ nảy ra ý định biến những điều thầm kín ấy thành lời - điều đó trái ngược với bản tính của nó và hơn nữa nó hoàn toàn không có nhu cầu tâm sự với ai. Và thứ hai, đặt tên nếu không phải là đánh giá thì cũng là một định nghĩa rõ ràng, tức là đối tượng đã bị xếp vào một khuôn khổ trật tự nhất định, quen thuộc ở đời, ấy vậy mà trong tiềm thức Hans Castorp vẫn thấu suốt niềm tin rằng một báu vật nội tâm như cảm

https://thuviensach.vn

xúc này phải được che chở và bảo vệ để khỏi trở nên nhàm chán tầm thường.

Tuy vậy dẫu có lý do hay không có lý do mặc lòng, thực tế là cái cảm xúc không thể đặt tên và thổ lộ cùng ai ấy mãnh liệt đến nỗi Hans Castorp âm thầm ấp ủ nó trong lòng gần trọn năm trời - nói là gần trọn một năm vì không thể xác minh được rõ ràng thời điểm khởi đầu của nó, điều này lại càng chứng tỏ bản tính chung thủy và kiên định của Hans Castorp, thử tưởng tượng xem, một năm dài biết là chừng nào đối với một đứa trẻ ở độ tuổi này! Rất tiếc những khái niệm về tính cách và bản chất thường tiềm ẩn một giá trị đạo đức nhất định, không khen thì chê, mặc dù cái gì cũng có mặt tốt và cả mặt xấu. Lòng 'chung thủy' của Hans Castorp, thực ra nó chưa bao giờ có ý tự hào về đức tính này, xét một cách khách quan vô tư sẽ thấy bắt nguồn từ bản chất ù lì, thụ động và ngại làm quen với cái mới, một thứ tâm trạng thường trực cho nó cảm giác yếu tố trung thành và truyền thống khiến các mối quan hệ nhân sinh càng bền vững thì lại càng đáng quý. Bản thân nó cũng có khuynh hướng đặt niềm tin vào tính vĩnh cửu của trạng thái tinh thần và tình cảm của mình, và chẳng muốn thay đổi làm gì. Vậy là nó đã quen nâng niu trong trái tim mối thiện cảm âm thầm từ xa với Přibislav Hippe, và coi đó là một điều bất di bất dịch trong cuộc đời mình. Nó thích tâm trạng phấp phỏng do tình cảm này gợi lên, nỗi hồi hộp chẳng biết hôm nay có được gặp người ấy không, liệu người ấy lúc đi ngang qua có bước sát cạnh nó không, hay thậm chí còn ban cho nó một ánh mắt, cảm giác mãn nguyện êm ái không lời là món quà quý báu của điều bí mật nó ôm ấp trong lòng, thậm chí cả niềm tuyệt vọng không tránh khỏi trong hoàn cảnh này nó cũng chẳng khước từ: đó là những khi thiếu bóng Přibislav, lúc ấy sân trường bỗng trở nên hoang vắng, ngày dài lê thê ảm đạm ghê hồn, chỉ còn tia hy vọng le lói không chịu tắt.

Tình cảnh ấy cứ thế kéo dài khoảng một năm trời, cho đến khi đạt tới đỉnh cao mạo hiểm được miêu tả ở đây, và còn tiếp diễn thêm chừng một năm nữa - nhờ lòng chung thủy của Hans Castorp - rồi mới chấm dứt, một kết cục thầm lặng mà, cũng giống như lúc khởi đầu, bản thân nó không hề nhận thấy những mối dây ràng buộc nó với Přibislav đã lỏng lẻo và dần dần tuột

https://thuviensach.vn

hẳn tự lúc nào. Přibislav chuyển trường và rời khỏi thành phố khi cha cậu ta được bổ nhiệm đi dạy nơi khác; nhưng Hans Castorp chẳng còn quan tâm mấy tí đến sự kiện này, từ trước đó nó đã quên mất sự hiện diện của Přibislav rồi. Có thể nói rằng, hình ảnh cậu bạn 'Kirgiz' từ sương mù bảng lảng đã len lén luồn vào tâm tư nó từ lúc nào chẳng rõ, dần dà trở nên đậm nét và đầy ấn tượng, đạt đến cao trào là khoảnh khắc gần gũi địa lý và vật lý trên sân trường, một thời gian dài chiếm địa vị độc tôn trong cuộc đời nó rồi lại từ từ rút lui không để lại vết đau giã biệt và cuối cùng chìm hẳn vào sương mù quên lãng.

Nhưng cái khoảnh khắc của tình huống đầy phiêu lưu táo bạo ấy, mà giờ đây Hans Castorp thấy lại mình trong đó, và cuộc chuyện trò, gồm những lời trao đổi thực sự giữa chàng và Přibislav Hippe, đã bắt đầu như sau. Giờ tiếp theo là tiết học vẽ, và Hans Castorp nhận ra mình không có bút chì. Các bạn học cùng lớp nó dĩ nhiên đều cần bút của mình để vẽ, nên nó chỉ có thể hỏi mượn bút của một trong những đứa nó quen nhưng học lớp khác. Nó nghĩ ngay đến Přibislav, là người gần gũi nhất trong tâm tưởng nó, đối tượng quan tâm âm thầm bấy lâu nay; và nó liều lĩnh quyết định sử dụng cơ hội ấy - nó coi đây là một cơ hội tốt - để hỏi mượn Přibislav một cây bút. Nó không hề nghĩ rằng hành động của nó khá là kỳ cục, vì đúng ra nó có quen biết Hippe đâu, cũng có thể nó chẳng thèm đếm xỉa đến điều này, hoàn toàn mù quáng đến quên cả ngại ngùng. Và thế là giữa đám đông xô bồ trong cái sân lát gạch xỉ đỏ bầm, nó đứng lại ngay trước mặt Přibislav Hippe mà cất tiếng hỏi:

"Xin lỗi, cậu có thể cho tớ mượn một cái bút chì được không?"

Và Přibislav ngước cặp mắt Kirgizstan trên đôi gò má cao nhìn nó, trả lời bằng giọng nói khàn khàn êm tai, không một chút kinh ngạc hoặc giả không để lộ vẻ kinh ngạc của mình. "Được thôi", nó bảo. "Nhưng hết giờ học cậu phải trả lại cho tớ đấy." Và lấy trong túi ra cây bút chì của nó, cắm trong cái cán bằng kim loại với một cái vòng mạ bạc mà người ta phải đẩy lên trên để phần thân bút chì bằng gỗ sơn đỏ thò ra. Nó giải thích cho Hans Castorp cách sử dụng chẳng có gì là phức tạp của cây bút, trong lúc hai đứa chụm đầu vào nhau.

https://thuviensach.vn

“Mà đừng có làm gẫy của tớ!” Nó còn dặn thêm.

Chẳng biết nó nghĩ gì mà lại nói thế? Cứ làm như Hans Castorp âm mưu biển thủ luôn cây bút của nó, hay là sử dụng một cách cẩu thả kém giữ gìn!

Rồi chúng nó nhìn nhau hơi cười cười, và vì chẳng còn gì để nói nữa nên chúng quay nhìn chỗ khác rồi cuối cùng xoay lưng lại với nhau bỏ đi về hai hướng.

Tất cả chỉ có thế. Nhưng trong đời chưa bao giờ Hans Castorp cảm thấy hạnh phúc như tiết học ấy, vì nó vẽ bằng cây bút của Přibislav Hippe, nhất là lại có cái viễn cảnh sau đó được tận tay trao trả món đồ cho chủ, cơ hội tất yếu và tự nhiên nhất trần đời do hành động kia đem lại. Nó còn tự tiện gọt cái bút chì cho thêm nhọn, và nhặt vài mẩu vỏ bào từ lớp gỗ sơn đỏ đem cất vào tận đáy ngăn kéo bàn học của mình giữ gìn cẩn thận gần một năm trời - không một ai, nếu tình cờ nhìn thấy những miếng vỏ bào xinh xinh đo đỏ này, lại có thể ngờ rằng chúng mang trong mình ý nghĩa sâu nặng nhường ấy. Còn động tác trả đồ sau đó diễn ra vô cùng nhanh gọn, nhưng Hans Castorp cũng chẳng muốn gì hơn, thế là đủ để nó hạnh phúc lắm rồi - niềm hạnh phúc mê man mãn nguyện vì được giao tiếp với Hippe.

“Đây”, nó bảo. “Cảm ơn cậu.”

Và Přibislav chẳng nói chẳng rằng, chỉ kiểm tra qua loa cái chốt đẩy bút rồi đút ngay vào túi…

Sau đó chúng nó không bao giờ nói chuyện với nhau nữa, nhưng cái lần duy nhất ấy, nhờ Hans Castorp can đảm chủ động mở đầu, là một kỷ niệm không thể nào quên…

Chàng mở choàng mắt, bàng hoàng ngoi lên từ vực sâu ký ức. ‘Chắc mình vừa ngủ mê!’ Chàng tự nhủ. ‘Ừ, đấy là Přibislav. Lâu lắm rồi mình chẳng nghĩ đến cậu ta. Không biết những mảnh vỏ bào giờ ở đâu? Cái bàn học thì vẫn để ở nhà ông trẻ Tienappel. Nếu vậy hẳn chúng còn nằm trong cái ngăn kéo nhỏ thụt sâu phía bên trái. Mình chưa bao giờ lấy ra khỏi chỗ ấy. Thậm chí lười đến mức chẳng thèm nhón tay vứt bỏ… Đúng là Přibislav bằng xương bằng thịt. Không ngờ có lúc mình gặp lại cậu ta rõ mồn một thế này. Kỳ thật, cậu ta giống cô ả ở đây như hệt! Hóa ra vì thế mà mình để ý đến cô nàng? Hay cũng có thể bảo rằng: vì thế mà hồi đó mình quan tâm đến cậu

https://thuviensach.vn

ta? Vớ vẩn! Thật chẳng ra làm sao cả. Mà mình cũng phải quay về thôi, muộn lắm rồi.' Nhưng chàng vẫn nằm lì trên ghế, băn khoăn ngẫm nghĩ. Cuối cùng chàng gom hết nghị lực vươn vai đứng dậy. "Thôi, tôi đi đây, cảm ơn anh!" Chàng nói to và cảm thấy lệ trào lên cay cay khóe mắt, trong khi môi thoáng nở nụ cười. Mũ và gậy trong tay, vừa định cất bước đi thì chàng choáng váng vội ngồi thụp xuống ghế, vì hai đầu gối mềm nhũn muốn khuỵu xuống không mang nổi sức nặng cả người. 'Hốp la', chàng tự nhủ, 'không ổn rồi! Thế mà đúng mười một giờ mình lại phải có mặt ở phòng ăn để dự thuyết trình. Dạo chơi ở trên này đẹp thì đẹp thật nhưng cũng nhiêu khê quá. Tuy nhiên mình không thể cứ ngồi lì ở đây. Chắc tại nằm lâu nên chân mình bị tê, vận động một lát rồi đâu sẽ vào đó.' Và chàng thử đứng lên lần nữa, vì đã cố gắng tập trung sức nên lần này thành công.

Nhưng lúc đi hồ hởi bao nhiêu thì đoạn đường về bi đát bấy nhiêu. Chốc chốc chàng lại phải ngồi xuống bên vệ đường nghỉ chân và thở lấy hơi, mặt tái nhợt, mồ hôi lạnh tứa ra đầy trán và trái tim lồng lên đập vô tội vạ. Cứ thế chàng vất vả lần hết quãng đường vòng vèo chữ chi xuống núi; tới khu giải trí ở dưới thung lũng chàng phải tự thú nhận rằng mình không thể nào đủ sức đi đoạn đường dài còn lại về 'Sơn trang', và vì không thấy có xe trạm hay xe ngựa cho thuê nên chàng phải xin lên ngồi nhờ trên chiếc xe chở hàng lỉnh kỉnh hòm không đang rong ruổi về hướng 'Làng'. Lưng áp sát vào lưng người đánh xe, chân để thòng từ sàn xe xuống gần chấm đất, mặc kệ những ánh mắt công khai kinh ngạc hay kín đáo tò mò của đám khách bộ hành, chàng lắc lư gà gật theo nhịp xóc của cỗ xe cà khổ. Tới lúc phải rẽ ngang qua đường ray bên lạch nước chàng nhảy xuống, dúi tiền cho gã đánh xe chẳng cần biết nhiều ít thế nào, rồi vắt chân lên cổ leo nốt đoạn đường dốc quanh co về lại an dưỡng đường.

"*Dépêchez-vous, monsieur*!"[62] Anh chàng gác cổng người Pháp hối hả bảo. "*La conférence de Monsieur Krokowski vient de commencer*."[63]

Và Hans Castorp vứt vội mũ cùng batoong lên giá áo rồi lách mình qua cánh cửa kính khép hờ vào phòng ăn - le lưỡi nhón chân để khỏi gây tiếng động. Ở đó đông đảo bệnh nhân điều dưỡng đã ngồi nghiêm chỉnh trên những chiếc ghế xếp thành nhiều dãy, và đối diện với họ, ở đầu hẹp của gian

https://thuviensach.vn

phòng, ông bác sĩ Krokowski mặc lễ phục đứng sau chiếc bàn phủ khăn trang trọng với một bình nước làm vật trang trí, say sưa nói…

https://thuviensach.vn

# PHÂN TÂM HỌC

May mắn làm sao còn một chiếc ghế trống trong góc ngay gần cửa. Chàng len lén đi ngang như cua tới đó ngồi xuống với nét mặt tỉnh bơ như thể mình đã ở đấy từ đời nào rồi. Đám khán giả, nghiêm trang chăm chú dán mắt vào miệng bác sĩ Krokowski, chẳng ai để ý đến chàng; và như thế lại càng hay, vì bộ dạng chàng lôi thôi không thể tả. Mặt chàng nhợt nhạt như tờ giấy, và quần áo lấm tấm vết máu không khác gì một tên sát nhân bị bắt quả tang. Duy chỉ có người phụ nữ ngồi trên chiếc ghế ngay phía trước chàng là quay đầu lại lúc chàng lục xục ngồi xuống và ném cho chàng một cái nhìn sắc như dao từ đôi mắt đuôi dài hơi xếch. Đó là Madame Chauchat, chàng nhận ra cô nàng với một cảm giác gần như cay đắng. Mẹ kiếp. Chàng không thể yên thân một lát hay sao? Cứ tưởng về tới đích sẽ được ngồi nghỉ cho lại sức, không dè đụng ngay cô ta ngồi chễm chệ trước mũi! Một sự tình cờ mà vào lúc khác hẳn đã làm chàng vui sướng lắm, nhưng mệt mỏi và tiều tụy như lúc này thì thôi xin kiếu! Sự hiện diện của cô ta chỉ tổ làm trái tim chàng lồng lên như con ngựa bất kham, và suốt buổi thuyết trình chàng cứ phải nín thở tìm cách điều hòa cảm xúc. Cô ta nhìn chàng bằng cặp mắt của Přibislav, cái nhìn trực diện rọi thẳng lên mặt chàng rồi chuyển xuống vết máu dây trên áo, đúng là tác phong của một người đàn bà thiếu tế nhị, chuyên để cửa sập lại sau lưng. Sao mà cô ta vô ý vô tứ đến vậy! Thật chẳng như những người đàn bà quý phái Hans Castorp quen giao thiệp ở chốn quê nhà, lúc nào cũng ngồi thẳng lưng như tấm ván, khép nép quay đầu sang tiếp chuyện người bên cạnh và khi nói cũng chỉ khẽ mấp máy đầu môi. Madame Chauchat ngồi ủ rũ, lưng còng xuống như cánh cung, vai xo ro, đã thế cô nàng lại còn hơi chúi đầu về đằng trước khiến đốt sống gáy gồ lên trong khoảng trống của cái cổ áo trắng khoét rộng. Přibislav ngày xưa cũng hay chúi đầu như thế; nhưng cậu ta là con ngoan trò giỏi, có một nếp sống gương mẫu (mặc dù đấy không phải là lý do khiến Hans Castorp mượn cái bút chì

https://thuviensach.vn

của cậu ta), trong khi đó tư thế ngả ngốn của Madame Chauchat, thói quen để sập cửa, ánh mắt khiếm nhã của cô nàng rõ ràng là kết quả của bệnh tật, thật thế, người bệnh được giải phóng khỏi mọi lề thói xã giao, sống trong tình trạng không lấy gì làm danh giá, nhưng bù lại được hưởng những lợi thế vô hạn độ như lời quảng cáo rùm beng của ông bạn trẻ Albin…

Mắt không rời tấm lưng cong của Madame Chauchat, những ý nghĩ trong đầu Hans Castorp càng lúc càng thêm hỗn độn, dần dà không còn là ý nghĩ mà trở thành mơ mộng, được đệm bằng giọng nói hơi lè nhè của bác sĩ Krokowski với chữ r đặc biệt rung trong cần cổ, như tiếng cầu kinh từ xa vẳng lại. Tuy nhiên bầu không khí im lặng như tờ với đám thính giả nghiêm trang chăm chú như bị thôi miên lại có tác dụng lôi Hans Castorp ra khỏi giấc mơ giữa ban ngày, bắt chàng cũng phải để tâm theo dõi. Chàng đưa mắt nhìn quanh… Ngay cạnh chàng là tay nhạc công piano tóc lơ thơ, đầu ngỏng cao, miệng hé mở, hai tay bắt tréo ngồi nghe như nuốt từng lời. Xa hơn nữa là cô giáo quá thì, cô Engelhart, với cặp mắt háo hức và đôi gò má hây hây đỏ - màu đỏ này Hans Castorp còn thấy trên gương mặt nhiều người phụ nữ khác, cả trên cặp má núng nính của bà Salomon ngồi mé trên, kế bên ông Albin, và bà Magnus, phu nhân ông chủ hãng bia, cái người nghe nói mắc chứng thoát đạm. Trên gương mặt bà Stöhr ngồi hơi lui về phía sau hừng hực một niềm say mê đần độn thật khó ưa, trong khi cô Levi nhợt nhạt tựa ngà voi ngồi bất động dựa vào lưng ghế, mắt khép hờ, tay đặt trong lòng, trông chẳng khác gì một tử thi nếu không để ý thấy lồng ngực cô ta đều đặn nâng lên hạ xuống, có điều cảnh tượng này lại làm Hans Castorp liên tưởng đến một hình nhân bằng sáp với cơ cấu điều khiển cử động giấu trong ngực mà có lần chàng gặp lúc xem triển lãm. Nhiều bệnh nhân đưa tay lên khum khum quanh vành tai như muốn hứng lấy không để sót âm thanh nào, hoặc thể hiện mong muốn này bằng động tác giơ tay lên gần tới tai rồi để quên ở đó như hóa đá vì chăm chú lắng nghe. Ông công tố viên Paravant, một người đàn ông da rám nắng dáng vóc như lực điền, thậm chí còn thò ngón tay trỏ vào ngoáy một lỗ tai như muốn làm cho nó thông tỏ hơn để có thể tiếp thu trọn vẹn những lời tràng giang đại hải của bác sĩ Krokowski.

https://thuviensach.vn

Vậy thì bác sĩ Krokowski nói gì[64]? Ông ta luồn lách trong những ngõ ngách tư tưởng thầm kín nào đây? Hans Castorp cố tập trung trí óc để nắm bắt nội dung bài diễn thuyết, điều này không phải là dễ vì chàng đã chẳng được nghe khúc đầu và trong khi mơ màng tơ tưởng tấm lưng mềm của Madame Chauchat lại bỏ lỡ mất đoạn tiếp theo. Ông ta diễn giải về một sức mạnh… cái sức mạnh đặc biệt… tóm lại, sức mạnh của tình yêu là điều ông ta hăng say phân tích. Phải rồi! Đó là chủ đề chung của loạt bài diễn thuyết, và bác sĩ Krokowski còn có thể nói về đề tài nào khác nữa nếu không phải đề tài hấp dẫn này, lĩnh vực chuyên môn của ông ta. Nhưng đồng thời chàng lại có cảm giác hơi nhột nhạt, vì bỗng dưng được ngồi nghe giảng về tình yêu, trong khi từ trước tới nay chỉ quen nghe rặt những món khô khan như bộ truyền chuyển động trong máy tàu. Làm cách nào để mở lời trình bày những điều thầm kín và tế nhị ấy giữa thanh thiên bạch nhật, trước một cử tọa đông đảo gồm cả đàn ông lẫn đàn bà? Bác sĩ Krokowski sử dụng ngôn ngữ nửa văn thơ lãng mạn nửa khoa học thường thức, thẳng thắn và trần trụi một cách không kiêng nể, nhưng lại nói bằng giọng ngân nga như hát, làm cho chàng trai trẻ Hans Castorp hơi ngơ ngác thẹn thùng, và có lẽ cũng vì lý do này mà các quý bà gò má ửng hồng còn các quý ông phải ngoáy lỗ tai. Đặc biệt hơn nữa diễn giả luôn luôn nhắc đến "tình yêu" một cách đầy ẩn ý, khiến người nghe không biết nên hiểu thế nào cho đúng, liệu đó là cảm xúc thanh tao hay ham mê xác thịt, - và cảm thấy choáng váng nôn nao như người say sóng. Trong đời Hans Castorp chưa bao giờ được nghe cái từ ấy nói ra với một mật độ dày đặc như ở đây ngày hôm nay, thậm chí nếu suy nghĩ kỹ thì hình như tự chàng chưa bao giờ thốt ra cái từ này và cũng chưa bao giờ được nghe từ miệng một người lạ. Cũng có thể chàng nhầm lẫn, nhưng chàng cảm thấy việc lặp đi lặp lại thường xuyên cái từ này không mang lại ích lợi gì cho nó. Ngược lại là đằng khác, cái từ hai âm kép nhầy nhụa với chữ thứ hai mềm oặt phải uốn môi nghe mãi lại khiến chàng thấy nhơ nhuốc đến kinh tởm, nó làm chàng liên tưởng tới sữa ôi - một thứ chất lỏng đùng đục màu trắng ngả sang xanh, nhơn nhớt, nhất là lại được nói ra bằng giọng hùng hồn sôi nổi của bác sĩ Krokowski. Vì phải công nhận rằng ông ta là một diễn giả có tài phát ngôn những điều ghê gớm khó lọt tai mà

https://thuviensach.vn

lại không khiến người nghe phẫn nộ bỏ ra ngoài. Ông ta không dừng ở chỗ nói toạc móng heo những điều ai cũng biết nhưng chẳng bao giờ dám thốt nên lời, với một khí thế tấn công như vũ bão; hơn thế ông ta còn đập tan mọi ảo tưởng thanh cao, vinh danh thực tế trần trụi, dồn đến sát chân tường niềm tin vốn dĩ rất nhạy cảm của con người dựa trên cơ sở đức hạnh của người già và bản chất trong trắng thiên thần của trẻ thơ. Thêm vào đó mặc dù bận lễ phục ông ta vẫn bẻ cái cổ áo khoác mềm ra ngoài cho nó phủ kín vai và đi xăng đan để hở đôi tất xám như mọi khi, có lẽ với dụng ý thể hiện cá tính đầy lý tưởng và kiên định của mình, nhưng cách phục trang lập dị ấy chỉ khiến Hans Castorp rùng mình kinh sợ. Với sự hỗ trợ của một đống giấy tờ sách vở nằm trên bàn, ông ta củng cố cho các quan điểm của mình bằng đủ thứ ví dụ và giai thoại, thậm chí còn nhiều lần trích dẫn thơ văn, mục đích chính là để mô tả tình yêu trong một hình hài khủng khiếp, với những biến đổi hãi hùng, đau đớn và kinh dị từ biểu hiện bên ngoài cho đến sức mạnh tiềm ẩn bên trong. Trong tất cả các dục vọng tự nhiên của con người, ông ta giảng giải, thì đây là ham muốn tráo trở và nguy hại nhất, đầy mâu thuẫn và sai trái từ trong bản chất, và điều đó chẳng có gì là lạ. Vì cái dục vọng mãnh liệt này có bản chất không đơn thuần mà là một tập hợp vô cùng phức tạp, và mặc dù từ trước tới nay về tổng quát nó vẫn được công nhận là hợp đạo lý, - nhưng lại tập hợp trong mình rặt những điều sai trái. Và bởi chưng con người ta hoàn toàn có thể, và có quyền, bác sĩ Krokowski tiếp tục phát triển lý lẽ của mình, dùng lý trí sáng suốt mà chối bỏ nó, vì từ sai trái bộ phận tất sẽ dẫn đến sai trái tổng quát, thì khi ấy người ta buộc phải xét đến từng phần luân lý của cả cái tổng thể nọ, hay là luân lý tổng quát của từng sai trái bộ phận. Đó là một đòi hỏi mang tính logic, và ông ta yêu cầu thính giả luôn luôn bám sát điều này. Đó cũng chính là sức kháng cự tinh thần và nhận thức về chuẩn mực, là trực giác về đạo đức và trật tự - ông ta suýt buột miệng nói rằng của tầng lớp tiểu tư sản - mà những tác động cân bằng và hạn chế của chúng khiến các sai trái bộ phận tan ra hòa trộn vào nhau, nhập thành một tổng thể hợp lý và hữu ích, một quá trình thường gặp và rất đáng hoan nghênh, mặc dù kết quả nó mang lại (như bác sĩ Krokowski chua thêm bằng giọng khinh thường) thì người làm công tác y khoa và nhà tư tưởng

https://thuviensach.vn

chẳng cần quan tâm tới làm gì. Ngược lại trong trường hợp khác, khi cái quá trình tan chảy và hòa nhập này thất bại, không có khả năng và cũng không muốn thành hình, thì ai, bác sĩ Krokowski hỏi, ai dám nói rằng đây chẳng phải là một minh họa hiếm hoi và quý giá hơn nhiều cho khoa học? Bởi vì trong trường hợp này hai nhóm động lực đối chọi của nội tâm, cả khao khát yêu đương lẫn sức kháng cự tinh thần mà trong đó cảm giác hổ thẹn và ghê tởm đóng vai trò chủ đạo, đều mang trong mình sự căng thẳng dồn nén và niềm say mê hiếm thấy vượt ra ngoài tầm vóc tiểu tư sản tầm thường, và, cày sâu xuống dưới đáy linh hồn, cuộc đấu tranh giữa chúng cản trở sự hình thành cảm giác an toàn, yên ổn và hợp đạo lý, là những yếu tố đảm bảo cho sự hài hòa, để những ham muốn trái khoáy khép mình trong khuôn khổ đời sống ái tình mực thước. Cuộc đấu tranh giữa tiết hạnh và dục vọng - vì xét cho cùng đây là một cuộc chiến giữa hai thế lực đối chọi này trong tâm hồn con người - có thể dẫn đến kết cục nào? Nhìn bề ngoài tưởng đâu nó luôn kết thúc với phần thắng thuộc về tiết hạnh. Nỗi sợ, tính đoan chính, thói quen ghê tởm nhục dục, nhu cầu giữ mình trong sạch, tất cả những điều ấy xúm vào áp bức tình yêu, giam cầm nó trong bóng tối, chỉ miễn cưỡng đáp ứng một phần những đòi hỏi bấn loạn của nó, kìm hãm sức mạnh và tính đa dạng vốn là bản chất của tình yêu, cản trở nó xâm nhập vào nhận thức để chuyển thành hành động. Có điều chiến thắng của tiết hạnh chỉ mang tính hình thức và phải trả bằng một giá đắt, vì tiếng gọi của tình yêu không cho phép ai bịt miệng mình, không để bị ai cưỡng bức, tình yêu chịu sự đè nén không bị tiêu diệt mà tiếp tục tồn tại trong âm thầm chịu đựng, từ những ngõ ngách tối tăm sâu thẳm nhất nó mưu toan tìm cách thỏa mãn nguyện vọng của mình, phá vỡ vòng cương tỏa của tiết hạnh để có thể xuất đầu lộ diện, dù rằng dưới hình hài khác, hoàn toàn biến đổi… Vậy thì tình yêu bị cấm đoán và đàn áp xuất hiện trở lại trong hình hài nào, núp dưới tấm mặt nạ nào? Bác sĩ Krokowski cất cao giọng hỏi và đưa mắt thách thức nhìn một lượt quanh các dãy ghế, làm như muốn nhận được câu trả lời nghiêm túc từ cử tọa.

Kỳ thực sau tất cả những diễn giải lòng thòng kia câu hỏi tu từ ấy chỉ là một biện pháp để làm tăng thêm sự hồi hộp của thính giả, chứ ngoài ông ta ra chẳng ai biết đằng nào mà trả lời, điều ấy đã rõ mười mươi. Với đôi mắt

https://thuviensach.vn

rừng rực lửa, nước da trong như sáp và bộ râu đen nhánh, thêm vào đó đôi dép với đôi tất len thô khổ hạnh như tu sĩ, bản thân ông ta chẳng khác nào hiện thân của cuộc đấu tranh giữa tiết hạnh và dục vọng mà ông ta vừa thuyết giảng. Ít nhất đấy cũng là cảm tưởng của Hans Castorp, trong lúc chàng cũng như tất cả thiên hạ hồi hộp ngóng đợi câu trả lời về khả năng biến hóa không lường của tình yêu bị cấm đoán. Các quý bà gần như nín thở. Ông công tố viên Paravant gấp rút lắc tai thêm lần nữa, như muốn mở rộng đường tiếp nhận thông tin trong giây phút quyết định này. Bấy giờ bác sĩ Krokowski mới nói huỵch toẹt ra: dưới hình thức bệnh tật! Các triệu chứng là những biểu hiện của tình yêu và bản thân bệnh tật không gì khác hơn tình yêu trá hình.

Giờ thì tất cả đã rõ, mặc dù không phải ai cũng biết đánh giá đúng mức thông cáo ấy. Một tiếng thở dài nhẹ nhõm lan ra khắp gian phòng, và ông công tố viên Paravant trang trọng gật đầu tán thưởng, trong khi bác sĩ Krokowski tiếp tục phát triển học thuyết của mình. Về phần Hans Castorp, chàng cúi đầu nghiền ngẫm những điều vừa được biết thêm, nhất là để thẩm tra mức độ hiểu biết của mình. Nhưng vì thiếu kinh nghiệm trong lĩnh vực tư tưởng này, thêm vào đó đầu óc đã sút giảm khá nhiều minh mẫn sau cuộc dạo chơi tai hại, nên chàng dễ mất tập trung và nhanh chóng bị xao nhãng bởi tấm lưng phía trước, bây giờ còn thêm một cánh tay vừa đưa lên vòng ra sau gáy, bàn tay đỡ bím tóc cuộn quanh đầu ngay trước mắt chàng.

Đến thánh cũng không chịu nổi cảnh cái bàn tay ấy đưa ra trước mắt, - dù muốn hay không người ta cũng phải quan sát nó, khảo sát mọi dấu hiệu và nhược điểm rất con người của nó, rõ mồn một như soi qua kính lúp. Không, bàn tay ấy chẳng thanh mảnh quý phái, mà mũm mĩm như tay một cô bé học trò, móng cắt vụng về - thậm chí người ta không dám chắc đầu ngón tay có sạch không, và lớp da gần móng đúng là nham nhở vì bị gặm. Hans Castorp trề môi, nhưng mắt vẫn dán vào bàn tay Madame Chauchat, và một mảnh vụn những điều vừa nghe được trong bài diễn thuyết thoáng lướt qua tâm trí chàng, đoạn bác sĩ Krokowski nói về sự kháng cự của tâm hồn tiểu tư sản chống lại tình yêu… Cánh tay hấp dẫn hơn bàn tay nhiều, nó tròn trĩnh mềm mại vòng lên trên vai đưa ra sau đầu, khá lộ liễu trong ống tay áo được may

https://thuviensach.vn

bằng hàng sa mỏng gần như trong suốt, khiến cánh tay hờ hững giơ cao nửa kín nửa hở vô cùng duyên dáng, giả sử một sự trần trụi hoàn toàn có lẽ sẽ kém hấp dẫn hơn nhiều. Cứ như những gì chàng nhìn thấy thì cánh tay ấy phải êm ái và mềm mại lắm, và mát rượi, theo phỏng đoán của chàng. Trước sự hiện diện của cánh tay này mọi kháng cự của tâm hồn tiểu tư sản đều tan thành mây khói.

Hans Castorp mơ màng, ánh mắt không rời cánh tay Madame Chauchat. Trang phục của phụ nữ thật là hay! Họ để ngỏ chỗ này chỗ kia, một khúc gáy, một mảng ngực, họ giấu mà như khoe cánh tay dưới lớp lượt là trong suốt… Họ ăn mặc thế ở khắp nơi trên quả đất, để khơi dậy niềm khao khát trong lòng đàn ông chúng ta. Lạy Chúa, cuộc đời mới đẹp làm sao! Đẹp nhất là ở sự đương nhiên trong cách phục sức đầy khêu gợi của phụ nữ, vì họ ăn mặc như thế một cách rất đương nhiên và phổ biến và được chấp nhận khắp mọi nơi, đến nỗi chẳng ai bận tâm soi mói mà cứ việc điềm nhiên hưởng thụ khỏi cần suy nghĩ. Mặc dù lẽ ra cũng nên suy nghĩ, Hans Castorp tự nhủ, để tận hưởng hương vị cuộc đời, để nhận thức rõ rằng đó là một niềm hạnh phúc, thậm chí gần như một điều kỳ diệu. Dĩ nhiên, phụ nữ được phép ăn mặc một cách hấp dẫn và kỳ diệu như vậy mà không bị coi là thiếu tư cách là để phục vụ một mục đích nhất định của quá trình tiến hóa, vì thế hệ tương lai, để nhân loại có người nối dõi tông đường, đúng thế. Nhưng nếu như người phụ nữ lại mang trong mình bệnh tật và không có khả năng làm mẹ thì sao? Như vậy biết giải thích thế nào việc họ vẫn quần là áo lượt trong suốt để thu hút sự hiếu kỳ của đàn ông đối với cơ thể mình - cái cơ thể chứa đầy mầm bệnh? Rõ ràng khi ấy họ không có lý do chính đáng, và phải bị quy là thiếu tư cách cũng như phải cấm ngặt mới đúng. Vì khi một người đàn ông để ý đến một phụ nữ bệnh tật thì mối cảm tình ấy không còn ý nghĩa lành mạnh nguyên thủy nữa, chẳng khác gì mối quan tâm thầm lặng của Hans Castorp dạo nào dành cho Přibislav Hippe. Thật là một so sánh khập khiễng, một hồi ức đáng xấu hổ. Nhưng nó tự động hiện lên nhắc nhở ngoài ý muốn của chàng. Tới đây dòng tư tưởng có phần lan man của chàng bị cắt đứt đột ngột, vì bác sĩ Krokowski lại cất cao giọng một cách đáng kể. Thật tình, ông ta đứng đó sau cái bục diễn thuyết với hai cánh tay dang rộng, đầu ngoẹo

https://thuviensach.vn

xuống một bên vai, mặc dù mặc lễ phục đuôi én trông vẫn chẳng khác gì Chúa Jesus bị đóng đinh thánh giá!

Hóa ra là bác sĩ Krokowski trước khi kết thúc bài diễn thuyết còn lớn tiếng quảng cáo cho bộ môn mổ xẻ tâm hồn, và dang tay mời gọi tất cả mọi người đến với mình. Hãy đến với ta, đó là thông điệp ngầm của ông ta mặc dù được che đậy bằng những lời lẽ khác, hỡi những kẻ nhiều khổ đau và tội lỗi[65]! Và không còn nghi ngờ gì nữa, rõ ràng trong mắt ông ta tất cả mọi người chẳng trừ một ai đều đầy khổ đau và tội lỗi. Ông ta say sưa nói về những nỗi đau khổ thầm kín, những hổ thẹn và oán thán, về tác dụng giải thoát của phân tâm học; ông ta ca tụng ánh sáng được khơi nguồn từ trong vô thức, quảng cáo khả năng giải tỏa bệnh tật bằng cách chủ động tạo ra trạng thái đột biến tinh thần, kêu gọi lòng tin, hứa hẹn kết quả. Rồi ông ta hạ tay xuống, ngẩng đầu lên, gom góp giấy tờ vung vãi trên bàn thành một tập ôm vào ngực đúng dáng một ông thầy sau tiết giảng, và nghển cao đầu kiêu hãnh lướt qua lối đi rời khỏi phòng ăn.

Cử tọa lục tục đứng lên theo, ồn ào đẩy ghế và cũng từ từ dồn về phía cánh cửa ông bác sĩ vừa đi qua. Cảnh tượng đó có cái gì thật kỳ dị, đám đông như bị hút theo ông bác sĩ, ngập ngừng nhưng ngoan ngoãn phục tùng như bị thôi miên tập thể, như bầy chuột bị tiếng sáo lôi cuốn đi theo người dụ chuột. Hans Castorp một mình đứng sững giữa dòng người, tay vịn chặt lưng ghế. Mình chỉ là khách đến chơi, chàng tự nhủ; nhờ trời mình không có bệnh và vì vậy không thuộc về đối tượng được kêu gọi; hơn nữa đến buổi thuyết trình lần sau thì mình đã chẳng còn có mặt ở đây rồi. Chàng nhìn Madame Chauchat đi ra khỏi cửa, bước chân rón rén êm ru, đầu hơi chúi về phía trước. Không biết cô ta có đến nhờ ông ấy mổ xẻ không? Chàng nghĩ, và tim chàng lại đùng đùng nổi loạn… Thế cho nên chàng không nhận ra Joachim đang lách qua mấy chiếc ghế đi về phía mình, và giật thót khi nghe tiếng người anh họ.

“Cậu về vừa kịp vào giây phút chót”, Joachim bảo. “Cậu đi có xa không? Kết quả thế nào?”

“Ôi, cũng tàm tạm”, Hans Castorp trả lời. “Ừ, tớ đi khá xa. Nhưng phải thú nhận là kết quả chẳng được như mong đợi. Có thể tớ quyết định đi như

https://thuviensach.vn

thế là sớm quá, mà cũng có thể quyết định của tớ sai lầm. Chỉ biết rằng sắp tới tớ sẽ không đi chơi kiểu ấy nữa đâu."

Joachim không hỏi chàng có thích bài thuyết trình không, và Hans Castorp cũng tránh không nhắc tới. Như tuân theo một thỏa thuận ngầm, từ đấy về sau không người nào đả động đến buổi nói chuyện chuyên đề hôm ấy nữa.

https://thuviensach.vn

# HỒ NGHI VÀ CÂN NHẮC

Thứ ba là ngày nhân vật chính của chúng ta ở thăm trên này được trọn một tuần, và vì thế khi trở về phòng sau cuộc dạo chơi buổi sáng chàng thấy một tấm hóa đơn để trên bàn, hóa đơn viện phí tuần đầu tiên của chàng, một văn bản thương mại đúng quy củ đựng trong cái phong bì màu xanh dán kín, viết trên mẫu giấy đặc biệt với biểu tượng của viện an dưỡng ở đầu trang (là hình dãy nhà chính chạy dài hết bề ngang) và dọc theo lề bên trái trang trí bằng một cột chữ in bay bướm những đoạn trích dẫn từ tờ quảng cáo, trong đó "điều trị tâm lý bằng phương pháp hiện đại nhất" cũng được đề cập đến. Những dòng chữ viết tay nắn nót ở giữa cho biết số tiền chàng phải trả suýt soát 180 franc Thụy Sĩ, bao gồm tiền phục vụ tính chung với chăm sóc y tế 12 franc và tiền phòng 8 franc một ngày, ngoài ra ở mục "Tiền nhập viện" thấy liệt kê 20 franc, chi phí tiệt trùng phòng 10 franc, cộng thêm những phụ phí lặt vặt cho giặt giũ, bia trong các bữa ăn và chai rượu hôm mới tới gộp lại làm tròn thành tổng số ấy.

Sau khi cùng Joachim kiểm tra phép cộng trong hóa đơn Hans Castorp thấy không có gì đáng phàn nàn cả. "Thực ra tớ không sử dụng đến các biện pháp chăm sóc y tế ở đây", chàng bảo, "nhưng đấy là tại tớ không muốn, họ đã tính gộp chung vào tiền phục vụ rồi, tớ không thể đòi họ trừ riêng ra khoản ấy, làm sao mà chiều ý từng người được? Chi phí tiệt trùng họ tính cắt cổ, với 10 franc thuốc sát trùng thì có xông hương cho một chục cô người Mỹ cũng không thể hết được. Nhưng nhìn chung tớ phải công nhận là họ tính thế vẫn còn rẻ so với mức sinh hoạt vương giả ở đây." Và hài lòng với kết luận ấy, trước khi dự bữa điểm tâm thứ hai trong ngày hai người tìm đến 'Văn phòng' để thanh toán.

'Văn phòng' nằm ngay dưới tầng trệt: ở đầu bên kia đại sảnh, chỗ giá treo mũ áo, nếu ta cứ theo hành lang đi qua khu vực bếp ăn thì không thể lạc được, nhất là ngoài cửa phòng còn treo một tấm bảng bằng sứ tráng men đề

https://thuviensach.vn

rõ “Phòng quản trị”. Ở đó Hans Castorp được ném một cái nhìn tò mò vào trong lòng bộ máy hành chính của an dưỡng đường. Đúng là một văn phòng kế toán chính cống: một cô thư ký đang ngồi gõ máy chữ, ba anh nhân viên văn thư gò lưng trên bàn viết, ở gian trong một ông dáng đạo mạo như giám đốc ngồi làm việc bên một cái quầy có nhiều ngăn kéo đựng hồ sơ, và chỉ liếc nhìn khách hàng bằng một ánh mắt lạnh lùng qua góc mục kỉnh. Trong khi đợi người ta đổi tiền, thối lại, viết biên lai, hai người khách giữ im lặng một cách nghiêm trang, thậm chí hơi kính cẩn, như thái độ của những người Đức trẻ tuổi khi có việc nơi cửa công, một sự tôn trọng tuyệt đối dành cho bộ máy chính quyền; nhưng ra khỏi cửa, trên đường tới phòng ăn và cả ngày hôm ấy họ còn trao đổi rất nhiều về vấn đề quản lý của ‘Sơn trang’, chủ yếu là Joachim, người đã có thể được coi là bản xứ sau mấy tháng trời ở trên này, tận tình trả lời các câu hỏi tò mò của cậu em họ.

Ông cố vấn cung đình Behrens thực ra không phải là chủ sở hữu viện điều dưỡng - mặc dù người ta rất dễ hiểu lầm như vậy. Trên dưới ông ta còn tồn tại nhiều thế lực vô hình, chỉ hãn hữu xuất đầu lộ diện trong việc điều hành tổ chức: một ban quản trị, một hội đồng cổ đông mà nếu được là thành viên của họ thì sướng như chuột sa chĩnh gạo, vì theo lời cam đoan rất đáng tin cậy của Joachim, mặc dù theo các nguyên tắc kinh doanh khá tự do và trả lương cho các bác sĩ rất hậu mỗi năm họ vẫn có thể chia nhau một khoản tiền lời kếch xù. Thế tức là ông cố vấn cung đình không có quyền tự tung tự tác, ông ta chỉ là một người đại diện, nắm một địa vị then chốt nhưng xét cho cùng vẫn chỉ là một nhân viên chịu sự chỉ định của cấp trên. Tuy nhiên ông ta vẫn được coi là người đứng đầu và cấp trên cao nhất của cơ sở này, linh hồn của cả viện, có ảnh hưởng lớn đến mọi hoạt động ở viện và cả các quyết định của ban giám đốc, tất nhiên với cương vị bác sĩ trưởng ông ta không thèm nhúng tay vào lĩnh vực điều hành kinh doanh. Xuất thân từ vùng tây bắc Đức, nghe nói trái với mọi dự tính và kế hoạch tương lai ông ta tình cờ lọt vào vị trí này từ nhiều năm trước, nhờ bà vợ mà nằm xương tàn nay đã yên nghỉ trong nghĩa địa ‘Làng’, - chính là cái nghĩa trang thơ mộng của Làng Davos nằm trên sườn núi bên phải, xế xế cửa thung lũng. Bằng vào những tấm ảnh chụp bày la liệt khắp nơi trong căn hộ riêng của ông cố

https://thuviensach.vn

vấn cung đình và những bức họa sơn dầu treo trên tường, tác phẩm của chính bàn tay ông, thì thuở sinh thời bà Behrens hẳn phải là một giai nhân, mặc dù đôi mắt ngơ ngác quá to và dáng vẻ liễu yếu đào tơ gió thổi cũng bay. Sau khi sinh hạ cho ông hai người con, một trai một gái, bà phải đưa tấm thân bị những cơn sốt hành hạ gầy mòn lên đây điều trị, nhưng chưa được bao lâu đã vội nhắm mắt xuôi tay. Người ta kể rằng, tổn thất to lớn ấy khiến Behrens, người từ trước tới nay vốn rất mực tôn thờ vợ, bị mất thăng bằng một thời gian, trở nên trầm uất và có những biểu hiện kỳ lạ như nói cười một mình và hoa tay múa chân ngoài phố. Ông ta không quay trở về cố hương nữa, mà quyết định ở lại đây: hẳn một phần vì không muốn xa rời nấm mộ người vợ yêu; nhưng lý do chủ yếu rõ ràng kém lãng mạn hơn nhiều, đó là bản thân ông ta cũng đã nhiễm bệnh và nhờ có kiến thức y học ông ta hiểu rằng môi trường trên này đơn giản là phù hợp nhất cho sức khỏe của mình. Vậy là ông ta định cư luôn tại đây, trở thành một trong những vị lương y chữa trị cho người nhưng đồng thời lại cũng đồng hội đồng thuyền với con bệnh; những người này, vừa là thầy thuốc vừa là bệnh nhân, bất kể mang trong mình bệnh gì, không có được vị thế tự do của người khỏe mạnh để đấu tranh chống lại bệnh tật, mà đã bị đóng dấu bệnh tật lên chính bản thân mình - một trường hợp đặc biệt nhưng chẳng phải là cá biệt, và không nghi ngờ gì nữa trong hoàn cảnh ấy họ có cả lợi thế lẫn những bất lợi đáng phải suy nghĩ. Sự đồng cảnh ngộ dẫn đến cảm thông giữa bác sĩ và bệnh nhân là một ưu điểm lớn, và như người ta vẫn nói, chỉ có kẻ đồng cam cộng khổ mới có khả năng lãnh đạo và cứu vớt những người đau khổ. Nhưng liệu trí tuệ và hiểu biết có thể vượt lên thống trị một sức mạnh mà chính nó đã bị khuất phục và phải làm nô lệ? Liệu những người đã phải phục tùng sức mạnh của bệnh tật có tự giải phóng mình và giải phóng người khác được không? Chữa bệnh mà lại mắc bệnh, đó là một điều khúc mắc đối với những tâm hồn mộc mạc, là một hình ảnh đầy nghi vấn. Rất có thể hiểu biết của ông ta về bệnh tật qua kinh nghiệm bản thân chẳng những không được bổ sung và củng cố theo chiều hướng tích cực mà lại bị vẩn đục và trở nên lẫn lộn? Ông ta không thể mặt đối mặt với bệnh tật như một đối thủ khách quan, ông ta đã mang trong mình mầm mống thiên vị, đã đặt một chân qua ranh

https://thuviensach.vn

giới giữa hai phe; và người ta phải thận trọng tự hỏi, liệu một người thuộc thế giới bệnh tật có khả năng cứu chữa hay là giúp đỡ bệnh nhân theo đúng nghĩa y học như một người hoàn toàn khỏe mạnh không…

Tất cả những hồ nghi và cân nhắc ấy Hans Castorp giãi bày với Joachim theo cách nói của mình khi câu chuyện giữa họ xoay quanh 'Sơn trang' và các bác sĩ điều trị ở đây, nhưng người anh chỉ phản bác rằng, người ta không biết liệu bây giờ ông cố vấn cung đình Behrens có còn thuộc về thế giới bệnh tật nữa hay không - rất có thể ông ta đã khỏi hẳn rồi. Ông ta khởi đầu sự nghiệp ở đây đã từ lâu, một thời gian dài ông ta hành nghề tự do tại phòng mạch tư của mình, và mau chóng nổi danh là một chuyên gia điều trị phổi có đôi tai chuẩn bệnh thính và bàn tay phẫu thuật tài ba. Rồi 'Sơn trang' mồi chài được ông ta vào chức vụ này, từ bấy đến nay đã gần một thập kỷ số phận ông ta gắn liền với viện an dưỡng… Ông ta được dành riêng một căn hộ ở cuối đầu hồi phía tây bắc của tòa nhà này (bác sĩ Krokowski cũng ngụ gần đó), và người đàn bà dòng dõi quý tộc lâu đời, bà y tá trưởng bị Settembrini chế nhạo bằng những lời cay độc và Hans Castorp mới chỉ thoáng thấy từ xa, là người cai quản tay hòm chìa khóa cho cuộc sống giản tiện của người đàn ông góa vợ. Ông cố vấn cung đình sống một mình, vì cậu con trai đang học đại học ở Đức còn cô con gái đã lấy chồng: cô ta kết hôn với một luật sư ở vùng Thụy Sĩ nói tiếng Pháp. Thi thoảng cậu công tử Behrens về thăm cha vào mấy kỳ nghỉ, trong thời gian Joachim ở đây sự kiện trọng đại này đã xảy ra một lần, và theo lời chàng các quý bà trong viện phát cuồng hết cả lên: ghen tuông cãi vã cứ như cơm bữa trong các gian nằm điều dưỡng chung, và người ta chen lấn nhau đợi tới giờ điều trị đặc biệt của bác sĩ Krokowski…

Ông bác sĩ trợ lý có hẳn một phòng khám riêng nằm trong khu điều trị gồm phòng khám lớn, phòng xét nghiệm, phòng phẫu thuật và phòng chiếu X quang ở dưới tầng hầm. Gọi là tầng hầm vì những bậc thang từ tầng trệt dẫn xuống dưới làm ta có cảm giác đi sâu vào lòng đất, nhưng thực ra đó chỉ là sự đánh lừa cảm giác. Vì thứ nhất, tầng trệt nằm cao hẳn lên cách mặt đất tới nửa tá bậc tam cấp, và thứ hai, tòa nhà được xây cất trên sườn núi dốc, 'tầng hầm' chỉ dựa lưng vào núi còn thì quay mặt ra phía ngoài nhìn xuống

https://thuviensach.vn

thung lũng và có lối đi ra vườn. Đặc điểm này làm rối loạn khả năng định vị của ta và loại trừ tác dụng cũng như ý nghĩa của cầu thang. Vì ai cũng tưởng rằng mình đi từ mặt đất theo các nấc thang xuống dưới, nhưng tới nơi mới vỡ lẽ ra rằng tầng dưới cũng vẫn nằm trên mặt đất, hoặc cùng lắm chỉ thấp hơn vài tấc - đó là một ấn tượng ngộ nghĩnh đối với Hans Castorp, một buổi chiều nọ khi chàng theo anh họ 'xuống dưới hầm' để tẩm quất. Cả tầng này được trần thiết sáng sủa và vệ sinh đúng theo tiêu chuẩn bệnh viện; đâu đâu cũng tuyền một màu trắng vô trùng, cách cánh cửa quét sơn trắng toát, kể cả cánh cửa phòng khám của bác sĩ Krokowski trên đó có tấm danh thiếp đề tên nhà khoa học ghim sơ sài bằng một cây đinh, và không hiểu sao lại thụt sâu thấp hơn mặt sàn hành lang thêm hai nấc thang, khiến căn phòng nấp sau đó mang đầy đủ tính chất một gian hầm. Cánh cửa ấy nằm phía bên phải cầu thang, tận cuối lối đi, và là đối tượng quan tâm đặc biệt của Hans Castorp trong lúc chàng đi đi lại lại dọc hành lang đợi Joachim tẩm quất. Chàng bắt gặp một người từ đó bước ra, một phụ nữ mới nhập viện chưa bao lâu mà chàng không biết tên, dáng người nhỏ nhắn mảnh dẻ với những lọn tóc xoăn trước trán và đôi khuyên tai vàng. Bà ta cúi rạp người bước lên hai bậc thang, một tay nhấc váy, bàn tay kia đeo đầy nhẫn giữ khư khư một tấm khăn tay che trước miệng, và trong tư thế lom khom ấy bà ta ngước cặp mắt mở to có đôi con ngươi sáng màu hướng cái nhìn thất thần lên không trung. Cứ thế bà ta bước líu ríu tới cầu thang, xống áo cọ vào nhau sột soạt, thình lình đứng sững như chợt nhớ ra điều gì, lát sau lại líu ríu cất bước đi như chạy rồi khuất dạng trên lồng cầu thang, vẫn lom khom cúi rạp với chiếc khăn tay che miệng.

Sau lưng bà ta cánh cửa mở ra một thoáng cho thấy khung cảnh trong phòng tối tăm khác hẳn ngoài hành lang trắng toát: chừng như bầu không khí bệnh viện dưới tầng hầm này không lọt được vào tới trong ấy; Hans Castorp có cảm tưởng chỉ có ánh sáng lờ mờ và bóng tối nhá nhem ngự trị trong phòng phân tích tâm lý của bác sĩ Krokowski.

https://thuviensach.vn

# CHUYỆN TRÒ TRONG BỮA ĂN

Dạo này trong những bữa ăn ở gian phòng rộng trang trí sặc sỡ dưới lầu chàng trẻ tuổi Hans Castorp thường không được thoải mái, vì từ sau chuyến dạo chơi một mình hôm ấy cái tật run lẩy bẩy mái đầu giống như ông nội chàng thuở trước không chịu biến đi nữa, mà hầu như bữa ăn nào nó cũng xuất hiện hành hạ chàng, và không có cách gì ngăn chặn cũng như khó lòng che giấu. Ngoài tư thế đạo mạo tựa cằm xuống ngực - tư thế này không thể giữ được lâu - chàng còn sáng tạo ra nhiều biện pháp khác để người ta không nhận ra yếu điểm của mình, ví dụ như liên tục ngúc ngoắc đầu hết sang trái lại sang phải gợi chuyện người này người kia, hoặc tì chặt cẳng tay trái xuống bàn làm chỗ dựa trong khi tay phải đưa thìa xúp lên miệng, những lúc không bận ăn thậm chí chàng còn chống cùi chỏ xuống bàn dùng tay đỡ lấy đầu, mặc dù chàng vẫn biết đây là một cử chỉ lỗ mãng thiếu lịch sự và chỉ ngầm cho phép mình làm thế trong môi trường buông thả này, nơi các phép tắc xã giao có phần lơi lỏng mà thôi. Nhưng những mánh khóe ấy rất nhiêu khê và làm cho các bữa ăn trở nên gần như tra tấn đối với chàng, mặc dù bình thường đó là giờ phút chàng nóng lòng mong đợi nhất vì những sự kiện hấp dẫn cũng như những cảnh ngoạn mục gắn liền với nó.

Nguyên nhân của cái tật đáng hổ thẹn mà Hans Castorp phải vất vả tìm cách che giấu - và chàng biết rất rõ điều này - không phải chỉ là một khiếm khuyết của cơ thể, cũng không chỉ bởi khí hậu khắc nghiệt ở đây và sự khó khăn của quá trình hội nhập, mà là biểu hiện của một tình trạng căng thẳng nội tâm có liên quan chặt chẽ với những sự kiện hấp dẫn cũng như những cảnh ngoạn mục trong phòng ăn.

Gần như ngày nào Madame Chauchat cũng xuống ăn trễ giờ, và cho tới lúc cô ta xuất hiện Hans Castorp không tài nào ngồi yên được, chân chàng cứ rung bần bật, lòng thấp thỏm đợi lúc cánh cửa sập cái rầm và kính rung loảng xoảng, tiếng động loan báo sự xuất hiện của cô ta, chàng biết rằng khi

https://thuviensach.vn

ấy chàng sẽ giật thót mình, người lạnh toát và mặt tái đi, và thường thì cơ thể chàng phản ứng đúng như dự đoán. Mới đầu chàng còn quay lại hầm hầm đưa mắt giận dữ nhìn theo kẻ vào muộn vô duyên cho đến khi cô ta ngồi xuống chỗ của mình bên bàn "Nga thượng lưu", làu bàu ném về phía đó một lời mắng mỏ hay một tiếng kêu phẫn nộ. Giờ thì chàng giả bộ làm lơ, đầu cúi gằm xuống đĩa, răng cắn chặt môi, hoặc là cố tình quay nhìn đi nơi khác; vì chàng cảm thấy mình không thể nào bày tỏ nỗi giận dữ, không có quyền trách mắng gì, thậm chí còn cảm thấy áy náy đối với những người khác ở đây như thể chính mình cũng gánh một phần trách nhiệm, - tóm lại, chàng thấy hổ thẹn, không hẳn là hổ thẹn vì hành vi khiếm nhã của cô nàng Chauchat, đúng ra chàng tự thấy hổ thẹn trước mọi người, trong khi lẽ ra chàng chẳng cần phải tự làm khổ mình một cách dư thừa như thế, vì cả phòng đâu có ai thèm để ý đến thói xấu của Madame Chauchat cũng như nỗi hổ thẹn của Hans Castorp, có chăng chỉ trừ cô giáo quá thì, cô Engelhart ngồi bên phải chàng mà thôi.

Sinh linh kém nhan sắc ấy lĩnh hội được rằng, nhờ sự nhạy cảm đặc biệt của Hans Castorp đối với tiếng sập cửa mà giữa chàng trai trẻ và cô gái Nga đã nảy sinh một mối dây liên hệ khác thường, thực chất đó là mối quan hệ gì - nếu như quả thực có thể gọi đó là mối quan hệ giữa họ - thì không quan trọng; và rốt cuộc, thái độ thờ ơ vờ vĩnh của chàng ta - vì thiếu kinh nghiệm và không có năng khiếu diễn viên nên chẳng thuyết phục chút nào - không biểu lộ sự sút giảm mối quan tâm mà ngược lại còn là một sự tăng cường, thể hiện một mức độ cao hơn của mối quan hệ kia. Không đòi hỏi cũng như hy vọng gì cho bản thân mình, cô Engelhart thường hăng hái gợi chuyện và hết lời ca ngợi Madame Chauchat, và điều kỳ cục nhất là Hans Castorp, nếu không phải ngay từ đầu thì về lâu về dài cũng đoán ra ý đồ và đi guốc trong bụng cô ta, đúng thế, chàng biết và trong thâm tâm còn thấy cái trò ú tim ấy thật đáng ghét, mặc dù vậy vẫn háo hức lắng nghe, sẵn sàng để cho mình bị lôi cuốn và mê hoặc.

"Rầm!" Cô gái già thủ thỉ. "Cô ấy đấy. Chẳng cần phải nhìn lên cũng biết ai vừa mới bước vào. Kìa, cô ấy đi về bàn - dáng đi mới dễ thương làm sao - hệt như một chú mèo con rón rén lần tới bên chén sữa! Giá mà tôi đổi được

https://thuviensach.vn

chỗ ngồi cho ông để ông có thể tự nhiên nhìn ngắm cô ấy như tôi nhỉ. Tất nhiên tôi cũng hiểu tại sao ông không muốn quay lại nhìn, có trời mới biết cô ấy sẽ nghĩ gì nếu biết ông để ý… Giờ thì cô ấy đang chào những người cùng bàn… Có lẽ ông cứ nên ngoảnh lại nhìn một cái đi, thật dễ thương vô cùng, ngắm cô ấy là cả một niềm hạnh phúc. Những lúc cô ấy nói cười như thế này trên má lại hiện lên một lúm đồng tiền, nhưng không phải lúc nào cũng có, mà chỉ khi nào cô ấy muốn thôi. Đúng là một cô bé xinh đẹp, mặc dù được nuông chiều quá đến nỗi thành ra đỏnh đoảng. Có những người dù muốn hay không ta vẫn cứ phải yêu mến, nếu thói cẩu thả của họ có làm ta bực mình thì nỗi bực dọc ấy chỉ càng thu hút thêm sự quan tâm của chúng ta, thật đúng là giận thì giận mà thương thì thương…"

Cô giáo già cứ thế thì thầm, tay che miệng để câu chuyện giữa họ không lọt vào tai những người khác, gò má phơn phớt lông tơ đỏ lựng lên tố cáo nhiệt độ trong cơ thể tăng cao; và những lời kích động của cô ta làm chàng Hans Castorp tội nghiệp xúc động đến tận xương tủy. Cảm giác thiếu tự chủ làm nảy sinh trong chàng nhu cầu tìm kiếm sự đồng tình của người thứ ba, hy vọng người khác cũng say mê vẻ mỹ miều của Madame Chauchat như mình, thêm vào đó chàng trai trẻ còn mong nhận được sự khuyến khích ủng hộ từ bên ngoài để dám quên mình lao theo cái tình cảm mà lý trí và lương tâm của chàng cho tới giờ vẫn ra sức giãy giụa phản kháng.

Tuy nhiên những cuộc trò chuyện này về nội dung chẳng mang lại gì nhiều, vì cũng như đa số bệnh nhân ở an dưỡng đường cô Engelhart gần như mù tịt về đời tư Madame Chauchat; đúng ra cô chẳng quen biết gì người phụ nữ bí ẩn kia, thậm chí không quen người nào có hân hạnh biết rõ về cô ta để mà khoe, và điều duy nhất khả dĩ làm tăng tầm quan trọng của cô gái già trong con mắt Hans Castorp là nơi chôn rau cắt rốn của cô, thành phố Königsberg, nằm không xa biên giới Nga bao nhiêu và nhờ thế cô hiểu lõm bõm một ít tiếng Nga - quả thực rất ít ỏi, nhưng cũng đủ để Hans Castorp như người chết đuối vớ được cọng rơm sẵn sàng công nhận là có một chút hơi hướng chung với Madame Chauchat.

"Cô ấy không đeo nhẫn", chàng bảo, "cả nhẫn cưới tôi cũng không thấy. Thế là thế nào nhỉ? Cô kể với tôi là cô ấy có chồng rồi cơ mà."

https://thuviensach.vn

Cô giáo quá thì lúng túng như bị chất vấn về chính bản thân mình, luống cuống tìm đường chống chế cứ như cô là người phải chịu trách nhiệm về Madame Chauchat trước Hans Castorp.

"Ông không thể dựa hoàn toàn vào dấu hiệu ấy được", cô bảo. "Tôi biết chắc chắn là cô ấy có chồng rồi. Về mặt này không còn nghi vấn gì nữa. Cô ấy tự xưng là Madame không phải để được người ta đối xử tôn trọng hơn, như những cô gái trẻ khi ra nước ngoài hay giả đò để tỏ ra ta đây đã trưởng thành, mà quả thực tất cả mọi người ở trên này đều biết rằng cô ấy đã có chồng, và ông chồng hiện ở đâu đó trên đất Nga. Tên cúng cơm của cô ấy là một cái tên Nga chứ không phải tên Pháp như bây giờ, -anow hay -ukow gì đó, tôi quên mất rồi; nếu ông muốn tôi có thể hỏi lại, ở đây thế nào cũng có người biết. Còn nhẫn thì đúng là cô ấy không đeo cái nào, tôi cũng đã để ý thấy thế. Nhưng lạy trời, thiếu gì lý do khiến cô ấy không muốn đeo nhẫn, có thể vì không hợp, có thể sợ cộm tay. Hoặc giả cô ấy thấy đeo nhẫn cưới theo tục lệ thì tầm thường quá, chỉ là một cái vòng tròn kim loại không hơn không kém, thêm một chùm chìa khóa nữa là đích thị một bà nội trợ… không, bản tính cô ấy phóng khoáng hơn nhiều… Tôi biết chứ, tất cả phụ nữ Nga đều có tâm hồn tự do phóng khoáng. Hơn thế một chiếc nhẫn như vậy còn mang ý nghĩa thoái thác và xa lánh, theo ý tôi nó là biểu tượng của sự sở hữu, nó khiến người phụ nữ trở nên bất khả xâm phạm như một nữ tu, nó mang thông điệp 'xin đừng chạm vào tôi' của loài hoa trinh nữ. Tôi sẽ không lấy làm lạ nếu điều đó trái với mong muốn của Madame Chauchat… Một phụ nữ hấp dẫn như vậy, đang ở vào độ tuổi sung mãn nhất… Dĩ nhiên cô ấy không muốn khi chìa tay cho các quý ông hôn cũng thông báo luôn rằng mình đã như chim trong lồng như cá cắn câu…"

Chúa ơi, cô gái già hôm nay sao mà hăng hái quá! Hans Castorp ngớ người nhìn chằm chặp vào mặt cô ta, nhưng thẹn quá hóa liều cô ta chịu đựng cái nhìn của chàng một lúc mà không cụp mắt xuống. Hai người im lặng hồi lâu. Hans Castorp vừa ăn vừa tìm cách giữ chặt cái đầu bướng bỉnh cứ giật giật. Cuối cùng chàng lên tiếng:

"Còn ông chồng? Ông ta không quan tâm gì đến cô ấy hay sao? Ông ta không bao giờ lên trên này thăm cô ấy à? Ông ta làm nghề gì?"

https://thuviensach.vn

“Công chức. Ông ta được chính phủ Nga bổ nhiệm đi cai quản một vùng hẻo lánh, Daghestan, ông biết không, xứ này nằm tận phía đông dãy núi Caucasus, ông ta cai trị ở đó. Vâng, như tôi đã nói với ông rồi đấy, ở đây chưa ai gặp mặt ông ta lần nào. Mà cô ấy lên lần này cũng đã được ba tháng rồi.”

“Vậy ra cô ta tới đây không phải là lần đầu sao?”

“Ô không, đây là lần thứ ba rồi. Giữa chừng cô ấy còn điều trị ở một vài nơi khác. Ông chồng không đi thăm cô ấy mà ngược lại, thỉnh thoảng cô ấy về thăm chồng, nhưng thưa lắm, chỉ khoảng mỗi năm một lần thôi. Có thể nói rằng họ sống ly thân, và thi thoảng mới gặp nhau.”

“Cũng phải thôi, vì cô ấy mắc bệnh…”

“Dĩ nhiên là cô ấy có bệnh. Nhưng không hẳn vì thế. Bệnh của cô ấy không nặng đến nỗi quanh năm ngày tháng phải nằm viện và sống cách xa chồng. Ở đây chắc phải có nguyên nhân nào khác nữa. Tất cả mọi người ở đây đều tin rằng còn phải có nguyên nhân khác. Có lẽ cô ấy không thích sống ở Daghestan mãi bên kia rặng Caucasus, một xứ khỉ ho cò gáy lạc hậu, rốt cuộc thì điều đó hoàn toàn có thể hiểu được. Nhưng cũng có thể tại người chồng, thậm chí có thể tại cô ấy không thích sống với ông ta. Ông ta có cái họ Pháp, nhưng lại là công chức Nga, đám ấy khó chơi lắm, xin ông cứ tin lời tôi. Có lần tôi đã gặp một người như thế, ông ta có bộ râu quai nón xám như thép và một gương mặt đỏ như gà chọi… Họ ăn hối lộ như thần, và tất cả không chừa một ai đều nghiện vodka, rượu mạnh ấy mà, ông biết đấy… Để đưa cay họ nhấm nháp vài cây nấm ngâm hay một khúc cá muối, nhưng chủ yếu là uống, mà uống vô hạn độ. Họ gọi cái trò ấy là nhậu lai rai…”

“Cô đổ hết lỗi lên đầu ông ta”, Hans Castorp bảo. “Nhưng biết đâu họ không ở được với nhau là tại cô ấy thì sao. Phải công bằng chứ. Cứ nhìn cử chỉ của cô ấy với cái thói để sập cửa… tôi không tin cô ấy là một thiên thần, xin cô đừng giận, thú thật tôi thấy tư cách cô ấy hơi đáng ngại. Nhưng bản thân cô cũng đâu còn khách quan để mà nói chuyện công bằng, cô mê tít cô ấy rồi còn gì…”

https://thuviensach.vn

Và chàng cứ tiếp tục dấn thêm bằng giọng ấy. Với một sự tinh ranh vốn xa lạ đối với mình, chàng làm bộ như sự quan tâm cô Engelhart dành cho Madame Chauchat không phải vì chàng, mặc dù chàng biết tỏng ra thực tế nó là như vậy, mà cứ nghiễm nhiên coi mối cảm tình ấy là có thật, còn bản thân chàng ở địa vị một người ngoài cuộc khách quan có quyền trêu chọc cô gái già một cách lạnh lùng và hóm hỉnh. Và chàng biết chắc rằng kẻ tiếp tay cho mình sẽ nhẫn nhục chịu đựng và chấp nhận sự đổi trắng thay đen này, nên cứ được đằng chân lân đằng đầu mà chẳng phải lo già néo đứt dây.

"Chào cô Engelhart!" Buổi sáng chàng niềm nở. "Cô ngủ có ngon không? Tôi hy vọng cô có những giấc mơ ngọt ngào về nàng Minka xinh đẹp?… Ơ kìa, sao vừa mới nhắc đến tên người ta mà cô đã đỏ lựng lên như mặt trời thế! Thôi xin cô đừng chối nữa, cô tương tư nặng lắm rồi!"

Và cô giáo quá thì, đúng là mặt đỏ tưng bừng, vừa cúi gằm xuống tấm khăn tay vừa lí nhí trả lời về bên trái:

"Eo ôi, ông Castorp, xin ông đừng nói năng lấp lửng thế, tôi xấu hổ đến chết mất thôi! Ai cũng biết ông và tôi để ý đến cô ta, ông lại còn nói ra những lời đầy ẩn ý làm tôi đỏ mặt…"

Hai người càng ngày càng dấn sâu vào trò chơi dấm dúi bên bàn ăn. Cả hai đều biết rằng họ chỉ giả vờ giả vịt, rằng Hans Castorp chỉ trêu chọc cô giáo quá lứa nhỡ thì để được nhắc đến Madame Chauchat, và tìm thấy một thú vui không lành mạnh khi đùa cợt với cô gái già, trong lúc ấy cô ta vẫn nhắm mắt chấp nhận cuộc chơi: trước hết vì muốn trổ tài mai mối, sau nữa để lấy lòng chàng trai trẻ rốt cuộc cô ta cũng vô tình mến mộ cả ý trung nhân của chàng, và cuối cùng, cô ta âm thầm gặm nhấm nỗi đau khổ ngọt ngào được chàng trêu ghẹo và làm cho đỏ mặt. Hai người thấu hiểu tim đen của mình cũng như của người kia, và còn biết rõ người kia cũng đi guốc trong bụng mình, nhưng vẫn cứ giả ngây giả ngốc làm cho câu chuyện càng ngày càng rắc rối và không minh bạch. Mặc dù bản tính Hans Castorp rất ghét những gì không rõ ràng minh bạch nói chung, và tự thấy lợm giọng trong cái hoàn cảnh này nói riêng, nhưng chàng vẫn không thể ngừng ngụp lặn dưới vũng bùn nhơ nhớp ấy, tìm cách ru ngủ lương tâm mình bằng lý lẽ rằng chàng chỉ là khách ghé qua và chẳng mấy chốc sẽ lại đi. Với thái độ

https://thuviensach.vn

sành sỏi của nhà phê bình, lạnh lùng một cách vờ vĩnh, chàng săm soi đánh giá hình thức người đàn bà "cẩu thả", nhận xét rằng nhìn phía trước cô ta trẻ và đẹp hơn nhìn nghiêng nhiều, rằng hai mắt cô ta nằm cách xa nhau quá và tư thế thì kém ngay ngắn, nhưng bù lại đôi cánh tay tuyệt mỹ và "được tạo hình rất mềm mại". Trong lúc phát biểu những điều này chàng cố tìm cách ngăn không cho cái đầu giật giật quá lộ liễu, và ngấm ngầm ghê tởm nhận ra rằng, cô giáo già chẳng những thừa hiểu cố gắng vô vọng của chàng mà lại còn vô tình gật gù theo. Và cả việc chàng gọi Madame Chauchat là "nàng Minka xinh đẹp" cũng không ngoài mục tiêu chiến thuật và thủ đoạn thiếu tự nhiên ấy; vì sau đó chàng có thể bồi thêm:

"Tôi gọi là 'Minka', nhưng ai mà biết được ở ngoài đời tên cô ấy là gì. Ý tôi muốn nói tên gọi chứ không phải họ. Cô phải lòng cô ấy đến thế thì chắc phải biết tên cô ấy chứ." Cô giáo ngẩn người ngẫm nghĩ.

"Tôi biết, ông đợi tôi nhớ lại xem", cô ta bảo. "Trước đây tôi đã nghe nhắc đến rồi mà. Có phải Tatiana không nhỉ? Không, cũng không phải là Natascha. Natascha Chauchat? Không, nghe lạ tai quá. Gượm đã, tôi nhớ ra rồi! Cô ấy tên là Awdotia. Hay là cái gì na ná như thế. Có điều chắc chắn không phải là Katienka hay Ninoschka. Ôi, tôi quên bẵng mất rồi. Nhưng tôi có thể dò hỏi được, nếu ông thực sự muốn biết."

Và quả thực ngày hôm sau cô ta đã dò ra được cái tên ấy. Cô ta đắc thắng thông báo với chàng vào bữa trưa, lúc cánh cửa kính lại sập đánh rầm một cái. Madame Chauchat có tên là Clawdia.

Hans Castorp ngớ người ra khi nghe cái tên đặc sắc không ngờ ấy. Chàng bắt cô giáo già nhắc lại và đánh vần từng chữ, để ghi nhớ. Rồi chàng lẩm bẩm lặp lại nhiều lần, vừa nói vừa đưa cặp mắt đỏ hoe nhìn về phía Madame Chauchat như thử ướm xem cái tên ấy có vừa với người không.

"Clawdia", chàng bảo, "phải, chắc đúng là tên cô ấy đấy, cái tên hợp với người lắm." Chàng chẳng cần che giấu vẻ hí hửng của mình và từ đấy trở đi mỗi khi nhắc đến Madame Chauchat chàng chỉ gọi một cách âu yếm là 'Clawdia'. "Kìa, Clawdia của cô lại vo viên ruột bánh mì để ném nhau rồi. Như thế là không thanh lịch đâu nhé." - "Cũng còn tùy", cô giáo trả lời. "Clawdia làm thế thì lại dễ thương."

https://thuviensach.vn

Đúng, những bữa ăn trong gian phòng lớn với bảy dãy bàn là những giờ phút Hans Castorp mong đợi nhất. Chàng tiếc rẻ khi bữa ăn chấm dứt, và chỉ được an ủi mỗi một điều là khoảng hai tiếng hay hai tiếng rưỡi sau sẽ lại đến bữa, và chàng sẽ lại được ngồi đây. Và khi lại ngồi bên bàn ăn thì chàng cứ tưởng như mình chưa hề đứng dậy rời khỏi phòng. Giữa bữa trước với bữa sau có gì nào? Chẳng có gì cả. Một chuyến dạo chơi ngắn ngủi tới chỗ máng nước hay đến khu Ăng lê dưới 'Phố', một lúc nghỉ ngơi ngoài ban công. Đó không phải là một thay đổi thực thụ, một trở ngại đáng kể. Không phải như công việc, bị chồng chất thêm bởi những lo âu và toan tính khiến ta phải bận óc và không dễ gì bỏ qua. Trong nếp sinh hoạt được tổ chức thông minh và quy củ ở 'Sơn trang' không có cái gì như vậy cả. Khi đứng dậy rời bàn ăn Hans Castorp đã có thể khấp khởi vui mừng mong đến bữa kế tiếp - không biết 'khấp khởi vui mừng' có diễn tả đúng tâm trạng thấp thỏm của chàng trước những lần gặp gỡ cô bệnh nhân Clawdia Chauchat không, hay cái từ ấy vẫn còn quá nhẹ nhàng, quá vui tươi, quá ngốc ngếch và tầm thường. Có lẽ quý độc giả dễ chấp nhận cách dùng từ này, nghĩa là vui tươi và tầm thường, cho rằng như vậy là phù hợp với con người và đời sống nội tâm của Hans Castorp; ở đây chúng tôi chỉ muốn lưu ý quý vị rằng, là một thanh niên có lý trí và lương tâm chàng không thể chỉ đơn giản 'khấp khởi vui mừng' mỗi khi gặp gỡ và gần gũi Madame Chauchat, và vì chúng tôi là người biết rõ chàng ta, chúng tôi tin rằng nếu được đề nghị tả tâm trạng mình bằng từ này chắc hẳn chàng đã nhún vai vứt bỏ không thương tiếc.

Đúng thế, chàng rất kiêu ngạo và kén chọn trong cách dùng từ, đó là một chi tiết đáng quan tâm. Chàng đi lại như người mộng du, đôi gò má nóng bừng, khe khẽ hát, hay nói đúng hơn là thầm ngân nga mấy câu, vì tâm trạng chàng lúc này đầy ắp cảm xúc và âm nhạc. Chàng ư ử mấy câu của một ca khúc, có trời mới biết đã được nghe khi nào và ở đâu, hình như trong một cuộc vui hay một buổi hòa nhạc từ thiện, chàng còn nhớ do một giọng nữ cao thể hiện, bây giờ đột nhiên trỗi dậy trong đầu chàng - những lời tha thiết vu vơ, bắt đầu bằng:

*"Với anh không gì xao xuyến hơn*
*Những lời thiết tha kỳ diệu"*

https://thuviensach.vn

Và chàng đã toan hát tiếp:

*"Từ đôi môi ngọt ngào của em*

*Thấm vào trái tim run rẩy của anh!"*

Thì đột nhiên đổi ý nhún vai phán một câu "vớ vẩn" và bỏ lửng bài ca êm dịu ấy không thèm hát tiếp vì theo ý chàng nó ngây ngô và sến quá, chàng khước từ nó với một vẻ quả quyết phảng phất u sầu. Bản tình ca thắm thiết ấy có thể diễn tả nỗi lòng bất kỳ chàng trai trẻ nào, theo cách nói sáo rỗng thông thường là đã "trao tặng trái tim mình" một cách hợp tình, hợp lý và đầy triển vọng tương lai cho một ả vịt xiêm khỏe mạnh dưới đồng bằng, và đang thả hồn trôi theo tâm trạng hợp tình, hợp lý, đầy triển vọng và về cơ bản đầy hoan hỉ của mình. Nhưng với chàng và mối quan hệ của chàng với Madame Chauchat - "quan hệ" là từ do chàng tự chọn, chúng tôi hoàn toàn không chịu trách nhiệm - thì những vần thơ ủy mị kia tuyệt đối không thích hợp; trong lúc nằm nghỉ trên ghế ngoài ban công chàng nghĩ ngợi rất lung và đi đến kết luận, bài ca ấy rất "dở hơi", chẳng đáng giá gì về nghệ thuật, để rồi chun mũi khinh rẻ cắt đứt nửa chừng dòng suy nghĩ, mặc dù vẫn chẳng tìm được cái gì thích hợp hơn cho tâm trạng của mình.

Nhưng chàng lại tìm thấy cái thú nằm trên ghế lắng nghe nhịp đập của trái tim, trái tim theo nghĩa thể xác chứ không phải trái tim tình cảm, tiếng đập dồn dập vang lên rõ mồn một trong bầu không khí tĩnh lặng bao trùm 'Sơn trang', theo đúng quy định của những giờ nằm điều dưỡng. Trái tim chàng đập dai dẳng và khẩn thiết, như rất thường xảy ra từ khi chàng lên trên này; có điều gần đây Hans Castorp không thấy khó chịu quá với nó như những ngày đầu nữa. Bây giờ không thể bảo rằng nó tăng nhịp đập một cách vô cớ, tự thân vận động và chẳng liên quan gì với linh hồn. Một mối liên quan nếu không có sẵn thì cũng đã dễ dàng được hình thành, một biến động tinh thần có cơ sở đã tự nguyện hỗ trợ cho hành vi đầy kích động của cơ thể. Hans Castorp chỉ cần nghĩ đến Madame Chauchat - và chàng thường xuyên nghĩ đến cô ta - là đủ để tạo cho trái tim đập dồn của chàng một trạng thái tinh thần phù hợp.

https://thuviensach.vn

# NỖI SỢ DÂNG CAO
# HAI NGƯỜI ÔNG VÀ CHUYẾN ĐÒ
# TRANH TỐI TRANH SÁNG

Thời tiết xấu không thể tưởng tượng được - về mặt này Hans Castorp không gặp may trong chuyến viếng thăm ngắn ngủi ở đây. Tuyết không rơi nữa mà mưa tầm tã và dai dẳng suốt nhiều ngày, sương mù phủ kín thung lũng, và ông trời còn diễu võ dương oai một cách dư thừa bằng những cơn dông - chẳng cần thế cũng đã lạnh đến nỗi người ta đồng ý cho đốt lò sưởi trong phòng ăn - với sấm chớp dềnh dàng nổi lên rền rĩ.

"Tiếc quá", Joachim bảo. "Tớ đã dự định hôm nào sẽ đưa cậu đi một chuyến dã ngoại lên Schatzalp hay là đâu đó, rồi mình có thể ăn một bữa ngoài trời. Nhưng điệu này khó mà thực hiện được. Hy vọng tuần cuối cùng cậu ở đây sẽ khá hơn."

Nhưng Hans Castorp chỉ trả lời:

"Thôi khỏi. Thật tình tớ không có nhu cầu đi đâu nữa. Chuyến đi đầu tiên đã kết thúc chẳng mấy hay ho rồi. Đối với tớ cách nghỉ ngơi tốt nhất là cứ hòa nhập vào nếp sống điều độ ở đây, chẳng cần thay đổi gì cả. Thay đổi là để giải trí cho những người ở đây lâu dài. Còn tớ chỉ có ba tuần, cần gì thay đổi."

Mà đúng thế, chàng cảm thấy hoàn toàn mãn nguyện và bận rộn với nếp sinh hoạt ở viện an dưỡng. Nếu như thâm tâm chàng có mong ngóng điều gì, thì cũng sẽ được toại nguyện hay thất vọng ngay tại đây chứ chẳng phải trên Schatzalp hay tận đẩu tận đâu. Buồn chán không phải là mối lo của chàng; ngược lại chàng đã bắt đầu sợ những ngày cuối ở đây trôi đi nhanh quá. Tuần thứ hai sắp hết, chàng ở đây đã gần được hai phần ba thời gian rồi, và sang đến tuần thứ ba là người ta đã nghĩ đến chuyện xếp đồ vào vali. Giai

https://thuviensach.vn

đoạn phục hồi cảm nhận thời gian của Hans Castorp đã chấm dứt từ lâu; đối với chàng ngày lại bắt đầu qua mau, và thời gian cứ trôi mỗi lúc một nhanh mặc dù từng phút từng giờ như giãn dài ra trong mong đợi và đầy ắp những sự kiện thầm kín không lời… Vâng, thời gian là một hiện tượng bí ẩn, khó lòng lý giải!

Có cần kể ra đây những sự kiện thầm kín làm cho ngày giờ của Hans Castorp vừa nặng trĩu lại vừa bay bổng không nhỉ? Nhưng còn ai lạ gì những điều tưởng như hết sức bình thường trong cái vu vơ thiên thần của nó, những điều mà ở vào một hoàn cảnh hợp lý và nhiều hy vọng - một trường hợp tiêu biểu cho bài hát "*Với anh không gì xao xuyến hơn*" - cũng chẳng khác gì trong hoàn cảnh của chàng.

Madame Chauchat không thể nào không nhận thấy những sợi tơ vô hình giăng mắc từ một cái bàn nào đó tới bàn mình; và cô ta nắm bắt được phần nào, hay nói đúng ra là nắm bắt được phần lớn diễn biến, hoàn toàn bởi dụng ý táo tợn và lộ liễu của Hans Castorp. Táo tợn, vì chàng thừa hiểu sự vô vọng trong trường hợp của mình. Nhưng ai ở vào hoàn cảnh của chàng lúc này mà lại không muốn bày tỏ cho người kia thấu hiểu tâm trạng của mình, dù cho nó có vô lý và vô vọng đến đâu chăng nữa. Thế mới là con người.

Sau khi Madame Chauchat, chẳng biết tình cờ hay do một sức hút vô hình, hai hoặc ba lần giữa những bữa ăn quay đầu về phía cái bàn kia, lần nào cũng bắt gặp cặp mắt Hans Castorp, thì cô ta cố ý nhìn về phía ấy lần thứ tư và lần này cũng gặp ánh mắt chàng. Lần thứ năm cô ta không trực tiếp bắt được quả tang, vì đúng lúc ấy mắt chàng rời vị trí canh gác. Nhưng giác quan thứ sáu báo động ngay lập tức về ánh mắt của người đẹp, và chàng ngoảnh lại nhìn hăng hái đến nỗi cô ta mỉm cười lúc quay đi. Nếu cô ta cho rằng chàng ngờ nghệch như trẻ nít thì chàng sẽ chứng tỏ là cô ta đã lầm to. Khi cần chàng cũng tinh vi lắm chứ chẳng chịu kém ai. Đến lần thứ sáu, khi chàng cảm thấy sự hiện diện của ánh mắt nóng bỏng ấy sau gáy, khi linh tính cho biết cô ta lại nhìn sang, thì chàng làm bộ như đang chau mày chăm chú quan sát một bà người Phần Lan vừa bước tới bên bàn tán chuyện với bà cụ vui tính có cô cháu gái, và kiên quyết không quay đầu lại có dễ đến hai hay ba phút, nhất định không chịu thua cho đến khi chàng tin chắc rằng cặp mắt

https://thuviensach.vn

Kirgizstan bên đó đã rời khỏi gáy mình - một cuộc đấu trí lạ lùng mà Madame Chauchat dư sức thấu hiểu, và cô ta nên thấu hiểu để nhận biết sự tinh tế cũng như khả năng tự chủ của Hans Castorp… Rồi một lần xảy ra sự việc sau. Trong một bữa ăn Madame Chauchat lơ đãng quay đầu lại nhìn một lượt quanh phòng. Hans Castorp đang ở vị trí canh gác: ánh mắt họ giao nhau. Trong lúc họ nhìn nhau, người bệnh với ánh mắt vô định thoáng tia châm biếm, Hans Castorp với cái nhìn quả quyết và đầy kích động (thậm chí chàng còn cắn chặt răng trong lúc nhìn thẳng vào mắt cô ta), thì thình lình tấm khăn ăn trải trên đùi người đẹp trượt ra và có nguy cơ rơi xuống đất. Madame Chauchat giật mình bối rối nhoài người theo, nhưng cả Hans Castorp cũng như bị điện giật, chàng chồm người dợm mình đứng lên khỏi ghế, như muốn lao ngay tới giúp, bất kể khoảng cách tám mét và một cái bàn đầy người ngồi ăn án ngữ giữa họ, làm như một tai họa sẽ xảy ra nếu tấm khăn ăn chạm xuống sàn… Cô ta tóm được một góc khăn trước khi nó rơi tới đất. Nhưng ở tư thế cúi rạp nghiêng người xuống sàn nhà, tay giữ chặt tấm khăn ăn, cô ta cau mặt rõ ràng là bực mình vì tình huống vụng về vừa xảy ra, có vẻ như muốn đổ hết lỗi cho chàng, và đánh mắt một lần nữa liếc nhìn sang; nhận thấy tư thế nhấp nhổm, hàng chân mày dựng ngược của chàng cô ta vội quay đi giấu một nụ cười.

Hans Castorp sướng như điên vì sự kiện này. Tuy nhiên đòn trừng phạt cũng không bắt chàng phải đợi lâu, liền hai ngày trời Madame Chauchat không quay đầu nhìn lại, tổng cộng là mười bữa ăn, thậm chí cô ta còn bỏ cả động tác ‘trình diễn’ khi vừa bước vào phòng để mọi người chiêm ngưỡng. Đòn ấy đau thật. Nhưng vì rõ ràng đây là hành động trừng phạt nhắm vào chàng, nên không còn nghi ngờ gì nữa có một mối liên hệ giữa họ, mặc dù nó đang thể hiện ra dưới hình thức tiêu cực; đối với chàng thế cũng đủ.

Chàng phải thừa nhận là Joachim hoàn toàn đúng khi nói rằng ở đây khó lòng bắt chuyện với ai ngoài những người ngồi cùng bàn ăn. Vì trong khoảng thời gian ngắn ngủi sau bữa tối, khi giữa các bệnh nhân có một sự giao lưu nhất định, một giờ đồng hồ theo quy định nhưng thường bị rút ngắn lại chỉ còn hai chục phút, Madame Chauchat tuyệt nhiên khép mình trong phạm vi giao tiếp quen thuộc gồm người đàn ông ngực lép, cô gái hài hước

https://thuviensach.vn

có mái tóc xù, tiến sĩ Blumenkohl chẳng mấy khi mở miệng và cậu thiếu niên vai xuôi xị, họ ngồi tuốt trong góc gian phòng khách nhỏ nằm ăn sâu phía sau có vẻ như được dành riêng cho bàn Nga thượng lưu. Thêm vào đó Joachim còn hay giục về phòng sớm, theo lời chàng vì sợ ảnh hưởng đến giờ nằm nghỉ, rất có thể còn những nguyên nhân khác nữa liên quan đến các bữa ăn mà chàng tránh không nhắc đến, Hans Castorp không phải không đoán ra nhưng vì tôn trọng anh chàng chỉ lẳng lặng nghe theo. Chúng tôi buộc tội chàng là táo tợn, tuy nhiên phải công nhận rằng mặc dù những mong ước của chàng nhắm vào đâu không rõ, nhưng một quan hệ có sự tiếp xúc theo ý nghĩa thông thường giữa mình và Madame Chauchat không phải là mục đích của chàng, và về cơ bản chàng hoàn toàn tán thành những điều kiện ngăn trở mối giao tiếp giữa họ. Những liên hệ hồi hộp nhưng vu vơ thể hiện qua ánh mắt và một vài hành vi giữa chàng và cô gái Nga không có ý nghĩa gì về mặt xã hội, không hề ràng buộc và cũng không được phép ràng buộc. Vì chắc chắn địa vị xã hội của chàng không dung thứ một quan hệ hợp thức nào giữa họ, và mặc dầu những ý nghĩ về ‘Clawdia’ khiến trái tim chàng lồng lên loạn nhịp, nhưng điều đó còn khuya mới đủ để làm lung lay quan điểm chắc như đinh đóng cột của cháu nội thượng nghị sĩ Hans Lorenz Castorp, rằng chàng chẳng thể đèo bòng người đàn bà xa lạ không đeo nhẫn cưới sống ly thân với chồng kia, con người lang thang hết viện an dưỡng này sang viện an dưỡng khác, thiếu giáo dục tới mức để cửa sập lại sau lưng, vo viên ruột bánh mì trong bữa ăn và chắc chắn còn gặm móng tay nữa; rằng trên thực tế, tức là vượt ra ngoài những liên hệ thầm kín, có một vực sâu ngăn cách giữa cuộc đời hai người, và chàng không thể tìm ra lý lẽ bảo vệ một mối quan hệ nếu có giữa họ trước những tiêu chuẩn mà chàng tôn trọng. Bản thân Hans Castorp là người biết điều và không hề kiêu căng; nhưng một niềm kiêu hãnh chung được thừa hưởng của tổ tiên, của dân tộc như được thích lên đậm nét trên vầng trán và quanh đôi mắt mơ mộng của chàng, từ khắp người chàng toát ra một uy thế lấn át mà trước sự hiện diện của Madame Chauchat chàng không thể cũng như không muốn rũ bỏ. Thật đặc biệt, cảm giác hơn hẳn đầy kiêu hãnh này đột ngột xâm chiếm tâm tư chàng một cách sống động và có lẽ đó cũng là lần đầu tiên chàng nhận thức được sự tồn tại của

https://thuviensach.vn

nó, khi một hôm chàng tình cờ bắt gặp Madame Chauchat nói tiếng Đức. Cô ta đứng nán lại trong phòng sau một bữa ăn, hai tay thọc trong túi áo len, cố tìm lời trao đổi với một nữ bệnh nhân khác, có vẻ như là một người cùng nằm chung phòng điều dưỡng với cô ta, vất vả một cách đáng yêu vật lộn với cách phát âm tiếng Đức như Hans Castorp nhận ra lúc đi ngang qua, tiếng mẹ đẻ của chàng, và lòng chàng chợt tràn ngập một niềm tự hào chưa bao giờ biết tới, chỉ dần rút đi nhường chỗ cho niềm vui độ lượng mà giọng nói trọ trẹ vô số lỗi nhưng cũng dễ thương vô cùng của cô ta gợi lên.

Nói cách khác, Hans Castorp coi mối quan hệ thầm lặng của chàng với một thành viên của những kẻ trên này là một cuộc phiêu lưu chốc lát, trước diễn đàn lý trí - lương tâm sáng suốt của chính chàng - nó hoàn toàn lép vế và không có quyền đòi hỏi gì: chủ yếu vì Madame Chauchat là một bệnh nhân, mệt mỏi, mang trong mình cơn sốt và bị vi trùng đục ruỗng, điều đó liên quan chặt chẽ đến tư cách có vấn đề của cô ta và cũng ảnh hưởng đáng kể đến cảm giác thận trọng giữ gìn khoảng cách của Hans Castorp… Không, không bao giờ chàng nghĩ tới chuyện làm quen và tiếp xúc với cô ta, còn những điều khác thì khoảng tuần rưỡi nữa, khi chàng bắt đầu đến thực tập ở hãng *Tunder & Wilms*, dù muốn hay không cũng sẽ tự chấm dứt.

Nhưng hiện tại chàng ở vào tình trạng bắt đầu thấy những thăng trầm về tình cảm, những hồi hộp, mãn nguyện và thất vọng nảy sinh từ mối quan hệ mỏng manh giữa chàng và cô bệnh nhân kia trở thành nội dung và ý nghĩa chính của những ngày nghỉ ở đây, chàng tận hưởng từng phút từng giây niềm hạnh phúc ngọt ngào cay đắng ấy và để cho tâm trạng mình hoàn toàn phụ thuộc vào tiến triển của nó. Môi trường an dưỡng đường tạo điều kiện một cách thuận lợi nhất cho mối quan hệ ấy, vì ở đây người ta sinh hoạt theo một thời khóa biểu chặt chẽ trong một không gian hạn chế, và mặc dù Madame Chauchat ngụ tại một tầng lầu khác - tầng hai (ngoài ra Hans Castorp còn được cô giáo già cho biết, những giờ nằm nghỉ cô ta tới một phòng điều dưỡng chung ở trên gác thượng, chính là cái phòng mà gần đây có lần ông đại úy Miklosich cà chớn tắt hết đèn đóm), không chỉ vào năm bữa ăn trong ngày mà thực chất từ sáng đến tối lúc nào chàng cũng có cơ hội, thậm chí không thể tránh khỏi chạm trán cô ta. Và điều này, cũng như

https://thuviensach.vn

viễn cảnh không bị khó khăn nào cản trở, đối với Hans Castorp là điều tuyệt vời nhất, mặc dù chàng vẫn có cảm giác bị cầm tù cùng với vận may, không phải là không thoáng chút thắc thỏm lo âu.

Chàng còn táo bạo tiếp tay cho số mệnh, căng óc tính toán tìm phương kế cải thiện vận may. Vì Madame Chauchat chuyên trị xuống phòng ăn muộn nên chàng cũng quyết định đi muộn để dọc đường có cơ hội gặp cô ta. Chàng sửa soạn thật lề mề và vẫn chưa xong khi Joachim sang gọi, bảo anh cứ đi trước đi rồi mình sẽ theo ngay. Được giác quan thứ sáu đặc biệt nhạy bén trong tình trạng này báo trước, chàng đợi đến một thời điểm theo ý chàng là thuận lợi nhất mới theo cầu thang xuống tầng hai, tới đây chàng không đi tiếp cái cầu thang hai anh em vẫn hay đi mà rẽ vào thả bộ dọc hành lang sang cái cầu thang ở tuốt đầu bên kia, để đi ngang qua cửa gian phòng đánh số 7. Bằng cách mua đường ấy, từ cầu thang bên này sang cầu thang bên kia, có thể nói rằng cứ mỗi bước chàng lại có một cơ hội khả quan, bất kỳ lúc nào cánh cửa kia cũng có thể bật mở - và điều đó cũng thường xuyên xảy ra đúng như dự tính: cánh cửa mở ra rồi sập lại cái rầm sau lưng Madame Chauchat, trong khi bản thân cô ta âm thầm lướt đi không một tiếng động về phía cầu thang… Rồi cô ta đi trước Hans Castorp và đưa tay lên sửa bím tóc cuộn sau gáy khiến chàng nhìn như bị thôi miên, hoặc Hans Castorp đi trước và cảm thấy ánh mắt cô ta cắm vào lưng mình, chân tay chàng bủn rủn, cột sống như có kiến bò từ trên xuống dưới, nhưng lại muốn làm bộ không biết đến sự có mặt của cô ta, muốn tỏ ra ta đây vô tư lắm, chàng lúc thì thọc tay vào túi áo khoác ưỡn vai khuỳnh khoàng bước, lúc lại hắng giọng thật to đưa hai tay vỗ ngực, tóm lại là ra sức thể hiện sự vô tư lự không có thật.

Có hai lần chàng còn đẩy sự liều lĩnh lên cao thêm một nấc. Sau khi đã ngồi vào chỗ bên bàn ăn chàng lại làm bộ sửng sốt và bực tức, hai tay lần túi áo, bảo: “Thôi, tôi quên mang theo khăn tay rồi! Thế là lại mất công đi trở lên.” Và chàng quày quả trở ra, với hy vọng được gặp ‘Clawdia’ đi ngược chiều, một hình thức gặp gỡ khác mà chàng thấy còn hồi hộp và hấp dẫn hơn những lần cô ta đi trước hoặc đi sau mình nhiều. Lần đầu tiên khi chàng sử dụng mánh khóe này, cô ta thấy chàng từ xa và đưa mắt thản nhiên nhìn từ

https://thuviensach.vn

trên xuống dưới một cách soi mói chẳng chút e lệ, nhưng khi đi ngang qua chàng cô ta lại lạnh lùng quay mặt đi bước tiếp khiến cho sự kiện không gây được ấn tượng lớn như mong đợi. Tuy nhiên lần thứ hai thì cô ta chăm chú nhìn chàng, không phải chỉ từ xa mà suốt thời gian họ thấy nhau, ánh mắt hơi cau có rọi thẳng lên mặt chàng và lúc đi ngang qua thậm chí còn quay đầu nhìn theo chàng nữa chứ - chàng Hans Castorp tội nghiệp rùng mình chấn động khắp tâm can. Có điều chúng ta cũng chẳng cần hoài hơi tội nghiệp chàng ta, chính chàng muốn thế và tự mình bày mưu tính kế để được như vậy. Nhưng cuộc chạm trán này làm chàng xúc động sâu sắc, cả khi nó diễn ra lẫn sau đó; vì sau khi sự việc đã trôi qua rồi chàng mới hết choáng váng để duyệt lại mọi diễn biến của nó. Chưa bao giờ chàng thấy gương mặt Madame Chauchat ở một cự ly gần đến mức nhận ra được từng chi tiết nhỏ như thế: chàng có thể phân biệt từng cọng tóc ngắn bung ra khỏi bím tóc vàng hơi lấp lánh ánh đồng được tết chặt và quấn thành một vòng giản dị mà duyên dáng quanh đầu, và mặt chàng chỉ cách vài gang tay gương mặt kiều diễm kia, một gương mặt thực ra đã rất quen thuộc với chàng qua một hình ảnh khác, không gì hấp dẫn hơn trên thế gian này, lạ lùng và đầy cá tính (vì có vẻ như đối với chúng ta chỉ những gì lạ lùng mới có cá tính), gương mặt với những đường nét phảng phất như cư dân Bắc cực, xa xôi và bí hiểm, thách thức người ta tìm hiểu, bởi chưng những đặc điểm và tỷ lệ của chúng không dễ gì nắm bắt được ngay. Yếu tố quyết định dường như là đôi gò má cao nổi lên đóng vai trò chủ đạo, lấn át đôi mắt dài như lá liễu bên trên, hai con mắt nằm cách xa nhau như bị đẩy lùi về phía thái dương, đồng thời khiến cặp má bên dưới thuôn thuôn lượn xuống theo một đường cong dịu dàng càng làm tôn thêm nét đầy đặn của cặp môi chín mọng. Nhưng thực ra ưa nhìn nhất vẫn là đôi mắt, đôi mắt Kirgizstan mầu nhiệm (theo ý Hans Castorp) dài và hẹp, mang màu xanh xám hay là xám xanh của những đỉnh núi mờ xa, và thỉnh thoảng những khi liếc xéo, không phải để nhìn mà chỉ để làm duyên, lại trở nên nhạt nhòa như sương khói, thầm lặng như ánh chiều buông - đôi mắt Clawdia vừa chiếu tướng chàng từ cự ly đặc biệt gần, soi mói và hơi cau có, nhưng dáng vẻ, màu sắc và ấn tượng giống cái nhìn của Přibislav Hippe kinh khủng! Nói “giống” thôi vẫn chưa đủ, - đó chính là đôi

https://thuviensach.vn

mắt cậu ấy; và cả phần trên gương mặt hơi rộng, sống mũi ngắn, cho đến làn da trắng muốt ửng hồng bên má - ở Madame Chauchat cũng như các bệnh nhân khác trên này đó chẳng phải là dấu hiệu sức khỏe dồi dào mà đơn giản chỉ là kết quả của những giờ nằm nghỉ ngoài trời - tất tần tật đều là của Přibislav, và Hans Castorp tưởng như chính cậu ta vừa liếc mắt nhìn mình, lúc hai đứa đi ngang qua trước mặt nhau ngoài sân trường.

Nhận thức ấy làm Hans Castorp chấn động tinh thần theo mọi nghĩa; chàng vừa phấn khởi tận hưởng ấn tượng của cuộc gặp gỡ vừa rồi, lại vừa cảm thấy cái gì như một nỗi sợ dâng cao trong dạ, thắc thỏm lo âu như cảm giác bị cầm tù trong khoảng không gian chật hẹp này, tất cả trông chờ vào may mắn ngẫu nhiên: Přibislav mà chàng đã quên từ lâu đột nhiên xuất hiện ở đây dưới hình hài Madame Chauchat đưa cặp mắt Kirgizstan bí hiểm liếc nhìn chàng, sự kiện ấy như minh chứng cho số phận khó bề lẩn tránh và không lối thoát, tình cảnh bế tắc một cách vừa hạnh phúc vừa hãi hùng. Tâm trạng chàng lúc thì tràn trề hy vọng lúc lại thấp thỏm lo âu, nhìn đâu cũng thấy đầy hiểm họa, và chàng trẻ tuổi bỗng khát khao mong nhận được sự cảm thông giúp đỡ từ bên ngoài - trong tâm tư chàng nảy sinh một nhu cầu thôi thúc tìm phương hướng và lối thoát, có thể tạm gọi là bản năng nghe ngóng, dò dẫm tìm kiếm sự giúp đỡ, lời khuyên và chỗ dựa; chàng âm thầm nghĩ đến một vài người và lần lượt cân nhắc thử đặt họ vào vai trò cố vấn cho mình.

Này đây Joachim, chàng Joachim trung hậu, người bạn sát cánh bên Hans Castorp từ thuở ấu thơ, chỉ có điều mấy tháng nay cặp mắt bỗng đượm nét buồn u uất và đôi khi nhún vai một cách bất cần đời - cử chỉ này trước kia không bao giờ thấy ở chàng - Joachim với “Heinrich xanh” kè kè trong túi, cái ống nhổ theo cách gọi của bà Stöhr, phát ngôn ra với vẻ mặt ngây ngô một cách dã man, đến nỗi mỗi khi nghĩ tới Hans Castorp lại thấy đau buốt cả linh hồn… Liệu có thể tính đến chàng Joachim cương trực, người vẫn dai dẳng hành hạ ông cố vấn cung đình với câu hỏi bao giờ có thể “xuống núi” hay về lại “đồng bằng”, như người ta ở đây mệnh danh thế giới những người khỏe mạnh dưới kia với một thoáng khinh thường trong giọng nói, để thực hiện nhiệm vụ mà chàng mong mỏi. Để nhanh chóng đạt tới mục tiêu và tiết

https://thuviensach.vn

kiệm thời gian, tài sản mà ở đây người ta phung phí một cách vô tội vạ, chàng tự bắt mình tuân thủ khắt khe lịch điều dưỡng với đầy đủ lương tâm và trách nhiệm, chàng làm thế để sớm khỏi bệnh, không nghi ngờ gì nữa, nhưng, như Hans Castorp thỉnh thoảng mơ hồ cảm thấy, một phần cũng vì muốn làm tròn nhiệm vụ người ta đặt ra ở đây, bởi xét cho cùng nhiệm vụ là nhiệm vụ, và là cái ta có trách nhiệm hoàn thành. Và như thế tối tối cứ sau khoảng mười lăm phút la cà trong phòng giải trí Joachim đã kéo chàng về nằm dưỡng bệnh trên ban công, sự hăng hái của người anh cũng có cái hay, tính chính xác và kỷ luật quân ngũ của chàng có tác dụng uốn nắn không nhỏ đối với bản chất dân sự lè phè của Hans Castorp, không có người thúc giục hẳn chàng ta còn ngồi lì một cách vô nghĩa và vô vọng dưới nhà, mắt dán chặt vào phòng khách nhỏ của đám người Nga. Tuy nhiên Joachim khăng khăng đòi rút ngắn giờ giải trí mỗi tối còn vì một lý do thầm kín khác nữa, mặc dù không nói ra nhưng Hans Castorp hiểu thấu, từ khi chứng kiến gương mặt tái đi loang lổ và cặp môi mím chặt của Joachim trong một khoảnh khắc bất ngờ chàng đã học cách hiểu thấu điều này. Vì cả Marusia, cô bé Marusia lúc nào cũng tươi cười với viên ngọc ruby nhỏ xíu trên ngón tay búp măng, với mùi nước hoa cam và bộ ngực tròn căng bị vi trùng đục ruỗng cũng thường xuyên có mặt dưới này, và Hans Castorp hiểu rằng sự hiện diện của cô gái ấy khiến Joachim phải chạy trốn, chủ yếu là để tránh sức thu hút chết người kia. Có lẽ Joachim cũng bị ‘cầm tù’, thậm chí bức bối khổ sở hơn chàng nhiều, vì tới năm bận một ngày anh chàng không những phải dùng bữa cùng phòng mà hơn thế còn phải ngồi cùng bàn với cô Marusia có chiếc khăn tay nhỏ xíu tẩm nước hoa cam? Dù sao chăng nữa Joachim cũng đã quá bận rộn với chính bản thân mình để có thể trở thành chỗ dựa tinh thần cho Hans Castorp. Cuộc rút lui của chàng khỏi nơi họp mặt buổi tối nhìn bên ngoài tưởng chừng cao thượng, nhưng kỳ thực chỉ tố cáo một tâm trạng bất an, và niềm tin của Hans Castorp vào thái độ gương mẫu của Joachim khi thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng, vào những điều chỉ dẫn của người anh bất chợt bị lung lay.

Hans Castorp có mặt nơi đây vẫn chưa trọn hai tuần, thế mà chàng cảm thấy như đã lâu lắm, và nhịp điệu sinh hoạt của cư dân trên này, những quy

https://thuviensach.vn

định được Joachim nghiêm chỉnh chấp hành như nhiệm vụ, bắt đầu trở nên tất yếu, bất di bất dịch và bất khả xâm phạm đối với chàng, đến nỗi cuộc sống ở dưới đồng bằng trong mắt chàng bỗng thành ra kỳ quái và ngược đời. Chàng đã biết cách cuốn mình kín bưng như xác ướp để có thể nằm nghỉ ngoài ban công trong những ngày tiết trời lạnh giá, với những động tác thành thục gọn gàng, không thua Joachim mấy tí về kỹ thuật và nghệ thuật, một ngày mấy lần chàng lật qua lật lại xếp hai tấm chăn quanh mình thành một cái gói phẳng phiu theo đúng quy định, và lấy làm lạ khi nghĩ rằng ở dưới đồng bằng chẳng ai biết đến những quy định và nghệ thuật này. Đúng thế, chàng thấy điều đó thật lạ lùng, nhưng đồng thời lại kinh ngạc khi nhận ra mình coi đó là điều lạ, và nỗi lo ngại bồn chồn trong thâm tâm thúc giục chàng tìm kiếm lời khuyên và chỗ dựa lại dâng lên.

Chàng cũng nghĩ tới ông cố vấn cung đình Behrens với lời tư vấn *hoàn toàn miễn phí*, khuyên chàng nên theo nếp sinh hoạt điều trị của các bệnh nhân ở trên này, thậm chí còn nên đo cả nhiệt độ - và nghĩ tới Settembrini, người đã cười ầm lên khi nghe kể về lời khuyên ấy rồi trích dẫn cả ‘Cây sáo thần’ ra để chế giễu. Đúng thế, hai nhân vật ấy cũng được chàng ngầm đưa ra cân nhắc xem liệu có giúp gì được cho mình không. Ông cố vấn cung đình Behrens tóc bạc phơ đáng tuổi cha chàng, thêm vào đó còn là bác sĩ viện trưởng, có uy tín tối cao ở đây - và uy tín người cha chính là cái mà chàng trai trẻ Hans Castorp vướng mối tương tư đang tìm kiếm. Nhưng mặc dù vậy chàng vẫn không thể nào hình dung là mình có thể trao niềm tin cậy thơ ngây con trẻ cho ông ta được. Ông ta đã mai táng người vợ yêu quý ở đây, tổn thất ấy một thời gian dài làm ông ta chới với, và rồi ông ta ở lại hẳn vì không muốn rời xa mộ vợ, và vì bản thân ông ta bị nhiễm bệnh lao. Chẳng biết bây giờ ông ta đã khỏi hẳn chưa? Liệu có đúng là ông ta đã hoàn toàn khỏe mạnh để chú tâm điều trị cho người khác, giúp người ta sớm trở về đồng bằng dưới kia, quay trở lại với công việc và nhiệm vụ? Mặt ông ta lúc nào cũng tím tái màu chàm, trông cứ như người đang sốt. Nhưng cũng có thể đó chỉ là hiện tượng đánh lừa mắt, lỗi là bởi khí hậu trên này: bản thân Hans Castorp ngày nào cũng có cảm tưởng mặt mình nóng như hơ lửa, mà chàng có sốt đâu, theo đánh giá chủ quan của chàng chưa được chứng

https://thuviensach.vn

minh bằng số đo mang tính chất khoa học của một cây nhiệt kế. Có điều khi nghe ông cố vấn cung đình nói cười oang oang thỉnh thoảng người ta buộc phải liên tưởng đến một người phát sốt; lối ăn nói của ông ta có cái gì đó khiên cưỡng giả tạo: lúc nào ông ta cũng tỏ ra vui nhộn vô tư, bạo miệng đến mức lộng ngôn, nhưng sao giọng nói vẫn pha chút gì gượng gạo, nhất là cặp má tím xanh và đôi mắt ầng ậng nước như vẫn còn đang khóc thương bà vợ thì càng không phù hợp với niềm vui quá cường điệu kia. Và Hans Castorp nhớ đến những lời Settembrini nói về bệnh "trầm cảm" và "tật xấu" của ông cố vấn, khi ấy ông ta còn gọi Behrens là "một tâm hồn bấn loạn" nữa chứ. Đã đành Settembrini là một người ác khẩu, một gã ba láp, nhưng chàng vẫn thấy khó có thể chọn ông cố vấn cung đình Behrens làm chỗ dựa tinh thần cho mình.

Nhưng tất nhiên vẫn còn một đối tượng cân nhắc nữa là chính Settembrini, thành phần chống đối, gã ba láp và "*homo humanus*" như ông ta tự nhận, nhà sư phạm đã dùng những lời lẽ đao to búa lớn nhất phê phán nhận định của chàng, rằng bệnh tật và dốt nát đi chung với nhau là một sự mâu thuẫn và một tình huống trớ trêu trong cảm xúc con người. Ông ta thì sao nhỉ? Liệu con người ấy có thích hợp không? Hans Castorp còn nhớ rõ, trong những giấc chiêm bao sinh động lấp đầy giấc ngủ đêm đêm của chàng ở trên này chàng đã bực tức đến thế nào trước nụ cười mỉa mai thâm thúy dưới chòm ria vểnh lên của ông người Ý, và chàng đã cả gan gọi ông ta là ông già quay đàn thùng ở chợ phiên, đã lấy hết sức bình sinh cố đẩy bật ông ta ra khỏi chỗ này vì theo ý chàng ở đây ông ta là người nhiều chuyện và chuyên quấy rối. Nhưng đó là trong mơ, chứ khi tỉnh giấc Hans Castorp là một người khác hẳn, kém bản lĩnh hơn nhiều. Có lẽ khi tỉnh táo với đầy đủ ý thức chàng lại thấy nên thử làm quen với tư duy mới lạ của Settembrini, với những tư tưởng phê phán và nổi loạn, mặc dù đồng thời cũng rất thiểu não và ba láp của ông ta. Settembrini tự nhận mình có thiên hướng sư phạm, rõ ràng ông ta rất khoái dùng kiến thức của mình gây ảnh hưởng lên người khác; và chàng trẻ tuổi Hans Castorp thì đang háo hức mở mang trí tuệ, sẵn sàng tiếp thu ảnh hưởng - dĩ nhiên chàng không sẵn sàng đến mức nghe theo

https://thuviensach.vn

Settembrini mà thu xếp vali cuốn gói sớm khỏi đây như lời khuyên có vẻ rất nghiêm túc của ông này ngay hôm đầu chàng mới tới.

*Placet experiri*[66], chàng cười thầm trong bụng, vì vốn liếng tiếng Latinh của chàng dù ít ỏi cũng đủ để hiểu mấy chữ này mà không cần tự xưng là *homo humanus*. Và như thế chàng tự nguyện lắng nghe Settembrini, dự định tiếp thu một cách có chọn lọc tất cả những gì ông người Ý trình bày một cách hùng hồn trong các cuộc dạo chơi theo quy định lên chỗ băng ghế trên sườn núi hay xuống dưới 'Phố', hoặc vào một vài dịp khác, chẳng hạn như khi Settembrini là người đầu tiên kết thúc bữa ăn rồi thong thả đứng lên, vẫn trong trang phục muôn thuở với cái quần kẻ carô, một chiếc tăm ngậm giữa đôi môi, tỉnh bơ đi ngang qua gian phòng lớn với bảy dãy bàn, vi phạm tất cả nội quy và kỷ luật, đến bên bàn hai anh em họ. Ông ta đứng cạnh chỗ hai người vẫn với tư thế duyên dáng cố hữu của mình, chân bắt tréo, tay khua khoắng phụ họa cho câu chuyện. Hoặc ông ta kéo một chiếc ghế lại gần bàn, ngồi vào một góc giữa Hans Castorp và cô giáo già mé bên này hay giữa chàng và Miss Robinson mé bên kia, nhìn các thành viên của bàn ăn tráng miệng trong khi bản thân mình hy sinh món đồ ngọt cuối bữa để đi buôn chuyện.

"Tôi xin phép gia nhập tao đàn của quý vị", ông ta bảo, bắt tay hai anh em họ và nghiêng mình thay cho lời chào tất cả những người còn lại. "Tôi không thể chịu đựng ông chủ hãng bia ở bàn tôi thêm một phút nào nữa… ấy là chưa kể đến hình ảnh tiều tụy đầy tuyệt vọng của bà chủ hãng bia. Cái ông Magnus này lại vừa mới đưa ra một tuyên ngôn kinh khủng về tâm lý dân tộc. Các vị có muốn nghe không? 'Nước Đức yêu quý của chúng ta là một trại lính, đã đành. Nhưng trong đó ẩn giấu biết bao cần cù và kỷ luật, và tôi không đời nào đánh đổi sự chân thật của chúng ta để lấy cái lịch sự đãi bôi ở nước khác. Lịch sự thì được cái quái gì, khi mà người ta chỉ rình trước rình sau tìm cách bóp hầu bóp họng tôi?' Đấy, đại loại cứ thế. Tôi đã ở tận cùng sức chịu đựng của mình rồi. Ngồi cùng bàn đối diện với tôi là một sinh linh tội nghiệp má đỏ như hoa cúng ngoài nghĩa địa, một cô gái già người Siebenbürgen, bữa ăn nào cũng kể lể không ngừng không nghỉ về anh rể

https://thuviensach.vn

mình, mà nào có ai quen biết hay muốn biết gì về ông ‘anh rể’ đó đâu. Tóm lại, thần kinh tôi đã căng lên hết mức, tôi chỉ còn cách chạy tháo thân.”

“Thế là ông đã phất cờ đảo ngũ”, bà Stöhr bảo. “Tôi hiểu lắm.”

“Phất cờ!” Settembrini kêu lên. “Chính thế! Tôi biết ngay là ở đây thổi một luồng gió khác mà, không còn nghi ngờ gì nữa, trúng tổ con chuồn chuồn rồi. Vậy ra tôi đã phất cờ…

Ai mà có thể nghĩ ra một từ như thế chứ! Xin được có lời hỏi thăm tình hình sức khỏe của bà, bà Stöhr?”

Điệu bộ đài các của bà Stöhr khiến Hans Castorp phải rùng mình. “Lạy Chúa lòng lành”, bà ta dài giọng đáp, “vẫn thế, quý ông còn lạ gì nữa. Hễ cứ tiến bộ hai bước thì lại thụt lùi ba bước, vừa bóc lịch hết năm tháng thì lại bị thằng chả tuyên án thêm nửa năm. Thật không khác gì nỗi thống khổ của Tantalus[67]. Ngày ngày cắn răng ráng sức vần tảng đá, đến lúc tưởng đã lên tới đỉnh núi[68]…”

“Ôi, bà đánh tráo cho Tantalus thế này thật hay quá, cuối cùng lão già tội nghiệp cũng có chút ít thay đổi cho đỡ buồn nơi địa ngục! Thế ra bây giờ lão được bà điều động đi vần tảng đá hoa cương nổi tiếng kia. Bà đúng là có tấm lòng vàng. Nhưng mà này, thưa bà, tôi nghe nói quanh bà dường như bao bọc một lớp màn bí ẩn. Người ta hay kể những chuyện quái dị một người hóa hai hay hồn lìa khỏi xác… Từ trước đến giờ tôi vẫn nghĩ rằng đó chỉ là chuyện nhảm nhí, nhưng những hiện tượng liên quan đến bà gần đây làm tôi hết sức hoang mang…”

“Hình như quý ông muốn đem tôi ra để giải trí.”

“Không đời nào! Tôi tuyệt nhiên không nghĩ đến chuyện ấy! Trước tiên xin bà hãy cho tôi được bình tâm về một số điều mờ ám xảy ra với bà, sau đó chúng ta có thể nói đến chuyện giải trí! Khoảng chín rưỡi mười giờ tối hôm qua tôi còn đi dạo ngoài vườn cho giãn gân giãn cốt, vừa đi tôi vừa nhìn lên dãy ban công và thấy ngọn đèn trên ban công phòng bà tỏa sáng trong đêm. Dĩ nhiên là bà đang nằm nghỉ, thực hiện lịch điều dưỡng theo đúng lương tâm và trách nhiệm. ‘Người bệnh tuyệt sắc của chúng ta nằm trên đó’, tôi tự nhủ, ‘và nghiêm chỉnh chấp hành nội quy để được sớm trở về trong vòng tay mong đợi của đấng phu quân.’ Vậy mà trước đây mấy phút

https://thuviensach.vn

tôi té ngửa người ra khi nghe nói đúng vào giờ đó bà đang xem chiếu bóng ngoài rạp cinema" (ông Settembrini nói chữ *cinema* theo kiểu phát âm tiếng Ý), "có người thấy bà trong rạp cinema ở khu giải trí mái vòm, và sau đó bà còn ngồi trong tiệm bánh ngọt bên một ly rượu mùi và đĩa bánh trứng đường, cùng với…"

Bà Stöhr so vai rụt cổ cười rúc rích trong tấm khăn ăn, thúc cùi chỏ vào mạng sườn Joachim Ziemßen bên này và tiến sĩ Blumenkohl trầm lặng bên kia, tinh quái đá lông nheo với Settembrini, thái độ nhơn nhơn tự mãn dễ ghét kinh khủng. Bà ta có thói quen ban đêm thắp đèn ngoài ban công để đánh lừa các bác sĩ, rồi sau đó lén lút xuống khu Ăng lê dưới 'Phố' tiêu khiển. Chồng bà ta ở Cannstatt vẫn mỏi mắt trông chờ vợ. Cũng phải nói thêm rằng bà ta không phải là bệnh nhân duy nhất áp dụng mánh lới này.

"… cùng với", Settembrini vẫn không buông tha, "bà thưởng thức bánh trứng đường với ai kia chứ? Với ông đại úy Miklosich người Bucharest! Người ta bảo rằng ông ấy ăn mặc tề chỉnh lắm, đeo cả corset, nhưng lạy Chúa, cái ấy thì nhằm nhò gì ở đây! Tôi chỉ xin bà, thưa bà, cho chúng tôi được biết thực ra bà ở đâu? Bà có hai thân! Chắc rằng bà đã ngủ thiếp đi, rồi trong khi phần xác của bà nằm cô đơn trên ghế ngoài ban công thì phần hồn tung tăng đi tiêu khiển với ông đại úy Miklosich và bánh trứng đường…"

Bà Stöhr uốn éo vặn vẹo như người bị thọc lét.

"Thực ra người ta không biết có nên đảo lộn một chút không", Settembrini bảo. "Tức là bà cô đơn thưởng thức bánh trứng đường và nằm ngoài ban công với ông đại úy Miklosich…"

"Hi hi hi…"

"Quý vị ở đây có ai biết chuyện xảy ra ngày hôm qua chưa?" Ông người Ý đột nhiên đổi đề tài. "Có người vừa bị tóm cổ - bị quỷ tha ma bắt đi, hay nói đúng hơn là bị bà mẹ đến đón về, một quý bà miệng nói tay làm, khiến tôi vô cùng khâm phục. Đấy là cậu Schneermann, Anton Schneermann, ngồi ở bàn tiểu thư Kleefeld đằng kia, - quý vị thấy không, chỗ ấy bây giờ bỏ trống. Sẽ có người khác tới lấp chỗ trống ấy ngay thôi, về mặt này quý vị khỏi lo. Điều đáng nói ở đây là Anton đã thoát ra ngoài vòng xoáy tội lỗi, nhanh đến mức không kịp trở tay. Cậu ta ở đây đã được năm rưỡi, mặc dù

https://thuviensach.vn

mới mười sáu tuổi, và vừa rồi còn được nhận thêm nửa năm nữa. Tôi chẳng biết ai là người mật báo đến tai Madame Schneermann, chỉ biết rằng cuối cùng bà mẹ phong thanh được tin cậu quý tử độ này đổ đốn ham mê tửu sắc. Thế là không hề báo trước bà bất ngờ xuất hiện ở trên này, một phu nhân khả kính cao hơn tôi đến ba cái đầu, tóc bạc phơ, bừng bừng lửa giận, không đôi hồi gì bà lôi ngay công tử Anton ra cho ăn mấy cái bạt tai rồi xách cổ cậu ta quẳng lên tàu. 'Nó đã muốn lụn bại', quý bà ấy bảo, 'thì xuống dưới kia mà lụn bại.' Và áp giải cậu con trai thẳng một mạch về nhà."

Ai ngồi trong phạm vi nghe thủng câu chuyện cũng phải phì cười, vì ông Settembrini biết cách kể rất hài hước. Ông ta nắm vững mọi tin tức mới nhất trên này, mặc dù vẫn tỏ thái độ phê phán đầy châm biếm lối sống của những người ở đây. Cái gì ông ta cũng biết. Ông ta biết tên tuổi và cả sơ lược tiểu sử những người mới tới; ông ta thông báo hôm qua người này hay người kia vừa bị phẫu thuật cắt mấy rẻ sườn[69] và trích dẫn từ một nguồn đáng tin cậy rằng từ mùa thu trở đi người ta sẽ không tiếp nhận bệnh nhân sốt trên 38,5 độ nữa. Đêm hôm qua, theo lời kể của ông ta, con chó cảnh của Madame Kapatsoulias người Mytilene vô tình ngồi lên cái nút điện báo động trên bàn bà chủ, và gây ra một cảnh náo loạn kinh khủng, đặc biệt còn vì Madame Kapatsoulias giờ đó không có mặt một mình trong phòng mà đang bầu bạn với ông trợ lý thẩm phán Düstmund người Friedrichshagen. Tiến sĩ Blumenkohl trầm lặng cũng phải nở một nụ cười hiếm hoi, cô Marusia xinh đẹp gần chết sặc trong chiếc khăn tay nhỏ xíu tẩm nước hoa cam, và bà Stöhr vừa ré lên vừa đưa cả hai tay ôm lấy ngực.

Nhưng riêng với hai anh em Hans Castorp thì Lodovico Settembrini kể nhiều về bản thân và gia cảnh mình, trong những cuộc dạo chơi, thi thoảng vào những giờ giao lưu buổi tối, hoặc sau bữa ăn trưa lúc đa số bệnh nhân đã đi hết chỉ còn ba người ngồi nán lại bên bàn, Hans Castorp hút một điếu xì gà Maria Mancini - sang tới tuần thứ ba ở đây chàng tìm thấy lại ít nhiều hương vị quen thuộc của nó - trong khi các tiểu nữ lượn như tò vò dọn dẹp quanh phòng. Tỉnh táo và cảnh giác suy xét nhưng sẵn sàng tiếp thu một cách có chọn lọc, chàng chăm chú lắng nghe những mẩu chuyện của ông

https://thuviensach.vn

người Ý, thấy mở ra trước mắt mình cả một thế giới khác lạ đầy những điều mới mẻ.

Settembrini kể về ông nội mình, một luật sư ở Milan, nhưng nổi tiếng chủ yếu nhờ những hoạt động chính trị như làm báo và diễn thuyết, tóm lại là một nhà ái quốc, một nhân vật đối lập giống như cháu nội, chỉ có điều hoạt động chống đối của người ông ở quy mô rộng lớn và táo bạo hơn nhiều. Bởi trong khi Lodovico, như ông này cay đắng tự nhận, buộc phải giới hạn cuộc sống của mình trong phạm vi an dưỡng đường 'Sơn trang' và tạm hài lòng với việc dùng vũ khí trào phúng đả phá ngu dốt và lạc hậu cũng như vinh danh lao động để phục vụ một nhân loại toàn thiện toàn mỹ, thì người ông đã có những hoạt động thiết thực chống lại chính quyền phong kiến, bí mật tìm cách lật đổ triều đình Áo và Liên minh thần thánh là những thế lực thời đó tròng cái ách nô lệ nặng nề lên tổ quốc bị chia năm xẻ bảy của ông. Giuseppe Settembrini là thành viên hăng hái của một hội kín có phạm vi hoạt động trải rộng khắp nước Ý, một Carbonaro[70], Settembrini đột nhiên hạ giọng, cứ như thể bây giờ nhắc đến tổ chức này cũng vẫn còn nguy hiểm. Tóm lại, theo lời kể của người cháu nội hai chàng trai trẻ mường tượng ra Giuseppe Settembrini là một nhân vật sục sôi nhiệt tình cách mạng và có phần hơi hắc ám, một đầu sỏ trong các âm mưu bạo động chống chính quyền, và tất cả lòng trân trọng mà họ phải thể hiện ra theo phép lịch sự cũng không đủ để xóa đi nét hoài nghi đầy ác cảm, thậm chí gần như nỗi ghê sợ trên gương mặt họ. Tất nhiên đây là một tình huống khác thường: những điều họ được nghe kể đã xảy ra trước đó cả trăm năm rồi, đã thuộc về lịch sử, dĩ nhiên khi học lịch sử họ đã được làm quen với hình ảnh những nhà cách mạng yêu tự do bất khuất đấu tranh chống ách áp bức của bạo chúa, nhưng họ chẳng bao giờ ngờ rằng có lúc được tiếp xúc với những nhân vật ấy một cách trực tiếp và con người đến thế. Cả những âm mưu bí mật và nổi loạn của người ông, theo lời kể của người cháu, cũng bắt nguồn từ lòng yêu tổ quốc, với mong muốn giải phóng và thống nhất đất nước, đúng thế, những hoạt động mang tính lật đổ kia chẳng qua chỉ là thành quả tuôn trào từ lòng ái quốc đáng ca ngợi của người ông, và dù cho hai anh em họ, mỗi người một kiểu, đều thấy sự kết hợp giữa nổi loạn và yêu nước là một điều hết sức

https://thuviensach.vn

lạ lùng và đầy mâu thuẫn - vì xưa nay họ quen đặt lòng yêu tổ quốc ngang hàng với ý thức phục tùng pháp luật - nhưng họ đành phải chấp nhận rằng, trong bối cảnh lịch sử thời đó hẳn nổi loạn chống chính quyền được coi là một phẩm hạnh của công dân gương mẫu và tuân thủ luật pháp cũng có nghĩa là thờ ơ lãnh đạm với thời cuộc.

Tuy nhiên ông nội Settembrini không chỉ là một nhà ái quốc trung thành với nước Ý, mà còn là một nhà cách mạng quốc tế dốc lòng đấu tranh cho tất cả các dân tộc khao khát tự do. Sau một cuộc đảo chính không thành ở Turin mà ông đã hăng hái tham gia cả bằng lời nói lẫn việc làm, phải khó khăn lắm ông mới thoát được sự truy lùng của đám tay sai công tước Metternich[71], và trong thời gian sống lưu đầy ông lại nhiệt tình đấu tranh gây dựng hiến pháp cho dân tộc Tây Ban Nha cũng như đổ máu để giành tự do cho dân tộc Hy Lạp. Cha của Settembrini đã ra đời tại quốc gia này, có lẽ chính vì thế mà về sau người cha trở thành một văn nhân lớn với lòng ngưỡng mộ văn hóa cổ điển, cũng phải nói thêm rằng trong huyết quản ông có pha trộn dòng máu Đức của người mẹ, một thiếu nữ Giuseppe kết hôn trong thời gian lang bạt tại Thụy Sĩ và từ đó luôn sát cánh cùng ông trong các cuộc phiêu lưu. Mãi về sau, khi đã nếm mật nằm gai đủ mười năm lưu vong ông mới có cơ hội trở lại quê hương hành nghề luật sư ở Milan, nhưng vẫn không chịu từ bỏ vai trò người chiến sĩ, ông tiếp tục dùng tiếng nói và ngòi bút sáng tác thơ văn kêu gọi quốc dân đồng bào đấu tranh giành tự do và gom chính quyền về một mối thiết lập nhà nước cộng hòa, thảo ra những tuyên ngôn và dự án cải tổ đầy nhiệt tình độc đoán nhằm mục tiêu thống nhất và giải phóng dân tộc để đem lại hạnh phúc cho tất cả mọi người. Có một chi tiết theo lời kể của Settembrini, người cháu, để lại ấn tượng sâu sắc cho Hans Castorp: đó là ông nội Giuseppe cả đời chỉ ra mắt những người đương thời trong trang phục màu đen, một hình thức ông để tang cho nước Ý, tổ quốc của ông, xứ sở đang mỏi mòn kiệt quệ dưới ách nô lệ và nghèo đói. Nghe đến đấy Hans Castorp bất giác liên tưởng tới ông nội mình, như gần đây chàng hay để tâm trí quay về quá khứ, vì trong suốt thời gian ông cháu ở với nhau ông chàng cũng chỉ mặc toàn màu đen, mặc dù với lý do hoàn toàn khác hẳn: đó là cái cách Hans Lorenz Castorp thể hiện con người

https://thuviensach.vn

thật của mình, con người trang nghiêm và đạo mạo thuộc về dĩ vãng xa xưa và chỉ tạm thời thích nghi với đời thường, nhưng vẫn kiêu hãnh tách mình ra khỏi hiện tại; mãi đến lúc qua đời ông mới nhờ cái chết tìm lại được hình dong đích thực của mình với đầy đủ tầm vóc xứng đáng (trong chiếc cổ áo xếp cao hình cái đĩa). Hai người ông thật khác xa nhau một trời một vực! Hans Castorp suy nghĩ rất lung, mắt nhìn đăm đăm vào một điểm trong không trung, cố không bày tỏ ý kiến mà chỉ thận trọng lắc lắc đầu, cử chỉ này có thể hiểu là biểu lộ lòng ngưỡng mộ Giuseppe Settembrini mà cũng có thể hiểu là dấu hiệu bất bình. Trong thâm tâm chàng cũng tránh không đánh giá những điểm khác biệt mà chỉ dừng lại ở mức so sánh và nhận định một cách khách quan. Chàng nhìn thấy mái đầu teo tóp của ông nội Hans Lorenz Castorp cúi xuống trên chiếc thau rửa tội ánh màu vàng xỉn, món bảo vật cha truyền con nối của dòng họ chàng, thấy miệng ông tròn vo, cặp môi uốn cong phát ra chữ "cố" thâm trầm đầy kính cẩn, âm thanh gợi nhớ đến địa điểm có đoàn người long trọng cúi đầu chậm rãi bước đi. Và chàng thấy Giuseppe Settembrini, tay giương cao lá cờ Ý ba màu, đôi mắt đen rực lửa hướng lên trời, vung gươm dẫn đầu một đoàn chiến sĩ đấu tranh cho tự do tấn công vào thành lũy của chế độ độc tài chuyên quyền. Cả hai người ông đều sáng ngời vẻ đẹp tinh thần, chàng nghĩ, và cố gắng đặt sự vô tư lên trên cảm tính thiên vị của cá nhân mình. Bởi ông nội Settembrini chiến đấu để đòi quyền lợi chính trị, những quyền lực trước đó thuộc về ông nội chàng cũng như tổ tiên chàng và dần dần bị đám tôi tớ tước đoạt mất bằng vũ lực hay bằng lý lẽ trong một giai đoạn lịch sử kéo dài trên bốn trăm năm… Nhưng họ giống nhau ở chỗ chỉ mặc đồ đen, người ông phương Bắc cũng như người ông phương Nam, cả hai đều với dụng ý vạch ra một ranh giới rõ ràng giữa họ và xã hội đương thời mục nát. Tuy nhiên một người hành động như thế vì mộ đạo, để tôn vinh quá khứ và cái chết là những giá trị thiêng liêng đối với ông, trong khi người kia vì cách mạng và tiến bộ là những phạm trù thù địch với lòng mộ đạo. Phải, hai người ông ấy là hai thế giới khác nhau hay hai phương trời đối nghịch, Hans Castorp thầm tự nhủ, và chàng như người kẹt ở giữa, lắng nghe lời kể của Settembrini, khi thì nhìn sang bên này, khi thì nhìn bên kia để kiểm chứng, giống hệt như một tình

https://thuviensach.vn

huống có lần chàng đã kinh qua nay lại đột ngột trồi lên từ ký ức. Chàng nhớ đến một cuộc chèo thuyền trên hồ trong một buổi hoàng hôn cuối hè, ở vùng Holstein. Lúc ấy khoảng bảy giờ tối, mặt trời vừa khuất dạng, mặt trăng gần tròn mới nhô lên trên dải bờ lúp xúp cây cối phía đông. Và có dễ đến mười phút đồng hồ Hans Castorp một mình âm thầm chèo thuyền trên mặt nước hồ tĩnh lặng, trong một khung cảnh liêu trai nửa thực nửa hư. Mạn tây vẫn ngự trị ánh sáng ngày, một thứ ánh sáng thủy tinh trong suốt, tỉnh táo và minh bạch; nhưng chỉ cần quay đầu sang phía đối diện đã gặp ngay một đêm trăng huyền diệu, mờ mờ ảo ảo trong sương. Cảnh tương phản kỳ lạ ấy kéo dài không tới mười lăm phút, dần dần hòa trộn vào nhau để rồi cuối cùng màn đêm nhạt nhòa và vầng trăng trước rằm chiếm lĩnh cả không gian, nhưng khoảnh khắc ngắn ngủi ấy cũng đủ để Hans Castorp đắm mình trong tâm trạng ngạc nhiên đầy ngưỡng mộ, đưa cặp mắt quáng gà say sưa chuyển từ cảnh này sang cảnh khác, từ ngày sang đêm để rồi lại từ đêm sang ngày. Giờ đây chàng thấy mình ở vào một tâm trạng hệt như khi ấy.

Luật sư Settembrini, chàng tiếp tục suy luận, với nhân sinh quan và những hoạt động phiêu lưu mạo hiểm của ông không thể là một chuyên gia đại diện cho pháp luật. Nhưng những giá trị nền tảng của luật pháp thì ông thuộc nằm lòng từ khi còn hỉ mũi chưa sạch đến tận lúc nhắm mắt xuôi tay, như cháu nội ông bây giờ ra sức thuyết phục người nghe, và mặc dù đầu óc biêng biêng vì phải tập trung năng lượng vào việc tiêu hóa một bữa ăn thịnh soạn sáu món của ‘Sơn trang’, Hans Castorp vẫn cố gom góp trí tuệ để hiểu xem tại sao Settembrini lại gọi những giá trị nền tảng ấy là “nguồn gốc tự do và tiến bộ”. Tiến bộ theo cách hiểu của chàng là cái gì đó đại loại như sự hoàn thiện cơ cấu đòn bẩy hồi thế kỷ thứ mười chín; và có vẻ như Settembrini cũng thực lòng đánh giá cao những điều này, giống ông nội ông ta thuở trước. Ông người Ý không tiếc lời khen ngợi đất nước của hai vị thính giả vì những phát minh tuyệt vời như thuốc súng là thứ góp phần phá tan thành lũy của chế độ phong kiến, hay như máy in vì đó là phương tiện phổ biến dân chủ tư tưởng - tức là phổ biến tư tưởng dân chủ. Vậy là ông ta tỏ lòng khâm phục nước Đức về khoản này, và, tiếp tục ngược dòng lịch sử ông ta đi đến chỗ mèo khen mèo dài đuôi, tức là tự ca tụng đất nước mình mà theo ý ông

https://thuviensach.vn

ta là nơi phất lên ngọn cờ đầu của phong trào khai sáng, mở đường cho tự do và học vấn trong khi các dân tộc khác còn chìm đắm trong đêm dài mê tín và nô lệ. Và cũng như trong buổi đầu họ gặp mặt bên băng ghế ngoài vách núi, khi ông ta tán dương sự phát triển khoa học kỹ thuật cũng như các phương tiện giao thông, lĩnh vực chuyên môn của Hans Castorp, thì chàng có cảm tưởng không phải ông ta hâm mộ bản thân khoa học kỹ thuật mà chỉ nhấn mạnh ý nghĩa của tiến bộ khoa học kỹ thuật trong quá trình hoàn thiện hóa nhân loại - ông ta hăm hở yêu cầu hai anh em họ phải đánh giá xứng đáng những đóng góp ấy. Vì khoa học kỹ thuật, ông ta giải thích, dần dần chế ngự thiên nhiên thông qua mạng lưới đường sá và đường dây điện báo nối liền những miền xa xôi, khắc phục sự khác biệt giữa các vùng khí hậu, chứng tỏ là phương tiện đáng tin cậy để đưa các dân tộc xích lại gần nhau, thu hẹp khoảng cách, san bằng trở ngại, phá tan thành kiến để cuối cùng dẫn đến một thế giới đại đồng. Loài người xuất thân từ tăm tối, sợ hãi và thù hận, nhưng đang vững bước tiến lên trên con đường phát triển xán lạn với mục tiêu cuối cùng là nhân ái, thiện tâm và hạnh phúc, trên con đường này khoa học kỹ thuật là phương tiện chuyên chở tuyệt vời nhất, ông ta bảo. Nhưng say sưa trên đà diễn thuyết, ông ta cao hứng bỏ chung vào một rọ những khái niệm mà từ trước tới nay Hans Castorp vẫn quen tách biệt một cách rạch ròi vì theo chàng chúng khác nhau một trời một vực. “Khoa học và đạo đức!” Ông ta bảo. Rồi ông ta nói về đấng cứu thế trong Cơ Đốc giáo, người đầu tiên rao giảng về nguyên tắc bình đẳng bác ái, và kỹ thuật in ấn đã quảng bá rộng rãi nguyên tắc này, cuối cùng cuộc cách mạng Pháp đã đưa những nguyên tắc này vào hiến pháp. Chẳng hiểu tại sao Hans Castorp cảm thấy lý luận này hết sức mù mờ, mặc dù ông Settembrini diễn giải bằng ngôn ngữ rất rành mạch và súc tích. Một lần, ông ta kể, một lần duy nhất trong đời, khi ông ta còn ở lứa tuổi hoa niên tươi đẹp, ông nội ông ta đã cảm nhận được hạnh phúc đích thực tràn ngập con tim, đó là vào thời điểm cuộc cách mạng tháng bảy ở Pháp. Ông nội Settembrini đã lớn tiếng công khai kêu gọi mọi người từ nay hãy xếp ba ngày của cuộc cách mạng Pháp vào chung với sáu ngày sáng tạo thế gian của Chúa. Tới đây thì Hans Castorp không thể đừng được phải đập tay xuống bàn biểu lộ nỗi kinh ngạc chấn

https://thuviensach.vn

động tâm linh của mình. Việc đặt ba ngày hè năm 1830, khi người dân Paris soạn ra hiến pháp mới, ngang hàng với sáu ngày sáng lập thế gian, khi Chúa tách đất ra khỏi nước, tạo ra ánh sáng vĩnh cửu cũng như hoa lá, cỏ cây, chim chóc, cá tôm và tất cả các sinh linh trên cõi đời, đối với chàng đã vượt quá mọi ranh giới cho phép, không thể chấp nhận được, và mãi sau đó khi chỉ còn lại một mình với Joachim chàng vẫn chưa hết phẫn nộ mà bảo rằng cả đời mình chưa bao giờ nghe thấy điều gì chướng tai đến thế, thật là quá thể.

Nhưng chàng có đủ thiện chí để tiếp thu ảnh hưởng, theo đúng nghĩa đen của cái từ tiếng Latinh mà Settembrini đã sử dụng một lần, rằng thí nghiệm cũng là cái thú. Vậy nên chàng dẹp sang bên mọi nỗi bất bình mà lòng mộ đạo và óc thẩm mỹ của chàng khơi dậy để phản kháng trật tự do Settembrini xếp đặt, tự lý luận rằng những điều đối với chàng có vẻ báng bổ thì cũng có thể gọi là táo bạo, và những điều tưởng như lố bịch thì vào thời đó trong hoàn cảnh nọ ít nhất cũng có thể coi là đầy hảo tâm và nhiệt tình cao thượng: ví dụ như ông nội Settembrini vinh danh những chiến lũy trên đường phố là “ngai vàng dân tộc” và kêu gọi mọi người hãy “đặt mũi giáo của người chiến sĩ lên bàn thờ nhân loại”.

Hans Castorp không giải thích được rõ ràng lý do khiến mình chăm chú lắng nghe lý luận của ông Settembrini, nhưng trong thâm tâm chàng biết tại sao. Chàng thấy đó như là một nghĩa vụ, để bù lại thái độ vô trách nhiệm của người khách vãng lai chỉ muốn làm vị khán giả bàng quan, cố tình không tiếp nhận các ấn tượng và sự kiện của đời sống trên này vì tin rằng ngày mai hoặc ngày kia mình sẽ vỗ cánh bay đi về lại với trật tự quen thuộc của mình: tóm lại, đó là nghĩa vụ mà lương tâm chàng tự đề ra, nói đúng hơn là lời cảnh báo của một lương tâm bị cắn rứt, bắt chàng phải ngậm tăm nghe ông người Ý ba hoa thiên địa trong lúc vắt chân chữ ngũ ngồi rít một hơi Maria Mancini hoặc bước thấp bước cao theo anh họ và ông ta từ khu Ăng lê leo dốc về lại ‘Sơn trang’.

Cứ như quan điểm và cách diễn giải của Settembrini thì luôn luôn có hai thế lực đối đầu nhau trong cuộc đấu tranh giành giật thế giới: quyền lực và lẽ phải, độc tài và tự do, mê tín và tri thức, nói khái quát là nguyên tắc bất

https://thuviensach.vn

biến trì trệ đối đầu với nguyên tắc vận động không ngừng, với sự tiến bộ. Cũng có thể gọi một cái là triết lý Á châu và cái kia là triết lý Âu châu, vì châu Âu là cái nôi của các phong trào cách mạng, của phê bình và tự phê bình để dẫn đến hành động cải cách, trong khi lục địa phía Đông là hiện thân của trạng thái tĩnh, bất động và bất biến. Không cần phải nói cũng biết thế lực nào sẽ giành thắng lợi cuối cùng - đó là sự khai sáng, sự hoàn thiện trí tuệ. Vì ngày càng có nhiều dân tộc giác ngộ những tư tưởng nhân đạo để cùng tiến bước trên con đường xán lạn đi tới tương lai, chủ nghĩa nhân đạo ngày càng lan rộng khắp châu Âu và bắt đầu tràn sang châu Á. Nhưng chúng ta còn thiếu nhiều chiến thắng, những người giác ngộ tư tưởng nhân văn cao đẹp với ngọn đuốc trí tuệ trong tay còn phải cố gắng và hy sinh nhiều nữa mới đến được cái ngày các quốc gia chưa từng trải qua công cuộc khai sáng ở thế kỷ thứ mười tám cũng như cuộc cách mạng tư sản năm 1789 đủ sức vùng lên lật đổ ách thống trị phong kiến và tôn giáo. Nhưng ngày ấy rồi sẽ đến, ông Settembrini quả quyết với nụ cười mỉm tinh tế dưới bộ ria mép uốn cong, nếu không dũng mãnh trên cánh đại bàng thì sẽ nhẹ nhàng theo bước chim câu, ngày ấy sẽ mở đầu bằng ánh bình minh rạng rỡ của tình hữu nghị giữa các dân tộc anh em chia sẻ những giá trị chung về trí tuệ, khoa học và luật pháp; đó là kết quả của liên minh thần thánh giữa các nước do nhân dân làm chủ, một liên minh sáng ngời chính nghĩa ngược hẳn với liên minh ba lần đê tiện của bọn chúa đất và triều đình phong kiến, kẻ tử thù của ông nội Giuseppe Settembrini thuở trước, tóm lại là một thế giới đại đồng. Nhưng để đạt được mục tiêu tối hậu này ta phải giáng được một đòn chí tử vào trung tâm của nguyên tắc trì trệ, nô lệ kiểu phương Đông và đập tan mọi sức kháng cự của nó, mà hang ổ không đâu xa lạ chính là Vienna. Nước Áo là đầu não của chế độ phong kiến hủ bại, đánh rắn phải đánh giập đầu, trước hết là để báo thù cho quá khứ và sau nữa để mở đường cho lẽ phải và hạnh phúc ngự trị trái đất này.

Khúc đột biến sau rốt và kết luận hùng hồn của Settembrini thì Hans Castorp bỏ ngoài tai, chàng để nó trôi tuột đi như nước đổ đầu vịt chẳng thèm quan tâm vì kết luận ấy hoàn toàn trái ý chàng, mỗi lần phải nghe chàng lại thấy ngại ngùng khó xử như khơi dậy một xích mích cá nhân hay

https://thuviensach.vn

hận thù dân tộc đã cũ rích mà người ta vẫn khăng khăng ôm chặt không chịu từ bỏ. Joachim Ziemßen còn phản ứng mạnh hơn, hễ ông người Ý sa đà vào dòng suy luận loại này là chàng giận dữ cau mày quay đầu đi tỏ ý bất bình, đôi khi chàng còn cắt lời ông ta giục về nằm nghỉ theo lịch điều dưỡng hoặc lái câu chuyện theo hướng khác. Cả Hans Castorp cũng cảm thấy không có trách nhiệm phải nghe những điều lầm lạc ấy, rõ ràng nó vượt quá thiện chí tiếp thu mà lương tâm chàng khuyến khích, mặc dù cái lương tâm ương bướng của chàng lên tiếng nhắc nhở thường xuyên đến nỗi thông thường chính chàng là người gợi chuyện, yêu cầu ông Settembrini cho biết ý kiến riêng mỗi khi ông ta tới ngồi vào bàn họ hoặc nhập bọn với họ cùng đi dạo.

Những tư tưởng và chí hướng này, Settembrini khẳng định, là giá trị tinh thần cha truyền con nối trong gia đình ông ta. Ba thế hệ liên tiếp đã dành cả cuộc đời và khả năng trí tuệ để phục vụ những mục tiêu ấy, đời ông, đời cha và đời con, mỗi thế hệ theo một cách riêng: người cha cũng nhiệt tình không kém người ông, mặc dù không phải là một chiến sĩ trực tiếp đấu tranh cho tự do như Giuseppe Settembrini mà là một học giả trầm lặng chân yếu tay mềm, một văn nhân đấu tranh bằng ngòi bút. Nhưng phải biết ông là một văn nhân có tầm vóc thế nào! Một người thấm nhuần chủ nghĩa nhân đạo, không hơn không kém, nhưng với lòng nhân ái ông cũng làm chính trị, ông cũng nổi loạn chống lại tất cả những gì bôi nhọ và chà đạp lên nhân phẩm con người. Có kẻ buộc tội ông quá tôn sùng hình thức; nhưng ông ngợi ca vẻ đẹp cũng chỉ nhằm mục đích duy nhất là để nâng cao giá trị của nhân phẩm, để vạch rõ sự tương phản chói lòa giữa thời đại khai sáng và thời trung cổ tối tăm, cái thời nhân loại không chỉ đắm chìm trong thù địch và mê tín mà còn phỉ báng cái đẹp đến mức phủ nhận hình thức, và ngay từ đầu ông đã ra sức đấu tranh cho những quyền lợi thế tục của con người, cho tự do tư tưởng và hạnh phúc trên mặt đất, còn bầu trời thì bọn chim sẻ cứ việc chia nhau[72]. Prometheus[73]! Vị thần ấy là hiện thân đầu tiên của chủ nghĩa nhân văn, cũng như hình ảnh Satana trong bài thơ cùng tên của Carducci… Ôi, lạy Chúa, giá mà hai anh em họ được nghe vị học giả xứ Bologna, kẻ thù của nhà thờ, cất tiếng châm chích và đả kích thói đa sầu đa cảm Cơ Đốc giáo của những kẻ theo chủ nghĩa lãng mạn hồi ấy! Nghe ông ta phê phán những khúc thánh ca

https://thuviensach.vn

của Manzoni[74]! Phê phán những vần thơ ảm đạm thấm đẫm bóng tối và ánh trăng, ướt rượt chất Romanticismo[75] mà ông so sánh với "chị Hằng, ni cô bủng beo nơi thiên giới"[76]! Thề có quỷ thần, không còn gì thú vị hơn thế nữa! Và giá mà họ được nghe ông cụ, Carducci, phân tích và bình luận Dante[77] - cũng là một cư dân đô thị nên ông cụ hết lòng ngưỡng mộ thi hào này, người đã ra sức công phá giáo lý khổ hạnh của giới thầy tu dạy người ta diệt dục và xa lánh chuyện đời, và tận tình bảo vệ tinh thần cầu tiến, động lực làm thay đổi và cải thiện thế giới. Vì không phải bóng ma Beatrice[78] bí ẩn và bệnh hoạn được thi hào đặt cho cái tên "*Donna gentile e pietosa*"[79], mà là người vợ yêu quý của ông, người đại diện cho hiện thực, cho cuộc sống lao động trần gian trong tác phẩm bất hủ kia…

Trước đây Hans Castorp cũng đã đôi lần nghe nói đến Dante rồi, từ những nguồn đáng tin cậy hơn ông người Ý này nhiều. Cứ nhìn thói ba láp của người kể chuyện thì không nên tin tưởng tuyệt đối vào những điều ông ta nói, nhưng nhận định rằng Dante là một thị dân lịch lãm ưa hưởng thụ khiến chàng chú ý. Và như thế chàng tiếp tục lắng nghe Lodovico Settembrini dông dài kể về bản thân mình và tuyên bố rằng ông, cháu nội của Giuseppe Settembrini, đã kết hợp chí hướng của các vị tiền bối đời trước, người ông chiến sĩ và người cha văn nhân, để trở thành một văn sĩ, một người viết văn với tư tưởng tự do. Vì văn học chẳng phải là gì khác hơn sự kết hợp nhân đạo với chính trị, một kết hợp tự nhiên không cưỡng chế, vì chủ nghĩa nhân đạo bản thân nó đã là chính trị và chính trị không thể nào không nhân đạo… Tới đây Hans Castorp dỏng tai lên nghe và cố sức hiểu cho đúng; vì chàng hy vọng có cơ hội soi sáng toàn bộ sự vô học của ông chủ hãng bia Magnus để rút cuộc vỡ lẽ ra được văn học còn có giá trị gì khác ngoài "những nhân vật đẹp". Settembrini hỏi hai thính giả của mình, không biết họ đã bao giờ nghe nói đến ngài Brunetto chưa, Brunetto Latini[80], người chép sử xứ Florence những năm 1250, tác giả một cuốn sách bàn về đạo đức và tội lỗi? Ông là người thầy đầu tiên dạy dân chúng Florence cách cư xử thanh lịch, cách nói năng đúng mực, và truyền cho họ nghệ thuật lèo lái xứ cộng hòa của họ theo các nguyên tắc chính trị. "Các ông thấy đấy, thưa các ông!" Settembrini hăm hở cao giọng. "Các ông thấy đấy!" Và ông ta giảng giải về

https://thuviensach.vn

“tiếng nói”, về nghệ thuật sử dụng ngôn từ, về thuật hùng biện mà ông ta gọi là bước khải hoàn của nhân loại. Bởi tiếng nói là phẩm giá của loài người, và chỉ có nó mang lại nhân phẩm cho cuộc sống. Không phải chỉ có chủ nghĩa nhân văn, mà cả lòng nhân đạo, phẩm giá của con người, lòng tôn trọng con người và tôn trọng bản thân đều không thể tách rời khỏi tiếng nói, khỏi văn học (“Thấy chưa”, sau đó Hans Castorp đắc thắng bảo anh họ, “cậu thấy không, văn học rốt cục là những ngôn từ đẹp! Tớ biết ngay từ đầu mà.”) và như thế chính trị cũng gắn liền với những điều đó, hoặc còn hơn thế nữa: chính trị ra đời từ tổng hòa tất cả những điều này, là sự thống nhất giữa nhân đạo và văn học, vì lời nói cao cả sản sinh ra hành động cao cả. “Ở nước các ông”, Settembrini bảo, “hai trăm năm trước có một thi sĩ, một người kể chuyện tuyệt vời, ông ta đặc biệt đề cao thư pháp, vì theo ý ông ta nét chữ thể hiện phong cách. Lẽ ra ông ta cũng có thể đi xa hơn chút nữa mà diễn giải rằng phong cách đẹp tất sẽ thể hiện ra bằng những hành vi cao đẹp.” Nét chữ là nết người, viết đẹp cũng đã gần như là tư duy đẹp và không mấy cách xa hành động đẹp. Tất cả luân lý và trau dồi đạo đức đều nảy sinh từ tinh thần văn học, tinh thần đề cao danh dự con người, và như thế đồng thời cũng là tinh thần nhân đạo và chính trị. Đúng thế, tất cả những điều này chỉ là một, đều quy về một mối quyền lực và tư tưởng, mà ta có thể gọi chung bằng một cái tên. Cái tên ấy là gì? Cái tên ấy được ghép lại từ những âm vực quen thuộc, nhưng ý nghĩa và tầm vóc vĩ đại của nó chắc hai anh em họ chưa bao giờ lĩnh hội một cách thực sự, đó là: văn minh! Và trong lúc uốn lưỡi để cho hai tiếng ấy trang trọng thoát ra từ đôi môi, Settembrini vung cao bàn tay phải nhỏ nhắn xanh xao như một diễn giả hô khẩu hiệu.

Chàng trai trẻ Hans Castorp thấy tất cả cái mớ hổ lốn ấy rất đáng nghe, thực ra không bắt buộc phải tiếp thu mà chỉ là thử nghe chơi vậy thôi, nhưng theo chàng đó là cơ hội hiếm có để mở mang đầu óc. Và vì vậy chàng khăng khăng cãi lại ý Joachim Ziemßen, anh chàng đang ngậm cây nhiệt kế trong miệng nên chỉ có thể lúng búng phản biện, và sau đó còn bận đọc số điền vào biểu đồ nhiệt độ nên cũng không mấy nhiệt tình tranh cãi về những quan điểm cực đoan của Settembrini. Về phần Hans Castorp, như đã nói, đầy thiện chí tiếp thu nên mở rộng cõi lòng suy xét: qua đó càng thấy rõ ưu thế

https://thuviensach.vn

của con người đầu óc tỉnh táo so với con người u mê đần độn trong mơ - trong giấc ngủ Hans Castorp đã nhiều lần thóa mạ ông Settembrini là "ông già quay đàn thùng ở chợ phiên" và lấy hết sức bình sinh cố đẩy bật ông ta ra khỏi chỗ để ông ta thôi "quấy rối"; nhưng khi thức tỉnh chàng lịch sự bày tỏ mối quan tâm bằng cách chăm chú lắng nghe, cố gắng động não để giải tỏa và kìm hãm sự phản kháng chỉ chực trào lên chống lại trật tự cũng như thế giới quan của người thầy tinh thần. Vì đó là một sự thật không thể chối cãi, những làn sóng phản kháng cứ sục sôi nổi cồn như biển động trong tâm hồn chàng: có cả những điều đã thâm căn cố đế ăn sâu vào tiềm thức từ lâu, lẫn những điều vừa mới thu nhập từ những sự kiện mà chàng phần tự mình có tham dự vào, phần chỉ lặng thinh quan sát trong sinh hoạt của những kẻ trên này.

Con người là gì, mà sao lương tâm họ biết cách tự đánh lừa mình một cách quá dễ dàng! Trong tiếng nhắc nhở về trách nhiệm họ vẫn nghe ra lời ưng thuận cho những đam mê! Như một đối trọng để an ủi lương tâm, Hans Castorp tự thấy có nghĩa vụ lắng nghe ông Settembrini giảng giải, bình tĩnh cân nhắc những quan niệm của ông ta về trí tuệ, về nền cộng hòa và các giá trị chân thiện mỹ, sẵn sàng thu nhận những ảnh hưởng ấy vào tư tưởng của mình. Nhưng như vậy chỉ để sau đó chàng được yên tâm thả mình trôi về phía khác, phía ngược lại, đúng thế, theo nghi vấn hay chính xác hơn là theo nhận định của chúng tôi thì chàng chỉ lắng nghe ông Settembrini để được lương tâm cho phép tơ tưởng một điều mà theo lẽ thông thường phải bị cấm ngặt. Vậy thì điều gì hay là ai đứng ở phía bên kia, phía đối nghịch với lòng ái quốc, với phẩm giá con người và vẻ đẹp văn chương, cái phía mà Hans Castorp tự cho phép mình dồn tâm trí hướng sang? Ở đó là… Clawdia Chauchat, với cặp mắt Kirgizstan, thân hình mềm mại như ngọn liễu bị vi trùng đục ruỗng; và trong khi Hans Castorp nghĩ về cô ta (cũng phải nói thêm rằng "nghĩ" là một động từ quá đứng đắn để diễn tả cái cách nội tâm chàng tơ tưởng đến cô nàng), chàng lại có cảm giác choáng ngợp như lúc ngồi trong chiếc thuyền bé tẻo teo trên mặt nước hồ phẳng lặng xứ Holstein trong một chiều hoàng hôn, đưa cặp mắt quáng nắng nhìn từ bờ tây rực rỡ ánh ngày sang đêm trăng huyền ảo sương mờ phía trời đông.

https://thuviensach.vn

# CÂY NHIỆT KẾ

Một tuần của Hans Castorp ở đây được tính từ thứ ba này đến thứ ba sau, vì chàng lên tới nơi vào ngày thứ ba. Tấm hóa đơn thứ hai vậy là chàng cũng đã tới văn phòng thanh toán cách đây mấy ngày rồi - trong hóa đơn đề vỏn vẹn có 160 franc Thụy Sĩ, quá ít ỏi theo đánh giá của chàng, thậm chí chưa cần tính đến khí hậu vô giá ở vùng này, không thể tính được bởi chưng nó vô giá, và những chương trình ngoại khóa khác lẽ ra hoàn toàn có thể cộng thêm vào hóa đơn ví dụ như các buổi hòa nhạc hay các buổi thuyết trình của ông bác sĩ Krokowski được tổ chức đều đặn hai tuần một lần, mà chỉ tính riêng chế độ phục vụ của viện an dưỡng, bao gồm phòng ở đầy đủ tiện nghi và năm bữa ăn thịnh soạn một ngày thì giá ấy cũng đã rẻ không thể tưởng tượng nổi.

"Thật rẻ quá, chẳng đáng là bao, thế này thì cậu không thể kêu ca rằng ở đây họ bóc lột cậu được", khách đến thăm bảo với người bệnh. "Mỗi tháng cậu chỉ phải trả 650 franc tiền ăn ở, lại đã có cả chi phí điều trị trong đó rồi. Tốt quá. Giả sử như mỗi tháng cậu vung tay thưởng thêm cho đám người phục vụ 30 franc nữa đi, nếu cậu muốn tỏ ra rộng rãi để được lòng mọi người. Thế là 680 franc cả thảy. Tốt lắm. Cậu sẽ bảo rằng, đôi lúc cũng cần đi chơi, đi ăn tiệm với những chi tiêu lặt vặt khác. Cứ cho là còn phải chi cho nước nôi, mỹ phẩm và thuốc hút, thỉnh thoảng thuê xe làm một chuyến dã ngoại nếu muốn, rồi thì tiền giày dép quần áo nữa. Được, nhưng tất cả những thứ ấy cộng lại cũng không thể nào vượt quá một ngàn franc Thụy Sĩ một tháng! Chưa đến tám trăm mark Đức! Vậy là không tới mười ngàn mark một năm. Có ăn vàng cũng không thể chi quá tổng số ấy được. Thế là đủ sống thoải mái ở đây."

"Cậu tính nhẩm nhanh như chớp", Joachim bảo. "Tớ không ngờ cậu giỏi toán thế. Chưa gì mà cậu đã tính thử chi phí cho cả một năm ở trên này, hào phóng thật, tớ thấy cậu học hỏi được khá nhiều rồi đấy. Có điều cậu tính thế

https://thuviensach.vn

vẫn còn quá cao. Tớ không hút thuốc, và hy vọng tớ cũng không phải đặt may quần áo ở trên này, thôi cám ơn!"

"Vẫn còn quá cao là thế nào", Hans Castorp hơi ngơ ngác. Nhưng chàng cũng chẳng giải thích được tại sao mình lại gán cho ông anh họ cả chi phí thuốc hút và quần áo dân sự. Còn những con số chàng vừa vanh vách nêu ra chẳng phải nhờ tính nhẩm tài tình gì, mà là một sự gian lận nho nhỏ. Vì trong lĩnh vực tính toán đầu óc chàng cũng chậm chạp y như ở mọi lĩnh vực khác, và kết quả vừa rồi hoàn toàn không phải chàng nghĩ ra trong chốc lát, mà đã được chuẩn bị từ trước, viết ra giấy đàng hoàng, là kết quả của một buổi tối nằm ngoài ban công (vì bây giờ tối tối chàng cũng nằm ngoài ban công như tất cả mọi người ở đây) chàng tự thực hiện trên chiếc ghế nằm rất đỗi tiện nghi. Trong một phút ngẫu hứng chàng đã chạy vào phòng lấy giấy bút ra tính toán, và đi đến kết luận là ở đây anh họ chàng, hay nói đúng hơn bất kỳ người nào cũng chỉ cần cùng lắm mười hai ngàn franc Thụy Sĩ là đủ chi tiêu cho một năm, và trong thâm tâm rất đắc ý thấy bản thân mình dư sức tài trợ cho cuộc sống nhàn hạ trên này, vì thu nhập hằng năm của chàng ước tính vào khoảng mười tám đến mười chín ngàn franc.

Vậy là tấm hóa đơn của tuần thứ hai chàng đã đổi lấy biên lai thanh toán và lời cám ơn từ ba hôm trước, điều đó có nghĩa là, hiện nay chàng đang ở vào giữa tuần thứ ba, theo dự tính là tuần cuối cùng của cuộc du hành. Chủ nhật tới chàng còn cơ hội thưởng thức một buổi hòa nhạc thường kỳ mười bốn ngày một lần, và thứ hai tuần sau chàng có thể dự một phiên diễn thuyết cũng đều đặn mười bốn ngày một lần của bác sĩ Krokowski - chàng tự bảo mình và bảo cả anh họ như thế; rồi thứ ba hay thứ tư chàng sẽ ra đi để Joachim một mình ở lại chốn này, Joachim tội nghiệp, không biết anh chàng còn bị Rhadamanth giam cầm bao nhiêu tháng nữa, mà đôi mắt đen dịu dàng cứ âu sầu mờ tối mỗi khi nhắc đến ngày chia tay đã gần kề với Hans Castorp. Thật vậy, có trời mới biết những ngày nghỉ biến đâu nhanh thế! Chúng trôi vèo qua, vùn vụt lướt đi, như bay như biến - chẳng biết nói sao cho đúng. Rạch ròi mà tính đó là hai mươi mốt ngày họ sớm tối có nhau, một chuỗi ngày dài, tưởng chừng như rất dài lúc ban đầu. Vậy mà bây giờ bỗng chỉ còn lại ba bốn ngày ngắn ngủi, một khoảng thời gian quá nhỏ nhoi,

https://thuviensach.vn

mặc dù được điểm xuyết thêm hai hoạt động ngoại khóa thường kỳ kia để mua vui, nhưng vẫn đục vì nỗi buồn giã biệt dai dẳng bám trong dạ. Ba tuần chẳng nhằm nhò gì với cuộc sống trên này, tất cả mọi người đều đã nói thế từ đầu. Đơn vị đo thời gian nhỏ nhất ở đây là tháng, theo lời Settembrini, và vì thời gian lưu lại của Hans Castorp còn nhỏ hơn cả đơn vị này nên chẳng thấm tháp vào đâu, không đáng gọi là kỳ nghỉ, thăm viếng gì mà vừa chân ướt chân ráo đến đã vội đi, theo cách nói của ông cố vấn cung đình Behrens. Liệu có phải tại mức độ trao đổi chất đặc biệt cao ở trên này mà thời gian trôi đi nhanh hơn trở bàn tay? Tốc độ chạy trốn của thời gian có thể coi là một niềm an ủi cho Joachim, hy vọng rằng năm tháng trời còn lại của anh chàng sẽ chóng qua - đấy là nếu như quả thực chỉ còn năm tháng nữa. Nhưng trong ba tuần họ sống bên nhau thời gian đã được đong đo theo cách khác, giống như lúc ngậm cây nhiệt kế thì bảy phút theo quy định cũng có độ dài đáng kể… Hans Castorp thương anh vô hạn, mỗi lúc bắt gặp ánh mắt buồn u uẩn của người anh họ, rồi đây sẽ không còn một người bạn tâm tình, ngực chàng thắt lại khi nghĩ đến cảnh người anh tội nghiệp vò võ ở lại đây, trong khi bản thân mình được trở về sống dưới đồng bằng góp sức mở mang kỹ nghệ giao thông, nhịp cầu nối liền các dân tộc. Một nỗi thương cảm quay quắt, cháy bỏng ruột gan khiến chàng đã có lúc thực sự e rằng mình không đủ nhẫn tâm bỏ đi để Joachim một mình ở lại trên này. Vậy là vì mối thương tâm đối với người anh, và có lẽ cũng chỉ vì lý do đó, mà bản thân chàng rất hiếm khi nhắc tới giờ giã biệt: chính Joachim lại là người thường gợi lên đề tài này, còn Hans Castorp, như đã nói, do tâm hồn tế nhị và nhạy cảm có vẻ như cho tới giây phút cuối vẫn không muốn nghĩ đến chuyện chia tay.

“Hy vọng rằng”, Joachim bảo, “ít nhất cậu cũng phục hồi được phần nào sức khỏe trong thời gian ở trên này và nhận thấy sự khác biệt ấy khi trở về nhà.”

“Ừ, tớ sẽ chuyển lời chào của cậu đến tất cả mọi người”, Hans Castorp đáp, “và bảo rằng muộn nhất là năm tháng nữa cậu cũng sẽ có mặt ở nhà. Còn sức khỏe ấy à, cậu cho rằng sức khỏe tớ có thể khá lên trong mấy ngày ngắn ngủi ở đây? Tớ cũng muốn tin là như vậy. Mặc dù thời gian chẳng là bao nhưng chắc nó cũng phải phục hồi được phần nào. Tuy nhiên ở trên này

https://thuviensach.vn

tớ cũng thu được nhiều ấn tượng mới mẻ, mới mẻ về mọi phương diện, rất hấp dẫn nhưng mà cũng rất căng thẳng cho cả tinh thần lẫn thể lực, tớ có cảm giác vẫn chưa tiêu hóa được hết những điều này và chưa hoàn toàn quen với khí hậu ở đây, ấy thế mà đó lại là điều kiện tiên quyết để phục hồi sức khỏe. Ơn Chúa Maria Mancini vẫn ngon lành như trước, từ mấy ngày nay tớ lại thưởng thức được trọn vẹn hương vị của cô nàng. Nhưng thỉnh thoảng khăn tay tớ lại vấy chút máu sau khi ho, và có vẻ như bộ mặt bốc hỏa đỏ phừng phừng với quả tim ưa lồng lên như ngựa vía không chịu buông tha tớ cho đến tận phút chót. Không, không thể nói là tớ đã quen thung thổ ở trên này, nhưng làm sao quen được trong một thời gian chóng vánh như vậy. Chắc chắn phải cần lâu hơn mới dần dần chịu đựng được thời tiết ở đây, ghi nhận các ấn tượng mới, rồi sau đó mới có thể nói đến nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe và tăng ký. Tiếc thật đấy. Tớ bắt đầu hối hận vì đã không dành nhiều thời gian hơn cho chuyến đi này - thực ra tớ đâu có thiếu thời gian. Sợ rằng về tới đồng bằng tớ còn cần một thời gian nữa để phục hồi sức khỏe sau chuyến đi phục hồi sức khỏe này, tớ có cảm giác phải ngủ một mạch ba tuần lễ cho lại sức, nói thế đủ biết tớ kiệt quệ tới mức độ nào. Đã vậy lại còn thêm trận cúm quái ác này nữa chứ…”

Bởi có vẻ như Hans Castorp sẽ phải mang theo xuống đồng bằng một trận cúm ra trò. Chàng ngờ rằng mình bị nhiễm lạnh trong lúc nằm ngoài ban công, hơn thế nghi vấn của chàng đặc biệt nhằm vào những buổi tối nằm ngoài ban công, vì từ khoảng một tuần nay chàng đã theo lịch điều dưỡng buổi tối của các bệnh nhân ở đây, bất chấp tiết trời mưa dầm gió bấc có vẻ như còn muốn kéo dài cho tới ngày về của chàng. Chàng đã học được rằng thời tiết này không được gọi là xấu, khái niệm thời tiết xấu không có quyền tồn tại trên này, ở đây người ta không sợ thời tiết, người ta cứ giờ nào việc ấy không thèm đếm xỉa đến thời tiết. Và với tâm hồn non trẻ dễ uốn nắn của tuổi thanh xuân, với thiện chí muốn thích nghi cả cách tư duy lẫn những tập tục của môi trường mới quanh mình, Hans Castorp đã bắt đầu nhiễm thói quen coi thường trở ngại thiên nhiên mang tên thời tiết. Đừng tưởng trời mưa như trút nước thì không khí sẽ bớt khô. Bởi mưa cũng như nắng, trong bầu không khí nơi này đầu bạn lúc nào cũng nóng hâm hấp như ngồi bên lò

https://thuviensach.vn

sưởi hoặc như khi quá chén. Còn lạnh ư, mặc dù đó là cái lạnh chết cò, nhưng nếu bạn trốn vào trong phòng cũng chẳng được tích sự gì, vì nếu tuyết không rơi thì trong phòng cũng không được sưởi, và ngồi trong đó cũng chẳng thú vị gì hơn mặc cho ấm rồi quấn hai tấm chăn lông lạc đà một cách thật nghệ thuật mà nằm ngoài ban công. Ngược lại là đằng khác: nằm ngoài ban công thú vị hơn nhiều, đó là tư thế vừa ý nhất mà Hans Castorp từng thử nghiệm, mặc cho một ông văn sĩ nào đó, thành viên hội kín Carbonari, đã cay độc gọi một cách miệt thị là lối sống "ở tư thế nằm ngang". Vậy là tối tối chàng sung sướng ra nằm ngoài ban công, ngọn đèn nhỏ tỏa sáng trên bàn, khoan khoái cuộn mình trong chăn ấm, Maria Mancini tỏa khói đậm đà giữa đôi môi, tận hưởng mọi tiện nghi khó lý giải của loại ghế nằm đặc biệt nơi đây, tất nhiên với chóp mũi lạnh cóng và một cuốn sách - vẫn là *'Tàu thủy viễn dương'* - nằm trong những ngón tay cũng lạnh cóng co quắp ửng đỏ, mà mơ màng dõi mắt qua vòm cung cong cong trên mái lôgia nhìn xuống thung lũng nơi thì rải rác, nơi lại dày đặc ánh điện lập lòe. Dưới ấy gần như tối nào cũng văng vẳng tiếng nhạc, ít nhất là một tiếng đồng hồ, những giai điệu quen thuộc nhờ khoảng cách trở nên mơ hồ và rất êm tai: chủ yếu là các khúc opera nổi tiếng, vài đoạn trong 'Carmen'[81], trong 'Người hát rong'[82] hoặc 'Phát súng thần'[83], rồi thì những điệu valse nhanh đến chóng mặt, những bản hành khúc khiến người ta bất giác lắc lư mái đầu theo nhịp, và những bản mazurka rộn ràng. Mazurka? Đúng ra tên cô ấy là Marusia, cô gái với viên ngọc ruby nhỏ trên ngón tay búp măng, và chàng nghĩ đến Joachim đang nằm ở ban công bên cạnh, khuất sau lớp kính mờ, thỉnh thoảng Hans Castorp vẫn hạ giọng trao đổi vài lời với người anh họ, thận trọng để khỏi ảnh hưởng đến những người khác cũng ở tư thế nằm ngang quanh đấy. Joachim phía bên kia chắc cũng thư thái không kém gì Hans Castorp, mặc dù tính chàng xưa nay chẳng mấy quan tâm đến nhạc nhẽo nên những buổi hòa tấu ban đêm đối với chàng không khác gì đàn gẩy tai trâu. Thật đáng tiếc, chắc anh ấy lại chúi mũi vào quyển sách ngữ pháp tiếng Nga. Hans Castorp bỏ *'Tàu thủy viễn dương'* xuống gối nằm say sưa thả hồn vào tiếng nhạc, dõi theo từng hồi của vở nhạc kịch và cảm nhận một niềm vui không thể tả, một trạng thái tinh thần bay bổng nhờ bộ môn

https://thuviensach.vn

nghệ thuật đặc sắc đầy cảm hứng này, để rồi lại giận tràn hông mỗi khi nhớ tới lời Settembrini bảo rằng âm nhạc đáng ngờ về mặt chính trị - nhận định này thật chẳng khác gì những lời báng bổ của ông nội Giuseppe, dám so sánh mấy ngày tháng bảy của cuộc cách mạng Pháp với sáu ngày tạo dựng thế gian của Chúa…

Vậy là Joachim không chia sẻ hứng thú âm nhạc cùng Hans Castorp và xa lánh cả hương vị thơm tho của khói xì gà; còn thì chàng cũng nằm bình yên ngoài ban công, khoan khoái không thua gì Hans Castorp - bình yên và an phận. Ngày đã gần tàn, hôm nay mọi sự kể như sắp chấm dứt, người ta có thể yên tâm rằng không còn gì giáng xuống số phận họ nữa, không có sự kiện động trời nào xảy ra, không có thách thức đáng ngại nào khiến trái tim thoi thóp. Đồng thời người ta lại có thể tin tưởng tuyệt đối vào cái xác suất đặc biệt cao, mặc dù là ngẫu nhiên nhưng được hỗ trợ bởi không gian chật hẹp, vận may và lịch sinh hoạt đều đặn ở đây, rằng những sự kiện vừa mong chờ vừa e sợ sẽ diễn ra lại từ đầu; và cái cảm giác yên tâm hai lần chắc chắn ấy giúp người ta thư thái vô cùng, tâm trạng ấy kết hợp với âm nhạc và hương vị điếu xì gà vừa tìm thấy lại khiến những buổi tối nằm ngoài ban công trở thành những khoảnh khắc thực sự hạnh phúc đối với Hans Castorp.

Nhưng tất cả những điều chúng tôi vừa diễn giải dài dòng cũng không giúp được người mới đến chưa qua thử thách khỏi bị nhiễm lạnh trong giờ điều dưỡng (hay ở đâu và khi nào có trời mới biết) đến nỗi chàng ta cảm nặng. Đờm dãi kéo đến đặc kịt trong xoang và hốc mũi làm đầu chàng bí rì rì, cổ họng sưng lên đau nhức, không khí bị cản trở chẳng thể theo đường hô hấp thông thường mà thiên nhiên đã dày công chế tạo tinh vi, cứ thế lạnh ngắt tràn vào phổi gây ra những trận ho rũ rượi; chỉ hôm trước hôm sau mà giọng chàng trở nên khàn đặc, và theo lời than vãn của chàng thì cả đêm chàng không chợp mắt được phút nào, cổ họng rát bỏng đến nỗi chốc chốc lại phải chồm dậy lấy nước uống.

“Bực thật”, Joachim bảo, “nói là đáng hổ thẹn cũng không ngoa. Cậu phải biết rằng ở đây không tồn tại khái niệm cảm lạnh. Khoa học phủ nhận căn bệnh ấy, cho rằng ở điều kiện độ ẩm không khí thấp như trên này người ta không thể bị cảm lạnh, và bệnh nhân nào mở miệng khai cảm lạnh sẽ bị

https://thuviensach.vn

Behrens giũa cho tới nơi tới chốn. Dĩ nhiên với cậu thì khác, xét cho cùng cậu có quyền mắc căn bệnh ấy. Nhưng giá mà có cách thoát được thì vẫn hơn, ở dưới đồng bằng người ta nhiều kinh nghiệm chữa trị hơn, còn ở đây - tớ sợ rằng ở đây người ta chẳng thèm để ý tới chuyện vặt ấy. Ở trên này tốt nhất là đừng có ốm đau gì, sẽ không được ai đếm xỉa tới đâu. Đấy là một nguyên tắc cơ bản, rốt cuộc cậu cũng được nếm mùi. Hồi tớ mới tới có một bà cứ ôm tai kêu đau suốt cả một tuần, cuối cùng Behrens cũng chịu khám. Nhưng rồi ông ta chỉ bảo: 'Bà khỏi lo, chắc chắn tai bà không có ổ lao đâu.' Thế là hết chuyện. Ừ, nhưng để xem có cách gì giúp được cậu không. Sáng mai lúc đấm bóp tớ sẽ báo với ông thợ tẩm quất. Đấy là hình thức liên lạc đúng tuyến, ông ta sẽ báo lên trên, may ra họ sẽ có biện pháp gì chăng."

Joachim nói là làm, và hình thức liên lạc đúng tuyến tỏ ra hữu hiệu. Ngay sáng thứ sáu, khi Hans Castorp vừa trở về phòng sau cuộc đi dạo thường kỳ thì có tiếng gõ cửa, và chàng có cơ hội được diện kiến đích thân cô nương von Mylendonk, hay 'bà y tá trưởng' như danh xưng của bà ta ở đây - cho tới giờ chàng mới chỉ được chiêm ngưỡng từ xa con người hết sức bận rộn này, lúc bà ta ra khỏi phòng một bệnh nhân đi ngang qua hành lang để vào phòng một bệnh nhân khác, hoặc một đôi khi bà ta xuất hiện chớp nhoáng trong phòng ăn lớn và chỉ có giọng nói quàng quạc báo hiệu sự có mặt của bà. Hôm nay chính chàng trở thành đối tượng thăm bệnh của bà ta, nhờ trận cảm lạnh. Bà ta đưa ngón tay xương xẩu gõ cồng cộc lên cánh cửa rồi mở ra cùng lúc với tiếng 'Mời vào' của chàng, khi bước qua ngưỡng cửa còn quay lại nhìn lần nữa kiểm tra số phòng.

"Ba mươi tư", bà ta cất giọng quang quác ở cường độ tối đa. "Đúng rồi. Xời ơi, *on me dit, que vous avez pris froid, I hear, you have caught a cold, Wy, kaschetsia, prostudilisi, ich höre, Sie sind erkältet*?[84] Tôi phải dùng tiếng gì với ông đây? Tiếng Đức, thấy rồi. A, khách của anh chàng Ziemßen, thấy rồi. Lẽ ra tôi phải có mặt ở phòng mổ. Ở đó có một bệnh nhân được gây mê, mà trước đó y lại ăn xà lách trộn đậu que. Cứ xểnh mắt ra một cái… Còn ông, xời ơi, lại giở chứng ra cảm lạnh?"

Hans Castorp ngớ người đứng như trời trồng, không ngờ một phụ nữ thuộc dòng quý tộc lại ăn nói kiểu này. Và trong lúc nói bà ta không ngừng

https://thuviensach.vn

lắc lư cái đầu từ trái sang phải, từ trên xuống dưới theo hình số tám, mũi hỉnh lên đánh hơi đủ bốn phương, bồn chồn như kiểu cọp beo bị nhốt trong cũi, bàn tay phải dày đặc tàn nhang với ngón cái vểnh ra vung vẩy liên hồi như muốn giục giã: 'Mau lên, mau lên, mau lên! Tôi nói cái gì không quan trọng, ông muốn trình bày cái gì thì mở miệng ra nhanh lên, để cho tôi còn đi!' Bà ta trạc độ tứ tuần, người nhỏ thó không có đường cong, bọc trong y phục bệnh viện màu trắng thắt đai ngang lưng, trên ngực lủng lẳng một cây thánh giá thạch lựu. Dưới chiếc mũ y tá thò ra mớ tóc lơ thơ hoe hoe đỏ, từ đôi mắt xanh lơ trong sòng sõng, mí mắt viêm đỏ đòng đọc, thêm vào đó một bên lại còn lên cái lẹo đã chín mọng, bắn ra tia nhìn láo liên không đậu lại lâu một chỗ nào, cái mũi như đã nói hếch ngược lên ngóng trời, được phụ họa thêm bằng cái miệng như mõm nhái với làn môi dưới chìa ra, khi nói cứ hớt hớt như vợt xúc tép. Hans Castorp trố mắt quan sát kỳ quan ấy với tất cả vẻ nhẫn nại và thân thiện bẩm sinh chàng có thể huy động được.

"Cảm lạnh thế nào, hử?" Bà y tá trưởng lại hỏi, cố tập trung ánh mắt xoáy vào người đối diện nhưng đôi mắt hiếng cứ ngoan cố nhìn đi hai hướng. "Ở đây chúng tôi không hoan nghênh cảm cúm đâu. Ông có hay bị cảm không? Anh họ ông cũng thường bị cảm phỏng? Ông bao nhiêu tuổi? Hai mươi tư hử? Còn chưa ráo máu đầu. Thế là ông lên đây rồi bị cảm lạnh? Ở trên này không có khái niệm 'cảm lạnh', xời ơi, đấy là một trò nhố nhăng ở dưới kia." (Chữ "nhố nhăng" vang lên đặc biệt miệt thị và mạo hiểm từ cửa miệng bà ta, nhất là với động tác hớt tép của môi dưới.) "Phải công nhận là ông chuốc đâu ra một cơn viêm đường hô hấp thượng hạng, chỉ cần nhìn mắt ông là thấy." (Và bà ta lại tìm cách nhìn xoáy vào mắt chàng, nhưng nhìn làm sao được khi hai con mắt chĩa sang hai phía.) "Có điều nguyên nhân viêm họng không phải là lạnh, mà là do vi khuẩn được người ta hào hứng tiếp nhận vào cơ thể, điều đáng nói ở đây là cơn viêm họng của ông vô hại hay kém vô hại, tất cả những cái khác chỉ là trò nhố nhăng." (Lại "nhố nhăng"!) "Cũng có thể hứng thú tiếp nhận vi khuẩn của ông thiên về chiều hướng vô hại", bà ta bảo và hướng con mắt lên lẹo chín mọng về phía chàng, chẳng biết có nhìn thấy gì không. "Đây là một loại thuốc vô hại, nó sẽ giúp ông khỏi bệnh." Và bà ta móc trong chiếc túi da treo ở thắt lưng ra một hộp

https://thuviensach.vn

nhỏ để lên bàn. Trên vỏ hộp thấy đề Formamint[85]. "Hơn nữa sắc mặt ông trông như người đang sốt." Bà ta tiếp tục lom lom dòm vào mặt Hans Castorp, hai con mắt vẫn không ngừng ngó sang hai phía. "Ông đã cặp sốt chưa?" Chàng lắc đầu. "Sao không cặp đi?" Bà ta quặc lại, môi dưới chìa ra như lưỡi cày…

Hans Castorp câm tịt. Anh chàng tội nghiệp vẫn còn quá trẻ, vẫn chưa rũ bỏ được thói quen của cậu học trò lúc bị hỏi bài, chỉ biết ngồi lì trên ghế im như hến.

"Ông không bao giờ cặp sốt à?"

"Có chứ, thưa bà y tá trưởng. Những lúc tôi bị sốt."

"Xời ơi, người ta cặp sốt trước hết là để biết mình có bị sốt hay không. Thế theo ý ông lúc này ông không sốt hay sao?"

"Tôi không rõ lắm, thưa bà y tá trưởng; tự tôi không phân biệt được nếu sự chênh lệch nhiệt độ không lớn lắm. Nhưng từ lúc đến đây tới giờ tôi vẫn thấy người vừa hâm hấp nóng vừa ớn lạnh."

"A ha. Nhiệt kế ông để đâu?"

"Tôi không có nhiệt kế, thưa bà y tá trưởng. Và tôi cũng không mang theo từ nhà, vì tôi chỉ định lên đây chơi thôi chứ không phải đi chữa bệnh. Tôi hoàn toàn mạnh khỏe."

"Nhố nhăng! Ông bắt tôi cất công tới tận phòng ông vì ông hoàn toàn mạnh khỏe phỏng?"

"Không", chàng cười gượng gạo, "chỉ vì tôi hơi…"

"… cảm lạnh, phải rồi. Cái kiểu cảm lạnh này ở đây không hiếm. Đây!" Bà ta lại móc trong túi ra hai vật dài dài, bọc trong bao da một đỏ một đen, để cả lên bàn. "Cái này giá ba franc rưỡi còn cái này giá năm franc. Ông nên lấy cái năm franc. Nếu giữ gìn cẩn thận ông có thể dùng được cả đời."

Chàng cười cười cầm cái bao da đỏ trên bàn lên mở ra xem. Bên trong, nằm vừa như in trên cái khe dập vào lớp nỉ đỏ lót dưới lần da thuộc là một cây nhiệt kế bằng thủy tinh long lanh như đồ trang sức. Các vạch nhỏ vẽ trên đó màu đỏ, các vạch hàng chục màu đen. Các chữ số cũng màu đỏ. Phần dưới hơi phình ra chứa đầy thủy ngân sáng lấp lánh như gương. Cột thủy ngân tụt xuống thấp, vì trong túi lạnh hơn thân nhiệt động vật.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp biết phải xử sự sao cho xứng với địa vị của mình.

"Tôi lấy cái này", chàng nói mà không cần xem tới cái thứ hai. "Cái năm franc. Tôi nên gửi tiền ngay hay…"

"Xong!" Bà y tá trưởng quàng quạc. "Không nên hà tiện khi mua những đồ dùng quan trọng! Tiền nong không gấp, sẽ được tính vào hóa đơn. Ông đưa tôi, phải vẩy xuống cho thật thấp, tận dưới này này - thế." Và bà ta giằng lấy cây nhiệt kế trên tay Hans Castorp, vung vẩy vài lần thật mạnh trong không khí, cho đến lúc cột thủy ngân tụt xuống dưới 35 độ. "Sẽ lên lại thôi, Mercury[86] sẽ bò lên cao ngay ấy mà!" Bà ta bảo. "Tài sản của ông đây! Ông biết cách dùng theo quy định ở chỗ chúng tôi chứ hả? Kẹp xuống dưới cái lưỡi quý báu, đợi đủ bảy phút, bốn lần một ngày, đừng quên khép chặt cặp môi ngà ngọc! Thôi xin chào! Chúc sớm có kết quả tốt!" Và bà ta ào ào lướt ra khỏi phòng.

Hans Castorp chỉ kịp nghiêng người chào, vẫn đứng chôn chân bên bàn nhìn ra cửa chỗ bà ta vừa khuất dạng, và nhìn vào cái dụng cụ đo nhiệt độ bà ta để lại cho chàng. 'Vậy ra bà y tá trưởng von Mylendonk là như thế đấy', chàng tự nhủ. 'Settembrini không thích bà ta, và quả thực không thể bảo rằng bà ta dễ mến được. Con mắt lên lẹo trông ghê quá, có điều chắc không phải lúc nào mắt bà ta cũng lên lẹo. Nhưng tại sao bà ta cứ mở miệng ra là 'xời ơi' thế nhỉ? Nghe thật là kỳ, chẳng thanh lịch chút nào. Và rồi bà ta lại còn bán cho mình một cây nhiệt kế nữa chứ, không lẽ lúc nào bà ta cũng có sẵn vài cây trong túi. Joachim bảo ở đây nhiệt kế bán cùng khắp, muốn mua chỗ nào cũng được. Nhưng mình chẳng cần tốn công tìm mua, mà tự nó tìm đến với mình.' Chàng lấy cái dụng cụ đo tinh xảo ra khỏi bao, đưa lên mắt săm soi và bồn chồn đi đi lại lại trong phòng. Tim chàng đập dồn dập từng nhát nặng như nhát búa. Chàng ngoảnh nhìn ra ban công và đã dợm bước về phía cửa với dụng ý sang kiếm Joachim, nghĩ thế nào lại bỏ dở ý định, đứng lại bên bàn thận trọng hắng giọng xem cổ còn khàn đặc nữa không. Chàng bật ho một tràng dài. "Ừ, để xem trận cúm này có làm mình sốt không nào", chàng hồi hộp đưa cây nhiệt kế lên miệng ngậm, lưỡi đè lên đầu có giọt thủy ngân, đầu kia chênh chếch thò ra một bên mép, môi mím chặt giữ cho không

https://thuviensach.vn

khí bên ngoài khỏi lọt vào làm sai lệch kết quả đo. Rồi chàng nhìn đồng hồ: chín giờ ba mươi sáu phút. Còn bảy phút nữa.

"Không được thừa hay thiếu một giây nào", chàng nghĩ. "Mình là người nghiêm túc, đáng tin cậy. Mình không cần một cây nhiệt kế câm như cô bệnh nhân theo lời kể của Settembrini, cô Ottilie Kneifer." Và chàng không ngừng đi qua đi lại trong phòng, lưỡi đè chặt đầu cây nhiệt kế.

Thời gian bò chậm như sên, bảy phút tưởng chừng dài vô tận. Mới có hai phút rưỡi chàng đã vội nhìn đồng hồ, sợ quá giờ. Chàng nghĩ ra trăm thứ việc, cầm vật này vật nọ lên rồi lại đặt xuống, bước ra ban công nhưng tránh không để Joachim nhìn thấy, đứng lặng lẽ nhìn xuống toàn cảnh dưới kia, cái thung lũng đã vô cùng quen thuộc đối với chàng: những đỉnh núi nhọn hoắt nhô lên đơn độc hay làm thành một dãy lởm chởm răng cưa, vách dựng đứng làm nền cho bức tranh phong cảnh; bên trái là ngọn Brämenbühl, lưng thoai thoải xuôi xuống dưới 'Làng', sườn núi xanh rì cỏ rậm; bên phải là cả một đội hình núi non lô xô mà tên từng ngọn chàng đã thuộc nằm lòng, đứng thành rặng nhìn từ hướng này như bức tường chắn ngang đầu phía nam thung lũng.

Chàng nhìn xuống những lối đi rải sỏi giữa các luống hoa trong vườn, hòn giả sơn, cội tùng già, chàng lắng nghe tiếng lào xào khe khẽ từ gian điều dưỡng chung vọng lại, ở đó chắc người ta đang nằm nghỉ như quy định. Rồi chàng quay trở vào phòng, dùng lưỡi đẩy cây nhiệt kế trong miệng sang một vị trí thuận lợi hơn, và vung tay ra trước cho ống tay áo co lên, đưa mặt kính chiếc đồng hồ đeo tay lên sát mặt. Sau bao nhiêu động tác bận rộn như thế, đi lại, quan sát, đưa đẩy cây nhiệt kế trong miệng, cũng mới chỉ có sáu phút trôi qua. Nhưng rốt cục, lúc chàng chủ tâm đứng đợi giữa phòng, chỉ lơ đãng chìm vào suy tư một thoáng thì phút cuối cùng lại vụt lướt qua nhẹ như bước chân mèo, một cử động mới của cánh tay cho chàng thấy thời gian vừa lén lút chuồn khỏi tay mình, đã quá mất khoảng một phần ba phút thứ tám. Chàng tự an ủi rằng cũng chẳng sao, chắc kết quả đo không bị ảnh hưởng gì, rồi kéo cây nhiệt kế ra khỏi miệng giương mắt hồi hộp ngó.

Thoạt tiên chàng chẳng đọc được số đo, cột thủy ngân lẫn vào với ánh sáng phản chiếu trên lớp vỏ thủy tinh lúc thì vọt lên cao lúc lại chẳng thấy

https://thuviensach.vn

đâu. Chàng đưa cây nhiệt kế lên sát mắt, lật qua lật lại mà vẫn chẳng thấy gì. Sau một hồi lâu, tình cờ gặp vị trí thuận lợi nó mới chịu xuất đầu lộ diện rõ ràng, Hans Castorp vội giữ nguyên tư thế ấy, đầu óc căng lên xử lý số liệu nhận được. Thật vậy, Mercury đã bò lên cao, nó bò lên khá cao, cột thủy ngân dài ra một cách đáng kể, nó đứng cao hơn ranh giới thân nhiệt bình thường tới mấy vạch, Hans Castorp đọc được 37,6 độ.

Mới sáng bảnh mắt chưa tới mười rưỡi mà đã 37 độ 6, thế là cao quá, là 'sốt' rồi còn gì, hậu quả của một căn bệnh do vi khuẩn mà chàng hào hứng tiếp nhận vào cơ thể, chỉ có điều không biết đó là loại vi khuẩn gì. 37 độ 6 - ngay cả Joachim cũng không sốt cao hơn thế, ở đây không có ai sốt cao hơn thế, trừ những ca bị coi là trầm trọng hoặc hấp hối nằm liệt giường, cả cô ả Kleefeld của Hội nửa phổi lẫn… lẫn Madame Chauchat cũng không có nhiệt độ cao hơn. Tất nhiên trường hợp của chàng có khác - chỉ là sốt cảm cúm, theo cách nói của người ở dưới kia. Nhưng khó mà phân biệt rạch ròi nguyên nhân, Hans Castorp sợ rằng không phải từ khi bị cảm chàng mới sốt, và hơi hối hận vì đã không tham khảo Mercury từ sớm, ngay từ đầu theo lời khuyên của ông cố vấn cung đình Behrens. Rõ ràng đó là một lời khuyên bổ ích, chàng phải ngậm ngùi công nhận, và Settembrini đã trái lè ra khi ông ta ngửa cổ lên trời cười khành khạch, hừ, Settembrini với nền cộng hòa và phong cách đẹp. Đối với Hans Castorp bây giờ cả nền cộng hòa lẫn phong cách đẹp đều chẳng đáng một xu, chàng còn bận săm soi xem đi xem lại kết quả đo của cây nhiệt kế, cái cột thủy ngân tinh quái cứ tìm cách lẩn trốn khiến chàng phải vất vả xoay tới xoay lui mới tìm lại được: nó chỉ 37,6 độ, mà ngay từ sáng sớm!

Những cử động của chàng trở nên dứt khoát. Chàng sải bước vài lần quanh phòng với cây nhiệt kế mà chàng cẩn thận cầm ngang trên tay để tránh vô ý dốc ngược hay vung vẩy làm cột thủy ngân tụt xuống, cuối cùng chàng khẽ khàng đặt nó xuống bàn rửa mặt đi lấy áo khoác và chăn ra nằm ngoài ban công. Chàng ngồi trên chiếc ghế nằm, tay thành thạo cuốn hai tấm chăn quanh mình theo kỹ thuật đã học được, lần lượt từng tấm, hai bên và dưới chân, rồi nằm im trong cái kén đợi tới giờ điểm tâm thứ hai lúc Joachim sang gọi. Thỉnh thoảng chàng mỉm cười như cười với một người

https://thuviensach.vn

nào đó. Thỉnh thoảng ngực chàng thắt lại trong một cơn thổn thức đầy lo âu, và từ lồng ngực cảm lạnh của chàng lại bật lên tiếng ho như gõ ống bơ gỉ.

Joachim thấy Hans Castorp vẫn còn nằm, lúc mười một giờ khi tiếng cồng đã điểm và chàng sang đón em họ để cùng xuống phòng ăn.

"Sao thế?" Chàng kinh ngạc hỏi lúc bước lại gần chiếc ghế nằm ngoài ban công…

Hans Castorp im lặng hồi lâu, mắt đăm đăm ngó mông phía trước. Rồi chàng trả lời:

"Tình hình là tớ hơi bị sốt."

"Sốt là thế nào?" Joachim hỏi lại. "Cậu thấy đầu nóng hay sao?"

Hans Castorp để anh đợi vài giây rồi mới uể oải lên tiếng đáp:

"Cậu phải biết là tớ thấy đầu nóng từ lâu rồi, đúng ra đầu tớ lúc nào cũng nóng. Nhưng đây không phải là cảm giác chủ quan của tớ, mà là kết quả đo hoàn toàn khách quan. Tớ vừa mới cặp nhiệt độ xong."

"Cậu vừa mới cặp nhiệt độ?! Cặp bằng cái gì?!" Joachim sững sờ kêu lên.

"Tất nhiên là bằng nhiệt kế chứ còn bằng cái gì nữa", Hans Castorp trả lời không phải không thoáng chút mỉa mai. "Bà y tá trưởng mới vừa bán cho tớ một cái. Tại sao bà ta cứ luôn miệng kêu 'xời ơi' thì tớ không biết; nói thế là sai chính tả. Nhưng mặc dù vội tối mắt tối mũi bà ta vẫn kịp bán cho tớ một cây nhiệt kế rất tốt, và nếu cậu muốn tận mắt xem nó chỉ bao nhiêu thì tớ vẫn để trên bàn rửa mặt trong phòng ấy. Cao hơn thân nhiệt bình thường chút đỉnh."

Joachim không nói không rằng quay lưng đi vào phòng.

Lát sau chàng bước trở ra ban công, ngập ngừng lên tiếng: "Đúng là sốt rồi, 37 độ 5 rưỡi."

"Thế là nó đã xuống rồi đấy!" Hans Castorp đáp ngay lập tức. "Lúc nãy là sáu."

"Nhiệt độ này vào buổi sáng thì không thể gọi là cao hơn chút đỉnh được", Joachim bảo. "Tệ quá", chàng đứng trước cái ghế nằm của người em họ với dáng điệu một người bị đặt trước tình huống 'tệ quá', hai tay chống mạng sườn, đầu cúi gục.

https://thuviensach.vn

“Cậu phải vào giường nằm nghỉ thôi.” Hans Castorp đã chuẩn bị sẵn câu trả lời.

“Tớ không hiểu tại sao mới có 37 độ 6 đã phải nằm nghỉ”, chàng bảo, “trong khi cậu và bao nhiêu người khác ở đây nhiệt độ cũng đâu có thấp hơn - mà các cậu vẫn được tự do đi lại đấy thôi.”

“Chúng tớ thì lại khác”, Joachim bảo. “Cậu mắc một căn bệnh cấp tính vô hại. Cậu chỉ bị cảm lạnh thôi.”

“Thứ nhất”, Hans Castorp phản đối và thậm chí còn đánh số cho các lý lẽ của mình, “tớ không hiểu tại sao người ta lại phải nằm yên trên giường chỉ vì một cơn sốt vô hại, đấy là giả sử có thứ sốt vô hại, còn sốt kiểu khác thì không. Thứ hai, như tớ đã bảo với cậu, có phải cảm lạnh làm cho nhiệt độ tớ cao lên đâu, từ khi đến đây nó đã thế rồi. Tớ bảo lưu quan điểm”, chàng kết luận, “rằng 37 độ 6 là 37 độ 6. Nếu các cậu vẫn đi lông rông được thì tớ cũng thế.”

“Lúc mới đến tớ đã phải nằm yên trên giường bốn tuần lễ”, Joachim vẫn chưa chịu đầu hàng, “cho tới lúc biết chắc là nằm nghỉ cũng không làm giảm nhiệt độ tớ mới được phép đi lại.”

Hans Castorp cười ruồi.

“Thế thì sao?” Chàng hỏi. “Tớ cứ tưởng trường hợp cậu khác chứ? Hình như cậu tự mâu thuẫn rồi đấy. Đầu tiên cậu phân biệt tớ với cậu, rồi sau đó lại đem đánh đồng làm một. Thật là nhố nhăng…”

Joachim quay phắt lại, và khi mặt đối mặt Hans Castorp thấy làn da rám nắng của người anh sẫm thêm một chút.

“Không”, chàng bảo, “tớ không đánh đồng làm một, cậu nhầm rồi. Tớ chỉ muốn nói rằng cậu đang bị cảm nặng, nghe giọng cậu là đủ biết, cậu nên nằm nghỉ để chóng khỏi, nếu tuần sau cậu muốn về nhà. Còn nếu cậu không muốn - ý tớ định nói là nếu cậu không muốn nằm nghỉ, thì tùy cậu thôi. Tớ không ra lệnh cho cậu được. Có điều bây giờ mình phải xuống phòng ăn. Mau lên, quá giờ rồi!”

“Đúng thế. Đi thôi!” Hans Castorp tung chăn ngồi dậy. Chàng vào phòng chải sơ mái tóc, trong lúc ấy Joachim lại cầm cây nhiệt kế trên bàn rửa mặt lên xem lần nữa, Hans Castorp lẳng lặng quan sát anh từ đằng xa. Rồi họ

https://thuviensach.vn

cùng đi, không ai nói với ai lời nào, cùng ngồi vào chỗ của mình trong phòng ăn, vào giờ này cũng như mọi ngày lại trắng xóa toàn là sữa.

Khác với mọi ngày, khi cô tiểu nữ lùn mang lên vại bia Kulmbacher thì Hans Castorp nghiêm trang từ chối. Hôm nay chàng không uống bia, và nói chung không uống bất cứ thứ gì có chất cồn, cảm ơn, cùng lắm chàng chỉ cần một hớp nước mà thôi. Cả bàn xôn xao chộn rộn hẳn lên. Sao thế? Chuyện lạ! Sao lại không uống bia? - Chàng hơi bị sốt, Hans Castorp thản nhiên đáp. 37 độ 6. Chẳng đáng kể.

Thế là bọn họ nhao nhao lên dứ dứ ngón tay trỏ dọa chàng - Hans Castorp cảm thấy mình như lọt vào trung tâm vũ trụ. Bọn họ trở nên tinh nghịch, ngoẹo đầu ngoẹo cổ, nháy mắt đồng lõa, ngón tay trỏ đưa lên khua khoắng bên tai để nhấn mạnh cái tin tức giật gân thoát ra từ miệng kẻ làm bộ ngây thơ cóc cụ. “Nào, nào, cả ông nữa ư”, cô giáo quá thì vừa cười vừa đưa ngón tay lên dọa chàng, gò má ửng hồng. “Những chuyện chẳng đáng kể ấy xảy ra ở đây như cơm bữa. Cứ đợi đấy.” - “Ây, ây, ây”, bà Stöhr cũng hăm hở lên tiếng và giơ ngón tay chuối mắn đỏ hồng lên dứ dứ trước mũi chàng. “Ông có *tempus*[87] rồi, ông khách. Ông thật là - ông rất hợp ý tôi, thật quá hạn lệ!” Bà cụ có cô cháu gái ngồi ở đầu bàn kia cũng thân mật đưa tay dọa chàng, lúc tin tức nóng sốt truyền tới chỗ bà; cô Marusia xinh đẹp, từ trước tới giờ chẳng thèm đếm xỉa đến sự tồn tại của chàng, nay cũng nhoài người xuống bàn quay nhìn chàng bằng đôi mắt nâu tròn tươi rói, chiếc khăn tay nhỏ xíu sực mùi nước hoa cam ép chặt vào môi; cả đến tiến sĩ Blumenkohl sau khi được bà Stöhr loan báo tin mới cũng hòa mình vào không khí vui nhộn chung, tất nhiên vẫn tránh không nhìn thẳng mặt Hans Castorp; và rốt cục chỉ còn Miss Robinson vẫn giữ thái độ thờ ơ khép kín như mọi khi. Joachim đứng đắn cụp mắt nhìn xuống vẻ nghiêm trang.

Hans Castorp, sung sướng được nhận bao nhiêu quan tâm trêu ghẹo của mọi người, cho rằng mình phải khiêm tốn lên tiếng cải chính. “Không, không”, chàng bảo, “không có gì đâu, trường hợp của tôi đúng là vô hại nhất trần đời, tôi chỉ bị cảm lạnh thôi, như quý vị thấy đấy: mắt tôi giàn giụa nước, ngực nặng như đeo đá, cả đêm tôi ho như cuốc, chuyện vặt ấy mà…” Nhưng bọn họ không chấp nhận lời giải thích ấy, họ phẩy tay cười ngụ ý,

https://thuviensach.vn

nhao nhao đáp: “Phải rồi, phải rồi, chuyện vặt, cứ việc đánh trống lảng đi, cảm lạnh à, chúng tôi biết tỏng ra rồi!” Và tất cả đồng thanh yêu cầu Hans Castorp phải đăng ký khám bệnh ngay lập tức. Họ sôi nổi bàn luận cái tin hấp dẫn này; không khí nơi bảy dãy bàn dài trở nên nhộn nhịp khác thường trong bữa ăn ấy. Nhất là bà Stöhr, gương mặt với làn da mang nhiều vết nẻ li ti trên gò má đỏ phừng phừng nhuệ khí không khác gì quả gấc chín mọc lên từ cái cổ áo xếp nếp xoăn xoeo, bộc lộ một năng khiếu diễn thuyết đáng ngại với những đề tài nhảy cóc, dần dà sa đà vào sự miêu tả nỗi thống khoái khi ho - đúng thế, ho mang lại cho người ta một khoái cảm vô biên và một sự thỏa mãn tuyệt đối, khi cơn ngứa ngáy dưới đáy ngực dần dần tụ lại và dâng lên cổ, người ta phải thắt ngực, dồn hơi xuống thật sâu mới đủ sức gãi ngứa: cũng giống như cái thú hắt xì hơi, khi nhu cầu nhảy mũi phình lên đến độ không cách gì nhịn nổi, người ta đần mặt ra hít vào một hơi như giông bão để rồi cuối cùng hoàn toàn buông thả cho nó nổ ran với một khoái cảm khiến ta quên đi cả thế giới xung quanh. Thỉnh thoảng nó còn nổ thành tràng hai ba tiếng liên tiếp mới sướng chứ. Đấy là những lạc thú không tốn kém ở đời, cũng như cái thú gãi vết cước sưng tấy vào mùa xuân, lúc cơn ngứa râm ran nổi lên bắt ta phải cào như điên đến khi tóe máu trong nỗi thống khoái man dại, và nếu lúc ấy tình cờ nhìn vào gương ta sẽ gặp một bộ mặt nham nhở như quỷ dữ.

Và với những diễn giải tỉ mỉ đến mức rùng rợn bà Stöhr vô học cứ nói liên hồi kỳ trận, đến khi bữa điểm tâm thứ hai tuy ngắn ngủi nhưng rất giàu dinh dưỡng kết thúc và hai anh em lên đường thực hiện cuộc dạo bộ thứ hai mỗi sáng xuống Phố Davos. Dọc đường Joachim bận tâm suy nghĩ nên đặc biệt ít lời, còn Hans Castorp vừa khụt khịt xì mũi vừa ho ra rả cho thông cuống họng han gỉ. Lúc về Joachim bảo:

“Tớ đề nghị thế này. Hôm nay là thứ sáu, ngày mai sau bữa trưa tớ có hẹn khám định kỳ hằng tháng. Không phải là tổng kiểm tra sức khỏe, tớ chỉ đến để Behrens gõ chỗ này chỗ kia và nghe ngóng sơ sơ, đọc cho Krokowski ghi lại vài nhận xét thế thôi. Cậu có thể đi theo và xin được tranh thủ khám cùng. Thật vô lý hết sức, nếu ở nhà chắc cậu đã gọi bác sĩ Heidekind đến khám cho rồi. Vậy mà ở đây, có tới hai chuyên gia ở cùng nhà cậu lại không

https://thuviensach.vn

tận dụng, cứ chạy quanh chạy quẩn chẳng biết mình bị làm sao, có nên nằm nghỉ hay không.”

“Tốt thôi”, Hans Castorp bảo. “Tùy cậu. Khám thì khám. Vả lại được dự một buổi khám bệnh ở đây thì cũng hay.”

Họ nhất trí như vậy; và khi họ leo dốc lên tới cổng viện an dưỡng thì trời xui đất khiến thế nào lại chạm trán ngay với ông cố vấn Behrens và có cơ hội thuận lợi để đề đạt nguyện vọng.

Behrens hùng hục xông ra từ tiền sảnh, dáng dấp lêu khêu với cái cổ ngỏng, đầu đội một chiếc mũ cứng hất ra sau gáy, miệng ngậm điếu xì gà, đôi gò má vẫn tím xanh và cặp mắt lồi ầng ậng nước. Theo lời Behrens thì ông ta đang trên đường công cán, đi thăm bệnh nhân phòng mạch tư của mình ở dưới Davos, sau khi vừa hoàn thành một ca mổ khó.

“Xin chào các quý ông!” Ông ta niềm nở. “Vẫn loanh quanh một cõi đi về? Thiên hạ có gì hay ho không? Tôi vừa mới kết thúc một cuộc đấu tay đôi không cân sức với tử thần, vũ khí chỉ có con dao mổ và cái cưa xương - một ca thuộc loại phức tạp nhất, các ông biết không, phẫu thuật cắt xương sườn. Trước đây khoảng năm mươi phần trăm nằm lại trên bàn mổ. Giờ thì khá hơn rồi, nhưng chúng tôi cũng phải ra tay thường xuyên hơn để kịp thời đối phó với *mortis causa*[88]. Ờ, nhưng ca hôm nay thì chịu chơi lắm, nhất định bám trụ đến cùng… Không thể tưởng tượng được, một lồng ngực thiếu mất cái lồng. Như động vật thân mềm, các ông biết không, chẳng đẹp mắt tẹo nào, có thể bảo rằng nó làm vẩn đục tư tưởng. Thế còn các ông thì sao? Tình trạng ngọc thể thế nào? Bây giờ đi đâu cũng có đôi, sướng nhé, Ziemßen, ông bạn tài khôn! Tại sao ông khóc sụt sùi thế, ông lữ khách vô tư?” Thình lình ông ta quay sang Hans Castorp. “Ở đây cấm khóc lóc công khai. Nội quy đấy. Nếu không ai cũng đến khóc than thì hỏng.”

“Đấy là tôi bị sổ mũi, thưa ông cố vấn cung đình”, Hans Castorp trả lời. “Tôi cũng không rõ tại sao, nhưng có vẻ như tôi bị cảm lạnh. Tôi còn ho nữa, và ngực nặng như bị đá đè.”

“Vậy hử?” Behrens bảo. “Thế thì ông nên tìm một bác sĩ giỏi mà thăm bệnh.”

https://thuviensach.vn

Hai anh em phá lên cười, và Joachim đáp trong lúc giậm gót đứng nghiêm:

"Chúng tôi cũng định thế, thưa ông cố vấn cung đình. Ngày mai tôi tới hạn khám, và chúng tôi định mạo muội hỏi xem ông có vui lòng khám luôn cho em họ tôi được không. Vấn đề là, không biết thứ ba em tôi có thể lên đường về nhà không."

"Sẵn lòng!" Behrens bảo. "S.l.p.v.q.o.! Sẵn lòng phục vụ quý ông! Lẽ ra ông nên sử dụng dịch vụ y tế ở đây từ lâu rồi mới phải. Một khi đã đặt chân lên tới trên này thì nên nếm thử mọi mùi đời. Nhưng dĩ nhiên chúng tôi để ông hoàn toàn tự nguyện. Vậy là ngày mai lúc hai giờ nhé, ngay sau khi rời máng ăn!"

"Tôi cũng hơi sốt nữa", Hans Castorp chêm vào.

"Ra thế!" Behrens kêu lên. "Ông tưởng báo cho tôi tin ấy là giật gân lắm hử? Ông cho rằng tôi không có mắt hay sao?" Và ông ta đưa ngón tay trỏ tròn trùng trục chỉ vào cặp mắt xanh lồi ra vằn tia máu, lưng lưng ngấn nước của mình.

"Bao nhiêu độ?"

Hans Castorp khiêm tốn nói ra số đo.

"Mới sáng bảnh mắt ra đã từng ấy? Hừm, không tệ. Khởi đầu mà đã thế là đầy hứa hẹn. Thôi được rồi, ngày mai hai giờ cả đôi đến chỗ tôi! Hân hạnh quá. Chúc nạp dinh dưỡng tốt!" Và ông ta thình thịch dậm bước xuống dốc, đầu gối lum khum, tay khua như bơi chèo, một sợi khói mỏng manh từ điếu xì gà trên miệng tạt lại lơ lửng phía sau lưng.

"Thế là mọi sự đúng theo ý cậu nhé", Hans Castorp bảo. "Tình cờ lại gặp ông ta, may đến thế là cùng. Chắc ông ta cũng chẳng giúp được gì hơn một cái toa thuốc để mua xirô hay là trà chống ho, nhưng trong tình trạng tớ mà được bác sĩ thăm bệnh cho cũng đủ lên tinh thần lắm rồi. Có điều sao ông ta ăn nói kỳ cục quá!" Chàng quay sang nhìn anh họ. "Mới đầu nghe hay hay, nhưng càng về sau tớ càng thấy khó chịu. 'Chúc nạp dinh dưỡng tốt' là cái quái gì! Người ta nói 'Chúc ăn ngon' nghe tử tế và thanh lịch biết bao, vì 'ăn ngon' diễn tả thú ẩm thực, mới thi vị và đáng 'chúc'! Chứ còn 'nạp dinh dưỡng' là một từ khô khan và máy móc, chúc tụng ở đây thì thật mỉa mai.

https://thuviensach.vn

Thêm vào đó thấy ông ta hút thuốc tớ cũng hơi ngài ngại, nghe nói khói thuốc làm ông ta trầm uất. Settembrini bảo thái độ vui vẻ của ông ta chỉ là gượng gạo, mà Settembrini là một nhà phê bình, một người có nhận xét và đánh giá riêng, chắc không phải ông ta không có lý. Có lẽ tớ cũng nên nhận xét và đánh giá nhiều hơn chứ không thể cứ âm thầm chấp nhận mọi thứ một cách ba phải, về điểm này ông ta rất đúng. Nhưng đôi khi người ta vừa thử bắt đầu đánh giá và nhìn nhận vấn đề với con mắt phê bình khắt khe, thì đùng một cái lại xảy ra điều gì đó chẳng ăn nhập gì với những đánh giá kia, và thế là mọi tiêu chuẩn luân lý tan ra thành mây khói, cả nền cộng hòa lẫn phong cách đẹp cũng chỉ đáng cho vào sọt rác…"

Chàng cứ lẩm bẩm một mình những điều không đầu không cuối như thể chính chàng cũng chẳng rõ mình muốn nói gì. Và lúc chia tay anh họ chàng chỉ liếc ngang với một câu "Tạm biệt" cụt ngủn, rồi ai vào phòng nấy lục tục sửa soạn ra ban công.

"Bao nhiêu?" Lát sau Joachim từ phía mình hạ giọng hồi hộp hỏi với sang, mặc dù chàng không thể nhìn thấy Hans Castorp lại lấy cây nhiệt kế ra đo… Và Hans Castorp trả lời giọng thản nhiên:

"Vẫn thế."

Đúng là về tới phòng việc đầu tiên chàng làm là nhặt món tài sản xinh xinh mới mua sáng ngày từ bàn rửa mặt lên vẩy vẩy vài cái để xóa số đo 37,6 - con số đã làm xong trách nhiệm của nó - rồi cắm ngay vào miệng. Và với điếu xì gà thủy tinh vắt vẻo bên mép chàng ra nằm ngoài ban công như một tay lão luyện ở trên này. Nhưng trái với mong đợi, mặc dù chàng đã ngậm tới tám phút, Mercury không chịu bò lên cao hơn mà dừng lại ở đúng con số 37,6 - vẫn là sốt, nhưng không tăng so với hồi sáng. Sau bữa trưa sợi chỉ óng ánh bò lên tới 37,7; rồi buổi tối, lúc bệnh nhân đã kiệt sức vì những căng thẳng và hồi hộp phải trải qua suốt ngày, nó lại nằm lì ở 37,5; và sáng sớm hôm sau thậm chí chỉ còn 37 độ để đến gần trưa lại leo lên độ cao giống như ngày hôm trước. Chàng mang theo kết quả đáng ngại này xuống dự bữa ăn trưa, và bữa ăn càng gần tới hồi kết thúc thì giờ hẹn của chàng cũng nhích lại không gì cản nổi.

https://thuviensach.vn

Sau này Hans Castorp nhớ lại rằng, bữa trưa hôm ấy Madame Chauchat xuất hiện trong một chiếc áo mới, chí ít cũng mới đối với chàng, màu vàng óng, cúc thật bự và túi có viền, khi bước vào phòng - vẫn đến muộn như thường lệ - cô ta lại dừng bước kiêu hãnh ngước mắt nhìn quanh một lượt, cử chỉ đã trở nên rất đỗi quen thuộc đối với Hans Castorp. Rồi, như mọi bữa năm lần một ngày, cô ta lướt êm ru về bàn, buông mình nhẹ nhàng ngồi xuống ghế và vừa vui vẻ chuyện trò vừa bắt đầu ăn. Cũng như mọi bữa Hans Castorp chống mắt đăm đăm nhìn về phía bàn Nga thượng lưu, lợi dụng khoảng trống sau lưng Settembrini ngồi ở đầu một chiếc bàn kê chéo giữa phòng, nhưng hôm nay với một mối quan tâm đặc biệt chàng ghi nhận từng động tác lúc cô ta quay đầu nói chuyện, ngắm nhìn cái gáy tròn trĩnh, tấm lưng cong mềm đến nao lòng. Về phần mình Madame Chauchat không ngoảnh lại một lần nào suốt bữa ăn. Có điều sau khi món tráng miệng đã được dọn gần sạch và chiếc đồng hồ quả lắc to tướng chạy dây cót treo ở đầu phòng bên phải, chỗ bàn Nga hạ lưu, gióng giả đánh lên hai tiếng, thì một sự kiện xảy ra âm thầm chấn động tâm can Hans Castorp: trong lúc đồng hồ ngân nga điểm chuông báo hai giờ, tiếng thứ nhất rồi tiếng thứ hai, bỗng người đẹp khoan thai quay đầu và một phần thân trên nhìn một cách công khai qua vai về phía bàn Hans Castorp - mà không phải là nhìn khơi khơi cả bàn chàng, không, rõ ràng ánh mắt có chủ đích của cô ta tìm kiếm chính chàng chứ không ai khác, môi thấp thoáng nụ cười mím chi và cặp mắt một mí của Přibislav thì như muốn nói: ‘Kìa? Tới giờ rồi. Anh không đi à?’ (ánh mắt nàng được chàng nghiễm nhiên dịch ra là ‘anh’, mặc dù chưa từng nghe dù chỉ một tiếng ‘ông’ từ cửa miệng nàng) - sự kiện, hay đúng ra là sự cố ấy làm Hans Castorp ngơ ngẩn một lúc như người mất hồn. Chàng không dám tin vào các giác quan của chính mình, cứ chĩa đôi mắt thất thần chiếu tướng cô ta mà chẳng thấy gì, cái nhìn chơi vơi vuột lên trán, lướt qua mái tóc rồi rơi vào khoảng trống phía trên đầu người đẹp. Cô ta biết chàng có hẹn đi khám lúc hai giờ hay sao? Cứ nhìn thái độ cô ta thì có vẻ như thế. Nhưng làm sao cô ta đoán được mới một phút trước đây chàng còn lưỡng lự không biết có nên nhờ Joachim chuyển lời tới ông cố vấn cung đình, rằng cơn cảm lạnh của chàng đã thuyên giảm rồi và chàng không cần phiền tới

https://thuviensach.vn

ông ta nữa: dự tính rút lui, trước vẻ quyến rũ của nụ cười dò hỏi kia, ngay lập tức mất đi mọi cơ sở và lập luận sáng suốt, trở nên phi lý và tàn tạ một cách thảm hại. Khoảnh khắc sau Joachim đặt tấm khăn ăn cuộn tròn xuống bàn, dướn chân mày ra dấu với chàng, nghiêng mình chào những người ngồi cùng bàn và đứng dậy đi ra. Hans Castorp, trong lòng đảo điên tinh tú quay cuồng, có cảm giác nụ cười và ánh mắt kia vẫn còn đè nặng lên mình, nhưng ngoài mặt cố giữ vẻ thản nhiên rảo bước theo anh ra khỏi phòng.

Từ sáng hôm qua đến giờ họ không trao đổi thêm lời nào về buổi hẹn hôm nay, và giờ đây họ cũng lẳng lặng đi bên nhau như theo một thỏa thuận ngầm. Joachim rảo bước: đã quá hai giờ, mà ông cố vấn Behrens ghét nhất là trễ hẹn. Từ phòng ăn họ đi dọc hành lang tầng trệt qua cửa 'Văn phòng', theo những bậc thang lót vải dầu sạch bóng 'xuống' tầng hầm. Joachim gõ mấy tiếng lên cánh cửa đầu tiên đối diện với cầu thang, một tấm bảng nhỏ bằng sứ gắn trên đó cho biết đây là phòng khám.

"Vào đi!" Behrens gọi vọng ra, nhấn mạnh chữ đầu tiên.

Ông cố vấn cung đình mặc áo choàng trắng đứng giữa phòng, tay phải cầm cái ống nghe màu đen gõ gõ liên hồi lên bắp vế.

"Nhảu nhảu lên", ông ta bảo và hướng cặp mắt ốc nhồi về phía cái đồng hồ treo tường. "*Un poco più presto, Signori!*[89] Chúng tôi sinh ra không phải chỉ để hầu hạ riêng quý ngài."

Bác sĩ Krokowski ngồi bên chiếc bàn viết lớn kê cạnh cửa sổ, nhợt nhạt trong tấm áo đen, thờ ơ chống cùi chỏ xuống bàn, một tay cầm cọng bút lông, tay kia lùa vào chòm râu, trước mặt ngổn ngang một mớ giấy tờ có lẽ là bệnh án, uể oải đưa cặp mắt tối sầm kín như bưng nhìn những người mới bước vào, khinh khỉnh như một vĩ nhân trong vai phụ tá.

"Được rồi, đưa bảng hạnh kiểm đây!" Ông cố vấn cung đình sốt ruột cắt ngang những lời xin lỗi và thanh minh của Joachim, giật tập biểu đồ nhiệt độ trên tay chàng lướt mắt đọc, trong lúc bệnh nhân vội vã cởi áo để trần nửa thân trên và treo đồ lên cái giá áo dựng gần cửa. Không ai đếm xỉa đến sự hiện diện của Hans Castorp. Chàng đứng lóng ngóng một lát rồi lẳng lặng ngồi xuống chiếc ghế bành cổ lỗ sĩ tay dựa đính đầy tua kim tuyến, kế bên một cái bàn nhỏ trên để bình nước. Dọc theo các bức tường là những giá

https://thuviensach.vn

sách chất đầy sách y học gáy dày cồm cộp và từng chồng từng chồng hồ sơ. Ngoài ra trong phòng chỉ còn một chiếc điväng phủ khăn trắng, có tay quay để nâng lên hạ xuống theo ý muốn, một tấm giấy bản trải lên đệm chỗ đầu ghế.

"Phẩy bảy, phẩy chín, phẩy tám", Behrens xướng to trong lúc lật lật từng trang, trong đó Joachim đã trung thực ghi lại số đo nhiệt độ của mình, đủ năm lần một ngày. "Vẫn còn hơi dao động, Ziemßen thân mến, không thể bảo rằng từ bận khám gần đây tới giờ ông đã ổn định hơn." ("Gần đây" là đã bốn tuần trước.) "Chưa giải độc, chưa sạch khuẩn", ông ta bảo. "Nhưng dĩ nhiên không thể ngày một ngày hai mà sạch được, phù phép không phải là chuyên môn của chúng tôi."

Joachim nhẫn nhục gật đầu và nhún đôi vai trần, mặc dù chàng cũng có thể cãi lại rằng chàng lên đây không phải mới chỉ từ hôm qua.

"Thế cuống phổi bên phải, chỗ có tiếng rít ấy, còn đau nữa không? Khá hơn rồi? Nào, mời ông lại gần đây! Để tôi trân trọng gõ thử xem nào." Và thủ tục nghe ngóng bắt đầu.

Ông cố vấn Behrens đứng chàng hảng, người hơi ngửa ra sau, ống nghe kẹp dưới nách, đầu tiên gõ gõ bên trên vai phải Joachim, khi gõ chỉ gục gặc cườm tay phải với ngón tay giữa khổng lồ được dùng làm búa, có bàn tay trái chặn giữ. Rồi ông ta gõ dần từ bả vai xuống dưới lưng, chuyển sang mạn sườn, và Joachim, rõ ràng đã được huấn luyện đến nơi đến chốn, nhấc cao cánh tay để ông ta gõ cả dưới nách. Rồi quá trình ấy được lặp lại ở bên trái, gõ xong ông cố vấn cung đình ra lệnh "Đằng sau quay!" để chuyển sang gõ trước ngực. Ở đây ông ta gõ ngay dưới cổ chỗ xương quai xanh, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Khi đã gõ chán chê ông ta quay ra nghe, tai áp vào miệng ống nghe, đầu kia đặt lên lưng lên ngực Joachim rà đi rà lại những chỗ ông ta vừa gõ lúc trước. Trong khi ấy Joachim phải thở mạnh và rặn ra ho, có vẻ như chàng mệt lắm vì hơi thở của chàng trở nên đứt đoạn và mắt rân rấn nước. Ông cố vấn Behrens xướng to kết quả nghe ngóng của mình bằng vài từ ngắn gọn để ông trợ lý bên bàn ghi lại, thủ tục này làm Hans Castorp bất giác nghĩ đến cách làm việc của một ông thợ may, khi lấy số đo cho khách hàng cũng phải dùng thước dây đo chỗ này chỗ kia quanh

https://thuviensach.vn

mình và dọc tay chân ông khách sang trọng, rồi lớn tiếng đọc những con số đo được cho người giúp việc ngồi còng lưng chép. “Ngắn”, “rất ngắn”, ông cố vấn Behrens đọc. “Điều hòa”, ông ta bảo, và lặp lại lần nữa: “Điều hòa” (có vẻ như thế là tốt). “Gắt”, ông ta bảo và nhăn mặt. “Gắt quá.”

“Có tiếng rít.” Và bác sĩ Krokowski ghi chép tất cả lên giấy, như anh phó may ghi số đo cho bác thợ cả.

Hans Castorp nghiêng đầu theo dõi quá trình khám, đăm chiêu chìm vào việc quan sát thân thể Joachim, nhìn những rẻ xương sườn (ơn Chúa anh chàng còn đủ cả xương sườn) vồng lên dưới làn da căng trong khi bụng hóp lại, cố gắng thở mạnh cho vừa ý ông cố vấn cung đình - tấm thân thanh xuân còn chưa phát phì, làn da ngà ngà loáng thoáng lông đen trên mỏ ức và hai cánh tay cuồn cuộn bắp, một bên cườm tay đeo sợi dây chuyền vàng. Hai cánh tay vận động viên thể dục, Hans Castorp nghĩ bụng; anh ấy rất chăm tập xà, trong khi mình thấy cái trò ấy chẳng có gì là hay ho, có lẽ tập luyện gắn liền với ước mơ phục vụ trong quân ngũ của anh ấy. Từ trước tới nay anh ấy rất chú trọng rèn luyện thân thể, thật chẳng bù cho mình, nhưng thực ra mỗi người mỗi khác; vì mình là người dân sự, mình đánh giá cao sự nghỉ ngơi ngoài bãi tắm và thú ẩm thực, trong khi anh ấy lao theo những thử thách và thành tích nam nhi. Và giờ đây, hoàn toàn ngoài dự tính, cơ thể anh ấy tỏ rõ tầm quan trọng của mình, nó tự thân vận động theo ý mình và là mối bận tâm chính của nhiều người, trở nên quan trọng vì bệnh tật. Nó đẹp như tranh nhưng không chịu giải độc và ổn định chức năng hoạt động, mặc cho Joachim tội nghiệp khao khát được xuống đồng bằng làm chiến sĩ. Cứ nhìn xem, anh ấy vươn cao người thật không khác gì bức tượng thần Apollo Belvedere[90] in trong sách, chỉ trừ mái tóc. Nhưng cái thân thể đẹp đẽ ấy bên trong ủ đầy mầm bệnh và bên ngoài nhiệt độ cao hơn mức bình thường; bệnh tật làm cho con người vật chất hơn, khiến người ta chỉ còn là vật chất… Nghĩ đến đây chàng giật mình đưa mắt lướt nhanh từ bộ ngực trần của Joachim lên đôi mắt, đôi mắt to đen dịu dàng của người anh, nhòa lệ vì cố gắng thở và ho theo lệnh, đôi mắt với nét buồn u uất trong suốt thời gian khám bệnh trân trân nhìn vào khoảng trống trên đầu vị khán giả bất đắc dĩ.

Cuối cùng ông cố vấn Behrens cũng khám xong.

https://thuviensach.vn

“Thôi, được rồi, Ziemßen”, ông ta bảo. “Tạm ổn ở mức độ này. Lần sau” (tức là bốn tuần nữa) “chắc chắn sẽ khá hơn.”

“Thưa ông cố vấn cung đình, khoảng bao lâu…”

“Ông lại kì kèo nữa hử? Ở tình trạng hâm hấp thế này ông làm sao mà hành hạ lính mới được! Mới đây tôi đã bảo là nửa năm nữa - ông cứ việc tính lại từ bây giờ trở đi, nhưng phải biết rằng đấy là thời hạn tối thiểu. Xét cho cùng cuộc sống ở đây đâu đến nỗi tệ, ông phải lịch sự mà thừa nhận như thế chứ. Chúng tôi đâu phải nhà ngục Bagno[91] hay… trại khổ sai Siberia[92]! Hay là ông có ý đánh đồng chúng tôi với những nơi ấy? Được rồi, Ziemßen! Nghỉ! Nào tiếp theo, ai thích khám nữa thì xin mời!” Ông ta lớn tiếng gọi một lèo, mắt ngước lên trời chẳng nhìn ai, tay dang ra chìa cái ống nghe về phía bác sĩ Krokowski, ông này nhổm dậy cầm lấy để nghe ngóng Joachim thêm một chút theo đúng lẽ một tay trợ lý.

Cả Hans Castorp cũng chồm dậy, mắt dán chặt vào ông cố vấn Behrens, ông này vẫn đứng chàng hảng, miệng hơi hé mở, có vẻ như đang đắm mình suy nghĩ cái gì rất lung, và chàng bắt đầu vội vàng cởi bỏ y phục để được khám. Chàng vội quá hóa ra luống cuống, lúc kéo chiếc áo sơmi lấm chấm cài măngsét qua đầu vướng mất một lúc không chui ra được. Rồi chàng đứng lóng ngóng trước mặt Behrens, trần nửa người, tấm thân mảnh khảnh trắng nõn với những cọng lông vàng óng - hình thể chàng cũng có vẻ dân sự hơn Joachim Ziemßen.

Nhưng ông cố vấn cung đình cứ để kệ chàng đứng thế hồi lâu, vẫn có vẻ chìm sâu trong suy tưởng. Bác sĩ Krokowski đã ngồi vào chỗ cũ và Joachim đã bắt đầu mặc lại áo thì Behrens mới quyết định để mắt đến cái người còn thích khám nữa đứng trước mặt mình.

“A, thì ra là ông!” Ông ta bảo, đưa bàn tay khổng lồ nắm lấy cánh tay chàng chỗ gần vai đẩy ra xa một chút nheo mắt ngắm nghía. Ông ta không nhìn vào mặt chàng như người với người vẫn nhìn khi đứng trước mặt nhau, mà nhìn vào thân thể chàng, lật qua lật lại người chàng như lật một đồ vật và chăm chú quan sát cả phía sau lưng. “Hừm”, ông ta bảo.

“Nào, để xem ông có cái gì nào.” Và ông ta bắt đầu gõ.

https://thuviensach.vn

Ông ta gõ khắp nơi, như vừa mới gõ Joachim, ở một vài vị trí còn quay trở lại gõ tới mấy lần. Ông ta cứ gõ đi gõ lại như thế một lúc lâu, để so sánh lại gõ phía trên xương quai xanh trái và xuống dưới một tí.

"Ông nghe thấy không?" Ông ta hỏi với về phía bác sĩ Krokowski… Và bác sĩ Krokowski, ngồi bên bàn viết cách đó dăm bước, gục gặc đầu tỏ ý có nghe thấy: nét mặt đầy vẻ nghiêm trọng ông ta hạ cằm xuống thấp đến nỗi chòm râu bị đè vào ngực vểnh lên.

"Thở sâu! Ho!" Ông cố vấn cung đình ra lệnh, lúc này đã lại thấy ông ta cầm chiếc ống nghe trên tay; và Hans Castorp vất vả tuân lệnh, có dễ đến tám hay mười phút đồng hồ, trong khi ông cố vấn nghe ngóng. Ông ta không nói thêm lời nào, rà đi rà lại chiếc ống nghe chỗ này chỗ nọ và căng tai nghe ở những chỗ lúc nãy ông ta vừa mới gõ. Rồi ông ta cặp chiếc ống nghe vào nách, chắp hai tay ra sau lưng, nhìn xuống sàn chỗ giữa chân mình và chân Hans Castorp.

"Thế này, Castorp", ông ta cất tiếng - và đấy là lần đầu tiên ông ta gọi chàng trai trẻ đơn giản chỉ bằng họ - sự thể đại loại như tôi đã ngờ từ trước. Tôi đã để mắt đến ông từ lâu, Castorp, bây giờ thì tôi có thể nói chắc chắn - thực ra ngay từ đầu, từ khi tôi có cái hân hạnh không xứng đáng là được làm quen với ông, tôi đã ngờ rằng ông là một người thuộc về trên này, cũng như một vài người khác chỉ lên đây để thỏa trí tò mò và bắc bậc kiêu kỳ dòm ngó chỗ này chỗ kia, cho đến một ngày họ thình lình được biết ở lại thì tốt hơn cho họ - không phải chỉ đơn thuần là 'tốt hơn' thôi đâu, xin ông hiểu đúng ý tôi - nói trắng ra là nên bỏ cung cách tò mò của khách vãng lai mà ở lại đây điều trị."

Hans Castorp đổi sắc mặt, còn Joachim, đang cài cúc sợi dây đeo quần, ngừng tay ngẩn người giữ nguyên tư thế lắng nghe…

"Ông may mắn có một người anh họ đàng hoàng dễ mến", ông cố vấn cung đình tiếp tục, đầu hất về phía Joachim, người đu đưa nhún nhảy từ mũi đến gót chân, "một người có hy vọng sớm khỏi bệnh, nhưng cho đến lúc chúng ta đã đạt được kết quả ấy thì phải biết rằng ông ấy vẫn có tiền sử bệnh tật, ông anh họ quý hóa của ông, và điều đó rọi một tia sáng *a priori*[93], như

https://thuviensach.vn

nhà tư tưởng của chúng ta vẫn nói, vào trường hợp của ông, Castorp thân mến…”

“Anh ấy chỉ hơi liên quan huyết thống với tôi thôi, thưa ông cố vấn cung đình.”

“Nào, nào, ông lại định chối bỏ cả họ hàng hay sao. Hơi dây mơ rễ má một chút cũng là có họ. Họ bên đằng nội hay bên ngoại?”

“Bên đằng ngoại, thưa ông cố vấn cung đình. Mẹ anh ấy là chị cùng cha khác mẹ…”

“Còn bà cụ thân sinh ra ông vẫn mạnh giỏi?”

“Không, mẹ tôi mất rồi. Mẹ tôi qua đời từ khi tôi còn nhỏ.”

“Ôi, cho phép tôi được hỏi vì sao?”

“Vì chứng tắc nghẽn mạch máu, thưa ông cố vấn cung đình.”

“Tắc nghẽn mạch máu? Thôi được, chuyện cũng đã lâu rồi. Còn ông cụ thân sinh ra ông?”

“Cha tôi mất vì bệnh sưng phổi”, Hans Castorp đáp. “Cả ông nội tôi cũng vậy”, chàng chêm vào.

“Lại cả ông nội nữa? Nhưng thôi, lục vấn ông về tổ tiên thế đủ rồi. Còn bản thân ông, từ trước tới giờ ông vẫn bị thiếu máu phỏng? Nhưng khi làm việc chân tay hay trí óc ông có chóng mệt không? Có à? Tim có đập nhanh không? Gần đây mới bị à? Được lắm, ngoài ra lại còn đặc biệt ưa thích viêm đường hô hấp nữa chứ. Ông có biết trước đây ông đã từng mắc bệnh lao không?”

“Tôi?”

“Phải, ông. Tôi dò ra được tổ con chuồn chuồn rồi. Ông có nghe ra sự khác biệt này không?” Và ông cố vấn cung đình lần lượt gõ một chỗ phía trên ngực trái chàng rồi xuống thấp một quãng.

“Vâng, ở trên tiếng hơi đục hơn ở chỗ kia”, Hans Castorp rụt rè.

“Tuyệt, ông nên trở thành chuyên gia bộ môn này. Đó là một chỗ đã bị xơ hóa, một ổ bệnh cũ, nơi các mô tế bào đã bị vôi hóa, bị thành sẹo, ông muốn gọi thế nào cũng được. Ông là một cựu bệnh nhân, Castorp, nhưng nói thế không có nghĩa là chúng tôi muốn chê trách ai đó, chỉ vì ông không được biết chân lý này từ trước. Chẩn đoán sớm không phải là dễ, nhất là đối với

https://thuviensach.vn

các quý đồng nghiệp ở dưới đồng bằng. Tôi không muốn bảo rằng chúng tôi có đôi tai thính hơn, mặc dù được luyện tập thường xuyên dĩ nhiên phải khác. Nhưng đúng ra là không khí giúp chúng tôi nghe rõ hơn, ông hiểu không, bầu không khí khô và loãng ở trên này."

"Vâng, dĩ nhiên rồi", Hans Castorp đáp xã giao.

"Tốt lắm, Castorp. Giờ ông hãy căng tai lên nghe tôi nói đây, ông bạn trẻ, tôi muốn ngỏ vài lời vàng ngọc cùng ông. Giả sử như không có chuyện gì, ông hiểu không, những chỗ bị xơ và thành sẹo trong cái túi thần gió Aiolos nhồi vào ngực ông[94] cũng như những chỗ vôi hóa không giở chứng, nếu thế thì tôi có thể để mặc cho ông về lại quê cha đất tổ mà chẳng phải bận tâm suy nghĩ gì thêm, ông hiểu ý tôi chứ? Nhưng cứ như tình trạng ông hiện nay, với phát hiện của tôi khi khám cho ông, thêm vào đó ông lại tình cờ đến đúng viện chúng tôi - Hans Castorp thân mến, cứ thế này thì ông chẳng nên mất công về nhà làm gì, sớm muộn gì ông cũng sẽ phải quay trở lại đây thôi."

Hans Castorp cảm thấy máu dồn về tim khiến nó lại đập thình thình, và Joachim vẫn đứng sững sờ, tay đặt trên chiếc cúc đính ở lưng quần, cụp mắt nhìn xuống.

"Bởi vì ngoài những vết sẹo cũ", ông cố vấn cung đình bồi thêm, "phía trên bên trái ngực ông còn có một chỗ tiếng kêu hơi gắt, gần như là tiếng rít rồi, chỗ ấy còn tươi rói - tôi chưa muốn nói rằng đó là một ổ bệnh di căn, nhưng chắc chắn đó là một chỗ ướt, và nếu như ông cứ điềm nhiên về sống dưới kia như từ trước tới giờ, ông bạn thân mến, chẳng chóng thì chầy lá phổi của ông cũng sẽ đi đời nhà ma."

Hans Castorp đứng lặng không nhúc nhích, mép chàng giật giật một cách lạ lùng, và người ta có thể nhìn thấy trái tim chàng phập phồng dưới những rẻ xương sườn. Chàng nhìn sang phía Joachim, nhưng không tìm thấy ánh mắt người anh, nên lại quay trở về gương mặt tím xanh của ông cố vấn cung đình, với đôi mắt ốc nhồi cũng màu xanh, và hàng ria mép bên cụp bên xòe.

"Một chứng cớ khách quan nữa", Behrens vẫn tiếp tục, "là nhiệt độ cơ thể ông: 37 độ 6 từ mười giờ sáng, nhiệt độ ấy tương ứng với những triệu chứng cấp tính."

https://thuviensach.vn

“Tôi cứ tưởng”, Hans Castorp cất giọng khản đặc, “tôi sốt vì bị cảm lạnh.”

“Thế vì sao ông bị cảm lạnh?” Ông cố vấn cung đình đập lại… “Do đâu có trận cảm lạnh này? Ông nghe đây, Castorp, và nghe cho kỹ vào, tôi biết rằng ông có thừa nếp nhăn trên vỏ não. Thế này nhé, không khí ở trên này, như ông biết đấy, có tác dụng chữa bệnh, phải không? Nhưng không khí ấy cũng thuận lợi cho chính bệnh tật, ông hiểu không, nó làm đảo lộn hoạt động của cơ thể và tạo điều kiện cho mầm bệnh vẫn ẩn náu trong đó đột phát ra, tôi nói ông đừng buồn, nhưng trận cúm này của ông chính là một cơn đột phát như thế. Tôi không biết ở dưới kia ông đã sốt chưa, nhưng chắc chắn ngay ngày đầu tiên đặt chân đến đây ông đã sốt rồi chứ không phải đến khi cảm lạnh như ông tưởng. Đấy là nhận định của tôi.”

“Vâng”, Hans Castorp đáp, “vâng, tôi cũng ngờ là như vậy.”

“Có lẽ ông đã choáng váng từ khi ấy”, ông cố vấn cung đình tấn công thêm. “Nguyên nhân là bởi những độc tố do vi khuẩn giải phóng ra tác động lên hệ thần kinh trung ương, ông hiểu không, và cơ thể đáp lại bằng hơi nóng bốc lên gò má. Ông phải lập tức lên giường nằm yên vài tuần, Castorp, để xem sau đó ông có dứt sốt không. Tiếp tục thế nào thì hạ hồi phân giải. Chúng tôi sẽ chụp hình lục phủ ngũ tạng ông - chắc chắn ông sẽ lấy làm thú lắm, đã mấy ai được nhìn thấy lòng dạ bên trong người mình. Có điều tôi phải nói ngay để ông được rõ: trường hợp của ông không thể ngày một ngày hai mà khỏi được đâu, đừng có tin những quảng cáo về phép lạ chữa bệnh. Tôi có cảm giác ông là một bệnh nhân biết điều, nhiều năng khiếu hơn cái ông tướng tư lệnh kia, vừa hạ được một hai vạch là đã nhấp nhổm đòi xuống núi. Cứ làm như nghiêm mới là mệnh lệnh còn nghỉ thì không! Án binh bất động là nhiệm vụ hàng đầu của toàn dân[95], nóng vội chỉ có hại. Thế nên ông đừng làm tôi thất vọng, Castorp, ông hãy chứng tỏ rằng tôi có con mắt nhìn người thực sự tinh đời! Thôi, mời các ông về chuồng!”

Ông cố vấn Behrens kết thúc bài diễn thuyết của mình như vậy rồi ngồi phịch xuống bên bàn viết, vì là người bận trăm công ngàn việc nên ông phải lấp đầy khoảng thời gian chờ bệnh nhân tiếp theo bằng cách vùi đầu vào đống giấy tờ. Bác sĩ Krokowski ngược lại nhổm dậy bước tới bên Hans

https://thuviensach.vn

Castorp và, đầu ngoẹo sang bên, một tay đặt lên vai chàng trai trẻ, tay kia đưa ra bắt thật chặt tay bệnh nhân mới với nụ cười cương nghị để lộ những chiếc răng vàng trong chòm râu đen.

https://thuviensach.vn

# V

https://thuviensach.vn

# SÚP VĨNH CỬU VÀ SỰ SÁNG TỎ THÌNH LÌNH

Tới đây chúng ta gặp một hiện tượng khiến người kể chuyện ngạc nhiên không ít và quyết định phải có đôi lời giải thích để độc giả về phần mình khỏi hoang mang. Đó là, trong khi bài trần thuật của chúng tôi về ba tuần đầu tiên của Hans Castorp ở trên này (hai mươi mốt ngày hè theo dự tính ban đầu của nhân vật chính, thời hạn mà chuyến đi này nhất quyết không nên vượt quá) đã choán mất khá nhiều thời gian và không gian - thành thật mà nói độ dài của câu chuyện rất hợp với mong muốn không dám thú nhận ra của chúng tôi - trong khi ấy thì ba tuần tiếp theo của lữ khách lại có thể gói trọn vào mấy dòng ngắn ngủi, đúng ra chỉ cần vài lời trong chớp mắt là đủ, chẳng thể so sánh được với nhiều trang giấy mực, công việc của nhiều giờ nhiều ngày trước đó: ngoảnh đi ngoảnh lại chúng tôi đã thấy mình thuật lại hết ba tuần kế tiếp rồi.

Quý vị có thể lấy làm lạ, nhưng điều đó thực ra không có gì trái lẽ và hoàn toàn phù hợp với các quy tắc nghe và kể chuyện. Nó đúng lẽ và hợp quy tắc ở chỗ, đối với người nghe và người kể thời gian dài hay ngắn, các tình tiết dàn trải hay thu hẹp cũng giống hệt như đối với chàng trẻ tuổi Hans Castorp, nhân vật chính bất ngờ bị số phận cầm chân trong câu chuyện này; thiết nghĩ đó cũng là chuyện đương nhiên nếu chúng tôi dài dòng chuẩn bị trước cho độc giả, vì khi cùng nhân vật chính lần theo bí mật của thời gian chúng ta sẽ còn gặp phải nhiều sự lạ và nhiều hiện tượng kỳ bí khác nữa ở trên này. Trước mắt chỉ xin quý vị nhớ lại kinh nghiệm chắc ai cũng đã có lần trải qua, đó là khi đau yếu nằm trên giường bệnh thì cả một chuỗi ngày, đúng thế, cả một chuỗi ngày ‘dài’ trôi đi nhanh như gió thoảng: ngày nào cũng giống ngày nào, như thể chỉ có một ngày lặp đi lặp lại triền miên; tuy nhiên nếu chỉ có một ngày thì nói rằng ‘lặp đi lặp lại’ sẽ không đúng nữa;

https://thuviensach.vn

đúng ra phải bảo rằng thời gian đã ngừng trôi, đã đông đặc lại thành hiện tại bất biến hay là vĩnh cửu. Buổi trưa người ta bưng súp lên cho bạn, như trưa hôm qua đã bưng lên và trưa ngày mai sẽ lại bưng lên. Trong giây lát bạn như bị chấn động tâm can mà không rõ do đâu và từ đâu tới; bạn thấy nôn nao choáng váng khi nhìn đĩa súp được bưng lên, các thì quá khứ, hiện tại và tương lai nổi lềnh bềnh hòa quyện vào nhau, thời gian lộ rõ chân tướng là một khoảnh khắc bị kéo dài vô hạn định và trong khi nó đứng khựng lại thì người ta cứ bưng hoài bưng mãi món súp lên. Nhưng nếu quy kết cho hiện tượng vĩnh cửu này là tẻ nhạt thì mâu thuẫn quá; mà mâu thuẫn lại là điều chúng tôi muốn tránh, nhất là khi kể về cuộc đời nhân vật chính này.

Vậy là Hans Castorp chuyển sang tư thế đo giường kể từ chiều thứ bảy, theo chỉ định của ông cố vấn cung đình Behrens, uy tín tối cao trong cái thế giới khép kín trên này. Chàng nằm dài hai tay chắp sau gáy, mình bận chiếc áo ngủ túi ngực thêu mấy chữ cái đầu tên, trên chiếc giường trắng toát đã được khử trùng, giường lâm chung của cô người Mỹ và có lẽ của không ít người khác nữa, đôi mắt xanh mộc mạc bị vi trùng cúm quậy cho vẩn đục trân trân ngó lên trần nhà, tâm trí dồn cả vào tình cảnh hiện tại của mình. Nói thế không có nghĩa là cặp mắt chàng nếu không bị cúm sẽ có cái nhìn trong sáng, tinh anh và ít phân vân, vì tâm hồn chàng, dù có thật thà chất phác đến đâu chăng nữa, giờ đây không có vẻ gì là sáng suốt mà trái lại rất mông lung, rối như mớ bòng bong, thiếu minh bạch và đầy nghi vấn. Chàng nằm đó, thi thoảng một tiếng cười đắc thắng cuồn cuộn dâng lên từ đáy lòng làm rung chuyển cả lồng ngực, khiến trái tim nhói buốt như muốn ngừng đập vì một niềm hy vọng và nỗi vui sướng cuồng điên chưa bao giờ biết tới trong đời; lại có lúc chàng tái người đi trước một linh cảm hãi hùng, và lương tâm nghiêm khắc lạnh lùng lên tiếng đay nghiến, trong khi trái tim lại hồi hộp lồng lên như ngựa phi nước đại, thoi thóp giộng liên hồi vào những rẻ xương sườn.

Ngày đầu tiên Joachim để cho chàng nghỉ ngơi và tránh chuyện trò. Chàng chỉ rón rén vào phòng bệnh hai ba lần, gật đầu tỏ ý thông cảm với bệnh nhân nằm trên giường và hỏi thăm vài câu thường lệ. Có vẻ như chàng nhận ra thái độ lảng tránh của Hans Castorp và không muốn trái ý em, vì

https://thuviensach.vn

theo chàng có lôi vấn đề ra mổ xẻ ngay lúc ấy cũng chỉ làm cho tình hình xấu đi và trở nên khó xử hơn mà thôi.

Nhưng sang đến sáng chủ nhật, sau khi trở về từ cuộc dạo chơi mỗi sáng - giờ đây lại lủi thủi một mình một bóng như trước kia - Joachim không trì hoãn lâu hơn nữa cuộc chuyện trò theo ý chàng đã trở nên cấp thiết. Chàng đứng bên giường người bệnh, thở dài bảo:

"Chà, chúng mình không thể nhắm mắt làm ngơ mãi mà phải đi đến một quyết định dứt khoát. Ở nhà mọi người đang mong cậu về."

"Chưa đâu", Hans Castorp trả lời.

"Hôm nay thì chưa, nhưng mà trong vòng mấy ngày tới, muộn nhất là thứ tư hay thứ năm."

"Ôi dào", Hans Castorp bảo, "họ không biết tớ định về ngày nào đâu. Họ thiếu gì việc, chẳng ai hơi đâu đếm từng ngày đợi tớ về. Nếu tớ về ngồi chễm chệ ở nhà, ông trẻ Tienappel sẽ bảo: 'Về rồi hả con!' Cậu James sẽ bảo: 'Thế nào, đi chơi vui không?' Còn nếu tớ chẳng về thì cậu cứ yên tâm là còn lâu họ mới nhận ra. Tất nhiên sớm muộn gì rồi cũng phải báo tin cho họ…"

"Cậu phải biết rằng", Joachim nói và lại thở dài, "chuyện này làm tớ áy náy lắm! Làm thế nào bây giờ? Dĩ nhiên tớ cảm thấy mình cũng phải chịu một phần trách nhiệm ở đây. Cậu lên đây là để thăm tớ, tớ là người hướng dẫn cậu ở trên này, thế rồi bây giờ cậu kẹt lại đây và có trời mới biết bao giờ cậu có thể về nhà để bắt đầu đi làm được. Cậu phải công nhận rằng tớ ở vào cái thế khó xử vô cùng."

"Tớ nói cậu đừng giận", Hans Castorp bảo, hai tay vẫn khoanh sau gáy. "Tại sao cậu cứ tự làm khổ mình như thế? Vớ vẩn. Tớ lên đây đâu phải chỉ để thăm cậu? Ừ thì một phần là như thế, nhưng mục đích chính là để hồi phục sức khỏe của tớ, theo chỉ định của bác sĩ Heidekind. Thế rồi bây giờ mới vỡ lẽ ra rằng sức khỏe tớ có vấn đề hơn là ông ấy và cả nhà tưởng rất nhiều. Chắc chắn tớ không phải là người khách đầu tiên chỉ tính tạt qua chơi mà cuối cùng phải ở lại.

Cứ xem cậu con trai thứ hai của bà cụ *'Tous-les-deux'* đấy, cậu ta lên đây với ý định gì và rồi kết cục ra sao - lắm lúc tớ tự hỏi chẳng biết cậu ta có còn

https://thuviensach.vn

sống không, hay đã bị người ta khiêng đi trong lúc chúng mình ngồi dưới phòng ăn rồi. Thực tình tớ cũng không ngờ là mình mắc bệnh, trước tiên tớ phải làm quen với thực trạng này và chấp nhận hoàn cảnh mới, tự coi mình là một bệnh nhân và một thành viên giống như các cậu ở đây chứ không phải chỉ là khách ghé thăm như từ trước đến nay nữa. Nhưng nghĩ cho cùng thì phát hiện này gần như chẳng có gì đáng ngạc nhiên, vì nói đúng ra tớ chưa bao giờ cảm thấy mình có một sức khỏe dồi dào, thêm vào đó cha mẹ tớ lại mất sớm như thế - tớ thừa hưởng ở đâu được một sức khỏe dồi dào cơ chứ! Cả cậu cũng hơi ọp ẹp, đúng không nào, và dù cho cậu có sắp khỏi hẳn rồi thì mình vẫn phải nhìn nhận một cách khách quan rằng căn bệnh ấy có truyền thống trong gia đình mình, Behrens đã kín đáo ám chỉ như thế trong lúc khám cho tớ. Tóm lại là tớ nằm đây từ hôm qua tới giờ và nghĩ ngợi rất nhiều, về tâm trạng và quan niệm sống của tớ, cách nhìn nhận cuộc đời, cậu biết đấy, và những đòi hỏi của cuộc sống. Bản chất tớ vẫn chuộng sự trang nghiêm và ghét những gì ồn ào nhí nhố - mới đây trong câu chuyện của bọn mình tớ có nói là thỉnh thoảng tớ còn muốn trở thành linh mục, vì tớ thấy việc an ủi và nâng đỡ tinh thần con người ta khi đau buồn là rất quan trọng, chẳng hạn như một tấm khăn đen, cậu biết đấy, bên trên nổi bật một cây thánh giá bạc, hay là mấy chữ R.I.P… *Requiescat in pace…*[96] Đấy là mấy chữ đẹp nhất đối với tớ, êm tai hơn những câu khẩu hiệu kiểu ‘Cuộc sống muôn năm’ nhiều, tớ không ưa những trò ồn ào quá. Tớ nghĩ rằng mối thiện cảm ấy nảy sinh do chỗ bản thân tớ cũng ọp ẹp và biết thế nào là bệnh tật - điều đó có dịp thể hiện rõ trong hoàn cảnh này. Nhưng nếu như sự thể đã thế, thì phải công nhận rằng sự tình cờ khiến tớ mò lên đây và để cho người ta khám là may mắn chứ; cậu không việc gì phải tự trách mình. Chính cậu cũng nghe thấy Behrens nói đấy: nếu tớ cứ tiếp tục sống như vậy một thời gian nữa dưới đồng bằng thì sớm muộn gì cả lá phổi cũng sẽ đi đời nhà ma.”

“Chưa chắc!” Joachim cãi. “Vấn đề là ở chỗ, không thể nào biết chắc được! Trước kia cậu đã có vài chỗ nám, chẳng ai biết để mà chạy chữa rồi tự nó cũng lành, và bây giờ chỉ còn là sẹo cũ vô hại mà thôi. Như vậy thì rất có thể vết nám kỳ này của cậu cũng sẽ tự khỏi, nếu cậu không lên đây thăm tớ - ai mà biết được!”

https://thuviensach.vn

“Đúng, không thể nào biết trước được”, Hans Castorp trả lời. “Thế thì lại càng không nên phỏng đoán những điều tệ hại ngay từ bây giờ, nhất là phỏng đoán thời gian tớ phải ở lại làm gì cho mệt. Cậu bảo có trời mới biết lúc nào tớ được ra viện để vào làm việc trong xưởng đóng tàu, nhưng cậu nói thế với ý bi quan, và theo tớ bi quan là quá sớm, vì ai mà biết được. Behrens không đưa ra thời hạn nào cả, ông ta là người thận trọng, một nhà khoa học chứ không phải thầy bói. Vả lại tớ cũng chưa được rọi quang tuyến và chụp hình phổi, là những khám nghiệm khách quan để có thể đánh giá đúng tình hình bệnh tật, và biết đâu lúc ấy người ta phát hiện ra điều gì khả quan hơn hay là thậm chí tớ đã khỏi sốt và có thể giã từ các cậu được rồi thì sao. Theo tớ chúng mình không nên cầm đèn chạy trước xe và thông báo ngay tin thất thiệt về nhà. Chỉ cần viết mấy chữ - tớ tự viết được, ở đây có bút và tớ chỉ cần ngồi dựa vào gối, không cần ra khỏi giường - báo rằng tớ bị cảm lạnh và bị sốt nên chưa thể lên đường về nhà được. Sau đó thì hạ hồi phân giải.”

“Được rồi”, Joachim bảo, “trước mắt hãy cứ thế đã. Còn những việc khác mình có thể từ từ giải quyết sau.”

“Còn việc gì khác nữa?”

“Đầu óc cậu để đâu thế! Cậu chỉ mang theo cái vali xách tay với ít đồ đủ để ở chơi ba tuần thôi. Bây giờ cậu cần thêm quần áo thay đổi, đồ lót, áo ấm mùa đông, và cả giày dép nữa. Rốt cuộc cậu còn cần ở nhà gửi thêm tiền lên nữa chứ.”

“Nếu”, Hans Castorp bảo, “nếu tớ thực sự cần đến tất cả những thứ ấy.”

“Thôi được, cứ đợi thêm một thời gian nữa. Nhưng chúng mình không nên…” Joachim cất bước bồn chồn đi lại quanh phòng. “Chúng mình không được phép bám lấy những ảo tưởng huyễn hoặc! Tớ ở đây lâu rồi, tớ biết. Nếu Behrens đã bảo rằng có một chỗ nám, gần như có tiếng rít nữa thì… Nhưng dĩ nhiên mình vẫn có thể đợi đến lúc mọi sự rõ ràng hơn.”

Lần này câu chuyện giữa họ dừng lại ở đó, nhường chỗ cho những sự kiện thay đổi đều kỳ hai tuần một lần điểm xuyết cho chuỗi ngày đơn điệu trên này. Mặc dù phải đo giường Hans Castorp vẫn có thể tham dự vào những sự kiện ấy, nếu không trực tiếp thì cũng gián tiếp, thông qua các báo cáo của

https://thuviensach.vn

Joachim trong những lần người anh ghé thăm và ngồi lại chuyện trò mươi mười lăm phút bên giường bệnh của chàng.

Chiếc khay đựng bữa điểm tâm người ta bưng lên cho chàng sáng chủ nhật được trang điểm thêm một bình hoa nhỏ, và người ta cũng không quên đưa lên những bánh trái đặc biệt được làm thêm ngày hôm ấy. Muộn hơn chút nữa trong vườn ngoài sân đã nghe xôn xao tiếng nói cười, và kèn sáo véo von mở đầu buổi hòa nhạc chủ nhật được tổ chức đều đặn mười bốn ngày một lần. Joachim thưởng thức chương trình giải trí cùng em họ: chàng đứng ngoài ban công, trước cánh cửa mở toang nhìn xuống những màn biểu diễn bên dưới, trong khi Hans Castorp nửa nằm nửa ngồi trên giường, chăm chú nghiêng đầu về một phía, cặp mắt mơ màng vừa trìu mến vừa trân trọng chìm vào những giai điệu êm ái từ dưới vọng lên, trong bụng vẫn còn tức anh ách mỗi khi nghĩ đến lời Settembrini kết tội âm nhạc là "đáng ngờ về chính trị".

Ngoài ra, như đã nói, chàng đòi Joachim tường thuật lại tất cả các hiện tượng và sự kiện xảy ra trong những ngày này, gặng hỏi tỉ mỉ về cách phục trang mang tính chất hội hè của ngày chủ nhật, chẳng hay các bà các cô có mặc áo đăng ten không (trời này mặc áo đăng ten thì chết rét); buổi chiều người ta có thuê xe ngựa đi dạo chơi nữa không (có chứ sao không, 'Hội nửa phổi' kéo cả đám đi dã ngoại ở Clavadel); và ngày thứ hai chàng khăng khăng bắt anh họ kể về nội dung buổi thuyết trình của bác sĩ Krokowski khi Joachim đi nghe diễn thuyết về ghé qua thăm chàng trước cữ nằm nghỉ buổi trưa.

Joachim tỏ ra đặc biệt ít lời và lảng tránh đề tài này - cũng như bài nói chuyện kỳ trước đã không bao giờ được đưa ra làm đối tượng bàn soạn giữa họ. Nhưng Hans Castorp nhất định đòi biết tất cả mọi chi tiết. "Tớ nằm một chỗ nhưng vẫn phải trả toàn bộ viện phí", chàng bảo. "Tớ muốn được hưởng mọi quyền lợi và chế độ của viện." Chàng nhớ lại cuộc dạo chơi một mình với hậu quả tai hại vào sáng thứ hai cách đây mười bốn ngày, và cho rằng chính cuộc dạo chơi ấy đã gây tác động tiêu cực lên cơ thể chàng tạo điều kiện cho căn bệnh nằm vùng bộc phát ra.

https://thuviensach.vn

“Người trên này”, chàng tâm sự với anh, “dân địa phương ấy, họ có cách nói chuyện hay lắm, rất giản dị mà lại trang trọng, nghe cứ như thơ. ‘Thôi chào anh, tôi đi đây’!” Chàng nhái lại câu nói của người đàn ông đốn củi. “Lúc ở trong rừng tớ nghe họ nói với nhau như thế, câu này tớ sẽ còn nhớ đến già. Những kỷ niệm ấy gắn chặt với các ấn tượng in sâu vào ký ức, cậu biết không, và cho đến cuối đời mỗi khi gợi lại người ta vẫn còn nghe nó vang vọng trong tai. Vậy là kỳ này Krokowski lại nói về ‘tình yêu’?” Chàng hỏi và bất giác nhăn mặt khi thốt ra cái từ nọ.

“Chứ còn gì nữa”, Joachim đáp. “Không thì còn nói về cái gì. Rốt cuộc đấy là đề tài thuyết trình của ông ta.”

“Thế hôm nay ông ta nói gì?”

“Ôi dào, chẳng có gì đặc biệt. Cậu biết luận điệu của ông ta rồi đấy, cũng y như lần trước thôi.”

“Nhưng phải có cái gì mới chứ?”

“Chẳng có gì mới cả… Thật đấy, hôm nay ông ta nói thuần túy về hóa học”, Joachim miễn cưỡng đáp. Đại khái “đó” là một dạng ngộ độc của cơ thể, một hình thức tự đầu độc của các tế bào, theo lời bác sĩ Krokowski, diễn ra khi một chất chưa phát hiện được là chất gì phân hủy trong thân thể; các sản phẩm của quá trình phân hủy này kích thích cơ quan thần kinh trung ương và tủy sống, làm người ta rơi vào trạng thái hưng phấn mê li không khác gì tác động của các chất ma túy quen thuộc như morphin hay là cocain.

“Và thế là người ta bị sốt!” Hans Castorp bảo. “Thấy chưa, cũng đáng nghe đấy chứ. Sao cái gì ông ta cũng biết thế nhỉ - đúng là món ruột của ông ta có khác. Cứ đợi đấy, một ngày nào đó ông ta còn tìm ra cả cái chất chưa ai biết đến trong cơ thể con người kia, và chế ra được độc tố tác động lên thần kinh trung ương như một thứ ma túy, thế là ông ta có thể kích động tâm lý người ta theo ý mình. Không chừng trước kia đã có người nắm được bí mật này rồi cũng nên. Bằng vào cách giải thích của ông ta thì có vẻ những câu chuyện về rượu tình hay bùa mê thuốc lú trong thần thoại cũng có phần sự thật… Cậu đã định về rồi sao?”

“Ừ”, Joachim bảo, “tớ phải nằm một lúc mới được. Từ hôm qua tới giờ biểu đồ nhiệt độ của tớ lại đi lên. Tình trạng của cậu cũng ảnh hưởng không

https://thuviensach.vn

ít đến tớ…”

Đấy là chủ nhật và thứ hai. Ngày tiếp theo của Hans Castorp trong ‘chuồng’, ngày thứ ba, từ sáng đến tối là một ngày bình thường không có sự kiện nào đặc biệt. Nhưng đó là ngày chàng đặt chân lên đến đây, thế là chàng ở trên này đã trọn ba tuần, vậy nên chàng cố gắng viết một lá thư về nhà, chí ít cũng thông báo sơ qua cho những người bà con dưới đồng bằng biết về tình hình hiện tại của mình. Ngồi trên giường dựa lưng vào tấm chăn lông ngỗng cuộn tròn, chàng hì hục viết lên một tờ giấy viết thư có tiêu đề của viện an dưỡng rằng chàng chưa thể lên đường trở về như dự tính. Chàng bị một trận cảm lạnh kèm theo sốt quật cho đo ván, và ông cố vấn cung đình Behrens, một người thận trọng, đã quyết định không được coi nhẹ căn bệnh này vì ông ngờ rằng có một mối liên hệ giữa tình trạng hiện nay và thể trạng người viết thư tức là chàng. Bởi ngay từ lần gặp mặt đầu tiên ông bác sĩ viện trưởng đã chẩn đoán chàng bị thiếu máu trầm trọng, và trên hết có vẻ như thời hạn mà chàng, Hans Castorp, tùy tiện đặt ra cho kỳ nghỉ phục hồi sức khỏe của mình đã không được cân nhắc cho đầy đủ. Đại khái thế. - Vậy là xong, Hans Castorp tự nhủ. Không tiết lộ nhiều quá mà vẫn đủ để giải thích lý do mình phải ở lại trên này ít nhất là một thời gian nữa. Lá thư được giao cho một nhân viên phục vụ để y chuyển thẳng ra ga gửi theo chuyến tàu thường lệ xuống đồng bằng, như vậy tránh được thời gian chờ đợi nếu đem bỏ trong thùng thư.

Và như thế đối với nhân vật chính của cuộc phiêu lưu này kể như mọi việc đã được thu xếp ổn thỏa, lương tâm đã tạm yên, mặc dù còn bị cơn ho và chứng sổ mũi hành hạ, chàng ta nhẫn nại hội nhập dần vào nếp sống chờ đợi, trong đó mỗi ngày bị chia thành nhiều đoạn với nhịp điệu đều đều không đổi, rốt cuộc ngày nào cũng như ngày nào, chỉ là một ngày thường không dài không ngắn. Sáng sáng gã thợ tẩm quất bước vào phòng sau tiếng gõ như đập cửa, đó là một nhân vật khó chịu mang tên Turnherr, hai tay áo lúc nào cũng xắn cao để lộ cánh tay gân guốc mạch nổi chằng chịt, gã có lối ăn nói cấm cảu như chó cắn ma, chuyên môn gọi Hans Castorp bằng số phòng - đấy cũng là cách y đối xử với tất cả các bệnh nhân khác - nhiệm vụ của gã là dùng rượu xoa bóp khắp người chàng. Gã đi chưa được bao lâu thì

https://thuviensach.vn

Joachim xuất hiện, quần áo chỉnh tề, sau lời chào chàng hỏi ngay kết quả đo nhiệt độ lúc bảy giờ của Hans Castorp và thông báo cho em biết số đo của mình. Trong khi chàng xuống dưới nhà ăn sáng thì Hans Castorp điểm tâm ngay tại chỗ, lưng dựa vào tấm chăn lông ngỗng, vẫn ngon miệng như thường trong tư thế mới, hầu như không bị gián đoạn vì sự có mặt và lời thăm hỏi theo trách nhiệm của các bác sĩ, giờ này mỗi sáng họ vẫn lướt qua phòng ăn và đảo một vòng chớp nhoáng qua các phòng ở để thấy mặt hết lượt bệnh nhân, kể cả những người liệt giường hoặc hấp hối. Miệng đầy đồ ăn chàng vừa lúng búng thông báo mình ngủ 'ngon', vừa hấp háy mắt nhìn qua vành đĩa theo dõi cái cách ông cố vấn cung đình chống nắm tay khổng lồ xuống mặt chiếc bàn kê giữa phòng và đưa cặp mắt ốc nhồi kiểm tra biểu đồ nhiệt độ của chàng để ở đó, rồi cất tiếng lần nữa chào tạm biệt những người thăm viếng lúc họ ào ào rút lui, lúc đi cũng vội vàng như khi tới. Rồi chàng châm một điếu xì gà và đã thấy Joachim trở về sau chuyến dạo chơi đầu tiên buổi sáng, ngạc nhiên vì gần như chưa kịp nhận ra sự vắng mặt của người anh. Rồi họ lại tán dóc vài câu, và khoảng thời gian giữa hai bữa điểm tâm - lúc ấy Joachim nằm nghỉ ngoài ban công - ngắn ngủi đến nỗi một kẻ đần độn đầu óc rỗng tuếch cũng không kịp buồn chán, nữa là Hans Castorp, lòng còn ngổn ngang những ấn tượng của ba tuần đầu trên này, cộng thêm mối bận tâm về tình trạng hiện nay và câu hỏi về tương lai chưa lời đáp, đến nỗi chàng hầu như không có thời gian động tới hai cuốn họa báo dày cộp mượn của thư viện an dưỡng đường nằm lăn lóc trên bàn ngủ.

Cuộc dạo chơi thứ hai của Joachim, như mọi khi chàng làm một vòng xuống Phố Davos, cũng cùng chung số phận ngắn ngủi ấy, chỉ vỏn vẹn một giờ đồng hồ. Sau đó chàng lại ghé vào hỏi thăm Hans Castorp và kể cho em nghe chuyện này chuyện kia mà chàng gặp trong khi đi dạo, đứng hay ngồi một lát bên giường người bệnh trước khi về phòng thực hiện cữ nghỉ trưa - bao lâu kia chứ? Lại chỉ vỏn vẹn một giờ đồng hồ! Người bệnh vừa mới kịp chắp hai tay sau gáy, ngước mắt nhìn trần nhà vẩn vơ theo đuổi một ý nghĩ chưa được bao lâu thì đã lại nghe ngân nga tiếng cồng báo hiệu giờ ăn, giục những bệnh nhân không liệt giường hay hấp hối sửa soạn xuống dùng bữa.

https://thuviensach.vn

Joachim xuống phòng ăn, và "súp trưa" được bưng lên cho Hans Castorp: một cái tên chung gây ra cho người ta một ấn tượng sai hoàn toàn! Vì Hans Castorp không phải theo chế độ ăn kiêng của bệnh nhân nặng - tại sao chàng lại phải ăn cháo và súp kia chứ? Tình trạng sức khỏe của chàng không bắt buộc phải ăn kiêng hay ăn nhẹ. Chàng nằm đo giường thật đấy, nhưng vẫn trả đầy đủ viện phí, và vì vậy trong khoảnh khắc ngưng đọng vĩnh cửu này người ta bưng lên cho chàng chẳng phải món "súp trưa" gì cả, mà là một bữa ăn đầy đủ sáu món chính theo lệ thường của 'Sơn trang', với đồ ăn kèm và món tráng miệng không bị bớt giảm chút nào - chế độ ăn ngày thường đã quá thịnh soạn, ngày chủ nhật đúng là một bữa tiệc thực sự, đáp ứng đầy đủ cả nhu cầu ẩm thực lẫn nhu cầu thẩm mỹ, do ông bếp trưởng được đào tạo chính quy theo trường phái Âu châu trổ hết tài nấu nướng trong bếp cái nhà hàng sang trọng của an dưỡng đường. Cô tiểu nữ lãnh trách nhiệm phục vụ bệnh nhân liệt giường bày ra la liệt các món ăn đựng trong thố đậy nắp mạ kền sáng loáng; cô ta đẩy chiếc bàn ăn bệnh viện, một phát minh tuyệt vời có cơ cấu cân bằng trên một chân, xoay ngang phía trên giường ngay trước mặt người bệnh, và Hans Castorp chĩnh chện ngồi thưởng thức cao lương mỹ vị như con trai bác phó may trong câu chuyện cổ về chiếc bàn thần tự hiện lên các món ăn.

Chàng chưa kịp kết thúc bữa ăn Joachim đã quay trở lại, cho đến khi người anh về nằm nghỉ bên phía ban công mình và cái yên tĩnh buổi trưa như bức màn lặng lẽ trùm xuống 'Sơn trang' thì đã gần hai rưỡi. Không hẳn đã đúng boong hai rưỡi, có lẽ thế; rạch ròi mà nói có thể mới hai giờ mười lăm. Nhưng một phần tư giờ đồng hồ lẻ loi thường không được tính mà bị gộp luôn vào nửa giờ, bị biển thủ đi do thói quen rộng rãi về thời gian, chẳng hạn như lúc đi đường, đã mất nhiều giờ đồng hồ ngồi trên tàu hay chờ đợi dưới sân ga thì mươi mười lăm phút nào có nhằm nhò gì. Hai giờ mười lăm - có thể làm tròn thành hai rưỡi; và vì rưỡi quá lẻ loi nên nhân danh Chúa có thể làm tròn luôn thành ba giờ cho gọn. Ba chục phút đồng hồ chỉ là bước đệm giữa ba giờ và bốn giờ, trong thâm tâm không ai để ý tới: có những lúc người ta hào phóng một cách đáng sợ về thời gian. Và như thế thời gian nằm nghỉ trưa, cữ điều dưỡng quan trọng nhất trong ngày, rốt cuộc

https://thuviensach.vn

có thể gói gọn lại vỏn vẹn một tiếng đồng hồ, mà về cuối còn bị cắt xén, bị gián đoạn và lược bớt. Thủ phạm là bác sĩ Krokowski.

Thật vậy, trong giờ thăm bệnh độc lập của mình mỗi buổi chiều bác sĩ Krokowski không còn đi vòng tránh phòng Hans Castorp nữa. Chàng đã được người ta đếm xỉa đến, không còn bị coi là một quãng cách hay là chỗ vấp, giờ đây chàng là bệnh nhân, chàng được người ta quan tâm chăm sóc, không còn bị bỏ rơi chẳng ai đoái hoài như chàng vẫn ngấm ngầm bực tức bấy lâu nay - chỉ là một chút hậm hực thôi, nhưng ngày nào nó cũng nhói lên vào giờ này, lúc ông bác sĩ trợ lý đi thăm bệnh. Vậy là chiều hôm ấy, thứ hai, bác sĩ Krokowski hiện ra lần đầu tiên trong phòng chàng - chúng tôi dùng từ "hiện ra", vì đó là từ chính xác nhất để diễn tả ấn tượng bất ngờ, có thể gọi là thất kinh của Hans Castorp lúc nhìn thấy ông ta. Chàng vừa thiêm thiếp trong giấc ngủ chập chờn khoảng nửa giờ hay một phần tư giờ thì giật thót mình nhận ra ông bác sĩ trợ lý đã đứng sừng sững trong phòng, không đi đằng cửa chính mà như xuyên tường từ ngoài vào. Bởi ông ta không theo hành lang rồi từ đó vào các phòng bệnh, mà có thói quen đi dọc ban công phía ngoài và xông thẳng qua cánh cửa sau lúc nào cũng để ngỏ vào trong phòng, nên người bệnh bất giác có cảm tưởng ông ta hiện ra từ trong không khí. Thình lình chàng thấy ông ta đã đứng sát bên giường mình, trắng xanh trong bộ đồ đen tuyền, vai u thịt bắp, hiện thân của dấu ngắt thời gian, hàm râu tẽ ra để lộ những chiếc răng vàng trong nụ cười rộng mở đầy cương nghị.

"Ông có vẻ ngạc nhiên lắm khi nhìn thấy tôi, ông Castorp", Krokowski cất giọng nam trung hơi ề à, với lối phát âm chữ r rất kỳ quái, không rung mà chỉ tróc lưỡi một cái như gõ vào vòm họng, "đúng ra tôi chỉ thực hiện nhiệm vụ cao quý của người thầy thuốc là tới chăm sóc sức khỏe cho ông thôi. Quan hệ giữa ông và chúng tôi đã bước sang một giai đoạn mới, từ một vị khách ông đã trở thành đồng đội…" (Hai tiếng "đồng đội" làm Hans Castorp bất giác rùng mình.) "Ai mà ngờ được!" Bác sĩ Krokowski đổi sang giọng đồng đội thân mật… "Ai mà ngờ được có ngày hôm nay, cứ nhớ buổi tối ông vừa mới tới, tôi có cái hân hạnh được làm quen với ông và ông cải chính sự nhầm lẫn của tôi - nhầm lẫn ở thời điểm ấy - và bảo rằng ông hoàn

https://thuviensach.vn

toàn mạnh khỏe. Tôi còn nhớ, lúc ấy tôi có tỏ ý nghi ngờ, nhưng, xin đảm bảo với ông, không phải tôi nghi ngờ lời ông nói! Tôi không muốn làm ra vẻ ta đây có con mắt tinh đời như một số đồng nghiệp khác, lúc ấy tôi không hề nghĩ tới một vết nám, tôi chỉ ngỏ ý một cách khái quát như vậy thôi, nói một cách triết lý thì 'con người' và 'hoàn toàn mạnh khỏe' e rằng khó mà đi đôi được với nhau. Thậm chí ngay cả hôm nay, sau khi ông đã được khám và chẩn đoán, tôi vẫn bảo lưu ý kiến, khác với nhận định của cấp trên đáng kính của tôi, rằng cái vết nám kia" - và ông ta đưa đầu ngón tay chạm nhẹ vào vai Hans Castorp - "không phải là đối tượng chủ yếu phải điều trị. Theo tôi đấy chỉ là biểu hiện thứ cấp… Các triệu chứng hữu cơ đều là thứ cấp…" Hans Castorp giật thót người.

"… Và như thế chứng cảm lạnh của ông tôi cho rằng chỉ là một biểu hiện tam cấp", bác sĩ Krokowski thản nhiên tiếp tục. "Ông thấy trong người sao rồi? Nằm yên dưỡng bệnh các triệu chứng sẽ lui nhanh thôi. Hôm nay nhiệt độ của ông thế nào?" Rồi từ đấy trở đi cuộc đột kích của ông bác sĩ trợ lý mang tính giám sát một cách thân mật đầy tinh thần đồng đội cứ thế tiếp diễn trong những ngày, những tuần kế tiếp: bác sĩ Krokowski đến vào khoảng bốn giờ kém mười lăm hay sớm hơn một chút, luôn luôn vào phòng qua lối cửa ban công, chào người bệnh nằm trên giường với nụ cười cương nghị, đặt vài câu hỏi đơn giản về sức khỏe, gợi chuyện tán dóc đôi ba câu có tính chất riêng tư, đùa giỡn một cách thân mật - và nếu như tất cả những cố gắng ấy vẫn không xóa đi được một thoáng nghi ngại lớn vởn trong đầu bệnh nhân thì lâu dần người bệnh lại đâm quen với mối nghi ngại thường trực ấy, chừng nào nó chưa vượt quá một giới hạn nhất định, và chẳng mấy chốc Hans Castorp đã không còn cảm thấy khó chịu với sự xuất hiện đều đặn của bác sĩ Krokowski, mà nghiễm nhiên coi đó là một phần của ngày dài vĩnh cửu, một dấu ngắt trong giờ điều dưỡng chính.

Đến lúc ông bác sĩ trợ lý biến mất ngoài ban công thì đã bốn giờ chiều - xế bóng rồi! Chưa kịp ngoảnh đi ngoảnh lại chiều đã gần tàn, và cứ theo đà ấy ngày trôi tuột vào đêm: sau bữa trà chiều ở dưới phòng ăn và trên phòng số 34 đã là gần năm giờ, và cho tới lúc Joachim hoàn thành vòng dạo chơi thứ ba trong ngày ghé qua thăm thì kim đồng hồ đã nhích dần tới số sáu, và

https://thuviensach.vn

cữ nằm nghỉ trước giờ ăn tối lại chỉ còn vỏn vẹn một tiếng đồng hồ - tiêu diệt đối thủ thời gian là việc dễ dàng như trở bàn tay, nhất là khi người ta có bao nhiêu ý nghĩ trong đầu và cả một chồng họa báo trên bàn.

Joachim sang chào trước khi xuống phòng ăn. Bữa tối được bưng lên. Dưới thung lũng bóng tối đã ngập tràn từ lâu, và trong khi Hans Castorp ngồi ăn nó len lén bò vào chiếm lĩnh nốt căn phòng màu trắng. Ăn xong chàng ngả người dựa lưng vào tấm chăn lông ngỗng, ánh mắt lướt qua chiếc bàn thần với những món ăn đã vợi đi chìm vào màn đêm đang buông xuống rất nhanh ngoài trời, khó mà nói được đó là màn đêm của ngày hôm nay, ngày hôm qua, một ngày trước hay tám ngày trước đó. Đã lại đêm rồi - mà mới vừa lúc nãy còn là buổi sáng. Một ngày bị chặt thành nhiều khúc và bố trí cho phong phú một cách giả tạo đã trôi tuột mất, lọt qua kẽ tay chàng chẳng để lại dấu vết gì, Hans Castorp ngẩn người ghi nhận với tâm trạng nửa kinh ngạc nửa lo âu; bởi ở độ tuổi của chàng nỗi buồn thê thiết lúc chiều buông còn là điều xa lạ. Chàng chỉ cảm thấy mình bị ám ảnh bởi một bóng hình lúc nào cũng "lởn vởn" trước mắt.

Một hôm, khoảng mười hay mười hai ngày kể từ khi Hans Castorp liệt giường theo chỉ định, bỗng có tiếng gõ cửa phòng chàng vào cái giờ nhá nhem này - tức là trước khi Joachim quay lên sau khi kết thúc bữa tối và tham gia giao lưu dưới phòng giải trí. Sau tiếng "mời vào" ngập ngừng của Hans Castorp bỗng Settembrini hiện ra trên ngưỡng cửa, và thình lình trong phòng vụt sáng trưng. Vì động tác đầu tiên của ông khách, trước khi khép cánh cửa lại sau lưng mình, là bật ngọn đèn trên trần, và ánh điện quang run rẩy dội lên trần nhà quét vôi trắng và các món đồ gỗ sơn trắng toát, phản chiếu lại mạnh hơn gấp bội dìm cả gian phòng vào một làn sáng chói chang.

Ông người Ý là bệnh nhân duy nhất ở đây được Hans Castorp nêu đích danh hỏi thăm trong những ngày này. Thực ra chẳng cần phải hỏi Joachim cũng kể hết mọi diễn biến dù là nhỏ nhất trong sinh hoạt thường nhật ở viện an dưỡng, mỗi khi chàng có dịp ghé qua đứng hay ngồi mươi mười lăm phút bên giường em họ - tức là không ít hơn chục lần một ngày - hơn nữa những câu hỏi của Hans Castorp hạn chế ở mức chung chung và không cụ thể nhắm vào một ai. Sự hiếu kỳ của người bị cách ly có vẻ như chỉ xoay quanh

https://thuviensach.vn

câu hỏi liệu có gương mặt lạ nào mới đến hoặc gương mặt quen thuộc nào ra đi; và chàng tỏ ra hài lòng khi được biết chỉ có người đến chứ không có người đi. Một 'ma mới' vừa nhập viện, một thanh niên còn trẻ, má hóp và xanh rớt như tàu lá, được xếp vào ngồi cùng bàn với cô Levi màu ngà voi và bà Iltis, kế bên phải bàn hai anh em. Không phải nóng ruột làm gì, rồi sẽ đến lúc Hans Castorp được diện kiến anh ta. Thế tức là không có ai xuống núi? Không, Joachim đáp cộc lốc và cụp mắt nhìn xuống. Nhưng chàng phải nghe đi nghe lại câu hỏi này, ít nhất cứ hai ngày một lần, đến nỗi cuối cùng chàng mất kiên nhẫn và phải giải thích một lần cho hết nhẽ, rằng theo chỗ chàng được biết thì không có bệnh nhân nào sắp ra viện, ở đây ra viện đâu có dễ thế.

Riêng Settembrini thì Hans Castorp nêu đích danh khi hỏi - chàng muốn biết ông ta "nói gì về chuyện này". Về chuyện gì? "Thì, về chuyện tớ phải đo giường và có lẽ cũng bị lao." Hóa ra Settembrini có bày tỏ ý kiến về chuyện này thật, mặc dù chỉ rất cụt lủn thôi. Ngay ngày đầu tiên vắng bóng Hans Castorp ông ta đã tìm đến Joachim để hỏi xem em họ chàng đâu, có thể thấy rõ ông ta đinh ninh Hans Castorp đã xuống núi. Nghe xong câu trả lời của Joachim ông ta chỉ thốt lên đúng hai từ tiếng Ý: đầu tiên ông ta than "Ecco" và liền sau đó "Poveretto", có thể dịch ra tiếng Đức là "thôi rồi" và "cậu bé tội nghiệp" - người ta không cần giỏi tiếng Ý hơn hai chàng trai trẻ của chúng ta mới hiểu được ý nghĩa hai từ này. "Tại sao lại 'poveretto'?" Hans Castorp cự lại. "Ông ấy cũng ngồi chết dí trên này với cái món văn chương của ông ấy, sặc mùi nhân đạo và chính trị, nhưng chẳng mấy hữu ích cho loài người khắp hoàn cầu. Lẽ ra ông ấy không nên tỏ vẻ thương hại tớ một cách trịch thượng như thế, thể nào tớ cũng được xuống đồng bằng trước ông ấy cho mà xem." Giờ thì ông Settembrini bằng xương bằng thịt đứng trước mặt chàng trong căn phòng rực sáng bất thình lình, Hans Castorp chống cùi chỏ nhỏm dậy trên giường nhìn ra cửa mắt hấp háy, và đỏ mặt khi nhận ra ông khách. Settembrini vẫn trong trang phục muôn thuở gồm chiếc áo khoác dày cổ bẻ, ve áo rộng đã hơi sờn, và chiếc quần kẻ ca rô. Mới từ phòng ăn ra nên môi ông ta còn ngậm một cây tăm. Dưới làn ria mép uốn

https://thuviensach.vn

cong khóe mép ông ta hơi nhếch lên trong nụ cười thâm thúy quen thuộc, vừa châm biếm vừa mẫn tiệp.

"Xin chào, ông kỹ sư! Tôi có được phép vào thăm hỏi tình hình sức khỏe ông không đây? Nếu có, thì ánh sáng là thứ không thể thiếu - xin ông thứ lỗi cho thói tự tiện của tôi!" Ông ta vừa nói vừa khoát tay chỉ lên phía trần nhà. "Ông đang trầm tư mặc tưởng, thực lòng tôi không có ý định quấy rối. Ở vào hoàn cảnh của ông băn khoăn suy nghĩ là điều có thể hiểu được, và để chuyện gẫu thì ông đã có ông anh họ rồi. Ông thấy đấy, tôi biết rõ sự hiện diện của mình dư thừa tới mức độ nào. Tuy nhiên, ở đây người ta sống trong một môi trường chật hẹp đến nỗi giữa người với người tất yếu phải nảy sinh một mối thông cảm nhất định, thông cảm về tinh thần, thông cảm về nội tâm… Đã hơn một tuần nay không thấy bóng dáng ông, nhìn chỗ ngồi bỏ trống trong trai phòng dưới kia thực tình tôi cứ tưởng ông đã lên đường trở về nhà rồi kia chứ. Ông thiếu úy đã tiết lộ cho tôi hay sự thật, một sự thật đáng buồn, nếu ông không cho cách nói ấy là quá bất lịch sự… Tóm lại, sức khỏe ông ra sao rồi? Ngày ngày ông làm gì? Ông thấy trong người thế nào? Hy vọng không đến nỗi bi quan quá chứ?"

"Ông đấy ư, ông Settembrini! Ông đến thăm tôi thế này thật tử tế quá. Ha ha, 'trai phòng'? Ông lại nói đùa rồi. Mời ông ngồi xuống ghế ạ. Không đâu, ông không quấy rầy tôi một chút nào. Tôi chỉ nằm nghĩ ngợi vẩn vơ thôi - thực ra chẳng có gì quan trọng cả. Tôi lười đến mức chẳng buồn bật đèn lên nữa. Cảm ơn ông, tôi thấy người khỏe lại gần như bình thường rồi. Nhờ nằm nghỉ bệnh cúm của tôi đã hơi lui lui, nhưng theo chỗ tôi được biết thì đấy chỉ là biểu hiện thứ yếu mà thôi. Thân nhiệt tôi trong những ngày này vẫn còn cao, lúc 37 độ 5, lúc 37 độ 7, chẳng có gì thay đổi cả."

"Ông đo nhiệt độ thường xuyên?"

"Vâng, sáu lần một ngày, như tất cả những người ở trên này. Ha ha, xin lỗi ông, nhưng tôi vẫn còn thấy tức cười về chuyện ông gọi phòng ăn của chúng ta là 'trai phòng'. Người ta chỉ nói thế trong tu viện thôi, phải không nhỉ? Mà ở đây cũng giống nhà dòng thật - tôi chưa bao giờ vào một tu viện, nhưng tôi vẫn hình dung ra nó tương tự thế này. Và tôi cũng phải để ý giữ đúng các 'giới luật', về mặt này tôi nghiêm túc lắm."

https://thuviensach.vn

“Như một chủng sinh gương mẫu. Người ta có thể bảo rằng, thời gian thử thách của ông đã hết, ông đã được phát nguyện. Xin có lời chúc mừng ông. Ông cũng đã dùng từ ‘phòng ăn của chúng ta’ rồi. Có điều - không phải tôi muốn xúc phạm đến tư cách nam nhi của ông - nhưng theo tôi trông ông giống một ma xơ trẻ hơn là một thầy dòng, hệt như một nữ tu trong trắng ngước đôi mắt to nhẫn nhục lên thề nguyện phụng thờ Chúa Jesus. Trước kia tôi đã có dịp nhìn thấy những con cừu làm vật tế lễ như thế này, không khi nào… không khi nào không ngậm ngùi một thoáng đa sầu đa cảm. Vâng, vâng, anh họ ông đã kể cho tôi nghe tất cả rồi. Vậy là tới phút cuối cùng ông cũng đi khám.”

“Tại vì tôi bị sốt! Tôi xin ông, ông Settembrini, nếu ở dưới kia mà bị cảm nặng như vậy chắc tôi cũng phải mời bác sĩ đến khám. Ở đây chung một mái nhà với tôi có tới hai chuyên gia lành nghề, không tận dụng thì thật uổng…”

“Hiểu rồi, hiểu rồi. Thế ra ông cặp sốt trước cả khi người ta chỉ thị. Cũng có thể bảo rằng người ta đã khuyên ông làm thế ngay từ đầu rồi. Vậy là ông đã bị mụ Mylendonk ép mua một cái nhiệt kế?”

“Sao lại gọi là ép? Vì có nhu cầu nên tôi đã mua của bà ta một cái.”

“Tôi hiểu rồi. Tức là thuận mua vừa bán. Vậy chứ vị chúa tể ở đây bắt ông bóc lịch bao nhiêu tháng?… Ôi lạy Chúa, câu này tôi đã hỏi ông một lần rồi! Ông còn nhớ không? Ông vừa mới chân ướt chân ráo lên tới nơi. Khi ấy ông đã trả lời rất kiêu…”

“Tất nhiên tôi còn nhớ chứ, ông Settembrini. Từ bấy đến nay tôi đã biết thêm nhiều điều, nhưng cuộc nói chuyện ấy thì tôi còn nhớ rõ như mới diễn ra ngày hôm nay. Lúc ấy ông đã rất hài hước mà mệnh danh ông cố vấn cung đình Behrens là phán quan cai quản địa ngục… Radames[97]… Không, gượm đã, ông gọi ông ta bằng một cái tên khác…”

“Rhadamanthys? Rất có thể đã có lúc tôi tình cờ gán cho ông ta cái tên ấy. Tôi không nhớ hết được những ngẫu hứng bất ngờ nảy ra trong đầu mình.”

“Đúng rồi, Rhadamanthys! Minos và Rhadamanthys! Lúc bấy giờ ông còn nói về Carducci nữa…”

“Xin ông thứ lỗi, ông kỹ sư, nhưng chúng ta đừng kéo người thầy cao cả của tôi vào đây. Trong lúc này nhắc đến tên ông cụ thật không thích hợp!”

https://thuviensach.vn

“Cũng được”, Hans Castorp bật cười. “Tôi chỉ muốn nói rằng nhờ ông tôi đã học được nhiều điều về ông ấy. Vâng, khi ấy tôi thật là điếc không sợ súng và đã trả lời ông rằng tôi định ở ba tuần mà chẳng nghĩ ngợi gì cả. Nhưng cũng tại tôi vừa mới bị cô Kleefeld thổi *pneumothorax* chào mừng, nên đầu óc có hơi bối rối. Có điều ngay từ hồi ấy tôi đã cảm thấy người ngây ngấy sốt rồi, ông biết không, vì không khí ở đây không chỉ có lợi cho việc chữa bệnh mà còn có lợi cho bản thân bệnh tật nữa, đôi khi chính nó làm cho bệnh tật bộc phát ra, nhưng xét cho cùng đấy lại là điều cần thiết để có thể chữa trị bệnh.”

“Một giả thuyết rất hấp dẫn. Thế ông cố vấn cung đình Behrens đã kể cho ông nghe về người đàn bà Nga gốc Đức ở đây với chúng tôi năm tháng hồi năm ngoái - không, năm kia thì đúng hơn - chưa? Chưa à? Lẽ ra ông ta nên kể. Đấy là một phụ nữ rất khả ái, người Nga nhưng gốc gác Đức, đã là vợ và là mẹ mặc dù còn trẻ. Bà ta đến từ miền đất phía Đông, xanh xao, thiếu máu, nổi hạch bạch huyết, có vẻ khá nghiêm trọng. Vậy là bà ta nằm viện một tháng ở đây và than rằng càng ngày càng yếu. Phải kiên nhẫn chứ! Hai tháng trôi qua, và bà ta chẳng những không cảm thấy khá lên mà còn tệ đi. Bà ta được huấn thị rằng, chỉ có bác sĩ mới đủ năng lực đánh giá tình hình sức khỏe của bà ta; bà ta có thể cảm thấy thế này hay thế khác - nhưng đó hoàn toàn là cảm nhận chủ quan và ít khi đúng với thực trạng. Phổi bà ta không có vấn đề gì. Thế là bà ta đành ngậm miệng thực hiện lịch điều dưỡng và tuần nào đi cân cũng thấy sụt ký. Đến tháng thứ tư thì bà ta té xỉu trong khi kiểm tra sức khỏe. Không sao hết, Behrens bảo, ông ta rất hài lòng với lá phổi của bà ta. Nhưng đến tháng thứ năm, khi không còn đi lại được nữa, bà ta bèn viết thư thông báo tình hình cho ông chồng ở miền Đông, và Behrens nhận được một lá thư của ông ta - trên phong bì đề ‘xin trao tận tay’ và ‘thư khẩn’ bằng nét chữ rất rắn rỏi, tôi được thấy tận mắt. Phải, giờ thì Behrens nhún vai thú nhận, có vẻ như thể trạng bà không hợp với khí hậu ở trên này. Người đàn bà ấy tức đến phát khóc. Lẽ ra ông phải nói cho tôi biết từ sớm chứ, bà ta thét lên, rõ ràng lúc nào tôi cũng cảm thấy người như phải gió, khó chịu vô cùng!… Hy vọng bà ấy đã mạnh khỏe trở lại bên ông chồng ở miền Đông.”

https://thuviensach.vn

“Tuyệt! Ông kể chuyện hay quá, ông Settembrini, mỗi từ của ông đều giàu hình tượng. Cả câu chuyện về cô tiểu thư tắm nước lạnh ngoài hồ nữa, cái cô mà người ta bắt dùng cây nhiệt kế câm ấy, thỉnh thoảng nghĩ lại tôi vẫn phải bật cười. Vâng, thật không biết thế nào được. Không thể nào học hết được. Trường hợp của tôi vẫn chưa có gì là rõ ràng. Ông cố vấn cung đình cho rằng phát hiện được vài trục trặc nho nhỏ - một vài chỗ cũ trước kia nhiễm bệnh mà tôi chẳng hề biết tới, nhưng chính bản thân tôi cũng nghe ra lúc ông ta gõ vào đấy, và cả một vị trí còn tươi rói ở đâu đó - ha, gọi là ‘tươi rói’ ở đây cũng có vẻ không thích hợp. Nhưng cho tới giờ tất cả những điều đó chỉ là chẩn đoán qua nghe ngóng lúc khám mà thôi, kết quả chắc chắn thì lúc nào tôi được ra khỏi giường đi chiếu quang tuyến và chụp hình phổi mới có. Lúc đó chúng ta mới rõ.”

“Ông nghĩ thế ư? Ông có biết rằng trên tấm hình chụp quang tuyến thường hiện lên những vết đen mà người ta tưởng là ổ lao, kỳ thực chỉ là bóng bộ phận nào đó trong lồng ngực, và ở những chỗ có vấn đề thì đôi khi lại không nhìn thấy vết? Lạy Đức Mẹ, chiếu điện ấy ư! Ở đây hồi trước có một gã chuyên sưu tầm tiền đúc bị sốt; và vì y sốt nên người ta nhìn thấy rõ ràng những ổ lao trên hình chụp quang tuyến. Thậm chí người ta còn nghe thấy khi gõ ngực nữa! Y được điều trị rất bài bản chống lao phổi, và lăn ra chết. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy phổi y chẳng làm sao cả, y chết vì một loại khuẩn cầu.”

“Ơ kìa, ông Settembrini, chưa chi ông đã nói đến khám nghiệm tử thi! Hy vọng tôi chưa đến mức bị khám như vậy.”

“Ông kỹ sư, ông đánh trống lảng khéo lắm.”

“Còn ông thì lúc nào cũng tìm thấy cái gì để phê phán và nghi vấn! Đến những chứng cớ khoa học rành rành ông cũng chẳng chịu tin. Thế trên hình chụp của ông có vết đen không?”

“Có vài vết.”

“Vậy ra ông có bệnh thật ư?”

“Vâng, rất tiếc là tôi thực sự có bệnh”, ông Settembrini trả lời và gục đầu xuống. Sau đó là một khoảnh khắc yên lặng, trong phòng chỉ có tiếng ông ta khẽ tằng hắng vài lần. Hans Castorp nằm dài trên giường bệnh giương mắt

https://thuviensach.vn

nhìn ông khách bị dồn vào thế bí. Có vẻ như hai câu hỏi rất đơn giản của chàng đã làm ông ta cứng họng, thậm chí cả nền cộng hòa và phong cách đẹp cũng chẳng giúp được gì. Về phần mình chàng nhất quyết không lên tiếng nối lại câu chuyện.

Lát sau ông Settembrini mỉm cười ngẩng đầu lên.

"Ông kỹ sư", ông ta bảo, "thân nhân của ông đón nhận tin này như thế nào?"

"Tin nào, thưa ông? Rằng tôi chưa thể lên đường về nhà được? Chà, thân nhân, ông biết không, tất cả thân nhân của tôi ở nhà chỉ gồm ông trẻ tôi và hai người cậu, con của ông trẻ, mà tôi coi gần như hai người anh lớn. Ngoài ra tôi không còn ai nữa, tôi mồ côi cả cha lẫn mẹ từ rất sớm. Phản ứng của họ ư? Thực ra họ chẳng biết gì nhiều, không hơn gì tôi. Dạo đầu, lúc tôi mới bị bắt nằm yên một chỗ, tôi có viết thư báo rằng tôi bị cảm nặng nên chưa về được. Và hôm qua, khi có vẻ như sự thể còn kéo dài, tôi đã viết thêm lá thư nữa nói rằng ông cố vấn cung đình Behrens khi khám bệnh cho tôi đã lưu ý tới tình trạng lá phổi, và yêu cầu tôi ở lại lâu hơn để làm sáng tỏ tình trạng này. Thông tin với liều lượng ấy không làm họ mất bình tĩnh đâu."

"Còn chỗ làm của ông? Ông có nói về một lãnh vực hoạt động nghề nghiệp mà ông dự tính bắt đầu."

"Vâng, một chỗ thực tập. Tôi đã nhờ họ báo với xưởng đóng tàu là tôi không bắt đầu đúng hẹn được. Ông không nên nghĩ rằng họ cuống lên vì thiếu tôi. Không có kỹ sư thực tập hãng của họ vẫn sản xuất được như thường."

"Tốt lắm! Vậy là về mặt này có thể yên tâm được. Thật đúng là sớm không mừng trưa không vội, đủng đỉnh như cọp ăn no. Ở dưới chỗ ông người ta lúc nào cũng điềm nhiên như vậy, phải không? Nhưng nghe nói họ cũng cương quyết lắm!"

"Vâng, đúng thế, cương quyết lắm", Hans Castorp phụ họa. Ngồi đây kiểm nghiệm lại cuộc sống bon chen chốn quê nhà chàng kinh ngạc nhận ra người đối thoại với mình có lý. "Điềm nhiên và cương quyết, ông miêu tả rất đúng con người ở xứ tôi."

https://thuviensach.vn

“Vậy thì”, ông Settembrini tiếp tục, “nếu ông còn ở lại đây lâu dài, chúng tôi ở trên này hẳn sẽ có cơ hội làm quen với thân nhân ông - ý tôi muốn nói tới người ông. Thế nào ông ấy cũng phải lên đây thăm ông chứ.”

“Không đâu!” Hans Castorp kêu lên. “Không đời nào! Mười con ngựa cũng không kéo nổi ông ấy lên đây! Ông trẻ tôi có nguy cơ tắc nghẽn mạch máu, ông biết không, ông ấy mập đến nỗi cổ rụt lại gần như không thấy. Ông ấy cần một áp suất khí quyển hợp lý, đối với ông ấy bầu không khí trên này còn nguy hại hơn đối với người đàn bà ở miền Đông trong câu chuyện của ông nhiều. Lên đây sợ ông ấy bị đột quỵ mất.”

“Tiếc quá. Vậy ra ông ta dễ đột quỵ. Thế là điềm nhiên và cương quyết cũng không giúp tôi gặp được ông ta. Ông trẻ ông chắc là giàu? Cả ông chắc cũng giàu. Ở xứ ông người ta giàu lắm.”

Hans Castorp mỉm cười trước lý lẽ quy đồng tất cả một cách rất thiếu thực tế của ông văn sĩ. Chàng lại từ tư thế nằm trên giường bệnh ngước mắt mơ màng dõi ra xa, về phía quê nhà, nơi không còn ràng buộc nổi chàng. Chàng nhớ lại cuộc sống ở đó, thử đánh giá một cách không thiên vị, và khoảng cách không gian cho chàng cảm giác độc lập để có những nhận xét khách quan. Chàng trả lời:

“Có người giàu, vâng, nhưng mà cũng có người không giàu. Nếu không giàu thì khó sống hơn nhiều. Tôi ư? Tôi không phải là triệu phú, nhưng cũng không đến nỗi trắng tay, tôi có đủ để tạo lập một cuộc sống không phụ thuộc vào ai. Nhưng thôi ta đừng nói về cá nhân tôi. Nếu như lúc nãy ông bảo rằng: ở nơi ấy người ta phải giàu - tôi có thể đồng ý với ông. Vì giả sử như người ta không giàu, hoặc không còn giàu nữa - thì hỡi ôi! ‘Tay ấy hả? Y còn tiền không?’ Người ta sẽ hỏi… Chính xác từng lời như thế và cũng với vẻ mặt ấy; tôi đã chứng kiến nhiều lần rồi, và những điều ấy đã in dấu vào tôi. Thế tức là những điều ấy phải đặc biệt lắm đối với tôi, mặc dù vẫn diễn ra mỗi ngày - nếu không nó đã chẳng in đậm vào tâm khảm tôi đến thế. Ý ông thế nào ạ? Không, tôi không tin rằng một người nhân đạo như ông có được tiếng nói ở xứ tôi; là người xuất thân trong cái lò đó ra tôi vẫn thường cảm thấy chướng tai gai mắt, mặc dù bản thân tôi không phải chịu thiệt thòi. Ai không mua nổi loại rượu ngon nhất, đắt nhất cho bữa tối thì sẽ không mời

https://thuviensach.vn

nổi khách tới chơi, và con gái nhà ấy sẽ không gả chồng được. Như vậy đấy. Bây giờ nằm đây xem xét từ xa tôi thấy cách cư xử của họ thật quá quắt. Ông đã miêu tả họ như thế nào nhỉ - điềm nhiên và? Và cương quyết! Hay lắm, nhưng thế có nghĩa là gì? Đơn giản là lạnh lùng, cứng rắn. Vậy thì lạnh lùng và cứng rắn nghĩa là gì? Là dã man. Bầu không khí ở dưới kia rất dã man, không khoan nhượng. Từ xa quan sát thế này người ta phải rùng mình ghê sợ."

Settembrini chăm chú nghe, đầu gật gật. Ông ta vẫn tiếp tục gật đầu ngay cả khi Hans Castorp đã phê phán cạn lời và nằm im. Rồi ông ta hít vào một hơi dài và nói:

"Tôi không có ý định tô vẽ cho đẹp thêm lên cái hiện tượng đặc biệt thể hiện tính dã man của đời sống con người trong xã hội ông. Chỉ có điều, kết tội đời sống là dã man, đó là một biểu hiện đa sầu đa cảm. Khi còn ở trong xã hội ấy chắc hẳn ông chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện phản kháng, vì sợ trở thành lố bịch. Ông rất đúng khi để mặc trách nhiệm ấy cho những kẻ đại lãn đòi gánh vác việc quốc gia. Còn bây giờ ông lên tiếng chỉ trích, đó là một dấu hiệu biến đổi nội tâm đáng ngại mà tôi không muốn thấy, vì ai đã nhiễm thói quen chỉ trích môi trường sinh trưởng của mình, nơi chôn rau cắt rốn, thì sẽ mất gốc lúc nào không hay. Ông kỹ sư, ông có biết thế nào là 'mất gốc' không? Tôi, tôi biết rõ điều đó, ở đây tôi nhìn thấy những cảnh ấy mỗi ngày. Chỉ cần nửa năm ở trên này là trong đầu con người trẻ tuổi kia (mà gần như tất cả những người lên đây đều trẻ tuổi) không còn ý nghĩ nào khác ngoài chuyện trai gái và đo nhiệt độ. Và muộn nhất là sau một năm anh ta sẽ không thể nào thông cảm được với những người khác mình, đối với anh ta bất kỳ người nào khác cũng 'dã man', hay nói đúng hơn là đầy lỗi lầm và không hiểu biết gì cả. Ông thích nghe chuyện phải không, tôi có thể chiều ý ông. Tôi có thể kể cho ông nghe câu chuyện về một người con trai, một người chồng đã ở mười một tháng trên này, tôi có quen biết anh ta. Anh ta chỉ lớn tuổi hơn ông chút ít, phải rồi, hơn một vài tuổi gì đó. Người ta cho anh ta ra viện thử một thời gian, vì bệnh đã thuyên giảm, anh ta trở về nhà trong vòng tay mong đợi của những người thân; không phải ông hay cậu, mà là mẹ và vợ. Cả ngày anh ta nằm dài ngậm cây nhiệt kế trong miệng và

https://thuviensach.vn

không chịu làm gì khác. ‘Các người chẳng hiểu gì cả’, anh ta bảo. ‘Phải ở trên ấy mới biết thế nào là đúng. Ở dưới này thiếu mất các khái niệm cơ bản.’ Sự thể kết thúc ở chỗ mẹ anh ta mất hết kiên nhẫn phải quát lên: ‘Mày lên trên ấy mà ở. Tao chẳng biết làm gì với mày nữa.’ Và anh ta lại trở lên trên này. Anh ta quay về ‘cố hương’ - chắc ông cũng biết, những người đã sống ở đây gọi nơi này là ‘cố hương’. Người vợ trẻ đã trở nên hoàn toàn xa lạ với anh ta, cô ấy thiếu ‘các khái niệm cơ bản’, và tới nước này cô ấy cũng đành chào thua. Cô biết rằng ở ‘cố hương’ anh ta sẽ tìm được một người đồng cảnh ngộ chia sẻ ‘các khái niệm cơ bản’ với mình và sẽ ở luôn lại đó không xuống đồng bằng nữa.”

Hans Castorp lơ đãng chỉ nghe có nửa tai. Chàng vẫn nhìn vào không gian sáng trưng trong gian phòng trắng như nhìn về chốn xa xôi. Lát sau chàng cất tiếng cười hơi muộn màng và bảo:

“Anh ta gọi đây là cố hương? Quả thực có phần đa sầu đa cảm, đúng như ông nói. Vâng, ông biết vô số chuyện để kể. Nãy giờ tôi mải nghĩ tới những điều chúng ta vừa trao đổi về sự cứng rắn và dã man, trong những ngày ở trên này tôi đã nghiền ngẫm khá nhiều. Như ông thấy đấy, người ta phải mặt dày mày dạn thế nào mới có thể đương nhiên chấp nhận cái cách suy nghĩ của người dưới đồng bằng với những câu hỏi kiểu như ‘Y còn tiền không?’ và vẻ mặt của họ khi hỏi. Tôi chưa bao giờ coi đó là sự đương nhiên, mặc dù tôi chẳng phải là người nhân văn gì cả, nhưng sau đó bao giờ tôi cũng cảm thấy thái độ ấy chướng tai gai mắt lắm. Cũng có thể tôi không chấp nhận điều đó vì nhận thức của tôi gắn liền với tiền sử bệnh tật mà trước kia tôi chưa biết - những chỗ sẹo cũ tự tôi nghe thấy tiếng gõ khác, và Behrens tin rằng ông ta tìm thấy một vết mới trong phổi tôi. Điều đó có làm tôi bất ngờ, nhưng trong thâm tâm tôi không lấy làm lạ. Chưa bao giờ tôi thấy mình có sức khỏe dồi dào; và cả cha mẹ tôi đều mất sớm - từ khi còn nhỏ tôi đã mồ côi cả cha lẫn mẹ, ông biết không…”

Ông Settembrini dùng cả đầu, vai và hai tay đưa lên trong một điệu bộ thể hiện vô cùng sinh động và hài hước câu hỏi ‘Vâng? Rồi sao?’

“Ông là nhà văn”, Hans Castorp tiếp tục, “là một văn sĩ, chắc chắn ông phải hiểu và công nhận rằng ở vào hoàn cảnh ấy người ta không thể nhẫn

https://thuviensach.vn

tâm đến độ coi thái độ dã man của người đời là chuyện đương nhiên - ý tôi muốn nói những người tầm thường ấy, ông biết không, những kẻ phàm phu tục tử chỉ biết nhởn nhơ, cười cợt, kiếm tiền và ních cho căng bụng… Tôi không biết mình diễn tả có đúng không…"

Settembrini nghiêng người cúi chào. "Ông muốn nói rằng", ông ta giải thích, "rằng sự tiếp cận nhiều lần từ rất sớm với cái chết đã hình thành ở ông một tính cách cơ bản chống lại những gì tàn nhẫn và thô bạo của đời thường, có thể nói rằng: khiến ông phản ứng với sự nhẫn tâm trong đời."

"Đúng thế!" Hans Castorp reo lên, vui mừng thực sự. "Cách diễn đạt của ông thật là hoàn hảo, ông Settembrini! Với cái chết! Tôi biết mà, một văn sĩ như ông…"

Settembrini đưa tay ra dấu cản lại, đầu nghiêng qua một bên, mắt nhắm nghiền - cử chỉ hết sức nhã nhặn và từ tốn, như xin người đối thoại dừng lời để nghe tiếp. Ông ta giữ nguyên tư thế ấy vài giây, ngay cả khi Hans Castorp đã im bặt, tẽn tò ngồi đợi. Cuối cùng ông ta mới mở mắt ra - đôi mắt đen huyền của người quay đàn thùng ở chợ phiên - và nói:

"Xin ông thứ lỗi. Ông kỹ sư, xin ông cho phép tôi nói để ông được rõ và mong ông ghi lòng tạc dạ điều này. Đối với cái chết chỉ có một thái độ duy nhất tỏ ra lành mạnh, cao cả và thành kính - tôi xin nhấn mạnh thêm ở điểm thứ ba này - đó là, phải thấu hiểu và cảm nhận được rằng cái chết là một yếu tố, một bộ phận, một tiền đề thiêng liêng của cuộc sống, chứ không được phép tách rời trong tư tưởng để phân biệt giữa cái chết và sự sống, thậm chí đi đến chỗ coi chúng trái nghịch nhau - làm như vậy là trái ngược hoàn toàn với thái độ lành mạnh, cao cả, đúng đắn và thành kính. Người cổ đại trang trí quan tài người chết bằng những biểu tượng của sự sống và sự sinh sản, kể cả những biểu tượng nhục dục. Con người thời ấy biết tôn thờ cái chết. Cái chết được tôn thờ như vành nôi của sự sống, như cội nguồn của sự tái sinh. Tách rời ra khỏi sự sống cái chết sẽ chỉ còn là ma quỷ và những gì đáng sợ hơn thế nữa. Bởi cái chết nếu được nâng lên thành một sức mạnh tinh thần thì đó sẽ là một sức mạnh tráo trở khó lường, và sự cám dỗ ma quỷ của nó chắc chắn sẽ dẫn đến những sai lầm kinh khủng nhất cho đời sống tinh thần của nhân loại."

https://thuviensach.vn

Đến đây ông Settembrini ngừng lời. Ông ta dừng lại đúng lúc cao trào và kết thúc bài giảng một cách quả quyết, giọng ông ta rất nghiêm trang chứ không mảy may mang vẻ tâm tình, không để cho người đối thoại có cơ hội tiếp tục câu chuyện hay lên tiếng phản đối; tới cuối bài diễn thuyết ông ta hạ thấp giọng như đặt một dấu chấm dứt điểm cho câu chuyện. Sau đó ông ta ngồi im lặng, tay thu trong lòng, đôi chân mặc quần kẻ ca rô bắt tréo chữ ngũ, mắt chăm chăm nhìn xuống mũi bàn chân lơ lửng khe khẽ đung đưa trong không khí.

Cả Hans Castorp cũng làm thinh. Quây tròn trong tấm chăn lông ngỗng, chàng ngồi quay mặt vào tường, ngón tay nhịp nhịp xuống giường. Chàng cảm thấy mình bị người ta lên mặt dạy khôn, bị rèn giũa tơi bời, bị mắng mỏ thậm tệ, và bày tỏ sự bất mãn của mình bằng thái độ im lặng hờn dỗi rất trẻ con. Khoảng gián đoạn nặng nề này kéo dài khá lâu.

Cuối cùng ông Settembrini ngẩng đầu lên vừa mỉm cười vừa nói: “Ông kỹ sư, chắc ông còn nhớ đã có lần chúng ta tranh luận về một vấn đề tương tự - thậm chí có thể bảo rằng về cùng một vấn đề như ngày hôm nay? Khi ấy - tôi nhớ là trong một cuộc dạo chơi - chúng ta đã bàn luận về bệnh tật và sự ngu dốt mà kết hợp của nó ông cho là mâu thuẫn, dựa trên cơ sở tôn trọng bệnh tật. Tôi gọi sự tôn trọng này là một cơn bốc đồng tai hại làm mất giá trị tinh thần của con người, và tôi vui mừng nhận thấy có vẻ như ông đã không khước từ hoàn toàn mà vẫn ngấm ngầm cân nhắc ý kiến của tôi. Chúng ta cũng đã có lần nói về thái độ lưỡng lự cố giữ trung lập về tư tưởng của thế hệ trẻ, về khả năng tự do lựa chọn của họ và mong muốn thử nghiệm theo mọi hướng, và cả về chuyện không thể coi những thử nghiệm ấy là chọn lựa dứt khoát và nghiêm túc cho con đường đời sau này - hoặc là không cần phải đánh giá nó cao đến thế. Ông có bằng lòng”, và ông Settembrini mỉm cười hơi nhoài người về phía trước, hai chân chống xuống đất, hai tay kẹp giữa đầu gối, mặt hướng về phía người đối thoại, “ông có bằng lòng để từ nay về sau”, giọng ông ta trở nên khẩn khoản, “cho tôi được phép đi theo dìu dắt ông trong những thử nghiệm ấy và chỉnh đốn những lệch lạc có nguy cơ làm ông chệch đường?”

https://thuviensach.vn

“Lẽ dĩ nhiên, ông Settembrini!” Hans Castorp vội bỏ nét mặt hờn dỗi, thôi gõ ngón tay xuống giường và lúng túng quay về phía ông khách cố làm ra vẻ vui mừng. “Ông thật tử tế không để đâu cho hết… Tôi không biết mình có xứng đáng… Tức là, trường hợp của tôi có đáng để…”

“Hoàn toàn *miễn phí*”, ông Settembrini đổi giọng khôi hài đứng dậy. “Ai chẳng muốn tỏ ra hào phóng.” Cả hai cùng cười. Vừa lúc ấy có tiếng lạch xạch ở cánh cửa ngoài, và không đầy một giây sau cánh cửa trong bật mở. Đấy là Joachim từ phòng giải trí sau bữa ăn tối trở về. Nhìn thấy ông người Ý chàng cũng đỏ mặt giống như Hans Castorp lúc trước: làn da rám nắng của chàng sậm thêm một chút.

“Ôi, cậu đang có khách”, chàng bảo. “Hay quá. Tớ không lên sớm hơn được. Họ cứ năn nỉ tớ ở lại chơi một ván bài bridge - họ gọi đấy là bridge”, chàng lắc đầu, “mặc dù kiểu chơi của họ khác hẳn. Tớ thắng năm mark…”

“Hy vọng cậu không bị nhiễm tật cờ bạc”, Hans Castorp bảo. “Hừm, hừm. Nãy giờ ông Settembrini đã giúp tớ giết thời gian… Có lẽ cách diễn đạt này không mấy thích hợp. Trò cờ bạc của các cậu dưới kia mới là giết thời gian, chứ ông Settembrini đã giúp tớ sử dụng thời gian một cách có ý nghĩa… Là một người tử tế lẽ ra tớ phải tìm mọi cách thoát ra khỏi chốn này - cứ xem đấy, các cậu đã bắt đầu cờ gian bạc lận rồi. Nhưng để tiếp tục được nghe những lời vàng ngọc chỉ bảo và được ông Settembrini dìu dắt giúp đỡ thì tớ lại mong mình cứ sốt mãi và ở lại đây luôn với các cậu. Sợ rằng cuối cùng họ sẽ phải sử dụng một cây nhiệt kế câm để tớ khỏi gian lận…”

“Ông còn có tài đá móc nữa, ông kỹ sư”, ông người Ý bảo. Rồi ông ta nhã nhặn từ giã hai người. Còn lại một mình với anh họ Hans Castorp thở dài.

“Đúng là một nhà sư phạm!” Chàng bảo. “Một nhà sư phạm thấm nhuần tư tưởng nhân văn, phải công nhận là như vậy. Lúc nào cũng chỉ lăm lăm chỉnh đốn và uốn nắn người khác, không bằng các câu chuyện ngụ ngôn thì cũng thông qua hình thức ví von trừu tượng. Nhưng người ta có thể trao đổi với ông ấy những điều mà bình thường họ không ngờ là mình có thể hiểu được, đừng nói đến tham gia bàn luận. Nếu tớ gặp ông ấy ở dưới đồng bằng thì sợ rằng tớ cũng chẳng hiểu gì”, chàng khiêm tốn thêm vào.

https://thuviensach.vn

Giờ này Joachim thường ngồi nán lại bên giường người bệnh lâu hơn; chàng hy sinh ba bốn chục phút trong thời gian nằm nghỉ buổi tối cho em họ. Thỉnh thoảng họ chơi một ván cờ bày lên chiếc bàn ăn kéo ngang qua giường Hans Castorp - bộ quân cờ Joachim mượn dưới phòng giải trí mang lên. Sau đó Joachim tay xách nách mang, miệng ngậm nhiệt kế ra ngoài ban công nằm nghỉ, và Hans Castorp cũng đo nhiệt độ lần cuối trong ngày, tai lắng nghe tiếng nhạc từ dưới thung lũng đêm văng vẳng đưa lên. Cữ điều dưỡng tối chấm dứt lúc mười giờ; người ta nghe tiếng Joachim lục xục đi vào, và cả tiếng cặp vợ chồng ở bàn Nga hạ lưu… Và Hans Castorp lấy tư thế nằm nghiêng dỗ giấc ngủ.

Đêm là phần nặng nề nhất của một ngày, vì Hans Castorp hay giật mình thức giấc và không hiếm khi nằm hàng tiếng đồng hồ không ngủ lại được, chẳng biết tại thân nhiệt cao hơn mức bình thường khiến huyết mạch hoạt động nhộn nhịp quá mức, hay tại lối sống ở tư thế nằm ngang đúng theo nghĩa đen đã làm hứng thú và sức lực tìm kiếm giấc ngủ nơi chàng tiêu tan mất. Bù vào đó những khoảnh khắc chợp mắt của chàng được lấp đầy bằng những giấc mơ rất phong phú và sinh động, là chất liệu để chàng suy ngẫm trong khi thao thức. Và nếu như thời gian bị chia cắt thành nhiều khúc khiến ban ngày trở nên ngắn ngủi, thì trong đêm đó là sự đơn điệu nhạt nhòa đẩy giờ khắc âm thầm trôi không gì cản nổi theo một chiều nhất định. Lúc trời rạng sáng lại là một khoảnh khắc vô cùng lý thú: không gian chuyển sang màu xám, màn đêm từ từ rơi xuống để gian phòng hiện dần lên, hình dáng đồ vật mỗi lúc một rõ nét hơn, ngoài ban công ngày nhóm lên ánh lê minh bàng bạc trong sương hay le lói tia nắng vàng rực rỡ; và người ta chưa hết ngỡ ngàng thì tiếng gõ cửa cồng cộc của gã thợ tẩm quất đã lại vang lên báo hiệu sự khởi đầu một vòng lặp mới.

Hans Castorp không mang theo lịch lúc lên đường đi nghỉ, và vì vậy đôi khi chàng lơ ngơ không rõ ngày tháng trôi tới đâu rồi. Chàng hỏi anh họ thì Joachim cũng chẳng trả lời được chắc chắn. Họ chỉ có mốc là những ngày chủ nhật, nhất là ngày chủ nhật với buổi hòa nhạc mười bốn ngày một lần, lần này là lần thứ hai Hans Castorp được thưởng thức trong tư thế nằm ngang, thế có nghĩa là đã gần tới trung tuần tháng chín. Từ khi Hans Castorp

https://thuviensach.vn

đo giường, sau mấy hôm đầu trời u ám lạnh giá nay thời tiết đã khoe ra bộ mặt đáng yêu của mình với một chuỗi ngày hè muộn rải nắng ấm áp xuống thung lũng. Sáng sáng Joachim lượn qua thăm người bệnh trong trang phục trắng tinh khiến cậu em cứ xuýt xoa tiếc rẻ cho tâm hồn và những bắp thịt thanh xuân của mình không được thưởng thức mùa hè rớt. Thậm chí có lần chàng còn buột miệng dùng từ "mẹ kiếp" để diễn tả tình cảnh của mình - nhưng lại lập tức tự an ủi rằng nếu không phải nằm một chỗ chắc chàng cũng chẳng biết đi đâu, vì theo kinh nghiệm bản thân chàng thì phiêu lưu mạo hiểm ở đây là điều cấm kỵ. Hơn nữa qua cánh cửa ban công mở toang thiên nhiên cũng hào phóng gửi vào cho chàng một chút nắng ấm ngoài kia.

Nhưng tới gần cuối giai đoạn cấm cung của chàng thời tiết lại trở mặt. Hôm trước qua hôm sau bầu trời đã lại nặng trĩu sương mù ẩm ướt, thung lũng chìm ngập trong mưa tuyết não nề, và không khí trong phòng khô ran hơi lò sưởi. Trời vẫn xấu như thế vào ngày cuối cùng, khi Hans Castorp rụt rè lên tiếng vào giờ thăm bệnh buổi sáng của các bác sĩ, rằng mình nằm yên một chỗ đã đủ ba tuần và hỏi liệu mình đã được phép dậy chưa.

"Quỷ tha ma bắt, đã hết ba tuần rồi à?" Behrens kêu lên. "Xem nào; ờ nhỉ, đúng rồi. Lạy Chúa, thế này chẳng mấy chốc mà già. Nhưng tình hình sức khỏe ông chẳng thay đổi mấy tí. Sao, hôm qua nhiệt độ đã bình thường trở lại à? Phải, nhưng mà chỉ được đến lần đo lúc sáu giờ, rồi đâu lại vào đó. Thôi được rồi, Castorp, tôi không phải là người nghiệt ngã và cũng muốn trả lại cho ông thú vui hợp quần với đồng loại. Hãy đứng dậy và cất bước đi![98] Tất nhiên chỉ trong phạm vi mức độ cho phép. Việc đầu tiên là phải chụp hình lục phủ ngũ tạng ông. Ghi lại!" Câu sau cùng ông ta nói với bác sĩ Krokowski lúc quày quả trở ra, vừa đi vừa hất ngón tay cái khổng lồ qua vai về phía Hans Castorp và nhìn ông bác sĩ trợ lý trắng lợt bằng cặp mắt xanh lơ nổi vằn tia máu, ầng ậng nước… Hans Castorp rời 'chuồng'.

Lần đầu tiên sau một thời gian dài chàng lại xỏ chân vào đôi ủng cao su, bẻ cổ áo măng tô lên che tai, lót tót đi theo anh họ ra chỗ băng ghế và máng nước rồi quay trở lại, dọc đường không nhịn được phải đặt ra câu hỏi không biết ông cố vấn cung đình còn bắt chàng nằm một chỗ bao lâu nữa nếu chàng không lên tiếng nhắc là thời hạn đã hết. Và Joachim ngước ánh mắt ủ

https://thuviensach.vn

rũ nhìn chàng, nhếch mép đầy vẻ cay đắng khoát tay phác một cử chỉ vô hạn định trong không trung.

https://thuviensach.vn

# “LẠY CHÚA, CON THẤY!”

Một tuần lễ sau Hans Castorp mới được bà y tá trưởng von Mylendonk gọi đi chiếu điện. Chàng không muốn lên tiếng hối thúc. Ở ‘Sơn trang’ người ta đang bận tối mắt tối mũi, cả các bác sĩ lẫn nhân viên phục vụ đều quay như chong chóng. Trong mấy ngày vừa qua có một đợt khách an dưỡng mới tới: hai sinh viên người Nga râu tóc rậm rịt mặc áo sơ mi đen gài cúc kín lên tận cổ, cả người không bói đâu ra một mẩu vải sáng màu; một cặp vợ chồng người Hà Lan được xếp ngồi cùng bàn với Settembrini; một người Mexico gù lưng ngay hôm đầu tiên đã lên cơn tắc thở làm những người ngồi cùng bàn sợ hết vía: ông ta đưa bàn tay khẳng khiu như cây cờ lê xiết chặt lấy người bên cạnh, bất kể đó là đàn ông hay đàn bà, những ngón tay cứng như sắt bấu riết vào da thịt nạn nhân đang vừa giãy giụa vừa oai oái kêu cứu, lôi họ vào nỗi kinh hoàng không thể tả trong cơn đau đang hồi kịch liệt của mình. Tóm lại, gian phòng ăn lớn gần như kín chỗ, mặc dù kỳ an dưỡng mùa đông phải sang tháng mười mới bắt đầu. Và ở vào trường hợp Hans Castorp, với mức độ bệnh tật của chàng, người ta không có quyền đòi hỏi một sự ưu đãi hay quan tâm đặc biệt. Bà Stöhr chẳng hạn, dù có dốt nát vô học đến đâu cũng là một ca nặng hơn chàng nhiều, tiến sĩ Blumenkohl thì khỏi phải nói. Ai còn biết thế nào là lễ độ và chưa đứt hết dây thần kinh xấu hổ thì ở vào địa vị của chàng cũng phải khiêm tốn chờ tới lượt, vì tôn ti trật tự được coi như luật bất thành văn ở trên này. Người bệnh nhẹ chẳng là cái thá gì, chàng vẫn ngầm hiểu thế qua các mẩu chuyện lượm lặt được nơi đây. Người ta nói đến họ bằng giọng khinh thường, theo thước đo giá trị bệnh tật họ bị nhìn bằng nửa con mắt, và không phải chỉ những người bệnh nặng có thứ bậc cao mới cư xử như thế, ngay cả những người “nhẹ” cũng a dua theo tự hạ mình chấp nhận thước đo ấy để cứu vãn chút lòng tự ái của bản thân. Đó là bản tính con người. “Ôi chà, tay ấy!” Họ có thể nói về nhau như vậy. “Thực ra y có làm sao đâu, không đáng để lên trên này. Chẳng có lấy một ổ lao…” Đó

https://thuviensach.vn

là luật lệ ở đây, nó phân chia bệnh nhân thành nhiều đẳng cấp có tôn ti trật tự đàng hoàng, và Hans Castorp cúi đầu tuân phục theo thói quen cố hữu nhằm mắt tôn trọng luật lệ ở xứ chàng. Nhập gia tùy tục. Khách sẽ tỏ ra thiếu lịch thiệp nếu không biết tôn trọng tục lệ của chủ nhà, và phong tục tập quán thì mỗi nơi mỗi khác. Thậm chí đối với Joachim, Hans Castorp cũng tỏ thái độ kính nể và tôn trọng ở một mức độ nhất định - không phải vì anh họ chàng đã ở đây lâu hơn và là người dẫn dắt chàng vào thế giới này, mà chủ yếu là vì Joachim rõ ràng "nặng" hơn chàng. Vì vậy cũng không có gì là khó hiểu khi bệnh nhân cố ý thổi phồng bệnh tật của mình cho có vẻ trầm trọng hơn, vì người ta ai cũng muốn tỏ ra quan trọng và được xếp vào hạng nặng hoặc mon men đến gần tầng lớp ấy. Cả Hans Castorp khi xuống ăn cũng thường gian lận nói tăng nhiệt độ của mình lên cao hơn thực tế một hai vạch và ngấm ngầm sung sướng khi được những người ngồi cùng bàn thân mật đưa ngón tay lên dọa, tỏ ý chấp nhận chàng vào cùng hội. Nhưng mặc dù đã ăn gian thêm vài ba vạch chàng vẫn thuộc về đẳng cấp thấp, nói theo ngôn ngữ trên này, và vì vậy kiên nhẫn cũng như khiêm tốn là thái độ phải phép nhất người ta chờ đợi ở chàng.

Chàng nhanh chóng lấy lại nhịp sống quen thuộc của ba tuần đầu tiên ở đây, giờ nào việc ấy được quy định rõ ràng và phân chia đều đặn, sớm tối cặp kè bên Joachim; và ngay từ ngày thứ nhất sinh hoạt của chàng đã diễn ra trôi chảy hệt như trước đó, như thể không hề bị gián đoạn. Mà thực ra ba tuần gián đoạn ấy đâu có nhằm nhò gì; chàng cảm nhận rõ ràng điều đó trong lần đầu xuất hiện trở lại bên bàn ăn. Mặc dù Joachim, từ trước tới nay vẫn đặc biệt coi trọng các sự kiện có thể coi như cột mốc đánh dấu thời gian, đã lo liệu để có mấy bông hoa trang trí chỗ ngồi của người vừa bình phục, nhưng sự đón chào của những bệnh nhân ngồi cùng bàn không nồng nhiệt hơn bình thường mấy tí, chẳng khác gì họ gặp lại chàng không phải sau ba tuần mà chỉ sau ba tiếng đồng hồ giữa hai bữa ăn: thực ra không phải vì họ thiếu quan tâm đối với con người bình dị dễ mến là chàng và quá bận tâm với bản thân, tức là với cơ thể có những hoạt động nhộn nhịp lý thú của họ; mà chủ yếu là vì họ vô tình không để ý đến khoảng thời gian gián đoạn nên quên bẵng mất nó dài ngắn ra sao. Và Hans Castorp theo dõi câu chuyện

https://thuviensach.vn

giữa họ chẳng chút khó khăn, chàng lại ngồi vào chỗ cũ ở đầu bàn, giữa cô giáo lỡ thì Engelhart và Miss Robinson, cứ như thể mới ngày hôm qua còn ngồi ở đó.

Nếu như ngay tại bàn mình người ta đã không thu hút được sự chú ý đáng kể sau thời gian vắng mặt thì đối với cả phòng sự xuất hiện trở lại của anh ta lại càng không đáng nhắc tới. Đúng ra cả phòng ăn không ai buồn để ý đến sự trở lại của Hans Castorp, chỉ trừ có Settembrini, ông này sau bữa ăn đã tàn tàn ghé qua bàn chàng nói mấy câu chào mừng nửa trịnh trọng nửa thân mật. Hans Castorp còn ghi nhận một ngoại lệ khác nữa mà tính chính xác của nó chúng ta phải tạm thời gạt qua một bên. Chàng tin rằng Clawdia Chauchat có nhận ra sự xuất hiện trở lại của mình, ngay bữa đầu tiên khi chàng đã ngồi yên vị và cô ta vừa bước vào phòng - vẫn đến muộn như thường lệ - sau khi cánh cửa kính sập cái rầm và rung loảng xoảng, đôi mắt một mí của cô ta đã dừng lại một thoáng nơi chàng, bắt gặp ánh mắt chàng; và vừa ngồi xuống ghế cô ta đã hơi cười cười quay nhìn lần nữa qua vai về phía chàng: nụ cười mím chi giống hệt ba tuần trước, lúc chàng sắp đi khám. Đó là một cử chỉ lộ liễu, bày tỏ sự tò mò một cách công khai - công khai đối với chàng và đối với tất cả thực khách trong phòng - và chàng không biết nên vui mừng hay nên bực bội, phải hiểu đó là sự quan tâm hay là thái độ coi thường. Chỉ biết rằng trái tim chàng như bị bóp nghẹt trong ánh mắt ấy, cái ánh mắt theo chàng là tuyên ngôn hùng hồn buộc tội thái độ thờ ơ lạnh nhạt giữa chàng và người ấy là giả dối - đúng ra trái tim tội nghiệp của chàng đã run rẩy trong hơi thở gấp từ lúc cánh cửa vừa sập lại, vì thâm tâm chàng vẫn chờ đợi khoảnh khắc này.

Phải nói thêm rằng, mối quan hệ nội tâm của Hans Castorp đối với nữ bệnh nhân ngồi ở bàn Nga thượng lưu, sự chú ý mà các giác quan và trí tuệ không mấy cao siêu của chàng dành cho con người có thân hình thon thả, dáng đi nhẹ nhàng uyển chuyển và cặp mắt Kirgizstan ấy, tóm lại là mối tình chàng dành cho cô ta (từ này rốt cuộc tỏ ra thích hợp nhất mặc dù đó là một từ của người "dưới kia", thường được dùng trong cuộc sống dưới đồng bằng và gợi nhớ đến bài hát *"Với anh không gì xao xuyến hơn")*, tình cảm ấy trong thời gian chàng nằm một chỗ đã có những tiến bộ vượt bậc. Hình ảnh

https://thuviensach.vn

cô ta chập chờn trước mắt chàng vào những sớm tinh sương, khi gian phòng ngập ngừng trút bỏ màn đêm; hay vào những buổi chiều nhập nhoạng, khi bóng tối buông xuống mỗi lúc một dày đặc (cả trong khoảnh khắc Settembrini xuất hiện dưới ánh sáng chói chang đột ngột, trên ngưỡng cửa phòng chàng, cô ta cũng đang hiện diện rõ mồn một, và đó là lý do khiến chàng đỏ mặt khi nhìn thấy ông văn sĩ ưa phá đám). Trong những giờ phút ngắn ngủi của một ngày bị chặt thành nhiều khúc chàng đã mơ đến khóe miệng này, đến đôi gò má cao, đến cặp mắt một mí, với đầy đủ chi tiết về màu sắc, hình dáng, vị trí mà chàng nhớ như in trong dạ; chàng nghĩ đến tấm lưng mềm, mái đầu hơi chúi về phía trước, đốt sống nổi gồ lên sau ót trong cổ áo sơ mi xẻ rộng, đến đôi cánh tay được che giấu hững hờ trong lớp vải mỏng tang - nếu như chúng tôi ỉm đi không nói trắng ra rằng nhờ những tơ tưởng này mà ngày giờ cấm cung của chàng trôi vùn vụt thì cũng chỉ vì chúng tôi thông cảm với tâm trạng của chàng, vừa hoang mang hối hận do bị lương tâm cắn rứt vừa bàng hoàng hạnh phúc nhờ những hình ảnh ấy. Đúng, đó là nỗi kinh hoàng gắn liền với niềm hy vọng phập phồng trong một cuộc phiêu lưu vô biên và vô định, là niềm vui và nỗi sợ đồng thời, là cảm xúc không tên đôi khi bất ngờ bóp nghẹt trái tim chàng trai trẻ - trái tim thực sự với nghĩa giải phẫu học trong lồng ngực chàng - khiến chàng phải một tay đưa lên vị trí của nó, tay kia che trước trán (như để che đôi mắt) mà rên rỉ thốt lên:

“Ôi lạy Chúa!”

Vì bên trong vầng trán ấy là những tư duy hay mảnh vụn tư duy mà nhờ có chúng hình dáng và gương mặt Madame Chauchat mới trở nên ngọt ngào quyến rũ đến thế, và đối tượng của chúng là thói lơ đãng cẩu thả của người phụ nữ này, là bệnh tật của nàng, là mức độ tự do của cơ thể nhờ bệnh tật, là sự vật chất hóa con người nàng thông qua bệnh tật mà giờ đây, nhờ chẩn đoán của các bác sĩ, Hans Castorp đã trở thành bệnh nhân và có thể chia sẻ tất cả những cái ấy cùng nàng. Bên trong vầng trán trí óc chàng lĩnh hội được cái tự do mạo hiểm khiến Madame Chauchat bằng ánh mắt và nụ cười gạt bỏ thái độ lạnh nhạt vờ vịt giữa họ, như thể họ chẳng phải là hai cá nhân trong một xã hội đầy phép tắc xã giao ràng buộc, thậm chí như thể họ chẳng

https://thuviensach.vn

cần đến lời nói mới có thể trao đổi cùng nhau… Và đó chính là điều khiến chàng giật mình kinh sợ: nỗi kinh sợ giống như cảm giác của chàng hôm ấy trong phòng khám, khi ánh mắt chàng vội vã rời đôi vai trần của Joachim hướng lên trên tìm kiếm ánh mắt người anh - chỉ khác một điều là hôm ấy chàng thấy hãi hùng vì thương xót, còn ở đây nguyên nhân là một loại tình thương hoàn toàn khác.

Vậy là cuộc sống ở 'Sơn trang' - một cuộc sống nhàn tản được cung phụng đầy đủ diễn ra trên một sân khấu chật hẹp - trở lại nhịp điệu đều đều quen thuộc của nó, và Hans Castorp, thấp thỏm chờ đợi giờ phút được nhìn thấy lục phủ ngũ tạng của mình, trong lúc chia sẻ cuộc sống ấy với anh họ, chàng Joachim trung hậu; giờ này qua giờ khác họ sát cánh cùng nhau thực hiện nhiệm vụ chữa bệnh, và sự gắn bó ấy cũng có tác động tích cực đến chàng trai trẻ. Bởi mặc dù đây chỉ là sự gắn bó giữa hai người bệnh, nhưng trong đó hàm chứa rất nhiều kỷ luật quân ngũ: một cách vô tình họ tự khép mình theo kỷ luật ấy, lấy việc thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng để thay thế cho những trách nhiệm của cuộc sống dưới đồng bằng và nghiễm nhiên coi đó như bổn phận chính của mình - Hans Castorp không khờ đến mức chẳng nhận ra điều đó, nhưng chàng cảm nhận được tác động kiềm chế của nó đối với tâm hồn dân sự của mình, thậm chí có vẻ như nhờ sự gắn bó ấy, vì phải làm gương cho nhau và kiểm soát lẫn nhau mà chàng tránh được những bước đi mạo hiểm và hành động mù quáng. Vì chàng dư sức nhận thấy anh họ mình, chàng Joachim trung hậu, ngày ngày phải chịu đựng thử thách trong bầu không khí ngột ngạt mùi nước hoa cam, dưới hình thức một đôi mắt nâu tròn, một viên ngọc ruby xinh xinh, những trận cười vô cớ và một bộ ngực nhìn bề ngoài rất hoàn hảo; và cái cách người anh, đầy lý trí và cao thượng, lẩn tránh bầu không khí cám dỗ ấy khiến chàng về phần mình cũng phải nghĩ ngợi, bắt chàng giữ đúng phép tắc và ngăn cản chàng, nói một cách ví von là chạy đến chỗ cặp mắt một mí "mượn một cây bút chì" - hành vi mà nếu không vì sự gắn bó mang tính kỷ luật với người anh họ hẳn chàng đã không ngần ngại thử ngay, theo kinh nghiệm bản thân.

Joachim không bao giờ nhắc tới cô Marusia hay cười, và vì vậy Hans Castorp cũng không thể nào mở miệng tâm sự với anh về Clawdia Chauchat.

https://thuviensach.vn

Chàng tự đền bù bằng cách lén lút trao đổi với cô giáo lỡ thì ngồi bên phải mình, trêu ghẹo cô gái già đến mặt đỏ tưng bừng bằng những lời ỡm ờ ám chỉ mối cảm tình của cô ta với nữ bệnh nhân quyến rũ kia, trong lúc chuyện trò bắt chước ông nội Hans Lorenz Castorp tựa cằm vào cổ áo một cách long trọng. Nửa đùa nửa thật chàng dụ cô gái già kể chuyện về đời tư Madame Chauchat, cô ấy quê quán ở đâu, chồng cô ấy là người như thế nào, cô ấy bao nhiêu tuổi, bệnh tình cô ấy ra sao, và thu được một mớ thông tin bổ ích. Cô ấy có con cái gì không, chàng muốn biết. - Ô không, cô ấy không có con. Một người như cô ấy có con thế nào được? Rất có thể các bác sĩ đã cấm cô ấy có con - thử tưởng tượng xem: nếu cô ấy có con thì những đứa trẻ tội nghiệp sẽ ra sao? Hans Castorp tỏ ý đồng tình. Vả lại ở tuổi cô ta mà muốn có con thì cũng muộn quá rồi, chàng phỏng đoán một cách thực tế đến mức tàn nhẫn. Thỉnh thoảng, ở tư thế nhìn nghiêng chàng có cảm tưởng nét mặt cô ta đã hơi góc cạnh. Cô ta đã ngoài ba mươi chưa nhỉ? - Cô Engelhart phản đối ngay lập tức. Clawdia mà ba mươi tuổi? Cùng lắm là hai mươi tám. Và cô cấm người ngồi cạnh không được nói như vậy về nét mặt nhìn nghiêng của Clawdia. Nét mặt Clawdia là hiện thân ngọt ngào của tuổi thanh xuân, mặc dù tất nhiên đó là một vẻ đẹp độc đáo không phải bất kỳ ả vịt xiêm nào cũng có. Và để trừng phạt chàng cô Engelhart đưa ra một đòn chí tử: theo chỗ cô ta được biết thì Madame Chauchat thường xuyên có khách đàn ông đến thăm, một người đồng hương ở dưới ‘Phố’. Ông ta hay lên tận phòng thăm cô ấy vào các buổi chiều.

Trúng tim đen. Hans Castorp tái mặt, mặc dù đã cố hết sức để giữ tự chủ, và những câu “thế à” và “thật không thể tưởng tượng được” chàng buông ra để phụ họa cũng nhợt nhạt chẳng khác gì gương mặt chàng. Không đủ sức để lờ đi sự tồn tại của người đàn ông đồng hương nọ, chàng cứ vòng vo gặng hỏi về ông ta với cặp môi giật giật liên hồi. Một người còn trẻ? - Còn trẻ và bảnh trai, nghe nói thế, cô gái già khẳng định; nhưng bởi cô ta chưa được nhìn tận mắt nên không thể đánh giá được. - Bệnh nhân? - Nếu có thì chỉ rất nhẹ thôi! - Hy vọng, Hans Castorp giở giọng cay độc, ông ta có một tủ áo phong phú hơn mấy người đồng hương khác ở bàn Nga hạ lưu - và cô Engelhart, vẫn đang hăm hở trả thù, đứng ra đảm bảo cho tủ áo của người lạ

https://thuviensach.vn

mặt. Vậy là chàng đành thú nhận, không thể coi nhẹ chuyện này được, và nghiêm trang giao cho cô gái già nhiệm vụ tìm hiểu xem cái ông đồng hương ra vào tự do phòng Madame Chauchat là người như thế nào. Nhưng đáng lẽ phải báo cáo cho chàng biết kết quả điều tra theo hướng này thì vài ngày sau cô gái già lại tung ra một tin giật gân mới.

Cô ta nghe nói Clawdia Chauchat đang được vẽ chân dung - và hỏi Hans Castorp xem chàng có biết điều đó không. Nếu không thì xin chàng cứ yên trí về tính chính xác của tin này, cô ta thu được nó từ một nguồn đáng tin cậy. Đã một thời gian dài người đẹp của chàng ngồi làm mẫu cho người ta vẽ chân dung - và làm mẫu cho ai kia chứ? Cho ông cố vấn cung đình! Vì mục đích này gần như ngày nào cô nàng cũng đến căn hộ riêng của ông cố vấn Behrens.

Tin này làm Hans Castorp choáng váng còn hơn tin trước. Từ đấy về sau chàng hay buông ra những câu đùa cay đắng về chuyện này. Ừ, dĩ nhiên rồi, ai chẳng biết ông cố vấn cung đình có cái thú vẽ tranh sơn dầu - cô giáo già phản đối gì nào, vẽ đâu phải là một tội, ai cũng có quyền tự do vẽ vời chứ. Thế ra cô ấy ngồi làm mẫu trong căn hộ độc thân của ông cố vấn cung đình góa vợ? Hy vọng ít nhất những lúc ấy tiểu thư von Mylendonk cũng có mặt. - Bà ta làm gì có thời gian. - "Nhưng Behrens cũng đâu có nhiều thời gian hơn bà y tá trưởng", Hans Castorp nghiêm khắc cự lại. Và mặc dù với nhận định này có vẻ như đề tài ấy đã được giải quyết xong, nhưng Hans Castorp vẫn không nghĩ đến chuyện dừng lại ở đó, chàng gặng hỏi tỉ mỉ hết gần lại đến xa: đó là tranh thể loại chân dung ư, khổ là bao nhiêu, chỉ thể hiện khuôn mặt hay cả người từ đầu gối trở lên; chàng còn hỏi cả về thời gian một buổi vẽ - cô Engelhart chẳng biết đằng nào mà trả lời chi tiết cho vừa ý chàng, và đành phải dỗ chàng kiên nhẫn chờ kết quả điều tra thêm.

Sau khi nhận tin này Hans Castorp đo được 37 độ 7. Sự kiện này còn làm chàng đau đớn và lo ngại hơn cả chuyện Madame Chauchat tiếp khách trong phòng riêng. Cuộc sống và những hoạt động cá nhân của Madame Chauchat, chỉ nhắc đến nó chưa cần biết tới nội dung cũng đã đủ làm ruột gan chàng như xát muối rồi, và như thế phải biết chàng đau đớn khổ sở tới mức độ nào khi lời ong tiếng ve về nội dung của cuộc sống ấy lọt tới tai chàng! Đành

https://thuviensach.vn

rằng có thể mối quan hệ giữa ông khách Nga và người phụ nữ đồng hương hoàn toàn vô tư và vô hại; nhưng từ ít lâu nay Hans Castorp đã có thói quen coi vô tư và vô hại là những điều vớ vẩn - cũng như chàng không thể tự thuyết phục được mình rằng cái trò vẽ chân dung sơn dầu chỉ hoàn toàn mang tính nghệ thuật trong quan hệ giữa một người đàn ông góa vợ bạo miệng và một phụ nữ trẻ mắt một mí bước đi rón rén. Thị hiếu của ông cố vấn cung đình thể hiện qua việc chọn người mẫu không ngờ lại phù hợp với gu của chính chàng đến nỗi chẳng thể tin vào một lựa chọn vô tư được, và hình ảnh cặp má tím xanh như chàm đổ với đôi mắt lồi đỏ hoe của ông ta làm cho điều đó càng khó tin hơn.

Một sự kiện mà chàng tình cờ quan sát được trong những ngày này lại có tác động theo chiều hướng khác, mặc dù đó cũng có thể hiểu là một bằng chứng nữa cho gu thẩm mỹ của chàng. Ở chiếc bàn kê ngang của bà Salomon và cậu học trò láu ăn đeo kính, bên trái bàn hai anh em chàng, cạnh cánh cửa trổ bên hông phòng ăn, có một bệnh nhân theo chỗ Hans Castorp được biết là người gốc Mannheim, trạc ba mươi tuổi nhưng đã hói lơ thơ trên đỉnh đầu, có hàm răng sún đen và lối nói ngập ngừng đứt khúc - chính là anh chàng thỉnh thoảng chơi đàn piano trong những buổi tối giao lưu dưới phòng giải trí, và cũng chỉ chơi độc có một bản ‘Hành khúc đám cưới’ trong vở ‘Giấc mộng đêm hè’ mà thôi. Nghe nói anh ta rất mộ đạo, một hiện tượng dễ hiểu và không hiếm thấy trong giới bệnh nhân ở trên này. Chủ nhật nào anh ta cũng đi dự lễ nhà thờ ở dưới ‘Phố’, và khi nằm điều dưỡng thì đọc toàn những sách phúc âm, loại sách có hình ly rượu thánh hay cành cọ in ngoài bìa. Nhân vật này, như một hôm Hans Castorp bất ngờ nhận thấy, cũng dán mắt vào chỗ mà mắt chàng như dính chặt vào - nơi có sự hiện diện của tấm thân mềm mại của Madame Chauchat - đã thế còn với một thái độ vừa rụt rè vừa tha thiết đến mức quỵ lụy như nô lệ. Sau phát hiện này Hans Castorp không ngăn được mình chốc chốc lại lén nhìn anh ta để cay đắng thấy nhận xét của mình lần nào cũng được khẳng định là đúng. Tối tối chàng thấy anh ta đứng trong phòng giải trí giữa đám bệnh nhân, ánh mắt bơ vơ thẫn thờ như đeo lấy người phụ nữ bề ngoài khả ái mặc dù bên trong mục ruỗng ngồi trên chiếc ghế sô pha trong phòng khách nhỏ vui vẻ tán gẫu với

https://thuviensach.vn

Tamara (đấy là tên cô gái tóc xù vui tính), tiến sĩ Blumenkohl và ông ngực lép ngồi cùng bàn ăn với nàng; thấy anh ta quay đi, lảng tránh để rồi một lát sau lại từ từ quay đầu ngoái cổ ra đằng sau, mắt liếc xệch qua vai, môi trên dẩu ra một cách khó nhọc nhìn về phía ấy. Chàng thấy mặt anh ta biến sắc mỗi khi cánh cửa kính sập đánh rầm, đầu cúi gục giây lát để rồi sau đó ngẩng lên nhìn càng đắm đuối hơn Madame Chauchat uyển chuyển đi như lướt về chỗ ngồi của mình. Và nhiều lần sau bữa ăn chàng còn thấy anh chàng tội nghiệp đứng chắn giữa đường từ bàn Nga thượng lưu ra cửa, đợi Madame Chauchat đi qua sát bên mình và đưa đôi mắt tối tăm tràn ngập nỗi sầu nhìn ngấu nghiến như muốn nuốt lấy người phụ nữ vô tư và vô tình không biết đến sự tồn tại của anh ta.

Phát hiện này hành hạ chàng trẻ tuổi Hans Castorp không ít, mặc dù sự ngưỡng mộ âm thầm của gã người Mannheim không làm chàng lo ngại như mối quan hệ riêng tư của Clawdia Chauchat với ông cố vấn Benrens, một người cả về tuổi tác, uy tín và địa vị đều cao hơn hẳn chàng. Clawdia chẳng thèm đếm xỉa đến gã người Mannheim - nếu có thì hẳn với những giác quan tinh nhạy đột xuất của mình chàng đã nhận ra rồi, vả lại trong trường hợp này linh hồn chàng quằn quại không phải vì những mũi gai nhọn ghen tuông. Nhưng chàng đã phải trải qua tất cả các cảm xúc sinh ra từ cơn say và nỗi đam mê, dưới mọi hình thức có thể gặp ngoài đời, nó cho chàng cái cảm giác kỳ lạ nửa ghê tởm nửa đồng lõa với kẻ kia. Không thể lý giải và mổ xẻ tất cả những gì diễn ra trong tâm hồn chàng, nếu chúng ta không muốn tắc tị tại đây. Nói tóm lại tất cả những cái ấy, kể cả phát hiện thông qua quan sát hành vi gã người Mannheim, rõ ràng là quá tải đối với tâm hồn bình dị của chàng Hans Castorp tội nghiệp.

Tám ngày trôi qua như thế cho đến lúc Hans Castorp được đi chiếu điện. Trước đó chàng không hề biết mình sẽ phải đợi bao lâu, cho đến một buổi sáng bà y tá trưởng xông vào giữa bữa điểm tâm truyền đạt lệnh gọi chàng buổi chiều đi chiếu điện (bà ta đã lại bị lên lẹo nữa rồi, một cái khác chứ không phải cái lần trước chàng thấy, lần này có vẻ vô hại hơn nhưng không chịu thua kém cái trước một chút nào về quy mô và ảnh hưởng trên khuôn mặt), thì bấy nhiêu thời gian đã tiêu tan. Hans Castorp và anh họ chàng phải

https://thuviensach.vn

có mặt ở địa điểm đó khoảng nửa giờ trước bữa trà chiều; vì nhân dịp này họ muốn chụp hình lục phủ ngũ tạng cho cả Joachim - tấm hình lần trước có lẽ đã lạc hậu rồi.

Vậy là họ rút ngắn ba mươi phút của cữ nghỉ trưa ngày hôm nay, lúc đồng hồ điểm ba rưỡi họ đã leo hết mấy bậc thang đá "xuống" tầng hầm giả tưởng và ngồi yên vị trong gian phòng đợi nhỏ ngăn giữa phòng khám với phòng chiếu quang tuyến - Joachim ngồi bình tĩnh đợi vì trò này đối với chàng chẳng có gì là lạ nữa, còn Hans Castorp bồn chồn nôn nóng, vì chàng chưa bao giờ được nhìn vào lục phủ ngũ tạng mình. Trong phòng không phải chỉ có mình họ, lúc vào họ thấy đã có mấy bệnh nhân ngồi đợi với những cuốn tạp chí cũ nát trên đầu gối: một thanh niên người Thụy Điển tướng tá như lực sĩ mọi bữa vẫn ngồi cùng bàn ăn với Settembrini, nghe nói khi anh ta đến hồi tháng tư tình trạng anh ta tệ đến nỗi họ không muốn cho nhập viện, thế mà bây giờ anh ta lên được tám chục pound[99] và tấp tểnh đợi ra viện với chứng chỉ đã khỏi hẳn; xa hơn chút nữa là một phụ nữ ngồi bàn Nga hạ lưu thân hình còi cọc với thằng con trai xấu xí mũi dài còn còi cọc hơn tên gọi Sascha. Những người này đã ngồi đợi từ khi nào rồi, hẳn họ đã được hẹn xuống khám trước hai người, có vẻ như trong phòng rọi quang tuyến đã có một sự dồn toa đáng kể, thế có nghĩa là họ có nguy cơ phải uống trà nguội.

Trong phòng chiếu điện người ta đang rất bận rộn. Ngoài phòng đợi cũng nghe thấy tiếng ông cố vấn cung đình oang oang ra lệnh. Ba rưỡi hay muộn hơn một chút cánh cửa phòng chiếu điện bật mở, một tay trợ lý kỹ thuật chuyên làm việc dưới này ló đầu ra gọi anh chàng lực sĩ Thụy Điển may mắn - chắc hẳn người vào khám trước đó được họ cho ra bằng cửa khác. Giờ thì mọi việc trong đó có vẻ đã trôi chảy hơn. Mươi phút sau người ta nghe thấy ngoài hành lang tiếng bước chân thình thịch của tay lực sĩ xứ Scandinavia đã khỏi hẳn, hình ảnh sống quảng cáo cho bầu không khí chữa bệnh ở đây nói chung và viện an dưỡng này nói riêng. Rồi bà mẹ Nga cùng với Sascha được gọi vào. Cũng như lúc cửa mở ra cho anh chàng Thụy Điển, Hans Castorp thoáng thấy trong phòng chiếu điện tối mờ mờ, tức là chỉ được rọi sáng rất hạn chế - giống như phòng phân tâm của bác sĩ Krokowski bên kia. Các cửa sổ kéo rèm kín mít không cho ánh mặt trời lọt

https://thuviensach.vn

vào, chỉ có mấy ngọn đèn điện tỏa sáng yếu ớt. Trong lúc hai mẹ con Sascha được đưa vào và Hans Castorp mải nhìn theo thì cánh cửa phía hành lang cũng bật mở và người bệnh tiếp theo bước vào phòng đợi, quá sớm, vì ở đây có hiện tượng dồn toa. Người mới vào là Madame Chauchat.

Đúng là Clawdia Chauchat bằng xương bằng thịt hiện ra bất thình lình trong phòng đợi; Hans Castorp trố mắt ra nhìn và cảm thấy máu rút hết khỏi mặt mình, đồng thời hàm dưới trễ xuống khiến miệng chàng có nguy cơ không đóng lại được. Sự xuất hiện của Clawdia quá bất ngờ, ngoài sức tưởng tượng của chàng - bỗng dưng nàng ngồi đó chia sẻ không gian chật hẹp của căn phòng đợi với hai anh em họ, mới một phút trước đã làm gì có. Joachim liếc nhanh sang Hans Castorp rồi không chỉ cụp mắt nhìn xuống mà còn vớ lấy cuốn tạp chí chàng vừa mới vứt lên bàn, mở ra đưa lên che mặt. Hans Castorp không đủ sức nhấc tay động chân làm gì. Sau khi tái nhợt đi mặt chàng lại đỏ lựng lên, và tim chàng đập như trống trận.

Madame Chauchat buông mình ngồi xuống một chiếc ghế bành cũ kỹ tròn quay với đôi tay vịn đã mòn trơ gần cửa phòng chiếu điện. Cô ta ngồi thụt sâu trong ghế, hờ hững vắt chéo chân lên nhau và nhìn chăm chăm lên không trung, cặp mắt Přibislav một mí - vì biết có người quan sát mình - không tập trung được vào một hướng mà trở nên hơi hiếng. Cô ta mặc áo len trắng với váy màu xanh lam, trên gối đặt một quyển sách - có vẻ như sách mượn ở thư viện - bàn chân đặt xuống sàn nóng nảy nhịp nhịp.

Mới khoảng một phút rưỡi cô ta đã đổi tư thế, đứng lên nhìn quanh vẻ phân vân như không biết nên làm gì hay nên hỏi ai, và cất tiếng. Cô ta hướng vào Joachim mà cất tiếng hỏi, mặc dù chàng có vẻ đang chăm chú đọc báo, còn Hans Castorp vẫn ngồi không thì không được đếm xỉa đến - môi cô ta uốn cong nhào nặn từ ngữ và cần cổ trắng muốt truyền cho những từ ngữ ấy âm thanh, những âm thanh không hẳn là trầm, hơi khàn khàn nhưng đặc biệt êm ái, giọng nói rất quen thuộc đối với Hans Castorp - quen thuộc từ một thời xa vắng lắm, có lần nó đã vang lên sát bên tai chàng và dành cho chính chàng: “Được thôi. Nhưng hết giờ học cậu phải trả lại cho tớ đấy.” Có điều khi đó giọng nói ấy trôi chảy và tự nhiên hơn, còn bây giờ nó hơi chậm và ngắt quãng, vì người nói chỉ mượn tạm ngôn ngữ này nên

https://thuviensach.vn

không chế ngự được hoàn toàn nó, như Hans Castorp một đôi lần đã nghe lỏm với một cảm giác gần như kiêu hãnh, một niềm tự hào ấm áp lan tỏa quanh tim. Một tay thọc trong túi áo len, tay kia đưa lên sửa bím tóc sau đầu, Madame Chauchat hỏi:

"Xin lỗi, ông được hẹn lúc mấy giờ?"

Và Joachim, liếc nhanh về phía em họ, vừa trả lời vừa kéo hai gót chân dập vào nhau trong lúc vẫn ngồi: "Lúc ba rưỡi." Cô ta tiếp tục nói:

"Còn tôi có hẹn lúc ba giờ bốn lăm. Có chuyện gì hay sao? Đã gần bốn giờ rồi. Vừa mới có người vào trong đó, phải không?"

"Phải, hai người", Joachim trả lời. "Họ xếp hàng trước chúng tôi. Khám xét thế nào mà bị ùn lại. Có vẻ như tất cả đều bị trễ khoảng nửa giờ."

"Bực thật!" Cô ta nói và bồn chồn nắn nắn bím tóc.

"Biết làm sao", Joachim đáp. "Chúng tôi cũng đã đợi gần nửa giờ đồng hồ rồi."

Họ nói chuyện với nhau, và Hans Castorp ngơ ngẩn ngồi nghe như trong mơ. Joachim đối đáp với Madame Chauchat thì cũng chẳng khác gì chính chàng được lên tiếng - hay là có khác, thậm chí khác xa một trời một vực? Mấy tiếng "biết làm sao" cộc lốc khiến Hans Castorp hơi phật ý, chàng thấy nó thiếu lễ độ sao ấy, chí ít cũng có vẻ lạnh nhạt quá trong hoàn cảnh này. Nhưng xét cho cùng Joachim có thể ăn nói như thế - anh họ chàng có thể chuyện trò thoải mái với cô ta và có lẽ còn ngấm ngầm cảm thấy tự hào vì hơn chàng ở chỗ có quyền thốt ra mấy tiếng "biết làm sao" đầy kiêu ngạo ấy - giống như chàng trước kia đã vênh váo ưỡn ngực trước Joachim và Settembrini mà trả lời "ba tuần" khi được hỏi chàng dự định ở chơi bao lâu. Cô ta chọn Joachim mà hỏi, mặc dù anh họ chàng cầm tờ báo che ngang mặt - tất nhiên bởi vì anh ấy có thâm niên ở đây lâu hơn, quen mặt hơn đối với cô ta; nhưng cũng có thể sự lựa chọn của cô ta có một nguyên nhân khác, đó là vì hai người ấy hoàn toàn có thể trao đổi bằng lời với nhau theo đúng phép tắc xã giao, vì giữa họ không tồn tại một mối ràng buộc vô hình, hoang dại, sâu thẳm, hãi hùng và đầy bí ẩn. Nếu ngồi đây cùng họ ngày hôm nay là mắt nâu đeo nhẫn mặt ngọc ruby và xức nước hoa cam thì hẳn chính chàng, Hans Castorp, mới là người lên tiếng bảo "biết làm sao" - một cách trong

https://thuviensach.vn

sáng và vô tư, như tâm trạng của chàng đối với cô ta. ‘Đúng thế, thật đáng bực mình, thưa cô!’ chàng sẽ nói vậy và có lẽ còn vung tay rút tấm mùi xoa trong túi áo ngực ra hỉ mũi. ‘Phải kiên nhẫn thôi, biết làm sao. Chúng tôi cũng đâu có sung sướng gì hơn.’ Và Joachim sẽ kinh ngạc thấy chàng cư xử tự nhiên như vậy - nhưng rất có thể anh ấy không mong muốn được ở vào địa vị của chàng. Không, trong hoàn cảnh này cả Hans Castorp cũng không muốn ghen tị với Joachim, mặc dù anh ấy có cái diễm phúc được nói chuyện với Madame Chauchat. Chàng chấp nhận để cô ta bắt chuyện với người anh chứ không phải với mình; bằng cách ấy cô ta tỏ ra giữ ý, và như thế tức là nàng cũng ý thức được hoàn cảnh khó xử giữa họ… Tim chàng đập rùng rùng.

Sau câu trả lời ráo hoảnh của Joachim - Hans Castorp thậm chí còn cảm thấy có một thoáng ác cảm trong thái độ của người anh đối với cô bệnh nhân đồng cảnh ngộ, và nhận xét ấy khiến chàng dù đang ôm một mớ tơ lòng rối bòng bong cũng phải bất giác mỉm cười - “Clawdia” loay hoay đi đi lại lại trong phòng; ngặt nỗi gian phòng đợi bé như cái lỗ mũi không đủ chỗ, nên cuối cùng nàng cũng đành lượm một tờ họa báo trên bàn và lại ngồi xuống chiếc ghế bành tròn có chỗ để tay chỉ còn là tàn tích của cặp tay vịn. Hans Castorp ngồi nhìn nàng, cằm tựa vào ngực theo cách của ông nội, và chàng bỗng giống ông thượng nghị sĩ già đến mức nực cười. Madame Chauchat vắt chân chữ ngũ, dưới làn vải xanh nổi lên một bên đầu gối tròn trĩnh và đường lượn thon thả của bắp đùi. Nàng có dáng người tầm thước, không cao lắm - trong con mắt Hans Castorp thì đây chính là chiều cao lý tưởng của phụ nữ - nhưng cặp chân rất dài và hông không quá rộng. Nàng không dựa vào lưng ghế mà ngồi hơi chồm mình về phía trước, hai tay bắt tréo để trên đùi, chân vắt lên nhau, lưng hơi chùng và vai hơi xo khiến đốt sống cổ lại nổi lên, thậm chí dưới chiếc áo len bó sát người có thể thấy gần như cả cột xương sống hơi cong cong như hình cánh cung, và bộ ngực nàng, không đầy đặn vun cao như của Marusia mà gọn gàng như ngực thiếu nữ, bị đôi vai rủ xuống chèn ép gần như không thấy. Đột nhiên trong đầu Hans Castorp xẹt qua ý nghĩ, rằng nàng ngồi đây cũng để đợi chụp quang tuyến bộ ngực. Ông cố vấn cung đình vẽ hình nàng; ông ta tái tạo dung mạo bề ngoài của nàng

https://thuviensach.vn

bằng màu trộn với dầu trên một tấm vải. Nhưng ở đây, trong ánh sáng nhá nhem ông ta sẽ soi sáng bên trong người nàng và lục phủ ngũ tạng nàng sẽ bày ra hết trước mắt ông ta. Nghĩ đến đấy Hans Castorp nhăn mặt quay đi lấy vẻ bất bình đạo mạo, để biểu lộ tư cách chính nhân quân tử mà theo chàng duy nhất phù hợp trong hoàn cảnh này.

Sự chung chạ không gian chật hẹp của căn phòng đợi giữa ba người kéo dài không lâu. Có vẻ như trong kia người ta giải quyết khá nhanh gọn mẹ con Sascha, người ta phải tăng tốc để bù lại thời gian chậm trễ. Gã nhân viên kỹ thuật mặc áo choàng trắng lại mở cửa, Joachim đứng dậy vứt tờ báo lên bàn, và Hans Castorp đứng lên theo anh, không phải không ngần ngừ lưỡng lự. Những ý nghĩ hào hoa phong nhã đổ xô đến trong đầu giục chàng theo đúng phép lịch sự xã giao mà cất tiếng nhường cho Madame Chauchat vào trước; có lẽ chàng nên thử nói tiếng Pháp; và chàng hối hả lùng tìm từ ngữ để ghép thành một câu. Nhưng chàng không biết luật bất thành văn ở đây có dung thứ cho hành vi nịnh đầm ấy không, hay thứ tự xếp hàng được đặt lên trên hào hoa phong nhã. Joachim chắc phải biết điều đó, nhưng mặc dù Hans Castorp đã hướng ánh mắt khẩn khoản và tha thiết xoáy vào người anh, anh họ chàng vẫn tỉnh bơ không có vẻ gì là muốn nhường lượt cho người còn ngồi đợi. Thế là chàng đành lót tót theo anh đi qua chỗ ngồi của Madame Chauchat, lúc đi ngang còn ráng liếc mắt nhìn lần nữa dáng lưng cong chùng xuống của nàng, rồi đã thấy mình bước qua cửa vào phòng chiếu điện.

Chàng còn quá bồi hồi vì những gì phải bỏ lại sau lưng, vì cuộc phiêu lưu mười phút vừa qua trong phòng đợi, để có thể chuẩn bị tinh thần thích nghi với những thay đổi đột ngột trong phòng chiếu điện. Chàng hầu như không nhìn thấy gì hoặc chỉ thấy lờ mờ khung cảnh nửa sáng nửa tối của gian phòng. Chàng vẫn còn nghe giọng nói ấm áp, hơi khàn khàn của Madame Chauchat: “Có chuyện gì hay sao… Vừa mới có người vào trong đó phải không… Bực thật…” Âm hưởng của nó lùng bùng trong tai chàng, chuyển thành một cơn rùng mình ngọt ngào chạy xuống dọc sống lưng. Chàng vẫn còn nhìn thấy đầu gối nàng tròn trĩnh nổi lên dưới lần vải xanh, thấy cần cổ hơi cúi xuống, lòa xòa những cọng tóc vàng óng ánh màu đồng xổ ra từ bím tóc quấn cao, thấy đốt sống cổ nàng hơi gồ lên, và cơn rùng mình một lần

https://thuviensach.vn

nữa lại chạy suốt lưng chàng từ trên xuống dưới. Chàng thấy ông cố vấn Behrens đứng trước một cái tủ hay cái kệ lớn làm thành vách ngăn lửng giữa phòng, quay lưng lại phía những người vừa mới bước vào, chăm chú quan sát một bản mỏng màu đen mà ông ta giơ lên soi trước ngọn đèn mờ. Họ đi qua chỗ ông ta vào sâu trong phòng, và gã trợ lý kỹ thuật đi vượt lên trước lăng xăng chuẩn bị máy móc. Không khí nồng nặc một thứ mùi lạ, khen khét như mùi ozon. Cái tủ hay cái kệ lớn đứng giữa hai ô cửa sổ kéo rèm đen thui chia căn phòng thành hai phần lớn nhỏ không đều. Có thể nhận ra các dụng cụ vật lý, bình thủy tinh, bảng điều khiển, nhiều dụng cụ đo xếp nhấp nhô, cả một cái hộp như cái máy chụp ảnh đặt trên giá di động, những tấm phim dương bản lồng kính gắn thành một dãy trên tường - người ta không biết mình lọt vào cửa hiệu của một tay thợ chụp ảnh, một buồng tối để tráng phim, phòng thí nghiệm của một nhà sáng chế hay lò luyện đan của một pháp sư.

Joachim chẳng nói chẳng rằng bắt đầu cởi ngay áo để trần nửa thân trên. Gã trợ lý kỹ thuật, một thanh niên địa phương lùn tịt má đỏ hồng mặc áo choàng trắng bảo Hans Castorp làm theo anh họ. Nhanh lắm, tới lượt chàng ngay ấy mà… Trong lúc Hans Castorp cởi áo gi lê thì Behrens sải bước từ nửa phòng nơi ông ta đang đứng sang nửa rộng hơn phía hai anh em.

“Xin chào!” Ông ta cất tiếng. “Thì ra là hai vị thần song sinh của chúng ta, Castorp và Pollux[100]… Không cần phải tỉ tê giãi bày gì cả! Cứ đợi đấy, chúng tôi sẽ nhìn thấu tim đen các vị ngay bây giờ đây. Tôi có cảm giác, Castorp, ông sợ phải mở lòng ra với chúng tôi? Xin ông cứ bình tâm, tôi tiến hành việc ấy một cách rất mỹ thuật. Đây, ông đã thấy phòng triển lãm của tôi chưa?” Và ông ta kéo tay Hans Castorp tới trước dãy khung kính tối thui, bật công tắc. Ánh điện bừng lên soi sáng những tấm hình. Hans Castorp thấy đủ cả: tay, chân, đầu gối, bắp vế và ống đồng, cánh tay và phần ngang hông. Nhưng hình dạng tròn trịa quen mắt của những bộ phận cơ thể này chỉ hiện lên lờ mờ, như sương mù hay ánh sáng bàng bạc bao quanh cái lõi xương cốt nổi bật lên một cách rõ ràng, sắc nét với đầy đủ chi tiết.

“Rất lý thú”, Hans Castorp bảo.

https://thuviensach.vn

“Dĩ nhiên là lý thú!” Ông cố vấn đáp. “Một dịp mở mang kiến thức bổ ích cho những người trẻ tuổi. Giải phẫu học quang tuyến, ông hiểu không, thành tựu vẻ vang của thời đại mới. Đây là một cánh tay đàn bà, ông có thể nhận ra qua hình dáng yêu kiều của nó. Với cánh tay này người ta xiết chặt tình nhân trong lúc ái ân, ông hiểu không.” Và ông ta cười khùng khục, vành môi trên với hàng ria tua tủa như cọc rào chuồng vịt vén cao về một bên. Những tấm hình phụt tắt. Hans Castorp quay sang anh họ, Joachim chuẩn bị được chiếu điện.

Sự kiện được tiến hành trước vách ngăn như cái tủ hay cái kệ mà lúc đầu ông cố vấn cung đình đứng ở phía bên kia. Joachim lên ngồi trên một thứ như cái ghế thợ giày, trước một tấm bảng mà chàng phải áp ngực vào và quàng cả hai tay ôm lấy; gã trợ lý kỹ thuật lượn quanh đưa tay uốn nắn sửa sang tư thế người bệnh, ấn vai chàng ra đằng trước, xoa xoa bóp bóp sau lưng. Rồi gã ra sau cái hộp như máy chụp hình, cúi lom khom, hai chân chàng hảng như một tay phó nháy chính cống, kiểm tra khuôn hình, lầm bầm tỏ ý hài lòng và vừa bước sang bên cạnh vừa ra lệnh cho Joachim hít vào một hơi thật sâu rồi nín thở cho đến lúc chụp xong. Tấm lưng Joachim cong như lưng tôm giãn ra rồi ngưng lại bất động. Cùng lúc ấy gã thợ bấm lên bảng điều khiển. Suốt hai giây đồng hồ máy móc huy động ra một năng lượng kinh hồn để đưa tia sáng xuyên qua vật chất, điện năng lên tới hàng ngàn volt, có lẽ hàng trăm ngàn volt, như Hans Castorp về sau nhớ lại. Hầu như không thể chế ngự được để chỉ phục vụ một mục đích chính, năng lượng ấy tìm đường giải tỏa bằng mọi cách khác. Điện phóng ra nổ đanh như tiếng súng. Các dụng cụ đo phát tia lửa xanh tanh tách. Những tia chớp nhoáng nhoàng chạy dọc tường. Đâu đó nhấp nháy một ngọn đèn đỏ, không khác gì một con mắt, lừ lừ đầy đe dọa. Sau lưng Joachim một bình cầu bỗng ngập khói xanh lè. Rồi tất cả lặng êm trở lại; các tia sáng biến mất, và Joachim thở hắt ra một hơi dài. Sự kiện kết thúc.

“Tội nhân tiếp theo!” Behrens gọi và thúc cùi chỏ vào sườn Hans Castorp. “Thôi đừng tìm cách trì hoãn nữa! Ông sẽ được nhận một tấm hình miễn phí, Castorp. Sau này ông có thể chiếu lên tường cho con cháu xem những bí mật trong lòng dạ mình!”

https://thuviensach.vn

Joachim đã rời khỏi chỗ, gã trợ lý kỹ thuật đổi tấm bảng. Ông cố vấn Behrens đích thân hướng dẫn bệnh nhân mới ngồi vào chỗ. “Ôm lấy!” Ông ta bảo. “Ôm lấy tấm bảng! Ông muốn tưởng tượng đó là cái gì khác cũng được! Và nhớ áp ngực cho chặt vào, như thể mọi nguồn hạnh phúc trong đời ông gắn liền vào đấy! Đúng rồi. Hít vào! Nín thở!” Ông ta oang oang ra lệnh. “Nào, tươi lên nhé!” Hans Castorp hấp háy mắt nín thở đợi, phổi căng phồng không khí. Sau lưng chàng cơn giông tố năng lượng lại nổ ra, lách tách, lẹt xẹt, đùng đùng, nhoáng nhoàng rồi tắt ngấm. Ống kính đã nhìn thấu vào trong ruột gan chàng.

Chàng đứng dậy, hoang mang ngơ ngác chưa trở về ngay được hiện thực, mặc dù cơ thể chàng không có một tí cảm nhận nào lúc năng lượng xuyên qua. “Giỏi lắm”, ông cố vấn bảo. “Giờ ta sẽ được nhìn tận mắt.” Và Joachim thành thạo bước về phía cửa đứng lại gần một chiếc giá ba chân, xoay lưng lại dãy máy móc với một cái bong bóng thủy tinh lưng lửng nước có ống dẫn hơi bốc lên thoát ra ngoài; phía trước, ngang tầm ngực chàng, là một màn hình đóng khung treo vào ròng rọc di động. Bên trái chàng, giữa một tấm bảng điều khiển và một mớ dụng cụ các loại có một bóng đèn nhỏ màu đỏ. Ông cố vấn cung đình cưỡi lên một chiếc ghế đẩu trước màn hình di động, đưa tay bật ngọn đèn đỏ. Đèn trên trần tắt ngúm, chỉ còn ánh sáng đỏ lừ của ngọn đèn nhỏ hắt lờ mờ lên cảnh vật. Rồi bằng một động tác dứt khoát ông thầy phù thủy tắt nốt ngọn đèn này, và bóng tối đen như mực nuốt chửng lấy những kẻ thí nghiệm.

“Phải đợi cho mắt quen dần với bóng tối”, người ta nghe tiếng ông cố vấn cung đình. “Trước hết con ngươi phải nở lớn ra, như mắt mèo ấy, rồi thì mới có thể nhìn được. Chắc các ông cũng hiểu, cặp mắt quen nhìn đời trong ánh sáng ngày không được tích sự gì nhiều ở đây. Để thưởng thức vẻ đẹp của đêm trước tiên ta phải xua ra khỏi đầu tất cả những hình ảnh tươi vui của ban ngày.”

“Đương nhiên”, Hans Castorp đáp. Chàng đang đứng sau lưng ông cố vấn, hai mắt nhắm nghiền, vì dù nhắm hay mở cũng chẳng khác gì trong cái hũ nút này. “Ta phải rửa mắt mình bằng bóng tối rồi mới mong nhìn thấy gì trong đó, cái ấy đã rõ. Tôi thấy như thế càng hay, vì ta có dịp tập trung tinh

https://thuviensach.vn

thần, có thể coi như một phút cầu nguyện thầm lặng vậy. Tôi đứng nhắm mắt, tâm hồn an tịnh, dễ chịu đến mức hơi buồn ngủ. Nhưng ở đây có cái mùi gì lạ thế?"

"Dưỡng khí", ông cố vấn cung đình bảo. "Cái ông đánh hơi được trong không khí là mùi ôxy. Sản phẩm của cơn giông nhân tạo trong khí quyển, ông hiểu không… Mở mắt ra!" Đột nhiên ông ta ra lệnh. "Phép màu bắt đầu." Hans Castorp vội tuân theo.

Có tiếng một cái cần được gạt lên. Một cỗ động cơ nổ máy rú lên inh ỏi và được một bàn tay điều chỉnh cho chạy đều đều. Sàn nhà rung bần bật. Ngọn đèn đỏ lừ tỏa ánh sáng thành một vạch thẳng đứng, lặng lẽ nhấp nháy đầy vẻ đe dọa. Đâu đó nháng lên một tia chớp. Và rất từ từ, với ánh sáng mờ mờ như rọi qua một đám sương mù dày đặc, trong bóng tối dần dần hiện lên một khung cửa sổ, mỗi lúc một rõ hơn. Ông cố vấn cung đình ngồi như cưỡi ngựa trên chiếc ghế đẩu kê trước màn hình, hai đầu gối dang ra, tay nắm lại chống xuống đùi, dí sát cái mũi như củ khoai tây vào tấm kính cho phép người ta nhìn thấu lục phủ ngũ tạng một con người.

"Thấy không, ông bạn trẻ?" Ông ta hỏi… Hans Castorp nhoài người nhìn qua vai ông ta, nghĩ thế nào chàng lại ngẩng lên quay đầu về phía có lẽ là đôi mắt Joachim, đôi mắt dịu dàng buồn u uẩn như trong buổi khám bệnh lần trước, ngần ngại hỏi:

"Cậu cho phép tớ?"

"Xin cứ tự nhiên", câu trả lời rộng lượng của Joachim bay ra từ trong màn đêm đen kịt. Và trong nhịp rung đều đều của mặt sàn, trong tiếng sấm rung chớp giật của năng lượng được thả xổng, Hans Castorp lom khom cúi nhìn qua ô cửa sổ sáng mờ, dòm vào bộ xương trống hoác của Joachim Ziemßen. Xương mỏ ức nhập vào với xương sống thành một cột xù xì sẫm màu. Những rẻ xương sườn phía trước ngực bị những rẻ sau lưng, mờ hơn, chồng chéo cắt lên. Hai cái xương quai xanh nổi lên đưa sang hai bên, và trong lớp vỏ thịt mờ mờ hiện rõ khớp vai nối với một khúc xương cánh tay trên. Trong lồng ngực rất sáng, nhưng người ta vẫn có thể nhận ra các mạch máu với những vệt thẫm màu và một mớ bùng nhùng tối đen.

https://thuviensach.vn

“Rõ lắm”, ông cố vấn cung đình khen. “Đấy là vì cơ thể không có mỡ thừa, nhờ tuổi trẻ và kỷ luật quân sự. Tôi đã từng phải nhòm vào những cái bụng phệ - dày đặc mỡ, gần như không thấy gì cả. Còn phải đợi đến lúc nhân loại phát minh ra một loại tia xuyên qua được lớp mỡ dày như thế… Bộ ngực này thì chuẩn. Ông có nhìn thấy cơ hoành không?” Ông ta đưa ngón tay chỉ một vòng cung sẫm màu cứ liên tục nâng lên hạ xuống ở phần dưới khung cửa sổ. “Ông thấy cái cục nổi lên phía bên trái kia không? Đấy là chỗ viêm phế mạc anh họ ông mắc phải hồi mười lăm tuổi. Thở sâu!” Ông ta ra lệnh. “Sâu hơn! Tôi bảo là sâu cơ mà!” Và cơ hoành của Joachim võng xuống thật thấp, thấp hết mức có thể[101], trong khi phần trên hai lá phổi sáng lên thấy rõ. Nhưng ông cố vấn vẫn chưa hài lòng. “Không đủ!” Ông ta cằn nhằn. “Ông có nhìn thấy chỗ cuống mạch hõm xuống kia không? Ông thấy sẹo nhăn nhúm đắp cả lên nhau đấy không? Còn cái ổ lao này nữa, ông thấy chưa? Chất độc từ đó tiết ra đấy, rồi phân tán khắp cơ thể làm ông ta choáng váng.” Nhưng sự chú ý của Hans Castorp đã bị thu hút vào chỗ khác, nơi có cái gì đó gần giống hình cái túi, nhưng cứ động đậy liên tục như một con thú nhỏ, một khối tối sẫm không ra hình thù gì khuất sau những bộ phận được chiếu sáng và nằm hơi lệch về phía bên phải người quan sát - cái vật ấy liên tục nở ra co lại đều đều, giống như một con sứa đang bơi.

“Ông có thấy trái tim ông ấy không?” Ông cố vấn hỏi và nhấc bàn tay khổng lồ chống trên đùi lên trỏ vào cái vật phập phồng liên hồi kia… Chúa ơi, hóa ra đó là trái tim, trái tim trung hậu của Joachim, và Hans Castorp nhìn thấy nó đập!

“Tớ nhìn thấy tim cậu!” Chàng nói, giọng lạc đi.

“Cứ tự nhiên”, Joachim lại trả lời, rất có thể anh ấy còn tủm tỉm cười trong bóng tối. Nhưng ông cố vấn bắt họ im lặng, đây không phải lúc trao đổi cảm xúc. Ông ta bận nghiên cứu những vết và những vạch, cái khối bùng nhùng màu đen trong ngực bệnh nhân, trong khi vị khán giả xem ké ngắm nhìn không biết chán bộ hài cốt của Joachim một ngày nào đó sẽ nằm trong mồ, những khúc xương trần trụi khẳng khiu vẫn được coi là hình ảnh của thần chết. Kinh sợ và kính cẩn dâng lên tràn ngập lòng chàng. “Phải rồi, phải rồi, tớ nhìn thấy rõ lắm”, chàng lặp đi lặp lại. “Lạy Chúa, con đã thấy!”

https://thuviensach.vn

Chàng sực nhớ câu chuyện có lần được nghe kể về một người bà con họ xa đằng nhà Tienappel, một bà cô già đã chết từ lâu, lúc còn sinh thời được trời phú cho cái tài - hay là bị trừng phạt cũng nên - thể hiện ra ở khả năng đặc biệt mà bà ta khiêm tốn giấu kín, đó là những người sắp lìa đời bất kể vì lý do gì trong con mắt bà ta chỉ còn có bộ xương thôi. Vậy mà giờ đây Hans Castorp thấy Joachim trong hình hài ấy, mặc dù được sự hỗ trợ và dàn dựng của khoa vật lý quang học, và như thế có thể yên tâm rằng ở đây không có gì là thần bí siêu nhiên, nhất là chàng lại đã được chính Joachim cho phép. Nhưng thâm tâm chàng bỗng tràn đầy cảm thông với số phận đáng buồn của bà cô già có cái nhìn tiên tri nặng nề kia. Hết sức xúc động bởi những gì vừa chứng kiến, hay đúng ra là bởi chàng đã được phép chứng kiến, lòng chàng bỗng nhói lên một mối hoài nghi âm ỉ, chẳng biết làm như vậy có nên không, chẳng biết người trần mắt thịt có được phép làm như vậy không trong bóng tối rung động tích đầy năng lượng; và nỗi hiếu kỳ không sao cưỡng nổi hòa chung vào với cảm giác thương xót và sùng kính quặn thắt trong ngực chàng.

Nhưng ít phút sau chính bản thân chàng phải lên đoạn đầu đài đứng trong cơn giông điện, trong khi Joachim - lại đầy đủ thịt da - được mặc áo vào. Ông cố vấn lại ghé mắt lom lom nhìn qua khung kính mờ mờ sáng, lần này ánh sáng soi thấu tâm can Hans Castorp, và qua những tiếng lầu bầu, những câu rủa đứt đoạn và những lời ví von người ta có thể nhận ra rằng phát hiện lần này không ngoài dự đoán của ông ta. Sau đó, thể theo lời năn nỉ của Hans Castorp, ông ta còn đủ tử tế cho phép bệnh nhân đưa bàn tay vào chiếu điện. Và đúng như mong đợi của mình, chàng nhìn thấy cái mà người trần mắt thịt lẽ ra không được phép thấy, bản thân chàng cũng chẳng bao giờ ngờ rằng mình có quyền thấy hình ảnh định mệnh này: chàng nhìn vào xương cốt của chính mình trong mộ. Năng lực quang học đã làm trước công việc của sự phân hủy hữu cơ sau này, thịt da bao bọc xung quanh đã bị phân rã, làm cho tiêu tan, hủy hoại, chỉ còn như sương mù bảng lảng, để lộ ra cốt lõi bên trong là những đốt xương nhỏ mỏng manh của bàn tay phải, ngón áp út còn đeo chiếc nhẫn ấn tín chàng thừa kế của ông nội, trên màn hình chỉ thấy một vòng đen sẫm lỏng lẻo lơ lửng quanh đốt xương: một vật rắn của thế giới

https://thuviensach.vn

này mà con người dùng để trang điểm cho thân xác mình, thân xác một ngày nào đó sẽ mục rữa dưới đất để cái vật kia lại được tự do đi trang điểm cho thân xác khác một thời gian nữa. Chàng nhìn cái bộ phận quen thuộc của cơ thể mình bằng con mắt của bà cô quá cố bên dòng họ Tienappel, con mắt nhìn thấu suốt, nhìn thấy trước điều tất yếu kia, và lần đầu tiên trong đời chàng hiểu ra rằng chính mình cũng sẽ có ngày trở thành cát bụi. Khi ấy chàng lại có cái vẻ mặt thường thấy khi thưởng thức âm nhạc - ngơ ngẩn, thẫn thờ và kính cẩn, miệng hé mở và đầu ngoẹo sang một bên vai. Ông cố vấn cung đình bảo:

"Ma quái quá hả? Đúng, phải thừa nhận hình ảnh này khá là ma quái."

Rồi ông ta ngắt nguồn năng lượng. Mặt sàn hết rung, hình ảnh bàn tay biến mất, ô cửa sổ màu nhiệm lại chỉ còn là một khung chữ nhật tối thui. Đèn trên trần bật sáng. Và trong lúc Hans Castorp lo mặc lại áo, Behrens thông báo với hai người trẻ tuổi một vài nhận định của mình về cơ thể họ, hạ cố sử dụng những từ ngữ dễ hiểu vì khả năng tiếp thu hạn chế của người không có chuyên môn. Trong trường hợp Hans Castorp thì phát hiện bằng mắt khẳng định sự chính xác của phát hiện bằng tai, khoa học đã được bảo toàn danh dự. Có thể thấy cả chỗ nám cũ lẫn chỗ mới tươi rói, và các "tuyến" kéo dài từ phế quản xuyên khá sâu vào trong phổi - "tuyến và một chuỗi nốt". Hans Castorp có thể tự kiểm tra điều đó trên tấm phim dương bản lúc nào làm xong người ta sẽ trao tận tay chàng, như đã hứa lúc đầu. Còn bây giờ thì bình tĩnh, kiên nhẫn, giữ kỷ luật, đo nhiệt độ, ăn uống ngủ nghỉ, chờ đợi và uống trà. Ông ta quay lưng tỏ ý đã hết chuyện với họ. Hai người đi ra. Hans Castorp đi sau Joachim, còn ráng ngoái cổ lại nhìn qua vai. Được gã trợ lý kỹ thuật mở cửa, Madame Chauchat bước vào phòng.

https://thuviensach.vn

# TỰ DO

Biết nói thế nào về tâm trạng chàng trai trẻ Hans Castorp?

Rằng chàng cảm thấy bảy tuần lễ ở trên này, khoảng thời gian với đầy đủ bằng chứng không cho phép ta nghi ngờ độ dài của nó, chỉ ngắn ngủi như bảy ngày? Hay ngược lại, chàng có cảm tưởng mình đã ở đây lâu lắm rồi, lâu hơn thời gian đo đếm được rất nhiều? Chàng suy nghĩ rất lung, thầm hỏi mình và hỏi cả Joachim mà không đi đến được kết luận nào. Cả hai đều đúng: ngoảnh nhìn lại chàng thấy quãng thời gian mình trải qua ở trên này vừa ngắn lại vừa dài một cách không bình thường, chỉ có điều nó không chịu mang đến cho chàng ấn tượng đúng như độ dài thực tế của nó - đấy là giả sử thời gian có thể coi là bình thường và đo được trong thực tế.

Dù sao chăng nữa mặc lòng, tháng mười đã đứng chầu chực ngay trước cửa, những ngày cuối tháng chín chỉ còn đếm trên đầu ngón tay. Hans Castorp có thể nhẩm tính ra chẳng khó khăn gì, nếu không muốn khó nhọc thì chàng chỉ cần để tai nghe các mẩu chuyện không đầu không cuối của đám bệnh nhân cũng đủ. “Các ông biết không, năm ngày nữa là lại mồng một đầu tháng rồi?” Một bữa chàng nghe tiếng Hermine Kleefeld nói với hai thanh niên trong hội cô ta, tay sinh viên Rasmussen và gã môi vều tên gọi Gänser. Sau bữa trưa họ còn túm tụm ngồi lại giữa mấy dãy bàn, trong bầu không khí sực mùi đồ ăn, kiếm chuyện tán dóc để trì hoãn giờ nằm nghỉ. “Mồng một tháng mười, tôi thấy con số ấy trên tấm lịch treo ở văn phòng. Đây đã là ngày mồng một tháng mười thứ hai của tôi ở chốn ăn chơi này. Mùa hè đã hết, nếu như có thể gọi mấy ngày ngắn ngủi ấy là mùa hè. Người ta đánh mất một mùa hè, hay là đánh mất cả cuộc đời ở đây, thế đấy!” Và cô ta thở dài bằng nửa lá phổi còn lại của mình, lắc đầu ngao ngán hướng ánh mắt đần độn tối tăm lên trần nhà. “Thây kệ sự đời, Rasmussen!” Cô ta đổi giọng và đấm vào bả vai rũ xuống của anh chàng đồng cảnh ngộ. “Kể cho chúng tôi nghe một chuyện tiếu lâm nào đó đi!” - “Tôi chỉ biết có vài

https://thuviensach.vn

chuyện thôi", Rasmussen ủ rũ trả lời và co hai bàn tay lên ngang ngực để thõng thượt như vây cá, "nhưng tôi không thể kể cho hay được, lúc nào tôi cũng mệt tưởng đứt hơi." - "Đời thật là khốn nạn", gã Gänser rít qua kẽ răng. "Đến chó cũng không muốn sống lâu trong số kiếp này." Và họ vừa nhìn nhau cười vừa nhún vai.

Cả Settembrini, cây tăm ngậm giữa đôi môi, cũng đứng gần ngay đấy, và lúc đi ra cửa ông ta quay sang bảo Hans Castorp:

"Ông đừng tin lời họ, ông kỹ sư, chớ có tin những giọt nước mắt cá sấu của họ! Lúc nào họ cũng kêu ca, mặc dù ở đây họ cảm thấy tự do thoải mái như cá trong nước. Tha hồ sống buông thả, vậy mà lại còn đòi người ta thương hại mình, tự cho mình cái quyền thở ra giọng cay đắng, mỉa mai, châm biếm! 'Ở chốn ăn chơi này!' Chứ đây chẳng phải là cái ổ ăn chơi đàng điếm ưa thích của họ hay sao? Theo tôi đây đúng là chốn ăn chơi theo cái nghĩa sa đọa nhất của từ này! 'Mất', cô ả kia còn than thở, 'mất cả cuộc đời ở chốn ăn chơi này!' Nhưng cứ thử thả cho ả về đồng bằng xem, chắc chắn ả sẽ quậy tới bến để được quay trở lại đây càng sớm càng tốt. Rồi còn lối ăn nói xỏ xiên nữa chứ! Ông hãy cẩn thận giữ mình đừng để lây cái thói chê bai biếm nhẽ của họ, ông kỹ sư! Ông hãy hết sức thận trọng trước cái lối trào phúng lộng ngôn[102] ấy! Ở nơi nào nó không được sử dụng như một công cụ truyền thống của thuật hùng biện, giúp người nghe không một phút nào hiểu sai ý nghĩa của vấn đề, thì ăn nói châm chích chỉ là để mua vui, trở thành vật cản đường văn minh tiến bộ, chỉ có lợi cho thói dễ dãi và sự trì trệ, phản tư tưởng, nuôi dưỡng thói hư tật xấu. Vì bầu không khí nơi ta đang sống đặc biệt thuận lợi cho đám sinh lầy tư tưởng ấy lây lan, nên tôi khẩn khoản mong ông lưu ý và hiểu đúng những lời tôi nói."

Những lời giáo huấn của ông người Ý, nếu được nghe trước đây bảy tuần ở dưới đồng bằng, hẳn sẽ trôi tuột qua tai Hans Castorp như nước đổ lá khoai; nhưng nhờ thời gian ở trên này tâm trí chàng đã được mở mang để tiếp thu nội dung của nó: tiếp thu về mặt trí tuệ, nhưng không có nghĩa là chấp nhận vô điều kiện cả về mặt tình cảm, cần phải nhấn mạnh điều này. Vì mặc dù trong thâm tâm chàng mừng rỡ thấy Settembrini, sau lần va chạm vừa rồi, vẫn tiếp tục chuyện trò cởi mở với chàng như trước kia, tiếp tục dạy

https://thuviensach.vn

dỗ bảo ban và tìm cách gây ảnh hưởng đến đời sống tinh thần chàng; nhưng mặt khác nhận thức của chàng đã vững vàng đến độ chàng dám cân nhắc đánh giá ý kiến của ông ta và không phải lúc nào cũng sẵn sàng biểu lộ đồng tình. 'Coi kìa', chàng nghĩ bụng, 'ông ta nói đến nghệ thuật trào phúng giống y chang bữa trước nói về âm nhạc, chỉ còn thiếu điều quy kết nó là 'đáng ngờ về chính trị' nữa thôi, có thể bảo rằng nó đáng ngờ kể từ lúc không còn là một 'công cụ giáo dục truyền thống' nữa! Nhưng hài hước mà lại 'giúp người nghe không một phút nào hiểu sai ý nghĩa của vấn đề', thì nhân danh Chúa, theo ý mình chẳng còn quái gì là hài hước nữa. Chỉ còn là một bài học luân lý khô không khốc!' - Tuổi trẻ thật vô ơn trên con đường trau dồi tư tưởng. Họ điềm nhiên đón nhận món quà tri thức rồi lại cằn nhằn chê ỏng chê eo.

Tuy nhiên chuyển những ý nghĩ ấy ra thành lời vẫn còn có vẻ mạo hiểm quá đối với Hans Castorp. Chàng giới hạn sự phản kháng của mình ở chỗ cự lại lời buộc tội ông Settembrini nhắm vào Hermine Kleefeld mà theo chàng là quá bất công, hay nói đúng ra là vì những lý do nhất định chàng xếp nó vào hạng bất công.

"Nhưng mà cô tiểu thư ấy mắc bệnh nan y!" Chàng cãi. "Cô ấy bệnh nặng thực sự và có đầy đủ lý do để mà tuyệt vọng! Ông còn đòi hỏi gì ở cô ấy nữa?"

"Bệnh tật và tuyệt vọng", Settembrini bảo, "là những hình thức biểu hiện thói buông tuồng nhu nhược."

'Thế còn thi sĩ Leopardi', Hans Castorp nghĩ thầm trong bụng, 'người đã tuyệt vọng đến nỗi mất lòng tin vào khoa học và tiến bộ? Và còn bản thân ông nữa, hỡi ông thầy luân lý? Ông cũng mắc bệnh và cứ quanh quẩn ở trên này, Carducci nếu còn sống hẳn đã buồn lòng không ít vì ông.' Nhưng chàng chỉ bảo:

"Ông nói thế nào ấy. Cô tiểu thư kia có thể xuống âm phủ bất kỳ lúc nào, mà ông lại bảo rằng buông tuồng nhu nhược! Cái này ông phải giải thích rõ hơn mới được. Nếu ông nói: Bệnh tật đôi khi là hậu quả của thói buông tuồng, thì còn có lý…"

https://thuviensach.vn

“Có lý lắm”, Settembrini gật đầu. “Nhưng ông bạn thân mến, xin ông cho phép tôi bảo lưu ý kiến?”

“Hoặc giả ông bảo rằng: Thỉnh thoảng bệnh tật được đưa ra làm bình phong che chắn thói buông tuồng - nói thế thì tôi cũng còn chấp nhận được.”

“*Grazie tante*!”[103]

“Nhưng mà bệnh tật là một hình thức biểu hiện sự buông tuồng? Thế có nghĩa là: không phải bệnh tật sinh ra từ lối sống buông tuồng, mà bản thân nó là thói buông tuồng? Nhưng như thế là nghịch lý!”

“Ôi, ông kỹ sư, xin ông đừng chụp mũ tôi! Tôi không chấp nhận nghịch lý, đó là thứ tôi ghét cay ghét đắng! Ông có thể chuyển tất cả những tính từ xấu xa tôi vừa mới nói về trào phúng sang cho nghịch lý, mà vẫn còn có thể bổ sung thêm nhiều nữa! Nghịch lý là cây nấm độc mọc lên từ thói bàng quan xa lánh sự đời, là ánh lân tinh xanh lè phát ra từ trí tuệ mốc meo mục rữa, là sự buông thả quá quắt nhất trong tất cả! À mà hình như ông lại lên tiếng bênh vực bệnh tật có phải không…”

“Không, nhưng những điều ông nói làm tôi rất quan tâm. Nó làm tôi nhớ đến một vài điểm trong những bài thuyết trình ngày thứ hai của bác sĩ Krokowski. Cả ông ấy cũng khẳng định bệnh tật hữu cơ chỉ là biểu hiện thứ cấp.”

“Y đeo đuổi một lý tưởng không lành mạnh.”

“Tại sao ông ghét ông ta thế?”

“Tại tư tưởng ám muội của y.”

“Tại sao ông phản đối phân tâm học?”

“Tôi không phủ nhận hoàn toàn phân tâm học. Nó có thể rất xấu và cũng có thể rất tốt, lúc thế này lúc thế khác, thưa ông kỹ sư.”

“Tôi phải hiểu thế nào đây?”

“Phân tâm học là điều hay nếu được dùng làm công cụ khai sáng trí tuệ và văn minh, rất tốt, chừng nào nó có tác dụng lay chuyển những quan niệm dốt nát, phá tan những thành kiến sai lầm và đánh đổ chuyên quyền, nói một cách khác, nó tốt nếu có tác dụng giải phóng con người, nâng cao văn hóa và lòng nhân đạo, giúp người nô lệ đủ trưởng thành để đập tan xiềng xích giành tự do. Nhưng phân tâm học lại xấu, rất xấu, nếu nó ngăn cản hành động, làm

https://thuviensach.vn

tổn hại đời sống đến tận gốc rễ, không đủ khả năng kiến tạo sự sống. Phân tâm học có thể kinh tởm vô cùng, kinh tởm như cái chết - rất có thể nó cũng thuộc về chết chóc, như những nấm mồ và tấm thân rữa nát nằm trong đó…”

‘Rống oai lắm, sư tử[104]’, Hans Castorp mỉa mai nghĩ thầm, như mỗi lần bị ông Settembrini lên giọng dạy dỗ. Nhưng ngoài miệng chàng chỉ nói:

“Mới rồi tôi đã được nếm mùi giải phẫu học quang tuyến dưới tầng hầm. Đấy là cái cách Behrens gọi thủ tục chiếu X-quang, lúc ông ta rọi tia quang điện xuyên qua người chúng tôi.”

“A, thì ra cả cái đận ấy ông cũng đã trải qua rồi. Ông thấy thế nào?”

“Tôi được tận mắt nhìn thấy xương bàn tay mình”, Hans Castorp kể, nhớ lại những cảm xúc dồn dập tràn đến với mình trong khoảnh khắc ấy. “Ông đã được thấy lần nào chưa?”

“Chưa, mà tôi cũng tuyệt nhiên không có nhu cầu quan sát bộ xương mình. Kết quả khám nghiệm của ông thế nào?”

“Behrens thấy phổi tôi có nhiều chuỗi nốt.”

“Đúng là tay sai của quỷ dữ.”

“Trước kia đã có lần ông tặng cho ông cố vấn Behrens cái danh hiệu ấy rồi. Ý ông định ám chỉ gì vậy?”

“Xin ông cứ tin rằng đấy là một danh hiệu có chọn lọc!”

“Không được, ông bất công quá, ông Settembrini! Tôi đồng ý là ông cố vấn cung đình có nhiều nhược điểm. Dần dà tôi cũng thấy khó chịu với lối ăn nói của ông ta, lắm lúc ông ta đùa quá lố, nếu ta nhớ đến tổn thất to lớn mà ông ấy phải chịu khi bà vợ nằm xuống ở đây. Nhưng trên hết tất cả những cái ấy phải công nhận ông ta là một người có công đáng được tôn trọng, một người cứu nhân độ thế! Mới đây có lần tôi gặp ông ta từ phòng mổ ra, sau một ca phẫu thuật cắt xương sườn, một can thiệp thuộc vào hàng phức tạp nhất. Khi ấy ông ta đã khiến tôi xúc động thực sự, trong mắt tôi ông ta là hình ảnh tiêu biểu của một người lao động vừa hoàn thành công việc khó khăn cực nhọc nhưng đầy vinh quang của mình, và hoàn thành một cách tốt đẹp với tay nghề lão luyện. Ông ấy vẫn còn chưa hết căng thẳng, và châm một điếu thuốc lá để tự thưởng công. Tôi thực sự ghen tị với ông ấy.”

“Ông có những cảm xúc cao đẹp. Nhưng án lưu đày của ông là bao lâu?”

https://thuviensach.vn

“Ông ta không nêu một thời hạn cụ thể nào.”

“Khôn thật. Thôi ta về đo giường, ông kỹ sư. Đã đến lúc chuyển sang tư thế nằm ngang.”

Họ chia tay trước cửa phòng số 34.

“Bây giờ ông lên nằm nghỉ trên sân thượng phải không, ông Settembrini. Nằm trong phòng đông người chắc phải vui hơn nằm một mình nhiều. Các ông có chuyện trò gì trong lúc nằm nghỉ không? Những người cùng nằm trên ấy với ông có thông minh dí dỏm không?”

“Ôi dào, rặt một hạng Parther và Skythe[105] thôi.”

“Ý ông muốn nói toàn là đàn ông Nga?”

“Và cả đàn bà Nga nữa”, ông Settembrini đáp, khóe môi cong lên giễu cợt. “Tạm biệt, ông kỹ sư!”

Rõ ràng ông ta nói móc chàng, không còn nghi ngờ gì nữa. Hans Castorp bước vào phòng mà đầu óc hoang mang, các ý nghĩ chồng chéo lên nhau. Settembrini biết tỏng bụng dạ chàng hay sao? Chắc hẳn ông ta đã ngấm ngầm theo dõi đường đi của ánh mắt chàng, vì mục đích sư phạm. Hans Castorp tức ông người Ý đến sùi bọt mép, và giận cả bản thân đã dại dột tự tạo cho ông ta cơ hội xỏ xiên mình. Trong lúc gom giấy bút mang theo ra ngoài ban công - vì đã đến lúc không thể lần lữa lâu hơn nữa mà phải viết thư nói rõ tình hình cho ở nhà biết, lá thư thứ ba - chàng không ngớt lời nguyền rủa thằng cha bá láp, chỉ biết nói vung thiên địa và nhúng mũi vào những chuyện chẳng dính líu gì đến mình, trong khi bản thân gã không ngần ngại buông lời tán tỉnh con gái ngoài đường ngoài chợ - chàng cảm thấy mình ở vào tâm trạng hoàn toàn không thích hợp để viết lá thư quan trọng kia - thằng cha quay đàn thùng ở chợ phiên với cái lối ăn nói ỡm ờ đã làm tiêu tan hết hứng thú viết lách của chàng. Nhưng dù muốn hay không chàng cũng cần thêm tiền, áo khoác ấm, đồ lót, và giày mùa đông, tóm lại là tất cả những thứ lẽ ra chàng đã mang theo nếu biết trước rằng mình sẽ ở lại đây không phải ba tuần, mà là… mà là không có thời hạn nhất định, nhưng chắc chắn sẽ bao gồm cả một mảnh mùa đông, phải, mùa đông theo khái niệm về thời gian của những người ở trên này, trong đó có chàng. Và những điều đó chàng phải tìm cách thông báo về nhà. Lần này chàng phải hai năm rõ mười

https://thuviensach.vn

trình bày tất cả, để những người dưới kia và cả chính mình không nuôi ảo tưởng gì nữa…

Theo tinh thần ấy chàng hì hục viết, áp dụng kỹ thuật mà chàng học lỏm được của Joachim: vẫn ở tư thế nằm ngang, tì tay lên tờ giấy kẹp vào tấm bìa kê trên đầu gối co lại. Chàng sử dụng một tờ giấy viết thư có tiêu đề của viện an dưỡng, trong ngăn kéo bàn họ đã để sẵn một xấp dự trữ thứ giấy này, và đề tên người nhận là James Tienappel, người cậu có vẻ gần gũi với chàng nhất trong số ba người thân ở dưới đồng bằng, và nhờ cậu chuyển lời giúp tới ông trẻ chàng, ông lãnh sự Tienappel. Chàng kể về một rủi ro đáng buồn, về những nghi ngờ đã trở thành hiện thực, về tuyên bố của bác sĩ, rằng chàng cần ở lại đây một thời gian, có thể một phần hay cả mùa đông, vì những trường hợp như chàng thường là dai dẳng khó chữa hơn những trường hợp cấp tính bộc phát ra ngoài, và phải bắt tay vào điều trị một lần cho dứt điểm trước khi quá muộn. Và nhìn dưới góc độ này, chàng tiếp tục, thì chàng đúng là gặp may và có cơ duyên khi tình cờ cất bước lên đây để được các bác sĩ chuyên môn khám cho; vì nếu không còn lâu chàng mới biết về hiện trạng sức khỏe đáng ngại của mình và sau này có lẽ còn phải nghe những điều tệ hại hơn nhiều. Xin mọi người ở nhà đừng lo lắng nếu như thời gian điều trị của chàng kéo dài, có thể đến hết mùa đông, thậm chí có thể chàng không trở về dưới ấy sớm hơn Joachim được. Khái niệm thời gian ở trên này khác ở bãi biển và nơi nghỉ mát, có thể nói rằng tháng là đơn vị nhỏ nhất ở đây, và một tháng đúng ra chẳng là cái gì cả…

Trời rét buốt, chàng trùm áo quấn chăn tùm hụp mà bàn tay vẫn đỏ ửng lên vì lạnh. Thỉnh thoảng chàng ngước mắt khỏi trang giấy phủ kín những hàng chữ hợp tình hợp lý và đầy tính thuyết phục, nhìn ra khung cảnh quen thuộc bên ngoài, hôm nay mờ mịt gần như không thấy gì, chỉ có thể đoán ra hình dạng cái thung lũng trải dài với rặng núi mờ nhạt lô xô chắn ngang trước cổng, dưới đáy hiện lên nhờ nhờ nhà cửa đường xá thi thoảng gặp tia nắng lọt vào mới sáng lên rạng rỡ trong giây lát, những dải rừng tối sẫm trên sườn núi, loang lổ vài thảm cỏ dốc văng vẳng tiếng lục lạc ở cổ bò. Chàng càng viết càng thấy ngòi bút trơn tru, câu cú trôi chảy, và lấy làm lạ không hiểu tại sao lúc đầu mình ngại viết lá thư này đến thế. Càng viết chàng càng

https://thuviensach.vn

tin rằng không có gì đáng tin cậy hơn lời trình bày của mình, và những người ở nhà chắc phải đồng tình với chàng. Một thanh niên thuộc tầng lớp cao và có điều kiện như chàng phải biết chăm lo sức khỏe và sử dụng tất cả những tiện nghi ưu việt của nền văn minh để phục vụ bản thân. Làm thế là phải lẽ. Nếu chàng có về nhà thì sau khi nghe chàng báo cáo hẳn mọi người cũng sẽ đuổi chàng quay trở lên đây thôi. Chàng nhờ mọi người gửi đến cho mình tất cả những thứ cần thiết. Cuối cùng chàng xin họ đều đặn gửi chi phiếu lên cho mình; khoảng 800 mark một tháng là dư sức để chàng trang trải mọi chi tiêu.

Chàng ký tên. Thế là xong. Lá thư thứ ba này dài hơn hẳn những lá trước, nó dọn đường cho chàng lưu lại chốn này một thời gian, không phải thời gian theo những khái niệm ở dưới kia mà là thời gian ngự trị ở trên này; nó đảm bảo tự do cho Hans Castorp. Tự do là khái niệm mà chàng sử dụng, không đặc biệt nhấn mạnh, không nhấm nháp từng thanh âm, nhưng ý nghĩa của nó được chàng cảm nhận một cách sâu sắc nhất, như chàng cảm nhận mọi thứ trong thời gian ở đây - ý nghĩa chàng cảm nhận được chẳng có dây mơ rễ má gì với những lời lẽ đao to búa lớn mà Settembrini hay ghép chung vào với từ này - và một làn sóng rùng mình kích động rất quen thuộc lại cồn lên phủ kín người chàng, ngực chàng thắt lại trong một hơi thở dài run rẩy.

Đầu chàng như bốc lửa, gò má nóng ran. Chàng nhặt Mercury nằm trên bàn lên đo nhiệt độ, như thể đây là cơ hội thuận tiện nhất. Mercury chỉ 37 độ 8.

‘Thấy chưa?’ Hans Castorp đắc thắng nghĩ thầm. Và chàng viết thêm vào lá thư mấy dòng tái bút: “Lá thư này làm cháu mệt quá. Cháu vừa đo được 37 độ 8. Chắc từ nay cháu phải thận trọng giữ sức hơn. Xin cậu thứ lỗi nếu cháu ít viết thư về nhà.” Rồi chàng ngả người nằm xuống ghế, giơ bàn tay lên trước mắt, lòng bàn tay hướng ra khoảng sáng ngoài trời, giống như lúc chàng đặt tay lên khung màn hình trong phòng chiếu điện. Nhưng ánh mặt trời không xâm phạm đến hình dáng bên ngoài của bàn tay, thậm chí còn làm cho nó tối sầm lại và khó xuyên qua hơn, chỉ có mép viền bao quanh bắt sáng ửng hồng. Đó là bàn tay của sự sống mà chàng quen nhìn ngắm, rửa ráy và sử dụng - chứ không phải bộ khung khô khỏng lạ lùng chàng nhìn

https://thuviensach.vn

thấy trên màn hình. Nấm mồ phân tâm mà chàng được ngó vào trong giây lát đã đóng kín lại rồi.

https://thuviensach.vn

# THÓI ĐỎNG ĐẢNH CỦA MERCURY

Tháng mười mở đầu, như sự bắt đầu của mọi tháng mới – một sự mở màn hoàn toàn giản dị và êm thấm, không có dấu hiệu hay điềm triệu nào báo trước mà cứ âm thầm lặng lẽ tiến tới, và nếu ta không căng mọi giác quan lên chờ đón thì vô tình nó lướt qua lúc nào chẳng hay. Thực ra thời gian làm gì có mốc phân chia rạch ròi thành từng đoạn, một tháng mới hay một năm mới không bao giờ mở đầu bằng sấm sét cuồng phong hay trống giong cờ mở, thậm chí khi sang một thế kỷ mới cũng chỉ có con người bắn súng rung chuông làm rùm beng lên mà thôi.

Trong trường hợp của Hans Castorp thì ngày đầu tiên của tháng mười giống hệt ngày cuối cùng tháng chín: ngày nào cũng lạnh lẽo ảm đạm như ngày nào, và những ngày tiếp theo cũng chẳng khá gì hơn. Khi nằm ngoài ban công người ta cần cả chiếc áo khoác ngắn lẫn hai tấm chăn lông lạc đà, không phải chỉ buổi tối mà ban ngày cũng vậy; những ngón tay cầm cuốn sách ướt nhơm nhớp và lạnh cóng, trong khi gò má vẫn nóng ran. Joachim đã nhấp nhứ lôi chiếc túi ngủ lót lông ra dùng; chàng chỉ từ bỏ ý định ấy vì không muốn tự chiều chuộng mình quá sớm.

Nhưng mấy ngày sau, khi đã gần giữa tháng, thì thời tiết lại đảo lộn lần nữa và tặng cho họ một mùa hè rớt rực rỡ không ngờ. Những điều Hans Castorp nghe người ta ca tụng về tháng mười ở đây quả không ngoa, có dễ đến hai tuần rưỡi bầu trời ngự trị trên núi non thung lũng ngày nào cũng xanh thăm thẳm từ sáng tới tối, và mặt trời gom hết cả hơi nóng dồn vào rẻo đất này, đến nỗi người ta lại phải lôi áo xống mùa hè, váy musselin và quần vải lanh đã cất kỹ ra, thậm chí cái ô không cán được gắn vào tay vịn chiếc ghế nằm bằng một cơ cấu rất hiệu quả, gồm nhiều lõi cáp đan lại với nhau để có thể xoay tán che mọi hướng, cũng không ngăn cản nổi sức thiêu đốt của quả cầu lửa lúc chính ngọ.

https://thuviensach.vn

“May quá tớ còn ở lại đây để được hưởng những ngày này”, Hans Castorp bảo anh họ. “Mình đã phải chịu đựng những ngày vô cùng ảm đạm - nhưng bây giờ thì tuyệt, cứ như là mùa đông đã hết và lại đến mùa nắng đẹp.” Chàng nói không phải là không có lý. Vì quang cảnh thiên nhiên chẳng để lộ ra bao nhiêu những dấu hiệu đích thực của mùa thu, và nếu có thì cũng rất âm thầm. Ngoại trừ vài cây phong người ta đem lên trồng làm cảnh dưới ‘Phố’ - thực ra chúng chỉ kéo dài cuộc sống mòn mỏi được ngày nào hay ngày ấy và đã tiêu điều trụi lá từ lâu - thì ở trên này không có loài cây thay lá nào mà nhờ chúng phong cảnh mang những dấu ấn đặc trưng của từng mùa, có chăng chỉ cây trăn lưỡng tính vùng núi Alps với lớp lá mềm là còn trút lá lúc sang thu. Hầu hết cây cối trang điểm cho vùng này, dù mọc lên cao hay bò sát đất, đều thuộc bộ lá kim xanh tốt quanh năm, chịu đựng được mùa đông là mùa nếu trừ ra một vài ngoại lệ không đáng kể còn thì có mặt quanh năm suốt tháng và phân phát băng tuyết một cách vô cùng hào phóng; chỉ một thoáng đổi sắc trên đỉnh cây rừng, vài vệt nâu đỏ nhuốm lên những ngọn thông là tố cáo với ta năm đã gần tàn. Dĩ nhiên nếu để ý kỹ thì có những bông hoa đồng nội mà sắc hương thầm lặng cũng nói lên khá nhiều điều. Hoa lan củ, hoa chân chim mà khi lữ khách vừa đặt chân lên đây còn tô điểm cho những thảm cỏ trên sườn núi giờ chẳng thấy bóng dáng đâu, cả hoa cẩm chướng dại cũng biệt tăm. Chỉ còn lại loài hoa khổ sâm, hoa thu thảo mọc sát đất như lời cảnh báo âm thầm về những mũi kim băng giá còn ẩn kín trong bầu khí quyển bị nung nóng nhất thời, khiến người nằm nghỉ ngoài ban công đôi lúc vẫn lạnh thấu xương mặc dù da cháy nắng, giống như những cơn rùng mình ớn lạnh trong khi sốt.

Vậy là Hans Castorp không để tâm nhiều đến cái thứ tự mà con người đặt ra hòng quản lý và giám sát thời gian, chia cắt nó thành nhiều phần, tính đếm và đặt tên cho nó. Chàng đã lơ là để lỡ phần mở đầu thầm lặng của tháng mười; chỉ những gì tác động lên các giác quan là lọt được vào nhận thức của chàng - mặt trời bốc lửa và băng giá sắc nhọn như những mũi kim ẩn náu trong không trung - một cảm nhận mà mức độ sâu sắc khác thường của nó làm chàng kinh ngạc, khiến chàng có một so sánh ngộ nghĩnh trong lĩnh vực ẩm thực: có lần chàng tâm sự với Joachim rằng tiết trời này làm

https://thuviensach.vn

chàng liên tưởng tới món ‘trứng gà nóng lạnh’, tức là trứng đánh thành kem để lạnh rồi hơ qua lửa cho cháy sém lớp ngoài. Chàng hay có những nhận xét kiểu này, đột ngột nói ra một cách không duyên cớ và bằng giọng lạc đi như giọng người đang ở trong cơn rùng mình ớn lạnh dưới lớp da cháy sém. Ngoài ra chàng rất ít lời, nếu không muốn nói là câm như hến, vì tâm trí và các giác quan của chàng mặc dù hướng ra bên ngoài nhưng chỉ tập trung vào một điểm, còn lại những cái khác, cả người lẫn vật, đều mơ hồ hỗn độn trong một lớp sương mù đặc quánh che phủ não bộ chàng, thứ mà ông cố vấn cung đình Behrens và ông bác sĩ Krokowski chắc chắn sẽ quy kết là sản phẩm của chất độc chưa biết tới trong cơ thể, ngay cả bản thân người đang u mê quờ quạng trong lớp sương mù này cũng tin như thế, có điều thây kệ kiến thức và hiểu biết, chàng không mảy may mong muốn thoát ra khỏi trạng thái say sưa ấy.

Bởi đó là một cơn say không muốn dứt, với nó không có gì đáng sợ và đáng ghét hơn tỉnh táo. Nó lấn át mọi dấu hiệu phản kháng dù là mong manh nhất, nó bóp nghẹt chúng để duy trì tình trạng của mình. Hans Castorp biết và đã có lần nhận xét ra miệng rằng gương mặt Madame Chauchat nhìn nghiêng có phần bất lợi, hơi góc cạnh và không còn trẻ trung nữa. Kết quả thế nào? Chàng tránh nhìn cô ta ở tư thế nghiêng nửa mặt, thậm chí nhắm nghiền cả hai mắt nếu tình cờ bắt gặp cô ta ở tư thế này, bất kể cự ly xa gần, vì hình ảnh kém hoàn hảo kia làm chàng đau đớn. Tại sao? Lẽ ra lý trí của chàng phải nhân cơ hội ấy mà lên tiếng chứ! Nhưng đòi hỏi gì ở chàng nữa bây giờ… Chàng tái người sung sướng khi vào những ngày đẹp trời này, từ bữa điểm tâm thứ hai Clawdia đã xuất hiện trong tấm áo đăng ten trắng muốt, trang phục mùa hè ưa thích của nàng, tấm áo khiến nàng dễ thương không thể tả. Nàng bước vào phòng ăn như một thiên thần - vẫn đến muộn và trong tiếng sập cửa kính rung loảng xoảng - miệng cười chúm chím, hai cánh tay duyên dáng hơi vung vẩy, xoay người nhìn một lượt quanh phòng trình diễn ưu thế của mình. Nhưng chàng sung sướng không phải chỉ vì vẻ đẹp của nàng, mà vì khi chiêm ngưỡng vẻ đẹp ấy đám sương mù trong đầu chàng càng trở nên đậm đặc, cơn say không muốn tỉnh càng thêm ngây ngất,

https://thuviensach.vn

cái cơn say sẵn sàng làm tất cả để tự biện hộ cho mình và kéo dài trạng thái mê muội của mình.

Một người quan sát tỉnh táo như Lodovico Settembrini hẳn đã phải kết luận sự thiếu ý chí đến nhường này là sa đọa, là "một hình thức biểu lộ thói buông tuồng". Thi thoảng Hans Castorp cũng có nghĩ tới ông văn sĩ với những nhận định của ông ta về "bệnh tật và tuyệt vọng", những điều mà chàng không thể chấp nhận hoặc không muốn công khai chấp nhận. Chàng nhìn Clawdia Chauchat, nhìn tấm lưng cong, mái đầu chúi về phía trước của cô ta; chàng nhìn cái cách cô ta thường xuyên xuống ăn muộn, không có lý do và không một lời xin lỗi, hoàn toàn chỉ do thói buông tuồng vô kỷ luật và thiếu nền nếp; chàng nhìn cô ta cũng vì thiếu nền nếp mà chuyên đời để cửa sập lại sau lưng bất kể đi vào hay đi ra, thấy cô ta vo viên ruột bánh mì và đôi khi cắn móng tay - và một linh cảm không lời dâng lên trong lòng chàng, rằng, một khi cô ta mang bệnh - mà rõ ràng cô ta mang bệnh nan y, thậm chí gần như tuyệt vọng, vì cô ta đã phải điều trị ở đây nhiều lần và lâu dài như vậy - bệnh tật ấy nếu không hoàn toàn chiếm hữu thì cũng trở thành một phần con người cô ta, và đúng như Settembrini nói, nó không phải là nguyên nhân hay hậu quả tính "cẩu thả" của cô ta mà chính là tính nết ấy. Chàng nhớ lại cái phẩy tay khinh rẻ của con người tự xưng là nhân văn kia khi nói đến hạng "Parther và Skythe" trong phòng điều dưỡng chung với ông ta, cử chỉ bày tỏ thái độ coi thường một cách tự nhiên và tuyệt đối không cần lý giải, điều mà trước đây có lẽ Hans Castorp đã hoàn toàn thông cảm - trước đây, khi chàng còn ngồi thẳng tắp bên bàn ăn, ghét cay ghét đắng thói sập cửa và không bao giờ nghĩ đến chuyện cắn móng tay (bởi thay vào đó chàng đã có Maria Mancini), khi chàng còn thấy khó chịu với sự lơ đãng cẩu thả của Madame Chauchat và còn không nén được cảm giác hãnh diện khi nghe người đàn bà xa lạ mắt một mí bập bẹ nói tiếng mẹ đẻ của chàng.

Giờ đây, cùng với những biến đổi trong tâm tư, chàng đã từ bỏ gần hết những ác cảm ngày ấy, thậm chí còn giận tràn hông khi ông người Ý kiêu căng gọi nàng và đồng bào của nàng là "Parther và Skythe" - mà nào có phải họ đang nói đến những kẻ ở bàn Nga hạ lưu đâu kia chứ, cái bàn có đám sinh viên râu tóc bù xù, quần áo lôi thôi lếch thếch, ngoài tiếng mẹ đẻ có vẻ

https://thuviensach.vn

như không biết thêm một ngoại ngữ nào khác, ấy vậy mà cứ luôn mồm tranh luận về đủ mọi thứ trên đời bằng ngôn ngữ xì xồ lạ tai của họ, cái thứ tiếng mềm oặt không xương làm người ta phải liên tưởng đến một lồng ngực bị rút hết mấy rẻ sườn như mới đây ông cố vấn Behrens có lần mô tả. Phải công nhận là cung cách sinh hoạt của họ rất chướng tai gai mắt đối với một người văn minh lịch lãm. Họ ăn bằng dao và làm quần áo lấm tùm lum. Settembrini quả quyết rằng một người ngồi cùng bàn ông ta, một sinh viên y khoa đã học đến năm thứ mấy rồi mà mù tịt tiếng Latinh đến nỗi không biết *vacuum*[106] là gì, và theo kinh nghiệm hằng ngày của Hans Castorp thì bà Stöhr đã không hề nói láo khi kể cho mọi người ở bàn ăn nghe rằng gã thợ tẩm quất sáng nào vào phòng số 32 cũng gặp hai vợ chồng ngồi bàn Nga hạ lưu vẫn còn ấp nhau trong giường.

Nếu như tất cả những lời đồn đại ấy đều đúng thì sự khác biệt nhãn tiền giữa ‘thượng lưu’ và ‘hạ lưu’ không phải là không có cơ sở; và Hans Castorp tự thề thốt rằng nếu ông người Ý kiêu căng tự phụ kia, con người ca ngợi trí tuệ tỉnh táo - và tự coi mình là tỉnh táo, mặc dù bản thân ông ta cũng mê muội trong cơn sốt như tất cả mọi người ở đây -, con người luôn miệng quảng cáo cho nền cộng hòa và phong cách đẹp, nếu ông ta dám một lần nữa bỏ cả ‘Nga thượng lưu’ lẫn ‘Nga hạ lưu’ vào chung một rọ dưới cái tên “Parther và Skythe” thì chàng nhất quyết sẽ tỏ thái độ bằng một cái nhún vai với vẻ mặt lạnh hơn băng. Thực ra chàng trẻ tuổi Hans Castorp thừa hiểu ông văn sĩ ám chỉ điều gì, chàng đã bắt đầu vỡ lẽ về mối liên hệ giữa bệnh tật của Madame Chauchat và tính “cẩu thả” của cô ta. Nhưng sự đời như có ma đưa lối quỷ dẫn đường, theo lời chàng trong một lần tâm sự với Joachim: mới đầu người ta thấy khó chịu và ác cảm, nhưng rồi bỗng dưng “có cái gì đó xảy ra”, một điều “chẳng liên quan gì đến lý trí và khả năng suy xét”, thế là đạo đức luân lý chẳng còn tí ký lô nào nữa - và mọi ảnh hưởng sư phạm dù là nền cộng hòa hay thuật hùng biện đều trôi tuột qua đầu người ta như nước đổ đầu vịt. Nhưng đó là điều gì vậy, chúng tôi phải tò mò tự hỏi (có lẽ Lodovico Settembrini cũng quan tâm đến câu trả lời không kém), cái điều xảy ra bất thình lình ấy là điều gì mà nó làm tê liệt cả lý trí và tiêu diệt khả năng suy xét của con người, khiến người ta không còn nhận ra lẽ phải, hay

https://thuviensach.vn

nói đúng hơn là khiến người ta bỏ rơi lẽ phải để đổi lấy một nỗi sung sướng khá là vô nghĩa lý? Chúng tôi không hỏi tên thứ tình cảm này, vì cái tên ấy chẳng ai còn lạ. Chúng tôi muốn bàn về tính chất đạo đức của nó - và phải thú thật là không hy vọng sẽ nhận được một câu trả lời theo chiều hướng tích cực. Trong trường hợp Hans Castorp sự suy đồi về đạo đức không dừng lại ở chỗ loại trừ khả năng suy xét của lý trí, mà còn đi xa tới mức rập khuôn theo lối sống của đối tượng làm mình say mê. Chàng muốn biết cảm giác khi không cần giữ tư thế ngồi thẳng thớm bên bàn ăn, chàng thử ngồi ủ rũ lưng còng xuống, và phát hiện ra rằng những cơ bắp nơi bàn tọa được thả lỏng một cách vô cùng khoan khoái. Rồi bước tiếp theo chàng thử để kệ cho cánh cửa tự động sập lại sau lưng, không mất công quay lại đóng làm gì nữa; và cả hành vi này cũng tỏ ra vừa thuận tiện vừa đúng mực: thực ra nó cũng chẳng khác gì cái nhún vai bất cần đời của Joachim mà chàng bắt gặp ngay khi hội ngộ ngoài nhà ga, một cử chỉ mà từ hôm ấy đến giờ chàng đã chứng kiến vô khối lần ở đa số những người trên này.

Nói trắng ra là lữ khách của chúng ta đã chết mê chết mệt Clawdia Chauchat - chúng tôi mạo muội sử dụng khái niệm này mà không sợ có sự hiểu lầm, vì theo ý chúng tôi tính chất đặc biệt của tình cảm ấy trong trường hợp Hans Castorp đã được trình bày khá tường tận với quý độc giả từ trước rồi. Nhớ thương man mác theo tinh thần bài hát *"Với anh…"* chắc chắn không phải là đặc điểm mối tương tư của chàng. Vượt ra ngoài mức độ thông thường, tâm trạng của chàng là một biến dạng của đắm say vô vọng và đầy bất trắc, nóng lạnh khôn lường như một người sốt rét cấp tính hay như một ngày tháng mười ở tầng khí quyển trên cao; tâm trạng ấy thiếu hẳn sắc thái tình cảm đằm ấm là yếu tố có thể hạn chế những biểu hiện cực đoan. Một mặt mối đam mê mãnh liệt ấy có đối tượng cụ thể khiến chàng trai trẻ đôi khi mặt mày tái mét như người mất hồn, đối tượng ấy có thể là đầu gối tròn trĩnh hay bắp đùi thon thả của Madame Chauchat, tấm lưng cong vồng hay đốt sống cổ nổi gồ sau ót, hai cánh tay khép chặt o ép bộ ngực thiếu nữ gọn gàng - tóm lại là thân thể Madame Chauchat, cái thân thể được thả lỏng tuyệt đối và nhờ bệnh tật càng được nhấn mạnh, được đề cao, được vật chất hóa thêm một bậc. Nhưng mặt khác tình cảm của chàng lại là một cái gì đó

https://thuviensach.vn

phi vật chất, mơ hồ bảng lảng như một ý nghĩ, không, một giấc mơ, giấc mơ vừa quyến rũ vừa hãi hùng của một thanh niên không chí hướng, không nhận được gì ngoài sự câm lặng đáng sợ cuộc đời dành cho một câu hỏi khẩn thiết, mặc dù được đặt ra ngoài chủ ý của chàng. Ở đây chúng tôi lại mạo muội sử dụng quyền phát biểu ý kiến riêng về diễn tiến câu chuyện để bày tỏ phán đoán rằng, Hans Castorp hẳn đã không vượt quá thời hạn mà chàng tự đặt ra cho cuộc hành trình, hẳn chàng đã không lưu lại với những kẻ ở đây cho đến tận thời điểm muộn màng này, nếu như từ sâu thẳm thời gian tâm hồn đơn sơ của chàng nhận được một câu trả lời tạm đủ hài lòng.

Ngoài ra căn bệnh tương tư cũng đem lại cho chàng mọi niềm vui và nỗi đau hệt như những kẻ ốm tương tư ở mọi nơi và trong mọi hoàn cảnh khác. Nỗi đau gắn liền với nó là một cơn đau xuyên thấu tâm can, chứa đựng những yếu tố dã man tàn bạo nhất hành hạ tâm hồn và thể xác, làm chấn động hệ thần kinh và làm ngừng hơi thở, khiến một người đàn ông trưởng thành cũng phải ứa lệ đắng cay. Để cân bằng với nỗi đau nhường ấy có những niềm vui không hà tiện về số lượng, và mặc dù tưởng như vô cớ, những niềm vui của chàng mang một mức độ sâu sắc không kém gì nỗi đau. Gần như mỗi một giây một phút trong những sinh hoạt hằng ngày ở ‘Sơn trang’ đều có thể làm nảy sinh cho chàng một niềm vui. Xin đơn cử một ví dụ: đúng lúc định bước vào phòng ăn Hans Castorp bỗng nhận ra người trong mộng đang đi ngay đằng sau mình. Kết quả ra sao chắc chẳng cần nói ai cũng rõ, mặc dù đó là điều giản đơn nhất trần đời nhưng tác động nội tâm của nó mạnh mẽ đến mức chàng phải cố hết sức mới ghìm nén được những giọt lệ sung sướng chỉ chực trào lên mi. Mắt họ gặp nhau, đôi mắt chàng và cặp mắt xám xanh bí hiểm của nàng mà hình dáng và vị trí thoáng nét Á châu làm chàng mê mẩn. Chàng ngẩn ngơ, hồn vía bay mất sạch, và như người mất hồn chàng lùi bước tránh sang bên nhường cho nàng vào trước. Với nụ cười thấp thoáng và tiếng *“Merci”*[107] nhẹ như hơi thở nàng chấp nhận cử chỉ nhường nhịn không đơn thuần thể hiện phép lịch sự xã giao của chàng, đi vượt lên trước và bước thẳng vào phòng. Chàng đứng trong làn hơi cuốn theo bước chân nàng, hạnh phúc đến điên cuồng vì một lời nhận được từ môi nàng, chỉ một tiếng *“Merci”* thôi, nhưng được thốt lên sát bên tai

https://thuviensach.vn

chàng và dành riêng cho một mình chàng chứ không ai khác. Chàng bước đi như cái máy sau lưng nàng, loạng choạng quay sang phải lần về bàn mình, trong lúc ngồi phịch xuống ghế còn nhìn thấy "Clawdia" cũng đang ngồi vào chỗ của nàng bên bàn Nga thượng lưu ở đầu kia gian phòng, đầu còn ngoảnh lại nhìn về phía chàng với một thoáng băn khoăn trong ánh mắt về cuộc gặp gỡ vừa qua - ít nhất thì đấy cũng là cảm tưởng của chàng. Ôi cuộc phiêu lưu mạo hiểm đến khó tin! Ôi hân hoan, đắc thắng và kiêu hãnh ngấm ngầm vô hạn độ! Không, Hans Castorp chắc hẳn không được nếm mùi hạnh phúc mê man, cảm giác thỏa mãn tuyệt vời này nếu chàng "trao tặng trái tim" cho một ả vịt xiêm khỏe mạnh dưới đồng bằng, theo ý nghĩa hiền hòa và có tương lai như lời bài hát nọ. Với tâm trạng chếnh choáng say chàng nồng nhiệt thăm hỏi cô giáo già - cô ta đã nhìn thấy hết, gò má phơn phớt lông tơ càng đỏ lựng lên - và hăm hở bắt chuyện với Miss Robinson bằng một thứ tiếng Anh tệ hại đến nỗi cô này, vốn thiếu kinh nghiệm với những bốc đồng loại ấy, vội né ra thật xa, đưa mắt quan sát chàng vẻ nghi ngại và đầy ác cảm.

Một lần khác trong bữa tối, mặt trời lúc xuống núi bỗng tinh nghịch gửi một tia nắng xiên khoai vào bàn Nga thượng lưu. Người ta đã kéo rèm che cửa sổ và cửa ra vào thông với mảnh sân nổi ở phía tây, nhưng đâu đó còn sót một khe hở nhỏ để lọt một dải nắng quái chiều hôm khá gay gắt rọi đúng vào mặt Madame Chauchat, khiến cô ta phải đưa tay che mắt khi quay sang chuyện trò với người đàn ông ngực lép ngồi bên phải. Thực ra đó chỉ là chuyện nhỏ chẳng khiến ai phải bận tâm, bản thân người bị chói mắt có khi cũng không để ý đến. Nhưng Hans Castorp ngồi tận đầu kia gian phòng thì áy náy không yên. Chàng lặng lẽ quan sát hồi lâu, đánh giá tình hình, theo dõi đường đi của tia nắng, và tìm ra kẽ hở giúp nó lọt vào phòng. Đó là ô cửa sổ cuốn vòm cung trong góc phải, nằm ở khoảng giữa cánh cửa mở ra hiên tây và bàn Nga hạ lưu, cách xa cả chỗ ngồi của Madame Chauchat lẫn bàn Hans Castorp. Và chàng đi đến một quyết định. Không nói không rằng chàng đứng dậy, tay vẫn nắm khư khư tấm khăn ăn, lẳng lặng đi giữa mấy dãy bàn, xuyên qua cả gian phòng rộng ra tới góc ngoài, kéo hai mép tấm màn cửa dày màu kem cho chồng kín lên nhau, cẩn thận ngoảnh nhìn qua

https://thuviensach.vn

vai để chắc chắn rằng tia nắng đã bị chặn lại bên ngoài và Madame Chauchat không còn bị chói mắt - rồi trưng ra một bộ mặt cố làm vẻ thản nhiên trên đường quay trở về chỗ của mình. Một thanh niên tinh ý với một cử chỉ tế nhị mà ngoài chàng ra không ai nảy ra ý định phải làm. Chẳng có mấy người để ý đến hành vi của chàng, nhưng Madame Chauchat nhận ra ngay tia nắng quái ác đã biến mất và ngoảnh lại đằng sau nhìn - cô ta nhìn chăm chú cho tới lúc Hans Castorp về tới bàn mình ngồi vào chỗ, đợi đến khi chàng ngước nhìn sang phía ấy nàng mới nở một nụ cười hàm ơn pha lẫn kinh ngạc và hơi gật đầu, tức là đầu chúi về phía trước thêm chút nữa. Chàng nghiêng mình đáp lễ. Trái tim chàng lặng như tờ, tưởng như đã hoàn toàn ngừng đập. Mãi sau đấy, khi tất cả đã qua đi, nó mới bắt đầu giộng liên hồi kỳ trận, và bấy giờ chàng mới nhận ra Joachim ngồi im như tượng cúi gằm xuống đĩa thức ăn, còn bà Stöhr đang ra sức thúc cùi chỏ vào mạng sườn tiến sĩ Blumenkohl, vừa cười nhăn nhở vừa hăm hở tìm kiếm ánh mắt đồng lõa ở bàn mình và cả những bàn khác xung quanh…

Chúng tôi kể lể dông dài những chuyện tưởng như tẻ nhạt thường ngày, nhưng chuyện thường ngày lại trở nên đặc biệt, vì nó diễn ra trong một bối cảnh có ý nghĩa đặc biệt. Ba cái chuyện lẻ tẻ kia bỗng trở thành những tình huống nặng nề căng thẳng hay lâng lâng siêu thoát đối với họ - nếu như chẳng phải từ cả hai phía (vì liệu Madame Chauchat có tham dự gì vào những diễn biến này không, chúng tôi xin miễn bàn) thì cũng đơm hoa kết trái trong trí tưởng tượng và cảm xúc của Hans Castorp. Vào những ngày đẹp trời này, sau bữa trưa phần đông khách điều dưỡng có thói quen ra hóng mát ngoài khoảng sân nối kế bên phòng ăn, để sưởi nắng và buôn chuyện mươi mười lăm phút. Cảnh tượng ấy gần giống quang cảnh những buổi hòa nhạc chủ nhật mười bốn ngày một lần. Đám trẻ, vô công rồi nghề, bội thực với những bữa ăn quá dư thừa dinh dưỡng và kẹo bánh ê hề, thảy đều hâm hấp sốt, nhào hết ra đây tìm kiếm cơ hội chuyện trò, tán tỉnh, đá lông nheo qua lại. Bà Salomon người Amsterdam phởn chí leo lên ngồi vắt vẻo trên lan can - bị kẹp chặt một bên là đầu gối gã Gänser môi vều và bên kia là tay lực sĩ Thụy Điển, tay này mặc dù đã hoàn toàn bình phục nhưng vẫn tự nguyện ở lại làm thêm một khóa hậu điều dưỡng nữa. Bà Iltis chừng như là quả phụ,

https://thuviensach.vn

vì gần đây bỗng thấy đưa một "vị hôn phu" ra mắt mọi người, một nhân vật âu sầu ủ rũ đầy vẻ cam chịu, và sự hiện diện của "vị hôn phu" này hoàn toàn không cản trở bà ta đón nhận những cử chỉ săn đón của ông đại úy Miklosich, một người đàn ông mũi diều hâu, ria mép vuốt sáp vểnh ngược, ngực lúc nào cũng ưỡn ra và mắt long sòng sọc đầy hăm dọa. Đa số các quý bà nằm trong phòng điều dưỡng chung đều có mặt tại đây, cả người cũ người mới đủ mọi dân tộc, có những người mới xuất hiện sau ngày mồng một tháng mười Hans Castorp còn chưa biết tên, xoắn xuýt xung quanh là đám công tử nịnh đầm hạng ông Albin; các thiếu niên mười bảy khệnh khạng mang kính một mắt kẹp trên mũi; một anh chàng Hà Lan cận thị nghiện sưu tầm tem; vài cậu cả người Hy Lạp tóc chải dầu bóng lộn, mắt hạnh nhân, ngồi bên bàn ăn tỉnh bơ thò tay qua mặt người khác không biết ngại; hai thằng nhóc luôn luôn cặp kè như hình với bóng được mệnh danh là "Max và Moritz"[108], nghe đâu chuyên vượt tường trốn viện ra ngoài chơi… Người đàn ông Mexico gù lưng, vì không biết một thứ tiếng thông dụng nào ở trên này nên thường xuyên mang vẻ mặt ngơ ngơ của người điếc, say sưa chụp ảnh ở mọi lúc mọi nơi và lôi xềnh xệch cái giá ba chân theo mình từ chỗ này sang chỗ khác với một sự nhanh nhẹn không ai ngờ. Cả ông cố vấn cung đình cũng ra góp mặt với tiết mục buộc dây giày. Trà trộn giữa đám đông, gã người Mannheim âm thầm đưa cặp mắt tối thui buồn thấu đáy lén lút nhìn hoài về một hướng, cử chỉ bần tiện khiến Hans Castorp rùng mình ghê tởm.

Để quay trở lại với những "căng thẳng và siêu thoát" chúng tôi xin đơn cử một ví dụ, vào một dịp như vậy trong bối cảnh trên Hans Castorp ngồi vắt chân chữ ngũ trên chiếc ghế quang dầu kê sát vách và liến thoắng chuyện trò với Joachim, nạn nhân bị chàng ép ra ngồi cùng ngoài hiên mặc dù chỉ tâm niệm mong sớm được lên phòng nằm nghỉ, nể em họ mà phải nhẫn nại ngồi nghe chàng ta nói huyên thiên, vì ngay trước mặt họ Madame Chauchat đang đứng dựa vào lan can hút thuốc với mấy người đồng hương ở bàn Nga thượng lưu. Thực ra Hans Castorp đâu có nói cho Joachim nghe, chàng nói cho nàng, chỉ cốt để nàng nghe mà thôi. Nàng quay lưng về phía chàng… Như chúng ta có thể thấy, đây là một tình huống đặc biệt đối với chàng.

https://thuviensach.vn

Những câu trả lời miễn cưỡng của anh họ không đủ để chàng thỏa sức khua môi múa mép, thế là chàng chủ động làm quen và kéo thêm một nhân vật nữa vào cho xôm chuyện. Chàng làm quen với ai? Với Hermine Kleefeld. Chàng làm bộ tình cờ bắt chuyện với cô ta, tự giới thiệu tên mình và Joachim, xăng xái kéo thêm một chiếc ghế mời cô ta vào ngồi chung để dễ bề trò chuyện tay ba. Chẳng hay cô ta có biết, chàng hỏi, hôm ấy cô ta đã làm chàng hoang mang đến mức độ nào không, khi họ gặp nhau lần đầu tiên trên đường đi dạo buổi sáng chàng vừa chân ướt chân ráo tới nơi? Đúng thế, chàng chính là ma mới bị cô ta huýt sáo chào mừng nồng nhiệt hôm ấy đấy! Phải thành thật mà thú nhận rằng trò đùa của cô ta đã đạt hiệu quả tối đa, chàng như bị một gậy giáng trúng đầu, không tin cô ta cứ hỏi anh họ chàng mà xem. Ha ha, huýt sáo bằng *pneumothorax* để dọa khách qua đường hờ hững chẳng đề phòng! Có bảo rằng đó là một trò đùa quá lố, một cú chơi khăm tệ hại cũng không oan uổng chút nào. Và trong khi Joachim, biết rõ thân phận bù nhìn của mình, lặng thinh cụp mắt nhìn xuống, cả cô ả Kleefeld cũng dần dần hiểu ra mình chỉ là vai phụ, là phương tiện và công cụ để Hans Castorp đạt đến mục đích của chàng mà ánh mắt lén lút chốc chốc lại đảo qua tố cáo, phật ý ngồi ì thần cụ ra, thì Hans Castorp cứ tăng tăng độc thoại, làm bộ làm tịch, lên giọng xuống giọng cho đến lúc chàng thực sự đạt được mục đích, tức là khiến Madame Chauchat phải tò mò quay lại xem người diễn thuyết là ai và nhìn thẳng vào mặt chàng, nhưng chỉ trong một chớp mắt thôi. Rồi đôi mắt Přibislav của cô ta lướt nhanh từ đầu xuống chân chàng, cặp chân vắt chéo chữ ngũ, và với một vẻ thản nhiên tàn bạo, gần như khinh bỉ, đúng là khinh bỉ, ánh mắt ấy dừng lại một lát ở đôi giày ống màu vàng của chàng - rồi lạnh tanh và có lẽ với một thoáng cười ruồi đôi mắt ấy lấy lại độ sâu vô đáy của nó lúc quay đi.

Một đòn chí tử, một thảm họa nặng nề! Hans Castorp vẫn còn nói theo quán tính một thôi một hồi nữa; nhưng khi ngấm đòn và lĩnh hội hoàn toàn ý nghĩa ánh mắt nàng dành cho đôi giày vô tội của mình thì chàng đột nhiên á khẩu, bỏ rơi nửa chừng câu nói để chìm đắm vào nỗi thống khổ không lời. Cô ả Kleefeld, chán ngán và hờn dỗi, đứng dậy bỏ đi. Không giấu nỗi bực mình trong giọng nói Joachim lên tiếng hỏi, bây giờ mình có thể về nằm

https://thuviensach.vn

nghỉ được chưa. Và người tan vỡ trái tim mấp máy cặp môi cắt không còn giọt máu trả lời, mình về được rồi.

Sự kiện này làm Hans Castorp quằn quại đau đớn ròng rã hai ngày, vì không gì có thể xoa dịu nổi vết thương nhức nhối trong lòng chàng. Tại sao nàng lại tặng cho chàng cái nhìn hủy diệt ấy? Tại sao nàng nỡ khinh thường chàng, hỡi thánh thần ba ngôi? Chẳng lẽ đối với nàng chàng cũng chỉ như mọi tên cù lần khác, chuyên tiếp nhận vi trùng vô hại một cách vô tội vạ? Như một kẻ khờ khạo dưới đồng bằng, hay nói đúng hơn, một gã phàm phu tục tử chỉ biết nhởn nhơ, cười cợt, kiếm tiền và ních cho căng bụng, một học sinh gương mẫu của trường đời, không biết và không hiểu gì khác ngoài những ưu thế chán chết của người đầy đủ danh dự? Chàng vẫn còn bị coi là người khách vãng lai trong vòng ba tuần lễ, là người ngoài cuộc không được can dự vào cuộc sống của nàng, hay chàng đã vượt qua thời kỳ thử thách để phát thệ bằng một chỗ ướt trong buồng phổi - chẳng phải là chàng đã được nhập vào hàng ngũ những người ở trên này đó sao, với gần hai tháng trời bóc lịch, và chẳng phải Mercury tối hôm qua vẫn còn leo lên tới 37,8 độ đó sao?… Nhưng đấy lại chính là điều đẩy nỗi đau khổ của chàng lên đến tột đỉnh! Mercury không chịu bò lên cao nữa! Tâm trạng tuyệt vọng trong những ngày thảm đạm này như gáo nước lạnh giội xuống đầu Hans Castorp khiến chàng rụng rời tỉnh mộng, cảm giác bẽ bàng cay đắng làm thân nhiệt chàng tụt xuống thấp, gần như không vượt quá thân nhiệt người bình thường, và chàng kinh hoàng nhận thấy nỗi đớn đau tuyệt vọng không những không giúp chàng lại gần mà còn đẩy chàng ra xa Clawdia hơn nữa.

Ngày thứ ba mang lại cho chàng sự siêu thoát nhẹ nhàng, mà lại ngay từ sớm tinh mơ. Đó là một sáng mùa thu tuyệt đẹp, không khí trong như pha lê, nắng vàng nhảy múa trên những giọt sương long lanh đầu ngọn cỏ. Mặt trời vừa lên và vầng trăng hạ tuần chưa kịp lặn đứng cao ngang nhau trên nền trời sạch tinh không một gợn mây. Hai anh em dậy sớm hơn thường lệ, và bị chinh phục trước sắc đẹp của buổi ban mai họ quyết định kéo dài cuộc dạo chơi buổi sáng vượt ra khỏi khuôn khổ nội quy bệnh viện, tức là đi quá khỏi băng ghế bên cạnh máng nước một quãng nữa theo con đường mòn xuyên qua vạt rừng thưa trên sườn núi. Biểu đồ nhiệt độ của Joachim trong những

https://thuviensach.vn

ngày này cũng thoai thoải đi xuống một cách đáng mừng nên chàng hào hứng quyết định phá lệ một buổi, và Hans Castorp chẳng buồn phản đối. “Chúng mình là những bệnh nhân đã bình phục”, chàng bảo, “đã hạ sốt và giải độc, có thể xuống đồng bằng được rồi. Cứ việc nhảy cẫng lên như ngựa non háu đá đi.” Thế là họ đầu trần - vì kể từ khi phát thệ Hans Castorp đã nhân danh Chúa tuân theo tập tục trên này mà ra khỏi nhà không cần mũ nón, bỏ rơi ý định bảo tồn thuần phong mỹ tục lúc ban đầu - và tay vung vẩy batoong cất bước lên đường. Họ vẫn còn chưa lên hết đoạn dốc trên con đường đá đỏ, mới đến chỗ ngày xưa người mới tới chạm trán nhóm “nửa phổi”, thì thình lình nhìn thấy không xa phía trước Madame Chauchat cũng đang chầm chậm leo dốc, một Madame Chauchat trắng muốt như thiên thần, áo len trắng, váy trắng và thậm chí cả đôi giày dưới chân cũng màu trắng, chỉ có mái tóc đỏ rực lên trong ánh nắng mai. Nói đúng ra thì Hans Castorp là người đầu tiên nhìn thấy cô nàng, Joachim chỉ nhận ra tình huống bất ngờ lúc bị kéo đi xềnh xệch theo nhịp bước bỗng chuyển sang phi nước đại của người đồng hành, sau khi chàng ta vấp một cái và gần như đứng sựng lại. Cái lối chạy gắn này có ảnh hưởng tai hại đối với Joachim: hơi thở chàng trở nên gấp gáp, và chàng húng hắng ho. Nhưng Hans Castorp, có vẻ như buồng phổi hôm nay bỗng hoạt động không thể chê trách vào đâu được, chỉ nhìn thấy mục tiêu trước mắt mình mà không đếm xỉa gì đến tình trạng sức khỏe anh họ; vậy nên sau khi vỡ lẽ Joachim đành cau mày lặng thinh dấn bước cho kịp em họ, vì dĩ nhiên chàng không thể để cậu em một mình lon ton chạy trước.

Buổi sáng bỗng bừng sống dậy huy hoàng trong mắt Hans Castorp. Cũng phải nói thêm rằng trong những ngày trầm uất vừa qua linh hồn bị dày vò của chàng đã ngấm ngầm nghỉ ngơi phục hồi sức lực, và giờ đây nó biết rõ rằng thời cơ đã tới để phá vỡ trạng thái tinh thần tê liệt đè nặng lên mình. Quyết tâm không bỏ lỡ cơ hội, chàng tăng tốc đi như chạy, lôi theo Joachim thở hổn hển chau mày miễn cưỡng rảo bước, và trước khúc ngoặt nơi con đường mòn không lên cao nữa mà rẽ sang phải bọc quanh vạt rừng trên sườn núi, thì họ đã gần như đuổi kịp Madame Chauchat. Tới đây Hans Castorp lại từ từ giảm tốc độ, để thực hiện ý đồ của mình trong một trạng thái không

https://thuviensach.vn

đến nỗi xớn xác phờ phạc quá. Và sau khúc rẽ, một bên là vách núi dựng đứng và một bên sườn dốc thoai thoải đổ xuống thung lũng, giữa đám thông ngọn nhuốm màu gỉ sắt, cành thưa thớt để lọt xuống những giọt nắng vàng như mật, diễn ra một cảnh tượng thần tiên theo đúng ý chàng, tức là Hans Castorp, bên trái kéo theo Joachim, đúng lúc đi vượt qua giai nhân lao phổi về bên phải, giữa nhịp bước chân đàn ông mạnh mẽ còn kịp nghiêng người lịch thiệp, mặc dù không có mũ để ngả ra chào, lên tiếng chúc nàng một buổi sáng tuyệt đẹp bằng giọng kính cẩn (tại sao lại kính cẩn thì chúng tôi không biết) và nhận được câu trả lời: nàng nghiêng đầu đáp lễ một cách thân thiện và cũng chúc lại bằng ngôn ngữ của chàng, với cặp mắt tươi cười - tóm lại là với một thái độ khác hẳn, một sự thay đổi kỳ diệu so với ánh mắt dành cho đôi giày ống của chàng, một bước ngoặt thiên thần xoay chuyển định mệnh chàng theo chiều hướng tốt đẹp nhất, đem lại một niềm hạnh phúc vô song gần như vượt quá khả năng lĩnh hội của chàng: Hans Castorp thấy mình siêu thoát.

Gót chân như có cánh, quáng mắt với nỗi vui sướng quá độ được nhận một lời chào, một câu nói, một nụ cười của nàng, Hans Castorp lại phi nước đại kéo Joachim về phía trước, người anh suốt vở kịch vừa rồi chỉ lặng thinh quay đi nhìn xuống dưới thung lũng. Đối với Joachim hành động vừa rồi của chàng là một cú lừa ngoạn mục, một hành vi ích kỷ, thậm chí có thể gọi là một sự phản bội, Hans Castorp thừa biết điều đó. Không vô hại như chuyện hỏi mượn một người lạ hoắc lạ huơ cái bút chì, Joachim bị gài vào tình thế khó xử đến mức khiếm nhã khi buộc phải lẳng lặng đi qua không chào hỏi một phụ nữ đã đội chung mái nhà với chàng suốt mấy tháng ròng; chẳng phải mới đây chính Clawdia đã lên tiếng bắt chuyện với họ trong phòng đợi chiếu điện đấy hay sao? Đó là nguyên do khiến chàng không mở miệng. Nhưng Hans Castorp cũng đủ khôn ngoan để hiểu tại sao Joachim, anh Joachim trung hậu của chàng, sau đó vẫn lầm lì ngoảnh mặt bước đi, trong khi bản thân chàng khấp khởi như được lên tiên sau sự kiện vừa rồi. Không ai có thể hạnh phúc hơn chàng lúc này, cả những kẻ dưới đồng bằng, hãnh diện và vững tin vào tương lai, tự cho phép mình "trao tặng trái tim" cho một ả vịt xiêm khỏe mạnh - và được đền đáp tương ứng - cũng không thể

https://thuviensach.vn

nào hạnh phúc hơn chàng, so với thắng lợi nhỏ nhoi mà chàng giành được trong thời gian ngắn ngủi chưa đến một giờ đồng hồ này thì chinh phục của họ chẳng là cái đinh gì… Và sau một hồi ngậm tăm đi bên nhau chàng quay sang đập mạnh vào vai anh họ cất tiếng hồ hởi:

"Ơ kìa, sao cậu cứ im thin thít thế? Trời đẹp thế cơ mà! Lát nữa bọn mình xuống khu giải trí dưới Phố nhé, rất có thể hôm nay ở đó có nhạc sống. Nếu gặp may bọn mình sẽ được nghe *'Ẩn sâu trong trái tim này, bông hoa lộng lẫy của ngày xa xưa'* trong vở 'Carmen'[109]. Cậu làm sao thế?"

"Chẳng sao cả", Joachim bảo. "Nhưng mặt cậu đỏ tưng bừng thế kia, sợ rằng hy vọng hạ nhiệt tiêu tùng rồi."

Mọi hy vọng hạ sốt và giải độc đã tiêu tùng ráo trọi. Tâm trạng bi quan đáng hổ thẹn đã tan biến hết nhờ mấy lời ngắn ngủi chàng trao đổi với Clawdia Chauchat, và, nói đúng ra thì còn có một điều nhất định là nguyên nhân chính tạo nên tâm trạng mãn nguyện của chàng. Phải, Joachim hoàn toàn có lý: Mercury lại vọt lên cao! Khi Hans Castorp đo nhiệt độ sau cuộc dạo chơi, nó leo lên đến gần 38 độ.

https://thuviensach.vn

# TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA TOÀN THƯ

Nếu như những ám chỉ nào đó của ông Settembrini có làm Hans Castorp nổi xung lên thì xét cho cùng chàng cũng chẳng có quyền ngạc nhiên và không thể buộc tội ông văn sĩ là hay bới lông tìm vết. Bởi một người đui cũng phải thấy tình trạng của chàng, thêm vào đó bản thân chàng lại chẳng làm gì để che giấu tình trạng ấy, một cảm giác kiêu hãnh và lòng tự ái ngây thơ ngăn cản chàng giấu diếm tình cảm thật của mình, chí ít nhờ thế chàng cũng khác - và có ưu thế hơn, theo ý chàng - gã đàn ông tóc lưa thưa người Mannheim với cung cách âm thầm lén lút của y. Chúng tôi xin lưu ý quý vị một lần nữa, rằng trạng thái tâm lý của chàng về nguyên tắc là một khao khát và thúc ép bẩm sinh muốn được bày tỏ, được thú nhận và công nhận, tự tin đến mức mù quáng và coi trời bằng vung - vì vậy một người ngoài cuộc tỉnh táo đôi khi phải lấy làm lạ trước cái vô nghĩa, vô lý và vô vọng rành rành của tình cảm ấy. Khó mà nói được những người đang yêu bắt đầu tự làm lộ mình từ lúc nào; có vẻ như họ không thể đừng được mà cứ phải tự tố cáo tình trạng của mình - nhất là trong khi xung quanh, theo nhận xét của một trí tuệ tỉnh táo, người ta chỉ quan tâm đến hai điều: thứ nhất là nhiệt độ cao và thứ hai lại cũng là một hình thức tăng cao nhiệt độ, thí dụ như họ bận tâm với câu hỏi bà phu nhân tổng lãnh sự Wurmbrandt người Vienna chọn ai làm nguồn an ủi thế chỗ cho ông đại úy Miklosich bạc tình: tay lực sĩ đã hoàn toàn bình phục người Thụy Điển hay ông công tố viên Paravant người Dortmund, hay là cả hai cùng một lúc. Bởi sợi tơ hồng nhiều tháng trời nay vấn vít giữa ông công tố viên và bà Salomon người Amsterdam đã được hai bên đồng tình tháo gỡ trong hòa hảo, và bà Salomon, đang ở vào độ tuổi hồi xuân, ngấm ngầm chuyển hướng quan tâm sang những đối tượng thuộc lớp măng non, nghe đâu bà ta đã đón nhận gã Gänser môi vều ngồi ở bàn cô ả Kleefeld vào vòng tay che chở của mình - theo cách nói văn hoa rợn tóc gáy của bà Stöhr là “đã truyền cho mấy độc chiêu” - điều này được chấp nhận

https://thuviensach.vn

như một sự thật hiển nhiên ở an dưỡng đường, cho nên ông công tố viên hoàn toàn rảnh tay để tính chuyện chiến tranh hay hòa bình với gã lực sĩ người Thụy Điển.

Đấy là những hoạt động rất được ưa chuộng trong giới bệnh nhân điều dưỡng của 'Sơn trang' nói chung và ở nhóm người trẻ tuổi ngây ngấy sốt nói riêng, trong đó cái thú lượn ngoài ban công (nhảy qua vách ngăn bằng kính đi dọc theo ban công từ khoang này sang khoang khác) đóng một vai trò đáng kể, những sinh hoạt ấy chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần ở đây, trở thành một phần không thể thiếu như khí trời để thở - sợ rằng nói thế vẫn chưa đủ để diễn tả hết những gì tích tụ trong bầu khí quyển trên này. Hans Castorp có một cảm tưởng lạ lùng, rằng một vấn đề thiết yếu mà tầm quan trọng của nó đã được cân nhắc quá đầy đủ và được công nhận khắp nơi trên thế giới, một cách nghiêm túc hay trào phúng mặc lòng, thì lên tới trên này lại được nhấn mạnh thêm về độ sâu, tầm vóc và giá trị, trở nên nghiêm trọng và được gán cho một ý nghĩa mới, đến nỗi vấn đề ấy bỗng được nhìn nhận dưới một ánh sáng hoàn toàn mới mẻ nếu không muốn nói là kinh khủng thì cũng kinh khủng vì sự mới mẻ của nó. Trong khi diễn giải điều này chúng tôi bất giác thay đổi nét mặt, và chợt nhận ra rằng, nếu như từ trước tới giờ chúng tôi vẫn tường thuật về mối quan hệ rất có vấn đề này bằng giọng bông lơn nhẹ nhàng thì đó là bởi những nguyên nhân thầm kín không hiểu sao vẫn khiến người ta không dám thú nhận tính nghiêm trọng của vấn đề, chỉ xin quý vị đừng coi đó là bằng chứng cho sự phù phiếm của các mối quan hệ trên này; vì trong môi trường đang được nói đến ở đây các mối quan hệ ấy lại càng phức tạp hơn ở bất cứ nơi nào khác. Trước kia Hans Castorp cứ tưởng mình đã hiểu hết ý tứ những chuyện tiếu lâm về đề tài thầm kín này, và không phải là chàng không có lý. Nhưng giờ đây chàng mới nhận ra rằng, hiểu biết của chàng ở dưới đồng bằng về lĩnh vực này còn vô cùng thiếu sót, đúng ra chàng chẳng khác gì ếch ngồi đáy giếng - lên đến trên này những kinh nghiệm bản thân như chúng tôi nãy giờ tìm cách tế nhị truyền đạt tới quý vị, những cơn xúc động thỉnh thoảng khiến chàng phải thốt lên "Ôi lạy Chúa!", tất cả những điều đó mới mở mắt cho chàng, giúp chàng cảm nhận được những cung bậc cao vời vợi của cuộc phiêu lưu tình

https://thuviensach.vn

cảm vô danh vô hạn độ, giúp chàng vỡ lẽ ra rằng đó là số phận chung của những kẻ trên này mà mỗi người phải tự gánh chịu một mình. Nói thế không có nghĩa là ở đây người ta không đùa giỡn về chuyện này. Nhưng khác với dưới kia, thái độ cười cợt ấy rất thiếu tự nhiên, nó có cái gì đó vụng về và hấp tấp khiến ta nghĩ tới lớp vải thưa che mắt thánh, chẳng che giấu nổi nỗi đau hay thậm chí còn vạch trần nỗi đau không sao che giấu nổi. Hans Castorp nhớ lại nét mặt tái nhợt loang lổ của Joachim trong cái lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng chàng giở giọng đùa cợt vô tư dưới đồng bằng ám chỉ thân hình cô Marusia. Chàng nhớ lại cảm giác lạnh toát trên chính gương mặt mình, khi bóng tối nhá nhem của buổi chiều tàn gỡ bỏ xiêm y trên tấm thân một Madame Chauchat trong tâm tưởng chàng - và chàng còn nhớ đã thấy vẻ mặt khó tả ấy ở cả những người lạ, trong những dịp khác trước hay sau đấy: thông thường trên gương mặt hai người trong cuộc, ví dụ như bà Salomon và gã thiếu niên Gänser, vào những ngày giữa họ có mối thâm giao được bà Stöhr diễn tả một cách sinh động như đã nói ở trên. Chàng nhớ đến những điều ấy và hiểu ra rằng, trong hoàn cảnh này không những khó lòng giữ cho khỏi "lộ mặt", mà cố gắng bưng bít theo chiều hướng ấy cũng chẳng được ích lợi gì. Nói cách khác, chàng quyết định chơi bài ngửa không phải chỉ vì bản tính thật thà trung hậu, mà phần lớn do ảnh hưởng của bầu không khí và phong tục chung ở trên này. Dầu sao chăng nữa mặc lòng, Hans Castorp chẳng cần đếm xỉa đến việc kiềm chế và che giấu tình cảm của mình.

Nếu như không có lời cảnh cáo từ đầu của Joachim về nỗi khó lòng làm quen với các bệnh nhân khác ở đây, khó khăn mà chủ yếu là tại hai anh em họ bản thân đã là một nhóm nhỏ khép kín và tại chàng Joachim với kỷ luật quân ngũ của mình chỉ chăm chăm lo thực hiện lịch điều dưỡng cho sớm khỏi bệnh mà lảng tránh mọi cơ hội tiếp xúc, nếu không có những cản trở đó hẳn Hans Castorp đã không bỏ lỡ thời cơ để trưng bày ra với mọi người một cách vô tư và hồn nhiên nhất những tình cảm thầm kín của mình. Đã canh chừng kỹ lưỡng mà trong một tối giao lưu Joachim vẫn bắt quả tang Hans Castorp, mắt long lanh, giọng lạc đi vì cảm động, đứng diễn thuyết về những đường nét khác thường trên gương mặt Madame Chauchat trước cử tọa bốn

https://thuviensach.vn

người gồm Hermine Kleefeld, hai thành viên ở bàn cô ta là Gänser và Rasmussen và cậu thiếu niên mang kính một mắt có móng tay dài như ống máng. Trong cơn ngẫu hứng chàng chẳng nhận ra những cái liếc mắt đầy ngụ ý, những cú huých cùi chỏ và tiếng cười khúc khích đầy châm biếm của họ.

Cảnh tượng ấy làm Joachim muốn độn thổ; nhưng tác giả của bấy nhiêu trơ trẽn không còn biết ngại ngùng khi vạch áo cho người xem lưng, có thể bảo rằng quan điểm của chàng là, kẻ nào không ra mặt bày tỏ nguyện vọng của mình thì sẽ chẳng bao giờ đạt được nguyện vọng. Chắc chắn là ở đây có nhiều người đồng tình với quan điểm ấy. Để đổi lại chàng nhắm mắt làm ngơ trước những tiếng chê cười lẻ tẻ. Không phải chỉ những người ngồi cùng bàn với chàng, mà người ở những bàn khác cũng quay cả lại rình xem chàng hết tái lại đỏ mặt ra sao trong mỗi bữa ăn khi cánh cửa kính sập đánh rầm và rung loảng xoảng, nhưng chàng lại lấy thế làm khoái chí, vì chàng cho rằng như vậy là cơn say của chàng đã gây được một sự chú ý nhất định, một sự hưởng ứng và công nhận từ bên ngoài, chàng cảm thấy được nhận thêm khuyến khích, cổ vũ cho niềm hy vọng đúng ra là vô vọng của mình - và thấy mình bay bổng như được lên tiên. Đến nỗi dần dà người ta xếp hàng để xem chàng như xem diễn trò. Đó là những buổi hóng mát ngoài hiên sau bữa trưa, hay những chiều chủ nhật bệnh nhân tụ tập trước phòng gác cổng để nhận thư, vì ngày chủ nhật thư từ không được đưa lên giao tận phòng. Nhiều lần người ta đã chứng kiến tại đây cảnh chàng bốc lên không còn biết thế nào là mắc cỡ, nên họ thường túm tụm thành một đám nào là bà Stöhr, cô Engelhart, ả Kleefeld có cô bạn gái mặt như con heo vòi lẵng nhẵng bám theo, ông Albin vô phương cứu chữa, cậu công tử móng tay dài và một vài bệnh nhân hiếu sự khác, họ nhăn mũi chu mỏ xầm xì liếc mắt về phía nhân vật chính đang đứng lóng ngóng hí hửng cười một mình, gò má nóng bừng hơi nóng đã hành hạ chàng từ ngày đầu tiên bước chân đến chốn này, cặp mắt sáng rực tia sáng nhen nhóm lên từ khi nghe tiếng ho của ông hiệp sĩ người Áo, ánh mắt đắm đuối không rời một hướng…

Đúng ra phải thấy là ông Settembrini đã rất tử tế khi chủ động tới trò chuyện với Hans Castorp trong những tình huống như vậy, làm bộ hỏi han

https://thuviensach.vn

để kéo chàng ra khỏi tình trạng đáng hổ thẹn kia; nhưng chúng tôi ngờ rằng anh chàng si tình vô ơn chẳng biết đường cảm kích trước cử chỉ nhân đạo quên mình ấy. Vào một chiều chủ nhật như thế, trong tiền sảnh mọi người đang chen chúc nhau trước cửa phòng bảo vệ nhao nhao chìa tay ra nhận thư. Cả Joachim cũng len lên phía trước. Em họ chàng hơi lùi lại sau, ngất ngư trong trạng thái miêu tả ở trên, đầu óc chỉ nghĩ đến mưu kế làm sao thu hút được một ánh mắt của Clawdia Chauchat - nàng đang đứng tán dóc với mấy người cùng bàn cách đấy không xa, đợi cho đám đông trước cửa phòng bảo vệ giãn ra một chút. Đó là một trong những giờ khắc hiếm hoi mà tất cả bệnh nhân ở an dưỡng đường trà trộn cùng nhau, một cơ hội tốt được chàng trai trẻ Hans Castorp hồi hộp mong chờ.

Tám ngày trước cũng ở chỗ này đây chàng đã xáp lại gần Madame Chauchat đến nỗi được xơi một cùi chỏ của cô ta, rồi còn được nàng ngoảnh đầu ném cho một câu *"Pardon"*[110] - trong lúc cuống cuồng không hiểu chàng kịp lấy đâu ra sự nhanh trí để trả lời:

*"Pas de quoi, Madame!"*[111]

Cuộc đời mới đẹp làm sao, chàng nghĩ bụng, vì chiều chủ nhật nào người ta cũng phải xuống tiền sảnh lấy thư! Có thể nói rằng chàng nuốt trọn cả tuần chỉ để chờ đợi giờ khắc này quay lại, bảy ngày một lần; và chờ đợi có nghĩa là nóng lòng sốt ruột mong cho tuần chóng qua, tức là thời gian và hiện tại không còn là tặng vật mà bị coi là trở ngại, giá trị của chúng bị phủ nhận và hủy diệt, bị bỏ lơ hoàn toàn trong tâm trí. Người ta thường bảo thời gian chờ đợi buồn tẻ và dài dằng dặc. Nhưng ngược lại, nó cũng có thể trở nên ngắn ngủi nếu ta chỉ tìm cách vượt qua thời gian mà không tận hưởng nó, sử dụng nó. Có thể ví rằng, người chờ đợi cho hết thời gian cũng giống như người ăn mà bộ máy tiêu hóa chỉ còn là ống dẫn và không hấp thụ được chút nào chất dinh dưỡng của đống thức ăn được ngốn vào vô tội vạ kia. Cũng có thể đi xa hơn nữa mà bảo rằng, giống như thức ăn không được tiêu hóa không làm cho người ta khỏe mạnh, thời gian trôi đi vô bổ trong chờ đợi không làm cho người ta già thêm. Dĩ nhiên trong thực tế chẳng thể nào có sự chờ đợi thuần túy để người ta trẻ mãi không già.

https://thuviensach.vn

Vậy là một tuần bị ngốn trọn và giờ chia thư chiều chủ nhật lại phát huy hiệu lực lên tinh thần Hans Castorp, chẳng khác nào vẫn giờ khắc đó của tuần trước, vì bảy ngày vừa qua không để lại dấu vết gì. Đó là khoảng thời gian hồi hộp nhất, bởi mỗi một phút một giây đều tiềm ẩn những khả năng, cơ hội để chàng làm quen với Madame Chauchat: những cơ hội khiến trái tim Hans Castorp thắt lại bồi hồi thổn thức hay lồng lên đập liên hồi kỳ trận, nhưng dù thế này hay thế khác chàng để cho những cơ hội ấy trôi qua mà không tận dụng bao giờ. Bởi sâu thẳm trong thâm tâm chàng không dám dấn thêm bước nữa, sự ngần ngại của chàng phần vì kỷ luật quân sự của người anh nhưng cũng có phần nào lý do dân sự: một mặt sự hiện diện thường xuyên của chàng Joachim trọng danh dự cũng như ý thức giữ gìn danh dự của bản thân không cho phép Hans Castorp quá sàm sỡ, mặt khác nguyên do nằm sâu trong tình cảm của chính chàng, linh tính báo cho chàng biết rằng một khi đã thiết lập mối quan hệ xã hội với Clawdia Chauchat - một mối quan hệ theo đúng phép xã giao, tức là trịnh trọng cúi chào, gọi nàng bằng "bà" và rất có thể phải dùng tiếng Pháp - một mối quan hệ như thế không phải là mong ước của chàng, hoàn toàn không cần thiết và thậm chí còn trái lẽ… Chàng đứng nhìn nàng nói nói cười cười, hệt như Přibislav Hippe trước kia vẫn nói cười ngoài sân trường: miệng ngoạc ra, cặp mắt xếch màu xanh xám ngự trên đôi gò má sát chồng híp lại chỉ còn là hai khe nhỏ. Hình ảnh ấy không thể gọi là "đẹp" được; nhưng biết làm sao, ở người đang yêu thì năng lực thẩm mỹ cũng thấp cổ bé họng như đạo đức…

"Ông cũng xuống đợi lấy thư ư, ông kỹ sư?"

Trên đời này chỉ có mỗi một người nói năng như thế, một kẻ chuyên phá rối. Hans Castorp giật thót mình như bị bắt quả tang, vội quay về phía tiếng nói: ông Settembrini đang tươi cười đứng trước mặt chàng. Vẫn nụ cười mỉm tinh tế thấm đẫm chất nhân văn như nụ cười chào người mới đến hôm nào nơi băng ghế và dòng nước ri rỉ bên đường, và cũng như hôm ấy, không hiểu sao Hans Castorp bỗng thấy hổ thẹn khi đối diện với nụ cười này. Nhưng mặc dù trong mơ chàng vẫn cố công đẩy "ông già quay đàn thùng" đi, vì ông ta "chỉ phá rối trên này" thôi - con người lúc tỉnh khôn ngoan hơn, và cùng với nụ cười thâm thúy này không phải chỉ có khả năng hổ thẹn cùng

https://thuviensach.vn

sự tỉnh táo quay trở lại với Hans Castorp, mà cả cảm giác hàm ơn của người được cứu vớt. Chàng bảo:

"Lạy Chúa, thư từ ư, ông Settembrini. Tôi không phải là đại sứ để thường xuyên được nhận thư từ! May ra thì có một tấm bưu thiếp gửi cho một trong hai chúng tôi mà thôi, anh họ tôi đang đợi trên kia."

"Tôi thì đã được lão quỷ già khập khiễng trao tận tay từ trước những thư từ gửi đến cho tôi rồi", Settembrini bảo và thọc tay vào túi cái áo khoác lừ xừ muôn thuở của ông ta. "Phải thú nhận rằng đó là những tin tức đáng quan tâm, có ý nghĩa không nhỏ trong lĩnh vực văn học và xã hội. Một tổ chức nhân đạo có nhã ý mời tôi tham gia dự án soạn một bộ từ điển bách khoa toàn thư… Tóm lại, tin tốt lành." Ông Settembrini đổi đề tài. "Còn về phần ông thế nào?" Ông ta hỏi. "Sức khỏe ông ra sao? Quá trình thích nghi với khí hậu trên này tiến triển đến đâu rồi? Ông ở đây với chúng tôi chưa lâu đến nỗi câu hỏi này có thể coi là thừa thãi."

"Cảm ơn ông, ông Settembrini, nhưng trước sau tôi vẫn gặp khó khăn. Tôi e rằng những khó khăn này còn tồn tại cho tới ngày cuối cùng tôi ở lại đây. Có những người không thể nào quen được với thung thổ trên này, anh họ tôi đã bảo ngay từ hôm tôi mới đặt chân lên đến nơi. Nhưng dần dà người ta cũng thích nghi với chuyện mình không thể thích nghi được."

"Thật là rắc rối", ông người Ý mỉm cười. "Một kiểu hội nhập lạ đời. Nhưng tất nhiên tuổi trẻ có khả năng làm mọi việc. Ông chưa thích nghi được, nhưng ông đã bắt đầu bén rễ ở đây."

"Xét cho cùng thì đây đâu phải trại tù khổ sai Siberia."

"Đúng thế. Nhưng ơ kìa, ông có vẻ ưa thích những so sánh Đông phương nhỉ. Cũng dễ hiểu thôi, châu Á đang phình ra nuốt trọn chúng ta. Nhìn đâu cũng thấy những gương mặt Tatar[112]." Và ông Settembrini kín đáo hất đầu qua vai. "Cháu chắt Thành Cát Tư Hãn", ông ta tiếp tục, "với những cặp mắt sói đồng hoang, tuyết băng và rượu vodka, tiếng roi ngựa vun vút trong không trung, những pháo đài trên sông Neva[113], và Cơ Đốc giáo. Lẽ ra phải lập bàn thờ nữ thần Pallas Athena[114] ở ngoài tiền sảnh này - để tự vệ trước sự bành trướng của họ. Ông coi kìa, đằng trước có một Ivan Ivanovitsch quần áo đen tuyền đang gân cổ cãi nhau với ông công tố viên Paravant. Ai cũng

https://thuviensach.vn

cho rằng mình xếp hàng trước và có quyền nhận thư trước người kia. Tôi không biết ai phải ai trái, nhưng theo cảm tính chủ quan của tôi thì ông công tố viên được sự bảo trợ của nữ thần Athena. Paravant thực ra chỉ là một con lừa, nhưng ít nhất y là một con lừa biết tiếng Latinh."

Hans Castorp bật cười khanh khách - điều không bao giờ thấy ở ông Settembrini. Người ta không thể hình dung ra cảnh ông người Ý phá lên cười một cách tự nhiên, ông ta không bao giờ phô diễn nhiều hơn một nếp nhăn tinh tế và căng thẳng nơi khóe mép. Ông ta đứng nhìn chàng trai trẻ cười hồn nhiên và hỏi:

"Ông đã nhận được tấm phim chụp X-quang của mình chưa?"

"Tôi nhận được rồi!" Hans Castorp trả lời giọng quan trọng. "Mới đây thôi. Ông xem này." Và chàng đưa tay lục tìm bên trong túi ngực.

"A, ông mang theo trong ví. Như một loại giấy tờ tùy thân… thẻ căn cước hay là thẻ hội viên. Hay lắm. Để tôi xem nào!" Và ông Settembrini đưa ngón cái và ngón giữa bàn tay trái kẹp tấm kính nhỏ xíu viền trong khung giấy đưa lên soi trước ánh sáng - một cử chỉ thường thấy, rất quen thuộc ở trên này. Gương mặt ông ta với đôi mắt đen láy hình trái hạnh hơi nhăn lại khi nhìn vào bức hình đen mờ tang tóc, không hiểu tại cố tập trung nhìn cho rõ hay còn nguyên nhân nào khác.

"Rồi, rồi", cuối cùng ông ta nói. "Chứng chỉ của ông đây, xin cám ơn." Và ông ta đưa tấm phim trả về cho chủ, nhưng lại đưa sang bên vòng qua cánh tay phải, mặt ngoảnh đi.

"Ông có nhìn thấy những chuỗi đen không?" Hans Castorp hỏi. "Và những nốt trên đó?"

"Ông biết tôi đánh giá tính chính xác của món đồ này như thế nào rồi", ông Settembrini dài giọng trả lời. "Ông cũng thừa biết đại đa số những vết đen và mảng tối trong nội tạng có nguyên nhân tự nhiên do cấu tạo cơ thể. Tôi đã xem hàng trăm tấm phim tựa tựa như của ông, và những căn cứ để quyết định xếp nó vào hàng "chứng chỉ" hoàn toàn tùy hứng người quan sát. Trong lĩnh vực này tôi chỉ là một kẻ nghiệp dư, nhưng dù sao cũng là một kẻ nghiệp dư giàu kinh nghiệm."

"Thế chứng chỉ nội tạng của ông nhìn có tệ hơn của tôi không?"

https://thuviensach.vn

“Có, tệ hơn chút đỉnh. Tuy nhiên theo chỗ tôi được biết thì vị chúa tể ở đây cũng không hoàn toàn dựa vào món đồ chơi này khi chẩn đoán bệnh. Vậy là ông nhất định ở qua mùa đông trên này với chúng tôi?”

“Vâng, có Chúa nhân từ biết… Tôi bắt đầu thích nghi với ý nghĩ rằng tôi sẽ phải ở lại đây cho đến lúc có thể cùng xuống núi với anh họ tôi.”

“Thế có nghĩa là, ông thích nghi dần với chuyện ông không thể thích nghi… Ông có cách diễn đạt rất tếu. Tôi hy vọng ông đã nhận được đầy đủ những thứ cần thiết - quần áo ấm, giày đi tuyết?”

“Đủ hết. Không thiếu một thứ gì, ông Settembrini. Tôi nhắn tin cho thân nhân ở dưới kia, và bà quản lý nhà chúng tôi lập tức gửi chuyển phát nhanh lên đây tất tần tật. Giờ thì tôi đã được trang bị đầy đủ để qua mùa đông.”

“Thế thì tôi yên tâm rồi. Nhưng gượm đã, ông còn cần một cái túi ngủ, một cái túi lót lông ấm - đầu óc ta để đâu thế nhỉ! Mùa hè rớt muộn màng như thế này tính khí thất thường lắm, trong vòng một giờ đồng hồ nó có thể trở mặt chuyển sang đông ngay lập tức. Ông sẽ phải trải qua những tháng đại hàn ở trên này…”

“Vâng, túi ngủ ấm”, Hans Castorp bảo, “chắc hẳn là một món đồ cần thiết. Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện trong mấy ngày tới phải rủ anh họ tôi xuống dưới kia tìm mua một cái. Sau này chắc chẳng bao giờ cần đến nữa, nhưng để dùng trong bốn hay sáu tháng ở trên này thì cũng đáng mua.”

“Đáng lắm, đáng lắm… Ông kỹ sư!” Ông Settembrini hạ giọng và bước lại sát bên chàng trai trẻ. “Chẳng lẽ ông không biết rằng thái độ vô tình của ông khi vung tay ném qua cửa sổ nhiều tháng trời như thế là kinh khủng lắm hay sao? Kinh khủng, vì không thể vin vào cớ tuổi trẻ ham học hỏi mà phung phí thời gian như thế, điều đó trái lẽ tự nhiên và không phù hợp với bản chất con người ông. Ây dà, lòng ham học của tuổi trẻ! Đó là nỗi đau khổ của người làm thầy, vì đôi khi nó trở nên thái quá và tiếp thu vô tội vạ không phân biệt tốt xấu. Xin ông đừng viện dẫn bầu không khí và môi trường ở trên này, ông bạn trẻ, mà hãy thử ngẫm xem sống thế nào mới xứng với phong cách của một người Âu! Bầu không khí ở đây sặc mùi châu Á, chẳng phải vô cớ mà khắp nơi nhan nhản đám con cháu Nguyên Mông thần dân của Nga hoàng! Những kẻ này” - ông Settembrini hất cằm qua vai chỉ về

https://thuviensach.vn

phía sau lưng - “xin ông đừng hướng cái tâm mình theo họ, đừng để cung cách của họ nhiễm sang mình, hơn thế xin ông hãy huy động bản chất tốt đẹp, cao quý của mình ra để chống lại họ, để đề cao những gì thiêng liêng nhất đối với ông, đứa con của phương Tây, phương Tây thần thánh - là một đứa con của nền văn minh, xin ông hãy trân trọng những điều vẫn được coi là thiêng liêng do nguồn gốc và tính tất yếu của nó, ví dụ như thời gian! Sự phung phí, sự hào phóng một cách dã man đối với thời gian là cung cách Á châu - đó cũng có thể là lý do tại sao đám con cháu phương Đông sống đề huề đến thế ở chốn này. Ông có bao giờ nhận thấy, khi một người Nga nói ‘bốn tiếng đồng hồ’ thì nghe cũng chỉ như chúng ta nói ‘một tiếng’ thôi? Thực ra cũng dễ hiểu, nếu ta xét đến mối tương quan giữa sự vô tư phung phí thời gian của những người này với đất nước rộng lớn của họ. Ở đâu dư thừa không gian, ở đó cũng dư thừa thời gian - như người ta thường nói, họ là một dân tộc không thiếu thời gian và có thể chờ đợi bao lâu cũng được. Người Âu chúng ta thì khác, chúng ta không thể chờ đợi được. Chúng ta có quá ít thời gian, như lục địa nhỏ nhắn quý báu của chúng ta chẳng có được bao nhiêu tấc đất, chúng ta buộc phải tìm cách sử dụng một cách hiệu quả nhất cả cái này lẫn cái kia, sử dụng và không ngừng sử dụng, ông kỹ sư! Hãy lấy ví dụ những thành phố lớn, những trung tâm sinh sống của nhân loại và điểm nóng của nền văn minh, như những cái nồi hơi chứa đầy tư tưởng! Ông có nhận thấy không, ở đâu đất đai càng đắt giá, không ai dám phung phí, thì thời gian lại càng trở nên quý báu. *Carpe diem!*[115] Đó là ca từ của một người dân đô thị lớn. Thời gian là món quà quý báu thần linh ban cho loài người để sử dụng - ông kỹ sư, phải sử dụng, để phục vụ nhân sinh và tiến bộ của toàn nhân loại.”

Từ đầu tới cuối bài diễn văn, mà những từ ngữ trúc trắc của nó là thử thách không nhỏ đối với một cái lưỡi vùng Địa Trung Hải, ông Settembrini vẫn phát biểu một cách lôi cuốn như mọi khi: rõ ràng mạch lạc, lên bổng xuống trầm và có thể nói không ngoa là rất hình tượng. Hans Castorp chỉ biết đáp lễ bằng cách cúi đầu lắng nghe, tư thế gò bó đầy căng thẳng của cậu học trò bị mắng. Chàng cãi làm sao lại ông ta? Bài học luân lý ông Settembrini kín đáo truyền đạt cho một mình chàng, họ đứng tách riêng ra

https://thuviensach.vn

quay lưng lại tất cả những người khác, ông ta hạ giọng nghiêm túc gần như bí mật, lời lẽ rất thực tế không có một chút gì tính chất xã giao thông thường, vì vậy cũng không thể vâng dạ phụ họa cho qua chuyện. Học trò chẳng thể bảo thầy rằng: "Ông nói hay lắm!" Trước kia Hans Castorp đã đôi lần sử dụng mánh khóe ấy để tìm cách khôi phục phần nào thế cân bằng giữa người nói và người nghe; có điều chưa bao giờ con người nhân văn kia lên tiếng dạy dỗ bằng giọng thấm thía như lần này, đến nỗi chàng không còn cách nào khác hơn là cúi đầu nhận lỗi, tiu nghỉu như một cậu trò hư bị rót vào tai bao nhiêu là đạo đức.

Nhìn nét mặt ông Settembrini người ta có thể thấy, mặc dù đã ngừng lời nhưng những ý nghĩ vẫn hối hả quay vòng trong đầu óc ông. Và ông vẫn đứng sát trước mặt Hans Castorp, gần đến nỗi chàng ta bất giác nghiêng người né tránh, và cặp mắt đen đăm chiêu của ông lại có cái nhìn bất động như xoáy vào mặt chàng trai trẻ.

"Ông đang đau khổ, ông kỹ sư!" Settembrini đột ngột lên tiếng tiếp tục. "Ông đang khổ sở như một người lạc đường loanh quanh kiếm lối - ai mà chẳng thấy điều đó? Nhưng cả khi đau khổ ông cũng phải giữ tư cách của một người Âu châu, đừng có học đòi theo lối Đông phương, vì nhu nhược và buông thả, khiếp sợ bệnh tật nên người xứ ấy tràn ngập những chốn như chốn này… Thương cảm và nhẫn nhục là cách họ đương đầu với khổ đau. Chúng ta, nói đúng ra là ông, không thể và không được phép làm như thế! Lúc nãy tôi vừa đề cập đến lá thư mới nhận được… Ông xem đây… Hay tốt hơn ông theo tôi! Ở đây không thể nào… Chúng ta tìm một chỗ nào kín đáo hơn, kia, tới đằng kia. Tôi sẽ trình bày để ông rõ… Ông theo tôi!" Và vừa quay đi ông ta vừa kéo Hans Castorp ra khỏi tiền sảnh, lôi chàng vào gian phòng giải trí đầu tiên ngay cạnh cửa chính, một căn phòng nhỏ được bài trí làm nơi viết thư hay đọc sách báo giờ này vắng tanh không có mạng nào. Phòng khá ấm cúng với bốn vách tường ốp gỗ sồi dưới trần nhà cuốn vòm sáng sủa, vài giá sách, một cái bàn chất đầy báo kê chính giữa phòng với mấy chiếc ghế vây quanh, vài cái bục làm chỗ viết thư đứng kín đáo trong những hốc cửa sổ cuốn vòm như tổ tò vò. Ông Settembrini bước lại bên một

https://thuviensach.vn

cái bục kê cạnh cửa sổ, Hans Castorp lẽo đẽo theo sau. Cửa ra vào vẫn để ngỏ.

"Những giấy tờ này", ông người Ý bảo và hấp tấp thọc tay vào một bên túi sâu như cái bao bố bên hông tấm áo khoác rộng vải lừ xừ, lôi ra một bó giấy tờ chứa trong một phong bì lớn đã mở và soạn cả ra trước mắt Hans Castorp, "những giấy tờ này là văn bản bằng tiếng Pháp mang con dấu của 'Hiệp hội quốc tế bảo trợ tiến bộ'. Tài liệu này được gửi cho tôi từ Lugano[116], ở đó có một trụ sở làm việc của hội. Chắc ông đang thắc mắc về mục đích, tiêu chí của hội? Tôi xin giải thích ngắn gọn trong hai câu. Hiệp hội bảo trợ tiến bộ đặt cơ sở lý luận trên quan điểm triết học dựa theo thuyết tiến hóa của Darwin[117], cho rằng trọng tâm sứ mạng tự nhiên của con người là sự tự hoàn thiện bản thân. Từ đó suy rộng ra rằng, mỗi người nếu muốn hoàn thành sứ mạng tự nhiên của mình thì phải có nghĩa vụ đóng góp công sức cho quá trình tiến hóa của nhân loại. Vô số người đã hăng hái đi theo tiếng gọi ấy; số lượng hội viên ở Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, và cả ở Đức không phải là nhỏ. Bản thân tôi cũng vinh dự có tên trong danh sách hội viên. Hội đang theo đuổi một dự án có quy mô lớn chưa từng thấy, đó là việc soạn thảo một chương trình cải tổ chi tiết và khoa học bao gồm tất cả các khả năng hiện có để hoàn thiện con người. Vấn đề sức khỏe con người rất được coi trọng, người ta nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả các biện pháp có thể để chống lại hiện tượng thoái hóa, một hiện tượng đáng quan ngại và không còn nghi ngờ gì nữa là một hậu quả trực tiếp của mức độ công nghiệp hóa ngày càng cao. Xa hơn nữa hiệp hội còn thúc đẩy việc thành lập các trường đại học bình dân, để bằng cách cải thiện xã hội và nâng cao dân trí mà loại bỏ dần đấu tranh giai cấp, tiến tới mục tiêu tối hậu là xóa bỏ hận thù dân tộc, giải quyết chiến tranh bằng luật pháp quốc tế. Như ông thấy đấy, hội liên hiệp có những mục tiêu cao cả và bao quát. Rất nhiều tờ báo và tạp chí ra đời từ những hoạt động của hội - các nguyệt san xuất bản bằng ba hay bốn ngôn ngữ phổ biến trên thế giới thường xuyên đưa những tin tức quan trọng về quá trình phát triển và tiến bộ của nền văn minh nhân loại. Vô số các tổ chức địa phương được thành lập ở nhiều nước khác nhau, để tiến hành những hoạt động tuyên truyền và giác ngộ về lý tưởng tiến bộ thông qua

https://thuviensach.vn

hình thức các đêm tranh luận hay các buổi hội họp ngày chủ nhật. Nhưng trên hết Hiệp hội cố gắng cung cấp tài liệu cho các đảng phái chính trị tiến bộ ở tất cả các nước… Ông vẫn nghe tôi nói đấy chứ, ông kỹ sư?"

"Dĩ nhiên!" Hans Castorp quả quyết và hấp tấp đáp. Chàng có cảm tưởng như người trượt chân đang cố lấy lại thăng bằng.

Ông Settembrini có vẻ hài lòng.

"Chắc những điều tôi vừa hé mở cho ông thấy hoàn toàn mới lạ đối với ông?"

"Vâng, phải thú thật đây là lần đầu tiên tôi được biết về những… những cố gắng theo chiều hướng này."

"Giá mà", Settembrini đăm chiêu khẽ nói, "giá mà ông đã được biết từ trước! Nhưng bây giờ cũng chưa quá muộn.

Vậy là, những trang giấy in này… Chắc hẳn ông đang nóng lòng muốn biết trong đó viết gì… Xin ông kiên nhẫn nghe tiếp! Mùa xuân năm nay Hiệp hội tổ chức một phiên đại hội trọng thể ở Barcelona[118] - như ông có lẽ cũng biết, thành phố này nổi tiếng là cái nôi của những tư tưởng chính trị tiến bộ. Chương trình nghị sự kéo dài một tuần liền với những nghi thức tiệc tùng rất long trọng. Lạy Chúa lòng lành, tôi đã định đi dự đại hội, tôi không khao khát gì hơn là được tham dự những phiên họp bàn ở đó. Nhưng cái tên khốn kiếp mang danh cố vấn cung đình kia đã cấm không cho tôi đi và còn lôi cả cái chết ra đe dọa tôi - ông biết không, tôi sợ chết và đành ở lại. Hẳn ông cũng hình dung được tôi tuyệt vọng đến độ nào trước ngón đòn chí mạng tấm thân ốm yếu này chơi cho tôi! Không còn gì đau đớn hơn khi cái phần vật chất hữu cơ, cái phần con trong con người ngăn cản chúng ta phục vụ lý trí. Vì vậy nỗi hân hoan của tôi càng dâng lên gấp bội khi nhận được lá thư này từ trụ sở hội ở Lugano… Ông tò mò muốn biết nội dung thư? Tôi tin là như vậy! Nhưng trước hết phải có một vài thông tin ngắn gọn… 'Hiệp hội bảo trợ tiến bộ', với mục tiêu thực tiễn tự đặt ra cho mình là trách nhiệm dẫn dắt nhân loại đến bến bờ hạnh phúc, nói cách khác là bằng những hoạt động xã hội nhằm mục đích đấu tranh chống lại những khổ đau của nhân loại để cuối cùng hoàn toàn loại bỏ chúng; với mục tiêu xa hơn - mục tiêu này chỉ có thể đạt được với sự trợ giúp của khoa học xã hội và nhân văn - là thành

https://thuviensach.vn

lập nên một chính quyền hoàn thiện để tổ chức và quản lý xã hội, tại đại hội Barcelona Hiệp hội đã thông qua quyết nghị về dự án soạn thảo một bộ sách tra cứu gồm nhiều tập dưới tiêu đề *'Xã hội học luận về đau khổ'*[119], trong đó mọi đau khổ của con người được liệt kê và phân tích, được hệ thống hóa một cách khoa học với các lớp lang, thể loại đầy đủ và chính xác nhất từ trước tới nay. Ông sẽ phản đối: Hệ thống hóa với lớp lang và thể loại thì giúp ích gì được cho ai! Tôi xin trả lời: Trật tự và có hệ thống là bước khởi đầu để nhận biết để đi đến chế ngự, vì kẻ thù đáng sợ nhất đối với chúng ta là kẻ thù giấu mặt. Phải dẫn dắt loài người ra khỏi giai đoạn sơ khai đầy sợ sệt và ù lì cam chịu để đưa họ đến giai đoạn hành động một cách có ý thức. Phải giải thích cho họ rõ rằng, chỉ có thể tiêu diệt được hậu quả nếu như trước tiên nhận ra được để rồi sau đó xử lý các nguyên nhân, rằng hầu như mọi nỗi đau khổ cá nhân đều là hậu quả của những căn bệnh xã hội. Phải, đây chính là mục đích của bộ sách này, một tác phẩm luận về 'bệnh lý học xã hội'. Trong khoảng hai chục tập của bộ từ điển bách khoa toàn thư này các tác giả sẽ liệt kê và đưa ra giải pháp điều trị tất cả các loại khổ đau mà người ta có thể hình dung ra được, từ những khổ tâm riêng tư và thầm kín nhất cho đến những xung đột lớn, những nỗi khổ nảy sinh do lòng hận thù giai cấp và các tranh chấp quốc tế, nói một cách ví von là chúng tôi muốn giới thiệu tất cả các nguyên tố hóa học cơ bản từ đó hình thành vô vàn hợp chất thể hiện mọi nỗi khổ có thể gặp trên đời; để bảo toàn nhân phẩm và hạnh phúc con người chúng tôi muốn hiến cho nhân loại một phương tiện, một công cụ giúp họ tiêu diệt hết những nguyên nhân gây ra đau khổ. Các chuyên gia thuộc mọi lĩnh vực trong giới trí thức châu Âu, các bác sĩ, chuyên gia kinh tế, chuyên gia tâm lý được kêu gọi tham gia vào dự án, đóng góp cho việc soạn thảo bộ bách khoa toàn thư về khổ đau, và trụ sở biên tập ở Lugano sẽ là nơi thu thập tư liệu, là chỗ hội tụ thông tin. Tôi đọc thấy trong mắt ông câu hỏi, không biết tôi đóng vai trò gì trong tất cả những chuyện này? Xin ông kiên nhẫn nghe tôi nói hết đã! Công trình đồ sộ này không quên vai trò của văn học nghệ thuật, nếu đối tượng sáng tạo trong tác phẩm là nỗi đau khổ của con người. Vậy nên có một tập được dự định dành riêng để giới thiệu tới những người đau khổ - hy vọng bản thân điều đó đã là một niềm an ủi đối

https://thuviensach.vn

với họ - tập hợp tất cả những phân tích tóm tắt từng xung đột được miêu tả trong các tác phẩm văn học bậc thầy của thế giới; và đó chính là nhiệm vụ mà Hiệp hội tin cậy giao phó cho kẻ hèn này."

"Sao tới giờ ông mới nói, ông Settembrini! Cho phép tôi được chân thành chúc mừng ông! Thật là một nhiệm vụ đầy vinh dự, và theo ý tôi không ai có thể hoàn thành tốt hơn ông. Tôi không nghi ngờ một giây nào rằng hội liên hiệp khi chọn người sẽ nghĩ ngay đến ông. Và ông hẳn sung sướng lắm khi được đóng góp sức mình vào công cuộc tiêu diệt đau khổ cho nhân loại."

"Đây là một nhiệm vụ hết sức nặng nề", ông Settembrini trầm ngâm, "đòi hỏi rất nhiều công sức và một khối lượng kiến thức khổng lồ. Trên hết", ông ta nói tiếp với ánh mắt mơ màng như chìm đắm vào sự phong phú đa dạng của nhiệm vụ được giao phó, "trên hết phải tính đến một thực tế là sự đau khổ gần như luôn luôn được lấy làm đối tượng sáng tác trong nghệ thuật, có thể nói nó không vắng bóng ngay cả trong các tác phẩm hạng hai hay hạng ba. Cũng chẳng sao, thậm chí lại càng hay! Nhiệm vụ dù bao quát đến đâu thì cũng thuộc loại công việc mà tôi có thể giải quyết ở nơi gian cầm khốn nạn này, mặc dù tôi vẫn hy vọng không phải ngồi chết dí tại đây cho đến lúc nhắm mắt xuôi tay. Tuy nhiên", ông ta lại bước tới sát cạnh Hans Castorp và hạ giọng gần như thủ thỉ, "tuy nhiên những trách nhiệm mà cuộc sống đặt lên vai ông lại khác, ông kỹ sư! Đây là cốt lõi của vấn đề mà tôi nhắm tới nãy giờ, là điều tôi muốn cảnh tỉnh ông. Như ông biết đấy, tôi rất ngưỡng mộ nghề nghiệp cao quý của ông, nhưng đó là một nghề thực hành chứ không phải lao động trí óc thuần túy, nên khác với tôi ông chỉ có thể hành nghề ấy trong thế giới dưới kia. Chỉ có ở dưới đồng bằng ông mới có thể làm một người Âu văn minh, thi thố tài năng để đấu tranh chống lại khổ đau, hỗ trợ tiến bộ, sử dụng thời gian một cách hữu ích. Tôi kể cho ông nghe nhiệm vụ tôi được giao phó là để nhắc nhở ông, để giúp ông thức tỉnh, giúp ông chỉnh đốn lại đầu óc do chịu ảnh hưởng bầu không khí trên này có vẻ như đã trở nên hỗn độn và lầm lạc. Tôi khẩn khoản yêu cầu ông: Hãy giữ vững cốt cách của mình! Hãy bảo vệ lòng tự hào và đừng đánh mất bản thân cho những điều xa lạ! Ông hãy xa lánh cái vũng lầy tội lỗi này, hòn đảo của phù thủy Circe[120], ông không phải là Odysseus để có thể lưu lại đây mà

https://thuviensach.vn

không hại đến thân. Rồi sẽ đến lúc ông chuyển sang bò bốn chân, ông đã bắt đầu khom lưng hạ hai chi trước xuống rồi đấy, chẳng bao lâu nữa ông sẽ hộc như heo - xin ông hãy cảnh giác giữ mình!”

Ông văn sĩ kết thúc lời kêu gọi của mình bằng một cái lắc đầu đầy lo ngại. Rồi ông ta lặng thinh, mắt nhìn xuống, chân mày chau lại. Không thể trả lời bấy nhiêu nghiêm túc bằng một câu nói đùa hoặc đánh trống lảng như mọi khi, Hans Castorp đành vứt bỏ ý định ấy sau khi cân nhắc chớp nhoáng trong nháy mắt. Cả chàng cũng đứng im cụp mắt nhìn xuống. Cuối cùng chàng nhún vai hỏi bằng giọng gần như thầm thì:

“Tôi phải làm gì bây giờ?”

“Làm như điều tôi đã khuyên ông.”

“Tức là: đi về?”

Ông Settembrini im lặng.

“Ý ông muốn bảo tôi hãy về nhà đi?”

“Tôi đã khuyên ông như vậy ngay từ buổi tối đầu tiên ông tới đây, ông kỹ sư.”

“Vâng, nhưng lúc ấy tôi còn tự do muốn đi thì đi muốn ở thì ở, mặc dù tự tôi cũng thấy mới hơi gặp khó khăn vì chưa quen khí hậu mà đã xếp giáo quy hàng thì thật khó coi. Từ bấy đến nay sự tình đã đổi khác nhiều rồi. Tôi đã khám bệnh, và ông cố vấn Behrens đã nói toạc móng heo rằng nếu tôi cứ khăng khăng đòi về thì sau một thời gian ngắn cũng sẽ phải quay trở lại đây, và rằng nếu tôi cứ tiếp tục cuộc sống cũ dưới kia chẳng chóng thì chầy lá phổi của tôi cũng sẽ đi đời nhà ma.”

“Tôi biết, giờ ông đã có chứng chỉ trong túi.”

“Vâng, mặc dù ông nói với nghĩa trào phúng… tất nhiên đây là cái trào phúng đích thực, không một phút một giây nào khiến người nghe có thể hiểu sai ý nghĩa vấn đề, là công cụ cổ điển và chính đáng của thuật hùng biện - ông thấy đấy, tôi còn ghi nhớ những lời ông nói. Nhưng giờ đây, khi đã có tấm phim này, đã có kết quả chiếu điện và chẩn đoán của ông cố vấn cung đình, liệu ông có thể chịu trách nhiệm cho lời khuyên trước kia của mình nữa không?”

https://thuviensach.vn

Ông Settembrini ngập ngừng giây lát. Rồi ông ta ưỡn ngực đứng thẳng người, ngước mắt hướng cái nhìn quả quyết đen láy vào Hans Castorp và trả lời bằng giọng thống thiết rất bi kịch:

"Được, ông kỹ sư. Tôi xin chịu trách nhiệm."

Đến lượt Hans Castorp cũng vươn vai ngẩng cao đầu. Chàng đứng nghiêm, hai gót chân khép sát vào nhau, mắt nhìn thẳng vào mắt ông Settembrini. Đây là một cuộc đọ ý chí. Hans Castorp không chịu lùi nửa bước. Nguồn động lực ở gần bên như "tiếp sức" cho chàng. Trong này là ông thầy đạo đức, còn ngoài kia là người đàn bà mắt một mí. Chàng không mở đầu bằng một lời xin lỗi, chàng nhất định không chêm vào 'Tôi nói ông đừng giận'. Chàng bảo:

"Thế thì ông cẩn trọng đối với bản thân hơn là với người khác! Ông không dám trái chỉ định của bác sĩ để đến Barcelona dự hội nghị về tiến bộ. Ông sợ chết nên đã ở lại đây."

Không còn nghi ngờ gì nữa, lập luận này làm tư thế hiên ngang của ông Settembrini suy sụp một cách đáng kể. Ông ta khó nhọc nặn ra một nụ cười và bảo:

"Tôi rất biết đánh giá cao một lời đối đáp thông minh, mặc dù lý luận của ông không xa ngụy biện là mấy. Tôi ghê tởm cái thói khoe khoang bệnh tật và cái tôn ti trật tự quái gở mà họ tranh giành ở trên này, nếu không tôi đã có thể trả lời ông rằng tôi bệnh nặng hơn ông nhiều - rất tiếc là trên thực tế nặng tới mức tôi chỉ còn nuôi một chút hy vọng leo lét, chủ yếu là tự lừa dối bản thân, rằng một ngày nào đó mình có thể rời bỏ chốn này trở về thế giới dưới kia. Đến lúc hết hy vọng, không còn lý do chính đáng nào để có thể vin vào nữa thì tôi sẽ quay lưng từ bỏ cái viện an dưỡng này và tìm một chỗ trọ dưới thung lũng để sống nốt những ngày tàn. Nghe thì có vẻ thê thảm, nhưng vì công việc của tôi thuần túy là lao động trí óc và khá tự do nên tôi thấy không có gì cản trở mình phục vụ nhân loại cho tới hơi thở cuối cùng, đấy cũng là cách tôi chống lại bệnh tật. Tôi đã lưu ý ông về điểm khác biệt cơ bản này giữa chúng ta. Ông kỹ sư, ông không phải là người có thể thi thố tài năng ở trên này, tôi đã thấy thế ngay từ lần đầu gặp gỡ. Ông trách tôi sao không dám đi Barcelona. Tôi phải phục tùng lệnh cấm của bác sĩ để không

https://thuviensach.vn

hủy hoại thân mình quá sớm. Nhưng tôi đã làm thế một cách vô cùng miễn cưỡng, trong khi trí tuệ tôi vừa tự hào vừa đau đớn kháng cự lại sự áp đặt của tấm thân bệnh tật khổ não. Không biết trong lòng ông có trỗi dậy tinh thần phản kháng ấy không, khi ông cúi đầu tâm phục khẩu phục những thế lực trên này - hay tiếng nói cuối cùng lại thuộc về cơ thể với ham muốn xấu xa mà ông quá sẵn lòng ngả theo…"

"Tại sao ông phỉ báng cơ thể?" Hans Castorp cắt ngang lời ông ta và trừng mắt lên nhìn, đôi mắt xanh tròng trắng vằn tia máu đỏ. Bản thân chàng cũng choáng váng vì thái độ táo tợn của mình, điều đó thể hiện rõ trên nét mặt chàng. 'Mình nói cái gì thế nhỉ?' Chàng tự nhủ. 'Chết thật. Nhưng mình đã lỡ cưỡi lên lưng cọp, đành phải cố mà đọ sức với ông ta. Tất nhiên cuối cùng thế nào ông ta cũng thắng, nhưng thây kệ, mình sẽ học hỏi được nhiều điều. Mình khiêu chiến bằng cách cãi lại ông ấy.' Và chàng bồi thêm:

"Ông tự nhận là người nhân đạo cơ mà? Tại sao ông có thể coi cơ thể là xấu xa đê tiện?"

Settembrini mỉm cười, lần này không gượng gạo mà đầy tự tin.

"Tại sao ông phản đối phân tâm học?" Ông ta nhái lại một câu hỏi cũ của chàng, đầu nghiêng nghiêng chế giễu. "'Ông thấy phân tâm học là xấu hay sao?' - Ông sẽ thấy tôi lúc nào cũng sẵn sàng tranh luận với ông, ông kỹ sư", ông ta vừa nói vừa làm bộ cúi chào, vung tay quét sát đất, "nhất là khi những lý lẽ ông đưa ra có chiều sâu. Cú đỡ vừa rồi của ông phải công nhận là ngoạn mục. Nhân đạo - đúng thế, tôi là một người theo chủ nghĩa nhân đạo. Ông sẽ không bao giờ tìm thấy ở tôi những dấu hiệu diệt dục khổ hạnh. Đúng thế, tôi yêu quý và trân trọng cơ thể, và đúng thế, tôi cũng trân trọng và tôn thờ cái đẹp, hình thức, tự do, vui thú và hưởng thụ - cũng như tôi luôn đại diện cho tất cả những gì là 'thế tục', cho những mối quan tâm của cuộc sống, để chống lại tư tưởng ủy mị xa lánh cõi đời - nói một cách bao quát là cổ điển chống lại lãng mạn. Theo tôi xác định quan điểm như thế là đã rõ ràng. Nhưng có một quyền lực, một nguyên tắc được tôi ủng hộ vô điều kiện, được tôi trân trọng và tôn thờ tuyệt đối, đó là quyền lực, là nguyên tắc trí tuệ. Tôi kinh tởm đến lợm giọng trước hình ảnh tưởng tượng ma quái nhợt nhạt đẫm ánh trăng mà người ta mệnh danh là 'linh hồn', được đưa ra

https://thuviensach.vn

như một phản đề của cơ thể - tôi hiểu tinh thần theo nghĩa khác. Trong cặp phạm trù đối lập thể xác và tinh thần thì thể xác được coi là cái ác, chịu sự sai khiến của quỷ dữ, vì thể xác thuộc về thiên nhiên, mà thiên nhiên - tôi nhắc lại là theo nghĩa đối ngẫu, đại diện cho những gì đối lập với tinh thần, với trí tuệ - bị coi là hung ác, hung ác và đầy bí ẩn. 'Ông tự coi là người nhân đạo!' Dĩ nhiên tôi là người nhân đạo, vì tôi yêu quý con người, như Prometheus[121] xưa kia, cao thượng và đầy lòng nhân ái. Sự cao thượng ấy biểu lộ ra bằng tinh thần, bằng trí tuệ, cho nên ông sẽ chỉ hoài công nếu muốn tìm lý lẽ buộc tội chúng tôi sử dụng chính sách ngu dân Cơ Đốc giáo…" Hans Castorp xua tay phản đối.

"Ông sẽ", Settembrini vẫn tiếp tục, "hoài công buộc tội chúng tôi, nếu một ngày nào đó lòng tự tôn khiến người nhân đạo coi sự ràng buộc giữa tinh thần với thể xác, với thiên nhiên là một sự hạ thấp và phỉ báng nhân phẩm mình. Ông có biết rằng, Plotinus[122] vĩ đại đã từng tuyên bố ông ta hổ thẹn vì có một tấm thân?" Rõ ràng đây không phải là một câu hỏi tu từ, vì Settembrini nghiêm trang chờ đợi câu trả lời, nên cuối cùng Hans Castorp đành lên tiếng thú nhận đây là lần đầu tiên chàng được nghe điều này.

"Điều đó được lưu truyền trong những ghi chép của Porphyrius[123]. Một tuyên bố điên khùng, ông có thể bảo như vậy. Nhưng cái điên khùng ấy mang một nội dung tinh thần cao quý, và xét cho cùng không có gì bần tiện hơn việc quy kết một hành động là điên khùng, chỉ vì hành động ấy bộc lộ tinh thần phản kháng, nhằm nêu cao phẩm giá của mình, không chịu khuất phục thiên nhiên. Ông đã nghe nói đến trận động đất ở Lisbon[124] chưa?"

"Chưa - có động đất ư? Tôi không biết, ở đây chẳng thấy báo chí gì…"

"Ông hiểu lầm ý tôi. Tiện thể cũng phải nói thêm rằng, rất tiếc - mà đó lại là tình hình chung - ở đây báo chí quả thực khan hiếm. Nhưng ông hiểu sai ý tôi, cái thảm họa tự nhiên mà tôi nhắc đến không phải mới đây, mà đã xảy ra gần một trăm năm chục năm trước…"

"À ra thế! Ôi, gượm đã - đúng rồi! Tôi đã đọc được ở đâu đó, rằng khi ấy Goethe bị thức giấc trong phòng ngủ và bảo với người hầu…"

"A - không phải trận động đất ấy", Settembrini ngắt lời chàng, mắt nhắm nghiền, bàn tay nhỏ nhắn rám nắng xua xua trước mặt. "Ông lẫn lộn các sự

https://thuviensach.vn

kiện với nhau rồi. Ông nghĩ đến trận động đất ở Messina[125]. Tôi lại muốn nói đến thảm họa tàn phá Lisbon năm 1755."

"Xin lỗi ông."

"Khi ấy Voltaire[126] đã vô cùng phẫn nộ."

"Thế ạ… Ông bảo sao? Ông ấy phẫn nộ là thế nào?"

"Đúng thế. Ông ấy lên tiếng phản kháng đầy phẫn nộ. Ông ấy không chịu cúi đầu chấp nhận sự thật nghiệt ngã, số phận tàn bạo giáng lên đầu nhân loại, ông ấy khước từ nó. Voltaire nhân danh tinh thần và trí tuệ phản đối thiên nhiên hung ác và tráo trở, phản đối thảm họa bất ngờ xóa sổ ba phần tư một kinh thành thịnh vượng và cướp đi hàng ngàn sinh mạng… Ông kinh ngạc ư? Ông thấy tức cười? Ông cứ việc ngạc nhiên, nhưng tôi mạn phép khuyên ông chớ nên cười cợt. Phản ứng của Voltaire là hành động của bậc chính nhân quân tử, hậu duệ của dòng giống Gallia[127] ngoan cường, những anh hùng ngày xưa từng bắn tên lên trời chống lại thiên tai… Ông thấy không, ông kỹ sư, đó là tinh thần bất khuất của trí tuệ trước thiên nhiên, là lòng tự hào và ý chí cương quyết chống lại sức mạnh hung tàn phi lý của nó. Vì thiên nhiên có quyền lực, và chúng ta sẽ trở thành nô lệ nếu ta cúi đầu chấp nhận quyền lực của nó, chịu sự thống trị của nó… đương nhiên là thống trị về mặt tinh thần. Ông phải thấy trong thái độ chống đối ấy tinh thần nhân đạo, không tự mâu thuẫn với bản thân, không theo giáo lý dạy cam phận của đạo Cơ Đốc, mà kiên quyết vạch mặt cái ác, cái thù địch nằm trong thể xác. Tất cả những mâu thuẫn ông bắt bẻ tôi thực ra chỉ là một. 'Tại sao ông phản đối phân tâm học?' Tôi không phản đối… nếu đó là môn khoa học để giải phóng con người và phục vụ tiến bộ. Nhưng tôi cương quyết phản đối… nếu nó sặc mùi hoại tử của hầm mộ. Với cơ thể cũng vậy. Người ta phải trân trọng và bảo vệ nó, giúp nó tự giải phóng để phô bày cái đẹp, vì tự do hưởng thụ của các giác quan, vì hạnh phúc, vì thú vui nữa. Nhưng người ta phải khinh bỉ nó, chừng nào nó được coi là trọng lực và sức ì níu kéo ta lại, cản trở ta tìm tới ánh sáng; phải ghê tởm nó, chừng nào nó đại diện cho bệnh tật và chết chóc, nhất là khi nó lại mang tinh thần sai trái, tư tưởng thối tha, dâm đãng và nhục nhã…"

https://thuviensach.vn

Settembrini tiến sát lại bên Hans Castorp và nói rất nhanh những lời cuối cùng bằng giọng gần như thì thầm. Vì cứu tinh của Hans Castorp đang đến: Joachim bước vào phòng đọc, trên tay cầm hai tấm bưu thiếp. Dòng thuyết giảng của ông văn sĩ bị chặn đứng, và thái độ tự nhiên của ông ta khi chuyển sang giọng xã giao thường ngày thu được sự thán phục không nhỏ nơi đệ tử - nếu ta đã có thể coi Hans Castorp là học trò của ông Settembrini.

“A, ông thiếu úy! Chắc ông đi tìm em họ - xin ông thứ lỗi vì tôi đã bắt cóc mất ông ấy. Chúng tôi vừa có một cuộc trao đổi khá sôi nổi, có thể gọi là tranh cãi cũng được. Em họ ông là một nhà hùng biện không tồi, và gặp lúc cao hứng ông ấy có thể là một đối thủ đáng gờm khi tranh luận.”

https://thuviensach.vn

# KHOA HỌC NHÂN VĂN

Hans Castorp và Joachim Ziemßen trong trang phục mùa hè quần trắng áo khoác xanh lam đang ngồi hóng mát ngoài vườn sau bữa trưa. Hôm ấy là một ngày tháng mười rực rỡ, ấm áp và khô ráo, nắng vẫn rắc vàng xuống mặt đất nhưng không trung đã se se gió heo may, bầu trời phương nam xanh thẳm như cái chuông úp chụp lên thung lũng với những thảm cỏ cằn cỗi bị nhà cửa đường xá chia cắt thành nhiều mảnh vụn, và sườn núi dốc nham nhở mấy vạt rừng thưa văng vẳng tiếng lục lạc ở cổ bò - thứ âm nhạc thanh bình đơn điệu vang lên trong vắt không hỗn tạp giữa bầu không khí nhẹ tênh tịch mịch, tô điểm thêm cho vẻ đẹp hoang dã nơi sơn cước.

Hai anh em ngồi trên một băng ghế kê tận cuối vườn, trước bồn đất tròn trồng thông non. Chỗ họ ngồi sát cạnh hàng rào mé tây bắc, cuối mảnh vườn hoa nhỏ trên khoảnh đất lưỡi trai nhô ra ở độ cao năm chục mét so với lòng thung lũng, nơi tòa nhà chính của viện an dưỡng tọa lạc. Họ ngồi nín thinh cạnh nhau. Hans Castorp hút một điếu xì gà. Chàng ngấm ngầm bực tức với Joachim, vì anh họ chàng không chịu ra ngoài hiên nhập bọn với những bệnh nhân khác mà nhất định lôi chàng đến đây ngồi thưởng thức sự yên tĩnh ngoài vườn trước khi về nằm nghỉ. Chàng thấy quyết định của Joachim quá độc đoán, không đếm xỉa gì đến nguyện vọng của chàng. Xét cho cùng họ đâu phải một cặp song sinh dính liền nhau. Họ có thể chia tay ai đi đường nấy được lắm chứ. Hans Castorp ở đây không phải để mua vui cho Joachim, mà bản thân chàng cũng là bệnh nhân. Chàng ngồi im với những ý nghĩ hờn dỗi trong đầu, và chàng còn có thể hờn dỗi lặng thinh một lúc lâu nữa, vì chàng đã có Maria Mancini. Hai tay thọc trong túi áo khoác, cặp chân xỏ giày nâu duỗi dài, chàng uể oải bập điếu xì gà xám nhạt thon thon vẫn còn ở giai đoạn đầu của sự hưởng thụ, tức là mẩu tàn thuốc vẫn chưa bị gạt mà bám hờ ở đầu điếu thuốc tù tù chúc xuống giữa đôi môi. Chàng khoan khoái thưởng thức hương vị đã tìm lại được của khói thuốc, sau bữa trưa thịnh

https://thuviensach.vn

soạn. Mặc dù sự thích nghi của chàng ở trên này chỉ dừng lại ở mức độ thích nghi với tình trạng không thích nghi được, có vẻ như những phản ứng hóa học trong bao tử và những phản xạ thần kinh ở lớp niêm mạc mũi ưa xuất huyết trong bầu không khí khô khan đã hoàn thành quá trình thích nghi với khí hậu trên này: một cách từ từ không lộ liễu, từng bước từng bước trong khoảng thời gian sáu mươi lăm hay bảy mươi ngày chàng ở đây, các cơ quan hữu cơ của chàng đã phục hồi niềm vui thưởng thức làn khói thơm tho của loài thảo mộc hay chất ma túy nọ. Chàng sung sướng thấy mình lại có thể tận hưởng cái thú hút thuốc. Sự thỏa mãn tinh thần củng cố thêm cảm giác thỏa mãn vật chất. Trong thời gian phải nằm trên giường chàng đã dè xẻn giữ được phần lớn trong số hai trăm điếu thuốc mang theo lúc đến đây, rồi cùng với quần áo giày dép mùa đông chàng đã nhờ bà Schalleen gửi thêm năm trăm điếu nữa để dự trữ. Món hàng đặc biệt từ Bremen được đựng trong những hộp gỗ khảm vàng rất đẹp vẽ hình một quả địa cầu, vô số mề đay và một tòa nhà triển lãm cờ quạt phất phới.

Hai anh em đang ngồi như vậy thì thình lình ông cố vấn Behrens từ đâu băng ngang qua vườn trờ tới chỗ họ. Hồi nãy ông ta đã xuống phòng dự bữa ăn trưa chung với bệnh nhân, người ta thấy ông ngồi chắp hai bàn tay khổng lồ trước cái đĩa ở bàn bà Salomon. Sau đó có lẽ ông ta còn la cà một lúc ngoài hiên, cất giọng đùa giỡn như mọi khi, rất có thể lại giở tiết mục buộc dây giày ra biểu diễn để mua lấy những lời trầm trồ thán phục của các bệnh nhân mới được xem lần đầu hay đã xem đi xem lại mãi rồi. Giờ đây ông ta đủng đỉnh đi trên lối mòn rải sỏi, diện một chiếc áo đuôi én dài kẻ carô nhuyễn thay cho tấm áo choàng bác sĩ, cái mũ vành cứng lật ra sau gáy, miệng ngậm một điếu xì gà đen thui nhả ra từng cuộn khói trắng to như đám mây. Cái đầu, gương mặt với đôi gò má tím xanh, cái mũi hếch ngóng trời, cặp mắt xanh lơ rân rấn ướt và bộ ria tua tủa bỗng chốc thành quá nhỏ so với thân hình lòng khòng và đôi bàn tay bàn chân đồ sộ của ông ta. Behrens bối rối đứng sựng lại khi chợt nhận ra hai anh em, tần ngần một thoáng, nhưng vì không còn lối để tránh đi đâu được nên ông ta đành bước tiếp đến thẳng trước mặt họ. Ông ta cất tiếng chào như thường lệ, ồn ào và lủng củng đủ thứ ví von kiểu như “Coi kìa, coi kìa, Timotheus![128]” và vừa chúc tụng cho

https://thuviensach.vn

sự trao đổi chất của họ được thành công tốt đẹp vừa ép họ cứ ngồi yên vị không việc gì phải đứng lên chào mình.

“Miễn lễ, miễn lễ. Đừng mất công khó nhọc vì kẻ vô danh tiểu tốt này. Rốt cuộc các vị đều là bệnh nhân, người này cũng như người kia. Các ông không phải đứng dậy làm gì, ai ngồi đâu cứ việc ngồi đó.”

Và ông ta dừng lại trước mặt hai anh em, điếu xì gà kẹp giữa ngón trỏ và ngón đeo nhẫn của bàn tay phải khổng lồ.

“Thế nào, Castorp, cái tổ sâu kèn của ông hút được không? Xem nào, tôi là tay sành điệu trong lĩnh vực này. Tàn đẹp đấy. Hoa hậu da nâu của ông tên là gì?”

“Maria Mancini, thưa ông cố vấn cung đình, của hãng *Postre de Banquett* ở Bremen. Rẻ như bèo, một cắc chín một điếu, nhưng có hương vị hiếm thấy ở mức giá này. Đây ông xem, nguyên liệu Sumatra-Havanna, toàn lá thuốc già. Tôi chỉ quen hút loại này thôi. Nó được trộn vừa phải, vị đậm nhưng không gắt. Tàn nó có thể để rất dài, mỗi điếu tôi chỉ gạt nhiều lắm là hai lần. Tất nhiên nó cũng có chứng này tật kia, nhưng khâu kiểm tra ở nhà máy hẳn phải kỹ càng lắm, vì Maria hiếm khi thay đổi hương vị và cháy rất đều. Cho phép tôi được mời ông một điếu?”

“Cảm ơn, chúng ta có thể trao đổi thuốc với nhau.” Và cả hai rút túi đựng thuốc ra.

“Thứ này thì thuần chủng”, ông cố vấn bảo khi đưa hiệu của mình cho Hans Castorp. “Bốc lắm, ông biết không, tràn đầy sức sống. Sankt Felix-Brasil, tôi lúc nào cũng trung thành với hiệu này. Một phương tiện giải sầu tuyệt vời, không thua gì rượu mạnh, có thể nói là tới giai đoạn cuối nó như bốc lửa. Nên điều độ một chút khi hưởng thụ, không thể hết điếu này lại mồi ngay điếu khác được đâu, ông sẽ sụm đấy. Nhưng thà một phút huy hoàng rồi vụt tắt còn hơn le lói suốt trăm năm…”

Họ xoay xoay món quà trao đổi giữa mấy ngón tay, đưa mắt sành sỏi đánh giá thân hình thon thả với những đường mép lá cuộn chặt hơi gồ lên, một đôi chỗ để hở cho thoáng khí, những đường gân chạy trên bề mặt trơn nhẵn của điếu thuốc như mạch máu nổi trên da, thay đổi sắc độ trong ánh nắng cứ như một sinh vật thực thụ. Hans Castorp nói ra nhận xét ấy:

https://thuviensach.vn

“Một điếu xì gà có sự sống riêng của nó. Nó cũng biết thở. Ở nhà có lần tôi nảy ra ý cất Maria vào một cái hộp thiếc kín hơi, vì tôi sợ cô nàng bị ẩm. Ông có tin rằng nó bị chết ngạt không? Trong vòng một tuần lễ nó chết đứ đừ, hút cứ như da thuộc vậy.”

Rồi họ trao đổi kinh nghiệm về việc bảo quản xì gà sao cho tốt, nhất là xì gà nhập khẩu. Ông cố vấn cung đình chỉ chuộng thuốc nhập khẩu, nếu được tùy ý chọn thì ông sẽ không hút gì khác ngoài Havanna hạng nặng. Rất tiếc tạng người ông không kham nổi thứ này, và hai điếu Henry Clay xinh xẻo mà ông lỡ để cho cám dỗ trong một tối giao lưu, theo lời kể của ông, thiếu chút nữa thì đã đưa ông xuống âm phủ. “Tôi hút liền hai điếu trong một chầu cà phê”, ông ta kể, “vô tình không ngờ vực gì cả. Nhưng hút xong rồi tôi mới hoảng, chẳng biết mình mắc cái chứng gì. Người tôi lạ lắm, khác hẳn bình thường, cảm giác này tôi chưa từng gặp trong đời. Về được đến nhà đã là một thành tích đáng kể rồi, nhưng sau đấy mới thật là kinh khủng, đến nỗi tôi thầm nghĩ, khỉ thật, mình phải gió hay sao thế này. Cặp giò tôi như bị đóng băng, ông biết không, mồ hôi lạnh túa ra từ mọi lỗ chân lông, mặt tôi trắng như tấm vải liệm, tim lúc thì thoi thóp gần như ngừng đập, lúc lại chồm chồm như ngựa phi vượt chướng ngại vật, ông hiểu không, và đầu óc thì ở vào một trạng thái kích động không thể tả… Tôi chắc mẩm phen này mình lên tiên rồi. Tôi nói là “lên tiên” vì đó là khái niệm vụt đến trong đầu tôi lúc ấy và diễn tả tình cảnh của tôi một cách chính xác nhất. Tâm trạng tôi bay bổng tuyệt vời, như trên chín tầng mây, mặc dù đồng thời tôi lại thấy sợ kinh khủng, phải nói rằng cả người tôi chỉ còn là một cục sợ đông cứng. Nhưng thực ra sướng và sợ là hai cảm giác hoàn toàn có thể đi chung với nhau, cái đó hẳn không ai còn lạ. Anh chàng lần đầu tiên biết mùi đời sợ đến chết giun chết dế ấy chứ, cô con gái cũng chẳng hơn gì, ấy thế nhưng họ vẫn thấy phê. Tóm lại, tôi lúc ấy cũng phê, người nhẹ bỗng tôi đã toan đưa tay gõ cổng thiên đàng. Nhưng bà chằng Mylendonk nhất định lôi tôi xuống khỏi chín tầng mây, nào là chườm nước đá, nào cạo gió, cả một mũi chích long não nữa, và thế là nhân loại không bị mất cái thằng tôi.”

Hans Castorp ngồi với tư cách bệnh nhân, mặt thần ra đầy vẻ suy nghĩ, và ngước nhìn lên cặp mắt ốc nhồi ầng ậng nước của Behrens.

https://thuviensach.vn

“Thỉnh thoảng ông có vẽ tranh phải không, thưa ông cố vấn cung đình”, thình lình chàng hỏi một câu chẳng ăn nhập vào đâu.

Ông cố vấn giật mình, thiếu chút nữa thì té ngửa.

“Ô hay? Ông phục kích tôi đấy à, ông bạn trẻ?”

“Xin lỗi ông. Tự nhiên tôi sực nhớ ra. Có lần tôi đã nghe ai đó kể về sở thích này của ông.”

“Đã vậy thì tôi cũng không việc gì phải chối. Chúng ta ai cũng người trần mắt thịt cả. Phải, tôi có vẽ vời chút đỉnh. *Anch’ io sono pittore*[129], như lời thằng cha Tây Ban Nha nọ.”

“Phong cảnh?” Hans Castorp hỏi giọng sành sỏi. Tình huống thân mật khác thường khiến chàng tự cho phép mình suồng sã đôi chút.

“Ông muốn gì tôi cũng chiều!” Cố vấn Behrens lên giọng huênh hoang để lấp đi vẻ ngượng ngùng. “Phong cảnh, tĩnh vật, thú vật - một người đàn ông thực thụ không lùi bước trước bất kỳ thử thách nào.”

“Không có tranh chân dung?”

“Chân dung cũng có trà trộn vào đôi ba bức. Ông muốn đặt tôi vẽ chân dung ư?”

“Ha ha, không. Nhưng chúng tôi sẽ rất hân hạnh nếu có dịp được xem tranh của ông cố vấn cung đình.”

Joachim, sau một giây trố mắt nhìn em họ, vội lên tiếng phụ họa rằng đó quả là một vinh dự lớn đối với hai người.

Behrens hí hửng, mũi phổng to như trái cà chua, mặt thậm chí đỏ lựng lên vì sung sướng và mắt thiếu điều muốn rơi lệ.

“Rất sẵn lòng!” Ông ta kêu lên. “Đối với tôi không có niềm vui nào lớn hơn! Ngay lập tức, nếu các quý ông muốn! Đi nào, các ông theo tôi, tôi sẽ đãi các ông một chầu cà phê Thổ Nhĩ Kỳ trong tệ xá!” Và ông ta nắm tay hai chàng trai trẻ xốc họ dậy khỏi ghế, rồi hai bên khoác tay hai người ông ta hăm hở kéo họ theo lối mòn rải sỏi nhằm hướng căn hộ riêng của mình ở cánh tây bắc tòa nhà chính viện an dưỡng.

“Bản thân tôi”, Hans Castorp giải thích, “trước kia cũng đã đôi ba lần dấn thân vào lĩnh vực này.”

“Sao bây giờ ông mới nói. Sơn dầu hẳn hoi chứ?”

https://thuviensach.vn

“Không, không, chỉ là mấy bức màu nước thôi. Khi thì một chiếc thuyền, khi một cảnh biển, nguệch ngoạc như trẻ con vẽ ấy mà. Nhưng tôi rất thích xem tranh, thế nên hôm nay tôi mới tự tiện…”

Joachim thấy yên dạ phần nào với lời giải thích cho sự tò mò bất thường của em họ - đúng ra Hans Castorp viện dẫn những thử nghiệm trong lĩnh vực hội họa cốt để anh họ mình nghe hơn là ông cố vấn. Họ đã tới nơi: ở mé bên hông này không có cánh cổng đồ sộ với cột đèn đứng gác hai bên như lối vào chính bên kia. Vài bậc tam cấp vuốt tròn dẫn lên cánh cửa gỗ sồi, ông cố vấn lôi ra một chùm chìa khóa to sụ để mở cửa. Bàn tay ông ta run run, rõ ràng ông rất hồi hộp. Họ bước vào một gian tiền sảnh nhỏ được dùng làm nơi treo áo, ông cố vấn treo cái mũ vành cứng của mình lên một chiếc đinh gắn trên tường. Vào sâu hơn nữa, ngăn cách với tòa nhà chính bằng một cánh cửa kính là cái hành lang ngắn hai bên hai dãy phòng trong căn hộ riêng của Behrens. Ông ta cất tiếng gọi cô hầu gái bảo sửa soạn đồ pha cà phê, rồi với vẻ niềm nở thái quá đến mức thiếu tự nhiên ông ta ồn ào mời hai người khách vào nhà - qua một cánh cửa nằm bên phải.

Đó là cả một dãy phòng bài trí rườm rà theo lối trưởng giả học làm sang hướng ra phía trước thông với nhau không có cửa, chỉ treo màn ngăn cách: một phòng ăn theo ‘trường phái Đức cổ’, một phòng khách và phòng làm việc kê chiếc bàn viết phía trên treo một cái mũ lưỡi trai đồng phục sinh viên và hai thanh kiếm bắt chéo, sàn trải thảm dày, bên này tủ sách bên kia ghế sô pha và còn cả một ngách nhỏ làm nơi hút thuốc bài trí theo ‘phong cách Thổ Nhĩ Kỳ’. Trên tường treo la liệt tranh vẽ, toàn là tác phẩm của ông cố vấn cung đình - đúng như phép lịch sự đòi hỏi, khách vừa mới bước chân vào nhà lập tức đã dồn hết sự quan tâm và ngưỡng mộ của mình lên đó. Hình ảnh bà cố vấn đã khuất núi đâu đâu cũng có, từ tranh sơn dầu cho đến ảnh chụp lồng khung kính trên bàn. Đó là một phụ nữ tóc vàng vóc hạc gầy khô có phần hơi bí hiểm, áo xống lượt thượt, thường gặp trong tư thế hai tay chắp lại để hờ trên vai trái - không nắm chặt mà các ngón tay chỉ lồng nhẹ vào nhau - với cặp mắt nếu không ngước lên trời thì lại cụp xuống đất trốn sau hàng mi cong dài rủ xuống, chẳng bao giờ thấy người quá cố nhìn thẳng vào mắt kẻ xem tranh. Còn lại chủ yếu là các bức họa phong cảnh vùng này,

https://thuviensach.vn

núi non phủ đầy tuyết trắng và núi non xanh rì tùng bách, những đỉnh núi mờ sương và những đỉnh núi trần trụi nổi lên lởm chởm trên nền trời xanh thẳm bắt chước phong cách Segantini[130]. Ngoài ra còn vài bức vẽ mấy túp lều mục đồng, những con bò yếm trắng đứng nằm rải rác trên đồng cỏ ngập nắng, một con gà vặt sạch lông, cần cổ bị vặn chéo nằm giữa một mớ rau cải trên bàn, mấy bức vẽ hoa, vài bức chân dung thổ dân vùng sơn cước và trăm thứ bà rằn khác - tất cả được thể hiện bằng nét bút tài tử khá bạo tay, với những mảng màu loang lổ trông cứ như được bóp ra từ tuýp bôi thẳng lên vải và phải đợi lâu lắm mới khô - đôi khi lối vẽ này cũng gây được ấn tượng muốn có, nhất là ở những chỗ đặc biệt dở.

Hai anh em lần bước dọc theo tường như xem triển lãm, chủ nhà lẽo đẽo đi bên cạnh, thỉnh thoảng lên tiếng giải thích chỗ này chỗ nọ, nhưng phần lớn thời gian ông ta giữ im lặng, cái im lặng căng thẳng của người nghệ sĩ, vừa kiêu hãnh vừa hồi hộp dõi theo ánh mắt người xem thán phục hay chê bai những đứa con tinh thần của mình. Bức chân dung Clawdia Chauchat treo trong phòng khách bên cạnh cửa sổ, Hans Castorp đã thấy ngay từ lúc mới bước chân vào, mặc dù để tìm được nét giống nhau phải cần khá nhiều trí tưởng tượng. Chàng cố tình bước tránh sang hướng khác, đi vòng qua phòng ăn và làm bộ thán phục nán lại thật lâu bên một bức vẽ thung lũng Sertigtal xanh rờn phía sau thấp thoáng mấy dải băng hà vĩnh cửu, rồi gom góp hết tự chủ chàng bắt mình ghé qua gian hút thuốc phong cách Thổ Nhĩ Kỳ, ngắm nghía không sót một bức tranh nào và cũng không tiếc lời khen ngợi, cuối cùng mới từ từ bước sang phòng khách, vừa đi vừa làm bộ hỏi chuyện để moi ở Joachim mấy lời tán tụng tài năng của chủ nhà. Rốt cuộc chàng quay sang bức chân dung và làm bộ ngạc nhiên kêu lên:

“Gương mặt này sao quen quá?”

“Ông có nhận ra ai không?” Behrens muốn biết.

“Có chứ, giống đến thế này thì lẫn vào đâu được. Đấy có phải là một bà ngồi bàn Nga thượng lưu, người mang cái họ Pháp…”

“Đúng thế, cô nương Chauchat. Tôi rất mừng vì ông cũng nhận ra.”

“Giống như tạc!” Hans Castorp nói dối trắng trợn, không phải chàng muốn nịnh tác giả, mà vì chàng biết nếu tôn trọng sự thật thì sẽ không thể lý

https://thuviensach.vn

giải được tại sao chàng nhận ra người mẫu của bức chân dung, cứ xem Joachim thì rõ, anh chàng chắc chẳng thể nào tự mình tìm thấy chân lý này - giờ đây Joachim thật thà trung hậu mới sáng mắt nhận ra cái bẫy Hans Castorp gài mình. "À ra thế", chàng thốt lên khe khẽ và lại gần căng mắt ngắm nghía bức hình. Em họ chàng rất biết cách tự đền bồi cho buổi vắng mặt ngoài hiên.

Đó là một bức chân dung bán thân nhìn nghiêng nhỏ hơn người thật, lồng khung màu đen mép trong viền một đường mạ vàng. Người mẫu mặc áo hở cổ với một tấm mạng mỏng xếp nếp phủ hờ trên vai và ngực. Madame Chauchat trong hình già hơn bên ngoài tới chục tuổi, như thường gặp ở tranh của các họa sĩ không chuyên nghiệp mà lại muốn thể hiện bút pháp riêng. Trên mặt bôi quá nhiều màu đỏ, cái mũi vẹo, màu tóc vẽ không đạt trông cứ như rơm khô, miệng lệch nhành sang bên, nét hấp dẫn đặc biệt trong dung mạo không nắm bắt được hay là không lột tả ra được, các đường nét bị thô sơ hóa đến mức biến dạng, nói tóm lại đó là một bức họa thuộc hàng phế phẩm, chỉ hao hao gợi nhớ tới người mẫu. Nhưng những điều đó đâu có nhằm nhò gì, đối với Hans Castorp tấm vải lấm dầu này là hình ảnh con người Madame Chauchat, đó là chân dung nàng, đích thân nàng đã ngồi đây làm mẫu, thế là đủ. Chàng cứ lặp đi lặp lại giọng cảm động:

"Có hồn lắm, giống y như người thật!"

"Xin ông đừng quá khen", ông cố vấn cung đình chống cự một cách yếu ớt. "Bức ấy còn thô vụng lắm, tôi không mù quáng đến độ tin rằng bức vẽ đã hoàn chỉnh, mặc dù cô ta ngồi làm mẫu có dễ đến hai chục buổi chứ không ít. Mà hoàn chỉnh làm sao nổi với cái bản mặt ấy! Ai cũng tưởng dễ xơi lắm, hai gò má cao như đụn rạ và mắt thì chỉ như hai kẽ nứt trên cái bánh xốp nở quá cỡ, rõ ràng đến thế là cùng. Nhưng không, nếu người ta cố chộp từng chi tiết thì lại bỏ lỡ tổng thể. Thật cứ như thách đố. Ông có biết cô ta không? Theo tôi người ta không nên vẽ cô ả theo mắt nhìn, mà phải vẽ theo trí nhớ. Các ông có quen biết cô ta không?"

"Có, à không, chỉ sơ sơ thôi, cũng như những người khác ở trên này…"

"Chà, tôi thì biết rõ cô nàng, nhưng bên trong rành hơn bên ngoài, ông hiểu chứ, chỉ số huyết áp, tình trạng mô, sự lưu thông bạch huyết ở dưới lớp

https://thuviensach.vn

vỏ bọc tôi có thể đọc ra vanh vách, vì sao hắn ông cũng rõ. Nhưng ngoài mặt thì tôi bó tay. Ông đã bao giờ để ý đến dáng đi của cô ta chưa? Dáng dấp thế nào thì mặt mũi y chang thế ấy. Đi mà cứ như rắn cuốn. Hay ta thử lấy ví dụ đôi mắt - ý tôi không nói màu sắc, mặc dù riêng về màu mắt cô ta cũng có khối chuyện để bàn - ở đây tôi chỉ muốn lưu ý ông về hình dáng, vị trí đôi mắt. Ông sẽ bảo cô nàng này mắt đã híp lại còn xếch. Nhưng đó là ông tưởng vậy thôi. Lỗi là tại lớp mí lót, một hiện tượng không hiếm gặp ở một số chủng tộc nhất định. Bởi sống mũi tương đối thấp nên nếp da nơi khóe mắt họ dư ra, từ mí mắt trên nó trùm xuống che một phần con mắt. Nếu lấy tay kéo căng lớp da nơi gốc mũi họ lên ông sẽ thấy mắt họ cũng to không thua gì mắt chúng ta. Tóm lại, một hiện tượng tự nhiên phổ biến, nhưng không lấy gì làm danh giá, vì đứng trên quan điểm khoa học mà xét thì đó chỉ là một biểu hiện lại giống trong quá trình tiến hóa."

"Thì ra là thế", Hans Castorp trầm ngâm. "Trước đây tôi không biết điều này, nhưng thực lòng mà nói tôi vẫn tò mò chẳng hiểu đôi mắt ấy có gì lạ."

"Chỉ là một hiện tượng đánh lừa mắt thôi, ngó vậy mà không phải vậy", ông cố vấn cung đình khẳng định. "Nếu ông vẽ nó nhỏ như một vạch xéo lên thái dương thì thất bại là cái chắc. Ông phải làm sao tái tạo được cái vẻ nheo nheo của đuôi mắt vuốt dài ra, như thiên nhiên đã tạo nên nó trong thực tế, có thể bảo là phải lồng ảo giác vào trong ảo giác. Muốn thế đương nhiên ông phải biết mí lót là cái quái gì. Hiểu biết thì không bao giờ có hại cả. Ông hãy nhìn làn da mà xem, chỗ vai và ngực để hở đây này. Theo ý ông nó có đủ mơn mởn không nào?"

"Tuyệt vời", Hans Castorp bảo, "quả thực tuyệt vời. Bình sinh tôi chưa bao giờ được thấy một làn da vẽ đạt đến thế. Tưởng như thấy cả các lỗ chân lông." Và chàng đưa tay vuốt nhẹ khoảng ngực trần của người trong tranh, nổi bật lên tương phản với gương mặt đỏ gay đỏ gắt, trắng muốt như thường thấy ở những vùng cơ thể ít khi phơi bày ra ánh sáng, và như thế, chẳng biết vô tình hay hữu ý nó khiến người ta liên tưởng ngay đến sự lõa lồ - một hình dung lỗ mãng về mọi phương diện.

Mặc dù vậy phải công nhận lời khen của Hans Castorp có cơ sở. Làn da trắng nuột nà của bộ ngực gọn gàng - nhưng không lép - giảm dần sắc độ

https://thuviensach.vn

chìm khuất dưới lớp vải mỏng màu lam sẫm thật tự nhiên, rõ ràng được thể hiện rất có cảm xúc: người họa sĩ biết cách lột tả những chi tiết chính xác đến mức gần như khoa học mà không làm phương hại nét ngọt ngào tỏa ra từ đó. Tác giả đã khéo sử dụng tính chất thô nhám của sợi vải kết hợp với màu sơn thể hiện độ sáng tối khiến cặp xương quai xanh thanh mảnh gồ lên như thật. Một nốt ruồi nhỏ bên ngực trái, chỗ bắt đầu cái khe hõm xuống giữa hai gò bồng đảo, cũng được tái tạo một cách trung thực, và nơi chân gò người ta tưởng như thấy cả những mạch máu li ti xanh mờ dưới da. Thậm chí có thể hình dung được cả một thoáng rùng mình nhè nhẹ của làn da trần nhạy cảm khi bị ánh mắt soi mói của người quan sát chạm vào, táo bạo hơn có thể bảo rằng: làn da ấy như biết hô hấp, như tỏa ra hơi thở vô hình, và nếu áp môi lên đó người ta sẽ ngửi thấy mùi da thịt chứ không phải mùi sơn trộn với dầu. Chúng tôi dài dòng như vậy cốt để miêu tả cảm xúc đặc biệt bức tranh gợi lên trong lòng Hans Castorp, và mặc dù chàng ta có đầy đủ lý do để mà xúc động, chúng tôi vẫn phải công bằng mà thừa nhận rằng, mảng ngực trần của Madame Chauchat là thành công lớn nhất về mặt hội họa của Behrens, vượt xa những bức tranh khác treo lủ khủ quanh phòng.

Ông cố vấn cung đình đứng thọc tay vào túi quần, người đong đưa nhè nhẹ dõi theo ánh mắt hai vị khách xem tranh.

“Tôi rất mừng, đồng nghiệp thân mến”, cuối cùng ông ta lên tiếng, “tôi rất mừng vì ông cũng lĩnh hội được điều này. Hiểu biết thì không bao giờ có hại mà chỉ có lợi. Nếu ta nắm được cấu tạo của biểu bì để có thể vẽ được cả một số thứ mắt thường không nhìn thấy - nói cách khác, nếu người nghệ sĩ còn gắn bó với thiên nhiên trong một quan hệ khác hơn là cảm hứng, nếu nghệ sĩ đồng thời còn là bác sĩ và có những hiểu biết âm thầm về các hoạt động sinh lý của cơ thể, về giải phẫu và những thứ thông thường lặn vào trong - đó là một lợi thế lớn, ông muốn nói gì thì nói, hơn nhau là ở chỗ ấy. Làn da, lớp vỏ bọc bên ngoài cơ thể, là cả một môn khoa học đấy, ông có thể dùng kính hiển vi mà nghiên cứu cấu tạo hữu cơ của nó. Nhìn vào kính ông sẽ thấy không chỉ tầng sừng và tầng mô ngoài của lớp biểu bì, mà cả lớp tế bào bì nằm bên dưới với những tuyến nhờn và tuyến mồ hôi, những mạch máu và nướu mô, cuối cùng là lớp mỡ dưới da, ông biết không, đó là lớp đệm với vô

https://thuviensach.vn

số tế bào mỡ tạo nên những đường cong hấp dẫn ở nữ giới. Những hiểu biết ấy nằm trong đầu ông và hiện diện trong các suy nghĩ của ông, khi ông vẽ nó tự khắc sẽ được thể hiện lên tranh. Nó truyền xuống tay ông tuôn ra đầu cây cọ, tạo nên những hiệu ứng bất ngờ, hư hư thực thực, và làm cho bức vẽ trở nên sinh động."

Hans Castorp sôi lên sùng sục khi câu chuyện chuyển hướng sang đề tài này, trán chàng đỏ ửng, mắt sáng rực, chàng không biết bắt đầu từ đâu, vì trong đầu chàng dồn dập bao nhiêu ý nghĩ tràn về một lúc. Việc trước tiên chàng phải làm là gỡ tấm hình xuống khỏi bức tường ngược sáng bên cạnh cửa sổ để đưa đến một vị trí thuận lợi hơn, sau đó chàng nhất định muốn đào sâu thêm đề tài da dẻ mà ông cố vấn cung đình vừa gợi mở ra - một đề tài vô cùng hấp dẫn đối với chàng - và cuối cùng chàng ráo riết tìm lời bày tỏ ý kiến riêng về một vài triết lý vô thưởng vô phạt mà chàng đã ấp ủ bấy lâu nay. Hai tay nâng bức chân dung nhấc ra khỏi móc, chàng hấp tấp lên tiếng:

"Chính thế, chính thế! Rất đúng, điều đó rất quan trọng. Tôi muốn nói… Tức là, đúng như lời ông cố vấn cung đình: 'gắn bó với thiên nhiên trong một quan hệ khác'. Rất tốt, nếu như ngoài cảm hứng - đó là cách diễn đạt của ông, phỏng nhỉ - nói tóm lại là nếu như ngoài khía cạnh nghệ thuật người ta còn có khả năng xem xét sự vật dưới một khía cạnh khác, ví dụ như y học. Trúng phóc - xin lỗi ông cố vấn cung đình, tôi muốn nói rằng nhận định của ông rất chí lý, vì trên nguyên tắc đó chẳng phải là các cách nhìn hay góc độ hoàn toàn khác biệt, mà thực ra tất cả chỉ là một và duy nhất chỉ có một điều đáng nói - chỉ là các sân chơi khác nhau, tức là: các sắc độ, ý tôi muốn nói: các hình thức thể hiện một mối quan hệ chung, trong đó hoạt động nghệ thuật chỉ là một phần và một cách biểu lộ mà thôi, theo thiển ý của riêng tôi. Vâng, xin lỗi ông, tôi phải gỡ tấm hình này xuống vì ở đây ánh sáng bất lợi quá, để tôi đưa nó sang bức tường sau ghế sô pha đằng kia, rồi ông sẽ thấy nó khác hẳn cho mà xem… Tôi đang muốn nói rằng: đối tượng của y học là gì? Tất nhiên tôi hoàn toàn mù tịt về y học, nhưng đối tượng phục vụ của nó là con người, phải không nào. Thế còn ngành tư pháp với hệ thống các điều luật và tòa án? Cũng vì con người. Và ngôn ngữ học mà gắn liền với nó là ngành giáo dục? Và thần học với các cơ sở tôn giáo lo chăm

https://thuviensach.vn

sóc phần hồn, dẫn dắt đời sống tinh thần? Tất cả đều vì con người, đều chỉ là những sắc thái khác nhau của một mối quan tâm duy nhất và… đáng kể nhất, phục vụ nhu cầu nhân sinh, nói tóm lại tất cả đều là những môn khoa học nhân văn, và nếu người ta muốn theo những nghề này thì trước tiên phải học các ngôn ngữ cổ, đúng không ạ, để có nền tảng học vấn cơ bản, như người ta thường nói. Có lẽ ông lấy làm lạ khi nghe tôi nói ra những điều này, vì tôi chỉ học qua trường thực nghiệm[131], chỉ là một người làm nghề kỹ thuật mà thôi. Nhưng thời gian gần đây những khi nằm nghỉ tôi thường suy nghĩ rất lung: giá mà trên thế giới thành lập được một cơ sở nghiên cứu với tất cả các ngành khoa học nhân văn thì hay biết mấy, ông hiểu không, lấy cái đẹp làm trọng, dựa trên cơ sở những môn nghệ thuật tạo hình - để truyền cho sự vật một cái gì cao quý, xa hoa, thêm vào đó là cảm xúc và… sự tinh tế - khi ấy quyền lợi của con người sẽ trở thành một nguyện vọng gần như tao nhã… Tức là, rất có thể tôi diễn đạt không được thoát ý, nhưng ta phải thấy trí tuệ và thẩm mỹ luôn luôn hòa trộn vào nhau, thực ra hai cái chỉ là một, nói cách khác: khoa học và nghệ thuật, dĩ nhiên trong đó phải bao gồm cả hoạt động sáng tác, có thể coi như ngành học thứ năm, coi nó cũng là một nghề nhân văn, một sắc thái biểu lộ mối quan tâm về nhân sinh, bởi chưng đây là đề tài quan trọng nhất, mục tiêu của nó chính là con người, về điểm này chắc ông phải đồng ý với tôi. Hồi còn trẻ khi tôi thử vài bước chập chững trên con đường nghệ thuật thì tôi mới chỉ dám vẽ thuyền và biển, nhưng thể loại hội họa hấp dẫn nhất trong con mắt tôi đã và vẫn là tranh chân dung, vì đối tượng trực tiếp của nó là con người, bởi vậy lúc nãy tôi đã hỏi ngay liệu ông cố vấn cung đình có sáng tác nào trong thể loại này… Treo ở đây có phải được sáng hơn không nào?”

Hai người kia, cả Behrens lẫn Joachim, không ai bảo ai trợn mắt nhìn xem chàng có dấu hiệu gì tỏ ra hổ thẹn vì cử chỉ tự nhiên như ruồi và bài diễn văn ngẫu hứng không đầu không cuối của mình. Nhưng Hans Castorp quá bận tâm với bản thân đến nỗi chẳng còn hồn vía nào để lo giữ phép xã giao. Chàng nâng tấm chân dung ướm lên bức tường phía sau ghế sô pha và ương bướng đợi câu trả lời, rằng treo ở đó có hơn không. Cùng lúc ấy cô hầu gái

https://thuviensach.vn

bưng vào một cái khay trên để nước nóng, một cái bếp đèn cồn và tách uống cà phê. Ông cố vấn cung đình chỉ cho cô ta mang vào phòng trong rồi bảo:

"Thế thì đúng ra ông phải quan tâm đến điêu khắc hơn là hội họa… Phải, chỗ ấy đương nhiên là sáng hơn. Nhưng vấn đề là ở chỗ không biết nó có chịu được ánh sáng ở cường độ ấy hay không… Ý tôi muốn nói đến nghệ thuật nặn tượng, vì rút cuộc đó là môn nghệ thuật tạo hình liên quan nhiều nhất đến cơ thể con người nói chung. Nhưng thôi, ta đi uống cà phê kẻo nước sôi cạn mất bây giờ."

"Chính thế, điêu khắc", Hans Castorp phụ họa trong lúc họ cùng đi vào, và quên bẵng mất không treo bức tranh về chỗ cũ hay dựng lại trong phòng khách: chàng xách nó theo vào phòng hút thuốc. "Tất nhiên rồi, bức tượng một nàng Vệ nữ Hy Lạp hay một chàng vận động viên điền kinh hẳn là sự thể hiện nhân bản một cách hùng hồn nhất, không còn nghi ngờ gì nữa. Nếu suy nghĩ sâu xa hơn có thể bảo rằng đó chính là cái chân, là cách thể hiện tính nhân đạo của nghệ thuật."

"Chà, riêng về phần cô nàng Chauchat", ông cố vấn cung đình nhận xét, "thì hội họa có vẻ là môn nghệ thuật phù hợp hơn, tôi tin rằng Phidias[132] hay thằng cha có cái họ như đám con cháu Moses[133] sẽ chun mũi phẩy ta khi thấy tướng mạo cô nàng… Ông làm cái gì vậy, ông định tha của nợ ấy đi đâu?"

"Ông thứ lỗi, để tôi đặt nó dựa vào chân ghế, thế là ổn. Các nhà điêu khắc Hy Lạp không để ý nhiều đến cái đầu đâu, thân thể mới là đối tượng quan tâm chính của họ, có lẽ bởi vì đó mới chính là chỗ nhân bản… Vậy ra những đường cong của phái nữ được tạo ra từ mỡ?"

"Rặt mỡ!" Ông cố vấn cung đình khẳng định như đinh đóng cột trong khi mở khóa tủ lôi ra bộ đồ nghề pha cà phê gồm một cái cối xay cà phê Thổ Nhĩ Kỳ dạng ống[134], cái bình nấu cà phê cán dài, cái hộp hai ngăn đựng đường và bột cà phê, tất cả đều bằng đồng thau. "Palmitin, stearin, olein[135]", ông ta vừa nói vừa dốc cà phê hột đựng trong hộp thiếc vào cối rồi bắt đầu xay. "Các quý ông thấy đấy, tôi tự làm hết từ A đến Z, như vậy cà phê pha ra mới chuẩn. Chứ ông tưởng sao? Không lẽ người họ núng nính vì hạnh nhân ngào đường?"

https://thuviensach.vn

“Không, tôi cũng biết thế. Có điều nghe tận tai vẫn thấy lạ.”

Họ ngồi hình thước thợ giữa cửa ra vào và cửa sổ, cạnh một chiếc bàn tre thấp mặt là một tấm đồng thau chạm hoa văn kiểu Đông phương, trên đặt bộ đồ pha cà phê giữa một đám lủng củng dụng cụ hút thuốc: Joachim ngồi cạnh Behrens trên chiếc sô pha lót vô số gối lụa nhỏ, Hans Castorp ngồi một mình trên chiếc ghế bành có bánh xe lăn, chàng cẩn thận để bức chân dung Madame Chauchat dựa vào bên cạnh. Dưới sàn trải một tấm thảm sặc sỡ nhiều màu. Ông cố vấn cung đình múc cà phê đã xay thành bột và đường đổ chung vào cái bình có cán dài, dội nước sôi rồi đặt lên bếp đèn cồn nấu cho sôi trở lại. Cà phê rót ra sủi bọt nâu sẫm trong những chiếc tách củ hành, nhấp vào quả thật vị đậm và ngọt hơn hẳn bình thường.

“Cả người ông cũng vậy”, Behrens tiếp tục. “Tấm thân quý báu của ông cũng được đắp chủ yếu bằng mỡ, tất nhiên không nhiều bằng đám đàn bà. Ở đàn ông chúng ta lượng mỡ thông thường chiếm khoảng một phần hai mươi trọng lượng cơ thể, ở phụ nữ là một phần mười sáu. Nếu không có lớp tế bào này lót dưới da thì chúng ta đã khô queo như nấm mèo rồi. Cùng với năm tháng lớp mỡ này dần dần tiêu đi, và làn da chùng xuống nhăn nheo thành những nếp gấp thiếu thẩm mỹ của tuổi già. Lớp đệm mỡ này dày nhất và chắc nhất là ở bộ ngực nữ giới và ở bụng, và ở đùi nữa, tóm lại là tất cả những chỗ làm tim rung động và tay ngứa ngáy. Cả ở lòng bàn chân cũng có một lớp mỡ dày và nhột.”

Hans Castorp xoay xoay cái cối xay cà phê trên tay. Cũng như cả bộ đồ pha cà phê, cái cối này có dáng dấp Ấn Độ hay Ba Tư hơn là Thổ Nhĩ Kỳ: những hình chạm bóng loáng nổi lên trên nền đồng thau vàng xỉn tiết lộ xuất xứ phương Đông của chúng. Hans Castorp chăm chú quan sát những hoa văn chạm trổ trên đó mà không luận ra được đó là hình gì. Đến khi luận ra thì chàng bất giác đỏ bừng mặt.

“Vâng, bộ đồ cà phê này chỉ dành riêng cho cánh đàn ông độc thân”, Behrens nháy mắt bảo. “Bởi vậy nên tôi phải cất nó vào trong tủ khóa kỹ, ông biết chứ. Nếu không cô hầu gái của tôi có thể hỏng mắt vì nhìn nhiều quá. Đối với ông thì chắc không tai hại gì chứ hả. Đó là quà của một nữ bệnh nhân tặng cho tôi, một công chúa người Ai Cập, trước đây đã cho

https://thuviensach.vn

chúng tôi cái vinh hạnh được chăm sóc cô ta vài năm. Ông xem này, món đồ nào cũng được chạm hình ấy. Ngộ quá phải không?"

"Vâng, kỳ quá", Hans Castorp đáp. "Ha, đối với tôi dĩ nhiên chẳng tai hại gì. Thậm chí còn có thể coi đó là một biểu tượng linh thiêng nữa - mặc dù xét cho cùng để trang trí ấm pha cà phê thì hơi lạc điệu. Nghe nói người xưa hay trang hoàng quan tài bằng những hình này. Có vẻ như đối với họ tục tĩu và linh thiêng cũng chẳng khác gì nhau."

"Chà, về phần cô công chúa", Behrens bảo, "theo thiển ý của tôi thì món quà của cô ta thiên về tục tĩu nhiều hơn là linh thiêng. Cũng phải nói thêm rằng nhờ cô ta mà tôi có được một loại thuốc lá hảo hạng, chất lượng tuyệt vời, tôi chỉ xì ra trong những dịp đặc biệt nhất thôi." Và ông ta lôi trong ngăn tủ ra một bao thuốc lá sặc sỡ đưa mời hai người. Joachim nghiêm trang từ chối, hai gót chân dập vào nhau. Hans Castorp rút một điếu vừa dài vừa to in hình con nhân sư Sphinx mạ vàng, chàng mồi lửa hít một hơi và phải công nhận thuốc ngon tuyệt.

"Ông có thể vui lòng kể cho chúng tôi một đôi điều về da được không, thưa ông cố vấn cung đình!" Chàng hỏi trong lúc lại nhấc bức chân dung Madame Chauchat đặt lên đầu gối, ngả người dựa vào lưng ghế ngắm nghía, điếu thuốc lá vắt vẻo trên môi. "Không phải về thành phần mỡ trong da, cái ấy chúng tôi biết rồi. Về làn da người nói chung ấy, vì ông biết cách thể hiện nó hết sức thành công trên mặt vải."

"Da ư? Ông quan tâm đến cấu tạo cơ thể người hay sao?"

"Đúng thế! Từ trước tới nay tôi vẫn đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực này. Cơ thể người đối với tôi là một kỳ quan vô cùng lý thú. Đôi khi tôi còn tự nhủ có lẽ mình nên làm bác sĩ - ở một khía cạnh nào đó tôi tin rằng mình sẽ trở thành một bác sĩ không đến nỗi tồi. Vì ai quan tâm đến cơ thể thì cũng quan tâm đến bệnh tật, chẳng nhiều thì ít, có đúng không ạ? Nhưng thực ra điều đó không có nghĩa là tôi đặc biệt thích ngành y, vì tôi cảm thấy hình như nghề nào cũng hợp với mình. Ví dụ như tôi cũng rất có thể trở thành linh mục."

"Hả?"

https://thuviensach.vn

“Thật đấy, có những lúc tôi cảm thấy giá được làm linh mục thì thật là thỏa nguyện.”

“Thế tại sao ông lại trở thành kỹ sư?”

“Tình cờ thôi. Các yếu tố bên ngoài đã ít nhiều ảnh hưởng đến quyết định của tôi lúc chọn nghề.”

“Vậy là ông nhất định muốn biết về da? Tôi nên kể cho các ông nghe gì về cơ quan xúc giác của con người nhỉ. Da là bộ não hướng ra ngoài, ông hiểu không. Trong quá trình phát triển phôi thai từ trứng da cũng có cùng một gốc tế bào như cỗ máy tư duy có tên là não bộ cất trong hộp sọ ngất ngưởng trên cao: ông nên biết rằng hệ thần kinh trung ương chỉ là một biến dạng nhẹ của lớp da bọc bên ngoài, và ở động vật cấp thấp hoàn toàn không có sự phân biệt thần kinh trung ương với ngoại biên, ông thử tưởng tượng xem, chúng nếm và ngửi cũng bằng da, làn da là giác quan chính của chúng - tiện lợi biết mấy! Ngược lại ở các lớp động vật phát triển cao, như ông và tôi, thì da chỉ khiêm tốn giới hạn phạm vi trách nhiệm của mình ở cảm giác nhột, nó chỉ còn là cơ quan bảo vệ và truyền thông tin từ bên ngoài vào, nó phản ứng dữ dội chống tất cả mọi yếu tố ngoại vi muốn xâm nhập cơ thể, thậm chí nó còn giương xúc tu - đó là những cọng lông mọc khắp người, về cấu tạo không có gì khác hơn là tế bào da hóa sừng - như những cái ăng ten thu tín hiệu để cảnh báo cho ta từ trước khi có một vật chạm vào da. Riêng với các ông tôi có thể bảo rằng, chức năng bảo vệ và tự vệ của da không chỉ có ý nghĩa thuần túy về thể chất… Ông có biết tại sao ông đỏ mặt hay tái mặt không?”

“Tôi không rõ lắm.”

“Đúng ra phải thú thật là chẳng ai biết rõ điều đó, nhất là tại sao người ta đỏ mặt thẹn thùng thì khoa học cũng phải bó tay. Hiện tượng này không thể lý giải cặn kẽ được, vì cho tới nay người ta vẫn chưa chứng minh được hoạt động co giãn của các cơ vòng ở thành mạch máu có chịu sự chỉ đạo của dây thần kinh giãn mạch hay không. Tại sao mào gà có lúc phồng to và dựng hẳn lên - vì lý do tế nhị tôi tránh kể ra ở đây một ví dụ khác còn hay ho hơn nữa - đó vẫn là một điều gần như bí ẩn, nhất là vì trong trường hợp này lại có yếu tố tâm lý nhúng tay vào. Người ta giả sử rằng, giữa vỏ đại não và hành

https://thuviensach.vn

tủy có sự liên hệ không ngừng. Khi có một kích thích nhất định, ví dụ như ông xấu hổ đến mức muốn độn thổ, tín hiệu sẽ được truyền xuống trung tâm điều khiển ở hành tủy rồi từ đó được gửi ra các tế bào thần kinh ngoại biên, thế là mạch máu dưới da giãn ra, máu dồn lên mặt, ông bỗng có một cái đầu đỏ như gà chọi và không dám nhìn ai nữa. Trong những trường hợp ngược lại, chỉ có Chúa mới biết ông gặp phải điều gì - có thể là một điều khủng khiếp hoặc ai đó đẹp một cách khủng khiếp - lập tức các mạch máu dưới da co cả lại, da mặt ông trở nên lạnh ngắt và tái nhợt, trông ông không khác gì một xác chết biết đi với hốc mắt xám như chì và chóp mũi nhọn hoắt cắt không còn giọt máu. Nhưng đồng thời thần kinh giao cảm lại vung roi quất không thương tiếc khiến trái tim ông lồng lên phi nước đại."

"Thì ra là thế", Hans Castorp tư lự.

"Đại loại như vậy. Tất cả đều do phản ứng của cơ thể, ông biết không. Nhưng vì mọi phản ứng và phản xạ xét cho cùng chỉ có một mục đích duy nhất, nên những người làm khoa học chúng tôi mạo muội đưa ra kết luận rằng các hiện tượng đi kèm với tình trạng tâm lý bị kích thích cao độ này thực ra chỉ là một cách bảo vệ mình, một phản xạ tự vệ của cơ thể, như khi ta nổi da gà. Ông có biết người ta nổi da gà như thế nào không?"

"Cũng không rõ lắm."

"Có thể bảo rằng đó là một cuộc biểu dương lực lượng của các tuyến bài tiết dưới da, là nơi tiết ra một loại chất nhầy chứa đạm và mỡ để bôi trơn da, ông hiểu không, nghe thì khiếp thế nhưng nhờ có nó làn da chúng ta mới được mềm mại sờ thích tay như vậy, nếu không nó đã khô cong nứt nẻ như đất gặp cơn hạn hán rồi - đúng là không thể hình dung nổi da người ta sẽ ra sao nếu thiếu thứ dầu nhờn cholesterin này. Các tuyến bôi trơn này có những cơ vòng tí hon giúp nó co thắt lại và dựng lên, khi ấy ông sẽ giống y như anh chàng đi chu du thiên hạ để học rùng mình rốt cuộc chỉ nổi gai ốc khi bị nàng công chúa dội cho một thùng nước lạnh đầy cá bống lên người[136], tóm lại làn da ông sẽ ráp như giấy nhám, và nếu xung lực kích thích đặc biệt mạnh thì cả các lỗ chân lông cũng thắt lại làm cho lông tóc trên đầu trên người ông dựng hết lên như con nhím lúc xù lông tự vệ, và ông có thể reo lên rằng ông đã học được rùng mình."

https://thuviensach.vn

“Ôi, bản thân tôi”, Hans Castorp bảo, “đã đôi khi trải qua cảm giác này rồi. Có thể nói tôi thuộc loại người rất dễ rùng mình, ở mọi nơi mọi lúc. Điều làm tôi ngạc nhiên nhất là các tuyến chất nhờn kia sẵn sàng dựng lên vì những lý do khác xa nhau. Khi có ai lấy cán bút cọ lên mặt kính, tiếng động rùng rợn ấy làm người ta nổi da gà, nhưng khi được nghe một bản nhạc hay người ta cũng nổi da gà, bản thân tôi trong lễ kiên tín khi được ban thánh thể đã rùng mình liên tiếp, những cơn ớn lạnh nối nhau râm ran khắp người tưởng như không muốn dứt. Kỳ thật, lắm lúc tôi chẳng hiểu tại sao những cơ vòng tí hon kia co lại.”

“Chà”, Behrens bảo, “kích thích nào cũng là kích thích. Cơ thể chẳng cần phân biệt đó là kích thích loại nào. Dù là cá bống hay thánh thể thì các lỗ chân lông cũng dựng lên ráo trọi.”

“Thưa ông cố vấn cung đình”, Hans Castorp lên tiếng sau một hồi trầm ngâm ngắm nghía bức tranh trên đầu gối, “tôi còn muốn được biết thêm một điều nữa. Lúc nãy ông có nhắc đến những quá trình diễn ra bên trong cơ thể, đến bạch huyết và những điều tương tự… Đó là cái gì vậy? Tôi sẽ rất biết ơn nếu ông vui lòng nói thêm về những điều này, thực tình đó là điều làm tôi rất quan tâm.”

“Rất sẵn sàng”, Behrens đáp. “Bạch huyết là thứ tinh túy nhất, thâm hậu nhất mà cũng mong manh nhất trong toàn bộ cỗ máy cơ thể - nếu ông hỏi thì tôi xin đáp rằng nó tràn ngập khắp người ông. Người ta hay nói đến máu với những tính chất có phần siêu nhiên và gọi đó là nhựa sống. Nhưng mà bạch huyết, đó còn là tinh hoa của nhựa sống nữa kia, phần tinh túy nhất chiết xuất ra từ đó, ông biết không, nó là sữa do máu chắt lọc ra, là những giọt chất bổ dưỡng thấm đi nuôi cơ thể - phải nói thêm là nhờ thành phần mỡ có trong dinh dưỡng nên bạch huyết nhìn quả thực hơi giống sữa.” Và ông ta bắt đầu hào hứng miêu tả tỉ mỉ hệ tuần hoàn, dòng chảy của những hồng cầu khoác áo choàng đỏ thắm được hệ hô hấp và hệ tiêu hóa cung cấp cho nào dưỡng khí, nào chất béo, chất đạm, chất sắt, đường và muối hòa tan thành một thứ nước lèo sền sệt ba mươi tám độ, được trái tim bơm bằng một áp suất nhất định vào cách huyết mạch dẫn đi khắp nơi trong cơ thể để duy trì quá trình trao đổi chất và thân nhiệt, nói tóm lại là duy trì sự sống. Rằng

https://thuviensach.vn

máu không chảy được tới tận các tế bào mà bằng áp suất của mình, còn gọi là huyết áp, nó chắt ra chất dịch tinh túy như dòng sữa ngấm qua thành mạch máu vào các lớp mô, chất lỏng này tràn ngập khắp nơi lấp đầy mọi khe kẽ dù là nhỏ nhất và ép lên làm căng hay chùng màng đàn hồi bao quanh các tế bào. Hiện tượng ấy người ta gọi là áp lực mô, nó có tác dụng dồn bạch huyết tràn vào bao bọc tế bào để tiến hành trao đổi chất, sau khi quá trình trao đổi chất đã diễn ra cũng chính áp lực mô lại đẩy bạch huyết trở lại các mạch bạch huyết để dẫn về mạch máu, cứ thế mỗi ngày có khoảng một lít rưỡi bạch huyết lưu thông trong cơ thể. Rồi ông ta mô tả hệ thống ống và mạch mao dẫn của hệ bạch huyết, nói về các tuyến sữa ở ngực thu gom bạch huyết từ chân, từ bụng, từ ngực, từ một bên tay và một bên đầu dồn về những bộ phận lọc tinh vi hình thành ngay trong mạch bạch huyết, được gọi là các tuyến bạch huyết và nằm rải rác ở cổ, ở nách, ở mé trong khuỷu tay khuỷu chân và những vị trí kín đáo mềm mại tương tự trong cơ thể. “Đôi khi một vài chỗ ấy bị sưng lên”, Behrens giảng giải, “chuyện ấy cũng không hãn hữu lắm đâu, và mỗi khi ở các tuyến, ví dụ như ở sau đầu gối hay cùi chỏ, bạch huyết bị tụ lại như phù nổi to thành hạch, thì thế nào đằng sau đó cũng phải có một nguyên nhân, thậm chí một nguyên nhân đáng ngại. Trong những trường hợp nhất định chẩn đoán lao hạch đã tỏ ra hoàn toàn có cơ sở.”

Hans Castorp im lặng. “Vâng”, hồi lâu sau chàng nói khẽ như nói với chính mình, “tôi cũng có thể trở thành một bác sĩ không đến nỗi tồi. Tuyến sữa ở ngực… Bạch huyết từ chân… Thật là lý thú - Cơ thể là gì!” Đột nhiên chàng sôi nổi kêu lên. “Thịt da là gì! Thân thể con người là gì! Tất cả những cái ấy làm từ chất gì vậy! Ông cố vấn, xin ông giải thích cho chúng tôi ngay ngày hôm nay! Xin ông giải thích một lần cặn kẽ cho chúng tôi được rõ!”

“Từ nước”, Behrens trả lời. “Thế ra ông còn quan tâm đến hóa hữu cơ nữa hay sao? Nước chiếm một tỉ lệ áp đảo trong cơ thể con người, chỉ là nước lã thôi, không hơn không kém, ông chớ nên bất bình. Chất rắn chiếm khoảng hai mươi lăm phần trăm, mà hai chục phần trăm trong đó đã là lòng trắng trứng gà - ông muốn nói cho kêu thì cứ việc gọi là chất đạm hay protein, ngoài ra còn thêm ít mỡ và tí muối, tất cả chỉ có vậy.”

“Nhưng thế thì lòng trắng trứng gà là chất gì?”

https://thuviensach.vn

“Đủ loại nguyên tố thập cẩm ngũ vị. Carbon, hydro, nitơ, ôxy, lưu huỳnh. Thảng hoặc còn có phốt pho nữa. Lòng ham hiểu biết của ông thật như cái thùng không đáy. Một số protein chứa trong thành phần cả các hợp chất carbon hydrate, tức là đường glucose và tinh bột. Càng già thịt càng dai, điều đó không sai, vì tuổi tác càng cao thì lượng keo trong mô liên kết càng tăng, ông biết không, đó là chất kết dính gắn mọi thứ trong cơ thể lại với nhau, là thành phần quan trọng nhất trong xương và sụn. Tôi còn bỏ sót cái gì chưa kể nữa không? Trong cơ tương có một loại protein gọi là myosin, khi người ta chết thì nó đông chắc thành huyết tơ khiến bắp thịt co rút lại, thế nên xác chết có một giai đoạn cứng ngắc.”

“À ra thế, vì vậy mà người chết cứng đờ”, Hans Castorp hào hứng. “Tốt lắm, tốt lắm. Rồi sau đó là quá trình phân rã, là giải phẫu học dưới mồ.”

“Đương nhiên. Ông dùng từ văn hoa lắm. Sau đó là giải tán. Con người tan ra thành cát bụi. Đừng quên lượng nước đáng kể chứa trong đó! Và cả những thành phần khác, khi không còn sự sống thì chẳng cái gì bảo tồn được lâu, quá trình thối rữa sẽ phân hủy chúng thành những hợp chất đơn giản hơn, thành chất vô cơ.”

“Thối rữa, phân hủy”, Hans Castorp bảo, “đó là một hình thức đốt cháy, một phản ứng kết hợp với ôxy, theo chỗ tôi được biết.”

“Đúng lắm. Ôxy hóa.”

“Thế còn sự sống?”

“Cũng vậy. Cũng vậy, ông bạn trẻ. Cũng là ôxy hóa. Sự sống chủ yếu là quá trình đốt cháy chất đạm trong tế bào bằng ôxy, từ đó mới sinh ra hơi ấm trong thân thể, mà thỉnh thoảng lại ấm quá mới chết. Chà, sự sống cũng là cái chết, chẳng nên tô vẽ làm gì - *une destruction organique*[137], như thằng cha người Pháp nọ đã có lần phát biểu một cách hết sức nhẹ dạ. Trong sự sống đã bốc lên mùi chết chóc. Nếu chúng ta không cảm thấy thế, thì tức là các giác quan của chúng ta đã bị mua chuộc mất rồi.”

“Vậy là nếu người ta quan tâm đến sự sống”, Hans Castorp bảo, “thì cũng là quan tâm đến cái chết. Đúng không ạ?”

“Cha chả, vẫn có một chút khác biệt chứ. Sự sống là một quá trình biến đổi vật chất để duy trì hình thức.”

https://thuviensach.vn

“Duy trì hình thức để làm gì”, Hans Castorp phản đối.

“Để làm gì? Nhưng mà này, điều ông vừa mới nói ra thật chẳng có tính nhân đạo tí nào.”

“Hình thức là thứ rởm đời.”

“Hôm nay ông uống thuốc liều hay sao mà ăn nói bạt mạng thế. Nhưng đã tới lúc tôi phải cáo lỗi với các ông”, ông cố vấn cung đình bảo. “Tôi lại bị rơi vào tâm trạng nặng nề rồi”, ông ta đưa bàn tay khổng lồ lên che mắt. “Các ông thấy đấy, nó muốn đến lúc nào thì đến. Tôi vừa mới uống cà phê với các ông, vừa mới nói cười vui vẻ, thế rồi thình lình cơn trầm cảm chụp xuống đầu tôi không báo trước. Các ông thứ lỗi. Rất hân hạnh được tiếp đãi và hầu chuyện các ông…”

Hai anh em nhảy phắt dậy. Họ xin lỗi vì đã làm phiền ông cố vấn cung đình quá lâu… Ông ta ra dấu chứng tỏ ngược lại. Hans Castorp vội vã mang bức chân dung Madame Chauchat sang phòng bên cạnh treo lên chỗ cũ. Họ không cần ra vườn để trở về phòng. Behrens chỉ cho họ lối đi trong nhà và tiễn chân họ đến tận cánh cửa nối với hành lang. Trong trạng thái tâm lý u uất bất thình lình cần cổ ông ta như gập hẳn xuống, cặp mắt lồi chớp chớp liên hồi và hàng ria mép cánh cụp cánh xòe vì một bên môi trên dẩu ra bỗng xơ xác thảm hại vô cùng.

Lúc đi qua hành lang lên cầu thang Hans Castorp bảo:

“Cậu thấy không, sáng kiến của tớ tuyệt đấy chứ.”

“Ờ, cũng được một chút thay đổi cho đỡ đơn điệu”, Joachim đáp. “Phải công nhận là cậu và ông ta được dịp phát ngôn thả cửa về một số vấn đề. Riêng tớ thấy hơi bị quá tải. Nhưng thôi, từ giờ đến lúc uống trà mình phải tranh thủ nằm nghỉ ít nhất là hai chục phút nữa. Cậu có thể bảo tớ là rởm đời, vì tớ lúc nào cũng giục đi nghỉ - trong khi cậu còn muốn bạt mạng. Nhưng xét cho cùng thì cậu không bị phụ thuộc vào việc điều trị như tớ.”

https://thuviensach.vn

# NGHIÊN CỨU

Rồi cái gì phải đến cũng đến, và Hans Castorp có cơ hội trải nghiệm những điều mà trước đây ít lâu chàng có mơ cũng không thấy: mùa đông băng giá, mùa đông ở trên này, mùa đông mà Joachim đã được nếm mùi thử thách vì khi chàng lên đây hồi đầu năm nó vẫn còn thống trị khắp nơi, mùa đông mà Hans Castorp ngấm ngầm e sợ mặc dù chàng đã được trang bị đến tận răng. Joachim tìm cách trấn an em.

"Cậu không việc gì phải mường tượng ra những cảnh hãi hùng quá", chàng bảo, "rốt cuộc đây không phải là Bắc cực. Nhờ độ ẩm thấp và gió lặng nên người ta gần như không cảm thấy lạnh. Cứ quấn chăn thật kỹ vào là cậu có thể nằm ngoài ban công đến khuya. Nghe nói ở độ cao trên tầng sương mù nhiệt độ lại tăng lên được một chút, nên ở trên này có thể ấm hơn, trước đây người ta chưa biết điều ấy. Chỉ có lúc trời mưa thì đúng là lạnh thấu xương. Nhưng mà cậu đã có túi ngủ lót lông rồi còn gì, và trong phòng cũng được sưởi ấm chút đỉnh, người ta không để chúng mình chết rét đâu mà sợ."

Thêm vào đó cũng không thể bảo rằng mùa đông ập đến bất ngờ với tất cả sức mạnh tàn bạo của mình, nó đến rất nhẹ nhàng, mới đầu không khác gì những ngày xấu trời trong mùa hè. Gió nam nổi lên vài hôm, mặt trời trốn biệt tăm cả ngày, thung lũng phía dưới như ngắn và hẹp lại, những dãy núi xa xa như cánh cổng chặn trước cửa thung lũng tiến lại gần, nhô lên lởm chởm trơ trụi. Rồi mây đùn lên trên đỉnh Piz Michel và đỉnh Tinzenhorn, dày đặc tràn sang hướng đông bắc, thung lũng tối sầm u ám chỉ còn là một cái khe. Rồi mưa đổ xuống. Dần dần mưa chuyển sang màu xám nhờ, tuyết đã trộn lẫn vào trong nước, cuối cùng chỉ còn có tuyết, cả thung lũng mịt mù trong bão tuyết, vô vàn bông tuyết lồng lộn quay cuồng, mà cảnh ấy kéo dài không phải chỉ ngày một ngày hai, trong lúc ấy nhiệt độ cứ tàn tàn tụt xuống thấp một cách đáng sợ, và vì thế tuyết không tan được, nó chuyển thành nước đá đọng lại trên mặt đất, khiến cả thung lũng như bị trùm trong tấm áo

https://thuviensach.vn

choàng trắng mỏng ướt sũng, lỗ chỗ những vết thủng đen ngòm do ngọn thông trên sườn núi đâm lên. Lò sưởi trong phòng ăn được mở lên âm ấm cả ngày. Bấy giờ là đầu tháng mười một, ngày lễ vong linh[138], và khung cảnh trên đối với những người ở đây thực ra chẳng có gì là lạ. Trong tháng tám cũng đã có lúc thiên nhiên khoác màu tang tóc như vậy, và đã từ lâu người ta đánh mất thói quen coi tuyết là đặc quyền của mùa đông. Vì suốt cả bốn mùa, bất kể thời tiết thế nào, tuyết luôn hiện diện trước mắt người ta, dĩ nhiên chỉ thấp thoáng ngoài xa: trong các khe nứt và hang hốc của dãy Rhätikon không khi nào thiếu những dải tuyết lưu cữu sáng trắng trên sườn núi đá như tấm bảng quảng cáo trước lối vào thung lũng, và những đỉnh núi hùng vĩ xa xôi phía trời nam cũng gửi đến lời chào băng giá quanh năm với dải khăn trắng toát quấn trên đầu. Điều đáng nói ở đây là sự dai dẳng của cả hai hiện tượng, tuyết cứ rơi không ngừng không nghỉ và nhiệt độ cứ tụt xuống mãi. Bầu trời xám lợt nặng như chì treo là là trên thung lũng, tan ra thành vô vàn bông tuyết thầm lặng và chăm chỉ buông xuống đất với một sự hào phóng quá hạn lệ khiến người ta hoảng sợ, và nhiệt độ mỗi lúc một thấp hơn. Một sáng Hans Castorp tỉnh dậy thấy nhiệt kế trong phòng chỉ bảy độ, sang ngày hôm sau chỉ còn có năm độ. Cái lạnh dừng lại không tiến thêm nữa, nhưng nó cũng không chịu rút lui. Đầu tiên ban đêm nước đóng thành băng, giờ thì băng đóng cả ban ngày, từ sáng tới tối, trong khi trời vẫn tiếp tục xuống tuyết, chỉ ngừng lại nghỉ hơi vài lần vào ngày thứ tư, ngày thứ năm và ngày thứ bảy. Tuyết dồn lại thành đống lớn, cản trở mọi sinh hoạt. Người ta phải xúc tuyết dọn một lối đi để bệnh nhân an dưỡng có thể ngày mấy lần dạo chơi theo bổn phận trên con đường lên chỗ băng ghế và máng nước trên sườn núi cũng như chặng đường xe ngựa xuống thung lũng; nhưng lối đi hẹp đến nỗi khi gặp nhau không còn chỗ tránh, người ta phải leo lên đống tuyết bên lề và không hiếm khi bị thụt chân xuống tuyết sâu tới gối. Ở khu điều dưỡng dưới ‘Phố’ người ta để một bánh xe lu do ngựa kéo có người nắm dây cương dắt chạy qua chạy lại cả ngày đầm tuyết trên đường, và một cỗ xe trượt màu vàng dáng dấp cổ lỗ như xe ngựa trạm từ thế kỷ trước với lưỡi ủi tuyết gắn trước mũi lộn đi lộn lại dọn khúc đường giữa khu điều dưỡng và cụm dân cư phía bắc thung lũng được biết đến dưới cái

https://thuviensach.vn

tên ‘Làng’. Thế giới, cái thế giới nhỏ hẹp, nằm cách biệt trên cao của những kẻ trên này, được khoác lên một tấm áo choàng dày cộm, không có cây cột và ngọn tháp nào mà trên đầu không được đội một chiếc mũ trắng xóa, bậc tam cấp dẫn lên cổng chính viện an dưỡng biến mất hoàn toàn dưới tuyết, chỉ còn là một mặt phẳng nghiêng, những cành thông trĩu xuống lặc lè dưới sức nặng của những chiếc gối tuyết hình thù ngộ nghĩnh, chốc chốc lại có một chiếc rơi bộp xuống, vỡ tan ra thành bụi trắng bốc lên giây lát giữa đám thân cành. Những dãy núi chập chùng vây quanh thung lũng cũng mù mịt tuyết, dưới chân lởm chởm cây, lên đến trên ngọn chỉ còn tuyết phủ. Ban ngày mà tối thui, mặt trời đứng như một quầng sáng bạc sau lớp màn tuyết. Nhưng bản thân tuyết cũng gián tiếp tỏa ra một làn ánh sáng dìu dịu, mơ hồ, làm đẹp thêm cả thiên nhiên lẫn con người, mặc dù mũi ai cũng đỏ ửng lên dưới những chiếc mũ len sặc sỡ.

Trong phòng ăn, bên bảy dãy bàn chuyện nở như pháo ran xoay quanh chủ điểm mùa đông, mùa làm ăn chính ở vùng này. Nghe đâu rất nhiều du khách và vận động viên thể thao đã đến ở chật các khách sạn dưới ‘Làng’ và ‘Phố’. Người ta đánh giá lớp tuyết mới xuống đã cao khoảng sáu mươi phân, và độ xốp thì lý tưởng cho bộ môn trượt tuyết. Đường trượt xe *bobsleigh* trên sườn núi phía tây bắc dẫn từ Schatzalp xuống thung lũng được cấp tốc chuẩn bị, dự tính trong vài ngày tới có thể đưa vào hoạt động, với một điều kiện là gió phơn không nổi lên biến tất cả thành công dã tràng. Người ta nôn nóng theo dõi sinh hoạt của những người khỏe mạnh, đám khách từ dưới đồng bằng lên, đoán già đoán non xem năm nay họ còn bày ra những trò gì, và tính trước cách vi phạm nội quy của viện để lẻn đi dự hội hè và những cuộc thi thể thao. Hans Castorp nghe họ bàn tán về một phát minh mới từ Bắc Âu đưa xuống, lướt ván trên tuyết, một cuộc thi trong đó người tham gia đứng trên ván trượt tuyết để cho ngựa kéo đi. Người ta nhất quyết trốn giờ nằm nghỉ đi xem bằng được trò này. Và cả lễ giáng sinh cũng đã được nhắc tới.

Giáng sinh! Lạy Chúa, lễ giáng sinh thì Hans Castorp chưa hề nghĩ tới. Nói khơi khơi hay viết trong thư thì dễ lắm, rằng theo chỉ định của bác sĩ chàng sẽ phải ở lại trên này qua mùa đông cùng với Joachim. Nhưng giờ đây

https://thuviensach.vn

chàng mới sực nhớ ra, như thế có nghĩa là chàng sẽ phải ăn giáng sinh ở trên này, và nhận thức ấy làm chàng điếng hồn, bởi vì, mà cũng không phải chỉ vì lẽ ấy, từ xưa tới nay chàng chưa bao giờ ăn lễ giáng sinh xa quê hương, ngoài vòng tay êm ấm của gia đình. Thôi thì nhân danh Chúa, đành chấp nhận chứ biết làm sao. Chàng đâu còn là một đứa trẻ lên năm lên ba, và Joachim có vẻ như cũng đã chịu phục tùng số phận không còn giãy dụa phản kháng nữa, vả lại người ta vẫn ăn mừng giáng sinh ở khắp nơi và trong mọi hoàn cảnh đấy thôi!

Mặc dù vậy chàng vẫn thấy trước kỳ trông đợi[139] mà đã tính chuyện giáng sinh thì quá sớm; từ giờ đến lúc ấy còn tới sáu tuần lễ nữa cơ mà. Nhưng thời gian ở đây lướt như bóng câu qua cửa sổ, sáu tuần là chuyện quá nhỏ, có thể bị nuốt trôi và bị nhảy cóc dễ dàng trong phòng ăn - một quá trình thuộc về nội tâm mà Hans Castorp đã lĩnh hội được từ kinh nghiệm bản thân, dầu rằng chàng vẫn chưa tập được cái vẻ điềm nhiên phớt đời của những người đồng cảnh ngộ có thâm niên cao ở trên này. Những cái mốc đánh dấu từng chặng trong dòng thời gian một năm, ví dụ như lễ giáng sinh, đối với họ cũng giống như điểm tựa hay chiếc xà để họ vịn vào mà nhào lộn, mà lấy đà nhảy qua khoảng trống hoác ra ở giữa. Bọn họ thảy đều hâm hẩm sốt, có cường độ trao đổi chất gia tăng, nhịp điệu sinh học của cơ thể trở nên gấp gáp - tất cả những điều đó rốt cuộc có thể là hậu quả của việc họ ngốn những khoảng thời gian khổng lồ với một tốc độ kỷ lục như vậy. Chàng sẽ chẳng thèm kinh ngạc nếu bọn họ coi giáng sinh như là chuyện đã rồi để tiếp tục bàn về năm mới hay lễ hội hóa trang vào mùa xuân. Nhưng trong phòng ăn ở ‘Sơn trang’ người ta không đời nào xử sự một cách hồ đồ và thiếu phép tắc như vậy. Giáng sinh là một cột mốc để dừng chân, là một dịp đòi hỏi nhiều lo toan và sắp đặt. Người ta bàn cãi về món quà chung của bệnh nhân theo tục lệ tặng cho viện trưởng, ông cố vấn Behrens, vào đêm giáng sinh, và tổ chức quyên góp một vòng. Năm trước quà tặng là một chiếc vali du lịch, những người có thâm niên cao hơn một năm ở trên này truyền đạt lại như vậy. Năm nay người ta đưa ra cân nhắc một chiếc bàn phẫu thuật, hay bộ giá vẽ, chiếc áo choàng lông, chiếc ghế xích đu, hay một chiếc ống nghe bằng ngà voi có thể “khảm thêm gì đó”, khi được hỏi ông Settembrini đề

https://thuviensach.vn

nghị nên tặng một bộ từ điển bách khoa toàn thư sắp xuất bản nhan đề *'Xã hội học luận về đau khổ'*; tuy nhiên lên tiếng ủng hộ đề nghị này chỉ có mỗi một tay buôn sách gần đây thấy ngồi ăn ở bàn cô ả Kleefeld. Mãi họ vẫn không nhất trí được với nhau. Việc trao đổi với các khách an dưỡng người Nga gặp nhiều trở ngại. Hội nghị đi đến chỗ bất hòa. Đám dân Moscow tuyên bố sẽ tự mua quà riêng tặng Behrens. Bà Stöhr tỏ ra đặc biệt lo lắng từ nhiều ngày nay về khoản tiền mười franc quyên góp để mua quà mà bà ta đã nhẹ dạ nộp giùm bà Iltis và bị bà kia "quên" không trả. Bà ấy "quên" - bà Stöhr nhấn mạnh từ này ở nhiều cung bậc khác nhau, nhưng không ngoài mục đích biểu lộ nỗi bất bình sâu sắc trước một sự đãng trí khó tin nhường ấy, mặc dù bà Stöhr đoan chắc là mình đã không bỏ lỡ cơ hội thuận tiện nào mà không gợi ý hay nhắc nhở một cách bóng gió xa xôi, thế mà trí nhớ bà kia vẫn trơ ra không thèm hoạt động. Bà Stöhr cũng đã nhiều lần tuyên bố cho qua món nợ và coi như tặng quách bà Iltis khoản tiền ấy. "Kể như tôi đóng góp cả phần mình và phần bà ta", bà Stöhr bảo, "được thôi, kẻ đáng hổ thẹn chắc chắn không phải là tôi!" Nhưng rồi cuối cùng bà ta không cưỡng lại được sự cám dỗ của một giải pháp mà bữa nọ bà ta tự hào thông báo với cả bàn trong sự nhẹ nhõm chung: bà ta tới thẳng 'văn phòng' lĩnh ra mười franc và đề nghị họ ghi khoản nợ ấy vào hóa đơn tính tiền của bà Iltis - bằng cách ấy bà ta cao tay gài con nợ hay quên kia vào tròng, thật là kẻ cắp gặp bà già.

Tuyết đã ngừng rơi. Bầu trời hé ra đôi ba chỗ, những đám mây xám màu chì miễn cưỡng rút lui để mặt trời rụt rè ghé mắt nhìn xuống, nhuộm lên quang cảnh một làn ánh sáng xanh dìu dịu. Rồi nắng bừng lên rực rỡ. Không khí buốt giá trong suốt và tinh khiết, mùa đông khoe ra tất cả vẻ đẹp lộng lẫy của nó vào giữa tháng mười một. Bức tranh phong cảnh bên ngoài mái vòm ban công, những cánh rừng phủ tuyết trắng như rắc phấn, những khe sâu được lấp đầy một lớp đệm tuyết êm ái, thung lũng trắng xóa chan hòa ánh nắng dưới bầu trời xanh biếc, thật tuyệt vời. Đêm đến càng thêm mầu nhiệm, vầng trăng trước rằm rải ánh xanh mờ ảo xuống thế gian đẹp mê hồn. Đâu đâu cũng thấy băng tuyết sáng trong như pha lê, lấp lánh như kim cương. Những vạt rừng chỉ còn hai màu trắng đen tương phản. Đằng sau

https://thuviensach.vn

vầng trăng gần tròn là vòm trời đen thẫm nhấp nháy vô vàn tinh tú. Nhà cửa, cây cối, cột dây điện thoại đổ lên mặt đất trắng tinh những cái bóng đen kịt rõ ràng, sắc nét, có vẻ còn thật hơn cả vật chủ. Vài tiếng sau khi mặt trời lặn nhiệt độ tụt xuống chỉ còn bảy, tám độ âm. Tấm áo choàng tinh khiết của băng giá phủ lên mặt đất che đậy hết những nhơ nhuốc ngày thường và làm cho thế gian như bị bỏ bùa, ngưng đọng lại trong một giấc ngủ trăm năm đầy phép màu quyến rũ của tử thần.

Hans Castorp thường nằm đến khuya ngoài ban công, phía dưới là thung lũng mùa đông bị phù phép, mặc cho Joachim đã vào phòng đi ngủ từ lúc mười giờ hoặc sau đấy không lâu. Chàng đẩy chiếc ghế nằm tiện lợi với tấm nệm ba phần và cái gối tròn kê gáy lại gần hàng lan can gỗ đội một lớp tuyết dày sụ; trên chiếc bàn trắng bên cạnh là ngọn đèn nhỏ đứng bên một chồng sách và một ly sữa, tiêu chuẩn mỗi tối lúc chín giờ được đưa đến tận phòng cho bệnh nhân ở ‘Sơn trang’, Hans Castorp đã pha vào đó một chút rượu cognac cho dễ uống. Để chống lại cái lạnh chàng phải huy động tất cả những gì có trong tay, toàn bộ trang thiết bị mùa đông của chàng đã được đưa ra sử dụng. Cả người chàng từ chân lên đến ngực được bọc trong một chiếc túi lông đóng mở bằng nút bấm mà chàng đã sắm kịp thời trong một tiệm đồ chuyên dụng ở khu điều dưỡng dưới thung lũng, bên ngoài là cả hai chiếc chăn lông lạc đà quấn theo đúng nghi thức trên này. Trên vai chàng còn trùm thêm một chiếc áo choàng lông ngắn phủ ra ngoài bộ đồ ngủ ấm dùng trong mùa đông, đầu đội mũ len, chân đi ủng dạ và bàn tay thì đeo một đôi găng độn dày cộp nhưng chẳng giúp được gì nhiều mấy ngón tay tê cóng.

Cái gì giữ chàng lại ngoài này lâu đến thế, tới tận nửa đêm hoặc thậm chí quá nửa đêm (đôi vợ chồng Nga bên hàng xóm đã rời khoang ban công của họ từ lâu rồi)? Một phần cũng bởi vẻ huyền diệu của đêm đông, phần nữa tại âm nhạc dưới thung lũng tối nào cũng vẳng lên đến tận mười một giờ khuya, nhưng nguyên nhân chủ yếu là cảm giác uể oải và kích động chế ngự khắp người chàng, cả hai cùng tồn tại song song và kết hợp với nhau: đúng ra là sự mỏi mệt lười vận động của thân thể cộng với sự háo hức tìm tòi của trí tuệ nhắm vào một lĩnh vực mới đầy hấp dẫn gần đây bắt đầu thu hút mối quan tâm của chàng trai trẻ, khiến đầu óc chàng căng lên làm việc không

https://thuviensach.vn

chịu nghỉ. Thời tiết này làm chàng mệt muốn chết, băng giá gặm nhấm sức đề kháng và làm tiêu hao cơ thể chàng. Chàng ăn rất nhiều, không bỏ qua một món nào trong thực đơn thịnh soạn ở 'Sơn trang', sau ngỗng quay có ngay bò bít tết, và ăn với một sự ngon miệng đáng sợ nhưng nghiễm nhiên được coi như chuyện thường ngày ở đây, mùa đông có vẻ cảm giác háu đói còn tăng lên hơn cả mùa hè. Đồng thời dạo này chàng lại sinh ra nghiện ngủ, bất kể ngày nắng hay đêm trăng, cuốn sách dày cộp trong tay - sách gì thì chúng tôi sẽ đề cập đến ở phần sau - chàng thường chập chờn thiếp đi giây lát, rồi cũng đột ngột như khi chìm vào giấc ngủ chàng lại choàng tỉnh dậy tiếp tục việc nghiên cứu của mình. Các cuộc chuyện trò sôi nổi - khác với hồi ở dưới đồng bằng, ở đây chàng dễ sa đà vào lối nói hấp tấp, thẳng thắn đến mức hớ hênh - các cuộc chuyện trò sôi nổi với Joachim trong những lần đạp tuyết đi dạo theo bổn phận làm chàng mệt nhoài, người váng vất run rẩy, đầu nặng trĩu như say rượu, trán nóng hổi. Từ khi mùa đông tràn về biểu đồ nhiệt độ của chàng lại vọt lên, và ông cố vấn cung đình Behrens đã nói đến chuyện có thể phải chích thuốc, đó là biện pháp ưa thích của ông ta đối với những ca sốt dai dẳng, và hai phần ba khách điều dưỡng ở đây, kể cả Joachim, phải thường xuyên theo chỉ định này. Nhưng lý do tăng cường tỏa nhiệt của cơ thể, như Hans Castorp thầm nhận xét, rất có thể nằm ở sự phấn chấn tinh thần và động não, công việc tìm tòi nghiên cứu giữ chàng nằm lại ngoài ban công trong đêm lấp lánh băng tuyết tới tận khuya lắc khuya lơ. Càng vùi đầu vào sách vở chàng càng cảm thấy lời giải thích trên có lý.

Trong phòng điều dưỡng chung cũng như ngoài ban công các phòng riêng ở an dưỡng đường quốc tế 'Sơn trang' người ta đọc không phải là ít - tuy nhiên chủ yếu là đám người mới đến và khách điều dưỡng ngắn hạn; vì những kẻ phải bóc lịch nhiều tháng hay thậm chí nhiều năm ở trên này đã từ lâu nhập tâm nghệ thuật giết thời gian mà không cần đến một biện pháp tiêu khiển hay vận động trí óc nào, phải, họ còn công khai cười nhạo những kẻ dại khờ bám lấy sách vở. Một cuốn sách hờ hững mở ra trên đầu gối hay nằm lăn lóc trên bàn, thế là đã dư sức để người ta cảm thấy được cung cấp đầy đủ món ăn tinh thần. Để phục vụ nhu cầu ấy đã có thư viện của an dưỡng đường mà một phần đáng kể trong đó là họa báo phát hành bằng

https://thuviensach.vn

nhiều thứ tiếng, về chất lượng không hơn sách báo ở phòng đợi của một ông nha sĩ mấy tí. Tiểu thuyết các loại lâu lâu được trao đổi với thư viện công cộng dưới 'Phố'. Thi thoảng có một cuốn sách hay một tờ tạp chí được người ta giành nhau đọc, ngay cả những kẻ đã chính thức giã từ sách vở cũng chìa tay đòi với một vẻ thờ ơ giả hiệu. Vào thời điểm chúng tôi đề cập ở đây họ đang chuyền tay nhau một tập sách in tồi do ông Albin tuồn vào, có nhan đề là *'Nghệ thuật quyến rũ'*. Nó được dịch một cách thô thiển từng lời từ tiếng Pháp, thậm chí văn phạm ngồ ngộ của thứ tiếng này cũng được bê nguyên xi sang tạo nên ít nhiều bản sắc và vẻ hấp dẫn riêng, trong khi nội dung là sự phát triển triết lý về tình yêu xác thịt và đam mê nhục dục trên tinh thần tự do hưởng thụ một cách trần tục. Bà Stöhr chẳng mấy chốc đã đọc xong và thấy cuốn sách rất "phê". Bà Magnus, chính là người đàn bà mắc chứng thoát đạm, hăng hái lên tiếng ủng hộ bà nọ. Chồng bà ta, ông chủ hãng bia, cũng muốn thủ lợi một ít cho bản thân, nhưng rất tiếc bà Magnus tiếp thu nhanh quá, theo ông ta cuốn sách dạy toàn cách "chiều chuộng" phái nữ và gợi ý cho họ có những nguyện vọng kém phần khiêm tốn. Nhận xét này đã góp phần không nhỏ làm tăng lượng độc giả của cuốn sách. Giữa hai quý bà mới lên nhập viện hồi trung tuần tháng mười, bà Redisch, phu nhân một ông chủ nhà máy người Ba Lan, và một bà góa tên Hessenfeld người Berlin, cả hai có ghế nằm nghỉ trong phòng điều dưỡng chung dưới vườn, người nào cũng khẳng định là mình đăng ký mượn cuốn sách trước, có lần đã diễn ra một màn không mấy đẹp mắt sau bữa tối, thậm chí còn kết thúc trong bạo lực, mà Hans Castorp trên ban công phòng mình là khán giả bất đắc dĩ được chứng kiến từ đầu chí cuối, đến lúc một trong hai bà - có thể là bà Redisch mà cũng có thể là bà Hessenfeld - rống lên như bị chọc tiết và người ta phải khiêng về phòng mới yên. Đám trẻ đã nhanh tay thưởng thức áng văn chương trứ danh này trước mấy bà sồn sồn. Đôi khi họ còn cùng nhau nghiên cứu trong phòng riêng vào những giờ muộn màng sau bữa tối. Chính mắt Hans Castorp đã thấy gã thiếu niên móng tay dài lén lút tuồn cuốn sách cho một cô bé bệnh nhân nhẹ mới tới, Fränzchen Oberdank, một tiểu thư con nhà lành tóc vàng rẽ ngôi giữa vừa được bà mẹ đưa lên gửi gắm ở đây chưa bao lâu.

https://thuviensach.vn

Có lẽ vẫn có những trường hợp ngoại lệ, rất có thể có những người trong lúc nằm nghỉ theo quy định vẫn tập trung trí óc mình vào một vấn đề không phải là vô bổ, vào một nghiên cứu hữu ích nào đó, dầu rằng chỉ để cố giữ mối dây liên hệ với cuộc sống dưới đồng bằng hay để tạo cho thời gian một sức nặng và chiều sâu nhất định, tránh cho nó cái số phận đơn thuần chỉ là thời gian trống rỗng và vô nghĩa. Có lẽ ngoài ông Settembrini với nỗ lực tiêu diệt khổ đau và chàng Joachim trung hậu ngày ngày vật lộn cùng cuốn sách ngữ pháp tiếng Nga vẫn còn có người này người nọ cố gắng học hỏi điều gì có ích, nếu họ không thuộc về đám thực khách dưới phòng ăn - khả năng này gần như có thể loại trừ - thì nhất định là một trong những ca liệt giường hay đang hấp hối, Hans Castorp rất muốn tin vào điều này. Về phần chàng, vì đã ngán *'Tàu thủy viễn dương'* đến tận cổ, nên cùng với đồ dùng mùa đông chàng tiện thể nhờ người nhà gửi lên một số sách vở liên quan đến nghề nghiệp của mình, sách khoa học kỹ thuật, sách dạy đóng tàu. Nhưng giờ đây những cuốn sách ấy nằm lăn lóc một xó, bị bỏ rơi vì những cuốn sách thuộc một lĩnh vực khoa học khác hẳn mà chàng trẻ tuổi Hans Castorp đang dành trọn mối quan tâm nghiên cứu. Đó là những sách về giải phẫu học, về hoạt động sinh lý của cơ thể và nói chung là về sự sống được soạn thảo bằng nhiều ngôn ngữ, tiếng Đức, tiếng Pháp và tiếng Anh. Một ngày nọ chàng nhận được cả một chồng do tay chủ hiệu sách dưới thung lũng gửi lên, rõ ràng không phải y cao hứng tự ý gửi mà làm theo đơn đặt hàng của Hans Castorp, chàng đã ngấm ngầm đặt mua trong những cuộc dạo bộ một mình xuống 'Phố' lúc vắng mặt Joachim (vì anh chàng phải đi chích thuốc hoặc kiểm tra cân nặng). Joachim kinh ngạc nhìn chồng sách trên tay em họ. Toàn là sách đắt tiền, sách khoa học bao giờ cũng đắt, giá tiền còn in rành rành trên bìa sách và giấy bọc. Chàng hỏi Hans Castorp, nếu đã muốn đọc sao không mượn ông cố vấn cung đình là người chắc chắn phải có rất nhiều sách loại này. Nhưng Hans Castorp trả lời rằng, chàng muốn sở hữu hẳn những sách ấy, vì cảm giác khi đọc sách của mình khác hẳn sách đi mượn; hơn thế nữa chàng có thói quen gạch chân và đánh dấu vào sách trong khi đọc. Rất lâu sau đấy Joachim còn nghe tiếng dao rọc giấy soàn soạt[140] bên phòng em họ.

https://thuviensach.vn

Những tập sách dày cộp ấy rất nặng nề và khó cầm trên tay, khi nằm đọc Hans Castorp phải để mép dưới quyển sách tựa vào ngực, đè lên quãng bao tử. Làm như thế rất tức bụng, nhưng chàng chấp nhận; miệng hé mở chàng đưa mắt lướt theo những dòng chữ cao siêu từ trên xuống dưới, gần như không cần tới ánh sáng lọc qua cái chao màu đỏ của ngọn đèn bàn, vì ánh trăng rõ như ban ngày tưởng chừng nhìn thấy từng dấu chấm dấu phẩy. Đầu chàng chuyển động theo ánh mắt đến khi cằm hạ xuống chống vào ngực, và chàng dừng lại ở tư thế ấy giây lát trước khi lật sang trang mới, vừa chập chờn suy nghĩ vừa thiêm thiếp ngủ hoặc giả trong khi ngủ thiếp đi vẫn chập chờn đuổi theo ý nghĩ. Chàng miệt mài nghiên cứu, mặc cho vầng trăng lặng lẽ theo quỹ đạo bất di bất dịch của mình lướt qua thung lũng miền sơn cước lấp lánh băng tuyết trong như pha lê, chàng cặm cụi đọc về chất hữu cơ, về các đặc tính của chất nguyên sinh, thứ vật chất nhạy cảm làm nên sự sống tồn tại ở trạng thái đặc biệt lơ lửng giữa sinh và diệt, chàng nghiến ngấu như nuốt từng lời về sự hình thành những tế bào sống sơ khai vẫn còn tồn tại cho tới ngày nay, chàng đọc với một mối quan tâm tha thiết dành cho sự sống và những bí mật vừa thiêng liêng vừa nhơ nhớp của nó.

Sự sống là gì? Chẳng ai biết. Một cơ thể sống ý thức được rất rõ ràng sự tồn tại của bản thân ngay từ lúc mới manh nha thành hình, không còn nghi ngờ gì nữa, nhưng nó không biết cái gì làm nên sự sống trong nó. Ý thức thông qua cảm nhận các kích thích bên ngoài, không còn nghi ngờ gì nữa, đã thức tỉnh và đạt tới một mức độ nhất định ngay cả ở những sinh vật cấp thấp có cấu tạo đơn giản nhất; và ta không thể khiên cưỡng quy kết sự xuất hiện của ý thức cho một cái mốc nào đó trong quá trình tiến hóa chung của vạn vật hay riêng của từng cá thể, chẳng hạn như cho rằng một sinh vật chỉ có thể có ý thức nếu như nó đã có hệ thần kinh. Vì những động vật cấp thấp đã làm gì có hệ thần kinh dù là ở hình thức đơn giản nhất, phức tạp như bộ não lại càng không thể có, nhưng ai dám nói rằng chúng không có khả năng cảm nhận kích thích tác động lên mình. Thậm chí người ta còn có thể gây mê và làm tê liệt sự sống, bản thân sự sống chứ không phải chỉ một vài cơ quan chức năng do nó tạo ra, tức là các giác quan và hệ thần kinh, mà thôi. Người ta có thể khiến các tế bào sống - cả trong giới thực vật lẫn trong giới động

https://thuviensach.vn

vật - tạm thời mất đi khả năng nhận biết kích thích, có thể dùng chloroform, chloral hydrate hay morphine để gây mê tế bào trứng và tinh trùng. Vậy thì ý thức chẳng qua chỉ là một chức năng của vật chất hữu cơ là những chất được coi như những viên gạch xây lên sự sống. Và khi đạt tới mức độ phát triển cao hơn thì cái chức năng ấy lại quay ra phản chủ, nó sa đà vào việc dò xét và lý giải các hiện tượng dẫn đến sự hình thành chính nó, một cố gắng tuyệt vọng-hy vọng của sự sống mong tự kiểm nghiệm bản thân, một sự dằn vặt trong lòng thiên nhiên hòng giải thích chính mình, mà kết cục vô vọng là điều không tránh khỏi, vì rốt cuộc thiên nhiên không thể nhận thức được hoàn toàn, sự sống không thể dò xét đến tận cùng nguồn cội.

Sự sống là gì? Nào có ai hay. Không ai rõ đâu là thời điểm nó nảy sinh và bắt đầu nhen nhóm trên trái đất. Chúng ta không có trong tay một bằng chứng trực tiếp hay gián tiếp nào của sự sống gắn liền với thời điểm ấy; nhưng bản thân sự sống khi ra đời đã làm một bước nhảy vọt khổng lồ. Nếu như chúng ta có thể nói gì về điều đó, thì đây: nó phải có cấu tạo ở mức độ phát triển cao đến thế nào mới có thể tách mình ra khỏi đồng loại để trở thành một dạng vật chất khác hẳn với thế giới chết quanh mình. Sự khác biệt giữa con trùng biến hình amip và động vật có xương sống vẫn còn là rất nhỏ, là không đáng kể nếu đem so sánh với sự khác biệt giữa hình thức đơn giản nhất của sự sống và thế giới tự nhiên, cái môi trường bao gồm toàn chất vô cơ thậm chí không đáng được gọi là thế giới chết. Bởi cái chết đúng ra chỉ là sự phủ định biện chứng của sự sống; trong khi giữa sự sống và thế giới vô cơ nứt ra toang hoác một vực sâu thăm thẳm mà khoa học cho tới giờ vẫn hoài công tìm cách bắc cầu nối giữa hai bờ. Người ta gắng sức xây dựng vô số lý thuyết hòng lấp đầy vực thẳm ấy, nó thản nhiên nuốt trôi tất cả mà không hề giảm sút mảy may cả chiều sâu lẫn chiều rộng. Để tìm kiếm một mắt xích liên kết giữa thế giới vô cơ và thế giới hữu cơ thậm chí người ta còn nhắm mắt chấp nhận giả thuyết phi lý về một loại vật chất sống sơ khai, một chất vô cơ được hữu cơ hóa, tự hình thành trong môi trường giàu protein - giống như tinh thể thạch anh tự kết tủa trong dung dịch muối kiềm - phi lý, vì chỉ một chút khác biệt tinh tế ấy thôi giữa hữu cơ và vô cơ lại chính là điều kiện tiên quyết và hình thức tiêu biểu của sự sống, và không

https://thuviensach.vn

một sinh vật nào ra đời mà không có ít nhất một bên cha hoặc mẹ, dù là bằng hình thức sinh sản hữu tính hay vô tính mặc lòng. Những reo hò phấn khởi khi người ta tưởng vớt lên được bọt biển nguyên sinh từ dưới đáy đại dương, một bằng chứng cho thuyết sự sống tự hình thành, đã kết thúc trong nỗi hổ thẹn bẽ bàng[141]. Như kết quả nghiên cứu sau đó cho thấy, người ta đã nhầm lẫn trầm tích khoáng thạch là chất nguyên sinh. Để không phải chấp nhận đó là một phép màu - thực ra sự sống, điều kỳ diệu được hình thành từ một vài nguyên tố nhất định rồi sau đó lại tan rã thành chính những nguyên tố đó, từ cát bụi trở về cát bụi, chính là một phép màu - người ta buộc phải tin vào thuyết khởi sinh, tức là tin vào sự hình thành chất hữu cơ từ chất vô cơ, điều mà xét cho cùng cũng là một phép màu. Từ đó người ta mới thêu dệt thêm những bậc trung gian và bước chuyển tiếp dẫn đến vật chất hữu cơ như nó đang tồn tại ngày nay, giả sử đó là những cấp bậc thấp hơn mọi hình thức của sự sống có trong thiên nhiên, và giả sử bản thân chúng lại có tiền sử là những hình thức sơ khai hơn nữa, những hạt sống chưa từng được nhìn thấy dưới ống kính hiển vi, và trước nó hẳn phải là sự hình thành các chuỗi liên kết protein tổng hợp…

Vậy thì sự sống là gì? Đó là hơi ấm, sản phẩm nhiệt tồn tại dưới dạng không bền, một hình thức sốt của vật chất, trong đó quá trình phân hủy và tái tạo diễn ra liên tục, với sự hình thành những chuỗi phân tử protein đẹp như những tác phẩm nghệ thuật. Đó là cái hữu trong lòng cái vô, một sự cân bằng mong manh hiện diện trong quá trình hủy diệt và tái sinh vừa chính xác vừa hiểm nghèo đến mức ngọt ngào đau đớn. Nó không phải là vật chất, mà cũng chẳng phải tinh thần. Nó là dạng trung gian ở giữa hai thứ ấy, một hiện tượng phi vật chất phát sinh từ vật chất, như cây cầu vồng trên thác nước hay như ngọn lửa. Nhưng cũng giống như mọi thứ phi vật chất, nó chứa đầy nhục cảm đến mê li và bỉ ổi, với sự trơ trẽn của vật chất tự kích thích và bị kích thích, một hình thức tồn tại vô đạo đức. Đó là cơn động dục thầm kín và mãnh liệt trong cõi lòng giá băng trinh tiết của vũ trụ, một cơn thèm muốn vụng trộm của nhu cầu hấp thụ và bài tiết, một hơi thở nồng nặc mùi xú uế đầy các loại thán khí chẳng rõ cả nguồn gốc lẫn thành phần. Nhờ sự cân bằng bấp bênh trong trạng thái không bền vững của mình, tuân theo các

https://thuviensach.vn

định luật tự nhiên, nó sinh sôi nảy nở như có phép màu trợ giúp; từ thứ chất liệu mềm nhũn gồm nước, đạm, muối, mỡ mà người ta quen gọi là máu thịt nó nhào nặn hình hài, dựng lên dáng vóc, tô điểm nhan sắc, trở thành đối tượng của ham muốn và nhục dục. Bởi hình thức và nhan sắc của nó không chuyển tải một giá trị tinh thần như những tác phẩm văn học và âm nhạc, cũng không thông qua vật chất để thể hiện cảm xúc một cách vô tư và hồn nhiên như những tác phẩm điêu khắc tạo hình. Vượt ra ngoài khuôn khổ ấy, hình thức và nhan sắc của nó được thai nghén theo cách thức bí ẩn nào đó thành ra một sự vật chất hóa nhục cảm, là hiện thân của thứ vật chất hữu cơ chứa trong mình cả sinh sản và hoại tử, là thịt da bốc mùi chết chóc…

Chàng trai trẻ Hans Castorp, nằm cuộn tròn trong chăn ấm nệm êm bên trên thung lũng lấp lánh ánh băng tuyết lạnh lẽo, dưới vòm trời le lói hào quang những vì tinh tú chết, mường tượng ra trước mắt mình bức chân dung sự sống. Nó chập chờn lơ lửng đâu đó trong không trung, vừa xa vời vừa gần gũi, một tấm thân, một cơ thể trắng nuột nà tỏa hơi nồng nàn nhớp nháp, làn da với tất cả những dấu vết và khuyết tật tự nhiên, lấm tấm tàn nhang, nốt ruồi, mụn cóc, nứt nẻ và loang lổ, được phủ lên một lớp lông tơ mịn óng tàn tích của tổ tiên xuất thân vốn là loài vật… Nó bồng bềnh trong làn hơi ấm tỏa ra từ chính bản thân, tách biệt khỏi cái lạnh giá chết chóc của vũ trụ quanh mình, ung dung tự tại và đầy bí ẩn, mang trên đầu vòng vương miện kết bằng những sợi biểu bì hóa sừng tập trung dày đặc các hạt sắc tố, hai tay đưa lên chắp sau gáy, uể oải đưa ánh mắt lim dim dưới hàng mi khép hờ nhìn thẳng vào mặt người quan sát, cặp mắt mí lót do hậu quả của hiện tượng lại giống nheo nheo vừa dài vừa hẹp, đuôi mắt xếch lên cao, cặp môi mọng hơi hé mở, một chân đứng thẳng chịu sức nặng của cả thân mình khiến khung xương chậu nổi gồ lên bên hông bên, một chân hơi chùng, đầu gối khuỳnh ra, mũi chân chống xuống, lòng bàn chân áp vào bắp chân kia. Nó đứng hững hờ như thế, thấp thoáng một nét cười trên khóe mép, nghiêng nghiêng duyên dáng từ từ quay, hai bên cùi chỏ trắng muốt giương ra cân đối, cả người là một tổng thể hài hòa tuyệt đỉnh. Khoảng hõm tối om trong hốc nách làm thành một cặp phạm trù với hình tam giác thăm thẳm bóng đêm nơi ngã ba bí ẩn giữa hai đùi, đôi mắt một mí tương xứng lạ kỳ với cái

https://thuviensach.vn

miệng mòng mọng đỏ, hai núm hồng hồng của cặp nhũ hoa kết hợp với lỗ rốn hẹp dài như một khe nhỏ xẻ ra giữa bụng. Nhờ các chức năng của cơ quan thần kinh trung ương và tủy sống, lồng ngực nó tự động nâng lên hạ xuống đều đều phù hợp với cử động co giãn của buồng phổi, hơi thở tuôn ra từ làn môi hé mở đã được lớp niêm mạc phế quản truyền cho hơi ấm và độ ẩm, đã chứa đầy thán khí, chất phế thải của các tế bào, sau khi trao cho đội ngũ hồng cầu đi qua các phế nang chút dưỡng khí quý báu trong mình. Vì Hans Castorp đã biết thêm nhiều điều về cơ thể ấy, về sự hài hòa bí ẩn trong cái vật thể được nuôi dưỡng bằng máu huyết, với một mạng lưới thần kinh, tĩnh mạch, động mạch, mao mạch dày đặc vận chuyển và thẩm thấu huyết tương, với bộ khung ghép từ những ống, những đòn, những bản, những đốt xương bên trong chứa đầy dịch tủy, những xương cốt này chẳng qua cũng là mô mỡ sụn nhờ muối canxi và các chất nhầy kết dính rắn chắc lại mà thành; rồi những lớp niêm mạc trơn nhẫy bên trong, những dây chằng, những lớp sụn cấu tạo nên các khớp, và hơn hai trăm cơ bắp giúp bộ máy ấy chuyển động, lại thêm những cơ quan nội tạng với chức năng tiêu hóa, hô hấp, nhận và truyền tín hiệu kích thích tới các giác quan, với lớp da bao bọc bên ngoài che chở bảo vệ, với khoang bụng khoang ngực chứa đầy nội dịch, với những tuyến bài tiết, nội tiết, những ống những khe chằng chịt, cửa ngõ của cơ thể thông ra ngoài: đó là một cá nhân, một đơn vị sống đã đạt tới mức độ phát triển cao, cao hơn rất nhiều những động vật đơn bào mà toàn bộ lớp da bên ngoài đảm nhiệm cả chức năng hô hấp, tiêu hóa và thậm chí có thể cả tư duy nữa; cơ thể này được cấu tạo nên từ vô số tế bào nhỏ bé, mỗi tế bào mang một chức năng riêng đã được quy định từ lúc phôi thai, được nhân lên bằng hình thức tự phân chia, được xếp loại với những nhiệm vụ riêng biệt, có những hình thức và tính năng chuyên môn cũng là điều kiện quyết định sự hoạt động và phát triển của chúng.

Tấm thân lơ lửng trước mắt chàng kia, một cá thể và sinh vật có bản ngã riêng, hóa ra lại là một phức hợp khổng lồ gồm vô số cá thể không ngừng hô hấp và tiêu hóa, những cá thể có cấu tạo phù hợp với chức năng đặc biệt của mình, để đảm bảo sự hoạt động của cái bộ máy phức tạp là tổng thể kia đã hy sinh tự do và khả năng tồn tại độc lập của bản thân, trở thành những phần

https://thuviensach.vn

tử của một kết cấu duy nhất, đã giới hạn nhiệm vụ của mình trong một phạm vi nhất định, loại này chỉ tiếp nhận tín hiệu ánh sáng, âm thanh, cảm giác hay nhiệt độ, loại khác chỉ còn biết thông qua cơ cấu co giãn để thay đổi hình dạng hay tiết ra chất dịch, lại có những loại chỉ đơn thuần mang một chức năng bảo vệ, chống đỡ, vận chuyển hay sinh sản mà thôi. Nhưng trong thiên nhiên cũng có những hình thức kết hợp lỏng lẻo hơn, đó là trường hợp nhiều cá thể cấp thấp nối lại với nhau trong một liên kết ngẫu nhiên không bền vững, làm thành một tập hợp hữu cơ có dạng đơn vị sống ở cấp cao hơn. Nhà nghiên cứu của chúng ta hồi hộp theo dõi sự hình thành những tập đoàn tảo, khi các con trùng đế giày, các tế bào riêng lẻ, chỉ được bọc trong một lớp màng mỏng và thường nằm rải rác cách xa nhau, bỗng có khả năng nối lại thành một chuỗi đa tế bào, chỉ có điều không ai biết nên gọi chúng là một nhóm cá thể riêng rẽ hay là tập đoàn cá thể đã hợp nhất lại làm một, và nếu có cơ hội tự lên tiếng kể về mình thì có lẽ bản thân chúng cũng chẳng biết nên xưng là tôi hay là chúng tôi nữa.

Ở đây thiên nhiên cung cấp cho ta một ví dụ minh họa về dạng trung gian giữa kết hợp của một tập thể gồm nhiều phần tử riêng lẻ làm thành những cơ quan chức năng của một bản thể cao hơn và sự tồn tại tự do riêng rẽ của những cá thể ấy: tập hợp đa bào chỉ là một hình thức tạm thời trong quá trình tuần hoàn của sự sống và là một mắt xích trong chuỗi sự kiện lặp đi lặp lại từ lần sinh sản này đến lần sinh sản sau. Hoạt động sinh sản, sự phối ngẫu bằng cách hòa trộn chất nguyên sinh và nhân của hai tế bào, là mở đầu cho sự hình thành mỗi một cá thể đa bào, cũng như mở đầu cho sự hình thành một thế hệ phần tử hữu cơ riêng lẻ và kết cục là tái tạo chính bản thân mình. Vì hoạt động sinh sản cũng được duy trì qua nhiều thế hệ tế bào không cần phối ngẫu, cứ tự phân chia mà nhân lên, cho đến một thời điểm nhất định, khi các cá thể ra đời bằng hình thức sinh sản vô tính chấm dứt hoạt động sinh sôi nảy nở theo cách này để tiến hành giao hợp thì vòng tuần hoàn trở nên khép kín và mọi sự bắt đầu lại từ đầu. Đó là chu kỳ sống của một cơ thể sinh vật gồm nhiều phần tử phức hợp, xuất thân từ sự chung chạ nhân của hai tế bào cha mẹ, trải qua một giai đoạn sinh sản vô tính của rất nhiều thế hệ tế bào đơn lẻ, trong đó sự phân chia tế bào nhằm tăng nhanh số

https://thuviensach.vn

lượng các cá thể quyết định tốc độ phát triển của tổng thể, và vòng sinh sản hữu tính khép lại khi các tế bào sinh sản, các phần tử được hình thành với mục đích đặc biệt để duy trì nòi giống, chín muồi trong cơ thể phức hợp kia, lại tìm đến chung chạ với nhau để tái tạo sự sống.

Cuốn sách chứa đầy những điều cao siêu về sinh sản nặng trình trịch đè trên ngực, nhà nghiên cứu trẻ chăm chú lần theo các bước phát triển của sự sống từ lúc một con tinh trùng - con nhanh nhảu nhất trong cả đám - quẫy đuôi bơi tới rúc đầu chui qua lớp vỏ lầy nhầy của một tế bào trứng, về phần mình cái trứng cũng dồn chất nguyên sinh làm căng các nếp gấp trên vỏ, nổi lên những gò thụ tinh để đón tiếp đám tinh trùng. Thiên nhiên phong phú và đầy sáng tạo đã không bỏ qua một mánh khóe và thủ thuật kỳ quái nào trong hành vi duy trì nòi giống này. Có những loài sinh vật mà con đực sống ký sinh luôn trong ruột con cái. Lại có những loài khi giao hợp con đực phải thò cả cánh tay qua họng con cái để đặt tinh trùng của mình vào bụng nó, rồi sau đó, đã hoàn thành nhiệm vụ và bị cắn đứt rời ra khỏi thân mình, cánh tay ấy tự thân vận động bò lồm cồm trên những ngón tay, một hiện tượng thậm chí lừa được cả giới khoa học, suốt một thời gian dài người ta cứ tưởng nó là một cơ thể sống độc lập và còn đặt cho nó một cái tên rất kêu bằng tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp cổ. Hans Castorp tưởng như nghe thấy các nhà bác học thuộc trường phái trứng và trường phái con lớn tiếng tranh luận với nhau, một bên quả quyết rằng trong tế bào trứng đã có đầy đủ mầm mống của một con ếch, con chó hay con người, và tinh trùng khi giao hợp chỉ đóng vai trò kích thích tố để cái mầm ấy bắt đầu phát triển; trong khi bên kia nhìn thấy ở con tinh trùng một sinh vật có cấu tạo hoàn chỉnh đủ cả đầu đuôi, còn cái trứng chỉ là môi trường cung cấp chất dinh dưỡng nuôi sống nó trong giai đoạn đầu tiên khi mới thụ tinh - cho đến khi họ buộc phải nhất trí với nhau đi đến kết luận rằng, tế bào trứng và tinh trùng, vốn được hình thành từ những tế bào sinh sản chẳng khác gì nhau, đều đóng một vai trò quan trọng và có công ngang nhau trong vụ này. Chàng thấy cơ thể đơn bào là cái trứng đã thụ tinh trên đường biến chuyển thành đa bào, bằng cách thắt lại ở giữa và phân chia liên tục theo cấp số nhân, chàng thấy từng đám tế bào dính lại với nhau thành những lớp niêm mạc, thấy cái phôi cuộn tròn rỗng ruột như

https://thuviensach.vn

cái cốc, và trong lòng nó bắt đầu quá trình hấp thụ dinh dưỡng cũng như tiêu hóa. Đó là con ấu trùng khoang tràng, loài động vật nguyên sinh, tên khoa học là gastrula[142], hình thức cấu tạo cơ bản của mọi loài động vật đa bào, mầm mống của vẻ đẹp hình thể. Hai lớp lá mầm của nó, bên ngoài và bên trong, với chức năng xúc giác của da và chức năng tiêu hóa của ruột, chính là những cơ quan nội tạng còn sơ khai, sau một hồi biến hóa mới phát triển thành các tuyến, các mô, các giác quan, các bộ phận cơ thể. Một chuỗi tế bào trên lá mầm ngoài dày lên, cuộn lại thành ống, hình thành một bó dây thần kinh, phát triển thành cột sống, thành bộ não. Và từ lớp niêm mạc phôi dần dần kết thành những sợi gân, lớp sụn, trong đó thay vì chất nhầy các chất keo bắt đầu được tiết ra để đông dính thành mô liên kết, chàng nhìn thấy ở một vài vị trí chúng bắt đầu thu gom các phân tử muối canxi và mỡ trôi nổi trong khối nhũ tương bao quanh mình để gắn lại thành xương. Bào thai của con người bắt đầu thành hình, vẫn còn dấu vết một khúc đuôi, nằm co quắp, không khác gì bào thai heo với cái bụng ỏng phình to và tứ chi ngắn ngủn, gương mặt ấu trùng múp míp cúi gục xuống cái bụng tròn thây lẩy, và nhìn từ góc độ khoa học quá trình phát triển của nó - được hình dung theo một thực tế trần trụi khiến người ta phải ngấm ngầm hổ thẹn - là sự lặp lại chớp nhoáng cả quá trình tiến hóa của động vật. Trong một giai đoạn nhất định bào thai còn có cả mang như loài cá. Dường như nó được phép và cần thiết phải trải qua tất cả các bước tiến hóa có vẻ thiếu nhân bản ấy, rồi mới đạt được mức độ cấu tạo cao của một con người hoàn chỉnh trong thời thượng cổ. Da người nguyên thủy còn được bao phủ bởi một lớp lông dày và được trang bị những cơ bắp co giật liên hồi để xua đuổi côn trùng, niêm mạc khứu giác dàn ra đặc biệt rộng, đôi tai - còn tham gia tích cực được vào những cử động thay đổi nét mặt - vểnh ra hai bên thu tín hiệu âm thanh thính nhạy hơn ngày nay rất nhiều lần. Mắt người thời ấy còn nằm bên thái dương nhìn sang hai phía, chỉ trừ ngoại lệ là con mắt thứ ba ngó lên trời đề phòng nguy hiểm trên không trung, được che chở bằng mi mắt đóng mở liên hồi, mà tàn tích còn lại đến bây giờ là tuyến quả thông trên đỉnh đầu. Ngoài ra còn một vài khác biệt, chẳng hạn như ruột người nguyên thủy dài hơn hẳn ruột người ngày nay, họ có rất nhiều răng sữa và những túi khí trong thanh

https://thuviensach.vn

quản để có thể cất tiếng rống to, thêm vào đó cơ quan sinh dục của nam giới còn nằm trong ổ bụng.

Giải phẫu học lột da và trưng bày cấu tạo tứ chi của một con người ra trước mắt nhà nghiên cứu, cho chàng ta thấy từ hình dáng bên ngoài đến những cơ bắp, gân cốt và dây chằng nằm sâu bên trong: từ đùi xuống bàn chân, từ cánh tay xuống cẳng tay; dạy chàng những cái tên khoa học rất kêu bằng tiếng Latinh mà ngành y - một trong các ngành khoa học nhân văn - bày đặt tặng cho từng bộ phận cho có vẻ cao siêu và sang trọng, hé mở cho chàng thấy tận cốt lõi của nó là bộ xương, mà trong khi mày mò tìm hiểu chàng bỗng vỡ lẽ ra nhiều điều mới mẻ, thể hiện tính nhất quán và tất cả các nguyên tắc trong mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên. Bởi đến đây đột nhiên chàng liên tưởng tới các kiến thức khoa học trong nghề nghiệp của mình - hay nói đúng hơn là nghề nghiệp cũ ở dưới đồng bằng, kỳ thực chàng cũng chưa hành nghề ấy ngày nào và chỉ đưa ra để tự quảng cáo lúc mới lên trên này (với bác sĩ Krokowski, với ông Settembrini) mà thôi. Trong trường đại học chàng tin rằng trách nhiệm của mình là học - học cái gì không quan trọng - nên đã gắng nhồi nhét vào đầu một đôi điều về cơ kết cấu, về khả năng chịu lực của cột trụ, về tải trọng và cấu trúc hợp lý để tận dụng tối ưu các đặc tính cơ học của vật liệu. Tất nhiên sẽ rất ấu trĩ nếu đem các quy tắc cơ học để tính kết cấu áp dụng trực tiếp lên cơ thể sống, nhưng cũng không thể bảo rằng khoa học kỹ thuật chẳng liên quan gì với thế giới hữu cơ. Các định luật tự nhiên tồn tại trong đó và thể hiện ra ở mọi nơi mọi chỗ. Nguyên tắc ống rỗng lòng đóng vai trò quyết định trong cấu tạo xương ống chân ống tay, kết quả là một lượng chất rắn tối thiểu cũng đủ để đảm bảo mọi yêu cầu về rắn chắc và ổn định. Hans Castorp đã được học rằng, một bộ khung lắp ghép từ các thanh và dây chằng làm từ chất liệu thích hợp có thể chịu được một tải trọng bao gồm lực kéo và lực đẩy tác dụng lên mình nó không thua gì một khối đặc với cùng một loại vật liệu và có thể tích tương đương. Vậy là khi hình thành những khúc xương ống, đồng thời với việc hình thành lớp vỏ rắn chắc bên ngoài, phần bên trong - về mặt cơ học không cần thiết - được chuyển hóa thành một dạng mô mỡ gọi là tủy. Xương đùi con người gắn vào khung xương chậu như một cơ cấu cần cẩu, được thiên nhiên tặng

https://thuviensach.vn

cho kết cấu và hình dáng ăn khớp như in với biểu đồ nội lực mà Hans Castorp có thể vẽ ra cho một cỗ máy chịu những tải trọng tương tự. Chàng rất thú vị với nhận xét này, vì chàng thấy trong kết cấu xương đùi, hay nói rộng ra là trong cả giới tự nhiên, một mối quan hệ ba chiều: đó là sự kết hợp giữa thi ca với y học và kỹ thuật - sự phấn chấn của chàng mỗi lúc một dâng cao; và chàng thấy mối quan hệ ba chiều này là tổng hòa của tất cả những gì được coi là nhân bản, là hiện thân của một khao khát duy nhất và cháy bỏng, mong muốn phục vụ con người…

Nhưng trong tất cả những điều hay ho ấy thì vai trò của chất nguyên sinh vẫn chưa được giải thích một cách thỏa đáng, có vẻ như sự sống chịu bó tay trong quá trình tự tìm về nguồn cội của mình. Không những chẳng ai biết số lượng các phản ứng hóa sinh diễn ra liên tục trong lòng nó, mà cả tính năng tác dụng của chúng cũng còn là điều bí ẩn. Người ta gần như không biết gì về sự hình thành và liên kết giữa các đơn vị nhỏ nhất của sự sống dưới cái tên gọi "tế bào". Phân tích và liệt kê thành phần hóa học của cơ thể sau khi chết là một việc hoàn toàn vô dụng. Cơ thể sống đương nhiên không thể đem ra làm đối tượng nghiên cứu các tính chất hóa sinh; nhưng chỉ cần nhìn những thay đổi do hiện tượng cứng tử thi là đủ để thấy các thí nghiệm tiến hành sau đó chẳng được tích sự gì nữa. Không ai hiểu rõ quá trình trao đổi chất, không ai biết hệ thần kinh hoạt động như thế nào. Do đâu khi ăn người ta cảm thấy ngon? Tại sao các chất khác nhau gây ra những tác động khác nhau lên thần kinh khứu giác? Mà thực ra làm sao người ta ngửi được chứ? Cơ thể động vật và con người tỏa ra những mùi đặc trưng nhờ tính chất xạ hương của những hợp chất chẳng ai biết là gì. Thành phần của chất dịch bài tiết mà người ta quen gọi là mồ hôi chưa được xác định rõ ràng. Những tuyến nhờn tiết ra chất dịch này đồng thời cũng là nơi sản xuất mùi hương, một chức năng đóng vai trò quan trọng không thể chối cãi đối với động vật có vú, nhưng ý nghĩa của nó trong đời sống con người lại chưa được nghiên cứu và làm sáng tỏ. Chức năng sinh lý của nhiều bộ phận trong cơ thể người vẫn hoàn toàn chìm trong bóng tối. Tạm thời khoan xét đến ruột thừa, bộ phận có vẻ như vô dụng đối với cơ thể, ấy vậy mà khi quan sát người ta đã gặp phải những hiện tượng khó lý giải, ví dụ ở loài thỏ người ta thấy mẩu

https://thuviensach.vn

ruột thừa luôn luôn chứa đầy một chất sền sệt như bột nhão mà không ai biết nó chảy vào đó theo đường nào hoặc giả do cơ quan bộ phận nào tiết ra. Thế nhưng chất xám và chất trắng trong não bộ là gì? Khu vực đồi thị, nơi thường xuyên trao đổi thông tin với thần kinh thị giác, có cấu tạo ra sao? Và còn những chất tập trung ở "cầu não", bộ phận nối liền tiểu não và hành tủy? Bộ não và tủy sống dễ bị phân hủy đến nỗi khó lòng nghiên cứu một cách chính xác sự hình thành và cấu tạo của nó. Cái gì ra lệnh cho vỏ đại não giảm hoạt động khi cơ thể chìm vào giấc ngủ? Cái gì ngăn cản dạ dày không tự tiêu hóa chính bản thân mình, hiện tượng đôi khi xảy ra sau khi chết? Ta có thể trả lời rằng: sự sống; rằng: một năng lực đặc biệt của chất nguyên sinh. Nhưng như vậy là ta lại nhắm mắt đưa ra một lời giải thích mập mờ đầy bí ẩn. Chỉ một hiện tượng hết sức thông thường, ví dụ như triệu chứng sốt, mà ta đã lý giải một cách đầy mâu thuẫn. Sự tăng cường trao đổi chất khiến nhiệt lượng được giải phóng ra cũng tăng lên. Nhưng tại sao cơ chế tỏa nhiệt của cơ thể lại không đẩy mạnh hoạt động của mình một cách tương ứng như lẽ thường phải thế? Chức năng tiết mồ hôi bị tê liệt phải chăng là kết quả của tình trạng co rút các tuyến dưới da? Thế mà quan sát cho thấy các tuyến này chỉ co lại trong trường hợp sốt rét, còn thì da lúc nào cũng nóng hổi khi bị sốt. Người ta chỉ biết quy kết cho hệ thần kinh trung ương là thủ phạm gây ra hiện tượng "ấm đầu" cũng như các phản xạ của da, và tự bằng lòng với kết luận cho đó là một tình huống bất thường đối với cơ thể, vì thực ra người ta chẳng biết giải thích bằng cách nào khác.

Nhưng điều nan giải này thật chẳng nhằm nhò gì so với nỗi hoang mang khi đối diện với các hiện tượng như là ký ức hay xa hơn và đáng kinh ngạc hơn nữa là các tính năng được di truyền qua nhiều thế hệ. Ở đây người ta tuyệt đối không có khả năng tìm ra lời giải thích khoa học dù là chỉ cho một phần nào các hoạt động hóa sinh diễn ra trong tế bào. Con tinh trùng, tác nhân mang vô số tính chất đặc điểm cá biệt và phức tạp của người cha đến đóng góp vào tế bào trứng của người mẹ, có thể nhìn thấy được trong kính hiển vi. Nhưng ngay cả những kính hiển vi có độ phóng đại lớn nhất cũng chỉ đủ để ta nhận ra nó như một thực thể đồng nhất, mà không cho phép ta xác định thành phần, nguồn gốc của nó; bằng chứng là nhìn bề ngoài tinh

https://thuviensach.vn

trùng của động vật nào cũng giống động vật nào, chẳng khác gì nhau. Từ đó theo phép suy diễn biện chứng ta phải đi đến nhận định tất yếu rằng, tế bào cũng không khác gì cơ thể lớn mà nó là một nhân tố cấu tạo nên; tức là bản thân tế bào cũng là một cơ thể do nhiều phần tử sống, các đơn vị riêng biệt nhỏ hơn hợp lại mà thành. Như vậy người ta đã đi từ giả thiết đơn vị nhỏ nhất của sự sống là tế bào đến chỗ chia nó ra thành các phần tử còn nhỏ hơn nữa, bí quá người ta đã phân chia nguyên tố ra thành các nguyên tố cấp thấp hơn. Không còn nghi ngờ gì nữa, cũng như thế giới động vật là tập hợp của muôn loài, như cơ thể người và động vật được tạo nên từ cả một thế giới tế bào đủ loại, mỗi một tế bào lại là tập hợp của cả một thế giới phần tử nhỏ bé, các đơn vị sống phong phú và đa dạng có kích thước nhỏ đến nỗi không thể nhìn thấy qua kính hiển vi, và cả đội quân tí hon ấy cũng có cuộc sống độc lập, không ngừng lớn mạnh, tự phân chia để nhân lên thành nhiều phần tử giống hệt như mình, và nhất nhất tuân theo nguyên tắc tổ chức lao động trong cơ thể lớn để cần cù phục vụ sự sống ở mức độ cao hơn.

Đó là gen di truyền, là mầm sống, là nhân tố quyết định sự hình thành các thế hệ kế tiếp - Hans Castorp thấy lòng rộn lên ấm áp khi được làm quen với chúng trong cái đêm băng tuyết lạnh lẽo này. Chàng chỉ thắc mắc không biết tính nguyên tố của chúng có bị phương hại gì không nếu ta hiểu rõ hơn về bản chất và cấu tạo của chúng. Do chứa trong mình sự sống, hẳn chúng phải là chất hữu cơ - vì sự sống hình thành từ chất hữu cơ; nhưng đã là chất hữu cơ thì chúng không thể mang tính nguyên tố được, vì chất hữu cơ không phải là nguyên tố mà là hợp chất. Chúng là những đơn vị sống dưới cấp tế bào, phần tử sinh học cao hơn do chúng cấu tạo nên bằng những liên kết hữu cơ. Nhưng nếu thế, mặc dù nhỏ đến mức không xác định được, bản thân chúng cũng phải có “cấu tạo” hữu cơ, vì tất cả những gì thuộc về sự sống đều cấu tạo từ chất hữu cơ; bởi chưng khái niệm đơn vị sống đồng nghĩa với sự hình thành một phần tử sống từ những phần tử nhỏ hơn thuộc cấp thấp hơn, tức là từ những đơn vị sống sơ đẳng hơn. Chừng nào các phần tử hữu cơ này còn có khả năng tự phân chia, tức là còn mang những đặc tính quan trọng nhất của sự sống: trao đổi chất, phát triển và sinh sản, thì chưa thể coi chúng thuộc về cấp thấp nhất, là đơn vị nhỏ nhất của sự sống. Chừng nào ta

https://thuviensach.vn

còn gọi nó là một đơn vị sống thì không thể đồng thời coi nó là một nguyên tố, vì khái niệm đơn vị ở đây nghiễm nhiên bao hàm cả những đơn vị ở cấp thấp hơn cấu tạo nên nó, và như thế sự sống dưới dạng nguyên tố, tức là một phần tử sống không thể phân chia nhỏ hơn được nữa, là điều không thể có.

Mặc dù không thể giải thích một cách logic nhưng sự tồn tại của nhân tố nhỏ nhất làm nên sự sống là điều không thể chối cãi được, xét cho cùng thuyết khởi sinh - cho rằng sự sống xuất hiện từ môi trường không có sự sống - là điều không thể phủ nhận được, và như thế vực sâu ngăn cách giữa hữu cơ và vô cơ, mà ở ngoài thiên nhiên cho tới giờ mọi cố gắng lấp đầy chỉ là vô vọng, nay người ta lại phải tìm cách vượt qua hoặc nối liền trong lòng thế giới hữu cơ. Cứ phân tách mãi đến một lúc nào đó người ta sẽ phải gặp được "đơn vị" nhỏ nhất của sự sống, những phần tử mặc dù đã có cấu tạo phức hợp nhưng vẫn chưa hoàn toàn tổ chức chặt chẽ thành một cơ thể sống, là nhịp cầu trung gian giữa sinh vật và vô sinh vật, là những nhóm phân tử làm nên chặng chuyển tiếp giữa sinh học và hóa học. Nội việc nghiên cứu một phân tử hóa chất vô cơ đã đủ khiến người ta cảm thấy như đứng bên bờ một vực thẳm còn có phần bí ẩn hơn cả vực thẳm giữa thế giới hữu cơ và thế giới vô cơ: đó là vực sâu phân cách giữa vật chất và phi vật chất. Vì phân tử do các nguyên tử hợp thành, và nguyên tử thì nhỏ đến nỗi không có khái niệm nào thích hợp để miêu tả kích thước nhỏ bé của nó. Chỉ có thể hình dung nó là một khối vi lượng, tí xíu, non yểu, một tập hợp chuyển tiếp bao gồm các phần tử phi vật chất, nhưng đã rất giống vật chất, một tập hợp năng lượng chưa đạt tới hoặc đã vượt ra khỏi phạm vi vật chất, chỉ có thể coi là điểm trung chuyển hoặc ranh giới giữa vật chất và phi vật chất. Và như thế ở đây lại nổi cộm lên một câu hỏi khác, nan giải và xa vời hơn câu hỏi về sự khởi đầu của chất hữu cơ rất nhiều, đó là: sự ra đời của vật chất từ phi vật chất. Trên thực tế vực thẳm giữa vật chất và phi vật chất cũng yêu cầu phải được lấp đầy, thậm chí yêu cầu này còn cấp thiết hơn cả trong trường hợp hữu cơ và vô cơ. Lại cần phải có một dạng hóa học phi vật chất, một liên kết gồm các phần tử không phải là vật chất theo như nhận thức của chúng ta, để từ đó có thể nảy sinh ra vật chất; cũng như sự ra đời của chất hữu cơ từ các liên kết vô cơ, các nguyên tử có thể coi như những hạt mầm đơn sinh của vật

https://thuviensach.vn

chất - đã mang những tính chất cơ bản của vật chất nhưng chưa thể tồn tại độc lập ngoài thiên nhiên. Nhưng theo định nghĩa "nhỏ đến mức không thể nhỏ hơn được nữa" thì kích thước của chúng đã lọt ra khỏi phạm vi đo được; "không thể nhỏ hơn được nữa" cũng mơ hồ và không thể nắm bắt được như "lớn vô cùng tận"; và bước tiến khoa học phát hiện ra nguyên tử có thể nói không ngoa là một phát minh tai hại vào bậc nhất. Vì trong giây phút phân tách vật chất ra thành những phần tử nhỏ nhất bỗng người ta lại thấy mở ra trước mắt mình cả vũ trụ bao la với vô số thiên hà!

Nguyên tử là một hệ thống năng lượng vận hành theo các quy luật vũ trụ, trong đó các thiên thể không ngừng quay cuồng xung quanh một mặt trời ở trung tâm, lướt đi với tốc độ tính bằng năm ánh sáng giữa khoảng không gian ngăn cách chúng với nhau, bị nội lực của hạt nhân ở trung tâm khống chế vào một quỹ đạo hình elip. Thực ra đó không còn là một so sánh, mặc dù ta hay nói rằng một cơ thể đa bào "giống như một nhà nước gồm các tế bào". Vì một thành phố, một quốc gia, một cộng đồng xã hội được tổ chức theo nguyên tắc phân chia lao động không phải chỉ giống như một cơ thể sống, mà chính là sự rập khuôn của nó. Và như thế, thẳm sâu trong lòng thiên nhiên, cấu tạo của mỗi nguyên tử cũng là một sự rập khuôn thế giới vĩ mô của các vì tinh tú với những dải ngân hà, những cụm, những khóm, những chùm sao chầm chậm lướt qua đầu nhà nghiên cứu tài tử trùm chăn kín mít nằm ngó xuống thung lũng băng tuyết lấp lánh dưới trăng suông. Chẳng lẽ không được phép nghĩ rằng, trong số các thiên thể xoay quanh mặt trời nguyên tử - có cả một đội quân những dải ngân hà bao gồm vô số hệ mặt trời như thế cấu tạo nên vật chất - có hành tinh này hay hành tinh khác của thế giới vật chất vi mô ở vào tình trạng như trái đất của chúng ta với những điều kiện thích hợp để sự sống có thể nảy sinh? Đối với nhà nghiên cứu nghiệp dư trẻ tuổi của chúng ta, trí não bốc đồng vì cơn sốt và làn da quên mất chức năng "tản nhiệt", không từ bất kỳ thử nghiệm nào dù cho có phải dấn thân vào lĩnh vực cấm đoán, thì nhận định trên không có gì là phi lý, mà ngược lại còn tỏ ra đặc biệt ăn khớp, tỏ ra là một giả thuyết đầy logic với vô số minh chứng từ sự thật. Kích thước "nhỏ bé" của các thiên thể trong thế giới vi mô chỉ là một trở ngại không đáng kể, vì thước đo lớn nhỏ

https://thuviensach.vn

đã không còn tồn tại nữa kể từ khi tính chất vũ trụ của các phần tử "nhỏ nhất" được phơi bày, và các khái niệm bên ngoài hay bên trong cũng đồng thời mất đi tính tuyệt đối. Thế giới trong một nguyên tử cũng là vũ trụ bên ngoài, và dải thiên hà có trái đất mà chúng ta sinh sống, nếu xét trên phương diện hữu cơ, rất có khả năng lại nằm sâu trong lòng một cơ thể nào đó. Chẳng phải đã có một khoa học gia mơ mộng và liều mạng lên tiếng phỏng đoán về những "sinh vật thiên hà" - những quái vật vũ trụ khổng lồ mà thịt xương, tim óc do các hệ mặt trời hợp lại mà thành? Nếu thế, Hans Castorp tự nhủ, đến lúc người ta tin rằng mình đã dò tìm được tới tận cùng thì mọi sự lại bắt đầu lại từ đầu! Và cứ thế suy diễn, biết đâu trong chốn thẳm sâu nhất và tận cùng trong từng tế bào của chính chàng lại chẳng có một Hans Castorp, hay thậm chí hàng trăm Hans Castorp, càng ngày càng nhỏ, quấn mình trong chăn ấm nằm trên một cái ban công hướng ra phong cảnh trời đêm lạnh lẽo trăng thanh miền sơn cước, mặt nóng bừng đưa những ngón tay buốt cóng lật từng trang sách, miệt mài nghiên cứu về sự sống với một mối quan tâm sâu sắc thấm nhuần tư tưởng y học và nhân đạo?

Từ những dòng chữ khô khan được minh họa bằng nhiều hình ảnh trong cuốn sách giải phẫu bệnh lý mà chàng cầm nghiêng sang bên ghé vào quầng sáng đỏ hồng của ngọn đèn bàn chàng đã học được nhiều điều về tập đoàn tế bào sống ký sinh và về các thể loại u viêm nhiễm. Đó là các mô - mà là loại mô xâm lược, lan tràn đặc biệt nhanh - xuất hiện khi có tế bào lạ đột nhập vào một cơ quan trong cơ thể, được cơ quan này nồng nhiệt đón tiếp và chẳng hiểu bằng cách nào - có lẽ phải nói rằng: với một thái độ dễ dãi đáng chê trách - đã tạo điều kiện thuận lợi để chúng sinh sôi nảy nở. Nguy cơ chính không nằm ở chỗ các tế bào ăn bám này giành mất chất dinh dưỡng nuôi vật chủ, mà là những chất chúng thải ra trong quá trình trao đổi chất như mọi tế bào sống khác, những hợp chất hữu cơ độc hại một cách không ngờ đối với các tế bào của vật chủ, dẫn đến sự hủy diệt không tránh khỏi của môi trường tiếp nhận và dung túng chúng. Người ta đã tìm cách chiết xuất độc tố từ một số vi sinh vật chế thành dung dịch có nồng độ tập trung, và đi đến một khám phá đầy bất ngờ: chỉ cần một liều cực nhỏ của các chất này, những liên kết hữu cơ cùng một loại như các chuỗi phân tử protein, đem

https://thuviensach.vn

truyền vào hệ tuần hoàn của động vật cũng có thể gây ra những biểu hiện ngộ độc ghê gớm, thậm chí có thể dẫn đến tử vong. Một hình thức biểu lộ của hiện tượng lũng đoạn hữu cơ này là sự sinh sôi không kiểm soát được của các mô, còn gọi là u bệnh lý. Đó là phản ứng của các tế bào đối với những kích thích tố do các trực khuẩn trà trộn vào giữa chúng tiết ra. Trong cơ thể hình thành những nốt cỡ hạt kê do các tế bào gần giống tế bào niêm mạc tập hợp lại, trở thành những cái ổ êm ái bao bọc các trực khuẩn, được đám này khuyến khích chúng phát triển vô hạn độ, tăng kích thước đến mức phì nộn, tích tụ một lượng khổng lồ chất nguyên sinh và không chỉ có một mà rất nhiều nhân. Sự hiếu khách và dễ dãi của tế bào chủ nhanh chóng đưa nó đến chỗ diệt vong, vì tới một lúc nào đó các nhân tế bào bệnh bắt đầu teo lại và phân hủy, chất nguyên sinh của chúng đông cứng không gì cứu vãn nổi, các mô khỏe mạnh ở xung quanh bị ảnh hưởng lây, quá trình ấy ngày càng lan rộng làm hư hại cả các mạch máu kế bên, bạch cầu dồn về tập trung ở vùng viêm nhiễm, hoại tử càng lúc càng nặng; trong khi ấy chất độc do các vi trùng liên tục tiết ra đã thấm vào máu đi khắp nơi đầu độc hệ thần kinh, cơ thể tăng nhiệt độ lên để chống cự nhưng thực ra đến nước này có thể ví nó như người khổng lồ ưỡn ngực lảo đảo đâm đầu vào chỗ chết.

Đó là bệnh lý học, môn khoa học về bệnh tật, hình thức đề cao sự đau đớn của cơ thể, nhưng đề cao thể chất cũng có nghĩa là đề cao dục vọng - vậy nên có thể gọi bệnh tật là một hình thức biểu lộ vô đạo đức của sự sống. Thế còn sự sống? Phải chăng nó chỉ là một hình thức viêm nhiễm, một kiểu bệnh tật của vật chất - và từ đó suy ra sự hình thành vật chất có thể gọi là một căn bệnh, một sự phát triển ung nhọt của phi vật chất? Không còn nghi ngờ gì nữa, bước đầu tiên dẫn đến cái ác, đến dục vọng và diệt vong cũng khởi đầu từ những cảm giác nhột nhạt sinh ra do sự thâm nhập của một yếu tố lạ, những kích thích thần kinh, dấu hiệu tinh thần tỏ ra ưu ái khối u ác tính trong các mô, các tế bào của nó, những phản ứng nửa chống đối nửa vồ vập, tiền đề cho thực thể, bước chuyển tiếp từ phi vật chất đến vật chất. Đó là tội tổ tông. Cuộc sinh nở thứ hai, sự ra đời của chất hữu cơ từ chất vô cơ, chỉ là một bước sa đọa hơn nữa đề cao vật chất, cũng như bệnh tật là sự nâng cao đến mức bốc đồng và ích kỷ đến mức đồi bại của thể xác: một bước tiến tai

https://thuviensach.vn

hại của sự sống trên con đường phiêu lưu mạo hiểm khi đã rũ bỏ ý thức về danh dự, phản xạ râm ran hổ thẹn của vật chất đã biết thức tỉnh dục vọng, cảm giác ham muốn tiếp nhận kích thích tố…

Sách nằm chồng chất lên nhau nơi chiếc bàn có ngọn đèn nhỏ kê cạnh ghế nằm ngoài ban công, một cuốn rơi lăn lóc trên tấm thảm trải dưới nền, đối tượng nghiên cứu dựng đứng trên bụng, đè nặng lên bao tử cản trở nhịp hô hấp của Hans Castorp, nhưng sự tập trung cao độ khiến các nếp nhăn trên vỏ não không gửi tín hiệu cần thiết đến các cơ bắp thích hợp để nó nhấc cuốn sách xuống khỏi người chàng. Chàng đã đọc đến cuối trang, cằm đụng vào ngực, mí mắt sụp xuống che kín cặp mắt xanh chân chất. Lồ lộ trước mặt chàng là hình ảnh tươi đẹp của sự sống, một thân thể mỹ miều, vẻ đẹp thuần túy xác thịt. Nó nhấc hai bàn tay chắp sau gáy dang rộng sang bên, đôi cánh tay mở ra để lộ đường tĩnh mạch xanh mờ nổi lên trên làn da mỏng nơi nếp gấp phía trong khuỷu tay, đôi cánh tay ngọt ngào không sao tả xiết. Nó tới bên chàng, cúi xuống trên người chàng, chàng ngửi thấy mùi hương hữu cơ tỏa ra từ thân thể nó, chàng nghe thấy nhịp đập trái tim phập phồng trong ngực nó. Dịu dàng nóng bỏng choàng lấy cổ chàng, và, tưởng mình chết đi trong cơn ham muốn hãi hùng, chàng ngập ngừng đặt tay lên mé ngoài cánh tay nó, chạm vào làn da mát rượi nổi gai ốc chỗ bắp thịt hơi nổi vồng lên, cùng lúc ấy chàng cảm nhận được sức hút ẩm ướt của nụ hôn nó đặt lên môi mình.

https://thuviensach.vn

# VŨ ĐIỆU TỬ THẦN[143]

Ông hiệp sĩ người Áo qua đời ngay sau lễ giáng sinh…

Nhưng trước đó phải kể đến sự kiện trọng đại nhất trong năm, vỏn vẹn có hai ngày lễ - ba ngày nếu tính cả đêm trước giáng sinh - những ngày mà Hans Castorp đón đợi với một thoáng rùng mình kinh sợ và một cái lắc đầu ngao ngán, chẳng biết giáng sinh ở trên này ra sao; những ngày đương nhiên vẫn đủ cả sáng trưa chiều tối với thời tiết đỏng đảnh của vùng này (tuyết đã tan chút đỉnh); những ngày về thực chất cũng chẳng khác gì ngày thường, mở đầu lặng lẽ rồi tàn lụi cũng lặng lẽ như thế: được vẽ vời thêu dệt một chút bề ngoài, nó thống trị tâm trí người ta trong thời hạn ngắn ngủi do con người đặt ra, rồi chẳng để lại gì ngoài một lớp cặn lắng đọng các ấn tượng không phải của ngày thường, nó đã vội trở thành dĩ vãng không xa thì gần…

Cậu con trai ông cố vấn cung đình, tên là Knut, về nhà ăn lễ giáng sinh và ở trong căn hộ của người cha bên hông viện an dưỡng. Đó là một thanh niên trẻ khá đẹp trai, nhưng cổ đã bắt đầu ngẳng ra và hơi chúi về phía trước. Sự hiện diện của cậu Behrens làm cho bầu không khí viện an dưỡng như tích điện cao thế; các quý bà bỗng dưng cười nhiều hơn, trang điểm sửa soạn kỹ lưỡng hơn và tính khí trở nên rất thất thường, câu chuyện họ trao đổi với nhau chỉ còn xoay quanh những lần gặp mặt Knut ngoài vườn, trong rừng hay ở khu điều dưỡng dưới phố. Rồi bản thân cậu ta cũng lại có khách khứa tới thăm: một đám bạn ở trường đại học, sáu hay bảy sinh viên gì đấy, kéo nhau lên nơi khỉ ho cò gáy này, mặc dù ở trọ dưới thung lũng nhưng họ thường xuyên lên dùng bữa với cha con ông cố vấn cung đình, và sau đó có cậu bạn quen thung thổ dẫn đường họ kéo đàn kéo lũ đi càn quét quanh vùng. Hans Castorp cố tình tránh mặt họ. Hễ có thể là chàng kéo Joachim đi đường khác, tuyệt đối không cảm thấy có nhu cầu làm quen với đám sinh viên vô tư lự kia. Cuộc sống của những người ở trên này là một thế giới riêng, chẳng dính líu gì tới đám người trẻ tuổi ồn ào ca hát, hăm hở leo núi,

https://thuviensach.vn

vừa đi vừa vung vẩy batoong kia; chàng không muốn nghe, muốn biết gì về bọn họ. Nhất là chàng nghe nói phần lớn bọn họ là người Bắc Đức, biết đâu trong đám có người đồng hương với chàng, mà Hans Castorp thì rất ngại gặp người quen. Chàng thường lo lắng cân nhắc khả năng tình cờ chạm trán một người Hamburg đến điều trị ở đây, bởi chàng còn nhớ Behrens có lần bảo rằng thành phố quê hương chàng là nơi cung cấp cho an dưỡng đường này một lượng bệnh nhân đáng kể. Nếu có thì chắc họ phải thuộc vào số bệnh nhân liệt giường hoặc hấp hối, không ai thấy mặt bao giờ. Ở dưới phòng ăn chỉ có một tay thương gia má hóp vài tuần nay ngồi ở bàn bà Iltis, nghe đâu là người Cuxhaven[144]. Từ lúc ông ta lên đây Hans Castorp bỗng thấy hoan nghênh tục lệ ở trên này, theo đó những người không ngồi cùng bàn ăn gần như không bao giờ có cơ hội làm quen và bắt chuyện với nhau; ngẫm cho kỹ chàng cũng hơi yên tâm về nỗi thành phố quê hương mình khá lớn và là nơi tập hợp đủ mọi hạng người. Sự hiện diện vô hại của ông thương gia mới tới đã xua tan phần lớn mối lo ngại của chàng đối với những bệnh nhân Hamburg có thể đến điều trị ở trên này.

Lễ giáng sinh lừ lừ nhích tới, một hôm đứng ngay trước cửa và hôm sau đã trở thành hiện tại… Thật ra Hans Castorp nghe người ta nhắc đến giáng sinh lần đầu tiên từ trước cái ngày trọng đại ấy tới sáu tuần lễ, khoảng thời gian nếu chỉ tính theo lịch thì đúng bằng thời gian chàng dự định ở chơi trên này và thời gian chàng phải nằm đo giường cộng lại. Trên thực tế đó là một quãng thời gian dài, nhất là nửa đầu, như sau này nhìn lại Hans Castorp phải thừa nhận, trong khi theo tính toán đơn thuần thì khoảng thời gian ấy thật chẳng thấm vào đâu, gần như không đáng kể: giờ đây chàng đã thấy các thực khách trong phòng ăn có lý khi nhắc đến nó bằng giọng dửng dừng dưng. Sáu tuần, con số còn nhỏ hơn số ngày trong một tuần; nhưng nếu thế lại phải xét đến một câu hỏi khác, rằng vậy thì một tuần, một chu kỳ nhỏ từ thứ hai đến chủ nhật rồi trở lại thứ hai, đáng giá là bao. Người ta chỉ cần hỏi giá trị và ý nghĩa của đơn vị nhỏ kế tiếp là đủ để hiểu rằng có gom góp chúng lại thành một tổng cũng chẳng đem lại kết quả gì, rằng tác dụng của việc làm ấy rốt cuộc lại là một sự rút ngắn, xóa nhòa, làm tiêu hao và hủy diệt thời gian. Một ngày, tính từ thời điểm người ta ngồi vào bàn ăn trưa cho

https://thuviensach.vn

tới lúc thời điểm ấy lặp lại sau hai mươi bốn tiếng đồng hồ, mang lại được những gì? Chẳng được gì cả - mặc dù theo tính toán nó có tới hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Và một tiếng đồng hồ để lại dấu ấn gì, dù đó là một tiếng đồng hồ nằm nghỉ, dạo chơi hay ngồi ăn - bấy nhiêu hoạt động đã là tất cả các khả năng có thể có để sử dụng đơn vị thời gian này? Cũng lại không nốt. Tổng của một loạt số không cũng chẳng hơn gì không. Thời gian chỉ đột ngột có lại ý nghĩa và tầm quan trọng của nó ở những đơn vị và chi tiết đặc biệt nhỏ: khoảng thời gian bảy lần sáu chục giây mà người ta phải ngậm chiếc nhiệt kế trong miệng để có kết quả điền vào biểu đồ nhiệt độ bỗng kéo dài lê thê và trở nên nặng nề; nó giãn ra thành bất tận, lắng đọng thành trầm tích dưới đáy dòng thời gian không ngừng trôi tuồn tuột…

Nhưng dịp lễ trọng đại này cũng không đủ sức kéo cư dân ở ‘Sơn trang’ ra khỏi nhịp sống thường ngày của họ. Trước đó mấy hôm người ta đã dựng một cây thông sum sê ở đầu bên phải phòng ăn, chỗ bàn Nga hạ lưu, và mùi thơm hăng hắc của nó thi thoảng luồn vào mũi các thực khách, đánh bạt hương vị các món sơn hào hải vị, gợi lên một thoáng ưu tư trong ánh mắt đôi ba người ngồi bên bảy chiếc bàn. Đến giờ ăn tối ngày hai mươi tư tháng mười hai cây thông đã được trang hoàng lộng lẫy bằng những dây kim tuyến, quả cầu thủy tinh, quả thông quét nhũ vàng, những trái táo bọc trong túi lưới, rất nhiều kẹo bánh treo lủng lẳng trên cành và những cây nến đủ màu cháy suốt bữa ăn tới tận đêm khuya. Nghe nói trong phòng các bệnh nhân liệt giường cũng có cây thông, mỗi phòng một cây. Bưu kiện chứa quà được gửi lên kìn kìn trong mấy ngày cuối. Joachim Ziemßen và Hans Castorp cũng nhận được quà của gia đình ở dưới đồng bằng, những món quà được gói bọc chu đáo để la liệt trong phòng họ: quần áo các loại, cravat, đồ dùng xa xỉ bọc da hay mạ kền sáng loáng và vô số bánh trái, hạt dẻ, táo, hạnh nhân ngào đường - hai anh em vừa ngán ngẩm ngắm nhìn kho thực phẩm dự trữ phong phú vừa tự hỏi ngày năm bữa đã no lòi tù và ra rồi không biết còn lúc nào để ăn những thứ này. Hans Castorp biết rằng quà cáp của chàng do một tay Schalleen lo liệu, chính bà chứ không ai khác sau khi bàn bạc cụ thể với ông trẻ và cậu của chàng đã tự mình chọn mua và gói ghém. Cùng với đống quà chàng nhận được cả một bức thư của James Tienappel,

https://thuviensach.vn

trên giấy viết thư loại tốt nhưng không viết tay mà đánh bằng máy chữ. Cậu chàng nhân danh ông trẻ và bản thân mình chúc chàng sức khỏe và may mắn trong dịp lễ, tiện thể kèm luôn lời chúc mừng năm mới cũng không còn bao xa để tiết kiệm một lần viết thư, giống như Hans Castorp đã làm trong lá thư chúc mừng giáng sinh và báo cáo tình hình điều trị mà chàng viết từ nhiều ngày trước đó để kịp tới tay ông lãnh sự Tienappel trước đêm Chúa ra đời.

Cây thông trong phòng ăn thắp nến sáng lung linh, cháy lách tách, tỏa hương hăng hắc giữ cho ý thức về giờ phút thiêng liêng này tươi rói trong đầu và trong tim mọi người. Khách an dưỡng ai cũng sửa soạn thật bảnh, các ông mặc lễ phục, các bà đeo những món đồ trang sức đắt tiền chắc hẳn do bàn tay nâng niu của đấng phu quân ở dưới đồng bằng gửi lên cho. Cả Clawdia Chauchat cũng thay chiếc áo len thường ngày bằng chiếc váy dự tiệc kiểu cách có phần hơi lạ mắt, có thể nói là mang đậm bản sắc dân tộc: đó là một tấm áo dài thêu màu trắng, có thắt lưng ở giữa theo lối trang phục cổ của nông dân Nga hay dân xứ Balkan, có lẽ là dân Bulgaria, đính những hạt cườm nho nhỏ lóng lánh vàng, với vô số nếp gấp rủ xuống tạo cho nàng một dáng dấp hết sức mềm mại yêu kiều và càng tôn lên những nét sắc sảo trên "gương mặt Tatar", nhất là "cặp mắt sói đồng hoang" theo cách nói ưa thích của Settembrini. Ở bàn Nga thượng lưu không khí đặc biệt vui nhộn, chai sâm panh đầu tiên được khui nổ vang ở đó, rồi hầu như tất cả các bàn khác cũng đua nhau chuyển sang loại đồ uống này. Ở bàn hai anh em Hans Castorp người ta cũng uống sâm panh, do bà cụ già vui tính đặt cho cô cháu gái và Marusia, rồi hào phóng đãi tất cả mọi người. Thực đơn được chọn với món tráng miệng gồm bánh pho mát và đồ ngọt, tiếp ngay sau đó là cà phê và rượu mùi, thỉnh thoảng một cành thông bén lửa cháy đùng đùng, việc dập lửa gây ra một cảnh huyên náo rộn ràng với tiếng kêu hoảng sợ vờ vĩnh của các quý bà. Gần cuối bữa ăn Settembrini, vẫn trong trang phục tứ thời của mình, miệng ngậm cây tăm, đến ngồi một lúc ở bàn hai anh em họ. Ông ta kiếm chuyện chọc quê bà Stöhr rồi tăng tăng chuyển sang đề tài gã con trai ông thợ mộc, thằng cha Do Thái được coi là đấng cứu thế, và được thiên hạ đổ hô cho là mở mắt chào đời vào ngày hôm nay. Chẳng có gì chứng tỏ là y từng sống trên đời này. Tuy nhiên cái tư tưởng nảy nòi từ thời ấy và mở đầu

https://thuviensach.vn

con đường chinh phục vẻ vang cho tới ngày nay chính là ý tưởng cốt lõi về giá trị của con người và quyền bình đẳng giữa họ - tóm lại đó là nguồn gốc của tự do cá nhân và dân chủ. Ông ta kết thúc bài diễn thuyết bằng cách ngửa cổ dốc cạn ly sâm panh người ta đẩy tới trước mặt mình. Bà Stöhr thấy lối ăn nói của ông ta "vô nghiêm túc và bất thành kính"; và thể hiện sự phẫn nộ của mình bằng cách đứng dậy rời bàn ăn, và vì xung quanh lác đác đã có người sang phòng giải trí nên cả bàn lục tục theo gương bà ta.

Đỉnh cao long trọng và vui nhộn của đêm lễ thánh là thời điểm trao quà cho ông cố vấn cung đình - ông ta dắt theo cả Knut và bà Mylendonk ghé qua chung vui với họ khoảng nửa giờ. Tiết mục đặc biệt ấy diễn ra trong gian phòng khách lớn nơi để các dụng cụ quang học giải trí. Quà riêng của đám người Nga là một đồ vật bằng bạc, một cái đĩa tròn khổng lồ ở giữa chạm lồng hai chữ cái đầu tên người được tặng, sự vô dụng của món đồ như cái gai chọc vào mắt hết thảy mọi người. Trên chiếc đi văng - quà tặng của các bệnh nhân khác - chí ít người ta còn có thể ngả lưng, mặc dù nó mới được bọc nệm chứ chưa có mền gối gì ráo. Nhưng đầu đi văng có thể nâng cao hạ thấp tùy ý, và Behrens hăng hái thử ngay những tiện nghi của nó, ông ta duỗi chân nằm dài trên đi văng, nhắm mắt ngáy như cưa gỗ, tay ôm khư khư cái đĩa vô dụng giả làm Fafnir[145] giữ gìn kho báu. Tất cả hò reo tán thưởng. Madame Chauchat cũng cười như nắc nẻ, mắt nhắm tít và miệng ngoạc ra, y chang điệu bộ của Přibislav mỗi khi cười, Hans Castorp thầm nhận xét.

Sếp vừa đi khỏi là người ta sà ngay vào bàn đánh bài. Đám người Nga lại chiếm gian phòng khách nhỏ như thường lệ. Một vài bệnh nhân thơ thẩn lưu lại trong phòng ăn nơi có cây thông Noel, ngắm những ngọn nến lụi dần và nhấm nháp kẹo bánh treo đầy cành. Bên mấy dãy bàn đã bày biện chuẩn bị cho bữa điểm tâm sáng hôm sau có đôi ba người bệnh còn ngồi ủ rũ, mỗi người một xó, mỗi người một tư thế khác nhau, chìm đắm trong im lặng cô đơn.

Ngày đầu tiên của lễ giáng sinh ẩm ướt và đầy sương mù. Đó là mây quấn quanh đỉnh núi, Behrens bảo, ở trên này không có sương mù. Nhưng mây hay sương mặc lòng, hơi ẩm làm cái lạnh như cứa vào da thịt. Lớp tuyết phủ

https://thuviensach.vn

đầy mặt đất tan ra được một chút bên trên, trở nên lỗ rỗ và nhớp nháp. Lúc nằm ngoài ban công mặt và tay buốt cóng khó chịu hơn khi tiết trời băng giá mà khô ráo rất nhiều.

Ngày hôm ấy được đánh dấu bằng một chương trình âm nhạc buổi tối do ban quản trị 'Sơn trang' tổ chức phục vụ khách an dưỡng, một buổi hòa nhạc thực thụ có cả tờ chương trình in màu mè phát cho khán giả và ghế ngồi được xếp thành hàng thành dãy tề chỉnh. Đó là một chương trình ca nhạc với nhân vật chính là một nữ ca sĩ chuyên nghiệp kiêm giáo viên thanh nhạc có tiếng ở vùng này, một người đàn bà khô héo với hai đồng xu hai bên dưới cổ áo dạ hội khoét rộng, đôi cánh tay như hai que củi và giọng hát cô hồn không một chút truyền cảm, tiết lộ lý do chính yếu khiến bà ta lên lập nghiệp tận nơi khỉ ho cò gáy này. Bà ta gân cổ hát:

*"Người thương tôi để trong lòng…"*

Tay nhạc công đệm đàn piano cho bà ta cũng lại là người địa phương nốt… Madame Chauchat ngồi ngay hàng đầu, nhưng đã tranh thủ giờ nghỉ giải lao kín đáo rút lui, nhờ thế sau đó Hans Castorp có thể chú tâm thưởng thức âm nhạc (vì nói gì thì nói, đó vẫn là âm nhạc), chàng vừa lắng nghe vừa dò theo lời bài hát in trong tờ chương trình. Settembrini đến ngồi một lúc cạnh chàng, nhưng rồi cũng chuồn mất sau khi tung ra vài lời bình luận gay gắt đầy hình tượng về nghệ thuật thanh nhạc của ca sĩ và châm biếm nhận xét rằng hôm nay họ lại trung thành và thân thiết[146] tụ tập ở đây. Thực lòng mà nói Hans Castorp thấy nhẹ cả mình khi hai người ấy bỏ đi, vắng bóng cô nàng mắt một mí và ông thầy luân lý chàng mới được tự do thả hồn theo lời ca tiếng nhạc. Chàng rất hài lòng với ý nghĩ âm nhạc có mặt trong mọi hoàn cảnh, ở khắp mọi nơi trên thế giới, có lẽ không thiếu vắng ngay cả trong những chuyến thám hiểm Bắc cực.

Ngày thứ hai của lễ giáng sinh chỉ khác với ngày chủ nhật hay thậm chí ngày thường bởi một thoáng ý thức mơ hồ còn vương lại, và khi ánh ngày lụi tắt thì lễ giáng sinh cũng thuộc về quá khứ - hoặc cũng có thể nói rằng nó thuộc về tương lai, vì một năm nữa, sau mười hai tháng là lại tới giáng sinh, đến hẹn lại lên theo chu kỳ vòng quay của trái đất - rốt cuộc mười hai tháng chỉ hơn thời gian Hans Castorp đã ở trên này vỏn vẹn có bảy tháng thôi.

https://thuviensach.vn

Nhưng ngay sau lễ giáng sinh năm nay, trước thềm năm mới, ông hiệp sĩ người Áo bị thần chết đón đi. Hai anh em biết tin qua Alfreda Schildknecht, tục danh Berta - cô y tá chăm sóc cậu Fritz Rotbein tội nghiệp. Trong một lần kháo chuyện ngoài hành lang cô ta đã kể cho họ nghe cái tin thường được tế nhị giấu kín không cho ai biết ấy. Hans Castorp lặng người cảm động, một phần vì chuyện đời ông hiệp sĩ là một trong những ấn tượng đầu tiên chàng tiếp nhận khi mới tới trên này - chàng có cảm tưởng những ấn tượng ban đầu ấy là nguyên nhân chính gợi lên phản xạ nóng bừng trên mặt còn đeo đẳng theo chàng đến tận bây giờ - phần khác là vì những lý do tinh thần, cũng có thể bảo rằng: những lý do có tính chất tâm linh. Chàng giữ Joachim lại chuyện trò thật lâu với cô y tá, cô này bám lấy dịp may hiếm có với vẻ biết ơn. Nội chuyện ông hiệp sĩ cầm cự qua được dịp lễ này đã là một phép màu rồi, cô ta kể. Thực ra lâu nay ông ta vẫn chứng tỏ sức sống dai dẳng của mình, nhưng giai đoạn cuối ông ta thở bằng cách nào thì thật không ai hiểu nổi. Đương nhiên mấy ngày sau cùng ông ta không rời cái ống nối với bình dưỡng khí, và đã tiêu tốn một lượng oxy khổng lồ: riêng ngày hôm qua hết bốn chục bình, mỗi bình sáu franc. Chắc các ông cũng có thể tính ra bao nhiêu tiền đã tan thành mây khói, trong khi ấy bà vợ ông ta, người đã tận tụy chầu chực bên giường đến tận lúc bệnh nhân thanh thản lìa đời, bị bỏ lại một thân một mình với hai bàn tay trắng. Joachim tỏ ý không tán thành. Tại sao lại phải nhất định kéo dài mạng sống lay lắt của bệnh nhân một cách đau đớn và tốn kém như thế, khi đã thực sự không còn tia hy vọng nào nữa? Không thể trách người bệnh được, vì ông ta chẳng tự ý hít vào thứ dưỡng khí đắt như vàng kia mà bị người ta cố tình bơm cho. Lỗi là ở những người điều trị, lẽ ra họ phải biết nghĩ một chút và vì lòng kính Chúa mà để cho con người đau khổ ấy được nhẹ nhõm ra đi, không cần biết đến khả năng tài chính của bệnh nhân, hay thậm chí càng nên làm thế nếu xét đến hoàn cảnh kinh tế khó khăn của ông ta. Lý lẽ này bị Hans Castorp kịch liệt phản đối. Anh họ chàng phát biểu chẳng khác gì Settembrini, thiếu sự kính trọng cần thiết và hoàn toàn dửng dưng trước nỗi bất hạnh của người khác. Họ đang nói tới phút lâm chung của ông hiệp sĩ, sau đó là chấm hết, không còn cơ hội nào để bày tỏ lòng kính trọng đối với ông ta nữa, thế nên

https://thuviensach.vn

một người hấp hối phải được nhận mọi quan tâm săn sóc và thái độ thành kính tuyệt đối, Hans Castorp đòi hỏi. Hy vọng lúc từ giã cõi đời ông hiệp sĩ không bị Behrens quát tháo và mắng mỏ một cách thiếu lễ độ đấy chứ? Không đâu, cô y tá Schildknecht vội trả lời. Thực ra trong một thoáng ông ta đã không cưỡng lại được nỗi sợ và muốn nhảy ra khỏi giường, nhưng chỉ cần một lời nhắc nhở nhẹ nhàng là đủ để ông ta từ bỏ ý định vô ích ấy.

Hans Castorp tới viếng người vừa qua đời. Đó là cách chàng biểu lộ sự phản kháng của mình, đương đầu với cả một hệ thống lề luật do những kẻ trên này dựng lên để giấu diếm mọi điều liên quan đến chết chóc, vì chàng không chịu nổi thái độ ích kỷ không muốn biết, không muốn nhìn và không muốn nghe của đám bệnh nhân, chàng nhất định phải thể hiện ra bằng hành động. Chàng đã thử đưa cái chết của ông hiệp sĩ ra làm đề tài nói chuyện bên bàn ăn, nhưng vấp phải một bức tường chống đối chung đầy nhất trí và thù địch đến nỗi chàng cảm thấy vừa hổ thẹn vừa phẫn uất. Bà Stöhr trở nên gần như thô lỗ. Chàng ăn phải cái bả gì mà giở giói lôi chuyện ấy ra kháo ở đây, bà ta hỏi, và rằng hồi nhỏ chàng không được giáo dục lễ nghĩa gì hết hay sao. Nội quy của viện được đặt ra để bảo vệ họ, những bệnh nhân yếu ớt, khỏi bị chấn động tinh thần vì những sự kiện loại này, vậy mà một gã hỉ mũi còn chưa sạch lại dám đem nó ra kể bô bô bên bàn ăn, nhất là trước mặt cả ông tiến sĩ Blumenkohl, người có thể theo gót ông hiệp sĩ bất kỳ lúc nào (câu này bà ta nói sau bàn tay che miệng). Chuyện này mà còn lặp lại lần nữa thì chàng sẽ biết tay bà ta. Thế là người bị khiển trách đi đến một quyết định dứt khoát mà chàng lớn tiếng công bố với cả bàn: chàng sẽ nhân danh cá nhân đến viếng người đồng cảnh ngộ vừa mới qua đời, đứng mặc niệm một phút bên linh cữu để tỏ chút lòng thương mến của người sống, và chàng cũng không cần hỏi xem Joachim có đồng ý với mình không mà cứ đương nhiên gộp luôn cả người anh vào thành “chúng tôi”.

Nhờ cô y tá Alfreda môi giới họ đến phòng người chết, ở lầu hai ngay dưới phòng họ. Bà vợ góa của ông hiệp sĩ đón tiếp hai người, đó là một phụ nữ tóc vàng nhỏ nhắn, xơ xác, tiều tụy vì thức đêm, mũi đỏ ửng vì khóc, chiếc khăn tay che trước miệng và cổ áo khoác len dày dựng lên cao vì trong phòng rất lạnh. Lò sưởi tắt ngấm, và cửa ban công mở toang. Hai người trẻ

https://thuviensach.vn

tuổi hạ giọng nói lời chia buồn, và được một cử chỉ đau đớn của bà vợ cho phép, họ kính cẩn rón rén đi nhón gót qua gian phòng đến cạnh giường, đứng lại bên chỗ quàn người quá cố, mỗi người theo một cách riêng: Joachim đứng nghiêm trong tư thế chào, đầu hơi cúi, Hans Castorp trầm mặc đứng khom lưng, hai tay chắp trước bụng, đầu nghiêng xuống một bên vai, nét mặt bần thần như những khi chàng nghe nhạc. Ông hiệp sĩ nằm đầu lót gối ngóc cao, khiến cho tấm thân khuất dưới lớp chăn càng thêm dẹp lép, phẳng như một tấm ván chỉ trừ hai bàn chân nhô lên ở cuối giường, cái thân thể từng được hình thành và lớn mạnh nhờ vô số vòng tuần hoàn của sự sống không ngừng sinh sôi nảy nở, nay chỉ còn là cái vỏ bọc trống rỗng. Một vòng hoa nhỏ đặt quãng đầu gối, từ đó thò ra một cành cọ chạm vào hai bàn tay to xương xẩu vàng ệch chắp lại trên bộ ngực lép kẹp. Cả khuôn mặt với cái đầu sói sọi cũng hốc hác và vàng vọt, sống mũi gồ cao, xương gò má nhô lên và hàng ria mép hung hung rậm rạp xù ra càng làm cặp má lởm chởm chân râu hõm sâu xuống. Đôi mắt nhắm chặt thiếu tự nhiên - bị đè xuống, một ý nghĩ vụt đến trong đầu Hans Castorp, chứ không phải được vuốt cho khép lại: người ta gọi đó là việc làm nghĩa cử cuối cùng, nhưng thực ra cử chỉ ấy nhằm phục vụ người sống chứ không phải người đã chết. Mà nó cũng phải được làm kịp thời, nếu chậm trễ để huyết tơ đông chắc làm co cứng các bắp thịt rồi thì sẽ không có cách nào vuốt cho mắt họ nhắm lại được, người chết sẽ nằm mở mắt trừng trừng, và thế là những hình ảnh văn hoa mỹ miều như "yên ngủ" không thể nào áp dụng được nữa.

Đã được trang bị một số kiến thức cần thiết trong nhiều lĩnh vực, Hans Castorp đứng mặc niệm người quá cố, thái độ tự tin nhưng đầy thành kính. "Ông ấy như người nằm ngủ", chàng nói thế chỉ vì tế nhị, chứ kỳ thực có một sự khác biệt không thể chối cãi. Rồi chàng hạ giọng nhã nhặn gợi chuyện bà vợ góa của ông hiệp sĩ, thăm hỏi về quá trình bệnh tật của ông này, về những ngày cuối đời và phút lâm chung, về kế hoạch đưa linh cữu về quê quán người quá cố ở Kärnten, tóm lại chàng thể hiện một mối quan tâm nhân đạo nửa y học nửa tâm linh và tỏ ra có kiến thức sâu rộng trong các lĩnh vực này. Người vợ góa trả lời nhỏ nhẹ giọng Áo rặt, thỉnh thoảng bị một cơn nấc nghẹn chặn ngang, bà ta tỏ ý khâm phục những thanh niên còn trẻ

https://thuviensach.vn

như họ mà đã biết quan tâm đến nỗi bất hạnh của người khác; và Hans Castorp đáp lại rằng anh họ chàng và chàng cũng là bệnh nhân, thêm vào đó bản thân chàng cũng đã từng đứng bên linh cữu những người thân từ rất sớm, chàng mồ côi cả cha lẫn mẹ, và vì thế có thể nói rằng cái chết đối với chàng không còn lạ lẫm gì. Chàng đã chọn cho mình nghề nghiệp nào, bà ta hỏi tiếp. Chàng trả lời, "trước kia" mình làm nghề kỹ thuật. - Trước kia ư? - Trước kia, bởi vì nay chàng mắc bệnh và còn phải điều trị không biết đến bao giờ ở đây, điều đó đã làm đảo lộn hoàn toàn, có thể nói là đã tạo ra một bước ngoặt trong cuộc đời chàng, ai mà biết được. (Joachim kinh hãi trợn tròn mắt nhìn chàng.) Còn anh họ ông? - Anh ấy muốn theo binh nghiệp ở dưới đồng bằng, anh ấy sắp sửa được đóng lon sĩ quan. Ôi, bà góa bảo, binh nghiệp là một nghề nguy hiểm, quân nhân chắc hẳn cũng phải tính đến khả năng chạm trán với cái chết trong những hoàn cảnh nhất định, và nếu được làm quen từ sớm với hình ảnh ấy thì cũng tốt. Rồi bà ta thân thiện chia tay hai chàng trẻ tuổi với thái độ tự chủ đáng kinh ngạc trong tình cảnh ấy, phải nói là đáng kính nể mới đúng nếu tính đến tấm hóa đơn tiền oxy mà ông chồng để lại. Hai anh em quay trở lên tầng mình. Hans Castorp tỏ ý mãn nguyện với chuyến viếng thăm, những ấn tượng thu được khiến tinh thần chàng phấn chấn.

*"Requiescat in pace"*, chàng bảo. *"Sit tibi terra levis. Requiem aeternam dona ei, Domine*[147]. Cậu thấy không, mỗi khi có việc tang tóc, khi khấn người chết hoặc nhắc đến họ người ta lại quay sang dùng tiếng Latinh, nghiễm nhiên coi đó là ngôn ngữ chính thức trong thủ tục ma chay, để nhấn mạnh tính nghiêm trang của sự chết chóc. Nhưng ở đây người ta sử dụng tiếng Latinh không phải để khoe khoang kiến thức, tiếng Latinh nói với người chết không phải thứ tiếng Latinh bác học, cậu hiểu không, mà nó được dùng với một tinh thần khác, có thể bảo rằng với ý nghĩa đối nghịch hoàn toàn. Đấy là thứ tiếng Latinh dùng trong tang lễ, ở cửa miệng các vị tu sĩ, phổ biến rộng rãi thời trung cổ, là tiếng kinh cầu đơn điệu, âm u như vọng lên từ dưới mộ - Settembrini rất ác cảm với thứ tiếng ấy, đó không phải là ngôn ngữ của những người theo chủ nghĩa nhân đạo, ủng hộ nền cộng hòa và gánh vác sứ mệnh giáo dục, nó khơi gợi một luồng tư tưởng khác, mang

https://thuviensach.vn

một tinh thần khác. Theo tớ người ta phải phân biệt rõ ràng hai luồng tư tưởng ấy, hai xu hướng tinh thần trái ngược nhau, có thể gọi nôm na là tư tưởng tự do và tư tưởng mộ đạo. Cái nào cũng có những ưu việt riêng của nó, nhưng trong thâm tâm tớ phản đối tư tưởng tự do, ý tớ muốn nói tư tưởng của Settembrini, vì nhân danh tư tưởng ấy những nhà nhân đạo tự cho mình độc quyền đại diện cho phẩm giá con người, như vậy là tự cao tự đại quá đáng. Phái mộ đạo cũng coi trọng nhân phẩm đấy chứ, và đã tạo điều kiện không ít cho những hành vi cao quý, tư cách tốt đẹp và lễ nghi trang trọng được phát huy, về mặt này thậm chí họ còn hơn phái 'tự do', mặc dù họ thẳng tay trừng phạt những tội lỗi và sai lầm của con người, cái chết cũng như sự hủy diệt đóng một vai trò đáng kể trong giáo lý của họ. Không biết trong nhà hát cậu có bao giờ để ý khi xem vở 'Don Carlos'[148], cảnh diễn tả triều đình Tây Ban Nha ấy, lúc vua Philippe bước ra sân khấu trong trang phục đen tuyền lủng lẳng bội tinh, chậm rãi nhấc mũ lên - cái mũ trông đã gần giống kiểu mũ quả dưa của chúng ta bây giờ - và nói: 'Các đại thần, ta miễn lễ' hoặc câu gì đó tương tự - thật là một cử chỉ vô cùng trang trọng, không một chút tùy tiện hay suồng sã, ngược lại là đằng khác, và hoàng hậu cũng phải lên tiếng: 'Ở nước Pháp chúng tôi thì khác', tất nhiên là khác rồi, bà ta thấy thế là quá trịnh trọng và nhiêu khê, bà ta muốn tỏ ra bình dân hơn, nhân đạo hơn. Nhưng mà nhân đạo là gì? Nhân đạo muốn hiểu thế nào cũng được. Theo tớ lòng kính Chúa và thái độ khiêm tốn đầy trang nghiêm và kính cẩn của người Tây Ban Nha là một phong cách đáng quý, trong khi khái niệm 'nhân đạo' có thể bị người ta lạm dụng để che giấu thói cẩu thả và sự nhu nhược, hy vọng cậu cũng tán thành ý tớ."

"Tớ tán thành ý cậu", Joachim bảo, "nhu nhược và tùy tiện là điều không thể chấp nhận được, phải có kỷ luật."

"Ừ, cậu nói thế vì cậu là quân nhân, tớ phải công nhận rằng trong quân đội người ta rất chú trọng điều này. Bà vợ góa của ông hiệp sĩ nói đúng, nghề binh của các cậu có phần khác thường, các cậu luôn phải chuẩn bị tinh thần cho những tình huống đặc biệt hiểm nghèo, và phải tính đến cả khả năng có lúc đối mặt với cái chết. Các cậu mặc quân phục bó sát người gọn gàng và đỏm dáng có cổ cứng, khiến cho dáng dấp các cậu lúc nào cũng

https://thuviensach.vn

nghiêm trang. Rồi các cậu còn có nhiều cấp bậc lằng nhằng và kỷ luật chặt chẽ, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, tất cả những điều đó đều theo tinh thần mộ đạo Tây Ban Nha, tôn trọng nền nếp, tớ rất tán thành. Giá mà giới dân sự chúng tớ cũng có được tinh thần ấy trong việc giữ gìn đạo lý và trong thái độ cư xử hằng ngày thì hay biết bao. Tớ cho rằng, thế giới và cuộc đời này sẽ tốt đẹp hơn nhiều nếu mọi người đều mặc đồ đen với cổ áo trắng hồ bột xếp nếp cao thay cho cổ cứng quân phục của các cậu, và đối xử với nhau một cách lịch sự nghiêm trang theo đúng lễ nghi mỗi khi có việc bàn về chết chóc, theo tớ như thế mới đúng, mới hợp đạo lý. Cậu thấy không, đấy lại là một sai lầm nữa của Settembrini, một ý tưởng lạ đời của ông ta, may làm sao có dịp này để tớ trao đổi với cậu. Ông ta không chỉ đòi độc quyền về nhân phẩm, mà còn kèo thêm cả đạo đức và đó nữa - với 'hoạt động nghề nghiệp ngoài đời' và những buổi lễ mừng tiến bộ ngày chủ nhật (làm như chủ nhật người ta không có việc gì khác ngoài tôn vinh tiến bộ) và với nỗ lực tiêu diệt khổ đau một cách có hệ thống, cái này cậu chưa biết, vì ông ta lôi chuyện này ra để dạy dỗ mình tớ, đại khái ông ta muốn diệt trừ đến tận gốc rễ mọi đau khổ trên đời, bằng cách soạn một bộ từ điển bách khoa toàn thư. Thế nếu như tớ thấy tất cả những trò ấy là không thể chấp nhận được - thì sao? Dĩ nhiên tớ không dại gì mà hé răng cãi, để ông ta đè bẹp và dìm tớ xuống bùn đen bằng cái lưỡi ác khẩu đầy hình tượng của ông ấy, ông ấy sẽ trịnh trọng giơ ngón tay lên bảo: 'Tôi xin cảnh cáo ông, ông kỹ sư!' Nhưng nghĩ thì tớ có quyền chứ - tâu bệ hạ, xin cho chúng thần được tự do suy nghĩ[149]. Tớ muốn bàn với cậu điều này", chàng kết luận (họ đã lên tới phòng Joachim Ziemßen, và Joachim đang sửa soạn đồ lề để ra ban công nằm nghỉ), "tớ dự định một việc. Ở đây người ta sống sát cạnh nhau, vách kề vách với những người gần đất xa trời khốn khổ không để đâu cho hết mà chẳng ai đoái hoài tới, mà cũng không thể đổ tội cho một mình những người hàng xóm láng giềng là sống dửng dưng với đồng loại, thực ra người ta cố tình bảo vệ và che chở họ bằng cách giấu nhẹm những chuyện ấy đi để không ai hay biết, ông hiệp sĩ người Áo chắc cũng sẽ bị người ta lén lút đưa ra lối cửa sau trong khi chúng mình ăn sáng hoặc uống trà chiều. Tớ thấy như thế không được. Tớ chỉ vừa mới đề cập đến chuyện ông ấy qua đời mà

https://thuviensach.vn

mụ Stöhr đã nổi khùng lên rồi, tớ không thèm chấp, nhưng cho dù cái đầu mụ ấy rỗng tuếch đến mức tưởng 'Nhẹ nhàng, nhẹ nhàng, kính cẩn bước chân'[150] là một câu trong vở 'Tannhäuser'[151] như mới đây mụ ấy xổ ra bên bàn ăn, thì chí ít mụ cũng phải có một mẩu lương tâm trong bụng chứ, những người khác cũng vậy. Tớ dự định tương lai sẽ quan tâm nhiều hơn đến những người bệnh nặng và những ca hấp hối ở đây, việc làm ấy sẽ giúp tớ cảm thấy thanh thản hơn - vừa rồi viếng ông hiệp sĩ xong tớ cũng thấy lương tâm thanh thản được phần nào. Anh chàng Reuter tội nghiệp ở phòng số 27 mà có lần tớ thoáng thấy hồi mới chân ướt chân ráo đến đây chắc đã về chầu ông vải từ lâu và bị khiêng ra lối cửa sau mất rồi, hồi ấy đôi mắt lờ đờ của hắn ta đã giãn ra to khủng khiếp. Nhưng thế nào cũng phải còn những người khác nữa, cái viện an dưỡng này đầy nghẹt bệnh nhân, mà những người mới vẫn cứ ùn ùn kéo đến. Tớ tin rằng cô y tá Alfreda hay bà y tá trưởng hay thậm chí cả Behrens cũng sẽ tạo điều kiện cho chúng mình thăm hỏi họ, chuyện ấy không khó. Giả sử như một người hấp hối tới ngày sinh nhật, và chúng mình biết được thông qua mấy vị lương y kia. Thế là chúng mình gửi đến phòng anh ta - hay cô ta, tùy trường hợp đấy là nam hay nữ bệnh nhân - một bó hoa, một chút quà nho nhỏ của hai người đồng cảnh ngộ muốn giấu tên, cùng với lời chúc sớm bình phục - lời chúc này không thể thiếu được dẫu có biết rằng họ sắp tiêu tùng đến nơi rồi, cái nhẽ nó phải thế. Rồi thì tất nhiên họ vẫn dò hỏi ra được tên bọn mình, và cất tiếng chào bằng giọng yếu ớt mỗi khi bọn mình đi qua cửa, rất có thể họ còn mời mình vào phòng họ một lát nữa, và mình có dịp an ủi họ đôi lời trước khi họ từ giã cõi đời. Tớ dự định như vậy đấy. Cậu có đồng ý không? Về phần tớ thì tớ đã quyết định dứt khoát rồi."

Joachim chẳng đào đâu ra lý lẽ để phản đối cái dự định hay ho ấy. "Thế là vi phạm nội quy", chàng chỉ bảo. "Cậu sẽ bị coi là phá lệ trên này. Nhưng xét cho cùng đó là những trường hợp ngoại lệ, nếu cậu đã nhất định làm thế thì tớ cho rằng Behrens cũng sẽ phê chuẩn thôi. Cậu có thể viện cớ có những mối quan tâm trong lĩnh vực y học."

"Ừ, đấy cũng là một lý do", Hans Castorp bảo; kỳ thực động cơ làm việc thiện của chàng rối rắm phức tạp hơn nhiều. Tinh thần phản kháng chống lại

https://thuviensach.vn

thái độ ích kỷ thống trị trên này chỉ là một phần trong đó mà thôi. Động lực chính thúc đẩy chàng là một nhu cầu cấp thiết về mặt tinh thần, lòng khao khát được bày tỏ thái độ trân trọng khổ đau và cái chết, cái nhu cầu có lần vừa mới hé răng thổ lộ đã bị Settembrini uốn ba tấc lưỡi hùng hồn kết tội khiến chàng hậm hực tới tận bây giờ - chàng hy vọng khi gần gũi với những người bệnh nặng thập tử nhất sinh nhu cầu ấy sẽ được thỏa mãn và củng cố, trở thành đối trọng đủ sức cân bằng lại những xúc phạm và lăng mạ đập vào mắt chàng từng ngày từng giờ ở đây. Ví dụ thì nhiều vô số kể, nếu được hỏi có lẽ Hans Castorp trước hết sẽ kể đến những bệnh nhân chẳng bệnh tật gì, chỉ kiếm cớ chữa bệnh để ở lì lại 'Sơn trang', trên thực tế họ muốn chơi bời thả cửa và thấy nếp sinh hoạt nhàn tản ở đây rất hợp ý mình nên tình nguyện ở lại, chẳng hạn như bà góa Hessenfeld đã được nhắc tới ở trên, một người đàn bà hoạt bát ghiền cá cược: bà ta sẵn sàng cá với các quý ông trong viện về tất cả mọi thứ trên đời, nào là thời tiết sắp tới sẽ ra sao, bữa ăn sắp tới người ta sẽ dọn món gì, kết quả khám của ai đó sẽ tốt hay xấu và liệu người ấy sẽ bị kết án bao nhiêu tháng nữa, cá xem chiếc xe thể thao hay vận động viên nào sẽ thắng giải cuộc thi trượt tuyết trượt băng sắp tới, cá về kết cục một cuộc tình mới chớm nở trong đám bệnh nhân và về hàng trăm thứ dớ dẩn khác nữa, giải thưởng của những trò cá cược loại này thường là sôcôla, rượu sâm panh và trứng cá mà sau đó họ khui ra ăn mừng tưng bừng trong khách sạn, rồi thì họ còn cá ăn tiền, ăn vé xem phim, thậm chí còn cá ăn nụ hôn nữa - cả được hôn lẫn phải hôn - tóm lại, máu cờ bạc đáng nể của bà ta giúp cho bầu không khí trong phòng ăn trở nên sôi động và hồi hộp, có điều chàng trẻ tuổi Hans Castorp không tán thưởng những trò nhố nhăng ấy, phải, chàng thấy nội sự có mặt của bà ta cũng đã đủ làm ô uế cái nơi đáng ra phải thanh tịnh này rồi.

Bởi trong thâm tâm chàng vẫn cố gắng giữ tròn danh dự, dầu rằng việc ấy không phải dễ sau gần nửa năm chung chạ với những kẻ trên này. Chàng đã dần dần thấu hiểu bụng dạ đa số bệnh nhân ở đây, nhận rõ chân tướng, hành vi, đạo lý và quan điểm của họ, nhưng điều đó tỏ ra chẳng mấy hữu ích cho quyết tâm bảo vệ nhân cách của chàng. Cứ xem trường hợp hai gã thiếu niên lêu lổng mười bảy mười tám tuổi được mệnh danh là "Max và Moritz" thì

https://thuviensach.vn

thấy, những chuyến vượt tường tối tối trốn đi tiêu khiển ngoài sòng bạc hay rượu chè quán xá với gái giang hồ của chúng là nguồn đề tài không cạn cho người ta buôn chuyện. Mới đây thôi, khoảng tám ngày sau lễ mừng năm mới (vì trong lúc chúng tôi kể chuyện thời gian vẫn không ngừng lặng lẽ trôi theo dòng chảy âm thầm của nó), trong một bữa điểm tâm người ta khoái chí loan tin gã thợ tẩm quất lúc sáng sớm đến làm nhiệm vụ của mình thì bắt gặp hai tên đại bợm còn mặc nguyên đồ lớn ngủ say như chết trong giường. Hans Castorp khi nghe chuyện cũng phải bật cười. Và mặc dù như thế đã là tệ lắm rồi, nhưng vẫn không thấm vào đâu so với hành vi bệ rạc của ông luật sư Einhuf người Jüterbog, một tay trạc ngoại tứ tuần với bộ râu cằm vuốt nhọn và hai bàn tay lông lá có một dạo ngồi ở bàn Settembrini thế chỗ gã lực sĩ Thụy Điển đã bình phục. Y nổi tiếng vì tối nào trở về viện cũng đã say bí tỉ, gần đây có bữa còn không tìm thấy lối về mà ngủ ngay ngoài đồng cỏ cho đến khi người ta lượm được. Nhưng không phải chỉ rượu chè bê bối, ngoài ra y còn khét tiếng trăng hoa, và bà Stöhr có thể chỉ mặt một thiếu nữ còn rất trẻ - đáng buồn hơn nữa là ở dưới đồng bằng đã đính hôn rồi - bị người ta bắt quả tang bước ra khỏi phòng Einhuf vào một giờ khuya khoắt, trên mình chỉ khoác tấm áo choàng lông và một manh quần kiểu tân thời[152]. Thật là một vụ xì căng đan lớn, không phải chỉ bị dư luận chung lên án, mà còn đáng hổ thẹn và xúc phạm cả đối với cá nhân Hans Castorp, làm tổn thương những nỗ lực tinh thần cao đẹp của chàng. Tệ hơn thế nữa, về sau Hans Castorp mỗi khi nghe nhắc đến tên ông luật sư phóng đãng lại phải ngậm ngùi nghĩ tới cô bé Fränzchen Oberdank, cô tiểu thư tóc vàng rẽ ngôi giữa hiền lành, mấy tuần trước được bà mẹ, một phu nhân tỉnh lẻ đáng kính, đưa lên gửi gắm trên này. Lúc mới tới, trong lần khám đầu tiên Fränzchen Oberdank được xếp vào loại nhẹ; nhưng rồi hoặc giả cô ta không chịu giữ gìn, hoặc bầu không khí trên này chẳng những có tác dụng chữa bệnh mà còn thúc đẩy bệnh tật bùng phát, hoặc giả cô bé vướng vào một chuyện riêng tư thầm kín nào đó có tác động xấu đến sức khỏe, chỉ biết rằng bốn tuần sau, khi đi khám lần thứ hai về cô ta lao vào phòng ăn tung hê chiếc xắc tay lên trời và đắc thắng reo to: “Hoan hô, tôi được ở lại một năm!” Mọi người phá lên cười tưởng vỡ nhà. Nhưng rồi mười bốn ngày sau có tin đồn luật sư

https://thuviensach.vn

Einhuf đã giở trò đểu cáng với Fränzchen Oberdank. Cũng phải nói thêm rằng cái hình dung từ nặng nề xuất hiện ở đây là do chúng tôi tự ý chọn và cùng lắm cũng chỉ tồn tại trong đầu Hans Castorp, chứ người buôn cái tin ấy bên bàn ăn chừng như đã chai lì với những mối tình có kết cục loại này nên không thấy cần thiết phải tỏ vẻ bất bình. Bà ta còn nhún vai phát biểu thêm rằng, trong chuyện này phải có sự tham gia của cả hai phía, tại anh tại ả tại cả đôi bên chứ có ai bị ép buộc gì đâu. Ít nhất đó cũng là ý kiến riêng và quan điểm đạo đức của bà Stöhr về vụ việc tai tiếng kia.

Karoline Stöhr là một phụ nữ khủng khiếp. Nếu như có cái gì làm Hans Castorp chướng tai gai mắt nhất trong khi cố gắng giữ gìn tư cách, thì đó chính là người đàn bà khả ố này. Nội cái thói dốt lại cứ đòi nói chữ của bà ta cũng đủ khiến chàng khổ tai lắm lắm. Bà ta kể về một ca "bất hối" khi có người sắp sửa lìa đời, dùng từ "bất thành kính" để buộc tội người khác thiếu lễ độ, và đưa ra một lời giải thích ngu xuẩn đến rùng rợn cho hiện tượng nhật thực. Khi nói đến những đống tuyết ngổn ngang đầy đường bà ta gọi đó là "những chống ngại vật"; và một hôm bà ta làm ông Settembrini há hốc miệng kinh ngạc với lời tuyên bố, bà ta đang đọc một cuốn sách mượn ở thư viện an dưỡng đường mà chắc ông ta cũng quan tâm, đó là cuốn "Benedetto Cenelli, bản dịch của Schiller"[153]! Đã thế bà ta còn có thói quen dùng từ ẩu tả theo lối mới, a dua theo đám trẻ ra vẻ ta đây cũng chịu chơi, làm Hans Castorp nhiều khi điên tiết. Dễ sợ thì bảo là "kinh khủng khiếp", nhiều lắm thì "có mà ối a"! Và một thời gian dài tính từ nào cũng được bà ta tô điểm thêm bằng "hơi bị": "hơi bị đẹp", "hơi bị ngon", "hơi bị mệt", đến lúc cái từ này bị lạm dụng, bị hạ nhục và bị bóc lột tối đa, trở nên nhàu nhĩ tiều tụy và tả tơi xơ xác chẳng còn hấp dẫn nổi ai, thì bà ta lại vồ lấy một từ mốt mới khác, từ "hoành tráng". Cái gì cũng "hoành tráng" được, muốn hiểu một cách nghiêm túc hay mai mỉa mặc lòng: cuộc thi trượt tuyết thật "hoành tráng", món tráng miệng hôm nay rất "hoành tráng", thậm chí thân nhiệt của bà ta cũng "hoành tráng" nốt, nghe đến đây bất giác người ta cảm thấy ghê ghê… Rồi lại còn thói ngồi lê đôi mách quá hạn lệ của bà ta nữa chứ. Đã đành cái tin bà ta vừa mới tung ra có thể cũng không xa sự thật là mấy, rằng bà Salomon hôm nay đặc biệt thắng lên người bộ đồ lót đăng ten đắt tiền

https://thuviensach.vn

nhất để trình diễn trước các bác sĩ lúc vào kiểm tra sức khỏe - bản thân Hans Castorp cũng đã để ý thấy các quý bà coi thủ tục khám bệnh là một dịp đặc biệt để lấy le và họ không tiếc công sức trang điểm sửa soạn cho dịp này, còn kết quả khám hay dở thế nào chỉ là chuyện phụ. Nhưng bà Stöhr không dừng lại ở đó, bà ta còn khẳng định rằng bà Redisch người Posen, vì có nghi vấn lao cột sống nên tuần nào cũng phải cởi hết quần áo lượn đi lượn lại mười phút đồng hồ trước mặt ông cố vấn cung đình Behrens! Chuyện ấy không những tục tĩu mà còn khó tin; thế nhưng bà Stöhr cứ khăng khăng bảo vệ tới cùng với thái độ hăng hái, nhiệt tình và bảo thủ đến mức không thể hiểu nổi, có lẽ tại vì người đàn bà khốn khổ ấy tự mình cũng đã có quá nhiều lo lắng rồi chăng? Thỉnh thoảng một cơn sợ chết ập đến dìm bà ta chìm ngập trong nước mắt - duyên cớ có thể là tình trạng "bất lực" ngày càng tăng hoặc biểu đồ nhiệt độ ngóc lên cao. Những ngày ấy bà ta ngồi nức nở bên bàn ăn, gò má đỏ ửng rạn nứt giàn giụa nước mắt, vừa hỉ mũi rột rẹt vào tấm khăn tay vừa kể lể rằng Behrens tính bắt bà ta nằm liệt giường mà không chịu nói rõ lý do, bà ta muốn biết sau lưng mình người ta bàn soạn những gì, bà ta muốn biết chắc chắn mình bị làm sao và mức độ nặng nhẹ thế nào, bà ta muốn tận mắt nhìn vào sự thật! Một hôm bà ta bỗng kinh hoàng phát hiện ra chiếc giường trong phòng mình kê quay chân ra lối cửa và thiếu điều lăn đùng ra vì phát hiện này. Mới đầu người ta không hiểu lý do nỗi tức giận và hoảng sợ của bà ta, Hans Castorp cũng ngớ ra chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì. Thế thì sao? Có gì không ổn? Tại sao lại không được kê giường như thế? - Trời đất thiên địa ơi, thế ra ông chẳng hiểu gì hết hay sao? "Chân khiêng ra trước…" và bà ta òa lên khóc nức nở, thảm thiết đến nỗi ngay lập tức người ta phải cho kê lại chiếc giường, mặc dù từ đấy về sau bà ta bị bóng đèn rọi thẳng vào mắt và lại luôn mồm kêu khó ngủ.

Tóm lại rặt là những chuyện nhảm nhí, không đầu không cuối và hoàn toàn không có tác dụng tích cực đối với nhu cầu tinh thần của Hans Castorp. Trong thời gian này chỉ có một sự kiện dễ sợ xảy ra vào một bữa ăn trưa gây được ấn tượng nhất định đối với chàng trai trẻ. Ông thầy giáo Popow, một bệnh nhân mới gầy gò và trầm lặng ngồi ở bàn Nga thượng lưu cùng với vị hôn thê cũng gầy gò và trầm lặng như ông ta, té ra bị mắc chứng động kinh.

https://thuviensach.vn

Đúng lúc bữa ăn đang hồi cao điểm thì ông ta lên một cơn ác tính, cất tiếng rú rùng rợn đầy ma quái, không còn giống tiếng người, y như Hans Castorp vẫn thường được nghe tả. Ông ta ngã quay lơ xuống đất nằm co quắp bên chân ghế, thân mình vặn vẹo rất kinh khủng và tay chân thì đập loạn xạ. Khổ một nỗi lúc bấy giờ người ta lại mới đưa lên món cá, thế nên ai cũng sợ Popow trong lúc co giật còn có thể bị hóc xương. Sự náo loạn trong phòng ăn thật không lời nào tả nổi. Các bà, dẫn đầu là bà Stöhr, nhưng những bà Salomon, Redisch, Hessenfeld, Magnus, Iltis, Levi và chẳng biết tên họ là gì gì nữa cũng không chịu kém, họ giãy lên đành đạch mỗi người một kiểu đến nỗi người ta có thể tưởng họ đều mắc chứng động kinh như ông Popow. Họ thét lên như xé vải. Nhìn đâu cũng chỉ thấy những cặp mắt trợn ngược, những cái miệng há hốc và những tấm thân vặn vẹo. Một bà chọn cách lăn ra bất tỉnh. Hàng loạt người mắc nghẹn, vì ai cũng bị sự cố bất thình lình làm ngắt quãng công đoạn nhai và nuốt. Một phần thực khách tuông bừa qua mấy cánh cửa chạy ra ngoài, không từ cả hai cánh cửa mở ra hiên, mặc dù ngoài ấy vừa ướt vừa lạnh thấu xương. Hành vi trốn chạy của họ mang lại cho vụ việc một sắc thái khác lạ, ngoài ấn tượng kinh hoàng còn có cái gì đó gần như khiếm nhã. Người ta bất giác nhớ tới bài thuyết trình mới nhất của bác sĩ Krokowski. Bởi vì nhà phân tâm học trong loạt bài nói chuyện chuyên đề về tình yêu như là nguồn gốc phát sinh bệnh tật, hôm thứ hai vừa rồi mới đề cập đến chứng động kinh, một căn bệnh mà nhân loại trước khi biết đến môn tâm lý học lúc thì tôn lên là trạng thái xuất thần của đấng tiên tri, lúc lại đổ cho là quỷ ám. Bằng những lời lẽ nửa hoa hòe hoa sói nửa chính xác đến trần trụi ông ta gọi đó là hình thức cực khoái của não bộ, chẳng khác gì cơn cực khoái trong tình dục, tóm lại, hiểu theo nghĩa ấy người ta ngờ rằng những khán giả nhiệt tình của Krokowski có thể nhìn ra trong những cử động giật cục của ông thầy giáo Popow, dẫn chứng sống minh họa cho bài thuyết trình, những dấu hiệu thầm kín và thần bí kém phần thanh lịch, và như thế trong cử chỉ trốn chạy của các quý bà nhút nhát người ta ngờ rằng hoảng sợ thì ít mà âm thầm hổ thẹn thì nhiều. May sao ông cố vấn cung đình hôm ấy dùng bữa chung với họ, và cũng chính ông ta, được sự phụ giúp của bà Mylendonk và một vài thực khách lực lưỡng, đã khiêng người lên cơn

https://thuviensach.vn

mặt mũi tím xanh, mép sùi bọt, chân tay cứng đờ co quắp ra khỏi phòng ăn đặt nằm tạm ngoài tiền sảnh, ở đó người ta còn thấy các bác sĩ, bà y tá trưởng và những nhân viên được gọi đến bận rộn hồi lâu với người bất tỉnh trước khi đặt ông ta lên cáng khiêng đi. Nhưng chỉ lát sau người ta đã thấy ông Popow, vẫn trầm lặng như mọi khi và được vị hôn thê cũng trầm lặng như ông ta hộ tống một bên, lại chễm chệ ngồi bên bàn Nga thượng lưu ăn nốt bữa trưa như thể không có chuyện gì xảy ra!

Suốt thời gian xảy ra sự cố Hans Castorp giữ thái độ điềm đạm lễ phép một cách đúng mực, nhưng trong thâm tâm chàng chẳng chút động lòng, xin Chúa tha tội cho chàng. Popow rất có thể chết hóc vì miếng cá trong miệng, nhưng trên thực tế ông ta còn sống nhăn răng, có lẽ lúc bất tỉnh và cực khoái trong vô thức ông ta vẫn lẳng lặng đề phòng. Giờ thì ông ta tỉnh bơ ngồi ăn như thể chưa bao giờ vật vã giãy giụa điên cuồng không khác gì người say hay người mất trí, cũng có thể bản thân ông ta chẳng còn nhớ lúc lên cơn mình giở những trò gì. Vậy là sự hiện diện của ông thầy giáo Popow cũng không có ý nghĩa tích cực đối với những phấn đấu tinh thần của Hans Castorp nhằm tôn vinh khổ não và bệnh tật; cả ông ta, bằng những cơn động kinh của mình, cũng chỉ góp phần làm tăng ấn tượng sa đọa của lối sống phóng đãng trên này mà chàng phải miễn cưỡng chứng kiến hằng ngày, và như thế ý định thăm hỏi gần gũi những người bất hạnh gần đất xa trời là cách chàng tỏ thái độ chống lại những thói tục thống trị nơi đây.

Ở cùng tầng với hai anh em, không xa phòng họ bao nhiêu có một cô gái còn rất trẻ tên là Leila Gerngroß, theo lời cô y tá Alfreda thì nữ bệnh nhân tuổi chưa được bao lăm này đang có ý định từ giã cõi đời. Trong vòng mười ngày cô bé bị thổ máu xối xả tới bốn lần, và cha mẹ cô ta đã cất công lên đây với nguyện vọng đưa cô về nhà trước khi quá muộn; nhưng nguyện vọng ấy không được đáp ứng vì ông cố vấn cung đình từ chối cấp giấy chứng nhận bệnh nhân đủ sức khỏe đi đường. Cô bé mới khoảng mười sáu, mười bảy tuổi. Hans Castorp mừng rỡ thấy ngay đây là một dịp thuận tiện để chàng thực hiện kế hoạch tặng hoa và chúc sớm bình phục. Đành rằng chưa đến sinh nhật của Leila, nhưng cứ tình hình này thì cô bé khó lòng cầm cự nổi tới ngày ấy, vì, như Hans Castorp đã thăm dò và được biết, đó là một

https://thuviensach.vn

ngày mãi tận cuối mùa xuân; vậy nên chàng quyết định không cần dịp gì đặc biệt vẫn có thể thực hiện kế hoạch từ thiện của mình. Trong một lần đi dạo xuống khu điều dưỡng dưới 'Phố' chàng rủ anh họ vào một cửa hàng hoa, cảm động hít căng lồng ngực bầu không khí ẩm ướt ngai ngái mùi đất mùn lẫn với mùi thơm hoa cỏ, chọn mua một cây cẩm tú cầu xinh xinh kèm theo tấm thiệp không đề tên, chỉ để mấy chữ "Của hai người đồng cảnh ngộ, thành tâm chúc tiểu thư sớm bình phục", và bảo họ đưa lên tận phòng cho cô bé *moribundus*[154]. Lòng lâng lâng vui sướng, ngây ngất trong mùi hương nồng nàn của đất đai, mắt nhòa lệ vì hơi ấm đột ngột thay cho cái lạnh bên ngoài, chàng nghe tim mình đập thình thịch, hồi hộp vì việc làm phiêu lưu táo bạo vừa rồi, một hành vi nhỏ nhặt khiêm nhường nhưng trong thâm tâm được chàng gán cho một ý nghĩa mang tính biểu tượng lớn lao.

Leila Gerngroß không có người chăm sóc riêng mà hưởng sự quan tâm trực tiếp của bà y tá trưởng von Mylendonk và các bác sĩ, tuy nhiên cô y tá Alfreda vẫn ra vào phòng cô bé coi sóc việc vặt, và do đó cô ta có thừa cơ hội truyền đạt đến hai anh em tác động món quà của họ đối với bệnh nhân. Cô bé, bị hạn chế mọi mặt vì tình trạng sức khỏe nguy kịch của mình, đã vui sướng như trẻ nít khi nhận được món quà bất ngờ của những người tặng vô danh. Chậu cây được đặt sát cạnh giường cô bé, nó vuốt ve không biết chán cái cây cả bằng mắt lẫn bằng tay, luôn miệng nhắc mọi người tưới nước, và không rời mắt khỏi chỗ ấy ngay cả khi bị những trận ho rũ rượi hành hạ. Cha mẹ cô bé, ông thiếu tá phục viên Gerngroß và vợ, cũng hết sức cảm động về sự quan tâm của những người lạ dành cho con gái họ, và vì họ không quen biết ai ở đây nên dĩ nhiên họ chẳng thể nào đoán ra tên tuổi người tặng quà; vậy là cô nàng nhiều chuyện Schildknecht, theo lời thú nhận của cô ta, phải tiết lộ danh tính hai anh em với ông bà thiếu tá. Cô ta còn chuyển tới hai người lời mời của gia đình Gerngroß, xin được gặp mặt để trước lạ sau quen và có lời cảm ơn họ. Thế là hai ngày sau người ta đã thấy hai anh em rón rén đi theo cô y tá vào phòng bệnh của Leila.

Người hấp hối hóa ra là một cô gái nhỏ tóc vàng rất dễ thương với đôi mắt xanh biếc như màu hoa lưu ly và mặc dù chức năng hô hấp chỉ còn được duy trì bởi một dúm tế bào phổi chưa bị hủy hoại, cộng thêm lượng máu

https://thuviensach.vn

khủng khiếp bị mất khi ho, nhìn bề ngoài cô bé tuy xanh xao nhưng không đến nỗi quá tiều tụy. Cô ta lên tiếng cám ơn và trò chuyện với họ bằng giọng nói có phần yếu ớt nhưng rất êm tai. Một vệt đỏ ửng hiện lên trên gò má cô bé và không chịu rời khỏi nơi đó nữa. Hans Castorp khiêm nhường trình bày lý do tặng quà với cô bé trước mặt cả cha mẹ cô ta, xin họ thứ lỗi cho sự đường đột của mình, giọng chàng khản đặc vì cảm động và thái độ hết sức dịu dàng trân trọng. Chỉ còn thiếu nước chàng quỳ một gối xuống bên giường cô bé - chàng phải cố cưỡng lại nỗi xúc động nội tâm để khỏi làm như thế - và nắm chặt tay Leila một lúc lâu trong bàn tay mình, mặc dù bàn tay bé nhỏ nóng hổi và ướt đẫm, vì cô bé đổ mồ hôi quá hạn lệ, lượng nước thải bị cơ thể cô ta bài tiết ra nhiều đến nỗi nếu không có bình nước chanh luôn được chế đầy để trên bàn đầu giường cân bằng lại thì có lẽ cơ thể cô bé đã khô queo như xác ướp rồi. Cha mẹ cô ta, đau khổ như mọi bậc cha mẹ ở vào hoàn cảnh ấy, cố gắng duy trì cuộc trò chuyện xã giao theo phép lịch sự giữa người và người bằng cách hỏi han gia cảnh và bệnh tật của hai anh em họ. Ông thiếu tá là một người đàn ông lực lưỡng với đôi vai rộng, vầng trán thấp và bộ ria mép rậm rì rậm rịt - một cơ thể tràn đầy sức lực hữu cơ mà chứng cớ vô tội đối với tình trạng thể lực kém cỏi cũng như hứng thú tiếp nhận vi trùng quá mức của cô con gái đập ngay vào mắt tất cả mọi người. Có lỗi trong vụ này rõ ràng là bà vợ, một phụ nữ nhỏ thó với vóc dáng tiêu biểu của bệnh nhân lao phổi, và sự cắn rứt lương tâm về món của hồi môn bà di truyền cho con gái hiện rõ trên nét mặt héo hon. Sau khoảng mười phút chuyện trò Leila tỏ vài dấu hiệu mệt mỏi - hay cũng có thể là quá xúc động: vết đỏ ửng trên má cô bé loang rộng ra, đôi mắt xanh xin đừng quên tôi sáng long lanh một cách bất thường, và hai anh em vội lên tiếng giã từ sau khi nhận ra cú liếc mắt cảnh cáo của cô y tá. Bà Gerngroß tiễn chân họ ra cửa và chìm đắm trong những lời than thở xen lẫn tự buộc tội mình khiến Hans Castorp vô cùng thương cảm. Lỗi tại bà, chỉ tại một mình bà mà thôi, bà đau khổ lặp đi lặp lại; cô con gái bé bỏng phải gánh chịu căn bệnh hiểm nghèo ấy là do bà truyền cho, ông nhà bà hoàn toàn không có lỗi, ông ấy không can dự gì vào chuyện này. Nhưng bản thân bà, xin thề rằng đó là sự thật, cũng chỉ mắc phải căn bệnh khủng khiếp ấy có một lần và cũng chỉ thoáng qua

https://thuviensach.vn

thôi, bà chỉ có những triệu chứng rất nhẹ và nhất là chỉ trong một thời gian ngắn, khi còn là thiếu nữ. Nhưng bà đã quyết tâm vượt qua bệnh tật, đã bình phục hoàn toàn, người ta đoan chắc với bà như thế, vì khi ấy bà có nguyện vọng lập gia đình, bà thiết tha mong được kết hôn và sống một cuộc đời bình thường như tất cả mọi người, thế nên bà đã chiến thắng bệnh tật, đã khỏe mạnh hoàn toàn để trao thân gửi phận cho người chồng yêu quý vững chắc như gốc cổ thụ kia, ông ấy trong mơ cũng không bao giờ ngờ tới những hiểm họa như thế này. Nhưng mặc dù mạnh khỏe và giống tốt đến thế ông ấy cũng không cản nổi tai họa ập xuống gia đình họ. Cái điều khủng khiếp từ thời con gái đã bị bà đào sâu chôn chặt và cố gắng quên đi nay lại xuất đầu lộ diện trong đứa con gái yêu của họ, và nó không đủ sức chiến thắng cơn bệnh hiểm ác, nó cứ tàn lụi dần đi, trong khi bà, người mẹ, đã vượt qua được để sống đến tận tuổi này - nó đang chết dần chết mòn, con bé tội nghiệp, đáng thương vô hạn, các bác sĩ bảo không còn hy vọng gì nữa, và người duy nhất có tội là bà với cái quá khứ bệnh tật của mình.

Hai chàng trai trẻ cố lựa lời an ủi bà mẹ, bảo rằng vẫn có khả năng biến chuyển đột ngột trong quá trình điều trị. Nhưng bà thiếu tá chỉ khóc sụt sùi và cảm ơn họ lần nữa, cây cẩm tú cầu và chuyến viếng thăm của họ đã làm con bé rất sung sướng và giúp nó lên tinh thần rất nhiều. Con bé tội nghiệp phải nằm bẹp một chỗ, vừa đau đớn vừa cô đơn, trong khi bạn bè cùng trang lứa được hưởng bao nhiêu vui thú ngoài đời, và được tự do khiêu vũ với các công tử bảnh bao. Nó đau yếu thật đấy, nhưng như thế đâu có nghĩa là nó không ham sống. Hai ông ghé thăm thế này là đã mang lại một chút nắng ấm cho con bé, lạy Chúa, có lẽ đó là những tia nắng cuối cùng rọi vào đời nó. Cây cẩm tú cầu là nguồn an ủi lớn và cuộc gặp gỡ vừa rồi với hai chàng công tử đẹp trai hẳn phải như một cuộc chuyện trò tìm hiểu đối với nó, đúng thế, cặp mắt người mẹ của bà đã thấy ngay như vậy.

Nghe tới đây Hans Castorp giật mình, nhất là từ “tìm hiểu” bà thiếu tá nói ra một cách gọn hơ làm chàng bối rối không để đâu cho hết. Chàng nào có định đóng vai công tử đẹp trai đến tán tỉnh gì đâu, thực ra chàng ghé thăm cô bé Leila hoàn toàn trên tinh thần y học nhân đạo và chủ yếu là để phản kháng lại thói ích kỷ ngự trị trên này. Tóm lại, chàng hơi phật ý thấy sự thể

https://thuviensach.vn

cuối cùng lại xoay ra theo chiều hướng ấy, ít nhất là theo cách hiểu của bà thiếu tá, nhưng tựu trung chàng rất phấn chấn và hài lòng với việc làm của mình. Đặc biệt có hai ấn tượng còn đọng lại sâu đậm trong tâm trí chàng: mùi đất ẩm nồng trong cửa hàng hoa và bàn tay nhỏ bé ướt đẫm mồ hôi của Leila. Đang đà thắng lợi, chàng dấn thêm một bước nữa và hẹn cô y tá Alfreda ngay ngày hôm ấy đến thăm cậu Fritz Rotbein, bệnh nhân được cô ta chăm sóc, cả người bệnh lẫn người chăm sóc đều buồn như chấu cắn không biết giết thời gian bằng cách nào, mặc dù cứ theo các dấu hiệu bề ngoài mà xét thì cậu Rotbein chẳng còn được bao lăm thời gian để mà giết.

Chàng Joachim hiền lành không biết làm sao, đành cắm cúi đi theo. Quyết tâm làm việc thiện của Hans Castorp rõ ràng là mạnh hơn sự chống đối của người anh, vả chăng Joachim nhiều lắm cũng chỉ có thể bày tỏ sự không đồng tình của mình bằng cách im lặng cụp mắt nhìn xuống, vì chàng chẳng thể nào thoái thác mà không bị mang tiếng thiếu tình thương yêu đồng loại theo tinh thần Cơ Đốc giáo. Hans Castorp biết tỏng điều đó và lợi dụng tối đa cho mục đích của mình. Chàng cũng thừa hiểu ông anh muốn giữ kỷ luật quân sự chứ không khoái chí gì những trò thăm viếng này. Nhưng nếu như nhờ thế mà bản thân chàng được mãn nguyện và hạnh phúc, đời sống tinh thần của chàng được nâng cao? Thế thì mặc kệ sự phản kháng thầm lặng của Joachim, chàng cứ tiếp tục làm tới. Chàng bàn với anh họ xem có nên tặng hoa cho cậu Fritz Rotbein không, vì ca *moribundus* này không phải là phụ nữ mà lại thuộc phái mày râu. Theo cân nhắc của chàng thì vẫn rất nên; chàng thấy hoa trong hoàn cảnh nào cũng phù hợp cả; thành công vừa rồi nhờ cây cẩm tú cầu sum sê tím biếc vẫn còn làm chàng đắc ý; và thế là chàng đi đến quyết định rằng giới tính của cậu Rotbein vì tình trạng sức khỏe của cậu ta nên kể như đã được trung hòa, và rằng cậu ta cũng không cần phải đợi đến sinh nhật mới có quyền nhận hoa, vì xét cho cùng người sắp sửa lìa đời ngày nào cũng phải được cưng chiều như ngày sinh nhật. Với lý luận ấy chàng lại kéo anh họ vào cửa hàng hoa ấm áp sực mùi đất và mùi cây, rồi sau đó họ nhón gót bước vào phòng cậu Rotbein với một bó hoa tươi thắm đủ cả hoa hồng, hoa cẩm chướng cắm chung với vài nhánh thủ hoa, có cô y tá Alfreda Schildknecht đi trước trịnh trọng giới thiệu.

https://thuviensach.vn

Người bệnh - mặc dù chưa tới tuổi hai mươi nhưng mái tóc đã rụng lưa thưa và ngả bạc, xanh như tàu lá và gầy đến nỗi đôi bàn tay xương xẩu, cái mũi gồ ghề và đôi tai vểnh đều trở nên ngoại cỡ - cảm động đến phát khóc trước sự quan tâm hai người lạ dành cho mình và mừng rỡ vì có cơ hội giải trí bất ngờ. Quả thực cậu ta đã nhỏ vài giọt nước mắt - cũng có thể chỉ vì kiệt lực - lúc chào hai người khách đến thăm và nhận bó hoa, nhưng liền ngay đó cậu ta đã nói thao thao bất tuyệt, mặc dù giọng yếu ớt phều phào như tiếng gió, về thị trường hoa châu Âu đang trên đà phát triển, về lượng hàng xuất khẩu khổng lồ của các vườn ươm ở Nice và Cannes, những toa xe hàng và xe thư ngày ngày từ những nơi này tỏa đi bốn phương tám hướng, về khả năng bán sỉ ở Paris và Berlin và hình thức bỏ mối sang Nga. Vì cậu ta vốn dĩ là thương gia, đó là những kiến thức nghề nghiệp và mối quan tâm của cậu ta cho tới hơi thở cuối cùng. Cha cậu ta, ông giám đốc nhà máy búp bê ở Koburg, đã gửi cậu ta sang tận Anh học nghề, cậu ta phều phào kể, thế rồi cậu ta mắc bệnh. Ở đó người ta cứ tưởng cơn sốt dai dẳng của cậu ta là triệu chứng bệnh thương hàn nên ra sức điều trị theo hướng ấy, nghĩa là áp đặt một chế độ ăn kiêng với súp loãng không chất béo, sau một thời gian thể trạng cậu ta suy sụp hoàn toàn. Ở trên này thì cậu ta được phép ăn thả cửa, và cậu ta cũng múc một cách tận tình: mồ hôi mồ kê nhễ nhại, cậu ta ngồi trên giường gắng sức nhồi nhét. Nhưng muộn mất rồi, đường ruột cậu ta đã hỏng hẳn, người nhà uổng công gửi lên nào là lưỡi muối và lươn hun khói, cậu ta chẳng còn tiêu hóa được gì. Giờ thì cha cậu ta đang trên đường từ Koburg lên đây, do Behrens vừa đánh điện gọi. Bởi vì cậu ta đang phải đứng trước một quyết định có tính chất sống còn, đó là quyết định can thiệp bằng phẫu thuật cắt xương sườn, người ta đã tính chuyện dùng đến biện pháp tối hậu này mặc dù triển vọng thành công nhỏ tới mức không đáng kể. Rotbein phều phào kể những điều này bằng giọng thực tế đến mức lạnh lùng, rõ ràng cậu ta xem xét biện pháp phẫu thuật sắp áp dụng cho chính mình cũng với con mắt tỉnh táo của nhà kinh doanh - cậu ta sẽ còn quan sát và đánh giá mọi việc dưới góc độ này cho tới hơi thở cuối cùng. Phí tổn cho can thiệp này, cậu ta thở hắt ra, nếu tính gộp cả chi phí gây tê tủy sống là chẵn một ngàn franc Thụy Sĩ, vì phạm vi phẫu thuật bao gồm gần như toàn bộ lồng ngực,

https://thuviensach.vn

sáu cho đến tám rẻ xương sườn, và cậu ta còn đang cân nhắc xem có đáng đầu tư số tiền ấy hay không. Behrens ra sức thuyết phục cậu ta đồng ý mổ, điều đó không có gì là lạ vì nó mang lại cho ông ta lợi nhuận, trong khi về phần cậu ta chẳng ai nói trước được là kết quả sẽ ra sao, nếu đằng nào cũng ngỏm thì có lẽ cứ để nguyên thế này lại hơn, vừa được xuống mồ với đầy đủ xương sườn vừa đỡ tốn kém.

Trong tình huống này thật khó tìm ra một lời khuyên cho cậu Rotbein. Hai anh em đành nói vòng vo, và góp ý rằng có lẽ khi cân nhắc cũng nên tính đến tay nghề phẫu thuật tài ba của ông cố vấn cung đình. Cuối cùng họ nhất trí đợi ông Rotbein cha còn đang trên đường đến đây, mong rằng khi tới nơi ông sẽ đưa ra ý kiến quyết định. Lúc chia tay cậu Fritz lại nhỏ vài giọt nước mắt, và mặc dù cậu khóc vì kiệt lực, nhưng những giọt nước mắt ấy vẫn tương phản lạ lùng với những tính toán tỉnh táo trong suy nghĩ và lời nói của cậu. Cậu ta năn nỉ họ tiếp tục tới thăm mình, hai anh em sốt sắng hứa ngay nhưng rồi không thể thực hiện được lời hứa. Vì tối hôm ấy ông giám đốc nhà máy búp bê đã lên tới nơi, và ngay sáng hôm sau người ta tiến hành phẫu thuật, sau khi mổ cậu Fritz yếu quá không thể tiếp khách được. Và hai ngày sau trong khi cùng Joachim đi dọc hành lang Hans Castorp tình cờ nhìn thấy người ta đang dọn dẹp tẩy uế trong phòng cậu Rotbein. Cô y tá Alfreda đã khăn gói rời ‘Sơn trang’ chẳng biết từ lúc nào, cô ta được mời đi chăm sóc một ca *moribundus* khác ở một viện điều dưỡng khác, và vừa thở dài não nuột vừa đưa tay sửa sợi dây đeo kính quàng sau tai, cô ta vội vàng đến với người bệnh mới, vì đó là tất cả tiền đồ mở ra trước mắt cô, và một tương lai tươi sáng hơn chẳng bói đâu ra.

Một căn phòng trống, khi người ở trong đó vừa ‘ra đi’, với hai lớp cửa đôi mở toang, đồ đạc lỏng chỏng phơi ra trước mắt những bệnh nhân đang trên đường xuống phòng ăn hay ra ngoài dạo chơi, là một khung cảnh nhiều ý nghĩa nhưng đã quá quen thuộc nên không khiến người ta lưu tâm nhiều nữa, nhất là khi bản thân người quan sát cũng ở trong một gian phòng ‘trống’ bằng cách ấy mà vẫn cảm thấy thoải mái như ở nhà. Đôi khi người ta quen biết cái người đã từng ở sau cánh cửa đánh số kia, lúc bấy giờ người ta mới phải suy nghĩ. Đó là trường hợp của Hans Castorp lần này cũng như

https://thuviensach.vn

tám ngày sau đó, khi chàng vô tình đi qua phòng cô bé Gerngroß và gặp một cảnh tương tự. Phản ứng đầu tiên của lý trí chàng là xù lông chống đối, không chịu lĩnh hội ý nghĩa cảnh tượng đang diễn ra trước mắt. Chàng dừng bước tần ngần đứng lại, tư lự và buồn bã, đúng lúc ông cố vấn cung đình chúi đầu hùng hục đi tới.

"Chào ông cố vấn cung đình", Hans Castorp lên tiếng. "Tôi thấy người ta đang dọn dẹp phòng này. Cô bé Leila…"

"Chà", Behrens đáp và nhún vai. Sau một quãng lặng đủ để cho cử chỉ này phát huy tác dụng ông ta nói tiếp: "Nhưng nghe đâu trước lúc hạ màn ông còn kịp trồng một cây si to lắm mà? Ông chịu khó quan tâm đến những con chim nằm bẹp trong lồng của tôi, chỉ còn cất tiếng hót bi thương từ đáy phổi[155] thế này thật tử tế quá, nhất là sức khỏe của ông cũng chẳng khá khẩm hơn họ bao nhiêu. Tư cách ông rất hợp ý tôi, không, không, ông không việc gì phải tỏ ra quá khiêm nhường, rõ ràng đó là một nét cá tính đẹp ở ông. Tôi có nên thỉnh thoảng tiếp tay cho ông không nhỉ? Ở đây tôi còn cả một bầy chim hồng tước, nếu ông có nhu cầu. Như bây giờ tôi cũng đang trên đường đến chỗ bà 'đầy tràn' đây, ông có muốn đi cùng không? Tôi sẽ giới thiệu ông là một người đồng hội đồng thuyền giàu lòng nhân ái."

Hans Castorp đáp rằng, ông cố vấn nói cứ như người ngồi trong bụng dạ chàng, rằng đề nghị của ông cũng chính là điều chàng ấp ủ bấy lâu nay. Được lời như cởi tấm lòng, chàng lót tót đi ngay theo ông ta đến chỗ bà "đầy tràn". Nhưng bà "đầy tràn" là ai thế nhỉ, và chàng phải hiểu cái tên ấy theo nghĩa nào đây.

"Theo nghĩa đen", ông cố vấn cung đình bảo. "Đúng từng chữ chứ chẳng có bóng gió ẩn dụ gì ráo. Nhưng để bà ấy tự kể cho ông nghe." Chỉ vài bước họ đã tới trước cửa phòng bà "đầy tràn". Ông cố vấn ra lệnh cho người tháp tùng đứng ngoài đợi rồi lách mình qua hai lớp cửa đi vào. Từ trong phòng vẳng ra tiếng cười lảnh lót và giọng nói líu ríu có vẻ hụt hơi lúc Behrens bước qua ngưỡng cửa rồi tắt ngấm cũng đột ngột như thế khi cánh cửa khép lại sau lưng ông ta. Mấy phút sau người khách giàu lòng nhân ái cũng được đón tiếp bằng giọng cười trong trẻo ấy, lúc chàng được mời vào và được Behrens giới thiệu với một phụ nữ tóc vàng nửa nằm nửa ngồi trên giường,

https://thuviensach.vn

một cái gối to lót dưới lưng, cặp mắt xanh hoạt bát tò mò nhìn chàng trai trẻ, vừa bồn chồn cựa quậy bà ta vừa không ngớt cười khanh khách, tiếng cười cao và trong như pha lê xen lẫn hơi thở hổn hển, căng thẳng và đầy kích động như thể bà ta cố tạo vẻ vui nhộn để xua đi nỗi sợ. Nghe cái cách ông cố vấn cung đình giới thiệu người khách đến thăm bà ta lại phá lên cười, và lúc ông ta quay gót bỏ đi bà ta còn gửi với theo những là "tạm biệt" và "cảm ơn ông rất nhiều" và "hẹn gặp lại", vừa đưa tay vẫy vẫy vừa thở dài ồn ào và lại cười như bị thọc lét, hai tay ôm chặt bộ ngực phập phồng trong chiếc áo ngủ bằng lụa, chân đạp liên hồi dưới tấm chăn. Bà ta tên là Zimmermann.

Hans Castorp biết mặt người đàn bà này. Chàng nhớ có dạo bà ta ngồi mấy tuần ở bàn bà Salomon và cậu học trò háu ăn, bấy giờ đã thấy cười luôn miệng. Sau đó bà ta đột nhiên biến mất, và chàng trai trẻ chẳng bận tâm đến gương mặt thoáng qua ấy nữa. Rất có thể bà ta đã xuống núi, chàng tự nhủ nếu có lúc sự vắng mặt của bà ta gợn lên trong tâm trí. Nhưng bây giờ chàng gặp lại bà ta trong hoàn cảnh này ở đây, dưới cái tên bà "đầy tràn" mà chàng đang đợi một lời giải thích.

"Ha ha ha ha", bà ta cười ré lên, bộ ngực nâng lên hạ xuống một cách đáng ngại. "Tức cười quá, cái ông Behrens này, thật tiếu lâm hết sức, tôi đến chết cười mất thôi. Mời ông ngồi, ông Kasten, hay ông Carsten, hay ông gì cũng được, ông có cái tên tức cười quá, ha ha, hi hi, xin lỗi ông! Mời ông ngồi xuống chiếc ghế phía dưới chân tôi kia, chỉ xin ông cho phép tôi đạp chân, tôi không thể… ha…a", bà ta thở dài một cái thật mạnh, miệng há to, rồi lại tiếp tục liến thoắng, "tôi không thể giữ yên hai chân được." Đó là một người đàn bà có thể coi là đẹp, gương mặt thanh thoát với những đường nét sắc sảo khá hấp dẫn và cái cằm hai ngấn xinh xinh. Nhưng cặp môi tím xanh và chóp mũi cũng ngả màu chàm là những biểu hiện thiếu dưỡng khí không lẫn vào đâu được. Hai bàn tay bà ta, với những ngón búp măng thon thả được tôn thêm vẻ quý phái nhờ cổ tay áo ngủ viền đăng ten, cũng không thể nằm yên chẳng khác gì đôi chân. Bà ta có cần cổ dài tròn trịa như cổ thiếu nữ, với một chỗ hõm nhỏ nao lòng giữa cặp xương quai xanh mảnh dẻ, và cả bộ ngực phập phồng liên hồi dưới làn lụa mỏng vì những trận cười và hơi thở gấp cũng có vẻ còn trẻ trung rắn chắc. Hans Castorp thầm quyết định sẽ

https://thuviensach.vn

gửi tặng hoặc đích thân mang hoa đến cho bà ta, những bông hoa đẹp ngát hương sản phẩm xuất khẩu của các vườn ươm ở Nice và Cannes. Bằng giọng nhẹ nhàng pha lẫn lo âu chàng ân cần phụ họa vào những tràng cười vô cớ và câu chuyện không đầu không cuối của bà Zimmermann.

"Vậy ra ông đi thăm những người bệnh nặng ở đây?" Bà ta hỏi. "Ông thật vui tính và tử tế quá, ha ha ha ha! Ông biết không, thực ra bệnh tôi không hề nặng, tức là trước đây không nặng, mới đây thôi, hoàn toàn không nặng một tí nào… Cho đến khi chuyện này xảy ra… Ông nghe nhé, để xem đấy có phải là chuyện kỳ cục nhất trần đời hay không…" Và vừa thở hổn hển vừa cười khanh khách, bà ta tăng tăng tường trình với chàng câu chuyện kỳ cục xảy ra với mình. Lúc mới lên bà ta còn tương đối khỏe - dĩ nhiên là có mắc bệnh, nếu không bà ta đã chẳng phải lên đây, có thể cũng không hẳn là bệnh nhẹ, nhưng được coi là nhẹ chứ chưa đến nỗi nặng. *Pneumothorax*, liệu pháp bơm khí vào lồng ngực tuy còn mới mẻ nhưng đã được hưởng ứng rầm rộ và ưa chuộng khắp nơi, trong trường hợp này cũng tỏ ra là một biện pháp điều trị tích cực. Ca phẫu thuật thành công tốt đẹp, tình trạng sức khỏe bà Zimmermann có những tiến bộ đáng mừng, chồng bà ta - bà ta đã có chồng, mặc dù không con - có triển vọng được nhận lại vợ sau ba hay bốn tháng nữa. Thế rồi bà ta cao hứng đi Zürich - chỉ là đi chơi thôi chứ hoàn toàn không có mục đích gì khác. Bà ta đã chơi bời xả láng ở đó, đến nỗi cần phải bơm thêm khí, và ghé đại vào một phòng mạch tư để một ông bác sĩ địa phương bơm cho. Vị bác sĩ còn rất trẻ, rất tử tế và vui tính, ha ha ha, ha ha ha, nhưng rồi kết quả ra sao? Ông ta bơm quá tay đến mức bà ta bị đầy tràn! Không có khái niệm nào diễn tả tình trạng của bà ta đúng hơn thế nữa, riêng một từ ấy đã đủ để nói lên tất cả. Thực ra ông ta chỉ có ý tốt mà thôi, có lẽ ông ta không hiểu rõ vấn đề, tóm lại là bà ta bị đưa trở về 'Sơn trang' trong tình trạng đầy tràn, tức là tim phổi bị ép và gần như ngạt thở - ha! Hi hi hi! Behrens nổi khùng lên quát tháo om sòm và lập tức nhét bà ta vào giường. Giờ thì bà ta bị xếp vào hạng nặng - chưa đến nỗi hấp hối, nhưng kể như đã hỏng hẳn, lợn lành chữa thành lợn què - ha ha ha, coi kìa, ông làm bộ mặt mới kỳ cục làm sao chứ! Và bà ta lại cười rú lên, vừa cười vừa chỉ tay vào mặt Hans Castorp, cho đến lúc hụt hơi và cả vầng trán cũng chuyển màu

https://thuviensach.vn

chàm. Nhưng tức cười nhất ở đây, bà ta tiếp tục hổn hển, là thái độ của Behrens và những lời quát tháo vô lối của ông ta - cũng phải thừa nhận rằng trước đấy bà ta đã cười lăn cười lóc rồi, từ lúc nhận ra mình bị bơm đầy tràn. "Bà còn cười được nữa à, bà có thể mất mạng như chơi", ông ta nói toạc móng heo như thế, không úp mở lựa lời gì ráo. "Thật dữ như gấu, ha ha ha, hi hi hi, xin lỗi ông."

Không thể biết tiếng cười ròn rã của bà ta về câu mắng của ông cố vấn cung đình phải hiểu theo ý nghĩa nào - chẳng rõ bà ta cười vào những lời "quát tháo vô lối" vì không tin ông ta, hay là bà ta có tin (vì không tin bác sĩ thì còn tin ai) nhưng vẫn thấy sự cố ấy, tức là tình trạng sắp mất mạng của mình, là buồn cười khủng khiếp. Hans Castorp ngầm thiên về giả thuyết sau, chàng có cảm tưởng bà ta đúng là chỉ cười nói liên hồi vì tính nhẹ dạ trẻ con và bộ óc chim sẻ ngốc nghếch khiến bà ta không nhận thức được sự nghiêm trọng của vấn đề, và chàng thấy mất cảm tình rất nhiều. Mặc dù vậy chàng vẫn gửi hoa tặng bà ta, song không bao giờ gặp lại bà Zimmermann hay cười nữa. Vì sau vài ngày thở oxy bà ta đã mất mạng thực sự[156] trong vòng tay người chồng được điện tín gọi lên cấp tốc - một con vịt xiêm đại bự rồi đời, đó là lời bình luận của ông cố vấn cung đình, người báo cho Hans Castorp cái tin này.

Nhưng trước đó nhờ sự tiếp tay của ông cố vấn và các nhân viên y tế ở đây Hans Castorp đã có nhiều dịp làm quen với những bệnh nhân nặng khác của viện an dưỡng để tiến hành hoạt động giàu lòng nhân ái của mình, và Joachim bắt buộc phải theo. Chàng phải cùng em đi thăm con trai bà cụ *'Tous-les-deux'*, cậu thứ hai còn sót lại sau khi phòng cậu lớn kế bên đã được dọn dẹp và tẩy uế bằng H2CO từ lâu. Rồi họ đến thăm cậu Teddy, bệnh nhân được học viện y tế mang tên 'Fridericianum' gửi lên đây vì ở đó họ đã bó tay. Rồi họ còn thăm ông Anton Karlovitsch Ferge, nhân viên hãng bảo hiểm người Nga gốc Đức, một con người nhẫn nhục và hiền hậu. Và cả bà von Mallinckrodt nữa chứ, một người đàn bà bất hạnh mắc hội chứng muốn được lòng tất cả mọi người; bà này cũng được tặng hoa như ông nhân viên hãng bảo hiểm, và còn được Hans Castorp nhiều lần kiên nhẫn ngồi đút cho từng thìa thức ăn với sự chứng kiến của Joachim… Dần dà họ nổi tiếng

https://thuviensach.vn

là cặp anh em nhân từ chuyên làm việc thiện. Đến nỗi một hôm Settembrini giữ Hans Castorp lại hỏi han.

"Quỷ thật, ông kỹ sư, tôi nghe người ta dị nghị nhiều điều bất thường về ông. Bỗng dưng ông sinh lòng từ bi hỉ xả lo cứu giúp những người khốn khổ. Ông muốn tìm sự cứu rỗi trong những việc làm từ thiện ấy hay sao?"

"Ôi, có gì đâu, ông Settembrini. Quả thật không bõ công nói đến làm gì. Anh họ tôi và tôi…"

"Xin ông đừng có lôi anh họ ông vào chuyện này! Ông mới là thủ phạm chính trong những vụ việc người ta đồn đại về hai người! Ông thiếu úy có một tư cách đáng trọng, nhưng là người tâm hồn đơn giản và về mặt tinh thần không có gì đáng ngại, không phải là mối lo đối với các nhà sư phạm chúng tôi. Ông không làm cho tôi tin vào vai trò lãnh đạo của ông ấy được đâu. Chính ông mới là kẻ đầu têu, nên cũng đáng lo ngại hơn nhiều. Ông là, tôi nói ông đừng giận, một học sinh cá biệt của trường đời - người ta phải luôn luôn để mắt đến ông. Thêm vào đó chính ông cũng đã cho phép tôi theo sát dìu dắt ông, ông còn nhớ chứ."

"Đúng thế, ông Settembrini. Quân tử nhất ngôn. Vả lại được ông quan tâm dìu dắt là hân hạnh lớn đối với tôi. Và 'học sinh cá biệt của trường đời' nghe văn hoa lắm. Đúng là chỉ có một nhà văn mới biết cách diễn đạt hay ho như thế! Tôi không chắc mình có nên tự hào vì cái danh hiệu ấy hay không, nhưng phải công nhận là nghe rất đã tai. Vâng, đúng là hồi này tôi dành nhiều chú ý cho các 'ứng cử viên của tử thần', gọi họ như thế có lẽ cũng hợp ý ông đấy nhỉ. Tôi tạt qua thăm nom những người bệnh nặng đôi chút, chỉ là tranh thủ lúc rảnh rỗi thôi, hoàn toàn không để ảnh hưởng đến lịch điều trị, ông hiểu không, họ đều là những ca trầm trọng, những người ở đây không phải để chơi bời tiêu khiển mà đang lặng lẽ đợi tử thần."

"Sách đã viết: Cứ để những kẻ đã chết phần hồn chôn cất người chết của họ"[157], ông người Ý bảo.

Hans Castorp giơ cả hai tay lên trời với nét mặt như muốn nói rằng, sách vở chắc chắn có viết đủ thứ, khó là ở chỗ biết làm theo cái nào. Tất nhiên ông già quay đàn thùng sẽ kiếm chuyện, chàng không trông đợi điều gì khác. Mặc dầu Hans Castorp trước sau vẫn để một tai lắng nghe những lời dạy bảo

https://thuviensach.vn

của ông ta và tiếp thu một cách có chọn lọc những ảnh hưởng mang tính sư phạm ông ta tìm cách nhồi nhét cho mình, nhưng như thế không có nghĩa là chàng sẵn sàng vì những quan điểm sư phạm nào đó mà từ bỏ việc làm từ thiện của mình, thây kệ bà thiếu tá Gerngroß với cặp mắt người mẹ tưởng lầm chàng "tìm hiểu", thây kệ những tính toán lạnh lùng của cậu Rotbein hay những tràng cười ngu ngốc của bà "đầy tràn", công việc ấy đối với chàng vẫn mang một ý nghĩa tinh thần nhất định với tầm quan trọng lớn lao.

Con trai bà cụ *'Tous-les-deux'* tên là Lauro. Cậu ta nhận được một bó hoa tím ngát hương từ vườn ươm ở Nice, "của hai người đồng cảnh ngộ, với lời chúc sớm bình phục", và vì sự ẩn danh hoàn toàn chỉ còn mang tính hình thức, ai cũng biết tỏng người tặng là ai rồi, nên đích thân *'Tous-les-deux'*, người mẹ Mexico trang phục đen tuyền, đã lên tiếng cảm ơn trong một lần chạm trán hai anh em ngoài hành lang và bằng giọng sang sảng, hay chủ yếu bằng một cử chỉ tang thương rất bi kịch, mời họ vào phòng cậu con trai - *de son seul et dernier fils qui allait mourir aussi*[158] - để nghe lời tạ ơn từ chính miệng cậu ta. Hai anh em đồng ý ngay. Lauro hóa ra là một thanh niên rất đẹp trai với đôi mắt đen sáng rực, cái mũi thanh tú như mỏ đại bàng, hai bên cánh mũi phập phồng, cặp môi đầy đặn dưới hàng ria mép đen nhánh. Nhưng cậu ta có những lời nói và cử chỉ tự cao tự đại quá lố như người diễn kịch khiến hai vị khách, Hans Castorp có lẽ còn hơn cả Joachim Ziemßen, phải thở phào nhẹ nhõm khi cánh cửa phòng người bệnh đã khép lại sau lưng. Vì trong khi *'Tous-les-deux'*, chiếc khăn san đen choàng kín quanh mình, tấm mạng đen cột nút dưới cằm, những vết nhăn như luống cày rạch ngang vầng trán và hai bọng mắt phồng to dưới đôi con ngươi đen như than, đầu gối lum khum cất từng bước giật cục đi tới đi lui trong phòng, thỉnh thoảng ghé lại bên giường người bệnh, cái miệng rộng một bên mép xệ xuống đầy đau khổ lặp đi lặp lại như con vẹt câu cửa miệng thê lương của bà ta: *"Tous les dé, vous comprenez, messiés… Premièrement l'un et maintenant l'autre"*[159] - trong lúc ấy thì cậu Lauro đẹp trai cất tiếng sang sảng diễn thuyết, cũng bằng tiếng Pháp, với những lời lẽ đao to búa lớn, kiêu hãnh đến mức lố bịch, đại ý cậu ta muốn có một cái chết anh hùng, *comme héros, à l'espagnol*[160], như anh cậu ta, *de même que son fier jeune frère*

https://thuviensach.vn

*Fernando*[161], anh ấy cũng đã chết như một vị anh hùng Tây Ban Nha - cậu ta khoa tay múa chân, xé toạc ngực áo sơmi ưỡn bộ ngực trần vàng vọt ra thách thức tử thần, và cứ lải nhải tự lừa dối mình như thế cho đến khi một cơn ho rũ rượi nổi lên làm đùn ra một lớp bọt mỏng hồng hồng nơi khóe mép, dập tắt những lời huênh hoang rỗng tuếch và tạo cơ hội cho hai anh em Hans Castorp nhón gót rón rén ra khỏi phòng.

Sau đấy họ không trao đổi thêm lời nào nữa về cuộc thăm viếng Lauro, ai nấy lẳng lặng tự cất giữ đánh giá riêng của mình về những cử chỉ anh hùng rơm của cậu ta. Cả hai có cảm tình với ông Anton Karlovitsch Ferge người Petersburg[162] hơn nhiều, ông nhân viên bảo hiểm nằm bẹp trong giường với bộ ria mép rậm hiền hậu và cục yết hầu cũng hiền hậu như thế nổi gồ lên trên cần cổ, chậm chạp phục hồi sức lực sau ca phẫu thuật pneumothorax thất bại, ca mổ đã có lúc làm tính mạng ông ta như treo đầu sợi tóc. Ông ta bị choáng đột ngột trong khi mổ, một cơn sốc phế mạc, sự cố khá thường xuyên của biện pháp điều trị mốt mới này. Điều đáng nói ở đây là cơn sốc ông ta gặp phải có dạng đặc biệt nguy hiểm, kèm theo cả bất tỉnh và trụy tim mạch, tóm lại là nguy kịch đến nỗi người ta phải ngừng ngay cuộc phẫu thuật và hoãn việc điều trị đợi hạ hồi phân giải.

Đôi mắt xám hiền hậu của ông Ferge vẫn còn giãn ra hãi hùng và mặt ông ngả màu xám ngoét mỗi khi nhắc đến sự cố này, sự cố đối với ông hẳn là kinh khủng lắm. “Không gây mê, thưa các ông. Vâng, đúng là thể trạng tôi không chịu được thuốc mê nên người ta không thể áp dụng cách gây mê thông thường cho ca mổ, tôi cũng hiểu và đủ trí khôn để chấp nhận điều đó. Nhưng mà biện pháp gây tê bộ phận không đủ sâu, thưa các ông, nó chỉ đủ để làm thịt tê đi thôi, tôi vẫn biết lúc lớp thịt ngoài bị rạch ra, có điều không đau mà chỉ cảm thấy tức ngực do bị ấn. Tôi nằm thẳng cẳng trên bàn mổ, mặt trùm khăn kín mít chẳng nhìn thấy gì, bị ông trợ lý ghì chặt bên phải và bà y tá trưởng bên trái. Tôi có cảm giác mình bị đè bẹp dí, rồi thịt da bị xẻ một nhát và bị người ta dùng kẹp phanh ra. Tôi vẫn còn nghe tiếng ông cố vấn cung đình bảo: ‘Được rồi!’ Và cùng lúc ấy, thưa các ông, ông ta bắt đầu dùng một dụng cụ gì đó cùn cùn dò dẫm bên ngoài màng phổi tôi - cái dụng cụ ấy không được sắc để khỏi đâm thủng màng phổi quá sớm. Thế là ông ta

https://thuviensach.vn

rờ rẫm màng phổi tôi bằng cái dụng cụ ấy, thăm dò để tìm chỗ chọc thủng nó đặng bơm khí vào lồng ngực - ôi các ông, các ông ơi! Thế là tai biến ấy xảy ra, tôi như người dở sống dở chết, thật không có lời nào tả nổi. Phế mạc, thưa các ông, là một bộ phận không nên động tới, không được phép và không thể động chạm vào, điều đó nên cấm ngặt, chẳng phải vô cớ mà nó được thịt da bao phủ để không thể tự do sờ mó được. Vậy mà giờ đây nó bị phanh phui phơi trần ra và bị nắn bị gõ chỗ này chỗ nọ. Thưa các ông, thế là tôi bị choáng. Kinh khủng quá, thưa các ông, không bao giờ tôi có thể ngờ rằng trên trần gian này, ở ngoài vòng địa ngục mà lại có thể tồn tại một cảm giác bảy lần kinh khủng và chó má đến thế! Tôi lăn ra bất tỉnh - ba lần bất tỉnh, một màu xanh, một màu nâu và một màu tím chồng chất lên nhau! Đã thế trong cơn bất tỉnh tôi còn ngửi thấy mùi hôi thối nồng nặc, có vẻ như cơn sốc phế mạc quật vào dây thần kinh khứu giác tôi, thưa các ông, vậy là tôi ngửi thấy mùi diêm sinh xông lên ngạt thở, dưới địa ngục chắc cũng chỉ hôi thối đến thế là cùng, và đồng thời tôi lại nghe thấy tiếng mình cười trong khi ngáp chết, nhưng đó không còn là tiếng cười của con người mà là một tiếng cười rùng rợn, bỉ ổi và ghê tởm không thể tả, vì thưa các ông, cái màng phổi khi bị sờ nắn động chạm vào thì cũng giống như con người ta bị thọc lét một cách đê tiện, quá hạn lệ và vô nhân đạo nhất, thế đấy. Đó là kiểu tra tấn khủng khiếp và nhục nhã nhất trần đời, cái cơn sốc phế mạc này, cầu Chúa nhân từ tha cho các ông không bao giờ gặp phải nó.”

Lần nào cũng thế, mỗi khi nhớ đến cái kinh nghiệm “chó má” ấy của mình Anton Karlovitsch Ferge lại mặt xám như tro và tỏ ra hãi hùng vô hạn, không muốn nhắc lại những điều này. Vả chăng ngay từ đầu ông ta đã thẳng thắn tự nhận mình là một người hết sức tầm thường, hoàn toàn xa lạ với tất cả những gì được coi là “cao siêu”, và người ta không nên đòi hỏi ở ông ta những cố gắng tinh thần cao cả hay một tâm hồn sâu sắc, điều mà bản thân ông ta cũng chẳng đòi hỏi ở người khác bao giờ. Sau khi đã giao hẹn rõ ràng như thế, ông ta kể cho họ nghe vô số điều không phải là không lý thú về cuộc đời mình trước khi bị bệnh tật quật ngã, cuộc đời nhân viên lưu động của một hãng bảo hiểm hỏa hoạn: Từ Petersburg ông ta đã đi dọc ngang cùng khắp nước Nga, đến thăm những nhà máy công xưởng đóng bảo hiểm

https://thuviensach.vn

cho hãng ông ta, thăm dò tình hình kinh tế tài chính của họ; vì thống kê đã chỉ ra rằng ở những cơ sở công nghiệp làm ăn thua lỗ rất hay xảy ra hỏa hoạn. Vậy là ông ta được cử đi, viện cớ này cớ nọ dò la công cuộc kinh doanh của một cơ sở sản xuất rồi báo cáo kết quả về cho hãng mình để họ kịp thời mua tái bảo hiểm hoặc tăng phí bảo hiểm phòng sẵn cho những khoản bồi thường lớn sau này. Ông ta kể về những chuyến đi dài ngày xuyên qua nước Nga hoang vắng trong mùa đông băng giá, những đêm ông ta nằm ngủ chập chờn trong xe trượt tuyết dưới mấy lớp chăn lông cừu, có lúc choàng tỉnh giấc thấy mắt chó sói sáng rực như sao sa trên tuyết. Lương thực ông ta mang theo để ăn đường, bánh mì cũng như súp bắp cải, đông cả lại thành đá cục lăn lộc cộc trong thùng gỗ, nhưng khi đến trạm nghỉ thay ngựa để tan đá bánh mì vẫn tươi nguyên như vừa mới ra lò. Dĩ nhiên tình hình xấu đi rất nhiều khi trời đột ngột ấm lên làm những cục súp bắp cải của ông tan ra thành nước chảy hết cả xuống đường.

Cứ như thế ông Ferge nhẩn nha kể chuyện, thỉnh thoảng xen vào một tiếng thở dài và lời than, mọi sự lẽ ra tốt đẹp biết bao nếu không có cái vụ *pneumothorax* chết tiệt kia. Những câu chuyện của ông ta chẳng có gì là cao siêu, nhưng rất sinh động nên cuốn hút được người nghe, nhất là Hans Castorp, chàng háo hức như nuốt từng lời về nước Nga và cuộc sống nơi đó, nào là ấm samôva, bánh nướng nhân thịt, người côdắc ngang tàng và những ngôi nhà thờ gỗ đội những ngọn tháp củ hành lúp xúp như nấm mọc lên trên mặt đất. Chàng còn đề nghị ông Ferge kể về những dân tộc sống trên đất ấy, càng lên cao mạn Bắc cực càng tỏ ra lý thú đối với chàng, về dòng máu Á châu pha trộn trong huyết quản, nguyên nhân của những gò má cao và những cặp mắt xếch của chủng tộc Phần Lan - Mông Cổ, chàng lắng nghe say sưa và chăm chú với sự quan tâm nghiêm túc của một nhà nhân chủng học, yêu cầu người kể chuyện nói cho mình nghe một vài từ tiếng địa phương - những âm thanh lạ tai, trơn tuột và mềm oặt như không có xương tuôn ra dưới hàng ria rậm hiền từ của ông Ferge, trong khi cục yết hầu hiền từ của ông ta chạy lên chạy xuống - và trong thâm tâm Hans Castorp thấy tất cả những điều ấy càng thêm hấp dẫn bội phần (đó là một cái tật của tuổi trẻ)

https://thuviensach.vn

vì chàng biết mình đang dấn thân vào một lĩnh vực bị cấm đoán về mặt sư phạm.

Họ đến thăm Anton Karlovitsch Ferge nhiều lần, và hay nán lại chuyện trò mươi mười lăm phút. Trong giai đoạn ấy họ còn tới úy lạo cậu nhỏ Teddy được chuyển đến từ viện 'Fridericianum', một công tử mười bốn tuổi tóc vàng, người mảnh khảnh, rất quý phái, có người chăm sóc phục vụ riêng và mặc pyjamas lụa trắng thắt đai ngang lưng. Theo lời cậu bé tự kể thì nó mồ côi cha mẹ nhưng rất giàu. Trong khi chờ đợi cuộc đại phẫu thuật cắt đi một phần những bộ phận cơ thể đã bị vi trùng đục ruỗng, một thí nghiệm y học mạo hiểm, những hôm thấy trong người dễ chịu cậu ta có thể rời khỏi giường khoảng một tiếng đồng hồ, thắng lên mình bộ đồ thể thao láng coóng rồi lò dò xuống dưới nhà giải trí đôi chút. Các bà các cô thi nhau cưng nựng cậu bé, và nó ngồi chầu hẫu nghe họ buôn đủ thứ chuyện trên đời, ví dụ như chuyện của ông luật sư Einhuf, cô gái trẻ mặc quần tân thời và Fränzchen Oberdank. Rồi nó lại về giường nằm nghỉ. Đó là nếp sống quý phái của cậu Teddy hết ngày này sang ngày khác, và cậu ta cũng thẳng thắn thừa nhận rằng cậu chẳng mong đợi gì nhiều hơn thế trong đời.

Nhưng ở phòng số năm mươi có một nữ bệnh nhân họ von Mallinckrodt, tên là Natalie, một người đàn bà mắt đen tai đeo khuyên vàng rủng rỉnh, rất nhõng nhẽo, ưa làm đỏm, đồng thời có thể nói không ngoa là một Lazarus và Ijob[163] trong nữ giới, bị Chúa giáng lên đầu tất cả các loại bệnh tật trên đời. Cơ thể bà ta đã thấm đẫm độc tố và mất hết sức đề kháng đến nỗi bị kính thưa các loại bệnh thay phiên nhau hay đồng loạt nổi lên cùng một lúc hành hạ. Tệ nhất là một căn bệnh ngoài da, một dạng eczema lở lói ngứa ngáy loang ra gần như khắp thân thể, không chừa cả môi miệng nên việc ăn uống rất khó khăn. Những viêm nhiễm trong lục phủ ngũ tạng, thôi thì đủ cả viêm thận, viêm phổi, viêm màng phổi, màng xương và thậm chí cả viêm màng não với những cơn bất tỉnh trầm trọng thi nhau dày vò bà von Mallinckrodt, rồi thì những cơn đứng tim, hậu quả của sốt cao và đau đớn quá sức chịu đựng, làm bà ta sợ hãi tới mức gặp khó khăn khi nuốt và thức ăn cứ thường xuyên mắc lại trên thực quản. Tóm lại, người đàn bà ấy phải chịu đựng đủ thứ đau khổ không thể tưởng tượng nổi về thể xác, đã thế bà ta

https://thuviensach.vn

lại chỉ có một thân một mình trên đời, vì sau khi bỏ chồng bỏ con đi theo một người đàn ông khác, đúng ra là một gã thiếu niên còn dở ông dở thằng, thì chính bà ta lại bị người tình bỏ rơi (những điều này hai anh em được nghe một cách không úp mở từ miệng chính bà ta) và giờ đây trở nên tứ cố vô thân, mặc dù về vật chất không đến nỗi hai bàn tay trắng vì được người chồng cũ chu cấp hào phóng. Bà ta điềm nhiên tận dụng sự tử tế hay lòng thương yêu dai dẳng của người chồng, lương tâm không gợn chút tự ái vô bổ, vì đã tự coi khinh chính bản thân mình, chấp nhận là một người đàn bà tội lỗi không còn danh dự. Trên quan điểm ấy bà ta đón nhận những thử thách nặng nề của Chúa với một sức chịu đựng và lòng nhẫn nại đáng kinh ngạc, bản năng kháng cự của nữ giới giúp bà ta kiêu hãnh vượt lên trên mọi nỗi thống khổ dày vò tấm thân tàn tạ của mình, và thậm chí còn biến vòng băng trắng bà ta phải quấn quanh đầu chẳng hiểu vì lý do ghê gớm gì thành một vành khăn tuy ban đỏm dáng. Một ngày bà ta thay đổi đồ trang sức không biết bao nhiêu lần, sáng bảnh mắt đã bắt đầu bằng san hô và lúc đi ngủ kết thúc với ngọc trai. Hớn hở nhận bó hoa Hans Castorp gửi tặng, cử chỉ được quy cho là ga lăng chứ không phải từ thiện, bà ta nhắn tin mời hai chàng trai trẻ đến dùng trà cùng mình, tức là chỉ có khách uống bằng tách sứ còn bà ta nhấp nhấp nước trà trong một cái ca có vòi để ngậm miệng vào cho dễ hút, bàn tay đưa cái ca lên miệng trừ ngón cái ra còn thì đeo đầy nhẫn mặt lam ngọc, lục ngọc, bạch ngọc không thiếu loại đá quý nào. Chẳng mấy chốc họ đã chuyện trò cởi mở, và vừa đong đưa những chiếc khuyên vàng đeo tai bà ta vừa kể cho hai anh em nghe về cuộc đời mình: về người chồng tử tế nhưng chán ngắt và những đứa con cũng tử tế nhưng chán ngắt giống hệt cha chúng, những đứa trẻ tội nghiệp chưa bao giờ nhen nhóm được một đốm cảm tình ấm áp trong lòng bà ta, và về gã thiếu niên dở ông dở thằng mà bà ta trốn nhà đi theo, cho tới giờ vẫn còn không tiếc lời ca ngợi tài âu yếm lãng mạn của gã. Nhưng thân nhân gã đã không từ một mưu mô thủ đoạn nào nhằm chia rẽ hai người, và rồi có lẽ chính gã cũng thấy ghê tởm các loại bệnh tật lúc bấy giờ đồng loạt phát ra ở bà ta. Không biết các quý ông đây có thấy ghê tởm không, bà ta kiêu kỳ hỏi, và bản năng nữ giới của bà ta lại một lần nữa chiến thắng mảng eczema lở lói che hết nửa khuôn mặt.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp thấy khinh gã thiếu niên đã tỏ ra ghê tởm bệnh tật ở người đàn bà tội nghiệp, và tỏ thái độ bằng một cái nhún vai. Về phần mình, để không thua tính dịu dàng âu yếm của gã thiếu niên lãng mạn, chàng thể hiện sự chăm sóc của mình theo chiều hướng khác, những lúc có thể chàng thay thế vai trò của người y tá trong những việc không cần đến kiến thức chuyên môn, ví dụ gặp lúc bữa ăn thì cẩn thận đút cho bà ta từng thìa bột, nhanh nhảu lấy cái ca có vòi cho bà ta uống nước chiêu miếng ăn mắc nghẹn trong cổ, hoặc giúp bà ta trở mình trên giường cho đỡ mỏi, vì thêm vào tất cả những đau đớn khổ sở kia lại còn một vết mổ gây nhiều trở ngại cho bà ta khi nằm. Tất cả những việc này chàng tranh thủ làm lúc xuống phòng ăn, hoặc trên đường về nằm nghỉ sau một cuộc đi dạo, thông thường chàng bảo Joachim cứ đi trước, mình còn đảo qua phòng số năm mươi một chút - và cảm thấy một niềm hạnh phúc dâng lên tràn ngập tâm hồn, niềm vui âm thầm khi thấy mình làm được một việc có ích và có tầm quan trọng lớn lao, nhưng có cả một chút tự mãn lén lút xen lẫn vào niềm vui trong sáng của hành vi giúp đỡ đồng loại theo tinh thần Cơ Đốc giáo, mà cả kỷ luật quân sự lẫn những tư tưởng sư phạm nhân đạo cũng không thể chê trách vào đâu được.

Nãy giờ chúng tôi vẫn chưa kể lời nào về Karen Karstedt, mà cô ta mới chính là người được Hans Castorp và Joachim quan tâm nhiều hơn cả. Đó là một bệnh nhân tư của ông cố vấn cung đình ở ngoài viện an dưỡng, và được ông ta tiến cử với hai anh em để họ làm việc thiện. Cô ta đã trải qua bốn năm ở trên này, bởi không có tài sản gì nên hoàn toàn bị phụ thuộc vào những người bà con nhẫn tâm, đã có lần họ tự tiện mang cô bé về nhà lúc bệnh cô ta trở nặng tưởng chết, và chỉ miễn cưỡng đưa trở lại đây khi ông cố vấn phản đối và dọa sẽ làm dữ. Cô ta ngụ tại một nhà trọ rẻ tiền dưới ‘Làng’ - một cô gái mười chín tuổi, gầy gò ốm yếu với mái tóc mượt chải dầu, cặp mắt rụt rè giấu một tia sáng long lanh thỉnh thoảng mới lóe lên, rất hợp với đôi gò má đột ngột nhô cao và giọng nói trầm ấm dễ mến. Cô ta ho luôn miệng, và chất độc ngấm trong cơ thể đã nặng tới độ làm các đầu ngón tay bị rò phải quấn băng.

https://thuviensach.vn

Vậy là hai anh em đặc biệt quan tâm đến Karen Karstedt, theo lời thỉnh cầu của ông cố vấn cung đình, vì họ là hai thanh niên từ tâm đến thế cơ mà. Mọi sự bắt đầu bằng một bó hoa họ gửi tặng cô bé, tiếp theo là một chuyến viếng thăm trên cái ban công nhỏ xíu phòng Karen ở dưới 'Làng', và sau đó là hoạt động ngoại khóa với sự tham gia của cả ba người: họ đưa cô bé đi xem cuộc thi trượt băng cá nhân và cuộc thi đấu bằng xe trượt *bobsleigh*. Bởi bấy giờ đang là thời kỳ cao điểm của các môn thể thao mùa đông trên thung lũng sơn cước của chúng ta, một tuần thi đấu thể thao mới được khai mạc, các sự kiện chồng chất lên nhau, những hội hè lễ lạt mà cho tới giờ hai anh em chỉ thi thoảng lưu tâm một cách hời hợt. Joachim ác cảm với tất cả các hình thức vui chơi giải trí ở trên này. Chàng ở đây đâu phải để giải trí - chàng hoàn toàn không có ý định cắm rễ lâu dài và tìm cách an cư lạc nghiệp ở đây nên không việc gì phải thu xếp cho cuộc sống trở nên dễ chịu và thú vị, mục đích duy nhất của chàng là giải độc càng nhanh càng tốt để xuống đồng bằng làm nhiệm vụ, nhiệm vụ thực sự chứ không phải nhiệm vụ đi dạo như ở trên này, đó chỉ là một hình thức để thay thế, để lấp chỗ trống mà thôi, mặc dù vậy chàng vẫn không cho phép mình được lơ là. Vì vậy tham dự vào những cuộc thi đấu ở đây đối với chàng là điều đáng cấm ngặt, trà trộn vào đám khán giả hiếu kỳ là điều đáng chê trách. Về phần Hans Castorp, chàng cảm thấy mình là một thành viên của những người ở trên này và coi trọng sự gắn bó mật thiết ấy đến mức có cái nhìn không quá nghiêm khắc đối với những kẻ biến cái thung lũng này thành sân vận động để bày những trò vui của họ.

Nhưng giờ đây thiện tâm dành cho cô Karstedt tội nghiệp đã làm thay đổi hẳn vấn đề - Joachim không có cách nào phản đối để khỏi bị mang tiếng thiếu tình thương đồng loại. Vậy là họ đến đón cô bé trong căn phòng trọ tồi tàn ở dưới 'Làng' rồi cả ba thả bộ trong ánh nắng đông gay gắt phản chiếu chói chang trên tuyết, đi qua khu Ăng lê - được gọi theo tên khách sạn Hotel d' Angleterre - dọc theo trục đường chính đóng khung giữa những cửa hiệu hào nhoáng và nườm nượp xe trượt tuyết các loại, người giàu ham hưởng thụ và người vô công rồi nghề khắp thế giới, cư dân của các an dưỡng đường và khách trọ ở trung tâm giải trí, đầu trần bó mình trong những bộ

https://thuviensach.vn

quần áo thể thao mốt mới nhất, may bằng những loại vải vóc sang trọng và đắt tiền nhất, mặt mày rám nắng đỏ như đồng trong ánh mặt trời mùa đông và ánh phản quang từ mặt đất phủ tuyết, tất cả chen vai thích cánh đổ về khoảng sân băng dưới đáy thung lũng cách khu điều dưỡng không bao xa, hồi mùa hè chỗ ấy vẫn còn là bãi cỏ chơi bóng đá. Âm nhạc nổi lên inh ỏi, dàn nhạc của khu điều dưỡng ngồi chơi trên cái bục cao giữa dãy chòi gỗ dựng dọc theo một đầu sân băng hình chữ nhật, sau lưng họ nổi lên sừng sững dãy núi xanh lam đỉnh nhọn phủ đầy tuyết trắng. Họ đi qua cổng, lách qua đám đông trên khán đài dốc bao quanh ba mặt sân băng và lựa một chỗ vừa ý ngồi xem. Các vận động viên trượt băng nghệ thuật trong trang phục bó sát người, áo dệt kim đen, áo khoác ngoài thêu kim tuyến và viền lông thú, đua nhau nhún nhảy, lượn quanh, biểu diễn nhiều tư thế, lấy đà nhảy lên và quay tít. Một cặp múa đôi nam nữ chuyên nghiệp tỏ ra đặc biệt điêu luyện, tuyệt đối không có đấu thủ, cuối cùng được nổi một điệu kèn chào mừng và vỗ tay nhiệt liệt. Môn trượt băng tốc độ có sáu vận động viên nam trẻ mang màu cờ nhiều quốc gia thi đấu với nhau, họ cúi rạp người chắp tay sau lưng, thỉnh thoảng đưa khăn tay lên miệng, trượt vun vút sáu vòng quanh khoảng sân chữ nhật rộng thênh thang. Chuông gióng liên hồi lẫn vào tiếng nhạc. Chốc chốc trên khán đài lại cồn lên tiếng hò reo cổ vũ và tiếng vỗ tay vang dội.

Nhìn xung quanh hai anh em và người được họ bảo trợ chỉ thấy một đám đông sặc sỡ muôn màu muôn vẻ. Những người Anh đội mũ Scotland răng trắng xóa nói tiếng Pháp lục cục với các quý bà thơm lừng từ đầu đến chân quấn các loại len dạ màu sắc rực rỡ, vài người còn táo bạo mặc quần chứ không mặc váy. Những người Mỹ đầu tí xíu, tóc chải láng ốp sát vào sọ, miệng phì phèo tẩu thuốc, mặc áo lông lộn mặt trái ra ngoài. Những người Nga rậm râu bặt thiệp giàu dã man và những người Hà Lan mang nét Mã Lai ngồi lẫn lộn giữa đám khán giả Đức và Thụy Sĩ, đâu đâu cũng chỉ nghe thấy một thứ tiếng Pháp hổ lốn, không biết là giọng vùng Balkan hay vùng Cận Đông, những miền đất đầy vẻ phiêu lưu có sức hấp dẫn đặc biệt với Hans Castorp nhưng lại bị Joachim chê là không minh bạch và thiếu trật tự. Giữa chừng có cả những cuộc thi đấu vui nhộn dành cho trẻ nít, chúng loạng

https://thuviensach.vn

choạng trên đường đua vì phải chạy một chân mang giày trượt băng một chân mang ván trượt tuyết, hoặc phải đẩy cô bạn tiểu thư bé nhỏ ngồi trên cái xẻng. Hoặc là chúng phải trượt thi trên băng với một ngọn nến cháy dở trên tay, ai tới đích mà nến không bị tắt thì được coi là thắng cuộc, nhưng trong khi chạy còn phải leo qua chướng ngại vật hoặc dùng thìa lượm khoai tây trong những cái bình tưới để rải rác khắp sân. Khán giả tán thưởng ầm ầm. Người ta giới thiệu những đứa giàu nhất, xinh xắn nhất, con nhà danh giá nhất trong đám trẻ, con gái một triệu phú Hà Lan và con trai một hoàng thân Phổ và một cậu bé mười hai tuổi có cái họ là một hiệu sâm panh nổi tiếng thế giới. Cô bé Karen tội nghiệp cũng reo hò cho đến lúc nổi ho sù sụ. Cô ta khoái chí vỗ liên hồi hai bàn tay với những ngón bị rò. Cô biết ơn lắm lắm.

Hai anh em còn đưa cô bé đi xem cuộc đua xe trượt *bobsleigh*, vì đích cuộc đua cách 'Sơn trang' và nhà trọ của Karen chẳng bao xa. Ở cuối đường đua dốc ngược chạy vòng vèo từ Schatzalp xuống đích đặt ở dưới 'Làng', giữa các cụm dân cư dựa vào chân sườn tây thung lũng, người ta đã dựng một gian chòi giám khảo để tính giờ chạy của mỗi chiếc xe đua, giờ khởi hành được báo từ điểm xuất phát qua điện thoại. Từng chiếc xe đáy thấp lướt sát mặt đường đua đóng băng trơn tuột lao đi vun vút giữa hai vách tường bóng loáng, lượn quanh những khúc ngoặt chữ chi, chiếc nọ cách xa chiếc kia; trong xe các vận động viên ngồi điều khiển nam cũng như nữ mặc quần áo len trắng bó sát người, quanh ngực quấn một dải băng mang màu cờ nước mình. Người ta chỉ thoáng thấy những gương mặt đỏ gay căng thẳng, bám tuyết trắng lấm tấm. Có những chiếc xe bị lật lúc vào cua, hất những người điều khiển văng tung tóe xuống tuyết, và khán giả xô tới chụp ảnh lia lịa. Cả ở đây người ta cũng chơi nhạc rộn ràng. Người xem ngồi trên khán đài hoặc chen chúc nhau trên lối đi chỉ được dọn tuyết như cái rãnh hẹp té chạy song song với đường đua. Họ đứng đầy cả trên những cây cầu gỗ bắc vượt trên đường đua, ngó xuống bên dưới đợi xem từng chiếc bobsleigh chốc chốc lao vụt qua. Những tử thi của viện an dưỡng trên kia cũng xuống núi bằng đường ấy, chui bên dưới những cây cầu, lượn quanh những khúc

https://thuviensach.vn

quẹo, tuồn tuột lướt xuống, lướt xuống thung lũng, Hans Castorp nghĩ tới cảnh ấy và cũng đem chia sẻ ý nghĩ của mình với các bạn đồng hành.

Thậm chí một chiều nọ họ còn đưa Karen Karstedt vào rạp chiếu bóng dưới 'Phố', vì cô bé nhất định muốn thưởng thức mọi trò tiêu khiển. Bầu không khí ngột ngạt trong rạp làm khổ mũi cả ba người, bởi từ trước tới giờ họ chỉ quen hít thở khí trời loại tinh khiết nhất, nó đè nặng như đá lên ngực họ và tạo ra một đám sương mù dày đặc trong đầu họ, trong khi mắt họ căng lên đau nhức theo dõi những cảnh nhoáng nhoàng hiện lên trên màn ảnh, những mảnh đời bị cắt vụn, ngắn ngủi và gấp gáp, với một loạt hình ảnh run rẩy, giật cục, nhảy cóc, biến mất cũng đột ngột như khi xuất hiện, với thứ âm nhạc rẻ tiền cố gắng ghép hiện tại bị nó phân chia tủn mủn với quá khứ tái hiện vội vàng, bằng những phương tiện hết sức hạn chế vẫn cố sức phô trương tất cả những gì được coi là trang trọng, hào nhoáng, mê say, hoang dại và nồng nàn nhục cảm. Bộ phim họ ngồi xem kể về một câu chuyện lâm li gay cấn có cả ái tình và án mạng, câm lặng diễn ra trong triều đình của một bạo chúa phương Đông. Trên màn ảnh loang loáng đuổi theo nhau những hình ảnh tột đỉnh xa hoa và hết sức hở hang, đầy tham vọng bạo tàn của kẻ thống trị và căm phẫn nhẫn nhục của người bị trị, đầy bạo lực, dục vọng, khát máu, và cả cận cảnh với cánh tay đao phủ bắp thịt nổi cuồn cuộn - tóm lại, một sản phẩm được chế ra theo hiểu biết của các nhà làm phim về những nguyện vọng thầm kín của khán giả văn minh quốc tế. Settembrini, con người của lý trí, hẳn sẽ cương quyết chối từ thưởng thức một tiết mục giải trí phi nhân đạo đến thế, sẽ tự thấy mình có trách nhiệm phải dùng vũ khí trào phúng cổ điển và chính trực để cực lực lên án sự lạm dụng tiến bộ kỹ thuật vào việc làm sống lại những tư tưởng hạ thấp nhân phẩm con người như thế, Hans Castorp tự nhủ và hạ giọng thầm thì chia sẻ ý nghĩ của mình với anh họ. Ngược lại, bà Stöhr hôm ấy cũng có mặt trong rạp chiếu bóng và ngồi không xa bộ ba của chúng ta bao nhiêu thì lại để tâm trí hoàn toàn bị cuốn hút theo những hình ảnh đuổi nhau, gương mặt đỏ bừng ngây ngô méo xệch đi vì hứng thú.

Cũng phải nói thêm rằng hầu như tất cả các gương mặt người ta thấy ở đây đều mê mẩn đờ đẫn như thế. Nhưng khi cảnh cuối cùng chấm dứt, hình

https://thuviensach.vn

ảnh cuối cùng biến mất, đèn trong rạp bật sáng trưng và nơi diễn ra những cảnh tượng lạ mắt kia chỉ còn là một tấm màn trống trơn trước mắt đám đông, thì các khán giả say mê lại chẳng thể vỗ tay tán thưởng để thể hiện sự hài lòng của mình. Ở đó làm gì có ai để người ta khen ngợi hay tạ ơn tài năng nghệ thuật! Các diễn viên tập họp với nhau để đóng bộ phim người ta vừa thưởng thức đã tan tác bốn phương trời từ khi nảo khi nào rồi; ở đây người ta chỉ được xem hình ảnh họ trong một sản phẩm ghi lại những diễn xuất trong hàng triệu triệu bức hình ghép lại với nhau, với mục đích tùy ý tái hiện lại quá khứ bằng cách cho những bức hình ấy loang loáng chạy qua trước mắt. Cái im lặng bao trùm đám đông sau khi những ảo ảnh kia biến mất có cái gì đó vô hồn và thật đáng sợ. Hai bàn tay thừa thãi bất lực buông xuôi trước khoảng không trống rỗng. Người ta dụi mắt, trân trân nhìn thẳng về phía trước, hổ thẹn trong ánh sáng chói chang và ngấm ngầm mong được rút lui về lại bóng tối, để lại được nhìn, được xem những điều đã chết từ lâu trong quá khứ nhưng được dựng dậy, được trồng vào hiện tại và được tô điểm bằng âm nhạc để làm mê hoặc lòng người.

Tên bạo chúa chết dưới lưỡi dao, miệng há hoác trong một tiếng rú không ai nghe thấy. Rồi sau đó hiện lên trước mắt người xem những hình ảnh từ khắp nơi trên thế giới: tổng thống nước Cộng hòa Pháp đầu đội mũ ống, vai mang ngù kim tuyến, ngồi trên cỗ xe tứ mã mui trần đáp lại diễn văn chào mừng của công chúng; tể tướng Ấn Độ là khách mời danh dự trong lễ cưới một vị tiểu vương; thái tử Đức tập dượt trong sân một doanh trại ở Potsdam. Người ta được chứng kiến sinh hoạt của một làng thổ dân ở Neumecklenburg[164], một cuộc thi chọi gà trên đảo Borneo[165], những kẻ man di mọi rợ ở trần thổi khèn mũi[166], một cuộc săn voi rừng, một nghi lễ trong triều đình Xiêm[167], một phố làng chơi ở Nhật Bản, với các Geisha ngồi sau chấn song cũi gỗ. Người ta thấy những người Samoyede[168] mặt che mạng kín mít điều khiển xe trượt tuyết do tuần lộc kéo trên vùng đất Bắc Á hoang vu đầy tuyết phủ, thấy những người Nga mộ đạo hành hương đến Hebron[169], thấy cảnh phạt hèo một tội phạm Ba Tư. Người xem cảm thấy mình có mặt ở tất cả những nơi ấy; không gian bị tiêu hủy, thời gian bị đảo lộn, xa xôi và quá khứ bỗng trở thành gần gũi và hiện tại dưới tác dụng của âm nhạc và

https://thuviensach.vn

những hình ảnh loang loáng lướt qua đánh lừa mắt và trí não. Đột nhiên trên màn ảnh xuất hiện một phụ nữ Morocco còn trẻ cao lớn như người thật lừng lững tiến về phía khán giả, cô ta mặc váy lụa kẻ sọc sặc sỡ, khắp người rủng rỉnh nhẫn, dây chuyền, kẹp tóc như con ngựa thắng đủ lệ bộ yên cương, bộ ngực đồ sộ phơi ra đến gần một nửa, hai cánh mũi bè bè phập phồng, cặp mắt rừng rực một sức sống man dại, nét mặt không ngừng biến đổi. Cô ta cười phô hàm răng trắng muốt, đưa một bàn tay với những chiếc móng trắng ngà nổi bật trên làn da nâu sẫm lên che mắt, tay kia vẫy vẫy về phía khán giả. Người ta ngượng ngùng nhìn chòng chọc vào gương mặt quyến rũ của người đàn bà không có thật kia, bóng hình trên màn ảnh nhìn họ mà không thấy họ, ánh mắt sỗ sàng của họ chẳng hề chạm được tới cô ta, nụ cười và cái vẫy tay của cô ta không dành cho họ và hiện tại mà thuộc về thời quá khứ ở xứ sở xa xôi nơi làng quê cô ta, thế nên đáp lại cử chỉ mời gọi ấy là một điều hoàn toàn vô nghĩa. Nhận thức ấy, như đã nói, làm cho hứng thú bị pha trộn với một cảm giác gần như bất lực. Rồi bóng ma ấy biến mất. Ánh sáng chói chang trần trụi chiếm lĩnh màn ảnh, chữ “Hết” to tướng nhảy lên chấm dứt tiết mục và kết thúc một vòng trình diễn, khán giả lặng lẽ rời khỏi rạp trong lúc từ bên ngoài một lớp khán giả mới lại tràn vào, háo hức đón xem vòng trình diễn ấy lặp lại lần nữa.

Bà Stöhr nhập bọn cùng với họ, và bị bà ta rủ rê hai anh em quyết định chiều ý Karen ghé vào quán cà phê của trung tâm giải trí, làm cô bé tội nghiệp sung sướng chắp cả hai tay lại cảm ơn. Cả ở đây cũng có âm nhạc. Một dàn nhạc giao hưởng nhỏ mặc đồng phục màu đỏ biểu diễn theo sự điều khiển của một tay vĩ cầm lĩnh xướng người Tiệp Khắc hay Hungary, anh ta tách riêng khỏi nhóm ra đứng trên sàn nhảy, trà trộn giữa những đôi lứa quấn quít xoay tròn, vừa hăng hái vặn vẹo thân hình vừa không tiếc tay hành hạ cây đàn. Ngồi bên các bàn là bộ mặt của tất cả giới thượng lưu quốc tế. Xung quanh người ta thi nhau gọi tên những món đồ uống lạ lùng. Hai anh em gọi nước cam có ga cho mình và cho người được họ bảo trợ để giải khát, vì trong quán vừa nóng vừa bụi, còn bà Stöhr chọn rượu ngọt. Giờ này chưa phải giờ cao điểm đâu, bà ta sành sỏi giải thích. Chiều càng muộn sàn nhảy sẽ càng nhộn nhịp, đa số bệnh nhân ở các viện an dưỡng quanh đó, bệnh

https://thuviensach.vn

nhân tự túc trọ trong các khách sạn và cả khách nghỉ tại trung tâm giải trí này đến đêm mới mò ra, đông hơn bây giờ nhiều, và đã có những người nhảy sang thế giới bên kia trong điệu valse, có thể nói không ngoa là họ đã dốc cạn chén đời và khạc ra những giọt máu cuối cùng trong *dulci jubilo*[170] trên sàn nhảy này. Bà Stöhr, bằng sự vô học không ranh giới của mình, đã có một sáng tạo đáng kể với từ *"dulci jubilo"*: từ đầu tiên được bà ta quy đổi ra ngôn ngữ âm nhạc của ông chồng và phát âm theo tiếng Ý thành *"dolce"*[171], còn từ thứ hai bị chuyển thành một dạng reo hò *"juhu", "hola"* hay có trời mới biết là cái gì - hai anh em không ai bảo ai cùng chộp lấy ly nước giải khát, phùng má ngậm cái ống cắm trong đó khi nghe thứ tiếng Latinh giả cầy của bà ta, nhưng bà Stöhr vẫn phớt tỉnh như không. Bà ta còn bận tìm lời bóng gió, những chiếc răng thỏ chìa ra một cách hết sức ngây ngô, để thăm dò mối quan hệ thật giữa ba người trẻ tuổi, mà theo lời thú nhận của bà ta thì chỉ có động cơ về phía cô bé Karen tội nghiệp là đã rõ ràng như bánh đúc bày sàng, được hai chàng hiệp sĩ hào hoa phong nhã thế này dẫn đi chơi thì còn sung sướng nào hơn. Nhưng tại sao hai anh em lại bỏ công làm chuyện hão hề như thế thì đối với bà ta vẫn còn là điều bí ẩn; mặc dù dốt nát vô học nhưng ở đây bản năng nữ giới đã giúp bà ta lần ra manh mối, dẫu rằng dự đoán của bà ta chỉ đúng có một nửa và không mấy thanh lịch. Hiểu rồi, bà ta dài giọng châm chọc, thực ra vai chính hiệp sĩ ở đây do Hans Castorp đóng, anh chàng Ziemßen chỉ đi theo cho đẹp đội hình mà thôi, và vì bà ta biết mối tương tư thầm kín Hans Castorp dành cho Madame Chauchat, nên hấp tấp đi đến kết luận rằng cô nàng Karstedt ốm ròm chỉ là vật lấp chỗ trống cho đối tượng thờ phụng không với tới được của chàng mà thôi - một kết luận quá đỗi phù hợp với con người bà Stöhr, hoàn toàn vô luân thường đạo lý, không có cơ sở và bắt nguồn từ một bản năng thấp hèn đến nỗi Hans Castorp chỉ đáp lại bằng một ánh mắt khinh bỉ đầy mệt mỏi lúc bà ta nửa đùa nửa thật bày tỏ ý kiến của mình. Bởi dĩ nhiên những lần tiếp xúc với cô Karen tội nghiệp quả thực cũng là một hình thức lấp chỗ trống trong tâm hồn chàng, một dạng món ăn tinh thần, như tất cả những việc làm từ thiện của chàng từ trước tới nay. Nhưng không chỉ có thế, đó cũng là những cử chỉ mộ đạo với mục đích riêng, và cảm giác thỏa mãn tràn ngập

https://thuviensach.vn

lòng chàng mỗi khi ngồi tỉ mẩn đút từng thìa bột cho bà Mallinckrodt ẻo lả, kiên nhẫn lắng nghe ông Ferge tả đi tả lại cơn sốc phế mạc của mình hay nhìn cô Karen tội nghiệp sung sướng và cảm động vỗ hai bàn tay mười ngón quấn băng, là một cảm giác nếu như có hơi giáo điều và đầy vẻ mộ đạo thì đồng thời đối với chàng cũng rất gần gũi và trong sáng; nó xuất thân từ một tinh thần hoàn toàn trái ngược với tinh thần sư phạm nhân văn do Settembrini đại diện, tuy nhiên theo ý chàng trẻ tuổi Hans Castorp cũng rất đáng thử nghiệm theo phương châm placet experiri.

Túp nhà nhỏ nơi Karen Karstedt ở trọ nằm không xa lối mòn dọc theo dòng suối nhỏ và khúc đường ray chạy qua 'Làng', nên rất tiện đường mỗi khi hai anh em nảy ra ý định đón cô bé cùng đi dạo sau bữa điểm tâm. Từ đó thả bộ về hướng 'Làng', đi hết quãng đường dạo chơi theo quy định họ sẽ thấy hiện ra trước mắt ngọn Tiểu Schiahorn, xế xế bên phải là ba đỉnh núi răng cưa được mệnh danh là những ngọn tháp xanh, có điều bây giờ không hề xanh mà chói chang một màu tuyết trắng, và xa hơn nữa về bên phải là ngọn núi làng. Lưng chừng sườn núi, ở khoảng một phần tư độ cao, người ta thấy một cái nghĩa trang nho nhỏ, nghĩa trang của 'Làng', có tường thấp bao quanh, và hứa hẹn nhìn xuống phong cảnh hồ tuyệt đẹp dưới thung lũng nên cũng được nhắm làm đích cho một cuộc dã ngoại. Và như thế, một hôm ba người nối đuôi nhau nương theo sườn núi leo lên trên ấy. Đó là một buổi sáng đẹp trời - nhưng vào thời điểm ấy của mùa đông hầu như ngày nào cũng đẹp: gió lặng và nắng vàng như mật, bầu trời xanh thăm thẳm, không khí hanh hao buốt giá và tuyết trắng lóa khắp nơi. Hai anh em, một người mặt đỏ như gạch nung non lửa, người kia nâu bóng như đồng thau, phong phanh mỗi tấm áo vét khoác ngoài vì áo măng tô chỉ tổ vướng tay dưới ánh mặt trời gay gắt, chàng trẻ tuổi Ziemßen mặc quần thể thao và giày cao su đi tuyết, Hans Castorp cũng mang giày ấy nhưng mặc quần dài vì chàng tự cảm thấy thể lực mình không đủ cho quần cộc. Bấy giờ vào khoảng giữa thượng tuần và trung tuần tháng hai của năm mới. Đúng thế, họ đã qua một năm mới kể từ khi Hans Castorp đặt chân đến đây; người ta đã viết lên lịch một con số khác, tiếp theo con số của năm cũ. Chiếc kim lớn của đồng hồ thế gian đã nhích thêm một đơn vị thời gian: không phải một cái mốc đặc biệt

https://thuviensach.vn

giả dụ như thời điểm mở đầu một thiên niên kỷ mới - sẽ có rất ít người hiện diện ở đây được chứng kiến thời điểm ấy - cũng không phải cái mốc chẵn đánh dấu một thế kỷ hay thậm chí chỉ một thiên niên kỷ mà thôi, không phải thế. Nhưng dù sao cây kim chỉ năm cũng vừa mới nhích thêm một bước, dẫu rằng Hans Castorp ở đây chưa được một năm mà nhiều lắm cũng mới hơn nửa năm thôi, giờ đây cây kim ấy đứng yên chỉ vào một con số, giống như kim phút của một chiếc đồng hồ lớn cứ năm phút mới nhảy một lần, và bình thản đợi đến khi được nhích thêm bước nữa. Cho tới lúc ấy thì cây kim tháng còn phải nhảy thêm mười bước, nhiều hơn số lần nó đã nhảy kể từ khi Hans Castorp lên trên này - tháng hai không được chàng tính vào đó nữa, vì đã đến là kể như sắp qua, dẫu còn non cũng kể như đã già.

Vậy là bộ ba của chúng ta làm một chuyến du ngoạn lên cái nghĩa trang nhỏ trên ngọn núi làng - có lẽ cũng nên giải thích cặn kẽ hơn một chút về chuyến dã ngoại này. Người khởi xướng là Hans Castorp, Joachim mới đầu còn cản vì sợ ảnh hưởng đến cô Karen tội nghiệp, nhưng rồi cũng thừa nhận rằng chơi trò ú tim với cô bé là một việc làm vô nghĩa, cô ta không hèn nhát như bà Stöhr để đến nỗi phải kiêng như kiêng húy tất cả những gì hơi dính dáng đến chết chóc. Karen Karstedt chưa đến mức buông thả hoàn toàn vào sự tự lừa dối bản thân của giai đoạn cuối, cô bé biết rõ tình trạng sức khỏe của mình cũng như căn nguyên của chứng hoại thư ở mười đầu ngón tay. Hơn thế, cô còn biết rằng những người bà con nhẫn tâm ở dưới đồng bằng không bao giờ chịu chi khoản phí tổn xa xỉ để vận chuyển thi hài về quê, cho nên sau khi từ giã cõi đời chắc chắn cô sẽ vẫn ngụ lại đây và nằm vào một góc khiêm nhường nào đó trên kia. Tóm lại, có thể bảo rằng chọn nơi này để dạo chơi đối với cô bé hợp tình hợp lý hơn những nơi giải trí như đua xe bobsleigh hay xem chiếu bóng nhiều, đấy là chưa kể một chuyến viếng thăm cũng là dịp thể hiện lòng tử tế đối với những người đồng hội đồng thuyền nằm trên đó, là một cử chỉ đầy trân trọng chứ không đơn thuần coi cái nghĩa trang nhỏ bé ấy là một nơi danh lam thắng cảnh cho một cuộc dạo chơi bình thường.

Ba người nối đuôi nhau thành hàng một chậm chạp leo lên dốc, vì con đường mòn chỉ được dọn tuyết đủ chỗ cho một người đi. Họ đã bỏ lại sau

https://thuviensach.vn

lưng tòa biệt thự cuối cùng nằm cheo leo trên sườn núi, dưới chân họ phong cảnh tuyệt đẹp của thung lũng mùa đông trải ra dưới một góc độ hơi lệch đi không giống quang cảnh quen thuộc mọi ngày: nó mở rộng về hướng đông bắc, nơi cổng vào thung lũng, cho thấy cái hồ mặt nước mùa này đóng băng cứng phủ đầy tuyết, bờ hồ rậm rạp cây rừng, phía sau dải bờ xa nhất những sườn núi dốc như đâm nhào xuống đất, xa hơn nữa là những đỉnh núi lạ bọc trong tuyết trắng xóa, đua nhau vươn lên chọc trời xanh. Họ bồi hồi chiêm ngưỡng quang cảnh hùng vĩ ấy một lúc, trước khi dừng chân trong tuyết đứng lại nơi cái cổng đá và nhìn vào sự yên tĩnh vĩnh hằng của nghĩa trang qua những chấn song cánh cổng sắt chỉ khép hờ.

Ở đây cũng có những lối đi được dọn tuyết gọn gàng, chạy ngang chạy dọc giữa những ngôi mộ quây rào và được một lớp tuyết dày độn cao lên, những chiếc giường an nghỉ ngàn thu được phân bổ đều đặn và có bàn tay chăm sóc chu đáo mặc dù khắp nơi tịnh không nghe tiếng hay nhìn thấy bóng người nào, với những cây thánh giá bằng sắt hay bằng đá, khắc chữ hay khảm một tấm hình nho nhỏ lồng khung kính tròn để tưởng niệm người nằm bên dưới. Sự yên tĩnh, cách biệt, thanh thản của chốn này mang vẻ sâu lắng và bí hiểm theo nhiều nghĩa, thể hiện rõ rệt nhất qua bức tượng một chú bé hài đồng hay một thiên thần nhỏ bằng đá, chắc hẳn là thần hộ mệnh của nơi này, đứng náu mình giữa đám cây xanh, chiếc mũ bằng tuyết nghiêng nghiêng trên đầu, một ngón tay đặt lên môi như muốn nói: xin hãy im lặng, nhưng đó là cái im lặng đối ngẫu với tiếng nói, là tiếng nói đã bặt đi, chứ không phải cái im lặng trống rỗng và vô nghĩa. Đối với hai người khách nam giới thì đây hẳn là một dịp thích hợp để ngả mũ cầm tay, nếu như họ có đội mũ. Nhưng vì hai người đi đầu trần, cả Hans Castorp cũng không còn là ngoại lệ, nên họ chỉ biết kính cẩn đi nhón gót, dồn hết trọng lượng cơ thể lên đầu mũi chân, thỉnh thoảng nghiêng mình như cúi chào bên phải bên trái, người nọ nối gót người kia theo hàng một với Karen Karstedt dẫn đầu.

Cái nghĩa trang nhỏ có hình dạng không đều, từ cổng vào là một dải chữ nhật hẹp trải dài về phía nam, rồi mở rộng ra cả hai phía thêm một khúc nằm ngang cũng hình chữ nhật. Rõ ràng nó đã nhiều lần phải tăng diện tích để đáp ứng nhu cầu, và được cơi nới bất cứ chỗ nào có thể. Mặc dù vậy lúc bấy

https://thuviensach.vn

giờ khoảng đất bằng phẳng có tường bao quanh cũng đã gần như kín chỗ, không chỉ dọc theo chân tường mà cả những vị trí bên trong ít được ưa chuộng cũng không chỗ nào khả dĩ có thể đặt thêm một người chen vào. Ba người khách chậm rãi loanh quanh một hồi lâu trên các lối đi hẹp giữa những hàng mộ, thỉnh thoảng dừng bước đọc một cái tên khắc vào đá cùng ngày sinh và ngày mất. Những tấm bia đá và thánh giá đều giản dị, ít cầu kỳ. Cứ theo những cái tên chạm trên đó thì người nằm bên dưới đã đến từ khắp mọi phương trời, có những cái tên tiếng Anh, tiếng Nga hoặc tiếng Slavic nói chung, cả tiếng Đức, tiếng Bồ Đào Nha và những tiếng gì gì khác nữa; tuy nhiên ngày tháng đề bên cạnh những cái tên ấy đều có một đặc điểm chung, đó là khoảng cách ngắn ngủi giữa năm sinh và năm tử, đâu đâu cũng chỉ khoảng trên dưới hai chục năm chứ hiếm khi hơn, dân cư ở đây toàn là những thanh niên thanh nữ chưa kịp bước vào đời đã từ giã cõi đời, những cánh bèo lưu lạc từ khắp nơi trên thế giới trôi dạt về đây để cuối cùng nằm đo đất vĩnh viễn ở chốn lưng chừng trời này.

Đâu đó giữa những ngôi mộ chen chúc nhau trong lòng cái truông vắng trên sườn núi, khoảng giữa bãi, có một rẻo đất trống bằng phẳng vừa đủ cho một người nằm, kẹp giữa hai ngôi mộ có vòng hoa giả quàng trên bia đá, và ba người khách không ai bảo ai bất giác dừng cả lại. Họ đứng đó, cô gái hơi vượt lên trước hai người đồng hành, chăm chú đọc những dòng số non trẻ trên các tấm bia - Hans Castorp dáng điệu thanh thản, hai tay chắp trước bụng, miệng hé mở, mắt thẫn thờ; chàng trẻ tuổi Ziemßen trong tư thế nghiêm, thậm chí còn hơi ưỡn ngực về phía trước - chẳng ai bảo ai hai người cùng tò mò đưa mắt liếc trộm xem vẻ mặt Karen Karstedt. Cô bé nhận ra ánh mắt họ và đứng lặng thinh, thẹn thùng khiêm tốn, mái đầu cúi thấp nghiêng nghiêng, môi chúm chím trong một nụ cười ngập ngừng, mắt chớp chớp liên hồi.

https://thuviensach.vn

# ĐÊM HỘI WALPURGIS[172]

Vài hôm nữa là chàng trẻ tuổi Hans Castorp ở trên này được tròn bảy tháng, còn anh họ chàng, Joachim trung hậu, người đã có thâm niên năm tháng trời khi chàng mới tới nơi, giờ đếm đủ mười hai tháng hay là một năm - một năm tròn, tròn theo cái nghĩa thiên văn học, tức là, kể từ khi chiếc đầu máy bé hạt tiêu đưa Joachim lên thả vào xứ này thì trái đất đã quay được một vòng trọn vẹn quanh mặt trời và trở lại đúng vị trí cũ. Bấy giờ đang mùa lễ hội hóa trang[173]. Đêm trước tuần chay[174] đã rập rình trước cửa, và Hans Castorp tò mò dọ hỏi những người có thâm niên cao ở trên này xem hội hóa trang ở đây được tổ chức ra sao.

"Hoan hỉ lắm!" Settembrini trả lời, vì hai anh em lại chạm trán ông ta trong một lần đi dạo theo lịch vận động buổi sáng. "Thú vị lắm!" Ông ta bảo. "Tưng bừng nhộn nhịp như ở Prater[175], rồi ông sẽ thấy, ông kỹ sư. Nhập vào vòng nhảy ở đây chúng ta sẽ sáng như đèn.[176]" Rồi ông ta không tiếc lời cay độc, dùng đến cả đầu, vai và cánh tay để minh họa một cách sinh động cho thái độ phê phán của mình: "Chứ ông tưởng sao, thậm chí trong *maison de santé*[177] người ta còn tổ chức dạ hội cho những kẻ điên khùng mất trí, tôi vừa mới đọc được tin ấy, thế thì tại sao ở đây lại không? Chương trình đêm hội bao gồm *danses macabres*[178] đủ mọi thể loại, như ông hẳn cũng có thể hình dung ra được. Rất tiếc một số kẻ đã tham dự cuộc vui năm ngoái sẽ chẳng thể có mặt lần này, vì lễ hội chấm dứt từ lúc chín rưỡi…"

"Ý ông nói… À ra thế, tuyệt thật!" Hans Castorp bật cười. "Ông đúng là trùm tiếu lâm! 'Lúc chín rưỡi' - cậu nghe thấy không? Sớm quá, để 'một số' những người năm ngoái mò về vui chơi chốc lát, ông Settembrini bảo thế. Ha ha, đáng ngại thật. Số ấy hẳn là những người trong năm qua đã giã từ thân xác đầy tội lỗi của mình rồi, cậu hiểu ý tớ chứ? Nhưng tôi vẫn nóng lòng mong tới đêm hội", chàng quay sang ông người Ý. "Tôi thiết tưởng

https://thuviensach.vn

việc tổ chức những dịp hội hè như thế ở đây là rất nên, nó như là những cột mốc đánh dấu từng chặng đường, từng quãng thời gian, để thời gian đừng trôi đi triền miên không giới hạn, như vậy mới thật là đáng sợ. Chúng ta vừa trải qua lễ giáng sinh và biết rằng đã sang năm mới, giờ đây tới hội hóa trang. Tiếp đến là chủ nhật lễ lá (ở đây liệu có bánh mì vòng không nhỉ?), rồi đến tuần thánh trước lễ phục sinh, rồi lễ phục sinh và sau đó sáu tuần là lễ thánh thần hiển hiện, chẳng bao lâu sau lại đến ngày dài nhất trong năm, ngày hạ chí, ông hiểu không, rồi lại sang thu…"

"Thôi! Thôi! Thôi!" Settembrini cất tiếng kêu thống thiết, mặt ngửa lên trời hai tay ép chặt lấy thái dương. "Xin ông thôi ngay đừng nói nữa! Tôi không chấp nhận thái độ vung tay áo xô đốt nhà tang giấy như thế với thời gian!"

"Xin ông thứ lỗi, ý tôi muốn nói ngược lại… Nhưng mà rốt cục thế nào Behrens cũng sẽ phải quyết định chích thuốc để giải độc cho tôi, vì thân nhiệt của tôi cứ giữ hoài mức ba bảy độ bốn, độ năm, độ sáu và thậm chí cả độ bảy. Nó nhất định không chịu xuống. Tôi đã và sẽ còn là một học sinh cá biệt của trường đời. Tôi không thuộc loại mang án dày, vì Rhadamanth chưa bao giờ tuyên bố rõ ràng bắt tôi bóc lịch bao lâu, nhưng ông ta bảo sẽ rất uổng nếu tôi bỏ dở việc điều trị, vì tôi đã ở trên này lâu đến thế và đã đầu tư nhiều thời gian như vậy rồi, đại khái thế. Vả lại nếu như ông ta đặt ra cho tôi một thời hạn thì xét cho cùng nó cũng chẳng có ý nghĩa là bao. Cái thời hạn ấy ông ta thay đổi mấy hồi! Nếu ông ta có bảo: nửa năm, thì đó cũng chỉ là thời hạn tối thiểu và người ta phải chuẩn bị tinh thần để ở lâu hơn. Cứ xem anh họ tôi đấy, lẽ ra đầu tháng này anh ấy đã hết hạn rồi - hết hạn với cái nghĩa là đã khỏi bệnh - nhưng lần khám sau cùng Behrens lại tuyên bố cần thêm bốn tháng nữa mới khỏi hẳn. Ông xem, bốn tháng nữa là bao giờ? Đã là hạ chí rồi, như tôi vừa nói lúc nãy, hoàn toàn không có ý chọc tức ông, và sau đó lần lần sẽ tới hồi đông chí. Nhưng hẳng cứ biết lễ hội hóa trang trước mắt cái đã, ông ạ, tôi thấy chúng ta nên giữ đúng thứ tự các cột mốc thời gian ghi trên lịch. Bà Stöhr bảo trên này có thể mua kèn giấy ở chỗ người gác cổng, chẳng biết có đúng không?"

https://thuviensach.vn

Đúng thế. Trong bữa điểm tâm ngày thứ ba lễ hội hóa trang, cái lễ hội bỗng dưng sờ sờ trước mắt, trước cả khi người ta kịp định thần, ngay từ sáng sớm trong phòng ăn đã toe toe đủ thứ tiếng các loại nhạc cụ đồ chơi, từ khàn khàn đến choe chóe; sang bữa trưa ở bàn Gänser, Rasmussen và cô ả Kleefeld đã thấy những chiếc kèn giấy sặc sỡ hình con rắn cuộn tròn khi thổi mới bung ra, và nhiều người, ví dụ cô Marusia mắt tròn, đã đội trên đầu cái mũ giấy nhọn mua của lão già khập khiễng ngồi trước cổng; nhưng phải đến bữa tối trong phòng ăn và bên dãy phòng giao lưu không khí mới thực sự trở nên tưng bừng đầy tính hội hè… Chỉ có chúng tôi biết trước không khí hội hè ấy, và sự sốt sắng của Hans Castorp, sẽ dẫn tới đâu. Nhưng chúng tôi không thể để cho dòng suy nghĩ cuốn mình đi trước độc giả, chúng tôi phải tôn trọng thời gian cho xứng đáng và không được tiết lộ điều gì quá sớm - thậm chí có lẽ chúng tôi còn nên trì hoãn để một vài sự kiện đừng xảy ra quá đường đột, vì chúng tôi cũng cùng một tâm trạng ngại ngùng đoan chính như Hans Castorp, người cho tới nay vẫn cố giữ gìn để các biến cố ấy đừng vội xảy ra.

Đại để buổi chiều hôm ấy người ta lũ lượt kéo nhau xuống ‘Phố’ xem cuộc diễu hành hóa trang. Mặt nạ nhan nhản khắp nơi, những tên hề Pierrot và Harlequin[179] giằng co chiếc ghế dài long sòng sọc, khách bộ hành dưới đường và người trong đoàn diễu hành trên xe trượt tuyết, núp sau những tấm mặt nạ muôn hình muôn vẻ, tấn công nhau tơi bời bằng một trận mưa hoa giấy cắt nhỏ li ti. Đến bữa tối, khi quây quần quanh bảy chiếc bàn ăn thì thực khách đã cao hứng lắm và nhất quyết đem không khí hội hè ngoài phố vào khuấy động cái xã hội khép kín ở đây. Mũ giấy, kèn giấy và những đồ chơi lặt vặt mua của lão gác cổng trở nên nhàm, thế là ông công tố viên Paravant đầu têu ra một cách hóa trang mới: ông ta khoác lên người một tấm áo kimônô phụ nữ dài lượt thượt và đeo lủng lẳng trên đầu một bím tóc giả, theo lời ai đó ré lên thì là của bà tổng lãnh sự Wurmbrandt, thậm chí còn dùng kẹp nóng vuốt cho bộ ria rủ xuống, trông không khác gì một người Tàu chính cống. Ban quản trị cũng không chịu lạc hậu. Họ trang bị cho mỗi bàn ăn một cái đèn lồng bằng giấy màu hình mặt trăng có nến cháy bập bùng bên

https://thuviensach.vn

trong, khiến phòng ăn cứ như cái động và Settembrini lúc xuống dùng bữa đi ngang qua bàn Hans Castorp không nhịn được phải mượn lời một thi hào:

*"Xem kìa, lửa cháy vui sao!*

*Một phường tiếu ngạo tụ vào với nhau."*[180]

Ông ta đọc thơ qua kẽ răng và nhếch mép cười khô khốc lúc lững thững đi về bàn mình, chưa tới nơi đã được đón tiếp bằng một trận pháo kích những viên đạn tròn nhỏ, vỏ mỏng đựng đầy nước hoa, khi đụng trúng đích vỡ ra thơm lừng.

Tóm lại, không khí hội hè vui nhộn không để đâu cho hết. Tiếng cười vang lên không dứt, những con rắn giấy mắc trên mấy ngọn đèn chùm thò đuôi lòng thòng xuống các dãy bàn, khẽ ve vẩy theo luồng khí xao động, hoa giấy li ti nổi lềnh bềnh trong nước sốt, chẳng mấy chốc đã thấy cô người lùn bươn bả mang thùng nước đá và chai sâm panh đầu tiên lên, người ta trộn rượu vang với rượu đỏ để uống cho phê theo chỉ dẫn của ông luật sư Einhuf, và đến cuối bữa ăn khi ai đó tắt hết đèn trên trần để phòng ăn chỉ còn lờ mờ ánh nến trong mấy ngọn đèn lồng đỏ như cảnh đêm một khu ăn chơi ở Ý thì chẳng còn ai không bị lây tâm trạng vui vẻ chung, và ở bàn Hans Castorp rộn lên nhiều tiếng cười tán thưởng khi nhận được mảnh giấy nhỏ của Settembrini chuyền sang (ông ta dúi vào tay người ngồi xây lưng lại với mình là cô Marusia đầu đội một chiếc mũ jockey bằng giấy bóng xanh), trên nguệch ngoạc mấy dòng thơ ghi bằng bút chì:

*"Chớ có quên! Ngọn núi hôm nay đẫm phép màu*

*Và nếu như ánh lửa ma trơi chỉ đường ở đâu*

*Thì đừng có tin tưởng hoàn toàn vào đó."*[181]

Tiến sĩ Blumenkohl, có vẻ như lại bị một cơn khó ở, lầm bầm cái gì đó trong miệng với vẻ mặt khó tiêu muôn thuở và cử động tiết kiệm của đôi môi, người ta đoán là ông ta giải thích xuất xứ những vần thơ ấy. Hans Castorp hăng lên nhất định tham gia vào cuộc bút chiến và cho rằng mình có trách nhiệm phản hồi, viết cái gì thì thực ra không quan trọng. Chàng thọc tay vào túi lục tìm một cái bút chì nhưng không thấy, cả Joachim và cô giáo già Engelhart cũng không có để cho chàng mượn. Cặp mắt đỏ ngầu tia máu của chàng bất giác đưa cái nhìn tìm kiếm hướng về phía đông, phía một

https://thuviensach.vn

chiếc bàn tít trong góc trái gian phòng, và sáng kiến đột xuất ấy mang lại những liên tưởng táo bạo tới mức làm chàng tái mặt quên phứt ngay dự định ban đầu.

Của đáng tội chàng cũng có đầy đủ lý do để mà tái mặt. Madame Chauchat ngồi bàn ấy đã đặc biệt làm đẹp cho đêm hội hóa trang, cô ta mặc một chiếc váy mới - ít nhất là mới đối với Hans Castorp, vì chàng chưa thấy cô ta mặc lần nào - bằng lụa mỏng màu tối, gần như đen thẫm, chỉ loáng thoáng óng ánh nâu vàng, cổ tròn hẹp đoan trang không tiết lộ gì nhiều hơn chỗ hõm giữa cặp xương quai xanh trước ngực và đốt sống gồ lên sau gáy dưới những cọng tóc lòa xòa, nhưng lại để hai cánh tay Clawdia hoàn toàn tự do từ vai xuống - đôi cánh tay thon thả mà tròn trịa của nàng, chắc phải mềm mại và mát rượi lắm, nổi lên trắng ngần trên nền lụa sẫm, khiến Hans Castorp bàng hoàng nhắm nghiền hai mắt, miệng thì thầm được mỗi một lời: "Lạy Chúa!" Chàng chưa bao giờ nhìn thấy áo xống may kiểu này. Chàng không lạ gì các kiểu váy dạ hội, lộng lẫy và sang trọng, ở những vị trí nhất định được phép phô phang lộ liễu hơn thế này nhiều, nhưng còn khuya mới đạt được hiệu quả chấn động tinh thần như thế. Chàng Hans Castorp tội nghiệp đã nhầm lẫn nghiêm trọng khi tin vào một nhận định cũ, khẳng định sức hấp dẫn không lý giải nổi của đôi cánh tay này, đôi cánh tay có lần chàng được chiêm ngưỡng bọc trong ống tay áo bằng sa mỏng, "nửa kín nửa hở" như hồi đó chàng tự nhủ và cho rằng một sự trần trụi hoàn toàn có lẽ sẽ kém hấp dẫn hơn nhiều. Nhầm to! Mù quáng đến thế là cùng! Sự trần trụi hoàn toàn được nhấn mạnh và đề cao của bộ phận cơ thể tuyệt mỹ này, mặc dù về mặt hữu cơ nhiễm độc nặng, đã đánh bại tuyệt đối hình ảnh nửa kín nửa hở khi xưa, không cho phép người ta tỏ thái độ gì khác ngoài cách tâm phục khẩu phục cúi đầu thầm lặp đi lặp lại thán từ: "Lạy Chúa!" Sau đấy không bao lâu có một mảnh giấy khác lại được chuyền tới, trên đề:

*"Bầu bạn, nhiều vô số kể*
*Chạy quanh toàn là cô dâu!*
*Và ai cũng thành chú rể*
*Ước mơ một mối tình đầu!"*[182]

https://thuviensach.vn

“Hoan hô! Hoan hô!” Người ta hưởng ứng rầm rầm. Cà phê đã được đưa lên trong những bình nhỏ màu nâu đất, và cả rượu ngọt nữa, bà Stöhr tỏ ra rất khoái khẩu với món đồ uống ngọt ngào có độ cồn cao này. Thực khách bắt đầu đứng dậy đi loanh quanh trong phòng. Người ta sang bàn khác thăm hỏi nhau, tùy tiện đổi chỗ. Một phần thực khách đã sang khu phòng giải trí, trong khi phần còn lại vẫn ngồi lì bên bàn ăn nhiệt tình chiếu cố món rượu pha. Settembrini đích thân tới bàn hai anh em họ, tách cà phê trên tay, cây tăm ngậm giữa đôi môi, thong thả kéo ghế ngồi xuống góc bàn giữa cô giáo quá thì và Hans Castorp.

“Dãy núi Harz”, ông ta bảo. “Vùng Schierke và Elend[183]. Thế nào, ông kỹ sư, những điều tôi hứa hẹn với ông có quá đáng chút nào không? Cái chợ phiên này thật hãi hùng[184]! Nhưng ông cứ đợi đấy, còn khối trò vui, đêm hội chưa đến đỉnh cao đâu, và còn lâu mới tới hồi kết thúc. Cứ theo những điều người ta bàn tán thì còn nhiều tiết mục giả trang hấp dẫn nữa. Một số nhân vật đã rút lui vào hậu trường chuẩn bị, đó là một dấu hiệu đầy hứa hẹn, rồi ông sẽ thấy.”

Đúng là có nhiều nhân vật giả trang mới xuất hiện: các bà trong trang phục đàn ông, bộ dạng thiếu tự nhiên hùng hổ cương lên như đóng kịch, mặt bôi râu ria đen xì bằng than đốt từ nút bấc chai rượu; các ông ngược lại xúng xính trong áo xống đàn bà, mỗi bước mỗi vấp dúi dụi vì đạp nhằm gấu váy. Tay sinh viên nửa mùa Rasmussen trong bộ váy áo đen tuyền hở lưng hở ngực khoe ra làn da lấm tấm mụn cóc, luôn tay phe phẩy cây quạt giấy đập phành phạch cả đằng trước lẫn đằng sau. Một lão ăn mày què ôm khư khư cây gậy lê lết đi qua đi lại. Ai đó đã chế biến một bộ đồ ngủ trắng và đôi dép nỉ đi trong nhà của phụ nữ thành trang phục Pierrot, mặt trát đầy phấn trắng khiến tròng mắt bạc phếch rất kỳ dị, cộng thêm cái miệng vẽ rộng ra tô son đỏ nhoe nhoét như máu. Đấy là cậu thiếu niên móng tay dài. Một anh chàng Hy Lạp ngồi bàn Nga hạ lưu có cặp giò thon đẹp õng ẹo diễu qua diễu lại trong chiếc quần cộc bó sát đùi màu tím, áo choàng ngắn cổ cao xếp nếp và thanh kiếm dài lòng thòng như một nhà quý tộc Tây Ban Nha hoặc một chàng hoàng tử trong cổ tích. Tất cả các bộ đồ hóa trang này đều được gấp rút tự sáng tạo sau bữa tối. Bà Stöhr cảm thấy kém miếng khó chịu nên cũng

https://thuviensach.vn

biến khỏi chỗ ngồi và một lát sau quay trở lại trong vai mụ già quét chợ, với tay áo xắn cao, một cái tạp dề quàng ra ngoài váy, chiếc mũ giấy đội đầu cột dây thật chặt dưới cằm, đủ cả lệ bộ chổi thùng lỉnh kỉnh, và hăng hái khua ngay cây chổi cán dài xuống dưới gầm bàn, không nể nang gì chân cẳng những vị khách còn ngồi lại.

"Mụ Baubo tới một mình"[185]

Settembrini có ngay câu trích dẫn thích hợp khi nhìn thấy bộ dạng bà ta, và không ngần ngại đọc cả câu thơ tiếp theo, rất rành rọt và truyền cảm. Bà ta nghe thấy, quay lại lườm một cái, gọi ông ta là "anh gà trống thiến" và yêu cầu ông ta "ngậm mỏ" lại cho mọi người nhờ, điềm nhiên gọi ông văn sĩ bằng anh theo tục lệ chung trong đêm hội hóa trang, lối xưng hô thân mật này đã trở nên phổ biến ở hầu hết các bàn trong bữa tối. Ông ta vừa mở miệng tính trả đũa thì bị cắt ngang bởi tiếng ồn ào từ ngoài sảnh vọng vào thu hút sự chú ý của tất cả mọi người trong phòng ăn.

Một đám diễu hành nhốn nháo gồm các thực khách từ dãy phòng giải trí kéo sang, dẫn đầu là hai nhân vật kỳ khôi trong những bộ đồ hóa trang hẳn vừa mới được hoàn thành. Một người đàn bà mặc đồng phục y tá của nữ tu đạo Tin Lành, nhưng tấm áo chùng đen được may thêm những vạch ngang màu trắng từ chân lên tới cổ, cách vài vạch ngắn nằm song song với nhau lại có một vạch dài hơn, như kiểu các vạch số trên chiếc nhiệt kế. Bà ta đưa ngón tay trỏ lên miệng ra dấu im lặng, nách bên phải cắp một bảng biểu đồ nhiệt độ. Người kia trang phục tuyền một màu xanh lam, mặt và cổ cũng bôi xanh, thậm chí cả đôi môi và cặp chân mày cũng vẽ cho xanh nốt, trên đầu đội sùm sụp một chiếc mũ len xanh trùm xuống tận tai và khắp người bọc trong một kiểu áo liền quần hay áo choàng may từ một tấm vải lanh xanh bóng, dưới cổ chân túm lại và khoảng giữa bụng được độn cho phình ra. Người ta nhận ra bà Iltis và ông Albin. Họ đeo sau lưng hai tấm bảng các tông đề "cây nhiệt kế câm" và "lão Heinrich xanh". Cả hai vừa nhún nhảy vừa kéo nhau diễu quanh phòng.

Người ta hưởng ứng mới khiếp chứ! Tiếng cười nói ồn ào như ong vỡ tổ. Bà Stöhr, cây chổi để dựa vào vai, hai tay vòng quanh ôm lấy đầu gối, cười xả láng miệng ngoạc ra hết cỡ, nhập vai hẳn vào mụ quét chợ không cần giữ

https://thuviensach.vn

gìn ý tứ gì nữa. Chỉ có Settembrini tỏ thái độ không tán thưởng. Ông ta thờ ơ liếc mắt nhìn qua đôi nhân vật hóa trang rất được hâm mộ kia, cặp môi mím lại thành một đường mỏng dính dưới hàng ria mép uốn cong lịch lãm.

Trong đám đông lẽo đẽo đi theo cái ống nhổ màu xanh và cây nhiệt kế câm từ bên dãy phòng giải trí sang phòng ăn có cả Clawdia Chauchat. Tươi rói trong chiếc áo mới, cô ta đi cùng với cô Tamara tóc xù và người đàn ông ngực lõm ngồi cùng bàn, một gã tên là Buligin, lướt qua bàn Hans Castorp về phía bàn gã Gänser và cô ả Kleefeld, tới đó cô ta dừng bước, hai tay chắp sau lưng, cười tít mắt đứng đía lia tán dóc trong khi hai người đồng hành vẫn tiếp tục tháp tùng cặp biểu tượng quái gở nọ, sau khi đi hết một vòng quanh phòng lại ồn ào kéo nhau ra. Cả Madame Chauchat cũng làm đỏm bằng một chiếc mũ giấy hóa trang - không phải mũ mua mà tự xếp lấy từ một tờ giấy trắng, loại mũ ba góc đơn giản người ta vẫn làm để dỗ trẻ con, nhưng đội ngang trên đầu lại làm cô ta duyên dáng không lời nào tả xiết. Chiếc áo lụa nâu sẫm óng ánh vàng để hở chân, phần váy được may hơi bồng. Chúng tôi không bình luận thêm về hai cánh tay nữa. Chúng được để trần tới tận vai.

“Hãy nhìn kỹ cô ả đi!” Hans Castorp nghe tiếng Settembrini mơ hồ như vẳng lại từ một nơi xa xôi lắm, trong lúc mắt chàng còn mải dõi theo dáng người thướt tha lướt qua cánh cửa kính để ngỏ ra khỏi phòng. “Lilith đấy.”[186]
“Ai cơ?” Hans Castorp hỏi.

Ông văn sĩ phấn chấn hẳn lên. Ông ta cất tiếng giảng giải: “Người vợ đầu tiên của Adam. Bạn ơi hãy dè chừng…”

Ngoài hai người họ ra chỉ còn tiến sĩ Blumenkohl ngồi lại bên bàn, ở chỗ của ông ta tận góc bên kia. Những người khác, kể cả Joachim, đã di cư sang dãy phòng giải trí từ lúc nào rồi. Hans Castorp bảo:

“Bạn ơi hôm nay anh văn thơ lai láng thế. Lại còn cô Lilli nào nữa đây? Hóa ra Adam có tới hai vợ hay sao? Thế mà tôi chẳng biết…”

“Truyền thuyết Hebrew[187] kể như vậy. Về sau Lilith biến thành ma xó, chuyên quyến rũ các chàng trai trẻ bằng mái tóc đẹp của mình.”

“Khiếp! Một con ma xó có mái tóc đẹp. Chắc bạn nhất quyết không đội trời chung với nó đâu nhỉ? Bạn tới bất thình lình, bật đèn sáng trưng như

https://thuviensach.vn

thắp đuốc trí tuệ để lôi kéo những người trẻ tuổi quay trở về con đường chính nghĩa, có phải vậy không?" Hans Castorp như người nói sảng. Chàng đã dốc vào họng khá nhiều hỗn hợp rượu pha để trên bàn.

"Ông nghe đây, ông kỹ sư, xin ông thôi ngay cái trò ấy đi!" Settembrini chau mày nghiêm giọng. "Xin ông thứ lỗi, nhưng tôi yêu cầu ông dùng lối xưng hô văn minh theo đúng phép lịch sự! Cái lối ăn nói nhả nhớt này thật không hợp với ông chút nào."

"Nhưng mà tại sao lại phải thế? Đang là lễ hội hóa trang cơ mà! Đêm nay ai cũng có quyền đối xử thân mật với nhau…"

"Phải, theo một phong tục được đặt ra để thỏa mãn thói đồi trụy. Xưng hô suồng sã với người lạ, tức là với những người theo phép xã giao phải lễ phép gọi bằng 'ông', là điều không thể chấp nhận được, là đem kỷ cương ra làm trò đùa, một trò đùa vô đạo đức mà tôi ghê tởm, vì xét cho cùng nó phủ nhận tất cả những gì được coi là văn minh và nhân đạo, phủ nhận một cách trơ trẽn và hỗn xược nhất. Tôi không bao giờ gọi ông là 'bạn', ông đừng có lầm tưởng như vậy! Tôi chỉ trích dẫn một câu thơ tuyệt tác trong kho tàng văn học của dân tộc ông mà thôi. Có thể là tôi văn thơ lai láng…"

"Cả tôi nữa! Tôi cũng muốn văn thơ lai láng bồi hồi, vì đây là thời cơ ngàn năm có một, tôi cảm thấy thế. Tôi không có ý bảo rằng gọi anh bằng 'bạn' là điều dễ dàng gì đối với tôi, ngược lại là đằng khác, tôi đã phải cố gắng lắm mới vượt qua được sự ngại ngùng của bản thân, đã phải tự lấy đà rất xa để làm được điều đó, nhưng đó là điều tôi rất vui lòng thực hiện, sung sướng và bằng cả trái tim…"

"Bằng cả trái tim?"

"Bằng cả trái tim, đúng thế, bạn cứ tin lời tôi. Chúng mình đã đồng cam cộng khổ một thời gian dài ở trên này - bảy tháng trời, nếu bạn muốn tính đếm rạch ròi; thực ra như thế cũng chưa phải là nhiều lắm theo quan niệm ở đây, nhưng theo cách nghĩ ở dưới đồng bằng, như tôi còn nhớ, thì đó là vô khối thời gian. Vậy là chúng ta đã đồng cam cộng khổ trong khoảng thời gian ấy, vì số phận đưa đẩy cho ta gặp nhau ở trên này, và ngày nào ta cũng được nhìn thấy nhau và được trò chuyện cùng nhau về nhiều điều lý thú, có những điều mà nếu còn ở dưới kia chắc chắn tôi chẳng hiểu quái gì. Nhưng

https://thuviensach.vn

ở đây thì khác, ở đây những điều ấy trở nên vô cùng quan trọng và thiết thực đối với tôi, thế nên mỗi khi chúng ta tranh luận điều gì thì tôi lại căng tai lên tập trung hết sức lắng nghe. Hay nói đúng ra đó là những lúc bạn lấy tư cách một *homo humanus* giảng giải cho tôi, vì với vốn kinh nghiệm ít ỏi của mình tất nhiên tôi chẳng đóng góp được bao nhiêu mà chỉ biết ngậm miệng lắng nghe những điều bạn nói. Nhờ bạn tôi đã vỡ vạc ra biết bao điều… Carducci dĩ nhiên chỉ là chuyện nhỏ như con thỏ, nhưng ngoài ra còn có bao nhiêu điều đáng kể, như là mối tương quan giữa nền cộng hòa và phong cách đẹp, hay giữa thời gian và tiến bộ - nếu thời gian ngừng trôi thì nhân loại cũng không thể có tiến bộ, và thế giới chỉ còn là một vũng nước tù, một cái ao tanh tưởi - tôi làm sao mà biết được những điều hay ho đó nếu không có bạn! Tôi tự tiện gọi bạn một cách thân mật như thế, xin lỗi bạn, nhưng tôi không biết để giữ phép lịch sự thì phải nói thế nào - nếu gò bó theo đúng kỷ cương thì tôi lại không thể ngỏ lời cùng bạn như thế này được. Bạn ngồi đó, và tôi được tâm sự với bạn, vậy là đủ. Bạn không chỉ là một con người được mệnh danh bằng một cái tên, ông Settembrini, mà bạn là đại diện của cả nền văn minh tiến bộ, một đại diện luôn luôn có mặt tại chỗ để giám sát tôi, bạn là thế đấy", Hans Castorp cất cao giọng và đập một tay xuống tấm khăn trải bàn. "Và giờ đây tôi muốn có lời cảm ơn bạn", chàng hạ giọng nói tiếp và đẩy cái ly thủy tinh đựng hỗn hợp rượu vang pha rượu đỏ của mình cho chạm vào tách cà phê của ông Settembrini như thể cụng ly, "cảm ơn bạn trong bảy tháng trời vừa qua đã tận tình giúp đỡ chỉ bảo tôi, đứa học trò vỡ lòng bỗng chốc bị trút xuống đầu bao nhiêu điều mới lạ, cảm ơn bạn đã cầm tay dìu dắt tôi trong những bài học cả lý thuyết lẫn thực hành, đã tìm cách gây tác động uốn nắn sửa đổi tôi, hoàn toàn miễn phí, khi thì dùng chuyện ngụ ngôn lúc lại bằng ví von trừu tượng. Tôi cảm thấy hết sức rõ rệt đây là thời điểm thích hợp để cảm ơn bạn về tất cả những điều đó, và xin lỗi bạn vì tôi là một học trò quá dở, một 'học sinh cá biệt của trường đời' theo cách nói của bạn. Khi nghe bạn nói thế tôi đã rất cảm động, và mỗi khi nghĩ đến tôi vẫn còn thấy cảm động lắm lắm. Là một học sinh cá biệt, tôi cần đến sự quan tâm đặc biệt của bạn và năng lực sư phạm mà bạn đã nhắc tới trong lần gặp gỡ đầu tiên - tất nhiên đấy cũng là một trong những mối quan hệ biện

https://thuviensach.vn

chứng mà bạn dạy cho tôi, mối tương quan giữa nhân văn và sư phạm - nếu bây giờ có thời gian chắc tôi còn nhớ thêm được nhiều điều hay ho nữa. Vậy thì, hãy tha thứ cho tôi và đừng nghĩ xấu về tôi! Chúc anh luôn hạnh phúc, anh Settembrini! Tôi xin cạn chén mừng cho những nỗ lực của anh trong lĩnh vực văn chương nhằm tiêu diệt mọi khổ đau của nhân loại!" Chàng kết thúc bài diễn văn, ngửa cổ uống vài hơi hết sạch chỗ rượu pha còn lại trong ly và đứng dậy. "Giờ ta có thể sang nhập bọn với những người khác được rồi."

"Ơ kìa, ông kỹ sư, ông làm sao thế?" Ông người Ý kinh ngạc hỏi, cặp mắt đầy vẻ ngỡ ngàng, nhưng cũng đứng lên theo. "Nghe cứ như lời từ biệt…"

"Không, sao lại từ biệt?" Hans Castorp né tránh. Chàng không chỉ né tránh trong lời nói mà cả trong cử chỉ, nghiêng người sang bên đến nỗi đụng cả vào cô giáo quá thì - cô Engelhart vừa mới sang phòng ăn gọi họ. Ông cố vấn cung đình đích thân đứng ra làm chủ xị một chầu rượu nóng do ban quản trị đãi các bệnh nhân, ở trong phòng dương cầm ấy, cô ta thông báo. Các ông sang ngay đi kẻo hết. Thế là họ kéo nhau sang bên ấy.

Ở đó họ thấy ông cố vấn cung đình Behrens đang đứng bên một chiếc bàn phủ khăn trắng kê giữa phòng, múc từng vá rượu trong một cái liễn bốc hơi nghi ngút phân phát cho đám thực khách đứng vòng trong vòng ngoài xung quanh, nhao nhao chìa ra những chiếc ly nhỏ có quai cầm. Bản thân ông ta cũng chấm phá thêm đôi nét cho hình thức bề ngoài phù hợp với không khí hội hóa trang, tức là ngoài chiếc áo choàng trắng mọi ngày - mà hôm nay ông ta cũng mặc, vì trách nhiệm lương y không thể nghỉ ngày nào - ông ta chụp thêm lên đầu một chiếc mũ fez[188] Thổ Nhĩ Kỳ chính cống màu đỏ chói với một cái ngù đen buông xuống lủng lẳng ngang tai - đối với ông ta thế cũng là giả trang lắm rồi, thế là đủ để dung mạo vốn dĩ đã khác người của ông ta thêm phần cổ quái và phóng đãng. Chiếc áo choàng trắng dài càng nhấn mạnh chiều cao của ông cố vấn cung đình, nếu tính đến cả khúc cổ ông ta vươn về đằng trước (bằng cách ngầm nắn cho nó thẳng ra trong suy nghĩ) thì chiều cao của ông ta có dễ đạt tới mức siêu nhiên, cộng thêm cái đầu nhiều màu sắc ngất nghểu trên cùng có thể nói hình dong ông ta khá là ma quái. Chí ít thì đó cũng là cảm tưởng của chàng trẻ tuổi Hans Castorp, chưa

https://thuviensach.vn

bao giờ chàng thấy gương mặt ông cố vấn cung đình quái gở như hôm nay, dưới chiếc mũ đỏ giả trang: bộ mặt bèn bẹt với cái mũi hếch hỉnh lên, gò má tím xanh như chàm đổ, cặp mắt trong sòng sõng ầng ậng nước lồi ra dưới đôi chân mày rậm vàng hoe, và hàng ria mép cắt lệch dựng lên tua tủa như cọc rào viền trên cặp môi chỉ vểnh có mỗi một bên mép. Vừa nghiêng người tránh làn hơi nóng nghi ngút bốc lên từ cái liễn ông ta vừa rót từng vá chất lỏng màu nâu, một hỗn hợp rượu mạnh pha đường nấu cho sôi, vào những chiếc ly chìa về phía mình, và phân phát một cách hào phóng những câu đùa giỡn vô duyên, chọc cho đám người xúm xít quanh bàn cười rộ lên từng chặp.

"Đích thân ông lớn đứng chủ sòng"[189], Settembrini hạ giọng bình luận với một cái vung tay về phía ông cố vấn cung đình, và lập tức bị ai đó kéo đi chỗ khác. Cả bác sĩ Krokowski cũng có mặt. Thấp lùn, vạm vỡ và chắc nịch, với chiếc áo choàng lụa đen tay rộng trùm trên đôi vai vuông vức trông ông ta không khác gì một quân cờ đôminô. Tay xoay xoay ly rượu ngang tầm mắt, ông ta đứng tươi cười tán chuyện với một nhóm những kẻ hóa trang thành người khác phái. Âm nhạc nổi lên. Cô bệnh nhân mặt như con heo vòi kéo vĩ cầm bản 'Lago' của Händel[190], có gã đàn ông người Mannheim đệm piano phụ họa, sau đó họ còn chơi thêm một bài sonata của Grieg[191], loại âm nhạc phù hợp cả cho những dịp lễ lạt quốc gia trọng thể lẫn không khí phòng trà. Khán giả vỗ tay bồm bộp nhiệt tình cổ vũ, cả những người đã sà vào hai bàn đánh bài được ngả ra tự lúc nào, mặt nạ ngồi xen kẽ với mặt thật, kè kè bên cạnh là những chai rượu vang ngâm nước đá. Các cánh cửa mở toang, cho thấy ngoài tiền sảnh cũng có bệnh nhân đứng túm tụm. Một nhóm vây quanh cái bàn tròn để liễn rượu, chăm chú theo dõi ông cố vấn cung đình khởi xướng một trò chơi mới. Ông ta trổ tài vẽ không cần nhìn: thân hình dài thượt lom khom cúi xuống bàn, đầu ngửa lên để ai cũng thấy hai mắt nhắm tịt, bàn tay to như cái xẻng của ông ta không cần thị giác làm hoa tiêu vẫn nhanh nhẹn vạch lên mặt sau tấm danh thiếp hình một chú heo nhỏ nhìn nghiêng, mặc dù đó chỉ là một hình vẽ đơn giản, có tính biểu tượng hơn là tả thực, nhưng ai cũng nhận ra một chú heo con không nhầm lẫn vào đâu được, vẽ trong điều kiện mắt vẫn nhắm nghiền. Tiết mục ấy thành công vang dội,

https://thuviensach.vn

mà phải công nhận ông ta vẽ khéo. Con mắt heo nhỏ xíu được chấm khá chính xác lên đầu, mặc dù hơi xa cái mõm nhưng vẫn ở trên đầu chứ không bị lạc đi đâu mất, cả cái tai vểnh, bốn cái chân ngắn ngủn thò ra dưới cái bụng tròn xoay, và liền vào sống lưng võng xuống là cái đuôi nhỏ xoắn tít, cái nào cũng ở vào đúng chỗ của nó. Người ta đồng thanh reo lên "A!" khi tác phẩm được hoàn thành, và tranh nhau vẽ thử, bị tham vọng hội họa làm cho tối mắt. Bởi ở đó không có bao nhiêu người vẽ nổi một con heo với cả hai mắt mở to trao tráo, đừng nói đến chuyện nhắm mắt. Thật không lời nào tả xiết sự khủng khiếp của những quái thai được họ cho ra đời! Chẳng có bộ phận nào dính được vào bộ phận nào. Con mắt ti hí lọt ra ngoài cái đầu, những cái chân nằm gọn trong cái bụng phệ, bản thân cái bụng cũng hở toang hoác và cái đuôi xoắn phất phơ đâu đó cô đơn ngoài cơ thể, hoàn toàn mất liên lạc với tấm thân, như một nét hoa văn độc lập. Người ta cười lăn lóc. Nhóm vẽ thu hút được thêm nhiều thành viên mới, mỗi lúc một đông hơn. Đám con bạc ngồi bên hai chiếc bàn đánh bài cũng nổi tính hiếu kỳ, cầm nguyên những lá bài xòe ra như cánh quạt trên tay chạy sang ngó. Người xem cẩn thận nhìn vào tận mi mắt người vẽ để đảm bảo không có sự gian lận, và những người này, bất lực vì bỗng dưng thiếu mất một giác quan, vừa hồi hộp cười khúc khích vừa ngập ngừng đưa những nét bút hú họa, để rồi lúc mở mắt ra phải phá lên cười như điên khi nhìn thấy tác phẩm quái gở của mình. Bị lòng tự tin mù quáng thúc đẩy ai cũng muốn xông vào thử sức. Tấm danh thiếp không phải nhỏ nhưng chẳng mấy chốc đã đầy cả hai mặt những nét vẽ nguệch ngoạc chồng chéo lên nhau. Ông cố vấn cung đình hào phóng bỏ ra một tấm cạc nữa từ trong ví, và ông công tố viên Paravant, sau khi âm thầm cân nhắc, quyết định vẽ liền một nét không nhấc bút - kết quả là một thất bại còn thảm hại hơn tất cả những thất bại trước đó: tác phẩm của ông ta không những chẳng hề giống một con heo mà còn không giống bất kỳ loài sinh vật nào trên trái đất. Tiếng reo cười và tiếng chúc mừng náo loạn cả lên! Người ta chạy sang phòng ăn chôm những tấm thực đơn về vẽ, giờ thì nhiều người có thể vẽ cùng một lúc, cả các quý ông lẫn quý bà, và mỗi thí sinh đều có người giám khảo cũng như khán giả theo dõi sát sao từng động tác, để rồi sau đó khán giả lại trở thành thí sinh lúc tới lượt mình cầm bút.

https://thuviensach.vn

Có ba cây bút chì cả thảy, và người ta giành giật nhau để vẽ. Đó là bút của các bệnh nhân. Ông cố vấn cung đình, sau khi đầu têu trò chơi mới và hài lòng thấy mọi người hưởng ứng rầm rộ, đã lẳng lặng rút lui cùng với ông trợ lý.

Hans Castorp cũng có mặt trong đám đông, nhìn qua vai Joachim xuống xem một người vẽ. Chàng dựa cùi chỏ lên vai người anh, bàn tay xòe cả năm ngón ra đỡ lấy cằm, tay kia chống nạnh, nói cười hỉ hả. Chàng cũng muốn trổ tài, lớn tiếng đòi và được dúi vào tay một cái bút chì bị gọt mòn ngắn ngủn, chỉ có thể cầm bằng ngón trỏ và ngón cái. Chàng thất vọng chê bai cái đầu mẩu bút chì nhưng vẫn còng lưng cúi xuống, mặt ngửa lên trời, hai mắt nhắm tịt, và vừa không ngớt nguyền rủa sự vô dụng của cây bút vừa đưa bàn tay run rẩy vạch những nét không ra hình thù gì lên tấm bìa, cuối cùng còn đi xa đến mức hụt mất tờ giấy vẽ thẳng xuống khăn bàn. “Không được!” Chàng kêu tướng lên trong trận cười xứng đáng dành cho mình. “Vẽ thế nào được bằng cái thứ chết tiệt này, quỷ tha ma bắt nó đi!” Và chàng vứt toẹt cái đầu mẩu bút chì tội nghiệp vào liễn rượu. “Ai có một cái bút chì tử tế hơn? Ai cho tôi mượn một cái bút chì? Tôi phải vẽ lại mới được! Một cái bút chì, một cái bút chì! Ai có một cái bút chì?” Chàng quay sang tứ phía gọi to, tay trái vẫn còn tì xuống mặt bàn, tay phải đưa lên cao khua khoắng. Chẳng ai cho chàng mượn. Thế là chàng quay lưng đi sâu vào trong phòng, vừa đi vừa tiếp tục hô hào - và đi thẳng tới trước mặt Madame Chauchat mà chàng biết nãy giờ vẫn đứng không xa cửa gian phòng khách nhỏ nhìn về phía bàn vẽ.

Chàng nghe sau lưng mình có tiếng người gọi giật, giọng rành rọt truyền cảm bằng một ngôn ngữ lạ: *“Eh! Ingegnere! Aspetti! Che cosa fa! Ingegnere! Un po di ragione, sa! Ma è matto questo ragazzo!”*[192] Nhưng chàng cố ý lớn tiếng át giọng người ấy đi, và người ta thấy ông Settembrini giận dỗi bỏ ra khỏi phòng, vừa đi vừa vung tay lên quá đầu - một cử chỉ rất sinh động ở quê hương ông mà ý nghĩa khó lòng gói gọn trong một chữ - kèm theo thán từ “Ây dà!” kéo dài ra hết cỡ. Hans Castorp ngược lại thấy mình đứng trên sân trường lát gạch xỉ đỏ bầm, nhìn thẳng từ cự ly gần vào cặp mắt mí lót man mác đổi màu lam - xám - lục ngự trên đôi gò má cao và cất tiếng hỏi:

https://thuviensach.vn

“Em có cái bút chì nào không?”

Mặt chàng tái xanh tái tử, nhợt nhạt không thua cái lần dạo chơi một mình áo quần vấy máu hộc tốc trở về dự thuyết trình. Các mao mạch trên mặt chàng hoạt động một cách hiệu quả không ngờ, khiến làn da của tuổi thanh xuân còn mịn màng phơn phớt lông tơ tái như mào gà bị cắt tiết, hơi ấm bay sạch làm chóp mũi như nhọn ra và quầng mắt xám như chì, trông chàng không khác gì xác chết. Nhưng thần kinh giao cảm quất cho trái tim Hans Castorp lồng lên phi nước đại và nhịp thở vượt xa khỏi giới hạn điều hòa, những cơn rùng mình liên tiếp chạy khắp người chàng trai trẻ, kết quả vận động hăng hái của các tuyến bài tiết dưới da, kèm theo tác dụng phụ là lông tóc dựng lên như nhím.

Người đội cái mũ giấy ba góc thản nhiên quan sát chàng từ trên xuống dưới với nụ cười kín đáo không để lộ ra dù chỉ một thoáng thương hại hay lo lắng cho vẻ thất thần của chàng. Nàng thuộc loại người không hề biết đến cảm giác thương hại và lo lắng khi đối đầu với nỗi đam mê kinh dị, lĩnh vực mà rõ ràng là nàng có nhiều kinh nghiệm hơn người đàn ông trẻ kia, con người từ thuở cha sinh mẹ đẻ chưa bao giờ thấy thoải mái với thứ tình cảm ấy và chỉ lo bị nó xông lên tập kích bất ngờ hay chơi cho những vố nhớ đời. Cũng phải nói thêm rằng trong tình cảnh này nếu được một chút thương hại và lo lắng chắc chàng sẽ biết ơn lắm lắm.

“Anh hỏi tôi?” Người bệnh với cánh tay trần đáp lại tiếng “em” chàng gọi cô ta. “À, cũng có thể.” Để ý lắm mới thấy trong nụ cười và giọng nói của nàng thoáng một chút căng thẳng, cái căng thẳng thường có ở những lời trao đổi đầu tiên sau một thời gian dài âm thầm để ý trong câm lặng, một sự căng thẳng đầy cạm bẫy, tích tụ trong mình tất cả những sự kiện lớn nhỏ xảy ra trước đó và gói gọn lại để dồn hết vào một khoảnh khắc này. “Anh hăng hái lắm… Anh… rất… nhiệt tìn”, cô ta nói tiếp không biết có ý châm biếm không, hơi trọ trẹ kiểu người ngoại quốc, nhấn mạnh chữ r và nuốt mất chữ h, giọng nói trầm trầm êm ái, với “nhiệt tình” bị biến thành “nhiệt tìn” một cách ngộ nghĩnh, vừa nói cô ta vừa lục lọi trong chiếc xắc da xinh xinh và moi từ dưới đáy lên đầu tiên là một chiếc khăn tay, sau đó tới một cây bút chì màu bạc nhỏ xíu, mỏng manh, một món đồ trang trí hơn là đồ dùng. Cái

https://thuviensach.vn

bút chì ngày xưa, cái đầu tiên chàng đi mượn, có vẻ chắc tay và hữu dụng hơn nhiều.

*"Voilà"*[193], cô ta nói và đưa cây bút lên trước mắt chàng, nhón tay cầm đằng mũi kẹp giữa ngón cái và ngón trỏ, nhè nhẹ lắc qua lắc lại.

Vì cô ta đưa cho chàng nhưng lại không trao hẳn, nên chàng đón lấy nhưng lại cũng chưa nhận được, tức là: chàng giơ tay lên ngang tầm cây bút, gần sát, ngón tay đã mở ra để cầm, nhưng chưa dám nắm lấy mà cứ đưa cặp mắt thất thần trong đôi quầng xám xịt nhìn từ món đồ trên tay sang gương mặt Tatar của Clawdia. Cặp môi cắt không còn giọt máu của chàng mở ra và không khép lại được nữa, ngay cả khi cất tiếng nói môi chàng vẫn không hề mấp máy:

"Thấy chưa, tôi biết là thể nào em cũng có mà."

*"Ông cẩn thận đấy, nó dễ gẫy lắm"*, cô ta bảo. *"Phải vặn ra, anh hiểu không."*

Và họ chụm đầu vào nhau trong lúc cô ta chỉ cho chàng cơ cấu hoạt động đơn giản của cây bút, khi vặn ốc từ trong ruột nó rơi ra một cái lõi chì cứng mỏng như cây kim và không có gì bọc ngoài.

Họ đứng cúi đầu đối diện nhau. Nhờ tối hôm ấy chàng lên đồ lớn dự tiệc nên giờ đây có thể kín đáo tựa cái cằm run rẩy vào cổ áo hồ bột cứng.

"Người xinh cái bút cũng xinh", chàng nói, trán gần cụng vào trán nàng, mắt dán vào cây bút và miệng không cử động, bỏ sót tất cả các phụ âm môi.

"Ôi, anh lại còn vui tính nữa", nàng trả lời với một tiếng cười ngắn, đứng thẳng người lên và giao phó hẳn cây bút chì cho chàng. (Có Chúa mới biết chàng lấy đâu ra sự vui tính này, đầu chàng trống rỗng như không còn một giọt máu.) "Đây, anh đi đi, nhanh lên, vẽ đi, vẽ cho đẹp vào, chứng tỏ tài năng của anh đi!" Nàng cũng tỏ ra vui tính và nửa đùa nửa thật xua đuổi chàng.

"Không, em vẫn chưa vẽ. Tới lượt em phải vẽ", chàng nói với đôi môi bất động không phát âm được chữ m trong tiếng "em", và lùi lại một bước ra dáng mời gọi.

"Tôi ấy à?" Nàng hỏi lại vẻ kinh ngạc, như thể trong lời yêu cầu của chàng ẩn giấu điều gì lớn hơn chuyện vẽ vời. Nàng còn đứng ngập ngừng

https://thuviensach.vn

giây lát với nụ cười bối rối chưa biết nên quyết định thế nào, rồi như bị một lực hấp dẫn vô hình hút theo cử chỉ mời mọc của chàng, nàng bước vài bước về phía cái bàn kê giữa phòng.

Nhưng lúc bấy giờ trò bịt mắt vẽ heo ở đó đã gần tan cuộc. Vẫn có người ngồi vẽ, nhưng không còn khán giả nào đứng xem nữa. Mấy tấm thực đơn chằng chịt những nét vẽ không ra hình thù gì, ai cũng đã có dịp thể hiện sự bất tài của mình, cái bàn gần như bị bỏ rơi đứng trơ trọi giữa phòng, bởi vì mối quan tâm chung đã chuyển sang chiều hướng khác. Người ta phát hiện ra sự vắng mặt của các bác sĩ, và đột nhiên ai đó hô lên hai tiếng khiêu vũ như một khẩu hiệu. Thế là chiếc bàn bị dẹp qua một bên. Người ta bố trí những trạm gác ở cửa phòng viết thư và phòng kê đàn dương cầm với chỉ thị phải lập tức ra hiệu để mọi người ngừng nhảy nếu thoáng thấy bóng "lão già", Krokowski hay bà y tá trưởng. Một gã trai trẻ người Slavs ngồi vào cây đàn piano nhỏ màu gỗ dẻ và vung tay dộng thẳng cánh xuống dãy phím. Cặp nhảy đầu tiên lướt ra khoảng trống vừa được dẹp giữa phòng, quây xung quanh là một vòng ghế bành ghế đẩu lộn xộn với các khán giả ngồi ngả ngốn.

Hans Castorp từ biệt chiếc bàn bị khiêng đi bằng một cái phẩy tay: 'Thôi biến!' Rồi chàng hất cằm ra dấu mời nàng tìm một chỗ ngồi, và nhắm vào gian phòng khách nhỏ, chọn góc bên phải kín đáo cạnh tấm rèm cửa. Chàng không cất tiếng, có lẽ vì âm nhạc quá ồn. Chàng kéo một chiếc ghế dựa đồ sộ như cái ngai, bằng gỗ bọc nệm dày khắp bốn chung quanh, ra hiệu mời Madame Chauchat ngồi vào, rồi tự lấy cho mình một chiếc ghế mây ọp ẹp có tay vịn đụng vào là kêu răng rắc như người hay than thở. Rồi chàng ngồi xuống đối diện với nàng, thân hình chồm về phía trước, cùi tay chống trên tay vịn, mấy ngón tay nắm chặt cây bút chì của nàng, chân thụt sâu dưới ghế. Nàng thì nằm lọt thỏm trong lòng lớp đệm của chiếc ngai, đầu gối nhô cao, đã thế nàng còn vắt chân chữ ngũ và nhịp nhịp mũi bàn chân đi giầy đen bóng trong không khí, phía trên mép cổ giầy nổi lên mờ mờ hình mắt cá chân dưới lần tất lụa cũng màu đen. Phía trước họ còn nhiều người khác ngồi, chốc chốc có người đứng dậy bước ra nhảy nhường lại chỗ cho người đã nhảy mệt. Người ta cứ liên tục đến rồi đi.

https://thuviensach.vn

“Em mặc một cái áo mới”, chàng nhận xét, chỉ để có cớ quan sát nàng, và nghe tiếng nàng trả lời:

“Mới? Anh còn thuộc cả tủ áo của tôi nữa sao?”

“Tôi nói không đúng ư?”

“Đúng. Tôi mới đặt may ở tiệm ông Lukaček dưới Làng. Ông ấy chuyên may đồ cho các bà ở trên này. Anh thấy được không?”

“Đẹp lắm”, chàng vừa nói vừa đưa mắt nhìn một lượt nữa khắp người nàng rồi lại cụp mắt nhìn xuống. “Em có thích khiêu vũ không?” Cuối cùng chàng hỏi.

“Thế anh có thích không?” Nàng hỏi lại, miệng hơi cười cười, chân mày nhướng cao, và chàng trả lời:

“Nếu em thích thì tôi sẽ chiều.”

“Anh không hiền như tôi tưởng”, nàng bảo, và vì chàng chỉ cười xòa nên nàng nói thêm: “Anh họ anh đi rồi.”

“Phải, đấy là anh họ tôi”, chàng khẳng định một cách dư thừa. “Từ lúc nãy tôi đã không thấy anh ấy đâu. Chắc anh ấy về nằm nghỉ rồi.”

“*Anh ấy là một thanh niên rất nghiêm khắc, rất đứng đắn, rất Đức*.”

“*Nghiêm khắc? Đứng đắn?*” Chàng lặp lại. “Tôi nghe hiểu tiếng Pháp khá hơn là nói. Em muốn bảo rằng anh ấy là người nguyên tắc thái quá chứ gì. Theo em người Đức chúng tôi đều nguyên tắc cứng nhắc phải không - *tất cả người Đức nói chung*?”

“*Tôi không nói chung mà chỉ nói về anh họ ông. Nhưng đúng thế, các ông đều có chút gì hẹp hòi tiểu tư sản. Các ông yêu chuộng luật lệ hơn tự do, điều đó cả châu Âu đều biết.*”

“*Yêu chuộng… yêu chuộng… yêu là gì! Đã ai định nghĩa được thế nào là yêu*. Có thì chẳng thiết ngó ngàng, để người không có mơ màng cả đêm, tục ngữ của chúng tôi nói thế”, Hans Castorp bảo. “Thời gian vừa qua”, chàng tiếp tục, “đôi khi tôi hay nghĩ ngợi vẩn vơ về tự do. Tức là, tôi nghe thấy cái từ ấy thường xuyên đến nỗi có lúc cũng phải suy nghĩ về nó. *Tôi muốn kể cho em nghe bằng tiếng Pháp về những điều tôi suy ngẫm. Cái mà cả châu Âu gọi là tự do, nếu đem so sánh với luật lệ của chúng tôi, mới chính là hẹp hòi tiểu tư sản và nguyên tắc cứng nhắc*.”

https://thuviensach.vn

"*A ha! Thú vị thật. Có thực là anh nghĩ tới anh họ anh trong lúc suy luận những điều kỳ quái như vậy không*?"

"Không, *anh ấy là một chàng trai tốt,* một tâm hồn đơn giản, không đáng ngại, *em hiểu chứ. Nhưng anh ấy không phải tiểu tư sản, anh ấy là quân nhân.*"

"Không đáng ngại?" Nàng vất vả lặp lại… " *Ý anh muốn nói, anh họ anh là người vững vàng, mạnh mẽ? Nhưng anh ta bệnh nặng lắm mà, ông anh họ tội nghiệp của anh*."

"Ai bảo thế?"

"Ở đây người ta biết khá rõ về nhau."

"Có phải lão cố vấn cung đình Behrens bảo em thế không?"

*"Cũng có thể, lúc ông ấy mời tôi vào xem tranh."*

*"Tức là: lúc em ngồi cho ông ta vẽ chân dung?"*

*"Thế thì đã sao! Anh thấy bức chân dung tôi có đạt không?"*

*"Đạt lắm, ngoài sức tưởng tượng của tôi. Behrens vẽ làn da của em thần tình đến mức tuyệt vời, ôi đúng thế, cứ y như thật. Cả tôi cũng muốn làm họa sĩ vẽ chân dung, để được nghiên cứu kỹ làn da em, như ông ta."*

*"Xin ông nói tiếng Đức đi!"*

"Ôi, tôi vẫn nói tiếng Đức đấy chứ, cả khi nói tiếng Pháp. *Đó là một hình thức nghiên cứu đồng thời hai lĩnh vực, nghệ thuật và y học - nói cách khác: đó là khoa học nhân văn, em hiểu chứ.* Thế nào, em không muốn nhảy thật à?"

"Không, cái trò này thật trẻ con. Lén khiêu vũ sau lưng các bác sĩ. *Chỉ cần thấy bóng Behrens quay trở lại là cả đám sẽ xô nhau về ghế ngồi. Thật nực cười hết sức*."

"Em sợ ông ta đến thế cơ à?"

"Sợ ai?" Nàng hỏi, giọng cụt ngủn nghe rất lạ tai.

"Behrens."

"*Thôi đi, anh đừng có luôn miệng nhắc đến Behrens!* Chật ních thế kia thì nhảy gì. *Lại còn nhảy trên sàn trải thảm nữa chứ…* Ngồi xem thế này cũng quá đủ rồi."

https://thuviensach.vn

“Ừ, thế cũng đủ”, chàng phụ họa và ngồi xem bên cạnh nàng, gương mặt tái nhợt cắt không còn giọt máu, đôi mắt xanh tư lự thừa hưởng của người ông chầm chậm dõi theo những cái bóng đeo mặt nạ nhảy nhót quay cuồng trong phòng khách phía trước và phòng viết thư bên kia. Cây nhiệt kế câm quấn lấy lão Heinrich xanh, và bà Salomon cải dạng thành người chủ trì vũ hội, với bộ ria vẽ đen xì kẹp thêm cái kính một mắt, đủ cả áo lễ phục đuôi én và gi lê trắng, ngực áo phồng căng, hăng hái đưa chân làm lộ ra đôi giày cao gót bóng lộn dưới ống quần đàn ông trông rất kỳ cục, bà ta lả lướt trên tay gã Pierrot có cái miệng rộng đỏ như máu nổi bật trên bộ mặt trắng như vôi với cặp mắt nhạt màu như mắt thỏ bạch tạng. Anh chàng Hy Lạp mặc áo choàng hoàng tử khua cặp giò đẹp bọc trong ống quần bó màu tím quay tròn với một Rasmussen hở lưng hở ngực và đen như quạ; ông công tố viên mặc kimônô, bà tổng lãnh sự Wurmbrandt và gã thiếu niên Gänser thậm chí còn nhảy tay ba, vai quàng vai; về phần bà Stöhr, bà ta nhảy với cây chổi của mình, ôm cái cán vào sát ngực và trìu mến vuốt ve đầu chổi dựng trên vai như thể đó là cái đầu một người bạn nhảy thực thụ.

“Thế cũng được”, Hans Castorp máy móc lặp lại. Họ hạ giọng nói rất nhỏ, thường bị tiếng đàn piano trùm lấp. “Mình ngồi đây xem khiêu vũ như trong một giấc mơ. Đối với tôi đêm nay như một giấc chiêm bao, em phải biết thế, chúng ta ngồi thế này - *như trong một giấc chiêm bao lạ lùng và sâu lắng, vì người ta phải ngủ sâu lắm mới có thể mơ được thế này… Tôi muốn nói rằng: đó là một cơn mơ rất quen thuộc đối với tôi, tôi vẫn thường mơ thấy lâu nay, lâu lắm rồi, vĩnh viễn, đúng thế, được ngồi với em như bây giờ, đó chính là cõi vĩnh hằng.”*

*“Lãng mạn!”* Nàng bảo. *“Tiểu tư sản, văn chương và lãng mạn - đấy là người Đức các anh, lúc nào cũng tỏ ra đúng mực!”*

*“Tôi sợ rằng, chúng tôi hoàn toàn không đúng mực”*, chàng đáp lại. *“Không đúng trên bất kỳ phương diện nào. Có lẽ chúng tôi chỉ đơn giản là những học sinh cá biệt của trường đời.”*

*“Độc đáo lắm. Nhưng mà này… Giấc mộng của anh lẽ ra có thể sớm trở thành hiện thực, từ rất lâu rồi, có gì là khó khăn đâu. Đức ông đã chần chừ quá lâu rồi mới mở lời nói với kẻ tiện tì này.”*

https://thuviensach.vn

*“Lời lẽ để làm gì?”* Chàng bảo. *“Cần gì phải nói? Nói năng, phung phí lời lẽ, đó là cung cách cộng hòa, đúng thế. Nhưng tôi sợ rằng không phải cứ nói nhiều là thành thi sĩ. Có một người trong số bệnh nhân ở đây, tôi gần như đã kết bạn với ông ấy, ông Settembrini…”*

*“Người lúc nãy vừa mới tuôn ra một tràng dài những lời gì đó với anh.”*

*“Ừ, ông ấy đúng là một nhà hùng biện, không còn nghi ngờ gì nữa, ông ấy lúc nào cũng trích dẫn được ở đâu đó ra vài câu thơ hợp tình hợp cảnh - nhưng liệu ông ta có phải là thi sĩ không?”*

*“Rất tiếc tôi chưa bao giờ có cái hân hạnh được làm quen với con người hào hoa phong nhã ấy.”*

*“Tôi rất muốn tin như thế.”*

*“A! Anh muốn tin.”*

*“Sao cơ? Đấy chỉ là một câu cửa miệng thôi mà. Như em hẳn cũng thấy, tôi không quen nói tiếng Pháp. Nhưng với em tôi lại thích dùng tiếng Pháp hơn tiếng mẹ đẻ của mình, vì nói tiếng Pháp đối với tôi cũng đại khái như nói mà không nói - không có gì ràng buộc cả, như nói trong mơ vậy. Em hiểu không?”*

*“Hiểu lơ mơ thôi.”*

*“Thế cũng đủ… Lời lẽ”,* Hans Castorp tiếp tục, *“nghèo nàn lắm! Trong cõi vĩnh hằng người ta không cần lời lẽ! Trong cõi vĩnh hằng, em biết không, người ta xử sự giống như lúc vẽ heo ấy: ngửa đầu ra sau và nhắm mắt lại.”*

*“Nghe hay đấy! Anh tỏ ra thông thạo cõi vĩnh hằng quá nhỉ, có thể nói, ở trong cõi ấy anh thoải mái tự nhiên như ở nhà. Phải công nhận rằng anh là một chú bé mơ mộng khá khác thường.”*

*“Hơn nữa”,* Hans Castorp bảo, *“nếu tôi bắt chuyện với em từ trước thì đã phải gọi em là ‘bà’ rồi!”*

*“Ô hay, thế anh định từ nay về sau cứ gọi tôi là em hay sao?”*

*“Đúng thế. Từ trước tới nay tôi vẫn gọi em là ‘em’, và từ nay vĩnh viễn về sau tôi cũng sẽ gọi em như thế.”*

*“Anh hơi quá lố rồi đấy. Tuy nhiên anh cũng không còn được bao nhiêu cơ hội để gọi tôi bằng ‘em’ nữa đâu. Tôi sắp xuống núi.”*

https://thuviensach.vn

Phải mất một lúc những lời ấy mới xâm nhập được vào tâm trí Hans Castorp. Chàng nhỏm dậy, thảng thốt như người bất ngờ bị đánh thức giữa cơn mơ. Cuộc trò chuyện của họ diễn ra rất chậm rãi, vì Hans Castorp gặp nhiều khó khăn với tiếng Pháp và thêm vào đó chàng còn nói như tua chậm. Tiếng đàn piano rền rĩ vừa mới bặt đi một lát giờ lại nổi lên thánh thót, lần này dưới những ngón tay anh chàng người Mannheim, anh ta đặt tập nốt nhạc lên giá và ngồi xuống thế chỗ cho gã trai trẻ Slavs. Cô Engelhart ngồi bên cạnh giúp giở nốt nhạc trong lúc anh ta chơi đàn. Hội khiêu vũ đã gần tàn. Có vẻ như đa số bệnh nhân đã trở về với tư thế nằm ngang. Phía trước mặt họ không còn ai ngồi nữa. Trong phòng đọc báo người ta lại sát phạt nhau bằng những lá bài.

"Em bảo gì?" Hans Castorp ngơ ngẩn hỏi…

"Tôi sắp xuống núi", nàng lặp lại, nở một nụ cười ngạc nhiên vờ vĩnh trước vẻ choáng váng của chàng.

"Không thể thế được", chàng bảo. "Em nói đùa."

"Không đùa một tí xíu nào. Tôi nói thật đấy. Tôi sắp đi khỏi đây."

"Khi nào?"

"Ngày mai. *Sau bữa chính.*"[194]

Nội tâm chàng chỉ còn là một đống đổ vỡ tan tành. Chàng hỏi:

"Đi đâu?"

"Xa lắm."

"Về Daghestan?"

*"Anh biết rõ quá nhỉ. Rất có thể, trước mắt…"*

"Em khỏi hẳn rồi à?"

*"Cái ấy… chưa hẳn.* Nhưng Behrens bảo, tạm thời ở lại đây cũng không giúp ích gì được cho tôi. *Thế nên tôi thử mạo hiểm đi đổi gió một chút."*

"Tức là em sẽ quay trở lại!"

"Chưa chắc. Lại càng không thể nói trước, khi nào. *Về phần tôi, anh biết đấy, tôi yêu tự do hơn tất cả mọi thứ trên đời, nhất là quyền tự do lựa chọn nơi cư ngụ của mình. Chắc anh không hiểu điều đó có nghĩa là gì đâu: nó như một nỗi ám ảnh, nỗi khao khát muốn thoát khỏi mọi ràng buộc. Có lẽ nó đã thấm sâu trong máu tôi rồi."*

https://thuviensach.vn

*"Thế còn chồng em ở Daghestan, ông ta chấp nhận cho em cái tự do ấy hay sao?"*

*"Bệnh tật cho tôi cái tự do ấy. Tôi ở đây cả thảy ba lần rồi. Lần này kéo dài tới một năm. Cũng có thể tôi sẽ quay trở lại. Nhưng lúc ấy chắc anh đã xa chạy cao bay từ lâu."*

"Em nghĩ thế thật ư, Clawdia?"

*"Anh biết cả tên tôi! Thật tình, anh coi trọng tục lệ hội hóa trang quá đấy!"*

"Em có biết bệnh tình tôi nặng nhẹ thế nào không?"

*"Có - không - đại khái thôi. Anh có một vết ướt trong ngực và hơi sốt nhẹ, đúng không?"*

*"Ba mươi bảy độ tám hay là chín vào buổi chiều"*, Hans Castorp bảo. *"Còn em?"*

*"Ôi, trường hợp của tôi thì phức tạp hơn… không đơn giản như thế."*

*"Trong bộ môn khoa học nhân văn có tên là y học"*, Hans Castorp bảo, *"có một chứng bệnh được người ta gọi là nghẽn mạch bạch cầu."*

*"A! Anh đã hỏi dò về tôi, bạn thân mến, thấy rõ là như thế!"*

"*Còn em…* Em đừng giận! Tôi phải hỏi em một điều này, rất khẩn thiết và bằng tiếng Đức! Hồi ấy khi tôi rời bàn ăn đi xuống phòng khám, sáu tháng trước… Em có quay lại nhìn tôi, em còn nhớ chứ?"

*"Anh hỏi gì mà khó thế? Sáu tháng trước!"*

"Khi ấy em có biết tôi đi đâu không?"

*"Dĩ nhiên, một cách tình cờ…"*

"Behrens kể cho em biết?"

*"Lại Behrens!"*

*"Ôi, ông ta đã vẽ làn da em thần tình đến thế… Hơn nữa ông ta lại còn góa vợ, có đôi gò má xanh như chàm lúc nào cũng nóng bừng, và sở hữu một bộ đồ pha cà phê rất đặc sắc… Tôi tin rằng ông ta không chỉ nghiên cứu thân thể em như một bác sĩ, mà còn như môn đồ của một chi nhánh khác thuộc các ngành khoa học nhân văn."*

*"Anh đã rất đúng khi bảo rằng anh nói trong mơ, anh bạn."*

https://thuviensach.vn

*"Mặc kệ… Hãy để cho tôi lại được chìm vào cơn mê, sau khi em đã tàn bạo gióng lên tiếng chuông báo giờ giã biệt, lôi tôi ra khỏi giấc mộng êm đềm. Bảy tháng trời không ngày nào vắng bóng em… Và giờ đây, đúng lúc tôi thực sự làm quen được với em thì em nói đến chuyện ra đi!"*

*"Tôi xin nhắc lại lần nữa, lẽ ra chúng ta có thể chuyện trò với nhau từ trước kia mà."*

"Đó cũng là nguyện vọng của em?"

*"Tôi ấy ư? Anh đừng tìm cách đánh trống lảng, anh bạn nhỏ. Đó là mong muốn của anh. Anh quá nhút nhát đến nỗi không dám bắt chuyện với một người đàn bà, và bây giờ phải ngỏ lời trong mơ, hay có ai đó ngăn cản anh?"*

*"Tôi đã nói rồi. Tôi không muốn gọi em là 'bà'."*

*"Xạo. Anh hãy trả lời thật đi - quý ông lắm lời kia, cái ông người Ý lúc nãy bỏ ra về ấy, ông ta nói gì với anh thế?"*

*"Tôi không hiểu một chữ nào trong những lời ông ấy nói. Mỗi khi mắt tôi nhìn thấy em thì ông ấy chẳng còn tí ký lô nào đối với tôi. Nhưng em quên rồi sao… dễ gì mà bắt chuyện được với em. Tôi còn một ông anh họ lúc nào cũng kè kè bên tôi như hình với bóng, mà anh ấy thì tuyệt đối ác cảm với các thú vui giải trí ở trên này. Anh ấy không thiết tha bất kỳ điều gì khác ngoài chuyện xuống đồng bằng để nhập ngũ."*

*"Anh chàng tội nghiệp. Trên thực tế bệnh anh ta nặng hơn anh ta tưởng rất nhiều. Và cả ông bạn người Ý của anh cũng không khá hơn đâu."*

*"Chính ông ta cũng tự nói ra như thế. Nhưng mà anh họ tôi… Thật vậy sao? Em làm tôi thấy sợ."*

*"Rất có thể anh ta sẽ chết, nếu cứ nhất định xuống đồng bằng nhập ngũ."*

*"Anh ấy sẽ chết ư. Cái chết. Một từ kinh khủng quá, phải không? Lạ một điều là cái từ ấy hôm nay không gây được ấn tượng đáng kể đối với tôi. 'Em làm tôi thấy sợ' thực ra cũng chỉ là một câu cửa miệng. Nghĩ đến cái chết không làm tôi sợ. Nó còn khiến tôi bình tâm lại. Tôi sẽ không oán thán cho anh Joachim tốt bụng hay cho chính bản thân mình, khi nghe nói anh ấy có thể chết. Nếu quả thật là như thế, thì tình cảnh của anh ấy cũng giống như tôi, và tôi thấy chẳng có gì là ghê gớm. Anh ấy đang hấp hối còn tôi thì*

https://thuviensach.vn

*đang yêu một cách tuyệt vọng, có vậy thôi! - Có lần em đã trao đổi vài lời với anh họ tôi chỗ phòng chiếu điện, lúc ở ngoài phòng đợi, em còn nhớ không."*

*"Tôi còn nhớ mang máng."*

*"Cũng đúng hôm ấy Behrens đã chụp cho em tấm chân dung nội tạng in trên kính."*

*"Đúng thế."*

*"Lạy Chúa. Em có mang theo tấm hình ấy không?"*

*"Không, tôi để trên phòng."*

*"A, trong phòng em. Còn tấm của tôi thì tôi luôn luôn mang theo trong ví. Em có muốn tôi lấy cho em xem không?"*

*"Xin cám ơn! Tính hiếu kỳ của tôi cũng có giới hạn. Chắc lại là một hình ảnh rất đỗi vô hại chứ gì."*

*"Tôi đã được nhìn thấy chân dung bề ngoài của em. Nhưng tôi còn khao khát muốn xem tấm chân dung nội tạng ở trong phòng em hơn nhiều… Cho phép tôi hỏi em một điều khác! Thỉnh thoảng có một ông người Nga ở gần đây đến thăm em. Ai thế? Ông ta đến đây với mục đích gì, người đàn ông ấy?"*

*"Phải công nhận anh là một điệp viên nguy hiểm. Nhưng thôi, tôi sẵn lòng trả lời câu hỏi của anh. Phải, người ấy là một đồng bào của tôi, cũng là một bệnh nhân, và một người bạn. Tôi làm quen với ông ta ở một nơi nghỉ mát khác, từ mấy năm trước. Quan hệ giữa chúng tôi ư? Thì đây: chúng tôi uống với nhau một ly trà, hút một hai điếu thuốc Nga trong lúc chuyện gẫu, triết lý về con người, về Chúa, về cuộc đời, về đạo đức, và về hàng ngàn điều khác nữa. Đấy, anh nhận được câu trả lời của tôi rồi đấy. Anh đã vừa lòng chưa?"*

*"Cả về đạo đức! Thế hai người đã phát hiện ra những gì lý thú, ví dụ như khi bàn về đạo đức?"*

*"Đạo đức? Anh quan tâm đến đạo đức ư? Vậy thì, chúng tôi cho rằng không thể cứ hẹp hòi tìm kiếm đạo đức trong hạnh kiểm, tức là trong trí tuệ, trong tu dưỡng rèn luyện, trong tư cách, trong danh dự - trái lại, phải thấy đạo đức ở những điều ngược hẳn, tức là: trong tội lỗi, trong sự sẵn sàng*

https://thuviensach.vn

*chấp nhận mạo hiểm, tàn phá và hủy diệt. Theo ý chúng tôi, dám sống hết mình, thậm chí dám liều mạng, còn đạo đức gấp ngàn lần cứ khư khư giữ gìn danh dự. Những tấm gương sáng về đạo đức xưa nay đâu phải là những ông Thiện đầy đức hạnh, mà là những nhân vật thích phiêu lưu mạo hiểm, dám dấn thân vào cái ác, là những con người tội lỗi mang trong mình không ít thói hư tật xấu, họ dạy chúng ta quên mình để dám lặn ngụp trong bể trầm luân. Tất cả những điều ấy đối với anh chối tai lắm phải không?"*

Chàng lặng thinh. Chàng vẫn còn ngồi trong tư thế cũ, chân gập lại giấu sâu dưới gầm chiếc ghế cứ cót két than thở không thôi, thân hình chồm tới trước, ngả về phía người đội chiếc mũ giấy ba góc nửa nằm nửa ngồi trong chiếc ngai, mấy ngón ta co quắp giữ chặt cây bút chì, đôi mắt xanh với cái nhìn sâu lắng của Hans Lorenz Castorp ngước lên ngó mông vào gian phòng vắng tanh vắng ngắt. Khách dự cuộc vui đã tản đi hết tự bao giờ. Cây đàn piano kê chênh chếch trong góc đối diện chỉ còn khẽ khàng nhả ra từng nốt nhạc rời rạc, do anh chàng bệnh nhân người Mannheim uể oải bấm một tay, cô giáo quá thì vẫn ngồi bên cạnh lật lật tập nốt nhạc để trên đầu gối. Khi cuộc đối thoại giữa Hans Castorp và Clawdia Chauchat chìm vào im lặng thì người đánh đàn piano cũng ngừng chơi, bàn tay vừa nhẹ lướt trên dãy phím thu về để trên lòng, trong khi cô Engelhart vẫn không ngừng chúi mũi vào tập nhạc. Bốn người cuối cùng còn lại trong đêm hội hóa trang ngồi bất động. Im lặng tuyệt đối kéo dài nhiều phút đồng hồ. Bầu không khí nặng nề làm hai mái đầu bên cây đàn piano gục xuống càng ngày càng thấp, anh chàng người Mannheim chúi đầu xuống phím đàn, còn cô Engelhart như muốn vùi đầu vào tập nhạc. Cuối cùng, như theo một hiệu lệnh bí mật, cả hai đồng thời đứng dậy, thận trọng nhón gót đi nhẹ nhàng bằng mũi chân, cố tình tránh không nhìn về cái góc vẫn còn có hai người ngồi, đầu rụt lại và đôi cánh tay cứng đờ khép sát bên người, họ cùng rút lui qua gian phòng nhỏ dành làm chỗ viết thư và đọc báo.

"Ai cũng đã về phòng cả", Madame Chauchat bảo. *"Những người cuối cùng vừa mới đi khỏi, khuya lắm rồi. Vậy là đêm hội hóa trang đã tàn, ngày vui đã hết."* Và nàng đưa hai tay nhấc chiếc mũ giấy trên đầu xuống khỏi

https://thuviensach.vn

mái tóc óng ánh màu đồng đỏ tết thành bím quấn quanh đầu như một vành hoa. *"Ông hẳn cũng biết điều gì phải đến sẽ đến, thưa ông."*

Nhưng Hans Castorp lắc đầu, hai mắt nhắm nghiền và vẫn không thay đổi tư thế. Chàng trả lời:

*"Không bao giờ, Clawdia. Tôi sẽ không bao giờ gọi em bằng 'bà', cả khi còn sống lẫn khi đã chết, nếu người ta được quyền nói thế - người ta phải được quyền nói thế. Hình thức xưng hô ấy, được coi là lịch lãm trong xã hội Tây phương văn hóa và văn minh, đối với tôi quá sức tiểu tư sản và thủ cựu. Hình thức để làm gì kia chứ? Bản thân hình thức đã là cả một sự cố chấp hẹp hòi! Tất cả những điều mà em và ông đồng hương cùng hội cùng thuyền của em rút ra từ những triết lý về đạo đức - em tưởng rằng những điều ấy làm tôi ngạc nhiên lắm hay sao? Chẳng lẽ em coi tôi chỉ là một thằng khờ? Nói thật đi, em cho tôi là người thế nào?"*

*"Đấy lại là chuyện khác, chẳng có gì nhiều để nói. Anh là một chú bé có giáo dục, con nhà tử tế, lịch sự không chê vào đâu được, một học trò ngoan của các ông thầy, một người sắp trở về dưới đồng bằng để quên hẳn là mình đã có lần nói trong mơ trên núi, và để gắng sức lao động tốt trong xưởng đóng tàu, góp phần làm giàu mạnh thêm cho đất nước. Đấy là tấm chân dung con người anh từ bên trong, chụp hoàn toàn không cần đến máy móc. Tôi hy vọng anh công nhận là tôi miêu tả đúng?"*

*"Tấm chân dung ấy thiếu mất một vài chi tiết mà Behrens tìm thấy trong tôi."*

*"Ôi, bác sĩ thì lúc nào cũng tìm thấy cái họ muốn thấy, đấy là nghề của họ…"*

*"Em nói cứ như ông Settembrini ấy. Thế còn những cơn sốt của tôi? Do đâu mà có?"*

*"Thôi đi, đó chỉ là cảm cúm lặt vặt, chẳng mấy chốc mà lành."*

*"Không đâu, Clawdia, em thừa biết là không phải thế, chính em cũng không tin vào những điều em vừa nói, tôi biết chắc mà. Những cơn sốt làm rung chuyển cả người tôi, nhịp đập bồi hồi làm trái tim tôi kiệt quệ và chân tay tôi run rẩy, đó không thể là cảm cúm lặt vặt, vì đó không phải là gì khác"* - và chàng cúi gằm gương mặt tái nhợt, đưa cặp môi run giật sát về

https://thuviensach.vn

phía nàng - *"không phải gì khác hơn là tình yêu của tôi dành cho em, phải, chính là tình yêu đã chế ngự con người tôi kể từ lúc mắt tôi nhìn thấy em, hay nói đúng hơn từ lúc tôi chợt nhận ra là tôi đã nhận ra em, và không còn nghi ngờ gì nữa, cũng chính tình yêu ấy dẫn dắt tôi lên tới chốn này…"*

*"Anh điên rồi!"*

*"Ôi, tình yêu còn là gì nữa nếu không phải sự điên rồ, sự phi lý, một điều cấm đoán và một cuộc phiêu lưu trong cái ác. Nếu không thế tình yêu sẽ chỉ còn là một trò tiêu khiển tầm thường, chỉ đủ để gợi cảm hứng cho mấy bản nhạc sến dưới đồng bằng. Nhưng đúng là tôi đã nhận ra em và nhận ra tình yêu của tôi đối với em - phải, đó là sự thực, tôi đã biết em từ lâu lắm rồi, em và đôi mắt một mí hư ảo của em, và cả đôi môi và giọng em nói nữa - ngày xưa ấy, khi còn là một cậu bé học trò, tôi đã có lần mượn em cây bút chì, chỉ để được làm quen với em, vì từ khi ấy tôi đã yêu em đến không còn lý trí, và chắc chắn tình yêu ấy đối với em đã để lại một vết sẹo cũ trong lòng tôi mà Behrens sau này tìm thấy, một dấu vết chứng tỏ rằng trước kia tôi đã mắc căn bệnh này…"*

Răng chàng đập vào nhau lụp cụp. Chàng đã lôi một chân ra khỏi gầm chiếc ghế không ngừng kẽo kẹt, thế là, trong lúc chàng vẫn mê sảng nói, đầu gối kia của chàng kéo lê xuống sàn, và chàng bỗng ở trong tư thế quỳ một chân bên cạnh nàng, đầu cúi gầm, toàn thân run lẩy bẩy.

*"Tôi yêu em"*, chàng líu lưỡi thì thào, *"tôi đã yêu em từ muôn kiếp trước, em là cuộc đời tôi, giấc mộng của tôi, định mệnh của tôi, niềm say mê và khao khát vĩnh hằng của tôi…"*

*"Thôi nào, thôi nào"*, nàng bảo. *"Nếu ông thầy của anh mà nhìn thấy anh lúc này…"*

Nhưng chàng tuyệt vọng lắc mạnh đầu, mặt vẫn cúi gằm trên tấm thảm, và trả lời:

*"Thây kệ ông ta, thây kệ Carducci và nền cộng hòa trong mối tương quan với thuật hùng biện và tiến bộ của nhân loại trong mối tương quan với thời gian, vì tôi yêu em!"*

Nàng đưa tay vuốt nhẹ mái tóc cắt ngắn của chàng chỗ sau gáy.

https://thuviensach.vn

*"Anh chàng tiểu tư sản bé bỏng!"* Nàng bảo. *"Chàng tiểu tư sản xinh trai với một vết ướt nho nhỏ. Có thật là anh yêu tôi đến thế không?"*

Sung sướng dưới bàn tay vuốt ve của nàng, chàng chuyển sang quỳ cả hai gối, ngửa đầu ra sau, mắt nhắm nghiền tiếp tục nói:

*"Ôi, tình yêu, em biết không… Thân thể, tình yêu, cái chết, ba điều ấy chỉ là một. Vì thân thể là bệnh tật và ham muốn, từ đó sinh ra cái chết, phải, cả hai đều là xác thịt, tình yêu và cái chết, và đó chính là điều khủng khiếp cũng như phép màu của nó! Nhưng cái chết, em hiểu không, một mặt là cái gì đó xấu xa đê tiện, làm người ta đỏ mặt vì hổ thẹn; mặt khác nó lại rất trang trọng và uy nghi, đáng kính hơn sự sống rất nhiều, cái sự sống chỉ quen cười cợt, kiếm tiền và ních cho căng bụng, đáng kính trọng hơn cả tiến bộ là thứ chỉ quen lảm nhảm suốt chiều dài lịch sử - vì cái chết tập trung trong mình nó cả những gì đã qua và những gì cao quý nhất, sùng kính nhất, vĩnh hằng nhất và thiêng liêng nhất, nó bắt chúng ta phải ngả mũ và đi rón rén trên đầu ngón chân… Thân thể cũng vậy, thể xác và tình yêu xác thịt là cái gì đó vô đạo đức và đáng xấu hổ, và thể xác có cách làm cho bề mặt bên ngoài đỏ lựng lên hay tái nhợt đi mỗi khi kinh hoàng hay hổ thẹn về chính bản thân mình. Nhưng đồng thời tấm thân cũng là một tuyệt tác đáng được tôn thờ, một bức tranh phản ánh hoàn toàn sự sống hữu cơ, một phép lạ thiêng liêng của hình thức và thẩm mỹ, và tình yêu xác thịt, dành cho thân thể con người, đồng thời là một tình cảm nhân đạo nhất cũng như có tính giáo dục cao nhất, hơn tất cả mọi thiên hướng sư phạm trên đời… Ôi, sắc đẹp hữu cơ huyền diệu, chẳng phải được tạo nên từ sỏi đá hay màu sắc sơn dầu, mà từ những vật chất sống không ngừng biến đổi sinh diệt, hầm hập sốt trong quá trình sinh sôi và hủy hoại đầy bí hiểm! Hãy xem sự cân đối tuyệt vời của thân thể con người, tứ chi, đôi vai và đôi hông, hai núm vú như hai nụ hoa tương xứng hai bên, những rẻ xương sườn làm thành từng cặp, lỗ rốn điểm một lúm đồng tiền giữa cái bụng mềm mại phập phồng, và chỗ kín tối đen giữa cặp đùi! Hãy xem, đôi bả vai uyển chuyển cử động dưới lớp da lưng mềm như lụa, cột sống mỏng manh chạy xuôi xuống đôi mông mát rượi tròn căng, rồi thì những động mạch, tĩnh mạch lớn và mạng lưới thần kinh từ thân mình tỏa ra hai bên nách, và cấu tạo của hai cánh tay giống cấu tạo*

https://thuviensach.vn

*đôi chân biết chừng nào. Ôi, những vùng da thịt mịn màng phía trong khuỷu tay và sau đầu gối, với những khớp xương tinh vi giấu dưới lớp vỏ bọc bằng thịt bằng da! Được vuốt ve những vùng da thịt ngọt ngào này của cơ thể con người chắc phải là một thú vui vô tận! Một thú vui mà sau khi được hưởng người ta có thể chết không một lời oán thán! Đúng thế, lạy Chúa, xin hãy cho tôi được ngửi mùi hương làn da khuỷu chân em, dưới đó khớp xương với cấu tạo hữu cơ tinh vi và đầy nghệ thuật không ngừng tiết ra chất nhờn bôi trơn cơ thể! Hãy cho đôi môi tôi được kính cẩn áp vào arteria femoralis*[195] *của em, động mạch lớn trước xương đùi, chạy xuôi xuống dưới chia theo hai ngả bám lấy cặp xương ống chân! Hãy cho tôi hít thở làn hơi tỏa ra từ các lỗ chân lông và vuốt ve lớp lông tơ mềm mại của em, hỡi con người được tạo nên từ nước và chất đạm, được sinh ra để làm mồi cho giải phẫu học dưới mồ, và hãy cho tôi được chết đi, trong khi môi gắn chặt môi em!"*

Chàng vẫn không mở mắt ra sau khi đã nói hết, đầu ngửa ra sau gáy, đôi tay cầm cây bút chì màu bạc đưa ra phía trước, cả người lảo đảo run rẩy dựa trên đầu gối. Nàng bảo:

*"Anh đúng là một tay tán gái có hạng, rất biết cách trưng bày kiến thức của mình, đặc sệt Đức."*

Và nàng đặt chiếc mũ giấy của mình lên đầu chàng.

*"Vĩnh biệt, hoàng tử của đêm hội hóa trang! Tối nay ông sẽ có một đường cong đáng ngại trong biểu đồ nhiệt độ, đó là tiên đoán của tôi."*

Rồi nàng trườn mình ra khỏi ghế, đi như lướt trên thảm về phía cửa, tuy nhiên lúc tới bên khung cửa nàng dừng lại ngập ngừng một thoáng, hơi quay mình về phía sau, nhấc một cánh tay trần lên cao, bàn tay đặt vào chỗ bản lề. Nàng nói vọng ra sau vai, giọng chỉ thoảng qua như hơi thở: *"Ông đừng quên trả lại tôi cây bút chì."* Và bước ra.

https://thuviensach.vn

# VI

https://thuviensach.vn

# THAY ĐỔI

Thời gian là gì? Một bí mật - không hình thể và đầy uy lực. Một điều kiện ràng buộc trong thế giới hữu hình, một sự vận động, gắn liền và hòa lẫn sự hiện hữu của vật thể trong không gian với chuyển động của chúng. Liệu thời gian có tồn tại không, nếu không có chuyển động? Và chuyển động thì sao, nếu không có thời gian? Những câu hỏi hóc búa. Thời gian có phải là một chức năng của không gian? Hay ngược lại? Hay hai thứ ấy đồng nhất với nhau? Biết bao nhiêu thắc mắc. Thời gian không ngừng vận động, đó là đặc tính gắn liền với thời gian, và gây ra những tác động tiêu biểu của nó. Vậy tác động của thời gian là gì? Thay đổi! Hiện tại không phải là quá khứ, nơi này không phải nơi kia, vì giữa chúng luôn tồn tại chuyển động. Tuy nhiên chuyển động mà người ta quy ước để đo thời gian lại là chuyển động vòng tròn, chuyển động khép kín, cho nên nhiều khi người ta lầm tưởng chuyển động và thay đổi là tĩnh lặng và bất biến; bởi quá khứ không ngừng được lặp lại trong hiện tại, nơi kia cũng hiện diện ở nơi này. Song một thời gian vô hạn trong một không gian hữu hạn cho dù có cố gắng mấy cũng không thể hình dung ra được, nên người ta quyết định "coi" thời gian và không gian là vĩnh cửu và vô tận - với hy vọng rằng, các khái niệm này nếu như chưa thể lĩnh hội được hoàn toàn thì chí ít cũng có thể hình dung một cách dễ dàng hơn. Thế nhưng, chẳng phải sự thăng cấp tùy tiện cho chúng thành vô cùng vô tận lại hủy diệt hết mọi tính toán logic về giới hạn và hữu hạn, một sự giảm thiểu tương đối trở về không? Liệu trong vĩnh cửu có thể phân biệt trước sau, trong vô tận có thể xác định xa gần? Làm sao dung hòa giả thiết vĩnh cửu và vô tận với những khái niệm như khoảng cách, chuyển động, biến đổi, hay thậm chí có thể chấp nhận sự tồn tại của một lượng hữu hạn vật thể trong vũ trụ? Thắc mắc mẹ lại đẻ thắc mắc con!

Những thắc mắc như thế hoặc tương tự thế cứ nhào lộn trong óc Hans Castorp, bộ óc ngay từ khi mới đặt chân lên đây đã có những biểu hiện

https://thuviensach.vn

khinh suất và nổi loạn, với một hứng thú tai hại nhưng vô cùng mãnh liệt giày vò chàng không ít, nhưng có lẽ cũng chính nhờ nó mà đầu óc chàng trở nên sắc sảo và ương ngạnh. Chàng đem những thắc mắc về thời gian tự hỏi mình và hỏi Joachim trung hậu, hỏi cả cái thung lũng mùa đông đã bao lâu nay ngập chìm trong tuyết trắng, mặc dù vẫn biết rằng chẳng mong gì moi được một câu trả lời từ bất cứ phía nào - khó mà nói được hỏi ai vô ích hơn ai. Chàng chỉ tự hỏi đi hỏi lại mình những điều ấy, vì bản thân không thể tìm ra lời giải đáp. Về phần Joachim, chàng gần như không có cách gì thu hút được sự quan tâm của anh họ, bởi như Hans Castorp trong một buổi tối nọ đã nhận xét rất đúng bằng tiếng Pháp rằng, anh họ chàng chẳng thiết tha bất kỳ điều gì khác ngoài cuộc đời quân ngũ dưới đồng bằng, và vì hy vọng thực hiện ước mơ ấy cứ lúc gần lúc xa chập chờn ngoài vòng tay với, nên chàng cắn răng theo đuổi cuộc chiến đấu với bệnh tật một cách đầy tuyệt vọng, càng về sau này càng có vẻ muốn kết thúc nó bằng bạo động. Phải, chàng Joachim trung hậu, nhẫn nại, rất kỷ luật và luôn nghiêm chỉnh chấp hành nhiệm vụ điều dưỡng, không ai ngờ bỗng trở nên chày bửa, dám lên tiếng đả phá cả "độ Gaffky"[196], một chỉ số xét nghiệm do phòng thí nghiệm dưới hầm - mà người ta vẫn quen gọi tắt là 'Labor' - cung cấp, trong đó mức độ nhiễm khuẩn của bệnh nhân được tìm hiểu và xếp hạng theo một thang bậc nhất định: người ta kiểm tra xem trong mẫu đờm chỉ còn vài con vi trùng lẻ tẻ hay vẫn nhung nhúc cả bầy, mật độ này quyết định chỉ số Gaffky, và tất cả phụ thuộc vào đó. Vì, chắc như đinh đóng cột, chỉ số ấy đại diện cho khả năng lành bệnh của người được xét nghiệm; số tháng hay số năm mà người ấy còn phải lưu lại nơi này cũng có thể quy ra từ đó không khó khăn gì, từ nửa năm quèn cho đến "chung thân" như tiếng lóng ở trên này, cách diễn đạt mà xét về phương diện thời gian chẳng nói lên được điều gì rõ rệt. Vậy là Joachim nổi loạn chống lại độ Gaffky, chàng công khai nghi ngờ tính chính xác của nó - thực ra không hẳn là công khai, vì chàng chưa dám phát biểu điều đó với các quan viên của viện mà chỉ bảo với Hans Castorp và nói trước cả bàn ăn. "Tôi đã chán ngấy rồi, tôi không để mình bị lừa phỉnh lâu hơn nữa đâu", chàng nói to, gương mặt rám nắng nâu sậm đỏ bừng. "Mới mười bốn ngày trước tôi đo được hai độ Gaffky, chuyện nhỏ, đầy triển vọng;

https://thuviensach.vn

vậy mà hôm nay vọt lên đến chín độ, có thể nói là dày đặc vi trùng, không thể bàn đến chuyện xuống đồng bằng nữa. Quỷ tha ma bắt nó đi, có trời mới biết thế là thế nào, thật không sao chịu nổi. Ở Schatzalp trên kia có một bệnh nhân, một ông người Hy Lạp ở xứ Arcadia, cơ sở y tế dưới đó gửi ông ta lên đây, nghe nói đã tuyệt vọng lắm rồi, thời giờ còn lại có thể đếm trên đầu ngón tay, ngày nào cũng có thể là ngày từ giã cõi đời - thế mà từ trước tới nay người ta bói không ra một con vi trùng nào trong đờm của ông ta. Ngược lại ông đại úy bụng phệ người Bỉ, cái ông đã lành bệnh và được xuống núi hồi tôi mới đến, trước đó thậm chí đo được tới mười độ Gaffky, vi trùng đếm không xuể, mặc dù ông ta chỉ có một ổ lao rất nhỏ. Đã thế thì thây kệ Gaffky! Tôi không thể chịu đựng lâu hơn được nữa, tôi nhất định về nhà đây, có chết cũng cam lòng!" Joachim nói một thôi một hồi giọng đầy bức xúc, và cả bàn cúi đầu im lặng sượng sùng, đau đớn vì phải chứng kiến cảnh chàng thanh niên hiền hậu và kỷ luật ấy rơi vào tình trạng thiếu kiềm chế đến vậy. Hans Castorp, khi nghe Joachim dọa tung hê tất cả để xuống đồng bằng, bất giác nghĩ tới lời cảnh cáo từ miệng một người thứ ba, nói bằng tiếng Pháp, trong một buổi tối đáng nhớ. Nhưng chàng làm thinh không dám hé răng, vì chàng chẳng biết phải nói thế nào với anh họ, không lẽ lại khuyên nhủ anh ấy theo gương kiên trì điều trị của bản thân mình giống như bà Stöhr vô học kia hay sao? Karoline Stöhr đã không ngần ngại lên mặt dạy dỗ Joachim chớ nên ương bướng dại dột mà phải trau dồi đức nhẫn và theo gương kiên trì của bà ta mà bám trụ lại trên này, bà ta đã tạm thời hy sinh vai trò người vợ hiền ở Cannstatt để vững tâm điều trị, hy vọng một ngày nào đó được trở về với đức ông chồng trong tư thế người bạn đời hoàn toàn bình phục và khỏe mạnh. Không, Hans Castorp không muốn cư xử như thế, nhất là từ đêm hội hóa trang tới giờ mỗi lần đứng trước Joachim chàng lại thấy lương tâm nổi lên cắn rứt, tức là: lương tâm bảo với chàng rằng, sự kiện mà họ không bao giờ trao đổi với nhau dù chỉ một lời - nhưng chắc chắn Joachim có biết - đối với anh ấy chẳng khác gì một sự phản bội, một hành vi đào ngũ và vi phạm lời nguyền, nếu đem so sánh với đôi mắt nâu tròn có những trận cười vô cớ và mùi nước hoa cam sực nức, thử thách mà Joachim phải chịu đựng mỗi ngày tới năm lần, nhưng anh ấy vẫn nghiêm

https://thuviensach.vn

nghị và đứng đắn cụp mắt nhìn xuống đĩa... Thật vậy, ngay cả trong thái độ im lặng miễn cưỡng mà Joachim dành cho những phỏng đoán và suy luận của chàng về 'thời gian' Hans Castorp cũng như đọc thấy một lời trách cứ âm thầm, tính nghiêm khắc và tấm gương giữ gìn kỷ luật của người anh họ làm lương tâm chàng nhức nhối. Còn cái thung lũng ngoài kia, cái thung lũng mùa đông say ngủ dưới lớp tuyết dày, nơi Hans Castorp ngày ngày trong chiếc ghế nằm vô cùng tiện lợi trên ban công hướng ra gửi gắm những câu hỏi lớn không lời đáp, cái thung lũng trải dài trong phong cảnh hùng vĩ với những đỉnh núi răng cưa lởm chởm hay tròn trịa, những dải rừng thông xanh-nâu-hung hung đỏ, lặng lẽ thâm trầm không suy chuyển trong dòng chảy đầy sức xói mòn của thời gian, thời gian trên trần thế, cái thung lũng lúc trắng lóa trên nền trời xanh thẳm, lúc âm u mịt mù sương, lúc đỏ rực trong ánh hoàng hôn, lúc lạnh lùng lấp lánh như kim cương dưới trăng thanh một đêm khuya khoắt - nhưng lúc nào cũng đầy ắp tuyết, kể từ sáu tháng nay, khoảng thời gian một mặt dài vô tận mặt khác chỉ thoảng qua như cái bóng, và tất cả bệnh nhân ở đây đều than thở rằng họ không thể nào nhìn thấy tuyết được nữa, tuyết đã làm họ ngán lên tận cổ, tuyết của mùa hè cũng thừa đủ để đáp ứng nhu cầu của họ rồi, thế mà giờ đây ngày lại ngày vẫn chỉ thấy toàn là tuyết, tuyết vun thành đống, đọng thành gò, phủ đầy sườn dốc, thật là vượt quá sức chịu đựng của con người, chẳng khác gì một sự đầu độc tâm hồn và trí tuệ. Và họ đeo lên những cặp kính mát đủ màu, xanh, hồng, vàng, bảo rằng để che mắt, nhưng kỳ thực là để che chở trái tim.

Thung lũng và núi non bọc trong tuyết đã sáu tháng rồi ư? Bảy tháng! Thời gian vẫn trôi, trong khi chúng tôi kể chuyện - thời gian của chúng tôi, dùng vào việc kể câu chuyện này, nhưng cả thời gian của Hans Castorp và những người đồng cảnh ngộ với chàng bị chôn vùi trong tuyết trên đó cũng không ngừng trôi, nó trôi đi và gây ra những thay đổi. Sự thể lần lần diễn ra đúng như những lời bông lơn thiếu suy nghĩ đã khiến Hans Castorp chuốc lấy cơn giận của ông Settembrini trong ngày hội hóa trang, trên đường từ 'Phố' trở về viện an dưỡng: không nhanh tới độ chẳng bao lâu sẽ đến ngày hạ chí như chàng nói, nhưng quả thực lễ Phục sinh đã kéo tới trên thung lũng ngập tràn tuyết trắng, tháng tư chẳng còn được bao lăm, lễ hạ trần đã lù

https://thuviensach.vn

lù trước cửa, chẳng mấy chốc sẽ vào mùa xuân, mùa tuyết tan - nói thế không có nghĩa là tất cả tuyết đều tan, trên các đỉnh núi phía nam, trong các khe đá của rặng Rhätikon ở phía bắc không bao giờ hết tuyết lưu niên, chưa kể lớp tuyết mới xuống vào mùa hè rồi tan ngay không đọng lại; nhưng sự đổi nhịp trong bản giao hưởng bốn mùa của một năm là tín hiệu chắc chắn báo những thay đổi mang tính quyết định trong thời gian ngắn gần đây, vì kể từ đêm hội hóa trang, khi Hans Castorp mượn một cây bút chì của Madame Chauchat - và sau đó đã hoàn lại nguyên vẹn cho chủ - rồi thể theo nguyện vọng chàng nhận được một vật khác thay thế, một vật lưu niệm mà chàng luôn mang theo trong túi, từ bấy đến nay đã sáu tuần lễ trôi qua - nhiều gấp đôi thời gian ban đầu Hans Castorp dự tính ở lại trên này.

Sáu tuần đã trôi vèo đi mất trên thực tế, kể từ buổi tối Hans Castorp làm quen với Clawdia Chauchat và trở về phòng mình vào một giờ khuya khoắt, muộn hơn Joachim nghiêm túc tận tâm thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng rất nhiều; sáu tuần kể từ ngày hôm sau, cái ngày Madame Chauchat rời khỏi ‘Sơn trang’, cuộc ra đi lần này, trước mắt là về Daghestan, một vùng khỉ ho cò gáy ở tận cực đông dãy Caucasus. Cuộc ra đi ấy chỉ mang tính chất tạm thời, chỉ là chấm dứt đợt điều trị này thôi, và Madame Chauchat sẽ còn quay trở lại - mặc dù chưa biết chắc khi nào, nhưng sớm muộn gì, dù muốn hay không nàng cũng sẽ quay trở lại, điều đó đã được thề thốt cam đoan với Hans Castorp, từ chính miệng người ra đi, không phải trong cuộc đối thoại bằng tiếng Pháp độc giả đã biết, mà trong thời gian không lời, khoảng thời gian chúng tôi tạm gián đoạn dòng kể chuyện gắn liền với dòng thời gian của mình, để cho thời gian, chỉ có thời gian thôi, làm chủ không gian. Vậy là chàng trai trẻ nhận được vật làm tin và lời hứa hẹn đầy an ủi ấy trước khi trở về phòng mình, phòng số 34; vì ngày hôm sau chàng không còn cơ hội trao đổi một lời nào nữa với Madame Chauchat, thậm chí chàng gần như không nhìn thấy mặt nàng, ngoại trừ hai lần từ xa xa: một lần vào bữa trưa, lúc nàng vẫn với trang phục áo len trắng váy xanh thường ngày uyển chuyển lướt về bàn mình trong tiếng sập cửa động trời, hình ảnh và tiếng động ấy làm trái tim chàng nhảy thót lên phập phồng đập tuốt đâu trên cổ, và chàng phải gom hết sức cố giữ tự chủ để khỏi đưa tay lên ôm lấy mặt trước cặp mắt

https://thuviensach.vn

cú vọ của cô Engelhart lúc ấy quay sang soi mói canh chừng; còn lần thứ hai vào lúc ba giờ chiều, lúc Madame Chauchat ra đi - chàng không có mặt trong số những người tiễn chân, mà chỉ đứng bên một cửa sổ hành lang hướng ra cổng chính đăm đăm trông xuống.

Cảnh chia tay diễn ra cũng hệt như vài lần Hans Castorp đã được chứng kiến trong thời gian ở trên này: chiếc xe ngựa hay xe trượt tuyết thắng ngựa dừng lại trước cổng, người đánh xe và nhân viên phục vụ trong viện chất hành lý lên xe, bệnh nhân tụ tập thành một đám, bao gồm bạn bè của người ra viện - con người may mắn không biết đã bình phục hay chưa, xuống đồng bằng để sống hay để chết - và cả những người chẳng dây mơ rễ má gì, chỉ xuống để trốn giờ nằm điều dưỡng và coi sự kiện ngoại lệ này như một cơ hội giải khuây; một quan viên thuộc ban quản trị mặc lễ phục đàng hoàng ra tiễn, đôi khi thấy mặt cả các bác sĩ; và rồi người ra đi xuất hiện, tươi cười rạng rỡ, ân cần chia tay những kẻ hiếu kỳ và người ở lại bu đầy xung quanh, tỏ ra hết sức hồi hộp vì cuộc phiêu lưu trước mắt... Lần này người xuất hiện dưới cổng là Madame Chauchat, nàng lướt ra trong chiếc áo khoác dài lượt phượt lót lông thú và chiếc mũ to xù, miệng cười hớn hở, hai tay ôm đầy hoa, có ông đồng hương Buligin theo sát một bên hộ tống, người đàn ông ngực lõm ấy sẽ tiễn chân nàng một đoạn đường. Nàng cũng tỏ vẻ hồi hộp và đầy kích động, như tất cả những người khác khi ra viện - trước sự thay đổi bắt đầu một chặng đời mới, bất kể cuộc ra đi ấy được sự ưng thuận của các bác sĩ, hay chỉ vì chán chường tuyệt vọng mà bỏ dở việc điều trị, chấp nhận hoàn toàn rủi ro về phía mình. Hai gò má Madame Chauchat ửng hồng, nàng nói ríu rít không ngừng không nghỉ, chắc là lại rặt tiếng Nga, trong khi được mọi người giúp ủ ấm hai chân bằng tấm chăn lông... Không chỉ có đồng bào và đồng bọn ngồi cùng bàn ăn ra tiễn chân Madame Chauchat, mà còn rất nhiều bệnh nhân khác cũng có mặt. Bác sĩ Krokowski nở nụ cười cương nghị thật rộng làm bộ râu tẽ ra khoe hàm răng vàng, lại có người tới tặng hoa, bà cụ vui tính dúi vào trong xe một hộp mứt Nga, "của ít lòng nhiều" theo lời bà, cô giáo quá thì cũng xớ rớ gần đó, người đàn ông Mannheim đứng tách riêng ra một chỗ, ủ rũ quan sát cảnh tiễn đưa vui vẻ, đôi mắt tối tăm buồn thảm như vô tình chấp chới lướt lên cao, bắt gặp Hans Castorp bên

https://thuviensach.vn

một ô cửa sổ ngoài hành lang tòa nhà chính, và gắn chặt vào chàng một lúc lâu đầy đau khổ... Ông cố vấn cung đình Behrens không xuất đầu lộ diện, chắc hẳn ông ta đã chia tay người ra đi vào lúc khác, trong một khung cảnh riêng tư hơn... Rồi những con ngựa rùng mình kéo cỗ xe trượt tuyết rời khỏi chỗ trong những cái vẫy tay và lời tiễn biệt của đám đông, theo quán tính Madame Chauchat ngả người ra sau dựa vào lưng ghế, đôi mắt xếch tươi cười liếc nhanh về phía mặt tiền viện an dưỡng và dừng lại một phần giây trên gương mặt Hans Castorp... Người ở lại hồn vía thẫn thờ chập chững chạy về phòng mình, chồm ra ngoài ban công để kịp nhìn lần nữa cỗ xe trượt tuyết đang vừa lanh lảnh rung chuông vừa lao xuống con đường dốc quanh co nhắm hướng 'Làng' chạy tới. Rồi sau đó chàng buông phịch người xuống ghế, rút từ trong túi ngực ra món quà lưu niệm, vật làm tin, lần này không phải những mảnh phoi bào bằng gỗ màu nâu đỏ mà là một tấm kính mỏng đóng khung, tấm phim chụp bằng tia Röntgen[197] mà người ta phải đưa lên ngược sáng mới nhìn thấy những hình thù ma quái trên đó - tấm chân dung nội tạng của Clawdia, không có đầu, nhưng có thể nhận ra bộ khung xương mảnh dẻ của nửa thân trên nổi lên sáng trắng, viền quanh là lớp thịt da mờ ảo, và những cơ quan bộ phận tối đen trong lồng ngực...

Đã bao lần chàng lấy vật ấy ra ngắm nghía và áp lên môi trong khoảng thời gian kể từ ngày ấy tới nay, khoảng thời gian ngắn gây ra biết bao thay đổi! Một trong những thay đổi ấy là việc thích nghi với sự thiếu vắng thường xuyên về mặt không gian của Clawdia Chauchat, và nó diễn ra nhanh hơn người ta tưởng rất nhiều: thời gian ở đây bản thân nó như được sinh ra để phục vụ mục đích thích nghi, đã thế nó lại còn được phân chia sắp xếp một cách tinh vi sao cho người ta càng dễ thích nghi, dẫu chỉ là thích nghi với ý nghĩ rằng mình không thể thích nghi được. Chẳng còn lý do để trông đợi tiếng sập cửa rầm rầm xoang xoảng nữa, tiếng động mở đầu mỗi bữa ăn thịnh soạn năm lần một ngày ở trên này; giờ đây Madame Chauchat để sập cửa ở một nơi nào khác xa xôi lắm - cái tật xấu ấy đã gần như là một dấu hiệu của riêng nàng, nó cũng gắn liền và hòa lẫn với con người nàng và bệnh tật của nàng không khác gì mối liên hệ giữa thời gian và vật thể trong không gian: có lẽ đó chính là hình thức biểu lộ bệnh tật của nàng, không hơn

https://thuviensach.vn

không kém... Nhưng sự vắng mặt của nàng là một sự vắng mặt vô hình, nên đồng thời nàng vẫn hiện diện một cách vô hình trong tâm tưởng Hans Castorp - như thần linh bảo trợ chốn này, chàng đã thình lình giác ngộ và chiếm hữu trong một khoảnh khắc vừa ngọt ngào vừa hiểm nguy và đầy cạm bẫy, khoảnh khắc mà không một bản nhạc sến nào dưới đồng bằng đủ khả năng diễn tả, và giờ đây một chút hình ảnh mơ hồ lưu lại của vị thần ấy được chàng nâng niu gìn giữ như lá bùa hộ mệnh, đeo gần sát trái tim bị giày vò ròng rã đã chín tháng trời nay.

Trong khoảnh khắc thần tiên kia đôi môi run rẩy của chàng đã lắp bắp bằng ngoại ngữ và cả bằng tiếng mẹ đẻ, nửa như bất tỉnh nửa như mê sảng, vô số những ý đồ liều lĩnh nhất: đề nghị, thuyết phục, toan tính và năn nỉ, tất cả đều nằm ngoài vòng pháp lý và trái đạo đức - chẳng hạn như, chàng muốn hộ tống vị thần của mình vượt dãy Caucasus hiểm trở, hoặc giả kín đáo theo sau, tới một địa điểm mà tâm hồn tự do phóng khoáng của thần chọn làm chốn dừng chân, để vĩnh viễn không bao giờ rời xa nhau nữa, tóm lại rặt những điều vô trách nhiệm như thế. Tất cả những gì chàng trai thật thà chất phác nhận được trong khoảnh khắc đầy phiêu lưu ấy là một tấm chân dung âm bản, vật làm tin, kèm theo lời cam đoan với xác suất cao là Madame Chauchat sẽ còn trở lại điều trị lần thứ tư, không sớm thì muộn, tùy thuộc ở tình hình bệnh tật, yếu tố đảm bảo tự do cho nàng. Nhưng dù sớm hay muộn - như người ta lại khẳng định với chàng một lần nữa lúc chia tay - thì chắc Hans Castorp cũng đã "xa chạy cao bay" từ lâu rồi; và ý nghĩa khinh bạc của lời tiên đoán ấy có lẽ sẽ nặng nề đến mức không thể chịu đựng nổi, nếu như chàng không bám víu vào ý nghĩ rằng, có những điều được tiên đoán không phải để nó xảy ra, mà là để nó đừng xảy ra, giống như một dạng thần chú. Tiên tri loại này đúng là một sự nhạo báng tương lai, vì nó vẽ ra một viễn cảnh trong tương lai nhưng mục đích chính lại là để tương lai hổ thẹn mà đừng diễn ra như vậy. Và nếu như vị thần nắm giữ linh hồn Hans Castorp, trong cuộc đối thoại mà độc giả đã biết, và cả trong cuộc đối thoại không ai được biết sau đó, cứ một mực gọi chàng là "chàng tiểu tư sản xinh trai với một vết ướt nho nhỏ", có thể hiểu như một cách diễn đạt khác của khái niệm Settembrini ưa dùng "học sinh cá biệt của trường đời", thì

https://thuviensach.vn

người ta phải tự hỏi không biết trong sự pha trộn này phần nào chiếm ưu thế: tiểu tư sản hay là cái khác... Có điều chính thần cũng không tính đến một khả năng, vì bản thân thần đã ra viện rồi lại vào viện nhiều lần, nên Hans Castorp cũng có thể "xa chạy cao bay" rồi quay lại vào đúng lúc thích hợp được lắm chứ - mặc dù dĩ nhiên là chàng chẳng chạy đi đâu cả, mà tự nguyện ngồi canh ở trên này để khỏi mất công quay trở lại; cũng như rất nhiều kẻ khác ở đây đó là lý do chính khiến chàng ở lại.

Duy có một lời tiên đoán nhuốm màu giễu cợt trong đêm hội hóa trang đã trở thành sự thật: biểu đồ nhiệt độ của Hans Castorp sau đó đúng là đã ngóc lên theo một đường cong đáng ngại, chàng trịnh trọng điền kết quả mỗi lần đo vào bảng và rất thỏa mãn nhìn đường biểu diễn sau vài lần lên xuống răng cưa đã nằm lì ở trên cao, trừ vài nét lượn sóng không đáng kể còn thì nó chạy tiếp tương đối bằng phẳng, và cao hơn hẳn mức thông thường. Cơn sốt của chàng, theo lời ông cố vấn cung đình, có độ cao và tính dai dẳng hoàn toàn không tương xứng với nguyên nhân tìm thấy bên trong. "Té ra ông nhiễm độc nặng hơn cái vẻ bề ngoài vô hại của ông, ông bạn thân mến", Behrens bảo. "Thôi được, đã vậy thì phải chích! Mới đầu thuốc sẽ làm ông lừ đừ. Nhưng chỉ khoảng ba bốn tháng nữa thôi là ông sẽ tươi như cá trong nước, theo dự tính của kẻ ký tên vào bệnh án này." Thế là từ đấy Hans Castorp phải một tuần hai lần lót tót xuống dưới 'Labor', vào ngày thứ tư và chủ nhật ngay sau cữ dạo chơi buổi sáng, để nhận mũi chích.

Hai ông bác sĩ thay phiên nhau thực hành biện pháp điều trị ấy, hôm thì ông này, hôm ông kia, khổ một nỗi ông cố vấn cung đình ưa trổ tài lão luyện, ông ta khoa tay một vòng rộng rồi mới chọc mũi kim vào người bệnh nhân và lập tức bơm thuốc ngay. Vì chích kiểu ấy nên ông ta khó lòng định vị chính xác chỗ mũi kim đâm vào da thịt, khiến bệnh nhân nhiều khi đau chết điếng, rất lâu sau đó chỗ bị chích vẫn sưng lên cứng ngắc và đỏ tấy. Ngoài ra thuốc còn tấn công tất cả các cơ quan bộ phận trong cơ thể, nhất là hệ thần kinh, như một môn thể thao tổng lực nó gửi đi những tín hiệu báo động để cơ thể có biện pháp đối phó ngay lập tức, hậu quả là nhiệt độ thậm chí còn tăng lên cao hơn trước: ông cố vấn cung đình đã tiên tri như thế, và sự thể cũng xảy ra đúng thế, tuân theo mọi định luật tự nhiên, chẳng có lý do

https://thuviensach.vn

gì để phàn nàn về những triệu chứng đã được báo trước. Khi đến lượt thì cái thủ tục ấy diễn ra khá nhanh chóng; chưa kịp trở bàn tay người ta đã nhận được liều thuốc giải độc dưới da, lúc ở đùi khi ở bắp tay. Tuy nhiên một vài lần, khi ông cố vấn cung đình chịu bắt chuyện và tâm trạng ông ta không bị khói thuốc làm vẩn đục, thì nhân dịp tiêm chích Hans Castorp lại gợi ra một cuộc đối thoại nho nhỏ mà chàng thường dẫn dắt như sau:

"Tôi vẫn nhớ bữa uống cà phê thân mật ở chỗ ông, thưa ông cố vấn cung đình, một dịp tình cờ hồi mùa thu năm ngoái. Mới vừa hôm qua, hay cũng có thể lâu hơn một chút, anh họ tôi và tôi còn nhắc đến..."

"Bảy độ Gaffky", ông cố vấn cung đình bảo. "Kết quả xét nghiệm lần cuối. Anh chàng ấy không chịu giải độc cho người ta nhờ. Ông không thể tưởng tượng được ông ta tra tấn hành hạ tôi khổ sở đến thế nào đâu, nhất là thời gian gần đây, những là ông ta muốn ra viện để rút cục được đi đều bước và đeo gươm dài quét đất, thật con nít hết sức. Cằn nhằn cỡ như tôi vì năm quý cỏn con, làm như đấy là cả thiên niên kỷ không bằng. Ông ta nhất định về đồng bằng, ai muốn nói gì thì nói - ông ta có tiết lộ dự định của mình với ông không? Ông nên có vài lời kêu gọi lương tâm ông ấy, lấy tư cách cá nhân ông, nhưng mà phải thật khẩn khoản vào! Anh chàng tội nghiệp ấy sẽ tiêu tùng mất nếu sớm quay về hít thở bầu không khí ẩm thấp đầy sương mù nơi quê hương yêu dấu của các ông trên Biển Bắc. Lính tráng cứng đầu cứng cổ như ông ta thì không mong có nhiều chất xám, nhưng ông lại khác, ông là một người dân sự, biết tôn trọng lề luật, có giáo dục đàng hoàng, ông nên tỉ tê vạch hết nhẽ phải trái cho ông ta thấy trước khi ông ấy giở trò dại dột."

"Tôi vẫn nói đấy chứ, thưa ông cố vấn cung đình", Hans Castorp trả lời, không để mất chủ động mà khéo léo lái câu chuyện theo ý mình. "Tôi vẫn nói thường xuyên đấy chứ, mỗi khi anh ấy kêu ca, và vẫn nghĩ là anh ấy sẽ tỉnh trí lại. Nhưng khổ nỗi những điều mắt thấy tai nghe không phải lúc nào cũng nêu gương tốt, thế mới chết. Thỉnh thoảng lại có người ra viện - tự tiện xuống núi, về đồng bằng, mà không cần phép tắc gì ráo. Thế nhưng họ lại tổ chức chia tay linh đình cứ như là được xuất viện thật ấy, phải hiểu rằng cảnh tượng trêu ngươi ấy là một sự cám dỗ quá lớn đối với những linh hồn tuyệt vọng. Như là mới đây... ai mới xuống đồng bằng nhỉ? Một bà, ở bàn Nga

https://thuviensach.vn

thượng lưu, Madame Chauchat. Về Daghestan, như người ta rỉ tai nhau. Chà, Daghestan, tôi không biết khí hậu xứ đó ra sao, nhưng chắc chẳng thể nào khá hơn sương mù Biển Bắc chỗ chúng tôi. Vả lại xuống đồng bằng thực ra là cách nói của chúng ta ở đây, chứ hình như về mặt địa lý đó là miền núi, tôi không phải chuyên gia trong lĩnh vực này. Người ta làm sao sống được ở đấy nhỉ, bệnh thì chưa khỏi, lại thiếu hẳn các khái niệm cơ bản, và không ai ở dưới ấy biết gì về những quy định của chúng ta ở trên này, chẳng hạn phải nằm nghỉ hay phải đo nhiệt độ thế nào cho đúng? Nhưng kiểu gì bà ấy cũng sẽ quay trở lại, theo lời bà ấy nói với tôi - sao chúng ta lại tự nhiên nhắc tới bà ấy nhỉ? Phải rồi, hôm xưa có lần anh họ tôi và tôi tình cờ gặp ông cố vấn trong vườn, ông còn nhớ không, đúng ra là ông cố vấn tình cờ gặp chúng tôi, vì lúc ấy anh họ tôi và tôi đang ngồi trên ghế đá, tôi còn nhớ rõ đó là chiếc ghế nào và có thể tả lại một cách tỉ mỉ nữa kia, vậy là chúng tôi đang ngồi trên ghế và hút thuốc. Ý tôi muốn nói là tôi đang hút thuốc, vì anh họ tôi không bao giờ hút thuốc, một thiếu sót không thể lý giải nổi. Và ông cố vấn cũng đang hút thuốc, vậy nên chúng ta đã trao đổi nhãn hiệu thuốc với nhau, tôi nhớ có đúng không ạ, phải công nhận là loại xì gà Brasil của ông cố vấn ngon tuyệt, nhưng hút nó người ta phải thận trọng như cưỡi ngựa non háu đá, phải không ạ, nếu không muốn rơi vào tình cảnh như ông cố vấn hồi ấy sau khi hút hai điếu xì gà nhập khẩu, phê đến nỗi thiếu điều muốn sang thế giới bên kia - vì kết cục cuối cùng tốt đẹp cả nên bây giờ nhắc lại ta có thể cười xòa. Về phần tôi, tôi lại mới đặt thêm vài trăm điếu Maria Mancini từ Bremen, tôi vẫn mê món ấy lắm, nó hợp ý tôi về mọi mặt. Chỉ có điều thuế má và tiền cước phí đúng là cắt cổ, nếu như sắp tới ông còn bắt tôi bóc lịch lâu hơn nữa, thưa ông cố vấn cung đình, thì tôi đến phải dứt tình mà chọn lấy một loài thảo mộc địa phương thôi, trong tủ kính các tiệm dưới kia có nhiều thứ cũng bắt mắt lắm. Và rồi ông cố vấn có lòng tốt cho chúng tôi xem tranh của ông, tôi còn nhớ rõ như mới ngày hôm nay, chúng tôi đã được thưởng ngoạn những tác phẩm hội họa độc đáo - phải nói rằng tôi đã hoàn toàn bị bất ngờ trước những thử nghiệm sơn dầu táo bạo của ông cố vấn, bản thân tôi không bao giờ dám dấn thân vào lĩnh vực này. Và rồi chúng tôi nhìn thấy bức chân dung bà Chauchat với làn da được thể hiện hết

https://thuviensach.vn

sức thần tình - quả thực tôi vô cùng ngưỡng mộ. Hồi bấy giờ tôi chưa có hân hạnh quen người mẫu, mới chỉ biết mặt biết tên vậy thôi. Nhưng rồi, ngay trước khi bà ấy ra viện tôi đã có dịp làm quen trực tiếp với bà ta."

"Ra thế!" Ông cố vấn cung đình đáp - hệt như cái lần nghe Hans Castorp nói rằng mình cũng bị sốt, trước lần khám bệnh đầu tiên, hy vọng độc giả còn nhớ. Và không bình luận gì thêm.

"Vâng, đúng thế, tôi đã được làm quen với bà ấy", Hans Castorp lặp lại. "Kinh nghiệm cho thấy làm quen với ai đó trên này quả thực không dễ một chút nào, nhưng tới phút cuối cùng bà Chauchat và tôi đã có cái duyên gặp gỡ, và trong câu chuyện chúng tôi..." Hans Castorp nghiến răng hít vào một hơi thật mạnh. Chàng vừa bị ông cố vấn đâm kim tiêm vào người. "Ái!" Chàng thậm chí còn ngả người ra đằng sau theo phản xạ. "Chắc chắn ông vừa chạm vào một sợi dây thần kinh tối quan trọng của tôi, thưa ông cố vấn cung đình. Ôi, vâng, vâng, đau thấy mồ. Cám ơn ông, được một chút massage chỗ ấy thì hay quá... Vậy là trong câu chuyện chúng tôi đã xích lại gần nhau."

"A ha! Thế nào?" Ông cố vấn cung đình hỏi. Ông ta gật gù với vẻ mặt một người sành điệu chờ đợi câu trả lời đầy khen ngợi dành cho đối tượng mà chính mình cũng đánh giá rất cao theo kinh nghiệm bản thân.

"Tôi sợ tiếng Pháp của tôi quá thiếu sót", Hans Castorp né tránh. "Rốt cuộc tôi có được học hành bài bản gì đâu. Nhưng lúc cần tự dưng người ta cũng tuôn ra được vài câu, và cố gắng một chút thì cũng tàm tạm hiểu được nhau."

"Tôi tin lời ông. Ông thấy cô ta thế nào?" Ông cố vấn cung đình nhất định muốn biết. Rồi ông ta chêm vào: "Dễ thương quá hả?"

Hans Castorp đang đứng cài khuy áo cổ, hai chân xoạc ra, cùi chỏ chĩa sang hai bên, mặt ngửa lên trần nhà.

"Rút cục chẳng có gì là mới cả", chàng bảo. "Ở chỗ nghỉ mát có hai gia đình trọ cùng một nhà, nhưng chẳng hề giao thiệp qua lại. Rồi một hôm họ cũng ráng làm quen với nhau, cảm thấy rất tâm đầu ý hợp, và đồng thời phát hiện ra một nhà sắp sửa ra về. Những chuyện đáng tiếc như vậy không hiếm,

https://thuviensach.vn

tôi thiết nghĩ. Nhưng chí ít thì họ cũng muốn tiếp tục giữ liên lạc, để được biết tin tức về nhau, qua thư từ chẳng hạn. Song bà Chauchat...”

“Chà, cô nàng không muốn chứ gì?” Ông cố vấn cung đình cười khoái trá.

“Không, bà ấy gạt phắt ngay đi. Thế bà ấy có bao giờ viết thư cho ông không, trong những lần xuống núi trước đây?”

“Ối, xin Chúa phù hộ cho!” Behrens trả lời. “Cô ả có mà viết! Thứ nhất cô ta lười như hủi ấy, và sau nữa, cô ta biết viết thế nào? Tiếng Nga thì tôi không biết - những lúc bất đắc dĩ tôi ráng bập bẹ vài câu học vẹt vậy thôi, chứ đọc thì tôi mù tịt. Ông chắc cũng chẳng hơn gì. Thế đấy, còn tiếng Pháp hay tiếng Đức, con mèo con vẫn meo meo nghe oai lắm, nhưng hễ đụng đến chữ viết là cô ta lảng đi ngay - sợ làm trò cười cho thiên hạ vì mấy cái lỗi chính tả, ông hiểu chứ! Không đâu, chúng ta phải tự an ủi lấy nhau thôi, bạn thân mến ơi. Nhưng lo gì, cô ta đã ra viện rồi lại vào viện tới mấy lần. Đấy chỉ là vấn đề kỹ thuật, tùy thuộc tính khí mỗi người, như tôi vẫn nói. Có người cứ hứng lên là đi để rồi lần nào cũng phải quay trở lại, trong khi người khác ở liền tù tì một mạch thì vĩnh viễn về sau không cần lên đây nữa. Nếu anh họ ông mà xuống núi bây giờ, ông cứ việc bảo thẳng ông ấy, thì ông sẽ còn được chứng kiến cảnh ông ta trống giong cờ mở quay trở lại đây.”

“Nhưng mà thưa ông cố vấn cung đình, theo ý ông khoảng bao lâu nữa nếu tôi...”

“Ông thì có làm sao? Ông ấy! Ông ấy sẽ không ở dưới đồng bằng được lâu hơn thời gian đã ở trên này đâu. Tôi xin lấy con người thật thà nhất hạng của mình ra đảm bảo điều này. Và đó chính là nhiệm vụ tôi giao cho ông, ông hãy huy động tất cả lòng bác ái ra mà thuyết phục ông ấy.”

Một cuộc đối thoại có thể diễn ra đại loại như thế, theo sự đưa đẩy khéo léo của Hans Castorp, mặc dù kết quả thu được hoặc bằng không hoặc lại mập mờ nước đôi. Vì câu hỏi người ta phải ở lại đây bao lâu để có cơ hội đón một người ra viện trước thời hạn quay trở lại rõ ràng ẩn chứa hai nghĩa, nhưng để dọ dẫm về người vừa mới ra đi thì chẳng được tích sự gì. Hans Castorp sẽ không hy vọng nhận được tin tức của nàng, chừng nào cái bí mật mang tên thời gian và không gian còn chia cắt họ; nàng sẽ không viết thư

https://thuviensach.vn

cho chàng, và cả chàng cũng sẽ chẳng có cơ hội viết thư... Nhưng nghĩ cho cùng thì tại sao lại phải viết thư? Chẳng phải chàng đã tỏ ra đặc biệt tiểu tư sản và cứng nhắc, khi cứ khăng khăng cho rằng họ phải viết thư mới giữ được liên hệ với nhau, trong khi trước đó chính chàng đã tự hào rằng, giữa họ không cần hay thậm chí không nên có sự trao đổi thông thường bằng lời lẽ? Và quả thực chàng cũng đâu có 'làm quen' với nàng theo đúng thủ tục xã giao thông thường của văn hóa Tây phương, một cách trịnh trọng và có người giới thiệu; trong đêm hội hóa trang hôm ấy, lúc quỳ bên cạnh nàng, chàng chỉ độc thoại một mình như người mơ ngủ, với một cung cách có thể nói là hơi kém phần văn minh lịch sự... Thế thì bây giờ cần gì phải viết, dù là trên giấy viết thư hay trên bưu thiếp, như chàng thi thoảng vẫn làm theo nghĩa vụ và gửi về cho gia đình dưới đồng bằng, chỉ để thông báo kết quả dao động của các lần khám bệnh? Chẳng phải Clawdia đã rất có lý khi tự giải phóng mình khỏi nghĩa vụ viết thư, dựa vào cái tự do mà bệnh tật nàng cho phép? Nói, viết - trên thực tế đó là một việc làm nhân văn và cộng hòa, một công việc của ngài Brunetto Latini, tác giả cuốn sách bàn về đạo đức và tội lỗi, người dạy dân chúng Florence cách cư xử thanh lịch, cách nói năng đúng mực, và truyền cho họ nghệ thuật lèo lái xứ cộng hòa của họ theo nguyên tắc chính trị...

Tới đây những ý nghĩ của Hans Castorp không thể tránh khỏi lại quay về với Lodovico Settembrini, và chàng bất giác đỏ bừng mặt, giống như trước kia chàng đã có lần đỏ mặt, khi ông văn sĩ bất ngờ xuất hiện trong phòng bệnh của chàng dưới sự sáng tỏ thình lình của các bóng đèn điện trên trần. Đáng lẽ Hans Castorp cũng có thể đem những câu hỏi lớn của chàng về cái bí mật siêu nhiên nọ đặt ra cho ông Settembrini, đương nhiên với tính chất thách thức và chống đối hơn là thực sự mong đợi một câu trả lời thỏa đáng từ phía ông văn sĩ, người chỉ chú tâm đeo đuổi sự nghiệp phục vụ lợi ích cuộc sống nơi trần thế. Tuy nhiên từ buổi tối hôm hội hóa trang, khi Settembrini cáu tiết quay lưng bỏ ra khỏi phòng dương cầm, thì quan hệ giữa Hans Castorp và ông người Ý trở nên lạnh lùng như băng hà vĩnh cửu, căn nguyên nằm ở chỗ lương tâm bị cắn tơi tả của người này cũng như lòng tự tôn sư phạm bị tổn thương sâu sắc của người kia, và hậu quả là họ tránh

https://thuviensach.vn

mặt nhau, mấy tuần liên tiếp không ai nói với ai lời nào. Liệu Hans Castorp có còn là một "học sinh cá biệt của trường đời" trong con mắt ông Settembrini nữa không? Chỉ sợ rằng chàng đã trở thành đồ bỏ đối với con người quen kiếm tìm đạo đức trong trí tuệ và hạnh kiểm... Và Hans Castorp ương bướng làm mặt giận ông Settembrini, chàng cau có chau mày và trề môi hờn dỗi mỗi lần họ tình cờ chạm trán nhau, trong lúc cặp mắt đen linh lợi ẩn giấu lời trách móc âm thầm của ông ta đè nặng xuống chàng. Nhưng tất cả những giận hờn ấy lập tức tan thành mây khói khi ông văn sĩ, sau nhiều tuần im lặng, một hôm mở lời trò chuyện trở lại với chàng, mặc dù đó chỉ là một câu nói bâng quơ lúc họ chạm mặt nhau, đã thế lại còn dưới dạng ngụ ngôn bóng gió, muốn hiểu được cần đến cả một nền học vấn cổ điển Tây phương. Lúc đó đã là sau bữa tối, họ gặp nhau nơi cánh cửa kính không còn ngày ngày sập vào khung cửa đánh rầm và rung lên xoang xoảng nữa. Settembrini hỏi giọng tỉnh bơ lúc đi vượt qua chàng trai trẻ, ngay từ đầu tỏ rõ ý định không muốn nấn ná lâu:

"Thế nào, ông kỹ sư, trái lựu[198] mùi vị ra sao?"

Hans Castorp hấp tấp nở một nụ cười thân thiện có phần hơi bối rối:

"Tức là... Ý ông muốn nói gì vậy, ông Settembrini? Trái lựu? Ở đây làm gì có? Trong đời tôi chưa bao giờ... A, có chứ, có một lần tôi đã được uống nước trái lựu ép pha sô đa rồi. Nhưng quá ngọt so với khẩu vị của tôi."

Ông người Ý lúc ấy đã đi qua còn quay đầu lại giảng giải:

"Cả thần thánh và người trần mắt thịt đều đã có lần xuống âm phủ rồi lại tìm được đường về[199]. Nhưng những kẻ ở dưới cõi âm biết rằng, ai đã nếm mùi hoa trái dưới ấy thì sẽ không thoát khỏi tay họ nữa."

Và ông ta thủng thẳng đi tiếp, vẫn trong chiếc quần kẻ ca rô màu vàng sáng muôn thuở của mình, bỏ lại sau lưng Hans Castorp đứng tần tò, có thể nói là bị "xuyên thủng" bởi những lời xỏ xiên nhiều ẩn ý đến thế, vừa tức tối vì lời trêu chọc, vừa sung sướng vì cử chỉ dàn hòa, lẩm bẩm một mình:

"Latini, Carducci, gi gỉ gì gi, biến hết đi cho khuất mắt ta!" Nói vậy thôi chứ kỳ thực chàng vui như mở cờ trong bụng khi nhận được tín hiệu báo tảng băng giữa họ đã bắt đầu tan; vì mặc dù có chiến lợi phẩm là tấm phim mờ mờ ma quái đeo kè kè cạnh trái tim nhưng Hans Castorp vẫn quyến

https://thuviensach.vn

luyến ông Settembrini lắm, chàng thực lòng đánh giá cao sự hiện diện của ông ta trong đời sống tinh thần của mình, và ý nghĩ từ nay mãi mãi về sau sẽ bị ông ta xa lánh ruồng bỏ có vẻ như đối với linh hồn chàng còn nặng nề đáng sợ hơn cả tâm trạng cậu học trò ở trường không còn được ai đếm xỉa tới, ngụp lặn trong những lợi thế ô nhục của người mất hết thanh danh, như ông Albin... Nhưng chàng không dám chủ động lên tiếng trước với ông thầy bị mình làm phật ý, và vị sư phụ, để trừng phạt, đợi vài tuần nặng nề trôi qua rồi mới cho phép tên đệ tử trái nết lại gần.

Chuyện ấy xảy ra khi dịp lễ Phục sinh như đợt sóng cồn nổi lên trên mặt biển phẳng lì của nhịp điệu sinh hoạt đều đều tẻ ngắt hằng ngày, và được hoan hỉ đón mừng ở 'Sơn trang', như từ trước tới nay người ta vẫn chăm chỉ và chu đáo tổ chức mọi lễ lạt để đánh dấu từng chặng thời gian, tránh cho nó khỏi dồn thành một khối đơn điệu không giới hạn. Khi xuống ăn bữa điểm tâm đầu ngày thực khách đã thấy trên bàn ăn cạnh mỗi chỗ ngồi một bó hoa tím xinh xinh, trong bữa điểm tâm thứ hai mỗi người được chia một quả trứng gà tô màu, và bữa trưa thịnh soạn có thêm một đàn thỏ con ngộ nghĩnh bằng sôcôla trang điểm[200].

"Ông đã bao giờ đi du lịch bằng tàu thủy trên biển chưa, ông thiếu úy, hay là ông, ông kỹ sư?" Ông Settembrini hỏi và bước đến nhập bọn với hai anh em ngoài tiền sảnh, sau bữa trưa, miệng vẫn ngậm cây tăm... Cũng như phần lớn khách an dưỡng, hôm nay họ cắt xén giờ nằm nghỉ để nấn ná dưới này uống thêm một ly cà phê pha rượu cognac. "Những con thỏ và quả trứng gà sặc sỡ này làm tôi nhớ tới sinh hoạt trên một chiếc tàu thủy lớn, nơi hành khách đã nhiều tuần chỉ thấy một chân trời vắng ngắt, giữa hoang mạc nước muối mênh mông, trong một hoàn cảnh mà tiện nghi thượng hạng cũng chỉ giúp người ta tạm thời quên đi mối lo âu nặng trĩu bóp nghẹt tâm tư, và đâu đó dưới đáy sâu tận cùng của ý thức một nỗi sợ hãi bí ẩn vẫn âm thầm gặm nhấm... Tôi nhận ra ở đây cái tinh thần ngự trị trên con tàu Arche[201], nơi người ta thành kính kỷ niệm những ngày lễ lớn của terra ferma[202]. Đó là sự tưởng nhớ thế giới bên ngoài, một ký ức nhạy cảm tính bằng ngày tháng trong lịch... Trên đất liền hôm nay là ngày lễ Phục sinh, phải không? Trên đất liền hôm nay người ta ăn mừng sinh nhật đấng quân vương - và chúng ta

https://thuviensach.vn

cũng ăn mừng, càng to càng tốt, chúng ta cũng là người... Có phải vậy không các ông?”

Hai anh em biểu lộ đồng tình. Đương nhiên, ông văn sĩ nói rất đúng. Hans Castorp, cảm động vì được chiếu cố hỏi han, lại thêm lương tâm thúc giục, hăng hái ca tụng nhận định của ông thầy những là thâm thúy, dí dỏm, đầy chất văn chương, và cố hết sức uốn ba tấc lưỡi phụ họa theo ông ta. Quả thật, đúng như ông Settembrini đã nhận xét một cách đầy hình tượng, những tiện nghi trên tàu thủy viễn dương chỉ có thể làm người ta tạm thời quên đi hoàn cảnh bất thường đầy rẫy hiểm nghèo trên mặt biển, thêm vào đó, nếu chàng được phép tự tiện bổ sung thêm một chút ý kiến riêng, điều kiện sinh hoạt thượng hạng ở đấy có thể coi là những biểu hiện sa đọa và ngạo mạn, hay cái gì đó tương tự thế, mà thời cổ đại người ta gọi là sự ngông cuồng (chàng còn viện dẫn cả thời cổ đại để mong làm vừa lòng sư phụ), là hành vi kiêu căng đến mức báng bổ thánh thần, như lời tuyên bố “Ta là quốc vương xứ Babylon!”[203] - tóm lại là phạm thượng. Mặt khác sự xa hoa trên boong những con tàu thủy ấy lại như bao hàm (“bao hàm”!) thắng lợi tinh thần của trí tuệ và nhân phẩm con người - nội cái chuyện dám đưa những tiện nghi xa hoa nhất của đời sống ra giữa biển khơi và giữ cho nó hoạt động tốt trên mặt nước sủi ngầu bọt muối, đã đủ để chứng tỏ con người có khả năng đè đầu cưỡi cổ thiên nhiên, sức mạnh hoang dã và cuồng bạo bao đời nay, và như thế nó bao hàm cả thắng lợi của nền văn minh nhân loại đối với thế giới hỗn mang, nếu như chàng được phép tự tiện sử dụng khái niệm này...

Ông Settembrini chăm chú lắng nghe, hai chân bắt tréo, hai tay khoanh trước ngực, vừa nghe vừa đưa cây tăm vuốt vuốt bộ ria cong vút trên mép.

“Thật tuyệt”, ông ta bảo. “Con người không thể mở miệng phát biểu hai câu vô thưởng vô phạt mà không bộc lộ chân tướng của mình, một cách vô tình họ đã lồng cái tôi của họ vào đấy và phản ảnh một cách trung thực tâm tư tình cảm cũng như mọi vấn đề khúc mắc trong lòng họ, như một tấm gương. Ông cũng là một ví dụ minh họa sinh động cho hiện tượng ấy, ông kỹ sư. Những điều ông vừa mới nói ra trên thực tế đúng là đã thể hiện không sót ngóc ngách nào bản chất cá nhân ông, bản chất mà ta tạm thời có thể

https://thuviensach.vn

diễn tả một cách văn hoa như sau: vẫn còn trong trạng thái tìm tòi thử nghiệm...”

“*Placet experiri!*”[204] Hans Castorp vừa cười vừa gật gật đầu, cố ý phát âm chữ c như tiếng Ý.

“*Sicuro*[205] - nếu đó là lòng say mê tìm hiểu thế giới chứ không phải những thử nghiệm chơi bời phóng đãng. Ông vừa mới nhắc đến sự ‘ngông cuồng’, ông đã sử dụng một cách có lựa chọn khái niệm này. Nhưng sự ‘ngông cuồng’ của trí tuệ trước những thế lực thiên nhiên đen tối, đó chính là đỉnh cao chiến thắng của con người, nó có thể chuốc lấy sự trả thù khốc liệt của các vị thần đố kỵ và đầy ganh tị, *peresempio*[206], con tàu *Arche* xa hoa của thời hiện đại đã không vượt qua nổi thử thách và chìm sâu xuống đáy đại dương[207], nhưng đó là một thất bại trong danh dự. Cả hành động anh hùng của Prometheus cũng rất ngông cuồng, và nỗi thống khổ vị thần này phải chịu đựng khi bị xích vào chân núi đá xứ Scythia được chúng ta ca ngợi là một sự hy sinh cao cả[208]. Nhưng còn những hành vi ngông cuồng khác, dẫn đến bỏ mạng trong các thí nghiệm vô bổ, chịu sự sai khiến của những thế lực chống lại lý trí và thù địch với loài người? Những hành vi ấy có thể coi là đầy danh dự được không? Liệu có thể tìm thấy một mảy may danh dự ở đó không? *Sì o no*[209]!”

Hans Castorp cầm thìa khuấy lia lịa trong cái ly cà phê đã cạn tới đáy.

“Ông kỹ sư, ông kỹ sư”, ông người Ý vừa nói vừa gật gật đầu, và đôi mắt đen nhánh của ông ta lại có cái nhìn đăm đắm như ‘cắm’ vào một điểm, “ông không sợ bão tố ở tầng địa ngục thứ hai ư, cơn bão của ham muốn và nhục dục, những điều trần tục xui khiến người ta hy sinh trí tuệ cho thú vui xác thịt[210]? Chúa ơi, chỉ cần hình dung ra cảnh ông quay như chong chóng trong cơn gió lốc, chân tay vùng vẫy khua loạn xạ, là tôi có thể lăn đùng ra chết vì đau khổ...”

Tất cả bọn họ phá lên cười vui vẻ, nhẹ người vì cuối cùng ông văn sĩ đã chuyển sang giọng hài hước thường ngày. Nhưng rồi Settembrini lại nói tiếp:

“Trong đêm hội hóa trang, bên ly rượu, ông còn nhớ chứ, ông kỹ sư, lúc ấy có thể nói là ông đã lên tiếng từ biệt tôi, thật mà, ít nhất thì tôi cũng hiểu

https://thuviensach.vn

như thế. Giờ tới lượt tôi. Hôm nay, thưa các ông, tôi dự định gặp các ông là để chia tay. Tôi sẽ đi khỏi viện."

Hai anh em như bị sét đánh ngang tai.

"Không thể thế được! Ông nói đùa!" Hans Castorp kêu lên, hệt như chàng đã kêu lên trong một dịp khác, với một người khác. Chàng cũng có cảm giác kinh hoàng gần như khi ấy. Settembini đáp:

"Không đùa đâu. Tôi nói thật đấy. Nhưng không thể bảo là các ông hoàn toàn bất ngờ trước tin này. Tôi còn nhớ đã có lần nói với các ông rằng, đến lúc mọi hy vọng quay trở về với cuộc sống lao động tắt ngấm hết thì tôi sẽ giã từ nơi đây để tìm một chỗ trú ngụ lâu dài trong thung lũng dưới kia. Như các ông cũng có thể đoán ra, bây giờ là lúc thích hợp để thực hiện dự định ấy. Tôi sẽ không bao giờ khỏi bệnh được, điều ấy đã rõ ràng. Tôi có thể kéo dài cuộc sống của mình thêm một thời gian, nhưng chỉ ở trên ngọn núi này thôi. Án chung thẩm tôi vừa nhận được là cái án chung thân, ông cố vấn cung đình Behrens đã long trọng tuyên bố như thế với tất cả tính hài hước cố hữu của ông ta. Được thôi, đã thế thì tôi phải rút ra quyết định tất yếu trong hoàn cảnh này. Tôi đã kiếm được một gian phòng trọ nhỏ, và có ý định thu vén chút tài sản ít ỏi nơi trần thế cùng những công cụ hành nghề văn chương của mình dời đến đó... Nơi ở mới của tôi thậm chí chẳng hề xa chốn này, ngay trong 'Làng' dưới kia thôi, chúng ta sẽ còn gặp nhau, thường xuyên là khác, tôi sẽ tiếp tục để mắt trông chừng các ông. Nhưng vì sắp tới không còn là thành viên của 'Sơn trang' nữa nên tôi muốn chính thức từ giã các ông."

Đó là những lời ông Settembrini ngỏ cùng họ vào ngày chủ nhật lễ Phục sinh. Hai anh em tỏ ra rất xúc động. Sau đó họ còn trao đổi nhiều lần với ông văn sĩ về quyết định ấy, bàn bạc với ông ta chuyện làm thế nào để giữ nếp sinh hoạt và điều dưỡng với tư cách một bệnh nhân tự túc, hay chuyện tiếp tục đóng góp vào sứ mạng biên soạn bộ từ điển bách khoa toàn thư đồ sộ, công việc ông ta đứng ra đảm nhiệm, cụ thể là khái quát và tổng hợp từ các tác phẩm văn học bậc thầy mọi nỗi khổ trên đời và các xung đột nảy sinh từ đó để rút cục có thể tiêu diệt chúng; rồi họ còn đề cập đến cả nơi trú ngụ tương lai của ông ta, ở nhà một "lão hàng xén" theo cách nói của ông Settembrini. Lão hàng xén này, ông ta kể, đã cho một ông thợ may người

https://thuviensach.vn

Bohemia chuyên cắt may trang phục đàn bà mướn cả phần lầu trên dinh cơ khiêm tốn của y, và ông thợ may lại cho ông ta mướn lại một phòng... Các cuộc chuyện trò này đều đã lùi sâu vào quá khứ. Thời gian vẫn không ngừng trôi, và gây ra không ít thay đổi. Từ vài tuần nay Settembrini đã chẳng còn ở trong an dưỡng đường quốc tế 'Sơn trang' mà trở thành người thuê phòng của Lukaček, ông thợ may trang phục phụ nữ dưới 'Làng'. Ông người Ý không ra đi bằng xe trượt tuyết mấy ngựa mà đi bộ, theo sau có một người giúp việc đẩy chiếc xe ba bánh chất toàn bộ của nả - cả vật chất lẫn tinh thần - ông ta sở hữu trên thế gian này; người ta thấy ông vẫn trong chiếc áo choàng lừ xừ muôn thuở nơi cổ áo và cửa tay viền một chút xíu lông, vung vẩy cây batoong lững thững bước xuống dốc, trước khi ra khỏi cổng còn tranh thủ đưa lưng bàn tay vuốt má một tiểu nữ lăng xăng gần đó... Như đã nói, phần lớn tháng tư đã khuất bóng trong dĩ vãng, đúng ra là ba phần tư tháng, nhưng thiên nhiên vẫn chưa thoát khỏi giấc ngủ đông dài, buổi sáng trong phòng nhiệt kế chỉ gần sáu độ dương, ngoài trời là chín độ âm, nếu người nào lỡ để quên lọ mực qua đêm ngoài ban công thì sáng hôm sau sẽ có một cục mực đông đặc đen xì, như một mẩu than đá, và không thể viết lách gì được nữa. Nhưng mùa xuân đang tới, người ta có thể cảm nhận rõ ràng điều đó; ban ngày khi có ánh mặt trời trong không trung đã nghe thoảng qua hơi thở nhẹ nhàng mong manh của nó, tuyết bắt đầu tan cho thấy mặt đất đang rạo rực cựa mình, những dấu hiệu ấy kéo theo những thay đổi không gì ngăn cản nổi ở 'Sơn trang' - không ngăn cản nổi dù ông cố vấn cung đình đã trổ hết tài hài hước và sinh động, trong phòng bệnh và trong phòng ăn, khi bệnh nhân xuống khám hay khi ông đi thăm bệnh, để thuyết phục người ta từ bỏ thành kiến sai lầm đối với mùa tuyết tan.

Họ là khách du lịch hay bệnh nhân, ông ta hỏi, lên đây để trượt tuyết trượt băng hay để chữa bệnh? Thử hỏi họ cần tuyết mềm tuyết rắn, tuyết đóng thành băng làm cái quái gì? Tuyết tan thì có gì là không hay? Càng hay ấy chứ! Ông ta nắm trong tay những bằng chứng không thể chối cãi được là ở vào thời điểm này trong toàn thung lũng có ít bệnh nhân nằm liệt giường hơn bất kỳ thời điểm nào khác trong năm! Phải biết rằng vào mùa này điều kiện thời tiết ở khắp nơi trên quả địa cầu không đâu thuận lợi cho bệnh nhân

https://thuviensach.vn

lao phổi hơn ở đây! Ai còn le lói một tia trí khôn thì phải kiên trì ở lại chịu sự tôi luyện của khí hậu chứ. Vượt qua được thử thách mùa này cơ thể họ sẽ rắn chắc như thép đã tôi, đủ sức đương đầu với bất kỳ loại khí hậu nào trên thế giới, nhưng với một điều kiện là không được bỏ dở giữa chừng, phải điều trị cho đến khi sức khỏe hoàn toàn bình phục, vân vân và vân vân. Mặc cho ông cố vấn cung đình trổ tài thuyết khách, những thành kiến về mùa tuyết tan đã bén rễ sâu trong đầu óc người ta, và khu điều dưỡng cứ mỗi ngày một thưa thớt hơn. Cũng có thể thủ phạm chính là mùa xuân đang tới, hơi thở của nó làm rạo rực lòng người, khiến cả những kẻ an phận thủ thường nhất hạng cũng phải bồn chồn trong dạ, muốn đời mình có vài thay đổi. Bất kể vì lý do gì, chỉ biết số bệnh nhân trốn viện và bỏ về "lậu" ở "Sơn trang" tăng lên đến mức đáng ngại. Xin đơn cử trường hợp của bà Salomon người Amsterdam, cái thú đi khám bệnh - và cùng với nó là cơ hội trình diễn thời trang đồ lót đăng ten - cũng không ngăn cản nổi bà ta trốn viện ra về không phép tắc gì, bỏ ngoài tai mọi mệnh lệnh của các bác sĩ, chẳng phải vì sức khỏe đã khá lên mà lại vì càng ngày càng có vẻ tệ đi. Thời gian lưu đày của bà ta bắt đầu từ lâu trước khi Hans Castorp đến đây, bà ta ở trên này đã hơn một năm rồi, mặc dù mới đầu chỉ có triệu chứng hơi chớm bệnh với mức án nhẹ nhàng ba tháng. Sau bốn tháng bà ta được cam đoan "bốn tuần nữa đảm bảo khỏi bệnh", nhưng rồi sáu tuần sau vẫn chẳng thấy bệnh khỏi cho: người ta lại bảo rằng bà ta phải ở lại ít nhất là bốn tháng nữa. Sự việc cứ tiếp diễn như vậy, và vì đây không phải nhà tù của Pháp hay trại cải tạo Siberia, nên bà Salomon vui lòng ở lại và tiếp tục trình diễn những bộ đồ lót đăng ten hảo hạng. Nhưng giờ đây, trong hơi thở nồng nàn của mùa tuyết tan, khi bị bồi thêm cái án năm tháng nữa trong lần khám bệnh và trình diễn thời trang sau cùng, lý do là tiếng rít phía trên phổi trái và tiếng gõ nghe hơi đục dưới nách, thì sợi dây thần kinh nhẫn nại của bà ta đứt phựt, và bà ta đùng đùng bỏ ra về trong một trận tổng sỉ vả cả "Làng" lẫn "Phố", lẫn bầu không khí nổi tiếng trên này, chẳng từ cả an dưỡng đường quốc tế "Sơn trang" và các vị lương y ở đó, bà ta nhất định về nhà, về Amsterdam, thành phố hun hút gió lùa trên mặt nước.

https://thuviensach.vn

Xử sự như vậy liệu có khôn ngoan không? Ông cố vấn cung đình Behrens nhún vai, giơ cả hai tay lên trời và thả cho rơi xuống đùi cái bộp. Muộn nhất là mùa thu, ông ta bảo, sẽ lại thấy bà Salomon vác mặt lên đây - để không bao giờ còn đi đâu được nữa. Liệu lời tiên tri của ông ta lần này có đúng không? Rồi chúng ta sẽ thấy, vì chúng ta còn chôn chân ở lại mảnh đất này một thời gian dài nữa, thời gian nơi trần thế. Và bà Salomon tuyệt nhiên không phải trường hợp duy nhất ở đây. Thời gian gây ra thay đổi - thực ra lúc nào nó cũng gây ra thay đổi, chỉ có điều thông thường đó là những thay đổi từ từ ít một khó nhận ra, còn ở đây là những thay đổi đột ngột đập ngay vào mắt người ta. Phòng ăn bỗng hoác ra nhiều lỗ hổng, những chỗ trống ở cả bảy dãy bàn, bàn Nga thượng lưu cũng như bàn Nga hạ lưu, bàn kê dọc cũng như bàn kê ngang. Tất nhiên đấy không hẳn là bức tranh trung thực thể hiện số lượng bệnh nhân của viện, ở vào thời điểm này cũng như bất kỳ thời điểm nào khác trong năm vẫn có người mới đến, rất có thể tất cả các phòng đều có người nằm, nhưng đa số là những người đã ở vào giai đoạn cuối và sự tự do hoạt động đã bị hạn chế một cách đáng kể. Trong phòng ăn, như đã nói ở trên, có nhiều chỗ bỏ trống, đó là chỗ của những người hoặc sự tự do hoạt động vẫn còn chưa bị hạn chế lắm, hoặc vắng mặt vì một lý do thâm trầm khả kính hơn nhiều, chẳng hạn như ông tiến sĩ Blumenkohl, người vừa mới qua đời. Càng ngày cái vẻ nhăn nhó như người ăn phải món gì đặc biệt khó tiêu càng xuất hiện thường xuyên hơn trên mặt ông ta, tới một lúc ông ta phải nằm liệt giường và rồi chết ngỏm - không ai biết chính xác khi nào, như thường lệ mọi việc được giải quyết một cách hết sức kín đáo và tế nhị. Một chỗ trống bên bàn. Bà Stöhr ngồi ngay cạnh cái lỗ hổng ấy, và rất lấy làm kinh dị. Bà ta nhất định di cư sang phía bên kia chàng trẻ tuổi Ziemßen, thế vào chỗ Miss Robinson - cô này đã bình phục và được cho ra viện - đối diện với cô giáo quá thì ngồi bên tay trái Hans Castorp - cô này vẫn cố thủ không rời vị trí. Cô Engelhart còn lại trơ trọi có một mình ở phía bên này bàn, vì ba chỗ kia đều bỏ trống. Tay sinh viên Rasmussen mỗi ngày một gầy gò tiều tụy hơn, cuối cùng không ra khỏi giường nữa và được liệt vào hạng *moribundus*[211]; còn bà cụ già vui tính đã dẫn cô cháu gái và cô Marusia với bộ ngực đầy đặn đi du lịch - chúng tôi dùng từ “đi du lịch” như tất cả mọi

https://thuviensach.vn

người ở đây, vì việc họ sẽ trở lại sau một thời gian ngắn được coi là điều không thể tránh khỏi. Muộn nhất sang thu họ sẽ quay trở lại - thế thì có đáng để gọi là ra viện không? Đỉnh cao của mùa hè cũng chẳng còn bao xa, lễ hạ trần đã về trước ngưỡng cửa; ngày cứ dài dần ra cho đến hạ chí, để sau đó thu ngắn lại và xuống dốc rất nhanh nhằm hướng mùa đông - tóm lại, hai bà cháu và Marusia đã sắp quay về, và như thế chỉ có tốt, vì cô Marusia hay cười tuyệt nhiên chưa được giải độc và bình phục; cô giáo quá thì khoe khoang hiểu biết về những khối u lao mà cô Marusia mắt nâu mang trong bộ ngực hấp dẫn của mình, kể rằng cô ta thậm chí đã phải qua phẫu thuật nhiều lần để lấy khối u ra. Trong lúc cô ta bép xép Hans Castorp đưa mắt liếc nhanh sang phía Joachim, chỉ thấy anh mình cúi gằm gương mặt tái nhợt xuống chiếc đĩa ăn trên bàn.

Bà cụ vui tính mời tất cả thành viên còn lại của bàn, tức là hai anh em họ, cô giáo già quá thì và bà Stöhr, dự bữa tiệc chia tay trong khách sạn, một bữa tiệc thực sự có cả trứng cá, rượu sâm panh và rượu ngọt. Suốt bữa ăn Joachim ngồi im như hến, chỉ mở miệng bằng giọng gần như máy móc trả lời nhát gừng mỗi khi bị hỏi, đến nỗi bà cụ già động lòng trắc ẩn phải lên tiếng an ủi, và, bỏ qua mọi lề lối giao thiệp của xã hội văn minh, bà cụ giàu lòng nhân ái thậm chí còn gọi chàng bằng cháu. “Không sao đâu, cháu ơi, đừng cả nghĩ làm gì, uống đi, ăn đi, nói chuyện đi, chẳng mấy chốc chúng ta sẽ quay trở lại ấy mà!” Bà cụ bảo. “Tất cả chúng ta cứ ăn uống vui đùa thả cửa đi, thây kệ mọi lo âu, Chúa sẽ mang mùa thu đến trước khi ta kịp trở tay, chẳng nên mất công khổ não làm gì!” Sáng hôm sau bà cụ dúi cho mỗi thực khách dưới phòng ăn một cái hộp nhỏ sặc sỡ đựng mứt Nga, “của ít lòng nhiều” để làm kỷ niệm, rồi dắt hai cô gái trẻ đi.

Còn Joachim từ ngày ấy ra sao? Chàng được giải phóng và thấy nhẹ cả người, hay linh hồn càng thêm u uất, bị đè nặng vì sự thiếu vắng cồn cào trước nửa cái bàn trống huơ trống hoác? Tâm trạng nổi loạn, nóng nảy thất thường, một hai đòi bỏ đi không cần phép tắc vì cho rằng người ta cố ý giữ chân chàng ở lại chốn này - phải chăng tất cả những điều đó có liên quan đến chuyến đi của Marusia? Hay ngược lại, mặc dù dọa thế nhưng cho tới giờ chàng vẫn chưa đi mà lại có vẻ bùi tai nghe theo những lời tán tụng mùa

https://thuviensach.vn

tuyết tan của ông cố vấn cung đình, phải chăng căn nguyên của nó ở chỗ cô Marusia có bộ ngực tròn căng không đi hẳn mà thế nào cũng quay trở lại, chỉ chừng sau năm đơn vị nhỏ nhất của thời gian ở trên này thôi? Chà, nguyên do có lẽ đồng thời là tất cả những cái ấy, với tầm quan trọng như nhau; Hans Castorp có thể tự suy luận ra mà không cần trao đổi lời nào với Joachim. Vì chàng kiêng không bao giờ nhắc đến chuyện ấy, cũng như Joachim vẫn tránh nhắc tên một người khác cũng vừa mới ra đi.

Nhưng hãy thử đoán xem trong thời gian vừa qua ai đến ngồi ở bàn ông Settembrini, thế vào chỗ ông người Ý, giữa đám thực khách Hà Lan ăn như tằm ăn rỗi, thậm chí trong bữa tối thực đơn tới năm món chính, trước khi súp khai vị được bưng lên họ đã đòi mỗi người tới ba cái trứng ốp la? Chẳng phải ai khác hơn Anton Karlovitsch Ferge, bệnh nhân từng kinh qua mấy tầng địa ngục của cơn sốc phế mạc!

Đúng thế, ông Ferge đã hết liệt giường; không cần liệu pháp *pneumothorax* tình trạng sức khỏe ông ta cũng đã được cải thiện tới mức ban ngày có thể dậy nhúc nhắc đi lại và xuất hiện bên bàn ăn với bộ ria mép rậm rạp hiền từ cũng như cục yết hầu to tướng không kém hiền từ của ông ta. Hai anh em ưa đứng tán dăm ba câu chuyện với ông ta trong phòng ăn hay ngoài tiền sảnh, và mỗi khi có dịp lại nhập bọn với ông ta trên đường đi dạo, vì trong thâm tâm cả hai đều thấy mến con người giản dị ấy, hiện thân của lòng nhẫn nại, luôn miệng tự nhận mình không thích hợp với tất cả những gì được coi là cao siêu, và sau lời tuyên bố ấy vui lòng kể vô số điều lý thú về những hãng xưởng sản xuất ủng cao su và những miền đất xa xôi của nước Nga rộng lớn, từ Samara đến Gruzia, trong lúc họ xì xụp lội tuyết nhão như cháo đá trên con đường mịt mù sương.

Vì con đường họ đi quả thực không thể gọi là đường được nữa; nó đang tan ra thành bùn lỏng, và từ đó sương mù bốc lên nghi ngút. Ông cố vấn cung đình vẫn khăng khăng bảo rằng đó là mây, nhưng theo đánh giá của Hans Castorp đó chỉ là một trò chơi chữ của ông ta, còn trên thực tế thì mây hay sương cũng rứa. Mùa xuân chật vật đấu một cuộc chiến không cân sức kéo dài nhiều tháng trời, bị mùa đông đánh úp không dưới trăm lần, dằng dai cho tới tận tháng sáu. Mới tháng ba mà mặt trời, những hôm không đi vắng,

https://thuviensach.vn

đã rọi ánh nắng gay gắt đến nỗi bệnh nhân có cảm giác bị thiêu đốt trong những giờ nằm nghỉ ngoài ban công, mặc dù họ đã cởi bỏ hết quần áo ấm và căng chiếc dù gắn trên tay ghế lên che nắng. Một vài quý bà nóng vội trình diễn trang phục mùa hè đã táo bạo xuất hiện trong những bộ áo musselin mỏng tang từ bữa điểm tâm. Người ta có thể thông cảm phần nào với họ, nhịp điệu sinh học của họ bị rối loạn vì khí hậu kỳ quái trên này, bốn mùa trộn nháo nhào cả với nhau; nhưng mặt khác tính ưa chưng diện của họ phải chăng là biểu hiện của sự thiển cận và một trí tưởng tượng nghèo nàn, như con thiêu thân mù quáng họ không hiểu rằng chỉ giây lát sau sự đời có thể đổi thay, tựu trung lại họ là nạn nhân của suy nghĩ nông cạn và hấp tấp, muốn giết thời gian một cách nhanh chóng: bấy giờ là tháng ba, đang là mùa xuân, nhưng xuân đã đến tức là xuân đã qua, vậy cũng có thể coi như đã sang mùa hạ, và người ta vội lôi áo váy musselin ra mặc trước khi mùa thu ập tới. Mà nó tới thật ngoài trời. Sang tháng tư bỗng ngày trở nên u ám, ẩm ướt và lạnh thấu xương, rồi quá mù ra mưa, từ mưa phùn chuyển thành mưa tuyết, rồi thành bão tuyết lồng lộn điên cuồng. Ngón tay tê cóng trong những giờ nằm nghỉ ngoài ban công, cả hai chiếc chăn lông lạc đà lại được làm nhiệm vụ, chỉ còn thiếu điều người ta lôi chiếc túi ngủ lót lông đã cất kỹ ra dùng, ban quản trị quyết định cho đốt lò sưởi, và không ai không lên tiếng kêu ca rằng năm nay thế là bị mất mùa xuân. Cuối tháng tư mặt đất nơi nơi lại phủ một lớp tuyết mới dầy sụ; nhưng rồi gió phơn nổi lên làm đảo lộn tất cả, có điều sự thay đổi thời tiết lần này được những bệnh nhân giàu kinh nghiệm và nhạy cảm với thời tiết đánh hơi ra và dự báo kịp thời: bà Stöhr, cũng như cô Levi màu ngà voi, và cả bà quả phụ Hessenfeld, tất cả bọn họ đồng thanh lên tiếng tiên tri từ trước khi cụm mây đầu tiên thập thò ló ra trên đỉnh rặng núi đá phía nam. Bà Hessenfeld bỗng có những cơn khóc ngất, cô Levi nằm liệt không ra khỏi giường nữa, và bà Stöhr, những chiếc răng thỏ cứ nhe ra một cách ngu xuẩn, mỗi tiếng đồng hồ lại giở giọng thê thảm lặp lại lời tiên đoán đầy mê tín dị đoan một lần, rằng gió phơn là điềm báo mình sắp ho ra máu, rằng các cụ bảo gió phơn rất hại cho người bệnh phổi vì nó hợp với vi trùng lao. Trời nóng không thể tưởng tượng được, lò sưởi đã tắt ngấm, cửa ban công để mở cả đêm mà sáng ra trong phòng lên tới mười một

https://thuviensach.vn

độ; tuyết tan nhanh như bị gió quét đi, đầu tiên nó trở nên trong suốt như băng mỏng, rồi lỗ rỗ như tổ ong, cuối cùng sụp xuống ở những chỗ vừa lúc nãy còn chất cao thành đống và biến mất như chui xuống đất. Khắp nơi nước chảy ri rỉ và tí tách, hợp lại bò ngoằn ngoèo thành dòng hoặc trôi ào ào như suối trong rừng, bờ tường tuyết đắp cao hai bên đường đi và tấm thảm tuyết dày trắng đục trên bãi cỏ biến đâu mất, mặc dù với khối lượng khổng lồ của nó trước đấy không ai có thể tưởng tượng nổi là nó biến đi nhanh thế. Rồi trên con đường đi dạo, trong thung lũng, bỗng xuất hiện những thay đổi như có phép màu, mùa xuân hiện ra một cách bất ngờ, kỳ ảo như trong thần thoại. Một đồng cỏ trải rộng ngút mắt người, xa xa là đỉnh Schwarzhorn còn bọc trong tuyết trắng, xế xế bên phải dải băng hà Scaletta nằm kề với nó cũng vẫn mơ màng dưới tuyết, nhưng trên cánh đồng cỏ bằng phẳng, đây đó lùm lùm vài đống cỏ khô, chỉ còn thấy loang lổ từng vạt tuyết trắng nổi lên trên nền đất đen, như tấm chăn mỏng bị xé rách toang và bị gốc cỏ nhô lên chọc thủng lỗ chỗ khắp nơi. Tuy nhiên, những vạt tuyết loang lổ không đều này, như những người đi dạo tinh mắt nhận thấy, ở ngoài xa sát bìa rừng trên sườn núi có vẻ dày hơn, trong khi bên vệ đường chỉ lấm tấm trắng như rắc muối xen giữa những gốc cỏ mùa đông khẳng khiu cằn cỗi... Họ tới gần xem cho kỹ, cúi hẳn xuống quan sát, và kinh ngạc nhận ra đó không phải là tuyết, mà là những bông hoa tí xíu mọc trong tuyết, hoa và tuyết, tuyết và hoa lẫn vào nhau, trên những chiếc cuống ngắn mỏng manh xòe ra những cánh hoa trắng muốt phơn phớt ánh xanh, loài hoa xuyên tuyết, bất chấp giá lạnh hàng triệu triệu bông ngóc đầu vươn dậy trên cánh đồng lầy lội, dày đặc tới mức mắt người có thể tưởng lầm là thảm tuyết mà nó đang dần dần lấn chỗ.

Những người đi dạo cất tiếng cười vang vì sự nhầm lẫn của mình, vì niềm vui thích trước phép mầu của thiên nhiên, điều kỳ diệu đáng yêu của sự sống hữu cơ mới vừa ngập ngừng bẽn lẽn xuất đầu lộ diện. Họ hái những bông hoa ấy, vị sứ giả của mùa xuân, ngắm nghía đài hoa bé bỏng với làn cánh mong manh chúm chím, gài vào khuyết áo, mang về cắm vào bình nước chưng trong phòng; vì sự lạnh lẽo vô cơ đã ngự trị trong thung lũng này quá lâu rồi - một thời gian dài mặc dù trôi nhanh đến nỗi tưởng như quá ngắn.

https://thuviensach.vn

Nhưng rồi những bông hoa tuyết lại bị tuyết thật đổ xuống vùi kín, và cả những bông hoa chi chuông màu tím, hoa anh thảo màu vàng màu đỏ nở sau đó cũng chịu chung số phận đáng buồn ấy. Đúng thế, mùa xuân phải vật lộn khó khăn biết nhường nào với mùa đông để giành thắng lợi cho sự sống! Cả chục lần nó đã bị đẩy lui, trước khi bám trụ được trên mảnh đất này - cho tới khi mùa đông kế tiếp lại chiếm lĩnh trận địa với bão tuyết trắng trời, gió lạnh thấu xương và lò sưởi lại được đốt lên. Đầu tháng năm (bởi trong khi chúng tôi kể về những bông hoa tuyết đầu mùa thì đã sang tháng năm rồi), đầu tháng năm mà khi nằm ngoài ban công muốn viết một tấm bưu thiếp gửi về đồng bằng cũng cực như tra tấn vì những ngón tay cứng đờ cóng buốt trong tiết trời giá lạnh như tháng mười một; và năm cái cây rưỡi thuộc loài thay lá bị đem lên đày ải trên vùng này vẫn vươn thân cành trơ khấc khẳng khiu, không một cọng lá như cây cối dưới đồng bằng vào dịp tháng giêng. Mưa rền rĩ mấy ngày liền, suốt cả tuần nó rỉ rả liên miên trút xuống thung lũng, và nếu như không có những đặc tính ưu việt của chiếc ghế nằm tuyệt hảo trên này e rằng khó có ai thực hiện đủ giờ điều dưỡng ngoài trời, trong mây mù đặc quánh, với gương mặt ướt sũng cứng đờ vì lạnh. Nhưng thực ra đó chính là những hạt mưa xuân còn giấu mặt, chỉ dần dần, đến khi lòng kiên nhẫn của con người đã gần cạn kiệt nó mới chịu hiện rõ tông tích của mình. Gần như tất cả tuyết trong vùng bị nó rửa sạch bong; không đâu còn màu trắng, chỉ đây đó sót lại một mảng băng xám xịt, và rồi thảo nguyên thực sự chuyển sang màu xanh!

Màu xanh tươi mát của thảm cỏ quả là liều thuốc tiên cho đôi mắt đã quá mệt mỏi sau khoảng thời gian dài như vô tận đâu đâu cũng chỉ một màu trắng chói chang! Và thiên nhiên còn chiêu đãi con người một màu xanh khác nữa mà sự nõn nà mềm mại đến nao lòng vượt xa sắc cỏ xanh. Đó là những chùm lá thông non vừa mới nhú, trên đường đi dạo Hans Castorp cầm lòng không đặng cứ phải chốc chốc dừng chân đưa tay vuốt ve và áp má vào đó, vẻ mượt mà tươi non của chúng có sức quyến rũ không thể cưỡng nổi. “Thế này thì ai chẳng muốn trở thành nhà thực vật học”, chàng trai trẻ hăm hở bảo bạn đồng hành, “chỉ cần thấy cảnh thiên nhiên bừng tỉnh sau giấc ngủ đông ở trên này là người ta bắt buộc phải say mê môn khoa học ấy! Kìa,

https://thuviensach.vn

cậu thấy không, bạt ngàn hoa khổ sâm trên sườn dốc, còn đây là một giống hoa đồng thảo nhỏ màu vàng tớ không biết tên. Đây là hoa mao lương, nhìn cũng từa tựa loại kia nhưng có nhiều lớp cánh hơn, thuộc loài cánh kép như đại đa số các loài hoa thuộc họ mao lương, đẹp rực rỡ, thêm vào đó lại còn lưỡng tính nữa chứ, cậu xem này, nó có cả bao phấn và bầu nhụy, tức là cả cơ quan sinh sản đực và cái, theo chỗ tớ được biết. Tớ nhất định phải kiếm một vài cuốn sách về thực vật để tìm hiểu kỹ hơn lĩnh vực tuyệt vời này của khoa học và đời sống. Cậu nhìn xem, thế giới mới tươi đẹp làm sao!"

"Sang tháng sáu còn đẹp hơn nhiều", Joachim bảo. "Thảo nguyên như tấm thảm hoa trên này nổi tiếng khắp nơi đấy. Nhưng sợ tớ không đợi được đến lúc ấy đâu. Niềm say mê thực vật của cậu chắc hẳn do Krokowski khơi dậy?"

Krokowski? Sao lại Krokowski? À, có thể anh ấy nói thế vì gần đây bác sĩ Krokowski đã lan man sang lĩnh vực thực vật học trong một bài thuyết trình của mình. Vì ai tưởng rằng những thay đổi do tác động của thời gian đã sâu rộng tới mức ảnh hưởng được đến lịch thuyết trình của bác sĩ Krokowski thì người ấy lầm to! Ông ta vẫn chăm chỉ diễn thuyết mười bốn ngày một lần, trong chiếc áo choàng rộng thùng thình, mặc dù không còn đi xăng đan nữa - vì ông ta chỉ đi xăng đan vào mùa hè, nhưng như thế cũng có nghĩa là chẳng bao lâu nữa ông ta lại sẽ xỏ chân vào đôi xăng đan kinh khủng ấy - cứ hai tuần một lần ông ta lại xuất hiện trước một cử tọa ngồi lố nhố đầy phòng ăn, chẳng khác gì cái lần đầu tiên Hans Castorp hớt hải chạy về trong bộ áo quần vấy máu, len lén vào nghe, hồi chàng mới chân ướt chân ráo tới đây. Suốt ba phần tư năm trời nhà phân tâm học ấy say sưa diễn giải về tình yêu và bệnh tật - không bao giờ nhiều quá, chỉ nhỏ giọt mỗi lần gói trọn trong khoảng thời gian nửa tiếng đến bốn mươi lăm phút, truyền bá kho báu kiến thức và tư tưởng của mình, và người nghe ai cũng có cảm tưởng chuỗi bài thuyết trình của ông ta có thể kéo dài mãi mãi không bao giờ chấm dứt. Đó là hình thức kể chuyện "Nghìn lẻ một đêm" diễn ra nửa tháng một lần, nội dung cứ được trí tưởng tượng tùy ý dẫn dắt theo những tình tiết hấp dẫn từ lần này sang lần khác, như câu chuyện của nàng Scheherazade, vừa khêu gợi vừa thỏa mãn trí tò mò của vị quốc vương để ngăn chặn những hành động

https://thuviensach.vn

bạo tàn của ông ta. Trong sự mênh mông vô bờ ấy bác sĩ Krokowski cũng đã có lần đề cập đến sứ mạng cao quý mà Settembrini đứng ra gánh vác một phần, bộ từ điển bách khoa toàn thư về đau khổ; dù muốn hay không người ta cũng phải công nhận diễn giả đã đặc biệt xông xáo không từ một lĩnh vực nào, gần đây thậm chí ông ta còn mở rộng cả sang ngành thực vật học, cụ thể ông ta bàn về nấm... Trước hết phải nói để quý vị rõ là đối tượng thuyết giảng của ông ta đã có sự biến đổi; giờ đây ông ta trình bày về tình yêu và cái chết, bằng ngôn từ nửa văn thơ lãng mạn nửa khoa học thực tiễn tới mức không khoan nhượng. Vậy là trong bối cảnh ấy nhà bác học của chúng ta cất giọng phương Đông lè nhè với chữ r tróc lưỡi có một lần dẫn dắt người nghe đến với thế giới thực vật, đúng ra là đến với thế giới các loài nấm - tạo vật mũm mĩm đầy quyến rũ của vật chất hữu cơ, sinh sôi nảy nở trong bóng tối, giàu chất đạm, rất gần với giới động vật - các sản phẩm trao đổi chất ở động vật, protein, glycogen, tức là chuỗi phân tử đường, nguồn dự trữ năng lượng trong cơ thể động vật, đều có trong cấu trúc của chúng. Và bác sĩ Krokowski đặc biệt nói về một loài nấm, đã nổi tiếng từ thời cổ đại vì hình thức và tác dụng người ta gán cho chúng - loài nấm có tên khoa học bằng chữ Latinh kèm thêm cái đuôi *impudicus*[212], loài nấm có hình dạng làm người ta nghĩ đến tình yêu nhưng lại bốc lên mùi cái chết. Vì nấm *impudicus* tỏa ra mùi tử thi nồng nặc, từ cái mũ như bao da quy đầu của nó tiết ra một thứ chất nhầy xanh lè chứa bào tử nhểu tùm lum xuống đất. Thế nhưng cho tới tận bây giờ những kẻ vô học vẫn cho rằng loài nấm này có tác dụng bổ dương.

Chà, kỳ này có vẻ nặng đô quá đối với các quý bà, ông công tố viên Paravant nhận xét, bởi được luận điệu tuyên truyền của ông cố vấn cung đình cổ vũ tinh thần ông ta đã quyết tâm bám trụ lại đây qua mùa tuyết tan. Và cả bà Stöhr, con người tỏ ra có một cá tính vững vàng dám đương đầu với mọi cám dỗ của cảnh chia tay, lúc ngồi bên bàn ăn cũng bất bình lên tiếng rằng hôm nay Krokowski đã đi quá xa với loài nấm "tục tiễu" của ông ta. "Tục tiễu" là nguyên văn lời người đàn bà kinh khủng ấy, cứ động mở miệng là nói sai, làm mất hết cả tính nghiêm trang và sự trân trọng đáng có đối với bệnh tật của bà ta. Nhưng điều làm Hans Castorp kinh ngạc nhất là Joachim đột ngột nhắc tới bài nói chuyện nhuốm màu thực vật học của bác

https://thuviensach.vn

sĩ Krokowski; vì từ trước tới nay nhà phân tâm học không bao giờ được nhắc tới trong các cuộc chuyện trò giữa họ, cũng như Clawdia Chauchat hay Marusia - họ cố tình không nhắc đến tên ông ta, và làm lơ cả sự tồn tại lẫn hoạt động nghề nghiệp của ông ta bằng một sự im lặng dai dẳng. Thế mà giờ đây bỗng dưng Joachim nêu đích danh ông bác sĩ trợ lý - bằng giọng bực bội không che giấu, nhưng thực ra câu nói trước đấy của chàng, bảo rằng mình không chờ được đến lúc đồng cỏ nở đầy hoa, cũng đã phần nào để lộ tâm trạng cáu bẳn của chàng rồi. Chàng Joachim trung hậu có vẻ như đã đánh mất thăng bằng nội tâm; giọng chàng khi nói rung lên giận dữ, không còn chút dấu vết gì của con người từ tốn nhã nhặn ngày nào. Chàng bức xúc vì thiếu thốn mùi nước hoa cam? Hay sự tráo trở của độ Gaffky làm chàng phẫn chí? Hay trong thâm tâm chàng đang có sự giằng co ác liệt, không biết nên ở lại đợi mùa thu hay nhảy tàu về lậu quách cho xong?

Trên thực tế còn một điều khác nữa có thể là nguyên nhân nỗi hờn giận của Joachim và khiến giọng chàng nhuốm vẻ mỉa mai khi nhắc đến bài thuyết trình thực vật mới đây của nhà phân tâm học. Hans Castorp không biết điều này, hay đúng hơn, chàng không biết là Joachim biết điều này, vì bản thân chàng, kẻ còn đang ở trong giai đoạn tìm tòi thử nghiệm, học sinh cá biệt của trường đời và của nhà sư phạm bất đắc chí, lại là nhân vật chính trong sự kiện đó. Nói cách khác có thể bảo rằng Joachim đã bắt quả tang cậu em họ lén lút làm điều vụng trộm sau lưng mình, chàng đã tình cờ chứng kiến hành vi bội bạc của người em, tương tự như hành động sai quấy trong đêm hội hóa trang trước ngày thứ tư lễ tro - một sự phản bội rành rành, càng tệ bạc vì tất cả mọi dấu hiệu đều chứng tỏ là Hans Castorp đã làm thế không phải chỉ một lần.

Trong nhịp điệu đều đều bất biến của lịch sinh hoạt hằng ngày, một ngày bị chia cắt ra thành nhiều khúc ngắn cho có vẻ bớt dài, nhưng rốt cuộc ngày nào cũng như ngày nào, giống nhau đến mức lẫn lộn và trùng lặp, tưởng như thời gian đã vĩnh viễn ngừng trôi và chỉ còn là một vòng quay bất tận - trong sự luẩn quẩn đơn điệu ấy người ta phải hoang mang tự hỏi không biết nó làm sao mà gây ra được thay đổi - tóm lại là trong thời gian biểu mỗi ngày, hẳn quý vị còn nhớ, có tiết mục thăm bệnh của bác sĩ Krokowski, vào

https://thuviensach.vn

khoảng ba rưỡi bốn giờ chiều ông ta đi một lượt khắp các phòng bệnh nhân, nói đúng ra là khắp các ban công, từ chiếc ghế nằm này sang chiếc khác. Sự kiện ấy của một ngày bình thường ở 'Sơn trang' đã lặp đi lặp lại không biết bao nhiêu lần, kể từ những ngày Hans Castorp trong tư thế nằm ngang còn thầm hậm hực vì ông bác sĩ trợ lý cố tình lượn qua hành lang né tránh không ghé chỗ chàng! Lâu nay vị khách ngày nào đã trở thành một người đồng đội - bác sĩ Krokowski vẫn thân mật gọi chàng như thế mỗi lần thăm bệnh, và mặc dù cái danh từ đầy tính chất quân sự ấy vang lên từ cửa miệng ông ta với giọng ngoại quốc lè nhè làm người nghe thấy ớn, như Hans Castorp nhận xét riêng với Joachim, nhưng mặt khác nó đã quen thuộc đến nỗi trở thành một phần không tách rời trong lịch sinh hoạt hằng ngày, như dáng dấp cục mịch nam nhi và thái độ niềm nở khuyến khích sự tin cậy của ông ta, có điều thái độ vui tươi ấy luôn luôn bị thần sắc xanh nhợt của người nói tố cáo là giả dối và khơi dậy cảm giác ngờ vực trong lòng người nghe.

"Thế nào, đồng đội, tình hình có gì lạ!" Bác sĩ Krokowski niềm nở nói trong lúc bước từ ban công của cặp vợ chồng Nga cà chớn sang mé đầu chiếc ghế nằm của Hans Castorp; và người được gọi bằng danh hiệu thấy ớn ấy ngày này qua ngày khác nằm khoanh tay trước ngực, vừa miễn cưỡng nặn ra một nụ cười thân thiện vừa ngắm nghía hàm răng vàng trong chòm râu đen tẽ ra của ông ta. "Ông nằm đủ giờ điều dưỡng đấy chứ?" Bác sĩ Krokowski thường hỏi tiếp. "Đường cong nhiệt độ đi xuống chưa? Lại đi lên à? Chà, không sao đâu, từ giờ đến lúc đám cưới nó sẽ đi xuống. Thôi trào ông." Và chưa dứt lời chào, nghe cũng thấy ớn vì cách phát âm uốn lưỡi thái quá thành ra "trào", ông ta đã bước qua tấm kính ngăn sang ban công của Joachim - chỉ là một vòng tuần tra thông thường mà thôi, bệnh nhân có nói gì thì cũng không quan trọng.

Đương nhiên cũng có lúc bác sĩ Krokowski nán lại lâu hơn, ông ta đứng lù lù với đôi vai chắc nịch và nụ cười rộng mở, tán dóc dăm ba câu với người 'đồng đội' về những điều vô thưởng vô phạt nhất trần đời, về thời tiết, về chuyện ai mới đi và ai mới đến, về tâm trạng của bệnh nhân, về những lý do có thể gây ra tâm trạng ấy, và cả những điều có tính chất riêng tư như hỏi về quê quán hay gia cảnh cũng như những kế hoạch tương lai của bệnh

https://thuviensach.vn

nhân, rồi kết thúc bằng "trào ông" và đi tiếp; còn Hans Castorp, để thay đổi, lúc nào không khoanh tay trước ngực thì chắp lại sau gáy, trả lời mọi câu hỏi của ông ta không sót câu nào - với nụ cười thường trực trên môi và cảm giác gờn gợn bám chặt lấy chàng mỗi khi đối diện với con người này, nhưng chàng vẫn ngoan ngoãn trả lời. Họ hạ giọng nói khẽ gần như thì thầm - mặc dù bức tường kính chỉ ngăn lưng lửng giữa các khoang ban công nhưng Joachim có căng tai lên cũng không hiểu bên kia người ta nói gì, tất nhiên chàng không mảy may có ý để tâm tìm hiểu. Thậm chí có lần chàng còn nghe tiếng em họ mình đứng lên rời khỏi ghế và cùng bác sĩ Krokowski vào trong phòng, có lẽ để chỉ cho ông ta xem biểu đồ nhiệt độ; và cuộc trò chuyện tay đôi còn tiếp diễn một hồi nữa trong đó, bằng chứng là khá lâu sau mới thấy ông bác sĩ trợ lý đi sang thăm hỏi Joachim qua lối cửa chính thông ra hành lang.

Hai người đồng đội ấy nói chuyện gì thế nhỉ? Joachim không bao giờ lên tiếng hỏi; nhưng nếu như có ai đó trong chúng ta chẳng chịu noi gương tế nhị của chàng mà tò mò lục vấn, thì cũng xin lưu ý quý vị rằng, đã là đồng đội và đàn ông với nhau họ có bao nhiêu đề tài để mà trao đổi, hơn thế họ lại đang theo đuổi những tư tưởng và lý tưởng nhất định, một người trên con đường trau dồi tri thức đã đi đến chỗ cho rằng vật chất là tội lỗi làm hoen ố tinh thần, cái này nảy sinh từ sự biến dạng không kiểm soát được của cái kia, trong khi người kia, với tư cách một bác sĩ, vẫn không ngớt tuyên truyền rằng bệnh tật thể xác chỉ là biểu hiện thứ yếu mà thôi. Vậy thì, như chúng ta cũng có thể đoán được, có biết bao điều để bàn luận và trao đổi về vật chất, một dạng ung nhọt đáng tởm của phi vật chất, hay về bệnh tật, một hình thức buông thả trụy lạc của sự sống! Kết hợp với loạt bài thuyết trình của nhà khoa học kia họ có bao nhiêu chuyện để bàn về tình yêu, nguồn gốc sản sinh ra bệnh tật, về những thế lực siêu nhiên, về những "vết sẹo cũ" hay "chỗ ướt mới", về độc tố được giải phóng trong cơ thể và về bùa mê thuốc lú của rượu tình, về phân tâm học như một bó đuốc soi rọi vào vô thức, về sức mạnh giải thoát của môn khoa học mổ xẻ tâm hồn, về những kết luận ngược lại rút ra từ triệu chứng - và xin chớ quên rằng - tất cả những điều đó chỉ là phỏng đoán của chúng ta mà thôi, là sản phẩm của trí tưởng tượng để trả lời

https://thuviensach.vn

câu hỏi bác sĩ Krokowski và chàng trẻ tuổi Hans Castorp có những chuyện gì để tâm sự với nhau!

Nhất là gần đây họ không còn nói chuyện riêng với nhau nữa, chuyện ấy chỉ xảy ra trong một giai đoạn khoảng vài tuần lễ mà thôi; sau đó bác sĩ Krokowski lại đi thăm bệnh chớp nhoáng như thường lệ và không dừng chân bên bệnh nhân này lâu hơn ở chỗ những người khác nữa. Những lần thăm bệnh của ông ta lại chỉ giới hạn trong mấy câu "Thế nào, đồng đội?" và "Thôi trào ông." Nhưng rồi Joachim có một phát hiện, chính là sự khám phá ra hành vi phản bội của Hans Castorp dưới con mắt của chàng, một cách tình cờ, chứ dò xét là điều hoàn toàn không phù hợp với tâm hồn quân nhân chính trực của chàng, điều này chúng ta có thể tin chắc được. Một hôm nhằm ngày thứ tư, trong cữ nằm nghỉ đầu tiên chàng bỗng được gọi xuống tầng hầm để kiểm tra cân nặng - và được chứng kiến một cảnh bất ngờ. Chàng đang đi xuống mấy bậc thang lót vải dầu đối diện với cánh cửa phòng khám, hai bên là hai căn phòng rọi sáng lòng dạ con người, bên trái là phòng rọi thể xác và bên phải, thụt sâu xuống mấy nấc thang, là phòng rọi tâm lý có tấm danh thiếp của bác sĩ Krokowski ghim trên cửa. Xuống đến lưng chừng cầu thang thì chàng khựng lại vì vừa kịp nhìn thấy Hans Castorp ra khỏi phòng khám sau khi nhận mũi chích thường lệ. Em chàng dùng cả hai tay cẩn thận đóng cánh cửa phòng khám lại sau lưng mình, rồi không nhìn ngó xung quanh mà lẹ làng bước ngay sang bên phải, dừng lại bên cánh cửa có ghim tờ danh thiếp. Chàng gõ nhẹ vài lần lên đó, trong lúc gõ nghiêng đầu hướng một tai về phía cánh cửa. Khi từ đó vang lên tiếng "mời vào" của chủ nhân căn phòng, giọng nam trung hơi lè nhè không lẫn vào đâu được, thì Joachim thấy em họ mình biến mất vào bóng tối tù mù trong gian hầm phân tâm của bác sĩ Krokowski.

https://thuviensach.vn

# THÊM MỘT NGƯỜI

Ngày cứ dài ra, đã sắp tới ngày dài nhất trong năm, tính từ lúc mặt trời mọc cho đến lúc mặt trời lặn; kỳ thực lịch thiên văn chẳng thể làm suy suyển độ dài ngắn của thời gian, dù là xét từng khúc hay cả ngày. Xuân phân đã lùi vào dĩ vãng từ ba tháng trước, hạ chí sắp tới rồi. Nhưng thiên nhiên ở trên này lò dò đi theo lịch một cách hết sức ngập ngừng: cho tới tận bây giờ, tới những ngày này mùa xuân mới thực sự ca khúc khải hoàn, một mùa xuân tươi trẻ còn chưa vương nét uể oải tàn phai của mùa hạ, với hương vị nồng nàn và bầu không khí trong suốt nhẹ bỗng, với vòm trời xanh biếc nắng chói chang và đồng cỏ như một tấm thảm hoa muôn màu muôn sắc.

Hans Castorp nhìn thấy trên sườn dốc loài hoa năm ngoái Joachim đã hái về cắm trong phòng đón chào chàng: những nhánh cỏ thi và những bông hoa chuông xinh xắn - dấu hiệu cho thấy một năm đã hết, thời gian bắt đầu quay vòng trở lại. Có điều đấy chưa phải là tất cả những gì thiên nhiên khoe ra trước mắt con người trong ánh sáng ngày, vô vàn mầm sống hữu cơ đua nhau rùng rùng trỗi dậy trên thảm cỏ xanh rờn thoai thoải nơi sườn núi hay trải dài dưới đáy thung lũng, hình ngôi sao, hình quả chuông và vô số hình thù phong phú khác, tỏa hương tràn ngập không gian ấm áp và khoe sắc thắm tươi: hoa siren và hoa păng xê dại nở bạt ngàn, hoa bạch cúc và hoa thủy cúc, hoa anh thảo màu vàng màu đỏ, tất cả đều có kích thước và màu sắc hơn hẳn ở dưới đồng bằng, chí ít thì cũng hơn những gì Hans Castorp còn lưu giữ trong ký ức, vì hồi ở dưới kia có mấy khi chàng để ý đến thiên nhiên. Rồi lại còn những bông hoa chi chuông phất phơ chùm tua rua khoe màu xanh, tím, hồng rực rỡ, một sắc đẹp riêng chỉ có trên độ cao này.

Hans Castorp hăm hở hái tất cả các loài hoa chàng tìm thấy và ôm từng bó tướng về phòng, nhưng không phải để trang trí cho đẹp mắt mà là để phục vụ mục đích khoa học theo một ý đồ hoàn toàn nghiêm túc. Tự trang bị bằng một vài dụng cụ thô sơ mua ở cửa hàng hoa, một cuốn sách thực vật thường

https://thuviensach.vn

thức, một cái xẻng nhỏ giúp chàng bứng cây cả rễ, một cuốn album thực vật, một cái kính lúp có độ phóng đại cao, chàng trai trẻ biến ban công phòng mình thành nơi nghiên cứu các loài thảo mộc - chàng thường loay hoay ngoài đó hàng giờ trong bộ Âu phục mỏng mùa hè, một bộ đồ trong số hành lý ít ỏi chàng mang theo từ ngày mới tới đây. Đó cũng lại là một dấu hiệu rõ rệt nữa cho thấy một năm đã chấm dứt chu kỳ của nó và lặp lại trong một vòng quay mới.

Hoa tươi cắm đầy các bình nước bày la liệt trong phòng chàng, trên cái bàn nhỏ bên cạnh chiếc ghế nằm tiện nghi tuyệt hảo ngoài ban công. Những bông hoa héo đầu cúi gục nhưng cuống còn chưa ráo nhựa nằm vắt vẻo trên lan can hay rải rác dưới sàn ban công, trong khi những bông khác đã khô được kẹp gọn gàng giữa hai lần giấy thấm và bị những cục đá nặng đè lên ép chặt, đấy là phương pháp chế tiêu bản của Hans Castorp, những bông hoa dẹp lép khô hết nhựa sau đó được chàng dùng băng giấy phết keo cẩn thận dán vào quyển album thực vật. Chàng nằm vắt chân chữ ngũ trên ghế, cuốn sách đọc dở úp trên ngực nhô lên như mái nhà, tay khư khư cái kính lúp tròn dày cộp ở khoảng cách thích hợp giữa đôi mắt xanh chân thật và một bông hoa, nhụy hoa đã bị chàng dùng con dao nhíp vạt đi một phần để lộ ra bộ phận noãn sào phình to đầy đe dọa sau thấu kính. Những bao phấn lủng lẳng treo đầu cuống nhị tung vô số hạt phấn hoa lấm tấm vàng vào không khí, nhụy hoa giương vòi đẫm mật chờ thụ phấn. Nếu cắt một nhát dọc theo cuống nhụy người ta có thể thấy đường ống mỏng manh trong lòng nó, cái kênh vận chuyển những hạt phấn hoa dính vào đầu nhụy theo dòng mật sền sệt trôi sâu xuống dưới lọt vào trong noãn sào. Hans Castorp cặm cụi đo đếm, kiểm tra và so sánh; chàng nghiên cứu cặn kẽ từ cấu trúc đến vị trí đài hoa, lá mầm cũng như các chi tiết khác của bộ phận sinh sản đực và cái, chàng kiểm nghiệm sự trùng lặp giữa những điều mục sở thị với miêu tả và phác họa trong sách, khoái chí thấy tính chính xác của bộ môn khoa học này được chứng minh một cách sinh động bằng hình ảnh những loài cây cỏ quen thuộc đối với mình, còn những thứ thảo mộc lạ không biết tên thì chàng dựa vào cấu tạo theo quan sát của mình mà xếp vào ban, nhóm, bộ, họ, giống, loài theo hệ thống phân loại Linné[213]. Nhờ bỏ nhiều thời gian quan sát và so

https://thuviensach.vn

sánh tỉ mỉ hình dáng, cấu tạo những hoa lá sưu tầm được chàng đã có tiến bộ đáng kể trong lĩnh vực thực vật học. Bên dưới các tiêu bản ép khô dán trong cuốn album thực vật, chàng nắn nót viết những cái tên Latinh mà khoa học trịnh trọng đặt ra để gọi những thứ hoa đồng cỏ nội ấy, kèm theo tính chất tiêu biểu của từng loại cây, và hãnh diện đem những hiểu biết mới thu lượm được ra khoe với Joachim khiến người anh chất phác kinh ngạc không để đâu cho hết.

Buổi tối là giờ giấc chàng chiêm ngưỡng các vì tinh tú. Chu kỳ thiên văn khép kín của một năm bỗng nhiên có sức hấp dẫn đặc biệt đối với chàng - sinh vật trong suốt thời gian tồn tại từ trước tới nay trên trái đất chưa hề bận tâm đến hiện tượng này, mặc dù đã trải qua hơn hai chục vòng quay trọn vẹn quanh mặt trời. Nếu khi vô tình sử dụng những khái niệm như là "xuân phân" chúng ta chẳng bận tâm nghĩ ngợi gì, thì ngược lại đầu óc chàng giống như cỗ máy được khởi động, lập tức chạy hết công suất khai thác theo chiều hướng ấy. Và những khái niệm trong lĩnh vực thiên văn mà gần đây chàng tuôn ra vô tội vạ thể hiện một lượng kiến thức thâm sâu càng làm anh họ chàng hoang mang tợn.

"Đã là thời điểm mặt trời sửa soạn đi vào phạm vi chòm sao Cự Giải", chàng có thể mở đầu câu chuyện như thế trong một chuyến dạo chơi như thường lệ, "cậu biết không, đó là chòm sao đầu tiên của mùa hạ trong mười hai cung hoàng đạo. Sau đó mặt trời sẽ lần lượt đi qua các chòm sao Sư Tử và Xử Nữ để tới điểm thu phân, là thời điểm cân bằng giữa ngày và đêm cuối tháng chín, tức là lúc mặt trời ở vào vị trí tương đối so với trái đất giống như mới đây vào ngày xuân phân trong tháng ba."

"Rất tiếc là tớ hoàn toàn mù tịt về những điều cao siêu ấy", Joachim cau có đáp. "Cậu lảm nhảm gì mà lạ thế? Cung hoàng đạo là cái quái gì? Lại còn xuân phân với chả thu phân nữa!"

"Ơ kìa, thế cậu không biết mười hai chòm sao trên cung hoàng đạo à! Đấy là các chòm tử vi trong môn thiên văn cổ: Hổ Cáp, Nhân Mã, Ma Kết, Bảo Bình và những gì gì ấy, làm sao có thể không quan tâm đến những điều lý thú như thế được! Cậu phải biết rằng có mười hai chòm sao ứng với mười hai cung cả thảy, mỗi mùa gồm có ba cung: thượng, trung và hạ, đó là vòng

https://thuviensach.vn

tuần hoàn mà mặt trời phải lần lượt đi qua trong chu kỳ một năm - một môn khoa học kỳ thú vô cùng theo ý tớ. Cậu có tưởng tượng được không, người ta đã tìm thấy hình vẽ tất cả những chòm sao ấy dưới mái vòm một ngôi đền Ai Cập cổ không xa Thebes[214], ngày xưa từng là đền thờ nữ thần Aphrodite cơ đấy! Đó là kiến thức của những người Chaldeans lưu truyền lại - cậu biết đấy, họ là những người xứ Chaldea, dân tộc cổ đại nửa Arập nửa Do Thái nổi tiếng thông thạo phép thuật, giỏi chiêm tinh và bói toán. Chính họ chứ không ai khác là những người đầu tiên nghiên cứu đường đi của các hành tinh, lấy mốc là mười hai chòm sao chia bầu trời thành thập nhị cung hoàng đạo như vẫn được dùng trong môn chiêm tinh học ngày nay. Chẳng phải vô cùng kỳ thú hay sao. Đó chính là nhân văn!"

"Cậu bắt đầu giở giọng 'nhân văn' y hệt như Settembrini!"

"Ừ, giống như ông ấy, nhưng mà cũng có cái khác. Người ta tiếp nhận phát kiến ấy một cách nghiễm nhiên, mà quên mất sự cao siêu của nó. Tớ vô cùng cảm phục những người Chaldeans cổ, mỗi khi nằm ngắm bầu trời sao tớ lại phải nghĩ đến chuyện họ đã biết tất cả những điều tuyệt vời ấy từ đời nảo đời nào, từ khi những người khác còn chẳng biết gì, họ thật là một dân tộc thông thái. Những gì hồi ấy họ chưa biết thì cho tới ngày nay tớ cũng chẳng nhìn ra, ví dụ như sao Thiên Vương, hành tinh thứ bảy trong Thái dương hệ, cũng phải nhờ ống kính viễn vọng hiện đại mới phát hiện được cách đây chưa bao lâu, chừng một trăm hai chục năm nay thôi[215]."

"Một trăm hai chục năm mà chưa bao lâu?"

"Tớ dùng từ 'chưa bao lâu', cậu đừng nổi nóng vội, là so sánh với ba ngàn năm trước đấy. Nhưng những lúc nằm ngoài ban công ngắm bầu trời đầy sao thú thật tớ cảm thấy ba ngàn năm cũng 'chưa bao lâu', và tớ lại càng cảm phục những người Chaldeans, vì họ không chỉ nhìn thấy bầu trời ấy với những vì sao ấy, mà lại còn tìm ra mối liên hệ giữa chúng với nhau. Thế chẳng phải nhân văn là gì."

"Ôi trời, cậu ấp ủ trong đầu những tư tưởng cao siêu quá."

"Cậu bảo là 'cao siêu', còn tớ bảo là 'thầm kín' - muốn hiểu sao cũng được. Nhưng cho tới lúc mặt trời đi vào phạm vi chòm sao Thiên Bình, khoảng ba tháng nữa, thì ngày lại bắt đầu rút ngắn dần cho tới lúc ngày và

https://thuviensach.vn

đêm bằng nhau, rồi ngày càng lúc càng ngắn hơn đêm cho đến thời điểm ngắn nhất là tiết đông chí gần lễ giáng sinh, điều đó hẳn cậu không lạ. Nhưng xin cậu đừng quên rằng, trong lúc mặt trời đi qua những cung tử vi thuộc mùa đông - tức là các chùm sao Ma Kết, Bảo Bình và Song Ngư - thì ngày đã lại âm thầm dài dần ra rồi! Vì sau đó lại tới xuân phân, lần thứ ba ngàn kể từ thời những người Chaldeans cổ đại, và ngày cứ dài ra trong lúc vòng tuần hoàn một năm khép lại, cho tới hạ chí năm sau."

"Thì đương nhiên là thế rồi."

"Không, không đương nhiên một tí nào, mà đó chính là trò đùa của tạo hóa! Trong mùa đông ngày cứ dài dần ra cho đến thời điểm dài nhất của nó, ngày hai mươi mốt tháng sáu, ngày hạ chí. Thế rồi đang lúc đỉnh cao sung sức nó ngoặt xuống dốc và cứ ngắn dần đi, để lại quay về mùa đông. Cậu bảo là đương nhiên, nhưng nếu thử coi đó không phải là chuyện đương nhiên, thì người ta bỗng nhiên hoảng sợ, trong một khoảnh khắc chới với người ta bỗng thấy cần bám víu vào đâu đó. Cứ như thể tạo hóa đã cố tình làm ra như thế, để giữa mùa đông đã bắt đầu có mầm mống mùa xuân và giữa mùa hè đã có cái âm thầm tàn úa của mùa thu... Người ta cứ quay cuồng đến chóng mặt, bị nhử chạy vòng quanh theo viễn cảnh một sự thay đổi, một bước ngoặt... Đúng ra vẫn có điểm uốn, có bước ngoặt nhưng tựu trung lại là chạy vòng quanh. Vì vòng tròn chính là một khúc ngoặt không đầu không cuối và góc ngoặt của nó không có cách gì đo được, không theo một phương hướng nhất định, trong cái vòng luẩn quẩn ấy vĩnh cửu không phải là 'một đường thẳng dài vô tận' mà 'xoay tròn như cái đu quay'."

"Thôi đi!"

"Lễ hội mùa hè", Hans Castorp vẫn không chịu thôi, "là nghi lễ tôn vinh thái dương thần vào ngày hạ chí! Những đống lửa đốt trên đỉnh núi với đám người nắm tay nhau nhảy múa vòng quanh! Tớ chưa bao giờ được chứng kiến cảnh ấy, nhưng tớ như nghe thấy tiếng lửa cháy, tiếng reo hò của bầy người nguyên thủy lần đầu tiên tụ tập lại với nhau để ăn mừng, trong cái đêm ngắn nhất năm nhưng cũng là khởi điểm của những đêm dài, đó là giờ chính ngọ và đỉnh cao của một năm, từ đó trở đi chỉ còn xuống dốc - họ nhảy múa, họ quay cuồng và cất lên những tiếng hú lanh lảnh. Họ hú hét

https://thuviensach.vn

những gì trong niềm vui man rợ của họ - cậu có thể tưởng tượng được không? Họ vui sướng quá hạn lệ như thế vì lẽ gì? Vì từ nay ngày phải lùi dần nhường chỗ cho đêm, hay vì từ trước tới giờ nó vẫn thắng thế và đã đi hết đà, đã tới chỗ tận cùng, tới lúc bắt buộc phải có sự thay đổi - đó là đêm hạ chí, là cao trào tích tụ bấy lâu, là mối u sầu cùng bộc lộ với niềm hứng khởi. Tớ nói ra điều này như nó vốn thế, bằng những lời lẽ nảy ra trong đầu tớ. Chính niềm vui thê thiết và nỗi đau cuồng nhiệt đã thôi thúc những người nguyên thủy cất lên tiếng hú và nhảy múa quanh ngọn lửa bập bùng, đó là cái cách họ thể hiện tâm trạng tuyệt vọng tràn trề hy vọng của mình, hay là nghi lễ để họ đề cao trò đùa của tạo hóa trong vòng tuần hoàn vô hạn không phương hướng và không ngừng lặp lại, cậu muốn nói thế nào cũng được."

"Tớ chả muốn nói gì cả", Joachim lẩm bẩm, "chỉ xin cậu đừng có gán cái mớ hổ lốn ấy cho tớ. Hóa ra đó là những điều cao siêu mà cậu nghiền ngẫm đêm đêm lúc nằm ngoài ban công."

"Ừ, và tớ cũng không muốn chối là cậu đã sử dụng thời gian của cậu một cách hữu ích hơn nhiều, để học cái món ngữ pháp tiếng Nga khó xơi ấy. Chắc chẳng bao lâu nữa cậu sẽ đọc thông viết thạo đấy nhỉ, ôi người ơi, đó hẳn sẽ là một lợi thế vô giá cho cậu trên con đường công danh nếu chiến tranh xảy ra, chỉ cầu xin Chúa phù hộ cho nó đừng xảy ra."

"Cầu Chúa phù hộ cho đừng có chiến tranh? Cậu ăn nói đặc sệt giọng dân sự. Chiến tranh là điều tối cần thiết. Không có chiến tranh thế giới này chẳng mấy chốc mà thối nát, Moltke[216] đã có lần bảo thế."

"Phải đấy, thối nát là từ thích hợp nhất để tả thế giới này. Về chuyện chiến tranh thì tớ công nhận rằng cậu có lý", Hans Castorp sửa soạn vô xê để tiếp tục đề tài người Chaldeans cổ, dân tộc ngày xưa cũng chẳng hề ngán chiến tranh và không từ cả việc đánh chiếm xứ Babylonia, mặc dù họ thuộc chủng tộc Semite, tức là cũng có thể coi như nửa phần Do Thái. Đột nhiên chàng ngưng bặt, vì hai anh em cùng lúc nhìn thấy một cặp khác đi ngay phía trước, có lẽ bị tiếng tranh cãi của họ cắt ngang câu chuyện, đang tò mò quay đầu lại lắng nghe.

Quãng đó là khúc phố chính giữa khu giải trí và khách sạn Belvedere, trên đường về Làng Davos. Quanh họ thung lũng mùa hè nằm duỗi dài, khoác

https://thuviensach.vn

trên mình tấm áo hoa lộng lẫy sắc màu. Bầu không khí tinh khiết và khô ráo ấm nồng trong nắng vàng rười rượi, khắp nơi tràn ngập một bản giao hưởng mùi thơm hoa đồng cỏ nội.

Hai anh em nhận ra Lodovico Settembrini đi sóng đôi cạnh một người lạ mặt; nhưng ông người Ý về phần mình có vẻ không nhận ra họ hoặc không muốn nhận ra, vì vừa thoáng thấy họ ông ta đã vội quay đầu sang phía người bạn đồng hành, say sưa hoa tay múa chân tiếp tục câu chuyện, thậm chí còn cố rảo bước đi nhanh về phía trước. Đến lúc bị hai người trẻ tuổi bắt kịp và vui vẻ cất tiếng chào thì ông ta làm bộ ngạc nhiên đầy thú vị, luôn miệng kêu "Cha chả" và "Trời đất quỷ thần ơi!", nhưng sau đó lại chùng chình giảm tốc độ có ý đợi cho họ đi qua luôn. Hai anh em không hiểu ý, tức là họ cố tình không hiểu ý ông ta, bởi họ thấy ý đồ ấy thật vô nghĩa. Thành thực vui mừng vì gặp lại ông ta sau một thời gian dài vắng bóng, họ dừng lại giữa đường niềm nở hỏi han tình hình sức khỏe ông ta, đồng thời lịch thiệp nhìn sang phía người lạ chờ được giới thiệu. Vậy là ông văn sĩ buộc phải làm cái điều đối với hai người trẻ tuổi là điều tự nhiên nhất trần đời nhưng chẳng hiểu sao ông ta lại muốn tránh, tức là giúp họ làm quen với người bạn đồng hành của ông ta - và như thế thủ tục chào hỏi diễn ra trong lúc cả mấy người dùng dằng nửa đi nửa ở, đưa tay chéo qua ông Settembrini để bắt tay nhau, trong khi ông này bằng những lời lẽ vui nhộn và cử chỉ sinh động giới thiệu từng người một.

Hai người trẻ tuổi được biết đại khái người lạ đi với Settembrini tên gọi Naphta, cùng tầm tuổi với ông người Ý và đồng thời là người ở chung nhà trọ với ông này: cả hai đều thuê lại phòng của Lukaček, ông thợ may trang phục phụ nữ dưới Làng. Naphta là một người đàn ông nhỏ thó gầy gò, mày râu nhẵn nhụi với một gương mặt xấu xí lạ thường, có thể nói không ngoa là xấu đến nỗi nhìn đau cả mắt, chí ít thì đó cũng là cảm giác của hai anh em họ. Tất cả các đường nét trên mặt ông ta đều như chọc vào mắt người đối diện: sống mũi cao gồ lên và chóp mũi diều hâu áp đảo toàn bộ khuôn mặt, cặp môi mỏng dính mím chặt chỉ còn là một vạch thẳng căng, đôi tròng mắt kính dày cộp làm cho bộ gọng thép bỗng trở nên quá mỏng manh, không khác gì hai tấm lá chắn che trước cặp mắt xám với cái nhìn loang loáng, cả

https://thuviensach.vn

đến sự im lặng cao ngạo ông ta giữ suốt quá trình làm quen cũng khiến người ta bất giác chờ đợi một giọng nói sắc như dao và đầy uy lực. Ông ta để đầu trần như tất cả mọi người ở trên này, mình khoác một bộ Âu phục trang nhã: quần và áo vét đều bằng vải len màu lam thẫm xen những đường sọc trắng mảnh như sợi chỉ và được cắt may rất khéo theo đúng mốt thời thượng - theo sự đánh giá bằng một cái liếc mắt sành sỏi hơi có vẻ trẻ con của hai anh em - phải nói thêm rằng bản thân họ cũng bị ánh mắt nhanh hơn và sắc hơn nhiều của ông Naphta bé nhỏ quét một lượt dò xét từ đầu xuống chân. Giá Lodovico Settembrini không biết cách vận lên mình chiếc áo lừ xừ và cái quần kẻ ca rô một cách duyên dáng và đầy tự trọng đến thế thì có lẽ bộ dạng ông ta đã khá là thảm hại giữa những kẻ đồng hành thanh lịch này; song trên thực tế người ta gần như quên mất sự chênh lệch đầy bất lợi ấy, thêm vào đó chiếc quần ca rô lại vừa được ủi láng coóng đến nỗi thoáng nhìn tưởng đâu còn mới - không nghi ngờ gì nữa, đó hẳn là bàn tay của ông thợ may kiêm chủ nhà trọ, hai chàng trẻ tuổi bấm bụng nghĩ thầm. Vậy là nếu cứ xét theo trang phục bề ngoài thì ông Naphta xấu xí có vẻ như gần gũi với hai người trẻ tuổi hơn, kỳ thực giữa họ có những điểm khác biệt rõ rệt - mà tuổi tác không phải là yếu tố quyết định - khiến bộ tứ vẫn tách ra thành hai cặp: đó là sắc diện của họ, cụ thể là cặp thanh niên thì bắt nắng nâu bóng như đồng thau và đỏ như tôm luộc, trong khi cặp trung niên vẫn nhợt nhạt xanh xao. Làn da Joachim phơi nắng và tuyết suốt mùa đông dài càng ngăm ngăm nâu sậm, còn Hans Castorp thì mặt đỏ như lửa dưới mái tóc vàng rẽ ngôi; ngược lại ông Settembrini có vẻ như không ăn nắng tẹo nào mà vẫn trắng trẻo thư sinh, thậm chí trông còn có vẻ quý tộc với nước da xanh mờ và bộ ria mép đẹp đen nhánh, và người bạn đồng hành của ông ta, mặc dù cũng có mái tóc vàng - khác với tóc Hans Castorp tóc ông ta màu vàng xỉn như tro rạ loáng thoáng ánh kim - mà ông ta chải lật ra sau ót để lộ toàn bộ vầng trán hớt, nhưng làn da mặt lại trắng đục như da những người tóc nâu. Chỉ có hai người trong bọn cầm batoong, đó là Hans Castorp và Settembrini; vì Joachim không bao giờ chống gậy mà luôn ưỡn ngực thẳng bước đúng tư thế quân nhân, còn Naphta sau khi hoàn tất thủ tục chào hỏi đã lập tức chắp hai tay ra sau lưng, đôi bàn tay bé tẹo mềm oặt, cũng như đôi chân nhỏ nhắn

https://thuviensach.vn

tương xứng với vóc người loắt choắt. Nhưng dáng dấp con người ấy có cái gì đó làm người ta gần như quên mất những dấu hiệu ốm yếu và tiếng ho đáng lo ngại của ông ta.

Về phần Settembrini, ông văn sĩ đã lập tức xóa tan mọi biểu hiện lạnh lùng xa lánh lúc mới nhìn thấy hai người trẻ tuổi và đổi sang thái độ tự nhiên nhất trần đời. Ông ta tỏ ra đang rất cao hứng và dí dỏm giới thiệu từng người bằng những lời lẽ bông đùa, ví dụ như Naphta được ông ta phong cho là *"princeps scholasticorum"*[217]. Tâm trạng phấn khởi, ông ta bảo, đang "trào dâng tràn ngập khoảng không gian tên gọi lồng ngực" của ông ta, theo cách nói ưa thích của Aretino[218], chắc hẳn nhờ sức sống của mùa xuân, một mùa xuân tuyệt mỹ trên mọi phương diện. Các quý ông ở đây chắc không ai còn lạ mối ác cảm của ông ta đối với cuộc sống trên ngọn núi này, một mối ác cảm không giấu giếm mà ông ta vẫn thường bộc lộ bằng những lời cay độc. Nhưng mùa xuân ở đây thì khác, mùa xuân sơn cước muôn năm! Trong khoảnh khắc tồn tại ngắn ngủi của mình nó có thể đền bù lại tất cả những điều xấu xa của chốn này. Nó không ồn ào nô nức như mùa xuân ở dưới đồng bằng. Không sôi lên sùng sục! Không nhớp nháp mùi hương nồng nàn, không hầm hập hơi nóng oi ả! Mà thanh tao, tinh khiết và khô ráo, rạng rỡ và duyên dáng một cách vô cùng trong sạch. Đó là một mùa xuân hệt như mơ ước trong tâm tưởng ông ta, một mùa xuân tuyệt diệu!

Cả bốn người dàn thành một hàng ngang bước thấp bước cao đi tiếp, hàng ngũ chốc chốc lại bị đảo lộn, hoặc Settembrini bên cánh tả phải leo lên đường xe chạy để nhường lối cho khách bộ hành đi ngược chiều, hoặc một thành viên khác - thường là Naphta bên cánh hữu hay Hans Castorp ở giữa ông văn sĩ và người anh họ của chàng - ngẫu hứng tụt lại đằng sau hoặc rẽ sang hướng khác. Naphta bật cười cụt lủn, tiếng cười nghèn nghẹt như người phải cảm và rè rè như tiếng gõ cái đĩa mẻ. Vừa kiểu cách nghiêng đầu sang phía ông người Ý ông ta vừa cất giọng mũi eo éo:

"Người ta thấy ngay ông là một đệ tử trung thành của Voltaire[219], một tín đồ của chủ nghĩa duy lý. Ông khen ngợi thiên nhiên, vì trong những khoảnh khắc sinh lực dồi dào nhất nó cũng không bốc lên làn sương mù huyền bí

https://thuviensach.vn

làm mù quáng người trần mắt thịt chúng ta, mà vẫn khô không khốc một cách cổ điển. *Ướt át* tiếng Latinh là gì ấy nhỉ?"

"Sự hài hước", Settembrini nói như ném từng từ qua vai trái, "sự hài hước trong cảm nhận thiên nhiên của vị giáo sư đáng kính của chúng ta thể hiện ra ở chỗ, cũng giống như Thánh nữ Caterina da Siena, chỉ cần nhìn thấy màu đỏ của cánh hoa anh thảo là ông ta lập tức nghĩ ngay tới những vết thương rỏ máu trên mình Chúa Jesus."[220]

Naphta quật lại:

"Như thế phải gọi là nực cười chứ không phải hài hước. Nhưng chí ít liên tưởng ấy cũng truyền vào cho thiên nhiên một chút tinh thần, đó chính là thứ nó đang còn thiếu."

"Thiên nhiên", Settembrini gằn giọng nặng nề khiến người ta có cảm tưởng ngôn từ không bay lên nổi mà rơi bịch xuống sau vai ông ta, "không cần đến cái tinh thần ấy của ông. Thiên nhiên với tinh thần chỉ là một."

"Ông vẫn chưa chán thuyết nhất nguyên à?"

"A, thế ra ông cũng thừa nhận rằng ông phân chia thế giới thành hai cực, đẩy Chúa và thiên nhiên về hai phía đối nghịch nhau chỉ để mua vui mà thôi!"

"Tôi chỉ thấy thú vị vì ông gọi những tư tưởng của tôi là trò mua vui, trong khi tôi muốn nói đến tín ngưỡng và tinh thần."

"Hãy thử nghĩ xem, ông, con người dùng những lời lẽ bóng bẩy nhường này để tả một thú vui đồi bại, đôi khi lại quy kết cho tôi là kẻ lộng ngôn!"

"Vậy ra ông vẫn khăng khăng cho rằng tinh thần là đồi bại. Nhưng tinh thần chẳng có lỗi gì khi bản thân nó đã bao hàm hai thái cực. Chủ nghĩa nhị nguyên, tính đối ngẫu, đó chính là nguyên tắc tích cực nhất, nhiệt thành nhất, biện chứng nhất và trí tuệ nhất. Nhìn nhận thế giới như là hai cực đối nghịch nhau, đó chính là tinh thần. Thống nhất cũng có nghĩa là đơn điệu. *Solet Aristoteles quaerere pugnam*[221]."

"Aristoteles[222]? Aristoteles đã đặt hiện thực của tư tưởng vào từng cá thể. Đó là thuyết phiếm thần."

"Sai! Ông hãy giả thiết mỗi cá thể đều tồn tại độc lập, hãy đem đặc tính của sự vật từ cái chung đặt vào hiện tượng riêng giống như Thomas và

https://thuviensach.vn

Bonaventura[223], họ cũng là môn đệ của trường phái Aristoteles đấy, ông sẽ thấy mọi sự thống nhất giữa thế giới và Đấng tối cao tan biến hết, thế giới tách ra khỏi Chúa và Chúa trở nên siêu nghiệm. Đó là tư tưởng Trung cổ cổ điển, thưa quý ông."

"Trung cổ và cổ điển là một kết hợp hết sức thú vị!"

"Xin ông thứ lỗi, nhưng tôi luôn đặt chữ cổ điển vào đúng chỗ của nó, tức là khi một ý tưởng đạt đến cực điểm. Cổ đại không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với cổ điển. Tôi nhận thấy ở ông một mối ác cảm thái quá đối với sự... linh hoạt của các phạm trù, chống lại tính tuyệt đối. Ông khước từ tinh thần tuyệt đối. Ông chỉ muốn tinh thần đồng nghĩa với tiến bộ dân chủ."

"Tôi hy vọng chúng ta thống nhất được với nhau ở một điểm, đó là tinh thần, cứ cho là tuyệt đối đi, không bao giờ được biến thành luật sư biện hộ cho các thế lực phản động."

"Ấy thế mà ông lúc nào cũng rêu rao tinh thần là luật sư của tự do!"

"Sao lại 'ấy thế mà'? Tự do là quy luật của lòng nhân ái chứ không phải của thuyết hư vô và cái ác."

"Là những điều mà ông vô cùng khiếp sợ."

Settembrini vung tay lên cao quá đầu. Cuộc khẩu chiến tạm ngưng. Joachim kinh ngạc nhìn hết người này sang người kia, trong khi Hans Castorp cúi mặt nhíu mày nhìn xuống đường. Naphta đối đáp bằng giọng gay gắt đầy vẻ áp đặt, mặc dù ông ta là người tranh đấu cho tự do hiểu theo nghĩa rộng. Nhất là cái cách ông ta phủ nhận bằng từ "Sai!" - lối phát âm chữ "s" với cặp môi mím chặt và hàm răng sít lại rất khó nghe. Ngược lại, Settembrini ăn miếng trả miếng vẫn với thái độ hào hoa phong nhã và giọng nói ấm áp truyền cảm, chẳng hạn như khi ông ta kêu gọi đối phương thống nhất với mình ở một điểm. Giờ đây, trong lúc Naphta im lặng, ông ta bắt đầu quay ra kể cho hai anh em nghe về thân thế người lạ kia, giải đáp những thắc mắc không nói ra của họ sau cuộc tranh luận nảy lửa vừa rồi. Người được nhắc đến cứ điềm nhiên mặc cho ông ta muốn nói gì thì nói. Ông Naphta là giáo sư dạy tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp cổ ở các lớp đệ nhất của trường trung học Fridericianum - Settembrini giảng giải, vẫn với kiểu ăn nói khoa trương của người Ý, ông ta đề cao địa vị của người được giới thiệu lên hết

https://thuviensach.vn

cỡ - và cũng có một số phận đáng buồn như chính bản thân người hầu chuyện quý vị đây. Năm năm về trước tình trạng sức khỏe đáng ngại đã buộc ông ta lên trên này, và sau khi ngậm ngùi nhận ra rằng mình còn phải ở lại đây lâu ông ta đã dời viện điều dưỡng tìm một nhà trọ tư nhân, dọn đến ở chỗ Lukaček, ông thợ may trang phục đàn bà. Là một chuyên gia cự phách tiếng Latinh, tu sĩ trường dòng - ông người Ý không giải thích kỹ hơn điểm này - ông ta đã khôn ngoan đem lại cho trường trung học danh tiếng nhất trong vùng cái vinh hạnh nhận ông ta vào làm thành viên trong đội ngũ những người giảng dạy của mình... Tóm lại, Settembrini đã tâng bốc ông Naphta xấu xí không tiếc lời, mặc dù ông ta vừa mới có một cuộc tranh luận đầy những khái niệm trừu tượng với ông này và mọi dấu hiệu đều cho thấy cuộc tranh luận rất giống cãi nhau ấy có thể bùng nổ trở lại bất kỳ lúc nào.

Sau đó Settembrini chuyển sang phần giới thiệu với ông Naphta về hai anh em Hans Castorp, qua cách nói của ông ta hai chàng đoán là trước kia thân thế họ đã được đề cập đến không ít lần rồi. Đây là chàng kỹ sư trẻ tuổi với dự định ở chơi ba tuần trước khi bị ông cố vấn cung đình Behrens phát hiện ra một chỗ ướt, ông ta bảo, còn đây là niềm hy vọng của quân đội Phổ, thiếu úy Ziemßen. Và ông ta kể về tâm trạng nổi loạn cũng như kế hoạch xuống núi của Joachim thời gian gần đây, không quên chua thêm rằng, người ta chắc chắn sẽ làm chàng kỹ sư phật ý nếu lờ đi chuyện chàng cũng nóng lòng sốt ruột không thua gì anh họ mình mong được trở về với công việc.

Naphta nhăn mặt. Ông ta thủng thẳng bảo:

“Các quý ông có một người đỡ đầu rất hùng biện. Tôi thực sự không dám nghi ngờ rằng ông ta đã thông dịch đúng tâm tư và nguyện vọng của hai ông. Công việc, công việc - tôi biết, ông ta sẽ lập tức buộc tội tôi là kẻ thù nhân loại, một *inimicus humanae naturae*[224], nếu tôi dám đả động đến một giai đoạn lịch sử, thời mà cái điệp khúc lao động ông ta ưa ca nhai nhải này chẳng thể nào thu được hiệu quả ông ta mong đợi, bởi vì ở thời kỳ ấy đối thủ của lý tưởng ông ta thờ phụng còn chiếm thế thượng phong. Bernhard de Clairvaux[225] đã giảng về trình tự để đạt tới sự hoàn thiện một cách khác hẳn, điều này ông Lodovico chắc không bao giờ mơ thấy. Các ông có muốn biết

https://thuviensach.vn

trình tự ấy như thế nào không? Bậc thấp nhất là ‘cối xay’, bậc thứ hai là ‘cánh đồng’, nhưng bậc thứ ba được đề cao nhất - ông có thể bịt tai lại, Settembrini - lại chính là ‘ở trên giường’. Cối xay là biểu tượng của cuộc sống trần gian, một hình ảnh ẩn dụ không tồi. Cánh đồng tượng trưng cho linh hồn con người, là nơi các giáo sĩ gieo rắc hạt giống tinh thần - bậc này đã cao hơn cối xay một cách đáng kể rồi. Song chỉ có ở trên giường...”

“Đủ rồi! Chúng tôi biết rồi!” Settembrini kêu lên. “Thưa các quý ông, người ta sắp sửa vạch trần mục đích và tác dụng của chiếc giường trụy lạc ra trước mắt các ông đấy!”

“Tôi không biết là ông đức hạnh như vậy, Lodovico. Cứ nhìn cái cách ông đá lông nheo với các cô gái thì ai mà ngờ được... Bản tính hồn nhiên trần tục của ông đâu mất rồi? Chiếc giường là nơi chung đụng giữa người nam và người nữ, là biểu tượng tín ngưỡng trực quan thể hiện sự đoạn tuyệt với thế gian và vạn vật để trọn mình với Chúa.”[226]

“Thôi đi! *Andate, andate!*”[227] Ông người Ý xua xua tay giọng thảm thiết. Ai nấy bật cười. Nhưng rồi Settembrini đổi giọng nghiêm trang nói tiếp:

“Không, tôi không chấp nhận điều đó. Tôi là người Âu, một người Tây phương. Cái trình tự ông vừa nêu ra sặc mùi Đông phương. Ở phương Đông người ta khinh rẻ lao động. Lão Tử dạy rằng, giữa trời và đất không gì bằng bất động. Nếu tất cả mọi người chẳng làm gì nữa, khắp thế gian sẽ ngự trị một trạng thái tĩnh lặng đầy viên mãn. Lúc bấy giờ ông tha hồ mà trọn mình với Chúa.”

“Ra thế. Nhưng còn thần học phương Tây[228] ông để đâu? Và chủ nghĩa tĩnh lặng Thiên Chúa giáo, công trình nghiên cứu của Fénelon[229], cũng dạy người ta rằng hành động là phạm tội, vì hành động xúc phạm đến Chúa Trời, đấng tối cao có độc quyền hành động? Tôi xin trích dẫn mệnh đề của Molinos[230]. Có vẻ như năng lực tinh thần giúp người ta tìm kiếm sự cứu rỗi trong tĩnh lặng được phân chia hào phóng khắp nhân gian.”

Tới đây Hans Castorp nhảy vào cuộc. Chàng tham chiến với thái độ dũng cảm của người điếc không sợ súng, mắt chẳng nhìn ai mà ngó chăm chăm về phía trước.

https://thuviensach.vn

“Trực quan, đoạn tuyệt. Hay thật, trong đó chắc chắn phải chứa đựng điều gì. Có thể nói rằng cuộc sống trên này cũng có một mức độ đoạt tuyệt khá cao với thế giới. Chúng ta nằm trong những chiếc ghế tiện nghi tuyệt hảo đặt ở độ cao năm ngàn foot trên mực nước biển, vừa nhìn xuống nhân gian và vạn vật ở dưới kia vừa ngẫm nghĩ. Thật lòng mà nói thì chiếc giường - tức là chiếc ghế nằm ở trên này, xin các ông hiểu đúng ý tôi - trong mười tháng trời ở đây đã khuyến khích tôi suy nghĩ nhiều hơn chiếc cối xay ở dưới đồng bằng trong tất cả những năm trước đó cộng lại, đấy là điều không thể chối cãi.”

Settembrini đưa cặp mắt đen thoáng ánh buồn nhìn xoáy vào chàng. “Ông kỹ sư”, ông ta hạ giọng, “ông kỹ sư!” Và ông ta nắm cùi chỏ Hans Castorp kéo chàng lùi lại để thầm thì trao đổi riêng sau lưng những người kia.

“Tôi đã nói với ông không biết bao nhiêu lần rồi, rằng người ta phải biết mình biết người! Giá trị của một người Tây phương, thây kệ tất cả các mệnh đề triết học, là ở trí tuệ, ở khả năng phân tích, ở hành động và tiến bộ - chứ không phải ở trên cái giường lười biếng nơi các tu sĩ xa lánh cõi đời nằm ì một chỗ!”

Naphta nghe thấy hết. Ông ta nói vọng ra sau lưng:

“Các tu sĩ xa lánh cõi đời! Nhờ các tu sĩ này mới có nền văn hóa Âu châu đấy thưa ông! Nhờ các tu sĩ này mà nước Đức, nước Pháp và nước Ý không còn là rừng rậm đầm lầy mà trở thành ruộng lúa mì, vườn cây ăn trái và cánh đồng nho! Các tu sĩ, thưa ông, đã lao động không phải ít...”

“*Ebbè*[231], thấy chưa!”

“Xin lỗi ông. Lao động của người mộ đạo không có mục đích tự thân, tức là không phải chất ma túy nhằm làm tê liệt tinh thần, cũng không đặt trọng tâm vào việc cải tạo thế giới hay thủ lợi. Lao động đối với họ thuần túy là thực hành khổ hạnh, một biện pháp hành xác, một phương thuốc. Nó bảo vệ ta chống lại đòi hỏi của xác thịt, giúp ta diệt dục. Và như thế - cho phép tôi được khẳng định điều này - lao động hoàn toàn không mang tính chất xã hội. Nó là sự vị kỷ tín ngưỡng trong sạch nhất.”

“Tôi vô cùng biết ơn ông về lời giải thích trên, nhưng cũng rất vui mừng thấy thành quả của lao động vẫn được bảo tồn, trái với ý muốn của con

https://thuviensach.vn

người.”

“Vâng, trái với dự định của con người. Có thể nhận thấy ở đây dự khác biệt rõ rệt giữa con người hữu ích và con người nhân văn.”

“Tôi chỉ nhận thấy rằng ông lại tìm cách chia rẽ thế giới thành hai phe, và đó là điều làm tôi bất bình nhất!”

“Tôi rất lấy làm tiếc đã chuốc lấy sự bất bình của ông, nhưng người ta phải biết phân biệt và xếp loại sự vật, để giữ gìn cho tư tưởng trong sạch của *Homo Dei*[232] không nhiễm chút gì uế tạp. Người Ý các ông phát minh ra hoạt động hối đoái và hệ thống ngân hàng, Chúa tha tội cho các ông. Nhưng người Anh mới chính là tác giả của thuyết xã hội học kinh tế, và thánh thần hộ mệnh của loài người sẽ không bao giờ tha thứ cho họ về điều đó.”

“A, thế ra thánh thần che chở nhân loại cũng phải đích thân diễu võ ra oai với các kinh tế gia trên hòn đảo ấy! - Ông muốn nói gì ư, ông kỹ sư?”

Hans Castorp lắc đầu phủ nhận, nhưng nghĩ thế nào lại lên tiếng - và cả Naphta lẫn Settembrini đều chăm chú lắng nghe với vẻ căng thẳng:

“Tôi e rằng ông phải hoan nghênh nghề nghiệp của anh họ tôi mới đúng, thưa ông Naphta, và thông cảm với sự nôn nóng của anh ấy... Tôi thì lại khác, tôi là một người thuần túy dân sự, anh họ tôi vẫn thường trách tôi về mặt này. Cho tới nay tôi vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ quân sự, nói chung tôi đúng là một đứa con của hòa bình, và thậm chí tôi còn có lúc nghĩ rằng mình cũng rất có thể trở thành linh mục - thật đấy, xin ông cứ hỏi anh họ tôi mà xem, tôi đã nhiều lần tâm sự với anh ấy về nguyện vọng này. Nhưng giả sử ta gạt sang bên những yêu thích riêng tư của cá nhân tôi - mà thực ra có xét đến những điều đó cũng chả ảnh hưởng gì - thì phải thú thật là tôi thấy mình rất thông cảm, thậm chí còn có phần thiện cảm đối với binh nghiệp nữa. Đó là một nghề cực khổ và gò bó, thậm chí có thể gọi là ‘khổ hạnh’ theo cách nói của ông - lúc nãy ông đã có nhã ý sử dụng từ này ở chỗ nào đó - thêm vào đó quân nhân lúc nào cũng phải chuẩn bị tinh thần để đương đầu với cái chết - xét cho cùng chết chóc cũng là đối tượng quan tâm của các linh mục, đúng không ông - không quan tâm đến chết chóc thì còn quan tâm đến cái gì nữa. Thế cho nên người theo binh nghiệp phải giữ gìn tư cách quân nhân và kỷ luật quân đội và phải tuân lệnh cấp trên, tóm lại là phải giữ gìn danh dự

https://thuviensach.vn

như ở triều đình Tây Ban Nha[233], có phải không ạ, và đúng ra thì một người mặc quân phục hay mặc áo chùng cổ hồ bột xếp nếp cũng chẳng quan trọng gì, điều quan trọng là cái sự 'khổ hạnh' kia, như ông vừa mới phát biểu rất hay... Tôi không biết mình diễn đạt như thế các ông có hiểu được không..."

"Được chứ, được chứ", Naphta đáp và liếc nhanh sang phía ông Settembrini, ông này lặng thinh xoay cây batoong trong tay, mắt ngước lên trời.

"Tôi chỉ muốn nói rằng", Hans Castorp tiếp tục, "cứ theo những điều ông vừa phát biểu thì hẳn ông phải có thiện cảm với người anh họ Ziemßen của tôi. Không phải tôi ám chỉ 'ngai vàng và bàn thờ'[234] như một số người bảo hoàng ưa hô hào, thực ra họ cũng là những con người biết suy nghĩ và yêu trật tự. Điều tôi muốn nói đến ở đây là lao động trong binh nghiệp mà họ gọi là nhiệm vụ - trong trường hợp này là nhiệm vụ thực sự chứ không phải nhiệm vụ đi dạo - đó là một việc làm tuyệt đối không phải để thủ lợi và không liên quan gì đến 'thuyết xã hội học kinh tế' như cách nói của ông, có lẽ cũng vì cái thuyết này mà người Anh chẳng có bao nhiêu binh sĩ, một dúm họ đưa sang Ấn Độ và một dúm ở nhà chỉ để diễu hành..."

"Ông không cần phải nói nữa, ông kỹ sư", Settembrini ngắt lời chàng. "Binh nghiệp - tôi nói điều này mong ông thiếu úy đừng phật ý - là một nghề không cần đến trí tuệ, vì nó chỉ cốt giữ vững hình thức và hoàn toàn không có một đòi hỏi nào về nội dung. Một người lính về cơ bản cũng chẳng khác gì một nông nô, dốc sức ra làm việc này việc kia theo sự sai khiến của kẻ khác. Tóm lại, có người lính thuộc phe bảo thủ Tây Ban Nha chống lại phong trào cải cách tôn giáo, có người lính thuộc đội quân cách mạng, có lính của Napoleon[235], có lính của Garibaldi[236], có cả người lính Phổ. Nói về người lính thì phải hỏi tôi đây này, tôi biết họ đánh nhau *vì cái gì!*"

"Nội cái chuyện họ *đánh nhau*", Naphta đập lại, "cũng đã thể hiện rõ ràng đặc tính nghề nghiệp của họ rồi, còn phải hỏi han gì nữa. Rất có thể nghề nghiệp của họ theo ý ông "không cần đến trí tuệ", nhưng nó đẩy họ vào một hoàn cảnh sống không có chỗ cho những khát vọng tiểu tư sản con con."

"Cái mà ông gọi là khát vọng tiểu tư sản con con", ông Settembrini đáp, chỉ hơi động đậy một chút đầu môi, trong khi hai mép kéo thành một vạch

https://thuviensach.vn

căng thẳng dưới hàng ria uốn cong và cần cổ nhô ra khỏi cổ áo vươn về phía trước trong một tư thế gây gổ khác thường, "vẫn không mệt mỏi lên tiếng bênh vực cho tư tưởng, trí tuệ, đạo đức ở mọi nơi mọi lúc và không ngừng gây ảnh hưởng tích cực đến những tâm hồn trẻ tuổi dao động!"

Tiếp theo là một khoảng im lặng nặng nề. Hai người trẻ tuổi sượng sùng ngó mông lên không trung. Sau vài bước Settembrini lại lên tiếng, giọng đã nhẹ nhàng hơn, đầu và cổ trở lại vị trí bình thường:

"Các ông đừng lấy làm lạ, ông Naphta và tôi vẫn thường xuyên cạp nhau, nhưng những cuộc cãi vã ấy đều dựa trên cơ sở tình bạn và có sự nhất trí ở một mức độ nhất định."

Tình thế được cứu vãn nhờ cử chỉ lịch lãm và quân tử của ông Settembrini. Nhưng chẳng biết ma xui quỷ khiến thế nào mà Joachim, chắc cũng không ngoài thiện chí muốn tiếp tục câu chuyện một cách tự nhiên, lại cảm thấy cần phải lên tiếng đóng góp:

"Em họ tôi và tôi cũng vừa mới tình cờ nói đến chiến tranh, lúc chúng tôi còn đi đằng sau các ông."

"Tôi có nghe thấy", Naphta trả lời. "Mấy từ ấy lọt vào tai khiến tôi phải ngoảnh lại nhìn. Các ông cũng quan tâm đến chính trị ư? Các ông có hay bàn luận về tình hình thế giới không?"

"Ôi, không ạ", Hans Castorp bật cười. "Làm sao chúng tôi có thể bàn soạn những điều ấy được! Đối với anh họ tôi và nghề nghiệp của anh ấy thì quan tâm đến chính trị là điều hoàn toàn không thích hợp, còn tôi cũng xin kiếu vì tôi có hiểu biết gì về những chuyện ấy đâu. Từ khi lên đến trên này tôi thậm chí còn chưa cầm trong tay một tờ báo..."

Settembrini, trước đây cũng đã có lần lên tiếng phê bình chàng về điểm đó, lập tức bảo rằng đó là một điều rất đáng chê trách. Rồi ông ta không bỏ lỡ cơ hội trưng bày những hiểu biết mới nhất của mình về các mối quan hệ quốc tế, và tỏ ra rất hài lòng khi nhận xét rằng tình hình thế giới hiện đang tiến triển theo một chiều hướng khả quan cho nền văn minh nhân loại. Châu Âu đang sống trong bầu không khí hòa bình giải trừ quân bị. Tư tưởng dân chủ đang trên đà thắng lợi. Ông ta còn tiết lộ là mình nắm trong tay những thông tin bí mật từ một nguồn đáng tin cậy, rằng lực lượng Tân Thổ Nhĩ

https://thuviensach.vn

Kỳ[237] đang kết thúc giai đoạn chuẩn bị cho một hành động có tính chất quyết định. Thổ Nhĩ Kỳ mà trở thành một quốc gia có hiến pháp - đó mới thật là một thắng lợi vẻ vang của nhân loại!

"Hồi giáo tự do", Naphta giễu cợt. "Tuyệt vời. Cuồng tín mà lại tiến bộ - hay thật. À mà chuyện này có liên quan đến quyền lợi sát sườn của ông đấy", ông ta quay sang bảo Joachim. "Nếu Abdul Hamid[238] đổ thì nước Đức các ông sẽ mất hết ảnh hưởng ở Thổ Nhĩ Kỳ, và nước Anh sẽ hí hửng đóng vai người bảo hộ... Các ông chớ coi thường các mối quan hệ và thông tin ông Settembrini của chúng ta có trong tay", câu này ông ta nói với cả hai anh em bằng giọng xách mé, chứng tỏ ông ta vẫn quen coi thường ông kia. "Gì chứ những chuyện quốc gia đại sự thì ông ta thạo lắm. Ông ta còn thường xuyên qua lại với những kẻ giật dây Ủy ban Balkan[239] của người Anh nữa đấy. Lodovico, những thỏa ước ở Reval[240] sẽ ra sao nếu âm mưu cách mạng của đám Thổ tiến bộ của ông thành công? Bấy giờ Edward VII[241] sẽ không đồng ý để Nga mở cửa eo biển Dardanelles, và nếu như nước Áo rục rịch chuyển sang một chính sách mạnh bạo hơn ở Balkan[242]..."

"Ông chỉ giỏi đoán mò!" Settembrini gạt đi. "Nicholas[243] là người ưa chuộng hòa bình. Những cuộc hội nghị ở Den Haag[244] có được là nhờ công sức của ông ta, các thỏa hiệp hàng đầu ở đó sẽ được giữ vững."

"Chà, nước Nga còn cần một thời gian dài nữa mới hồi sức được sau cú thất bại vừa rồi ở phương Đông!"[245]

"Thôi đi ông ơi. Không nên nhạo báng khát vọng vươn tới sự hoàn thiện về mặt xã hội của loài người. Dân tộc nào đi ngược lại những nỗ lực theo chiều hướng ấy chắc chắn sẽ bị lịch sử lên án."

"Thế chính trị để làm gì, nếu không phải để tạo cơ hội cho các dân tộc đi đến những thỏa hiệp quốc tế!"

"Vậy ra ông ủng hộ chủ nghĩa Pan-Germanism?"[246]

Naphta nhún đôi vai xộc xệch bên cao bên thấp. Có vẻ như ngoài gương mặt xấu xí ông ta còn bị lệch cột sống nữa. Ông ta khinh khỉnh làm thinh, không thèm hạ mình trả lời. Settembrini buộc tội thêm:

"Những điều ông vừa nói thật quá tàn nhẫn. Nền dân chủ đang hăng hái tự khẳng định mình trên trường quốc tế, vậy mà ông chỉ nhìn thấy trong những

https://thuviensach.vn

nỗ lực ấy thủ đoạn chính trị...”

“Ông đòi hỏi tôi phải nhìn thấy trong đó lý tưởng hay là tín ngưỡng nữa đây? Đó chẳng qua là những cử động yếu ớt cuối cùng của bản năng tự trọng mà một hệ thống thế giới lỗi thời còn bám lấy. Tai họa sẽ đến và phải đến, nó có thể đến từ mọi ngả và dưới mọi hình thức. Thử đơn cử nghệ thuật chính trị của nước Anh ra là rõ. Nhu cầu kiểm soát tiền đồn vào Ấn Độ của Anh là một đòi hỏi chính đáng. Nhưng thực tế thế nào? Edward biết rõ như ông và tôi là những kẻ cầm quyền ở Petersburg cần đảo ngược tình thế ở Mãn Châu và dập tắt cuộc cách mạng như người đói cần bánh mì. Mặc dù vậy y vẫn - đúng ra y bắt buộc - phải lái sự quan tâm của Nga về hướng châu Âu bằng cách khơi dậy sự kình địch giữa Petersburg và Vienna...”

“Hừ, Vienna! Ông tốn công lo lắng cho cái trở ngại quốc tế khổng lồ này chắc chỉ vì ông nhìn thấy trong vương quốc mục nát do nó đứng đầu cái xác ướp Đế chế La Mã thần thánh của dân tộc Đức!”

“Tôi chỉ thấy ông là kẻ sùng bái Nga nặng, có lẽ vì thiện cảm sặc mùi nhân đạo mà ông ưu ái dành cho họ và cái thể chế tập trung quyền lực nhà nước và nhà thờ vào chung một mối của họ.”

“Thưa ông, nền dân chủ có đầy đủ lý do để đặt hy vọng vào Kremlin[247] hơn là vào Hofburg[248], và phải nói đó là một sự sỉ nhục lớn đối với đất nước của Luther[249] và Gutenberg[250]...”

“Hy vọng như thế là ngu xuẩn. Nhưng ngu xuẩn cũng là công cụ của định mệnh...”

“Thôi xin ông đừng giở định mệnh ra ở đây! Trí tuệ của con người nếu muốn sẽ mạnh hơn định mệnh, và mạnh hơn thực sự!”

“Có muốn cũng không chạy thoát lưới trời. Châu Âu tư bản sẽ lãnh đủ.”

“Người ta chỉ tin rằng chiến tranh sẽ xảy ra nếu người ta không thực lòng muốn chống chiến tranh!”

“Lòng mong muốn chống chiến tranh của ông chẳng mang lại gì, chừng nào ông còn chưa chống quốc gia, nguồn gốc của chiến tranh.”

“Quốc gia là một nguyên tắc quản lý của nhân gian mà ông chỉ muốn hô hoán đổ cho là bàn tay của quỷ. Nhưng ông hãy cứ thử giải phóng các quốc

https://thuviensach.vn

gia, cho họ quyền bình đẳng, bảo vệ các dân tộc nhược tiểu khỏi bị chèn ép, thiết lập sự công bằng, xác định đường biên giới giữa các nước...”

“Đường biên giới Brenner[251], tôi biết. Ý đồ giải thể nước Áo. Tôi chỉ không biết ông định làm cách nào để đạt được điều đó mà không cần đến chiến tranh!”

“Còn tôi thực sự muốn biết đã có lúc nào tôi lên tiếng chống chiến tranh giải phóng dân tộc hay chưa.”

“Nếu tôi không nghe nhầm...”

“Không, ở điểm này thì tôi xin được chứng thực lời ông Settembrini”, Hans Castorp lại nhảy vào cuộc, từ nãy tới giờ chàng vẫn vừa đi vừa chăm chú theo dõi cuộc tranh luận, đầu hết quay sang nhìn người này lại quay sang nhìn người kia. “Anh họ tôi và tôi có cái may mắn đôi khi được trò chuyện với ông Settembrini về những vấn đề này, tức là dĩ nhiên chúng tôi chỉ lắng nghe trong lúc ông ấy trình bày ý kiến của mình và diễn giải cặn kẽ mọi điều. Do đó tôi có thể bảo đảm rằng, và cả anh họ tôi đây chắc cũng còn nhớ, là ông Settembrini đã hơn một lần hào hứng nói về nguyên tắc vận động phong trào đấu tranh cách mạng và cải tạo thế giới, rằng bản thân nguyên tắc ấy không phải lúc nào cũng theo đúng đường lối hòa bình bất bạo động, có phải không ạ, và những người đeo đuổi lý tưởng ấy còn phải bỏ nhiều công sức nữa mới đến lúc thu được thắng lợi khắp nơi nơi và đưa thế giới đến chỗ đại đồng. Đại khái ông Settembrini đã nói như vậy, tất nhiên là bằng những lời lẽ đầy hình tượng và rất văn học, hay hơn tôi nói ở đây nhiều. Nhưng có một điều tôi còn nhớ và có thể nhắc lại nguyên văn từng chữ, vì lần đầu tiên nghe thấy điều đó tâm hồn dân sự của tôi đã giật mình kinh sợ, đó là khi ông Settembrini tuyên bố rằng, ngày ấy rồi sẽ tới, nếu không nhẹ nhàng theo bước chim câu thì sẽ dũng mãnh trên cánh đại bàng (tôi còn nhớ rõ mình đã hoảng sợ thế nào khi nghe nhắc đến cánh đại bàng), rằng muốn giành thắng lợi người ta phải đập tan hang ổ của chế độ phong kiến hủ bại ở Vienna. Vậy nên không thể nói rằng ông Settembrini khước từ tuyệt đối chiến tranh. Tôi nói có đúng không ạ, ông Settembrini?”

“Tương đối”, ông người Ý trả lời cộc lốc, đầu quay nhìn hướng khác, tay nhịp nhịp cây batoong.

https://thuviensach.vn

“Tệ chưa”, Naphta cười thâm hiểm. “Ông bị chính đệ tử của mình vạch trần bản chất hiếu chiến rồi nhé. *Assument pennas ut aquilae*[252]...”

“Chính Voltaire cũng tán thành nội chiến và Friedrich II[253] đã ủng hộ chiến tranh chống Thổ Nhĩ Kỳ.”

“Nhưng đáng lẽ choảng nhau thì y lại bắt tay với Thổ, hê hê. Rồi còn thế giới đại đồng nữa chứ! Tôi chẳng cần tìm hiểu cũng biết là nguyên tắc vận động phong trào và đấu tranh cách mạng của ông sẽ đi đời nhà ma, một khi thế giới đã đến chỗ đại đồng và hạnh phúc ngự trị khắp nơi. Chẳng phải khi ấy bạo động sẽ bị khép thành tội trạng hay sao...”

“Ông thừa biết, và cả hai quý ông trẻ tuổi đây cũng biết rõ rằng, đấy là một quá trình tiến bộ được dự tính gần như dài vô tận của nhân loại.”

“Nhưng mà tất cả chuyển động đều chạy theo hình tròn”, Hans Castorp lên tiếng. “Trong không gian và cả trong thời gian, tuân theo định luật bảo toàn khối lượng và nguyên tắc chu kỳ. Anh họ tôi và tôi cũng vừa bàn cãi về điều này. Một chuyển động khép kín không giữ được phương hướng lâu dài liệu có thể gọi là tiến bộ được không? Tối tối tôi thường nằm ngắm các chòm sao trên cung hoàng đạo, dĩ nhiên mỗi lúc chỉ thấy được phân nửa số chòm sao mà thôi, và ngẫm nghĩ rất lung về các dân tộc thông thái thời cổ đại...”

“Ông không nên nghĩ ngợi vẩn vơ, ông kỹ sư”, Settembrini ngắt lời chàng, “mà phải tin tưởng nghe theo sự thôi thúc của bản năng tuổi trẻ và nòi giống. Cả những kiến thức khoa học kỹ thuật ông được trang bị cũng là để ông phục vụ lý tưởng tiến bộ. Ông thấy đấy, trong một khoảng thời gian dài ngoài sức tưởng tượng sự sống đã phát triển từ con mao trùng thành loài sinh vật cao cấp nhất là con người, vậy nên ông không thể nghi ngờ rằng còn có những khả năng vô tận để con người tiếp tục hoàn thiện bản thân mình. Nếu ông cứ nhất định chọn ngôn ngữ toán học thì có thể nói rằng vòng tuần hoàn tiến hóa đi từ sự hoàn thiện này đến sự hoàn thiện khác, được minh họa một cách sinh động qua các học thuyết của thế kỷ mười tám, đại ý cho rằng con người về cơ bản là tốt đẹp, hạnh phúc và hoàn thiện, chỉ tại những sai lầm xã hội mà con người trở nên què quặt và hư hỏng, vậy nên bằng lao động hữu ích đóng góp cho việc cải thiện xã hội con người sẽ tự cải tạo

https://thuviensach.vn

được mình để lại trở nên tốt đẹp, hạnh phúc và hoàn thiện, và nhất định con người sẽ đạt tới mục tiêu đó...”

“Ông Settembrini quên mất một điều”, Naphta nhảy vào, “rằng bức họa thế giới lý tưởng của Rousseau[254] là một sự bóp méo duy lý trí các giáo lý của nhà thờ về cuộc sống của con người ở cái thuở còn hồn nhiên chưa biết thiết lập nhà nước, về sự gần gũi trực tiếp và mối liên hệ chặt chẽ giữa con người thời ấy với Chúa, về cái trạng thái sơ khai đầy sung sướng mà họ nên quay trở lại. Việc tái thiết lập nước Chúa sau khi đã xóa bỏ tất cả các hình thức tổ chức xã hội của con người diễn ra ở đó, nơi tiếp xúc giữa trời và đất, giữa xúc cảm và siêu cảm, sự cứu rỗi chính là siêu nghiệm. Thêm vào đó phải biết rằng cái thế giới tư bản đại đồng của ông, ông tiến sĩ, chẳng ăn nhập gì với từ ‘bản năng’ ông dùng ở đây. Bản năng rõ ràng mang tính dân tộc, đích thân Chúa đã cấy bản năng tự nhiên vào con người, để những nhóm chủng tộc riêng bỗng nảy sinh nhu cầu thành lập nhà nước riêng của mình. Chiến tranh...”

“Chiến tranh”, Settembrini kêu lên, “bản thân chiến tranh, thưa ông giáo sư, cũng đã từng phục vụ mục đích tiến bộ, ông phải đồng ý với tôi điều này nếu ông chịu nhớ lại những sự kiện lịch sử ở thời đại yêu thích của ông, ý tôi muốn nói đến các cuộc thập tự chinh thời Trung cổ! Các cuộc chinh phạt của nền văn minh này may mắn làm sao đã tạo điều kiện thuận lợi cho mối bang giao kinh tế và thương mại giữa các dân tộc, cũng như đã thống nhất xã hội phương Tây dưới biểu tượng của một lý tưởng duy nhất.”

“Ông thật vô cùng nhẫn nại với lý tưởng. Vì vậy tôi buộc phải cải chính lời ông một cách vô cùng lịch sự rằng, các cuộc thập tự chinh này cùng với việc mở mang mạng lưới giao thông không hề có tác dụng san bằng sự khác biệt giữa các dân tộc, ngược lại là đẳng khác, nó dạy cho các dân tộc nhận biết sự khác biệt giữa mình với người và hỗ trợ tích cực cho việc nâng cao tư tưởng nhà nước quốc gia.”

“Đúng lắm, nhưng chỉ đúng trong phạm vi quan hệ giữa các dân tộc theo quan điểm của nhà thờ. Vâng! Ngay từ thời bấy giờ lòng tự hào dân tộc và ý thức quốc gia đã bắt đầu trỗi dậy chống lại sự lộng hành lạm dụng đẳng cấp...”

https://thuviensach.vn

“Nên biết rằng cái ông gọi là sự lộng hành lạm dụng đẳng cấp ở đây chẳng phải gì khác hơn ý tưởng đoàn kết toàn nhân loại dưới một biểu tượng tinh thần!”

“Chúng tôi biết đó là tinh thần gì rồi, xin cám ơn.”

“Có thể thấy rõ lòng cuồng tín dân tộc của ông đang ra sức giãy giụa chống lại chính sách toàn cầu hóa, xóa bỏ biên giới quốc gia của nhà thờ. Tôi chỉ không biết ông định làm cách nào để kết hợp điều đó với lòng ghê tởm chiến tranh. Thói sùng bái nhà nước giả cổ đã biến ông thành kẻ lớn tiếng bênh vực việc chủ động trong lập pháp, và như thế...”

“Ông muốn nói về pháp luật ư? Trong Công pháp quốc tế, thưa ông, vẫn luôn hiện diện tư tưởng về quyền tự nhiên và lý trí trong con người.”

“Ối chà, cái Công pháp quốc tế của ông chẳng qua chỉ là một trò bóp méo *ius divinum*[255] của Rousseau, không liên quan gì tới cả tự nhiên lẫn lý trí, mà chỉ dựa vào sự mặc khải...”

“Không nên tranh cãi về từ ngữ làm gì, ông giáo sư! Ông cứ việc gọi đó là *ius divinum*, còn tôi trân trọng gọi là luật tự nhiên và luật quốc tế. Điều quan trọng nhất là phải có một hệ thống pháp luật bao trùm bên trên luật pháp của tất cả các quốc gia, có tính chất tổng quát và được chấp nhận cũng như áp dụng chung để giải quyết mọi xung đột quyền lợi giữa các dân tộc bằng tòa án hòa giải.”

“Tòa án hòa giải! Tôi rất dị ứng với cái từ này! Một trọng tài tiểu thị dân mà có quyền quyết định những vấn đề sống chết, thay Chúa phán xét con người và soạn lại lịch sử! Nói vậy đủ biết thế nào là bước chim câu rồi. Còn cánh đại bàng thì sao?”

“Công luận...”

“Ôi dào, công luận có biết nó muốn gì đâu! Công luận lớn tiếng hô hào chống suy thoái dân số, giảm chi phí nuôi dưỡng trẻ nhỏ và tổ chức hướng nghiệp cho thanh thiếu niên. Ai cần những thứ ấy, khi mà người lúc nhúc khắp nơi đến không còn khí trời để thở, việc làm hiếm hoi đến nỗi cuộc đấu tranh sinh tồn giành cái máng ăn trở nên khốc liệt hơn cả mọi cuộc chiến tranh trong quá khứ. Công luận đòi quảng trường và cây xanh cho thành phố! Đòi rèn luyện thân thể, cải tạo giống nòi! Nhưng rèn luyện thân thể để

https://thuviensach.vn

làm gì, khi văn minh và tiến bộ muốn không còn có chiến tranh? Chiến tranh là biện pháp tốt nhất giúp chúng ta giải quyết mọi vấn đề. Giúp rèn luyện thân thể và thậm chí giúp cả việc chống suy thoái dân số."

"Ông nói đùa đấy chứ. Những lý lẽ ấy không thể coi là nghiêm túc được. Cuộc tranh luận của chúng ta hôm nay dừng lại ở đây thôi, vả lại cũng vừa hay, đã tới tệ xá của chúng tôi", Settembrini bảo và đưa đầu gậy chỉ cho hai anh em Hans Castorp một nếp nhà nhỏ đằng sau hàng rào thưa ngay chỗ họ dừng chân. Ngôi nhà đơn sơ nằm gần lối vào 'Làng', cách đường cái mỗi rẻo vườn hẹp té. Một gốc nho dại già rễ nổi cuồn cuộn bò lên bám kín bức tường cạnh cửa, nghều ngào vươn cành sang cả bên phải, chỗ có cửa kính bày hàng của tiệm tạp hóa. Tầng trệt là lãnh thổ của ông hàng xén, Settembrini giải thích. Naphta ở trên lầu cách một tầng thang gác, cùng chỗ với tiệm may, còn bản thân ông ta cư ngụ trên tầng áp mái, trong một thư phòng rất tịch mịch.

Naphta đổi giọng nhã nhặn khác hẳn lúc trước ngỏ ý hy vọng rằng cuộc hội ngộ này sẽ mở đầu cho những lần gặp gỡ tiếp theo. "Mời các ông có dịp lại ghé thăm chúng tôi", ông ta thân thiện bảo. "Tôi muốn nói rằng: mời các ông ghé thăm tôi, còn tiến sĩ Settembrini đây dĩ nhiên có những ưu đãi nhất định vì đã quen biết với các ông từ trước. Xin các ông cứ tới tự nhiên, bất kỳ lúc nào các ông có nhu cầu trao đổi và đàm luận. Tôi rất coi trọng việc trao đổi tư duy với giới trẻ, phần nào có lẽ vì tôi là nhà giáo... Nếu ông trùm hội quán[256] của chúng ta" - ông ta chỉ vào Settembrini - "nhất định cho rằng chỉ những người theo chủ nghĩa nhân văn mới có quyền giáo dục quần chúng thì tôi buộc lòng phải phản đối ông ta. Mong sớm gặp lại!"

Settembrini phản đối ngay. Ở đây có nhiều trở ngại khiến mong muốn của ông Naphta khó lòng thực hiện được, ông ta bảo. Những ngày ông thiếu úy ở lại trên này chỉ còn đếm trên đầu ngón tay, và ông kỹ sư chắc chắn sẽ tăng lịch điều dưỡng lên gấp đôi để có thể sớm theo chân người anh họ xuống đồng bằng.

Hai người trẻ tuổi biểu lộ sự đồng tình với cả hai bên, trước tiên với người này, sau đó với người kia. Họ nhanh nhảu nghiêng mình nhận lời mời của Naphta để chỉ giây lát sau phải phụ họa với những lo ngại của Settembrini

https://thuviensach.vn

bằng những cử động của đầu và vai. Vậy là cho tới lúc họ chia tay ra về mọi sự còn chưa ngã ngũ.

“Ông kia gọi Settembrini là gì ấy nhỉ?” Joachim hỏi trong lúc họ leo lên con đường dốc ngoằn ngoèo về lại ‘Sơn trang’.

“Hình như là ‘ông trùm hội quán’ hay sao ấy”, Hans Castorp đáp, “tớ cũng đang vắt óc nghĩ xem thế có nghĩa là gì. Có thể đó là một cách nói đùa của ông ta, cậu thấy đấy, họ đặt cho nhau những cái biệt hiệu đến là kỳ. Settembrini thì gọi Naphta là ‘ông vua kinh viện’ - nghe kêu đấy chứ. Người phái kinh viện là những người thuộc làu kinh sách thời Trung cổ phải không, hay muốn gọi họ là các triết gia giáo điều cũng được. Hừm. Trong lúc tranh luận họ cũng nhiều lần nhắc đến thời Trung cổ - à mà tớ vừa mới sực nhớ ra là Settembrini ngay hôm đầu tiên gặp tớ đã nhận xét ở trên này có nhiều dấu ấn thời Trung cổ, ví dụ như cái tên của bà y tá trưởng: Adriatica von Mylendonk. Cậu thấy ông kia thế nào?”

“Cái ông tí dỉn ấy à? Tớ không thích ông ấy. Mặc dù có vài điều ông ấy nói ra tớ thấy cũng hay, chẳng hạn như vấn đề trọng tài hòa giải, đó dĩ nhiên chỉ là trò ba phải. Nhưng tớ không thích con người ông ta. Lời lẽ có hay cách mấy cũng chẳng thuyết phục được tớ nếu phát ra từ miệng một người gian tà. Mà rõ ràng con người ông ta có cái gì mờ ám, đó là điều không thể chối cãi. Nội chuyện ‘cái giường’ là đủ thấy sự lập lờ nước đôi của ông ta rồi. Đã thế ông ta còn có một cái mũi Do Thái chính cống, cậu cứ nhìn kỹ mà xem! Dáng người loắt choắt như thế cũng chỉ có dân Do Thái thôi. Hy vọng cậu không định đến thăm ông ta đấy chứ?”

“Dĩ nhiên chúng mình sẽ đến thăm ông ta!” Hans Castorp đáp như đinh đóng cột. “Cậu chê ông ta bé loắt choắt vì cậu mang nặng đầu óc quân nhân. Những người Chaldeans cổ đại cũng có cái mũi như vậy, nhưng họ nổi tiếng cả về tài năng quân sự chứ đâu phải chỉ giỏi các môn khoa học thần bí. Naphta cũng có vẻ rành về khoa học thần bí, tớ thấy ông ta là người rất hấp dẫn. Tớ không muốn nói rằng hôm nay mình đã đánh giá được con người ông ta, nhưng nếu chúng mình thường xuyên gặp gỡ con người ấy thì biết đâu lại chẳng học hỏi được khối thứ, loại trừ khả năng này ngay từ đầu thì uổng quá.”

https://thuviensach.vn

“Ôi người ơi, ở trên này cậu đã học hỏi được vô số điều thông thái rồi, nào là sinh vật học và thực vật học và thiên văn học nữa. Và ngay từ ngày đầu tiên cậu đã xổ ra một mớ triết lý về ‘thời gian’. Thế nhưng mục đích của chúng mình ở đây là để khỏe hơn chứ không phải thông thái hơn - khỏe hơn và khỏe hẳn, để cuối cùng người ta phải trả lại tự do cho chúng ta, để ta có thể tuyên bố đã lành bệnh và về lại đồng bằng.”

“Núi non là nhà của tự do”[257], Hans Castorp đáp tỉnh bơ. “Nhưng trước tiên cậu hãy thử giải thích cho tớ tự do là cái gì đã”, chàng tiếp tục. “Lúc nãy Naphta và Settembrini cũng cãi rất hăng về điểm này và không thể nào thống nhất được với nhau. ‘Tự do là luật lệ của bác ái!’ Settembrini bảo thế, và phương châm này nghe từa tựa như tư tưởng của ông cha ông ta, chiến sĩ đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Nhưng người ông vốn là thành viên hội kín Carbonari có dũng cảm đến đâu chăng nữa, và bản thân ông Settembrini của chúng ta có dũng cảm đến đâu chăng nữa...”

“Phải rồi, mỗi khi đụng đến lòng dũng cảm cá nhân ông ta lại có vẻ như bị chạm nọc.”

“... thì tớ vẫn có cảm tưởng ông ấy sợ một điều gì đó, điều mà Naphta không sợ, cậu hiểu không, và vì thế tự do và can đảm của ông ta cũng chỉ mang tính hình thức... Cậu nghĩ sao, liệu ông ta có đủ dũng cảm để *de se perdre ou même de se laisser dépérir*[258] không?”

“Cậu bắt đầu nói tiếng Pháp từ khi nào thế?”

“Có gì đâu... Trên này ngự trị bầu không khí quốc tế mà. Tớ không biết ai là người sẵn sàng chấp nhận tự hủy diệt:

Settembrini với giấc mơ thế giới đại đồng cho toàn nhân loại, hay là Naphta với quan điểm đấu tranh giai cấp không khoan nhượng. Chắc cậu cũng để ý, tớ đã tập trung hết sức lắng nghe, nhưng chẳng những không thấy sáng ra tí nào mà ngược lại càng nghe càng mù tịt.”

“Thì lúc nào chả thế. Rồi cậu sẽ thấy, diễn thuyết và ngôn luận chỉ tung thêm hỏa mù mà thôi. Tớ bảo thật, quan trọng không phải ở lời nói mà là ở hành động, ở chỗ phải tỏ ra mình là một gã đàn ông thực thụ. Tốt nhất là không có ý kiến gì ráo và chỉ biết hoàn thành nhiệm vụ mà thôi.”

https://thuviensach.vn

“Ờ, cậu có thể nói thế, vì cậu xét cho cùng không khác gì một nông nô, và quân đội chỉ cốt giữ vững hình thức. Tớ thì lại khác, tớ là một người dân sự, tớ có trách nhiệm nhất định đối với xã hội. Và tớ thấy bất bình khi phải mò mẫm tìm đường trong cái đám sương mù triết lý ấy, khi một người ca tụng thế giới đại đồng và ghê tởm chiến tranh nhưng lại nặng đầu óc ái quốc đến nỗi đòi vạch lại đường biên giới Brenner và không từ cả một cuộc chiến tranh để đạt được điều này; còn người kia lên án nhà nước là công trình của quỷ dữ và ngọt ngào quảng cáo cho một sự hợp nhất ở chân trời, nhưng liền ngay đó lại gân cổ bảo vệ quyền hành xử theo bản năng tự nhiên và chế giễu hội nghị hòa bình quốc tế. Chúng mình nhất định phải đến nhà họ để tìm hiểu cho ra nhẽ. Cậu bảo chúng mình lên đây để khỏe hơn chứ không phải để khôn hơn. Nhưng thế nào cũng phải có cách đạt được cả cái này lẫn cái kia, con người ơi, và nếu cậu không tin vào điều đó thì có nghĩa là cậu đang tìm cách chia rẽ thế giới đấy, và chia rẽ là một sai lầm lớn, tớ xin trân trọng báo để cậu biết thế.”

https://thuviensach.vn

# NƯỚC CHÚA VÀ SỰ CỨU RỖI TAI HẠI

Độ rày, ở vào thời điểm nếu tính theo lịch chiêm tinh thì năm đã bước sang mùa hạ và ngày bắt đầu ngắn dần đi, đối tượng nghiên cứu của Hans Castorp trên ban công phòng chàng là một loài cây đang sinh sôi nảy nở khắp vùng: cây hoa bồ câu hay còn gọi là Aquilegia, một giống thuộc họ hoa chân chim, dạng thân thảo, bông nhỏ màu lam thẫm hay màu tím hoa cà mọc trên cuống dài, thẳng hoặc cũng có cây ra hoa màu nâu đỏ, lá rộng xẻ rãnh sâu. Mùa này người ta thấy chúng nở hoa khắp đó đây, nhưng tập trung nhiều nhất ở nơi tịch cốc mà một năm trước Hans Castorp lần đầu lạc bước đến: cái khe nhỏ biệt lập giữa rừng với thác nước sủi bọt trắng xóa, cây cầu ván và băng ghế gỗ đơn sơ, điểm tận cùng của cuộc dạo chơi quá sớm, quá xa và quá sức của chàng khi mới chân ướt chân ráo tới đây, cũng là chốn viếng thăm ưa thích của chàng từ ngày ấy.

Chỗ đó, nếu hạn chế lòng hăm hở tìm tòi thám hiểm như tâm trạng chàng dạo nọ để khỏi mua đường thì hóa ra cũng chẳng xa. Từ đích đường đua xe trượt *bobsleigh* ở đầu 'Làng' chỉ cần theo sườn núi leo lên một đỗi, không quanh co đâm quàng bụi rậm, không cao giọng hát opera và không nghỉ lấy hơi, trong vòng hai chục phút người ta đã có thể đến được chốn thơ mộng ấy, nơi con đường mòn với cây cầu gỗ vắt ngang qua đường xe trượt từ Schatzalp xuống. Vậy nên những hôm Joachim bị cầm chân tại viện an dưỡng, dù là để làm nhiệm vụ nằm nghỉ, để khám sức khỏe, để chụp chân dung nội tạng, để lấy máu xét nghiệm, để nhận mũi chích hay để kiểm tra cân nặng, thì Hans Castorp lại một mình lên đường trong ánh nắng mai sau bữa điểm tâm thứ hai, hôm nào cao hứng chàng sốt sắng đi ngay sau bữa điểm tâm đầu tiên, thậm chí có hôm còn tận dụng cả khoảng thời gian tự do giữa cữ uống trà chiều và bữa tối để ghé thăm chốn ẩn dật của mình, chỉ để ngồi một lát trên băng ghế gỗ, chỗ ngày xưa chàng bị chảy máu cam, để nghiêng đầu lắng nghe tiếng thác nước đổ ào ào và chiêm ngưỡng phong

https://thuviensach.vn

cảnh nên thơ nhuộm màu tím biếc của loài hoa giờ đây lại nở bạt ngàn dưới lòng khe.

Chỉ có thế thôi ư? Không, chàng ngồi đó còn để được một mình với chính mình, để được nhớ, được gợi lại trong đầu tất cả các ấn tượng và hình ảnh của cuộc phiêu lưu đã kéo dài từng ấy tháng trời, và để suy ngẫm. Những điều vừa trải nghiệm chồng chất trong ký ức chàng, rất nhiều và rất phong phú, khó lòng phân biệt và sắp xếp vì chúng đan xen hòa quyện với nhau, khiến chàng không thể tách rời thực tại khỏi suy nghĩ, mơ ước và tưởng tượng. Chúng chỉ có một điểm chung duy nhất là tính phiêu lưu mạo hiểm, lạ lùng và đáng sợ đến nỗi trái tim chàng - vốn đã tỏ ra nhạy cảm từ ngày đầu tiên đặt chân đến chốn này - lúc thì lồng lên đập điên cuồng lúc lại thoi thóp như muốn ngừng đập. Chẳng lẽ chỉ một ghi nhận khách quan của lý trí, rằng ở nơi đây, chỗ ngày ấy hình ảnh Přibislav Hippe sống động như người thật hiện về với chàng trong trạng thái xuất thần, loài hoa tím kia đã lại nở thêm lần nữa, và từ "ba tuần" đã sắp tròn một năm, chỉ một ý nghĩ ấy thôi cũng đủ để trái tim thổn thức của chàng bồi hồi một nỗi kinh hoàng phiêu lưu đến thế?

Cũng phải nói thêm rằng chàng không còn bị chảy máu cam khi ngồi trên băng ghế cạnh thác nước nữa, chuyện ấy đã qua đi không lặp lại, đã hết thật rồi. Sự thích nghi của chàng với khí hậu trên này - mà ngay từ đầu bị Joachim tiên đoán là rất khó khăn và nhận định ấy đã được thời gian chứng minh là đúng - sự thích nghi ấy cũng có những tiến bộ nhất định và sau mười một tháng dù muốn dù không cũng phải được coi là đã kết thúc, vì chẳng thấy có thay đổi rõ rệt nào theo chiều hướng tích cực nữa. Bao tử chàng đã điều tiết lượng dịch vị để thích nghi ở một mức độ nhất định khiến chàng hút Maria Mancini lại thấy ngon, mạng lưới thần kinh nơi niêm mạc khô khan của chàng đã lại cảm nhận được hương thơm của nàng tiên da nâu ấy, chàng vẫn trung thành với sản phẩm chẳng mấy đắt tiền này và tiếp tục đặt thêm mỗi khi lượng thuốc dự trữ gần cạn, những hộp xì gà từ Bremen gửi lên được chàng đón nhận với cảm giác gần như kính cẩn, mặc dù trong cửa kính các quầy hàng ở khu nghỉ mát quốc tế này chẳng thiếu gì các sản phẩm khác cũng rất hấp dẫn mời chào. Có phải vì Maria như mối dây liên hệ

https://thuviensach.vn

ngầm ràng buộc chàng, đứa con đi hoang, với đồng bằng, nơi chôn rau cắt rốn của mình? Chẳng phải điếu xì gà ấy đã nuôi dưỡng và gìn giữ tình cảm của chàng với quê nhà một cách hiệu quả hơn rất nhiều so với những tấm bưu thiếp mà chàng thỉnh thoảng gửi cho mấy người thân ở dưới kia, khoảng cách giữa các lần gửi càng ngày càng giãn ra tương ứng với mức độ tiếp thu các khái niệm trên này và tỷ lệ thuận với mức độ hào phóng đối với thời gian của chàng? Đó chủ yếu là những tấm bưu thiếp phong cảnh theo thị hiếu chung, in hình cái thung lũng quen thuộc với vẻ đẹp tiêu biểu hoặc mùa hè hoặc mùa đông của nó, mà chỗ viết chừa ra chỉ vừa đủ để truyền đạt những phán xét mới nhất của các bác sĩ trong lần khám định kỳ hằng tháng hay lần tổng kiểm tra sức khỏe, có nghĩa là: thông báo với những người bà con ở phương xa, các bác sĩ tuyên bố rằng thông qua tiếng gõ hoặc qua hình chiếu điện họ đều nhận ra những tiến bộ đáng kể trong quá trình điều trị, tuy nhiên bệnh nhân vẫn chưa được giải độc hoàn toàn và vẫn chưa thoát hẳn được những cơn sốt nhẹ, hậu quả của vết ướt nho nhỏ vẫn tồn tại dai dẳng nhưng chắc chắn sẽ biến mất không còn dấu vết nếu chàng kiên nhẫn điều trị đến cùng, và khi ấy chàng sẽ không bao giờ còn phải quay trở lại đây nữa. Chàng có thể yên trí rằng người nhận những tấm bưu thiếp ấy không đòi hỏi và cũng không mong đợi một nghệ thuật viết lách cao siêu hơn thế; đây không phải là chỗ để chàng thi thố tài hùng biện hay khiếu văn chương; những lá thư trả lời chàng nhận được cũng chẳng tràng giang đại hải gì, thường chỉ là vài dòng ngắn ngủi đi kèm với món tiếp tế tài chính chàng nhận được đều đặn từ phía gia đình - lời lãi sinh ra từ tài sản chàng thừa kế được của ông cha, những khoản ngoại tệ chàng đổi ra tiền địa phương với một tỉ giá hối đoái rất có lợi, và thường thì đợt tiếp tế mới đến trong lúc đợt cũ vẫn chưa tiêu hết - lần nào cũng là những dòng chữ đánh máy ký tên James Tienappel kèm theo lời chào và chúc sức khỏe của ông trẻ chàng, đôi khi có cả vài lời thăm hỏi của Peter, người đi biển.

Vừa rồi ông cố vấn cung đình đã ngừng tiêm thuốc cho chàng, đó là thông báo mới nhất Hans Castorp gửi về nhà. Theo đánh giá của ông ta thì biện pháp điều trị ấy không những chẳng mấy tác dụng đối với người bệnh trẻ tuổi này mà còn kéo theo vô số tác dụng phụ như đau đầu, biếng ăn, sụt ký

https://thuviensach.vn

và mệt mỏi, đầu tiên có làm tăng phản ứng của cơ thể nhưng cuối cùng không hạ được nhiệt độ xuống mức bình thường. Thân nhiệt cao ấy sản sinh hơi nóng dai dẳng thiêu đốt gương mặt đỏ bừng của chàng, như lời cảnh báo rằng sự thích nghi của đứa con miền đồng bằng, chỉ quen với khí hậu ẩm ướt nồng hậu dưới ấy, giới hạn ở mức thích nghi với ý nghĩ rằng mình không thể nào thích nghi được - phải nói thêm rằng khả năng thích nghi của Rhadamanthys[259] cũng chẳng hơn gì, mặt mũi ông cố vấn cung đình sau bao nhiêu năm vẫn tím tái như chàm đổ. “Có những người chẳng bao giờ thích nghi được”, Joachim đã nói ngay từ đầu, và có vẻ như Hans Castorp phải chịu đúng số phận này. Cả cái tật rung giật cần cổ bắt đầu xuất hiện làm khổ chàng không bao lâu sau khi đặt chân lên đây cũng chẳng chịu mất đi mà cứ bám riết lấy chàng khi đi đứng nói cười, thậm chí cả khi ngồi lặng thinh bên suối hoa tím suy ngẫm về cuộc phiêu lưu tình cảm đầy mạo hiểm nó cũng không chịu buông tha chàng, đến nỗi động tác trịnh trọng dựa cằm vào cổ áo của Hans Lorenz Castorp đã gần như thấm sâu vào người cháu nội - dĩ nhiên thói quen ấy gắn liền với những ký ức về người ông; mỗi khi tựa cằm xuống ngực cho cổ đỡ rung, Hans Castorp lại bất giác nhớ đến cái cổ áo thắt thòng lọng của người ông, hình thức thay thế tạm thời cho cái cổ áo xếp nếp trang trọng, chàng nhớ đến ánh vàng xin xỉn của chiếc thau rửa tội với tiếng cố - cố - cố đầy kính cẩn trên môi cùng những mối thâm tình mà nó đại diện, và chàng lại phải ngầm liên hệ đến những diễn biến phức tạp gần đây của cuộc đời mình.

Přibislav Hippe không còn xuất hiện lần nào như người thật trước mắt chàng như mười một tháng trước đây nữa. Quá trình thích nghi với khí hậu trên này của chàng đã kết thúc rồi, chàng không còn thấy ký ức tái hiện đầy sống động, thân xác chàng không còn nằm sõng sượt trên băng ghế trong lúc linh hồn phiêu du ở một hiện thực xa vời - những giây phút xuất thần như thế chẳng trở lại lần nào nữa. Sự rõ rệt và sinh động của ký ức, nếu như chàng cố gắng tìm về, tự giới hạn ở mức độ thông thường và hợp lý; thường thì trong những dịp ấy Hans Castorp lại rút từ túi áo ngực ra kỷ vật mà chàng cẩn thận gói trong một cái phong bì có lớp lót cất trong ví: một bản kính mỏng, nếu soi xuống đất thì chỉ thấy tối đen, nhưng nếu đưa lên ngược

https://thuviensach.vn

sáng sẽ trở nên trong suốt và lờ mờ hiện lên những hình thù rất đỗi nhân bản: bức chân dung mờ ảo bên trong cơ thể một con người, bộ khung xương sườn, trái tim, vòng cung cơ hoành và hai lá phổi, ngoài ra còn thêm cặp xương quai xanh và xương cánh tay, bọc ngoài là một lớp vỏ nhờ nhờ sương khói, đó là da thịt mà trong tuần lễ hóa trang Hans Castorp đã liều lĩnh nếm mùi. Thử hỏi có gì là lạ, nếu trái tim thổn thức của chàng bỗng ngừng đập hay bồi hồi loạn nhịp, mỗi khi chàng mê mẩn ngắm nhìn vật kỷ niệm kia, gợi lại trong đầu "tất thảy" để trải nghiệm và suy ngẫm, mình dựa vào lưng chiếc ghế gỗ đơn sơ, hai tay khoanh trước ngực, đầu nghiêng xuống một bên vai, trong tai tiếng thác đổ ào ào và trước mắt màu hoa Aquilegia tím ngắt?

Hình hài hoàn mỹ của sự sống, cơ thể một con người, khi ấy lại bồng bềnh trước mắt chàng như trong những đêm dài nghiên cứu suốt mùa đông băng giá dưới bầu trời sao lấp lánh, cùng với nó chàng trẻ tuổi Hans Castorp thấy nổi lên đôi điều thắc mắc và lạ lẫm, những điều mà Joachim có lẽ không cần để tâm tới, nhưng là một người dân sự chàng thấy mình phải có trách nhiệm tìm hiểu, những điều mà bản thân chàng hồi ở dưới đồng bằng chưa hề lưu ý và có lẽ sẽ chẳng bao giờ lưu ý tới, nhưng ở trên này, ở độ cao năm ngàn foot, đoạn tuyệt với thế gian và vạn vật, chàng tự buộc mình phải nghĩ đến - cũng có thể đó là hậu quả sự tăng cường hoạt động do chất độc hòa tan trong cơ thể chàng, hậu quả là sinh hoạt sôi động bên trong thể hiện ra ở hơi nóng râm ran thiêu đốt trên gương mặt. Chàng nghĩ tới Settembrini trong mối tương quan nhân bản, ông già quay đàn thùng và ông thầy luân lý, có người cha chào đời ở xứ Hy Lạp văn hiến, ưa định nghĩa lòng nhân ái bằng các khái niệm chính trị, cách mạng và hùng biện, trân trọng đặt mũi giáo của người dân lên bàn thờ nhân loại; chàng nghĩ cả tới người đồng đội Krokowski và những trắc nghiệm tâm lý mà thời gian gần đây ông ta bày ra với chàng trong gian phòng tối tăm dưới hầm, nghĩ tới tính hai mặt của phân tâm học và về ý nghĩa của nó đối với hành động và tiến bộ, về sự gần gũi của nó đối với nấm mồ và về bản chất khó lường như con dao hai lưỡi của nó. Chàng gợi lên trong trí hình ảnh hai người ông, một người ông cách mạng và một người ông bảo thủ, cả hai đều bận đồ đen mặc dù do những nguyên nhân khác hẳn nhau, chàng đặt họ kề cận nhau và đối lập với nhau

https://thuviensach.vn

để cân nhắc phẩm giá từng người; xa hơn nữa chàng còn loay hoay tìm cách lý giải những cặp phạm trù phức tạp như khuôn phép và tự do, tinh thần và thể xác, danh dự và ô nhục, thời gian và vĩnh cửu - để bị rơi vào một cơn choáng váng tuy ngắn ngủi nhưng dữ dội khi sực nhớ ra rằng, hoa Aquilegia lại nở và thời gian đã khép lại chu kỳ của một năm.

Chàng nghĩ ra một từ đặc biệt để diễn tả tâm trạng nghiêm trang của mình ở nơi ẩn dật tịch liêu đẹp như tranh vẽ nọ, và gọi nó một cách tinh nghịch là "cai trị", mặc dù trò chơi yêu thích ấy luôn gợi lên trong chàng cảm giác kinh hãi gắn liền với tất cả các hình thức nổi loạn của trái tim và làm tăng cường hơi nóng trên mặt chàng đến mức gần như không chịu nổi. Chàng cũng thấy không có gì là khiếm nhã nếu như sự căng thẳng gắn liền với công việc quan trọng này khiến chàng lại phải tựa cằm vào cổ áo, vì theo chàng tư thế ấy rất hợp với tâm trạng kính cẩn lúc "cai trị" mà hình ảnh cao quý trong tưởng tượng gợi ra trong thâm tâm chàng.

Ông Naphta xấu xí gọi hình ảnh thiêng liêng ấy là *"Homo Dei"*, khi ông ta cao giọng đả phá học thuyết xã hội của người Anh. Có gì là lạ, nếu Hans Castorp vì nghĩa vụ công dân và lợi ích của việc 'cai trị' mà tự cảm thấy mình có trách nhiệm cùng Joachim đến thăm con người nhỏ bé này?

Settembrini không muốn thế - Hans Castorp cũng đủ thông minh và nhạy cảm để nhận ra điều đó. Ngay trong lần gặp mặt tình cờ đầu tiên ông văn sĩ đã tỏ ra không khoái chí và cố dùng uy tính người thầy để tìm cách ngăn chặn một cuộc làm quen giữa Naphta với hai người trẻ tuổi - đúng ra là với mình, tên học trò cá biệt ranh mãnh tự nhủ - mặc dù bản thân ông ta không ngần ngại giao thiệp và tranh luận thả giàn với ông kia. Các nhà sư phạm đều thế cả. Các ông thầy cho phép mình lao theo những ham muốn mà họ tự tin là mình 'chế ngự' được, trong khi ấy họ lại ra sức cấm cản thế hệ trẻ bằng cách nhồi vào những khối óc non nớt kia niềm tin rằng người trẻ tuổi thì không có khả năng 'chế ngự' những ham muốn này. Rất may là ông già quay đàn thùng không có quyền cấm đoán chàng trẻ tuổi Hans Castorp một điều gì, của đáng tội ông ta cũng chưa bao giờ có ý định thử làm điều này trong thực tế. Thế nên tên đệ tử trái nết chỉ cần nhắm mắt làm ngơ trước lời kêu gọi của lương tâm và giả bộ ngây thơ viện dẫn phép lịch sự ra làm cái

https://thuviensach.vn

cớ nhận lời mời của Naphta - và chàng ta đã tới thăm đáp lễ ông này, với sự tham gia chẳng biết là tự nguyện hay miễn cưỡng của Joachim, chỉ mấy ngày sau cuộc gặp gỡ đầu tiên, vào một buổi chiều chủ nhật sau cữ nằm nghỉ chính.

Từ 'Sơn trang' xuống ngôi nhà nhỏ tường phủ kín dây nho dại chỉ mấy phút đi bộ. Họ bước vào cửa chính, bỏ qua cánh cửa thông sang gian hàng tạp hóa ở bên phải, leo lên cái cầu thang hẹp bậc gỗ nâu xỉn dẫn thẳng tới một cánh cửa bên cạnh nút chuông chỉ có độc tấm bảng nhỏ đề tên Lukaček, ông thợ may trang phục phụ nữ. Người mở cửa cho họ là một thiếu niên mặc đồng phục gia nhân áo khoác kẻ sọc, chân mang ghệt, tóc húi cao, hai má đỏ hồng. Họ hỏi thăm nhà giáo sư Naphta, và vì không mang theo danh thiếp nên họ bắt thằng bé lặp lại tên từng người để vào thưa với ông ta. Cánh cửa đối diện với cầu thang chỗ họ đứng để ngỏ, cho phép khách nhìn thông thống vào trong tiệm may, nơi ông Lukaček ngồi xếp chân bằng tròn múa kim nhoay nhoáy, mặc dù ngày hôm ấy là chủ nhật. Ông thợ may là một người đàn ông xanh xao đầu sói sọi, có bộ ria như thò ra từ cái mũi nhòm mồm quá khổ rủ xuống hai bên mép khiến nét mặt ông ta đầy vẻ âu sầu.

"Chào ông!" Hans Castorp bắt chuyện.

"Rước ông lại chơi!" Ông ta đáp lời theo lối dân địa phương, giọng Thụy Sĩ chẳng ăn nhập gì với cái tên và hình thức bề ngoài của ông ta, vang lên hoàn toàn bất ngờ, thậm chí có thể bảo là không đúng chỗ.

"Ông siêng quá nhỉ?" Hans Castorp gật đầu tiếp tục gợi chuyện. "Hôm nay là chủ nhật cơ mà!"

"Phải làm gấp", Lukaček đáp cụt ngủn, tay vẫn vung kim lia lịa.

"Chắc là đơn đặt hàng đặc biệt", Hans Castorp phỏng đoán, "cần xong gấp cho kịp một dịp lễ lạt gì đó, phải không ông?"

Ông thợ may để mặc câu hỏi lơ lửng một lát trong không trung, ghé răng cắn đứt sợi chỉ và xâu vào kim một sợi mới, xong đâu đó mới thủng thẳng gật đầu.

"Áo đẹp không ông?" Hans Castorp vẫn chưa chịu thôi. "Có tay hay là không tay?"

https://thuviensach.vn

“Có tay, áo một mệ già”, Lukaček đáp giọng khê đặc thổ ngữ Bohemia. Sự xuất hiện trở lại của thằng nhỏ gia nhân cắt đứt câu chuyện người trong kẻ ngoài cửa. Ông Naphta mời khách vào, thằng bé long trọng tuyên bố và mở một cánh cửa khác cách đó hai hay ba bước chân xế về bên phải, nó cẩn thận nhấc tấm rèm che cửa sang bên để hai người trẻ tuổi bước vào. Đằng sau cánh cửa, ông Naphta chân đi giày vải đã đứng sẵn đón họ trên tấm thảm trải sàn màu rêu.

Hai anh em sững sờ trước sự xa hoa của gian phòng rộng có hai cửa sổ, họ gần như lóa mắt, hoàn toàn bị bất ngờ vì dáng vẻ nghèo nàn bên ngoài ngôi nhà, cây cầu thang cũ rích và khúc hành lang trần trụi không hề báo trước một sự thay đổi đột ngột nhường này, sự tương phản gay gắt tạo cho quang cảnh sang trọng trong phòng khách của Naphta một vẻ mê hoặc thần thoại, điều mà dĩ nhiên là nó không có và cả Hans Castorp lẫn Joachim Ziemßen đều tin rằng không thể có. Mặc dù vậy phải công nhận gian phòng được bài trí rất cầu kỳ, lộng lẫy, có điều nó thiếu mất nét nam tính dẫu cho đủ cả bàn viết lẫn giá sách, bởi quá nhiều lụa là: lụa đỏ bầm màu rượu chát buông chùng trước cửa ra vào, vắt ngang trên khung cửa sổ, cả đến lớp vải bọc đệm những chiếc ghế kê bên bức tường hẹp đối diện với cánh cửa thứ hai, trước một tấm thảm thêu căng gần kín tường, cũng bằng thứ lụa ấy. Đó là mấy chiếc ghế bành kiểu Baroque có tay dựa êm kê xúm xít quanh một chiếc bàn tròn nẹp kim loại, đằng sau là một cái ghế sô pha dài cùng kiểu chất đầy những chiếc gối lụa xinh xinh. Tủ sách chiếm cả bức tường giữa hai cánh cửa đi, có cửa kính mặt sau căng lụa màu lục, cũng bằng thứ gỗ gụ đỏ thẫm như chiếc bàn viết có nắp vòm cung kê giữa hai khung cửa sổ. Nhưng nổi bật lên trên tất cả là một tác phẩm nghệ thuật trong góc phòng bên trái bộ bàn ghế, một nhóm tượng gỗ tô màu đặt trên bệ cao bọc lụa đỏ - một tác phẩm điêu khắc chủ đề tôn giáo khá rùng rợn, tả thực một cách thô thiển và đầy ấn tượng: Đức Mẹ đội mũ trùm đầu, cặp chân mày chau lại trên sống mũi, miệng mở ra méo xệch trong một tiếng thét đau thương, ôm trong lòng Chúa Jesus tử nạn, thân thể Đấng cứu thế được đẽo gọt với tỉ lệ sai lệch đến nực cười chứng tỏ một sự mù tịt kiến thức giải phẫu học của tác giả, mái đầu quấn vòng gai nhọn gục xuống, nét mặt cứng đờ, tay chân bê bết máu,

https://thuviensach.vn

những giọt máu rỉ ra từ vết thương bên mạn sườn và các vết đóng đinh ở bàn tay bàn chân đông lại thành cục to bằng quả nho. Đương nhiên vật trưng bày đặc biệt này mang lại cho gian phòng đầy lụa một sắc thái riêng. Ngoài ra có thể thấy bàn tay sắp đặt của chủ nhân trong từng chi tiết nhỏ nhặt nhất: những mảng tường ít ỏi lộ ra phía trên tủ sách và cạnh hai khung cửa sổ cũng được dán loại giấy có sọc xanh đồng màu với tấm thảm màu rêu trải trên sàn nhà đánh xi đỏ. Chỉ riêng cái trần thấp là không cách gì che giấu được vẻ nghèo nàn. Nó vẫn trần trụi và đầy vết nứt, chỉ có vật trang trí duy nhất là chùm đèn pha lê Venezia nhỏ treo toòng teng. Hai ô cửa sổ đều che rèm lụa màu kem rủ xuống tận sàn.

"Chúng tôi mạo muội đến đây mong được ông chỉ giáo thêm!" Hans Castorp nói mà mắt vẫn dán vào bức tượng để trong góc, chẳng nhìn nhõi gì đến chủ nhân gian phòng mặt mày rạng rỡ lên tiếng cảm ơn hai anh em họ đã giữ lời hứa. Ông ta đưa bàn tay phải nhỏ nhắn ra dấu mời họ ngồi xuống mấy chiếc ghế bọc lụa, nhưng Hans Castorp đi thẳng một mạch tới chỗ bức tượng gỗ và dừng lại ngay đằng trước, mắt như bị hút vào đó, hai tay chống bên hông, đầu nghiêng về một phía.

"Ông có một báu vật!" Chàng thốt lên khe khẽ. "Thật là tinh xảo. Đã ai nhìn thấy một nỗi thống khổ rõ ràng đến thế này chưa? Đồ cổ phải không, thưa ông?"

"Thế kỷ thứ mười bốn", Naphta đáp. "Có lẽ là ở vùng sông Rhine. Nó gây được ấn tượng nơi ông?"

"Một ấn tượng áp đảo", Hans Castorp đáp. "Nó không thể nào không gây ấn tượng với người xem. Tôi chưa bao giờ ngờ rằng trên đời có vật gì vừa xấu xí - xin lỗi ông - lại vừa đẹp đến mức khủng khiếp thế này."

"Các tạo vật của thế giới tâm linh và biểu cảm", Naphta trịnh trọng, "luôn xấu trong cái đẹp và đẹp trong sự xấu xí, đó là nguyên tắc. Đáng nói đến ở đây là vẻ đẹp tinh thần chứ không phải thể xác, xác thịt là thứ tuyệt đối ngu muội. Hơn nữa đẹp là một khái niệm trừu tượng", ông ta thêm vào. "Vẻ đẹp thể xác rất trừu tượng. Chỉ có cái tâm, lòng mộ đạo là thật mà thôi."

"Cảm ơn ông đã diễn đạt rạch ròi và chính xác đến vậy", Hans Castorp trầm ngâm. "Thế kỷ thứ mười bốn phải không ông?" Chàng hỏi lại. "Tức là

https://thuviensach.vn

năm một ngàn ba trăm bao nhiêu đấy. Chà, đó là thời Trung cổ như người ta vẫn gọi trong sách vở, ở đây tôi cũng ít nhiều nhận ra dấu ấn của thời kỳ ấy, theo những gì tôi hình dung về giai đoạn lịch sử này trong thời gian gần đây. Thực ra tôi chẳng hiểu biết bao nhiêu về lịch sử, vì tôi là một con người của tiến bộ kỹ thuật, mong ông hiểu cho. Nhưng ở trên này những hình dung về thời Trung cổ bỗng thường xuyên ám ảnh tôi. Thời ấy chưa làm gì có thuyết xã hội học kinh tế, cái ấy hẳn đã rõ. Người nghệ sĩ sáng tạo ra báu vật này là ai vậy, thưa ông?" Naphta nhún vai.

"Cái ấy thì có gì là hệ trọng?" Ông ta bảo. "Chúng ta chẳng nên hỏi tên người nghệ sĩ, cũng như hồi ấy, khi tác phẩm ra đời, có ai hỏi đến tác giả đâu. Kiệt tác ấy không do một quý ông nào đó giữ bản quyền, nó là một tác phẩm vô danh, một sáng tạo tập thể. Cũng phải nói thêm rằng nó ra đời trong một giai đoạn đã khá tiến bộ của thời Trung cổ, theo trường phái Gothic, một *Signum mortificationis*[260]. Ở đó ông sẽ không tìm thấy những cố gắng nương nhẹ và tô hồng với dụng ý làm đẹp như người ta ưa thể hiện Đấng cứu thế ở thời tiền Gothic, thời đại thịnh hành của trường phái nghệ thuật Roman; như ông thấy đấy, Chúa Jesus ở đây không có vòng hào quang bao quanh đầu, không kiêu hãnh vượt lên trên thế gian và chiến thắng mọi khổ hình. Ở đây nỗi đau khổ tột cùng và sự yếu hèn của xác thịt được phơi bày một cách trần trụi. Phải đợi đến thời Gothic mỹ thuật mới thể hiện được đúng ý nghĩa của sự yếm thế và khổ hạnh. Chắc ông không biết tác phẩm *Bàn về nỗi khổ nhân gian* của Innozenz Đệ tam[261] đâu nhỉ, đó là một áng văn rất dí dỏm được soạn từ cuối thế kỷ thứ mười hai, nhưng mãi đến khi tác phẩm điêu khắc này ra đời nó mới có một hình ảnh minh họa xứng đáng."

"Thưa ông Naphta", Hans Castorp lên tiếng sau khi hít vào một hơi dài. "Mỗi một lời ông nói ra đều vô cùng lý thú đối với tôi. Lúc nãy ông nhắc đến *'Signum mortificationis'* phải không ạ? Tôi sẽ cố ghi nhớ từ này. Và ông còn nói đến 'vô danh và tập thể', có vẻ như điều đó cũng rất đáng bỏ công suy nghĩ. Rất tiếc ông đã phỏng đoán chẳng hề sai, rằng tôi không biết tới trước tác của vị Giáo hoàng kia - tôi đoán chừng Innozenz Đệ tam là một vị Giáo hoàng. Không biết tôi hiểu có đúng không, nhưng hình như ông bảo rằng áng văn này trình bày về sự khổ hạnh và đồng thời lại dí dỏm? Thật

https://thuviensach.vn

tình mà nói tôi chưa bao giờ hình dung là hai điều đó có thể đi đôi được với nhau, nhưng ngẫm cho cùng tôi vỡ lẽ ra rằng một luận văn bàn về nỗi khổ của con người hẳn phải có lúc tức cười, khi vạch trần những sa ngã của xác thịt. Chẳng biết có cách nào kiếm ra được cuốn sách ấy không? Nếu cố moi óc nhớ lại tất cả vốn liếng tiếng Latinh hồi còn đi học thì có lẽ tôi cũng đọc được."

"Tôi có quyển sách ấy đấy", Naphta đáp, đầu hất nhẹ về phía tủ sách. "Xin ông cứ tự nhiên. Nhưng sao ta cứ đứng mãi thế này? Mời các ông ngồi xuống, từ chỗ ghế sô pha ông cũng có thể tiếp tục ngắm bức tượng được mà. Vả lại đã tới lúc lót dạ một chút..."

Đúng là thằng nhỏ giúp việc đã bưng lên một khay trà, kèm theo một chiếc giỏ mạ bạc rất đẹp đựng đầy bánh ga tô xốp. Nhưng thử đoán xem ai bám sát gót nó, đi qua cánh cửa để ngỏ, vào phòng với bước chân nhẹ nhàng nhún nhảy và nụ cười mỉm tinh tế, không ngừng thốt lên những tiếng kêu kinh ngạc "quỷ thật" và "chết nỗi"? Chính là ông Settembrini, người trọ ở tầng trên, vị khách không mời mà tới để nhập bọn với họ. Qua khung cửa sổ tí xíu phòng mình, Settembrini kể, ông ta nhìn thấy hai anh em họ tới chơi và đã vội vàng kết thúc trang bách khoa toàn thư đang soạn dở để xuống làm người khách tình nguyện dưới này. Có vẻ như không ai lấy làm lạ về sự hiện diện của ông ta. Nội mối thâm giao của ông ta với hai thành viên của 'Sơn trang' cũng đủ làm lý do chính đáng cho sự có mặt của ông ta ở đây, chưa kể quan hệ hàng xóm láng giềng và những cuộc tranh luận nảy lửa, mặc dù có khác biệt sâu sắc về tư tưởng nhưng vẫn để lộ ra mối quan hệ mật thiết giữa họ, cứ nhìn cái cách chủ nhà chào hỏi ông ta không câu nệ và chẳng chút ngạc nhiên thì rõ. Điều đó không ngăn cản Hans Castorp nảy ra hai nghi vấn về lý do thực sự khiến ông người Ý có mặt ở đây. Thứ nhất, chàng có cảm giác ông Settembrini không muốn để Joachim và chàng, nói đúng ra là ông ta không muốn chàng gặp riêng ông Naphta bé nhỏ xấu xí, và lấy sự hiện diện của mình làm đối trọng sư phạm để cân bằng lại những ảnh hưởng của ông kia; thứ hai, chàng ngờ rằng ông ta không để lỡ một dịp may đánh đổi gian phòng áp mái của mình trong chốc lát với căn hộ đầy lụa là của Naphta và cơ hội thưởng thức một bữa trà chiều thịnh soạn, bằng chứng là ông ta

https://thuviensach.vn

đang khoan khoái xoa xoa hai bàn tay vàng vọt, lưng bàn tay mé ngón út mọc lưa thưa mấy cọng lông đen, nhặt một miếng bánh ga tô trong giỏ và ngồi nhấm nháp lát bánh cắt mỏng hình bán nguyệt có những sợi sôcôla xuyên qua lớp bột xốp với thái độ tán thưởng ra mặt.

Câu chuyện tiếp tục xoay quanh tác phẩm điêu khắc, mối quan tâm chính của Hans Castorp, chàng vẫn vừa dán mắt vào góc ấy khi nói, vừa hướng lời về phía ông Settembrini, tìm cách lôi kéo ông ta vào việc phân tích bình luận tác phẩm nghệ thuật này - mặc dù có thể thấy rõ mối ác cảm không giấu giếm của ông người Ý đối với món đồ trang trí kệch cỡm kia, thể hiện cả trên nét mặt và trong cử chỉ: ông ta cố ý chọn chỗ ngồi quay lưng lại góc đặt bức tượng. Thừa lịch thiệp để không nói huỵch toẹt ra tất cả những suy nghĩ trong đầu mình, ông ta giới hạn ở chỗ phê phán những khiếm khuyết về tỉ lệ và hình thức các nhân vật trong nhóm tượng là phản tự nhiên, và cho rằng nguyên nhân của nó không phải nằm ở sự thiếu hiểu biết của người xưa, mà là một sự ác ý có chủ tâm, nảy sinh từ một nguyên tắc cơ bản thù địch với các giá trị chân thiện mỹ - tới đây Naphta nhảy vào tán thưởng bằng giọng mỉa mai. Đúng thế, không thể bảo sự mất cân đối ở đây là sai sót về mặt kỹ thuật, mà đó chính là sự tự giải phóng một cách có ý thức của tinh thần, một sự hạ bệ thiên nhiên bằng thái độ không quy phục, được thể hiện rõ rệt qua tôn giáo. Nhưng khi Settembrini vừa mới cất giọng hùng hồn phê phán thái độ rẻ rúng thiên nhiên và lơ là việc nghiên cứu các quy luật tự nhiên là sai lầm lớn nhất trong lịch sử nhân loại, chỉ trích sự phủ nhận hình thức đến mức ngu xuẩn của thời Trung cổ và các thời đại rập khuôn theo nó, ca ngợi di sản của nền văn hóa cổ đại Hy Lạp-La Mã, ca ngợi vẻ đẹp cổ điển, ca ngợi hình thức, trí tuệ và tính hồn nhiên lạc quan, những điều có tác dụng hỗ trợ đặc biệt cho nền văn minh nhân loại, thì Hans Castorp đâm vào ngang xương với câu hỏi, nếu thiên nhiên và các sản phẩm của nó tốt đẹp như thế thì cớ sao Plotinus lại tuyên bố ông ta lấy làm hổ thẹn vì thân thể của mình, điều này có bằng chứng rành rành trên giấy trắng mực đen, và tại sao Voltaire lại phẫn nộ nhân danh trí tuệ phản kháng trận động đất kinh hoàng ở Lisbon? Nực cười ư? Những cử chỉ của các vĩ nhân kia có vẻ nực cười, nhưng nếu xem xét kỹ trên mọi phương diện người ta sẽ thấy sự ngây ngô

https://thuviensach.vn

nực cười ấy hoàn toàn có thể coi là những phản kháng tinh thần, và như thế thái độ thù địch phản tự nhiên của nghệ thuật Gothic rốt cục cũng đáng trọng như cử chỉ nổi loạn của các ông Plotinus và Voltaire, vì nó biểu thị cùng một cố gắng tự giải phóng mình khỏi định mệnh và sự thật nghiệt ngã, cùng một lòng tự trọng đầy kiêu hãnh, không chịu khuất phục một sức mạnh ngu tối, sức mạnh thiên nhiên...

Naphta phá lên cười sằng sặc, tiếng cười gợi nhớ đến tiếng gõ đĩa mẻ kết thúc bằng một trận ho sù sụ. Settembrini nghiêm giọng trách:

"Ông kỹ sư, ông xem sự khôi hài của ông làm hại chủ nhà của chúng ta đến mức nào, chẳng lẽ đấy lại là cách ông thể hiện lòng biết ơn đối với những bánh trái hậu hĩnh kia hay sao. Mà liệu ông có bao giờ biết ơn người nào chưa nhỉ? Theo tôi lòng biết ơn phải thể hiện ra ở chỗ biết sử dụng quà tặng vào những mục đích tốt đẹp..."

Vì Hans Castorp xấu hổ im thin thít, ông ta lại thủng thẳng nói tiếp với vẻ duyên dáng thường ngày:

"Ai cũng biết là ông tinh quái lắm, ông kỹ sư. Đôi khi ông lôi cả cái thiện ra mà bỡn cợt, nhưng trước sau tôi vẫn không mảy may nghi ngờ cảm tình của ông hướng tới những gì được coi là tốt đẹp trên đời. Đương nhiên ông thừa biết rằng sự phản kháng của tinh thần chống lại thiên nhiên chỉ đáng ca ngợi nếu nó gắn liền với nhân phẩm và vẻ đẹp của con người, chứ còn sự chống đối cốt chà đạp và hạ nhục con người hoặc dẫn đến hậu quả ấy thì thật đáng lên án. Ông cũng biết rằng thời đại sản sinh ra cái hiện vật quái gở đằng sau lưng tôi đây là một giai đoạn lịch sử dã man vô nhân tính và khát máu đến mức nào. Xin ông hãy nhớ đến Konrad von Marburg[262], quan tòa của Tòa án giáo hội, nổi tiếng tàn bạo khi xử những kẻ bị quy cho là theo tà đạo, và cơn giận điên cuồng nhân danh đức tin của y đối với tất cả những gì dám chống lại sự thống trị của thế lực siêu nhiên. Chắc chắn ông không đời nào coi thanh gươm và đống củi thiêu người là những công cụ thể hiện lòng nhân ái..."

"Không phải để thể hiện nó, mà là để phục vụ nó", Naphta cắt lời. "Dưới sự điều khiển của hội đồng tu sĩ, giáo hội đã cố gắng thanh trừ hết các phần tử ung nhọt của thế giới. Tất cả các hình phạt do nhà thờ định ra, không

https://thuviensach.vn

ngoại trừ thiêu sống và rút phép thông công, đều nhằm mục đích cứu vớt linh hồn con người khỏi sự nguyền rủa đời đời, đó là điều mà những người phe Jacobin[263] không thể viện dẫn để biện hộ cho sự hiếu sát của họ. Tôi xin lưu ý quý vị rằng, các hình thức trừng phạt bằng nhục hình nếu không vì niềm tin vào một đời sống vĩnh hằng sau khi chết thì đều vô nghĩa và đầy thú tính. Và sự hành hạ lăng nhục con người đúng ra có tiểu sử trùng lặp hoàn toàn với quá trình phát triển trí tuệ của nhân loại. Những thế kỷ Phục hưng, Khai sáng và cả thời đại khoa học kỹ thuật hiện đại với sự phát triển vượt bậc về kinh tế xã hội ở thế kỷ thứ mười chín chẳng mang lại điều gì hay ho, không những tỏ ra hoàn toàn vô tích sự mà còn tiếp tay thêm cho sự hạ nhục con người, mở đầu bằng trò hề thiên văn học hiện đại, khiến trái đất của chúng ta, nơi vẫn được coi là trung tâm của vũ trụ, đấu trường huyền bí thiêng liêng của cuộc so tài khốc liệt giữa Chúa và quỷ giành giật tạo vật quý giá nhất, bỗng bị hạ bệ thành ra một hành tinh nhỏ bé tầm thường, đặt dấu chấm hết tạm thời cho vai trò đặc biệt của trái đất trong vũ trụ, làm lung lay nền tảng của môn chiêm tinh học.”

“Tạm thời?” Khi đặt câu hỏi mỉa mai này nét mặt ông Settembrini bất giác có cái vẻ rình rập của một thành viên Tòa án giáo hội, chỉ chờ đối phương lỡ lời để buộc tội.

“Dĩ nhiên. Tạm thời trong vòng vài trăm năm”, Naphta lạnh lùng đáp. “Nếu đánh giá của tôi không quá sai lầm thì trường phái kinh viện sẽ được phục hồi danh dự cả trên phương diện này, quá trình ấy đã bắt đầu từ lâu rồi. Copernicus[264] sẽ phải chịu thua Ptolemaeus[265]. Thuyết nhật tâm sẽ vấp phải những chống đối tinh thần quyết liệt, các nỗ lực này thể nào cũng phải dẫn tới mục tiêu mong đợi. Khoa học sẽ buộc phải chấp nhận quan điểm triết học thể hiện qua giáo lý nhà thờ mà công nhận trái đất ở vị trí xứng đáng với giá trị độc tôn của nó.”

“Sao? Sao? Chống đối tinh thần nào? Buộc phải chấp nhận quan điểm triết học nào? Mục tiêu nào? Ông phát biểu duy tâm như vậy mà coi được ư? Còn khoa học tự nhiên?

Còn nhận thức khách quan? Chân lý, thưa ông, luôn luôn gắn liền với tự do, và những chứng nhân lịch sử đã đổ máu để bảo vệ chân lý - mà ông quy

https://thuviensach.vn

kết cho là những kẻ hạ bệ trái đất - chính là những viên ngọc quý đời đời trang điểm cho hành tinh tươi đẹp của chúng ta!!!"

Ông Settembrini có cách đặt câu hỏi tu từ một cách hùng hồn không thể tả. Ông ta ngồi ưỡn ngực, đầu ngẩng cao, ào ào trút những lời lẽ kiêu hãnh xuống đầu ông Naphta bé nhỏ, đến câu cuối còn cất cao giọng khiến người nghe chắc mẩm đối phương của ông chỉ còn cách ngậm miệng vì xấu hổ. Miếng bánh ga tô ông ta cầm khư khư trên tay suốt thời gian tranh luận bị bỏ trở xuống đĩa, ông ta tỏ ý không muốn cắn vào đó nữa sau những câu hỏi gay gắt vừa rồi.

Naphta đáp, bình tĩnh một cách đáng ngại.

"Ông bạn thân mến, trên đời này không có nhận thức khách quan. Tính hợp thức của các giáo lý Thiên Chúa giáo có thể gói trọn trong câu châm ngôn của Thánh Augustine[266]: *'Có niềm tin mới có nhận thức'*, đó là điều hiển nhiên không ai có thể phủ nhận. Niềm tin là cốt lõi của nhận thức, tri thức chỉ là thứ yếu. Khoa học với sự chính xác tuyệt đối mà ông nhắc tới chỉ là huyền thoại. Một niềm tin, một thế giới quan, một tư tưởng, tóm lại: một ý chí, luôn luôn tồn tại, và nhiệm vụ của lý trí là phải giải thích, phải chứng minh nó. Mục tiêu cuối cùng trong mọi trường hợp là lời kết luận *'Quod erat demonstrandum'*[267]. Bản thân khái niệm chứng minh, xét về phương diện tâm lý, đã bao hàm yếu tố duy tâm. Các triết gia trường phái kinh viện từ hồi thế kỷ mười hai và mười ba đã thống nhất với nhau rằng, không có điều gì thần học bảo là sai mà triết học có thể bảo là đúng. Nếu ông không vừa ý ta có thể gạt thần học sang bên, nhưng nếu một người theo chủ nghĩa nhân văn mà không nhận thức được một điều cơ bản rằng, điều gì triết học đã bảo là sai thì khoa học không thể coi là đúng, thì không đáng được mang danh hiệu này. Tuyên bố của Giáo hội trong trường hợp Galilei[268] chỉ khẳng định rằng, các phát biểu của ông ta hoàn toàn phi lý về mặt triết học. Không có lý lẽ nào xác đáng hơn thế nữa."

"Ái chà, nhưng các phát biểu của thiên tài tội nghiệp Galilei đã được chứng minh là hoàn toàn đúng! Không, chúng ta phải tranh luận một cách nghiêm túc hơn, thưa giáo sư! Xin ông hãy trả lời giùm tôi một câu hỏi, trước mặt hai thanh niên ham học và cầu tiến bộ này: Ông có tin vào chân

https://thuviensach.vn

lý, một chân lý khách quan và khoa học, mà cố gắng đạt tới nó là mục tiêu phấn đấu cao nhất về tư tưởng, và thắng lợi của nó trước uy quyền của nhà thờ là trang sử vẻ vang nhất trong đời sống tinh thần của nhân loại?"

Hans Castorp và Joachim đồng loạt quay đầu từ Settembrini sang Naphta, người thứ nhất nhanh hơn người thứ hai một tích tắc. Naphta trả lời:

"Không thể có thắng lợi như ông nói, vì nhà thờ chính là con người, là quyền lợi, nhân phẩm, là sự cứu rỗi của họ, giữa nó và chân lý không thể tồn tại một mâu thuẫn nào. Hai cái ấy trùng hợp với nhau."

"Chân lý sẽ..."

"Điều gì có ích cho con người, đó là chân lý. Con người là tổng hòa của thiên nhiên, trong thiên nhiên chỉ có con người là tạo vật cao quý nhất, thiên nhiên được tạo lập chỉ để phục vụ con người. Con người là mẫu mực cho vạn vật và sự cứu rỗi con người là nguyên tắc hình thành chân lý. Một nhận thức lý thuyết không có mối liên hệ thực tế với tư tưởng cứu rỗi con người sẽ vô bổ tới mức không còn tí giá trị chân lý nào nữa và phải bị bác bỏ. Trong lịch sử tồn tại nhiều thế kỷ của mình, Cơ Đốc giáo đã luôn nhất quán về tính thứ yếu của khoa học tự nhiên đối với con người. Lactantius[269], người từng được Constantinus Đại đế[270] chọn làm thầy dạy con trai mình, đã hỏi một câu thế này, ông ta được lợi lộc gì về phần hồn nếu biết sông Nil bắt nguồn từ đâu hay các nhà vật lý thiên văn ba hoa gì về bầu trời? Ông hãy thử trả lời ông ta câu hỏi ấy! Người ta đánh giá triết học Hoàng đế La Mã đầu tiên chấp nhận Cơ Đốc giáo là quốc đạo. Platon[271] cao hơn tất cả các trường phái khác, vì đối tượng của nó không phải là nhận thức về khoa học tự nhiên mà là nhận thức về Chúa. Tôi có thể đảm bảo với ông rằng nhân loại đang quay trở lại với nhận thức này, trên quan điểm nhiệm vụ của khoa học chân chính không phải là chạy theo những phát kiến tai hại mà là loại trừ triệt để những kiến thức bất lợi hoặc vô bổ đối với đời sống tinh thần, tóm lại là phải đề cao nhận thức theo bản năng, biết chừng mực và có sự lựa chọn. Bảo rằng nhà thờ ngăn chặn ánh sáng để duy trì bóng tối thì thật là ấu trĩ. Nhà thờ đã ba lần có lý khi lên án những nỗ lực 'vô điều kiện' nhằm đạt tới một nhận thức về sự vật, có nghĩa là những nỗ lực không đếm xỉa gì tới tinh thần, tới mục tiêu cứu rỗi linh hồn, và chính cái 'vô điều kiện', cái khoa

https://thuviensach.vn

học tự nhiên phản triết học ấy mới là điều đưa con người trở về u tối và càng ngày càng chìm đắm trong bóng tối."

"Những điều ông đang nói đích thị là chủ nghĩa thực dụng", Settembrini phản đối, "chỉ cần quy chiếu sang lĩnh vực chính trị là sẽ thấy ngay tất cả sự hủ bại của nó. Thế ra, cái gì phục vụ nhà nước thì cái ấy là chân lý và công lý. An ninh, danh dự, quyền lực của nhà nước là tiêu chuẩn đạo đức của xã hội. Hay lắm! Với triết lý ấy ông sẽ mở đường cho tất cả các loại tội phạm thả sức hoành hành, lúc bấy giờ cái chân cái thiện của nhân loại, công bằng cá nhân và dân chủ sẽ đi đời nhà ma..."

"Tôi muốn đóng góp vào đây chút ít logic", Naphta bật lại. "Giả sử Ptolemaeus và triết học kinh viện nói đúng, vũ trụ hữu hạn cả về thời gian lẫn không gian. Khi ấy Chúa là đấng siêu nhiên, sự đối lập giữa Chúa và thiên nhiên được giữ vững, con người sẽ là một thực thể nhị nguyên, và như thế vấn đề lớn nhất của linh hồn là xung đột giữa cảm xúc và ngoại cảm còn tất cả các xung đột xã hội chỉ là thứ yếu. Tôi thấy chỉ có một chủ nghĩa cá nhân như vậy là đảm bảo tính nhất quán. Ngược lại, cứ cho là các nhà thiên văn học thời Phục hưng của ông đã tìm ra chân lý, và vũ trụ vô cùng vô tận. Như vậy chẳng làm gì có cả ngoại cảm lẫn thuyết nhị nguyên, thế giới bên kia lồng vào làm một với thế giới bên này, sự đối lập giữa Chúa và thiên nhiên không tồn tại, trong trường hợp ấy linh hồn con người không còn là đấu trường của hai nguyên tắc thù địch mà sẽ là một sự hòa trộn, đồng nhất giữa phần con và phần người, và xung đột nội tâm của con người sẽ chỉ còn là xung đột quyền lợi giữa chung và riêng, và mục đích của nhà nước, đúng như tính chất trần tục của nó, sẽ thành tiêu chuẩn đạo đức. Cái này hay là cái kia."

"Tôi phản đối!" Settembrini kêu lên, duỗi thẳng cánh chìa tách trà đang cầm trên tay về phía chủ nhà. "Tôi phản đối luận điệu cho rằng mô hình nhà nước hiện đại là mưu ma chước quỷ nhằm nô lệ hóa cá nhân! Tôi phản đối ba lần cái giải pháp mập mờ nửa Phổ nửa Gothic mà ông định bày vẽ cho chúng tôi! Dân chủ không có mục đích nào khác ngoài mục đích điều chỉnh tự do cá nhân trong khuôn khổ nhà nước chuyên chế, bất kể dưới hình thức nào. Chân lý và công lý là những viên ngọc quý của tự do cá nhân, một đôi

https://thuviensach.vn

khi trong cuộc xung đột với quyền lợi nhà nước ta có cảm tưởng như nó ở thế yếu, nhưng thực ra nó không ngừng giám sát hoạt động của nhà nước để bảo vệ một hạnh phúc cao hơn, có thể gọi là hạnh phúc siêu nghiệm. Thời Phục hưng mà ông dám bảo là khởi đầu của sự sùng bái nhà nước! Thật là phản logic! Những thành quả của cuộc vật lộn - tôi xin nhấn mạnh từ này: những thành quả của cuộc vật lộn tinh thần ở các thời đại Phục hưng và Khai sáng, thưa quý ông, chính là sự tôn trọng cá nhân, nhân quyền, tự do!"

Các thính giả thở hắt ra, vì họ đã vô tình nín thở suốt thời gian ông Settembrini phản biện. Hans Castorp không ngăn được một cái đập tay xuống cạnh bàn, mặc dù chỉ dám đập nhẹ thôi. "Tuyệt!" Chàng nói qua kẽ răng, và cả Joachim cũng tỏ ra đặc biệt hài lòng, mặc dù nghe kỹ cũng có một chút ý chê bai Phổ trong lời phát biểu vừa rồi của ông Settembrini. Nhưng sau đó cả hai lại đồng loạt quay đầu về phía nhân vật kia, Hans Castorp hồi hộp chống cùi chỏ lên bàn, đặt cằm tựa vào nắm tay, tư thế gần giống như lúc chàng nhắm mắt vẽ heo, có điều bây giờ chàng mở cả hai mắt trao tráo nhìn vào mặt ông Naphta.

Ông này ngồi bình tĩnh và sắc sảo, hai bàn tay gầy guộc đặt trong lòng. Ông ta bảo:

"Tôi tìm cách đưa logic vào câu chuyện, còn ông lại trả lời một cách hết sức cảm tính. Dĩ nhiên tôi cũng biết rằng tất cả những thứ được mệnh danh là tự do tư tưởng, cá nhân chủ nghĩa, nhân văn nhân đạo đều là sản phẩm của thời Phục hưng; nhưng nhấn mạnh của ông hoàn toàn không gây được ấn tượng gì đối với tôi, vì cái thời "vật lộn", thời đại anh hùng lý tưởng của ông đã chìm sâu vào quá khứ rồi, các lý tưởng của nó hoặc đã chết ngắc hoặc đang hấp hối, và nhân tố sẽ kết liễu đời nó đã đặt chân lên ngưỡng cửa. Nếu tôi không lầm thì ông tự nhận mình là một người cách mạng. Nhưng nếu ông tưởng rằng thành quả của cuộc cách mạng tương lai là tự do thì ông nhầm to. Nguyên tắc tự do đã hình thành, phát triển và sống sót qua năm thế kỷ. Một nền giáo dục tự xưng là con đẻ của thời Khai sáng, lấy phê bình, giải phóng và phát triển cá nhân làm công cụ giáo dục để giải quyết triệt để những mô hình xã hội nhất định - một nền giáo dục như thế có thể đem lại những thành quả hình thức nhất thời và có tính tượng trưng, nhưng sự lạc

https://thuviensach.vn

hậu của nó thì không một người hiểu biết nào có thể nghi ngờ được. Tất cả các tổ chức thực sự quan tâm đến giáo dục đều đã biết từ lâu rằng, mọi cố gắng của các nhà sư phạm đều chỉ nhằm đạt đến một điều: đó là sự phục tùng tuyệt đối, mối liên hệ bền vững, là kỷ luật, là sự hy sinh, là chối bỏ cá nhân, cưỡng bức nhân cách. Rút cuộc tuổi trẻ mắc phải một sai lầm tai hại khi họ tưởng rằng tự do đem lại sự thỏa mãn tinh thần. Thực ra chỉ có phục tùng mới đem lại sự thỏa mãn tuyệt đối."

Joachim ưỡn ngực vươn người ngồi thẳng dậy. Hans Castorp đỏ mặt. Ông Settembrini bồn chồn vân vê bộ ria mép đẹp của mình.

"Không!" Naphta bồi thêm. "Không phải sự giải phóng và phát triển cá nhân là bí quyết và nhu cầu của thời đại chúng ta. Cái mà thời đại cần, cái mà nó đòi hỏi, cái mà nó sẽ có - là khủng bố."

Ông ta nói ra những lời này bằng giọng khẽ khàng, toàn thân không cử động, chỉ có đôi tròng mắt kính sáng loáng lên. Ba người kia khi nghe thấy cái từ cuối cùng ai nấy đều giật thót mình, kể cả ông Settembrini, mặc dù sau đó ông ta lấy lại bình tĩnh ngay lập tức và mỉm cười bảo:

"Xin cho tôi được hỏi một điều", ông ta bảo, "ai hay là cái gì - ông thấy đấy, tôi hoang mang đến độ không biết đặt câu hỏi như thế nào cho đúng - theo ý ông thì ai hay cái gì là chủ thể của - tôi thực lòng không muốn nhắc lại cái từ ấy - của hành động khủng bố mà ông nói đến?"

Naphta ngồi im, sắc sảo và sáng loáng. Ông ta đáp:

"Tôi xin được trả lời ông. Tôi cho rằng mình không quá sai lầm khi giả sử chúng ta đồng ý với nhau chọn một tiền đề làm cơ sở, đó là trạng thái sơ khai lý tưởng của nhân loại, khi chưa có nhà nước cũng như quyền lực, thế giới và loài người vừa mới được Chúa tạo lập nên, không có người thống trị mà cũng không có người bị trị, không có luật pháp cũng như hình phạt, không có bất công, không có quan hệ ruột thịt, không phân chia giai cấp, không lao động, không tư hữu, mà chỉ có bình đẳng, bác ái, một trạng thái hoàn hảo về đạo đức."

"Được lắm. Tôi đồng ý", Settembrini tuyên bố. "Tôi đồng ý tất cả các giả thiết của ông ngoại trừ điểm quan hệ ruột thịt là điều mà thời nào cũng phải

https://thuviensach.vn

có, vì con người là động vật có xương sống đã đạt đến mức độ phát triển cao, cho nên cũng như các động vật khác...”

“Tùy ông. Tôi ghi nhận ở đây sự nhất trí cơ bản giữa chúng ta về trạng thái khởi thủy của nhân loại ở thiên đường, khi con người còn sống không pháp luật và cận kề bên Chúa, khi họ còn chưa phạm tội tổ tông. Tôi cho rằng chúng ta còn có thể sánh vai đồng hành thêm một khúc đường nữa, đó là việc nhìn nhận nhà nước như một hình thức khế ước xã hội để đối phó với tội lỗi và bảo vệ con người trước bất công, và như vậy nhà nước chứa trong mình nó cội nguồn của quyền lực thống trị.”

“*Benissimo*[272]!” Settembrini kêu lên. “Khế ước xã hội... đó chính là Khai sáng, đó chính là Rousseau. Tôi không ngờ...”

“Xin ông chớ vội mừng. Tới đây chúng ta chia tay hai ngả, đường ai nấy đi. Từ thực tế lịch sử là tất cả các chế độ thống trị và quyền lực của họ đều bắt nguồn từ quần chúng nhân dân, chính họ đã giao phó quyền lập pháp và sức mạnh của mình cho nhà nước, tức là vào tay vua chúa, những kẻ thống trị, cho nên phái các ông kêu gọi làm cách mạng trước hết là lật đổ chế độ phong kiến giành lại quyền cho dân chúng. Chúng tôi lại khác...”

“Chúng tôi?” Hans Castorp nín thở nghĩ thầm. “Ai là “chúng tôi” ở đây? Lát nữa mình nhất định phải hỏi Settembrini xem ông kia ám chỉ ai mới được.”

“Chúng tôi”, Naphta tiếp tục, “về tinh thần cách mạng có lẽ cũng chẳng kém gì các ông, nhưng chúng tôi luôn đặt nhà thờ lên trên nhà nước, đặt đạo cao hơn đời. Vì nếu như tính vô đạo của nhà nước chưa lồ lộ hiện ra ngoài mặt, thì chỉ cần lưu ý đến sự thật lịch sử nêu trên là đủ thấy: nhà nước được dựng lên theo ý muốn của dân chứ không phải như nhà thờ được xây theo ý Chúa, điều đó chứng tỏ rằng nhà nước nếu chưa hẳn là một sự bày đặt của quỷ thì cũng là một công cụ vá víu tạm thời và đầy thiếu sót mà thôi.”

“Nhà nước, thưa ông...”

“Tôi biết quan điểm của ông về nhà nước quốc gia. “Tổ quốc và danh vọng trên hết.” Đấy là lời Virgil. Ông thêm thắt vào đó một chút chủ nghĩa cá nhân tự do, và gọi đó là dân chủ; nhưng mối quan hệ cơ bản của ông với nhà nước thì chẳng có gì thay đổi. Ông nhắm mắt làm ngơ trước sự thật hiển

https://thuviensach.vn

nhiên: đồng tiền là linh hồn của nhà nước. Hay ông định phủ nhận điều này? Thời cổ đại đã nhiễm tính tư bản rồi, vì tật sùng bái nhà nước. Thời Trung cổ Cơ Đốc giáo ngược lại đã nhận rõ bản chất tư bản chủ nghĩa của nhà nước thế tục. "Đồng tiền là hoàng đế" - đấy là một lời tiên đoán từ thế kỷ thứ mười một. Ông còn muốn chối cãi việc điều đó đã trở thành hiện thực và cùng với nó là sự sa đọa tột cùng của thế giới nữa hay không?"

"Bạn thân mến, ông là người dẫn dắt vấn đề. Tôi chỉ nóng lòng muốn biết lực lượng hùng mạnh kia, chủ thể của hành động ghê gớm ông đề cập tới là ai?"

"Quả là một sự tò mò liều lĩnh đối với người đại diện cho tầng lớp xã hội trọng tự do - nguyên nhân hủy diệt thế giới này. Tôi không cần một câu trả lời của ông, vì lý tưởng chính trị của tầng lớp tiểu tư sản tôi không còn lạ. Mục tiêu của các ông là thành lập một đế quốc dân chủ, hình thức nâng cao của nguyên tắc nhà nước ở phạm vi toàn cầu, một nhà nước chung cho toàn thế giới. Hoàng đế trị vì đế quốc này là ai? Chúng ta đã thấy rõ. Sự không tưởng của ông thật chẳng lời nào tả nổi, nhưng mà ở điểm này chúng ta lại gặp nhau phần nào. Bởi vì cái thế giới tư bản đại đồng của ông hóa ra cũng mang chút hơi hướng siêu việt, thật thế, nhà nước ở quy mô toàn thế giới chính là một siêu nhà nước, và chúng ta nhất trí với nhau ở niềm tin không gì lay chuyển nổi rằng, trạng thái hoàn thiện lúc ban đầu của nhân loại phải tương ứng với một trạng thái kết cục cũng hoàn thiện không kém ở nơi trời và đất hòa nhập vào nhau. Từ thời Giáo hoàng Gregor[273], người sáng lập ra nước Chúa, nhà thờ đã tự coi nhiệm vụ của mình là dẫn dắt loài người quay trở về trong vòng tay của Chúa. Quyền lực của Giáo hoàng không phải do ở ý muốn của bản thân ông ta, mà quyền lực ông ta nắm giữ chính là phương tiện, là con đường dẫn đến sự cứu rỗi, hình thức trung gian giữa nhà nước thế tục và nhà nước trên thiên giới. Trước mặt hai chàng trai ham học đây ông đã lớn tiếng chỉ trích những hành động đẫm máu của nhà thờ, về các hình phạt không khoan nhượng của Tòa án giáo hội - một lý lẽ hết sức khờ khạo, bởi tinh thần thánh chiến tất nhiên không thể hòa bình phi bạo lực được, như Giáo hoàng Gregor đã vạch rõ: 'Đáng nguyền rủa thay kẻ nào không dám vung gươm làm đổ máu!' Quyền lực là cái ác, điều đó ai cũng

https://thuviensach.vn

biết. Nhưng khi ngày tận thế đã tới thì sự đối lập giữa thiện và ác, giữa thế giới này và thế giới bên kia, giữa tinh thần và quyền lực tạm thời loại trừ lẫn nhau để trở thành một nguyên tắc chung, đó là sự thống nhất của khổ hạnh và thống trị. Đấy là cái mà tôi gọi là sự cần thiết của khủng bố."

"Nhưng mà cái lực lượng thực hiện hành động ấy, đó là ai!"

"Ông còn phải hỏi? Chẳng phải những nhà tư tưởng xứ Manchester của ông đã không tìm ra một học thuyết xã hội nào giúp loài người khỏi bị các quy luật kinh tế chi phối, một học thuyết mà các nguyên tắc cơ bản và mục đích tối hậu hoàn toàn trùng lặp với nước Chúa của người Cơ Đốc giáo hay sao? Các cha trong nhà thờ luôn giảng 'của tôi' và 'của anh' là những từ ngữ xấu xa đáng nguyền rủa, của cải tư hữu là chiếm đoạt và trộm cắp. Họ bác bỏ sở hữu cá nhân, vì theo Chúa và theo quy luật tự nhiên thì trái đất thuộc về tất thảy mọi người, cho nên của cải vật chất nó sinh ra phải để phục vụ nhu cầu chung của xã hội. Các vị ấy dạy rằng, lòng tham, tính xấu bắt nguồn từ tội tổ tông, là đại diện của quyền sở hữu và hàng loạt đặc quyền đặc lợi khác. Họ cũng đủ nhân đạo, đủ phản thương mại để mệnh danh các hoạt động kinh tế là mối hiểm họa đối với sự cứu rỗi linh hồn, tức là mối hiểm họa đối với nhân loại. Họ căm ghét đồng tiền và các hoạt động thương mại thông qua tiền, họ gọi sự giàu có tư bản là củi nuôi ngọn lửa địa ngục. Nguyên tắc kinh tế coi giá cả là kết quả của mối quan hệ cung-cầu bị họ khinh bỉ tận đáy lòng, hoạt động đầu cơ dựa trên sự dao động của thị trường bị họ nguyền rủa là nhẫn tâm lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của đồng loại. Còn một hình thức bóc lột trong mắt họ bị coi là đồi bại hơn nữa: đó là bóc lột thông qua thời gian, một hành vi vô liêm sỉ tột cùng, thủ lợi bằng lãi mẹ đẻ lãi con do thời gian không ngừng trôi, và bằng cách ấy lạm dụng thời gian, một tạo tác của Chúa, để làm lợi cho người này và làm hại người khác."

"*Benissimo*!" Hans Castorp kêu lên, trong lúc cao hứng vô tình bắt chước ông Settembrini. "Thời gian... một tạo tác của Chúa... Lập luận tối quan trọng!"

"Dĩ nhiên", Naphta tiếp tục. "Những con người nhân đạo ấy ghê tởm ý tưởng để cho tiền tự sinh ra tiền, cho vay lấy lãi và đầu cơ tích trữ bị họ lên

https://thuviensach.vn

án là bóc lột, theo họ một kẻ giàu có nếu không trộm cắp thì cũng thừa hưởng của trộm cắp. Họ còn đi xa hơn nữa, giống như Thomas Aquinas[274], họ coi thương mại nói chung, hoạt động trao đổi thuần túy, mua và bán để thu lời mà không chế tạo hay cải tạo mặt hàng nào, là một nghề đáng nguyền rủa. Thực ra họ không có ý coi trọng bản thân lao động, vì lao động là một hoạt động mang tính đạo đức chứ không phải tín ngưỡng, để phục vụ cuộc sống chứ không phục vụ Chúa. Và vì lao động chỉ nhằm phục vụ đời sống và kinh tế nên họ đòi hỏi sản xuất phải là điều kiện căn bản của quyền lợi kinh tế và là thước đo giá trị con người. Đối với họ, người nông dân, người thợ thủ công là những con người danh giá chứ không phải thương gia, không phải chủ hãng xưởng công nghiệp. Vì họ muốn hàng hóa được sản xuất theo nhu cầu của con người, và cực lực phản đối sản xuất hàng loạt. Giờ đây tất cả các nguyên tắc và giá trị tinh thần ấy, sau hàng trăm năm bị chôn vùi trong quên lãng, đã được phục hồi trong chủ nghĩa cộng sản hiện đại. Sự trùng hợp hoàn hảo cho đến tận ý nghĩa của việc đòi quyền thống trị, lao động quốc tế chống lại hoạt động thương mại và đầu cơ quốc tế, giai cấp vô sản toàn thế giới ngày nay đại diện cho tính nhân đạo và các tiêu chuẩn của nước Chúa đứng ra đương đầu với giai cấp tư sản-tiểu tư sản thối nát. Sự chuyên chính của giai cấp vô sản, yêu cầu kinh tế chính trị lành mạnh của thời đại, không có ý thống trị để phục vụ bản thân trong cõi vĩnh hằng, mà chỉ nhân danh thánh giá xóa bỏ có thời hạn sự đối lập giữa tinh thần và quyền lực, vượt ra khỏi sự trần tục bằng cách chế ngự nó, bằng sự quá độ, sự siêu nghiệm, để đạt đến nước Chúa. Giai cấp vô sản đã tiếp thu tư tưởng của Giáo hoàng Gregor, tinh thần thánh chiến sục sôi trong họ, và cũng như Gregor thuở trước, họ sẽ không chùn bước trước đầu rơi máu đổ. Nhiệm vụ của giai cấp vô sản là dùng bạo lực để cứu vớt thế giới và để đạt đến mục đích cứu rỗi, trở về làm con dân Chúa, phi nhà nước và phi giai cấp."

Đó là lời giải đáp đanh thép của Naphta. Đám thính giả ít ỏi im phăng phắc. Hai người trẻ tuổi nhìn sang ông Settembrini đón đợi phản ứng của ông ta. Cuối cùng ông ta bảo:

"Đáng ngại. Phải thú thật là tôi rất kinh ngạc, tôi không ngờ đến kết cục này. *Roma locuta*[275]. Mà phán quyết như thế nào kia chứ! Trước mắt chúng

https://thuviensach.vn

ta ông Naphta đã làm một màn ảo thuật ngoạn mục kiểu thầy tu, nếu có gì tỏ ra mâu thuẫn thì sự mâu thuẫn liền được 'tạm thời xóa bỏ', a ha! Tôi xin nhắc lại: thật đáng ngại. Thưa giáo sư, chẳng hay ông có nghĩ đến sự kháng cự có thể nảy sinh không, khi cân nhắc hậu quả của điều ông ca tụng? Lúc trước ông vừa mới giảng giải cho chúng tôi về một cá nhân Cơ Đốc giáo mang trong mình nửa phần Chúa và nửa phần tự nhiên, và chứng minh sự ưu việt của nó trước hết nằm trong tư tưởng chính trị. Mấy phút sau ông đã cho nó dẫn dắt chủ nghĩa xã hội đến chỗ độc tài và khủng bố. Hai cái ấy làm sao có thể đi đôi được với nhau?"

"Những điều trái ngược", Naphta đáp, "luôn luôn đi đôi với nhau. Chỉ có những thứ nửa vời và không hoàn chỉnh là rời rạc. Cái chủ nghĩa cá nhân của ông, tôi mạo muội nhận xét, là thứ nửa nạc nửa mỡ, ba phải. Nó thêm thắt vào cho mô hình nhà nước trần tục của ông một ít Cơ Đốc giáo, một ít 'quyền cá nhân', một ít cái được mệnh danh là tự do, chỉ có thế. Ngược lại, chủ nghĩa cá nhân thực thụ bắt nguồn từ tầm quan trọng vũ trụ học, chiêm tinh học của mỗi một linh hồn, một chủ nghĩa cá nhân không theo ý nghĩa xã hội mà theo ý nghĩa tín ngưỡng, một chủ nghĩa cá nhân mà trong đó phần con người không có gì mâu thuẫn với cái tôi và xã hội vì nó nằm trong cặp đối ngẫu giữa bản thân và Chúa, giữa xác thịt và tinh thần - một chủ nghĩa cá nhân đích thực, hoàn toàn thống nhất với cái chung..."

"Vô danh và tập thể", Hans Castorp chen vào.

Settembrini quắc mắt nhìn chàng.

"Xin ông im đi, ông kỹ sư!" Ông ta quát lên chẳng còn nhã nhặn như thường lệ, lỗi bởi sự căng thẳng khiến ông ta không còn đầu óc đâu mà để ý đến phép xã giao nữa. "Ông hãy lắng nghe, nhưng cái gì chưa tiêu hóa được thì đừng có tuôn ra vội. Đấy là một câu trả lời", ông ta lại quay sang phía Naphta. "Không mấy thỏa mãn, nhưng dù sao cũng là một câu trả lời. Chúng ta hãy cùng cân nhắc hậu quả... Cùng với việc phủ nhận công nghiệp hóa chủ nghĩa cộng sản Cơ Đốc giáo của ông đã khước từ luôn kỹ thuật, máy móc, văn minh tiến bộ. Cùng với việc bài trừ thương mại, tức là những hoạt động trao đổi thông qua đồng tiền - một nghề ở thời cổ đại được coi trọng hơn hẳn nông nghiệp hay thủ công nghiệp - ông đã bãi bỏ luôn cả tự do. Đây

https://thuviensach.vn

là một sự thật hiển nhiên đập ngay vào mắt người ta, vì cũng giống như ở thời Trung cổ, tất cả các mối quan hệ công tư đều gắn liền với đất đai, kể cả - nói ra điều này hoàn toàn không dễ đối với tôi - kể cả tư cách địa vị. Vì chỉ có đất đai nuôi sống con người, nên cũng chỉ có nó mang lại tự do cho con người. Thợ thủ công và nông dân, dù cho họ có được coi trọng đến mức nào đi chăng nữa, cũng không phải là tầng lớp sở hữu đất đai, cho nên họ phải làm nô lệ cho địa chủ và chúa đất. Thậm chí cho đến giai đoạn sau của thời Trung cổ phần lớn dân thành thị cũng vẫn còn là nô lệ. Nãy giờ ông có đôi khi nhắc tới phẩm giá con người. Thế mà ông lại đồng thời hăng hái bảo vệ một mô hình kinh tế không có tự do và không tôn trọng nhân cách."

"Về phẩm giá và mất nhân cách", Naphta trả lời, "còn phải tranh cãi nhiều nữa. Trước mắt tôi tạm hài lòng với việc vạch ra cho ông thấy ở đây tự do không phải là một từ sáo rỗng kêu choang choang mà phải nhìn nhận như một vấn đề nghiêm túc. Ông lập luận rằng, mô hình kinh tế của Cơ Đốc giáo, với đầy đủ sự ưu việt và tính nhân đạo của nó, tước đoạt tự do của con người. Ngược lại, tôi khẳng định rằng, vấn đề tự do, nói một cách cụ thể hơn là vấn đề đô thị, trong lịch sử luôn gắn liền với sự suy đồi vô nhân tính của nền kinh tế, kéo theo những hậu quả tàn bạo của hệ thống thương mại và hoạt động đầu cơ tích trữ với quyền lực ma quỷ của đồng tiền, của hệ thống tài chính."

"Xin ông đừng ẩn nấp sau những lý sự vòng vo và ngụy biện, mà hãy thú nhận thẳng thắn, không lập lờ rằng ông ủng hộ hành động bạo lực đen tối nhất!"

"Bước đầu tiên dẫn đến tự do và nhân đạo là phải đánh tan nỗi sợ khái niệm 'bạo lực' đi."

"Thôi đủ rồi", ông Settembrini kết luận giọng hơi rung rung, vừa nói vừa đẩy tách trà và đĩa bánh đã trống trơn ra xa, quả quyết đứng lên khỏi chỗ. "Hôm nay thế là đủ, đi một ngày đàng học thế là nhiều rồi. Ông giáo sư, xin cảm ơn ông về lòng hiếu khách và cuộc mạn đàm trí tuệ vừa rồi. Các bạn tôi ở 'Sơn trang' còn phải về làm nhiệm vụ, và tôi thì tha thiết muốn giới thiệu tệ xá của mình với họ trước lúc chia tay. Ta đi thôi, các ông. Tạm biệt đức cha!"

https://thuviensach.vn

Bây giờ ông ta còn công khai gọi Naphta là "đức cha" nữa! Hans Castorp nhướng mày tự nhủ. Họ để cho ông Settembrini chủ động chấm dứt cuộc chuyện trò và quyết định thay cho mình bất kể Naphta có đồng ý hay không. Hai người trẻ tuổi lịch sự chia tay chủ nhà, không quên cảm ơn sự tiếp đón nồng hậu và được ông ta khuyến khích lần sau cứ tới. Rồi họ lót tót đi theo ông người Ý, Hans Castorp khư khư cắp trên tay cuốn *Bàn về nỗi khổ nhân gian* dày cộp đóng bìa cứng mốc meo mà chủ nhà dúi cho trước lúc giã từ. Ông Lukaček cau có với bộ ria quặp vẫn ngồi trên bàn cặm cụi may chiếc áo có tay cho một mệ già nào đó, chẳng buồn ngẩng lên nhìn lúc cả đoàn diễu qua cánh cửa mở thông thống để leo mấy bậc thang gần như dốc đứng lên tầng áp mái. Tới nơi mới thấy đây chẳng phải là một tầng gác hoàn chỉnh. Đó chỉ là khoảng không gian dưới cái mái nhà nhọn, rầm kèo lộ hết cả ra dưới lớp ngói lợp, sực mùi gỗ và nóng hầm hập trong bầu không khí mùa hạ như trong một cái nhà kho. Khoảng trống không đều ấy được chia làm hai gian, và đó là tệ xá của con người đại diện cho chủ nghĩa tư bản và tư tưởng cộng hòa, được dùng làm chỗ ngủ và nơi làm việc để ông ta đóng góp trí tuệ cho công cuộc soạn thảo bộ từ điển bách khoa *Xã hội học luận về đau khổ*. Ông ta vui vẻ chỉ cho hai người bạn trẻ chỗ ở của mình, miêu tả hai cái khoang hẹp ấy một cách văn hoa là biệt lập và ấm cúng - để họ đỡ tốn công tìm từ trong trường hợp muốn khen ngợi căn gác trọ của ông ta - hai anh em vội đồng thanh lên tiếng phụ họa với chủ nhà. Họ thấy căn gác này rất dễ thương, biệt lập và ấm cúng, đúng như lời miêu tả của ông Settembrini. Hai người tham quan một lượt gian phòng ngủ tí xíu với tấm thảm ghép trải trước cái giường vừa ngắn vừa hẹp kê sát bức tường áp mái rồi quay trở lại phòng làm việc cũng với trang bị sơ sài không kém nhưng được giữ gìn ngăn nắp trật tự đến mức lạnh lẽo. Bốn chiếc ghế bành cổ lỗ sĩ thô kềnh kệch, mặt ghế nhồi rơm, chầu chực đối xứng hai bên cửa, cái đi văng dài bị đẩy vào sát tường để cho chiếc bàn tròn phủ khăn xanh đứng trơ trọi giữa phòng, trên bàn đặt một bình nước với cái ly úp ngược trên cổ, chẳng biết nhằm mục đích trang trí hay giải khát, nhưng chỉ gây ấn tượng cô quạnh như mọi đồ vật khác trong phòng. Sách vở, quyển có đóng gáy quyển không, đứng nghiêng nghiêng úp lưng vào nhau trên cái giá nhỏ đóng áp vào tường,

https://thuviensach.vn

cạnh khung cửa sổ mở toang là một cái bục viết chân cao có nắp đóng mở với một tấm dạ dày trải dưới sàn vừa đủ chỗ đặt chân cho một người đứng viết. Hans Castorp thử đứng lên đó - bên chiếc bàn làm việc của ông Settembrini, nơi ông ta dày công nghiên cứu văn chương để soạn nên bộ bách khoa toàn thư về nỗi đau khổ của con người - chàng chống cùi chỏ lên mặt bàn dốc nhẹ và nhận xét rằng chỗ này cũng cho phép người ta đứng làm việc một cách rất biệt lập và ấm cúng. Có lẽ ngày xưa cụ thân sinh ra Lodovico Settembrini cũng đứng như thế trong gian phòng làm việc của mình ở Padua, vùi đầu vào sách vở với cái mũi La Mã vừa dài vừa thẳng? Chủ nhân xác nhận đây đúng là chiếc bàn làm việc của người cha bác học đã quá cố của mình, và cả những chiếc ghế bành nhồi rơm, chiếc bàn cùng cái bình nước đều là đồ vật ông được thừa hưởng của ông cụ, hơn thế nữa, những chiếc ghế bành thậm chí còn là vật sở hữu của ông nội Settembrini - người ông cách mạng, thành viên hội kín Carbonari - và chúng đã có thời đứng trang điểm cho văn phòng luật sư của ông ta ở Milan. Xác nhận ấy gây ấn tượng ngay lập tức cho các vị khách. Hình thù cổ quái của mấy chiếc ghế bỗng có cái gì khiêu khích và bạo động trong con mắt hai người trẻ tuổi, Joachim vừa mới vô tình chọn tư thế ngồi vắt chân chữ ngũ thoải mái trên một trong bốn chiếc ghế, nghe thấy thế vội đứng phắt dậy đưa mắt nhìn nghi ngại và nhất quyết không chịu ngồi xuống nữa. Hans Castorp vẫn đứng bên cái bục viết của Settembrini cha mà ngẫm nghĩ, không hiểu Settembrini con làm thế nào kết hợp được tư tưởng chính trị của người ông với tư tưởng nhân đạo của người cha vào văn chương của chính mình. Rồi cả ba lục tục xuống gác. Ông văn sĩ tình nguyện tiễn chân hai anh em họ về lại an dưỡng đường.

Ba người lặng thinh suốt một khúc đường, nhưng lần này nguyên nhân của sự im lặng là Naphta, và Hans Castorp gan lì đợi: chàng biết chắc thể nào ông Settembrini cũng lên tiếng nói về người cùng ở trọ với mình, chỉ vì lẽ đó mà ông ta đi cùng họ. Chàng đoán chẳng hề sai. Sau khi thở ra một hơi dài như thể lấy đà ông người Ý cất tiếng:

“Thưa các ông, xin các ông hãy cảnh giác.”

https://thuviensach.vn

Vì ông ta ngừng lời nên Hans Castorp hỏi lại với vẻ ngạc nhiên vờ vịt tự nhiên nhất trần đời: “Cảnh giác ư, tại sao?” Lẽ ra chàng có thể hỏi: ‘Cảnh giác đối với ai?’ Nhưng chàng cố tình chọn cách hỏi có vẻ khách quan hơn, mặc dù ngay đến Joachim cũng thừa biết ông ta muốn nói gì.

“Cảnh giác đối với con người mà chúng ta vừa đến thăm”, Settembrini trả lời, “người mà tôi đã giúp các ông làm quen trái với ý muốn và dự tính của mình. Như các ông biết đấy, số phận đã tình cờ xui khiến các ông gặp ông ta, tôi không thể làm thế nào khác được, nhưng tôi vẫn cảm thấy mình phải có trách nhiệm trong chuyện này, một trách nhiệm nặng nề. Tôi tự thấy mình có nghĩa vụ ít nhất cũng phải lưu ý các ông về những nguy hiểm tinh thần rình rập các ông trong mối quan hệ với con người này, và đề nghị các ông hãy cố gắng hạn chế mối giao lưu ấy trong chừng mực có thể. Ông ta là người xanh vỏ đỏ lòng, hình thức thì logic, nhưng bản chất rất hỗn độn.”

Đương nhiên, Hans Castorp cũng bày tỏ quan điểm của mình, Naphta rõ ràng chẳng phải là người dễ chịu gì, đôi khi ông ta phát ngôn ra những điều không thể chấp nhận được, chẳng lẽ ông ta thực sự tin rằng mặt trời quay quanh trái đất hay sao. Nhưng xét cho cùng thì làm sao hai anh em họ dám có ý nghĩ rằng việc giao thiệp với một người bạn của ông Settembrini lại có thể phương hại cho họ được?

Chính Settembrini cũng thừa nhận mình là người đã giúp họ làm quen với Naphta, họ gặp ông ta cặp kè với ông kia, ông ta đi dạo với ông kia, xuống uống trà ở nhà ông kia, thế có nghĩa là...

“Đúng thế, ông kỹ sư, đúng thế.” Giọng ông Settembrini vẫn nhẹ nhàng nhẫn nại, chỉ hơi thoáng một nét rung. “Đúng là tôi đã xử sự như vậy, và vì thế ông có quyền chất vấn tôi. Được, tôi sẵn sàng trả lời ông. Tôi sống chung dưới một mái nhà với con người này, ra vào chạm trán nhau là điều không thể tránh khỏi, từ chào hỏi đến chỗ làm quen. Ông Naphta là người có đầu óc, hiếm hoi lắm mới gặp được một người như thế. Ông ấy ưa biện luận, tôi cũng vậy. Ai trách thì tôi đành chịu, nhưng tôi không muốn bỏ lỡ cơ hội so lưỡi gươm tư tưởng với một đối thủ ngang sức ngang tài. Quanh đây tôi nào còn ai nữa đâu... Tóm lại, đúng thế, tôi đến chỗ ông ta, ông ta đến chỗ tôi, chúng tôi cùng đi dạo. Và chúng tôi tranh cãi. Chúng tôi cạp nhau tóe

https://thuviensach.vn

máu mỗi ngày, nhưng phải thú thật là những đối kháng và thù địch lại làm cho ông ta càng trở nên hấp dẫn đối với tôi, khiến tôi vẫn tìm cách gặp gỡ ông ta. Tôi cần có sự cọ xát. Tư tưởng không sống được nếu không có cơ hội đấu tranh, và trong cuộc đọ sức ấy tôi đã có vũ khí là quan điểm vững chắc của mình. Còn các ông, liệu các ông có thể tự vệ được không, ông thiếu úy, ông kỹ sư? Các ông chưa đủ miễn dịch để có thể kháng cự lại những nọc độc trí tuệ này, dưới tác động của những lý lẽ ngụy biện nửa cuồng tín nửa bạo lực ấy, các ông có nguy cơ bị tổn hại cả về trí tuệ lẫn linh hồn."

Vâng, vâng, Hans Castorp đáp, đúng lắm, anh họ chàng và chàng, cả hai không ít thì nhiều đều thuộc loại kém sức đề kháng. Họ là những học sinh cá biệt của trường đời, họ biết chứ. Nhưng ngược lại người ta cũng có thể trích dẫn lời Petrarca, hẳn ông Settembrini còn nhớ[276], vả lại nói gì thì nói những lý luận của Naphta cũng có cái đáng nghe: công bằng mà xét, đoạn ông ta nói về chủ trương cấm cho vay tính lãi theo thời gian rất tuyệt, hơn nữa chàng còn muốn tận dụng cơ hội này để tìm hiểu thêm một đôi điều về giáo dục mà nếu không gặp Naphta thì có lẽ chẳng bao giờ chàng được biết...

Ông Settembrini mím chặt môi, và Hans Castorp vội vã chữa lời, rằng bản thân chàng dĩ nhiên không đứng về phe nào cả và cũng không muốn đánh giá hơn kém gì ở đây, chàng chỉ thấy những điều Naphta nói về khát vọng của tuổi trẻ là rất đáng nghe. "Chỉ xin ông giải thích giúp tôi một điều", chàng tiếp tục. "Cái ông Naphta này - tôi nói 'cái ông' là để tỏ rõ tôi không hề có cảm tình với ông ta, ngược lại là đằng khác, trong thâm tâm tôi vẫn cẩn thận giữ khoảng cách..."

"Làm thế chỉ tốt cho ông thôi!" Settembrini hài lòng.

"... ông ấy có một mớ lý lẽ đả phá đồng tiền, linh hồn của nhà nước theo cách nói của ông ta, và cực lực chống tư hữu, vì tài sản là đồ ăn cắp, tóm lại ông ta phản đối sự giàu sang của tư bản chủ nghĩa mà ông ta gọi là củi nuôi ngọn lửa địa ngục - nếu tôi không lầm thì ông ta đã sử dụng những từ ngữ đại loại như vậy - và ông ta ca ngợi chính sách cấm cho vay nợ lãi thời Trung cổ. Nhưng đồng thời bản thân ông ta lại... Xin lỗi ông, nhưng mà ông ta chắc chắn có... Từ ngoài bước vào chỗ ở của ông ta người ta phải té ngửa vì kinh ngạc. Những lụa là ấy..."

https://thuviensach.vn

“Chà”, Settembrini mủm mỉm cười, “đấy cũng là một cái gu.”

“... và đồ đạc sang trọng”, Hans Castorp liệt kê, “bức tượng tôn giáo từ thế kỷ mười bốn... ngọn đèn chùm pha lê Venezia... thằng nhỏ gia nhân mặc đồng phục... và bánh ga tô xốp nữa, bao nhiêu thứ. Thế có nghĩa là bản thân ông ta...”

“Ông Naphta”, Settembrini bảo, “cũng chẳng giàu có gì hơn tôi.”

“Thế thì ông ta lấy đâu ra...” Hans Castorp ngớ ra. “Trong lời giải thích của ông có một chỗ không ổn, thưa ông Settembrini.”

“Dĩ nhiên họ không để cho người của họ thiếu thốn rồi.”

“”Họ” là ai?”

“Thì mấy đức cha.”

“Mấy đức cha? Cha nào?”

“Ơ kìa, ông kỹ sư, các cha dòng Tên chứ còn cha nào nữa!”

Sau đó là một quãng lặng. Hai anh em bất ngờ đến nỗi không thốt được lời nào. Cuối cùng Hans Castorp kêu lên:

“Sao cơ, trời đất ơi, lạy Chúa, mẹ kiếp - ông ta là thầy tu dòng Tên?”

“Ông đoán chẳng sai”, ông Settembrini vẫn hết sức lịch thiệp.

“Không, thật tôi chẳng bao giờ... Ai mà ngờ được! Hóa ra vì thế mà lúc nãy ông gọi ông ta là ‘đức cha’?”

“Tôi có hơi cường điệu một chút”, Settembrini bảo. “Ông Naphta không phải là linh mục. Bệnh tật là lý do khiến ông ta tạm thời chưa được phong chức này. Ông ta đã hoàn thành giai đoạn thử thách và trải qua kỳ khấn nguyện thứ nhất thì căn bệnh quái ác này phát ra ngăn cản ông ta tiếp tục việc tu tập. Sau đó ông ta còn giữ chức giám hộ vài năm ở một chủng viện của dòng tu, tức là làm người đứng đầu giám sát, cai quản các chủng sinh ở trường dòng. Việc làm ấy giúp ông ta tạm thời thỏa mãn hứng thú sư phạm của mình. Lên tới trên này ông ta vẫn còn muốn dạy dỗ người khác, bây giờ là dạy tiếng Latinh ở trường trung học Fridericianum. Ông ấy ở đây đã năm năm rồi. Không ai biết bao giờ ông ta có thể rời khỏi chốn này, thậm chí chẳng biết liệu có ngày ấy hay không nữa. Nhưng dù sao ông ta cũng là người của dòng tu, và mặc dù ông ta không còn sinh hoạt chung với họ, họ cũng vẫn lo liệu chu toàn cho ông ta. Như tôi đã nói, bản thân ông ta nghèo

https://thuviensach.vn

rớt mùng tơi, có thể bảo là vô sản tuyệt đối. Tất nhiên đấy cũng là giới luật. Nhưng dòng tu của họ thì giàu nứt đố đổ vách, và họ rất hào phóng với người của mình, như ông thấy đấy."

"Thần sấm thiên lôi", Hans Castorp lẩm bẩm. "Vậy mà tôi không hề biết và chẳng bao giờ ngờ được là trên đời lại vẫn còn những chuyện như thế! Một tu sĩ dòng Tên! Thật tình! Nhưng xin ông giải thích giùm tôi một điểm này nữa: Nếu ông ta được họ chu cấp cho đầy đủ như vậy thì tại sao ông ta lại chui rúc... Dĩ nhiên tôi không có ý chê bai chỗ ở của ông, thưa ông Settembrini, ông có một căn gác trọ rất dễ thương chỗ ông Lukaček, biệt lập, thoải mái và thêm vào đó lại còn đặc biệt ấm cúng. Tôi chỉ thắc mắc là: nếu quả thực ông Naphta, nói một cách dân dã là chỉ việc ngồi mát ăn bát vàng, thì tại sao ông ta không kiếm một chỗ ở khang trang hơn, nhà cao cửa rộng hơn, một chỗ nào đó sang trọng hơn chẳng hạn? Ngược lại ông ta náu mình trong một cái hốc bề ngoài xập xệ còn bên trong đầy ắp nhung lụa, cứ như thể ông ta muốn giấu giếm..." Settembrini nhún vai.

"Chắc hẳn có những lý do tế nhị và cũng tùy thị hiếu riêng", ông ta bảo. "Tôi đồ rằng ông ta chọn cách tá túc trong nhà một người nghèo để dẹp yên cái lương tâm bài tư bản của mình, nhưng đồng thời vẫn muốn hưởng thụ theo cách mà ông ta muốn. Ngoài ra kín đáo cũng đóng một vai trò không nhỏ trong chuyện này. Dĩ nhiên người ta không muốn chiềng ra trước mắt bàn dân thiên hạ sự sung túc do đi đêm với quỷ. Người ta nấp đằng sau một cái mặt tiền hoàn cảnh để kín đáo hưởng thụ sự vương giả của nhà thờ..."

"Kỳ quá!" Hans Castorp bảo. "Thú thật là điều này thực sự mới mẻ và hoàn toàn bất ngờ đối với tôi. Không, chúng tôi đúng ra phải cảm ơn ông rất nhiều, ông Settembrini, vì ông đã giới thiệu ông ta với chúng tôi. Ông biết không, chúng tôi thế nào cũng còn phải đến thăm ông ta một đôi lần nữa. Nhất định thế. Đây là cơ hội tốt để mở rộng tầm mắt và đặt chân vào một thế giới mà trước nay tôi không ngờ có sự tồn tại của nó. Một tu sĩ dòng Tên chính cống! Bảo rằng "chính cống" là tôi đã cố ý chọn lựa từ ngữ cho phù hợp với những hình dung trong đầu và những nhận xét của mình. Tôi tự hỏi: liệu ông ta có "chính" không? Tôi biết, ông sẽ bảo rằng một người sống trong sự sung túc do đi đêm với quỷ thì chỉ có tà chứ không thể nào chính

https://thuviensach.vn

được. Nhưng ý tôi muốn nói là: liệu ông ta có đích thực là một tu sĩ dòng Tên theo đúng nghĩa của nó không? Đấy, thắc mắc ấy cứ ám ảnh đầu óc tôi.

Ông ta có những nhận định - ông chắc cũng biết tôi muốn nói đến điều gì - về chủ nghĩa cộng sản hiện đại và về tinh thần thánh chiến của giai cấp vô sản khiến họ không chùn tay trước đầu rơi máu đổ - tóm lại, ông ta phát ngôn toàn những điều sởn tóc gáy, so sánh với những điều đó thì ông nội ông với mũi giáo của nhân dân chỉ như con cừu non mà thôi, xin ông thứ lỗi cho cách diễn đạt của tôi. Liệu ông ta có được phép nói thế không? Bề trên của ông ta có tán thành tư tưởng ấy không? Liệu điều đó có phù hợp với giáo lý của Tòa thánh La Mã mà dòng tu của họ không từ thủ đoạn nào tìm cách truyền bá khắp nơi trên thế giới? Chẳng phải nói thế là - họ dùng từ gì ấy nhỉ - tà đạo, lầm đường lạc lối, sai trái? Đó là những thắc mắc của tôi về ông Naphta, và tôi rất mong mỏi được nghe ý kiến của ông.” Settembrini mỉm cười.

“Đơn giản lắm. Ông Naphta trước hết là người của dòng tu Tên Thánh, đích thực và trọn vẹn. Nhưng bên cạnh đó ông ta lại là con người có trí tuệ - nếu không tôi đã chẳng giao thiệp với ông ta làm gì - và vì thế ông ta luôn tìm cách kết hợp, thích nghi, liên hệ, và biến đổi cho phù hợp với tinh thần thời đại. Ông hẳn cũng thấy tôi ngạc nhiên thật sự khi nghe những lý luận của ông ta. Ông ta chưa bao giờ thổ lộ với tôi nhiều như thế. Tôi đã tận dụng sự có mặt của các ông để nhử ông ta ra khỏi chỗ ẩn nấp, để buộc ông ta phải bộc lộ hết quan điểm của mình về vấn đề này. Và ông ta đã nói ra những điều thật kỳ quặc, thật quái gở...”

“Vâng, vâng, nhưng mà tại sao ông ta không trở thành linh mục? Ông ta thừa đủ tuổi để làm linh mục rồi mà.”

“Như tôi đã nói với ông, bệnh tật là lý do khiến ông ta tạm thời chưa được thụ phong.”

“Vâng, nhưng mà chẳng phải ông định nói rằng: nếu ông ta thứ nhất là một tu sĩ dòng Tên và thứ hai là một con người trí tuệ, với những tư tưởng mới - thì có phải điều thứ hai này dính líu tới bệnh tật của ông ta?”

“Ông định ám chỉ điều gì?”

https://thuviensach.vn

“Không, không, ông Settembrini. Tôi chỉ muốn nói rằng, ông ta có một vết ướt trong phổi, và nó ngăn cản ông ta trở thành linh mục. Nhưng mà những tư tưởng của ông ta cũng có thể ngăn cản ông ta tận tâm với nhà thờ, và như thế - ở một mức độ nào đó - cũng có thể nói rằng các tư tưởng kia cũng giống như vết ướt nọ. Ông ta, theo kiểu của mình, cũng là một dạng học sinh cá biệt của trường đời, một tu sĩ dòng Tên với một vết ướt nho nhỏ.”

Họ đã về tới an dưỡng đường. Trước khi chia tay cả ba còn nán lại thành một nhóm nhỏ trên mảnh sân lưỡi trai trước cổng viện tiếp tục bàn luận sôi nổi và gặt hái được nhiều ánh mắt hiếu kỳ của những bệnh nhân đang thơ thẩn gần đó. Ông Settembrini bảo:

“Tôi xin nhắc lại lần nữa, các bạn trẻ thân mến, hãy đề cao cảnh giác. Tôi không thể ngăn cản các ông vun đắp cho mối quan hệ mới nảy mầm kia lớn mạnh, nếu lòng hiếu kỳ thôi thúc các ông làm điều đó. Nhưng xin các ông hãy trang bị cho trái tim và khối óc mình vũ khí hoài nghi, xin các ông đừng quên phê bình và phản kháng. Đối với các ông tôi chỉ cần một lời để tả con người ấy. Ông ta là một kẻ đầy dục vọng.”

Hai anh em bất giác nhăn mặt. Hans Castorp lên tiếng hỏi:

“Ông ta... sao cơ ạ? Xin lỗi ông, nhưng ông ta thuộc về một dòng tu. Theo chỗ tôi được biết thì ở đó họ có những giới luật nhất định, đấy là chưa kể người ngợm ông ta có tí xíu và lại ốm yếu thế kia...”

“Ông đừng nói năng hồ đồ thế, ông kỹ sư”, Settembrini quở. “Chuyện này chẳng liên quan gì đến thể trạng ốm yếu của ông ta, còn các giới luật cũng chỉ tương đối thôi. Ở đây tôi muốn nói theo một nghĩa khái quát và có tính trí tuệ hơn, điều mà theo thiển ý của tôi các ông có thừa khả năng để hiểu. Hẳn ông còn nhớ cái lần tôi đến thăm ông trên phòng - cách đây đã lâu, lâu lắm rồi - hồi ấy ông còn bị chỉ định nằm yên trên giường, sau lần khám đầu tiên...”

“Tất nhiên! Ông đến trong bóng chiều nhập nhoạng và bật đèn sáng trưng cả phòng, tôi còn nhớ rõ như mới ngày hôm qua...”

“Vâng, hôm ấy ông và tôi đã trò chuyện, như chúng ta ơn Chúa vẫn thường làm, và đã động chạm đến một vài vấn đề quan trọng. Tôi tin rằng

https://thuviensach.vn

chúng ta đã tranh luận về cái chết và sự sống, về sự cao cả của cái chết chừng nào nó còn là một tiền đề và một bộ phận của sự sống, và về sự biến dạng ma quái khi nó bị tách rời trong ý thức như là một yếu tố riêng biệt. Thưa các ông!" Ông Settembrini bước dấn tới sát ngay trước mặt hai chàng trai trẻ, ngón cái và ngón giữa bàn tay trái xòe ra chĩa về phía họ trong khi ngón trỏ bàn tay phải giơ lên cảnh cáo: "... Mong các ông hãy ghi nhớ điều này, ý thức tồn tại hoàn toàn độc lập, tư tưởng của nó hoàn toàn tự do, và nó quy định các giá trị đạo đức trong xã hội. Nếu nó tách riêng ra để đối lập với cái chết thì vô hình trung thông qua tư tưởng nó lại hiện thực hóa cái chết, và trên thực tế, *actu*[277], các ông hiểu ý tôi chứ, cái chết sẽ trở thành một sức mạnh độc lập đối chọi với sự sống, sẽ trở thành một sự cám dỗ to lớn, và vương quốc của nó là dục vọng. Các ông sẽ hỏi tôi, tại sao lại là dục vọng? Tôi xin trả lời: vì cái chết kết liễu và giải thoát, vì nó là sự cứu rỗi, nhưng không phải cứu rỗi khỏi những cái đen tối, mà là một sự cứu rỗi đen tối. Nó nới lỏng phong tục và đạo đức, nó giải thoát con người khỏi tư cách và hạnh kiểm, nó mở đường cho dục vọng. Tôi nhắc nhở các ông phải cảnh giác trước con người mà tôi đã miễn cưỡng giới thiệu với các ông, tôi yêu cầu các ông khi giao lưu đàm đạo với ông ta phải rào kỹ tim mình bằng ba vòng xét đoán, vì tất cả tư duy của ông ta bị chi phối bởi dục vọng, bởi toàn bộ ý thức của ông ta khuất bóng dưới sức mạnh của cái chết - một sức mạnh tráo trở không lường như hồi đó tôi đã trình bày với ông, ông kỹ sư - tôi không quên những gì mình đã nói, tôi ưa ghi nhớ những lập luận đắc dụng và xác đáng thỉnh thoảng mình có dịp nói ra - một sức mạnh đối nghịch với đạo đức, tiến bộ, lao động và cuộc sống, và bảo vệ những tâm hồn non trẻ khỏi hơi thở xú uế của nó là trách nhiệm cao quý nhất của người thầy."

Không ai có thể phát biểu hùng hồn hơn ông Settembrini, không ai có thể nói rành mạch và trôi chảy hơn ông ta. Hans Castorp và Joachim Ziemßen bẽn lẽn cảm ơn những lời giáo huấn vừa được nghe, lễ phép chia tay ông ta rồi leo lên mấy bậc tam cấp đi vào cổng 'Sơn trang', trong lúc ông Settembrini trở về với cái bục viết đầy tính nhân văn của mình, cao hơn gian phòng đầy lụa của Naphta một tầng thang gác.

https://thuviensach.vn

Đó là chuyến viếng thăm đầu tiên của hai anh em ở chỗ Naphta, mà diễn biến đã được chúng tôi ghi chép tỉ mỉ ở đây. Sau đó họ còn tới thăm ông ta hai hay ba lần nữa, một lần thậm chí không có mặt ông Settembrini, và lần thăm nào cũng mang đến cho chàng trẻ tuổi Hans Castorp bao nhiêu điều để suy ngẫm trong những lúc chàng ngồi một mình ở chốn tịch liêu tím biếc hoa rừng, hình ảnh cao quý của sự sống tên gọi *Homo Dei* chập chờn trước mắt, lo 'cai trị'.

https://thuviensach.vn

# CƠN GIẬN LÔI ĐÌNH VÀ GIÂY PHÚT BỐI RỐI

Tháng tám đã đến, và cùng với những ngày đầu tháng cái ngày kỷ niệm tròn một năm nhân vật chính của chúng ta đặt chân lên đến trên này cũng lặng lẽ trôi qua. Thật may là nó đã trôi qua, vì nó gợi lên trong chàng trẻ tuổi Hans Castorp một chút gì gờn gợn. Đó là tục lệ ở đây. Ngày bước chân đến chốn này không được người ta ưa chuộng và không được những kẻ đã có thâm niên một hay nhiều năm kỷ niệm bao giờ. Trong khi thiên hạ không bỏ lỡ dịp nào để tiệc tùng và chạm ly dù là lễ lạt chung lớn nhỏ theo nhịp điệu và dòng chảy của một năm hay những sự kiện cá nhân đủ mọi thể loại, từ sinh nhật, kiểm tra sức khỏe cho đến chia tay chính thức và không chính thức, tóm lại người ta chỉ cần một cái cớ để tụ tập nhau dưới khách sạn ăn uống thả cửa và mở nút chai lốp bốp - trong lúc ấy cái ngày đặt chân đến nơi lại không nhận được gì ngoài sự im lặng, bị âm thầm thả trôi đi mất, bị lãng quên, và người ta có thể yên trí rằng những kẻ khác cũng chẳng ai để tâm đến nó làm gì. Dĩ nhiên người ta vẫn tôn trọng sự phân chia thời gian, người ta xem lịch, người ta quan sát vòng tuần hoàn, sự lặp lại theo chu kỳ của nó. Nhưng tính đếm thời gian của mỗi người trong mối quan hệ với không gian ở trên này, khoảng thời gian riêng tư mỗi cá nhân trải qua ở đây, đấy là việc làm của khách vãng lai và một vài ma mới; về mặt này những cư dân kỳ cựu đề cao sự vô hạn và tính vĩnh cửu, ngày nào cũng chỉ là một ngày bất biến, và luật bất thành văn ở đây là thận trọng không để làm tổn thương tình cảm của người khác, điều mà ai cũng mong được áp dụng cho bản thân mình. Bảo với một người rằng anh ta đã ở đây được trọn ba năm bị coi là một việc làm thiếu tế nhị, thậm chí tàn nhẫn - không ai lại làm thế. Ngay cả bà Stöhr, dù dốt nát vô cùng nhưng riêng về điểm này lại rất ý tứ giữ gìn, cũng sẽ không bao giờ phạm vào cái lỗi bất lịch sự nhường ấy. Bệnh tật của bà ta,

https://thuviensach.vn

tình trạng thân nhiệt cao vì những cơn sốt dai dẳng của bà ta đi đôi với một sự vô học ngoài sức tưởng tượng, cái ấy đã hẳn. Mới đây bà ta vừa trình bày với cả bàn ăn tình trạng "kích động" trong hai lá phổi của mình, và khi câu chuyện chuyển sang đề tài lịch sử thì bà ta lại kể lể rằng mình không tài nào nhớ được ngày tháng của các sự kiện lịch sử, rằng đây là "chiếc nhẫn Polykrates"[278] của bà ta, tóm lại là toàn những phát biểu sởn tóc gáy gây ra những khoảng im lặng khó xử và nét mặt như hóa đá của những người ngồi quanh bàn. Tuy nhiên bà ta sẽ không bao giờ nhắc nhở chàng Joachim Ziemßen về một ngày nhất định của tháng hai, mặc dù rất có thể bà ta biết rõ đó là ngày nào. Vì cái đầu khốn khổ của bà ta chứa đầy những điều vô tích sự, và bà ta không có thú vui nào lớn hơn là soi mói việc của người khác; nhưng mặt khác bà ta lại rất ngoan ngoãn tuân thủ những tục lệ trên này.

Ngày của Hans Castorp cũng chịu chung số phận ấy. Của đáng tội, trong bữa ăn bà ta đã thử nháy mắt một cách đầy ngụ ý với chàng, nhưng vì chàng chỉ đáp lại bằng bộ mặt dửng dưng lạnh như tiền nên bà ta tiu nghỉu bỏ cuộc. Cả Joachim cũng lặng thinh, mặc dù chàng thế nào cũng còn nhớ cái ngày ấy, ngày chàng hăm hở xuống ga 'Làng' đón khách lên thăm. Chàng Joachim, bản tính vốn ít lời hơn Hans Castorp - nhất là từ khi lên đến trên này cậu em bỗng sinh ra ham nói dễ sợ, nhưng cả hai anh em cộng lại còn thua xa những người quen ưa biện luận của họ, một nhà sư phạm theo chủ nghĩa nhân văn và một giáo sư vô địch môn ngụy biện - thời gian gần đây càng trở nên lầm lì, cùng bất đắc dĩ chàng mới hé môi trả lời nhát gừng, còn thì chỉ để nét mặt nói thay mình. Rõ ràng cái ga 'Làng' đang gợi lên trong chàng những liên tưởng khác hẳn hình ảnh đi đón người mới tới... Chàng trao đổi thư từ liên tục với đồng bằng. Quyết tâm cứ âm thầm chín muồi trong chàng. Sự chuẩn bị của chàng dần dà dẫn tới một kết cục.

Tháng bảy ấm áp và nắng ráo. Nhưng sang tháng mới thời tiết chuyển xấu, trời âm u ẩm ướt, mưa tuyết từ rỉ rả biến thành bão tuyết thực sự, ngoại trừ vài lần ngắt quãng với những ngày hè nắng rớt, tiết trời thê lương ấy kéo dài qua hết tháng tám sang cả tháng chín. Mới đầu trong phòng còn ấm nhờ những ngày hè vừa mới hết; người ta đọc được mười độ trên cây nhiệt kế trong phòng, ở đây như thế được coi là dễ chịu. Nhưng rồi nhiệt độ cứ tụt

https://thuviensach.vn

xuống, trời càng ngày càng lạnh, và người ta vui mừng thấy một hôm tuyết lại phủ đầy thung lũng, vì nhờ nó - tuyết là lý do duy nhất, chứ nhiệt độ dù thấp đến đâu cũng chẳng có tác dụng gì - ban quản trị mới quyết định cho đốt lò sưởi, thoạt đầu chỉ trong phòng ăn lớn dưới nhà, sau đó cả các phòng ở; và sau khi hoàn thành nhiệm vụ nằm nghỉ trong cái kén cuốn bằng hai tấm chăn, từ ngoài ban công bước vào phòng người ta có thể đưa hai bàn tay buốt giá ấp vào những cái ống lò sưởi ấm sực, và để cho hơi ấm của nó thiêu đốt râm ran trên đôi gò má.

Đã là mùa đông chưa nhỉ? Các giác quan khẳng định điều này, và người ta lên tiếng kêu ca rằng mình "bị mất một mùa hè", mặc dù, được tiếp tay bởi hoàn cảnh tự nhiên hay nhân tạo, thả sức phung phí thời gian cả bên trong lẫn bên ngoài, người ta đã tự mình đánh mất nó. Lý trí bảo rằng sẽ có những ngày thu đẹp trời, thậm chí có thể là cả một chuỗi ngày, ấm áp và rực rỡ đến nỗi nếu có ca ngợi gọi đó là những ngày hè thì cũng chẳng ngoa, tất nhiên với điều kiện là người ta không soi mói chuyện mặt trời chỉ mọc lên rất thấp và lại còn lặn đi quá sớm. Nhưng bức tranh phong cảnh mùa đông ngoài kia tác động lên tâm trạng người ta mạnh hơn những an ủi của lý trí rất nhiều. Người ta đứng trong cánh cửa ban công đóng kín, đưa ánh mắt ghê sợ nhìn chằm chằm cảnh những bông tuyết quay cuồng bên ngoài - Joachim chính là người đang đứng nhìn như thế và gằn giọng hỏi:

"Lại bắt đầu rồi sao?"

Hans Castorp đứng trong phòng ngay sau lưng chàng, sốt sắng trả lời:

"Vẫn còn hơi sớm, chưa thể bảo đây là mùa đông thật sự được, mặc dù nó đã trưng ra một bộ mặt thật sự đáng sợ. Nếu mùa đông là âm u, bão tuyết, giá lạnh và lò sưởi tỏa hơi ấm sực thì đây đích thị là mùa đông rồi, đó là điều không thể chối cãi. Nhưng nghĩ kỹ người ta sẽ thấy mùa đông thực ra chỉ vừa mới qua thôi và tuyết gần như còn chưa tan hết - đấy là cảm giác của chúng mình, cứ như mới hôm qua thôi còn là mùa xuân, đúng không nào - thì có thể coi đây chỉ là một khoảnh khắc xấu trời mà thôi, thật đấy. Điều này rất có hại cho niềm vui sống của con người - để tớ giải thích cho cậu tớ nói thế là có ý gì nhé. Tớ muốn nói rằng, thế giới này thông thường được tạo lập một cách phù hợp với các nhu cầu của con người và có lợi cho niềm vui

https://thuviensach.vn

sống của họ, đó là một sự thật hiển nhiên ai cũng phải công nhận. Tớ không muốn đi xa tới mức khẳng định rằng mọi trật tự trong thiên nhiên phải theo nhu cầu của chúng ta, ví dụ như độ lớn của trái đất, thời gian để nó quay một vòng quanh bản thân mình hay quanh mặt trời, nhịp điệu biến đổi ngày đêm và bốn mùa trong năm, nếu muốn cậu có thể gọi đấy là nhịp điệu vũ trụ - nếu bảo tất cả những cái ấy được tạo ra để phục vụ chúng ta thì quá lố, nói thế là coi trời bằng vung, là mục đích luận như nhà tư tưởng lớn của chúng ta sẽ bảo. Nhưng mọi sự được an bài thế nào đó để ơn Chúa các nhu cầu của chúng ta và các quy luật tự nhiên hòa hợp với nhau - tớ bảo là ơn Chúa, vì ở đây chắc phải có bàn tay của Chúa - và ở dưới đồng bằng, khi mùa hè hay mùa đông đến thì mùa hè hay mùa đông trước đã khá xa, đủ để chúng ta cảm thấy nó lại mới mẻ, hấp dẫn, để chúng ta vui mừng chào đón nó quay trở lại, và đó chính là niềm vui sống. Nhưng ở trên này những trật tự và sự hài hòa ấy bị phá vỡ và trở nên rối loạn, thứ nhất vì ở đây chẳng có bốn mùa thực sự như chính cậu có lần đã nói, mà chỉ có những ngày hè và những ngày đông nháo nhào trộn lẫn với nhau, thêm vào đó thời gian của một người ở đây lại chẳng hề trôi, cho nên khi mùa đông mới tới thì đối với người ta nó chẳng mới mà vẫn là mùa đông cũ; đó là lý do tại sao cậu cảm thấy chán chường như thế khi nhìn qua cửa kính ra ngoài trời."

"Xin cám ơn", Joachim bảo. "Và bây giờ, sau khi cậu đã giải thích xong hiện tượng ấy thì tớ cho rằng cậu đang hài lòng đến mức tự thấy hài lòng cả với hiện tượng ấy, mặc dù nó... Thôi!" Joachim đột ngột ngừng lời. "Thôi ngay đi!" Chàng bảo. "Thật là thổ tả. Tất cả là một sự thổ tả khổng lồ, kinh tởm, và nếu cậu về phần mình... Tớ..." Và chàng sải những bước dài đi như chạy ra khỏi phòng, giận dữ kéo cánh cửa sập lại sau lưng. Nếu chúng tôi không quá nhầm lẫn thì đôi mắt đẹp hiền hậu của chàng long lanh nước.

Người ở lại đứng sững sờ. Trước nay chàng vẫn coi nhẹ những quyết tâm của người anh họ, cho rằng chỉ vì bức xúc mà anh ấy lớn tiếng tuyên bố điều này điều kia. Nhưng giờ đây, khi anh chàng không nói gì nữa và chỉ thể hiện quyết tâm lầm lì trên nét mặt, nhất là thái độ xử sự như vừa rồi của người anh làm Hans Castorp giật mình kinh hoảng, vì chàng hiểu ra rằng, anh chàng đang mang tâm trạng của người lính trước giờ ra trận - chàng lặng

https://thuviensach.vn

mình tái mặt, sợ cho cả hai người, cho mình và cho anh ấy. *Fort possible qu'il aille mourir*[279], chàng nghĩ, và vì đó là nhận định qua lời một người thứ ba nên trong thâm tâm chàng lại dấy lên một câu hỏi dằn vặt, một mối hoài nghi không dám nói ra: chẳng lẽ anh ấy dám bỏ mình ở lại đây thật - mình, người lên đây đúng ra là để thăm anh ấy?! Và một ý nghĩ nữa lén lút luồn vào đầu óc chàng: nếu thế thì tuyệt vời quá mà lại kinh khủng quá, tuyệt vời và kinh khủng đến nỗi mặt mình lạnh toát và tim mình khựng lại, vì nếu như mình ở lại đây một mình - mà mình sẽ ở lại, nếu anh ấy đi; đi cùng anh ấy là điều tuyệt đối không thể xảy ra - nếu thế thì - giờ đây trái tim mình ngừng đập hẳn - thì mình sẽ ở lại mãi mãi và vĩnh viễn, vì một mình mình sẽ không bao giờ tìm được đường về lại đồng bằng...

Đó là những ý nghĩ đáng sợ của Hans Castorp. Ngay chiều hôm ấy mọi hồ nghi của chàng đã không còn là nghi vấn nữa: Joachim lên tiếng, con xúc xắc rơi, số phận đã quyết định đường đi của nó.

Sau bữa trà chiều họ xuống tầng hầm trắng xóa để khám sức khỏe theo định kỳ. Bấy giờ là đầu tháng chín. Bước vào gian phòng khám khô ráo thoáng khí, họ thấy bác sĩ Krokowski đang ngồi bên bàn viết, trong khi ông cố vấn cung đình mặt tím ngắt đứng dựa lưng vào tường, một tay cầm chiếc ống nghe gõ gõ lên vai. Ông ta ngáp dài, mắt chẳng thèm nhìn ai mà ngước lên trần nhà. "Chào các ông trẻ!" Giọng nói ngán ngẩm của ông ta báo hiệu một tâm trạng cũng ngán ngẩm không kém, vừa thờ ơ vừa u uất. Có lẽ ông ta lại mới hút thuốc. Nhưng cũng có thể tâm trạng ấy liên quan đến một vụ bê bối vừa xảy ra mà hai anh em họ cũng đã được nghe kể, một vụ vi phạm nội quy vẫn xảy ra như cơm bữa trong viện an dưỡng: một thiếu nữ trẻ tên là Ammy Nölting, đến đây lần đầu hồi mùa thu năm kia, sau chín tháng được cho ra viện vào tháng tám năm ngoái với chứng nhận sức khỏe đã hồi phục. Nhưng trước khi tháng chín kịp trôi qua lại thấy cô ta quay trở lại, vì về nhà cô ta thấy "khó ở". Tới tháng hai năm nay phổi cô ta không còn tiếng rít nữa và lại được trả về đồng bằng, nhưng giữa tháng bảy người ta đã thấy cô ta ngồi lù lù ở chỗ cũ của mình bên bàn bà Iltis. Cô Ammy này vừa mới bị bắt gặp trong chính phòng ngủ của mình, vào lúc một giờ đêm, cùng với một người đồng cảnh ngộ tên là Polypraxios - chính là cái anh chàng Hy Lạp

https://thuviensach.vn

trong đêm hội hóa trang đã thu hút được nhiều sự chú ý nhờ hình thức ưa nhìn của cặp giò, một nhà hóa học trẻ tuổi, có ông bố là chủ một xưởng sản xuất màu nhuộm ở Piraeus[280]. Người bắt quả tang họ là một cô gái trẻ khác, bạn thân của Ammy, cô ta cũng dùng chính con đường Polypraxios đã dùng để lọt vào phòng cô bạn, tức là qua lối cửa ban công, và trong cơn ghen tức điên cuồng, trái tim tan nát vì đau đớn, cô ta cất lên một tiếng rú kinh thiên động địa, gây ra một cảnh náo loạn khủng khiếp và còn định làm lớn chuyện hơn cho hả giận. Behrens buộc phải tống cổ cả ba ra khỏi viện, anh chàng người Athena, cô nàng Nölting và cô bạn gái cả ghen mất khôn quên giữ thể diện. Ông ta vừa mới có một cuộc trao đổi nghiêm túc về vụ việc trên với viên bác sĩ trợ lý của mình - cũng phải nói thêm rằng cả cô Ammy lẫn cô bạn gái bị phản bội đều là bệnh nhân phân tâm của ông này - và trong khi khám bệnh cho hai anh em họ ông ta vẫn tiếp tục trút bầu tâm sự bằng một giọng thê lương; vì là một danh y ông ta có tài vừa nghe ngóng nội tạng một con người vừa đía dóc một chuyện trời ơi đất hỡi và đồng thời đọc cho ông bác sĩ trợ lý ghi chép kết quả nghe ngóng của mình.

"Phải, phải, *gentlemen*[281], ái tình!" Ông ta bảo. "Tất nhiên các ông vẫn còn khoái cái món ấy lắm, đấy là quyền của các ông. - Điều hòa. - Nhưng tôi với cương vị viện trưởng một an dưỡng đường thì đã ngán đến tận cổ cái trò ong bướm này rồi - tiếng đục - các ông cứ tin tôi đi. Chẳng lẽ tôi là người có lỗi trong chuyện những người mắc bệnh lao bỗng có nhu cầu tình dục quá mức bình thường hay sao? - Hơi gắt. - Tôi đâu có dung túng ba cái trò ấy, nhưng chưa kịp ngoảnh đi ngoảnh lại đã bị biến thành một tay chủ nhà chứa - chỗ dưới nách trái đã giảm. Chúng tôi có chương trình điều trị phân tâm, chúng tôi tạo điều kiện cho bệnh nhân chuyện trò để giải tỏa ức chế - kết quả thế nào kia chứ! Cái đám nhí nhố ấy càng được dịp nói nhiều lại càng dâm dục hơn. Bây giờ tôi chỉ còn tín nhiệm toán học. - Chỗ này khá hơn rồi, không còn tiếng rít nữa. - Giải những bài toán hóc búa, các ông cứ nghe lời tôi, chính là biện pháp tốt nhất để chống lại thần ái tình. Ông công tố viên Paravant, người bị vị thần này quấy nhiễu không ít, đã lao mình vào giải toán, hiện ông ta đang tìm cách giải phép cầu phương và cảm thấy nhẹ nhõm đi rất nhiều về cái mặt kia. Khổ một nỗi đại đa số những kẻ ở đây quá dốt

https://thuviensach.vn

nát và quá lười biếng để làm toán, xin Chúa mở lượng khoan hồng. - Điều hòa. - Các ông thấy đấy, tôi biết rất rõ rằng tuổi trẻ ở đây sa ngã và biến chất dễ như bỡn, và trước đây tôi đã thử tìm cách nói phải quấy với họ để ngăn chặn những chuyện lòng thòng tai tiếng kia. Thế nhưng rồi có lần một tay anh trai hay chồng chưa cưới gì đó trắng trợn bảo rằng tôi đừng có nhúng mũi vào những chuyện không phải là việc của tôi. Từ bấy trở đi tôi tuyệt đối không can thiệp vào những chuyện ấy nữa mà chỉ làm đúng trách nhiệm của một bác sĩ thôi - tiếng rít nhẹ ở trên bên phải."

Ông ta đã gõ xong Joachim, và trong lúc tay phải nhét cái ống nghe vào túi áo choàng trắng ông ta đưa bàn tay trái khổng lồ lên dụi cả hai con mắt như thói quen mỗi khi bị rơi vào một cơn trầm cảm. Vừa ngáp dài ông ta vừa lên tiếng uể oải tuyên án gần như là máy móc:

"Nào, Ziemßen, tươi lên chứ. Mặc dù hai lá phổi của ông vẫn chưa được đẹp như minh họa trong sách giáo khoa, chỗ này chỗ kia còn có vết, và với Gaffky ông cũng chưa dứt điểm được, thậm chí chỉ số Gaffky của ông kỳ này còn leo thang thêm một nấc nữa - sáu độ cả thảy - nhưng chẳng việc gì phải khóc than. Hồi ông mới tới đây tình hình bi đát hơn nhiều, tôi có thể chứng nhận bằng giấy trắng mực đen điều đó, và nếu ông vui lòng ở lại thêm năm, sáu mùa trăng nữa - ông có biết các cụ ngày xưa gọi mỗi tháng là một "mùa trăng" không? Nghe thơ mộng hơn nhiều. Nhất định từ nay trở đi tôi chỉ dùng từ "mùa trăng" thôi..."

"Thưa ông cố vấn cung đình", Joachim mở lời... Chàng đứng trong tư thế nghiêm, nửa người trên vẫn để trần, ngực ưỡn cao, hai gót chân chụm sát vào nhau, và mặt tái nhợt thành từng mảng loang lổ như dạo nọ, trong một tình huống nhất định, khi ấy Hans Castorp đã chợt hiểu ra rằng đó là cái cách làn da rám nắng của người anh họ tái đi.

"Nếu ông", Behrens vẫn thản nhiên nói át đi, "chịu khó luyện tập đôi chân ở đây thêm tròn nửa năm nữa thì chắc chắn ông sẽ nên người, dư sức đánh chiếm thành Constantinople[282] và trở thành một nguyên soái đại tài thống lĩnh cả dải biên thùy..."

Chẳng ai biết đang lúc lên cơn như thế này ông ta còn lải nhải những gì nữa, nếu Joachim không giữ nguyên tư thế vững vàng, tỏ rõ ý chí không gì

https://thuviensach.vn

bẻ gãy được của mình và nhất định đợi đến lúc được lên tiếng với vẻ dũng cảm gần như thách thức khiến ông ta cuối cùng phải ngậm miệng.

"Thưa ông cố vấn cung đình", chàng trai trẻ nói, "tôi muốn báo cáo rằng tôi đã quyết định ra đi."

"Ái chà, ông muốn đi chu du thiên hạ ư? Tôi cứ tưởng nguyện vọng của ông là sau này, khi đã hoàn toàn khỏe mạnh sẽ phục vụ trong quân ngũ?"

"Không phải thế, thưa ông cố vấn cung đình, tôi muốn ra viện. Tám ngày nữa tôi đi."

"Ông nói gì vậy, tôi nghe có lộn không? Ông định trốn viện, ông định đánh bài chuồn? Ông có biết như thế là đào ngũ không?"

"Thưa không, tôi không quan niệm thế. Tôi phải quay về trung đoàn, thưa ông cố vấn cung đình."

"Kể cả khi tôi nói rằng, nửa năm nữa chắc chắn tôi có thể cho ông ra viện, còn trước đó thì không thể được?"

Joachim đứng càng nghiêm. Chàng vươn vai thót bụng lại và nói liền một hơi, giọng lạc đi:

"Tôi ở đây đã hơn một năm rưỡi rồi, thưa ông cố vấn cung đình. Tôi không thể đợi lâu hơn được nữa. Mới đầu ông cố vấn cung đình bảo: một quý. Rồi thời gian điều trị của tôi cứ bị kéo dài thêm khi một quý, khi nửa năm, và cho tới bây giờ tôi vẫn chưa khỏi bệnh."

"Ô hay, chẳng lẽ đấy là lỗi của tôi?"

"Không ạ, thưa ông cố vấn cung đình. Nhưng tôi không thể đợi thêm được nữa. Nếu ở lại đây chờ đến lúc khỏi bệnh thì tôi sẽ bị lỡ kỳ nhập ngũ. Tôi phải xuống núi bây giờ. Tôi cần thời gian để mua sắm trang bị và chuẩn bị một số thủ tục khác."

"Ông được sự đồng ý của gia đình?"

"Mẹ tôi tán thành quyết định của tôi. Mọi sự đã được sắp xếp đâu vào đó cả rồi. Ngày mùng một tháng mười tôi sẽ chính thức gia nhập trung đoàn bảy mươi sáu."

"Bằng bất cứ giá nào?" Behrens hỏi và trừng trừng nhìn chàng bằng cặp mắt đỏ vằn tia máu.

https://thuviensach.vn

“Báo cáo, đúng, thưa ông cố vấn cung đình”, Joachim trả lời, môi giật giật.

“Thôi được rồi, Ziemßen.” Ông cố vấn cung đình đổi nét mặt, hạ giọng, chuyển sang thái độ hòa hoãn. “Thôi được, Ziemßen. Nghỉ! Chúa phù hộ ông. Như tôi thấy, ông biết rõ ông muốn gì. Ông tự nhận lấy mọi rủi ro về phần mình, đó là chuyện của riêng ông, chuyện ấy chẳng can hệ gì đến tôi nữa, kể từ lúc ông có quyết định này. Phận ai nấy lo. Ông tự ý xuống núi, tôi không bảo đảm gì cả. Nhưng biết đâu đấy, có khi mọi sự lại tốt đẹp thì sao. Cái nghề ông chọn cũng hay, suốt ngày ở ngoài trời. Rất có thể nó có lợi cho sức khỏe của ông và ông sẽ khỏi bệnh cũng nên.”

“Vâng, thưa ông cố vấn cung đình.”

“Nào, còn ông thì sao, ông bạn trẻ dân sự? Ông cũng đi với anh họ ông chứ?”

Đối tượng của câu hỏi này là Hans Castorp. Chàng đứng bất động, mặt tái nhợt như một năm trước, trong lần khám bệnh trước khi chính thức nhập viện, ở đúng vị trí ngày nào chàng đã đứng, và cũng như ngày nào, có thể nhìn thấy cả nhịp đập thoi thóp của trái tim chàng trong lồng ngực. Chàng bảo:

“Tôi muốn theo quyết định của ông, thưa ông cố vấn cung đình.”

“Quyết định của tôi hử. Được!” Và ông ta nắm cánh tay chàng lôi xềnh xệch về phía mình, rồi vừa gõ vừa nghe. Ông ta không đọc gì cho ông bác sĩ trợ lý chép. Thủ tục khám bệnh diễn ra khá chóng vánh. Xong ông ta bảo: “Ông được ra viện.” Hans Castorp lắp bắp:

“Thế là... tại sao? Tôi đã khỏe hẳn rồi ư?”

“Phải, ông khỏe hẳn rồi. Vết ướt ở phía trên bên trái không đáng kể nữa. Nhiệt độ bất thường của ông không phải tại chỗ ấy. Do đâu ông bị sốt thì chính tôi cũng không biết. Tôi cho rằng những cơn sốt nhẹ ấy không có gì đáng ngại. Ông cứ việc xuống núi.”

“Nhưng mà... Thưa ông cố vấn cung đình... Ông nói thật hay nói đùa đấy ạ?”

“Đùa? Đùa là thế nào? Ông nghĩ sao mà lại nói thế? Ông nghĩ thế nào về tôi, tôi muốn biết điều đó? Ông coi tôi là người thế nào đây? Một tay chủ

https://thuviensach.vn

chứa?”

Thế là ông ta nổi trận lôi đình. Máu dồn lên làm mặt ông ta từ màu chàm chuyển sang tím bầm, làn môi trên với hàng ria mép lệch càng vén cao để lộ cả những chiếc răng hàm trên, đầu ông ta chúi về phía trước như bò tót trên trường đấu, cặp mắt lồi ngấn nước trợn lên đỏ đòng đọc.

“Tôi cấm ông!” Ông ta gầm lên. “Tôi không phải chủ nhân cái nhà chứa này! Tôi chỉ là một người làm ở đây! Tôi là bác sĩ! Tôi chỉ là bác sĩ thôi, ông hiểu không? Tôi không phải ông mai bà mối, tôi không phải *Signor Amoroso*[283] ở khu Toledo[284] thành Naples, ông hiểu chưa!?! Tôi là một người cứu nhân độ thế! Và nếu như các ông có quan niệm khác về cá nhân tôi thì quỷ tha ma bắt cả hai người đi, lên voi xuống chó gì cũng thây kệ các ông! Chúc các ông thượng lộ bình an!”

Ông ta sải những bước dài đi hùng hục ra cửa, cánh cửa thông sang gian phòng đợi trước phòng chiếu điện, và để cánh cửa sập lại cái rầm sau lưng mình.

Hai anh em luống cuống nhìn bác sĩ Krokowski cầu cứu, nhưng ông này chăm chú đọc đống giấy tờ ở trên bàn, có vẻ như muốn chui luôn vào trong đó. Thế là họ hấp tấp mặc áo vào. Lên tới cầu thang Hans Castorp lên tiếng:

“Kinh khủng quá. Cậu đã bao giờ nhìn thấy ông ta ở tình trạng như thế này chưa?”

“Chưa, tức giận đến thế này thì tớ chưa thấy bao giờ. Cấp trên mà nổi giận như thế thì chỉ còn cách đứng nghiêm chịu trận thôi. Tất nhiên ông ta đã bực sẵn vì vụ Polypraxios và con nhỏ Nölting rồi. Nhưng cậu thấy không”, Joachim quay sang em họ, và người ta có thể thấy rõ niềm vui chiến thắng trào lên muốn làm nổ tung lồng ngực chàng, “cậu có thấy ông ta xuống nước đầu hàng như thế nào không, lúc ông ấy hiểu ra là tớ sẽ không nhượng bộ? Phải tỏ rõ sự cương quyết của mình, mềm nắn rắn buông mà. Có thể coi như là tớ đã được phép ra viện một cách bán chính thức rồi - chính miệng ông ta nói rằng có khi tớ sẽ khỏi bệnh cũng nên - và tám ngày nữa chúng mình... ba tuần nữa tớ sẽ có mặt ở trung đoàn”, chàng sửa lại câu nói lỡ lời bằng cách loại Hans Castorp ra ngoài cuộc và giới hạn đối tượng sung sướng ở riêng cá nhân mình mà thôi.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp làm thinh. Chàng không nói gì về chuyện "được phép ra viện" của Joachim, cũng như về bản thân mình, người rõ ràng đã được ông cố vấn cung đình chính thức cho ra viện. Chàng lẳng lặng sửa soạn cho cữ nằm nghỉ ngoài ban công, cắm cây nhiệt kế vào miệng, quấn hai tấm chăn lông lạc đà quanh người bằng những cử động gọn gàng dứt khoát, với một kỹ năng nghệ thuật được đánh giá rất cao ở trên này nhưng dưới đồng bằng chẳng ai thèm biết đến, và nằm im, chỉ thỉnh thoảng trở mình sang trái hay sang phải trên chiếc ghế nằm tuyệt hảo, trong cơn giá lạnh của một buổi chiều ẩm ướt đầu thu.

Những đám mây đen trĩu nặng vần vũ trên trời, lá cờ không của quốc gia nào đã được cuốn lại quanh cột. Trên các cành tùng ướt sũng còn đọng lại ít tuyết đầu mùa. Từ gian điều dưỡng chung dưới vườn, nơi một năm lẻ mấy ngày trước giọng nói của ông Albin đã vọng lên đến tai chàng, giờ đây cũng văng vẳng đưa lên tiếng trò chuyện của những người làm nhiệm vụ dưới ấy, chắc chắn mặt mũi và những ngón tay của họ chẳng mấy chốc cũng sẽ đỏ ửng tê cóng. Chàng đã quen với tất cả những điều đó và rất biết ơn cuộc sống trên này, cuộc sống đã từ lâu trở thành lối sống duy nhất hợp ý chàng, vì nó tạo cho chàng cơ hội yên ổn nằm đây mà ngẫm nghĩ sự đời.

Thế là đã quyết, Joachim sẽ ra đi. Rhadamanth đã cho chàng ra viện một cách bán chính thức - không danh chính ngôn thuận, không phải vì chàng đã khỏi bệnh, mà chỉ là một sự xuống nước, chịu thua sự cương quyết của chàng. Chàng sẽ lên đoàn tàu chạy theo khúc đường ray hẹp xuống ga Landquart, từ đó đi tiếp đến Romanshorn, rồi vượt hồ nước rộng mênh mông không dò thấu đáy, nơi chàng kỵ sĩ trong bản tình ca thuở nào đã cưỡi ngựa vượt qua[285], và đi dọc suốt chiều dài nước Đức về lại quê nhà. Chàng sẽ lại sống ở đó, trong thế giới dưới đồng bằng, giữa đám người không hề biết phải sống thế nào cho đúng, những con người chẳng biết cách đo nhiệt độ, cách cuốn chăn một cách nghệ thuật thành cái kén quanh mình, chẳng biết đến cả túi ngủ lót lông, lẫn một ngày ba lần đi dạo... Khó mà nói được, khó mà kể hết mọi điều những kẻ dưới kia không biết, nhưng chỉ cần nghĩ đến chuyện Joachim, sau hơn một năm rưỡi 'ở trên này', giờ lại phải sống với đám người chẳng biết gì, chỉ cần hình dung ra cái điều đúng ra chỉ can

https://thuviensach.vn

dự đến một mình Joachim, hoặc giả nếu có thì chỉ hơi liên quan một chút đến chàng, Hans Castorp cũng hoang mang đến độ phải nhắm nghiền hai mắt và đưa tay làm một cử chỉ tự vệ che trước ngực, miệng lẩm bẩm liên hồi: “Không thể được, không thể được.”

Nhưng nếu điều đó không thể chấp nhận được thì có nghĩa là chàng phải ở lại trên này một mình, không có Joachim? Đúng thế. Bao lâu? Đến khi Behrens cho chàng xuất viện, một cách nghiêm túc chứ không phải như hôm nay. Nhưng thứ nhất, đó là một thời điểm vô hạn định mà người ta chỉ có thể biểu thị, giống như Joachim dạo nọ, bằng một cái khoát tay vu vơ trong không trung, và thứ hai: liệu cái điều không thể có khi nào trở thành có thể? Ngược lại thì có. Thành thật mà nói, phải thừa nhận rằng đây là một cơ hội tốt, bằng chuyến đi trái phép của Joachim số phận đã chìa một bàn tay cứu giúp - vào lúc này, khi mà cái điều không thể có lẽ còn chưa chắc chắn - để nâng đỡ và dẫn dắt chàng, giúp chàng tìm đường về lại đồng bằng, con đường mà một mình chàng sẽ vĩnh viễn không bao giờ tự tìm ra. Con người sư phạm nhân văn kia nếu biết có tình huống này chắc sẽ khẩn thiết yêu cầu chàng nắm lấy bàn tay ấy và tuân theo sự dẫn dắt của nó! Nhưng ông Settembrini chỉ là một đại diện của những điều và những sức mạnh rất đáng để tai nghe nhưng không phải là duy nhất, không tuyệt đối; và cả Joachim cũng vậy. Chàng là một quân nhân, đúng thế. Chàng xuống núi - gần như đúng vào thời điểm cô Marusia với bộ ngực vun cao sắp sửa quay về (ai cũng biết cô ta sẽ trở lại ngày mùng một tháng mười), trong khi chàng, Hans Castorp, con người dân sự, coi ra đi và xuống núi là điều không thể chấp nhận được vì chàng phải đợi Clawdia Chauchat, mà ngày về của cô ta chẳng ai biết khi nào. “Tôi không quan niệm thế”, Joachim đã nói như vậy khi Rhadamanth buộc cho chàng tội đào ngũ, rõ ràng đối với Joachim đó chỉ là một điều nhảm nhí ông cố vấn cung đình trong cơn bực tức trút bừa lên đầu mình. Nhưng đối với Hans Castorp, con người dân sự, thì lại khác. Đối với chàng (đúng thế, không còn nghi ngờ gì nữa, đúng là như thế! Để cho ý nghĩ quyết định này tự hình thành được từ trong mớ cảm xúc hỗn độn chàng đã phải ra nằm ngoài này, trong sương giá lạnh lẽo hôm nay) - đối với chàng thì đó đúng là đào ngũ, nếu nhân cơ hội này bỏ vị trí để xuống đồng bằng, dù là

https://thuviensach.vn

chính thức hay bán chính thức, là sự trốn tránh những trách nhiệm nảy sinh trong lúc chàng chiêm ngưỡng hình hài cao quý tên gọi *Homo Dei*, sự phản bội nhiệm vụ 'cai trị' nặng nề và sôi động, một nhiệm vụ vượt quá sức lực tự nhiên của chàng nhưng đồng thời đem lại cho chàng một niềm hạnh phúc thầm kín phiêu lưu, nhiệm vụ mà chàng chăm chỉ thực hiện trên ban công này và ở động hoa tím ngoài kia.

Chàng giật cây nhiệt kế ra khỏi miệng, mạnh như từ trước tới nay mới chỉ có một lần - đó là lần đầu tiên chàng sử dụng nó, ngay sau khi bà y tá trưởng bán cái dụng cụ nhỏ nhắn tinh xảo này cho chàng - và nhìn vào cột thủy ngân với một sự háo hức cũng như dạo trước: Mercury đã bò lên cao đáng kể, nó chỉ ba bảy độ tám - gần ba bảy độ chín.

Hans Castorp hất mấy tấm chăn xuống khỏi người, chồm dậy sải những bước dài vào phòng, đi tới trước cửa chính thông ra hành lang và quay trở lại. Rồi, sau khi trở về tư thế đo giường chàng hạ giọng khẽ khàng gọi Joachim hỏi nhiệt độ của người anh.

"Tớ không đo nữa", Joachim trả lời.

"Tớ có *Tempus*", Hans Castorp bảo, vô tình dùng cái từ ưa thích của bà Stöhr, chắc được biến tấu ra từ '*Schampus*'[286]; Joachim đằng sau tấm kính ngăn cách chỉ lặng thinh.

Sau đó chàng cũng không mở miệng, ngày hôm ấy và cả những ngày sau, không cất lời dò hỏi về những kế hoạch và quyết định của người em họ, những điều vì thời hạn ngắn ngủi do chàng đặt ra chẳng chóng thì chầy cũng phải lộ ra: bằng hành động hay bằng sự án binh bất động; trong trường hợp này nó bộc lộ ra qua cách thứ hai. Có vẻ như Hans Castorp nhất định tuân theo chủ nghĩa tĩnh lặng Thiên Chúa giáo, dạy rằng mọi hành động của con người đều là sự báng bổ Chúa, đấng duy nhất có quyền hành động. Tóm lại tất cả các hoạt động của chàng trong những ngày này giới hạn ở một lần tiếp kiến riêng với Behrens, một cuộc thương thuyết mà Joachim có biết và mặc dù không có mặt ở đó nhưng diễn biến cũng như kết quả của nó chàng có thể tính ra được trên năm ngón tay. Em họ chàng giải thích, cậu ta mạo muội căn cứ vào những lời cảnh cáo mà ông cố vấn cung đình đã không ít lần đưa ra, rằng bệnh nhân nên ở lại đây điều trị một lần cho dứt điểm để sau này

https://thuviensach.vn

không bao giờ phải quay trở lại nữa, để đặt vấn đề nghi vấn phán xét cũng của vị lương y này trong một phút nóng nảy. Chàng còn sốt 37,8 độ, chàng không hề cảm thấy mình có thể ra viện một cách danh chính ngôn thuận, và nếu như phán xét mới đây của ông cố vấn cung đình còn có thể thay đổi được - phải nói thêm rằng bản thân chàng, người nói những điều này, tuyệt đối không nhận thấy có gì cản trở điều này - và sau khi đã bình tĩnh cân nhắc kỹ lưỡng thì chàng đi đến một quyết định khác với Joachim, tức là ở lại đây đợi đến lúc cơ thể được giải độc hoàn toàn. Đáp lại ông cố vấn cung đình có thể trả lời như sau: "*Bon*[287], tốt lắm!" và: "Được đấy!" và: chàng ăn nói đúng như một người biết phân biệt phải trái, và: ông ta đã thấy ngay từ đầu, rằng Hans Castorp có nhiều năng khiếu làm bệnh nhân hơn hẳn cái tay lính mới tò te hăng tiết vịt kia. Vân vân và vân vân.

Vậy là, theo những tính toán rất sát với thực tế của Joachim thì cuộc nói chuyện tay đôi giữa hai người có thể diễn ra như thế, cho nên chàng chẳng hé răng hỏi han gì mà chỉ ngấm ngầm nhận xét rằng Hans Castorp không có những động tác chuẩn bị cho chuyến đi như chàng. Nhưng bản thân Joachim cũng đã có biết bao việc để lo, chàng không còn hơi sức đâu mà quan tâm đến số phận và sự đi ở của người em họ! Ai cũng có thể thấy một cơn bão tố đang cuồn cuộn dâng lên trong ngực chàng. Có lẽ chính vì thế mà chàng không đo nhiệt độ nữa, mặc dù lý do chính thức chàng đưa ra là cái dụng cụ đo mỏng manh ấy bị chàng lỡ tay làm rơi vỡ: Kết quả đo trong trạng thái kích động tâm lý như tình trạng chàng hiện nay, lúc thì đỏ bừng lúc lại tái nhợt đầy sung sướng và hồi hộp, rất có thể ảnh hưởng tai hại đến quyết định của chàng. Chàng không thể nằm yên được, Hans Castorp nghe tiếng chàng đi đi lại lại cả ngày trong phòng: cả vào những giờ mà tư thế đo giường là quy định nghiêm ngặt ở 'Sơn trang', cả thảy bốn lần một ngày. Một năm rưỡi! Và rồi đùng một cái xuống đồng bằng, trở về nhà, gia nhập đơn vị, mặc dù chỉ được ra viện một cách bán chính thức! Đây không thể là chuyện vặt, tuyệt đối không, Hans Castorp cảm nhận được điều đó trong những bước đi bồn chồn của người anh họ. Mười tám tháng trời, trọn một vòng quay chu kỳ của một năm và còn thêm nửa vòng nữa ở trên này, chìm ngập vào cuộc sống ở đây, hằn sâu trong tâm thức giờ giấc kỷ luật của nó, nhịp

https://thuviensach.vn

điệu sống không gì phá vỡ nổi của nó, lặp lại bảy lần bảy chục ngày nếp đời ấy bất kể thủy triều lên xuống - vậy mà giờ đây phải trở về nhà, ngụp lặn trong con nước lạ, chung đụng với những kẻ đồng hành vô tri! Chẳng biết khó khăn trở ngại nào sẽ nảy sinh ngăn cản chàng hội nhập trở lại với khí hậu dưới đó? Và có gì là lạ, nếu sự hồi hộp của Joachim không chỉ chứa đựng niềm vui mà cả nỗi lo, niềm đau phải dứt bỏ những thói quen đã ăn sâu vào trong máu thịt? - Lại còn cô Marusia nữa chứ.

Nhưng nói gì thì nói, niềm vui vẫn chiếm ưu thế. Niềm vui tràn ngập trái tim và nở hoa trên môi chàng Joachim trung hậu, chàng say sưa nói về tương lai mình và tránh đả động tới tương lai của người em họ. Chàng nói rằng, tất cả sẽ mới mẻ và tươi đẹp biết bao: cuộc đời, bản thân chàng, và cả thời gian nữa, từng ngày, từng giờ. Chàng sẽ lại được sống thời gian của cuộc đời với đầy đủ thực chất và trọng lượng, những năm dài đầy biến động của tuổi trẻ. Chàng nói về mẹ mình, dì Ziemßen của Hans Castorp, người phụ nữ với đôi mắt đen dịu dàng như mắt Joachim, người thân yêu nhất mà chàng không được gặp mặt trong suốt thời gian ở trên núi, vì cũng như con trai, bà đã nuôi hy vọng hết tháng này sang tháng khác, hết nửa năm này đến nửa năm khác, đến nỗi chưa bao giờ quyết định lên thăm con. Với nụ cười tươi rói chàng hăm hở kể về lời tuyên thệ chẳng bao lâu nữa chàng sẽ được đọc: trong một buổi lễ uy nghi chàng sẽ long trọng cất tiếng thề suốt đời trung thành với lá cờ, với chính lá cờ chứ không ai khác. “Sao?” Hans Castorp hỏi. “Cậu không đùa đấy chứ? Thề trung thành với cái cán ấy? Với mảnh vải ấy?” - Phải, chính thế, Joachim đáp, đấy là biểu tượng; trong pháo binh thì đó là những phát đại bác bắn lên trời. - Thật là nhiêu khê, con người dân sự nhận xét, một nghi thức vừa cảm động vừa cuồng tín. Và Joachim sung sướng gật đầu, mắt sáng ngời kiêu hãnh.

Chàng phấn chấn chuẩn bị cho chuyến đi, xuống văn phòng thanh toán hóa đơn, loay hoay sắp xếp hành lý từ nhiều ngày trước kỳ hẹn do chính chàng tự đặt ra. Chàng gói ghém hết cả đồ mùa hè lẫn đồ mùa đông, và bảo người phục vụ bỏ cả cái túi ngủ lót lông lẫn hai tấm chăn lông lạc đà vào bao vải may kín lại: biết đâu khi ra trận lại có lúc chàng cần đến những thứ ấy thì sao. Chàng bắt đầu chào tạm biệt mọi người. Chàng tới thăm từ giã

https://thuviensach.vn

Naphta và Settembrini - một mình, vì em họ chàng không tham gia những hoạt động này và cũng không hỏi thăm xem Settembrini nói gì về chuyện Joachim sắp ra đi hay về chuyện Hans Castorp chẳng ra đi; ông ta cứ việc thốt lên "Coi kìa, coi kìa" hay "Chậc, chậc", hay thậm chí cả hai, hay "*Poveretto*[288]" chàng cũng thây kệ.

Rồi cũng tới hôm trước ngày lên đường của Joachim, hôm ấy chàng thực hiện mọi thủ tục một lần cuối, mỗi bữa ăn, mỗi cữ nằm nghỉ, mỗi cuộc dạo chơi bắt buộc, và nói lời từ biệt các bác sĩ cũng như bà y tá trưởng. Rồi ngày chia tay tới: Joachim xuống ăn điểm tâm với cặp mắt nóng ran và đôi tay lạnh ngắt, vì cả đêm qua chàng không hề chợp mắt, suốt bữa ăn chàng chẳng nuốt nổi miếng nào, cô người lùn vừa mở miệng thông báo hành lý đã chất lên xe là chàng chồm dậy khỏi ghế nói lời tạm biệt những người ngồi cùng bàn. Bà Stöhr nhỏ vài giọt nước mắt, những giọt nước mắt nhạt thếch, trơn tuột của người vô học, để rồi ngay sau lưng Joachim đã vừa lắc đầu vừa xua xua bàn tay xòe ra trong một cử chỉ thô lỗ bày tỏ sự nghi ngờ tính hợp thức của chuyến đi này và tình trạng sức khỏe của người ra đi. Hans Castorp nhìn thấy hết lúc chàng đứng cạnh bàn uống nốt tách trà để kịp theo chân anh. Rồi Joachim phân phát tiền boa, đáp lễ một vị đại diện ban quản trị ra tận tiền sảnh hoàn tất thủ tục chia tay chính thức. Như thường lệ, một đám bệnh nhân hiếu kỳ đã tụ tập đầy trước cổng: bà Iltis với thanh "đoảng đao", cô Levi màu ngà voi, ông Popow động kinh với vị hôn thê kè kè bên cạnh. Họ túi tít vẫy khăn tay trong lúc chiếc xe ngựa bị thắng bánh sau lệt xệt bò xuống con dốc. Joachim được tặng cả hoa hồng. Chàng đội trên đầu một chiếc mũ. Hans Castorp thì không.

Đó là một buổi sáng đẹp tuyệt vời, với những tia nắng ấm đầu tiên sau chuỗi ngày u ám. Đỉnh Schiahorn, những ngọn tháp xanh, quả núi làng với cái đầu trọc tròn xoay vẫn đứng bất di bất dịch như tạc trên nền xanh ngắt, và mắt Joachim đăm đắm như muốn nuốt lấy quang cảnh ấy. Tiếc quá, Hans Castorp bảo, đúng lúc cậu ra đi thì trời lại đẹp. Ác thật đấy, nếu ông trời trưng ra một bộ mặt khó ưa thì có lẽ người ta dễ dứt áo ra đi hơn. Joachim đáp: chàng không cần dễ dứt áo ra đi, đây đúng là thời tiết lý tưởng để tập luyện ngoài thao trường, giá xuống dưới kia vẫn còn được như thế này thì

https://thuviensach.vn

hay biết mấy. Phần lớn quãng đường họ lặng thinh. Những xúc cảm ngổn ngang trong lòng mỗi người và vướng mắc giữa họ quả thực khó nói ra lời. Đã thế còn lão gác cổng khập khiễng ngồi ngay phía trước, trên cái bục cạnh người đánh xe nữa chứ.

Ngất ngưởng trên băng ghế cao, dựa vào lớp đệm cứng ngắc của chiếc xe mui trần, họ bỏ lại sau lưng dòng suối và khúc đường ray hẹp, theo con phố chính hai bên nhà cửa xây cất nhuôm nhoam chạy dọc đường tàu, nhắm hướng mảnh sân lổn nhổn đá cuội trước ga "Làng" với tòa nhà nhỏ như một cái chòi canh. Hans Castorp kinh hoảng thấy mình còn nhớ rõ đến từng chi tiết cảnh tượng ở đây, mặc dù từ ngày đặt chân tới nơi trước đây mười ba tháng chàng không một lần trở lại chốn này. "Hồi trước tớ cũng xuống ga này", chàng nói một câu dư thừa, và Joachim chỉ trả lời: "Ừ, đúng thế." Rồi chàng trả tiền cho người đánh xe.

Lão già khập khiễng nhanh nhảu lo liệu mọi thủ tục, mua vé tàu, gửi hành lý. Họ đứng cạnh nhau trên sân ga, bên đoàn tàu bé hạt tiêu với những khoang hành khách lót đệm xám êm ái, Joachim chiếm lấy một khoang và bày ra nào áo khoác, nào chăn ủ chân, và cả hoa hồng nữa. "Chà, vậy là cậu sắp sửa thề thốt với lá cờ của cậu!" Hans Castorp bảo, và Joachim đáp: "Nhất định rồi." Còn gì nữa? Họ trao đổi những lời thăm hỏi cuối cùng, gửi lời chào người ở dưới đó và người ở trên này. Rồi thì Hans Castorp chỉ còn biết dùng mũi gậy vạch vạch xuống nền đường. Hồi còi báo hiệu khởi hành vang lên, chàng giật thót người ngước nhìn anh, và Joachim nhìn chàng. Họ đưa tay cho nhau bắt. Hans Castorp cười ngượng nghịu, còn đôi mắt người anh vừa tha thiết khẩn cầu vừa thăm thẳm một nỗi buồn vời vợi. "Hans!" Chàng gọi - thượng đế ơi, trần đời có cảnh nào khó xử hơn thế này không? Chàng gọi Hans Castorp bằng tên! Không phải bằng "cậu" hay "người anh em" như cả đời họ vẫn gọi nhau theo thói quen khô khan của người miền Bắc, mà chàng cất tiếng gọi tên người em họ, giọng thương mến cảm động vô cùng! "Hans", chàng lặp lại và nắm chặt tay người em họ trong một cử chỉ đầy lo âu, người được gọi bối rối nhìn vào đôi mắt đỏ ngầu mất ngủ của người ra đi, hốt hoảng nhận thấy cần cổ anh ấy trong cơn xúc động không kiềm chế được cũng rung lên bần bật như cổ chàng mỗi khi "cai trị" -

https://thuviensach.vn

“Hans”, giọng người anh thiết tha lạc hẳn đi, “em cũng sớm sớm mà về đi nhé!” Rồi chàng nhảy lên bậc cửa. Cửa toa đóng lại, một hồi còi nổi lên, các toa rùng mình xô nhẹ vào nhau, cái đầu máy bé hạt tiêu dồn sức kéo, đoàn tàu chuyển bánh lướt đi. Người ra đi đưa mũ ra ngoài cửa sổ vẫy lia lịa, người ở lại vẫy tay. Hans Castorp còn đứng lặng hồi lâu trên sân ga, một mình, với trái tim ngổn ngang như ngôi nhà đổ sau cơn bão. Rồi chàng lầm lũi theo con đường mòn trở về, con đường Joachim đã dẫn chàng đi trước đây một năm lẻ mấy ngày.

https://thuviensach.vn

# CUỘC TẤN CÔNG BỊ ĐẨY LUI

Bánh răng quay. Chiếc kim nhích đi trên mặt đồng hồ.

Hoa lan núi và hoa Aquilegia đã tàn, cẩm chướng dại cũng cùng chung số phận ấy. Trong cỏ ướt lại thấp thoáng những bông hoa khổ sâm như ngôi sao xanh da trời, hoa tỏi độc cánh màu tím nhạt, và trên đỉnh cây rừng lớp lá kim lại loang lổ sắc hung hung đỏ. Thu phân đã bị bỏ lại sau lưng, ngày lễ vong linh sờ sờ trước mắt, và những kẻ quen phóng tay áo xô đốt nhà tang giấy với thời gian đã có thể thấy kỳ vọng[289] đầu tiên, sau đó là ngày đông chí và lễ Giáng sinh. Nhưng hiện tại vẫn là chuỗi ngày tháng mười nắng vàng rười rượi, giống như khoảng thời gian năm trước, khi hai anh em được mời vào xem tranh sơn dầu của ông cố vấn cung đình.

Từ lúc Joachim đi Hans Castorp không còn ngồi ở bàn bà Stöhr nữa, nơi ông tiến sĩ Blumenkohl âm thầm chết một cái chết không kèn không trống và cô Marusia vùi những trận cười vô cớ trong chiếc khăn tay tẩm nước hoa cam. Bây giờ ngồi ở đó là những bệnh nhân mới lạ hoắc. Người bạn của chúng ta, hai tháng rưỡi dấn sâu vào năm thứ hai ở trên này, đã được ban quản trị phân cho một chỗ ngồi khác ở cái bàn bên cạnh đứng chéo góc với bàn cũ, đối diện cánh cửa bên trái mở ra hàng hiên ở khoảng giữa bàn cũ của chàng và bàn Nga thượng lưu, nói ngắn gọn là bây giờ chàng ngồi ở bàn Settembrini. Đúng thế, giờ đây Hans Castorp ngồi trên chiếc ghế bỏ trống của Settembrini ở cuối bàn, đối diện với chỗ dành riêng cho ông cố vấn cung đình và vị bác sĩ trợ lý của ông ta tại đầu mỗi chiếc trong cả bảy dãy bàn.

Phía trên đầu bàn, bên trái vị trí chủ tọa của các vị lương y, ngự trên một đống gối là ông thợ nhiếp ảnh nghiệp dư gù lưng người Mexico với nét mặt ngơ ngác như người điếc, hậu quả của sự cô đơn do bất đồng ngôn ngữ. Ngồi cạnh ông ta là cô gái già người Siebenbürgen, và đúng như lời than phiền của ông Settembrini dạo trước, cô ta suốt ngày tra tấn bàn dân thiên hạ bằng những chuyện không đâu về ông anh rể của mình, mặc dù chẳng ai

https://thuviensach.vn

quen biết hay muốn biết gì về ông ta. Vào những giờ nhất định trong ngày người ta thấy cô ta đứng trước lan can ban công phòng mình, cây gậy có tay nắm bạc chạm trổ mà cô ta vẫn chống mỗi khi đi dạo đưa ngang sau gáy, ưỡn bộ ngực phẳng như lòng đĩa thực hành bài tập thở sâu. Ngồi đối diện với cô ta bên bàn ăn là một người Tiệp được gọi là ông Wenzel, vì không ai phát âm nổi họ của ông ta. Hồi còn ở đây thỉnh thoảng ông Settembrini cũng bỏ công uốn ba tấc lưỡi thử đọc tất cả các phụ âm làm nên cái họ trúc trắc ấy - dĩ nhiên không phải vì lòng tử tế, mà ông văn sĩ muốn trình diễn một cách đầy ấn tượng sự bất lực của một cái lưỡi Latinh trước bấy nhiêu phụ âm lổn nhổn, chủ yếu là để mua vui. Mặc dù béo mượt như con chồn bạc má và được trang bị một sự ngon miệng đáng nể cả đối với những kẻ ở trên này, suốt bốn năm nay người đàn ông Bohemia ấy không ngừng tuyên bố là mình sắp chết. Trong những tối giao lưu đôi khi ông ta cao hứng vớ cây đàn mandolin thắt ruy băng khảy lên vài giai điệu quê nhà và mơ màng kể về trang trại trồng củ cải đường của mình, nơi chiêu tập toàn là các cô gái đẹp. Không xa chỗ Hans Castorp mấy, ngồi đối diện nhau ở hai bên bàn là ông và bà Magnus, hai vợ chồng chủ hãng bia ở Halle. Quanh hai người này bao phủ một bầu không khí đượm màu bi đát, vì cả hai không giữ được trong cơ thể những sản phẩm trao đổi chất tối quan trọng đối với sự sống - ông Magnus bị đái tháo đường, còn bà Magnus mắc chứng thoát đạm. Có vẻ như họ, hay chí ít là bà Magnus xanh rớt, đã từ bỏ mọi tia hy vọng dù là nhỏ nhất; sự cằn cỗi tinh thần phả ra từ con người bà ta như làn hơi mốc meo ẩm thấp dưới cống ngầm, bà ta là hình ảnh minh họa có phần còn ấn tượng hơn cả bà Stöhr vô học về sự kết hợp giữa bệnh tật và ngu dốt, nguyên nhân gây ra sự bức xúc ở Hans Castorp mà vì nó chàng từng bị ông Settembrini lên lớp. Ông Magnus có các giác quan hiếu động hơn và cũng nhanh nhảu mồm mép hơn vợ, mặc dù khiếu ăn nói của ông ta bộc lộ ra theo cái lối bị ông Settembrini gọi là sự khiêu khích lòng nhẫn nại và tính nhân văn. Thêm vào đó ông ta còn nóng tính như lửa, cho nên những cuộc đụng độ thường xuyên với ông Wenzel về quan điểm chính trị và trăm thứ bà rằn khác là điều không thể tránh khỏi. Ông chủ hãng bia ghét cay ghét đắng những tư tưởng quốc gia chủ nghĩa của người đàn ông Bohemia, đã thế ông kia còn đổ thêm

https://thuviensach.vn

dầu vào lửa bằng những lời chỉ trích công khai đồ uống có chất cồn và lên giọng đạo đức phê phán nghề ủ bia, hậu quả là ông Magnus mặt đỏ phừng phừng gầm lên bảo vệ tác dụng chữa bệnh không thể chối cãi được của loại chất lỏng lên men mà việc phổ biến nó can hệ trực tiếp đến quyền lợi sát sườn của ông ta. Trước kia gặp những lúc như thế ông Settembrini thường đứng ra dàn hòa bằng những lời lẽ nhẹ nhàng dí dỏm; giờ đây Hans Castorp, mặc dù ngồi thế chỗ ông văn sĩ bên bàn ăn, tự thấy mình chưa đủ khéo léo và cũng không có cái uy tín cần thiết để làm việc này nên cứ thây kệ cho những cuộc cãi vã ấy muốn tới đâu thì tới.

Chàng chỉ giao thiệp riêng với hai người ngồi cùng bàn: người thứ nhất là Anton Karlovitsch Ferge người Petersburg ngồi ngay bên trái chàng, con người nhẫn nại và hiền hậu với những câu chuyện tuôn ra từ dưới bộ ria mép hung hung đỏ rậm như rừng, kể về các hãng xưởng sản xuất ủng cao su và những miền đất xa xôi bên trên vòng cực, về mùa đông Bắc cực dài vô tận, và thỉnh thoảng chàng còn cao hứng hộ tống ông ta một cữ đi dạo trong ngày. Còn người kia, người thứ ba luôn tìm cách nhập bọn với họ mỗi khi có thể, ngồi ở tuốt đầu bàn đối diện ông Mexico gù lưng, là người đàn ông Mannheim với mái tóc lơ thơ và hàm răng sún, tên gọi Ferdinand Wehsal, nghề nghiệp thương gia, chính là người vẫn dán cặp mắt tối tăm đầy dục vọng lên tấm thân mềm mại của Madame Chauchat, và từ đêm hội hóa trang không ngừng lân la tìm cách kết thân với Hans Castorp.

Gã âm thầm lấy lòng chàng một cách dai dẳng và nhẫn nhục, thái độ tôn thờ khúm núm đến nỗi người được cung phụng cảm thấy rùng mình ghê tởm vì hiểu rõ ý nghĩa lắt léo của sự tôn sùng ấy, nhưng cũng không thể nhẫn tâm từ chối. Một cách điềm tĩnh, vì chàng biết rằng chỉ cần một cái nhíu mày cũng đủ khiến con người nhút nhát khốn khổ kia rụt lại thu mình vào vỏ ốc, chàng kiên nhẫn chịu đựng những cử chỉ xun xoe của Wehsal, để mặc gã tận dụng mọi cơ hội cúi chào và đón ý mình, thậm chí còn cho phép gã cầm giùm áo khoác trong những lần đi dạo chung - gã cẩn thận vắt chiếc áo chàng lên cánh tay với vẻ thận trọng đầy kính cẩn - và sau rốt chịu đựng cả những cuộc trò chuyện ảm đạm của gã người Mannheim. Wehsal ưa tung ra những câu hỏi đại loại như, có vô nghĩa và vô lý quá không nếu cứ muốn

https://thuviensach.vn

ngỏ lời yêu với một phụ nữ mình say mê nhưng bản thân người ấy lại chẳng thèm biết đến sự tồn tại của mình - nói cách khác là có nên bày tỏ một tình yêu vô vọng không, chẳng hay ý kiến các quý ông thế nào. Về phần mình, gã coi đó là sự sung sướng tột cùng, một niềm hạnh phúc vô biên. Tất nhiên hành vi tự thú ấy có thể gợi lên sự khinh thường ở đối tượng được tôn thờ và ẩn giấu mối nguy cơ tự hạ nhục bản thân, nhưng mặt khác nó đem lại một khoảnh khắc gần gụi với người thương mến, đầy tin cậy, kéo người ấy vào trong vòng tình cảm say đắm của mình, và khi giây phút ấy qua đi thì sự mất mát vĩnh viễn sau đó không hề quá đắt nếu đem so sánh với hạnh phúc ngọt ngào tuyệt vọng của khoảnh khắc kia; vì khi thổ lộ vô hình trung ta đã cưỡng bức đối tượng về mặt tinh thần, và sự chống cự của đối phương càng mạnh thì cảm giác thống khoái của ta lại càng cao. Tới đây một thoáng tối sầm trên gương mặt Hans Castorp như gáo nước lạnh dập tắt cơn hăng hái của Wehsal, mặc dù phản ứng của chàng phải hiểu là cử chỉ tôn trọng ông Ferge, con người hiền hậu vẫn thường tự nhận mình hoàn toàn xa lạ với tất cả những gì được coi là phức tạp và cao siêu, chứ không phải nhân vật chính của chúng ta muốn tỏ ra đạo mạo. Bởi chúng tôi lúc nào cũng cố gắng miêu tả chàng không tốt hơn hay xấu hơn con người thực của chàng, nên phải thật tình thưa cùng quý vị về một buổi tối nói chuyện tay đôi giữa hai người, gã Wehsal tội nghiệp dùng những lời bạc thếch khẩn khoản cầu xin chàng vì Chúa hãy tiết lộ kinh nghiệm trải qua trong đêm hội hóa trang, và với thái độ điềm tĩnh nghiêm trang Hans Castorp đã đáp ứng nguyện vọng của gã, chỉ xin độc giả chớ nghĩ rằng câu chuyện tâm tình giữa họ có chút gì nhơ nhuốc hay phóng đãng. Tuy nhiên vẫn có những lý do cả về phía chúng tôi và về phía chàng để không nên đi sâu thêm vào chi tiết, và ở đây chỉ xin nói thêm rằng, từ hôm ấy trở đi Wehsal ôm chiếc áo khoác của Hans Castorp với một sự khúm núm gấp đôi.

Đó là những nhân vật ngồi ở bàn ăn mới cùng với Hans Castorp. Chiếc ghế bên phải chàng để trống, chỉ được sử dụng ít ngày cho một vị khán giả bàng quan như chàng dạo nọ, một người khách lên thăm thân nhân, một sứ giả của đồng bằng như người ta hay gọi - nói trắng ra là cậu James Tienappel của Hans.

https://thuviensach.vn

Đó là một cảm giác mang mang khó tả, khi một vị đại diện và sứ giả của quê nhà bỗng ngồi chễm chệ ngay cạnh mình, tỏa ra hơi thở của cuộc đời cũ, của nơi "trần thế" sâu thăm thẳm dưới kia, vẫn còn tươi rói dưới lần vải của bộ Âu phục Anh ông ta mặc trên người. Nhưng đó là điều không thể tránh khỏi. Đã từ lâu Hans Castorp thầm chuẩn bị cho một cuộc tấn công như thế từ phía đồng bằng, thậm chí nhân vật giờ đây liều mình xông lên núi cũng không ngoài dự đoán của chàng - thực ra chẳng cần giỏi giang gì cũng đoán trúng được, vì dĩ nhiên không thể tính đến Peter, người quanh năm đi biển, còn ông trẻ Tienappel vẫn thường bảo rằng mười ngựa cũng không kéo nổi ông lên vùng cao này, nơi áp suất khí quyển khiến ông có đầy đủ lý do để mà lo sợ cho ngọc thể của mình. Không, chỉ có James là người thích hợp để thay mặt gia đình lên dò xét tình hình đứa con lưu lạc; chàng đã ngấm ngầm đợi chuyến viếng thăm của người cậu từ sớm hơn nữa kia. Từ lúc Joachim trở về một mình và trung thực báo cáo với đại gia đình về tình hình trên núi thì một cuộc đột nhập lên đây là điều không thể tránh khỏi và không thể trì hoãn. Và như thế khoảng mười bốn ngày sau khi Joachim xuống núi Hans Castorp đã không mảy may kinh ngạc khi nhận từ tay lão gác cổng một bức điện tín - chưa mở ra đọc chàng đã đoán được nội dung của nó - báo tin James Tienappel sắp đến. Cậu chàng có công chuyện làm ăn bên Thụy Sĩ và quyết định nhân dịp này ghé thăm chàng. Ngày kia ông ta lên tới nơi.

"Tốt thôi", Hans Castorp thầm tự nhủ. "Được lắm", chàng nghĩ bụng. Thậm chí chàng còn lẩm bẩm cái gì như là "Xin mời!" Và thầm bảo với người sắp tới: "Cậu chẳng biết quái gì đâu!" Nói tóm lại, chàng nhận cái tin ấy một cách rất bình tĩnh, tự mình đi thông báo với ông cố vấn cung đình Behrens và ban quản trị, đặt sẵn một phòng - gian phòng của Joachim vẫn còn trống - và hai ngày sau, vào khoảng thời gian trước kia chính chàng đã tới nơi, tức là gần tám giờ, trời đã tối hẳn, chàng lại leo lên cỗ xe ngựa ghế ngồi cứng ngắc ít hôm trước vừa đi tiễn chân Joachim, lọc cọc ra ga "Làng" đón vị sứ giả dưới đồng bằng lên thăm thú tình hình.

Mặt đỏ như gạch non, đầu không mũ không nón, mình phong phanh bộ Âu phục không áo khoác ngoài, chàng đứng trên sân ga đón đoàn tàu bé hạt tiêu dừng bánh, ngay dưới cửa sổ toa người cậu ngồi, và lên tiếng giục ông

https://thuviensach.vn

ta xuống tàu vì đã tới nơi. Lãnh sự Tienappel - đúng ra là phó lãnh sự, nhưng ông ta đã gánh vác hoàn toàn trách nhiệm của chức vụ danh dự này một cách rất đáng khen ngợi để đỡ đần cho người cha - bước ra cửa toa, run lập cập trong chiếc áo choàng ấm mùa đông, vì buổi tối tháng mười đã khá lạnh, có thể nói là buốt giá, rất có thể lúc gần sáng nước đã đóng băng. Ông ta xuống tàu với tâm trạng phấn chấn bất ngờ, vừa chào hỏi người cháu họ bằng những lời lẽ rất văn minh tuy có hơi khách sáo của người miền tây bắc Đức, vừa tỏ ý hài lòng về hình thức có vẻ hoàn toàn khỏe mạnh của cậu ta. Được lão già khập khiễng cất cho mọi nỗi lo về hành lý ông ta lót tót theo Hans Castorp leo lên ngồi trên băng ghế cao cứng ngắc của cỗ xe mui trần đậu ngoài ga. Họ lướt đi dưới bầu trời dày đặc sao, Hans Castorp ngửa cổ đưa ngón tay trỏ khua khua lên không trung giới thiệu phong cảnh trên đó với người cậu đồng thời cũng như một người anh đỡ đầu trong thời thơ ấu của chàng, dùng cả lời lẽ lẫn cử chỉ miêu tả các chòm sao lấp lánh, gọi tên từng vì tinh tú - trong khi khách, quan tâm đến người đồng hành cùng ngồi trên xe hơn là vũ trụ xa xôi ngoài kia, bụng bảo dạ rằng, dĩ nhiên người ta có thể bắt đầu câu chuyện bằng cách nói về sao trời mà không nhất thiết bị coi là không bình thường, nhưng ở đây và vào lúc này thiếu gì đề tài thiết thực hơn. Từ khi nào chàng hiểu biết sâu rộng như thế về bầu trời, ông ta hỏi Hans Castorp; và chàng đáp rằng, đó là những kiến thức chàng thu thập được trong các đêm nằm nghỉ ngoài ban công cả bốn mùa xuân hạ thu đông. - Cái gì? Ban đêm cũng nằm ngoài ban công? - Ôi, đúng thế. Và ông lãnh sự cũng sẽ nằm ngoài ấy, trong thời gian ông ta ở trên này. Không thể tránh được đâu.

“Lẽ dĩ nhiên, đương nhiên là thế”, James Tienappel vội vã tán thành, giọng đã hơi có vẻ rụt rè. Người cháu và em đỡ đầu tiếp tục nói, giọng điềm đạm đều đều. Chàng ngồi đó không mũ, không áo khoác trong đêm mùa thu lạnh lẽo dưới bầu trời trong trẻo. “Cháu không lạnh à?” James hỏi; vì bản thân ông ta vẫn còn run dưới tấm áo khoác dày cồm cộp, và câu hỏi của ông ta líu ríu nghe không rõ vì hai hàm răng chỉ chực đập vào nhau. “Ở trên này không ai thấy lạnh”, Hans Castorp trả lời bình tĩnh và ngắn gọn.

https://thuviensach.vn

Ông lãnh sự không đừng được cứ phải liếc mắt sang ngang nhìn trộm chàng. Hans Castorp không hỏi thăm ai ở quê hương. Chàng dửng dưng đón nhận những lời nhắn gửi của người thân mà James chuyển tới cho chàng, cả lời chào của Joachim, và được biết anh chàng đã gia nhập trung đoàn của mình, mặt mũi sáng trưng như có đèn thắp bên trong, vừa sung sướng vừa tự hào; chàng cảm ơn mà không đả động thêm một câu nào về tình hình chốn quê nhà. Lòng bồn chồn một nỗi bất an không rõ bắt nguồn từ thái độ của người cháu hay ẩn náu trong chính bản thân ông, trong tâm trạng hồi hộp của người đi xa, James háo hức nhìn khắp chung quanh mà chẳng ghi nhận được mấy tí phong cảnh vùng sơn cước, hít vào một hơi đầy lồng ngực rồi vừa thở ra vừa tấm tắc khen ngợi bầu không khí tuyệt hảo trên cao. Dĩ nhiên, người ngồi bên cạnh ông đáp, không phải vô cớ mà không khí ở đây nổi tiếng khắp thế giới. Nó có những đặc tính hiếm thấy. Mặc dù nó thúc đẩy quá trình trao đổi chất làm tiêu hao năng lượng nhưng cơ thể vẫn tích thêm đạm. Mặc dù nó có khả năng chữa lành những căn bệnh ẩn nấp trong mỗi người nhưng thoạt đầu nó lại tạo điều kiện thuận lợi cho các căn bệnh ấy phát ra, bằng cách tăng cường hoạt động trao đổi chất trong cơ thể, có thể nói không ngoa rằng nó khuyến khích cho bệnh tật tưng bừng phát triển... Chẳng biết ông có nghe nhầm không - bệnh tật mà lại tưng bừng? - Chính thế. Không lẽ ông chưa bao giờ để ý thấy sự phát bệnh có cái gì đó rất nhộn nhịp, giống như một hình thức mở hội trong cơ thể? - “Lẽ dĩ nhiên, đương nhiên là thế”, người cậu hấp tấp tán thành, gặp khá nhiều khó khăn với cái hàm dưới không kiểm soát được cứ đập lụp cụp vào hàm trên, và tuyên bố thêm rằng mình có thể ở lại tám ngày, đúng ra là một tuần, tức là bảy ngày, nhưng cũng có thể chỉ sáu ngày thôi. Và như đã nói, bằng vào hình thức đã có vẻ hoàn toàn khỏe mạnh của Hans Castorp, chắc chắn nhờ khóa điều dưỡng kéo dài vượt tất cả các dự tính ban đầu, ông ta cho rằng đến lúc ấy người cháu có thể theo mình về nhà luôn một thể.

“Chà, sự thể đâu có đơn giản thế”, Hans Castorp bảo. Cậu James nói y chang giọng điệu người ở dưới kia. Cứ đợi đấy, vài bữa nữa làm quen và hội nhập vào nếp sinh hoạt ở trên này rồi cậu sẽ thấy khác ngay. Quan trọng là phải điều trị dứt điểm cho lành hẳn bệnh, yếu tố dứt điểm có tính chất quyết

https://thuviensach.vn

định ở đây, và trong lần khám mới rồi Behrens lại vừa tuyên án chàng thêm nửa năm nữa. Nghe tới đó người cậu lên giọng cha chú gọi chàng là "anh bạn trẻ" và tỏ ý nghi ngờ sự minh mẫn của chàng. "Cháu điên à?" Ông ta hỏi. Kỳ nghỉ của chàng đã kéo dài không dưới năm quý, và bây giờ còn định thêm nửa năm nữa! Nhân danh Chúa, con người làm gì có nhiều thời gian như thế để mà phung phí! - Hans Castorp ngửa mặt gửi tiếng cười điềm đạm cộc lốc lên các vì sao. Thời gian ấy ư! Muốn nói về thời gian, thời gian của người đời, thì sợ rằng cậu James còn phải sửa đổi rất nhiều những quan niệm mang theo từ dưới đồng bằng rồi mới có thể lên tiếng bàn cãi được với những người ở đây. - Ông ta sẽ vì quyền lợi của Hans mà có vài lời với ông cố vấn cung đình, Tienappel hứa hẹn. - "Tùy cậu", Hans Castorp bảo. "Rồi cậu sẽ thích ông ấy cho mà xem. Đó là một người tính tình khá đặc biệt, vừa tiếu lâm vừa trầm uất." Rồi chàng chỉ lên ánh đèn lập lòe trên an dưỡng đường Schalzalp và làm như tình cờ kể về những xác chết người ta phải thả trôi xuống núi theo đường xe trượt *bobsleigh*.

Hai cậu cháu ngồi ăn bữa tối trong khách sạn của 'Sơn trang', sau khi Hans Castorp dẫn khách về phòng của Joachim để ông ta có cơ hội rửa ráy chút đỉnh cho tỉnh táo. Căn phòng đã được tẩy trùng bằng H2CO, Hans Castorp bảo, một cách kỹ lưỡng như thể người từng ở đó không phải chỉ ra đi trái phép mà là một hình thức ra đi khác, không phải xuống núi mà là khuất núi. Người cậu hỏi thế nghĩa là thế nào, và người cháu đáp: "Chỉ là một cách chơi chữ ở đây thôi!" Chàng bảo: "Theo quan niệm ở trên này Joachim bị coi là đào ngũ - đào ngũ để nhập ngũ, cả chuyện ấy cũng có đấy. Nhưng thôi, ta đi chứ cậu, kẻo hết mất đồ ăn nóng!" Thế rồi họ ngồi đối diện nhau trong gian phòng rộng ấm cúng, bên cái bàn cao. Cô người lùn lẹ làng phục vụ họ, và James gọi một chai Burgunder, chai rượu được đưa lên trong một cái giỏ. Họ cụng ly và khoan khoái thưởng thức dòng chất lỏng tỏa hơi ấm râm ran khắp lục phủ ngũ tạng. Người ít tuổi hơn thao thao bất tuyệt kể về nhịp sống trên này tùy theo biến động bốn mùa, về một vài nhân vật đặc biệt trong phòng ăn, về liệu pháp *pneumothorax*, để minh họa cho cách chữa bệnh này chàng kể về ông Ferge hiếu hậu và sa đà vào các chi tiết của cơn sốc phế mạc ông này vừa kinh qua, không quên nhắc đến trận hôn mê ba

https://thuviensach.vn

màu và mùi diêm sinh nồng nặc, những ảo giác đóng vai trò đáng kể trong cơn sốc, và cả tiếng cười rùng rợn tuôn ra từ chính miệng ông ta. Chàng trả tiền bữa ăn. James ăn uống nhiệt tình theo thói quen thường ngày, cộng thêm sự ngon miệng do đường xa mang lại. Tuy nhiên thỉnh thoảng ông ta quên cả việc nạp dinh dưỡng, ngồi ngẩn người nghe, miệng ngậm đầy thức ăn, dao nĩa gác hờ hững trên đĩa, mắt trố ra nhìn chằm chặp Hans Castorp, hoàn toàn không ý thức được sự khiếm nhã của mình; mà nếu như Hans Castorp có tỏ ý khó chịu thì sợ rằng ông ta cũng chẳng nhận ra. Hai bên thái dương lưa thưa mớ tóc mai vàng hoe của ông lãnh sự Tienappel mạch máu nổi vồng lên phập phồng.

Chủ đề quê nhà không được nhắc đến ở đây, không một lời hỏi thăm về cá nhân hay gia đình, về thành phố quê hương, về tình hình kinh doanh của ông cậu, hay về hãng *Tunder & Wilms*, xưởng đóng tàu, chế tạo máy và đúc nồi hơi, nơi người ta vẫn ngóng đợi chàng kỹ sư trẻ tới thực tập, dĩ nhiên phải hiểu rằng họ còn trăm công ngàn việc khác, nên thực lòng mà nói chẳng chắc họ còn đợi nữa. Suốt thời gian đi đường và cả sau đó James Tienappel đã thử đề cập đến những vấn đề này, nhưng chúng rơi rụng hết và nằm chết cứng dưới đất - bị đập vào bức tường trầm tĩnh, cương quyết và thờ ơ một cách không hề giả tạo của Hans Castorp, một dạng vỏ bọc hay phép màu phủ kín người chàng, gợi nhớ tới thái độ chai lì trước hơi lạnh của buổi tối mùa thu và câu trả lời "Ở trên này không ai thấy lạnh" của chàng, và có lẽ đó chính là lý do khiến người cậu thỉnh thoảng phải nhìn chàng không chớp mắt. Họ nói về bà y tá trưởng và các bác sĩ, cả về những buổi nói chuyện chuyên đề của bác sĩ Krokowski - vừa hay, nếu James ở lại tám ngày thì sẽ được dự một buổi thuyết trình của ông ấy. Ai bảo cháu là cậu muốn đi nghe ông ta thuyết trình? Chẳng ai bảo. Chàng nghĩ thế, và bằng thái độ điềm tĩnh quả quyết của mình chàng biến điều đó thành chuyện đương nhiên, khiến người kia chỉ cần nghĩ đến chuyện không tham dự buổi thuyết trình cũng đủ cảm thấy khó xử và phải vội đem câu cửa miệng "lẽ dĩ nhiên, đương nhiên là thế" để lấp liếm đi như thể mình vừa dự định làm điều gì không phải. Đó cũng chính là sức mạnh vô hình tác động lên ông Tienappel, bắt ông ta ngừng ăn trố mắt quan sát người cháu họ - thậm chí miệng còn hé mở, vì

https://thuviensach.vn

đường hô hấp thông thường tự nhiên tắc tị, mặc dù ông lãnh sự nhớ là mình không bị ngạt mũi. Ông lắng nghe người cháu nói về bệnh tật, đối tượng quan tâm chính của tất cả những người ở trên này, về hứng thú tiếp nhận vi trùng của họ, về bản thân Hans Castorp, một ca khiêm tốn nhưng dai dẳng, về những kích thích của lũ vi trùng lên khí quản và các phế nang, làm thành các ổ lao và sản sinh ra chất độc khiến cơ thể ngất ngây choáng váng, về sự hủy diệt của tế bào và quá trình xơ hóa của mô, và câu hỏi quan trọng nhất ở đây là, liệu sự xơ cứng và đóng sẹo của các tế bào mô chặn đứng sự phát triển của khối u và làm lành bệnh, hay từ đó lại hình thành các ổ bệnh mới di căn, tạo ra các lỗ thủng ngày càng lớn phá hủy cơ quan hô hấp của vật chủ. Ông ta nghe chàng nói về quá trình tiến triển như ngựa phi nước đại của căn bệnh này, có thể dẫn đến tử vong trong vòng mấy tháng, thậm chí mấy tuần, nghe chàng nói về liệu pháp tràn khí phổi mà ông cố vấn cung đình là một chuyên gia điều trị hàng đầu, về phẫu thuật cắt phổi, một can thiệp nhiều rủi ro có lẽ ngày mai hay ngày kia sẽ phải áp dụng cho một bệnh nhân nặng mới tới đây, một cô gái Scotland trước kia hẳn rất hấp dẫn, nay bị chứng nám phổi hoành hành bên trong cơ thể như một trận dịch hạch đen và suốt ngày phải ngửi dung dịch phenol để khỏi mất trí vì quá ghê tởm chính bản thân mình - và thình lình ông lãnh sự phì cười, một cử chỉ lỗ mãng ông ta không bao giờ ngờ tới ở mình và cảm thấy hổ thẹn đến mức chỉ muốn độn thổ ngay lập tức. Ông ta cười sằng sặc, nhưng ngay khi nhận ra sự vô ý của mình thì thất kinh ngừng bặt, giả bộ húng hắng ho và tìm mọi cách che giấu sự lúng túng - ông ta chỉ cảm thấy hơi yên dạ, một nỗi yên tâm chứa đựng trong mình sự bất an mới, khi lén nhìn sang người ngồi đối diện, và mặc dù không thể nào không nhìn thấy hành vi bất lịch sự của người cậu nhưng Hans Castorp vẫn thản nhiên như chẳng có chuyện gì xảy ra, hay nói đúng hơn chàng chẳng thèm quan tâm đến điều đó, không phải vì tế nhị hay tôn trọng hay lịch sự gì, mà như thể chàng chìm đắm trong một trạng thái thờ ơ không rung động đến mức tuyệt đối, như thể chàng bị chụp trong một cái lồng kín đầy nhẫn nại đến mức đáng sợ, như thể chàng đã từ lâu quên mất phản ứng ngạc nhiên trước những cử chỉ lạ lùng như vậy. Chẳng biết vì những liên tưởng bất ngờ nào đó hay chỉ vì muốn khỏa lấp trận cười vô cớ của mình và

https://thuviensach.vn

gán cho nó một ý nghĩa có vẻ logic, bỗng ông lãnh sự đổi giọng tiếu lâm thân tình như kiểu chuyện trò giữa cánh đàn ông với nhau và, hai bên thái dương phập phồng mạch máu, ông ta say sưa kể cho người cháu nghe về một nàng "kỹ nữ", một cô ca sĩ phòng trà người Balkan rất chịu chơi đang làm mưa làm gió ở khu Sankt Pauli[290] và sử dụng rất hiệu quả sắc đẹp quyến rũ của mình làm phái mày râu ở thành phố cộng hòa quê hương họ thất điên bát đảo. Lưỡi ông ta líu lại, nhưng cả người kể lẫn người nghe đều không lấy thế làm điều, vì cái vỏ bọc nhẫn nại và bình thản của người tiếp chuyện ông rõ ràng không suy suyển cả trước hiện tượng này. Tuy nhiên, sự mệt mỏi tích tụ suốt chặng đường dài dần dần cũng thắng thế, khiến ông ta miễn cưỡng đồng ý về phòng lúc gần mười giờ rưỡi và thậm chí trong thâm tâm còn hơi bất mãn khi bắt buộc phải dừng bước chào hỏi ông bác sĩ Krokowski - nhân vật vừa được nhắc đến rất nhiều trong cuộc trao đổi vừa rồi đang bằng xương bằng thịt ngồi đọc báo bên cửa một gian phòng giải trí. Người cháu giới thiệu cậu mình với ông bác sĩ trợ lý, và đáp lại nụ cười rộng mở đầy cương nghị của ông này người được giới thiệu chẳng biết nói gì hơn câu cửa miệng "lẽ dĩ nhiên, đương nhiên là thế" của mình. Ông ta thở phào nhẹ nhõm khi người cháu tuyên bố sẽ sang đón cậu xuống ăn sáng lúc tám giờ rồi rời gian phòng được khử trùng kỹ lưỡng của Joachim theo lối ban công về lại phòng mình, thế là ông ta rốt cục có thể châm một điếu thuốc lá cuối ngày và ngả lưng nằm xuống chiếc giường của kẻ đào ngũ. Thiếu chút nữa ông ta gây ra hỏa hoạn vì hai lần gà gật ngủ thiếp đi với điếu thuốc lập lòe trên môi.

James Tienappel, mà Hans Castorp lúc thì gọi là "cậu James" lúc chỉ gọi là "James", là một người đàn ông chân dài trạc tứ tuần, mặc com lê dạ Anh và áo sơ mi trắng muốt, với mái tóc vàng hoe đã hơi có dấu hiệu hói, cặp mắt xanh gần nhau, hàng ria mép tỉa ngắn cứng như cuống rạ và hai bàn tay được chăm sóc kỹ càng. Từ một vài năm nay ông ta đã lập gia đình và trở thành người chồng, người cha nhưng vẫn thấy không cần thiết phải dọn ra khỏi tòa biệt thự rộng rãi của ông lãnh sự già ở đường Harvestehuder Weg. Phu nhân của James là một phụ nữ xuất thân trong cùng một giai cấp xã hội với ông ta, cũng văn minh và tinh tế, với lối nói nhỏ nhẹ, nhanh nhẹn và lịch

https://thuviensach.vn

thiệp đến mức khách sáo như ông ta. Ở nhà, James là một thương gia đầy năng lực, rất thận trọng và trong những lúc ga lăng nhất vẫn không mất đi sự tỉnh táo, nhưng trong những chuyến đi tới các vùng phong tục tập quán lạ, nhất là đi xuống miền Nam, ông ta lại có xu hướng trở nên tử tế một cách thái quá, sẵn sàng chiều ý người khác đến mức tự hạ thấp bản thân, nhưng đó hoàn toàn không phải là biểu hiện coi thường văn hóa của địa phương mình mà ngược lại, nó cho thấy một thiện chí và ý chí cương quyết trong việc điều chỉnh các nhu cầu quý phái của bản thân để không bị lạc lõng cả trong một môi trường văn hóa xa lạ. “Tất nhiên, lẽ dĩ nhiên, đương nhiên là thế!” là những câu cửa miệng của ông ta, để tỏ ra mình cũng biết nhập gia tùy tục và không ai có thể nghĩ rằng ông là người giàu nhưng dốt. Được cử lên đây với một sứ mạng nhất định, ông có trách nhiệm phát huy năng lực hành động của mình để “giải thoát” cho người bà con trẻ tuổi bị cầm tù ở nơi này, theo cách nghĩ của ông ta, và đưa chàng quay trở về trong vòng tay gia đình, dĩ nhiên ông ta thừa biết mình đang dấn thân vào nơi hiểm địa - ngay từ cái nhìn đầu tiên ông ta đã có linh cảm chẳng lành, rằng cái thế giới khép kín trên này với những tiêu chuẩn đạo đức riêng của nó, nơi chỉ coi ông ta như một phần tử lạ, cũng tự tin và tự hào không thua kém ông ta một chút nào, thậm chí còn hơn, khiến cho năng lực hành động của ông bỗng trở nên xung đột với các giá trị của nền giáo dục ông được hưởng, và đó là một cuộc xung đột nội tâm nặng nề, vì sức ép trong bầu không khí thấm đẫm tinh thần tự tôn của chủ nhà không phải là nhỏ.

Điều này Hans Castorp đã lường tới từ trước, khi chàng thản nhiên thầm trả lời bức điện của ông lãnh sự bằng một câu ‘Xin mời!’ gọn lỏn; nhưng chúng ta không nên nghĩ rằng chàng cố ý lợi dụng ấn tượng áp đảo của môi trường để gây sức ép với người cậu. Bởi đã từ lâu chàng trở thành một phần tử của môi trường ấy, nên không phải chàng sử dụng sức mạnh của nó để chống lại sự tấn công từ bên ngoài, mà ngược lại chính nó sử dụng chàng, và cuộc chiến không cân sức cứ thế diễn ra một cách tự nhiên và giản dị, từ khoảnh khắc đầu tiên khi người cậu bắt đầu cảm thấy những dấu hiệu thất bại mơ hồ qua thái độ cư xử của người cháu, cho đến kết cục cuối cùng, cái kết cục tất yếu mà Hans Castorp theo dõi với một nụ cười buồn.

https://thuviensach.vn

Ngay buổi sáng đầu tiên, sau bữa điểm tâm với thủ tục giới thiệu chủ khách một vòng quanh bàn, Tienappel đã được diện kiến ông cố vấn cung đình Behrens, khi nhân vật cao lênh khênh nhiều màu sắc ấy lướt như bơi chải vào phòng ăn, có ông trợ lý đen thui và trắng nhợt theo sát gót, làm một vòng tuần tiễu sớm và ném ra bốn xung quanh câu hỏi lấy lệ: "Ngủ ngon không?" Bên cạnh lời khen ngợi cơn ngẫu hứng lúc trà dư tửu hậu đưa ông lên đây bầu bạn một chút với người cháu họ cô đơn, ông lãnh sự còn được nghe từ miệng ông cố vấn cung đình nhận xét rằng chuyến đi này thực ra rất phù hợp với lợi ích sát sườn của chính ông ta, vì rõ ràng ông ta bị thiếu máu trầm trọng. Thiếu máu ư, ông, Tienappel mà thiếu máu? Chứ còn gì nữa! Behrens bảo và đưa ngay ngón tay trỏ ra vạch một mi mắt dưới của ông lãnh sự xuống xem. Thiếu máu cao độ! Ông ta khẳng định. Quý ông cậu sẽ làm được một việc tốt cho sức khỏe của mình, nếu trong thời gian mấy tuần lễ ở đây ông ta chịu khó đo giường ngoài ban công và theo gương người cháu trong mọi tiết mục còn lại. Với tình trạng sức khỏe của ông ta hiện nay không gì thông thái hơn là làm một khóa điều dưỡng như một ca *tuberculosis pulmonum*[291] nhẹ - thực ra ai cũng mang trong mình một ít vi khuẩn này. "Lẽ dĩ nhiên, đương nhiên là thế!" Ông lãnh sự hấp tấp tán thành một cách lịch sự và còn đứng trơ thổ địa ra một lúc, miệng hơi hé mở nhìn theo vị lương y cổ ngỏng ve vẩy hay tay như hai mái chèo quày quả đi ra, trong khi người cháu kiên nhẫn lặng thinh đứng đợi với vẻ mặt dửng dưng. Rồi họ lên đường đi dạo tới chiếc ghế bên dòng nước trên sườn núi, và sau đó James thực hành giờ nằm nghỉ đầu tiên trong đời, dưới sự chỉ dẫn của Hans Castorp, chàng mang sang cho cậu mượn một tấm chăn lông lạc đà để thêm vào với tấm chăn len ủ chân ông này mang theo từ nhà - bản thân ông ta tin rằng trong một ngày thu đẹp trời thế này thì chỉ cần một tấm chăn là đủ - và truyền đạt một cách chính xác từng bước môn nghệ thuật quấn chăn, thậm chí sau khi ông lãnh sự đã bị cuốn kín mít nằm như một cái xác ướp chàng còn giở tung hết ra bắt ông ta tự tay quấn lại một lần nữa và chỉ can thiệp vào để cải thiện chỗ này chỗ kia thôi. Rồi chàng dạy ông ta cách gắn cây dù vào tay ghế và xoay nó theo hướng mặt trời để che nắng.

https://thuviensach.vn

Ông lãnh sự vừa làm vừa pha trò. Ông ta còn mang nặng đầu óc đồng bằng, và chế giễu tất cả những điều vừa học được, cũng như trước đó ông ta đã chế giễu chuyến đi dạo hạn chế sau bữa điểm tâm. Nhưng khi thấy người cháu, đáp lại những câu bông đùa của ông, chỉ nở một nụ cười lặng lẽ không biểu cảm, nụ cười phản chiếu tất cả sự tự tôn và khép kín của thế giới trên này, thì ông bỗng lo sợ, ông sợ cho năng lực hành động của bản thân mình và vội vàng hạ quyết tâm tìm cơ hội nói chuyện với ông cố vấn cung đình về trường hợp người cháu càng sớm càng tốt, nếu có thể thì ngay chiều nay, khi ông còn đủ sức lực và tinh thần mang theo từ dưới kia, vì ông cảm thấy những thứ ấy đang mỗi lúc một hao mòn, bị lấn át bởi liên minh thù địch giữa bầu không khí nơi đây và cái tôi được giáo dục tốt của ông.

Thêm vào đó ông ta cảm thấy lời khuyên của ông cố vấn cung đình, rằng mình nên theo nếp sinh hoạt của các bệnh nhân ở đây để điều trị chứng thiếu máu, là một điều hoàn toàn thừa thãi: chẳng cần nói ông cũng tự khắc phải làm thế, cứ như thể không còn con đường nào khác. Nhưng điều đó, cũng như thái độ bình tĩnh tự tin có vẻ không gì lay chuyển nổi của Hans Castorp, trên thực tế chắc chắn và bất khả kháng tới mức độ nào thì làm sao một người có giáo dục như ông phân biệt được từ đầu. Không gì có sức thuyết phục hơn bữa lót dạ thịnh soạn sau cữ nằm nghỉ đầu tiên, tiếp theo là cuộc dạo chơi xuống "Phố", rồi sau đó Hans Castorp lại quấn cậu mình vào trong cái kén. Chàng gói ghém kỹ ông ta theo đúng nghĩa đen của từ này. Và dưới ánh nắng thu, trên chiếc ghế tiện nghi hoàn hảo không thể chê vào đâu được, thậm chí có thể nói là rất đáng khen, chàng để ông ta nằm nghỉ, như chính chàng cách đó chẳng bao xa, cho đến lúc tiếng cồng ngân vang gọi người ta xuống họp mặt với những bệnh nhân khác trong bữa trưa, bữa ăn thượng hạng và thịnh soạn tới mức cữ nằm nghỉ chính liền sau đó không còn là nhiệm vụ mà gần như một nhu cầu nội tại và được thực hiện một cách tự nguyện và đầy tin tưởng. Mọi việc cứ thế tiếp diễn cho đến bữa tối ê hề và thời điểm giao lưu dưới phòng khách, nơi đặt các dụng cụ quang học giải trí - chẳng có gì đáng nhớ và cũng chẳng có lý do gì để mà phản đối một thời khóa biểu với hình thức áp đặt tinh vi dưới cái vẻ đương nhiên đến thế, và lẽ ra cũng chẳng có gì đáng phàn nàn, nếu như óc suy xét của ông lãnh sự

https://thuviensach.vn

không bị hạn chế bởi trạng thái cơ thể mà ông không muốn gọi là ốm, nhưng cũng có thể coi là khó ở, do sự mệt mỏi và hồi hộp cộng với cảm giác nóng lạnh đồng thời trong người gây nên.

Cuộc hội kiến đầy mong đợi và lo ngại của ông lãnh sự với ông cố vấn cung đình Behrens được bố trí thông qua hình thức liên lạc đúng tuyến. Hans Castorp đề đạt nguyện vọng của người cậu với gã thợ tẩm quất và tay này truyền đạt tiếp tới bà y tá trưởng, thế rồi ông lãnh sự Tienappel được làm quen với kỳ quan ấy, bà ta xuất hiện không báo trước ngoài ban công giữa lúc ông ta ở tư thế nằm ngang, bị quấn kín mít trong cái kén và không thể cụ cựa gì được, ông ta phải vận dụng tất cả nền giáo dục mình được hưởng ra để đối phó với phong cách lạ đời của người đàn bà thuộc dòng dõi quý tộc này. Xời ơi, ông khách đáng kính phải cầm lòng đợi vài ngày, vì ông cố vấn cung đình chưa có rảnh, nào là mổ xẻ, nào tổng kiểm tra sức khỏe, thành phần nhân loại chịu khổ đau phải được ưu tiên đúng như lời dạy của Chúa lòng lành, và vì ông khách tự nhận mình hoàn toàn khỏe mạnh nên ông ta phải thích nghi với nhận thức rằng ông ta không phải nhân vật số một ở đây, rằng ông ta nên khiêm nhường đợi tới lượt mình. Nhưng nếu như ông ta muốn kiểm tra sức khỏe thì đó lại là chuyện khác - bản thân bà ta, Adriatica, sẽ không lấy làm lạ chút nào nếu ông ta có nguyện vọng này, cứ nhìn vào mắt ông ta là rõ, thế này này, mắt ông ta đục ngầu và cứ hấp háy liên hồi, và cứ như cái cách ông ta nằm thì có vẻ ngọc thể ông ta cũng không được ổn, không sạch khuẩn, mong ông khách hiểu đúng ý bà ta - rốt cuộc, ông ta muốn gặp ông cố vấn cung đình để khám bệnh hay là để nói chuyện? - Để nói chuyện, đương nhiên là thế, ông ta chỉ muốn trao đổi riêng đôi điều mà thôi! Người ở tư thế nằm ngang hấp tấp khẳng định. - Thế thì xin mời ông đợi cho đến lúc được gọi. Ông cố vấn cung đình không có nhiều thời gian để chuyện gẫu.

Tóm lại, mọi việc diễn ra khác hẳn với dự tính của James, và cuộc gặp mặt với bà y tá trưởng đã đẩy cho cán cân thăng bằng tâm lý của ông lệch hẳn đi. Quá văn minh để có thể nói toạc móng heo với người cháu - mà sự nhất trí với các hiện tượng trên này lồ lộ hiện ra qua thái độ dửng dưng không động lòng trước bất cứ điều gì - về cảm giác hãi hùng người đàn bà

https://thuviensach.vn

ấy gợi lên ở ông ta, ông lãnh sự chỉ thận trọng ướm hỏi rằng, bà y tá trưởng hình như là một phụ nữ khá lập dị. Hans Castorp trả lời lấp lửng, sau một cú liếc mắt thăm dò, bằng một câu hỏi ngược lại, thế bà Mylendonk có bán cho ông ta một cây nhiệt kế không? - "Không, tại sao lại bán? Thế ra bà ta còn kiêm cả bán hàng nữa ư?" Người cậu ngớ ra... Nhưng điều kinh khủng nhất là, nét mặt người cháu cho thấy chàng ta sẽ chẳng lấy làm lạ nếu sự thể xảy ra đúng như thế. "Ở trên này không ai thấy lạnh", nét mặt ấy như muốn nói. Nhưng ông lãnh sự thấy lạnh, người ông lúc nào cũng lạnh run trong khi đầu nóng hôi hổi, và ông thầm nghĩ, nếu bà y tá trưởng tìm cách bán cho ông một cây nhiệt kế thì hẳn ông đã nghiêm nghị từ chối; nhưng có lẽ từ chối lại sai lầm, vì xét cho cùng một người văn minh không thể ngậm vào miệng cây nhiệt kế của người khác, cho dù đó là nhiệt kế của cháu mình.

Ngày giờ cứ trôi qua như thế, khoảng bốn hay năm hôm. Cuộc sống của vị sứ giả như chạy trên đường ray - tuyến đường được đặt sẵn cho ông, và chệch ra ngoài hai thanh ray ấy gần như là điều không thể tưởng tượng nổi. Ông lãnh sự đã có những trải nghiệm, đã thu thập được nhiều ấn tượng, chúng tôi không có ý rình mò ông ta. Một hôm vào phòng Hans Castorp ông ta cầm lên tay một vật nhỏ giữa đám tư trang ít ỏi chủ nhân bày biện trong chỗ ở đơn sơ của mình, một tấm kính đen dựa vào một cái giá chạm trổ nhỏ xíu để trên mặt tủ thấp, khi đưa lên ngược sáng hóa ra là một tấm phim âm bản. "Cái gì thế này?" Người cậu tò mò hỏi... Lại còn phải hỏi! Tấm chân dung không có đầu, nổi lên bộ xương nửa trên một thân người bọc trong lớp vỏ thịt mờ mờ - có thể nhận ra đó là một tấm thân phụ nữ. "Cái ấy ư? Một kỷ vật." Hans Castorp trả lời. Người cậu vội nói "Xin lỗi!" rồi đặt tấm hình dựa lên cái giá như cũ và hấp tấp rời khỏi chỗ ấy. Đó chỉ là một ví dụ, đơn cử một trong những trải nghiệm và ấn tượng trong bốn hay năm ngày này của ông lãnh sự. Ông ta cũng tham sự cả một buổi thuyết trình của bác sĩ Krokowski, vì không tham dự là điều không thể tưởng tượng nổi. Buổi nói chuyện với ông cố vấn cung đình mà ông ta tha thiết yêu cầu diễn ra vào ngày thứ sáu của cuộc thăm viếng. Ông được gọi, và sau bữa điểm tâm ông hăm hở leo cầu thang xuống tầng hầm, quyết tâm chất vấn đến nơi đến chốn

https://thuviensach.vn

người chịu trách nhiệm về cháu ông và sự tiêu tốn thời gian của chàng ta ở đây.

Khi từ dưới ấy leo trở lên ông ta đã bớt hăm hở và hỏi giọng nhỏ hẳn đi:

"Cháu đã bao giờ được nghe điều gì như thế chưa?"

Nhưng rõ ràng Hans Castorp đã được nghe những điều tương tự như thế rồi, và chắc khi nghe chàng cũng không cảm thấy lạnh, cho nên ông ngừng bặt không hỏi nữa; và khi người cháu hỏi ông có sao không bằng giọng khá dửng dưng thì ông chỉ đáp: "Không, không sao." Có điều từ lúc ấy trở đi ở ông bỗng hình thành một thói quen mới: ông hay thẫn thờ, chân mày chụm lại, môi dẩu ra, mắt như nhắm vào một điểm chênh chếch phía trước, thỉnh thoảng quay phắt lại ném cái nhìn nhớn nhác về phía sau lưng... Phải chăng cả cuộc nói chuyện với Behrens cũng diễn ra ngoài dự tính của ông lãnh sự? Phải chăng trong suốt thời gian nói chuyện không chỉ Hans Castorp mà cả ông ta, James Tienappel, cũng là đối tượng được đưa ra trao đổi, khiến cho buổi gặp gỡ ấy mất đi tính chất một cuộc chuyện trò thuần túy? Thái độ của ông lãnh sự cho phép người ta phỏng đoán điều đó. Ông ta tỏ ra đặc biệt cao hứng, nói cười huyên thuyên, thỉnh thoảng lại thụi vào mạn sườn người cháu mà kêu: "Thế nào, anh bạn!" Nhưng đôi lúc ông ta lại có cái nhìn nhớn nhác, đột ngột đổi hướng từ chỗ này sang chỗ kia. Và ánh mắt ông ta cứ tìm về một mục tiêu nhất định, lúc ngồi bên bàn ăn cũng như trên đường đi dạo và trong những buổi tối giao lưu.

Mới đầu ông lãnh sự không dành sự chú ý đặc biệt nào cho một bà tên gọi Redisch, phu nhân một nhà tư bản công nghiệp người Ba Lan, ngồi ở bàn cậu học trò háu ăn đeo kính mắt tròn và bà Salomon hiện đang vắng mặt; trên thực tế bà ta cũng chỉ là một phụ nữ như nhiều bà khác trong phòng điều dưỡng chung, tóm lại là một phụ nữ tóc nâu vừa lùn vừa mập, bằng vào mái tóc đã hơi điểm bạc có thể thấy bà ta không còn trẻ trung gì nữa, nhưng có một cái cằm hai ngấn xinh xinh và đôi mắt nâu rất linh hoạt. Xét về mặt văn minh thì bà ta không thể so sánh được với bà Tienappel ở dưới đồng bằng. Có điều sau bữa tối ngày chủ nhật, trong lúc giao lưu nơi phòng giải trí, bà ta diện một chiếc váy đen đính những hạt cườm lóng lánh cổ khoét rộng, và ông lãnh sự bỗng phát hiện ra bà Redisch sở hữu một bộ ngực rất

https://thuviensach.vn

đàn bà, trắng ngần, bị ép chặt vào nhau để lộ một đường rãnh sâu xẻ ra ở giữa, và khám phá này làm cho người đàn ông chín chắn và tinh tế ấy rung động đến tận đáy linh hồn, đầy hứng khởi như thể đó là một cái gì hoàn toàn mới mẻ, ngoài sức tưởng tượng và vô cùng trọng đại. Ông ta kiếm cách làm quen với bà Redisch, trò chuyện với bà ta, mới đầu đứng, sau đó ngồi, và lúc về phòng đi ngủ thì vừa đi vừa hát. Ngày hôm sau bà Redisch không mặc váy đen đính cườm nữa và bộ ngực cũng bị gói kín, nhưng ông lãnh sự đã biết cái mà ông biết, và trung thành với những ấn tượng của mình. Ông ta đón đường bà ta lúc đi dạo, vừa chuyện trò vừa đón ý bà ta thái độ rất đỗi ga lăng, lúc nào cũng quanh quẩn bên cạnh bà ta, nâng ly chúc tụng bà ta bên bàn ăn và được bà ta đáp lại bằng nụ cười lóe sáng những chiếc răng bọc vàng đầy trong miệng, khi tâm sự với người cháu ông ta gọi bà ta là "người phụ nữ thánh thiện" - và lại ư ử hát. Hans Castorp chịu đựng tất cả những điều đó với thái độ điềm tĩnh nhẫn nại và vẻ mặt như muốn nói, biết làm sao. Nhưng không thể bảo rằng điều đó góp phần làm tăng thêm uy tín của người cậu trong con mắt người cháu hoặc có ích lợi gì cho sứ mạng của ông ta.

Trong bữa ăn mà ông lãnh sự nâng ly chào bà Redisch - ông ta làm thế tới hai lần: một lần khi ăn món cá và sau đó khi nước trái cây lạnh được đưa lên - tình cờ ông cố vấn cung đình tới ngồi vào bàn Hans Castorp và khách của chàng - vị lương y vẫn lần lượt dự bữa ăn ở một trong bảy chiếc bàn, và ở đầu bàn nào cũng có một chiếc ghế trống với dao nĩa dành sẵn cho ông ta. Hai bàn tay khổng lồ chắp lại trước cái đĩa, ông ta ngồi với hàng ria mép tỉa bên cụp bên xòe giữa ông Wehsal và ông gù Mexico, vừa ăn vừa hỏi chuyện ông này bằng tiếng Tây Ban Nha - vì tiếng gì ông ta cũng nói được, cả tiếng Thổ và tiếng Hungary - đồng thời giương cặp mắt lồi xanh lơ vằn tia máu đỏ quan sát cảnh ông lãnh sự Tienappel nâng ly rượu Bordeaux về phía bàn bà Redisch. Sau đó ông ta còn hạ cố giảng giải cho họ về một đề tài theo gợi ý của chính James Tienappel: trong một cơn cao hứng bất ngờ ông này thảy lên bàn câu hỏi, rằng điều gì xảy ra với thân thể người ta sau khi chết. Ông cố vấn cung đình đã dày công nghiên cứu cơ thể con người, đấy là nghề của

https://thuviensach.vn

ông ta, có thể nói không quá rằng ông ta là vị chúa tể của thể xác, hãy xem ông ta kể gì về quá trình phân hủy hữu cơ của thân thể con người!

"Trước tiên bụng ông sẽ bể ra", ông cố vấn cung đình cất tiếng oang oang giảng giải, chống cùi tay xuống bàn, ngả người trên hai bàn tay chắp lại. "Ông nằm trong cái hòm của ông trên đống mùn cưa, ông hiểu chứ, và thán khí làm người ông trương lên. Ông cứ phình to mãi ra, như con ếch bị bọn trẻ con tinh nghịch thổi hơi vào bụng, cuối cùng người ông tròn căng không khác gì quả bóng bay, và rồi bụng ông không chịu nổi áp suất bên trong bị nổ tung. Bụp. Ông bỗng thấy nhẹ cả người, như Judas Iscariot[292] khi y rớt bịch từ trên cành cây xuống đất, và mọi chất thải trong người ông được tống hết ra. Chà, sau đó thì ông lại có thể dự hội hè đình đám được như thường. Nếu Diêm Vương cho nghỉ phép thì ông có thể về thăm thân nhân họ hàng mà không sợ bị họ xa lánh vì ghê tởm. Người ta gọi đấy là giai đoạn đã bốc hết mùi. Bấy giờ mà ra ngoài không khí thì ông cũng đỏm dáng như đám thị dân Palermo treo trong đường hầm của các tu sĩ dòng Capuchin trước cổng thành Porta Nuova[293]. Họ đứng dán lưng vào tường ở đó, khô ráo và thanh lịch, được tất cả mọi người tôn trọng. Ăn thua là phải bốc hết mùi đã."

"Đương nhiên là thế!" Ông lãnh sự lắp bắp. "Rất cảm ơn ông!" Và sáng hôm sau ông ta biến mất.

Ông ta đã biệt tăm, bỏ đi hẳn, theo chuyến tàu sớm tinh mơ xuống đồng bằng - tất nhiên trước khi đi không quên giải quyết các thủ tục tài chính, ai dám nghi ngờ ông ta về mặt đó! Ông ta đã thanh toán hóa đơn tiền phòng, trả thù lao cho một lần khám bệnh té ra cũng có được thực hiện, nhưng không hé răng nói với người cháu một tiếng nào, lẳng lặng thu dọn đồ đạc vào hai chiếc vali xách tay - rất có khả năng ông ta làm việc đó vào buổi tối hay lúc sáng sớm, khi mọi người còn đang ngủ - và đến lúc Hans Castorp sang gọi cậu xuống ăn bữa điểm tâm thứ nhất thì chàng thấy phòng ông ta trống trơn.

Chàng đứng chống tay mạn sườn lẩm bẩm: "Chà, chà!" Đây là lúc nụ cười buồn chậm rãi lan ra trên mặt chàng. "Thế đấy", chàng vừa nói vừa gục gặc đầu. Cậu chàng đã cao chạy xa bay. Vắt giò lên cổ mà chạy, lén lút như đi trốn, như thể ông ta phải gom góp tất cả quyết tâm trong một khoảnh khắc

https://thuviensach.vn

nhất định để cứu lấy cái mạng mình, đã vứt nháo nhào đồ đạc vào hai cái vali xách tay, bỏ đi không dám ngoái cổ lại, một mình chứ không phải hai người theo dự định, không hoàn thành sứ mệnh cao cả được giao phó lúc lên đây, nhưng thâm tâm mừng như chết đi sống lại vì đã thoát, ôi con người tiểu thị dân, kẻ đào ngũ quay về với lá cờ đồng bằng, cậu James của chàng. Thôi thì chúc thượng lộ bình an!

Hans Castorp không để lộ ra với ai là chàng chẳng hay biết gì về kết cục đột ngột của chuyến viếng thăm của cậu mình, nhất là với lão già khập khiễng, người đưa ông lãnh sự ra ngoài ga. Sau đó chàng nhận được một tấm bưu thiếp gửi đi từ Bodensee, nội dung cho biết James có điện tín gọi về đồng bằng gấp để giải quyết một chuyện kinh doanh. Ông ta không muốn làm phiền người cháu - đúng là lý do lý trấu. “Chúc cháu ở lại bình an lâu dài!” - Một lời chúc mỉa mai? Nếu thế thì đó là một sự mỉa mai giả tạo, Hans Castorp tự nhủ, vì cậu chàng chắc chắn không nghĩ đến chuyện mỉa mai cười cợt lúc hấp tấp bỏ đi như thế, mà chắc hẳn ông ta thấy sợ, một nỗi sợ kinh hoàng chấn động tâm can, sợ rằng bây giờ về lại đồng bằng, sau tám ngày sống trên này, ông ta sẽ mất một thời gian dài để làm quen trở lại với cuộc sống xa lạ, giả tạo và thậm chí sai trái ở dưới ấy, nơi mà sau bữa điểm tâm người ta không phải đi dạo theo quy định và sau đó cũng không phải quấn mình trong chăn theo một nghi lễ nhất định, không phải ngày mấy lần giữ tư thế nằm ngang ngoài trời, mà thay vào đó phải đến văn phòng làm việc. Nhận thức kinh khủng ấy là nguyên nhân chính khiến ông ta đánh bài chuồn.

Cố gắng của đồng bằng để tìm lại đứa con đi hoang đã kết thúc như vậy. Chàng trai trẻ không hề ảo tưởng mà biết rõ rằng sự thất bại của đòn tấn công này - mà chàng có thể thấy được ngay từ đầu - có tính chất quyết định trong mối quan hệ từ nay về sau giữa chàng và những người bà con ở dưới kia. Thất bại ấy khiến đồng bằng nhún vai buông xuôi hẳn và để mặc cho chàng ngụp lặn trong tự do tuyệt đối, chỉ có điều trái tim chàng dần dà đã không còn rung động khi nghe hai tiếng tự do.

https://thuviensach.vn

# OPERATIONES SPIRITUALES[294]

Leo Naphta ra đời ở một vùng khỉ ho cò gáy gần biên giới Galicia-Volhynia[295]. Người cha luôn được ông ta nhắc tới bằng giọng khen ngợi, thoáng chút bao dung trịch thượng của người đã đủ lông đủ cánh bay xa nay ngoảnh nhìn về cội nguồn, người cha ấy lúc sinh thời là *schochet*[296] trong làng - nghề nghiệp khác xa một trời một vực với nghề đồ tể trong Cơ Đốc giáo, một nghề thấp kém của cánh thợ mổ và hàng thịt. Cha của Leo không thế. Ông ta có chân trong hàng chức sắc của làng, giữ một trách nhiệm nhất định trong đời sống tinh thần của cộng đồng. Ông đã trải qua kỳ thi sát hạch về tôn giáo và được vị Rabbi[297] chính thức cho phép giết mổ súc vật theo giới luật của Moses[298], tuân theo các nghi lễ quy định trong kinh Talmud[299]. Elia Naphta có đôi mắt xanh, sáng như sao theo lời người con trai, và trí tuệ thâm trầm mẫn tiệp, mang trong mình cốt cách một vị giáo sĩ, trang nghiêm và đạo mạo, khiến những người tiếp xúc với ông bất giác nhớ ra rằng, trong thời cổ đại giết súc vật là đặc quyền của giáo sĩ và những người có uy tín tinh thần. Mỗi khi Leo, hay Leib như tên thường gọi của cậu bé thuở nhỏ, được phép xem người cha làm việc trong sân nhà, có một gã tá điền lực lưỡng giúp việc, một thanh niên thuộc dòng Do Thái cường tráng mà đứng cạnh hắn ông Elia gầy gò với bộ râu lưa thưa vàng hoe lại càng có vẻ lẻo khoẻo hơn, nó thường chăm chú quan sát người cha tiến hành công việc đầy tính nghi lễ của mình, nhìn ông ta vung con dao bầu lớn thọc một nhát sâu vào giữa hai đốt sống cổ của con thú bị trói chân và bịt miệng nhưng không bị gây mê, nhìn gã tá điền hứng dòng máu phun ra xối xả bốc hơi nghi ngút chẳng mấy chốc đã đầy thau, thu hết cảnh tượng ấy bằng ánh mắt trẻ thơ của mình, thông qua các giác quan nhập vào tâm thức và ghi vào ký ức, trở thành kinh nghiệm sống của chính cậu bé Leib, con trai ông Elia mắt sáng như sao. Cậu bé biết rằng, người đồ tể theo đạo Cơ Đốc bị buộc phải dùng

https://thuviensach.vn

một cây chùy hay cái rìu đập cho con thú bất tỉnh trước khi giết thịt, để tránh cho nó khỏi phải chịu đau đớn theo tư tưởng nhân đạo nửa mùa của họ; trong khi cha nó, mặc dù mảnh khảnh và thông thái hơn bất kỳ kẻ phàm phu tục tử nào, với đôi mắt sáng như sao, thì lại hành nghề theo một giới luật khác, chọc tiết một sinh linh trong lúc nó hoàn toàn tỉnh táo với đầy đủ các giác quan và để cho nó chảy hết máu rồi ngã quỵ. Trong nhận thức của mình cậu bé Leib cảm thấy, với nguyên tắc nhân đạo của họ, đám *gojim*[300] ngu xuẩn kia đã hành động một cách sai trái và báng bổ, không có sự tôn kính xứng đáng đối với đấng thiêng liêng như phương pháp có vẻ dã man nhưng thực ra rất trang trọng của cha nó, và những hình dung về lòng mộ đạo của nó từ đó luôn gắn liền với sự tàn bạo, trong tâm hồn nó hình ảnh dòng máu tuôn trào và mùi huyết tươi không tách rời những tư duy về thượng đế và hoạt động tinh thần. Bởi nó hiểu rằng, cha nó chọn cái nghề đẫm máu này không phải vì tính hiếu sát như những tay đồ tể Cơ Đốc giáo khỏe như trâu, hay có lẽ như chính gã tá điền Do Thái giúp việc cho ông, và mặc dù thể chất yếu ớt nhưng hành động của ông rất mạnh mẽ vì nó mang nặng tính tâm linh, theo tinh thần của đôi mắt sáng như sao.

Đúng thế, Elia Naphta thuở sinh thời là người hay triết lý và suy ngẫm, ông ta không chỉ học thuộc kinh Torah[301] mà còn ưa phân tích và phê phán, nên đa số những cuộc tranh luận về đề tài tôn giáo giữa ông và vị Rabbi đã kết thúc bằng cãi vã. Ông ta nổi tiếng khắp vùng không phải chỉ trong cộng đồng Do Thái, được coi là một nhân vật khác thường, hiểu nhiều biết rộng hơn người trong lĩnh vực tín ngưỡng, nhưng cũng có thể là trong một lĩnh vực tâm linh nào khác, bí mật và khó hiểu, khiến người ta sợ hãi và xa lánh. Ông ta bị gán cho một sức mạnh siêu nhiên, một sự gần gũi quỷ thần, đại loại như Baal-Schem[302] hay Zaddik[303], hay một thầy phù thủy - cũng phải nói thêm rằng trên thực tế ông ta đã có lần dùng huyết tươi và thần chú chữa lành bệnh cho một mụ đàn bà mắc chứng phong chẩn và một thằng bé lên cơn co giật. Nhưng cũng chính vầng hào quang bí hiểm nhuốm màu tà giáo bao quanh con người ông ta, trong đó mùi máu tươi đóng một vai trò không nhỏ, lại dẫn đến một kết cục tai hại. Trong một cơn bạo động của dân làng, nổ ra do cái chết không lý giải được của hai đứa trẻ Cơ Đốc giáo, Elia đã lìa

https://thuviensach.vn

đời một cách vô cùng thảm khốc: người ta thấy ông ta bị đóng đinh thánh giá trên cánh cửa nhà mình, ngôi nhà cháy đùng đùng còn bà vợ lao phổi của ông ta, ngày thường vẫn nằm liệt giường, nay phải chồm dậy dắt díu Leib và bốn đứa em nó, cả mấy mẹ con tay giơ quá đầu, khóc lóc thảm thiết bỏ làng đi biệt.

Nhờ vốn liếng dành dụm được của ông Elia, họ không đến nỗi hoàn toàn tay trắng, và cái gia đình khốn khổ ấy đã tìm được chốn nương thân tại một thị trấn nhỏ vùng Vorarlberg[304], nơi bà Naphta bữa đực bữa cái đến làm việc trong một xưởng xe sợi, chừng nào sức khỏe của bà cho phép, còn những đứa con lớn theo học trường bình dân trong vùng. Nhưng nếu như những món ăn tinh thần được cung cấp ở ngôi trường bình dân có vẻ đủ cho khả năng và nhu cầu của mấy đứa em Leo, thì đối với nó, thằng anh lớn nhất nhà, lại quá đỗi nghèo nàn và thiếu thốn. Nó được thừa kế của người mẹ mầm mống căn bệnh phổi và của người cha, ngoài thân hình mảnh dẻ còm cõi, một trí tuệ đặc biệt sắc bén, một năng lực tinh thần từ rất sớm kết hợp với bản năng kiêu ngạo, đầy tham vọng, và niềm khát khao hướng tới những khía cạnh cao quý hơn của cuộc sống, tất cả những cái ấy thúc đẩy nó tìm mọi cách vượt ra khỏi tầng lớp xuất thân hèn kém của mình. Bên cạnh kiến thức thu lượm được trong trường, cậu bé mười bốn mười lăm tuổi biết cách kiếm ra những sách vở giúp nó trau dồi trí tuệ một cách nôn nóng và vô tội vạ, cung cấp thêm thức ăn tinh thần cho nó. Những điều nó nghiền ngẫm và phát biểu khiến cho bà mẹ bệnh tật héo hon phải rụt đầu rụt cổ và giơ cả hai bàn tay khẳng khiu lên kêu trời. Bằng tư chất thông minh và những câu trả lời sắc bén trong giờ học tôn giáo, nó đã thu hút được sự chú ý của vị Rabbi cai quản vùng ấy, một con người mộ đạo và uyên bác; ông ta nhận nó làm học trò riêng và tận tình chỉ bảo thêm trong những giờ phụ đạo, ông ta trau dồi kiến thức xã hội cho nó bằng tiếng Hebrew và các ngôn ngữ cổ điển, ông ta mài giũa tư duy logic cho nó bằng môn toán. Tất cả những cố gắng của con người nhân hậu kia chẳng đem lại kết quả tốt đẹp gì, càng ngày ông càng cảm thấy mình đang nuôi ong tay áo. Xưa mối quan hệ giữa ông Elia Naphta và vị Rabbi của ông ta thế nào thì nay tình cảnh con trai ông ta và sư phụ của nó cũng y như thế: không ai chịu ai, các cuộc cãi cọ về tôn giáo và

https://thuviensach.vn

triết học giữa thầy và trò xảy ra như cơm bữa, mâu thuẫn ngày càng sâu sắc, và vị giáo sĩ chính trực đã khổ tâm không để đâu cho hết vì sự ngang ngạnh, thói bới móc và cái tật hoài nghi tất cả, tinh thần chống đối và miệng lưỡi sắc như dao của cậu thiếu niên Leo. Đã thế về sau, bên cạnh tính giảo hoạt đầu óc phản kháng của Leo lại còn được gieo rắc thêm mầm mống cách mạng: nhờ giao du với con trai một nhà dân chủ xã hội, thành viên hội đồng cố vấn vương quốc, nó có cơ hội làm quen với chính nhân vật cấp tiến này và được dẫn dắt vào con đường chính trị, năng lực tinh thần sôi động của nó được lái theo chiều hướng cải cách xã hội; nó phát ngôn ra những điều khiến vị giáo sĩ già tốt bụng trung thành với truyền thống và kinh Talmud tóc tai dựng ngược trên đầu, kết cục tất yếu là sự tan vỡ không thể cứu vãn của mối quan hệ thầy trò. Nói tóm lại, cuối cùng Naphta bị sư phụ tống cổ ra khỏi cửa, bị cấm ngặt không được léo hánh tới thư phòng của ông ta nữa, không may lại đúng vào lúc mẹ nó, bà Rahel Naphta, sắp từ giã cõi đời.

Nhưng lúc bấy giờ, vào khoảng thời gian ngay sau khi mẹ chết, Leo tình cờ gặp linh mục Unterpertinger. Một hôm cậu bé mười sáu tuổi không có việc gì làm ra ngồi ngoài ghế đá công viên trên ngọn đồi mang tên Margarethenkopfes, đỉnh cao phía Tây thành phố bên bờ sông Ill, nơi người ta có thể phóng tầm mắt ra bốn xung quanh ngắm phong cảnh ngoạn mục của vùng thung lũng sông Rhine. Nó ngồi đó, đang đắm chìm trong những ý nghĩ ảm đạm và cay đắng về số phận, về tương lai mình, thì có một người khách dạo chơi, vốn là thành viên hội đồng giảng dạy của trường nội trú "Sao Mai" thuộc dòng tu Tên Thánh, tới ngồi xuống bên cạnh nó, nhấc mũ đặt lên ghế, ung dung vắt chân chữ ngũ dưới tấm áo chùng tu sĩ, sau khi lật vài trang trong cuốn kinh nhỏ cầm theo ông ta mở đầu một cuộc trò chuyện mỗi lúc một hào hứng hơn với cậu bé, mà kết cục là bước ngoặt quyết định thay đổi cả cuộc đời Leo. Vị tu sĩ dòng Tên, một con người lịch lãm và từng trải, một nhà sư phạm tâm huyết rất biết nhìn người và dụ người, đã giật mình giỏng tai lên ngay khi nghe những câu đối đáp đầu tiên với lối phát âm rành rọt, cách diễn đạt sáng sủa nhưng ý tứ ngạo mạn mà cậu thiếu niên Do Thái bề ngoài có vẻ nghèo khổ trả lời các câu hỏi của mình. Ông ta cảm nhận được ở nó hơi thở của một trí tuệ sắc bén đang bị giằng xé về mặt tinh

https://thuviensach.vn

thần, và càng hỏi tiếp ông ta càng khám phá ra ở người tiếp chuyện một lượng kiến thức sâu rộng và một lối tư duy vừa sắc sảo vừa cay độc hiếm thấy ở lứa tuổi của nó, lại càng không ai ngờ tới dưới cái vẻ bề ngoài rách rưới kia. Họ bàn về Marx[305], tác giả bộ *Tư bản* mà Leo Naphta được làm quen qua một ấn bản rẻ tiền, rồi chuyển sang Hegel[306] - cậu thiếu niên cũng đã đọc những điều Hegel viết hoặc người khác viết về ông ta đủ để đưa ra vài nhận xét khá là đặc sắc. Chẳng biết vì bản tính vốn ưa nghịch lý hay vì muốn làm đẹp lòng người đối thoại mà cậu ta gọi Hegel là một nhà tư tưởng "Công giáo"; và khi vị linh mục mỉm cười chất vấn rằng tại sao lại có thể bảo ông ta là người Công giáo, trong khi ai cũng biết Hegel từng giữ chức triết gia trong triều đình nước Phổ và như thế ông ta phải là người theo đạo Tin Lành mới đúng, cậu bé đã đáp lại rằng: chính cái danh hiệu "triết gia cung đình" kia lại càng khẳng định nhận xét của nó về sự chính thống của Hegel trong tôn giáo, mặc dù tất nhiên phải hiểu chính thống ở đây không theo cái nghĩa giáo điều của nhà thờ Cơ Đốc. Bởi (Naphta đặc biệt ưa thích liên từ này, mỗi khi có dịp đưa ra sử dụng cái từ ấy vang lên trong miệng nó một cách đắc thắng và đầy cương quyết, còn cặp mắt thì sáng ngời lên sau đôi tròng mắt kính), bởi khái niệm chính trị và khái niệm tôn giáo có mối liên quan chặt chẽ về mặt tinh thần với nhau, cả hai thuộc về một phạm trù bao gồm tất cả những gì được coi là khách quan, hành động, có tính thực nghiệm và khả thi, tóm lại là tất cả những yếu tố tác động lên đời sống bên ngoài. Đối lập với nó là đạo Tin Lành thiên về giáo lý mộ đạo có nguồn gốc từ thần bí học. Trong dòng tu Tên Thánh, cậu bé thêm vào, bản chất chính trị sư phạm của Công giáo là điều hiển nhiên không thể chối cãi; chính sách cai trị và giáo dục luôn được coi là những lĩnh vực độc quyền của họ. Và nó lấy cả Goethe ra làm ví dụ, một vĩ nhân gốc gác từ phong trào mộ đạo Tin Lành, nhưng lại có những hành động tiêu biểu theo tinh thần Công giáo, cụ thể là chủ nghĩa khách quan và học thuyết hành động do ông ta khởi xướng. Goethe từng hăng hái bảo vệ hình thức xưng tội kín và là một nhà sư phạm nhiệt thành, có thể bảo rằng ông ta cũng gần như là một tu sĩ dòng Tên.

Naphta tuôn ra những lý lẽ ấy, chẳng biết do thực lòng tin tưởng vào những điều này hay chỉ cốt khoe kiến thức, hoặc cũng có thể nó cố ý nói bọc

https://thuviensach.vn

theo người đối diện để nịnh hót cầu lợi như thói quen của kẻ nghèo hèn; vị linh mục không mấy quan tâm đến tính xác thực của lời lẽ mà chỉ để ý đến trí tuệ của người nói. Câu chuyện cứ theo đà tiếp diễn, chẳng mấy chốc vị tu sĩ dòng Tên đã biết cả hoàn cảnh khó khăn của Leo, và khi chia tay Unterpertinger yêu cầu Leo đến trường nội trú gặp mình.

Thế là Naphta có cơ hội đặt chân đến 'Stella matutina'[307], nơi bầu không khí học đường trang nghiêm đầy tính khoa học và xã hội đã từ lâu có một ma lực hấp dẫn lớn đối với nó; và còn hơn thế nữa, nhờ bước ngoặt định mệnh này nó lại có được một người đỡ đầu mới hơn hẳn người trước, một giáo sư biết đánh giá nó đúng mức và có khả năng hỗ trợ nó một cách hiệu quả hơn nhiều, một người thầy tận tâm ngoài lòng nhân từ điềm đạm còn rất đỗi hào hoa phong nhã, mà lọt được vào môi trường quý phái của ông ta là khao khát tột đỉnh của nó. Giống như nhiều trí thức Do Thái, Naphta mang tâm lý vừa muốn thay đổi xã hội lại vừa mơ ước cuộc sống cao sang của giới thượng lưu. Những lời bộc bạch đầu tiên mà vị giáo sư thần học Công giáo dụ nó nói ra khi ấy, mặc dù chỉ là những nhận định có tính so sánh và phân tích, nhưng về bản chất chẳng khác gì lời tỏ tình với nhà thờ La Mã, theo nó là đại diện của lối sống quý phái và trí tuệ, phản vật chất, phản thực tại và phản thế tục, nói tóm lại là một thế lực cách mạng. Và niềm say mê ấy là một tình cảm rất chân thực phát sinh tự đáy lòng nó; vì, như nó tự suy luận một mình, Do Thái giáo với thiên hướng vật chất trực quan, với các tư tưởng xã hội và chính trị truyền thống của mình tỏ ra gần gũi về mặt tinh thần với nhà thờ Công giáo hơn là nhà thờ Tin Lành, nhánh Cơ Đốc giáo cải cách với xu hướng đắm mình trong giáo lý thần bí chủ quan - và như thế, việc cải đạo của một người Do Thái sang Công giáo rõ ràng là một quá trình biến chuyển tinh thần tự nhiên và tự nguyện hơn sang đạo Tin Lành rất nhiều.

Bất hòa với người lãnh đạo tinh thần cộng đồng tôn giáo gốc của mình, mồ côi và bị bỏ rơi về tư tưởng, trong lòng khao khát một bầu không khí thanh tịnh hơn, một cuộc đời cao sang hơn xứng đáng với tài năng của nó, và vì theo pháp luật nó đã đủ tuổi tự quyết từ lâu, nên Naphta nóng lòng sốt ruột mong được cải đạo đến nỗi người 'phát hiện' ra nó chẳng tốn chút công sức nào để chiêu dụ linh hồn, hay nói đúng hơn là chiêu dụ cái đầu đặc biệt

https://thuviensach.vn

của nó về cho dòng tu của ông ta. Nhờ sự can thiệp của linh mục Unterpertinger, từ trước khi nhận lễ rửa tội Leo đã có một chỗ ở tạm thời trong trường nội trú ‘Sao Mai’ và được cung phụng không thiếu gì cả về vật chất lẫn tinh thần. Nó dọn hẳn vào trong đó sau khi đem mấy đứa em bỏ vào nhà tế bần, với thái độ điềm nhiên quý phái của một trí thức thượng lưu; lương tâm không hề xao xuyến nó phó mặc các em cho số phận hẩm hiu xứng đáng với tài năng hèn mọn của chúng.

Đất đai khu học xá ‘Sai Mai’ có một diện tích tương xứng với quy mô bề thế của trường, đảm bảo không gian sinh hoạt cho gần bốn trăm học sinh nội trú. Cả một loạt cánh rừng và đồng cỏ xung quanh cũng là tài sản của trường, thêm vào đó là hơn nửa tá bãi chơi và khu chuồng trại nông nghiệp nuôi hàng trăm con bò sữa, rồi thì khu ký túc xá, trang trại kiểu mẫu, sân thi đấu thể thao, trung tâm văn hóa và nghệ thuật, nơi thường xuyên có các buổi biểu diễn hí kịch và âm nhạc. Cuộc sống ở đây vừa nghiêm túc vừa vương giả. Nếp sống kỷ luật và thanh lịch, sự vui nhộn có kiềm chế, sinh hoạt tinh thần phong phú và vật chất dư thừa, thời khóa biểu chặt chẽ nhưng lý thú của nó thỏa mãn những nhu cầu bản năng sâu kín nhất của Leo. Nó sướng như được lên thiên đường. Nó thưởng thức những bữa ăn thịnh soạn trong phòng ăn lớn trật tự và yên tĩnh không thua gì hành lang khu học đường, giữa phòng có một tu sĩ trẻ ngồi trên bục cao đọc sách phục vụ thực khách. Nó hăm hở lao vào học, và mặc dù yếu phổi nó vẫn luôn dốc hết sức trong các trò chơi và các cuộc thi đấu thể thao, không chịu thua kém một ai. Lòng mộ đạo đến say mê mà nó thể hiện khi nghe lễ sớm mỗi ngày cũng như lễ trọng ngày chủ nhật khiến các ông thầy linh mục rất đẹp lòng. Hạnh kiểm của nó trong giao tiếp cũng làm họ hài lòng không kém. Các buổi chiều ngày lễ, sau khi thưởng thức bánh ngọt với rượu vang nó lại cùng các bạn dạo chơi, tất cả đều mặc đồng phục của trường màu xám xanh, cổ áo dựng cao, quần kẻ sọc, mũ lưỡi trai, bước đi ngay hàng thẳng lối.

Sung sướng và hàm ơn tràn ngập cõi lòng nó trước cách đối xử tế nhị của những người ở đây, không để lộ nguồn gốc cải đạo và nói chung là xuất xứ bần hàn của nó. Có vẻ như không ai biết nó được nhận vào học miễn phí. Nội quy của trường đánh lạc hướng các bạn đồng học khỏi thực tế hiển

https://thuviensach.vn

nhiên là tên nó trong danh sách không kèm theo chú thích về dòng dõi gia đình và quê quán. Học sinh nội trú không được phép nhận bưu phẩm quà bánh của gia đình, nếu như có người bất chấp nội quy vẫn gửi tới thì những món đồ ăn ấy được chia cho tất cả, và Leo cũng có phần. Chính sách quốc tế của trường giúp nó giấu kín tung tích, hay chí ít thì cũng không để thân thế nó đập ngay vào mắt mọi người. Cùng ở nội trú với nó có những học sinh ngoại quốc người Nam Mỹ gốc Bồ Đào Nha, bọn chúng có tướng mạo còn "Do Thái" hơn cả nó, và như thế khái niệm này kể như không tồn tại. Cùng nhập học một đợt với Naphta còn có một hoàng tử người Ethiopia da đen như mọi nhưng phong cách thì rất mực quý phái.

Trong giờ hùng biện Leo bày tỏ nguyện vọng mong được học tiếp môn thần học ở bậc đại học, để, theo lời nó, đến một lúc nào đó đủ phẩm hạnh gia nhập dòng tu. Kết quả là nó được chuyển từ khu "Nội trú nhì", nơi điều kiện ăn ở và sinh hoạt có phần khiêm tốn hơn, lên khu "nhất". Bây giờ mỗi bữa ăn nó có người phục vụ, và phòng ngủ của nó một bên liền vách với phòng tiểu bá tước von Harbuval và Chamaré người Silesia, bên kia giáp với phòng tiểu hầu tước di Rangoni-Santacroce người Modena. Nó tốt nghiệp trung học hạng xuất sắc và, trung thành với quyết định lúc trước, đánh đổi cuộc đời học sinh nội trú lấy nếp sống một chủng sinh trong tu viện Tisis kế bên, rèn luyện tính nhẫn nại và kỷ luật, trau dồi kiến thức tôn giáo để loại bỏ dần dần những dục vọng tinh thần, hiểu theo nghĩa các tư tưởng cách mạng và nổi loạn trước kia của nó.

Nhưng đồng thời trong giai đoạn ấy sức khỏe nó suy sụp một cách đáng ngại - không phải vì đời sống tu hành khắc khổ, mặc dù phải tuân theo kỷ luật nghiêm ngặt của dòng tu nhưng thể xác nó vẫn được nhận mọi sự chăm sóc chu đáo nhất, mà lý do phát xuất từ bên trong. Thời gian vừa qua nó đã là đối tượng của các biện pháp giáo dục thông minh và tinh tế nhằm khuyến khích các tư chất đặc biệt, nhưng đồng thời cũng đòi hỏi một nỗ lực cao của bản thân. Trong những hoạt động tinh thần say mê choán hết giờ khắc ban ngày và cả một phần ban đêm ấy, với tất cả những nghiên cứu, cân nhắc, đánh giá và nhận xét trong tư tưởng nó đã gặp phải vô vàn thử thách gian nan và mâu thuẫn vì bản chất ưa nổi loạn của mình. Nó là cơn ác mộng -

https://thuviensach.vn

đồng thời cũng là niềm hy vọng lớn - của vị linh mục bề trên trực tiếp của nó, người không ngày nào không bị nó hành hạ bằng những câu hỏi thừa biện chứng thiếu khôn ngoan của mình. *"Ad haec quid tu?"*[308] Nó thường hăm hở hỏi, cặp mắt kính dày cộp lóe sáng... Và ông thầy bị dồn vào thế bí không còn cách nào khác hơn là nghiêm giọng yêu cầu nó cầu nguyện để đạt được sự tĩnh tâm cần thiết - *"ut in aliquem gradum quietis in anima perveniat"*[309]. Có điều sự "tĩnh tâm" này, nếu như có đạt tới được, chỉ là công cụ tiêu diệt tinh thần phản kháng và làm chai lì ý thức cá nhân, tạo ra một thứ nghĩa trang tinh thần, một trạng thái mà các biểu hiện bên ngoài đối với cậu chủng sinh Naphta không có gì là lạ vì nó vẫn thường thấy trong không ít ánh mắt trống rỗng và gương mặt vô hồn vây quanh, chỉ e rằng nó sẽ không bao giờ đạt tới được trạng thái tinh thần ấy, kể cả khi thể xác bị hủy hoại.

Phải công nhận rằng các cha bề trên của Naphta có một sức chịu đựng tinh thần rất đáng khen ngợi, vì những rắc rối và phiền toái nó gây ra không hề làm giảm sút thái độ ân cần họ dành cho nó. Hết hai năm thử thách, đích thân cha tổng quản vùng cho gọi nó tới gặp, trò chuyện với nó và ra quyết định thu nạp nó vào dòng tu. Thế là cậu chủng sinh trẻ tuổi được thụ phong bốn chức thấp là những chức giữ cửa, phụ lễ, đọc kinh và trừ quỷ, đồng thời được phát nguyện lời thề 'đơn'[310] và trở thành một thành viên chính thức của dòng tu, để rồi ngay sau đó được gửi sang Hà Lan theo học ngành thần học tại đại học viện Falkenburg.

Khi ấy gã mới vừa hai mươi tuổi. Ba năm sau, chịu ảnh hưởng của khí hậu bất lợi nơi cư trú và những căng thẳng về mặt tinh thần căn bệnh di truyền của gã trỗi dậy, đe dọa có thể làm nguy hại cả tính mạng gã nếu cứ tiếp tục lưu lại đó. Một cơn kịch phát ho ra máu dữ dội của gã làm cho các cha bề trên hết sức lo ngại, và sau nhiều tuần mê man thập tử nhất sinh người bệnh được gửi trả về nơi xuất phát. Thế là cậu học sinh nội trú ngày nào giờ đây trở thành giám thị trông coi sinh hoạt của học viên và giảng dạy các môn khoa học nhân văn và triết học tại chính ngôi trường cũ của mình. Đúng ra trách nhiệm này không ngoài quy định của dòng tu, chỉ có điều thông thường sau vài năm công tác ở trường, người tu sĩ trẻ sẽ quay trở lại

https://thuviensach.vn

đại học để hoàn tất việc nghiên cứu và làm luận văn tốt nghiệp. Naphta không thể tiếp tục theo đuổi con đường ấy. Bệnh tình của gã không những không thuyên giảm mà ngày càng trầm trọng; bác sĩ và cha tu viện trưởng quyết định giữ gã ở hẳn tại trường nội trú, hy vọng cuộc sống hòa đồng với thiên nhiên và bầu không khí trong lành cũng như công việc đồng áng không mấy nặng nhọc ở đây có tác động tốt đến sức khỏe của gã, ít nhất là trước mắt. Gã được thụ phong chức thầy nhất, có quyền lĩnh xướng trong những lễ trọng ngày chủ nhật - một quyền lợi gã không bao giờ sử dụng, thứ nhất vì gã biết mình không có khiếu âm nhạc, sau nữa giọng nói yếu ớt do chứng bệnh nan y của gã quả thực chẳng mấy thích hợp với việc ca hát. Nhưng gã không vượt lên được khỏi chức phó trợ tế, chẳng hy vọng gì được phong thủ tế và lại càng không thể mơ đến chức linh mục. Gã tiếp tục ho ra máu dai dẳng và cơn sốt quái ác mãi chẳng chịu lui, nên cuối cùng người ta quyết định đưa gã lên vùng núi non này điều trị, mọi phí tổn do dòng tu đài thọ hết, và khóa điều dưỡng kéo dài đến nay đã sang năm thứ sáu - có thể bảo rằng không phải gã đi nghỉ chữa bệnh nữa mà đã định cư hẳn lại đây, trong bầu không khí loãng nhẹ trên cao này, giải khuây bằng việc dạy tiếng Latinh tại một trường trung học dành cho các bệnh nhân trẻ tuổi...

Những điều ấy Hans Castorp được nghe chi tiết và cặn kẽ từ chính miệng Naphta trong những lần chàng đến thăm cái tổ lụa là của ông ta, khi thì một mình, khi với những người bạn cùng bàn Ferge và Wehsal mà chàng giúp làm quen với chủ nhân; hoặc cũng có thể trong những lần gặp gỡ tình cờ khi dạo chơi theo quy định và chàng tháp tùng ông ta trở về “Làng” - một cách nhẩn nha, từng mẩu nhỏ ghép lại thành một câu chuyện liền lạc, câu chuyện mà chàng không những công khai tuyên bố là hết sức kỳ thú mà còn ra sức thuyết phục hai người bạn đồng hành ủng hộ ý kiến của mình, điều mà Ferge và Wehsal chẳng cần phải bảo cũng làm: ông Ferge hiền hậu dĩ nhiên không quên nhắc nhở rằng tất thảy những gì cao siêu đều nên hạn chế ở mức độ vừa phải cho phù hợp với tâm hồn đơn giản của mình (bởi kinh nghiệm lúc trải qua cơn sốc phế mạc là sự kiện duy nhất trong đời lôi được ông ta ra khỏi ranh giới thông thường), còn gã Wehsal khoái chí ra mặt khi được nghe tiểu sử một người xuất thân dưới đáy xã hội, nhờ may mắn mà leo một hơi

https://thuviensach.vn

lên vài nấc thang danh vọng - và thầm hả hê thấy cây không mọc được tới trời, vận may của con người tốt số kia có vẻ đã tới hồi cạn kiệt cùng với sự suy sụp toàn diện về sức khỏe.

Hans Castorp về phần mình tỏ ý tiếc cho con đường công danh đứt đoạn của Naphta và vừa tự hào vừa lo lắng liên tưởng đến Joachim, người anh họ trọng danh dự của mình, người đã gom góp tất cả quyết tâm và lòng dũng cảm để xé rách cái lưới bền chặt dệt bằng những sợi tơ ngụy biện của Rhadamanthys, đã đào ngũ để nhập ngũ, và giờ đây, trong hình dung của Hans Castorp, anh họ chàng trong tư thế tay trái bám chặt cán cờ, ba ngón bàn tay phải xòe ra long trọng tuyên đọc lời thề trung thành khi nhập ngũ. Cả Naphta, cứ theo những lời ông ta kể với Hans Castorp về dòng tu của mình, cũng đã tuyên thệ dưới lá cờ của ông ta, cũng đã gia nhập hàng ngũ của ông ta; nhưng rõ ràng ông ta chẳng mấy trung thành với lời thề ấy, bằng chứng là những tư tưởng ngoài luồng và kết hợp lạ lùng ông ta ấp ủ, chẳng như Joachim sống chết với lời thề của mình. Mặt khác Hans Castorp, trên quan điểm một người dân sự, một đứa con của hòa bình, càng lắng nghe vị tu sĩ dòng Tên trong quá khứ và linh mục trong tương lai giảng giải lại càng tin rằng hai người ấy lẽ ra phải có cảm tình và thông cảm với nghề nghiệp của nhau mới phải, lẽ ra họ phải nhận thấy sự giống nhau giữa họ chứ. Vì cả hai đều theo đuổi một sự nghiệp quân ngũ, người này cũng như người kia, điều đó đúng về mọi mặt: nếp sống khổ hạnh với tôn ti trật tự nghiêm minh, tuyệt đối chấp hành mệnh lệnh và tuân theo truyền thống Tây Ban Nha. Truyền thống trọng danh dự này đóng một vai trò quyết định trong dòng tu của Naphta, một dòng tu hình thành ở Tây Ban Nha và có điều lệ nghiêm ngặt tương tự như kỷ luật sắt vua Phổ Friederich sau này áp dụng cho đội quân thiện chiến của mình, điều lệ trong nguyên bản cũng được soạn bằng tiếng Tây Ban Nha, có lẽ vì thế mà Naphta khi kể chuyện và giảng giải thường xen vào những từ ngữ và khái niệm bằng thứ tiếng này. Ông ta nói về *"dos banderas"*[311], hai ngọn cờ chiêu tập nhân tâm trong trận đánh sinh tử giữa hai thế lực đối lập: một bên địa ngục và một bên thánh thần; ở Jerusalem tổng chỉ huy là Chúa Jesus, vị *"capitan general"*[312] của phe thiện - còn ở xứ Babylon thì quỷ Satan là *"caudillo"*[313], thủ lĩnh...

https://thuviensach.vn

Chẳng phải trường nội trú ‘Sao Mai’ cũng là một hình thức doanh trại đó sao, các học viên của nó cũng được chia thành đội ngũ, được rèn luyện kỷ luật và tư cách tu sĩ-quân nhân, một mối liên hệ không thể chối cãi giữa ‘cổ áo quân phục hồ bột cứng’ và ‘cổ áo chùng xếp nếp Tây Ban Nha’? Tư tưởng trọng danh dự và thành tích, những điều đóng một vai trò nổi bật trong sự nghiệp của Joachim - Hans Castorp thầm nghĩ - rõ ràng cũng được đề cao trên con đường công danh mà Naphta vì bệnh tật phải bỏ dở giữa chừng! Cứ như những gì chàng được nghe kể thì dòng tu của ông ta tập hợp toàn những sĩ quan tham vọng vào bậc nhất, nô nức chỉ một ý nguyện lập công (tiếng Latinh là *“Insignes esse”*[314]). Tuân theo lời răn dạy của người sáng lập đồng thời cũng là cha tổng quyền đầu tiên của dòng tu, vị tu sĩ Tây Ban Nha xứ Loyola[315], họ đã cống hiến nhiều hơn, đã hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc hơn tất cả những kẻ chỉ hành động theo lý trí. Họ cần cù thực hiện công việc của mình hơn cả mức yêu cầu, *“ex supererogarione”*[316], họ không chỉ kháng cự lại những đòi hỏi của xác thịt (*“rebellione carnis”*[317]), điều mà xét cho cùng một người bình thường có lý trí nào cũng phải làm, mà còn đấu tranh tiêu diệt dục vọng từ trong mầm mống, tiêu diệt tính ích kỷ và lòng ham mê thế tục, những điều thông thường lẽ ra không đến nỗi bị cấm đoán. Bởi đấu tranh chống lại kẻ thù, *“agere contra”*[318], hay nói cách khác là tấn công, dĩ nhiên đáng khen ngợi hơn hẳn thái độ tự vệ thụ động (*“resistere”*[319]). Làm kẻ thù suy yếu và đè bẹp chúng! Đó là phương châm hành động của họ, và tác giả của nó, vị thánh xứ Loyola lại một lần nữa chứng tỏ sự gần gũi về tư tưởng với vị tướng tổng chỉ huy của Joachim, ông vua Phổ Friedrich với nguyên tắc xung trận “Tấn công! Tấn công!”

“Bám lưng địch mà đánh!” và *“Attaquez donc toujours!*[320]” của ông ta.

Nhưng điểm chung lớn nhất giữa thế giới của Naphta và thế giới của Joachim là thái độ của cả hai người đối với chiến tranh, quan điểm của họ cho rằng không nên chùn tay trước đầu rơi máu đổ. Ở điểm này họ hoàn toàn thống nhất với nhau dù là về đời, về đạo hay về sự nghiệp, và Hans Castorp, với tư cách một đứa con của hòa bình, háo hức lắng nghe Naphta kể về những tu sĩ thánh chiến thời Trung cổ, tự hành xác đến kiệt quệ nhưng không ngần ngại nhúng tay vào máu để giành quyền lực tinh thần, để tạo

https://thuviensach.vn

dựng nước Chúa, đưa hình thức thống trị của đấng siêu nhiên áp đặt lên cõi nhân gian; về những hiệp sĩ Đền Thánh thiện chiến thà bỏ thây trên chiến trường chống quân ngoại đạo chứ không chịu chết già trên giường ấm nệm êm, họ quan niệm nếu vì Chúa mà bị giết hay đi giết người thì cũng không có tội, hơn thế nữa đó còn là niềm vinh hạnh cao nhất trên đời. May mắn làm sao lúc ấy Settembrini không có mặt ở đó để nghe những lời này! Nếu không hẳn ông ta đã lại đóng vai ông già quay đàn thùng tấu lên điệu nhạc hòa bình để phá rối họ - mặc dù bản thân ông ta chẳng hề khước từ một cuộc chiến tranh nhân danh lòng ái quốc và văn minh tiến bộ chống lại triều đình Vienna, và Naphta sẽ không bỏ lỡ cơ hội công kích yếu điểm này của ông văn sĩ bằng những lời lẽ nhạo báng cay độc nhất. Chừng nào ông người Ý còn ôm ấp thứ tình cảm ái quốc mù quáng như thế, thì ông ta, Naphta, sẽ xung trận cùng một liên minh toàn người Cơ Đốc giáo và công dân quốc tế, những người nhận bất kỳ nước nào hay chẳng nước nào là Tổ quốc của mình và sẵn sàng xả thân chống lại tinh thần quốc gia hẹp hòi, rồi ông ta trích dẫn những lời đanh thép của một vị tổng quyền dòng tu của mình tên gọi Nickel rằng, lòng ái quốc là "dịch hạch và cái chết tất yếu của tư tưởng nhân đạo Cơ Đốc giáo".

Nên biết rằng Naphta gọi lòng ái quốc là dịch hạch hoàn toàn chỉ vì muốn đề cao tinh thần diệt dục - bởi đối với ông ta khái niệm này đại diện cho tất cả, đối với ông ta chẳng có cái gì trần tục lại không đi ngược lại lợi ích của sự diệt dục và nước Chúa! Không chỉ tình cảm gia đình và tình yêu Tổ quốc làm hại đến những điều này, mà cả sức khỏe và cuộc sống: ông ta phê phán hết sức gay gắt mỗi khi ông văn sĩ giở giọng ca tụng hòa bình và hạnh phúc, rằng những thứ ông kia ca ngợi chỉ là tình yêu xác thịt, *amor carnalis*[321], là tính ham hưởng thụ, *commodorum corporis*[322], và bảo thẳng vào mặt ông kia rằng những thói tiểu tư sản vô tín ngưỡng ấy chẳng quan hệ quái gì tới cuộc sống và sức khỏe.

Đó là cuộc tranh cãi lớn nổ ra một ngày khá lâu sau lễ Giáng sinh, trong một chuyến dạo chơi lội tuyết đến "Phố" và quay trở lại, nảy sinh từ những bất đồng quan điểm giữa các nhân vật quen biết của chúng ta và không thiếu mặt một ai: Settembrini, Naphta, Hans Castorp, Ferge và Wehsal - người nào

https://thuviensach.vn

cũng gây gây sốt, hết sức kích động và choáng váng vì vừa đi vừa tranh cãi trong tiết trời băng giá, ai cũng rùng mình liên tục và, dù là giữ vai trò chủ đạo như Naphta và Settembrini hay chỉ lắng nghe và lâu lâu đóng góp một câu như mấy người còn lại, cả bọn đều hăng say đến nỗi chốc chốc lại dừng bước giữa đường khoa tay múa chân giành nhau nói và cản trở những khách bộ hành khác, khiến những người xa lạ vô can ấy phải vòng sang hai bên vệ đường tránh, đôi khi cũng có người đứng lại trố mắt lắng nghe các lý lẽ kỳ quái của họ.

Đúng ra thì câu chuyện khởi đầu từ Karen Karstedt, cô Karen tội nghiệp với những đầu ngón tay bị rò và vừa mới chết chưa được bao lâu. Hans Castorp không biết chuyện cô bé bỗng nhiên trở bệnh nặng rồi qua đời, nếu không hẳn chàng đã vì tình đồng đội mà đi dự đám tang cô bé - chưa kể đến cảm tình vốn có chàng dành cho tang lễ. Nhưng sự kín đáo tế nhị thông thường ở đây khiến chàng biết chuyện khi đã quá muộn và cô bé đã chuyển sang tư thế nằm ngang vĩnh viễn trong khu vườn của vị thiên thần có chỏm mũ bằng tuyết đội lệch trên đầu. *Requiem aeternam*[323]... Chàng ngỏ vài lời thương mến tưởng nhớ cô bé, khiến ông Settembrini có cơ hội mỉa mai việc làm từ thiện của chàng lúc trước, những cuộc viếng thăm Leila Gerngroß, cậu Rotbein với bộ óc thương gia không lúc nào ngừng tính toán, bà Zimmermann đầy tràn, người con trai huênh hoang của *'Tous-les-deux'* và bà Natalie von Mallinckrodt chịu nhiều đau khổ, thậm chí ông ta còn mỉa mai nhắc đến cả những bó hoa đắt tiền chàng kỹ sư mua tặng cho cái đám người lố bịch ấy để tỏ lòng tận tâm của mình. Hans Castorp lưu ý ông ta rằng, những người được nhận cử chỉ quan tâm chăm sóc của chàng, trừ hai ngoại lệ là bà von Mallinckrodt và cậu nhỏ Teddy, thảy đều đã từ giã cõi đời vì một căn bệnh nan y, và Settembrini vặn lại rằng, chẳng lẽ điều đó làm cho họ đáng kính trọng hơn hay sao. Rốt cuộc thì, Hans Castorp cãi, người ta cũng có thể theo tinh thần nhân đạo Cơ Đốc giáo tỏ lòng tôn trọng nỗi khổ đau được chứ. Và trước khi Settembrini kịp lên tiếng quở mắng chàng thì Naphta xen vào giảng giải về hiện tượng lòng nhân đạo được thể hiện một cách cuồng tín và thái quá ở thời Trung cổ, về những trường hợp xả thân phục vụ người bệnh đến mức quái gở: con vua cháu chúa cúi mình hôn lên

https://thuviensach.vn

những vết lở loét của người cùi, cố ý để cho mình lây bệnh và còn gọi những ung nhọt mọc lên trên người mình là những đóa hoa hồng của thượng đế, uống cả nước rửa vết thương đầy máu mủ của người bệnh rồi tuyên bố rằng trong đời mình chưa bao giờ được thưởng thức món đồ giải khát nào ngon đến thế[324].

Settembrini làm bộ muốn ói. Không phải sự ghê tởm về mặt thể xác của những hình ảnh và tưởng tượng ấy khiến ông ta lộn mửa, ông ta giải thích, mà là sự cuồng tín đến điên loạn thể hiện qua quan niệm nhân đạo kiểu này. Và ông ta vươn thẳng người lấy tư thế ung dung tự tại, thao thao bất tuyệt giảng về các hình thức chăm nom nhân đạo và tiến bộ của thời đại mới, các biện pháp tuyên truyền vệ sinh, cải cách xã hội và những thành quả của y học hiện đại đã đẩy lùi dịch bệnh, xóa sạch những hình ảnh kinh hoàng nọ.

Những trò hề tiểu tư sản hào nhoáng ấy, Naphta đập lại, chẳng được tích sự gì nhiều trong những thế kỷ ông ta đề cập tới, thậm chí còn có hại cho cả hai phía: đối với người bệnh khốn cùng cũng như người khỏe giàu sang, những người hành động không phải vì lòng thương hại mà muốn thông qua việc làm từ thiện để đạt tới sự cứu rỗi linh hồn. Bởi với những cải cách xã hội thành công người này sẽ mất đi lý do chính đáng để nhận sự giúp đỡ và người kia bị cướp đoạt sứ mạng cao cả của mình. Vì vậy sự có mặt của nghèo đói và bệnh tật phù hợp với quyền lợi cả đôi bên, và nhận thức ấy sẽ còn tồn tại chừng nào quan điểm tôn giáo thuần túy còn được giữ vững.

Một quan điểm bẩn thỉu, Settembrini tuyên bố, và một nhận thức quá ngu ngốc đến nỗi lên tiếng phản bác gần như là một sự hạ mình đối với ông ta. Vì ý tưởng về "sứ mạng cao cả" cũng như cái điều ông kỹ sư không dám tự mình nói ra mà phải mượn "tinh thần nhân đạo Cơ Đốc giáo" chỉ là một trò ảo thuật, một sự tự lừa dối bản thân, một trực giác thiếu sót, một sai lầm tâm lý. Lòng thương hại mà người khỏe dành cho người bệnh và tự thổi phồng lên đến mức sùng kính - vì bản thân anh ta chẳng biết mình làm sao mà chịu đựng nổi bấy nhiêu đau khổ nếu ở vào hoàn cảnh của kẻ bệnh tật kia - lòng thương hại ấy đã bị cường điệu một cách quá quắt, hoàn toàn không phù hợp với người bệnh và thực ra chỉ là kết quả của suy nghĩ và tưởng tượng lệch lạc mà người khỏe gán cho người bệnh khi anh ta thử hình dung rằng người

https://thuviensach.vn

bệnh cũng như một người khỏe phải chịu những nỗi thống khổ của bệnh tật. Thật là một nhầm lẫn tai hại. Người bệnh là người bệnh, với những tố chất và cảm thụ riêng; bệnh tật đã biến đổi anh ta đến mức con người và bệnh tật có thể sống hòa thuận cùng nhau, cơ thể anh ta đã tự hình thành những cơ chế tự vệ để giảm thiểu nỗi đau đớn, thậm chí cả những cơn bất tỉnh cũng có tác dụng như một hình thức gây mê nhân đạo, một biện pháp thích nghi và xoa dịu của tự nhiên, tất cả những điều đó người khỏe đã quên không tính tới. Minh họa sinh động nhất là cái đám người bệnh phổi ở trên này và tính nhẹ dạ, ngu xuẩn, dâm đãng của họ, đã thế lại còn không một chút cố gắng để phục hồi sức khỏe. Tóm lại, nếu con người khỏe mạnh đáng kính giàu lòng thương người kia mà mắc bệnh và tự mình không còn khỏe nữa thì anh ta sẽ thấy bệnh tật đúng là có những nét đặc trưng nhưng không có gì là khả kính, và anh ta đã quan trọng hóa nó một cách quá mức khi còn khỏe mạnh.

Tới đây Anton Karlovitsch Ferge phẫn nộ lên tiếng bênh vực cơn sốc phế mạc của mình và phản đối thái độ thiếu tôn trọng đối với nó. Sao, cái gì, quan trọng hóa quá mức cơn sốc phế mạc của ông ta? Xin lỗi đi, và xin cám ơn! Cục yết hầu to tướng của ông ta chạy lên chạy xuống, bộ ria mép rậm rạp xù ra, ông ta to tiếng cấm ngặt mọi biểu hiện coi thường những điều ông ta phải trải qua. Ông ta chỉ là một người tầm thường, một nhân viên bảo hiểm lưu động, và tất cả những gì cao siêu đều xa lạ đối với ông ta - bản thân cuộc trò chuyện này cũng đã vượt quá tầm hiểu biết của ông ta rồi. Nhưng nếu như ông Settembrini có ý định gộp chung cả cơn sốc phế mạc vào những điều ông ta vừa trình bày - cả cảm giác nhột nhạt như trong địa ngục với mùi diêm sinh nồng nặc và cơn bất tỉnh ba màu - thì xin lỗi đi! Bởi vì trong đó không hề có một tí ti dấu vết nào của giảm thiểu và gây mê nhân đạo một cách tự nhiên và sai lầm của trí tưởng tượng; mà ngược lại đó là điều chó má kinh tởm nhất dưới gầm trời, và ai còn chưa tự mình trải qua như ông ta đây, người đó không thể biết được nó ghê rợn đến mức độ nào...

Chà chà, ông Settembrini chặc lưỡi, cơn sốc phế mạc của ông Ferge càng ngày càng trở nên ly kỳ hấp dẫn hơn, có thể bảo rằng nó đã thành một vòng hào quang huyền diệu bao bọc lấy ông Ferge. Ông ta, Settembrini, khinh bỉ thứ bệnh tật đòi hỏi sự quan tâm chú ý của kẻ khác. Bản thân ông ta cũng

https://thuviensach.vn

mắc bệnh, bệnh nan y chứ chẳng phải chơi; nhưng ông ta không hề có ý định làm mình làm mẩy mà thậm chí còn hổ thẹn vì bệnh tật của mình. Hơn nữa, ông ta chỉ bàn về bệnh tật nói chung, bàn một cách triết lý mà thôi, và những nhận định của ông ta về sự khác biệt giữa thực tế khách quan và cảm giác của người bệnh cũng như người khỏe là hoàn toàn có cơ sở, các quý vị chỉ cần liên hệ tới những trường hợp mắc bệnh thần kinh, ví dụ như thần kinh hoang tưởng chẳng hạn. Nếu như một trong những người bạn đồng hành với ông ta đây, ông kỹ sư hay cũng có thể là ông Wehsal, tối nay về phòng bỗng thấy ông cụ thân sinh đã quá cố của mình đứng trong một xó và cất tiếng dạy dỗ mình - đó hẳn phải là một sự kiện ghê gớm lắm đối với quý vị, một trải nghiệm vô cùng kinh khủng làm quý vị hoảng loạn tinh thần và nghi ngờ chính những giác quan của mình, có thể khiến quý vị ngay lập tức dọn ra khỏi phòng để vào điều trị trong một bệnh viện thần kinh. Hay là không phải thế? Nhưng điều đáng nói ở đây là, các quý ông chẳng thể nào gặp một sự kiện tương tự, vì các quý ông không mắc bệnh tâm thần. Còn nếu như các ông thấy hiện tượng ấy, thì có nghĩa là các ông không còn khỏe mạnh nữa mà đã bị bệnh, và các ông sẽ không xử sự như một người khỏe mạnh, có nghĩa là: các ông sẽ không hoảng sợ và tự nguyện đi điều trị, mà sẽ coi hiện tượng ấy như một điều hết sức bình thường và bắt đầu trò chuyện với bóng ma, giống như tất cả những người bệnh thần kinh hoang tưởng khác; và các ông sẽ lại tin rằng sự hoảng hốt do bóng ma gây ra chỉ là một sai lầm tưởng tượng của những người không mắc bệnh.

Ông Settembrini nói một cách rất dí dỏm và đầy hình tượng, nhất là đoạn ông cụ thân sinh đứng trong xó nhà. Ai cũng phải bật cười, cả ông Ferge, mặc dù ông ta vẫn phật ý về nỗi có người dám coi thường cuộc phiêu lưu địa ngục của ông ta. Ông văn sĩ về phần mình khéo léo lợi dụng không khí vui nhộn chung để tiếp tục giảng giải và tuyên truyền cho sự nhầm lẫn của người bệnh hoang tưởng cũng như người mắc tất cả các chứng bệnh tâm thần khác; những người này, ông ta khẳng định, đã mắc sai lầm tự buông thả mình một cách thái quá, bởi vì theo nhận định của ông ta trong một vài lần vào thăm bệnh viện tâm thần thì họ hoàn toàn có khả năng kiểm soát sự điên dại của mình. Hễ thấy bác sĩ hay một người lạ đặt chân lên ngưỡng cửa là

https://thuviensach.vn

người bệnh ngừng nhăn nhó, lảm nhảm hay hoa tay múa chân và cư xử một cách bình thường, cho tới khi người kia đi khỏi và cảm thấy không còn bị theo dõi nữa thì anh ta lại tiếp tục những hành vi quái lạ lúc trước. Không còn nghi ngờ gì nữa, điên dại cũng có nghĩa là buông thả một cách tuyệt đối, trong nhiều trường hợp bằng cách ấy người bệnh tìm cách lẩn tránh những nỗi đau khổ lớn vượt quá sức chịu đựng của mình, đó là một hình thức tự vệ của người yếu đuối trước những ngọn đòn số phận, vì anh ta linh cảm thấy mình không thể đứng vững được với đầy đủ ý thức và các giác quan. Điều ấy hiển nhiên đến nỗi có thể nói không ai là không thấy, và ông ta, Settembrini, chỉ bằng ánh mắt nghiêm nghị và thái độ cứng rắn không khoan nhượng của mình đã giúp một số người điên dừng những trò hề của họ và tỉnh táo trở lại chí ít là trong chốc lát.

Naphta cười nhạo báng, trong khi Hans Castorp vội vàng khẳng định lòng tin tưởng tuyệt đối của mình vào tính chính xác trong từng lời nói của ông Settembrini. Chỉ cần tưởng tượng cái cảnh ông văn sĩ nghiêm khắc chiếu tướng một người điên bằng ánh mắt không khoan nhượng và nụ cười thâm thúy dưới hàng ria mép uốn cong là chàng hình dung ra ngay con người mất trí tội nghiệp ấy phải cố gắng đến nhường nào để khôi phục ý thức và sự sáng suốt tinh thần, mặc dù có lẽ trong thâm tâm anh ta vẫn rủa thầm ông Settembrini là lão già quay đàn thùng chuyên phá thối... Nhưng cả Naphta cũng đã vào thăm bệnh viện tâm thần, ông ta nhớ có lần ở “Khoa rối loạn tâm thần nặng” trong một bệnh viện như thế đã chứng kiến những cảnh mà, lạy Chúa, ánh mắt nghiêm khắc không khoan nhượng của ông Settembrini và luân thường đạo lý chẳng có tí ký lô nào, những cảnh tượng như hình ảnh minh họa địa ngục của Dante, hiện thân của đau đớn rùng rợn không lời nào tả xiết: những người điên trần trùng trục ngồi trong bồn tắm như hóa đá ở mọi tư thế diễn tả trạng thái kinh hãi và bấn loạn tinh thần đến cùng cực, một vài người còn cất tiếng hú sởn tóc gáy, những người khác tay giơ cao miệng há hốc phát ra những tiếng cười khô khốc không còn chút tính người mà như hòa trộn mọi yếu tố cấu thành địa ngục...

“A ha”, ông Ferge hài lòng thốt lên trong lúc tự cho phép khơi dậy trong ký ức tiếng cười của chính mình khi rơi vào trạng thái bất tỉnh trong cơn sốc

https://thuviensach.vn

phế mạc.

Và tóm lại, phương pháp sư phạm không khoan nhượng của ông Settembrini chắc chắn sẽ phải chào thua trước những gương mặt méo mó của "Khoa rối loạn tâm thần nặng", ở đó tâm trạng e sợ đầy thành kính có lẽ sẽ ngàn lần nhân đạo hơn thái độ kiêu căng hợm hĩnh mà vị Hiệp sĩ thái dương và Đại giáo chủ Tam Điểm[325] của chúng ta ưa dùng làm vũ khí chống lại bệnh mất trí.

Hans Castorp không có thời gian ngẫm nghĩ lâu về cái danh hiệu mới Naphta vừa tặng cho ông Settembrini. Chàng chỉ kịp tự nhủ, mình nhất định sẽ phải tìm hiểu thêm khi có dịp. Lúc bấy giờ tâm trí chàng còn bị thu hút hoàn toàn vào cuộc tranh luận; Naphta đang phân tích những khuynh hướng chung khiến ông văn sĩ ca tụng sức khỏe và không tiếc lời phỉ báng hạ thấp bệnh tật. Tất nhiên, Naphta bảo, ông ta cũng ghi nhận một điều là trong quan điểm này bộc lộ một sự quên mình đáng khen ngợi, vì chính ông Settembrini cũng mang bệnh trong người. Nhưng quan điểm của ông ta, dù có cao quý khác thường cũng không tránh khỏi thiếu sót, dựa trên thái độ trân trọng và sùng bái thân thể, một sự tôn trọng chỉ có thể lý giải được khi thân thể còn ở trạng thái ban đầu khi mới được Chúa tạo ra chứ không phải trong tình trạng xuống cấp hiện nay, *in statu degradationis*[326]. Là một tạo vật đáng ra bất tử, bị giáng cấp vì tội tổ tông thân thể trở thành nạn nhân của sa đọa và bỉ ổi, làm mồi cho cái chết và thối rữa, chẳng khác gì cái xà lim giam giữ linh hồn và chỉ đáng để người ta hổ thẹn vì nó, *pudoris et confusionis sensum*[327], như Thánh Ignatius từng dạy.

Sử sách còn ghi vĩ nhân Plotinus cũng từng có cảm giác này, Hans Castorp kêu lên. Nhưng ông Settembrini đã vung tay quá đầu yêu cầu chàng đừng bỏ chung các quan điểm thập cẩm ngũ vị vào trong một rọ và tốt hơn hết chỉ nên ngậm miệng lắng nghe mà thôi.

Trong lúc ấy Naphta dẫn dắt thái độ sùng kính mà Cơ Đốc giáo thời Trung cổ dành cho những đau đớn thể xác ra khỏi sự đồng tình về tín ngưỡng đối với cảnh nhục hình. Bởi những ung nhọt của cơ thể không chỉ thể hiện tình trạng suy sụp của sức khỏe mà còn tương ứng với mức độ bị đầu độc của linh hồn, những đau đớn dày vò về thể xác lại khơi gợi cảm giác

https://thuviensach.vn

an ủi và thỏa mãn lớn về mặt tinh thần - thân thể tốt tươi chỉ là hình ảnh lừa dối, lương tâm chỉ là tiếng nói của lòng tự ái, và việc chối bỏ nó bằng cách hạ mình trước bệnh tật mang lại cho người ta sự thỏa mãn tột đỉnh. *Quis me liberabit de corpore mortis hujus*[328]? Ai sẽ giải thoát ta khỏi tấm thân chết chóc này? Đó là tiếng gọi của tinh thần, tiếng nói vĩnh hằng của nhân loại đích thực.

Không đời nào, đó là tiếng kêu của bóng đêm - theo quan điểm của ông Settembrini, được trình bày hết sức truyền cảm - tiếng nói của một thế giới chưa biết đến ánh sáng mặt trời trí tuệ và nhân đạo. Phải, mặc dù cơ thể ông ta nhiễm độc, nhưng ông ta vẫn giữ được một tinh thần sáng suốt và lành lặn đủ để hào hoa giương mũi giáo đấu tranh phê bình quan điểm sặc mùi cố đạo của ông Naphta về thể xác và để hài hước hạ bệ linh hồn. Ông ta đi xa tới mức biểu dương thân thể con người là đền thờ đích thực của đấng tối cao, đáp lại Naphta tuyên bố cái đám tế bào bầy nhầy ấy chỉ là tấm màn ngăn cách giữa chúng ta và cõi vĩnh hằng, hậu quả là ông Settembrini cấm ngặt ông kia từ nay về sau không được nhắc đến hai chữ "nhân loại" nữa - vân vân và vân vân.

Họ đi đầu trần, mặt cứng đờ vì lạnh, chân mang ủng cao su lúc đạp lạo xạo lên lớp tuyết rải tro trên vỉa hè, lúc thọc sâu vào đống tuyết đùn cao hai bên vệt bánh xe chạy trên đường: Settembrini với chiếc áo khoác mùa đông muôn thuở, lớp lông viền ngoài cổ áo và cửa tay đã rụng trụi thùi lụi, nhưng do ông ta biết cách khoác lên mình một cách đầy tự trọng nên vẫn không kém phần thanh lịch; Naphta trong một tấm áo măng tô đen kín cổ dài đến chân, nhìn bề ngoài không thể biết được là bên trong lót lông ấm từ trên xuống dưới. Hai con người ấy gân cổ cãi nhau về các vấn đề có tính nguyên tắc bằng giọng gay gắt cứ như thể đang bảo vệ những quyền lợi thiết thực nhất của mình, không nói thẳng với nhau lại cứ nhè Hans Castorp ra mà nói và trong khi trình bày ý kiến chỉ hất đầu hay chĩa ngón tay cái về phía đối phương. Chàng trai trẻ bị kẹp giữa hai người, hết quay đầu sang trái lại quay sang phải tán thưởng người này đã rồi người kia, thỉnh thoảng dừng bước, nửa người trên hơi ngả ra phía sau, hai bàn tay bọc kín trong đôi găng da dê khua khoắng minh họa cho một ý kiến của riêng mình, tất nhiên chỉ là một

https://thuviensach.vn

đóng góp rất khiêm tốn mà thôi. Trong khi ấy Ferge và Wehsal lượn ở vòng ngoài, lúc đằng trước lúc đằng sau, có lúc lại dàn thành hàng ngang mà đi cho đến khi hàng ngũ của họ bị dòng giao thông trên đường phá vỡ.

Bị cuốn theo những nhận xét ngoài lề, cuộc tranh luận đã chuyển sang các đối tượng cụ thể hơn, lần lượt nhảy cóc từ hỏa táng sang hành xác, tra tấn và tử hình. Ferdinand Wehsal là người đưa đề tài nhục hình ra nói, hồi hộp và say mê ra mặt, như Hans Castorp thầm nhận xét. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi ông Settembrini lớn tiếng viện dẫn nhân phẩm con người để phản đối biện pháp trừng phạt sai trái cả về mặt giáo dục lẫn về mặt luật pháp này - trong khi ấy, mặc dù cũng có thể đoán trước được nhưng người nghe vẫn bị bất ngờ vì những lý lẽ thô bạo đến trắng trợn Naphta dùng để bênh vực nhục hình. Theo ý ông ta lảm nhảm về nhân phẩm con người ở đây thì thật dở hơi, bởi nhân phẩm đích thực của chúng ta nằm ở tinh thần chứ đâu phải ở thể xác, và vì linh hồn con người có khuynh hướng ưa hút khoái lạc chỉ từ thể xác nên có thể coi những đau đớn người ta gây ra cho tấm thân là một biện pháp tốt để dập tắt ham muốn nhục dục, xua đuổi niềm say mê ra khỏi cơ thể và dồn về cho tinh thần, để tinh thần giành lại vị trí bá chủ của mình. Coi biện pháp trừng phạt bằng nhục hình như một điều xấu xa đặc biệt đáng bị lên án, đó là một sự phê bình dốt nát. Thánh nữ Elisabeth[329] đã bị đánh đến khi tóe máu bởi cha xưng tội của mình, Konrad von Marburg, để, như sự tích các Thánh chép, cho "hồn vía" bà ta "bong ra" và bay lên "đến ba tầng trời"; bản thân nữ thánh cũng đã vụt hèo vào một người đàn bà già nua tội nghiệp lỡ ngủ gật trong khi xưng tội. Chẳng lẽ có thể cả gan phê phán hình thức sám hối bằng tự hành xác mà thành viên các dòng tu, các giáo phái cũng như vô số vĩ nhân thường xuyên thực hành để củng cố nguyên tắc tinh thần cho chính mình, và coi nó là dã man, vô nhân đạo? Việc dùng pháp luật bãi bỏ nhục hình ở các nước tự xưng là văn minh và gọi đó là một bước tiến bộ thực sự, niềm tin ấy càng dai dẳng thì chỉ càng thêm nực cười mà thôi.

Chà, Hans Castorp bảo, ở đây phải chấp nhận rằng trong cặp đối ngẫu thể xác và tinh thần thì không còn nghi ngờ gì nữa, thể xác là hiện thân của cái ác, của ma quỷ... Ha ha, thể xác mà là hiện thân thì đúng quá, hợp tự nhiên quá rồi còn gì, hay thật! Và tự nhiên, trong mối quan hệ đối lập với tinh

https://thuviensach.vn

thần, với trí tuệ, rõ ràng cũng là đại diện cho cái ác - có thể nói là ác một cách huyền bí, nếu không sợ mang tiếng khoe khoang học vấn và kiến thức. Dựa trên quan điểm này muốn chữa bệnh cho cơ thể một cách hiệu quả thì phải áp dụng những biện pháp điều trị theo nguyên tắc tương tự, tức là - nếu không sợ mang tiếng khoe khoang lần nữa - cũng phải độc ác và huyền bí như vậy. Giả sử hồi đó, khi ông Settembrini vì sự yếu đuối xác thịt không dám đi dự hội nghị bàn về tiến bộ ở Barcelona mà được Thánh nữ Elisabeth hiện ra phù hộ thì hay biết mấy...

Mọi người phá lên cười, và vì ông văn sĩ dợm nhảy lên phản đối nên Hans Castorp vội lấp liếm bằng cách kể lại chuyện hồi nhỏ chính mình bị ăn đòn như thế nào: trong trường trung học của cậu bé Hans thời ấy hình phạt này vẫn có lúc được áp dụng ở những lớp dưới, thường là đánh bằng roi ngựa. Mấy ông thầy vì nể nang địa vị xã hội của gia đình nó nên không trực tiếp ra tay, vậy là lần ấy nó bị một đứa học trò to khỏe, một thằng lớn hơn nó cả cái đầu quật rất ác, cứ nhằm đùi và ống chân, những chỗ chỉ được che chở bởi một lớp tất mỏng mà vụt. Những ngọn đòn ấy đau một cách dã man, nhục nhã, không thể nào quên, có thể bảo là "huyền bí", khiến nước mắt nó tuôn ra như suối và chuỗi nấc nghẹn ngào không muốn dứt vì nỗi tức giận điên cuồng và cảm giác đau đớn bất lực - xin ông Wehsal thứ lỗi[330]. Và Hans Castorp đã đọc được ở đâu đó rằng những tên tội phạm ghê gớm cướp của giết người khi bị phạt hèo trong nhà tù cũng khóc như trẻ con.

Ông Settembrini đưa cả hai bàn tay đi găng da mòn vẹt lên che mặt, Naphta ngược lại cất giọng lạnh lùng nghiêm khắc hỏi rằng, làm sao cải tạo được đám tội phạm ngoan cố kia nếu không dùng đến roi vọt, những dụng cụ hoàn toàn có thể coi là đúng chỗ ở đây. Một nhà tù nhân đạo là một thỏa hiệp nửa nạc nửa mỡ về thẩm mỹ, và ông Settembrini, mặc dù không ngớt lời ca ngợi cái đẹp nhưng kỳ thực lại tỏ ra chẳng hiểu quái gì về cái đẹp. Còn trong lĩnh vực sư phạm, cứ theo lời Naphta thì theo định nghĩa của những kẻ chủ trương dẹp bỏ biện pháp giáo dục bằng đánh đập khái niệm nhân phẩm có nguồn gốc từ chủ nghĩa cá nhân tự do tiểu tư sản, từ thời đại nhân văn khai sáng, từ việc đề cao đến mức tuyệt đối cái tôi - những thứ đang trên đà diệt vong để nhường chỗ cho các ý tưởng xã hội mới cứng rắn

https://thuviensach.vn

hơn, những liên kết và thích nghi, cưỡng chế và phục tùng, mà để biến nó thành hiện thực chúng ta cần bạo lực tối cao, khi ấy cả việc hành xác cũng phải nhìn nhận bằng con mắt khác.

"Té ra khái niệm phục tùng như xác chết có nguồn gốc từ đây!" Settembrini nhạo báng; Naphta quật lại rằng, Chúa đã giáng họa bắt chúng ta phải chịu nỗi nhục mang tấm thân thối rữa để trừng phạt tội lỗi của loài người, và nếu thân xác ấy phải lãnh vài hèo thì rốt cục cũng chẳng có gì là ghê gớm - thế là người ta rơi vào chủ đề hỏa thiêu xác chết.

Settembrini hết lời ca ngợi biện pháp này. Nhờ nó chúng ta tránh được cái nạn đi ngủ với giun, ông ta hân hoan nhận xét. Nhân loại đang trên đà phát triển để loại trừ nỗi nhục ấy, để đạt được mục tiêu của mình với các động cơ hành động lý tưởng. Và ông ta tiết lộ mình có tham dự vào việc chuẩn bị một cuộc hội nghị quốc tế về hỏa táng sắp tới sẽ được tổ chức ở Thụy Điển. Người ta dự tính đưa ra triển lãm một cơ sở hỏa thiêu kiểu mẫu phù hợp với tất cả kinh nghiệm thu thập được trong lĩnh vực này từ trước tới giờ, một khu quần thể kiến trúc bao gồm cả nơi tàng trữ tro cốt, nơi người ta được phép áp dụng và phát huy mọi sáng kiến trang trí khác thường nhất. Hình thức mai táng dưới lòng đất đã tỏ rõ tính lỗi thời, cổ hủ của nó trong hoàn cảnh thời đại mới: sự phát triển không ngừng của đô thị, đất đai chật hẹp khiến các nghĩa trang bị đẩy dần ra ngoài ngoại ô, giá đất ngày càng tăng, việc sử dụng các phương tiện giao thông hiện đại khiến tang lễ chẳng còn gì là thành kính trang nghiêm! Ông Settembrini rất biết mô tả một cách đầy hình ảnh sự xuống cấp tinh thần này. Ông ta vẽ ra chân dung người đàn ông góa vợ ngày ngày còng lưng lê bước ra mộ người quá cố ngồi khấn vái giãi bày tâm sự, không quên nhận xét rằng, con người chung thủy ấy trước hết phải có cái may mắn thừa thãi thời gian, thứ tài sản quý giá nhất của cuộc sống; sau nữa hoạt động tấp nập của một nghĩa trang lớn thời hiện đại chắc chắn sẽ khiến ông ta dần dà cảm thấy lạc lõng với những tàn dư tình cảm ủy mị của mình. Trong khi ấy thiêu hủy tử thi bằng ngọn lửa là một phương pháp thanh tịnh, vệ sinh và trang trọng biết bao, một hình ảnh hào hùng nếu đem so với mai táng, khi thân thể con người phải trải qua một quá trình thối rữa và phân rã thảm hại trong mộ, làm mồi cho đủ các loại sinh vật cấp thấp!

https://thuviensach.vn

Không những thế, với phương pháp mới này tâm hồn còn được thỏa mãn một nhu cầu rất nhân bản, nhu cầu về sự trường tồn. Vì chỉ có thành phần không bất biến của cơ thể là bị thiêu hủy trong ngọn lửa, đó là cái phần khi cơ thể còn sống đã phụ thuộc rất nhiều vào quá trình trao đổi chất; ngược lại cái phần ít tham gia nhất vào quá trình này và tồn tại trong con người gần như không thay đổi kể từ lúc trưởng thành, cái phần ấy không mất đi mà trở thành tro bụi, cùng với nó người sống giữ được những gì còn lại của người quá cố.

"Hay lắm", Naphta bảo; ôi, đẹp đến thế là cùng. Cái phần còn lại của con người, một nắm tro.

A, thì ra ông Naphta muốn cột chặt nhân loại vào những quan niệm sai lầm trong quá khứ đối với quá trình biến đổi sinh học này, ông ta khẳng định con người vẫn còn ở bậc thang phát triển tinh thần nguyên thủy nhất, khi cái chết còn là một nỗi kinh hoàng khó hiểu, khi ánh sáng trí tuệ chưa thể xuyên qua bầu không khí huyền bí đầy mê tín bao quanh nó để soi sáng vấn đề. Thật là man rợ! Nỗi sợ cái chết phát sinh từ thời đại văn hóa thấp kém nhất, khi gần như tất cả mọi trường hợp tử vong đều do những nguyên nhân bất thường, và nỗi khủng khiếp đi đôi với ý nghĩ về sự chết đã in đậm dấu ấn lên tâm lý và tình cảm con người. Nhưng về sau nhờ sự phát triển của y học và tăng cường an ninh cá nhân cái chết tự nhiên ngày càng trở nên phổ biến, và đối với một người lao động ở thời hiện đại ý nghĩ mình sẽ chìm vào giấc ngủ ngàn thu sau khi dốc toàn bộ sức lực cống hiến cho nhân loại chẳng có gì là đáng sợ, ngược lại nó đã trở thành một sự kiện hoàn toàn bình thường và thậm chí đáng mong đợi. Không, cái chết không có gì là kinh khủng hay huyền bí, nó là một hiện tượng minh bạch, hợp tự nhiên, cần thiết và đáng hoan nghênh về sinh lý, và người ta sẽ phạm tội phí phạm cuộc sống nếu cứ chìm đắm vào việc tưởng niệm cái chết lâu hơn cần thiết. Bởi vậy mới có dự tính xây một đài hỏa táng kiểu mẫu với phòng chứa tro, "Điện thờ tử thần" hay đúng hơn là "Điện thờ sự sống", nơi kiến trúc, hội họa, điêu khắc, âm nhạc và nghệ thuật hòa hợp với nhau để tìm ra ý nghĩa của sự sống trong cái chết, để hướng nỗi đau khổ và thương tiếc vào những điều tốt đẹp trong đời...

https://thuviensach.vn

“Hãy sống gấp!” Naphta châm chọc. “Đừng để tang lâu quá mức cần thiết, đừng tưởng nhớ làm gì một sự kiện quá đỗi tầm thường, mà nếu không có nó thì chẳng có cả kiến trúc lẫn hội họa, lẫn điêu khắc, âm nhạc hay nghệ thuật!”

“Đào ngũ để nhập ngũ”, Hans Castorp mơ màng lẩm bẩm.

“Sự tối nghĩa trong lời phát biểu của ông, ông kỹ sư”, Settembrini quở, “không che giấu được sự đáng trách của nó. Cái chết rốt cuộc phải là một sự kiện của cuộc sống, nếu không nó chỉ là ma quỷ.”

“Người ta có trang trí “Điện thờ sự sống” bằng những biểu tượng tục tĩu không, giống như hình vẽ trên các quan tài thời cổ đại ấy?” Hans Castorp nghiêm túc hỏi.

Kiểu gì thì đó cũng sẽ là một bữa tiệc của các giác quan, Naphta khẳng định. Người ta sẽ tạc tượng đá hoa cương và vẽ tranh sơn dầu vẻ đẹp cổ điển của tấm thân tội lỗi mà thịt da được cứu thoát khỏi số phận thối rữa dưới mồ, chẳng có gì là lạ nếu người ta trìu mến không muốn cho ngọn roi chạm vào nó...

Tới đây Wehsal nhảy sang chủ đề tra tấn, vẻ hăm hở lồ lộ trên nét mặt. Hình thức hỏi cung bằng tra tấn - không biết các quý ông nghĩ gì về điều này. Bản thân gã, Ferdinand, vẫn hay tranh thủ cơ hội thuận tiện trong các chuyến công du để ghé thăm những xó xỉnh kín đáo trong các trung tâm văn hóa cổ, nơi có thời biện pháp thức tỉnh lương tâm này được ưa dùng. Gã đã thăm thú hầm tra tấn ở Nürnberg, ở Regensburg, đã quan sát tỉ mỉ từng đồ vật ở đó để mở mang kiến thức. Nếu không đến tận nơi thì không thể hình dung ra được người ta đã vì lợi ích của linh hồn mà nghĩ ra những phương thức đối xử với cơ thể đặc sắc đến mức nào. Và tế nhị đến độ không để lọt ra ngoài một tiếng kêu rên. Người ta tọng một quả lê vào cái miệng há hốc của kẻ tội đồ - cái quả lê nổi danh ấy không ngon miệng chút nào - và thế là im lặng ngự trị trong khi công việc được tiến hành...

“*Porcheria*[331]”, Settembrini lẩm bẩm.

Ferge tỏ ra khâm phục quả lê cũng như toàn bộ công việc được tiến hành trong im lặng. Nhưng chắc chắn thời đó không ai có thể nghĩ ra được cái gì độc địa hơn việc rờ rẫm màng phổi đâu.

https://thuviensach.vn

Và người ta làm thế với mục đích cứu vớt đấy!

Ngoan cố và bất công có thể lý giải phần nào cho thái độ nhẫn tâm nhất thời ấy. Nhưng nguyên do chủ yếu nằm ở chỗ, tra tấn là kết quả của sự tiến bộ về trí tuệ.

Trí tuệ ông Naphta không còn sáng suốt nữa rồi.

Hừ, ông ta vẫn còn minh mẫn lắm. Ông Settembrini là người duy mỹ, chỉ biết tôn thờ cái đẹp, rõ ràng ông ta không nắm vững lịch sử hình thành luật pháp thời Trung cổ. Đó là một quá trình tiến hóa về nhận thức, dựa trên những cân nhắc thuần lý trí và dẫn đến kết quả là Chúa Trời dần dần bị loại trừ ra khỏi đời sống pháp luật. Con người mất lòng tin vào sự phán xét công bằng của Chúa, vì hằng ngày mắt thấy tai nghe cảnh phần thắng thuộc về kẻ mạnh, ngay cả khi y trái lè ra. Những người cùng một giuộc với ông Settembrini, những kẻ ưa hoài nghi, phê phán đã rút ra kết luận này và bày ra Tòa án giáo hội để thay thế cho hệ thống tư pháp còn ấu trĩ thời cổ đại, họ không muốn phó thác hoàn toàn việc xét xử vào tay Chúa nữa, mà cho rằng để tìm ra sự thật cần phải có lời thú tội của bị cáo. Không thú tội không kết án - quan niệm này cho tới ngày nay cũng vẫn còn phổ biến trong dân gian: đó là bản năng bám rễ sâu từ trong tiềm thức, mặc cho chuỗi bằng chứng có kín kẽ và thuyết phục đến mức nào, lời tuyên án vẫn bị coi là không hợp thức nếu thủ phạm không thú tội. Nhưng làm thế nào để có được lời thú tội? Làm thế nào vạch trần sự thật từ cái đám chứng cớ và nghi vấn kia? Làm sao nhìn thấu tim óc một kẻ khăng khăng chối tội và ra sức giấu giếm sự thật? Nếu tinh thần đã không có thiện chí thì chỉ còn cách nhằm vào thể xác là thứ người ta có thể tiếp cận được. Tra tấn, để đạt được lời thú tội không thể thiếu kia, là một phương pháp hợp lý và cần thiết. Cái người đòi hỏi cũng như đưa vào áp dụng phương thức xét xử dựa trên lời thú tội chính là ông Settembrini, và như thế ông ta chính là cha đẻ của tra tấn.

Ông văn sĩ xin các quý ông khác có mặt ở đây chớ có tin lập luận này. Đó là một trò ngụy biện quỷ quyệt. Nếu như mọi sự diễn ra đúng như ông Naphta dạy, nếu như lý trí quả thật là tác giả của cái điều kinh khủng ấy, thì điều đó chỉ chứng tỏ rằng lý trí thời nào cũng cần có một chỗ dựa tinh thần và trí tuệ, và những kẻ tôn thờ bản năng tự nhiên chẳng có lý do gì để mà lo

https://thuviensach.vn

sợ rằng một lúc nào đó trên trái đất có thể dư thừa lý trí! Nhưng điều đáng nói ở đây là người vừa phát ngôn luận điểm ấy đã mắc phải một sai lầm nghiêm trọng. Thứ luật pháp dã man ấy không thể quy cho là sản phẩm của lý trí, bởi vì căn nguyên của nó nằm trong tín ngưỡng của con người từ thời ăn lông ở lỗ. Hãy thử quan sát các hiện vật trong viện bảo tàng hay phòng tra tấn mà xem: những trò kìm kẹp, kéo, xiết, nhấn nước và thiêu đốt rõ ràng nảy sinh từ trí tưởng tượng mù quáng hết sức trẻ con, mong muốn bắt chước những hình phạt mà tôn giáo dạy rằng kẻ có tội sẽ phải chịu đời đời kiếp kiếp ở thế giới bên kia. Hơn thế nữa người ta tưởng bằng cách ấy mình đã gia ơn cho thủ phạm nữa chứ. Người ta cho rằng linh hồn lúc nào cũng khát khao hướng tới niềm tin, chỉ có xác thịt trên nguyên tắc đại diện cho phần xấu xa độc ác trong con người nên luôn tìm cách cưỡng lại ý muốn này. Vì vậy khi hành hạ thể xác một kẻ có tội người ta chắc mẩm rằng mình đang giúp đỡ cho linh hồn kẻ ấy. Chứng điên cuồng hành xác...

Liệu có thể bảo người La Mã cổ đại cũng mắc chứng điên cuồng ấy không.

Người La Mã cổ đại thì liên quan gì đến chuyện này? *Ma che*[3321]!

Liên quan chứ sao không, vì họ cũng đã biết đến tra tấn như là một công cụ tư pháp.

Lý sự cùn... Hans Castorp tìm cách cứu vãn tình thế, tự tin đến ngông cuồng chàng ôm lấy trách nhiệm dẫn dắt câu chuyện và thảy vào vòng tranh cãi đề tài án tử hình. Biện pháp tra tấn đã bị bãi bỏ một cách chính thức, mặc dù mấy ông thẩm phán trên thực tế vẫn có cách xử lý đẹp bị cáo. Nhưng án tử hình thì cứ là còn tồn tại lâu dài, không thể thiếu được. Cả những dân tộc văn minh nhất cũng không chịu từ bỏ nó. Người Pháp đã có kinh nghiệm rất xấu với biện pháp lưu đày. Thật tình người ta không biết phải làm gì với một số sinh vật nửa người nửa ngợm, ngoài cách làm cho họ ngắn đi một cái đầu.

Đó không phải là "những sinh vật nửa người nửa ngợm", ông Settembrini sửa gáy chàng; đó là những con người cũng như ông, ông kỹ sư, và như bản thân người nói đây - chỉ khác ở chỗ họ thiếu ý chí và là nạn nhân của một xã hội đầy tệ nạn. Và ông ta kể về một tên tội phạm nguy hiểm, một kẻ sát nhân, thuộc loại người thường bị các ông công tố viên khi phát biểu trước

https://thuviensach.vn

tòa gọi là “đầy thú tính” hay “con thú đội lốt người”. Con người ấy đã viết kín mấy bức tường xà lim nơi mình ngồi những vần thơ không tệ chút nào - hay hơn hẳn các tác phẩm mà một đôi khi vị công tố viên nào đó rặn ra.

Câu chuyện rọi một ánh sáng khác thường vào thơ văn, Naphta đáp. Nhưng không nhất thiết làm tăng giá trị của môn nghệ thuật này.

Hans Castorp bảo, chàng sẽ không lấy làm lạ nếu ông Naphta ủng hộ việc duy trì án tử hình. Theo ý chàng ông Naphta cũng là một nhà cách mạng như ông Settembrini, nhưng theo cái nghĩa bảo thủ hơn, một nhà cách mạng bảo thủ.

Thế giới này, ông Settembrini mỉm cười tự tin, sẽ không khó khăn gì lấy lại được trật tự ngày thường sau những biến động cách mạng phản nhân đạo. Ông Naphta thà nói xấu nghệ thuật còn hơn thú nhận rằng án tử hình là luật lệ nhục nhã nhất do con người đặt ra. Thái độ cuồng tín ấy làm sao mà thu phục được tuổi trẻ khát khao đi tìm ánh sáng. Một hiệp hội quốc tế vừa mới được thành lập với mục tiêu đấu tranh đòi bãi bỏ án tử hình ở tất cả các nước văn minh, và ông Settembrini có cái danh dự là hội viên của nó. Địa điểm diễn ra kỳ hội nghị đầu tiên còn chưa được quyết định dứt khoát, nhưng nhân loại có đầy đủ lý do để tin rằng, các diễn giả tới đó sẽ đóng góp những bài phát biểu có sức thuyết phục cao nhất! Và ông ta viện dẫn những lý lẽ có thể xuất hiện trong những bài phát biểu tương lai ấy, bao gồm cả khả năng sai lầm tư pháp dẫn đến giết chết người vô tội, cũng như phương châm không được phép loại trừ hy vọng hối cải ở tội nhân; thậm chí ông ta còn trích dẫn cả *“trả thù là việc của ta”*[333], và dạy dỗ rằng, nhà nước có chức năng đề cao cái đẹp chứ không phải bạo lực, và rằng không được phép lấy cái ác đáp lại cái ác; rồi ông ta vứt bỏ khái niệm ‘trừng phạt’, sau khi dựa trên cơ sở khoa học của thuyết tiền định tấn công quyết liệt khái niệm ‘tội lỗi’.

Sau đó “tuổi trẻ khát khao đi tìm ánh sáng” phải chứng kiến Naphta lần lượt bẻ cổ những lý lẽ đầy sức thuyết phục của ông Settembrini, từng cái một. Ông ta chế giễu chủ trương tránh đổ máu và tôn sùng sự sống của con người nhân đạo kia, khẳng định rằng sự tôn sùng cuộc sống của một cá nhân chỉ thuộc về những tư tưởng tiểu thị dân tầm thường nhất của xã hội nấp

https://thuviensach.vn

dưới cái ô an toàn[334], nhưng chỉ cần tâm lý hơi bị kích động, chỉ cần sự có mặt của một ý tưởng vượt lên trên sự ‘an toàn’ cá nhân, một điều gì đó trên mức cá thể - và đó là điều duy nhất xứng đáng với nhân phẩm con người, vì thế theo một nghĩa cao hơn đó mới chính là tình trạng bình thường của anh ta - thì bất kỳ lúc nào cá nhân ấy cũng sẽ không ngần ngại tình nguyện hy sinh cuộc sống của mình cho ý tưởng kia, với tất cả niềm tin họ sẽ liều chết xông lên trong chiến đấu. Lòng nhân ái của đối thủ rất đáng kính của tôi đây, ông ta bảo, nhằm mỗi một mục đích là tước bỏ những nét nặng nề và nghiêm trọng của cuộc đời; nó sẽ chỉ triệt sản cuộc sống, cả bằng thuyết tiền định với cái được gọi là cơ sở khoa học của nó. Trong khi trên thực tế ‘tội lỗi’ chẳng hề bị thuyết tiền định loại trừ mà qua đó thậm chí nó còn trở nên trầm trọng và kinh khủng hơn.

Thế cơ đấy. Chẳng lẽ ông ta đòi hỏi nạn nhân khốn khổ của xã hội phải thành thật tin rằng mình có lỗi trong mọi việc và lòng đầy tin tưởng đi lên đoạn đầu đài?

Dĩ nhiên. Kẻ phạm tội mang trong mình tội lỗi như là bản chất của hắn. Vì hắn là hắn, hắn không thể và cũng không muốn khác đi, và đó chính là tội lỗi. Ông Naphta chuyển từ kinh nghiệm thực tế sang lĩnh vực siêu hình. Trong ứng xử, trong hành động tất cả đã được an bài từ trước, ở đây không có tự do lựa chọn, nhưng trong bản chất lại khác. Con người là chính mình, như hắn ta muốn thế và cho tới lúc giã biệt cõi đời vẫn không ngừng mong muốn thế; hắn đã giết chóc để thỏa mãn tính hiếu sát và phải trả giá bằng mạng sống của mình, cái giá ấy chẳng có gì là cao. Cứ để cho hắn chết, vì hắn đã thỏa mãn được dục vọng sâu thẳm nhất của mình.

Dục vọng sâu thẳm nhất?

Sâu thẳm nhất.

Hai đối thủ hằm hằm mím chặt môi. Hans Castorp tằng hắng. Wehsal để cho hàm dưới trễ xuống. Ông Ferge thở dài. Settembrini thâm thúy:

“Như người ta thấy, có cách khái quát hóa mà lại làm cho vấn đề mang đầy màu sắc cá nhân. Ông là người hiếu sát ư?”

“Cái ấy không can hệ gì tới ông. Nhưng giả sử tôi phạm tội giết người thì tôi sẽ cười vào mũi những kẻ nhân đạo không phải lối, tận tụy đấu tranh đòi

https://thuviensach.vn

tha mạng cho tôi để mất công phục dịch đến lúc tôi chết già. Kẻ sát nhân mà lại sống lâu hơn người bị giết thì thật là vô nghĩa lý. Họ cùng tham gia vào một sự kiện, chỉ có hai người với nhau, như hai sinh linh trong một hành vi khác có ý nghĩa tương tự của con người, một kẻ chịu đựng, kẻ kia hành động, chia sẻ một bí mật vĩnh viễn ràng buộc họ với nhau. Họ thuộc về nhau."

Ông Settembrini lạnh lùng tuyên bố rằng mình thiếu loại dây thần kinh thích hợp để cảm nhận sự thần bí chết chóc và giết chóc này, và ông ta cũng chẳng cần khả năng ấy để làm gì. Không phải ông ta chê bai năng khiếu thần học của ông Naphta - về mặt này rõ ràng ông Naphta trên tài ông ta, mặc dù thâm tâm ông ta không hề cảm thấy ganh tị tí nào. Chẳng qua một nhu cầu thôi thúc lương tâm hướng tới sự trong sạch đã giữ ông ta tránh xa vũng lầy tư tưởng kia, nơi hình phạt vô nhân tính nhất - do tuổi trẻ ưa thử nghiệm nhẹ dạ đề cập tới - được tôn vinh không phải chỉ trên khía cạnh vật chất mà tệ hại hơn nữa cả về mặt tinh thần, tóm lại đó là nơi đạo đức, trí tuệ và sức khỏe không còn chút giá trị nào, ngược lại tội lỗi và bệnh tật được đề cao đến mức không thể hiểu nổi.

Naphta khẳng định rằng đạo đức và sức khỏe đúng là không có giá trị gì về mặt tôn giáo. Sẽ tốt hơn nhiều, ông ta bảo, nếu ngay từ đầu người ta xác định được rõ rằng tôn giáo chẳng dính dáng gì đến lý trí và đạo đức. Bởi, ông ta bồi thêm, tôn giáo chẳng liên quan gì đến cuộc sống. Cuộc sống có nền tảng dựa trên các điều kiện và cơ sở một phần là nhận thức, một phần là đạo đức. Các điều kiện của cuộc sống là thời gian, không gian, quan hệ nhân quả; còn các cơ sở của nó bao gồm đạo đức và lý trí. Tất cả những điều này chẳng hề tách rời không dính líu tới tôn giáo, mà giữ vị trí đối lập và thậm chí thù địch với tín ngưỡng, bởi đó chính là cấu thành sự sống, còn được gọi là sức khỏe, chúng là tất cả những gì tối hủ lậu và thậm tiểu tư sản, mà đối cực tuyệt đối về mặt tinh thần của chúng là đời sống tâm linh. Cũng phải nói thêm rằng ông ta, Naphta, không hề có ý phủ nhận hoàn toàn khả năng tinh thần của cuộc sống vật chất. Ở đây tồn tại một dạng đời sống tinh thần tiểu thị dân mà sự tầm thường đến mức vĩ đại của nó là không thể chối cãi, một sự hủ lậu khổng lồ được tôn sùng mà người ta cần nhận rõ chân tướng: đó

https://thuviensach.vn

chính là hiện thân của chủ nghĩa vô thần, đứng ngạo nghễ xoạc cẳng, hai tay chắp sau lưng, ngực ưỡn lên phía trước.

Hans Castorp giơ ngón tay trỏ xin phát biểu như khi còn đi học. Chàng không có ý theo hay chống bên nào, chàng bảo, nhưng rõ ràng đối tượng bàn cãi của họ ở đây là tiến bộ, là văn minh nhân loại, tức là phần nào cũng là sự phát triển ý thức chính trị, là tiến bộ của nền cộng hòa hùng biện và văn minh của loài sinh vật có trí thông minh là chúng ta đây; và chàng muốn lưu ý họ rằng, sự khác biệt, hay sự đối lập giữa cuộc sống và tôn giáo theo cách nói ưa thích của ông Naphta, lại đưa ta quay trở về với vấn đề thời gian và vĩnh cửu. Bởi tiến bộ chỉ có thể xác định theo thời gian; trong cõi vĩnh hằng bất biến không thể có tiến bộ hay chính trị hay hùng biện. Có thể bảo rằng ở đó người ta ngồi lọt thỏm trong lòng Chúa ngửa cổ ra sau và nhắm mắt lại. Và đó chính là sự khác biệt giữa đạo đức và tôn giáo, không biết chàng diễn đạt thế có dở quá không.

Sự ấu trĩ trong cách diễn đạt của chàng, Settembrini nhận xét, không đáng ngại bằng thái độ thụ động và mối thiện cảm chàng dành cho quỷ Satan.

Chà, về quỷ Satan thì ông Settembrini và chàng đã có dịp bàn luận từ lâu, lâu lắm rồi. *"O Satana, o ribellione!"*[335] Ý ông ta muốn nói chàng có thiện cảm với con quỷ nào đây? Con quỷ cách mạng, yêu lao động và có ý thức phê bình, hay là con quỷ khác? Nếu bên phải bên trái mỗi bên có một con quỷ thì nguy hiểm quá, làm sao cho khỏi mất mạng, quỷ tha ma bắt nó đi!

Theo cái lối ông Settembrini mong nhìn nhận vấn đề, Naphta bảo, thì không thể nào đánh giá đúng sự vật được. Sai lầm quyết định trong quan điểm của ông ta là, Chúa và quỷ bị coi như hai đối cực, hai nguyên tắc đối chọi nhau, và "cuộc sống" - theo mô hình từ thời Trung cổ - bị coi là đối tượng tranh chấp giữa hai thế lực này. Nhưng trong thực tế cả hai thế lực ấy chỉ là một phạm trù duy nhất đối nghịch với cuộc sống - với tất cả tính chất nhỏ nhen tiểu tư sản, với luân lý, trí tuệ và đức hạnh của nó. Chúa và quỷ chỉ là một nguyên tắc tín ngưỡng duy nhất mà cả hai cùng thể hiện.

"Thật là một mớ hổ lốn - *che guazzabuglio proprio stomachevole*[336]!" Settembrini kêu lên. Thiện và ác, thiên thần và tội lỗi, tất cả nháo nhào trộn lẫn vào nhau! Không đánh giá! Không phương hướng! Không có khả năng

https://thuviensach.vn

vứt bỏ thứ cần vứt bỏ! Chẳng hay ông Naphta có biết ông ta đang chối bỏ điều gì không, khi ông ta xúc phạm đôi tai trong trắng của tuổi trẻ bằng cách nhét Chúa và quỷ vào chung một rọ và nhân danh sự thống nhất rùng rợn này mà loại trừ nguyên tắc đạo đức! Có thể bảo rằng ông ta khước từ mọi giá trị - tất cả các giá trị của cuộc sống, thật là ghê tởm. Tốt lắm, vậy là không có cả cái thiện lẫn cái ác, chỉ có một vũ trụ hỗn loạn vô đạo đức! Cũng chẳng có cá nhân nào trong sự đề cao đáng phê phán của ông ta, mà chỉ có một tập thể đồng đều toa rập với nhau, hàm chứa trong mình sự diệt vong huyền bí! Cá nhân...

Hay thật, ông Settembrini bỗng dưng lại phát hiện ra mình là một cá nhân! Nhưng để làm một cá nhân thì người ta phải phân biệt được sự khác nhau giữa ý thức đạo đức và cảm giác hạnh phúc, điều mà rõ ràng ông thành viên hội kín và tín đồ của thuyết nhất nguyên này không biết tới. Ở đâu do ngu dốt mà cuộc sống được coi là mục đích tự thân, ở đâu những mục tiêu tinh thần cao cả không được đếm xỉa tới, ở đó thống trị đạo đức bầy đàn và giống loài, thứ đạo lý của loài động vật có xương sống đi bằng hai chân, nhưng đó không phải là chủ nghĩa cá nhân - vì chủ nghĩa cá nhân chỉ tồn tại duy nhất trong lĩnh vực tôn giáo và thần học, trong cái mà ông kia gọi là “vũ trụ hỗn loạn vô đạo đức”. Còn thứ đạo đức của ông Settembrini, nó là cái gì và muốn gì đây! Nó dính liền với cuộc sống, tức là vô tích sự, chẳng chút anh hùng và tầm thường đến mức thảm hại. Mục tiêu của thứ đạo đức ấy là để giúp người ta sống lâu và hạnh phúc, giàu có và khỏe mạnh, chấm hết. Ông Settembrini coi triết lý hủ lậu về lao động và trí tuệ ấy là đạo đức! Về phần Naphta, ông ta tự cho phép mình lặp lại rằng, những điều đó chỉ thể hiện sự dễ dãi đến sa đọa của cuộc sống tiểu thị dân.

Settembrini kêu gọi đối thủ tự kiềm chế, nhưng chính bản thân ông ta xúc động đến lạc hẳn giọng đi. Ông ta thấy thái độ của ông Naphta là không thể chấp nhận được, có Chúa mới hiểu tại sao ông kia cứ thường xuyên nói về “cuộc sống tiểu thị dân” bằng giọng khinh bỉ và đầy trịch thượng như thế, làm như phía đối lập với nó cao quý lắm - mà ai cũng biết đối lập với cuộc sống là cái gì rồi!

https://thuviensach.vn

Những lý lẽ và từ ngữ mới lại được tung ra! Giờ thì họ tranh cãi thế nào là cao thượng và quý phái! Hans Castorp, gây gây sốt và kiệt sức vì bận tâm với những vấn đề nan giải trong tiết trời buốt giá, lảo đảo quay cuồng trong đánh giá, lúc nóng lúc lạnh trong cách diễn đạt và trình bày táo bạo, mấp máy cặp môi tê dại thú nhận rằng từ trước tới nay chàng vẫn quen hình dung cái chết trong lễ phục với cổ áo xếp nếp kiểu Tây Ban Nha, hoặc tệ lắm thì cũng trong trang phục dự tiệc với cái cổ áo trắng kiểu thòng lọng, trong khi cuộc sống chỉ xuất hiện dưới hình hài một cái cổ áo bẻ kiểu hiện đại, trần tục và tầm thường... Giật mình kinh hoảng về lời phát biểu như mê như say chẳng ăn nhập vào đâu của mình, chàng vội vàng chữa lại rằng ý mình không muốn nói thế. Nhưng rõ ràng có những con người nhất định mà người ta không thể hình dung được cái chết của họ, nguyên nhân là vì họ quá đỗi tầm thường! Ý chàng định nói là: họ đời thường đến nỗi người ta có cảm tưởng họ không thể chết, họ không xứng đáng được tiết lộ điều thần bí về cái chết.

Ông Settembrini hy vọng mình không sai khi giả định rằng, Hans Castorp phát biểu như vậy chỉ để gợi ý cho những người kia phản biện. Chàng trai trẻ sẽ thấy ông ta luôn luôn sẵn sàng ủng hộ chàng trong trận chiến đấu tinh thần chống lại những tư duy kiểu ấy. Chàng bảo rằng họ "đời thường"? Mà lại nói bằng giọng khinh rẻ đến thế? Ông ta thì muốn bảo rằng họ có "khát vọng sống", đó là khái niệm phù hợp nhất theo quan điểm chân thiện mỹ của ông ta. "Khát vọng sống", và gắn liền với nó một cách bình dị nhất, hợp lý nhất là "khát vọng yêu", giữa chúng có một mối dây liên hệ mật thiết và khăng khít đến mức có thể nói rằng, chỉ những ai thực sự thiết tha với cuộc sống mới thực sự có lòng nhân ái. Và cả hai điều ấy kết hợp lại một cách hài hòa trong tình yêu cuộc sống, đó chính là sự cao thượng.

Hans Castorp thấy những điều ấy rất bổ ích và lý thú. Ông Settembrini đã hoàn toàn thu phục được chàng bằng những lý lẽ giàu hình tượng của ông, chàng bảo. Vì người ta muốn nói gì thì nói mặc lòng - cũng đã có một số tiếng nói cho rằng bệnh tật là sự sống ở mức độ cao hơn và rằng bệnh tật là trạng thái hội hè của cơ thể - ta có thể chắc chắn rằng, bệnh tật là một sự đề cao thái quá thể xác, nó đẩy linh hồn vào vòng giam hãm của cơ thể và làm

https://thuviensach.vn

tổn hại nhân phẩm của con người, thậm chí nó có thể hủy hoại nhân phẩm bằng cách hạ thấp con người đến mức chỉ còn tấm thân trần tục. Tóm lại, bệnh tật là điều vô nhân tính.

Bệnh tật là điều mang tính nhân bản cao nhất, Naphta lập tức phản bác lại; vì đã là người thì phải có bệnh. Về căn bản con người là bệnh tật, và bệnh tật lại làm cho anh ta có tính người. Những cố gắng tìm cách chữa trị bệnh tật, giúp con người hòa hợp với thiên nhiên, đưa anh ta "trở về trạng thái tự nhiên" (mặc dù bản thân anh ta chưa bao giờ tự nhiên cả), đám lang băm hiện đại sử dụng những biện pháp như phục hồi sinh lực, áp dụng chế độ dinh dưỡng không chế biến, điều dưỡng bằng không khí trong lành hay tắm nắng vân vân nhan nhản khắp nơi, nhưng đám đệ tử Rousseau ấy không nhắm tới mục tiêu nào khác ngoài việc hủy hoại nhân tính và thú vật hóa con người... Nhân tính ư? Cao thượng ư? Tinh thần chính là thứ làm cho con người, tạo vật đã tách mình ra khỏi thiên nhiên và dám đương đầu với thiên nhiên, vượt lên trên tất cả các sinh vật khác. Và như thế, ẩn náu trong tinh thần, trong bệnh tật chính là nhân phẩm và sự cao quý của con người; nói tóm lại, người ta càng bệnh hoạn thì lại càng con người hơn, và vị thần bảo hộ cho bệnh tật mang nhiều tính người hơn vị thần bảo hộ cho sức khỏe. Kỳ quái làm sao, một người luôn vỗ ngực tự xưng là nhân đạo lại nhắm mắt bịt tai trước chân lý cơ bản này. Ông Settembrini luôn miệng nhắc đến tiến bộ. Chẳng lẽ ông ta không biết rằng tiến bộ - nếu như quả thực có tồn tại cái gì như thế - nhờ bệnh tật mới có, và duy nhất chỉ nhờ bệnh tật mà thôi! Nói cách khác, tiến bộ có được nhờ những phát minh thiên tài, và đó là cái gì khác nếu không phải là những tư tưởng bệnh hoạn! Thời nào cũng vậy, những người khỏe vẫn sống nhờ vào thành tựu trí tuệ của người bệnh! Có những người chủ động và tự nguyện dấn thân vào bệnh tật và điên dại để mang nhận thức đến cho nhân loại, những điều họ giác ngộ qua điên loạn đã trở thành sáng suốt, mà việc sở hữu và áp dụng chúng không còn phụ thuộc vào bệnh tật, và cố gắng để đạt được chúng là một hành động hy sinh anh hùng đích thực. Đó là sự xả thân chịu đóng đinh trên thánh giá...

"A ha", Hans Castorp nhủ thầm trong bụng, "ông thầy tu chưa đắc đạo với những liên hệ và diễn giải về cái chết cứu nhân độ thế trên thánh giá!

https://thuviensach.vn

Người ta có thể hiểu được tại sao ông không trở thành linh mục, *joli jésuite à la petite tache humide*[337]! Giờ tới lượt ông, rống đi sư tử!' Câu cuối chàng dành cho Settembrini. Và ông ta "rống" rằng, tất cả những điều Naphta vừa nói chỉ là trò ngụy biện, bẻ queo vấn đề, bóp méo sự thật. "Ông nói đi", ông văn sĩ la to về phía đối thủ, "với tất cả trách nhiệm của người thầy, trước đôi tai chăm chú của tuổi trẻ ham hiểu biết, ông cứ nói huỵch toẹt ra rằng tinh thần là bệnh hoạn đi! Thử xem ông có giúp họ nâng cao tinh thần, củng cố niềm tin được hay không! Mặt khác, tuyên bố rằng bệnh tật và cái chết cao quý còn sức khỏe và cuộc sống xấu xa bần tiện, quả là một biện pháp hay ho để dạy bảo học trò phục vụ nhân loại! *Davvero, è criminoso*[338]!" Và như một hiệp sĩ, ông ta tả xung hữu đột bảo vệ sự cao quý của sức khỏe và cuộc sống, bảo vệ những kẻ được coi là chúa tể của thiên nhiên và khẳng định rằng không việc gì phải lo sợ cho tinh thần của họ. "Hình thái!" Ông ta hô như hô khẩu hiệu. Và Naphta đập lại, kêu không kém: "Ý Chúa!" Nhưng người không muốn biết đến ý Chúa cãi ngay: "Lý trí!" Và người bảo vệ ý Chúa phản đối: "Khổ hình cứu thế!" Loạn xà ngầu. Người này kêu: "Khách thể!" Người kia cãi: "Bản ngã!" Cuối cùng thậm chí bên này viện dẫn cả "nghệ thuật" và bên kia "phê bình", được nhắc đi nhắc lại nhiều nhất vẫn là "thiên nhiên" và "tinh thần", và về chuyện cái nào cao quý hơn, cũng như "vấn đề thế nào là quý phái". Nhưng tất cả những điều đó được quăng ra bừa bãi, không có sự giải thích hay trật tự gì ráo, không có cả trận tuyến rõ ràng, vì họ không chỉ đối đáp mà còn cướp lời nhau, và các đối thủ không chỉ phản bác đối phương mà còn mâu thuẫn với chính bản thân mình. Settembrini từ trước tới nay vẫn hết lời ngợi ca "phê bình", giờ đây lại giở đúng giọng ấy ra tán dương đối cực của nó là "nghệ thuật", và cho rằng chỉ có nó là quý phái. Naphta đã bao lần đứng ra bảo vệ "bản năng tự nhiên" chống lại Settembrini, người luôn mạt sát thiên nhiên là "thế lực tối tăm dốt nát", là thực tế và định mệnh, và đòi trí tuệ và lòng tự hào của con người không bao giờ được phép cúi đầu trước thiên nhiên! Thế mà giờ đây ông ta nhảy sang phía tinh thần và 'bệnh tật', theo lời ông ta là nơi duy nhất tồn tại sự cao thượng và nhân bản, trong khi Settembrini hăm hở đóng vai luật sư biện hộ cho thiên nhiên và sự cao quý của sức khỏe, vứt bỏ mọi lý lẽ của mình từ

https://thuviensach.vn

xưa tới giờ về chế ngự thiên nhiên. Không kém phần mơ hồ là 'khách quan' và 'bản ngã', sự hỗn loạn vẫn chế ngự từ đầu cuộc tranh luận đến giờ lại càng thêm vô phương cứu chữa, đến nỗi chẳng ai biết bên nào bảo thủ và bên nào tự do nữa. Naphta gân cổ cấm ông Settembrini tự xưng là "người cá nhân chủ nghĩa" chừng nào ông này còn phủ nhận sự đối ngẫu giữa Chúa và thiên nhiên, coi mọi mâu thuẫn của con người nằm trong xung đột nội tâm, tức là sự xung đột giữa quyền lợi cá nhân và quyền lợi tập thể, từ đó chỉ biết đến những giá trị đạo đức nhỏ mọn và dung tục, lấy cuộc sống ra làm mục đích tự thân, chỉ nhắm tới mục tiêu sử dụng tầm thường, coi luật pháp và đạo đức chỉ để phục vụ quyền lợi nhà nước. Ông ta, Naphta, thì khác: ông ta biết rằng các vấn đề nội tâm của con người phần lớn nảy sinh trong sự xung đột giữa nhận thức và siêu nghiệm, ông ta mới là người đại diện cho chủ nghĩa cá nhân đích thực và huyền bí, mới chính là người tự do tư tưởng và tự chủ. Hans Castorp nghĩ bụng, nếu quả thực là như thế, thì phải hiểu "vô danh và tập thể" như thế nào - đấy là chưa kể vô số điều mâu thuẫn khác nữa? Và còn những nhận định đặc sắc ông ta trình bày với linh mục Unterpertinger về tính "Công giáo" của vị triết gia cung đình Hegel thì sao, về mối dây liên kết nội tại giữa "chính trị" và "Công giáo", về phạm trù khách quan mà cả hai cùng thể hiện? Chẳng phải chính trị và giáo dục hồi nào tới giờ vẫn là những lĩnh vực công tác quan trọng của dòng tu của Naphta đó sao? Và giáo dục như thế nào kia chứ! Ông Settembrini đã là một nhà sư phạm nhiệt tình, nhiệt tình tới mức sẵn sàng quấy rối và làm phiền người khác; nhưng về phương diện thực hành khổ hạnh và coi khinh bản ngã thì ông ta không thể sánh được với Naphta. Mệnh lệnh trên hết! Kỷ luật sắt! Cưỡng bức tinh thần! Phục tùng tuyệt đối! Khủng bố! Tất cả những điều đó có thể rất đáng khen, nhưng phẩm chất phê bình cá nhân lại ít được đếm xỉa đến. Đó là nguyên tắc luyện tập quân sĩ của ông vua Phổ Friedrich và vị thánh Tây Ban Nha xứ Loyola, quy củ và kỷ luật đã thấm sâu vào máu; nhưng ở đây lại nổi cộm lên một câu hỏi: Naphta làm cách nào đến với ý tưởng đổ máu này, khi mà, như ông ta tự thú nhận, bản thân ông ta không tin vào bất kỳ kiến thức thuần túy hay kết quả nghiên cứu vô điều kiện nào, nói cách khác là không tin vào chân lý khách quan và khoa học, trong khi đối

https://thuviensach.vn

với Lodovico Settembrini, phấn đấu để đạt được điều đó là luật lệ cao cả nhất của đạo đức con người. Về mặt này ông Settembrini rất nghiêm khắc và đạo đức, trong khi Naphta tỏ ra quá phóng túng khi đưa chân lý trở về ràng buộc với con người và tuyên bố một câu xanh rờn: cái gì có lợi cho con người, cái ấy là chân lý! Chân lý mà bị phụ thuộc vào quyền lợi của con người đến thế, đó mới chính là nhỏ mọn và dung tục, ích kỷ và hủ lậu! Xem xét cho kỹ thì cách suy nghĩ ấy chẳng khách quan lắm đâu, trong đó chứa đựng nhiều tự do và chủ quan hơn mong muốn của Leo Naphta. Tương tự như thế là phương châm "chính trị" theo cách diễn đạt rất sư phạm của ông Settembrini: Tự do là luật lệ của lòng nhân ái. Vậy thì rõ ràng, cũng như chân lý của Naphta, tự do của ông Settembrini bị ràng buộc vào một đối tượng: con người. Và như thế nó nặng về quy định hơn là tự do. Ở đây sự khác biệt lại có nguy cơ biến mất trong định nghĩa. Chà, cái ông Settembrini này! Không phải vô cớ mà ông ta là văn sĩ, cháu của một nhà cách mạng và con trai một người theo chủ nghĩa nhân văn! Ông ta hết lòng ca ngợi phê bình và giải phóng tư tưởng, đồng thời tự do tán tỉnh các cô gái ngoài đường, trong khi ông Naphta bé nhỏ sắc như dao bị ràng buộc bởi những lời khấn nguyện nghiêm ngặt. Mặt khác, ông thầy tu lại đầy dục vọng với tự do tư tưởng còn ông văn sĩ gần như một chàng ngốc đức độ. Ông Settembrini sợ "ý tưởng chuyên chế" và bằng mọi giá muốn cột chặt tinh thần vào với tiến bộ dân chủ - ông ta thất kinh trước sự phóng đãng tôn giáo đầy bạo động của Naphta, khi ông này bỏ cả Chúa và quỷ, thánh thiện và tội lỗi, tài năng và bệnh hoạn vào chung trong một rọ không cần đếm xỉa đến các giá trị tinh thần, khả năng đánh giá của lý trí và ý chí. Vậy thì ai là người tự do, ai là người bảo thủ, cái gì quyết định tư cách và địa vị của con người: sự sụp đổ của một xã hội nhấn chìm và san bằng tất cả, vừa phóng đãng vừa khổ hạnh, hay sự "chủ động phê phán", trong đó nết ba hoa và nguyên tắc đạo đức tiểu thị dân không ngớt dẫm chân lên nhau? Ôi, các nguyên tắc và quan điểm cứ đụng vào nhau chan chát, mâu thuẫn nội tại đầy rẫy khiến cho cái lương tâm dân sự của Hans Castorp cực nhọc vô cùng, vừa phải phân biệt hai bên trận tuyến, vừa phải tách rời và làm sáng tỏ các lý lẽ, đến nỗi lắm lúc chàng khó khăn lắm mới cưỡng lại được sự cám dỗ lao đầu vào cái "vũ trụ

https://thuviensach.vn

hỗn loạn vô đạo đức" của Naphta. Đó là cả một mớ bòng bong chằng chịt, một sự hỗn loạn khổng lồ, và Hans Castorp tin rằng các đối thủ có lẽ sẽ bớt quá khích hơn nếu đừng để cuộc tranh luận theo hướng chủ quan đè nặng lên tâm hồn mình đến thế.

Cả bọn kéo nhau về tận 'Sơn trang', rồi ba bệnh nhân ở đó lại hộ tống hai bệnh nhân ngoại trú về nếp nhà nhỏ của họ, và họ còn đứng ngoài đường dầm chân thật lâu trong tuyết, Naphta và Settembrini vẫn kịch liệt cãi nhau, một cách rất sư phạm như Hans Castorp hẳn cũng biết, để nhào nặn bộ óc còn mềm dẻo của tuổi trẻ đi tìm ánh sáng. Đối với ông Ferge thì tất cả những điều đó là quá cao siêu, như ông ta không ngớt lời nhắc nhở mọi người, và Wehsal giới hạn sự đóng góp của mình ở mức độ tối thiểu, sau khi tra tấn và đánh đập không còn được đề cập tới nữa. Hans Castorp cúi đầu chọc chọc cây gậy xuống đống tuyết trên đường và ngẫm nghĩ về sự hỗn loạn lớn lao kia.

Cuối cùng họ chia tay nhau. Họ không thể cứ đứng đấy mãi, mà cuộc thảo luận thì mênh mông không có bến bờ. Ba bệnh nhân của 'Sơn trang' lót tót leo núi tìm về tổ ấm, còn hai nhà sư phạm hăng tiết vịt phải cùng nhau chui xuống dưới một mái nhà, một người vào cái kén đầy lụa là, người kia lên gian phòng thấm đẫm tính nhân văn với cái bục viết và chai nước. Hans Castorp về đến nơi là đi ngay ra ban công phòng mình, hai tai còn ù đặc tiếng hô xung trận và tiếng vũ khí va nhau xoang xoảng của hai đoàn quân dưới bóng hai lá cờ, một bên kéo đến từ Jerusalem, bên kia từ Babylon, để xông vào một trận đấu quyết tử mơ hồ và hỗn loạn.

https://thuviensach.vn

# TUYẾT

Mỗi ngày năm lần bên bảy chiếc bàn ăn các thực khách được dịp đồng thanh tỏ nỗi bất bình về thời tiết mùa đông năm nay. Họ lên án nó không làm tròn bổn phận của mùa đông sơn cước, không đảm bảo những điều kiện khí tượng có tác dụng chữa bệnh được coi là đặc điểm làm nên danh tiếng của vùng này, không đúng với những điều được hứa hẹn trong quảng cáo, những điều các ma cũ còn lưu giữ trong trí nhớ và các ma mới vẽ ra trong tưởng tượng. Người ta ghi nhận sự vắng mặt thường trực của mặt trời, hậu quả là sự thiếu thốn nghiêm trọng ánh nắng, một yếu tố có tác dụng chữa bệnh quan trọng vào bậc nhất mà không có nó chắc chắn việc điều trị sẽ bị kéo dài... Ông Settembrini muốn nói gì thì nói, ông ta cứ việc nghi ngờ sự trung thực của khách an dưỡng ở ‘Sơn trang’ trong ước vọng sớm lành bệnh để rời “cố hương” về lại đồng bằng; những ngày này họ đồng tâm hợp lực với nhau đòi quyền lợi sao cho xứng với đồng tiền mà họ bỏ ra, những đồng tiền cha mẹ hay chồng họ phải trả cho việc điều trị bệnh của họ trên này, và họ kêu ca phàn nàn bất cứ chỗ nào có thể: bên bàn ăn, trong thang máy hay ngoài tiền sảnh. Ban lãnh đạo cũng cố gắng tỏ ra có trách nhiệm trong việc bồi thường thiệt hại cho bệnh nhân về mặt này. An dưỡng đường vừa được trang bị thêm một thiết bị “tắm nắng nhân tạo” mới, vì hai cỗ máy có sẵn không đủ đáp ứng nhu cầu phơi nắng bằng điện năng của các bệnh nhân, ai cũng muốn có làn da rám nắng làm các bà các cô rất ưa nhìn và tạo cho cánh đàn ông một vẻ rắn rỏi rất thể thao, mặc dù họ thường xuyên ở tư thế nằm ngang. Đúng thế, cái vẻ bề ngoài ăn khách ấy trong thực tế đánh lừa mắt được khối người; các bà, mặc dù biết tỏng đấy chỉ là nước sơn nhân tạo nhờ kỹ thuật, vẫn đủ dại khờ để nhắm mắt làm ngơ và như con thiêu thân lao mình vào ảo tưởng, tìm một chút đam mê thỏa mãn lòng tự ái nữ tính của mình. “Lạy Chúa!” Bà Schönfeld, một nữ bệnh nhân tóc đỏ mắt đỏ người Berlin tối nọ đã thở ra câu ấy trong đại sảnh, nhằm vào đối tượng là một

https://thuviensach.vn

công tử chân dài ngực lép tự xưng trong danh thiếp là *"Aviateur diplômé et Enseigne de la Marine allemande"*[339], mặc dù đang được nếm mùi *pneumothorax* vẫn lên đồ lớn cả khi ăn trưa lẫn khi ăn tối, lấy cớ đó là quy định trong hải quân. "Lạy Chúa", bà ta bảo, vừa nói mắt vừa đắm đuối nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống ông thiếu úy hải quân, "da ông bắt nắng mới đẹp làm sao! Như một dũng sĩ săn đại bàng, ôi quỷ sứ của em!" - "Đợi đấy, tiên nữ!" Kẻ chinh phục thì thầm vào tai bà ta khi đứng trong thang máy, khiến bà ta rùng mình nổi gai ốc khắp người, "bà sẽ phải trả giá đắt cho khóe mắt giết người của bà!" Và rồi theo lối ban công, vượt qua các vách ngăn bằng kính, quỷ sứ và dũng sĩ săn đại bàng đã tìm được đường đến với tiên nữ...

Mặc dù vậy ánh mặt trời nhân tạo làm sao mà bù đắp nổi sự thiếu thốn ánh sáng tự nhiên trong năm nay. Mỗi tháng chỉ có hai hay ba ngày nắng đẹp, với bầu trời xanh thẳm như tấm thảm nhung lót sau những đỉnh núi trắng xóa băng hà, với mặt trời rạng rỡ nhô ra từ sau màn sương xám dày đặc, gửi những chùm tia sáng kim cương đốt nóng râm ran trên gáy và trên mặt người. Nhưng chỉ có hai ba ngày như thế trong vòng mấy tuần thì quá ít ỏi đối với tâm trạng sầu muộn của những con người vì số phận hẩm hiu nên cần được an ủi hơn ai hết, trong thâm tâm họ vẫn vin vào một thỏa ước ngầm, theo đó họ phải từ bỏ mọi niềm vui và nỗi đau của kiếp người ở dưới đồng bằng, bù lại được hưởng một cuộc đời dẫu thiếu sinh khí nhưng vô lo vô nghĩ và nhiều lạc thú - vô tư đến độ thời gian cũng ngừng trôi, mà giá cả lại rất phải chăng. Mặc cho ông cố vấn cung đình hoài công nhắc nhở mọi người rằng, cuộc sống ở 'Sơn trang' khác xa một trời một vực với nhà tù Bagno hay trại khổ sai Siberia, mặc cho ông ta mỏi miệng ca tụng những ưu điểm của bầu không khí nơi đây, mỏng và nhẹ gần như khoảng chân không ngoài vũ trụ, vấn vương rất ít bụi trần, thiếu mặt trời cũng vẫn giữ được độ tinh khiết cao, không bị nhiễm độc khói thải và thán khí như ở dưới kia, tâm trạng ảm đạm và bất mãn vẫn lây lan nhanh như dịch hạch, ngày nào cũng có người dọa trốn viện xuống núi, thỉnh thoảng cũng có người thực hiện lời dọa ấy thật, bất chấp tấm gương nhãn tiền là bà Salomon, người vừa mới nhập viện trở lại, trước kia bệnh tật bà ta không đến nỗi nguy hiểm mà chỉ

https://thuviensach.vn

dai dẳng, nhưng sau chuyến đi trái phép về miền khí hậu ẩm ướt gió lùa ở Amsterdam căn bệnh ấy đã trở nặng đến mức đe dọa tính mạng bà ta...

Thiếu mặt trời thì ở đây lại thừa thãi tuyết, tuyết dày đặc, tuyết nhiều vô số kể, cả đời Hans Castorp chưa từng thấy tuyết nhiều đến thế bao giờ. Mùa đông năm trước đã lập thành tích đáng nể về phương diện này, nhưng vẫn không thấm vào đâu so với mùa đông năm nay. Tuyết nhiều khủng khiếp và quá hạn lệ, nó khiến người ta thấm thía nhận ra sự huyễn hoặc và lập dị của nơi này. Những con đường ít ỏi còn đi lại được đã trở thành hào giao thông thụt sâu giữa hai vách tuyết cao hơn đầu người, vách tường trắng như lụa bạch dát đầy tinh thể tuyết lóng lánh một thứ ánh sáng dìu dịu, được khách an dưỡng trên núi dùng làm tấm bảng viết vẽ đủ thứ lăng nhăng, công bố các loại tin tức, châm ngôn tục ngữ và cả chuyện tiếu lâm tục tĩu. Nhưng giữa hai vách tường ấy người ta vẫn phải giẫm lên một lớp tuyết dày, dù có cố gắng xúc sâu đến đâu cũng không hết được, khách bộ hành mơ mộng sẽ bị kéo trở về với thực tế ở những chỗ tuyết xốp hổng thành lỗ to, khi đang đi bỗng thấy mình thụt sâu tới đầu gối trong tuyết và phải cẩn thận lắm để khỏi ngã gãy chân. Các băng ghế làm chỗ ngồi nghỉ dọc đường đã biến mất, chìm nghỉm trong tuyết, chỉ đây đó thò ra một mẩu lưng ghế như tấm bia nhô lên khỏi nấm mộ trắng. Mặt bằng phố xá dưới thung lũng bỗng cao vượt lên, khiến các gian hàng tầng trệt trở thành tầng hầm, muốn vào người ta phải lần theo những bậc thang đục sâu trong tuyết từ vỉa hè đi xuống.

Và trên khối tuyết có sẵn ấy tuyết mới vẫn tiếp tục rơi, ngày này qua ngày khác, lặng lẽ rỉ rả bồi đắp thêm, trong khi thời tiết khá là dễ chịu, khoảng mười đến mười lăm độ dưới không, chẳng đến nỗi lạnh thấu xương - người ta gần như không cảm thấy lạnh, như thể chỉ âm một hoặc hai độ mà thôi, nhờ bầu không khí khô ráo và lặng gió nên băng giá bị bẻ mất răng nhọn không gặm nhấm da thịt được. Buổi sáng trời tối mù tối mịt, người ta ăn điểm tâm dưới ánh sáng nhân tạo của những ngọn đèn chùm mặt trăng trong gian phòng mái vòm trang trí bằng những hình vẽ rập khuôn. Bên ngoài chỉ là một khoảng trống rỗng tối tăm, thế gian bị bọc kín trong lớp đệm bông bằng tuyết trắng xám, tuyết bám dày như màn sương hay tấm khăn mây quấn chặt lấy cửa kính che kín mắt người. Núi non trở nên vô hình; rừng

https://thuviensach.vn

thông phía trước thỉnh thoảng mới xuất đầu lộ diện: những cây thông đứng cúi đầu gánh lớp tuyết đè nặng trên cành, nhanh chóng nhòa nhạt trong màn tuyết, thi thoảng có một cây rũ tuột gánh nặng, rùng mình tung đám bụi tuyết trắng xóa vào màn sương xám. Mười giờ sáng mặt trời mới thập thò tỏa ánh nắng yếu ớt như khói mờ trên đỉnh núi, phủ lên phong cảnh vô hồn vô dạng nơi này một luồng sinh lực ma quái, một cái bóng nhợt nhạt của dục vọng. Tất cả nhòa nhòa tan biến trong một vẻ đẹp nhợt nhạt và dịu dàng huyền ảo, mỗi một đường nét mà mắt người nắm bắt được bỗng trở nên trần trụi đến thô thiển. Các đỉnh núi lung linh mờ tỏ trong sương. Chỉ một thứ ánh sáng xanh xao rọi xuống mặt đất phủ tuyết thành gò thành đống, dẫn dắt ánh mắt người về cõi vô hình. Rồi một đám mây được chiếu sáng bồng bềnh chậm rãi lướt qua sườn núi, mờ mờ trong suốt, kéo dài, không thay hình đổi dạng.

Giữa trưa mặt trời mới gom đủ hơi ấm thử tìm cách xuyên thủng màn sương. Đó chỉ là một cố gắng vô vọng, nhưng trong một vài khoảnh khắc hiếm hoi người ta có thể nắm bắt một cái gì như là linh cảm về màu xanh da trời, và chút nắng ít ỏi cũng đủ để làm cái thung lũng biến hình kỳ dị trong cuộc phiêu lưu mang tên tuyết sáng lên như kim cương. Thường thì vào giờ này tuyết ngừng rơi, như thể cố tình tạo điều kiện cho người ta ngắm nhìn toàn cảnh thành quả nó đã đạt được, phải, có vẻ như cả những ngày nắng rải rác trong tháng cũng được ban phát một cách có dụng ý để phục vụ mục đích này, trong những ngày ấy cơn bão tuyết tạm thời ngưng lồng lộn, để cho quả cầu lửa trên trời đặt nụ hôn ấm áp lên bề mặt tinh khiết tuyệt trần của lớp tuyết mới, mong làm tan trái tim băng giá bằng tình cảm nồng hậu của mình. Thế gian trở thành một bức tranh huyền hoặc, kỳ dị một cách trẻ thơ. Những chiếc gối tuyết dày và xốp phồng lên trên các cành cây, những u bướu trên mặt đất giấu trong mình một thân cây bò sát đất hay một mũi đá nhô cao, phong cảnh gồ ghề, chìm sâu, bọc kín trong tuyết nhìn kỳ quái, nực cười như thế giới của người lùn trong chuyện cổ tích. Nhưng nếu như cận cảnh, trong đó con người như đàn kiến thì thụp lội trong tuyết, khiến người ta thấy tức cười, thì cái nền đằng xa với những ngọn núi sừng sững phủ đầy

https://thuviensach.vn

tuyết trắng của dãy Alps lại khiến ta choáng ngợp một cảm giác hùng vĩ và thần thánh.

Buổi chiều Hans Castorp nằm trên ban công phòng mình từ hai giờ đến bốn giờ, mình bọc kín trong kén, đầu tựa trên lưng chiếc ghế nằm tuyệt hảo được điều chỉnh không cao mà cũng không thấp quá, chàng phóng tầm mắt qua hàng lan can phủ tuyết nhìn ra khoảng rừng trước mặt và dãy núi xa xa. Vạt rừng thông xanh đen đội tuyết lầm lì bám trên sườn núi, mặt đất giữa những thân cây phủ một lớp tuyết mềm như trải đệm. Cao lên trên chỉ còn đá núi trần trụi xám trắng bọc trong những mảng tuyết khổng lồ, đó đây một mũi đá đột ngột chòi lên đen ngòm, và rồi cuối cùng là đường lượn nhạt nhòa của đỉnh núi lởm chởm răng cưa. Tuyết vẫn rơi lặng lẽ. Mọi đường nét cứ mờ dần, mờ dần. Ánh mắt hướng ra khoảng không dày đặc tuyết chẳng mấy chốc đã đầu hàng giấc ngủ. Chàng trai trẻ thiếp đi trong cơn rùng mình nhè nhẹ, nhưng không có giấc ngủ nào thuần khiết hơn giấc ngủ trong bầu không khí giá lạnh nơi này, một giấc ngủ không mộng mị, không bị đè nặng bởi hoạt động của thần kinh vô cảm nhằm duy trì sự sống hữu cơ, vì việc hít thở làn hơi trống rỗng nhẹ tênh không mùi không vị này đối với cơ thể cũng nhẹ nhàng như người chết không cần thở. Khi chàng tỉnh dậy, dãy núi đã hoàn toàn chìm trong sương tuyết, chỉ thi thoảng nổi lên một vài mẩu đó đây, một đỉnh núi hay một tảng đá, nhưng cũng chỉ hiện ra trong vòng vài phút đồng hồ rồi lại biến mất ngay. Phải rất chú ý mới mong nắm bắt được cảnh tượng mờ ảo ấy trong quá trình biến đổi huyền hoặc của nó. Bất chợt hiện lên trước mắt ta một phần núi đá sừng sững hoang dại, không thấy cả đầu lẫn chân. Nhưng chỉ cần rời mắt khỏi nó chưa đầy một phút là hình ảnh ấy đã mất hút rồi.

Rồi có những cơn bão tuyết dữ dội ngăn cản người ta ra ngoài ban công, vì vô vàn bông tuyết trắng quay cuồng tấp vào thành đống phủ kín sàn và bàn ghế kê ở đó. Đúng thế, cái thung lũng trầm lặng khép kín này cũng biết nổi hung lên. Bầu không khí nhẹ nhõm tưởng như không có gì bỗng tích đầy năng lượng, tràn ngập những bông tuyết dày đặc đến nỗi mắt người không thể nhìn xa hơn một bước. Dông tố với sức mạnh cuồng điên truyền cho cái đám hỗn mang ấy một chuyển động mãnh liệt và loạn xạ, cuốn tuyết từ dưới

https://thuviensach.vn

đáy thung lũng tung lên không khí, từng đám tuyết khổng lồ bốc lên quay cuồng trong một vũ điệu bát nháo. Đó không còn là bão tuyết, mà phải gọi là cơn điên giận mù quáng của đêm đen trắng xóa, một hiện tượng buông thả đến cùng cực của vùng đất vượt ra ngoài mọi khuôn khổ thông thường này, nơi chỉ có hàng đàn hàng lũ tuyết, chẳng biết ở đâu kéo ra, là tự nhiên thoải mái như ở nhà mà thôi.

Mặc dù vậy Hans Castorp vẫn yêu cuộc sống bị nhấn chìm trong tuyết. Chàng thấy nó giống với cuộc sống ngoài bãi biển trên nhiều phương diện: cả hai nơi đều bày ra một bức tranh thiên nhiên vô cùng đơn điệu, tuyết băng phủ một lớp dày ở đây cũng chẳng khác gì những hạt cát dưới kia, cả hai đều cho ta cảm giác tinh khiết khi cọ xát, người ta giũ bụi băng trắng khỏi quần áo giày dép cũng như phủi cát và bột vỏ sò vùi sâu dưới lòng biển, không lấm bẩn và không để lại dấu vết gì; và lội bộ trong tuyết cũng vất vả không thua gì trèo qua đụn cát, chỉ trừ những chỗ ban ngày được mặt trời thương mến gửi tới nhiều ánh nắng, lớp tuyết bên trên tan ra rồi đêm đến đóng lại thành băng cứng: mặt đất nơi ấy còn trơn tru bóng láng hơn sàn nhà lát gỗ, và đi trên đó cũng nhẹ nhàng dễ chịu như đi trên lớp cát được sóng vỗ phẳng lì nơi mí nước.

Có điều lượng tuyết rơi xuống và tích tụ lại năm nay nhiều đến nỗi điều kiện di chuyển ngoài trời của mỗi người, trừ các vận động viên trượt tuyết, bị thu hẹp đáng kể. Những chiếc máy xúc tuyết hì hục dũi, nhưng cố thế nào cũng không dọn hết tuyết trên mấy con đường và khúc phố chính dưới khu giải trí; những đoạn tạm thời được giải phóng chẳng mấy chốc lại đổ vào chỗ đầy nghẹt tuyết, chỗ nào cũng đông nghìn nghịt khách bộ hành, cả người khỏe lẫn người bệnh, cả thổ dân lẫn khách du lịch quốc tế trọ trong mấy cái khách sạn quanh vùng. Đã thế người đi bộ còn bị những chiếc xe trượt tuyết kéo tay làm rầy, đó là những chiếc xe trượt của trẻ con nhưng cưỡi trên toàn là người lớn, cả đàn ông lẫn đàn bà, ngồi ngả người ra sau, chân duỗi thẳng về phía trước, miệng hét inh ỏi dẹp đường trong lúc chiếc xe tròng trành lao xuống dốc. Xuống đến chân dốc họ lại nắm dây kéo món đồ chơi hiện đại ấy khó nhọc lội tuyết leo trở lên trên.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp đã ngán con đường đi dạo ấy đến tận cổ. Trong thâm tâm chàng có hai mong muốn: thứ nhất, và cũng là mong muốn mạnh hơn, là được ngồi một mình để sắp xếp các ý nghĩ trong đầu và "cai trị", mà để làm việc đó, dù chỉ một cách hời hợt thôi, thì cái ban công phòng chàng cũng đủ. Còn ước muốn thứ hai, cũng không ngoài mục đích ấy, nhưng có vẻ hiếu động hơn và gắn liền với nguyện vọng tiếp cận núi đồi ngoài kia một cách trực tiếp và không bó buộc, những núi non tuyết phủ chập chùng mà chàng đã đem lòng yêu mến. Nguyện vọng này không thể nào đáp ứng được, chừng nào chàng còn là một khách bộ hành thiếu những trang thiết bị giúp mình di chuyển dễ dàng hơn, vì nếu chàng cứ thử dấn thân lội bộ vào những chỗ không được dọn tuyết ở cuối đoạn đường quen thuộc thì sẽ không tránh khỏi thụt sâu tới ngực trong tuyết.

Thế là một ngày trong mùa đông thứ hai của chàng ở trên này, Hans Castorp đi đến quyết định mua một bộ đồ trượt tuyết và học cách sử dụng vừa đủ để thỏa mãn nhu cầu vận động của mình. Chàng không phải là dân thể thao, cả trước đây cũng không vì tạng người chàng vốn thế, và chàng cũng chẳng cố gắng làm bộ làm tịch như một số khách an dưỡng ở "Sơn trang", nạn nhân của bầu không khí đua đòi ở trên này, họ khoác lên mình đủ thứ đồ thể thao mốt mới nhất - ví dụ như ả Hermine Kleefeld, mặc dù thở không ra hơi, chóp mũi và môi lúc nào cũng tím ngắt vì thiếu dưỡng khí, nhưng bữa trưa nào cô ta cũng xuất hiện dưới phòng ăn trong một bộ quần áo thể thao bằng len, rồi sau khi ăn ngồi chàng hảng trong một chiếc ghế bành ngoài đại sảnh làm một giấc ngủ trưa, chướng vô cùng. Nếu Hans Castorp ngỏ lời với ông cố vấn cung đình về cái dự định táo bạo của mình thì hẳn chàng đã bị từ chối thẳng thừng. Đối với các bệnh nhân ở trên này, trong "Sơn trang" cũng như trong tất cả các viện an dưỡng tương tự, thì hoạt động thể thao là điều cấm kỵ tuyệt đối; vì bầu không khí tưởng như dễ thở nơi đây kỳ thực đòi hỏi cơ tim làm việc rất căng, riêng trường hợp Hans Castorp thì câu nói tinh nghịch rằng chàng đã "thích nghi với chuyện mình không thể thích nghi được" vẫn đúng một trăm phần trăm, và cơn sốt nhẹ mà Rhadamanthys đổ lỗi cho một vết ướt trong phổi chàng vẫn tồn tại dai dẳng. Nhưng nếu không có nó thì chàng còn ở lại trên này làm gì? Vậy là

https://thuviensach.vn

nguyện vọng và dự định của chàng không hợp lý và không hợp lệ. Nhưng cũng phải hiểu cho chàng. Không phải chàng định bắt chước đám người ham chưng diện làm bộ hâm mộ bầu không khí trong lành và tinh thần thể thao, nhưng đồng thời cũng với thái độ quan trọng và say mê không kém vùi đầu vào cờ bạc trong phòng kín ngập ngụa khói thuốc. Chàng cảm thấy mình thuộc về một giới khác nghiêm túc và có trách nhiệm hơn cái đám du khách nhí nhố kia, với một quan điểm mới rộng mở hơn, dựa trên cơ sở là lòng quý trọng và mong muốn bảo vệ thiên nhiên, chàng không nhập bọn với họ và múa may dày xéo tuyết như một thằng khùng. Chàng không hề có ý định lập kỷ lục mà chỉ muốn tập luyện nhẹ nhàng phù hợp với sức khỏe của mình, và Rhadamanthys lẽ ra đã có thể tán thành dự định của chàng. Nhưng vì nội quy của an dưỡng đường cấm ngặt mọi hình thức thể dục thể thao nên Hans Castorp quyết định làm lén không cho Behrens biết.

Chàng lựa lúc thuận tiện trình bày với ông Settembrini dự định của mình. Ông Settembrini vui mừng đến độ thiếu điều ôm chầm lấy chàng. “Đúng rồi, tất nhiên là như thế, lạy Chúa, ông kỹ sư, ông hãy làm ngay đi! Ông đừng có xin phép xin tắc gì cả mà cứ việc làm đi - ôi, cám ơn vị thiên thần tốt lành đã thổi vào tai ông ý định này! Ông hãy thực hiện ý định ấy ngay đi, kẻo để lâu hứng thú lại nguội lạnh mất! Tôi sẽ đi với ông, chúng ta hãy cùng đến cửa hàng tìm mua những thứ dụng cụ được Chúa ban phước lành ấy! Tôi còn muốn theo ông lên núi, muốn cùng ông trượt tuyết, như Mercury, vị thần với đôi giày có cánh dưới chân, tiếc rằng tôi không được phép làm thế... Ây dà, được phép là thế nào kia chứ! Nếu chỉ không “được phép” thì tôi đã làm ngay rồi, nhưng quả thực là tôi không thể làm được, tôi đã hết xí quách rồi. Nhưng mà ông thì khác... Trượt tuyết không có gì hại cho ông đâu, chắc chắn là thế, chỉ cần ông cẩn thận và đừng có liều lĩnh quá. Nhưng mà thây kệ, nếu có hại một chút thì đã làm sao, chắc chắn vị thiên thần tốt bụng đã dẫn dắt ông... Tốt nhất là tôi không nói thêm gì nữa. Thật là một kế hoạch tuyệt vời! Hai năm ở trên này, mà giờ đây vẫn còn khả năng nảy ra ý định ấy! A, ông kỹ sư, ông quả là người có bản chất tốt, thật không có lý do gì để lo ngại về ông. Hoan hô, hoan hô! Ông cứ qua mặt phán quan trông coi địa ngục trên đó mà đặt mua giày trượt tuyết đi, ông bảo họ gửi đến địa chỉ của

https://thuviensach.vn

tôi hay của Lukaček, hay gửi đến tiệm tạp hóa dưới nhà cũng được. Ông có thể đến đó lấy đồ đi tập, và rồi ông sẽ trượt như bay...”

Mọi việc diễn ra đúng thế. Dưới cặp mắt đánh giá khắt khe của ông Settembrini trong vai một chuyên gia sành sỏi, kỳ thực ông ta chẳng biết quái gì về thể thao, Hans Castorp chọn mua được trong một cửa hàng chuyên bán dụng cụ thể thao một cặp ván trượt tuyết đẹp tuyệt làm bằng gỗ tần bì sơn màu nâu bóng, mũi ván đằng trước vát nhọn uốn cong, với đầy đủ dây chằng bằng da tốt. Chàng mua cả đôi gậy mũi bịt sắt với ròng rọc, và tự mình vác trên vai tất cả từng ấy thứ mang về chỗ ở của Settembrini, ở đó chàng nhanh chóng thỏa thuận với ông hàng xén về việc gửi gắm và cách thức lấy ra cất vào mỗi ngày. Sau nhiều lần quan sát cách người ta sử dụng món dụng cụ thể thao này Hans Castorp bắt đầu tự mình luyện tập trên một sườn đồi không cây cối đằng sau an dưỡng đường “Sơn trang”, cách xa bãi tập đông như kiến của khu giải trí. Một vài lần ông Settembrini cũng đến xem chàng vụng về nhấp nhổm trên đôi ván dài, ông ta đứng cách chàng một khoảng đảm bảo an toàn, tựa mình trên cây ba toong, chân bắt tréo duyên dáng và trầm trồ khen ngợi những tiến bộ và sự thuần thục ngày càng tăng của chàng. Sự thể diễn ra trót lọt cho đến một ngày, Hans Castorp đang ì ạch tay xách nách mang theo con đường mòn được dọn tuyết sơ sài về lại cửa hàng tạp hóa thì bất ngờ chạm trán ông cố vấn cung đình. Behrens không nhận ra chàng, mặc dù lúc ấy đang giữa trưa, trời sáng bạch và vận động viên tập sự của chúng ta thiếu chút nữa thì đâm sầm vào ông ta. Ông cố vấn cung đình bọc kín trong một đám mây bằng khói xì gà im lặng thình thịch rảo bước qua mặt chàng.

Hans Castorp nghiệm thấy rằng cái gì người ta khát khao muốn biết thì sẽ học được rất nhanh. Chàng không có nhu cầu lập kỷ lục. Chỉ vài ngày tập luyện không đến nỗi đổ mồ hôi sôi nước mắt là mục tiêu của chàng đã đạt được. Chàng tập giữ hai chân song song khép lại gần nhau sao cho khi trượt để lại hai vết hằn đều đặn trên tuyết, tập sử dụng gậy chuyển hướng khi xuống dốc, học cách vượt chướng ngại vật hay chỗ đất nhấp nhô bằng cách nhún chân, hai tay dang sang bên, cất mình lên trên không rồi lại nhẹ nhàng hạ xuống như con tàu chồm qua ngọn sóng trong cơn biển động. Sau lần thử

https://thuviensach.vn

thứ hai mươi chàng đã không còn ngã lộn cổ khi áp dụng kỹ thuật Telemark phanh gấp trong lúc trượt, bằng cách đưa một chân lên phía trước trong khi đầu gối chân kia khuỵu xuống. Chàng cứ dần dà mở rộng phạm vi luyện tập thêm ra. Một ngày kia ông Settembrini từ chỗ đứng của mình chỉ còn thấy bóng chàng mất hút trong màn sương trắng, ông ta đưa tay lên miệng làm loa gọi với theo dặn chàng cẩn thận và, thỏa chí sư phạm, ông văn sĩ hài lòng đi về nhà.

Núi non mùa đông đẹp tuyệt vời - không phải vẻ đẹp tươi vui thuần hậu mà đẹp hoang dại như Bắc Hải trong gió Tây - mặc dù thiếu tiếng sấm rền và không gian tĩnh lặng như một nấm mồ, nhưng khung cảnh hùng vĩ vẫn khơi dậy trong ta cảm giác e dè tôn kính như đứng trước đại dương.

Đôi ván trượt dài mềm mại của Hans Castorp đưa chàng đi khắp mọi nơi: dọc sườn núi bên trái về hướng Clavadel hay bên phải ngang qua Frauenkirch và Glaris, đằng sau làng mạc nhà cửa nổi lên bóng dáng đồ sộ của ngọn Amselflue đầy đe dọa trong sương mù; xuống cả lòng khe Dischma hoặc vòng ra sau lưng "Sơn trang" ngược lên vạt thông bám trên sườn ngọn Seehorn chỉ thấy cái chóp bọc tuyết nhô lên khỏi ngọn cây; xuyên qua dải rừng Drusatscha phía sau là bóng rặng Rhätikon xa mờ trong tuyết. Chàng còn vác cặp ván dài thượt ngồi xe cáp treo lên tận Schalzalp để thong thả trượt lòng vòng ở độ cao hai ngàn thước, trên những sườn dốc thoai thoải phủ dày một lớp tuyết trắng lóa, gặp lúc trời quang từ đó có thể thấy toàn cảnh núi non hùng vĩ đẹp mê hồn.

Chàng vui mừng tận hưởng những gì mình vừa chinh phục được, giờ đây mọi khó khăn trở ngại đã bị sang bằng và chàng có thể đến bất kỳ chỗ nào chàng muốn. Trong lòng nó chàng tìm được sự cô đơn như ý, một sự cô đơn sâu lắng nhất, làm rung động trái tim chàng vì những ấn tượng choáng ngợp trước thiên nhiên hoang dã và hiểm nghèo. Một bên chàng có thể là vực sâu với những cây thông liêu xiêu tuột xuống chìm trong sương tuyết, bên kia có thể là vách đá lô xô hình thù kỳ dị như những người khổng lồ đứng ngồi lom khom, tuyết bám xù xì thành hang thành hốc. Đôi khi chàng dừng lại cố không gây tiếng động và lắng nghe sự yên tĩnh hoàn toàn bao quanh mình, một sự yên lặng tuyệt đối như bọc trong bông gòn, xa lạ, chưa từng biết tới,

https://thuviensach.vn

không hề có ở bất kỳ nơi nào khác. Không một hơi gió thoảng làm lay động ngọn cây, không một chút xao xác, không một tiếng chim hót. Hans Castorp kính cẩn đứng nghe cái tĩnh lặng nguyên thủy ấy, mình tựa trên cây gậy trượt tuyết, đầu nghiêng xuống một bên vai, miệng hơi hé mở. Và tuyết vẫn rơi âm thầm lặng lẽ, nhẹ nhàng đậu xuống không một tiếng động.

Không, thế giới trong sự câm lặng không đáy này chẳng thân thiện chút nào, khách đến thăm tự mình gánh chịu mọi rủi ro và tổn thất, thiên nhiên không tiếp nhận hay chấp nhận anh ta, nó chỉ tạm dung thứ sự có mặt của anh ta một cách lầm lì không hứa hẹn điều gì tốt lành, khiến kẻ xâm nhập bất giác hiểu ra thân phận của mình và cảm nhận được sự đe dọa ngấm ngầm toát ra từ nó, không hẳn là thù địch mà là một sự thờ ơ chết người. Đứa con của nền văn minh, xa lạ với thiên nhiên từ trong trứng, lại có khả năng lĩnh hội sự vĩ đại của thiên nhiên hơn là một đứa con sinh ra và lớn lên trong lòng nó, phụ thuộc vào nó và phải sống với nó trong một mối quan hệ thực tế đến phũ phàng. Đứa con hoang dã gần như không biết tới niềm kính sợ thiêng liêng mang tính chất tôn giáo mà đứa kia mang trong lòng khi nó rướn cao hàng chân mày bước ra đối mặt với thiên nhiên, đó chính là điều quyết định toàn bộ chiều sâu trong mối quan hệ tình cảm của con người với thiên nhiên, nó nuôi dưỡng nỗi kinh hoàng và sự kích động rụt rè thường trực trong linh hồn con người. Hans Castorp trong tấm áo lông lạc đà dài tay với đôi ống chân quấn ghệt ấm và cặp ván trượt tuyết đắt tiền cảm thấy bộ dạng mình quả là xấc xược trong sự yên tĩnh nguyên thủy của thiên nhiên mùa đông câm lặng và chết chóc, và cảm giác nhẹ nhõm dâng lên trong dạ mỗi khi bắt gặp bóng dáng nhà cửa hiện ra giữa màn sương dày đặc trên đường về giúp chàng nhận thức rõ hơn cảm xúc của mình lúc trước, khiến chàng hiểu ra rằng một nỗi kinh sợ thiêng liêng và bí ẩn đã ngự trị tâm hồn mình suốt mấy tiếng đồng hồ vừa qua. Trên đảo Sylt chàng đã có dịp làm quen với cảm giác này. Chàng mặc quần trắng đỏm dáng, tự tin nhưng kính cẩn ra đứng bên mép nước, nhìn sóng vỗ bờ và hình dung ra một con sư tử dữ bị nhốt trong cũi đang gầm rống hả họng thật to nhe nanh nhọn hoắt lồng lộn đằng sau song sắt. Rồi chàng xuống tắm dưới nước, yên trí đã có sự giám sát của một nhân viên canh bờ biển chốc chốc lại thổi tù và cảnh cáo

https://thuviensach.vn

những kẻ liều mạng ra quá xa hay báo hiệu một cơn dông đang kéo tới - và cảm thấy ngọn sóng đổ ập xuống gáy chàng cũng đau rát như những cái móng sư tử quật vào. Ngay từ hồi ấy chàng trai trẻ đã được biết thế nào là cảm giác vừa ham muốn vừa khiếp sợ khi tiếp xúc với một sức mạnh mà vòng tay ôm của nó có thể là cái chết. Điều mà chàng không biết, không nhận ra, là tâm lý cứ muốn tăng sự tiếp xúc đầy khoái cảm với sức mạnh chết người của thiên nhiên cho đến lúc vòng tay ôm của nó đã chực khép lại quanh mình. Một con người yếu ớt như chàng, mặc dù cũng được trang bị ít nhiều vũ khí của nền văn minh, đã có ham muốn dấn thân vào cuộc phiêu lưu chết người kia, hay ít nhất muốn trụ lại chứ không bỏ chạy cho đến khi đạt tới ranh giới hiểm nghèo, khi không còn là bọt nước lăn tăn và móng vuốt vờn qua nữa mà là sóng lừng, là hàm sư tử, là biển cả.

Nói tóm lại, Hans Castorp đã chứng tỏ lòng dũng cảm của chàng ở trên này - nếu như dũng cảm không phải là sự tỉnh táo lãnh đạm khi đối mặt với thiên nhiên mà là sự hiến dâng một cách có ý thức, là dùng thiện cảm để chế ngự nỗi sợ cái chết. Thiện cảm ư? Đúng thế, Hans Castorp thấy dâng lên trong lồng ngực dân sự không mấy nở nang của mình một mối cảm tình ấm áp với thiên nhiên, tình cảm ấy gắn liền với tâm trạng chàng lúc quan sát đám người ngốc nghếch chen nhau trượt tuyết, và khiến chàng nảy ra ý nghĩ rằng một sự cô đơn sâu lắng, mênh mông và kém tiện nghi hơn cái ban công phòng chàng có lẽ hay hơn và đáng mong ước hơn nhiều. Từ trên cao chiêm ngưỡng những đỉnh núi mờ sương và vũ điệu cuồng điên của tuyết, chàng thấy hổ thẹn tận đáy linh hồn về những quan sát tiện lợi qua hàng lan can ngoài cái ban công phòng mình. Vì lý do này chứ không phải vì trò hề thể thao hoặc mục đích rèn luyện thân thể mà chàng bỏ công ra học trượt tuyết. Nếu như quang cảnh núi non hùng vĩ và tuyết rơi trong sự yên tĩnh chết chóc trên này có làm chàng kinh sợ - mà đứa con của nền văn minh sợ thật - thì chẳng phải lâu nay chàng đã say sưa tận hưởng nỗi sợ ấy bằng mọi giác quan và năng lực tinh thần của mình đó hay sao. Một cuộc tranh luận với Naphta và Settembrini cũng đáng sợ lắm chứ, nó cũng chẳng đi đến đâu và nguy hiểm cao độ; nếu như Hans Castorp vẫn dành một mối thiện cảm đặc biệt cho mùa đông khắc nghiệt trên cao thì lý do có lẽ là, mặc dù mang trong

https://thuviensach.vn

lòng một niềm kính sợ thiên nhiên, Hans Castorp vẫn cảm thấy đây là bối cảnh phù hợp nhất cho những tư duy rối tinh rối mù của mình, là nơi ẩn dật tuyệt vời cho một người, tự mình cũng chẳng hiểu vì đâu, bị chất lên vai gánh nặng "cai trị", công việc gắn liền với quyền lợi và địa vị của *Homo Dei*.

Ở đây không có ai thổi tù và báo hiệu hiểm nguy cho kẻ liều lĩnh, có chăng là ông Settembrini lúc ông ta bắc loa tay gọi với theo bóng Hans Castorp khuất dần trong sương. Nhưng được trang bị lòng can đảm và thiện chí, chàng không để tai nghe tiếng gọi sau lưng mình nữa, cũng như trước đây chàng đã không đếm xỉa đến tiếng gọi giật hòng ngăn cản bước chân chàng đi về một hướng nhất định trong đêm hội hóa trang. *"Eh, Ingegnere, un po' di ragione, sa!"*[340] Hừ, anh bạn Satana sư phạm với bài ca trí tuệ và tinh thần cách mạng của bạn, chàng nghĩ thầm trong bụng. Nhưng thực ra tôi mến bạn lắm. Đành rằng bạn chuyên môn chém gió và quay đàn thùng ở chợ phiên, nhưng bạn có ý tốt, tôi thấy bạn tốt bụng và đáng quý hơn tay thầy tu dòng Tên khủng bố còi din sắc lẻm với cặp mắt kính sáng như chớp, đầy tớ của tinh thần kỷ luật Tây Ban Nha, ra mặt ủng hộ tra tấn và đánh đập - dù rằng ông ta gần như lúc nào cũng nắm phần thắng, những khi các bạn cạp nhau... Các bạn xông vào trận đấu sư phạm để giành giật linh hồn tội nghiệp của tôi, như Chúa và quỷ vật lộn giành nhau con người thời Trung cổ.

Hai chân ngập trong tuyết trắng, chàng chập chững leo lên những bậc thang lưỡi trai lớp lớp bao quanh sườn núi, lên cao, cao mãi, chẳng biết bao giờ hết; có vẻ như chàng đang cất bước vào nơi vô định, vì đất trời đã nhòa nhạt nhập vào làm một, chỉ còn một màu trắng đục không có đường phân cách. Không một đỉnh cao, không một đường sống núi,

Hans Castorp dấn thân lên một khoảng không đặc quánh mù mịt, và cái thung lũng có người ở, thế giới chàng bỏ lại sau lưng nhanh chóng biến khỏi tầm mắt, từ đó cũng không còn tiếng động nào lọt tới tai chàng. Chàng cảm thấy bơ vơ hơn bao giờ hết, sự cô đơn của chàng vượt ra ngoài mong ước, trở nên sâu lắng đến tận cùng sợ hãi, trạng thái tiền thân của can đảm. *"Praeterit figura hujus mundi"*[341], chàng lẩm bẩm bằng tiếng Latinh, nhưng không phải thứ tiếng Latinh nhân văn nhân đạo, câu này chàng học được của

https://thuviensach.vn

Naphta. Chàng dừng bước nhìn khắp xung quanh. Không thấy gì ngoài những bông tuyết trắng nhỏ xíu từ khoảng trắng bên trên thong thả rơi xuống khoảng trắng bên dưới, không gian yên tĩnh bao bọc lấy chàng mang một vẻ câm lặng choáng ngợp. Ánh mắt lạc vào khoảng trống trắng xóa chói chang, chàng nghe tiếng trái tim mình đập thình thịch, dồn dập do leo dốc - cái bộ phận cơ thể làm từ một bó cơ, có hình thù như một con thú nhỏ, mà động tác co bóp của nó chàng đã theo dõi như bị thôi miên trong ánh chớp xẹt của phòng chiếu điện, lòng thầm áy náy vì một cảm giác gần như phạm thượng. Và lòng chàng bỗng dưng tràn ngập một nỗi xúc động nghẹn ngào, mối cảm tình chất phác và sùng kính dành cho trái tim mình, trái tim con người cần cù đập, hoàn toàn đơn độc trong khoảng không trống rỗng và băng giá giữa lưng chừng trời đất, một mình với câu hỏi và điều bí ẩn của riêng mình.

Chàng tiếp tục dấn bước lên cao nữa, cao mãi, nhằm hướng bầu trời. Thỉnh thoảng chàng thọc đầu gậy sâu xuống tuyết rồi rút lên thật nhanh và nhìn không chán mắt những tia sáng xanh lóe lên đuổi theo cây gậy. Chàng rất thích trò chơi này và có thể đứng một lúc lâu thử đi thử lại thí nghiệm quang học nho nhỏ ấy. Chàng nhìn không chán mắt những tia sáng mỏng manh đến lạ kỳ của núi cao và vực sâu, ánh lên một màu xanh-xám, giá lạnh như tuyết băng và bí hiểm như bóng tối, hấp dẫn một cách đầy bí ẩn. Nó làm chàng nhớ đến ánh sáng và màu sắc của một đôi mắt, đôi mắt xếch định mệnh mà ông Settembrini dựa trên quan điểm nhân văn nhân đạo khinh bỉ gọi là “nét mặt Tarta” và “cặp mắt sói đồng hoang” - gợi lại trong chàng những hình ảnh đã ghi sâu vào tâm khảm từ lúc tuổi còn thơ, sau này gặp lại trong một cuộc phiêu lưu tiền định, đôi mắt của Hippe và Clawdia Chauchat. “Được thôi”, chàng mơ màng lẩm bẩm trong tĩnh lặng mênh mông. “Nhưng đừng làm gãy. *Il est à visser, tu sais*[342].” Và trong đầu chàng lại vẳng lên tiếng gọi thức tỉnh lý trí từ phía sau lưng.

Bên phải cách chàng một quãng nổi lên lờ mờ trong sương hình dáng một dải rừng. Chàng quay về hướng ấy, đi tìm một cái đích cụ thể và thiết thực thay cho khoảng trắng siêu nhiên kia, và thình lình lao xuống dốc, mặc dù mặt đất không hề có một dấu hiệu thay đổi độ cao nào. Ánh tuyết chói chang

https://thuviensach.vn

không cho phép mắt chàng nhận ra những biến đổi địa hình. Chàng chẳng thấy gì, trước mắt hoa lên toàn màu trắng. Mỗi khi đụng chướng ngại vật người chàng lại bị tung bổng lên không trung. Chàng thả cho người tự trôi xuống, mắt không thấy gì khả dĩ giúp mình ước lượng độ dốc của vách núi.

Đám cây thu hút chàng đi về hướng này mọc bên kia bờ cái khe mà chàng vô ý trượt xuống. Mặt đất loáng thoáng một lớp tuyết xốp hạ thấp dần theo sườn núi, như chàng nhận thấy sau khi đã trượt được một quãng. Chàng lao xuống tuồn tuột, độ dốc ngày càng tăng, có vẻ như chàng đang trượt trong lòng một khe hõm, nơi giao nhau của hai triền núi. Đến một lúc mũi cặp ván trượt của chàng đột ngột ngóc lên, mặt đất dưới chân chàng lại tăng dần độ cao, chẳng mấy chốc không còn dốc nữa: chặng đường không có đường của Hans Castorp lại kết thúc ở một bãi trống chơi vơi giữa trời.

Chàng thấy vạt rừng nằm xế xế thấp dần phía sau lưng mình, bèn quay về hướng ấy trượt xuống dốc một đỗi và cuối cùng đến được đám thông mọc hình cái nêm chặn vào ranh giới giữa khảng rừng dốc đứng mù sương và sườn núi trọc. Chàng nghỉ chân dưới tán lá thông, lấy một điếu thuốc lá ra hút, tâm hồn còn nặng trĩu, căng thẳng và thấp thỏm vì cái yên tĩnh thẳm sâu, sự cô đơn choáng ngợp vừa rồi, đồng thời lại cũng tự hào vô hạn vì đã chinh phục được độ cao này và can đảm khẳng định quyền lực của con người đối với thiên nhiên.

Bấy giờ là ba giờ chiều. Chàng đã lỉnh đi ngay sau bữa trưa để tranh thủ một phần cữ nằm nghỉ chính và giờ uống trà chiều, và định trở về trước khi trời tối. Nghĩ đến nhiều tiếng đồng hồ tự do vận động ngoài trời là chàng đã thấy ấm lòng. Chàng cũng không quên cho một ít sôcôla vào túi chiếc quần ống túm và nhét một chai rượu Port nhỏ vào trong áo gi lê.

Mặt trời bị quấn kỹ trong sương mù đến nỗi chẳng còn biết nó đứng chỗ nào nữa. Phía sau chàng, ở cổng thung lũng, nơi cắt nhau của hai dãy núi giờ đây khuất dạng, mây đen bắt đầu đùn lên nặng trĩu, là là hạ xuống thấp và tràn dần về hướng này. Có vẻ như nó muốn tiếp tế thêm tuyết, thêm nhiều tuyết nữa để cung cấp cho nhu cầu đáng kể của một cơn bão tuyết khủng khiếp. Quả thế, những bông tuyết nho nhỏ âm thầm rơi xuống triền núi đã dày hơn rất nhiều.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp bước ra hứng một vài bông tuyết đậu xuống tay áo đưa lên quan sát với con mắt sành điệu của người yêu thiên nhiên. Những bông tuyết nhỏ xíu mới nhìn tưởng không hình thù gì, nhưng chàng đã hơn một lần quan sát chúng dưới cái kính lúp rất tốt của mình, đủ để biết rằng đó là tập hợp của vô số tinh thể li ti trong một kết cấu hoàn hảo, là châu báu kim cương với độ tinh xảo mà người thợ kim hoàn tài hoa nhất cũng không thể chế ra nổi. Phải rồi, chàng nhớ ra, có một điểm khác biệt lớn giữa những đốm trắng xốp nhẹ chất đống ngoài kia, đè nặng cây rừng, phủ kín đất đai và làm nền cho đôi ván trượt của chàng với cát biển quê nhà: tuyết không phải là những hạt đá vô cơ mà hình thành từ những tinh thể băng nhỏ li ti bám vào nhau, do hằng hà sa số phân tử nước đông cứng lại - những phân tử không thể thiếu trong các chất hữu cơ góp phần làm nên chất nguyên sinh, cây cối và thân thể con người - và hằng hà sa số ngôi sao nhỏ kỳ diệu ấy cứ không ngừng gắn lại với nhau trong một kết cấu mắt thường không nhìn thấy được, tạo thành những kiệt tác tuyệt vời không cái nào giống cái nào, thể hiện khả năng sáng tạo vô hạn trong những biến tấu tinh vi mặc dù chỉ dựa trên một nguyên tắc cấu tạo duy nhất hình lục giác; mặt khác mỗi một tạo vật ấy của giá lạnh đều là hiện thân của sự cân đối hoàn hảo, hài hòa đến lạnh lẽo, đúng thế, chính sự tuyệt đối về hình thức làm cho nó trở nên đáng sợ, phản hữu cơ và thù địch với sự sống. Vì nó quá đều đặn, trong khi những chất hữu cơ làm nên sự sống không bao giờ đạt đến mức độ hoàn hảo như thế, sự sống rùng mình ghê sợ trước một sự chính xác thái quá, nó cảm nhận sự hoàn hảo này như một mối nguy hiểm chết người, như bí mật của chính cái chết, và Hans Castorp chợt hiểu ra tại sao những người thợ xây đền thờ thời cổ đại cố tình tạo ra những lệch lạc, mất cân đối nho nhỏ khi dựng cột.

Chàng lại chống gậy đẩy cho đôi ván lướt đi trên lớp tuyết dày, men theo bìa rừng, lao vào sương mù đặc quánh, thong thả lượn qua lượn lại, trượt lên trượt xuống trên triền núi đầy vẻ chết chóc với những bậc thang hình lưỡi trai, giới thực vật nghèo nàn chỉ gồm vài bụi thông còi đứng chơ vơ đen sẫm, mặt đất nhấp nhô uốn lượn mềm mại giống cảnh đồi cát một cách lạ lùng. Hans Castorp gật gù hài lòng với so sánh ấy khi dừng chân đứng ngắm xung quanh; cả đến hơi nóng thường trực trên gương mặt, cần cổ giật giật

https://thuviensach.vn

liên hồi và cảm giác choáng váng kỳ lạ, sự pha trộn giữa kích động và uể oải tràn ngập cơ thể chàng cũng trở nên dễ chịu, vì tất cả những cái ấy gợi cho chàng nhớ tới tác động của làn gió biển thân quen, vừa thôi thúc vừa ru ngủ. Chàng mãn nguyện thấy mình tự do như chim trời, chân chàng như được chắp cánh. Trước mặt chàng không có con đường nào vạch sẵn phải theo, sau lưng chàng không có lối để mà quay trở lại. Lúc đầu chàng còn trượt theo đường mòn có những thanh gỗ đóng làm mốc trong tuyết, nhưng chẳng bao lâu sau chàng giã từ sự trợ giúp đồng thời bó buộc mình kia, vì chúng chỉ khiến chàng nhớ tới người canh bãi biển với cái tù và của ông ta, và một sự giám hộ như thế hoàn toàn không phù hợp với ấn tượng choáng ngợp của chàng trước cảnh đông hoang dã ngoài này.

Hans Castorp hết lượn sang trái lại lượn sang phải, luồn lách qua những mỏm đá phủ đầy tuyết nhấp nhô đằng sau là một sườn dốc, rồi tới một bãi đất bằng và sau đó đã là núi non trùng điệp, những khe đèo giữa hai triền núi lót một lớp tuyết dầy êm ái như mời như gọi. Xa vời, cao ngất, cô quạnh, cảnh tượng ấy như tỏa ra một sức quyến rũ không cưỡng lại nổi, khiến Hans Castorp, bất chấp nguy cơ về trễ, cứ tiến sâu mãi vào trong lòng núi hoang vu câm lặng, không biết điều đáng sợ nào chờ phía trước, không hứa hẹn điều gì tốt đẹp - tâm trạng kích động đầy hiếu kỳ của chàng lúc trước đã dần dần biến thành nỗi sợ thực sự, vì bầu trời bỗng chốc tối sầm như có ai tung ra một tấm khăn xám trùm khắp thế gian. Nỗi sợ khiến chàng lần đầu tiên nhận ra rằng nãy giờ mình hoàn toàn không để ý đến phương hướng, như thể trong thâm tâm chàng cố tình muốn lạc đường - cầu được ước thấy, bây giờ chàng mù tịt không biết cái thung lũng quen thuộc với làng mạc nhà cửa ở về phía nào nữa. Chàng suy luận rằng, nếu mình đằng sau quay và trượt xuống dốc, chỉ xuống dốc thôi, thì chẳng mấy chốc sẽ về được thung lũng, mặc dù chỗ ấy có thể xa “Sơn trang”, nhưng cũng đủ nhanh để chàng về quá sớm và không tận dụng hết khoảng thời gian tự do này. Mặt khác, nếu bão tuyết ập đến bất ngờ thì chắc chắn chàng không thể tìm thấy đường về. Nhưng chỉ có thế thì chàng không chấp nhận đầu hàng quá sớm - dù cho nỗi sợ, lòng kính nể thiên nhiên có làm chàng thấp thỏm đến đâu chăng nữa. Chàng không hành động như một nhà thể thao chuyên nghiệp, người chỉ đọ

https://thuviensach.vn

sức với thiên nhiên chừng nào anh ta biết rõ mình có khả năng chế ngự nó, không một phút lơ là cảnh giác với tính khí bất thường của nó và sẵn sàng lùi bước theo phương châm tránh voi chẳng xấu mặt nào. Những gì đang diễn ra trong tâm hồn Hans Castorp lúc này đây chỉ có thể diễn đạt bằng một từ: thách thức. Có thể cái từ ấy hàm chứa nhiều ý nghĩa tiêu cực, nhưng nếu như - hay là chính bởi vì - tâm lý ngạo nghễ ấy của chàng gắn liền với một nỗi e sợ thành tâm, nên xét cho cùng ta cũng có thể hiểu cho chàng, vì dưới đáy tâm hồn một con người, một nam thanh niên ở tuổi nhân vật chính của chúng ta đây, sau bao nhiêu năm tháng thế nào chẳng có những điều lắng đọng, hay, vì Hans Castorp là một kỹ sư nên có thể nói bằng ngôn ngữ khoa học là đã "tích tụ" lại, dồn nén đến một lúc nào đó người ta mất kiên nhẫn mà cay đắng thốt lên một câu "Thây kệ!" hoặc "Muốn tới đâu thì tới!", tóm lại là một phản ứng thách thức thiếu khôn ngoan. Thế là chàng trai trẻ của chúng ta cứ tiếp tục trượt đi trên đôi dép dài của mình, lao xuống sườn dốc, vượt qua khoảng đất bằng có một túp nhà gỗ mái chặn những cục đá to, có thể là kho chứa cỏ khô hoặc lều mục đồng, nhắm hướng quả đồi kế bên sườn dốc mọc đầy thông tua tủa, phía sau chập chùng những ngọn núi cao vút chọc lên bầu trời đầy sương mù. Sườn đồi cây mọc rải rác trước mặt chàng dốc đứng có vẻ khó nhằn, nhưng nếu đi vòng sang bên phải thì có thể theo một đường lượn với độ dốc không lớn lắm sang mé bên kia để xem có cái gì ở đó. Nghĩ là làm, Hans Castorp hăm hở thực hiện dự định của mình, bắt đầu bằng việc trượt từ phải sang trái xuống một cái khe khá sâu nằm trước khoảng đất bằng với cái lều gỗ.

Hans Castorp đã bắt đầu leo lên sườn đồi thì điều chàng lo ngại xảy đến, bão tuyết nổi lên gầm thét điên cuồng, đúng như cái vẻ đe dọa nãy giờ của nó, nếu có thể dùng từ "đe dọa" áp dụng cho một hiện tượng thiên nhiên mù quáng vô tri vô giác, một thế lực không cố ý hủy diệt chúng ta - có lẽ như thế lại còn dễ chịu hơn - mà nó chỉ thờ ơ khủng khiếp với số phận của chúng ta, những kẻ lạc vào vòng tay nó. "Thôi rồi", Hans Castorp tự nhủ và đứng lại, khi cơn gió đầu tiên thổi xuyên qua màn tuyết dày đặc quất vào người chàng rát rạt. 'Gió gì mà lạnh thấu xương thế này!' Quả thực gió là điều tệ hại nhất đối với chàng lúc này: người ta không nhận thấy cái lạnh khủng

https://thuviensach.vn

khiếp trên thực tế vào khoảng hai mươi độ dưới không nếu trời khô ráo và lặng gió; nhưng một khi gió nổi lên thì hơi lạnh được dịp luồn vào thân thể, cắt vào da thịt còn sắc hơn dao. Cứ cái đà này - vì cơn gió đầu tiên chỉ mang tính chất tiền trạm mà thôi - thì bảy lớp áo lông cũng không đủ che chở bộ xương trước cái lạnh chết người, và Hans Castorp không có bảy lớp áo lông mà chỉ mặc vỏn vẹn một cái áo len ngắn bằng lông lạc đà, bình thường như thế cũng dư sức chống lạnh, nếu trời hơi hửng nắng lên thậm chí còn nóng là đằng khác. Điều đáng nói ở đây là gió thổi thốc tới từ phía sau lưng chàng, nên nếu bây giờ mà quay lại thì rất bất lợi vì sẽ phải đi ngược gió; lý lẽ này rất hợp với quyết định bướng bỉnh và tâm trạng ‘thây kệ’ của chàng nên chàng trai trẻ điên khùng lại cất bước tiến lên phía trước, dò dẫm lựa lối len qua những gốc thông để đến được đằng sau quả đồi mà chàng đã chọn làm mục tiêu tấn công.

Làm được điều đó không dễ, vì mắt chàng không thể nhìn thấy gì ngoài những bông tuyết quay cuồng trong một vũ điệu điên loạn, có vẻ như tuyết không rơi xuống mà cưỡi gió bay ngang bay dọc chen chúc dày đặc choán hết cả không gian; những cơn lốc xoáy mang theo băng giá cứa vào tai nhức nhối, làm các khớp xương như đông cứng lại và đôi tay tê dại hẳn đi khiến người ta chẳng biết mình còn nắm cây gậy trượt tuyết hay không nữa. Tuyết lọt vào cổ áo tan ra thành nước chảy dọc sống lưng chàng lạnh buốt, tuyết phủ đầy vai và lấp kín cả bên sườn phải của chàng; chàng có cảm tưởng mình sắp chết cứng thành người tuyết ở đây trong bộ dạng ấy, với cây gậy nắm chắc trong tay. Ấy thế mà tất cả những nỗi khổ sở ấy vẫn còn tương đối nhẹ đấy, vì nếu chàng quay đầu trở lại thì tình thế sẽ tệ hơn nhiều. Nhưng đường về càng lắm gian nan thì chàng càng không nên chần chừ nữa mà phải bắt đầu đi thôi.

Nghĩ thế nên chàng đứng lại, giận dữ nhún vai và quay mũi cặp ván trượt tuyết ra sau. Gió lập tức quật vào mặt, thổi bạt hơi thở chàng, khiến chàng phải lặp lại lần nữa thủ tục đổi hướng rầy rà, lấy lại hơi thở và chuẩn bị tốt hơn đặng đương đầu với đối thủ vô cảm của mình. Đầu cúi gập, thận trọng điều hòa hơi thở, rồi chàng cũng thành công trong việc bắt mình chuyển động theo hướng ngược lại - chính chàng cũng không ngờ, bất kể những khó

https://thuviensach.vn

khăn ngày càng tăng trong cố gắng nhích lên phía trước, vì chàng gần như mù tịt và ngạt thở. Mỗi chớp mắt chàng lại buộc phải dừng bước, phần để thở lấy hơi, phần vì, mặc dù đầu không ngừng quay sang bên tránh gió và mắt nhấp nháy liên hồi, chàng vẫn không nhìn thấy gì ngoài một màn đêm trắng toát và phải hết sức cẩn thận để khỏi đâm vào cây cối hay vấp ngã vì chướng ngại vật dọc đường. Tuyết bay từng đám lớn bám lên mặt chàng, rồi chảy thành nước làm mặt chàng đông cứng lại vì lạnh. Tuyết lọt cả vào miệng chàng và tan ra để lại trên lưỡi một vị nhạt thếch. Tuyết bám vào lông mi khiến chàng phải nhắm nghiền mắt lại, nước mắt chảy giàn giụa không còn nhìn đi đâu được nữa - mà nếu có nhìn thì cũng chẳng thấy gì, vì trong bức màn tuyết dày đặc và màu trắng lóa mắt này thị giác đã thôi hoạt động. Trước mắt chàng là hư không, một khối hư không trắng toát quay cuồng, chàng ép mình giương mắt nhìn vào đó mà chẳng thấy gì. Chỉ thi thoảng nổi lên trong đám hỗn mang ấy một cái bóng mờ mờ thoáng qua của thế giới vật chất: một bụi thông núi, một nhóm tùng, cả dáng dấp xiêu xiêu của cái chòi gỗ chàng đi qua lúc trước.

Chàng bỏ cái chòi lại đằng sau, cố vượt qua bãi bằng chỗ nó nằm để tìm đường xuống núi. Nhưng ở đó làm gì có đường, thậm chí giữ được một hướng đi gần với hướng về nhà, về thung lũng, cũng đã là chuyện may hơn khôn trong điều kiện thời tiết này, vì nhiều lắm chàng cũng chỉ nhìn thấy bàn tay xòe ra trước mặt chứ không thể nhìn thấy mũi giày trượt tuyết của mình, và nếu như có nhìn được xa hơn thì cũng còn bao nhiêu trở ngại câu kết với nhau ngăn cản chàng tiến lên phía trước: tuyết bám thành đống trên mặt chàng, ngọn gió thù địch chỉ chực thổi bạt hơi thở của chàng đi, không cho phép chàng cả hít vào lẫn thở ra và bắt chàng cứ mỗi giây một lần quay lại đằng sau để lấy hơi. Làm sao đi được trong điều kiện ấy, dẫu là Hans Castorp hay một người nào khác khỏe hơn chàng? Chàng dừng lại thở, chớp chớp mắt vắt bớt nước tuyết khỏi hàng mi, giũ tấm áo giáp bằng tuyết bám dày trước ngực, và cảm thấy cố gắng tiến lên phía trước trong hoàn cảnh này là một đòi hỏi thậm vô lý.

Mặc dù vậy Hans Castorp vẫn nhích lên phía trước, hay nói đúng hơn, chàng không dậm chân tại chỗ. Có điều không thể nói được là chuyển động

https://thuviensach.vn

của chàng có đúng mục đích không, tức là có theo đúng hướng cần phải đi không, và liệu đứng yên tại chỗ có hơn không (nhưng đứng yên tại chỗ cũng không phải là dễ). Lý thuyết xác suất không ủng hộ cố gắng của chàng, và trên thực tế sau một thời gian ngắn Hans Castorp đã cảm thấy có cái gì đó không ổn, có vẻ như mặt đất dưới chân chàng không phải là bãi đất phẳng mà chàng vừa vất vả từ dưới khe leo lên và sau đó lại càng vất vả hơn để vượt qua. Khoảng đất bằng quá ngắn, chàng cảm thấy mình đã lại đang lên dốc. Chắc hẳn cơn bão, nổi lên từ hướng Tây Nam, phía cổng ra của cái thung lũng dưới kia, đã thổi chàng bạt đi bằng sức gió kinh hồn của nó. Chàng đã hành hạ mình một cách vô ích, đã đi sai hướng không biết bao lâu rồi. Mắt nhắm mắt mở, hoàn toàn mất phương hướng trong đêm đen trắng xóa cuồng nộ, chàng càng lúc càng dấn thân sâu hơn vào vòng đe dọa lạnh lùng của thiên nhiên.

"Lại còn thế nữa!" Chàng lầm bầm giữa hai hàm răng nghiến chặt và dừng hẳn lại. Giọng chàng vẫn khá bình tĩnh, mặc dù trong giây lát trái tim chàng như bị một bàn tay băng giá siết chặt, nó nhảy thót lên và giộng liên hồi kỳ trận vào những rẻ xương sườn, giống hệt như cái lần Rhadamanthys tìm ra một chỗ ướt trong phổi chàng. Chàng tự biết rằng mình không có quyền kêu ca than vãn gì và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình thế hiểm nghèo do sự cứng đầu của mình gây ra. "Được lắm", chàng bảo, và cảm thấy các cơ bắp trên mặt mình đã cứng lại như hóa đá, chúng không chịu phục tùng chàng và từ chối thể hiện mọi trạng thái tâm hồn, dù là sợ hãi, tức giận hay khinh bỉ. "Bây giờ tính sao? Trượt xuống hết sườn dốc này rồi cứ ngược hướng gió mà đi, có lẽ phải vậy thôi. Nói thì dễ nhưng làm mới khó đây." Chàng khó nhọc nói thành tiếng trong hơi thở hổn hển đứt đoạn, và lại bắt mình chuyển động. "Khó cũng phải làm, mình phải đi chứ không được phép ngồi xuống đợi, mình mà ngồi yên một cái là sẽ bị những ngôi sao lục giác đều chết tiệt kia phủ kín mít, và tới lúc Settembrini vác cái tù và của ông ta tìm được đến nơi thì chỉ còn thấy mình ngồi còng queo mắt trắng dã, với một cái mũ tuyết đội lệch trên đầu..." Chàng phát hiện ra mình đang nói chuyện một mình, bằng một giọng khá là kỳ cục. Chàng tự bảo mình thôi đi, nhưng lại vẫn nói ra thành tiếng, và vì môi chàng tê dại nên chàng

https://thuviensach.vn

quyết định không thèm sử dụng nó và bỏ qua tất cả các phụ âm môi - kiểu nói năng ấy làm chàng nhớ tới một tình huống khác trong quá khứ, khi ấy chàng cũng đã nói y như thế này đây. “Thôi đừng lắm mồm nữa mà hãy tìm cách thoát ra khỏi chỗ này đi”, chàng ra lệnh cho mình và thêm vào: “Tớ thấy cậu bắt đầu lảm nhảm tầm bậy, có vẻ như đầu óc cậu không còn minh mẫn nữa. Thế là không ổn đâu.”

Nhưng bảo rằng tình hình không ổn, đó chỉ là đánh giá của riêng lý trí của chàng, như thể nhận xét của một người xa lạ, phát biểu một cách không can dự mặc dù có phần lo ngại. Bản chất tự nhiên của chàng là dễ buông xuôi, để kệ cho tâm trạng mê mẩn cùng nỗi mệt mỏi ngày càng tăng chiếm lĩnh cả người mình; tuy nhiên chàng vẫn đủ khả năng nhận ra nguy cơ ấy và cố gom góp suy nghĩ trong đầu để chống lại nó. “Đây hẳn là một hiện tượng tiêu biểu thể hiện tâm trạng của một người leo núi lạc trong bão tuyết và không tìm thấy đường về”, chàng nghĩ ngợi và lẩm bẩm từng đoạn câu rời rạc trong hơi thở hổn hển, tránh không dùng cách diễn đạt rõ ràng hơn. “Ai sau đấy được nghe kể lại sẽ hình dung ra nó rất khủng khiếp, mà quên mất rằng bệnh tật - tình trạng của mình bây giờ cũng có thể coi là một dạng bệnh tật - đã biến đổi con người đến mức anh ta có thể chịu đựng được bệnh tật của mình và chung sống hòa bình cùng với nó. Có những cơ chế giúp cơ thể giảm thiểu nỗi đau đớn, khiến người ta bất tỉnh nhân sự, một hình thức gây mê nhân đạo của tự nhiên, đúng thế... Nhưng người ta phải đấu tranh chống lại chúng, vì chúng là con dao hai lưỡi, hết sức mập mờ nước đôi, khi cân nhắc đánh giá ta phải xác định rõ mình đứng trên quan điểm nào. Những cơ chế xoa dịu tinh thần ấy chỉ tốt, chỉ có tác dụng nhân đạo trong trường hợp người ta không quay về với cuộc đời nữa; ngược lại, chúng là chất độc nguy hiểm nhất, rất đáng chống lại, chừng nào người ta còn muốn trở về nhà, như mình bây giờ đây, mình không hề nghĩ đến chuyện nằm lại đây, trái tim đập dồn dai dẳng của mình không bao giờ muốn bị những tinh thể nước đá đều đặn và ngu ngốc kia lấp kín...”

Kỳ tình chàng đã mệt lả và đang phải chống chọi với trạng thái mụ mẫm bắt đầu kéo lên như cơn sốt làm lu mờ sự sáng suốt của các giác quan. Chàng không giật mình kinh sợ như một người tỉnh táo lẽ ra phải thế, khi

https://thuviensach.vn

nhận ra mình lại bị thổi bạt khỏi đường về: lần này có lẽ về phía ngược lại, nơi khoảng đất bằng phẳng bắt đầu dốc xuống. Vì chàng thấy mình trôi xuống, trong khi gió thổi tạt một bên sườn, và mặc dù biết rằng mình không được phép nhắm mắt đưa chân, chàng vẫn cảm thấy khoan khoái vì đỡ mệt. "Không sao", chàng tự nhủ, "xuống đến chân dốc mình sẽ định hướng lại." Và chàng làm thế thật hoặc tin rằng mình làm thế, hoặc tự mình cũng không dám chắc, hoặc, đáng ngại hơn, chàng bắt đầu thấy dửng dưng, có làm hay không làm cũng vậy. Đó là tác dụng của con dao hai lưỡi mà chàng chỉ còn chống cự lại một cách yếu ớt. Tâm trạng kết hợp giữa mệt mỏi và kích động mà người khách của chúng ta luôn cảm thấy từ khi lên đến trên này, mà sự thích nghi với khí hậu nơi đây chỉ dừng lại ở chỗ thích nghi với việc mình không thích nghi được, giờ đây đã tăng cường cả hai thành phần lên đến mức không còn chỗ cho một sự chống cự đáng kể nào nữa. Đờ đẫn, choáng váng, chân tay chàng run lên bần bật, rất giống tình trạng sau mỗi cuộc luận đàm với Naphta và Settembrini, chỉ khác cái mạnh hơn gấp bội, và chàng bắt đầu biện bạch cho sự kém cỏi của mình trong cuộc chiến đấu chống lại tác động gây mê nhân đạo của tự nhiên bằng những mảnh vụn ký ức về các cuộc luận bàn trong quá khứ - bất kể cảm giác nhục nhã trước viễn cảnh bị vùi lấp trong đống tinh thể nước đá hình lục giác đều, bất kể có nghĩa hay vô nghĩa, chàng tự bảo mình rằng, ý thức trách nhiệm nhắc nhở mình chống lại sự ru ngủ tinh thần của tự nhiên chẳng qua chỉ là đạo đức, tức là quan niệm sống tiểu tư sản, là ngụy biện và vô tín ngưỡng. Đồng thời tâm lý muốn đầu hàng sự cám dỗ, muốn được nằm xuống tại chỗ nghỉ ngơi, lén lút luồn vào đầu óc chàng, đội lốt lý trí thỏ thẻ với chàng rằng, bão tuyết ở đây cũng giống như bão cát ngoài sa mạc, đụng nó người A Rập du mục chỉ cần nằm úp mặt xuống cát, kéo áo choàng lên trùm kín đầu và đợi. Nếu chiếc áo len ngắn chàng mặc đủ rộng để kéo lên che đầu thì có lẽ chàng đã làm thế rồi; mặc dù chàng không còn là một đứa trẻ và qua các câu chuyện kể đã biết khá rõ người ta chết cóng như thế nào.

Sau một hồi trượt xuống dốc chàng tới một khúc tương đối bằng phẳng, rồi lại lên dốc, mà lần này là dốc đứng. Đấy không nhất thiết là dấu hiệu chàng đã đi sai đường, vì muốn về lại thung lũng cũng có lúc phải lên dốc.

https://thuviensach.vn

Hình như gió cũng đổi chiều, và Hans Castorp rất biết ơn thấy bây giờ nó thổi từ phía sau lưng. Không biết gió bão đẩy người chàng còng gập xuống, hay mặt đất dốc đứng trắng mờ dưới những bông tuyết quay cuồng tỏa ra một sức hấp dẫn đầy ma lực hút chàng ngả người về phía nó? Thuận theo sức hấp dẫn ấy và nằm duỗi dài xuống đất, sự cám dỗ ấy quả là rất lớn - đúng như vẫn được miêu tả trong sách vở và được gọi là mối hiểm họa đặc trưng, chỉ khác là ở đây chàng được nếm mùi sức mạnh của nó một cách hiện thực và sống động. Nó khẳng định bản chất cá biệt của mình, không chịu tuân theo một sự phân loại chung, từ chối khép mình vào khuôn khổ, tự nhận mình là độc nhất vô nhị và khẩn thiết hơn tất cả - một cách hiển nhiên không thể chối cãi, đó chính là tiếng thì thầm cám dỗ từ phía ấy, là lời kêu gọi của nhân vật mặc lễ phục Tây Ban Nha màu đen với cổ áo trắng như tuyết xếp cao và tròn như cái đĩa, đại diện cho những tư tưởng và nguyên tắc gắn liền với tất cả những gì là khổ hạnh, sắc bén kiểu tu sĩ dòng Tên và thù địch với nhân loại, gắn liền với các hình thức tra tấn đánh đập mà ông Settembrini lên án, mặc dù so với nhân vật kia thì ông văn sĩ nực cười đến mức thảm hại, với cái đàn thùng quay tay và bài ca trí tuệ của ông ta...

Nhưng Hans Castorp đã thành công trong cuộc chiến đấu chống lại sự cám dỗ ấy và không nằm xuống. Mặc dù mặt mũi tối tăm không nhìn thấy gì, nhưng chàng ra sức chống chọi với gió bão để nhích dần từng bước - có đạt được mục đích hay không thây kệ, chàng chỉ biết cố hết sức mình nhích đi, mặc cho băng tuyết như những ngọn roi quất vào chân tay chàng nặng trĩu. Đi thẳng thì dốc quá cao, nên chàng đi chếch sang bên mà không cần tính toán gì nhiều, và cứ thế lê một đỗi lên trên sườn dốc. Tách hai mí mắt cứng đờ để cố nhận ra chút gì phía trước là một việc vất vả vô cùng, và vô số lần thất bại rõ ràng không có tác dụng khuyến khích chàng lặp lại cố gắng ấy. Nhưng cũng có lúc chàng thoáng nhìn thấy cái gì như mấy cây thông mọc cụm vào nhau, một dòng suối hay khe sâu nổi lên đen sẫm giữa trảng tuyết trắng mờ. Rồi tới một lúc chàng lại có cái may mắn trượt xuống dốc - nhưng không may ngược gió - thì bỗng đâu chàng có cảm giác thấp thoáng xa xa, như bồng bềnh giữa bức màn tuyết quay cuồng loạn xạ, cái bóng mờ mờ của một công trình xây dựng do bàn tay con người.

https://thuviensach.vn

Thật là một cảnh tượng thần tiên, đầy an ủi! Chàng đã dẻo dai đi tới đích, bất chấp khó khăn trở ngại, chàng đã tìm được đến chỗ có nhà cửa, tức là đường về thung lũng không còn bao xa nữa. Có thể trong nhà có người ở, có thể người ta sẽ cho chàng vào đụt tuyết, và chàng sẽ được che chở dưới một mái ấm với bốn bức tường chắn gió, có thể chàng còn được người ta đưa đường về lại viện an dưỡng nữa, nếu cho tới lúc bão tan màn đêm chưa sập xuống. Chàng nhằm hướng cái đích mơ hồ, chập chờn lúc ẩn lúc hiện trong bức màn tuyết dày đặc mà hăm hở nhích tới, tốn rất nhiều sức leo dốc ngược chiều gió, để đến lúc tới nơi giận điên lên vì thất vọng, ngạc nhiên, hoảng hốt và chóng quay mặt mũi phát hiện ra đó chính là cái lều mục đồng, cái kho chứa cỏ khô mái chặn đá cục mà lúc nãy chàng vừa mới đi qua. Hóa ra chàng tốn bao nhiêu công khó nhọc, lên dốc xuống đèo đi một vòng tròn để bây giờ quay trở lại chỗ cũ.

Quỷ tha ma bắt nó đi. Từ cặp môi cứng đờ của Hans Castorp tuôn ra những lời nguyền rủa nặng nề nhất không có phụ âm môi. Chàng dùng cây gậy trượt tuyết chọc chọc thăm dò vào cái lều và đi đến kết luận lần này chàng cũng lại tiếp cận nó từ đằng lưng, sau khoảng một tiếng đồng hồ - theo đánh giá của chàng - tốn công toi vật lộn với cơn bão tuyết. Nhưng chẳng phải sách vở vẫn viết như vậy hay sao. Người ta cắm cúi chạy vòng quanh, tự hành hạ mình đến kiệt quệ, ôm ấp trong tim ảo tưởng đạt được một điều gì đó, kỳ thực chỉ vạch ra một đường cong vô nghĩa, khép kín, đến một lúc nào đấy tự lặp lại như chu kỳ bí hiểm của một năm. Người ta cứ luẩn quẩn vòng quanh, người ta không về nhà được. Hans Castorp nhận ra chân lý cũ càng ấy với tâm trạng thỏa mãn pha chút hãi hùng, chàng đập mạnh tay xuống đùi điên tiết và kinh ngạc, không ngờ quy luật chung lại nghiệm đúng ngay vào số phận riêng của chàng lúc này.

Cái chòi gỗ đơn độc cửa khóa im ỉm, không có cách nào vào được bên trong. Nhưng Hans Castorp vẫn quyết định tạm thời dừng chân lại đó, vì mái hiên chìa ra như mời mọc, và chỗ chàng đang đứng, mé xây qua sườn núi, là bên khuất gió, cái chòi cho chàng một chút che chắn thực sự nếu chàng đứng nghiêng tựa vai vào bức tường xù xì ghép bằng thân cây thông - vì đôi ván trượt tuyết dài thượt không cho phép chàng đứng dựa lưng vào tường. Vậy

https://thuviensach.vn

là Hans Castorp xoay nghiêng người, một chân choãi ra làm chỗ dựa, cây gậy trượt tuyết chống hờ một bên, hai tay đút túi áo, cổ áo dựng cao, mái đầu nặng trĩu tựa vào vách lều, mắt nhắm nghiền chỉ thỉnh thoảng hé ra nhìn qua vai về phía sườn núi đằng sau cái khe ẩn hiện trong màn tuyết trắng đục.

Tư thế của chàng so với lúc trước có thể bảo là khá dễ chịu. 'Thế này thì mình có thể đứng đây cả đêm được', chàng nghĩ thầm, 'nếu mình đổi chân và trở vai đều đặn. Tất nhiên thỉnh thoảng mình cũng phải vận động một chút, cái ấy là bắt buộc. Người mình tê cóng nhưng bên trong vẫn tích tụ được một ít hơi ấm nhờ vận động từ nãy tới giờ, và như thế cố gắng của mình không đến nỗi hoàn toàn vô tích sự, mặc dù mình chỉ chạy bỏ mạng từ túp lều về lại túp lều... Tại sao lại nói là 'bỏ mạng'? Không được nói thế, cái từ ấy không đúng với hoàn cảnh của mình, mình nói tầm bậy vì đầu óc mình không còn minh mẫn nữa rồi. Nhưng xét cho cùng có vẻ như cái từ ấy chẳng phải là không hoàn toàn phù hợp... Thật hay là mình kiếm được chỗ trú ẩn này, vì cơn bão chết tiệt có thể còn kéo dài đến tận ngày mai, mà nếu nó chỉ hoành hành đến tối thôi thì cũng đủ tai hại lắm rồi, bởi vì khi đêm xuống thì nguy cơ bỏ mạng trong lúc chạy vòng quanh cũng lớn không kém trong cơn bão tuyết... Mà có khi bây giờ đã tối rồi cũng nên, chắc khoảng sáu giờ - mình đã tiêu phí quá nhiều thời gian để chạy vòng quanh. Bây giờ là mấy giờ rồi nhỉ? Và chàng lục túi tìm đồng hồ để xem giờ, mặc dù những ngón tay tê liệt mất hết cảm giác của chàng khó khăn lắm mới lóng ngóng moi được nó ra từ trong áo. Đó là cái đồng hồ quả quýt mạ vàng của chàng, khi bấm thì cái nắp bên trong khắc chữ cái đầu tên chàng bật mở ra, cái đồng hồ cần cù và đầy trách nhiệm, trong hoang mạc cô đơn này vẫn tích tắc, như trái tim người của chàng vẫn đập trong lồng ngực hữu cơ ấm nóng...

Bốn giờ rưỡi. Quỷ tha ma bắt, lúc cơn bão ập tới cũng đã hơn bốn giờ rồi. Chẳng lẽ hành trình khổ ải của chàng nãy giờ chỉ kéo dài chưa đến mười lăm phút đồng hồ? 'Thời gian đã dài ra đối với mình', chàng nghĩ bụng. 'Bỏ mạng có vẻ là một chuyến đi vừa dài vừa chán ngắt. Nhưng đến năm giờ hoặc năm rưỡi trời sẽ sập tối, đó là điều chắc chắn. Liệu bão có ngưng kịp thời trước khi đêm đến, để mình khỏi phải chạy thêm một vòng bỏ mạng

https://thuviensach.vn

nữa? Trong lúc đợi có lẽ mình nên làm một tợp rượu Port để củng cố tinh thần.'

Lúc đi chàng nhét vào túi món đồ uống dở ẹc này chỉ vì ở 'Sơn trang' nó được bán tràn lan dưới dạng chai dẹp cho những người đi dã ngoại, tất nhiên không phải dành cho những người trốn viện chạy rông trên núi và có khả năng phải qua đêm trong bão tuyết. Nếu các giác quan chưa bị hạn chế đến độ này hẳn chàng đã tự bảo mình rằng, xét theo quan điểm của người còn muốn về nhà thì không có gì sai trái hơn là uống vào thứ chất lỏng ấy; và chàng cũng tự bảo mình như thế thật sau vài ngụm, vì chàng đã cảm thấy tác động của nó giống hệt như bia Kulmbacher mà chàng uống trong bữa tối đầu tiên ở trên này, khi ấy chàng đã lỡ miệng nói tầm xào về nước sốt cá và đôi điều khiếm nhã khác đối với ông Settembrini - đối với Lodovico, nhà sư phạm nhiệt tình, người thậm chí muốn dùng ánh mắt nghiêm khắc của mình bắt những kẻ điên khùng mất trí tỉnh táo trở lại. Hans Castorp tưởng như vừa nghe thấy tiếng tù và cảnh cáo của ông văn sĩ vang lên trong không trung, báo hiệu vị sư phụ lắm lời đang sải những bước dài đến với tên đệ tử nhiều đau khổ, học sinh cá biệt của trường đời, để giải thoát nó ra khỏi tình thế điên rồ nguy hiểm này và đưa nó trở về nhà... Dĩ nhiên đấy lại là chuyện tầm xào, hậu quả của ngụm bia Kulmbacher mà chàng lỡ uống vào. Bởi thứ nhất, ông Settembrini làm gì có tù và, ông ta chỉ có cái đàn thùng quay tay chân cao để ngoài phố, trong khi từ đó phát ra điệu nhạc nhàm tai thì ông ta gửi ánh mắt nhân đạo của mình lên cửa sổ các nhà xung quanh; thứ hai, ông ta chẳng thể nào biết được chuyện gì đang xảy ra, vì ông ta không còn ở 'Sơn trang' nữa mà đã dọn đến gian phòng áp mái có chai nước ở nhà ông phó may Lukaček, bên trên cái kén lụa là của Naphta, và như thế ông ta hoàn toàn không có quyền và cũng không có khả năng can thiệp vào chuyện của chàng, giống như hồi ấy trong đêm hội hóa trang, khi Hans Castorp cũng rơi vào một tình thế điên rồ và nguy hiểm như bây giờ, khi chàng đem trả Clawdia Chauchat *son crayon*[343], cây bút chì của Přibislav Hippe... Vả lại, thế nào là "tình thế "? Để rơi vào một tình thế thì chàng phải nằm chứ không đứng như bây giờ, có vậy cái từ ấy mới thể hiện đúng ý nghĩa thật của nó chứ không phải nghĩa bóng. Tư thế nằm ngang, đó là tình thế của một thành

https://thuviensach.vn

viên lâu năm trong số những kẻ ở trên này. Chẳng phải chàng đã quen với việc nằm trong băng tuyết ngoài trời, cả ngày lẫn đêm đó hay sao? Và chàng đã dợm ngả người nằm xuống thật, thì một ý nghĩ bất chợt xẹt qua đầu chàng, có thể nói rằng lý trí đã nắm cổ dựng chàng dậy mà nhắc nhở rằng, lý lẽ về "tình thế" vừa rồi cũng chỉ là sản phẩm của bia Kulmbacher, do hứng thú nằm và ngủ - được sách vở gọi là mối hiểm họa đặc trưng - vừa mới dùng ngụy biện tìm cách cám dỗ chàng.

'Mình dại quá', chàng nhận ra. 'Rõ ràng rượu Port không phải thứ đồ uống thích hợp lúc này, vài ngụm thôi mà làm đầu mình nặng khủng khiếp, nó cứ gục xuống ngực, và trong đó toàn là những ý nghĩ lộn xộn, những câu đùa vô nghĩa, mình không được phép tin những điều ấy - chẳng những ý nghĩ nguyên thủy đầu tiên đến với mình, mà cả ý nghĩ thứ hai, khi mình đã phê phán và sửa đổi ý nghĩ thứ nhất, thật là tai họa. *'Son crayon'* là sai bét! Đấy là bút chì 'của nàng', chứ không phải của cậu ta, và mình dùng *"son"* vì *"crayon"* là giống đực, tất cả những cái khác chỉ là trò chơi chữ. Nhưng mình mất thời gian với chuyện ấy để làm gì! Trong khi có những điều khác thiết thực và quan trọng hơn nhiều, ví dụ như cái chân trái của mình đây, nãy giờ mình dồn sức nặng của cả người lên đó, nó làm mình nhớ đến cái chân gỗ đỡ thùng đàn của Settembrini, cái chân gỗ cao lênh khênh của cái giá mà ông ta dùng đầu gối đẩy đi trên vỉa hè tới gần cửa sổ các ngôi nhà rồi ngả cái mũ nhung ra để các bà các cô trên đó ném những đồng xu xuống. Mà sao mình như bị ai dùng cả hai tay kéo nằm xuống tuyết thế này. Muốn chống lại chỉ có cách vận động. Mình phải vận động, để chuộc cái lỗi uống Kulmbacher và làm cho cái chân gỗ mềm ra một chút.

Chàng tì vai vào tường đẩy người đứng thẳng lên. Nhưng chỉ vừa bước đi một bước ngọn gió đã quất lưỡi hái tử thần đẩy chàng lui trở về trong bóng che chở của cái chòi. Thế là đã rõ, đây là nơi trú ẩn của chàng, chàng buộc phải vừa lòng với nó, và được phép đổi vai trái dựa vào tường đứng chống chân phải để chân trái tự do ngúc ngắc cho đỡ mỏi. Bão tuyết thế này không ai ra khỏi nhà, chàng tự nhủ. Đổi tư thế thì được, nhưng đừng bày trò gì mới nữa và chớ có đùa với gió. Đứng yên đi và cứ việc để cái đầu gục xuống, một khi nó đã nặng trĩu thế này. Bức tường thật tuyệt, lại còn bằng gỗ nữa

https://thuviensach.vn

chứ, cứ như tỏa ra hơi ấm, nếu như có thể gọi đó là hơi ấm trong hoàn cảnh này, hơi thở kín đáo của gỗ, cũng có thể đó chỉ là cảm giác, một cách chủ quan... Ôi, cây cối! Ôi, khí hậu sinh động của sự sống! Thơm tho làm sao...

Đó là một cái công viên, trải ra bên dưới ban công nơi chàng đứng - một cái công viên rộng rãi tươi tốt, trồng đủ mọi loại cây: nào cây du, cây tiêu huyền, cây dẻ, cây phong, cây bạch dương, cây nào cây ấy tán lá rậm rạp đủ mọi sắc độ xanh mướt rung rinh trong gió. Không trung thoang thoảng hơi thở thơm mùi nhựa của các loại cây. Một cơn mưa ấm kéo ngang trời, không những chẳng che khuất ánh nắng mà còn như tỏa sáng. Người ta vẫn thấy bầu trời xanh sau những dòng mưa bạc lóng lánh giăng giăng. Ôi đẹp làm sao! Ôi hơi thở quê hương, ôi mùi thơm nồng nàn phì nhiêu của đồng bằng, đã bao lâu xa cách! Không gian đầy ắp tiếng chim, những tiếng hót ngọt ngào say đắm, ríu rít tươi vui, gù gù rủ rỉ, dõng dạc và nức nở, mà không thấy bóng dáng một con chim nào. Hans Castorp mỉm cười sung sướng biết ơn, hít thở căng lồng ngực. Quang cảnh mỗi lúc một trở nên lộng lẫy hơn. Một cây cầu vồng hiện ra chênh chếch vắt trên cảnh vật, sáng ngời, đẹp tuyệt vời, dòng suối gồm những dải màu đủ mọi sắc độ rực rỡ như rót xuống mặt đất xanh rờn ngút mắt. Thật không khác gì âm nhạc, như tiếng đàn thụ cầm thánh thót hòa cùng tiếng vĩ cầm và tiếng sáo véo von. Màu lam và màu tím như tỏa sáng. Tất cả hòa quyện cùng nhau trong một sự hài hòa huyền diệu, biến đổi không ngừng, càng lúc càng bộc lộ rõ hơn, càng trở nên phong phú và hấp dẫn hơn. Có một lần, cách đây cũng mấy năm rồi, Hans Castorp hân hạnh được nghe tiếng hát của một ngôi sao giọng nam cao nổi tiếng thế giới, một ca sĩ người Ý, từ cổ họng trời cho của ông ta tuôn ra những âm thanh đầy sức mạnh và nghệ thuật rót thẳng vào trái tim người nghe. Ông ta tấu lên một nốt nhạc cao vút, hay tuyệt vời từ lúc mở đầu. Nhưng rồi, dần dần chậm rãi từ giây này sang giây khác, âm thanh tròn trịa say mê ấy cứ mở dần ra như nụ bông hé nở, căng đầy viên mãn, mỗi lúc một tỏa sáng hơn. Những tấm mạng bọc ngoài mà trước đó không ai nhận thấy được gỡ dần từng lớp, người ta tin rằng khi tấm mạng cuối cùng rơi xuống thì ánh sáng chói chang thuần khiết nhất sẽ hiện ra, chỉ còn một lớp màn che phủ cuối cùng này thôi, gỡ đi rồi là vẻ đẹp tột đỉnh đầy nước mắt, vượt quá

https://thuviensach.vn

sức chịu đựng của con người sẽ được giải phóng hoàn toàn, từ lồng ngực đám đông thoát ra một tiếng thở dài trầm trầm sâu thẳm, gần như một lời phản đối van xin, và bản thân Hans Castorp cũng thấy cổ họng mình nghẹn tắc trong một tiếng nức nở. Giờ đây chàng lại có cảm giác ấy trước phong cảnh thần tiên không ngừng biến đổi, không ngừng bộc lộ mỗi lúc một rõ ràng hơn trước mắt. Một màu xanh lam mênh mang loang ra... Những dòng mưa bạc rớt xuống mặt biển trải rộng - biển miền Nam xanh thăm thẳm lấp lánh những con sóng bạc, một cái vịnh đẹp như thơ, một mặt mở ra khơi xa mù mịt, mặt kia được bao bọc bởi một vành cung núi đồi lúp xúp màu chàm, giữa vịnh rải rác những hòn đảo nhỏ, trên đảo nổi lên những thân dừa cao vút hoặc nhà cửa trắng xóa thấp thoáng trong tàn cây trắc bá.

Ôi, thôi, đủ rồi, quá nhiều ân huệ cho những giác quan trần tục, cảnh tượng này là một lạc thú vô biên với ánh sáng, sắc màu, với bầu trời tinh khiết xanh biêng biếc, với mặt biển trong văn vắt dưới nắng chói chang! Trong đời Hans Castorp chưa bao giờ được thấy cảnh nào như thế, chưa được chiêm ngưỡng một vẻ đẹp đến thế này. Trong những chuyến nghỉ mát chàng trai trẻ gần như chưa được nếm mùi phong cảnh miền Nam, biển đối với chàng là mặt nước xám bạc u ám đầy sóng lừng dữ tợn của Bắc Hải, mặc dù chàng vẫn đem lòng yêu nó bằng một thứ tình cảm vụng về thơ ngây. Địa Trung Hải, Naples, Sicily hay Hy Lạp thì chàng chưa bao giờ tới. Thế nhưng giờ đây chàng vẫn nhớ ra những điều này. Đúng thế, kỳ lạ làm sao chàng như nhận ra tất cả, với một niềm vui tràn ngập cõi lòng. ‘A, phải rồi, đúng là nó rồi!’ Chàng reo lên, như thể cảnh tượng thần tiên của mặt trời và biển xanh trước mắt chàng kia vẫn hằng ẩn sâu trong trái tim chàng, kín đáo và lặng thinh giấu mình ở đó. Nhưng nó nằm đâu xa, xa lắm, vô biên như thể ‘vĩnh hằng’, như mặt biển trải rộng bên mé trái kia, nơi bầu trời xanh thẳm như hạ xuống, ngả sang tím biếc để nhập vào với biển.

Đường chân trời nằm tương đối cao, càng về xa mặt biển càng như nhô lên, nhưng đó chỉ là cảm giác của Hans, vì chàng đứng trên cao nhìn xuống dưới vịnh. Dãy núi hình bán nguyệt chạy vòng quanh vịnh đứng tiền trạm với những bụi rậm lúp xúp bắt đầu từ khoảng giữa bức tranh phong cảnh kéo lên đến chỗ chàng và còn ra xa nữa, sơn thủy thật hữu tình. Chàng ngồi co ro

https://thuviensach.vn

trên bậc đá được mặt trời sưởi ấm lưng chừng núi, dưới chân chàng những bậc đá rêu phong thoai thoải hạ dần xuống đến khoảng đất bằng nơi mép nước, xen giữa những bụi rậm và lau sậy là những cái vụng nhỏ ăn vào đất liền được dùng làm bến tàu thuyền. Và trên mảnh đất ấm nắng mặt trời này, với bờ biển nhô cao và núi đá tươi cười, cũng như trên mặt nước khơi xa trải rộng ra đến tận chỗ mấy hòn đảo, đâu đâu cũng tấp nập tàu bè, người đông như kiến. Đó là những con người, những đứa con của mặt trời và biển cả, bận rộn hay thảnh thơi, vui vẻ và hòa thuận, những con người trẻ trung xinh đẹp mà nhìn ngắm họ là cả một niềm hạnh phúc - trái tim Hans Castorp mở rộng tiếp nhận hình ảnh đáng yêu của họ, đau đớn tưởng như vỡ toang ra.

Một đám trẻ nô giỡn với bầy ngựa, đứa nắm dây nàm chạy bên con thú lúc lắc đầu hí vang trời, đứa giữ dây cương ghìm con ngựa chồm lên, đứa cưỡi trên lưng con ngựa không đóng yên, thúc gót chân trần vào mạng sườn buộc nó phi ra biển, bắp thịt nổi lên láng bóng trên những tấm lưng trần rám nắng, và tiếng chúng lanh lảnh gọi nhau hay ra lệnh cho bầy thú mang một âm hưởng huyền ảo lạ thường. Trên bờ một cái vụng nhỏ ăn sâu vào đất liền, mặt nước như tấm gương soi bóng quả núi kề bên, có một nhóm thiếu nữ đang nhảy múa. Một cô bé đặc biệt duyên dáng với mái tóc búi cao sau gáy ngồi trên bậc đá thòng chân xuống nước thổi một cây sáo trúc, đôi mắt mơ màng nhìn qua những ngón tay bấm trên lỗ sáo dõi theo các bạn trong điệu nhảy, người thì nhảy một mình, hai tay dang rộng, tươi cười lượn những vòng tròn lớn, người thì đứng thành cặp âu yếm dựa vào nhau; sau lưng người thổi sáo, tấm lưng trắng muốt mềm mại uốn cong theo cử động của cánh tay, những cô gái khác ngồi xem hoặc đứng khoác vai nhau chuyện trò khe khẽ. Xa hơn là một đám nam thanh niên đang tập bắn cung. Có thể thấy những người lớn tuổi thân mật tận tình chỉ cách căng dây và giương cung cho những người trẻ hơn lóng ngóng vụng về, đứng sát bên hướng dẫn họ nhắm bắn và tươi cười đưa tay đỡ khi người thiếu kinh nghiệm loạng choạng muốn ngã vì sức bật của mũi tên rời cánh cung bay đi. Lại có cả những người câu cá. Họ nằm sấp bụng trên những phiến đá nhô ra biển, một chân đưa lên khua khoắng trong không trung, tay giữ sợi dây câu thòng xuống nước, đầu ngoảnh sang chuyện trò với người bên cạnh đang nhổm dậy vung

https://thuviensach.vn

tay ném lưỡi câu móc mồi ra xa. Những người khác lăng xăng xúm vào vừa kéo vừa đẩy một con thuyền đáy cao có cả cột buồm xuống nước. Trẻ con nô đùa ầm ĩ giữa những lượn sóng đều đặn vỗ bờ. Một phụ nữ trẻ rướn người lên cao, một tay vén vạt váy hoa trước ngực, tay kia vươn ra cố với một trái cây vừa hái còn cả lá xanh mà cậu thanh niên có cái hông thon thả đưa lên cao dứ dứ trên đầu cô nàng. Người này ngả lưng trong hốc đá, người khác rón rén muốn xuống tắm, hai tay bắt chéo ôm lấy vai, thò ngón chân xuống nước kiểm tra độ lạnh. Có cả những cặp tình nhân thả bước dọc theo bờ cát, chàng trai ghé môi sát tai cô gái thầm thì say đắm. Những chú dê lông dài nhảy cỡn từ phiến đá này sang phiến đá kia dưới cặp mắt trông coi của một chàng mục đồng trẻ tuổi đứng trên mỏm đá cao, một tay đặt trên hông, tay kia chống cây gậy dài xuống đất, chiếc mũ nhỏ vành bẻ gập đội hờ hững trên những lọn tóc nâu xoăn.

"Đáng yêu quá!" Hans Castorp thốt lên tự đáy lòng. "Thật tươi vui và khả ái! Họ mới xinh đẹp, khỏe mạnh, thông minh và hạnh phúc làm sao! Đúng thế, không phải họ chỉ có vẻ đẹp hình thức bề ngoài, mà từ con người họ như tỏa ra sự thông thái và sức hấp dẫn nội tâm. Đó chính là cái làm mình rung động say mê: trí tuệ và cảm xúc, theo ý mình, làm nên bản chất con người họ, giúp họ sống chung hòa thuận cùng nhau!" Ý chàng muốn nói đến thái độ thân thiện và tôn trọng một cách không phân biệt của những cư dân Thái dương thần kia: dưới nét mặt tươi cười luôn ẩn giấu một niềm kính trọng trong cách đối xử giữa họ với nhau, sự tôn trọng không bao giờ vắng bóng trong từng cử chỉ của họ, không lộ liễu nhưng đầy sức biểu cảm như hiện thân của trí tuệ; trọng danh dự và nghiêm túc nhưng vẫn thân thiện, đó là tác động tinh thần không lời của một tư cách đứng đắn mà không khô khan, của đạo đức đi đôi với tri thức, tất cả những cái ấy là cơ sở quyết định mọi hành vi của họ. Nhưng như thế không có nghĩa là họ không giữ lễ nghi. Bởi gần đó, trên một phiến đá tròn phủ đầy rêu, có một người mẹ trẻ mặc chiếc áo nâu kéo xuống hở một bên vai đang ngồi cho con bú. Ai đi qua cũng dừng lại chào chị ta với một thái độ tôn trọng đặc biệt, chừng như tập trung tất cả những điều không nói ra nhưng đầy ấn tượng trong cách cư xử chung của họ: đám thanh niên trai trẻ quay nhìn về phía hai mẹ con, tay nhẹ

https://thuviensach.vn

nhàng khoanh trước ngực và hơi nghiêng đầu mỉm cười lễ độ; các cô gái thoáng nhún gối như khi dự lễ nhà thờ đi qua trước bàn thờ Chúa. Tất cả gật đầu nhiều lần với chị một cách thân mật và vui vẻ - sự kết hợp hài hòa giữa lòng kính trọng và tình thân ở họ, cộng với nét dịu dàng thanh thản của người mẹ trẻ khi chị vừa đưa ngón tay trỏ ấn bầu vú giúp đứa con dễ bú vừa ngẩng đầu lên nở nụ cười đáp lễ, tất cả những cái ấy khơi dậy một luồng khoái cảm nóng hổi xuyên suốt người Hans Castorp. Chàng nhìn không chán mắt, đồng thời lại lo lắng tự hỏi, chẳng biết mình có được phép nhìn không, chẳng biết đối với một người trần mắt thịt như chàng, lỗ mãng, xấu xí và vụng về không thể tả, trộm ngắm cảnh sinh hoạt thần tiên của đám dân hạnh phúc này liệu có phạm vào trọng tội không.

Dường như không có gì đáng ngại. Một thằng bé rất đẹp, mái tóc dày rẽ ngôi lệch chải lật sang bên rủ xuống trán và thái dương, đứng khoanh tay trước ngực ngay dưới chỗ chàng ngồi, hơi tách mình ra khỏi bạn bè cùng trang lứa - không âu sầu hay giận dỗi, chỉ là bình thản đứng riêng ra một chỗ thế thôi. Nó nhìn thấy chàng bèn ngước mắt nhìn lên, và ánh mắt nó chạy đi chạy lại giữa người quan sát và cảnh sinh hoạt nhộn nhịp bên dưới, thăm dò đối tượng theo dõi của chàng. Bất chợt ánh mắt nó lướt qua đầu chàng nhìn ra đâu đó phía sau, và trong nháy mắt nụ cười thân thiện đầy tình bác ái biến khỏi gương mặt xinh đẹp với những đường nét cân đối còn rất thơ ngây của nó - đúng thế, mặc dù cặp chân mày không chau lại, nhưng gương mặt nó bỗng đầy khắc khổ, rắn đanh như hóa đá, không ấn tượng, không cảm xúc, kín bưng như đã chết, khiến Hans Castorp lòng đang bồi hồi xúc động chợt giật mình kinh hoảng, trái tim như thắt lại vì một linh cảm không lành.

Chàng cũng ngoảnh lại nhìn... Sau lưng chàng nhô lên sừng sững những chiếc cột khổng lồ không nền móng, như mọc thẳng lên từ những khối đá kê hình trụ, rêu phủ xanh rì trong kẽ đá. Đó là những chiếc cột đỡ cổng một ngôi đền, từ đó có những bậc đá rộng chạy xuống dưới mà chàng đang ngồi ở khoảng giữa. Chàng nhổm dậy, trái tim nặng trĩu, leo mấy bậc đá lên trên và bước qua cổng vào sâu bên trong, đi theo con đường lát đá chẳng mấy chốc lại dẫn chàng đến trước hàng cột mới. Chàng tiếp tục đi qua, và giờ đây phần chính của ngôi đền hiện ra trước mắt chàng, đồ sộ, thâm nghiêm, xám

https://thuviensach.vn

xanh u ám, với bậc tam cấp cao vượt và một mặt tiền cực rộng đặt trên những cây cột vĩ đại phần dưới như chùn xuống, càng lên cao càng thon lại, đôi chỗ có một khối đá tròn xẻ rãnh xô nghiêng thò sang bên. Mệt đứt hơi và phải dùng cả tứ chi để leo lên mấy bậc đá cao, trái tim mỗi lúc một bị bóp chặt hơn trong lồng ngực, cuối cùng Hans Castorp cũng lên đến trên và bước vào rừng cột trong gian chính của điện thờ. Gian phòng sâu thăm thẳm, chàng đi loanh quanh giữa những thân cột cao vút như dạo nào chạy giữa những thân cây trong rừng dẻ bên bờ biển xám bạc, cố tình không đi vào giữa phòng. Nhưng tránh mãi làm sao được, tới một chỗ các hàng cột tách ra thành một khoảng trống và chàng thấy mình đứng trước bức tượng hai người phụ nữ bằng đá trên đế cao, có vẻ như mẹ và con gái[344]: một người ngồi, đã lớn tuổi, khả kính, nhân hậu và thánh thiện, nhưng cặp chân mày chau lại đầy vẻ trách móc trên đôi mắt không tròng, bà ta khoác một tấm áo choàng nhiều nếp rủ xuống mềm mại, mái tóc lượn sóng chải ngôi giữa phủ hờ một tấm mạng; người kia đứng, được người mẹ âu yếm ôm bằng cả hai tay, gương mặt cô ta tròn trĩnh trẻ trung, cánh tay và bàn tay khuất trong nếp gấp của chiếc áo choàng mặc ngoài.

Trong lúc ngắm nhìn nhóm tượng, trái tim Hans Castorp càng nặng trĩu, sợ hãi và lo lắng hơn vì một linh cảm không lành. Chẳng dám nhấc chân đi, nhưng bị thôi thúc bởi một sức mạnh vô hình, chàng vượt qua nhóm tượng đi tiếp đến hàng cột đôi phía sau, cánh cửa sắt dẫn vào hậu cung ngôi đền mở ra trước mắt chàng, và cảnh tượng diễn ra trong đó làm chân tay chàng bủn rủn, đầu gối như muốn khuỵu xuống. Hai mụ già tóc bạc xõa xượi, nửa người trần để lộ cặp vú phù thủy chảy xệ, đầu vú thõng thượt dài bằng cả ngón tay, đang bận rộn lăng xăng giữa đám xoong chảo trên ngọn lửa bập bùng kinh dị. Bọn chúng xé xác một đứa bé trong chảo, xé bằng tay, tuyệt nhiên không một tiếng kêu. Hans Castorp nhìn thấy mái tóc tơ vàng óng vấy máu, thấy hai mụ phù thủy bỏ từng miếng thịt vào miệng nhai ngấu nghiến, xương gãy rào rạo và máu ứa ra bên mép chúng. Nỗi khiếp sợ như gọng kìm băng giá kẹp lấy Hans Castorp làm chàng hoàn toàn tê liệt. Chàng muốn che mặt mà không thể nhấc nổi tay. Chàng muốn chạy trốn mà chân như bị đóng đinh xuống đất. Hai mụ phù thủy phát hiện ra kẻ quan sát việc làm ghê tởm

https://thuviensach.vn

của chúng, chúng giơ nắm tay đẫm máu đe dọa chàng, ngoạc mồm nguyền rủa không ra tiếng, lời lẽ vô cùng độc địa, mà đáng sợ nhất là lại bằng thổ ngữ quê hương chàng. Chàng xây xẩm cả mặt mày, người nôn nao choáng váng, cả đời chàng chưa bao giờ thấy khó thở đến thế này. Chàng tuyệt vọng cố bứt mình ra khỏi chỗ, đụng phải cây cột sau lưng và ngã vật sang bên, trong tai vẫn lùng bùng những lời chửi rủa của hai mụ già khủng khiếp, trái tim vẫn còn đông cứng hãi hùng, và thấy mình nằm bên cạnh cái lều gỗ, đầu gối lên một cánh tay chống xuống đất, hai chân xỏ trong ván trượt tuyết xoạc ra phía trước.

Nhưng chàng vẫn chưa tỉnh hẳn. Chàng hấp háy mắt, nhẹ cả người vì thoát được mấy mụ già ghê rợn, nhưng không rõ hoặc không quan tâm đến chuyện mình nằm bên một cây cột trong đền thờ cổ hay bên cái lều chứa cỏ khô, và tiếp tục mơ, theo một nghĩa nhất định - không mơ bằng hình ảnh mà bằng ý nghĩ, nhưng chẳng kém phần phiêu lưu mạo hiểm.

‘Biết ngay là mình chỉ mơ thôi mà’, chàng lẩm bẩm. ‘Một giấc mơ vừa đẹp vừa đáng sợ kinh khủng. Thực ra mình vẫn biết từ đầu là mình chỉ tự tưởng tượng ra tất cả những cảnh ấy - cái công viên đầy cây xanh với hơi ẩm nồng nàn trong không khí và cả những cảnh khác nữa, cả tươi đẹp lẫn ghê rợn. Thật thế, mình gần như đã biết từ trước tất cả. Nhưng làm sao người ta có thể biết trước mà khi khơi gợi nó lên vẫn có thể cảm thấy hạnh phúc và sợ hãi đến thế? Mình moi đâu ra cảnh vịnh biển nên thơ và sau đó là khu đền thờ thâm nghiêm mà ánh mắt cậu bé xinh đẹp đứng lẻ loi đã dẫn dắt mình vào? Có lẽ người ta không chỉ mơ thấy những điều chứa chấp trong linh hồn mình, mà người ta mơ một cách ẩn danh và tập thể, mặc dù mỗi người vẫn theo cách riêng của mình. Cái linh hồn lớn mà mỗi chúng ta chỉ là một phần tử nhỏ có thể mượn chúng ta để mà mơ, bằng cách của chúng ta, nhưng mà mơ về những khát khao thầm kín của nó - về tuổi thanh xuân của nó, hy vọng của nó, về hạnh phúc và hòa bình... và về bữa tiệc máu. Mình nằm đây cạnh cây cột đền của mình mà vẫn bồi hồi trong dạ những ấn tượng rất sống động còn sót lại của giấc mơ, nỗi sợ như gọng kìm băng giá trước bữa tiệc máu và niềm vui tràn ngập trái tim đến với mình trước đó, khi chứng kiến cảnh hạnh phúc và thuần phong mỹ tục của những cư dân ánh sáng. Mình có

https://thuviensach.vn

quyền đón nhận những ấn tượng ấy, có quyền được nằm đây và mơ giấc mơ này. Mình đã biết thêm rất nhiều trong thời gian sống chung với những kẻ ở trên này, cả phóng đãng lẫn đạo đức. Mình chạy loanh quanh với Naphta và Settembrini trên những núi non đầy hiểm họa, không lối thoát. Mình đã biết hết về con người. Mình nhận ra huyết nhục con người, mình đưa trả cho Clawdia bệnh tật cây bút chì của Přibislav Hippe. Ai nhận thức được thân thể, sự sống thì cũng nhận thức được cái chết. Nhưng đấy chưa phải là tất cả - đấy mới chỉ là, xét theo quan điểm sư phạm, một sự khởi đầu thôi. Còn phải gắn vào đấy nửa kia của nó nữa, mặt trái của vấn đề. Bởi toàn bộ mối quan tâm người ta dành cho bệnh tật và cái chết chỉ là một hình thức thể hiện mối quan tâm đối với sự sống, điều đó đã được môn khoa học nhân văn tên gọi y khoa chứng minh hẳn hoi, môn khoa học trịnh trọng mượn tiếng Latinh để đặt tên cho sự sống và những nỗi khốn khổ của nó, và chỉ là một sắc độ của nguyện vọng khẩn cấp và lớn lao nhất, mà giờ đây, với tất cả thiện chí, mình có thể nêu đích danh nó ra: đó là học sinh cá biệt của trường đời, là con người với đầy đủ quyền lực và địa vị của nó... Mình biết về nó không phải là ít, mình đã học được khối thứ của những kẻ trên này, mình đã từ dưới đồng bằng cất công lên tận đây, mệt tưởng đứt hơi, nhưng nhờ thế ở dưới chân cây cột này mình đã có một cái nhìn toàn cảnh không đến nỗi tệ... Mình mơ đến con người cao quý và xã hội thân ái chan hòa, tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau của họ, và ở đằng sau, trong đền thờ diễn ra bữa tiệc máu khủng khiếp không lời nào tả xiết. Họ, những cư dân của Thái dương thần, luôn lịch lãm, đáng yêu với nhau như thế, lại ngậm miệng làm thinh trước cảnh tượng hãi hùng kia?[345] Nếu thế thì họ rút ra được những kết luận hay phải biết! Mình đồng tình với họ, trong sâu thẳm linh hồn mình, chứ không theo Naphta - và cũng chẳng theo cả Settembrini, hai ông ấy đều lắm lời quá thể. Một người đầy dục vọng và thâm độc, người kia chỉ biết thổi vào cái tù và lý trí và cứ tưởng làm thế là đánh thức được lương tri của cả những người khùng, thật là nhảm nhí. Đó là hủ lậu và đạo đức suông, nhưng trên hết đó là vô tín ngưỡng. Nhưng mình cũng không đồng tình được với ông Naphta bé nhỏ, tôn giáo của ông ta là một mớ hổ lốn trong đó lẫn lộn cả

https://thuviensach.vn

Chúa và quỷ, cả cái thiện và cái ác, chỉ tiện cho từng cá thể đâm đầu vào đó để tìm sự diệt vong huyền bí của cái riêng trong lòng cái chung. Hai nhà sư phạm chết tiệt này! Những cuộc cãi vã và các mâu thuẫn đối kháng của các ông cũng chỉ là một mớ hổ lốn và tiếng hô xung trận vu vơ, không thể đánh lừa được ai có một cái đầu tự do và một trái tim nhân hậu. Các ông cãi nhau về sự quý phái! Về cái chết hay sự sống-bệnh tật, sức khỏe-tinh thần, về thiên nhiên! Những cái ấy thì có gì là đối kháng? Tôi xin hỏi: chẳng lẽ đấy cũng là vấn đề? Không, đấy chẳng phải vấn đề gì ráo, và cả quý phái cũng chẳng phải là một vấn đề. Sự xấu xa của cái chết nằm trong sự sống, không thể có sự sống nếu không có nó, và ở trung tâm điểm là vị trí của *Homo Dei* - chính giữa phóng đãng và đạo đức, cũng như nước Chúa đứng giữa tính thần bí cộng đồng và chủ nghĩa cá nhân tự do. Mình lĩnh hội được tất cả những điều ấy từ chỗ cây cột của mình. Ở vị trí ấy con người nên giữ mối quan hệ lịch lãm, thân thiện và tôn trọng với chính bản thân mình - vì chỉ có con người là cao quý, chứ không phải các mâu thuẫn đối kháng. Con người là chúa tể của các đối kháng này, có con người mới có đối kháng, và vì thế con người cao quý hơn mọi đối kháng. Cao quý hơn cái chết, vượt lên trên cái chết là tự do trong đầu. Cao quý hơn sự sống, vượt lên trên sự sống là lòng nhân hậu trong tim. Mình đã chắp vần thành thơ rồi đấy, một bài thơ mơ ước của con người. Mình sẽ luôn nghĩ đến điều này. Mình muốn làm người tốt. Mình sẽ không để cho cái chết chế ngự những ý nghĩ của mình! Vì ở trong đó là cái thiện và lòng nhân ái, và chỉ ở đó thôi chứ không có ở bất cứ nơi nào khác. Cái chết là một sức mạnh rất lớn. Gần bên nó người ta phải ngả mũ cầm tay và đi rón rén trên đầu ngón chân. Nó mang cái cổ áo trang trọng của thời quá khứ và người ta mặc đồ đen để tỏ lòng tôn kính nó. Đứng trước nó lý trí nhỏ nhoi đến thảm hại, vì lý trí chỉ là đạo đức, trong khi cái chết là tự do, buông thả, không phép tắc và ham muốn. Ham muốn, giấc mơ của mình bảo thế, chứ không phải tình yêu. Cái chết và tình yêu - hai điều ấy không ăn nhập với nhau, không thể hợp vần thành một câu thơ được! Tình yêu dám đương đầu với cái chết, chỉ có tình yêu, chứ không phải lý trí, mạnh hơn cái chết. Chỉ có tình yêu, chứ không phải lý trí, làm nảy mầm những ý nghĩ tốt đẹp. Và cái đẹp cũng sinh ra từ tình yêu và cái thiện:

https://thuviensach.vn

cái đẹp và nền văn minh trong mối quan hệ thân ái hiểu biết lẫn nhau và một hình thức nhà nước tốt đẹp của con người - và bó tay thúc thủ lặng thinh trước bữa tiệc máu. Ôi, giấc mơ mới tuyệt làm sao, việc 'cai trị' đã thành công mỹ mãn! Mình sẽ luôn nghĩ tới những điều này. Trong tim mình sẽ giữ lòng trung thành với cái chết, nhưng sẽ không quên nhắc nhở mình rằng, trung thành với cái chết và với quá khứ là cái ác, là dục vọng đen tối và thù địch với con người, chừng nào nó quyết định suy nghĩ và hành động của chúng ta. *Vì cái thiện và tình yêu, con người sẽ không để cho cái chết chế ngự suy nghĩ của mình*. Giờ thì mình tỉnh dậy được rồi... Mình đã mơ đến tận cùng giấc mơ và có thể bảo rằng đã đi tới đích. Lâu nay mình vẫn tìm kiếm điều này, ở nơi Hippe hiển hiện, ở trên ban công phòng mình và nói chung là ở khắp mọi nơi. Cũng chính nó thôi thúc mình lặn lội lên núi tuyết. Giờ mình đã tìm thấy nó. Giấc mơ đã mở mắt cho mình, thực ra mình vẫn hằng mang theo điều đó trong người. Đúng thế, mình sung sướng đến tột độ và thấy ấm áp toàn thân. Tim mình đập liên hồi, nhưng giờ đây nó biết rõ vì sao. Nó đập không phải vì lý do thể xác, không phải như móng tay móng chân người chết vẫn tiếp tục mọc dài ra; nó đập một cách nhân bản, vì niềm hạnh phúc tinh thần của mình. Nhận thức trong mơ ấy như một thứ rượu thần, men nồng hơn hẳn rượu Port hay bia Ale, nó chảy tràn trong huyết quản mình như tình yêu và sự sống, thôi thúc mình choàng dậy khỏi giấc ngủ và cơn mê mà mình thừa biết có thể làm mất cái mạng thanh xuân của mình như chơi... 'Dậy, dậy mau! Mở mắt ra! Đó là thân thể của cậu, hai chân cậu đang bị vùi trong tuyết đấy! Gắng sức đứng lên nào! Ô kìa - trời đẹp rồi!'

Tự giải phóng mình ra khỏi vòng giam hãm của lũ tuyết chỉ chực vùi sâu chôn chặt chàng thật không dễ chút nào, nhưng động lực thúc đẩy chàng mạnh hơn nhiều. Hans Castorp lật mình chống cùi chỏ xuống tuyết, mạnh dạn co đầu gối lên rồi vừa kéo, vừa vịn, vừa vặn vẹo người chồm đứng dậy. Chàng giậm giậm đôi ván trượt, vung tay đập mạng sườn và lắc lắc vai giũ tuyết, đồng thời đưa ánh mắt căng thẳng đầy kích động láo liên nhìn bốn xung quanh và hướng lên trời, nơi một mảng xanh lơ đã rụt rè hiện ra giữa những dải mây xám mỏng đang từ từ rút lui để lộ mảnh trăng lưỡi liềm

https://thuviensach.vn

mong manh. Trời hơi nhá nhem. Không có bão, tuyết cũng chẳng rơi. Sườn núi lởm chởm những bụi thông lúp xúp bên kia hiện ra rõ mồn một, thanh bình không thể tả. Bóng tối mới từ chân bò lên che một nửa thân núi, nửa trên vẫn tắm trong ánh sáng phơn phớt hồng. Có chuyện gì vậy, và thế giới này sao lạ quá? Đã sáng rồi ư? Thế ra chàng đã qua một đêm trên núi, nằm trong tuyết, mà không chết cóng như sách viết? Tứ chi không có cái nào hoại tử vì máu huyết thiếu lưu thông, không cái nào đóng thành băng gãy vụn trong lúc chàng dậm chân đập tay giũ tuyết, vừa kiểm tra tình trạng cơ thể chàng vừa vắt óc suy nghĩ đánh giá tình hình. Vành tai, đầu ngón tay ngón chân dĩ nhiên đã tê dại không còn cảm giác, nhưng cũng không cóng hơn những buổi tối mùa đông nằm ngoài ban công bao nhiêu. Ráng chút xíu chàng cũng moi được chiếc đồng hồ trong túi ra xem. Nó vẫn chạy tíc tắc chứ không chết như những lần chàng quên lên dây tối hôm trước. Cây kim chưa chạy tới số năm - còn cách cả một khúc. Thiếu mười hai, mười ba phút nữa mới đến năm giờ. Lạ chưa! Có lẽ nào chàng mới nằm mươi mười lăm phút ở đây trong tuyết mà đã thêu dệt nên trong đầu bấy nhiêu hình ảnh hạnh phúc và kinh dị, bấy nhiêu ý nghĩ điên rồ, và con quái vật hình lục giác đều đã rút lui nhanh như lúc nó ập đến? Vậy ra chàng đã may mắn một cách không ngờ, xét theo quan điểm của người muốn về nhà. Bởi những cơn mơ của chàng đã hai lần có bước ngoặt khiến chàng giật mình chồm dậy, một lần vì kinh hãi và lần thứ hai vì sung sướng. Có vẻ như cuộc đời vẫn còn ưu ái đứa học trò cá biệt nhiều rắc rối...

Bây giờ có là buổi sáng sớm hay chiều muộn mặc lòng (rõ ràng lúc này vẫn còn là buổi chiều chưa tối hẳn), chàng không thấy có lý do gì - dù nằm ở hoàn cảnh khách quan hay chủ quan ở cá nhân chàng - ngăn cản mình lên đường về nhà, điều mà Hans Castorp thực hiện ngay không chậm trễ. Chàng lao bừa xuống dốc, thẳng như đường chim bay, và chẳng mấy chốc đã xuống tới thung lũng nơi có nhà cửa lác đác lên đèn, mặc dù ánh sáng cuối ngày phản chiếu trên mặt tuyết vẫn thừa sức cho chàng thấy đường. Chỗ chàng xuống là sườn núi Brämenbühl bên bìa rừng, từ đó chưa tới năm rưỡi chàng đã về đến "Làng" đem các dụng cụ thể thao cồng kềnh của mình gửi chỗ ông hàng xén, rồi chàng lên nghỉ hơi một lát trên gian phòng áp mái của ông

https://thuviensach.vn

Settembrini và tường trình lại với ông ta cuộc phiêu lưu trong bão tuyết trên núi của mình. Ông văn sĩ sợ hết hồn hết vía. Ông ta vung hai tay lên quá đầu mắng té tát chàng là liều lĩnh và nhẹ dạ và đứng phắt ngay dậy châm cái bếp đèn cồn pha cho vị khách một ly cà phê nóng hổi, và Hans Castorp kiệt sức đến nỗi cà phê đặc cũng không ngăn được chàng ngủ gật trong chiếc ghế bành nhồi rơm của ông ta.

Chưa đến một giờ đồng hồ sau chàng đã lại đắm mình trong bầu không khí rất đỗi văn minh của "Sơn trang". Bữa tối được chàng chiếu cố nhiệt tình. Những điều mơ thấy nhạt dần trong tâm trí chàng. Những suy tư tâm đắc lúc trước cho đến cuối buổi tối chàng đã không còn dám chắc nữa.

https://thuviensach.vn

# NHƯ NGƯỜI LÍNH CAN TRƯỜNG[346]

Hans Castorp vẫn thường xuyên nhận được tin tức của người anh họ, những dòng thư ngắn, mới đầu toàn tin vui, hồ hởi và phấn khởi, sau đó cứ kém dần đi, cuối cùng chỉ còn là những cố gắng che giấu phần nào sự thật đáng buồn. Chuỗi bưu thiếp bắt đầu bằng thông báo nhập ngũ của Joachim và buổi lễ tuyên thệ trọng thể, ở đó chàng, như Hans Castorp viết nửa đùa nửa thật trong tấm bưu thiếp chúc mừng anh họ, đã nguyện sống một cuộc đời nghèo khó, trong sạch và phục tùng tuyệt đối. Rồi tiếp theo là những tin tức đáng mừng: khởi đầu trơn tru trên con đường công danh rộng mở, nhờ lòng say mê binh nghiệp và được sự cảm tình của cấp trên nên Joachim thăng tiến vù vù. Đã qua mấy học kỳ ở trường đại học nên Joachim không phải tham gia khóa huấn luyện tân binh và được miễn cả giai đoạn tập sự ở trường võ bị. Vào dịp năm mới chàng được thăng chức hạ sĩ quan và gửi cho em họ một tấm ảnh chụp mình trong bộ quân phục đầy đủ lon đai. Tâm trạng ngưỡng mộ cuộc sống quân ngũ với cấp bậc trên dưới nghiêm minh, ý thức danh dự cao, kỷ luật sắt nhưng vẫn không thiếu vui thú lồ lộ hiện ra qua những dòng tin ngắn của chàng. Chàng tường thuật một cách khôi hài cung cách rườm rà giữ ý của viên thượng úy bẳn tính nổi tiếng hay hành hạ lính, cấp trên trực tiếp của chàng, mỗi khi nhắm mắt làm ngơ trước những sơ suất của tên hạ cấp chưa ráo máu đầu, bởi vì ông ta nhìn thấy trước ở chàng vị thượng cấp tương lai ngay từ bây giờ đã tự nhiên ra vào sòng bạc sĩ quan. Những câu chuyện ấy rất tếu. Rồi chàng khoe được phép tham dự kỳ thi thăng cấp sĩ quan. Đầu tháng tư Joachim được phong thiếu úy.

Có lẽ khắp cõi đời này không ai hạnh phúc hơn chàng, không ai mà bản chất và nguyện vọng lại phù hợp với nghề nghiệp khác thường ấy như chàng. Vẻ kiêu hãnh pha chút ngượng ngùng, chàng kể về lần đầu tiên khoác lên mình bộ quân phục sĩ quan láng coóng đi qua tòa thị chính và được người lính gác ở đó đứng nghiêm chào, và chàng đã phẩy tay chào lại từ xa

https://thuviensach.vn

ra sao. Chàng kể về những nỗi bực dọc và niềm vui nho nhỏ trong khi làm nhiệm vụ, về tình đồng đội khăng khít, về những người lính ranh mãnh và trung thành dưới trướng, về những sự cố tức cười ngoài thao trường và khi tập huấn, về những cuộc thanh tra và những bữa tiệc tình thương[347]. Chàng không quên kể về cả những mối quan hệ xã giao, những cuộc thăm viếng, những buổi tiếp tân, những đêm khiêu vũ. Riêng chỉ có tình hình sức khỏe của chàng là không bao giờ được nhắc đến.

Cho tới mùa hè. Rồi có tin chàng ngã bệnh phải nghỉ ít ngày: sốt do viêm họng, chuyện vặt, dăm bữa là hết. Đầu tháng sáu chàng trở về đơn vị nhận nhiệm vụ, nhưng tới giữa tháng lại "lăn ra" bệnh, như chàng cay đắng than thở, thật "xui tận mạng", điệu này không khéo chàng lỡ mất cuộc tập trận lớn đầu tháng tám, sự kiện mà chàng nóng lòng mong đợi bấy lâu nay. Chỉ lo hão, sang tháng bảy chàng lại khỏe như voi mấy tuần liền. Cho đến khi có tin chàng bị buộc phải qua một cuộc kiểm tra sức khỏe, vì nhiệt độ dao động không rõ lý do, tuy không nói ra nhưng ai cũng hiểu rằng tương lai chàng phụ thuộc rất nhiều vào đó. Khá lâu sau Hans Castorp không nhận được thông báo gì về kết quả cuộc kiểm tra sức khỏe ấy, và rồi cuối cùng người báo tin cho chàng không phải là Joachim - chẳng biết vì hổ thẹn hay vì bệnh nặng đến mức không đủ sức viết thư. Mẹ Joachim, bà Ziemßen, đánh điện tín cho chàng. Bà cho biết, các bác sĩ khuyên Joachim nghỉ chữa bệnh vài tuần. Chỉ định điều dưỡng trên vùng núi, sắp khởi hành, đặt giúp hai phòng. Phúc đáp đã thanh toán. Ký tên: Dì Luise.

Bấy giờ là cuối tháng bảy. Hans Castorp nằm trên ban công phòng mình đọc đi đọc lại bức điện nhiều lần. Chàng gật gù, không chỉ bằng đầu mà bằng cả nửa thân trên, và lẩm bẩm qua hàm răng nghiến chặt: "Chà, chà, chà. Để coi, để coi, để coi!" - 'Joachim trở lại!' Niềm vui bồng bột bùng lên xuyên suốt người chàng. Nhưng chưa đầy một giây sau chàng đã lại chùng người xuống tự nhủ: 'Hừm, hừm, tin này nghiêm trọng chứ chẳng chơi. Đúng là một sự bất ngờ không mong đợi. Mẹ kiếp, nhanh quá thể, chưa chi đã phải về lại cố hương rồi! Bà mẹ cùng đi' - (chàng dùng danh từ chung 'bà mẹ' chứ không gọi là 'dì Luise', đủ thấy mối dây tình cảm với thân quyến họ hàng của chàng đã lỏng lẻo đến độ nào) - 'tức là phải đáng ngại lắm. Lại

https://thuviensach.vn

đúng ngay trước cuộc tập trận mà anh chàng tội nghiệp sôi sùng sục chờ đón hôm rày! Hừm, thật là một trò chơi khăm độc ác và mỉa mai của số phận, một thực tế quá phản lý tưởng. Cơ thể đã chiến thắng vẻ vang, nó có những ý muốn khác hẳn linh hồn và ép buộc linh hồn phải làm theo ý nó - một thất bại nhục nhã cho những kẻ mơ mộng viển vông chuyên rao giảng thể xác phải phục tùng linh hồn. Có vẻ như họ chẳng biết họ nói cái gì, vì nếu họ có lý thì trong những trường hợp như thế này té ra linh hồn rất đáng ngờ. *Sapienti sat*[348], mình biết mình muốn nói cái gì. Vì vấn đề ở đây là, người ta đã sai lầm biết chừng nào khi cho thể xác và linh hồn đối đầu nhau, trong khi thực ra chúng cùng núp dưới một tấm chăn và ăn cánh với nhau trong một ván bài gian lận. Điều này những kẻ mơ mộng viển vông, may mắn cho họ, có ngủ mơ cũng không bao giờ ngờ tới. Joachim thân mến, chẳng phải tớ có ý chê bai gì cậu và lòng hăng hái của cậu! Cậu hành động với lương tâm trong sạch - nhưng ở đây xin được hỏi, lương tâm liệu có trong sạch được không, khi thể xác và linh hồn toa rập với nhau? Có phải cậu quay trở lại vì không thể quên một mùi hương sực nức, một bộ ngực đầy đặn và tiếng cười vô cớ vẫn đang chờ cậu ở bàn mụ Stöhr?... Joachim trở lại!' Chàng thầm reo, lòng bồi hồi sung sướng. 'Anh ấy trở về trong tình trạng sức khỏe xấu đi, cái ấy đã hẳn, nhưng từ nay bọn mình đi đâu cũng lại có đôi, mình sẽ không còn đơn thương độc mã ở trên này nữa! Hay lắm. Tất nhiên như thế không có nghĩa là mọi sự sẽ trở lại giống y như trước, phòng của anh ấy đã có người khác ở rồi: Mrs. Macdonald đang âm thầm ho không ra tiếng ở đó và thể nào cũng giữ một tấm hình cậu con trai nhỏ bên người, đặt trên chiếc bàn nhỏ sát giường hay cầm khư khư trong tay. Nhưng bà ta đã ở vào giai đoạn chung kết, và nếu như phòng ấy chưa có ai đặt trước... Tạm thời anh ấy có thể ở đỡ trong một phòng khác cũng được, số hai mươi tám đang trống đấy, theo như chỗ mình được biết. Mình phải xuống ngay phòng quản trị, và phải tìm gặp Behrens nữa. Thật là một tin nóng sốt - đáng buồn mặt này nhưng mặt khác lại tuyệt vời, dù thế này hay thế khác thì chắc chắn cũng sẽ gây chấn động ở đây! Mình còn phải đợi tay đồng đội kia đến "trào ông" nữa, bây giờ cũng đã quá ba rưỡi rồi. Mình nhất định phải hỏi y, trong

https://thuviensach.vn

trường hợp này liệu y còn giữ nguyên ý kiến cho rằng người ta chỉ nên coi thể xác là thứ yếu nữa hay không...'

Chàng xuống văn phòng từ trước giờ uống trà chiều. Gian phòng mà chàng nhắm ở cùng một cánh hành lang với phòng của chàng vẫn còn trống, và cả chỗ ở cho bà Ziemßen cũng được thu xếp không khó khăn gì. Chàng tức tốc đi tìm Behrens, và bắt gặp ông ta đứng trong 'Labor', một tay kẹp điếu xì gà, tay kia cầm một cái ống nghiệm trong đựng ít chất nhầy màu sắc gớm chết.

"Thưa ông cố vấn cung đình, ông biết chuyện gì chưa?" Hans Castorp mở màn...

"Biết rồi, toàn chuyện bực mình", vị chuyên gia lao phổi đáp. "Đây là Rosenheim người Utrecht", ông ta đưa điếu xì gà trỏ vào cái ống nghiệm. "Mười độ Gaffky. Và lão chủ nhà máy Schmitz vừa mới tới làm ầm ĩ cả lên về chuyện Rosenheim khạc nhổ tùm lum ngoài chỗ đi dạo - với mười độ Gaffky, ông có hình dung được không. Và tôi có trách nhiệm cạo gáy y. Nhưng hễ tôi mở miệng nói động đến là y sẽ nhảy lên đùng đùng ngay lập tức, vì y nóng tính như lửa và gia đình y chiếm hẳn ba phòng ở đây. Tôi không thể tống cổ y đi được, vì tôi sẽ gặp rắc rối to với ông tổng giám đốc an dưỡng đường. Ông thấy đấy, ở đây không ngày nào không có chuyện, và người ta cứ lôi đầu tôi ra mà gõ, mặc dù tất cả nguyện vọng của tôi chỉ là làm sao để được hành nghề cho yên ổn mà thôi."

"Thật chuyện chẳng đâu vào đâu", Hans Castorp đáp bằng giọng thông cảm của người trong cuộc đã lâu năm. "Tôi biết hai ông ấy. Schmitz chỉn chu và mẫn cán không thể tưởng tượng được còn Rosenheim thì cẩu thả khủng khiếp. Nhưng rất có thể đằng sau đó còn lý do nào khác nữa ngoài lý do vệ sinh. Cả Schmitz lẫn Rosenheim đều đang muốn lấy lòng Doña Perez người Barcelona ngồi ở bàn cô Kleefeld, chắc đấy mới là lý do chính gây ra xung đột. Theo tôi ông cố vấn cung đình có thể lên tiếng nhắc nhở chung mọi người phải theo đúng nội quy giữ gìn vệ sinh, còn thì nên nhắm một mắt làm ngơ đi là hơn."

"Thì tôi vẫn nhắm đấy chứ. Tôi nhắm chặt đến nỗi sắp mắc chứng giật mí mắt rồi đây này. Cơn gió nào đưa ông xuống đây thế?"

https://thuviensach.vn

Và Hans Castorp xổ ra cái tin nóng sốt vừa đáng buồn lại vừa tuyệt vời của chàng.

Đừng tưởng ông cố vấn cung đình ngạc nhiên khi nghe cái tin hấp dẫn ấy. Ông ta chẳng ngạc nhiên một tí nào, không phải vì Hans Castorp vẫn thường xuyên báo cáo về tình hình sức khỏe của Joachim, cả khi được hỏi lẫn khi không được hỏi, và ông ta đã biết anh họ chàng ngã bệnh hồi tháng năm.

"A ha", Behrens bảo. "Thế cơ đấy. Tôi đã nói với ông thế nào? Tôi đã rót vào tai các ông những lời nào, không phải chỉ mười lần mà cả trăm lần? Giờ thì ông thấy rồi nhé. Chín tháng trời ông ta đã được thỏa chí tang bồng, bay bổng trên các tầng mây. Nhưng đó là những tầng mây chưa giải độc, là thiên đường không được ban phước. Ông ta không muốn tin lời lão già Behrens này. Nhưng đã lên tới đây thì phải tin tưởng lão già Behrens, chớ có nóng vội bỏ đi quá sớm, kẻo khi tỉnh ra thì đã muộn rồi. Ông ta lên đến chức thiếu úy rồi cơ đấy, hay lắm, tôi đâu có dám chê bai gì. Nhưng ông ta được cái gì nào? Chúa nhìn vào trái tim con người chứ không nhìn vào lon ngù trên ve áo, trước Chúa tất cả chúng ta đều trần như nhộng, dù là tướng tá hay lính quèn cũng thế mà thôi..." Ông ta lại rơi vào một cơn trầm cảm, và vừa đưa bàn tay khổng lồ lên dụi mắt, giữa hai ngón tay còn kẹp điếu xì gà, vừa bảo Hans Castorp giờ thì làm ơn để cho ông ta được yên thân. Ở đây chắc thế nào cũng có một cái chuồng còn trống cho Joachim, và chừng nào ông thiếu úy tới nơi thì xin ông em họ hãy nhét ngay ông ấy vào giường không được chậm trễ. Còn cá nhân ông ta, Behrens, thì không phải là người thù dai, ông ta vẫn mở rộng vòng tay ưu ái đón chào và sẵn sàng giết một con bê ăn mừng đứa con lầm đường lạc lối trở về.

Hans Castorp đánh điện trả lời. Chàng khoe cùng khắp viện là anh họ chàng sắp quay trở lại, và tất cả những người đã quen biết Joachim đều tỏ ra buồn vui lẫn lộn, cả vui lẫn buồn cùng rất thật lòng vì ai cũng mến bản chất đàng hoàng đứng đắn, tính tình hào hiệp của chàng, mặc dù không nói ra miệng nhưng theo đánh giá và cảm tình của đa số thì có lẽ chàng là người tử tế nhất trong tất cả các bệnh nhân ở trên này. Chúng tôi không muốn nhắm vào riêng ai, nhưng cũng phải thưa để quý vị biết rằng vẫn có một số người ngấm ngầm hả dạ khi thấy Joachim phải từ bỏ tư thế quân nhân để về lại tư

https://thuviensach.vn

thế nằm ngang và trở thành một người trong số họ, với tất cả sự nghiêm túc và tính kỷ luật của chàng. Bà Stöhr, như quý vị hẳn đã đoán ra, là một trong những người đầu tiên bày tỏ suy nghĩ ấy; bà ta thấy những tiên đoán ẩu tả của mình lúc Joachim xuống núi đã được chứng minh là đúng, và không bỏ lỡ cơ hội ném vào mặt người nghe cái câu thấy chưa tôi đã bảo mà. “Hỏng, hỏng”, bà ta chặc lưỡi. Bà ta đã thấy ngay từ đầu là mọi chuyện sẽ hỏng, và chỉ hy vọng Ziemßen không làm cho nó hỏng nặng bằng sự cứng đầu của mình. (“Hỏng nặng”, bà ta thản nhiên nói thế với vẻ mặt câng câng thường lệ.) Cứ bám trụ lại đây có phải tốt hơn không, như bà ta đây, bà ta cũng có đầy đủ lý do để mong xuống đồng bằng đấy chứ, cụ thể là về Cannstatt, nơi có một ông chồng và hai đứa con đang đợi bà ta, nhưng bà ta biết tự kiềm chế bản thân... Hans Castorp không nhận được thêm bức điện nào nữa từ phía Joachim hay bà Ziemßen và chẳng biết lúc nào họ sẽ tới; vì lẽ đó ở nhà ga đã không diễn ra cảnh đón chào, khi hai mẹ con Joachim đến nơi vào ngày thứ ba sau khi Hans gửi đi bức điện trả lời. Thiếu úy Ziemßen, nụ cười căng thẳng trên môi, gặp lại em họ khi cậu ta đang làm nhiệm vụ ngoài ban công.

Lúc ấy là đầu giờ nằm nghỉ buổi tối. Vẫn chuyến tàu ấy đưa họ tới, chuyến tàu hai năm trước đã đưa Hans Castorp lên đây, những năm trời không lâu mà cũng chẳng chóng, không có thời gian, đầy ắp sự kiện nhưng chẳng có nội dung và ý nghĩa; thậm chí thời điểm trong năm cũng gần như trùng lặp: cả hai đều rơi vào một trong những ngày đầu tháng tám. Joachim, như đã nói ở trên, chạy ngay vào phòng em họ - hay nói đúng hơn là chạy ra ngoài ban công - tay bắt mặt mừng chào hỏi Hans Castorp, với tiếng cười cố nén và hơi thở hổn hển đứt quãng. Chàng đã vượt qua cuộc hành trình dài dằng dặc xuyên qua nhiều quốc gia, qua hồ nước lớn mênh mông như biển và con đường dốc đứng lên cao, cao mãi để về lại chốn này, và giờ đây chàng đứng đó, cứ như chẳng hề xuống núi, trong khi cậu em họ từ tư thế nằm ngang lập cập chồm dậy đón chào, bất ngờ đến nỗi chỉ thốt lên được “Ơ kìa” với “Cậu đấy à”. Sắc diện chàng rất hồng hào, có lẽ nhờ thời gian chủ yếu ngoài trời trong cuộc đời quân ngũ, nhưng cũng có thể vì nóng bức lúc đi đường. Vừa đặt chân đến nơi, thậm chí chưa về phòng riêng của mình

https://thuviensach.vn

chàng đã chạy ngay lên phòng số 34 chào người đồng đội đã chia sẻ những ngày xưa và sẽ chia sẻ những ngày sắp tới với chàng, trong khi bà mẹ còn lo rửa ráy sau chặng đường dài vất vả. Mười phút nữa họ sẽ ăn tối, dĩ nhiên là trong khách sạn. Hans Castorp hẳn còn ăn thêm được vài miếng hoặc uống một ngụm rượu cho vui. Và Joachim kéo em họ sang phòng số 28, ở đó mọi sự diễn ra đúng y như buổi tối Hans Castorp mới tới nơi, chỉ có điều vai trò hai người đã đảo ngược: Joachim là người nói luôn miệng, vừa nói vừa rửa tay trong cái bồn rửa trắng bóng, còn Hans Castorp đứng nhìn - kinh ngạc và có phần hơi thất vọng vì thấy anh họ mặc thường phục. Nhìn bề ngoài thế này chẳng ai đoán được con đường công danh sự nghiệp của người anh. Chàng vẫn hình dung ra anh mình là một sĩ quan oai phong trong bộ quân phục đỏm dáng, vậy mà giờ đây anh ấy đứng đó trong bộ đồ xám tầm thường, như bất kỳ kẻ vô danh tiểu tốt nào. Joachim bật cười vì sự ngây thơ của em họ. Quân phục chàng đã để lại nhà, Hans Castorp phải biết rằng không thể cứ hứng lúc nào là mặc quân phục lúc ấy được, bộ quân phục gắn liền với danh dự quân nhân và phải được đặc biệt trân trọng. “À ra thế. Rất cảm ơn cậu đã giải thích”, Hans Castorp bảo. Joachim có vẻ như không nhận ra cái ý miệt thị trong lời giải thích của mình, mà chuyển ngay sang hỏi thăm những người quen và tình hình ở “Sơn trang”, chẳng những không một chút kiêu ngạo mà còn thể hiện mối quan tâm thực sự của người đi xa trở về nhà. Rồi bà Ziemßen xuất hiện nơi cánh cửa thông giữa hai phòng, và chào người cháu bằng cái cách nhiều người khác cũng chọn trong tình huống ấy, tức là làm ra vẻ ngạc nhiên vui mừng vì gặp Hans Castorp ở đây. Giọng nói của bà chậm rãi đầy vẻ ưu phiền, phần vì mệt mỏi, phần vì nỗi đau khổ thầm kín liên quan đến tình trạng sức khỏe của người con. Rồi họ xuống dưới nhà ăn tối.

Luise Ziemßen cũng có đôi mắt đen đẹp hiền hậu như mắt Joachim. Mái tóc đen đã điểm nhiều sợi bạc của bà được bọc gọn trong một tấm lưới kín đáo, kiểu tóc rất hợp với tác phong trầm tĩnh, chững chạc mà vẫn dịu dàng thân thiện của bà, làm toát lên một sự giản dị tinh thần rõ rệt nhưng không kém phần đáng kính và đáng mến. Hoàn toàn dễ hiểu, và Hans Castorp cũng không lấy làm lạ, khi bà tỏ ra ngơ ngác và thậm chí hơi phật ý trước tâm

https://thuviensach.vn

trạng phấn khởi của Joachim, hơi thở dồn dập và giọng nói gấp gáp của chàng, những biểu hiện có lẽ khác hẳn thái độ của chàng khi ở nhà cũng như trong lúc đi đường và rõ ràng không phù hợp với tình trạng sức khỏe của chàng. Quay trở lại đây đối với bà là một sự kiện đáng buồn, và bà cho rằng họ nên có thái độ cư xử phù hợp mới phải. Bà không chia sẻ những cảm xúc của Joachim, tâm trạng lâng lâng xúc động của người trở về nhà sau chuyến đi xa đang lấn át tất cả những tình cảm khác trong chàng, cộng thêm việc hít thở lại bầu không khí trên này, nhẹ hơn rất nhiều so với bầu không khí ở dưới kia, không mùi vị, làm nóng ran đôi má, những cái ấy bà mẹ không thể nhìn thấy được. “Thằng bé tội nghiệp”, bà nghĩ, và ngớ người ra khi chứng kiến cảnh thằng bé tội nghiệp của bà cười ha hả với em họ nó, cùng nhau ôn lại hàng trăm kỷ niệm, đặt một lúc hàng trăm câu hỏi và cười lăn ra ghế khi nhận được các câu trả lời. Nhiều lần bà phải lên tiếng nhắc nhở: “Nào, nào, các con!” Và rốt cuộc nhận xét của bà, đáng lý phải vui, lại có vẻ giận dỗi và thoáng chút trách móc: “Joachim, thật tình, đã lâu lắm rồi mẹ không được thấy con vui thế này. Chẳng lẽ mình phải lên tận đây để con lấy lại tâm trạng phấn khởi của ngày được thăng cấp hay sao.” Dĩ nhiên sau đó tâm trạng phấn khởi của Joachim biến mất tiêu. Chàng ngồi ủ rũ, đăm chiêu, đắm mình trong im lặng và bỏ không ăn món tráng miệng, mặc dù nhà hàng đưa lên bánh nướng sô cô la với váng sữa đặc (khác với anh họ Hans Castorp thưởng thức rất nhiệt tình, mặc dù bữa tối thịnh soạn của chàng mới vừa kết thúc trước đó chưa đầy một tiếng). Về cuối bữa Joachim gần như không ngẩng đầu lên nữa, đôi mắt đen to nhòa nước.

Hậu quả ấy rõ ràng ngoài mong đợi của bà Ziemßen. Thực tình bà chỉ muốn tạo ra bầu không khí nghiêm trang và đúng mực cho phù hợp với tình cảnh của mẹ con bà, mà không biết rằng chính nghiêm trang và đúng mực là những khái niệm hoàn toàn xa lạ với nơi này, và rằng ở đây người ta chỉ có thể chọn một trong hai thái cực mà thôi. Nhìn con trai âu sầu ủ dột chính bản thân bà cũng muốn rớt nước mắt, và hết sức biết ơn khi người cháu tìm cách cứu vãn tình thế. Chà, về những người ở đây, chàng bảo, thì Joachim sẽ thấy có một vài thay đổi và cả những gương mặt mới, nhưng nói chung tất cả đã đâu lại vào đó trong thời gian chàng vắng mặt, chẳng khác gì trước kia. Ví

https://thuviensach.vn

dụ như bà cụ già vui tính và các cô gái đi cùng, họ đã quay trở lại từ lâu. Ba bà cháu vẫn ngồi chỗ cũ bên bàn bà Stöhr. Marusia vẫn hay cười như trước.

Joachim im lặng. Nhưng bà Ziemßen chợt nhớ ra trong một cuộc gặp gỡ tình cờ có người quen cũ gửi lời chào Hans Castorp, bà phải chuyển đến chàng trước khi quên khuấy mất, lời chào của một người phụ nữ, không phải là không dễ mến, mặc dù đi một mình và có cặp chân mày quá ư bằng bặn. Ở München, khi họ nghỉ lại một ngày giữa hai chuyến xe đêm, bà ta thình lình bước tới bàn ăn của họ trong khách sạn niềm nở chào Joachim. Một cựu bệnh nhân ở đây - Joachim, tên bà ấy là gì nhỉ...

"Bà Chauchat", Joachim âm thầm đáp. Bà ta hiện đang ở một khu an dưỡng vùng Allgäu và dự định mùa thu sẽ sang Tây Ban Nha. Qua đông rất có thể bà ta sẽ quay trở lại đây.

Bà ấy gửi lời chào Hans Castorp.

Hans Castorp không còn là một cậu bé, chàng đã có thể kiểm soát những mối dây thần kinh điều khiển mạch máu giãn ra hay co lại khiến chàng đỏ hay tái mặt. Chàng bảo:

"A, bà ấy hả? Thế ra bà ấy cuối cùng đã bò ra khỏi rặng Caucasus. Bà ta định đi Tây Ban Nha ư?"

Bà ấy có nhắc đến một địa danh ở Pyrenees. "Một phụ nữ đẹp, rất hấp dẫn. Giọng nói êm tai và dáng đi cũng nhẹ nhàng. Nhưng tác phong quá tự do, hơi thiếu giữ gìn", bà Ziemßen bảo. "Tới hỏi chuyện chúng tôi như những người bạn cũ, mặc dù theo chỗ dì được biết, Joachim chưa bao giờ được giới thiệu chính thức với bà ta. Lạ quá."

"Đấy là phương Đông và bệnh tật", Hans Castorp đáp. Mình không thể áp dụng các thước đo của nền văn minh phương Tây cho nó, ở đó những luật lệ kia hoàn toàn sai chỗ. Và chàng nghĩ lan man, thì ra Madame Chauchat dự định sang Tây Ban Nha. Hừm. Tây Ban Nha, xứ ấy cách xa nền văn minh cũng chẳng thua gì xứ kia - mặc dù không phải về phía mềm dẻo mà là về phía cứng rắn, không phóng túng mà là khuôn phép, dưới hình thức cái chết, không phải sự giải thoát sau khi chết mà là sự khắc nghiệt của bản thân cái chết, đen ngòm, quý phái và đẫm máu, tòa án giáo hội, cổ áo hồ bột xếp nếp cao, Loyola[349], Escorial[350]... Thú vị thật, chàng muốn biết Madame Chauchat

https://thuviensach.vn

rồi đây có thích Tây Ban Nha không. Hy vọng ở đó nàng bỏ được cái tật để sập cửa, và biết đâu sự hòa trộn giữa hai thái cực ngoại nhân văn có thể dẫn đến một kết quả nhân bản hơn. Nhưng cũng có thể nó sẽ cho ra đời một cái gì rất độc ác và khủng bố, khi phương Đông tìm đường sang Tây Ban Nha...

Không, mặt chàng không đỏ hay tái đi, nhưng ấn tượng cái tin bất ngờ về Madame Chauchat gây ra nơi chàng thể hiện rõ rệt không kém qua lời nói và dĩ nhiên được đáp lại bằng sự im lặng khó xử. Joachim không đến nỗi quá sốc, chàng đã được làm quen với những tư duy kỳ quái của em họ từ trước rồi. Nhưng ánh mắt bà Ziemßen để lộ một nỗi bất bình kinh khủng; bà tỏ thái độ như thể Hans Castorp vừa phát biểu điều gì vô cùng bất nhã, và sau một khoảnh khắc im lặng nặng nề bà tế nhị viện ra một cái cớ để kết thúc bữa ăn. Trước khi chia tay ai về phòng nấy Hans Castorp không quên truyền đạt chỉ thị của ông cố vấn cung đình, dặn Joachim sáng hôm sau đừng rời khỏi giường cho tới khi được ông ta đến khám. Còn sau đó ra sao thì hạ hồi phân giải. Rồi ba người bà con nằm trằn trọc trong những căn phòng mở toang cửa giữa bầu không khí trong lành của đêm hè - mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng, Hans Castorp mơ về Madame Chauchat và sự trở lại của nàng nếu đúng như dự định thì chỉ trong vòng nửa năm nữa thôi.

Và như thế Joachim tội nghiệp trở về cố hương làm một khóa điều trị bổ sung nho nhỏ theo chỉ định. Điều trị bổ sung rõ ràng là một cách dùng từ có lựa chọn ở dưới đồng bằng, và được các vị lương y ở đây độ lượng chấp nhận. Bản thân ông cố vấn cung đình cũng không phản đối việc dùng cái từ ấy, mặc dù vừa nhìn thấy mặt Joachim ông ta đã tuyên án: bốn tuần nằm yên trên giường - cần phải thế, để sửa chữa những chỗ hư hỏng nặng nhất, làm quen trở lại với khí hậu và tạm thời điều chỉnh thân nhiệt. Và ông ta tránh nêu một thời hạn cho khóa điều trị bổ sung. Bà Ziemßen, tế nhị, biết nghe lẽ phải, không bao giờ nóng vội, lên tiếng đề nghị mùa thu, có thể là tháng mười, làm thời điểm ra viện, và Behrens không tán thành cũng chẳng phản đối, chỉ bảo rằng đến lúc bấy giờ người ta có thể biết nhiều hơn. Cũng phải nói thêm rằng ông ta đã thu phục được toàn bộ cảm tình của bà mẹ bằng thái độ cư xử rất mực hào hoa, lúc nào cũng "thưa quý bà thân mến", vừa nói vừa ngước nhìn bà bằng ánh mắt trung thành tận tụy nhất huy động được từ

https://thuviensach.vn

cặp mắt lồi xanh lơ vằn tia máu đỏ, và sử dụng thứ ngôn ngữ sinh viên vui nhộn đến nỗi đang buồn rầu như thế mà bà vẫn phải bật cười. “Thôi thì trăm sự nhờ ông”, bà bảo thế lúc lên đường về lại Hamburg, sau tám ngày lưu lại trên này, vì rõ ràng Joachim không cần đến một người chăm sóc riêng, hơn nữa đã có cậu em họ bầu bạn với chàng.

“Đấy nhé, cậu phải vui lên đi chứ”, Hans Castorp bảo lúc ngồi bên giường anh họ trong phòng số 28. “Mùa thu là cậu được ra viện rồi. Lão già đã ít nhiều chịu chấp nhận thời hạn ấy; cậu có thể lấy đó làm mốc để tính. Tháng mười. Bấy giờ có người sang Tây Ban Nha, còn cậu thì quay trở về với lá cờ của cậu để lập những chiến công hiển hách...”

Nhiệm vụ mỗi ngày của chàng là an ủi động viên Joachim, anh chàng thất vọng đến cùng cực vì không được tham gia trò chơi đánh trận giả đang mở màn trong những ngày đầu tháng tám này. Joachim không thể nghĩ đến bất kỳ điều gì khác ngoài chuyện ấy, và thở ra cái giọng gần như khinh bỉ bản thân mình vì tự nhiên lăn ra ốm vào lúc quyết định nhất. “*Rebellio carnis*[351]”, Hans Castorp bảo. “Cậu làm sao mà chống lại nó được? Dù có là sĩ quan và dũng cảm đến đâu cũng chẳng làm gì được, ngay cả Thánh Antoninus cũng bị nó hành cho đến nơi đến chốn đấy thôi. Nhân danh Chúa, tập trận thì năm nào chẳng có, mà cậu còn lạ gì thời gian ở đây nữa, nhanh như chớp! Cậu vắng mặt chưa bao lâu nên quay trở về nhịp điệu cũ cũng dễ thôi, và trước khi cậu kịp trở tay thì khóa điều trị bổ sung cỏn con này đã hết rồi.”

Tuy nhiên cảm nhận về thời gian của Joachim đã được mài giũa và làm tươi mới một cách đáng kể trong thời gian chàng sống dưới đồng bằng, cho nên chàng không thể nào không thấy sợ khi nghĩ đến bốn tuần trước mắt. Được cái mọi người đều ra sức giúp đỡ chàng vượt qua giai đoạn này; mối thiện cảm chung người ta dành cho chàng trai trung hậu được thể hiện ra bằng lượng khách từ khắp nơi xa gần lũ lượt kéo tới bên giường người bệnh. Settembrini đến thăm với thái độ thông cảm và vẻ duyên dáng quen thuộc, gọi Joachim là “ông đại úy” thay vì “ông thiếu úy” như từ trước tới giờ; cả Naphta cũng tới, và những người quen cũ ở ‘Sơn trang’ cũng lần lượt trình diện không thiếu một ai, họ tranh thủ mươi mười lăm phút không làm nhiệm

https://thuviensach.vn

vụ để đến ngồi bên giường chàng, nhắc lại cái từ điều trị bổ sung và nghe chàng kể về số phận mình: các bà Stöhr, Levi, Iltis và Kleefeld, các ông Ferge, Wehsal và vài người khác nữa. Một đôi người thậm chí còn mang hoa đến tặng chàng. Hết bốn tuần chàng được phép rời khỏi giường, và vì cơn sốt đã bị hạn chế ở mức độ có thể đi lại được nên chàng xuống ăn dưới phòng ăn lớn, ngồi vào bàn cậu em họ ở vị trí giữa Hans Castorp và bà vợ ông chủ hãng bia Magnus, đối diện với ông Magnus, nơi góc bàn dạo nào cậu James đã ngồi và cũng là chỗ mẹ chàng, bà Ziemßen, vừa ngồi mấy bữa trước.

Vậy là hai chàng trẻ tuổi lại cặp kè sóng bước bên nhau như ngày nào; đúng thế, để cho mọi sự trở lại đúng y như trước, Mrs. Macdonald đã trút hơi thở cuối cùng với tấm hình cậu con trai nhỏ trong tay, và Joachim dọn về ở trong gian phòng cũ của chàng bên cạnh phòng Hans Castorp, tất nhiên sau khi đã tẩy trùng kỹ lưỡng bằng H2CO. Nhưng trên thực tế và cả theo cảm tính vai trò của Joachim và Hans Castorp đã đảo ngược: cậu em bây giờ là ma cũ, trong khi cậu anh chỉ có ý định chia sẻ nếp sống này một thời gian ngắn có tính chất tạm thời mà thôi. Joachim khăng khăng không rời mắt khỏi cái hẹn tháng mười, mặc dù có một điểm nhất định trong hệ thần kinh trung ương của chàng ương bướng khước từ việc điều hành hoạt động trao đổi chất trong cơ thể cho đúng chuẩn mực và cản trở việc điều hòa thân nhiệt của chàng.

Họ nối lại những cuộc thăm viếng Settembrini và Naphta cũng như những chuyến dạo chơi cùng cặp liên minh thù địch này; nếu có cả A. K. Ferge và Ferdinand Wehsal nhập bọn, chuyện này xảy ra rất thường xuyên, thì nhóm của họ lên tới sáu người. Hai đối thủ tinh thần hăm hở xông vào cuộc đấu tay đôi bất tận của họ, và chúng ta không thể đi đến một sự lĩnh hội đầy đủ mà không hoàn toàn lạc lối trong những lý luận vô biên-vô vọng của họ, ngày nào cũng như ngày nào, trước một cử tọa đông đảo, cho dù Hans Castorp vẫn muốn tin rằng linh hồn tội nghiệp của mình mới là đối tượng tranh giành chính của cuộc so tài biện chứng kia. Qua lời Naphta chàng được biết Settembrini là hội viên hội Tam Điểm[352], và kinh ngạc không thua gì lúc ông người Ý tiết lộ gốc gác dòng Tên và nguồn tài chính của Naphta.

https://thuviensach.vn

Chàng không ngờ trên đời vẫn còn tồn tại những hội kín kiểu này, và ra sức gặng hỏi tay tu sĩ khủng bố về xuất xứ và tổ chức của cái hội bí mật đầy hấp dẫn, chỉ vài năm nữa là tròn hai trăm tuổi kia. Nếu như Settembrini khi bình luận những nét cá tính tinh thần của Naphta sau lưng ông nọ ưa dùng giọng cảnh cáo lâm li bi đát như thể nói đến một cái gì quỷ quái rất đáng sợ, thì Naphta, khi không có mặt ông nọ, lại kể toạc móng heo tất cả những gì ông ta biết và công khai giễu cợt gọi hoạt động của Settembrini là một trò hề cổ hủ và lạc hậu: ra sức đấu tranh để khai sáng dân trí và giành một sự tự do tinh thần đã lỗi thời, không hơn gì những bóng ma tư tưởng thảm hại, nực cười nhất là mù quáng đến độ tự lừa dối bản thân rằng mình vẫn đang sống trọn vẹn một cuộc đời cách mạng hào hùng. Naphta bảo: “Nhà ấy có truyền thống tham gia hội kín, ông nội ông ta đã là thành viên hội Carbonari rồi, tiếng Đức gọi là Hội những người đốt than đấy. Ông ta thừa kế được từ người ông niềm tin của đám Carbonari, nêu cao những là trí tuệ, tự do, tiến bộ và cả đống tàn dư tư tưởng đạo đức tiểu tư sản cổ điển khác. Ông biết đấy, cái làm cho thế giới này lộn sòng là sự thiếu đồng bộ giữa tốc độ làm việc quá nhanh của tinh thần và sự chậm chạp, lười biếng, sức ì khủng khiếp của vật chất. Phải thú thật rằng sự lệch pha này lẽ ra đã đủ để giải thích sự thờ ơ của tinh thần đối với thực tế, bởi theo quy luật các ý tưởng của nó đã thối rữa từ lâu trước khi lên men sôi sục làm nổ ra các cuộc cách mạng trong thực tế. Đúng thế, tư tưởng chết đáng kinh tởm hơn vật chất chết rất nhiều, như đá bazan, nó chẳng bao giờ lên tiếng đòi tinh thần và cuộc sống. Những đá bazan ấy, tàn dư của một thực tế xưa cũ, đã rơi rớt lại quá xa sau lưng tinh thần và khước từ mọi mối liên hệ với khái niệm thực tế, nhưng vẫn trơ trơ tồn tại và, đáng buồn thay, cùng với sự tồn tại không sinh khí thô thiển ấy chúng tiếp tục bảo tồn sự vô nghĩa của mình mà không chịu nhìn nhận cái vô nghĩa ấy. Tôi nói chung chung như thế, nhưng ông sẽ biết cách áp dụng vào trường hợp tư tưởng tự do nhân đạo của con người kia, đã chết từ lâu mà cứ tưởng mình vẫn là người hùng đấu tranh chống áp bức và thống trị. Ối chà, lại còn những tai họa mà nó viện dẫn ra để chứng minh là mình còn sống, những thắng lợi vẻ vang muộn màng mà nó miệt mài chuẩn bị và mơ đến ngày được ăn mừng! Chỉ cần nghĩ đến đấy là tinh thần sống đã chán

https://thuviensach.vn

muốn chết rồi, nếu như nó không biết chắc rằng kỳ thực chỉ có nó là người chiến thắng và được hưởng lợi từ những tai họa ấy - nó, kẻ kết hợp những yếu tố cũ và mới để tạo ra một cuộc cách mạng thực sự... Sức khỏe anh họ ông ra sao rồi, Hans Castorp? Chắc không cần nói ông cũng biết là tôi rất có cảm tình với ông ấy."

"Cảm ơn ông, ông Naphta. Có vẻ như ai cũng đem lòng yêu mến anh ấy, một chàng trai trung hậu đến thế. Cả ông Settembrini cũng dành cho anh ấy nhiều ưu ái, mặc dù dĩ nhiên ông ấy không tán thành khía cạnh quân phiệt trong nghề nghiệp của Joachim. Ông nói tôi mới biết té ra ông ta là thành viên hội kín. Ai mà ngờ được. Phải thú thật là điều đó làm tôi suy nghĩ rất lung. Cá nhân ông ta hiện ra dưới một làn ánh sáng khác hẳn, và nhiều điều bỗng trở nên sáng tỏ đối với tôi. Chẳng biết ông ấy có khi nào đứng hai chân thành hình thước thợ và bắt tay theo một lối đặc biệt không nhỉ[353]? Tôi chưa bao giờ nhận thấy có gì khác lạ..."

"Ông bạn Tam Điểm của chúng ta hẳn đã ra khỏi giai đoạn ham thích những trò trẻ con ấy rồi", Naphta bảo. "Tôi e rằng những nghi lễ bí mật ở hội quán Tam Điểm ngày nay chỉ còn là một sự thích nghi rẻ tiền cho phù hợp với tính bình dân của thời đại mới. Người ta sợ xấu hổ vì những nghi thức truyền thống, dưới cái nhìn hiện đại chúng chẳng khác gì trò mê tín dị đoan thiếu văn minh. Mà thay đổi là phải, vì khoác lên tư tưởng cộng hòa vô thần một tấm áo huyền bí thì thật khó coi. Tôi không biết ông Settembrini bị thử thách lòng trung thành bằng những biện pháp kinh dị nào, liệu người ta có bịt mắt ông ta dẫn đi lòng vòng trong những địa đạo ngầm chật chội, có bắt ông ta đứng đợi trong một gian hầm tối trước khi phòng khánh tiết của hội quán mở ra sáng lòa trước mắt ông ta hay không. Chẳng biết ông ta có phải trải qua một cuộc thẩm vấn khắt khe về các quan điểm tôn giáo và chính trị, và bị một lưỡi gươm tuốt trần chĩa vào ngực trong khi đứng dưới hình đầu lâu với ba ngọn đèn tỏa sáng hay không. Những cái ấy ông phải tự hỏi ông ta, tôi chỉ e rằng ông ta sẽ trở nên đặc biệt ít lời khi bị hỏi về những điều đó, bởi các nghi thức có thể đã trở nên giản tiện hơn, nhưng lời thề giữ gìn bí mật thì chắc chắn vẫn có hiệu lực."

"Thề ư? Giữ bí mật ư? Thế ra chuyện ấy là có thật?"

https://thuviensach.vn

“Dĩ nhiên. Thề giữ bí mật và phục tùng tuyệt đối.”

“Lại cả phục tùng nữa. Thưa giáo sư, thế này thì tôi thấy ông ta không có quyền gì mà phê phán sự cuồng tín và cưỡng chế trong nghề binh của anh họ tôi. Giữ bí mật và phục tùng tuyệt đối! Tôi thật không thể ngờ rằng, một người có tư tưởng tự do như Settembrini lại chịu khép mình vào trong những quy định và lời thề rất Tây Ban Nha như thế. Tôi có cảm tưởng hội Tam Điểm cũng quân phiệt và khắc nghiệt như dòng Tên...”

“Cảm giác của ông đúng đấy”, Naphta đáp. “Cái ăng ten ngoại cảm của ông bắt đầu rung động. Tư tưởng của hội Tam Điểm bắt rễ và gắn liền với ý tưởng chuyên chế. Bởi vậy nên mới có chủ trương cưỡng chế, nói cách khác là chủ trương phản tự do. Nó giải thoát lương tâm cá nhân và nhân danh mục đích tối hậu để biện minh cho mọi phương tiện, kể cả đổ máu, kể cả phạm pháp. Có những dấu hiệu chứng tỏ trong các hội quán Tam Điểm ngày xưa người ta cũng cắt máu ăn thề. Một hiệp hội không bao giờ đơn giản, mà tùy bản chất nó luôn có ít nhiều tính chuyên chế trong tổ chức. Ông chắc không biết người sáng lập hội Illuminati[354], tổ chức có một dạo gần như hòa nhập vào với hội Tam Điểm, là cựu thành viên của dòng tu Tên Thánh?”

“Không, làm sao tôi biết được!”

“Adam Weishaupt tổ chức hội kín của ông ta rập khuôn theo mẫu mực của dòng tu Tên Thánh. Bản thân ông ta là người của Tam Điểm, và những nhân vật danh giá nhất của các hội quán Tam Điểm thời ấy đều là thành viên Illuminati. Tôi đang nói về nửa sau thế kỷ mười tám, thời kỳ mà Settembrini sẽ không ngần ngại miêu tả với ông là giai đoạn đen tối nhất của tổ chức ông ta. Nhưng trên thực tế đó là thời kỳ nở rộ nhất của họ, cũng như tất cả các hội kín khác bấy giờ, Tam Điểm đã thực sự đạt tới đời sống tinh thần thăng hoa, một thành quả sau này bị những người như ông bạn nhân văn của chúng ta tẩy rửa sạch trơn. Nếu sống vào thời đại ấy chắc hẳn ông ta đã không ngần ngại vào hùa với những kẻ ra sức phỉ nhổ tư tưởng của dòng Tên và chính sách ngu dân.”

“Họ có lý do để làm điều đó?”

“Phải - nếu ông muốn. Tư tưởng tự do thông tục có lý do để làm điều đó. Đấy là thời thế hệ tiền bối còn đang cố gắng du nhập hình thức tổ chức của

https://thuviensach.vn

nhà thờ Công giáo vào hiệp hội của mình, trong thời kỳ ấy bên Pháp đã có một hội quán Tam Điểm của dòng Tên rất thành công ở Clermont. Và đó cũng là thời kỳ phái Rosenkreuzer[355] thâm nhập vào các hội quán Tam Điểm, họ là một tổ chức rất bí hiểm, ông chớ có quên rằng, họ là những người kết hợp mục đích cải tạo và hoàn thiện hệ thống chính trị - xã hội một cách thuần lý trí với thần bí học phương Đông, với kho tàng kiến thức của người Ấn Độ và A Rập cũng như với việc nghiên cứu những hiện tượng huyền hoặc trong thiên nhiên. Thời ấy trong rất nhiều hội quán Tam Điểm đã diễn ra một quá trình cải cách và hiệu chỉnh theo tinh thần Strict Observance[356] - một trào lưu đặc biệt duy tâm và đầy bí mật, nhuốm màu sắc giả kim thuật, là cha đẻ của Hệ thống đẳng cấp cao Scotland, kết quả là ngoài ba đẳng cấp chính tồn tại từ trước theo hình mẫu cấp bậc trong quân đội gồm đệ tử, sư huynh và sư phụ người ta đã đưa thêm vào các chức đại giáo chủ mang nhiều màu sắc tôn giáo theo tinh thần huyền bí của Rosenkreuz. Ở đó có sự tiếp nối truyền thống của một số hiệp hội tôn giáo thời Trung cổ, đặc biệt là dòng tu Đền Thánh, ông biết đấy, các thành viên của dòng tu này phải khấn nguyện trước vị Trưởng lão ở Jerusalem lời thề sống một cuộc đời nghèo khổ, trong sạch và phục tùng tuyệt đối. Cho tới ngày nay vẫn còn một chức trong hàng đẳng cấp cao của Tam Điểm gọi là ‘Đại công tước Jerusalem’.”

“Tất cả những điều ấy thật vô cùng mới lạ đối với tôi, thưa ông Naphta. Bây giờ tôi mới nắm được tông tích ông bạn Settembrini của chúng ta... ‘Đại công tước Jerusalem’ nghe kêu lắm, lần sau ông nhớ lừa lúc thích hợp tặng cho ông ta danh hiệu ấy nhé. Mới đây ông ta gọi ông là ‘Tiến sĩ thiên thần’[357], ông phải trả thù mới được.”

“Ôi, họ còn vô khối danh hiệu kêu như thế trong hệ thống đẳng cấp cao của họ, theo truyền thống của các hiệp sĩ Đền Thánh. Ở đó có một ‘Trưởng lão hoàn mỹ’, một ‘Hiệp sĩ Đông phương’, một ‘Đại giáo chủ cao cấp’, và chức thứ ba mươi mốt thậm chí còn có tên gọi là ‘Đại công tước của các bí mật vương giả’. Hẳn ông cũng nhận thấy rằng tất cả những cái tên này đều dính dáng đến thần bí học phương Đông. Sự xuất hiện trở lại của tư tưởng dòng tu Đền Thánh trên thực tế không ngoài sự kế thừa và tiếp thu những mối quan hệ với thần bí học, là sự thâm nhập của chất men duy tâm vào thế

https://thuviensach.vn

giới tư tưởng để cải tạo xã hội một cách hợp lý và hữu ích. Nó mang lại cho hội Tam Điểm sức thu hút và ánh hào quang mới, điều đó giải thích sự tăng vọt số lượng hội viên của hội thời bấy giờ. Nó thu hút tất cả các thành phần xã hội đã chán ghét sự thông thái rởm của thế kỷ với ý tưởng khai sáng đã cũ xì và sự trưởng thành về mặt nhân văn của nó, và khao khát hướng tới những nguồn sinh lực dồi dào hơn. Thành công của hội Tam Điểm hồi ấy lớn đến nỗi những kẻ tầm thường hủ lậu lên tiếng kêu ca rằng, nó lôi kéo người đàn ông xa rời hạnh phúc gia đình và vòng tay nữ giới."

"Chà, thưa giáo sư, thế thì không có gì là lạ khi ông Settembrini chẳng muốn nhớ lại thời kỳ hoàng kim ấy."

"Không đâu, chắc chắn ông ta chẳng muốn nhớ rằng đã có thời hội của ông ta phải hứng chịu ác cảm từ mọi phía, từ phái tự do tư tưởng, phái vô thần, phái học giả, để hướng về hệ thống phức hợp Giáo hội, nhà thờ, tu sĩ thời Trung cổ. Ông biết không, người ta đã từng buộc tội hội Tam Điểm là theo đuổi chính sách ngu dân..."

"Tại sao? Tôi muốn được biết rõ hơn."

"Tôi sẽ nói để ông rõ. Strict Observance không gì khác hơn là ý tưởng đào sâu và mở rộng những truyền thống của hiệp hội và đưa xuất xứ lịch sử của hội trở về thế giới đầy bí ẩn của thời kỳ được mệnh danh là đêm đen Trung cổ. Các vị giáo chủ đẳng cấp cao của hội quán là những nhân vật được tiết lộ bí mật về vật chất trong vũ trụ, nắm vững các kiến thức khoa học thần bí của thiên nhiên, về cơ bản họ đều là những nhà giả kim thuật lớn..."

"Giờ thì tôi phải cố vận dụng tất cả năng lực tư duy để luận xem về cơ bản thuật giả kim là cái gì. Đó có phải là phương pháp luyện vàng bằng đá thần[358] và kim dịch..."

"Phải, nhưng đó là nói theo ngôn ngữ thông thường. Nói một cách khoa học thì phải định nghĩa giả kim thuật là nghệ thuật tinh luyện, biến hóa và làm tăng phẩm chất, chuyển hóa vật chất lên một cấp bậc cao hơn, một sự nâng cấp về chất. *Lapis philosophorum*[359], sản phẩm do lưu huỳnh và thủy ngân kết hợp thành, âm dương điều hòa, *res bina*[360], *prima materia*[361] lưỡng tính, thực ra đó chỉ là nguyên tắc nâng cấp không hơn không kém, một sự

https://thuviensach.vn

làm giàu vật chất nhờ các tác động bên ngoài - có thể gọi là môn khoa học ma thuật cũng được.”

Hans Castorp lặng thinh. Chàng hấp háy mắt ngước nhìn xéo lên trên.

“Một biểu tượng của sự biến hóa trong giả kim thuật”, Naphta tiếp tục, “là ngôi mộ.”

“Ngôi mộ?”

“Đúng thế. Đó là nơi vật chất phân rã. Đó là nơi đóng kín bằng dấu niêm phong của thần Hermes[362], không khác gì cái chai hay cái bình pha lê cổ cong trong phòng thí nghiệm, nơi vật chất bị đẩy vào quá trình biến đổi và tinh luyện cuối cùng.”

“‘Niêm phong’ là một từ rất hay, thưa ông Naphta. Hồi nào tới giờ tôi vẫn rất thích nghe cái từ này. Nó như một câu thần chú với những liên tưởng rộng rãi. Xin ông thứ lỗi, nhưng mỗi khi nghe cái từ đặc biệt ấy tôi lại nghĩ đến những cái bình thủy tinh nắp kín mà bà quản gia nhà chúng tôi ở Hamburg - bà ấy tên là Schalleen, chỉ đơn giản là Schalleen, không kèm theo ‘bà’ hay ‘cô’ gì hết - xếp lủ khủ thành dãy trên giá để thức ăn dự trữ dưới hầm. Những cái bình ấy được đóng kín, kín như hũ nút, có thể bảo là bị niêm phong cũng được, để bảo quản trái cây thịt thà và trăm thứ bà rằn khác nữa. Chúng cứ đứng đấy hết ngày này sang tháng khác, và một khi cái nắp được mở ra thì người ta thấy món đồ cất giữ bên trong vẫn còn tươi nguyên, không hề suy suyển sau bao nhiêu ngày tháng, và người ta có thể thưởng thức như mới vừa mua về vậy. Tất nhiên đấy không phải là thuật giả kim và quá trình nâng cấp, đấy chỉ là cái bình kín để bảo quản thực phẩm, một dạng đồ hộp. Nhưng phép màu ở đây là, những gì chứa trong lòng nó không chịu ảnh hưởng của thời gian, nó được niêm phong lại khiến thời gian trôi tuột qua mà không làm gì được nó, nó không có thời gian, nó đứng ngoài thời gian trên những cái giá ở dưới hầm nhà. Chà, tôi lại sa đà nói nhiều quá về những cái bình thủy tinh đựng đồ ăn rồi. Nó chẳng liên quan mấy tí đến đề tài của chúng ta. Xin ông thứ lỗi. Chắc ông còn muốn tiếp tục chỉ giáo thêm cho tôi nữa.”

“Trừ phi ông không muốn tiếp tục nghe. Kẻ đệ tử phải có lòng ham hiểu biết và đủ can đảm để nói theo phong cách đề tài tranh luận. Hầm mộ, nấm

https://thuviensach.vn

mồ luôn luôn là biểu tượng chính của nghi lễ gia nhập hội. Ai muốn nhập môn trở thành đệ tử để thỏa mãn lòng hiếu học thì phải chứng tỏ lòng dũng cảm của mình khi vượt qua những thử thách đáng sợ dưới đó, theo điều lệ của hội gã bị dẫn xuống hầm và phải ở dưới đó cho tới lúc được bàn tay huynh đệ của một người giấu mặt dắt trở lên. Thế nên mới có những lời đồn đại về những đường hầm lắt léo và những ngôi mộ vòm cuốn tối om om mà người bị thử thách phải đi qua, mới có tấm màn đen căng trong phòng khánh tiết của những hội quán Strict Observance, mới có tục sùng bái chiếc quan tài, tục lệ đóng một vai trò tối quan trọng trong nghi lễ kết nạp và hội họp. Con đường huyền bí và tinh luyện đầy rẫy hiểm nguy rình rập chạy qua nỗi khiếp sợ cái chết, qua vương quốc của sự thối rữa, và gã đệ tử, kẻ được làm lễ nhập môn, là tuổi trẻ khát khao những điều kỳ diệu của cuộc sống, có tham vọng đánh thức năng lực tâm linh để trải nghiệm những điều ma quái, được dẫn dắt bởi những hình hài che kín mặt như những cái bóng bí hiểm.”

“Rất cảm ơn ông, thưa giáo sư Naphta. Tuyệt lắm. Té ra khoa học thần bí là như vậy. Tôi thiết nghĩ được nghe đôi điều về nó chắc chẳng có hại gì.”

“Sao lại có hại, đó là chỉ dẫn đưa ta đến chỗ tối hậu, đến niềm tin tuyệt đối vào sự siêu nghiệm, cũng có nghĩa là đến đích. Vào những thập kỷ sau thuật giả kim trong các hội quán đẳng cấp cao đã đưa nhiều trí tuệ xuất sắc ham tìm tòi tới đích - chắc tôi không cần phải nêu tên, vì ông hẳn đã nhận thấy rằng những cấp bậc của Hệ thống đẳng cấp cao Scotland chỉ là sự bắt chước tôn ti trật tự của Strict Observance, rằng sự thông hiểu giả kim thuật của các bậc trưởng lão Tam Điểm đã đạt tới mức biến hóa huyền diệu, và rằng sự dẫn dắt bí mật mà hội quán ban cho đệ tử của mình có thể thấy rõ ràng trong các bí tích, cũng như những nghi lễ đầy hình ảnh ẩn dụ của hội là sự lặp lại các biểu tượng kiến trúc và cách cử hành thánh lễ của nhà thờ Công giáo.”

“Té ra là thế!”

“Xin lỗi ông, đấy chưa phải là tất cả. Tôi tự tiện lưu ý ông rằng, những biểu tượng của hội Tam Điểm bắt nguồn từ truyền thống phường thợ xây - một nghiệp đoàn khả kính - hoàn toàn mang tính chất lịch sử mà thôi. Chỉ có Strict Observance đem lại được cho hội một nền tảng sâu rộng và nhân đạo.

https://thuviensach.vn

Bí mật của hội cùng với những giáo lý huyền bí của nhà thờ có một mối liên quan không thể chối cãi với tập tục giữ bí mật và nghi lễ giao hoan của người nguyên thủy... Về phía nhà thờ tôi muốn nói đến nghi lễ nhận Thánh Thể và tiệc tình thương[363], bí tích tiếp nhận thân thể và huyết Chúa, còn về phía hội Tam Điểm...”

“Gượm đã. Xin ông gượm lại một phút cho tôi có một nhận xét bên lề. Trong nếp sinh hoạt của cái nghề cực đoan mà anh họ tôi theo đuổi cũng có hình thức tiệc tình thương. Anh ấy đã có lần viết thư kể cho tôi về những bữa tiệc ấy. Tất nhiên ngoài chuyện say sưa chút đỉnh thì những bữa tiệc ấy không có gì là tệ hại cả, mà họ cũng không đến nỗi say bí tỉ như thường thấy trong các quán rượu của hội sinh viên...”

“... Về phía hội Tam Điểm thì đó là sự sùng bái hầm mộ và quan tài mà tôi đã lưu ý ông lúc trước. Trong cả hai trường hợp điều này đều là biểu tượng của một cái gì đó tối hậu và cực đoan, là yếu tố cơ bản của tín ngưỡng nguyên thủy và hoang dại, là nghi lễ hiến dâng phóng đãng trong đêm đen để thờ phụng quá trình sinh và diệt trong thiên nhiên, cái chết, sự biến hóa và phục sinh... Hẳn ông còn nhớ, những huyền thoại về Isis[364] và Eleusis[365] đều tả những sự kiện diễn ra trong bóng tối dày đặc dưới hang động. Chà, có rất nhiều yếu tố Ai Cập cổ trong tinh thần hội Tam Điểm, và có kẻ, giữa các thành viên hội kín với nhau, tự xưng là người Eleusis. Có những hội quán Tam Điểm tổ chức các buổi lễ đặc biệt vinh danh huyền thoại Eleusis và các bí mật của ái tình, trong đó rốt cuộc người phụ nữ cũng được đóng một vai trò nhất định. Đó là lễ hội hoa hồng - ám chỉ ba bông hồng màu lam thêu trên cái yếm thợ nề - và nghe đâu những đêm hội ấy thường quá trớn trở thành những buổi tiệc tùng hoang dâm vô độ...”

“Ô kìa, tôi nghe có nhầm không đây, thưa giáo sư Naphta? Tất cả những cái ấy mà là Tam Điểm ư? Chẳng lẽ tôi phải điều chỉnh lại tất cả những hình dung của mình về ông bạn Settembrini trí tuệ minh mẫn...”

“Ông nghi oan cho ông ta rồi! Không, Settembrini rõ ràng chẳng biết gì về tất cả những điều đó. Tôi đã nói với ông ngay từ đầu rằng hội Tam Điểm đã bị những kẻ như ông ta tẩy rửa sạch trơn mọi yếu tố của đời sống tinh thần cao đẩy thôi. Chúa ơi, họ đã văn minh hóa, hiện đại hóa hội của họ. Họ

https://thuviensach.vn

đã dẫn dắt nó ra khỏi con đường thần bí để biến nó thành một công cụ hữu ích, phục vụ trí tuệ và tiến bộ, chống lại vua chúa và giáo hội, tóm lại là hội Tam Điểm đã thoái hóa thành một tổ chức xã hội không hơn không kém. Giờ đây trong những phiên hội họp họ hăng say bàn luận về thiên nhiên, về đạo đức, về sự điều độ và về Tổ quốc. Tôi ngờ rằng cả về kinh doanh nữa. Nói ngắn gọn, nó chỉ còn là một trò hề tiểu tư sản dưới hình thức câu lạc bộ mà thôi."

"Tiếc quá! Thật rất đáng tiếc vì ngày nay không còn những lễ hội hoa hồng nữa! Tôi nhất định phải hỏi ông Settembrini xem ông ta có biết tí gì về những nghi lễ này không."

"Người hiệp sĩ chân chính với biểu tượng thước thợ!" Naphta nhạo báng. "Ông chớ nên quên rằng ông ta đã phải khó nhọc lắm mới len lỏi được vào hàng ngũ những kẻ xây dựng đền thờ nhân loại ấy. Ông ta nghèo rớt mùng tơi, trong khi những người gia nhập hội không phải chỉ cần có trình độ học vấn cao - một nền giáo dục nhân văn, theo cách nói của ông ta - mà còn phải thuộc về tầng lớp có của nữa, để có thể đóng góp những khoản lệ phí không nhỏ khi gia nhập hội hay trả tiền hội phí hằng năm. Học vấn và tài sản - không phải tiểu tư sản thì còn là gì nữa! Ông đã thấy chân móng cái thế giới cộng hòa tự do của họ chưa!"

"Rõ rồi", Hans Castorp bật cười, "tôi thấy nó lù lù ngay trước mắt."

"Tuy nhiên", Naphta tiếp tục sau một lúc im lặng, "tôi muốn khuyên ông chớ nên coi nhẹ người đàn ông ấy và những việc làm của ông ta; nhân tiện chúng ta đang đề cập đến vấn đề này tôi khẩn khoản xin ông hãy hết sức thận trọng trong quan hệ với ông ta. Ngờ nghệch không đồng nghĩa với vô tư. Ngu ngốc chưa chắc đã là vô hại. Những người này đã pha thêm nhiều nước lã vào thứ rượu đã có thời bốc lửa của họ, nhưng nó vẫn còn mạnh lắm, đủ để chịu đựng thêm nhiều lần pha loãng nữa. Hội Tam Điểm giữ gìn di sản của một bí mật lớn, khó có thể nghi ngờ chuyện họ nhúng tay vào chính trường thế giới, cho nên khi tiếp xúc với ông Settembrini dễ mến ta phải thấy không chỉ cá nhân ông ta mà cả cái thế lực đứng đằng sau lưng ông ta, mà ông ta là đại diện và mật phái viên của họ..."

"Mật phái viên?"

https://thuviensach.vn

“Vâng, một người dụ dỗ thành viên mới, một kẻ đi săn linh hồn.”

“Thế thì ngươi là mật phái viên của ai đây?” Hans Castorp nghĩ bụng. Ngoài miệng chàng chỉ nói:

“Cảm ơn ông, giáo sư Naphta. Tôi rất biết ơn ông vì lời khuyên nhủ và cảnh cáo vừa rồi. Ông biết sao không, giờ tôi muốn leo lên tầng trên - nếu như ta có thể gọi cái gác xép ấy là một tầng nhà - và thử nắn gân vị sư huynh Tam Điểm giấu mặt kia một chút. Một đệ tử phải ham hiểu biết và can đảm... Tất nhiên cả thận trọng nữa. Dây dưa với các mật phái viên dĩ nhiên phải rất cẩn thận đề phòng.”

Chàng có thể thoải mái hỏi han ông Settembrini để biết thêm về hội Tam Điểm mà không sợ ông ta trách móc ông Naphta về tội bép xép, vì thực tình ông ta chưa bao giờ tìm cách che giấu chuyện mình là thành viên cái hội kín hòa hảo này. Cuốn *Rivista della Massoneria Italiana*[366] công khai nằm chình ình trên bàn viết của ông ta, chỉ tại Hans Castorp chưa bao giờ để ý đến mà thôi. Sau khi được Naphta mở mắt cho chàng mới làm bộ tình cờ hỏi đến phường thợ vương giả[367] này, cứ như thể từ trước tới nay chàng vẫn biết tỏng sự gắn bó của ông Settembrini với họ, và cũng không gặp phải một chút ngần ngại nào từ phía ông kia. Đương nhiên cũng có những điểm, như bí mật về hình thức hoạt động bên ngoài của hội và vị trí cá nhân ông ta trong cái tổ chức bí mật này, ông văn sĩ không chịu tiết lộ, khi đụng chạm tới ông ta chỉ mím môi trưng ra một vẻ mặt kín như bưng, chắc hẳn bị ràng buộc bởi lời thề giữ im lặng mà Naphta đã đề cập tới. Ngoài những điều ấy ra thì ông ta rất sẵn sàng kể lể và phác ra trước mắt vị thính giả hiếu kỳ một bức tranh khá là gây ấn tượng về mạng lưới tổ chức rộng khắp của hiệp hội ông ta, với gần hai chục ngàn hội quán và một trăm năm chục đại hội quán trên toàn thế giới, vươn tới tận những nơi nền văn minh còn mới mẻ như Haiti hay nước cộng hòa da đen Liberia. Ông ta cũng không hà tiện với những tên tuổi lớn đã hoặc đang là hội viên Tam Điểm và kể ra nào là Voltaire, Lafayette và Napoleon, Franklin và Washington, Mazzini và Garibaldi, trong số những người còn tại thế thậm chí có cả vua nước Anh, ngoài ra là vô số nhân vật tai to mặt lớn nắm trong tay toàn bộ nền kinh tế Âu châu cũng như ngồi trong nội các và nghị viện của nhiều nước.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp ngỏ ý khâm phục nhưng không hề kinh ngạc. Ở hội cựu sinh viên cũng thế, chàng bảo. Họ duy trì một mối quan hệ gắn bó suốt cả đời và biết cách cài người của mình vào mọi vị trí then chốt, khiến cho một viên chức chính quyền nếu không phải thành viên của họ thì cũng khó lòng làm nên trò trống gì. Bởi vậy có lẽ nhận định này không trúng ý ông Setembrini, người muốn mượn tên những nhân vật nổi tiếng kia để quảng cáo cho hội của mình; mặt khác có thể suy luận ngược lại rằng, việc thành viên của hội chiếm được bấy nhiêu vị trí quan trọng chỉ chứng tỏ thế lực hùng mạnh của hội, và rằng hội chắc chắn có nhúng tay vào các hoạt động chính trị khắp thế giới, có lẽ sâu hơn là ông Settembrini muốn thú nhận cũng nên.

Settembrini mỉm cười. Ông ta thậm chí còn đưa cuốn tạp chí "Tam Điểm" trên tay lên phe phẩy quạt. Ông kỹ sư định đặt bẫy ông ta chăng? Ông người Ý hỏi. Có phải Hans Castorp muốn dụ ông ta đưa ra những phát biểu thiếu thận trọng về bản chất chính trị, chủ trương tinh thần cốt yếu của hội ông ta? "Ông đặt bẫy uổng công vô ích, ông kỹ sư! Chúng tôi hoạt động chính trị một cách công khai, tuyệt đối không có gì phải giấu giếm. Chúng tôi không đếm xỉa đến thái độ thù địch của một vài kẻ ngu xuẩn - đại đa số bọn họ ngồi ở đất nước ông đấy, ông kỹ sư, chứ không phải ở bất kỳ nơi nào khác. Người bác ái không công nhận sự khác biệt giữa chính trị và phi chính trị. Không có cái gì là phi chính trị. Tất cả đều là chính trị."

"Tất cả?"

"Tôi biết có những người ưa lý luận rằng hội Tam Điểm khi thành lập có chủ trương phi chính trị. Nhưng những kẻ ấy chỉ tìm cách chơi chữ và đặt ra những ranh giới ảo tưởng và phi lý mà lẽ ra người ta phải nhận thấy từ lâu rồi mới đúng. Thứ nhất, những hội quán Tây Ban Nha ngay từ đầu đã nhuốm màu chính trị..."

"Tôi hoàn toàn có thể hiểu được điều đó."

"Ông hiểu ít lắm, ông kỹ sư. Xin ông chớ có tưởng mình tư duy sâu sắc lắm, tốt hơn hết ông hãy cố gắng tiếp thu và ghi nhớ - tôi nói thế là vì lợi ích của bản thân ông, cũng như lợi ích của đất nước ông và của cả châu Âu, đó cũng là điều thứ hai mà tôi đang định bày tỏ với ông. Bởi vì, ý tưởng của hội

https://thuviensach.vn

Tam Điểm đúng ra chưa bao giờ phi chính trị cả, không một giây một phút nào, nó không thể phi chính trị được, và nếu như nó có lúc tin rằng mình phi chính trị thì đó là nó đã tự lừa dối chính mình. Chúng tôi là ai? Thợ xây và phụ hồ của một công trình xây dựng lớn. Tất cả chỉ có chung một mục tiêu, một điều tốt đẹp nhất trong tất cả, đó là xây đắp nền móng của tình hữu nghị. Vậy thì cái điều tốt đẹp đó là gì, công trình xây dựng ấy là gì? Tổ chức xã hội ưu việt, sự hoàn thiện nhân loại, Jerusalem mới. Vậy thì nó là chính trị hay phi chính trị đây? Vấn đề cộng đồng, vấn đề của sự cùng tồn tại của nhiều cá thể bản thân nó đã là chính trị, chính trị từ đầu tới chân, không gì khác ngoài chính trị. Người nào xả thân vì mục tiêu này - và ai lẩn tránh trách nhiệm thì không đáng mang danh con người - người ấy thuộc về chính trị, nội vụ cũng như ngoại vụ, người ấy hiểu rằng, nghệ thuật của hội Tam Điểm là nghệ thuật cai trị...”

“Cai trị...”

“... và rằng, Tam Điểm - Illuminati rất có trình độ cầm quyền...”

“Tuyệt lắm, ông Settembrini. Nghệ thuật cai trị, trình độ cầm quyền, những cái ấy rất thú vị đối với tôi. Chỉ xin ông cho tôi biết một điều: các ông có phải là người Thiên Chúa giáo không, các hội viên Tam Điểm ấy?”

“*Perchè!*”[368]

“Xin lỗi ông, tôi sẽ đặt câu hỏi khác đi một chút, tổng quát hơn và dễ hiểu hơn. Các ông có tin vào Chúa không?”

“Tôi sẽ trả lời ông. Nhưng tại sao ông lại hỏi thế?”

“Không phải tôi muốn thử ông, nhưng mà trong *Kinh Thánh* có chuyện người ta thử Chúa bằng một đồng tiền La Mã và nhận được câu trả lời, cái gì của Hoàng đế phải trả cho Hoàng đế và cái gì của Chúa phải trả cho Chúa[369]. Tôi có cảm tưởng, cách phân biệt ấy là sự phân biệt giữa chính trị và phi chính trị. Nếu có Chúa thì phải có sự phân biệt này. Những người Tam Điểm các ông có tin vào Chúa không?”

“Tôi tự đặt ra cho mình nghĩa vụ giải đáp thắc mắc cho ông. Ông nói về một tổ chức thống nhất trên phạm vi toàn thế giới vẫn còn đang ở trong giai đoạn hình thành, rất tiếc tổ chức ấy chưa tồn tại. Chưa có hiệp hội Tam Điểm quốc tế. Nhưng đến lúc nó thành hình - tôi xin nhắc lại, công trình vĩ

https://thuviensach.vn

đại này đang được âm thầm xây dựng bằng những bàn tay hăng hái cần cù - thì không còn nghi ngờ gì nữa, nó sẽ có một tín ngưỡng thống nhất, đó là: *'Écrasez l'infâme'*[370]."

"Thế có cực đoan quá không? Theo tôi như vậy là thiếu ôn hòa."

"Tôi sợ rằng ông chưa đủ sức để bàn về vấn đề ôn hòa, ông kỹ sư. Ông hãy ghi nhớ điều này, ôn hòa với cái ác sẽ thành có tội."

"Chúa là cái ác hay sao?"

"Siêu hình là cái ác. Vì nó không có ích lợi gì cả, ngoài việc ru ngủ sự cần cù chăm chỉ vô cùng cần thiết cho công cuộc xây dựng ngôi đền xã hội. Trước đây một thế hệ đại hội quán Tam Điểm ở Pháp đã nêu một tấm gương sáng bằng cách gạch bỏ tên Chúa khỏi toàn bộ giấy tờ văn bản của mình. Người Ý chúng tôi noi theo gương ấy..."

"Ngoan đạo thế!"

"Ông nói sao..."

"Tôi muốn nói rằng xóa bỏ tên Chúa thì thật là ngoan đạo quá!"

"Ý ông muốn ám chỉ..."

"Không có gì đáng nghe đâu, thưa ông Settembrini. Xin ông đừng để tâm đến những lời nói hồ đồ của tôi! Chỉ có điều lúc này tôi bỗng có cảm giác rằng, vô thần là một cái gì đó rất Công giáo và người ta chỉ cần chối bỏ Chúa là có thể trở thành người Công giáo ngoan đạo."

Nếu như sau đó ông Settembrini lặng đi một lúc không nói năng gì thì rõ ràng chỉ vì lý do sư phạm. Sau một quãng ngừng vừa đủ độ ông ta trả lời:

"Ông kỹ sư, tôi không bao giờ muốn xúc phạm niềm tin Kháng Cách trong ông hay làm ông phật ý. Chúng ta vừa nói đến vấn đề ôn hòa... Tôi sợ sẽ rườm lời nếu một lần nữa nhấn mạnh rằng, đối với tôi đạo Tin Lành còn hơn cả hiện thân của tinh thần ôn hòa, tôi thành thật ngưỡng mộ vai trò lịch sử của nó, thành phần đối lập chống lại sự áp bức đè nén lương tâm. Phát minh công nghệ in sách và cuộc cải cách tôn giáo là hai thành tựu vĩ đại nhất Trung Âu hiến dâng cho nhân loại. Không ai có thể nghi ngờ điều đó. Căn cứ vào những lời phát biểu của ông tôi tin rằng ông sẽ hiểu đúng tôi, nếu tôi nói với ông rằng, những công trạng ấy mới chỉ là một mặt của vấn đề thôi, và rằng còn một mặt trái nữa. Phong trào Kháng Cách ẩn chứa những yếu tố

https://thuviensach.vn

nhất định... Trong chính nhân cách con người đề xướng ra phong trào cải cách tôn giáo ẩn chứa những yếu tố nhất định. Tôi nghĩ đến những yếu tố tĩnh lặng về tinh thần, sự chìm đắm thôi miên không có chút gì tính cách Âu châu, những yếu tố xa lạ và thù địch với quy luật sống trên lục địa hành động của chúng ta. Ông hãy nhìn kỹ cái ông Luther[371] ấy mà xem! Hãy quan sát đường nét trên những bức chân dung khi ông ta còn trẻ và lúc về già! Hình dáng đầu, hai bên gò má cao, và cả vị trí lạ lùng của đôi mắt nữa! Bạn ơi, đấy là những nét Á châu! Tôi sẽ đi đầu xuống đất nếu trong đó không mang những yếu tố của các chủng tộc Wends-Slavs-Sarmatians[372]. Và nếu như dung mạo hùng hổ - ai dám chối cãi điều này - của người đàn ông ấy không gây ra sự quá tải tai hại ở một trong hai bên cái cán cân tinh thần đang trong trạng thái thăng bằng hết sức bấp bênh ở nước ông khi ấy, một sức nặng khủng khiếp đè xuống đĩa cân phương Đông khiến đĩa cân phương Tây cho tới ngày nay vẫn còn chổng ngược lên trời...”

Ông Settembrini sải bước từ chỗ cái bục viết văn bên ô cửa sổ tí xíu nơi ông ta đang đứng về phía cái bàn tròn với chai nước để trên, lại gần tên đệ tử ngồi trên chiếc đi văng kê sát tường, cùi chỏ chống lên đầu gối, một tay đỡ lấy cằm.

“*Caro*!” Ông Settembrini bảo. “*Caro amico*[373]! Cần đi đến quyết định, những quyết định có tầm quan trọng không thể coi thường đối với hạnh phúc và tương lai của châu Âu, và đất nước ông sẽ được trao cho trách nhiệm trọng đại ấy, các quyết định sẽ phải chín muồi trong linh hồn xứ sở ông. Nằm ở vị trí giữa Đông và Tây, đất nước ông sẽ phải lựa chọn, sẽ phải quyết định một cách dứt khoát và có ý thức để theo hẳn một trong hai bên đang ra sức ve vãn nó. Ông còn trẻ, ông sẽ được tham dự vào quyết định này, sứ mệnh của ông là phải tác động đến quá trình ấy. Vậy nên chúng ta hãy cảm ơn số phận đã đưa đẩy ông đến vùng đất chết tiệt này, đồng thời cho tôi cơ hội sử dụng miệng lưỡi không phải là không điêu luyện, không đến nỗi hoàn toàn bất lực của mình để tác động vào tâm hồn trẻ trung hiếu học của ông và giúp ông nhận thức được trách nhiệm nặng nề đất nước ông phải gánh vác vì nền văn minh nhân loại...”

https://thuviensach.vn

Hans Castorp ngồi tựa cằm vào nắm tay. Chàng ngước nhìn qua ô cửa sổ sát mái ra khoảng không gian bên ngoài, trong đôi mắt xanh chân phương lóe lên một tia chống đối. Chàng im lặng.

"Ông không nói gì", giọng ông Settembrini chùng xuống tha thiết. "Ông và đất nước ông giữ thái độ im lặng tuyệt đối, kín như bưng, không cho phép người ta dò xét nông sâu. Ông ác cảm với lời nói hay ông không làm chủ ngôn từ hay ông đứng từ xa tôn thờ chúng - thế giới hữu âm không biết và không thể dò được ý ông. Bạn ơi, thái độ ấy nguy hiểm lắm. Ngôn ngữ chính là văn minh. Lời nói, thậm chí lời phản kháng gay gắt nhất cũng vẫn cứ là liên hệ. Còn im lặng là cô lập. Có thể đoán rằng ông sẽ tìm cách phá vỡ sự cô lập của mình bằng hành động. Ông để cho ông anh họ Giacomo", ông Settembrini hay thuận miệng dịch tên Joachim ra tiếng Ý là 'Giacomo', "ông để cho ông anh họ Giacomo đi trước sự im lặng khó lường của mình, *'và một đòn tiêu diệt hai tên, chàng ra tay, những tên khác xa chạy cao bay'*[374]..."

Hans Castorp bật cười, và ông Settembrini cũng mủm mỉm, dừng lời giây lát để thưởng thức hiệu quả ngôn từ giàu hình tượng của mình.

"Phải đấy, chúng ta cứ cười đi!" Ông ta bảo. "Ông sẽ thấy tôi lúc nào cũng yêu đời. 'Nụ cười là ánh sáng của linh hồn', người xưa bảo thế. Nhưng chúng ta đi lạc đề mất rồi, nếu tôi không nhầm thì chúng ta đang bàn về các khó khăn sẽ gặp phải trong công cuộc chuẩn bị mở mang hội Tam Điểm ra phạm vi toàn thế giới, cụ thể là những khó khăn khi phải đối đầu với châu Âu theo Kháng Cách giáo..." Và ông Settembrini tăng tăng nói tiếp, cảm thấy thực sự ấm lòng với ý tưởng về một hiệp hội thống nhất toàn cầu, được khai sinh ở Hungary, nhắm tới mục tiêu mong đợi là đạt được một sức mạnh chính trị có tính chất quyết định trên trường quốc tế. Nhân đó ông ta cho chàng xem những thư từ trao đổi của mình với các nhân vật quan trọng của các hội quán nước ngoài, trong đó có một lá thư do chính tay vị đại giáo chủ Thụy Sĩ viết, sư huynh Quartier la Tente[375] đứng hàng thứ ba mươi ba; và trình bày kế hoạch biến ngôn ngữ quy ước Esperanto[376] thành ngôn ngữ giao tiếp quốc tế chính của hội. Sự hăng hái gia tăng đẩy ông ta lên những tầm cao chính trị mới, ông ta hướng cái nhìn phân tích nhắm vào chỗ này chỗ kia

https://thuviensach.vn

và đưa ra những đánh giá về triển vọng ý tưởng cách mạng-cộng hòa của hội ở quê hương ông ta, ở Tây Ban Nha, ở Bồ Đào Nha. Có vẻ như ông ta có liên lạc thư từ với cả những người đứng đầu các đại hội quán ở vương quốc Bồ Đào Nha. Không còn nghi ngờ gì nữa, ở đó các quyết định đang chín muồi. Hans Castorp hãy nghĩ tới ông ta khi mà, không lâu la gì nữa đâu, ở dưới kia các sự kiện dồn dập xảy ra. Hans Castorp hứa sẽ làm thế.

Ở đây phải mở ngoặc để nhận xét rằng, những cuộc luận bàn về chủ đề Tam Điểm giữa tên đệ tử lần lượt với từng vị sư phụ đã diễn ra từ trước khi Joachim về lại cố hương. Còn trận đấu khẩu mà chúng ta sẽ theo dõi dưới đây xảy ra với sự có mặt của chàng trong thời gian tái lưu trú ở trên này, chín tuần sau khi chàng quay trở lại, vào đầu tháng mười. Hans Castorp còn nhớ như in cuộc gặp gỡ trong ánh nắng thu ấy, bên ly nước giải khát ở khu giải trí dưới 'Phố', bởi đấy là lần đầu tiên trong chàng dấy lên một mối lo thầm kín về Joachim - lý do là những biểu hiện đúng ra không có gì đáng lo ngại ở người anh, chỉ là đau họng và khản tiếng, tức là những triệu chứng cảm cúm vặt vãnh có vẻ như vô hại, nhưng đối với con mắt non trẻ của Hans Castorp, không hiểu sao những triệu chứng ấy lại như hiện ra trong một ánh sáng khác lạ - có thể bảo rằng, đó cũng chính là ánh sáng chàng cảm nhận được dưới đáy sâu đôi mắt Joachim, đôi mắt hiền hậu thường ngày đã to nhưng hôm nay, chính xác là từ ngày hôm nay, bỗng dường như to hơn và sâu hơn, mang một ấn tượng đầy suy tư và có thể bảo là hăm dọa, cùng với cái ánh sáng lạ lùng nói trên âm thầm tỏa ra từ bên trong. Sẽ không đúng nếu bảo rằng Hans Castorp không ưa ánh sáng ấy - ngược lại là đằng khác, chàng thậm chí rất thích nó, chỉ có điều không hiểu vì sao nó làm chàng lo lắng. Nói tóm lại, ấn tượng của chàng nếu tả đúng tính chất của nó thì không gì khác hơn một nỗi hoang mang mơ hồ.

Cuộc đàm thoại và tranh luận - tất nhiên là tranh luận giữa Naphta và Settembrini - mà chúng tôi sắp đề cập ở đây lại là chuyện khác và chẳng mấy liên quan tới những điều vừa nói về hội Tam Điểm. Ngoài hai anh em họ ra còn cả Ferge và Wehsal cũng có mặt, và tất cả đều bị cuốn hút vào cuộc tranh cãi mặc dù không phải ai cũng hiểu đối tượng họ lôi ra tranh cãi - ông Ferge thậm chí còn thẳng thắn công khai thú nhận điều này. Một cuộc

https://thuviensach.vn

tranh cãi kịch liệt cứ như về cái sống hay cái chết, nhưng lại thông minh dí dỏm như thể không phải chuyện sống chết mà chỉ là một cuộc đua tài ngoạn mục - thực ra tất cả các cuộc tranh luận giữa Settembrini và Naphta đều diễn ra như thế - một cuộc tranh cãi kiểu ấy dĩ nhiên là có sức hấp dẫn rất cao, cả đối với những người chẳng hiểu mấy tí nội dung và chỉ mường tượng một cách mơ hồ ý nghĩa của nó. Thậm chí cả những người lạ ngồi quanh đấy cũng tò mò nhướng mày theo dõi cuộc đấu khẩu, hoàn toàn bị cuốn hút bởi niềm say mê và vẻ tao nhã của hai đối thủ.

Như đã nói, họ ngồi ở mặt trước khu giải trí, sau bữa trà chiều. Bốn người khách 'Sơn trang' gặp Settembrini ở đó, và Naphta chẳng mấy chốc cũng tới nhập bọn. Họ ngồi quây quần quanh một chiếc bàn kim loại nhỏ với những ly nước giải khát pha sô đa có vị hồi hay vị ngải cứu. Naphta, người thường xuyên ăn bữa lót dạ buổi chiều ở đây, gọi rượu và bánh ngọt, rõ ràng với mục đích làm sống lại ký ức thời còn là chủng sinh nội trú; Joachim thấm ướt cuống họng rát bỏng của mình bằng nước chanh tươi, chua lè pha rất ít nước, nó giúp cổ họng chàng thít lại đỡ đau; còn Settembrini uống nước đường qua một cái ống hút, và duyên dáng nhấm nháp thứ đồ uống đơn bạc ấy với vẻ ngon miệng như thể đang thưởng thức rượu tiên. Ông ta cất giọng bông đùa:

"Ông kỹ sư, tôi mới nghe được gì đây? Tin nhạn nào mới vừa bay tới tai tôi? Nàng Beatrice của ông sắp trở về! Người dẫn đường đưa ông qua chín tầng trời về lại chốn này! Tôi hy vọng ông sẽ không vì thế mà quay lưng lại với bàn tay bè bạn của Virgil[377]! Linh mục của chúng ta đây hẳn sẽ ra sức thuyết phục ông rằng, thế giới thời *medio evo*[378] sẽ không trọn vẹn nếu thần bí học của dòng tu Franciscan[379] thiếu mất đối cực là tư tưởng của Thomas Aquinas."

Mọi người phá lên cười trước bấy nhiêu thông thái và hóm hỉnh, và đổ dồn mắt sang nhìn Hans Castorp. Chàng cũng cười và nâng ly nước ngải cứu lên chúc tụng "Virgil" của mình. Không ai có thể ngờ rằng những lời bóng gió rất vô hại của ông Settembrini lại thổi bùng lên một cuộc khẩu chiến khốc liệt kéo dài tới mấy giờ đồng hồ. Bởi Naphta, cảm thấy bị chạm nọc, lập tức ra đòn tấn công bằng cách chê bai dè bỉu Virgil. Ở đây ai cũng biết

https://thuviensach.vn

Settembrini tôn thờ thi sĩ cổ La Mã này hơn cả Homer, còn Naphta đã hơn một lần ra mặt khinh bỉ ông ta và cả nghệ thuật thơ phú Latinh nói chung - và ông "linh mục" chộp ngay lấy cơ hội này để bày tỏ quan điểm của mình một cách cay độc nhất. Đại thi hào Dante, ông ta bảo, đã quá hào phóng khi sử dụng thời gian của mình vào việc ca tụng tác giả mấy vần thơ con cóc kia và dành cho ông ta một vai trò cao cả nhường ấy trong trường ca của mình, dù rằng ông Lodovico có vẻ muốn gán ghép cho vai trò này ý nghĩa Tam Điểm. Thử hỏi y mang lại được cái gì, những vần thơ bợ đỡ và liếm gót nhà Julius[380], thứ văn chương phố chợ, nghệ thuật hùng biện sáo rỗng không có lấy một đốm sáng tạo của một linh hồn hạng hai - đấy là nếu y có một linh hồn - và nói chung y chẳng phải thi sĩ gì ráo mà chỉ là một thằng cha người Pháp đội tóc giả Augustus[381] xoăn tít mà thôi!

Ông Settembrini không hề nghi ngờ rằng người vừa phát biểu rất biết cách dung hòa sự khinh miệt nền văn minh cổ La Mã với địa vị giảng viên tiếng Latinh của mình. Tuy nhiên ông ta cảm thấy cần lưu ý ông giáo sư trung học về mâu thuẫn trầm trọng mà ông ta mắc phải khi đưa ra những đánh giá kiểu ấy về giai đoạn lịch sử ưa thích của ông ta, thời đại chẳng những không hề khinh thị Virgil mà còn ngây thơ đề cao vai trò của thi hào này bằng cách biến ông ta thành một thuật sĩ hùng mạnh và thông thái.

Ông Settembrini chỉ uổng công viện dẫn sự ngây ngô của thời đại hoang sơ ấy, Naphta đập lại, nó là người chiến thắng, vì nó chứng tỏ sức mạnh sáng tạo của mình ngay khi bóng đêm ma quỷ còn ngự trị. Phải biết rằng những người sáng lập nhà thờ còn non trẻ thời ấy đã không mệt mỏi cảnh báo mọi người chớ để tai nghe những lời dối trá của các triết gia và thi sĩ, đặc biệt nên dè chừng tài hùng biện ghê gớm của Virgil; và ngày nay, khi một thời đại lại sắp sửa xuống mồ, khi bình minh vô sản đang rạng lên ở chân trời, thì đây chính là thời điểm thuận lợi nhất để bày tỏ đồng tình với họ! Vậy cho nên, để trả lời tất cả những lời buộc tội kia, xin ông Lodovico cứ tin tưởng rằng người nói đây hành cái nghề mọn ngoài đời - được ông có lòng tốt nhắc tới - với tinh thần *reservatio mentalis*[382] và tâm trạng không phải không vương chút mỉa mai khi khép mình vào hệ thống giáo dục theo

https://thuviensach.vn

trường phái cổ điển mà sự tồn tại của nó một người lạc quan cũng chỉ có thể ước chừng trong khoảng vài chục năm nữa mà thôi.

"Nhưng các người đã đổ mồ hôi miệt mài học hỏi những thi sĩ và triết gia cổ đại ấy", ông Settembrini phẫn nộ kêu lên, "các người đã ra sức chiếm hữu di sản tinh thần quý báu của họ, đã dỡ gạch ngói từ những công trình kiến trúc cổ để xây lên nhà cầu nguyện của các người. Bởi các người cảm nhận được rằng, nếu chỉ bằng sức lực từ linh hồn vô sản của mình, các người chẳng thể cho ra đời một hình thức nghệ thuật nào, và hy vọng bằng cách ấy các người có thể hủy diệt văn hóa cổ đại bằng chính sức mạnh của nó. Sự thể là như thế, và lịch sử sẽ còn lặp lại! Buổi bình minh ấu trĩ của các người sẽ còn phải mài đũng quần trên ghế nhà trường với những gì mà các người buông lời miệt thị; bởi không có học vấn các người sẽ chẳng đứng vững được trước nhân loại, và trên đời này chỉ có một nền học vấn mà thôi: đó là cái mà các người gọi là tiểu tư sản, nhưng trên thực tế đó là nhân văn!" Nguyên tắc giáo dục theo chủ nghĩa nhân văn mà là chuyện vài chục năm nữa thôi? Chỉ vì lịch sự mà ông Settembrini không lăn ra cười một cách vô tư và châm biếm. Một châu Âu biết bảo tồn giá trị vĩnh cửu của mình sẽ thừa khả năng vượt qua mọi ngày tận thế trong mơ của một số người nào đó để bình tâm trở về với trật tự ngày thường theo tư tưởng cổ điển.

Có vẻ như ông Settembrini không được học đến nơi đến chốn về trật tự ngày thường, Naphta cay độc. Chính trong trật tự ngày thường lại nổi bật lên câu hỏi mà ông văn sĩ rất thích bận tâm: đó là, liệu cái huyền thoại Địa Trung Hải-cổ điển-nhân đạo của ông ta có phải là một vấn đề của nhân loại và do đó có mang tính nhân văn-vĩnh cửu không, hay nó chỉ là sản phẩm tinh thần và là món phụ tùng của một thời đại, thời đại tiểu tư sản-tự do, và sẽ chết đi cùng với thời đại ấy. Lịch sử sẽ quyết định điều này, chỉ xin ông Settembrini chớ có yên trí rằng quyết định ấy sẽ đi theo chiều hướng tinh thần La Mã bảo thủ của ông ta.

Ông Naphta bé nhỏ tỏ ra đặc biệt tráo trở khi gọi ông Settembrini, một tín đồ công khai và trung thành của tiến bộ, là bảo thủ. Tất cả đều cảm thấy bất mãn, nhưng tất nhiên căm tức nhất vẫn là đương sự, ông ta thẳng tay vân vê bộ ria cong vút và cố công moi óc tìm lời đập lại cho xứng đáng, trong lúc

https://thuviensach.vn

ấy kẻ thù của ông vẫn không ngừng công kích lý tưởng sư phạm cổ điển, hệ thống giáo dục và đào tạo theo tinh thần văn học-hùng biện ở châu Âu cũng như cái tật giáo điều-hình thức chủ nghĩa của nó, một kiểu phô trương quyền lợi của tầng lớp thống trị chỉ đáng làm trò cười cho quần chúng nhân dân. Phải, họ đâu có biết dân chúng sáng tác ra bao nhiêu chuyện tiếu lâm về danh hiệu tiến sĩ và kính thưa các loại bằng cấp lẳng nhẳng khác của chúng ta, về hệ thống trường phổ thông, công cụ trong tay giai cấp tư sản thống trị với mục tiêu hoang tưởng coi giáo dục phổ thông là hình thức dung tục hóa của khoa học kinh điển. Những kiến thức cần thiết cho cuộc đấu tranh chống lại thế giới tư bản dân chúng đã biết thu lượm ở nơi khác từ lâu chứ không phải đợi các cơ sở giáo dục cưỡng bức của chính quyền cung cấp, và ai cũng biết tỏng ra rằng hệ thống trường phổ thông của chúng ta, vốn có tiền thân là các trường dòng thời Trung cổ, chỉ giảng dạy những điều hủ lậu lỗi thời, đến nỗi trên đời này chẳng còn ai học hỏi được cái gì hữu ích ở trường, và rằng phương pháp giảng dạy tự do không bài bản thông qua các hình thức thuyết trình công cộng, triển lãm, chiếu phim vân vân sẽ mang lại hiệu quả cao hơn giáo dục học đường rất nhiều.

Trong cái món giáo dục hổ lốn gồm cách mạng và ngu dân mà ông Naphta dọn ra đãi các thính giả, ông Settembrini trả đũa, thành phần ngu dân chiếm một tỉ lệ áp đảo đến không thể tiêu hóa được. Thiện chí được khơi dậy bởi mối lo cho dân trí của ông Naphta chưa tồn tại bao lâu đã bị hao hụt đi đáng kể vì nghi vấn, động cơ đích thực của ông ta có lẽ là nguyện vọng bản năng muốn đẩy con người và cả thế giới vào tình trạng mù chữ tối tăm.

Naphta cười khẩy. Mù chữ! Ông Settembrini cứ tưởng phun ra một từ kinh hoàng lắm, như cái đầu mụ phù thủy Gorgo[383], chắc mẩm rằng ai nghe thấy cũng phải tái mặt đi. Ông ta, Naphta, rất tiếc phải làm người đối thoại với mình thất vọng, nhưng nỗi khiếp đảm của ông văn sĩ trước nạn mù chữ chỉ làm ông ta thấy tức cười. Phải là một văn sĩ thời Phục hưng, một *précieux*[384], một *seicentist*[385], một *Marinist*[386], một kẻ khờ khạo của trường phái *estilo culto*[387] mới có thể gán cho kỹ năng đọc và viết một ý nghĩa giáo dục hàng đầu như thế, đến nỗi người ta tưởng đâu nếu thiếu hai thứ ấy thì chỉ có đêm đen tinh thần ngự trị. Không biết ông Settembrini có nhớ rằng,

https://thuviensach.vn

thi hào lớn nhất thời Trung cổ, Wolfram von Eschenbach[388], thuở sinh thời cũng mù chữ? Hồi đó ở Đức cho một thằng bé đến trường học vẫn bị coi là điều nhục nhã, trừ khi đứa trẻ ấy dự định trở thành linh mục; và sự khinh thường phổ biến cả trong giới quý tộc lẫn giới bình dân đối với nghệ thuật văn chương vẫn luôn là biểu hiện của bản chất cao quý - còn các nhà văn, con đẻ của chủ nghĩa nhân đạo và tinh thần tiểu tư sản, mặc dù đọc thông viết thạo (những kỹ năng này quý tộc, chiến binh và dân đen không biết hoặc chỉ biết rất ít), nhưng ngoài hai điều ấy ra họ tuyệt nhiên không làm được trò trống gì khác ở đời, cả ngày họ chỉ lo chém gió bằng tiếng Latinh và lo nói còn việc làm thì để cho những người khác lo. Hậu quả là chính trị cũng bị họ biến thành trò chém gió, tức là chỉ có nói chứ không có làm, mặc dù cũng chia thành phe hùng biện và văn vẻ, mà giữa các đảng phái với nhau họ gọi là cực đoan và dân chủ - vân vân và vân vân.

Ông Settembrini cũng không chịu kém! Đối thủ của ông, ông ta kêu lên, đã để lộ ra bộ mặt thật khi bày tỏ cảm tình với thói man rợ của một thời đại nhất định và nhạo báng tình yêu văn học nghệ thuật mà thiếu nó thì không thể có và không thể nghĩ đến nhân tính, không và một ngàn lần không! Cao quý ư? Chỉ những ai thù địch với nhân loại mới có thể tặng danh hiệu này cho sự im lặng vô ngôn, cho vật chất câm nín và thô lậu. Cao quý phải là một giá trị cao cả xa hoa, là *generosità*[389] tự bộc lộ mình trong sự vật và mang lại cho hình thức một giá trị nhân bản không phụ thuộc vào nội dung, là sự đề cao hùng biện như một nghệ thuật vị nghệ thuật, là di sản của nền văn minh Hy-La mà con người nhân văn, *uomini letterati*[390] đóng góp qua từng thời đại, chí ít là các dân tộc gốc Latinh, và là nguồn gốc của mọi tư tưởng có ý nghĩa sau này, kể cả chính trị. “Đúng thế, thưa ông! Cái mà ông định vu khống là sự chia rẽ giữa hùng biện và cuộc sống kỳ thực không gì khác hơn sự thống nhất viên mãn của cái đẹp, và tôi không việc gì phải lo lắng về chuyện tuổi trẻ tài cao sẽ chọn bên nào trong cuộc tranh cãi giữa văn hóa và man rợ này.”

Hans Castorp chỉ dành nửa tai nghe họ tranh luận, vì còn mải bận tâm với hiện thân của người chiến binh và bản chất cao quý bằng xương bằng thịt bên cạnh chàng, hay nói đúng hơn là bận tâm với ánh sáng lạ lùng mới xuất

https://thuviensach.vn

hiện trong mắt anh ấy, chàng giật mình khi nghe mấy lời cuối ông Settembrini hướng về phía mình, nhưng chàng chỉ làm mặt giống như hồi ấy, khi Settembrini trịnh trọng ép chàng phải có một quyết định giữa "Đông và Tây": một bộ mặt bướng bỉnh kín như bưng, và im lặng. Cái gì họ cũng bẻ bai bẻ họe ra được, hai người đàn ông bất trị này, như lẽ thường phải thế khi người ta muốn tranh luận, và cay đắng ăn miếng trả miếng nhau đến cùng, trong khi Hans Castorp cảm thấy ở đâu đó giữa các quan điểm cực đoan của hai đối thủ, giữa chủ nghĩa nhân văn hùng biện và tình trạng mù chữ man rợ, thế nào cũng phải có điều gì được người ta cảm nhận tự đáy lòng là nhân bản và phù hợp với bản thân mình chứ. Nhưng chàng ngậm miệng làm thinh, tránh không chọc vào hai cái tổ kiến lửa kia và, náu mình trong sự im lặng kín đáo, chàng nhìn họ tiếp tục sa đà vào chi tiết và vô tình tiếp tay cho nhau trong sự thù địch, đi từ phần trăm đến phần nghìn, tất cả chỉ vì câu đùa vô hại của Settembrini về thi sĩ La Mã Virgil.

Ông ta không chịu từ bỏ ngôn từ, ông ta vung cao nó, biến nó thành người chiến thắng. Ông ta lăn xả vào vòng đấu bảo vệ cho vị thần văn học, ca ngợi lịch sử hình thành chữ viết từ thuở sơ khai, khi người đầu tiên nhất nảy ra ý định vạch dấu vào đá để lưu lại kiến thức và cảm xúc của mình. Ông ta nói về thần Thoth của người Ai Cập, đồng nhất với thần Hermes ba lần vĩ đại[391] của người Hy Lạp, được tôn thờ là vị thần sáng tạo ra chữ viết, bảo trợ cho thư viện và khuyến khích mọi nỗ lực trí tuệ. Ông ta quỳ gối trong tư tưởng trước vị thần ba lần vĩ đại này, Hermes, vị thần nhân văn, người thầy cai quản *Palaestra*[392], người tặng cho nhân loại món quà cao quý văn chương, cha đẻ của các cuộc thi tài hùng biện - chi tiết này khiến Hans Castorp vọt miệng nhận xét: thế thì nhân vật gốc gác Ai Cập đó chắc phải là một chính trị gia và về cơ bản cũng giữ một vai trò giống như ông Brunetto Latini, người dạy dân chúng xứ Florence cách cư xử thanh lịch, cách nói năng đúng mực và nghệ thuật lèo lái xứ cộng hòa của họ theo các nguyên tắc chính trị - và được Naphta dạy khôn rằng, ông Settembrini đã hơi gian lận khi vẽ ra cho chàng một bức tranh quá sáng sủa về Thoth-Trismegistos. Bởi nhân vật này đúng ra là vị thần của loài khỉ, của mặt trăng và linh hồn người chết, một con khỉ độc với vầng trăng lưỡi liềm trên đầu, khi đổi tên thành Hermes

https://thuviensach.vn

thì chủ yếu chịu trách nhiệm về cái chết và người chết, trở thành kẻ cưỡng đoạt linh hồn và dẫn dắt linh hồn xuống âm phủ, đến cuối thời cổ đại trở thành một đại pháp sư và sang đến thời Trung cổ huyền bí thì được coi là cha đẻ của giả kim thuật.

Cái gì, cái gì? Trong suy nghĩ và trí tưởng tượng ngổn ngang của Hans Castorp tất cả bị đảo lộn tùng phèo. Này đây thần chết trong tấm áo choàng xanh như một nhà hùng biện nhân văn; nhưng khi người ta nhìn kỹ lại vị thần văn học và bạn tốt của con người thì bỗng thấy một con khỉ mang trên trán dấu hiệu đêm tối và ma thuật ngồi chồm chỗm... Chàng xua tay chống lại hình ảnh hãi hùng ấy và che lấy mắt. Nhưng trong bóng tối mà chàng tìm vào để trốn tránh sự hỗn loạn vang lên tiếng nói của Settembrini, người tiếp tục biểu dương văn học. Không chỉ trong huyền thoại, ông ta kêu lên, mà cả những vĩ nhân ngoài đời ở mọi thời đại đều có mối liên hệ với văn học; và ông ta kể ra Alexander[393], Caesar, Napoleon[394], gộp cả vào đó vua Phổ Friedrich[395] và những anh hùng khác, thậm chí cả Lassalle[396] và Moltke[397]. Ông ta chẳng hề bối rối khi Naphta muốn đẩy ông ta sang tận Trung Hoa, nơi có sự tôn thờ kỳ quái nhất trần đời dành cho chữ cái, ai vẽ được tất cả bốn chục ngàn ký tự là đã có thể trở thành nguyên soái, một luật lệ đúng ra rất vừa ý kẻ nhân văn mới phải. Ây dà, Naphta thừa biết đây không chỉ đơn thuần là chuyện vẽ chữ, mà là văn chương, nguồn động lực của nhân loại, là tinh thần, mà bản thân nó là sự màu nhiệm của kết hợp giữa phân tích và hình thức, thưa danh hài giễu dở! Tinh thần cũng chính là yếu tố thức tỉnh sự cảm thông với tất cả những gì mang tính người, giảm nhẹ và xóa bỏ các thành kiến dốt nát, củng cố niềm tin, trau dồi đạo đức, giúp loài người ngày càng cao đẹp và hoàn thiện hơn. Đồng thời với việc nâng cao sự tinh tế và nhạy cảm về mặt tinh thần, tuyệt nhiên không có chút gì là cuồng tín, con người được giáo dục cách hoài nghi, tính công bằng, lòng độ lượng. Văn học có tác dụng tẩy rửa, chữa trị, hủy diệt ham muốn thông qua nhận thức và ngôn ngữ, văn học là con đường dẫn tới hiểu biết, tha thứ và yêu thương, sức mạnh giải thoát của tiếng nói, tinh thần văn học là thành quả giá trị nhất của trí tuệ nhân loại, nhà văn là những con người toàn thiện toàn mỹ, chẳng khác gì những vị thánh: bài thánh ca của ông Settembrini cứ tràng giang đại

https://thuviensach.vn

hải trôi đi theo chiều hướng ấy. Nhưng địch thủ của ông cũng không ngọng nghịu gì, ông ta rất biết cách đưa ra những lý lẽ sắc bén và cay độc làm bài ca phấn chấn trở nên lạc điệu, ông ta nhảy hẳn sang phe bảo tồn sự sống để chống lại tư tưởng hủy diệt náu mình sau giọng điệu ngọt ngào thánh thiện kia. Mối liên kết màu nhiệm mà ông Settembrini không tiếc lời ca ngợi thực ra chỉ là ảo ảnh và trò lừa bịp, Naphta khẳng định, bởi hình thức trong tinh thần văn học được tâng bốc là nguyên tắc kết hợp giữa nghiên cứu và phân tích chỉ là một sự giả dối đánh lừa mắt, không phải hình thức thật, cân đối, tự nhiên của sự sống. Cái gọi là sự hoàn thiện và cao đẹp hóa con người lớn tiếng khoe khoang sự trong sáng thiêng liêng của mình, kỳ thực nó chỉ nhằm mục đích làm cho cuộc sống mất máu, trở nên yếu ớt, nhợt nhạt và giả tạo; đúng thế, lý thuyết và tinh thần hành động của nó đích thị là một sự lăng nhục cuộc sống, ai muốn hủy diệt ham muốn để không còn say mê điều gì nữa, người đó nhắm tới cõi hư vô, một sự trống không thuần túy - dĩ nhiên thuần túy được dùng ở đây chỉ vì nó là tính từ duy nhất có thể đi đôi với trống không. Và như thế ông văn sĩ Settembrini đã lộ rõ chân tướng của mình: một tín đồ của tiến bộ, tự do và tư tưởng cách mạng bình dân. Tiến bộ theo ý ông ta đơn giản là vô chính phủ và người công dân tự do là người theo chủ nghĩa hư vô, tôn thờ ma quỷ, đúng thế, vì anh ta đã chối bỏ Chúa, Đấng tuyệt đối hiện hữu và quyền năng, khi ngả theo cái tư tưởng của quỷ dữ kia, vậy mà vẫn tưởng quan điểm hòa bình chết người của mình là sùng đạo lắm. Trên thực tế anh ta không sùng đạo một chút nào, trái lại anh ta là một kẻ tội phạm đối với sự sống, đáng bị lôi ra xét xử và trừng phạt trước tòa án khắc nghiệt của tự nhiên - vân vân và vân vân.

Tóm lại Naphta rất biết cách biến bài hát ca ngợi thành điệu nhạc ma quỷ và tự thể hiện mình như là người bảo vệ sự khắc kỷ trong tình cảm, khiến cho việc phân biệt giữa Chúa và quỷ, giữa cái chết và sự sống lại một lần nữa thuần túy bất khả thi. Xin độc giả cứ tin rằng đối thủ của ông ta không đời nào chịu lép vế mà lập tức trả đũa ngay một cách ngoạn mục, để liền sau đó phải lãnh một đòn phản công cũng ngoạn mục không kém, và họ cứ thế lời qua tiếng lại hồi lâu, đẩy cuộc tranh luận càng lúc càng ra xa bờ. Hans Castorp không để tai nghe tiếp nữa, vì Joachim ngập ngừng lên tiếng bảo

https://thuviensach.vn

rằng chàng thấy người gây gây sốt, có thể là cảm lạnh, và rằng chàng không biết phải làm sao vì ở đây không tồn tại khái niệm "cảm lạnh". Hai đối thủ của cuộc khẩu chiến chẳng đếm xỉa gì đến chuyện vặt này, nhưng Hans Castorp, như chúng tôi đã nói ở trên, nãy giờ vẫn ngầm để mắt đến anh họ, liền giục anh ra về giữa lúc cuộc đấu khẩu còn chưa ngã ngũ, sau khi ngỏ ý tin rằng phần còn lại của khán giả, gồm có Ferge và Wehsal, chắc chắn đủ hứng thú sư phạm cần thiết để tiếp tục theo dõi cuộc tranh luận.

Trên đường về chàng thỏa thuận với Joachim rằng họ sẽ giải quyết vấn đề cảm lạnh và đau cổ của anh chàng bằng hình thức liên lạc đúng tuyến, tức là báo cho ông thợ tẩm quất để ông ta truyền đạt lên bà y tá trưởng, qua đó người ta sẽ có biện pháp chiếu cố đến kẻ nhọc mình. Đã nói là làm. Ngay tối hôm ấy, sau khi ở phòng ăn lên họ đã thấy bà Adriatica gõ cửa phòng Joachim. Lúc đó Hans Castorp cũng có mặt và được chứng kiến cảnh bà ta cất giọng the thé lục vấn về nguyện vọng hay yêu sách của chàng sĩ quan trẻ. "Đau cổ? Khản tiếng?" Bà ta lặp lại lời khai của bệnh nhân. "Xời ơi, ông lại giở quẻ gì ra nữa thế này?" Và bà ta nghiêm khắc nhìn xoáy vào mắt chàng. Cố gắng tập trung ánh mắt vào một chỗ của bà ta thất bại thảm hại, lỗi không phải ở Joachim, mà là ở bà y tá trưởng: hai con mắt bà ta ngoan cố nhìn ra hai phía. Sao bà ta cứ mất công làm gì thế nhỉ, mặc dù theo kinh nghiệm bà ta phải thừa biết việc làm ấy vô ích thế nào rồi! Với sự trợ giúp của một vật trông như cái xỏ giày bằng kim loại rút ra từ cái túi đeo ở thắt lưng bà ta tìm cách nhìn sâu vào cổ họng người bệnh, trong lúc Hans Castorp đóng vai trợ lý cầm cây đèn bàn rọi sáng. Vừa kiễng chân lên nhòm bà ta vừa hỏi:

"Xời ơi, ông bệnh nhân quý hóa, ông nuốt có bị nghẹn không?"

Biết trả lời câu hỏi ấy thế nào! Trong lúc bà ta còn săm soi nhòm ngó dĩ nhiên Joachim chẳng thể nói năng gì; nhưng cả sau đó, khi đã được bà ta buông tha, chàng vẫn không tìm ra câu trả lời. Tất nhiên trong đời chàng đã có lúc này lúc khác bị nghẹn khi ăn hay uống, nhưng có người nào không thế, và đó chắc chắn không phải điều bà ta muốn biết. Chàng hỏi lại: Tại sao? Chàng chẳng nhớ lần sau cùng bị nghẹn là khi nào nữa.

https://thuviensach.vn

Không sao, bà ta chỉ hỏi thế thôi. Ông bệnh nhân bị cảm lạnh rồi, bà ta bảo trong sự kinh ngạc vô bờ bến của hai anh em, vì ai cũng biết cảm lạnh là một từ cấm kỵ ở đây. Muốn biết rõ hơn có thể phải cần đến dụng cụ soi thanh quản của ông cố vấn cung đình. Trước khi bỏ đi bà ta đưa cho chàng Formamint[398] và cao Guttapercha[399] để dán lên cổ buổi tối khi đi ngủ. Joachim sử dụng cả hai và thấy có tác dụng tốt, thế nên chàng tiếp tục dùng mặc dù cổ chàng mãi vẫn không hết khản, thậm chí càng về sau càng có vẻ tệ hơn, chỉ có cảm giác đau rát trong họng là đã dịu đi.

Nhưng kết quả đo đạc khách quan cho thấy cơn sốt cảm lạnh của chàng chỉ là bệnh tưởng. Thân nhiệt chàng vẫn như thường lệ, tức là nhỉnh hơn mức độ cho phép, kết hợp với những chẩn đoán của ông cố vấn cung đình làm thành lý do không thể bác bỏ buộc chàng Joachim trung hậu ở lại thực hiện một khóa điều trị bổ sung nho nhỏ trước khi có thể trở về làm người lính dưới cờ. Cái mốc tháng mười trôi qua không kèn không trống. Chẳng ai buông một lời nào đả động đến nó, ông cố vấn cung đình lơ đi đã đành, nhưng giữa hai anh em với nhau họ cũng tránh không nhắc đến, họ cụp mắt nhìn xuống để mặc cho nó trôi đi trong im lặng. Cứ theo những điều Behrens đọc cho viên trợ lý thông thạo phần hồn chép trong buổi khám sức khỏe mỗi tháng và theo kết quả hiện lên trên tấm phim chụp thì rõ ràng xuống núi trái phép bây giờ là chuyện quá liều mạng, không nói ra nhưng ai cũng biết lần này Joachim phải giữ vững kỷ luật sắt mà làm nhiệm vụ ở trên này cho đến khi đủ miễn dịch với thời tiết để có thể xuống đồng bằng thực hiện lời thề và làm nhiệm vụ dưới đó.

Đấy là một quyết định hai người ngấm ngầm thống nhất với nhau, một thỏa thuận không lời. Nhưng sự thực có vẻ như người này vẫn không dám chắc rằng người kia, thẳm sâu trong trái tim mình, có hết lòng tin tưởng vào quyết định ấy hay không, nếu như trước mặt nhau họ cụp mắt nhìn xuống thì cũng chỉ vì muốn giấu mối hoài nghi trước đó họ ngờ rằng thoáng thấy trong mắt người kia, khi ánh mắt họ giao nhau. Chuyện ấy xảy ra khá thường xuyên kể từ ngày có cuộc tranh luận về văn học kể trên, khi Hans Castorp lần đầu nhận ra tia sáng mới lạ xuất hiện trong đáy mắt Joachim cũng như cái ánh ‘đe dọa’ đáng sợ trong đó[400]. Thậm chí có một lần nó xảy ra trong

https://thuviensach.vn

gian phòng ăn với bảy dãy bàn. Joachim thình lình bị nghẹn nặng đến mức gần như ngạt thở. Trong lúc Joachim ho sặc sụa sau tấm khăn ăn và bà Magnus, người ngồi kế bên chàng, theo kinh nghiệm cổ truyền đập thật mạnh vào lưng người bị sặc, thì mắt họ tình cờ gặp nhau theo một lối làm Hans Castorp thấy sợ hơn cả bản thân cái tai nạn trong lúc ăn mà xét cho cùng ai cũng có thể gặp phải. Rồi Joachim cụp mắt xuống và rời khỏi bàn, tấm khăn ăn che mặt, chàng ra ngoài ho cho thả cửa.

Khoảng mươi phút sau chàng quay trở lại, tươi cười, mặc dù mặt còn hơi tái, một lời xin lỗi trên môi về sự bất nhã của mình, và tiếp tục bữa ăn thịnh soạn. Sau đó người ta quên bẵng chuyện ấy, không ai nhắc nhở nửa lời đến sự cố nhỏ nhặt vừa rồi. Nhưng một vài ngày sau đó, lần này không phải trong bữa tối mà là bữa điểm tâm thứ hai, sự cố ấy lại diễn ra, tuy nhiên lần này không có sự trao đổi ánh mắt, ít nhất là ánh mắt hai anh em họ, vì Hans Castorp cúi gằm mặt trên đĩa làm bộ ăn tiếp. Sau bữa ăn họ không thể im lặng như lần trước mà cảm thấy phải có vài lời thanh minh, và Joachim càu nhàu rủa mụ Mylendonk chết tiệt đã nhét vào đầu chàng chuyện nghẹn với sặc bằng câu hỏi dớ dẩn chẳng đâu vào đâu của mụ, làm chàng cứ như bị bỏ bùa, quỷ tha ma bắt mụ đi. Ừ, chắc đấy cũng là một dạng tự kỷ ám thị, Hans Castorp đồng tình - nửa đùa nửa thật, mặc dù khía cạnh nghiêm trọng của vấn đề. Và Joachim, sau khi tìm được một cái tên cho hiện tượng ấy, đã có cách chống lại sự phù phép kia một cách khá hiệu quả: chàng đặc biệt cẩn thận khi ăn uống, và không mắc nghẹn nhiều hơn những người chẳng bị phù phép. Khoảng chín hay mười ngày sau chàng mới lại bị nghẹn thêm lần nữa, lần này không ai nói năng gì.

Thế nhưng chàng bị gọi xuống trình diện Rhadamanthys đột xuất, ngoài lịch khám định kỳ. Bà y tá trưởng là người sắp đặt chuyện ấy, và đó quả là một sáng kiến hay; bởi một khi ông cố vấn cung đình có dụng cụ soi thanh quản thì đây đúng là lúc nên lôi đồ vật thông thái này ra khỏi tủ để dò tìm nguyên nhân chứng khản cổ dai dẳng của Joachim, dạo này tệ hại đến nỗi có lúc chàng mất tiếng hàng giờ liền, và cả chứng đau họng không chịu biến hẳn mà vẫn xuất hiện trở lại mỗi khi chàng quên uống thuốc tăng tiết dịch bôi trơn niêm mạc - đấy là chưa kể, mặc dù Joachim không mắc nghẹn nhiều

https://thuviensach.vn

hơn người khác, nhưng đó hoàn toàn nhờ ở sự cẩn thận giữ gìn của chàng khi nhai nuốt, điều đó kéo theo hậu quả là chàng ăn rất chậm và thường xuyên xong bữa muộn.

Vậy là ông cố vấn cung đình soi, rọi và nhìn ngó thật lâu và thật sâu vào trong cổ họng Joachim, sau đó người bệnh - thể theo nguyện vọng đặc biệt của Hans Castorp - lên ngay ban công phòng em họ để báo cáo kết quả. Khám bệnh kiểu ấy rất nhột và khó chịu, chàng thầm thì kể, vì lúc ấy đang cữ nằm nghỉ chính và ai nấy phải giữ trật tự, cuối cùng Behrens lải nhải cái gì đó về trạng thái viêm tấy trong họng và bảo là phải dùng chổi lông quét thuốc mỗi ngày, bắt đầu ngay ngày mai, khi thuốc được chuẩn bị xong. Ra thế, viêm tấy trong họng và phải quét thuốc. Hans Castorp, đầu óc ngổn ngang ý nghĩ và những liên tưởng xa xôi dính líu tới những nhân vật chẳng ăn nhập gì như lão gác cổng khập khiễng hay người đàn bà ôm tai kêu đau suốt một tuần rồi cuối cùng cũng yên, vẫn đầy thắc mắc trên môi nhưng không hé răng mà quyết định để hỏi riêng ông cố vấn cung đình. Với Joachim chàng chỉ tỏ ý vui mừng rằng giờ đây đã biết bệnh của anh chàng để có biện pháp đối phó và rằng ông cố vấn cung đình đích thân ra tay giải quyết vấn đề. Ông ta là một tay lão luyện và sẽ trị tiệt nọc các chứng kia. Joachim chỉ gật đầu, mắt tránh không nhìn em họ, và quay lưng đi sang ban công phòng mình.

Có chuyện gì xảy ra với Joachim trung hậu thế nhỉ? Trong những ngày vừa qua ánh mắt chàng bỗng trở nên hoang mang và nhút nhát. Mới gần đây bà y tá trưởng Mylendonk còn thất bại khi thử nhìn thấu đôi mắt đen dịu dàng của chàng, nhưng nếu bây giờ bà ta thử lại lần nữa thì quả thật không ai dám chắc kết cục sẽ ra sao. Có một điều chắc chắn là chàng cố tình lảng tránh những cuộc đọ mắt như thế, và nếu như chuyện ấy vẫn xảy ra (vì Hans Castorp cố tình tìm kiếm ánh mắt chàng) thì cậu em họ cũng không cảm thấy dễ chịu gì hơn. Hans Castorp còn lại một mình bên ban công phòng chàng, lòng đầy lo lắng, chỉ muốn vùng dậy đi tìm ông bác sĩ viện trưởng ngay lập tức. Nhưng không được, vì Joachim nghe tiếng sẽ biết, thế nên chàng đành dằn lòng đợi cơ hội đón đường Behrens vào cuối buổi chiều.

https://thuviensach.vn

Ý đồ tưởng đơn giản mà không thể thực hiện được. Kỳ quá! Chàng không có cách nào kiếm ra ông cố vấn cung đình, cả tối hôm ấy lẫn ròng rã hai ngày sau đó. Tất nhiên chàng phải kín đáo để Joachim khỏi đoán ra, nhưng đó quyết không phải lý do chính yếu giải thích tại sao chàng không thể tóm được ông ta để hỏi chuyện. Hans Castorp lùng kiếm hỏi thăm khắp viện, được người ta chỉ đến chỗ này chỗ kia, nơi chàng chắc chắn sẽ gặp ông ta, nhưng lần nào cũng thấy ông ta không còn ở đó nữa. Một bữa Behrens có mặt trong phòng ăn nhưng lại ngồi quá xa chàng, ở tận bàn Nga hạ lưu, và biến mất trước khi món tráng miệng được đưa lên. Đôi ba lần Hans Castorp đã tưởng tóm được ông ta, chàng bắt gặp ông ta ngoài cầu thang hay hành lang, đứng trao đổi gì đó với Krokowski, với bà y tá trưởng hay một bệnh nhân, và hí hửng dừng lại chờ. Nhưng chàng chỉ vừa nhãng mắt đi một cái là Behrens đã biến mất.

Sang tới ngày thứ tư chàng mới đạt được mục tiêu săn đuổi của mình. Từ trên ban công chàng nhìn thấy kẻ bị truy nã đang đứng trong vườn ra chỉ thị cho gã thợ làm vườn, nhanh như cắt chàng chui ra khỏi chăn chạy như bay xuống dưới. Ông cố vấn cung đình đã quay lưng bươn bả chèo thuyền về phía căn hộ của ông ta. Hans Castorp quày quả chạy theo và còn đánh liều lên tiếng gọi, nhưng người kia giả điếc làm lơ. Cuối cùng, mệt đứt hơi, chàng cũng đuổi kịp con mồi và giữ ông ta đứng lại.

“Ông làm cái quái gì ở đây thế này!” Ông cố vấn cung đình quắc đôi mắt ốc nhồi lên mắng chàng. “Tôi còn phải đặc biệt in ra một bản nội quy của viện và đưa tận tay ông nữa hay sao? Theo như tôi biết thì giờ này là giờ nằm nghỉ. Biểu đồ nhiệt độ và tấm phim chụp điện không cho ông cái quyền tự do đi lại ở đây đâu nhé. Đến phải dựng lên ở đây một hệ thống thiết bị chống trộm, một hình nhân dọa phóng lao xuyên thủng người những kẻ trăng hoa lảng vảng trong vườn từ hai đến bốn giờ mất thôi! Ông muốn gì?”

“Ông cố vấn cung đình, tôi nhất thiết phải quấy rầy ông một lát!”

“Tôi biết tỏng từ mấy ngày nay rồi. Ông rình rập tôi cứ như thể tôi là một cô ả lẳng lơ, đối tượng tương tư của ông không bằng. Ông muốn gì ở tôi?”

“Tôi muốn hỏi chuyện của anh họ tôi, thưa ông cố vấn cung đình, xin ông thứ lỗi! Anh ấy phải quét thuốc vào trong cổ... Tôi tin rằng điều trị như vậy

https://thuviensach.vn

là mọi sự sẽ ổn cả. Tôi chỉ xin phép hỏi một câu này, anh ấy bị cái gì đó vô hại thôi phải không ạ?"

"Ông thì lúc nào cũng chỉ muốn mọi thứ vô hại, Castorp, con người ông là thế đấy. Ông chẳng ngại ngần nhúng tay vào những việc không mấy vô hại, nhưng lại làm bộ coi đó là chuyện vô hại nhất trần đời, và tưởng rằng thế là được lòng cả Chúa lẫn loài người. Như thế là hèn nhát và không dám đương đầu với sự thật, biết chửa, và anh họ ông đã khéo nói cho đẹp chuyện khi đặt cho ông cái tên mỹ miều là con người dân sự."

"Rất có thể là như thế, thưa ông cố vấn cung đình. Tất nhiên con người tôi cũng có nhược điểm, đó là điều không thể chối cãi. Nhưng nó đã thế thì cứ để thêm một lúc nữa cũng chẳng sao, điều tôi muốn thỉnh cầu ông từ ba ngày nay là..."

"Là tôi phải nói cho vừa ý ông, phải rót mật vào tai ông! Ông muốn lải nhải đến lúc tôi chán ngấy đi và nhắm mắt vào hùa với ông, thế là ông cứ bình tâm vô sự mà ăn ngon ngủ kỹ trong khi người khác thức đêm thức hôm đứng mũi chịu sào."

"Nhưng mà, thưa ông cố vấn cung đình, ông quá nghiêm khắc với tôi rồi. Thực ra tôi chỉ muốn..."

"Phải, nghiêm khắc, cái ấy không hợp ý ông phỏng. Anh họ ông là con người khác hẳn, khác xa một trời một vực. Ông ấy biết. Ông ấy biết mà vẫn im lặng, ông có hiểu ý tôi không? Ông ấy không bám váy người khác để đợi nghe những lời an ủi rằng mọi sự ổn cả! Ông ấy là người dám làm dám chịu, một đấng nam nhi thực thụ, biết giữ tự chủ và giữ mồm giữ miệng, một nghệ thuật của đàn ông, nhưng tiếc thay không phải thế mạnh của giống động vật hai chân ưa thích sự vô hại như ông. Tôi nói để ông biết, Castorp, nếu ông định diễn bi kịch ở đây, kêu la thảm thiết hay buông mình theo những cảm xúc dân sự của ông thì tôi sẽ tống cổ ông ra khỏi viện ngay lập tức. Vì bây giờ là lúc cần phải xử sự như một người đàn ông, ông hiểu chưa?"

Hans Castorp lặng người đi. Mặt chàng biến sắc, và trở thành loang lổ. Chàng đã rám nắng tới mức mặt không tái đi được nữa. Cuối cùng chàng lên tiếng, môi giật giật:

https://thuviensach.vn

“Cảm ơn ông, thưa ông cố vấn cung đình. Giờ thì tôi hiểu rồi, và tôi tin rằng ông sẽ không nói với tôi bằng giọng - biết nói thế nào nhỉ - bằng giọng trang trọng như thế, nếu tình trạng Joachim không thực sự nghiêm trọng. Tôi không phải là người ưa bi kịch hay thích kêu la thảm thiết, về điểm này ông cố vấn đã đánh giá sai về tôi. Lúc đụng chuyện tôi cũng biết cư xử như một người đàn ông, tôi có thể đảm bảo với ông điều đó.”

“Ông quý anh họ ông lắm hả, Hans Castorp?” Ông cố vấn cung đình hỏi, đột nhiên nắm lấy tay chàng trai trẻ và đưa cặp mắt lồi xanh lơ tròng trắng vằn tia máu dưới hàng lông mi bạc phếch nhìn thẳng vào mặt chàng.

“Biết nói gì đây, thưa ông cố vấn cung đình? Anh ấy là người thân thiết nhất của tôi, một người bạn tốt và đồng đội của tôi ở trên này.” Hans Castorp nấc lên một tiếng nghẹn ngào, chàng xoay xoay mũi một bàn chân, gót hướng ra ngoài.

Ông cố vấn cung đình vội buông tay chàng.

“Chà, vậy thì ông hãy đối xử tử tế với ông ấy trong sáu hay tám tuần tới”, ông ta bảo. “Ông hãy cứ làm theo cái bản năng vô hại của ông, đối với ông ấy có lẽ như thế là dễ chịu nhất. Tôi cũng còn đó để giải quyết mọi việc một cách đẹp mắt và chu đáo.”

“Thanh quản, phải không ạ?” Hans Castorp nói và gật đầu nhìn ông cố vấn cung đình.

“*Laryngea*[401]”, Behrens xác nhận. “Tốc độ phá hủy đặc biệt nhanh. Và niêm mạc phế quản nhìn cũng tệ lắm rồi. Rất có thể cái trò hô mệnh lệnh quân sự dưới kia đã tạo ra một *locus minoris resistentiae*[402]. Nhưng chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng đối phó với những ổ phá hoại kiểu này. Rất ít hy vọng, ông bạn trẻ; nói đúng ra là không có tí hy vọng nào cả. Đương nhiên còn nước còn tát, ở đây không có chuyện ngại tốn công tốn của.”

“Bà mẹ...” Hans Castorp bảo.

“Từ từ đã, từ từ đã. Không vội. Ông hãy vận dụng hết khả năng trí tuệ và tế nhị để thông báo dần từng bước cho bà ấy khỏi sốc. Nhưng bây giờ đã đến lúc ông phải về lại vị trí. Nếu không ông ấy sẽ nhận ra. Và ông ấy chắc sẽ không khoái chí nếu biết người ta nói lén sau lưng mình.”

https://thuviensach.vn

Ngày nào Joachim cũng phải đi quét thuốc vào cổ họng và thường đi ăn muộn. Trời mùa thu ấm áp, chàng bước vào phòng ăn trong trang phục quần trắng áo khoác xanh lam, bảnh bao tề chỉnh đúng tư thế quân nhân, cất tiếng chào mọi người một cách thân thiện và tự chủ, xin lỗi vì sự chậm trễ của mình, và bởi giờ đây không thể ăn những thức thông thường dễ gây nghẹn nên chàng ngồi xuống bên suất ăn người ta chuẩn bị riêng cho mình: xúp, thịt xay, và cháo bột. Những người ngồi cùng bàn hiểu ra rất nhanh. Họ đáp lại lời chào của chàng bằng thái độ đặc biệt ấm áp và tôn trọng, ai cũng gọi chàng là "ông thiếu úy". Khi vắng mặt chàng họ xúm vào gạn hỏi Hans Castorp, thậm chí cả thực khách ở các bàn khác cũng chạy sang hỏi. Bà Stöhr vặn vẹo hai bàn tay và lảm nhảm toàn những lời than thở ngu ngốc. Hans Castorp chỉ trả lời gióng một, xác nhận tính nghiêm trọng của vấn đề đến một mức độ nhất định, nhưng chối bay tất cả những dự đoán xa hơn. Chàng làm thế với tất cả lòng tôn trọng dành cho anh họ, cảm thấy không được phép để lộ bí mật của Joachim quá sớm.

Họ cùng nhau đi dạo, ba lần một ngày, trên đoạn đường ngắn ông cố vấn cung đình quy định riêng cho Joachim để tránh lãng phí sức một cách không cần thiết. Hans Castorp đi bên trái anh họ - trước kia chẳng ai để ý đến chuyện người nào đi bên nào, nhưng giờ đây Hans Castorp chủ động chọn bên trái. Họ không nói năng gì nhiều, chỉ là những chuyện thường ngày ở "Sơn trang", ngoài ra không còn gì khác. Về đề tài lơ lửng giữa họ không có lời nào để nói, nhất là phong tục xứ họ lại tránh biểu lộ tình cảm thân mật, rất hiếm khi gọi nhau bằng tên riêng. Mặc dù vậy trong lồng ngực dân sự của Hans Castorp thi thoảng vẫn dâng lên một cơn đau đớn nghẹn ngào chỉ chực trào ra. Nhưng không thể được. Nỗi đau như dông bão cuộn lên rồi nén xuống, và chàng cắn răng câm nín.

Joachim đi cạnh chàng, đầu cúi gằm. Chàng nhìn xuống dưới chân, như thể muốn ngắm mặt đất. Thật kỳ cục: chàng đi ở đây, tươm tất và tề chỉnh, lịch thiệp chào hỏi người qua kẻ lại với vẻ hào hoa phong nhã cố hữu của mình, giữ gìn tư thế và tư cách không thể chê vào đâu được - và đã thuộc về dưới đất. Dĩ nhiên tất cả chúng ta sớm hay muộn gì rồi cũng thuộc về dưới đó. Nhưng còn trẻ như chàng với bấy nhiêu thiện chí và hoài bão trong binh

https://thuviensach.vn

nghiệp mà chẳng còn bao lâu nữa đã phải về với đất thì cay đắng quá. Đối với Hans Castorp, biết chuyện mà phải câm nín đi bên cạnh, còn cay đắng và khó chấp nhận hơn cả với bản thân con người sắp về với đất, bởi điều bí mật được trân trọng giữ kín của anh ta là một vấn đề khoa học, đối với anh ta không mấy thực tiễn và xét cho cùng không phải việc của anh ta mà là việc của người kia. Sự thực là, cái chết đúng ra là việc của những người còn sống hơn là việc của người đã chết; bởi bất kể chúng ta có biết để mà trích dẫn hay không, một nhà thông thái cổ đã nói trúng bản chất vấn đề khi phát biểu rằng, chừng nào chúng ta tồn tại thì cái chết không tồn tại, và nếu cái chết hiện hữu thì chúng ta không còn tồn tại nữa. Thế tức là giữa chúng ta và cái chết không hề có một mối quan hệ thực tế, và cái chết hoàn toàn chẳng dính líu gì đến chúng ta mà cùng lắm chỉ liên quan đến thế giới và thiên nhiên - cho nên mọi sinh vật đều đón nhận nó với thái độ điềm tĩnh, thản nhiên, vô trách nhiệm và vô tội một cách đầy ích kỷ. Hans Castorp nhận thấy khá nhiều biểu hiện vô tội và vô trách nhiệm ấy nơi Joachim trong những tuần này, chàng hiểu rằng Joachim mặc dù đã biết, nhưng vẫn thản nhiên quan sát thái độ im lặng đầy trân trọng của chàng, vì các mối quan hệ nội tâm của anh ấy đối với điều này rất lỏng lẻo và hoàn toàn lý thuyết, hoặc giả các mối quan hệ ấy có được xét đến dưới góc độ thực tế thì chúng cũng phải tuân theo các quy tắc xã giao thông thường, không cho phép người ta để lộ ra rằng mình đã biết, cũng như người ta tránh nhắc đến nhiều chức năng không mấy tế nhị khác của cơ thể nhưng lại là điều kiện tất yếu làm nên sự sống và không hề ngăn cản người ta giữ gìn tư cách.

Vậy là họ lặng thinh đi bên nhau, không một lời đả động đến những vấn đề thiếu tế nhị của sự sống trong thiên nhiên. Cả những lời than phiền đầy phẫn nộ và thất vọng của Joachim lúc ban đầu, về chuyện chàng bị cầm chân tại đây bỏ lỡ cuộc tập trận quan trọng dưới đồng bằng hay thậm chí bỏ lỡ cả cuộc đời quân ngũ, cũng đã tắt ngấm. Nhưng tại sao, bất kể mọi hồn nhiên vô tội, trong đôi mắt dịu dàng của chàng cái ánh sợ sệt u ám kia cứ quay trở lại - sự hoang mang có thể mang lại sự đắc thắng cho bà y tá trưởng, nếu bà ta thử khuất phục ánh mắt chàng lần nữa? Có phải vì chàng ý thức được mắt mình đã trở nên quá to và má đã quá trũng sâu? Vì trong những tuần này

https://thuviensach.vn

chàng gầy đi rất nhanh, nhanh hơn nhiều so với thời gian chàng ở dưới đồng bằng và mới quay trở lại, và gương mặt nâu rám của chàng càng ngày càng vàng vọt hơn. Như thể chàng cảm thấy hổ thẹn và tự khinh bỉ bản thân mình trong cái hoàn cảnh mà ông Albin tranh thủ tận dụng những lợi thế vô cùng tận của người đã mất danh dự. Ánh mắt trung thực thẳng thắn ngày nào của chàng giờ đây lẩn tránh ai, lẩn tránh điều gì? Thật kỳ lạ, nỗi hổ thẹn của sinh linh chui rúc vào một xó để chờ chết - tin chắc rằng những đau đớn lâm chung của mình chẳng mong gì nhận được sự thông cảm và tôn trọng từ thế giới bên ngoài. Điều đó chẳng hề sai, bởi đàn chim vỗ cánh bay lượn chẳng những không trân trọng kẻ đồng loại đau yếu mà còn xông vào mổ. Nhưng đó là sự dã man của tự nhiên. Hans Castorp lại khác, trong lồng ngực chàng cuộn lên tình nhân ái, khi chàng nhìn thấy tia sáng hổ thẹn bản năng trong mắt Joachim tội nghiệp. Chàng đi bên trái người anh, đặc biệt chọn bên này, và vì Joachim nhiều lúc bước đi không được vững, chàng đưa tay đỡ anh khi lên dốc, vượt qua mọi ngần ngại của phong tục người miền Bắc chàng choàng hẳn tay quanh người anh, và sau đó một lúc lâu quên lấy tay xuống khỏi vai anh cho đến lúc người kia đẩy ra, bực mình bảo:

"Nào, thôi đi cậu. Nhìn chúng mình đi thế này chẳng khác gì hai gã say."

Nhưng rồi đến một thời điểm chàng Hans Castorp trẻ tuổi thấy đôi mắt buồn u uẩn của Joachim thêm một tia sáng khác lạ, đó là khi bác sĩ cấm chàng không được rời khỏi giường nữa, vào đầu tháng mười một. Tuyết đã phủ mặt đất một lớp dày. Lúc bấy giờ Joachim gặp khó khăn cả khi ăn thịt xay và cháo bột, cứ hai miếng chàng nuốt xuống thì một miếng lọt vào khí quản. Chàng phải chuyển sang ăn thức ăn lỏng hoàn toàn, và Behrens chỉ định cho chàng nằm trên giường để giữ sức. Vào buổi tối trước khi Joachim phải nằm liệt giường, buổi tối cuối cùng chàng còn được đi lại, Hans bắt gặp anh mình chuyện trò với Marusia, cô Marusia hay cười vô cớ với chiếc khăn tay thơm lừng mùi nước hoa cam và bộ ngực đầy đặn vun cao. Đó là giờ giao lưu giải trí sau bữa tối, trong đại sảnh. Hans Castorp từ phòng âm nhạc bước ra để xem Joachim sao rồi, và bắt gặp anh mình đứng cạnh ghế Marusia bên lò sưởi - cô gái ngồi trong một chiếc ghế xích đu, Joachim dùng tay trái giữ cho lưng ghế ngả ra sau, khiến Marusia ở tư thế nửa nằm nửa

https://thuviensach.vn

ngồi ngước đôi mắt nâu tròn nhìn thẳng vào mặt chàng, chàng cúi xuống nói gì đó với cô bằng giọng nhẹ nhàng đứt quãng, cô gái lúc lúc lại mỉm cười, thẹn thùng bối rối nhún đôi vai.

Hans Castorp vội lùi bước, vẫn kịp nhận thấy các thực khách khác cũng đang thú vị theo dõi cảnh tượng trên - Joachim không nhìn thấy hay không thèm để ý đến họ. Cảnh Joachim bất chấp phép tắc xã giao say sưa trò chuyện với cô Marusia ngực nở, cô gái đã bao lâu ngồi cùng bàn ăn với chàng mà không hề có một lời trao đổi riêng nào, chàng bao giờ cũng đứng đắn cụp mắt nhìn xuống trước mặt cô, thậm chí tái mặt đi loang lổ khi nghe nhắc đến tên cô - cảnh tượng ấy làm Hans Castorp kinh hoàng còn hơn mọi dấu hiệu suy sụp mà chàng nhận thấy ở người anh họ tội nghiệp trong những tuần này. “Thôi, anh ấy hỏng mất rồi!” Chàng nghĩ và âm thầm ngồi xuống một chiếc ghế trong phòng âm nhạc, dành thời gian cho Joachim thưởng thức nốt những gì chàng còn có thể thưởng thức trong buổi tối cuối cùng này.

Từ ngày ấy Joachim chuyển sang tư thế nằm ngang thường trực, và Hans Castorp viết thư thông báo cho bà Luise Ziemßen. Chàng ngồi trong chiếc ghế tuyệt hảo của mình ngoài ban công, bổ sung thêm vào những báo cáo từ trước tới nay của mình rằng Joachim đã phải nằm một chỗ, và rằng mặc dù anh chàng không nói ra lời nhưng trong ánh mắt anh ấy chàng đọc được nguyện vọng mong gặp mẹ, và rằng ông cố vấn cung đình Behrens cũng ủng hộ điều này. Chàng viết tất cả những điều ấy bằng những lời lẽ tế nhị nhưng không quanh co. Và không có gì là lạ khi bà Ziemßen leo ngay lên chuyến tàu sớm nhất để đến với con trai: chỉ ba ngày sau khi lá thư báo động với những lời lẽ nhân đạo được gửi đi đã thấy bà lên tới nơi, và Hans Castorp đi xe trượt tuyết ra ga “Làng” đón bà trong cơn bão tuyết. Lúc đứng đợi đoàn tàu bé hạt tiêu lăn bánh vào ga chàng ráng nặn ra một bộ mặt nghiêm trang vừa phải để bà mẹ đừng quá kinh hoảng khi nhìn thấy nhưng cũng không hứa hẹn hay khuyến khích một hy vọng giả tạo nào.

Đã có biết bao cuộc gặp gỡ như thế ở chốn này, đã bao nhiêu lần họ hối hả chạy tới trước mặt nhau, người xuống tàu tha thiết và đầy lo sợ tìm kiếm ánh mắt của người ra đón! Nhìn bộ dạng bà Ziemßen người ta có thể tưởng

https://thuviensach.vn

bà đã chạy bộ thẳng từ Hamburg đến đây. Mặt đỏ tưng bừng, bà kéo tay Hans Castorp lên trước ngực mình, mắt rụt rè nhìn quanh, vội vàng đặt ngay cái câu hỏi trọng yếu kia. Hans Castorp lảng tránh bằng cách cảm ơn bà đã đến nhanh như thế - thật không thể tưởng tượng được, chắc chắn Joachim sẽ mừng lắm đấy. Vâng, rất tiếc trước mắt anh ấy không được rời khỏi giường, vì anh ấy chỉ có thể ăn những thức ăn lỏng nên sức khỏe bị ảnh hưởng là chuyện tất nhiên. Trong trường hợp cần thiết người ta cũng có những biện pháp thích hợp, ví dụ truyền thức ăn bằng ống xông chẳng hạn.

Nhưng lát nữa bà sẽ tận mắt nhìn thấy.

Bà mẹ thấy; và Hans Castorp đứng bên cạnh bà cũng thấy. Cho tới thời điểm này chàng hoàn toàn không nhận ra những thay đổi của Joachim trong mấy tuần cuối - người ít tuổi thường không để ý đến những điều này. Nhưng giờ đây, bên cạnh bà mẹ từ xa tới, chàng quan sát anh họ bằng đôi mắt của bà, như thể chàng cũng đã từ lâu không nhìn thấy anh, và đau đớn ý thức được điều bà mẹ chắc chắn cũng nhận ra, nhưng hơn ai hết dĩ nhiên Joachim là người biết rõ nhất, đó là, chàng đã thực sự trở thành một ca *moribundus*. Joachim nắm lấy tay bà Ziemßen và giữ chặt trong tay mình, bàn tay cũng vàng vọt và gầy guộc như gương mặt chàng, nét hốc hác làm cho đôi tai vểnh - nỗi đau khổ trong những năm sung sướng của cuộc đời chàng - lại càng có vẻ vểnh hơn, gương mặt ấy giờ đây, ngoại trừ nhược điểm nêu trên và những dấu ấn bệnh tật làm cho sắc diện có vẻ âu sầu khắc khổ, toát lên một nét kiêu hãnh mang lại cho chàng một vẻ đẹp riêng rất đàn ông - mặc dù đôi môi chàng dưới hàng ria mép đen có thể hơi quá đầy đặn so với cặp má hóp. Trên làn da vàng vọt chỗ sơn căn hằn sâu hai nếp nhăn thẳng đứng giữa đôi mắt đen, đôi mắt tuy hõm sâu trong hốc mắt nhưng to và đẹp hơn cả trước kia, và Hans Castorp lại thấy thích nhìn vào trong đó. Vì tất cả những hoang mang sầu thảm và sợ sệt đã biến khỏi đôi mắt ấy kể từ khi Joachim nằm liệt giường, chỉ còn tia sáng lạ chàng phát hiện ra trước đó là còn thấp thoáng dưới đáy mắt người anh - và đương nhiên cả cái ánh ‘đe dọa’ của nó. Joachim không cười khi nắm tay và cất giọng thì thầm chào mẹ. Cả khi bà mới bước vào chàng cũng không cười, và nét mặt bất động như hóa đá của chàng đã nói lên tất cả.

https://thuviensach.vn

Luise Ziemßen là một phụ nữ can đảm. Bà không lăn ra kêu khóc khi nhìn thấy con trai trong tình trạng ấy. Tác phong bình tĩnh - như mái tóc được bọc gọn trong một cái lưới kín đáo gần như không nhìn thấy - điềm đạm và quả quyết như bản chất người dân ở xứ bà, bà xắn tay áo nhận ngay trách nhiệm trông nom săn sóc Joachim, biến hình ảnh tiều tụy của con thành nguồn động lực thúc đẩy mình trong cuộc đấu tranh chống lại bệnh tật, giữ vững niềm tin sắt đá rằng, nếu còn chút hy vọng nào thì chỉ có lòng thương con và sự tỉnh táo của bà mới có thể cứu vãn được tình thế. Vậy cho nên chắc chắn không phải để nhẹ thân mà chủ yếu do muốn giữ thể diện nên mấy ngày sau bà đồng ý để người ta cử một nữ y tá đến chăm sóc riêng cho con mình. Chẳng phải ai khác mà chính cô y tá Berta, tên thật là Alfreda Schildknecht, xuất hiện bên giường Joachim với chiếc xắc đen của mình; nhưng cả ngày lẫn đêm cô hầu như chẳng có việc gì để làm vì sự hăng hái tận tụy đầy tình mẹ của bà Ziemßen, và thế là cô y tá Berta có vô khối thời gian để ra đứng ngoài hành lang, sợi dây đeo kính gài sau tai, tò mò hóng chuyện.

Cô y tá nhà thờ Tin Lành này là một sinh linh thẳng ruột ngựa. Khi còn có một mình trong phòng với Hans Castorp và người bệnh, mặc dù bệnh nhân không hề ngủ mà nằm ngửa mắt mở trao tráo, cô ta tỉnh bơ bảo:

“Tôi không bao giờ ngờ rằng có ngày tôi phải chăm sóc một trong hai ông lúc chờ chết thế này.”

Hans Castorp hoảng hồn nhăn mặt giơ nắm đấm, nhưng cô ta chẳng hiểu chàng muốn gì - có nằm mơ cô ta cũng không nảy ra ý nghĩ phải nương nhẹ tâm lý Joachim, và đầu óc cô ta thì thực tế đến nỗi không đời nào tính đến khả năng ai đó, nhất là một người luôn kề cận bên người bệnh như Hans Castorp, lại còn nuôi ảo tưởng về kết cục của ca bệnh này. “Đây”, cô ta bảo, vừa nói vừa vẩy chút nước hoa ra một tấm khăn tay để xuống dưới mũi Joachim, “ông hãy hít vào cho dễ chịu một tí, ông thiếu úy!” Thực ra đến giờ phút này mà còn tìm cách giấu giếm sự thật trước Joachim trung hậu thì quả là vô lý. Chỉ có bà Ziemßen, để bớt căng thẳng, là còn nói về khả năng bình phục của con trai bằng giọng xúc động nhưng cứng cỏi. Vì có hai điều rõ ràng ai cũng phải nhận ra: thứ nhất là, Joachim chờ đón cái chết một cách hoàn toàn sáng suốt, và thứ hai, chàng chấp nhận điều đó với sự thanh thản,

https://thuviensach.vn

bình yên trong tâm. Chỉ đến tuần cuối cùng, khoảng cuối tháng mười một, khi tim đã suy yếu chàng mới lẫn lộn hàng giờ liền, quên mất tình trạng của mình và phấn khởi bày tỏ hy vọng sớm trở về đơn vị để tham gia cuộc tập trận lớn mà chàng cứ tưởng vẫn còn đang tiếp diễn. Đó cũng là thời điểm ông cố vấn cung đình Behrens cảm thấy không cần thiết phải nuôi hy vọng cho những người thân của chàng nữa, ông ta tuyên bố kết cục chỉ còn là chuyện tính từng giờ.

Đó là một hiện tượng vừa buồn thảm vừa đúng quy luật, sự quên lãng và tự lừa dối bản thân một cách nhẹ dạ nhưng cũng rất nam tính ở vào thời điểm quá trình hủy hoại cơ thể đã thực sự gần tới cái đích tử vong - nó hợp quy luật chung và vượt ra ngoài mọi nhận thức cá nhân, như người chết rét lịm vào giấc ngủ hay như người lạc đường đi loanh quanh theo một vòng tròn. Nỗi đau đớn và buồn khổ không ngăn cản Hans Castorp quan sát hiện tượng ấy bằng con mắt khách quan, và trong một cuộc chuyện trò với Naphta và Settembrini, khi thông báo với họ tình hình nguy ngập của Joachim, chàng đã vụng về, mặc dù với những nhận xét không kém phần sắc sảo, đề cập đến vấn đề này và bị ông người Ý khiển trách vì nhận định, quan niệm chung đã sai lầm khi cho rằng lạc quan thái quá và vững tin ở tương lai là biểu hiện của sức khỏe, còn bi quan yếm thế và bất mãn với cuộc đời là một dấu hiệu của bệnh tật; bởi nếu không thì tại sao tình trạng hấp hối lại có thể tạo ra một sự lạc quan mà so sánh với bức tranh màu hồng bất nhẫn của nó thì tất cả những đau khổ trước đó phải gọi là một lời biểu dương sự sống lành mạnh nhất. Ơn Chúa chàng có thể đồng thời thông báo với hai ông bạn ưa lý sự rằng, Rhadamanthys đã chừa lại một tia hy vọng trong tuyệt vọng khi tiên đoán cho Joachim một kết cục nhẹ nhàng, rằng mặc dù còn trẻ nhưng chàng sẽ ra đi nhanh gọn chứ không phải vật vã đau đớn nhiều.

“Thơ mộng lắm, hoàn toàn là chuyện của trái tim, thưa quý bà thân mến của tôi!” Ông ta bảo, nắm lấy tay Luise Ziemßen trong cả hai bàn tay to như cái xẻng của mình và cúi xuống nhìn bà bằng đôi mắt lồi xanh lơ ầng ậng nước. “Tôi thực sự nhẹ cả người vì sự thể diễn tiến theo chiều hướng đáng mừng này, và ông ấy không phải sang thế giới bên kia với một cái cổ họng phù nề hay những nỗi khốn khổ khác; bà có thể yên tâm là con trai bà sẽ

https://thuviensach.vn

tránh được nhiều tiết mục khó chịu. Trái tim ông ấy không còn làm việc được mấy hồi nữa, may cho ông ấy và cho cả chúng ta; chúng ta có thể theo đúng lương tâm và trách nhiệm bơm cho nó vài mũi tiêm long não, nhưng khả năng xoay chuyển tình thế không được bao nhiêu đâu. Giai đoạn cuối ông ấy sẽ ngủ nhiều và mơ cũng nhiều, những giấc mơ đẹp, tôi có thể hứa với quý bà điều đó, và nếu như đến phút chót ông ấy không ngủ được thì ông ấy cũng sẽ lìa đời một cách dứt điểm và nhẹ nhàng, thực ra chuyện ấy đối với ông ấy chẳng quan trọng gì đâu, xin bà cứ tin lời tôi. Về cơ bản lúc nào cũng thế. Thần chết đối với tôi không xa lạ gì, là người giúp việc lâu năm của y tôi biết, người ta quá thổi phồng y lên đấy thôi, xin bà cứ tin tôi đi! Tôi nói thật, cái chết chẳng có gì ghê gớm đâu. Vì những chuyện kinh khủng xảy ra trong những trường hợp nhất định thực ra khó lòng đổ lỗi cho thần chết, phải hiểu đấy là biểu hiện của sự sống, là dấu hiệu trở về với cuộc đời, là sự hồi sinh. Còn cái chết, chẳng ai chết rồi còn quay trở lại để kể cho quý bà nghe những trải nghiệm của mình, bởi vì người ta không thể trải nghiệm cái chết. Chúng ta đến từ bóng tối và đi vào bóng tối, giữa hai cái mốc ấy là những trải nghiệm của chúng ta về cuộc đời, nhưng khởi đầu và kết thúc, sinh và tử, hai sự kiện ấy không có trong nhận thức của chúng ta, không có tính chủ quan, đó là những quá trình nằm trọn vẹn trong lĩnh vực khách quan, như thế đấy.”

Đó là cái cách ông cố vấn cung đình an ủi người ta. Chúng tôi hy vọng rằng bà Ziemßen vẫn còn đủ khôn ngoan để tiếp nhận lời an ủi này; vả lại những dự đoán của ông ta tỏ ra khá đúng trong thực tế. Joachim kiệt sức ngủ li bì trong những ngày này, chúng tôi tin rằng quả thực chàng có những giấc mơ đẹp về đồng bằng và về quân ngũ và về những điều tươi đẹp khác đối với chàng; mỗi khi chàng tỉnh dậy và được hỏi trong người ra sao thì chàng luôn luôn trả lời rằng chàng cảm thấy dễ chịu và hạnh phúc, mặc dù giọng nói đã hơi ngọng. Mạch chàng đã gần như mất hẳn, và chàng không có phản xạ gì nữa khi bị mũi kim chích vào người - thân thể chàng đã mất hết cảm giác, nếu có bị thiêu đốt kìm kẹp chắc chàng cũng chẳng cảm thấy gì.

Nhưng từ khi có mặt bà mẹ, con người chàng đã có những thay đổi lớn. Vì cạo râu đã trở nên quá phiền hà nên khoảng tám hay mười ngày nay

https://thuviensach.vn

chàng thôi không cạo râu nữa, và râu chàng mọc lên rất nhanh làm thành một cái khung đen nhánh bao lấy khuôn mặt vàng như sáp với đôi mắt đen dịu dàng - một bộ râu chiến trận, như thường thấy ở những người lính ngoài chiến trường, và tất cả mọi người đều công nhận bộ râu ấy rất hợp với chàng và đem lại cho chàng một vẻ đẹp rất đàn ông. Đúng thế, Joachim bỗng từ một thanh niên trở thành một người đàn ông trưởng thành nhờ bộ râu - hay cũng có thể không hẳn chỉ vì thế. Tốc độ sống của chàng tăng lên gấp bội, như chiếc đồng hồ bị vặn nhanh, chàng phi nước đại qua các độ tuổi mà trong đời thực chàng không còn thời gian để trải qua, và trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ cuối cùng chàng trở thành một ông già. Chứng suy tim làm mặt chàng sưng tấy lên nặng trịch, khiến Hans Castorp có cảm tưởng chết vẫn còn là một việc làm rất khó nhọc, mặc dù Joachim nhờ những cơ chế tự vệ giảm thiểu đau đớn và hình thức gây mê nhân đạo của cơ thể có vẻ như không nhận thấy sự nhọc nhằn này. Môi chàng bị phù nề nhiều nhất, và không biết niêm mạc trong miệng bị khô hay thần kinh ở đó đã tê liệt mà Joachim khi nói lưỡi cứ líu lại ngọng nghịu như người già - có vẻ như đó là điều duy nhất làm chàng khó chịu, vì chàng làu bàu bảo rằng, nếu nói năng được bình thường thì mọi việc sẽ ổn cả, và rằng sự cản trở này làm chàng rất bực mình.

Ý chàng muốn nói gì khi bảo rằng “mọi việc sẽ ổn cả” thì không ai rõ, thực thế, xu thế mập mờ hai nghĩa trở nên áp đảo trong tình trạng hiện nay của chàng, nhiều lần chàng nói nghĩa đôi, có vẻ như biết rồi lại như không biết, và thậm chí một lần, rõ ràng tâm thần rung động vì cảm nhận được sự hủy diệt đang đến với mình, chàng lắc đầu ủ rũ bảo rằng, trong đời mình chưa bao giờ ở vào tình cảnh tệ đến thế này.

Rồi tâm trạng chàng chuyển sang tiêu cực, thất thường và khó chịu, thậm chí bất lịch sự; chàng không để tai nghe những lời an ủi hão huyền nữa, khi được hỏi cũng chẳng thèm trả lời, và chỉ nhìn chăm chăm vô định về phía trước. Luise Ziemßen cho mời một mục sư trẻ - Hans Castorp thất vọng tràn trề khi thấy ông ta không mặc áo chùng cổ xếp nếp cao như cái đĩa mà chỉ có hai dải nhỏ trước ngực - và sau khi cầu nguyện với ông ta thái độ

https://thuviensach.vn

Joachim trở nên trang trọng như khi làm nhiệm vụ, chàng bày tỏ nguyện vọng dưới dạng ngắn gọn như ra lệnh.

Sáu giờ chiều chàng bắt đầu có một cử chỉ lạ lùng: bàn tay phải chàng, cườm tay đeo một sợi dây chuyền vàng, bỗng đưa qua đưa lại trên tấm khăn trải giường quãng gần hông, lúc kéo sát lại bên người lúc đưa ra xa, hơi nâng lên hạ xuống trong một cử động cào cào vun vén như thể chàng đang góp nhặt cái gì đó vô hình.

Bảy giờ tối chàng qua đời - Alfreda Schildknecht ra hóng chuyện ngoài hành lang, chỉ có mẹ và em họ chàng có mặt. Chàng nằm lún sâu xuống giường và ra lệnh ngắn gọn đòi được nâng lên cao hơn. Trong lúc bà Ziemßen vòng tay qua vai con trai tính chiều ý con thì chàng hấp tấp bảo rằng, chàng phải viết đơn xin kéo dài thời hạn nghỉ phép và nộp vào ngay cho kịp, đúng lúc ấy sự kiện kia diễn ra "dứt điểm" - trong cái nhìn kính cẩn của Hans Castorp dưới ánh ngọn đèn bàn bọc chao đỏ. Mắt chàng dại đi, gương mặt giãn ra mất dần những nét căng thẳng vô thức, cặp môi sưng tấy xẹp xuống trông thấy, vẻ đẹp tuổi thanh xuân dần dần quay trở lại trên mái đầu bất động của Joachim, và thế là hết.

Luise Ziemßen quay đi khóc nức lên, thế nên Hans Castorp lại là người cúi xuống tấm thân bất động không còn hơi thở, đưa đầu ngón tay đeo nhẫn vuốt mắt cho anh và nhẹ nhàng đặt hai bàn tay người chết chắp lại với nhau trên tấm chăn. Rồi chàng cũng đứng khóc, những giọt nước mắt lăn dài trên má, giống như những giọt nước làm xót cứng gò má ông sĩ quan hải quân Anh ngày nào: vẫn thứ chất lỏng trong suốt, cay đắng chảy tràn khắp thế giới từng giờ từng phút, được người ta thi vị hóa thành tên gọi thung lũng nhân gian[403]; cái sản phẩm muối kiềm của một loại tuyến, được cơ thể ép ra vì cơn đau chấn động tâm can, nỗi đau đớn thể xác cũng như tinh thần. Theo chỗ Hans Castorp được biết trong đó có chứa cả một ít chất nhờn và chất đạm.

Ông cố vấn cung đình tới ngay khi được cô y tá Berta thông báo. Mới nửa tiếng trước ông ta còn ở đó và chích cho người bệnh một mũi long não; nhưng đúng giây phút quyết định nhất của sự kiện dứt điểm thì ông ta bỏ lỡ. "Chà, ông ấy đi rồi", ông ta nói đơn giản có thế và nhấc ống nghe lên khỏi

https://thuviensach.vn

lồng ngực lặng phắc của Joachim. Và ông ta bắt tay hai người thân, gật đầu với họ. Sau đó ông ta còn đứng một lúc với họ bên giường, ngắm nhìn gương mặt bất động và bộ râu chiến trận của Joachim. “Một cậu bé tốt, một chàng trai tốt”, ông ta nói vọng qua vai, đầu hất nhẹ về phía người yên nghỉ. “Tưởng có thể cưỡng bức được bệnh tật, bà biết đấy - tất nhiên cái nghề ông ta chọn ở dưới kia cũng thế, rặt cưỡng bức và bạo lực. Cứ sôi lên sùng sục muốn làm nhiệm vụ bằng bất cứ giá nào cơ. Chiến trường vẫy gọi, bà hiểu không, và tên lãng tử chuồn khỏi tay chúng tôi để ra trận. Nhưng cái vinh quang chiến trận ấy là bản án tử hình đối với ông ta, và thần chết - bà muốn nói ngược lại cũng được - thần chết chắc hẳn vừa mới nói: ‘Rất hân hạnh!’ Một thằng bé tuyệt vời, một người đàn ông thực thụ.” Và ông ta bỏ đi, dáng người lênh khênh, lưng hơi gù, đầu chúi về phía trước làm cái gáy nổi hẳn lên.

Việc đưa thi hài Joachim về quê đã được quyết định, và “Sơn trang” lo thu xếp mọi thủ tục cần thiết hay không thực sự cần thiết nhưng không thể thiếu đối với địa vị xã hội của chàng - mẹ và em họ chàng không phải động một ngón tay. Ngày hôm sau, mặc chiếc áo lụa gắn măng sét, với bó hoa để trên tấm chăn, nằm trong ánh sáng trắng ngần trông Joachim còn đẹp hơn cả khi vừa mới qua đời. Mọi dấu hiệu khổ nhọc dù là nhỏ nhất đã biến hết khỏi gương mặt chàng, những đường nét trên gương mặt ấy đông cứng lại dưới một hình thức yên tịnh và tinh khiết nhất. Một lọn tóc sẫm hơi quăn rủ xuống vầng trán ngà ngà bất động, vầng trán như được làm từ một chất liệu vừa quý báu vừa dễ hỏng ở khoảng trung gian giữa sáp và đá hoa cương, và trong bộ râu quai nón cũng hơi quăn nổi lên cặp môi đầy đặn kiêu hãnh. Một chiếc mũ giáp sắt thời cổ đại có lẽ sẽ hợp với mái đầu này lắm, nhiều người đến chia tay chàng đã phải thốt lên như vậy.

Bà Stöhr say sưa khóc trước hình hài Joachim quá vãng. “Một người anh hùng! Một anh hùng!” Bà ta luôn miệng kêu và đòi người ta phải chơi bản “giao hợp” của Beethoven trong đám tang chàng.

“Bà có im đi không!” Ông Settembrini đứng cạnh nghiến răng quát khẽ. Ông ta và Naphta có mặt trong phòng cùng một lúc với bà này và tỏ ra rất xúc động. Ông ta đưa cả hai tay về phía Joachim kêu gọi mọi người tập

https://thuviensach.vn

trung về đó và yêu cầu họ cùng bày tỏ lòng thương tiếc với mình. "*Un giovanetto tanto simpatico, tanto stimabile!*[404]" Ông ta nhắc đi nhắc lại.

Naphta ngứa lưỡi chẳng nhịn được một câu châm chọc, mặc dù vẫn giữ tư thế trang nghiêm và mắt không nhìn ông người Ý, lên tiếng khẽ khàng nhưng cay độc:

"Tôi rất mừng thấy ngoài tự do và tiến bộ trong đầu ông vẫn còn chỗ cho những điều nghiêm túc."

Settembrini nuốt giận làm thinh. Có lẽ ông ta cảm thấy trong hoàn cảnh này Naphta chiếm ưu thế hơn mình; có lẽ ông ta bày tỏ nỗi đau buồn của mình một cách ồn ào như thế chẳng qua cũng chỉ để cân bằng lại ưu thế nhất thời của đối thủ, và giờ đây ông ta lặng im cả khi Leo Naphta lợi dụng ưu thế của mình tiếp tục lên giọng kẻ cả răn dạy:

"Văn sĩ các ông đã sai lầm nghiêm trọng khi tin rằng chỉ có tinh thần làm nên đạo đức. Ngược lại là đằng khác. Ở đâu không có tinh thần, ở đó có đạo đức."

'Á à', Hans Castorp nghĩ bụng, 'thật là một lời tiên đoán nước đôi! Nếu người nói sau đó lại còn mím chặt môi như lúc này thì thật không khác gì một lời đe dọa...'

Buổi chiều chiếc quan tài bằng kim loại được đưa tới. Việc đặt Joachim vào trong cái hộp dềnh dang trang trí bằng những chiếc vòng và đầu sư tử được coi là chuyên môn của người đàn ông đến cùng với nó: một người bận toàn đồ đen, nhân viên hãng mai táng được giao lo liệu vụ này. Ông ta mặc một chiếc áo khoác ngắn kiểu lễ phục ngày chủ nhật, bàn tay dùi đục đeo một chiếc nhẫn cưới, cái vòng kim loại vàng chóe gần như lặn hẳn vào ngón tay nung núc thịt. Người ta tưởng như ngửi thấy mùi tử thi tỏa ra từ chiếc áo khoác ngắn của ông ta, nhưng tất nhiên đấy chỉ là thành kiến. Người đàn ông với chuyên môn đặc biệt ấy kiêu kỳ tuyên bố, công việc của ông ta diễn ra hoàn toàn trong hậu trường, thân nhân của người quá cố chỉ được nhìn thấy kết quả phù hợp với yêu cầu thẩm mỹ và lòng thành kính của họ mà thôi. Điều đó không hợp ý Hans Castorp một chút nào và đánh thức mối ngờ vực sẵn có ở chàng đối với gã đàn ông kia. Chàng tán thành rằng bà Ziemßen nên về phòng nghỉ, nhưng bản thân bỏ ngoài tai mọi lý lẽ đuổi khéo và

https://thuviensach.vn

khăng khăng đòi ở lại giúp một tay: chàng đỡ dưới nách thi hài người anh khiêng từ giường sang quan tài, ở đó trên lớp vải liệm và gối lót đính tua rua cái vỏ của Joachim nằm trang trọng nhô cao giữa mấy cái giá cắm nến do ban quản trị ‘Sơn trang’ đưa tới.

Tuy nhiên ngày hôm sau xảy ra một hiện tượng khiến Hans Castorp đành lòng từ giã hình hài câm lặng của người anh và bỏ lại trận địa cho vị chuyên gia tang lễ đáng ngờ. Bởi Joachim, cho tới giờ vẫn gây một ấy tượng nghiêm trang đáng kính, bỗng bắt đầu nhe răng cười trong bộ râu chiến trận, và Hans Castorp phải thú nhận với bản thân rằng nụ cười này không hứa hẹn điều gì tốt đẹp - nó bóp nghẹt trái tim chàng trong một cảm giác vội vàng. Ơn Chúa may sao đã tới lúc đóng nắp quan tài và xiết ốc để lên đường vận chuyển về quê. Gạt sang bên bản chất khách sáo của người miền Bắc, Hans Castorp nhẹ nhàng đặt cái hôn từ giã lên vầng trán lạnh như băng của người anh họ, rồi, mặc dù lòng vẫn dấm dứt nghi ngờ người đàn ông quen hành động trong hậu trường, chàng quay gót đi theo Luise Ziemßen ra khỏi phòng.

Tới đây chúng tôi xin được hạ màn, lần áp chót. Nhưng trong lúc tấm màn rơi xuống chúng tôi vẫn muốn cùng Hans Castorp - giờ đây còn lại một mình trên núi - để cho tâm trí bay về cái nghĩa trang ẩm ướt dưới đồng bằng, nơi có một lưỡi gươm vung lên sáng lòa rồi hạ xuống, tiếp theo là một tiếng hô và ba phát súng vang dội, lời chào danh dự trên nấm mộ chằng chịt rễ cây của người lính trẻ Joachim Ziemßen.

https://thuviensach.vn

# VII

https://thuviensach.vn

# DẠO TRÊN BÃI BIỂN THỜI GIAN

Liệu có thể kể về thời gian, chỉ về thời gian thôi, như một hiện tượng tự thân? Không, ý định ấy quả là gàn dở! Một câu chuyện được kể đại loại như: "Thời gian bay vèo qua, trôi tuột mất, dòng thời gian cuồn cuộn chảy" và cứ thế tiếp diễn - không ai có trí khôn lại đi gọi đó là chuyện kể. Làm thế cũng chẳng khác gì chơi một nốt nhạc hay một hợp âm suốt cả tiếng đồng hồ và gọi đó là âm nhạc. Bởi chuyện kể giống âm nhạc ở chỗ, nó rót nội dung vào thời gian, nó "lấp đầy" và "phân chia" thời gian, để thời gian "ít nhiều còn lưu lại chút dấu vết" và "mang một nội dung có ý nghĩa" - với lòng thành kính đau thương dành cho Joachim đã quá cố, xin trích dẫn lời chàng trong một dịp xa xưa, những lời nói mà âm hưởng của nó đã tắt ngấm từ lâu - lâu đến nỗi chúng tôi chẳng chắc độc giả có còn nhớ chàng nói ra khi nào nữa hay không. Thời gian là đặc tính của chuyện kể, cũng như nó từng là đặc tính của cuộc sống - hai điều ấy gắn bó mật thiết với nhau và không thể tách rời, cũng như vật thể trong không gian. Thời gian cũng là đặc tính của âm nhạc, đồng thời âm nhạc có chức năng đo đếm và phân chia thời gian, làm cho thời gian bớt dài dằng dặc, trở nên lý thú và quý báu: như đã nói, ở đây tồn tại sự tương đồng giữa âm nhạc và chuyện kể, vì, khác với một tác phẩm nghệ thuật tạo hình chỉ làm nổi bật lên hình ảnh một khoảnh khắc trong hiện tại và là một vật thể gắn liền với thời gian, một câu chuyện kể - giống như âm nhạc - phải được thể hiện liền một mạch gồm nhiều đoạn tuần tự nối tiếp nhau, ngay cả khi nó tìm cách bộc lộ mình một cách trọn vẹn trong từng khoảnh khắc và chiếm toàn bộ thời gian vào mục đích ấy[405].

Điều đó đã rõ như lòng bàn tay. Nhưng có một điều cũng rõ ràng không kém, đó là giữa âm nhạc và chuyện kể tồn tại một điểm khác biệt căn bản. Yếu tố thời gian trong âm nhạc mang đặc tính đơn: đó là một đoạn thời gian của con người trên mặt đất, trong đó con người bày tỏ tâm tư, làm cho nó trở nên có ý nghĩa và cao quý. Một câu chuyện thì khác, nó có tới hai thời gian:

https://thuviensach.vn

thứ nhất là thời gian của nó, giống như thời gian âm nhạc, thời gian thực tế, được quy định bởi trình tự và hình thức kể chuyện; thứ hai là thời gian trong nội dung câu chuyện, rất tương đối và có thước đo khác hẳn. Thời gian hư cấu của câu chuyện có thể gần như hoặc thậm chí hoàn toàn trùng lặp với thời gian thực, thời gian âm nhạc, nhưng cũng có thể cách xa một trời một vực. Một bản nhạc có tên *Valse năm phút* kéo dài năm phút - ở đây chứ không đâu khác tồn tại mối quan hệ của nó với thời gian. Nhưng một câu chuyện với nội dung bao gồm một khoảng thời gian năm phút lại rất có thể dài gấp ngàn lần, nhờ vào sự tận tụy của người kể chuyện khi cố gắng lấp đầy khoảng thời gian năm phút nội dung này - và đồng thời vẫn rất lý thú mặc dù thời gian kể chuyện có thể bảo rằng dài dòng đến phát chán so với thời gian hư cấu của câu chuyện. Mặt khác, một cách đảo lộn, thời gian trong nội dung câu chuyện cũng có thể vượt quá mọi hạn lệ - chúng tôi nói rằng "một cách đảo lộn" là để chỉ tính ảo hay nói trắng ra là tính bệnh hoạn của thời gian, yếu tố chủ đạo trong trường hợp này: chúng tôi muốn nói đến trường hợp câu chuyện sử dụng một phép màu đóng kín như cái chai gắn con dấu niêm phong của thần Hermes và một phối cảnh thời gian quá lệch lạc, gợi nhớ đến những kinh nghiệm thực tế bất bình thường theo nghĩa siêu nhiên. Có nhiều tài liệu ghi lại lời kể của những người hút thuốc phiện, trong một khoảnh khắc say thuốc ngắn ngủi họ đã trải qua những giấc mơ có nội dung kéo dài tới mười, ba mươi hay sáu mươi năm, hay thậm chí vượt quá nhận thức thời gian của con người - tức là những giấc mơ mà thời gian hư cấu của nó dài gấp bội thời gian thực tế, trong đó tồn tại một sự rút ngắn trải nghiệm thời gian đến mức bệnh hoạn, mất tự nhiên, các hình ảnh dồn dập hiện ra với một tốc độ nhanh đến chóng mặt, hay theo lời một người hút cần sa ví von: trong lúc phê bộ óc anh ta như "bị lấy mất cái gì, như cái đồng hồ hỏng lò xo"[406].

Tương tự như những giấc mơ tội lỗi này, câu chuyện có thể diễn ra với thời gian, và cũng tương tự như thế, nó có thể kéo dài hay rút ngắn thời gian. Vì nó có thể "làm thay đổi" thời gian nên thời gian, được coi như là một đặc tính của chuyện kể, cũng có thể trở thành đối tượng của câu chuyện; và như thế, nếu không sợ quá lời thì có thể bảo rằng người ta rất có thể "kể về thời

https://thuviensach.vn

gian". Vậy ra muốn kể về thời gian hoàn toàn không phải là một ý định gàn dở như nhận định ban đầu của chúng tôi, và cái tên "tiểu thuyết thời gian" ngẫm cho kỹ lại có vẻ nước đôi, mơ mộng lạ lùng. Kỳ thực chúng tôi đặt ra câu hỏi liệu có thể kể về thời gian không chỉ để thú nhận rằng, bản thân chúng tôi đúng là ấp ủ dự định này với câu chuyện đang được kể hầu quý vị đây. Và nếu như câu hỏi tiếp theo được đặt ra, liệu những người quây quần nghe chuyện có nhận thức rõ được rằng, bao nhiêu thời gian đã trôi qua kể từ khi chàng Joachim trung hậu đã quá cố trong một câu chuyện phiếm ngày xưa đưa ra nhận xét về âm nhạc và thời gian (cần phải nói thêm rằng đó có lẽ là kết quả của một quá trình nâng cấp giả kim thuật trong cơ thể chàng, vì những nhận xét kiểu này thực tình không ăn nhập gì với bản chất trung hậu của chàng) - thì chúng tôi có lẽ cũng không quá bất bình với câu trả lời chung rằng chẳng ai còn nhớ đến chuyện ấy nữa. Không những không bất bình mà thậm chí chúng tôi còn có thể hài lòng vì một lẽ đơn giản, đưa được độc giả tham dự vào những trải nghiệm của nhân vật chính đã là một thành công lớn của chúng tôi, và nhân vật chính của chúng ta, Hans Castorp, đã từ lâu rồi chẳng còn dám chắc điều này. Đó cũng là đặc điểm câu chuyện của chàng, một tiểu thuyết thời gian.

Joachim đã ở trên này với chàng bao lâu rồi mới tự tiện xuống đồng bằng, hay nói cách khác, chuyến đi trái phép của Joachim diễn ra vào thời điểm nào trong cuốn lịch, rồi sau đó chàng đã vắng mặt bao lâu và trở lại khi nào; và bản thân Hans Castorp đã ở đây bao lâu cho tới lúc anh họ chàng quay về để rồi vĩnh viễn ra khỏi thời gian; hay nếu thôi đừng động tới Joachim trung hậu thì Madame Chauchat vắng mặt đã bao lâu, và từ khi nào cô ta quay trở lại (vì cô nàng đã quay trở lại), bao nhiêu thời giờ trên mặt đất, chỉ cần tính số năm thôi, Hans Castorp đã trải qua ở 'Sơn trang' cho đến lúc cô ta trở về: tất cả những câu hỏi ấy không ai đặt ra cho chàng, bản thân chàng cũng không bao giờ tự đặt ra cho mình, bởi đó là điều chàng e sợ và tránh né; nhưng nếu như có ai hỏi thì hẳn chàng sẽ ngẩn người gõ gõ ngón tay lên trán và không biết phải trả lời ra sao - một hiện tượng không kém phần đáng ngại, như cảm giác bất lực của chàng trong buổi tối đầu tiên bước chân lên

https://thuviensach.vn

đây khi bị ông Settembrini hỏi tuổi, đúng thế, về mặt này chàng càng ngày càng tệ, vì bây giờ chàng thực sự không biết mình bao nhiêu tuổi nữa!

Nghe thì có vẻ khó tin, nhưng thực ra chuyện ấy không có gì là vô lý hay khó hiểu, trong những hoàn cảnh nhất định mỗi chúng ta bất kỳ lúc nào cũng có thể gặp phải: khi ấy không gì có thể giúp chúng ta khỏi sa lầy vào sự vô ý thức tuyệt đối về thời gian và về tuổi tác của chúng ta. Hiện tượng ấy xảy ra có lẽ bởi trong cơ thể chúng ta thiếu mất một bộ phận đo đếm thời gian, khiến cho chúng ta hoàn toàn không có khả năng tự xác định tốc độ dòng thời gian một cách tương đối chính xác nếu không căn cứ vào các cột mốc bên ngoài. Những người thợ mỏ bị sập hầm lò không biết đâu là ngày đâu là đêm, khi được cứu thoát cứ tưởng thời gian chờ đợi đầy hy vọng và tuyệt vọng của mình dưới lòng đất chỉ có ba ngày. Trong thực tế đó là mười ngày. Người ta có thể bảo, lẽ ra trong hoàn cảnh hiểm nghèo ấy họ phải cảm thấy thời gian dài dằng dặc mới phải chứ. Vậy mà theo đánh giá của họ nó đã rút lại chỉ còn chưa đến một phần ba độ dài khách quan. Có vẻ như trong những điều kiện rối loạn thất thường con người cảm thấy bất lực và hay thiên về hướng đặc biệt rút ngắn thời gian hơn là đánh giá quá cao độ dài của nó.

Dĩ nhiên không ai chối cãi một điều rằng, Hans Castorp, nếu chàng muốn, chỉ cần vài phép tính đơn giản là có thể thoát ngay ra khỏi tình trạng không minh bạch ấy một cách chẳng khó khăn gì, cũng như quý độc giả, với một chút cố gắng có thể làm sáng rõ tình hình, nếu sự mơ hồ rối trí của chàng không vừa ý họ. Về phần Hans Castorp, có lẽ bản thân chàng cũng không sung sướng gì đâu, có lẽ chàng cũng áy náy vì chẳng chịu bỏ công tìm cách thoát ra khỏi tình trạng mơ hồ ấy và làm sáng tỏ vấn đề, để biết từ khi ở trên này chàng đã thêm mấy cái xuân xanh; nhưng một sự ngại ngần phát xuất tự lương tâm đã ngăn cản chàng làm việc đó - mặc dù lẽ ra không thèm đếm xỉa đến thời gian phải gọi là sự vô lương tâm tệ hại nhất mới đúng.

Chúng tôi không biết có nên coi đó là một yếu tố thanh minh cho Hans Castorp hay không, vì mọi sự diễn ra quá thuận lợi cho sự thiếu thiện chí - nếu không muốn nói là ác ý - của chàng. Khi Madame Chauchat quay trở lại (khác hẳn mọi trông đợi trong những giấc mơ của Hans Castorp - nhưng giờ nào việc ấy, đến lúc đó chúng tôi sẽ kể hầu quý vị), trên này người ta đã vào

https://thuviensach.vn

mùa vọng và ngày ngắn nhất trong năm, ngày lập đông theo thiên văn lịch, đã lại ngấp nghé ngoài ngưỡng cửa. Nhưng trên thực tế, nếu không tính đến những quy ước lý thuyết mà chỉ bằng vào lượng tuyết băng ngoài trời thì có Chúa mới biết mùa đông đã ngự trị ở đây từ bao lâu rồi, đúng thế, như thường lệ mùa đông chỉ bị ngắt quãng một cách tạm thời bởi những ngày hè rực rỡ với bầu trời xanh thăm thẳm, sâu hun hút nhìn lâu tối sầm như ngả sang đen - thật ra những ngày hè ngắn ngủi như vậy hoàn toàn có thể xuất hiện giữa mùa đông, nếu ta cố ý không tính đến những đống tuyết ngổn ngang trên mặt đất - và những đống tuyết ấy đôi khi cũng trút xuống cả trong những tháng hè. Đã bao lần Hans Castorp và Joachim quá cố trò chuyện cùng nhau về sự hỗn loạn này, nó trộn nháo nhào cả bốn mùa, cướp đi sự phân chia rạch ròi các phần của một năm và làm cho thời gian đang dài trở nên ngắn hay cũng có thể đang ngắn trở nên dài, khiến cho, theo một nhận xét đầy chán ghét của Joachim quá cố, không thể gọi cái mớ hổ lốn ấy là thời gian được nữa. Cái được trộn vào với nhau trong sự hỗn độn này, theo cảm tính hay tùy tâm trạng có thể gọi là ‘vẫn còn’ hay ‘đã lại’ - một mớ bòng bong rối ren kinh khủng, làm người ta ngẩn ngơ như bị bỏ bùa, mà sự cám dỗ vô đạo đức của nó Hans Castorp đã được nếm mùi ngay từ ngày đầu tiên ở trên này, khi tham dự năm bữa ăn thịnh soạn trong gian phòng rộng với những hình vẽ dập khuôn ngộ nghĩnh, ngay từ ngày ấy cơn choáng váng đầu tiên - mặc dù còn tương đối vô tội - đã ập đến xâm chiếm lấy chàng.

Từ đó về sau sự đánh lừa cảm giác và lý trí ở chàng đã tăng lên vượt bậc. Thời gian, dù cho vai trò của nó theo cảm tính chủ quan bị hạ thấp hay được nâng cao mặc lòng, vẫn hiện hữu một cách cụ thể, chừng nào nó biểu lộ qua sự kiện, chừng nào có cái gì đó ‘diễn ra’. Đây là một đề tài dành cho các nhà tư tưởng chuyên nghiệp - và Hans Castorp chỉ có mỗi một lần, do tính ngông cuồng của tuổi trẻ, dám đề cập tới - đó là khi chàng hỏi, liệu những cái lọ thủy tinh đóng kín trên giá để thực phẩm dự trữ có đứng ngoài thời gian không[407]. Chúng ta biết rằng thời gian đã thực hiện kỳ công của nó trong trường hợp thất miên tử[408]. Một vị bác sĩ chứng thực một ca lạ lùng, trong đó một bé gái mười hai tuổi rơi vào giấc ngủ kéo dài mười ba năm trời - tuy nhiên trong thời gian ấy cô bé không ở mãi tuổi mười hai mà đã phát triển

https://thuviensach.vn

thành một phụ nữ sung mãn. Làm sao có thể khác được. Người chết đã chết và lìa bỏ cõi đời; anh ta có vô khối thời gian, hay nói cách khác, anh ta không có thời gian. Điều đó không ngăn cản móng tay móng chân và tóc anh ta vẫn tiếp tục mọc dài ra - ở đây chúng tôi không có ý định nhắc lại nhận xét có phần khiếm nhã của Hans Castorp về hiện tượng này khiến Joachim, cảm thấy giá trị đạo đức dưới đồng bằng bị động chạm, phải lên tiếng trách. Cả tóc và móng tay móng chân của Hans Castorp cũng mọc dài ra, mà mọc rất nhanh. Chàng thường xuyên phải khoác lên vai tấm vải trắng ngồi vào chiếc ghế của tiệm hớt tóc trên phố chính bên 'Làng' để được sửa sang mái tóc đã lại trùm tai. Chàng ngồi đó tán dăm ba câu vu vơ với gã thợ cắt tóc lắm lời ưa nịnh, để mặc cho gã trổ tài trên mái tóc mình sau khi thời gian đã làm công việc của nó. Hoặc chàng đứng bên khung cửa mở ra ban công hì hục cắt cắt giũa giũa móng tay bằng những món đồ xinh xẻo lấy ra từ cái hộp bọc nhung rất đẹp - những lúc ấy thường có một cơn choáng váng đột ngột trào lên xuyên suốt người chàng, một cảm giác lẫn lộn giữa kinh sợ và tò mò thích thú, và cảm giác choáng váng ở đây đúng theo cả hai nghĩa của từ này: vừa mất thăng bằng vừa mất sáng suốt, không còn khả năng phân biệt giữa 'vẫn còn' và 'đã lại', hai trạng thái mà sự hòa trộn và xóa nhòa ranh giới giữa chúng làm nên sự vĩnh cửu không thời gian.

Chúng tôi đã nhiều lần khẳng định mình không có ý tô vẽ cho Hans Castorp tốt hơn mà cũng không muốn nói về chàng xấu hơn trong thực tế, cho nên chúng tôi không thể ỉm đi chuyện chàng bỗng nảy sinh lòng ham thích đáng chê trách đối với những tưởng tượng về cõi âm, và thậm chí còn cố tình chủ động gợi chúng lên trong đầu, mặc dù sau đó cũng thường cố gắng theo hướng ngược lại để chuộc tội. Chàng có thể ngồi lặng hồi lâu với chiếc đồng hồ mở nắp trên tay - vẫn chiếc đồng hồ quả quýt tròn dẹt vỏ vàng, nắp chạm hai chữ cái đầu tên chàng - và chăm chú nhìn vào mặt sứ vẽ hai vòng chữ số A Rập đen đỏ, trên đó cặp kim giờ kim phút bằng vàng dát chầm chậm chạy theo nhau và vượt qua nhau, trong khi cây kim giây ốm nhách bận rộn nhích những bước hối hả quanh vòng tròn nhỏ của nó. Hans Castorp không rời mắt khỏi cây kim này, để trì hoãn và kéo dài dù chỉ trong khoảnh khắc, để nắm đuôi thời gian và giữ chân nó lại giây lát. Cây kim nhỏ

https://thuviensach.vn

xíu chạy lon ton trên con đường của mình, không đếm xỉa tới những con số nó chạy tới, chạm vào, vượt qua, bỏ lại đằng sau, bỏ lại rất xa, lại chạy tới và lại chạm vào. Nó hoàn toàn vô cảm trước những cái đích thời gian, những đoạn đường, những cột mốc. Lẽ ra tới số sáu mươi nó cũng có thể chựng lại một chút hay chí ít cũng nên tỏ một tí ti dấu hiệu là ở đây có một quá trình vừa mới hoàn thành. Nhưng không, bằng vào cái cách nó nhanh chóng lướt qua, chẳng khác gì khi chạy qua những cái vạch nhỏ không đánh số, người ta hiểu rằng những sự đánh số và chia đoạn trên đường đi không đáng để nó quan tâm, nó chỉ biết có chạy, chạy hoài, chạy mãi... Hans Castorp nhét cái sản phẩm tinh vi của xưởng thủy tinh kia vào lại túi áo gi lê và để mặc thời gian với dòng trôi của nó.

Biết nói thế nào để những đầu óc chất phác dưới đồng bằng hiểu được các thay đổi diễn ra với quỹ thời gian trong nội tâm nhân vật phiêu lưu trẻ tuổi của chúng ta? Thước đo thời gian của chàng dài ra đến chóng mặt. Với một chút nhân nhượng chàng dễ dàng đánh đổi hiện thực với hôm qua, hôm kia hay trước nữa, những ngày đối với chàng giống hệt nhau như những giọt nước, ngày nào cũng như ngày nào, và nếu đã không thể phân biệt được thì hiện tại của ngày hôm nay có lẽ cũng chẳng khác gì của những ngày diễn ra trước đó một tháng hay một năm, rốt cuộc tất cả nhòa nhạt hòa lẫn vào nhau thành vĩnh cửu. Tuy nhiên theo truyền thống cái ‘vẫn còn’ và ‘đã lại’ và ‘sẽ tới’ tiếp tục tồn tại riêng biệt trong nhận thức, nên người ta dễ ngả theo một cám dỗ âm thầm biến đổi những tiêu chuẩn phân biệt ‘hôm nay’ với quá khứ và tương lai, tức là với ‘hôm qua’ và ‘ngày mai’, nới rộng phạm vi ý nghĩa của chúng và áp dụng cho chúng một thước đo giãn dài đến mức đáng sợ. Một cách đơn giản xin hãy hình dung ra những sinh vật ở trên một hành tinh nhỏ hơn trái đất của chúng ta, đối với quỹ thời gian tí hon và cuộc đời ‘ngắn ngủi’ của chúng thì những bước chạy gấp gáp của chiếc kim giây hẳn cũng chậm chạp và tiết kiệm đường như chiếc kim giờ đối với chúng ta. Nhưng đồng thời ta cũng phải hình dung rằng, không gian của chúng gắn liền với thời gian có bước tiến khổng lồ, khiến cho các khái niệm phân biệt ‘vẫn còn tiếp diễn’ và ‘vượt qua một chút’, của ‘hôm qua’ và ‘ngày mai’ trong nhận thức của chúng đạt tới một sự mở rộng có ý nghĩa áp đảo. Đó không chỉ là

https://thuviensach.vn

một khả năng, mà theo ý chúng tôi đánh giá một cách rộng rãi theo tinh thần tương đối luận và theo châm ngôn "nhập gia tùy tục" thì điều đó hoàn toàn có thể coi là hợp lý, hợp tình và đáng coi trọng. Nhưng biết nghĩ thế nào đây về một đứa con của trái đất, nhất là còn ở trong độ tuổi mà một ngày, một tuần, một tháng hay một học kỳ đáng lý ra phải đóng một vai trò rất quan trọng, mang lại rất nhiều thay đổi và tiến bộ trong cuộc đời - một ngày kia bỗng nhiễm thói quen xấu, hay có thể bảo rằng đôi khi dễ dãi nhượng bộ một ham muốn nguy hiểm, đáng lẽ phải nói "năm ngoái" thì lại bảo là "hôm qua" và dùng từ "ngày mai" thay cho "một năm nữa"? Rõ ràng ở đây có một sự "lầm lạc và rối trí" và do đó rất nên lo lắng.

Trong đời người trên trái đất có một tình huống với phong cảnh tương ứng (nếu như có thể dùng từ "phong cảnh" cho những gì diễn ra trong óc chúng ta), trong đó sự hòa trộn và xóa nhòa khoảng cách không gian-thời gian, biến tất cả thành một khối đơn điệu đến chóng mặt, ở một mức độ nào đó được chấp nhận cả về trí tuệ lẫn tinh thần, và việc ngụp lặn vào trong sự màu nhiệm của hiện tượng này, giả sử như trong khi nghỉ mát, ít nhất cũng không bị coi là tội lỗi. Chúng tôi muốn đơn cử hình ảnh một cuộc dạo chơi trên bãi biển - một hình dung rất được Hans Castorp hoan nghênh, vì như chúng ta đã biết, những lúc vất vả lội trong tuyết trắng trập trùng chàng vẫn thường cảm thấy ấm lòng khi nhớ về phong cảnh những đụn cát quê nhà. Và chúng tôi tin tưởng rằng kinh nghiệm sống và ký ức của quý độc giả sẽ không phụ lòng chúng tôi khi chọn hình ảnh một cuộc dạo chơi bên bờ biển để diễn tả cảm giác mất mát kỳ lạ đối với thời gian. Bạn đi, đi mãi... bạn đi mà biết rằng mình không bao giờ về nhà đúng giờ được, vì bạn là thời gian và đã đánh mất thời gian. Ôi biển cả bao la, chúng ta ngồi đây xa cách nghìn trùng kể câu chuyện của mình, nhưng vẫn hướng tất cả tâm tư tình cảm về ngươi, cất lời khẩn cầu tha thiết nhất mong có sự hiện diện của ngươi trong câu chuyện của chúng ta, như ngươi vẫn đã, đang và sẽ âm thầm hiện diện ở đó... Hoang mạc rì rầm tiếng sóng, bên trên là bầu trời xám bạc, làn không khí ẩm ướt mặn mòi để lại vị muối đắng chát môi ta. Ta cứ đi, đi mãi trên nền cát êm êm rải rác rong rêu và vỏ sò vỏ ốc, quấn quít bên tai làn gió nhẹ, rộng rãi và khoáng đạt, tự do không ràng buộc, không nham hiểm quẩn

https://thuviensach.vn

quanh, vượt không gian mênh mông tới mơn man ru ngủ các giác quan ta. Ta bước, bước mãi, những lưỡi sóng len lén bò vào liếm chân ta rồi lại rút nhanh ra biển. Sóng lừng sôi sục, ầm ì, dựng lên cuồn cuộn nối đuôi nhau vỗ vào bãi cát thoai thoải mềm như lụa - đây một con sóng, kia một con sóng, và cả ở những đụn cát ngoài xa, tiếng gầm hoang dã đều đều không dứt của chúng tràn ngập tai ta, không cho những âm thanh khác của cuộc đời lọt vào. Ta cố tình quên đi tất cả, chỉ giữ lại một niềm hạnh phúc thẳm sâu... Khép chặt hàng mi ta đắm mình trong cõi vĩnh hằng! Ô không, nhìn kìa, ngoài xa giữa đám bọt tung lên xanh xám, mất hút nơi chân trời ngắn, ở đó thấp thoáng một cánh buồm. Ở đó? Ở đó là ở đâu? Bao xa? Bao gần? Bạn không biết. Nó mơ hồ lẩn tránh năng lực đánh giá của bạn. Để có thể biết con tàu ấy cách bờ bao xa bạn cần biết thân tàu bao lớn. Một con tàu nhỏ ở gần hay một con tàu lớn ở xa? Mắt bạn mờ đi không chắc chắn, vì trong bạn không có cơ quan bộ phận nào giúp bạn đo khoảng không gian vời vợi kia... Ta cứ đi, đi mãi - ta đi đã bao lâu rồi? Bao xa? Chẳng biết. Chẳng có gì thay đổi sau mỗi bước ta đi, ở đó cũng như ở đây, trước đó cũng như bây giờ và lát nữa; thời gian chết đuối trong cái đơn điệu vô biên của không gian, chuyển động từ điểm này đến điểm khác không còn là chuyển động nữa khi sự đơn điệu thống trị khắp nơi; và ở đâu chuyển động không còn là chuyển động, ở đó không có thời gian.

Các học giả thời Trung cổ cho rằng, thời gian chỉ là ảo tưởng, vòng quay nhân quả của nó chỉ là sản phẩm do các giác quan của chúng ta tạo ra và chân giá trị của sự vật nằm trong hiện tại bất biến. Có phải nhà bác học đầu tiên đã nảy ra ý nghĩ ấy trong đầu khi đang dạo chơi trên bãi biển, vị đắng vĩnh hằng đọng trên môi? Chúng tôi phải nhắc lại rằng, tất cả những điều chúng tôi vừa nói chỉ được chấp nhận trong kỳ nghỉ mát, là những suy tưởng an nhàn khi trà dư tửu hậu có thể mau chóng làm chán ngán một trí tuệ sáng suốt, như một người đàn ông cường tráng chán cảnh nằm ườn trong cát nóng. Phê phán phương tiện và khả năng nhận thức của con người, đặt vấn đề nghi vấn tính hợp thức của nó, đó là một việc làm ngông cuồng, thực thế, thậm chí thù địch với cuộc sống, một khi việc làm ấy không giúp ta vạch ra giới hạn mà lý trí không thể vượt qua nếu không mắc tội lơ là nhiệm vụ của

https://thuviensach.vn

chính mình. Chúng tôi chỉ có thể biết ơn một người như ông Settembrini, con người sư phạm với quyết tâm mở mắt cho anh chàng trẻ tuổi mà số phận đang là mối quan tâm chính của chúng tôi, tên đệ tử đôi khi được ông nhẹ nhàng châm biếm gọi là "học sinh cá biệt của trường đời", vạch ra cho chàng ta thấy rằng siêu hình chính là "cái ác". Và chúng tôi vô cùng trân trọng tưởng nhớ đến một người đã khuất từng chiếm được lòng thương mến của chúng tôi, khi phát biểu rằng, ý nghĩa, mục tiêu và phương tiện của nguyên tắc phê bình chỉ có thể và chỉ được phép là một điều này thôi: đó là ý thức trách nhiệm làm theo mệnh lệnh của cuộc sống. Đúng thế, khi vạch ra ranh giới cho lý trí, các quy luật của cuộc sống đã cắm lên ranh giới này một ngọn cờ và tuyên bố: nghĩa vụ của con người là chiến đấu dưới ngọn cờ ấy. Chúng tôi cũng có thể đặt vào đĩa cân biện hộ cho chàng trẻ tuổi Hans Castorp thêm một điều này, coi đó như là nguyên nhân làm gia tăng lòng say mê tội lỗi chàng dành cho cõi vĩnh hằng và cách sử dụng thời gian rất đáng chê trách của chàng, đó là cái mà một kẻ lộng ngôn trầm cảm gọi là thói "hăng tiết vịt" đã dẫn đến kết cục tử vong cho anh họ chàng, người lính trẻ Joachim.

https://thuviensach.vn

# QUÝ NGÀI PEEPERKORN

Quý ngài Peeperkorn, một người Hà Lan đứng tuổi, có một thời gian là khách của 'Sơn trang', an dưỡng đường danh tiếng xứng đáng với tính từ "quốc tế" trên bảng hiệu của mình. Pieter Peeperkorn (đó là tên ông ta, ông ta tự gọi mình như thế mỗi khi khoan khoái tuyên bố: "Giờ thì Pieter Peeperkorn tự thưởng cho mình một ly!") là người Hà Lan thuộc địa, một chủ đồn điền cà phê đến từ đảo Java. Nhưng cái quốc tịch hơi pha một chút da màu ấy chưa đủ để chúng tôi đưa ông ta vào câu chuyện của chúng ta trong giờ phút muộn mằn này. Bởi có Chúa chứng giám, trong đám khách giang hồ tứ chiếng ở cái viện an dưỡng nổi tiếng dưới bàn tay điều hành giỏi giang của ông bác sĩ cố vấn cung đình Behrens nhiều lưỡi thật không thiếu một sắc da nào! Mới rồi ở đây thậm chí có mặt cả một cô công chúa Ai Cập thứ thiệt, chính là cái cô hồi nào đã tặng cho ông cố vấn cung đình bộ đồ pha cà phê trứ danh và loại thuốc lá hiệu Sphinx. Quý công nương là một nhân vật ngổ ngáo rạch giời rơi xuống với những ngón tay ám khói nicotin vàng khè đeo đầy nhẫn và mái tóc cắt ngắn cũn cỡn, suốt ngày lượn quanh trong bộ áo vét đàn ông và quần là thẳng nếp, chỉ trừ những bữa chính, khi ấy cô ta diện mốt Paris xuống dưới phòng ăn; cũng phải nói thêm rằng thế giới đàn ông không có tí ký lô nào đối với cô ta, toàn bộ niềm say mê lì lợm nhưng không kém phần bạo liệt của mình cô ta dành hết cho một phụ nữ Do Thái người Romania tên là bà Landauer, không đếm xỉa đến việc ông công tố viên Paravant đã vì công nương bỏ bê toán học và rơi vào vai kẻ si tình. Thế vẫn còn chưa đủ, trong đoàn tùy tùng khiêm tốn của cô công chúa ấy có một gã hoạn quan da đen, một tên mọi ốm yếu, nhưng không có vẻ gì là gần đất xa trời như những lời dèm pha ưa thích của Karoline Stöhr, y tỏ ra trân trọng mạng sống của mình hơn bất cứ ai ở đây và thường trưng ra một nỗi đau khổ không gì an ủi nổi khi giới thiệu bức chân dung lục phủ ngũ tạng trên tấm phim nhỏ, nhờ tia chiếu điện xuyên qua lớp vỏ đen thui bên ngoài...

https://thuviensach.vn

So với những nhân vật đặc sắc như thế thì quý ngài Peeperkorn quả là mờ nhạt. Và nếu như chúng tôi có đặt cho phần này, giống như một phần ở chương trước, cái tựa đề 'Thêm một người', thì quý vị chớ nên lo sợ rằng ở đây lại có một tu sĩ nhiều chuyện hay một nhà sư phạm nửa mùa nhảy vào câu chuyện của chúng ta. Không, quý ngài Peeperkorn quyết không phải là một người thích tung hỏa mù triết học. Ông ta thuộc một loại hoàn toàn khác, rồi chúng ta sẽ thấy. Tuy nhiên ông ta vẫn gây ra cho nhân vật chính của chúng ta một sự hoang mang cao độ, đó là vì lẽ sau đây.

Quý ngài Peeperkorn đến ga 'Làng' cùng một chuyến tàu tối như Madame Chauchat và cùng ngồi một cỗ xe trượt tuyết với cô ta về 'Sơn trang', ở đó ông ta cùng dùng bữa tối với cô nàng trong khách sạn. Họ không phải chỉ đến cùng một lúc, họ đến cùng nhau. Và cái sự cùng nhau này tiếp diễn cả trong việc quy định chỗ ngồi ăn, cụ thể là quý ngài được phân cho một chỗ gần người quay trở lại ở bàn Nga thượng lưu, đối diện với ghế bác sĩ, chính là cái chỗ ngày xưa ông thầy giáo Popow trình diễn một màn động kinh đáng sợ và đáng ngờ. Sự thân thiết giữa họ như cái gai chọc vào mắt chàng Hans Castorp trung hậu, vì trong những dự đoán của mình chàng chẳng bao giờ ngờ tới khả năng này. Ông cố vấn cung đình đã báo cho chàng biết trước ngày giờ trở lại của Clawdia bằng cái giọng giễu dở quen thuộc của ông ta. "Này, Castorp, anh bạn già", ông ta bảo, "chung thủy chờ đợi tất sẽ được đền bù. Tối ngày mai con mèo con rón rén bò về đấy, tôi nhận được điện báo tin rồi." Nhưng ông ta ỉm đi chuyện Madame Chauchat không về một mình. Có thể chính ông ta cũng không biết là cô nàng đi cùng Peeperkorn, hay không biết mức độ mối thâm tình giữa họ với nhau - ngày hôm sau ông ta làm bộ rất ngạc nhiên khi bị Hans Castorp chất vấn điều này.

"Tôi cũng không biết cô nàng moi đâu ra cái của nợ ấy", ông ta phân trần. "Chắc lại một sự quen biết dọc đường, theo tôi có thể là trên đường từ Pyrenees đến đây. Chà, trước mắt thì ông đành phải chịu đựng lão ta thôi, hỡi chàng Seladon[409] tội nghiệp, chẳng có cách nào khác đâu. Họ thân thiết lắm, ông hiểu không. Nghe đâu họ còn chung cả ngân sách nữa cơ đấy. Cứ như chỗ tôi được biết thì ông ta giàu sụ. Vua cà phê đã rửa tay gác kiếm, ông phải biết thế, có người hầu Mã Lai, nhất nhất đều rất mực phong lưu. Nhưng

https://thuviensach.vn

ông ta đến đây không phải để chơi, ngoài chứng viêm niêm mạc kéo đờm do lạm dụng đồ uống có cồn có vẻ như ông ta còn bị sốt rét ác tính, sốt nóng lạnh ấy, ông hiểu không, để lâu ngày không chữa, dai dẳng lắm. Ông phải kiên nhẫn với ông ta thôi."

"Xin cứ tự nhiên, cứ tự nhiên", Hans Castorp đáp giọng kẻ cả. "Còn ngươi thì sao?" Chàng nghĩ bụng. "Ngươi cảm thấy thế nào? Đừng làm bộ không can dự, ta biết tỏng ra rồi, từ trước kia, người đàn ông góa vợ với cặp má tím xanh và nghệ thuật vẽ tranh sơn dầu! Ngươi lại còn hí hửng cười trên sự đau khổ của ta, mà quên mất rằng xét cho cùng cả hai chúng ta đều là những người khốn khổ so với cái lão Peeperkorn kia." Nhưng chàng chỉ phẩy tay bảo: "Một người kỳ cục, rất lập dị, rất độc đáo. Bề thế nhưng mà hơi hẻo, đó là ấn tượng đầu tiên ông ta gây ra cho người khác, hay nói đúng hơn đó là ấn tượng của tôi sau bữa điểm tâm sáng nay. Bề thế nhưng cứ hẻo hẻo thế nào ấy, theo tôi đó là những tính từ thích hợp nhất để tả ông ta, mặc dù thông thường chúng không đi đôi được với nhau. Ông ta vừa có chiều cao vừa có chiều rộng và hay đứng xoạc cẳng, tay khuỳnh ra đút túi quần xẻ dọc - túi quần ông ta xẻ dọc chứ không may chéo như túi quần ông hay quần tôi hay quần bất cứ người nào thuộc tầng lớp chúng ta - và khi ông ta đứng chàng hảng như vậy và làu bàu nói trong cổ họng theo kiểu người Hà Lan thì ai cũng phải thừa nhận rằng tướng ông ta rất áp đảo. Nhưng mà râu cằm ông ta thưa thớt quá - dài, nhưng mà thưa, đến nỗi tưởng như đếm được từng sợi, và mắt ông ta thì nhỏ xíu, vừa nhỏ vừa nhạt màu, chẳng biết là màu gì nữa. Ông ta có thói quen giương mắt lên hết cỡ, nhưng làm thế nó cũng chẳng to ra được là bao, chỉ khiến cho trán nhăn tít lại, những nếp nhăn từ hai bên thái dương chạy ngược lên trên cày ngang qua trán - trán ông ta cao và đỏ gay, ông biết đấy, viền quanh là mớ tóc bạc dài nhưng thưa thớt - tóm lại mắt ti hí vẫn hoàn ti hí và trong sòng sõng. Và ông ta mặc áo gi lê gài kín cổ như thầy tu, nhưng áo khoác ngoài lại kẻ ca rô. Đấy là ấn tượng đầu tiên tôi thu được sáng nay."

"Ha, ông đã kịp soi ông ta kỹ thế", Behrens đáp. "Như thế là khôn ngoan, tôi bảo thật, vì dù muốn hay không ông cũng phải quen dần với sự có mặt của ông ta ở đây."

https://thuviensach.vn

“Vâng, có lẽ đến phải thế thật”, Hans Castorp đồng tình. Chàng vừa cung cấp cho chúng ta một bức chân dung phác họa người mới đến, vị khách không mong đợi, và làm việc đó không đến nỗi tồi - bản thân chúng tôi có lẽ cũng không thể làm tốt hơn bao nhiêu. Nhưng đó là vì chàng chiếm được vị trí quan sát thuận lợi nhất: như chúng ta đã biết, trong lúc Clawdia vắng mặt chàng đã chuyển sang ngồi ở một bàn cạnh bàn Nga thượng lưu; vì bàn của chàng gần như song song với bàn của họ - chỉ khác cái là bàn Nga thượng lưu kê hơi nhô về phía cửa ra hiên ngoài - và cả Hans Castorp lẫn Peeperkorn đều ngồi ở phía đầu bàn bên trong nên có thể nói là họ gần như ngồi cạnh nhau, Hans Castorp hơi thụt về phía sau người đàn ông Hà Lan, vị trí ấy rất tiện cho một sự quan sát kín đáo, và gương mặt xoay nghiêng ở góc độ ba phần tư của Madame Chauchat cũng nằm trong tầm ngắm của chàng. Có lẽ nên bổ sung thêm vào bức phác họa tài tình của Hans Castorp một đôi điều, đó là Peeperkorn không để ria mép, ông ta có một cái mũi to nung núc thịt và một cái miệng cũng to không kém với làn môi dày xơ xác cứ như bị rách. Ông ta có đôi bàn tay tương đối rộng với những móng tay dài chuốt nhọn, không bao giờ để yên trong khi ông ta nói - mà ông ta nói gần như không ngừng không nghỉ, mặc dù Hans Castorp chẳng hiểu mấy tí nội dung. Những cử chỉ của đôi bàn tay ấy - rộng bản, với bộ móng dài và nhọn - tỏ ra rất chọn lọc, rất thu hút sự chú ý, có sự tinh tế và chính xác và văn hóa của một nhạc trưởng, lúc thì ngón cái và ngón trỏ khum lại thành một vòng tròn, lúc thì lòng bàn tay mở ra che chắn hoặc đè nén bớt tiếng ồn hoặc khẩn cầu sự chú ý - để rồi làm cho bấy nhiêu chú ý được chuẩn bị một cách kỹ lưỡng đến thế chuyển thành thất vọng tràn trề vì lời phát biểu khó nắm bắt nội dung tuôn ra sau đó. Thực ra cũng không hẳn là thất vọng, mà đúng hơn có lẽ sự căng thẳng hồi hộp của người nghe biến thành một sự ngạc nhiên đầy thú vị, vì những cử chỉ phong phú vừa mạnh mẽ vừa uyển chuyển tự nó đã nói lên khá nhiều, có sức lôi cuốn và làm hài lòng khán giả đến nỗi họ hầu như không để ý đến sự thiếu hụt về nội dung sau đó. Đôi khi sau sự chuẩn bị kỹ lưỡng hoàn toàn không có lời nào được phát ra. Ông ta nhẹ nhàng đặt bàn tay lên cánh tay người hàng xóm bên trái, một trí thức Bulgaria trẻ, hay lên tay Madame Chauchat ngồi bên phải, rồi nhấc tay lên và đưa ra phía trước

https://thuviensach.vn

yêu cầu cử tọa giữ trật tự để nghe ông ta nói, rướn cao cặp chân mày khiến những nếp nhăn đổ xô về thái dương làm thành một góc vuông trên đuôi mắt như cái mặt nạ, ánh mắt găm xuống tấm khăn trải bàn trước mặt người hàng xóm đang tập trung cao độ lắng nghe, cặp môi rộng te tua hé mở như chuẩn bị tuyên bố một điều tối quan trọng. Sau khoảnh khắc căng thẳng chờ đợi ông ta thở hắt ra, không nói gì cả, vẫy tay ra dấu cho mọi người "nghỉ" và quay sang dành toàn bộ sự chú ý của mình cho ly cà phê đậm đặc được pha chế riêng bằng cái máy pha cà phê của chính ông ta.

Sau khi uống xong cà phê ông ta tiếp tục. Ông ta đưa tay chặn đứng cuộc chuyện trò đang lúc sôi nổi bên bàn ăn, tạo ra quanh mình một sự yên tĩnh, như người nhạc trưởng bằng một cử chỉ tinh tế đầy uy quyền chấm dứt âm thanh hỗn độn của các nhạc cụ đang được lên dây và tập hợp dàn nhạc lại để bắt đầu một tiết mục - với mái đầu to tướng bọc trong mớ tóc bạc phơ, đôi mắt không màu, những nếp nhăn hùng mạnh in sâu trên trán, bộ râu cằm dài lưa thưa và cái miệng rộng đau đớn te tua phơi trần, ông ta tỏa ra một uy lực không thể chối cãi buộc mọi người tuân theo mệnh lệnh của mình. Tất cả im bặt, họ nhìn ông ta và mỉm cười chờ đợi, một đôi người gật gật đầu khuyến khích. Ông ta cất tiếng nói, bằng một giọng khẽ khàng:

"Thưa các quý vị. Tốt. Tốt lắm. Dứt điểm. Tuy nhiên xin quý vị lưu ý và chớ có - không một giây một phút nào - quên đi yếu tố này - nhưng thôi. Về điểm này không cần phải nói gì nữa. Điều tôi muốn nói với quý vị không gì khác hơn là, trên hết và duy nhất chỉ một điều này, đó là chúng ta có nghĩa vụ - nghĩa vụ của chúng ta là đáp ứng đòi hỏi không gì lay chuyển nổi - tôi xin nhắc lại và đặc biệt nhấn mạnh khái niệm đòi hỏi không gì lay chuyển nổi được đặt ra cho chúng ta - Không! Không, quý vị thân mến, không phải thế! Không phải tôi định - quý vị sẽ nhầm lẫn vô cùng, nếu nghĩ rằng tôi - dứt điểm, thưa các quý vị! Hoàn toàn dứt điểm. Tôi biết, chúng ta hoàn toàn hiểu nhau, và trên tinh thần ấy: vào việc!"

Ông ta tuyệt nhiên không nói một điều gì; nhưng mái đầu ông ta cất cao oai vệ một cách không thể tả, nét mặt và cử chỉ của ông ta đầy quả quyết, có sức lôi cuốn và gây ấn tượng mạnh đến nỗi tất cả cử tọa không trừ một ai, kể cả Hans Castorp chỉ là người nghe lén, cứ nghĩ rằng mình mới được nghe

https://thuviensach.vn

một thông điệp tối quan trọng, hoặc, đến khi họ hiểu ra nội dung trống rỗng của bài phát biểu vừa rồi thì cũng hoàn toàn không cảm thấy thiếu thốn gì. Chúng tôi tự hỏi, không biết một người điếc sẽ tâm phục khẩu phục đến mức độ nào. Có lẽ anh ta sẽ đau khổ lắm, vì kết luận sai lầm rút ra từ những điều mắt thấy và cứ ngỡ mình đang phải chịu một thiệt thòi không gì bù đắp nổi do khiếm thính. Những người như thế thường thiếu tự tin và dễ mặc cảm. Một người Trung Hoa trẻ tuổi ngồi ở đầu bàn bên kia, mặc dù chưa biết được bao nhiêu chữ tiếng Đức và chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, nhưng vẫn chăm chú theo dõi bài diễn thuyết và nhiệt tình bày tỏ sự hài lòng của mình bằng cách vừa vỗ tay bồm bộp vừa kêu to: "*Very well!*"[410]

Và quý ngài Peeperkorn "vào việc". Ông ta vươn người thẳng dậy, ưỡn căng bộ ngực rộng, gài lại nút chiếc áo khoác kẻ ca rô bên ngoài cái áo gi lê thầy tu, ngẩng cao mái đầu trắng xóa vương giả. Ông ta vẫy một tiểu nữ lại gần - đó là cô người lùn - mặc dù đang hết sức bận rộn cô ta vẫn tuân lệnh ngay lập tức và chạy tới đứng bên ghế ông ta, một tay cầm bình sữa, tay kia bình cà phê. Cả cô ta cũng bất giác nở một nụ cười trên khuôn mặt già khằng và gật nhẹ đầu khuyến khích, trong khi vẫn hồi hộp theo dõi ánh mắt không màu dưới những nếp nhăn đầy ấn tượng, bàn tay đưa lên cao, ngón cái và ngón trỏ khép lại thành một vòng tròn, ba ngón kia xòe ra với những móng tay dài nhọn như mũi giáo của người vừa gọi.

"Cưng ơi", ông ta bảo, "tốt lắm. Tất cả đều rất tốt, thật thế. Cô hơi nhỏ người - nhưng cái đó có hề gì? Ngược lại là đằng khác. Ta cho đó là một ưu điểm, ta cảm ơn Chúa vì cô đúng là cô với sự nhỏ bé đầy cá tính của mình. - Thôi được rồi! Ta chỉ muốn nhờ cô một điều rất nhỏ bé thôi, nhỏ bé và đầy cá tính. Nhưng trước hết, cô tên là gì nhỉ?"

Cô ta mỉm cười ngượng nghịu và lắp bắp trả lời rằng, tên cô là Emerentia.

"Tuyệt!" Peeperkorn kêu lên, ngả người dựa vào lưng ghế và khuỳnh tay về phía cô người lùn. Giọng ông ta vang lên đầy mãn nguyện như muốn nói: 'Các vị còn đòi hỏi gì nữa? Chẳng phải mọi sự tuyệt vời quá hay sao?' - "Cưng ơi", ông ta lấy lại vẻ nghiêm túc nhất trần đời và nói tiếp một cách gần như nghiêm khắc, "điều đó vượt quá mọi mong đợi của ta. Emerentia - cô nói tên mình một cách thật khiêm tốn, nhưng cái tên ấy - cùng với con

https://thuviensach.vn

người cô - tóm lại, nó mở ra những khả năng thật tuyệt vời. Cái tên ấy đẹp đến nỗi người ta phải say mê và dành trọn những tình cảm ấm áp nhất trong ngực, để - thành tên gọi âu yếm - cô hiểu ý ta chứ: tên gọi âu yếm - Rentia nghe hay đấy, nhưng Emchen có vẻ ấm áp hơn - lúc này đây ta quyết định ngả về phía Emchen không một chút dao động. Vậy là, Emchen, nghe đây: một chút bánh mì, cưng ơi. Đứng lại! Gượm đã! Không được hiểu lầm! Ta đọc được nguy cơ hiểu lầm lồ lộ trên gương mặt to quá khổ của cô - bánh mì, Renzchen, nhưng không phải bánh mì nướng - thứ ấy ở đây đầy rẫy rồi, đủ các kiểu các loại. Không phải ngũ cốc nướng thành bánh, mà là ngũ cốc cất thành nước, thiên thần bé nhỏ của ta. Bánh mì của Chúa, bánh mì lỏng trong suốt, cô bé ạ, để làm phấn chấn tinh thần. Ta không biết cô có hiểu đúng ý ta không - ta đã định dùng từ 'hưng phấn', nhưng lại sợ gây ra một sự hiểu lầm mới theo nghĩa thông tục của cái từ này - dứt điểm, Rentia. Dứt điểm và ngắn gọn. Để tăng cường sự hiểu biết và gắn bó giữa chúng ta - một ví dụ cho lòng tôn trọng và cảm mến ta dành cho sự bé nhỏ đầy cá tính của cô - một Genever[411], rõ chưa! - Để thêm phần phấn chấn. Rượu Schiedam ấy, Emerenzchen. Lấy cho ta một ly, mà nhảo nhảo lên!"

"Một Genever, rõ rồi ạ", cô người lùn nhanh nhảu lặp lại, quay nhìn quanh tìm chỗ bỏ mấy cái bình để giải phóng hai tay, và đặt đại xuống bàn Hans Castorp, ngay cạnh dao nĩa của chàng, ý chừng không muốn làm rầy ông Peeperkorn. Rồi cô ta hối hả chạy đi, và trong nháy mắt nguyện vọng của quý ngài được đáp ứng. Cái ly nhỏ được rót đầy có ngọn đến nỗi "bánh mì" tràn ra ướt cả cái đĩa lót bên dưới. Ông ta dùng ngón cái và ngón giữa nhấc ly rượu lên soi ra ánh sáng. "Chà", ông ta bảo, "Pieter Peeperkorn tự thưởng cho mình một ly!" Và ông ta dốc thứ chất lỏng chưng cất từ ngũ cốc vào miệng, nhai nhóp nhép mấy cái rồi mới nuốt ực xuống. "Giờ thì", ông ta bảo, "tôi có thể nhìn quý vị bằng con mắt phấn chấn hơn nhiều." Và ông ta cầm lấy bàn tay Madame Chauchat đặt trên bàn đưa lên môi hôn rồi lại đặt xuống, nhưng vẫn để tay mình trên đó thêm một lúc.

Một người đàn ông lập dị, nặng ký cả về thể xác lẫn tinh thần, nhưng hơi lãng. Ông ta trở thành miếng mồi ngon cho dư luận ở 'Sơn trang'. Ông ta là một đại gia vừa mới rút lui khỏi công cuộc kinh doanh ở xứ thuộc địa, người

https://thuviensach.vn

ta rỉ tai nhau, và đã hạ cánh an toàn với tất cả của chìm của nổi. Mắt tròn mắt dẹt người ta kể cho nhau nghe về dinh cơ bề thế của ông ta ở Haag[412] và ngôi biệt thự ở Scheveningen[413]. Bà Stöhr gọi ông ta là một "trùm dư sản" (tư sản! Con mụ dốt khủng khiếp) và không ngừng nhấm nháy lưu ý mọi người về một chuỗi ngọc trai trên cổ Madame Chauchat, mỗi khi cô nàng xuất hiện trong trang phục buổi tối kể từ khi trở lại đây. Theo đánh giá của Karoline thì đó quyết không thể là bằng chứng tình yêu của người chồng rộng lượng bên kia dãy Caucasus, mà chắc hẳn được chi trả từ "ngân sách chung". Bà ta còn nháy mắt và hất đầu chỉ sang phía Hans Castorp, kéo cho hai mép trễ xuống nhại bộ mặt một kẻ thất tình - bệnh tật và đau khổ không làm cho Karoline Stöhr cao quý hay tế nhị thêm một chút nào, bà ta không bỏ lỡ cơ hội nhạo báng tình huống trớ trêu của chàng một cách vô liêm sỉ. Chàng đã bảo toàn tư cách và còn đủ hài hước để sửa lưng bà ta một cách hóm hỉnh. Bà nói lộn rồi, chàng bảo. Phải gọi ông ta là trùm tư sản mới đúng. Nhưng dư sản cũng không sai lắm, vì có vẻ Peeperkorn thừa tiền thật. Cả khi cô giáo quá thì Engelhart, má đỏ ửng và mắt ngó lơ chỗ khác, lên tiếng hỏi chàng thấy ông khách mới thế nào, Hans Castorp cũng trả lời một cách rất bình tĩnh. Quý ngài Peeperkorn là một "nhân cách lớn hơi nhòe", chàng bảo - một nhân cách lớn, đã đành, nhưng nhòe nhoẹt. Câu trả lời khách quan lột tả một cách chính xác đặc điểm đối tượng làm cô gái già cứng họng. Và đáp lại nhận xét hằn học của Ferdinand Wehsal về những yếu tố không mong đợi trong sự trở về của Madame Chauchat, Hans Castorp chỉ cần một ánh mắt, mà sự biểu cảm có lẽ còn rõ ràng và chính xác hơn lời lẽ. 'Thảm hại!' Ánh mắt chàng nói thế khi rọi từ đầu xuống chân gã đàn ông Mannheim, mọi cách hiểu khác đi dù độ sai lệch ở mức cực tiểu đã hoàn toàn bị loại trừ. Wehsal cũng hiểu ánh mắt ấy và cắn răng nuốt hận, thậm chí còn cố nặn ra một nụ cười để lộ hàm răng sún. Nhưng từ đó trở đi gã lảng tránh không ôm áo khoác cho Hans Castorp trong những cuộc dạo chơi cùng Naphta, Settembrini và Ferge nữa.

Nhân danh Chúa, chàng thừa sức tự mình cầm áo, chàng còn thích tự cầm hơn là đằng khác, và chàng để cho con người hèn hạ kia cầm giúp chỉ vì muốn tỏ ra thân thiện một chút với y mà thôi. Nhưng không ai trong cái

https://thuviensach.vn

nhóm nhỏ ấy không biết Hans Castorp đau đến thế nào khi bị tình huống hoàn toàn không dự tính trước ấy giáng cho một đòn chí tử, làm tan vỡ hết mọi kế hoạch chàng ấp ủ trong lòng chuẩn bị cho ngày gặp lại đối tượng cuộc phiêu lưu tình cảm của chàng trong đêm hội hóa trang. Nói đúng hơn, tình cảnh này làm cho mọi sự chuẩn bị của chàng trở nên thừa thãi, đó là điều đau đớn và đáng hổ thẹn nhất.

Những dự định của chàng thực ra rất lãng mạn và tế nhị, không có chút gì là lộ liễu hay hấp tấp. Chàng chưa bao giờ nghĩ đến chuyện ra ga đón Clawdia - may mắn làm sao chàng không nảy ra ý định ấy trong đầu! Nói chung khó lòng biết được liệu một phụ nữ được bệnh tật ban cho cái tự do lớn nhường ấy có còn nhớ hay còn muốn nhớ đến những điều kỳ diệu trong một đêm mơ đeo mặt nạ và trẹo lưỡi chuyện trò bằng ngoại ngữ hay không. Không, không nên đường đột, không thể đòi hỏi một cách vụng về thô thiển! Tự chàng cũng biết mối quan hệ của mình với nữ bệnh nhân mắt một mí đã vượt quá mọi ranh giới luân lý và đạo đức phương Tây, đúng phép tắc ra thì cách xử sự hợp lý và văn minh nhất thậm chí còn là quên cái khoảnh khắc ấy đi. Một động tác cúi chào kín đáo từ bàn này gửi sang bàn kia - mới đầu chỉ nên thế thôi! Sau đó lựa cơ hội thuận tiện xích lại gần hơn, có thể là lịch thiệp hỏi thăm tình hình sức khỏe người đi xa mới trở về... Đến lúc thời cơ chín muồi thì sự tái ngộ thật sự sẽ là phần thưởng xứng đáng cho sự giữ gìn kín đáo của chàng.

Tất cả những toan tính hay ho này, như đã nói, trong phút giây sụp đổ tan tành, bởi chàng bị tước mất khả năng lựa chọn và do đó chẳng còn gì là đáng khen nữa. Sự có mặt của quý ngài Peeperkorn khiến mọi chiến thuật tiếp cận trở nên bất khả thi, chàng chỉ còn cách giữ đúng phép lịch sự xã giao đứng ngoài vòng chiến. Buổi tối họ đến nơi Hans Castorp nằm trên ban công phòng mình đã thấy chiếc xe trượt tuyết bò lên con dốc vòng vèo, đằng trước ngồi cạnh gã đánh xe là tên hầu phòng người Mã Lai, một người đàn ông da vàng nhỏ thó mặc áo khoác cổ lông và đội mũ cứng, còn ở ghế sau cạnh Clawdia là người lạ mặt, mũ kéo sụp xuống trán. Đêm hôm ấy Hans Castorp gần như không chợp mắt. Sáng hôm sau chàng chẳng gặp khó khăn gì trong việc tìm hiểu tên người khách đồng hành bí ẩn đi cùng nàng, và

https://thuviensach.vn

được bồi thêm cái tin hai người đã dọn vào dãy phòng ưu tiên kế nhau ở lầu một. Rồi tới bữa điểm tâm thứ nhất, chàng xuống phòng ăn sớm và ngồi vào chỗ, mặt tái đi hồi hộp chờ nghe tiếng cánh cửa kính sập loảng xoảng. Không có tiếng sập cửa. Clawdia xuất hiện nhẹ nhàng không tiếng động, vì có quý ngài Peeperkorn đi đằng sau đóng cửa giùm - cao to lừng lững, vầng trán đầy nếp nhăn, mớ tóc bạc phơ quanh mái đầu vĩ đại, ông ta bám sát cô bạn đồng hành, trong lúc cô nàng vẫn những bước chân mèo uyển chuyển như xưa, đầu chúi về phía trước, rón rén đi lại bàn mình. Phải, nàng vẫn thế, chẳng thay đổi gì. Trái với dự định và quên mất bản thân mình, chàng đưa cặp mắt thiếu ngủ nhìn như nuốt lấy nàng. Vẫn mái tóc vàng thoáng ánh đồng đỏ, không kiểu cách cầu kỳ mà tết thành một vòng đơn giản quấn quanh đầu, vẫn cặp mắt "sói đồng hoang", cái gáy tròn trịa, đôi môi dường như mọng hơn nhờ hai gò má nhô cao và cặp má hơi hõm xuôi xuống theo một đường cong nuột nà... 'Clawdia!' Chàng rùng mình thầm gọi. Rồi chàng đưa mắt nhìn sang người khách không mời, cằm chàng bất giác vênh lên thách thức và châm biếm sự xuất hiện oai phong lẫm liệt của gương mặt như cái mặt nạ kia, muốn cười vào mũi kẻ kiêu hãnh tự hào khoe quyền sở hữu trong hiện tại mà không biết rằng cái quyền ấy chẳng là gì dưới bóng đen quá khứ: quá khứ có thực, chứ không phải quá khứ mơ hồ trong nghệ thuật vẽ tranh sơn dầu của một họa sĩ nghiệp dư, mặc dù chỉ nghi vấn thế thôi cũng đủ làm chính bản thân chàng mất ăn mất ngủ... Madame Chauchat vẫn giữ thói quen dừng bước quay nhìn một lượt khắp phòng trước khi về chỗ. Peeperkorn tháp tùng cô ta cả trong thủ tục này, ông ta đứng hơi xế xế phía sau cô nàng đợi cho cái nghi lễ ấy trôi qua rồi lót tót đi theo Clawdia tới ngồi xuống đầu bàn của mình.

Không có động tác cúi chào kín đáo từ bàn này gửi sang bàn kia. Đôi mắt Clawdia trong khi 'trình diễn' lướt qua đầu Hans Castorp và vị trí ngồi của chàng sang tận góc phòng xa nhất; lần gặp mặt kế tiếp trong phòng ăn sự thể cũng chẳng khá hơn; và càng nhiều bữa ăn trôi qua không có sự gặp gỡ trong ánh mắt - ngoài cái nhìn thản nhiên như không của Madame Chauchat - thì càng không thể nghĩ đến chuyện cúi chào. Trong những giờ giao lưu ngắn ngủi buổi tối hai kẻ đồng hành đóng đô trong phòng khách nhỏ: họ

https://thuviensach.vn

ngồi cạnh nhau trên ghế sô pha, giữa những thực khách cùng bàn họ, và Peeperkorn, gương mặt đầy ấn tượng đỏ gay nổi bật trên nền trắng của mái tóc và bộ râu cằm, uống nốt chai rượu đỏ ông ta gọi trong bữa ăn tối. Mỗi bữa chính ông ta uống một chai, cũng có khi một chai rưỡi hay hai, đấy là chưa kể "bánh mì" là thứ ông ta bắt đầu uống từ bữa điểm tâm. Rõ ràng người đàn ông vương giả này có một nhu cầu tiêu thụ cao đối với thứ đồ uống làm phấn chấn tinh thần. Ngoài ra ông ta còn uống cà phê đặc như uống nước: không chỉ buổi sáng mà cả buổi trưa, trong những cái tách to như cái vại, không chỉ sau bữa ăn mà cả trong khi ăn, uống kèm với rượu. Hai thứ đồ uống ấy, Hans Castorp nghe ông ta giải thích, có tác dụng chống sốt - ngoài cái tác dụng làm phấn chấn chúng còn là phương thuốc tốt chống sốt rét cơn, căn bệnh ngay ngày thứ hai ở đây đã bắt ông ta nằm bẹp dí trên giường nhiều giờ đồng hồ. Ông cố vấn cung đình gọi đó là sốt rét tứ nhật, vì cứ khoảng bốn ngày nó quay trở lại hành ông khách người Hà Lan một lần; đầu tiên rét run lẩy bẩy, sau đó nóng như lửa và cuối cùng đổ mồ hôi như tắm. Nghe nói vì thế ông ta còn bị sưng lá lách.

https://thuviensach.vn

# VINGT ET UN[414]

Thời gian thấm thoắt thoi đưa - một vài tuần đã trôi qua, có lẽ là ba hay bốn tuần theo đánh giá của chúng tôi, vì khả năng đánh giá và đo lường của Hans Castorp hoàn toàn không đáng tin cậy nữa. Thời gian cứ thế trôi tuột đi không mang lại một thay đổi lớn nào, nó chỉ tạo ra ở nhân vật chính của chúng ta một thói quen xấu, chàng trở nên ương ngạnh và thách thức: chống lại những sự kiện không lường trước buộc chàng phải giữ gìn mà chẳng mong được đền đáp; chống lại con người tự xưng là Pieter Peeperkorn mỗi khi tự thưởng cho mình một ly; chống lại sự có mặt rắc rối của người đàn ông vương giả, đồ sộ và nhòe nhoẹt này - chàng cảm nhận sự phá rối của ông ta còn tệ hại hơn bội phần so với "người quay đàn thùng" Settembrini dạo trước. Những nếp nhăn cau có và bướng bỉnh hằn sâu giữa cặp chân mày Hans Castorp, mỗi ngày năm lần từ dưới đó bắn ra tia mắt gườm gườm quan sát hai kẻ đồng hành, vừa mừng là còn có cơ hội để mà quan sát, vừa thầm chống đối và khinh bỉ sự hiện diện vương giả kia, nó đâu biết rằng dưới bóng đen quá khứ quyền sở hữu hiện tại của nó chẳng là cái quái gì.

Nhưng một tối, sinh hoạt giao lưu trong đại sảnh và dãy phòng giải trí bỗng trở nên sôi động hơn thường lệ, ở đây chuyện ấy thỉnh thoảng vẫn xảy ra không cần có lý do gì đặc biệt. Âm nhạc được cử lên, một điệu nhảy Di gan bốc lửa, do một anh chàng sinh viên người Hungary hăng hái kéo trên cây vĩ cầm; ông cố vấn cung đình vừa dắt bác sĩ Krokowski xuống tham dự khoảng mươi mười lăm phút, ông ta ép người nào đó ngồi vào đàn dương cầm chơi những nốt thấp trong giai điệu bản *Hành hương*[415], còn mình thì đứng bên cầm một cái bàn chải cào bập bõm trên dãy nốt cao nhại tiếng vĩ cầm đệm theo. Tiếng cười rộ lên. Bản nhạc kết thúc, ông cố vấn cung đình làm bộ lắc đầu vì sự liều lĩnh của chính mình và bỏ đi trong tiếng vỗ tay hưởng ứng của mọi người. Sự vui nhộn chung không vì thế mà giảm sút, người ta lại chơi nhạc, người ta ngồi xuống quanh bàn domino và bàn bridge

https://thuviensach.vn

vừa đánh bài vừa nhấm nháp nước giải khát, lại có những người loay hoay bên mấy dụng cụ giải trí quang học hoặc tụ tập chỗ này chỗ kia trò chuyện. Cả các thực khách ở bàn Nga thượng lưu cũng trà trộn vào với đám người giải trí ngoài đại sảnh và trong phòng dương cầm. Quý ngài Peeperkorn xuất hiện ở một vài nơi - không thể nào không nhìn thấy ông ta, mái đầu vương giả của ông ta cao vượt lên trên những người khác, áp đảo môi trường xung quanh vì sức nặng và tầm quan trọng của mình. Những người xúm xít chung quanh ông ta, lúc đầu chỉ bâu lại vì những lời đồn đại về sự giàu có của ông ta, sau đó đã nhanh chóng bị lôi cuốn bởi nhân cách của con người này: họ quây quần quanh ông ta lắng nghe và mỉm cười, đầu gật gật khuyến khích, quên hết mọi sự, như bị thôi miên bởi đôi mắt nhạt màu dưới vầng trán đầy nếp nhăn hùng hậu của người nói, hồi hộp theo dõi những cử chỉ sinh động rất văn hóa với móng tay rất dài, và không cảm thấy mảy may thất vọng về những lời lẽ đứt đoạn mơ hồ và trên thực tế hoàn toàn vô dụng được nói ra sau đó.

Nếu như lúc này có ai đi tìm Hans Castorp thì sẽ gặp chàng trong phòng đọc báo và viết thư, nơi chàng có lần (“có lần” là một trạng từ mơ hồ; người kể chuyện, nhân vật chính và cả độc giả không ai biết nó đứng chỗ nào trong bậc thang quá khứ nữa) được tiết lộ những thông tin quan trọng về hoạt động của một tổ chức phục vụ tiến bộ loài người. Ở đây rất yên tĩnh; ngoài chàng ra chỉ còn một hai người nữa. Một người hí hoáy viết thư trên một trong mấy cái bục viết kê trong phòng, dưới ánh sáng ngọn đèn điện. Một bà đeo kính kẹp mũi ngồi bên giá sách lật xem mấy trang họa báo. Hans Castorp ngồi với một tờ báo gần lối cửa thông sang phòng dương cầm, quay lưng về phía tấm màn cửa, trên một chiếc ghế tình cờ nằm đó, kiểu ghế bành bọc đệm thời Phục hưng có lưng dựa cao thẳng đứng và không có tay vịn. Chàng trai trẻ cầm tờ báo trong tay giơ lên trước mặt, nhưng chàng không đọc mà nghiêng đầu lắng nghe tiếng nhạc bập bõm vọng sang thỉnh thoảng bị tiếng trò chuyện át đi một lúc, cặp chân mày chau lại cho thấy chàng cũng chỉ nghe có nửa tai, trong khi tâm trí còn bận lang thang trên những nẻo đường phi âm nhạc, những nẻo đường chông gai đầy thất vọng vì cái hoàn cảnh trớ trêu khiến một người đàn ông đang tuổi thanh xuân bỏ ra một

https://thuviensach.vn

khoảng thời gian lớn để chờ đợi và rốt cuộc trở thành trò cười cho thiên hạ - những nẻo đường cay đắng và ương ngạnh chắc hẳn không níu bước chân chàng được bao xa nữa, chắc hẳn chàng sắp bỏ tờ báo che mặt xuống chiếc ghế lẻ loi và bất tiện đang ngồi để đi qua cửa, qua đại sảnh, bỏ lại sau lưng sự vui nhộn héo gan héo ruột này, về với sự cô đơn băng giá trên ban công phòng mình, bầu bạn với Maria Mancini.

"Anh họ ông đâu, Monsieur?" Một giọng nói bất ngờ vang lên phía sau hỏi chàng. Giọng nói thần kỳ ấy rót vào tai chàng, đôi tai chỉ được sinh ra để tiếp nhận âm thanh ngọt đắng khao khao của nó, đối với chàng được nghe nó là tột đỉnh hạnh phúc trần gian - đó là giọng nói một thời xa xưa đã cất lên bảo chàng: "Được thôi. Mà đừng có làm gãy của tớ." Giọng nói hút hồn người, giọng nói định mệnh. Và nếu chàng không lầm thì giọng nói ấy hỏi về Joachim.

Chàng từ từ hạ tờ báo xuống, ngẩng mặt lên một chút khiến cho cái xoáy trên đỉnh đầu chạm vào lưng ghế. Chàng thậm chí nhắm mắt lại một thoáng, nhưng lập tức mở ra ngay, nhìn thao láo lên cao đâu đó trong khoảng không trống rỗng phía trước mặt. Trông bộ dạng anh chàng tội nghiệp chẳng khác gì nhà tiên tri mù hay kẻ mộng du. Chàng cầu mong nàng hỏi thêm một lần nữa, nhưng điều đó không xảy ra. Thế nên chàng không dám chắc nàng còn đứng sau lưng mình không, khi cất tiếng khản đặc chậm rãi trả lời, mãi một lúc khá lâu sau đó:

"Anh ấy chết rồi. Anh ấy xuống đồng bằng nhập ngũ và đã chết."

Chàng chợt nhận ra "chết" là từ đầu tiên mở đầu câu chuyện giữa họ. Chàng cũng đồng thời nhận ra, vì không thạo tiếng nói của chàng nên lời chia buồn đơn giản của nàng có phần hơi vụng. Nàng lại cất tiếng vọng ra từ phía sau lưng và trên đầu chàng:

"Ôi trời. Tiếc quá. Đã chết hẳn và chôn cất rồi ư? Khi nào?"

"Ít lâu rồi. Mẹ anh ấy đưa anh ấy về dưới kia. Trước đó anh ấy mọc ra một bộ râu chiến trận. Trên mộ anh ấy người ta bắn ba phát súng tiễn biệt."

"Ông ấy xứng đáng với vinh dự ấy. Ông ấy rất dũng cảm. Dũng cảm hơn những người khác rất nhiều, hơn một số người nào đó."

https://thuviensach.vn

“Phải rồi, anh ấy rất dũng cảm. Rhadamanth lúc nào cũng mắng anh ấy là hăng tiết vịt. Nhưng cơ thể anh ấy muốn khác. *Rebellio carnis*[416], ở dòng Tên họ bảo thế. Anh ấy luôn luôn coi trọng cơ thể, như coi trọng danh dự. Nhưng cơ thể anh ấy để cho những thứ vô danh dự lọt vào, thế là lòng dũng cảm đi đời nhà ma. Có điều dám sống hết mình còn đạo đức gấp ngàn lần cứ khư khư giữ gìn danh dự[417].”

“Tôi thấy có người vẫn ưa triết lý và vô tích sự như xưa. Rhadamanth là ai?”

“Behrens. Settembrini đặt cho ông ta cái tên ấy.”

“A, Settembrini, tôi biết. Đấy là một người Ý... Tôi không thích ông này. Ông ta không nhân ái.” (Từ “nhân ái” bị kéo dài ra thành “nhăn ái”, nhưng nghe không dễ ghét mà lại có cái gì như mơ mộng.) “Ông ta kiêu ngạo lắm” (phát âm thành ra “kiu ngạo”). “Ông ta không ở đây nữa à? Tôi dốt lắm. Tôi không biết Rhadamanth là cái gì.”

“Cái ấy thuộc về lĩnh vực nhân văn. Settembrini dọn đi rồi. Thời gian vừa qua chúng tôi triết lý rất nhiều, ông ta và Naphta và tôi.”

“Naphta là ai?”

“Đối thủ của ông ta.”

“A, thế thì tôi muốn được làm quen với đối thủ của ông ta. Nhưng mà này, không phải tôi đã bảo ông rằng anh họ ông sẽ chết nếu cứ nhất định xuống đồng bằng nhập ngũ hay sao?”

“Phải, em đã nói thế.”

“Ông dám gọi tôi là em!”

Tiếp theo là một khoảng im lặng khá dài. Chàng không cãi lại. Chàng đợi, xoáy tóc trên đỉnh đầu dựa vào lưng ghế, mắt thẫn thờ nhìn ra phía trước, chàng đợi giọng nói ấy lại cất lên, một lần nữa lại không dám chắc là nàng còn đứng sau lưng, sợ rằng tiếng nhạc bập bùng ở phòng bên đã át mất tiếng bước chân nàng bỏ đi. Cuối cùng giọng nói ấy lại vang lên: “Và Monsieur thậm chí không về dự tang lễ người anh họ?”

Chàng trả lời:

“Không, tôi đã vĩnh biệt anh ấy ở đây, từ trước khi người ta đóng nắp hòm, vì anh ấy bắt đầu cười. Em không biết trán anh ấy lạnh như thế nào

https://thuviensach.vn

đâu.”

“Lại em rồi! Ông ăn nói suồng sã như thế với một phụ nữ hầu như không quen biết hay sao!”

“Em muốn tôi nói chuyện nhân văn hay là nhân ái?” (Chàng bất giác kéo dài giọng giống lối nói của nàng, khiến cho cái từ ấy cũng vang lên uể oải như vừa nói vừa vươn vai ngáp.) “*Quelle blague!*[418] Ông ở đây suốt từ hồi ấy đến giờ?”

“Phải. Tôi đợi.”

“Đợi cái gì?”

“Đợi em.”

Một tiếng cười nhẹ rơi xuống đầu chàng, lẫn trong đó là câu gì nghe như “Ngốc ơi là ngốc!” - “Đợi tôi! Người ta không cho anh đi thì có!”

“Có, có một lần Behrens đã đồng ý để tôi đi, hôm ấy ông ta giận dữ khiếp lắm. Nhưng có phép mà như vậy cũng bằng không. Vì ngoài vết sẹo cũ tôi có từ thời còn đi học, em biết đấy, Behrens đã tìm thấy một chỗ ướt mới làm tôi sốt.”

“Ông vẫn còn sốt?”

“Vẫn còn. Gần như không dứt. Có lúc lên có lúc xuống. Nhưng không phải sốt nóng lạnh.”

“*Des allusions?*[419]”

Chàng im lặng. Mắt chàng hướng cái nhìn mộng du ra phía trước, hai hàng chân mày chau lại. Lát sau chàng hỏi: “Còn em thời gian vừa qua ở đâu?” Một bàn tay đập xuống lưng ghế.

“*Mais c'est un sauvage!*[420] - Tôi ở đâu ư? Khắp mọi nơi. Ở Moscow” - giọng nói phát âm thành “Mouscow”, kéo dài ra tương tự như ‘nhăn ái’ - ở Baku, ở vài vùng nghỉ mát của Đức, ở Tây Ban Nha.”

“À, Tây Ban Nha. Em có thích nơi ấy không?”

“Cũng tàm tạm. Đường xá xấu lắm. Dân chúng lai da đen một nửa. Castile[421] cằn cỗi và cứng nhắc. Điện Kremlin đẹp hơn cái lâu đài hay là tu viện ở chân núi ấy nhiều...”

“Ý em muốn nói Escorial.”

https://thuviensach.vn

“Phải. Lâu đài của vua Philipp. Một công trình không nhăn ái. Tôi thích điệu nhảy dân gian xứ Catalonia[422] hơn, gọi là vũ điệu *sardana*, trong tiếng kèn mục đồng. Tôi cũng nhảy nữa. Tất cả khoác vai nhau nhảy thành vòng tròn. Kín cả quảng trường luôn. *C’est charmant*[423]. Thế mới nhăn ái. Tôi có mua một cái mũ nồi nhỏ màu xanh, gọi là *boina*, gần giống cái mũ *fez* ấy. Ở đấy đàn ông con trai ai cũng đội mũ này. Tôi đội lúc nằm nghỉ ngoài ban công và cả những lúc khác. Monsieur sẽ thấy nó có hợp với tôi không.”

“Monsieur nào?”

“Người ngồi trong cái ghế này.”

“Tôi cứ tưởng quý ngài Peeperkorn.”

“Ông ấy thấy rồi. Ông ấy bảo, tôi đội đẹp lắm.”

“Ông ấy nói thế à? Nói được hết câu? Nói đến đầu đến đũa để người ta có thể hiểu được?”

“A, có người đang hờn dỗi. Có người giở bài ác ý châm chọc đây... Người ta kiếm cớ chê cười những người cao cả hơn và tốt hơn và nhăn ái hơn mình và cả... *avec son ami bavard de la Méditerranée, son maître grand parleur*[424]! Nhưng tôi không cho phép ai nói xấu bạn bè tôi...”

“Em còn giữ tấm chân dung nội tạng của tôi không?” Chàng cắt ngang giọng nói kia, rầu rĩ hỏi.

Nàng cười. “Để tôi thử tìm xem.”

“Tôi thì đeo tấm của em trong ngực. Ngoài ra tôi có một cái giá nhỏ trên mặt tủ, để ban đêm...”

Chàng không nói hết câu. Peeperkorn đứng lù lù trước mặt chàng. Ông ta đi tìm cô bạn đồng hành, rẽ tấm rèm cửa bước vào phòng và đến thẳng trước chiếc ghế có cô ta đứng đằng sau chuyện trò với người ngồi trên đó. Ông ta mọc lên như cái tháp cao sừng sững ngay sát mũi chân Hans Castorp, khiến anh chàng này dù đang ở trong trạng thái mộng du vẫn biết cần phải đứng lên chứng tỏ sự có giáo dục của mình. Để khỏi đụng vào ông ta chàng phải né người lánh qua một bên, và như thế ba nhân vật chính của vở kịch đứng thành hình tam giác, trung tâm là cái ghế.

Theo phép xã giao của nền văn minh Tây phương, Madame Chauchat buộc phải giới thiệu “hai ông” với nhau. Đây là một người quen cũ - cô ta

https://thuviensach.vn

chỉ vào Hans Castorp - từ lần dưỡng bệnh trước của cô ta. Sự tồn tại của ông Peeperkorn không cần thêm một lời giải thích nào. Cô ta chỉ đơn giản nói tên ông ta với Hans Castorp, và ông người Hà Lan khổng lồ đưa cặp mắt nhạt màu dưới những nếp nhăn biểu lộ sự tập trung cao độ hằn sâu trên vầng trán và hai bên thái dương như những nét hoa văn kỳ lạ, chiếu tướng chàng trai trẻ, trước khi đưa tay cho chàng ta bắt, bàn tay rộng bản, lưng bàn tay lấm tấm vết tàn nhang. Bàn tay thủ lĩnh, một ý nghĩ xẹt qua đầu Hans Castorp, nếu không tính đến những cái móng tay dài nhọn hoắt. Lần đầu tiên chàng đứng dưới tác động trực tiếp của uy quyền tỏa ra từ nhân cách lớn mang tên Peeperkorn ("nhân cách lớn" là cái từ bật ra trong trí bất cứ người nào đứng đối diện với ông ta; chỉ cần nhìn ông ta là người ta thấm thía ý nghĩa của từ này, và còn hơn thế nữa, người ta bất giác tin rằng một nhân cách lớn không thể có hình thức nào khác hơn hình hài trước mắt mình), và tuổi trẻ non nớt của chàng bị đè bẹp dưới sức nặng của người đàn ông lục tuần vai rộng, mặt đỏ gay, mái tóc bạc phơ, với cái miệng rộng đau đớn te tua và bộ râu cằm lơ thơ dài xuống ngực áo gi lê cài kín kiểu thầy tu. Thêm vào đó sự lịch thiệp của Peeperkorn không thể chê vào đâu được.

"Thưa quý ông", ông ta bảo, "- rất hân hạnh. Không, xin ông cho phép - rất hân hạnh! Tối hôm nay được làm quen với ông - một người trẻ tuổi đáng tin cậy - tôi rất ý thức được điều đó, thưa quý ông, tôi toàn tâm toàn ý. Ông rất đáng mến, thưa quý ông; tôi - không có chi! Dứt điểm. Ông hợp ý tôi."

Không thể cãi lại được. Những cử chỉ văn hóa của ông ta quá quả quyết, quá "dứt điểm". Hans Castorp hợp ý ông ta. Và Peeperkorn nảy ra một ý mà ông ta như thường lệ diễn giải chủ yếu qua cử chỉ, được bổ sung hữu hiệu bằng lời qua miệng cô bạn đồng hành của ông ta.

"Cưng ơi", ông ta bảo, "- tốt lắm. Nhưng giờ ta có nên - xin hiểu đúng ý tôi. Cuộc đời rất ngắn ngủi, chừng nào chúng ta còn khả năng đáp ứng những yêu cầu của nó - vậy đấy. Đó là thực tế, cưng à. Quy luật. Không thể khác. Tóm lại, cưng ơi, ngắn gọn và dứt điểm." Ông ta ngừng lời giữa một cử chỉ phó mặc đầy ấn tượng, như thể không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trong trường hợp ở đây vẫn xảy ra một sai lầm quyết định, mặc dù mọi cố gắng cảnh báo của ông ta.

https://thuviensach.vn

Rõ ràng Madame Chauchat rất có kinh nghiệm trong việc phỏng đoán nguyện vọng của ông ta chỉ qua nửa lời. Cô ta bảo:

"Sao lại không nhỉ. Chúng ta có thể ngồi lại thêm một lúc, chơi một ván bài hay uống một chai rượu chẳng hạn. Ông còn chần chừ gì nữa?" Cô ta quay sang Hans Castorp. "Giúp tôi một tay đi chứ! Dĩ nhiên chúng ta không thể mở tiệc chỉ có ba người, phải thêm nhiều người nữa mới vui. Trong phòng khách còn ai không? Ông cố tìm lấy vài người, gọi cả mấy người bạn của ông trên ban công phòng họ xuống đây.

Tôi sẽ mời tiến sĩ Ting-Fu ngồi ở bàn chúng tôi." Peeperkorn xoa xoa tay khoan khoái.

"Cừ lắm", ông ta bảo. "Hoàn hảo. Tuyệt vời. Nhảo nhảo lên, ông bạn trẻ! Chấp hành đi! Chúng ta sẽ tụ tập thành một hội, đánh bài và ăn và uống. Hãy để chúng ta cảm thấy rằng - tuyệt đối, ông bạn trẻ!"

Hans Castorp đi thang máy lên lầu hai. Chàng gõ cửa phòng A. K. Ferge, ông này lôi kéo thêm Ferdinand Wehsal và ông Albin, tất cả bỏ cái ghế nằm lục tục kéo xuống tầng trệt. Người ta tìm thấy ông công tố viên Paravant và cặp vợ chồng Magnus còn đang la cà ngoài đại sảnh, bà Stöhr và cô Kleefeld còn ngồi trong phòng khách. Một cái bàn đánh bài rộng được kéo ra dưới ngọn đèn chùm pha lê giữa phòng giải trí, ghế ngồi và những cái sập nhỏ để đồ ăn được kê xung quanh. Quý ngài Peeperkorn đích thân chào hỏi từng người khách tới nhập bọn, với ánh mắt nhạt màu lịch thiệp dưới những hàng hoa văn kéo lên trán biểu lộ sự tập trung cao độ. Mười hai người ngồi vào quanh bàn, Hans Castorp ngồi giữa vị sếp sòng vương giả và Clawdia Chauchat; người ta soạn ra bộ bài và thẻ đặt cửa để chơi vài ván *vingt et un*; Peeperkorn trịnh trọng gọi cô người lùn bảo mang lên loại rượu trắng Chablis năm 1906, tạm thời ba chai cái đã, và đồ ngọt để ăn kèm, tùy theo giờ này còn kiếm được hoa quả khô hay bánh trái gì cũng được. Ông ta xoa xoa tay tỏ ý hài lòng trước những món đồ được bưng lên, và thể hiện sự mãn nguyện của mình cả bằng lời nói, những lời đứt đoạn không đầu không cuối nhưng đầy vẻ quan trọng, rất thành công trên thực tế, ít nhất là về ấn tượng nhân cách lớn ấy tác động lên tất cả. Ông ta đặt hai bàn tay lên cánh tay hai người ngồi kế bên, giơ cao ngón trỏ móng dài nhọn như mũi giáo yêu cầu cả

https://thuviensach.vn

bàn dành sự chú ý ở mức cao nhất cho chất lỏng tuyệt vời màu hổ phách đựng trong những cái cốc vại trước mặt họ, cho vị ngọt tiết ra từ nho Malaga, cho thứ bánh mì vòng nhỏ rắc muối và hạt anh túc mà ông ta ca ngợi là cao lương mỹ vị của thần linh, đồng thời bằng một cử chỉ văn hóa nhưng dứt điểm ông ta kiên quyết dập tắt từ trong trứng mọi mầm mống phê bình có thể nảy sinh chống lại những từ ngữ đao to búa lớn của mình. Ông ta là người đầu tiên nhận cầm cái, nhưng lát sau đã tình nguyện nhường lại cho ông Albin, vì, nếu người ta hiểu đúng những lời lắp bắp của ông ta, trách nhiệm ấy cản trở ông ta theo đuổi thú ẩm thực.

Rõ ràng ông ta coi cờ bạc chỉ là trò tiêu khiển phụ. Họ chơi ăn tiền một cách tượng trưng thôi - đối với ông ta, chứ thực ra số tiền đặt cửa thấp nhất được quy định ở mức năm mươi *rappen*[425] theo gợi ý của ông ta đã là quá lớn đối với nhiều người tham dự; ông công tố viên Paravant và bà Stöhr mặt cứ hết đỏ lại tái đi từng chặp, bà này thậm chí còn giãy giụa như lên cơn co giật mỗi khi phải quyết định có bốc bài thêm không lúc đã được mười tám điểm. Bà ta rú lên the thé khi bị ông Albin vẻ mặt lạnh tanh rất nhà nghề ném sang cho một lá bài quá cao làm bao nhiêu công tính toán liều lĩnh đổ hết xuống sông xuống biển, và Peeperkorn cười hể hả.

“Cứ kêu đi, kêu to lên, thưa bà!” Ông ta bảo. “Tiếng kêu của bà rất chói tai và đầy sức sống, nó phát ra từ nơi sâu thẳm nhất - uống đi bà, uống cho tinh thần thêm phấn chấn!” Và ông ta rót thêm cho bà nọ một ly, rót cả cho hai người ngồi kế bên và bản thân mình, gọi thêm ba chai nữa, đứng lên cụng ly với Wehsal và với bà Magnus nội tâm héo hắt, vì theo ý ông ta hai người này có vẻ cần được làm phấn chấn hơn ai hết. Nhờ tác dụng của loại rượu quả tình ngon tuyệt, các gương mặt quanh bàn nhanh chóng chuyển sang màu đỏ ở mọi sắc độ, chỉ trừ mỗi một ngoại lệ là ông tiến sĩ TingFu, mặt ông này vẫn giữ nguyên màu vàng tai tái với đôi mắt xếch nhỏ như hai vạch mực tàu. Nhưng trong cờ bạc thì ông ta đỏ không thể tưởng tượng được. Những người khác cũng không chịu kém. Ông công tố viên Paravant mắt đục ngầu thách thức số phận bằng cách đặt hẳn mười franc vào lá bài thứ nhất với một hy vọng rất khiêm tốn, mặt tái nhợt đi khi bốc lá bài thứ hai, và ăn gấp đôi vì ông Albin, mù quáng tin tưởng vào quân As của mình,

https://thuviensach.vn

tuyên bố gấp đôi tiền đặt. Sự căng thẳng không chỉ giới hạn ở cá nhân thủ phạm. Tất cả bị cuốn theo canh bạc đầy kích động, và bản thân ông Albin, mặc dù vẻ mặt lạnh te có thể cạnh tranh với các hồ lì chuyên nghiệp ở sòng bạc Monte Carlo, nơi ông ta theo lời tự thuật từng là khách quen, cũng phải khó nhọc lắm mới giữ được tự chủ. Hans Castorp nâng tiền đặt, cả cô Kleefeld và Madame Chauchat cũng vậy. Người ta chuyển sang chơi *touren*, chơi *baccarat*, chơi *naši-vaši*, và cả trò chơi mạo hiểm *différence*[426]. Người ta reo hò và tuyệt vọng, giận dữ chửi thề và cười nói hả hê, buồn vui tùy thuộc vào sự tráo trở của thần tài, nhưng mọi cảm xúc đều được thể hiện một cách nghiêm túc và chân thật cứ như thể đang trải qua những thăng trầm thực sự của cuộc đời.

Tuy nhiên không phải chỉ có cờ bạc và hơi men là nguyên nhân độc nhất hay chính yếu gây ra sự căng thẳng tinh thần cao độ của những người quanh bàn, làm cho gương mặt họ hừng hực say mê, đôi mắt họ mở to sáng rực, hồi hộp đến mức nín thở, tập trung đến mức gần như đau đớn toàn bộ giác quan vào chỉ một khoảnh khắc này thôi. Đúng ra đó là tác động tinh thần tự nhiên của một cá tính áp đảo trong số những người có mặt, của "nhân cách lớn" giữa bọn họ, của quý ngài Peeperkorn, người nắm quyền lãnh đạo trong bàn tay thủ lĩnh với những cử chỉ linh hoạt của mình và làm mê hoặc tất cả mọi người bằng diễn xuất tài tình đầy ấn tượng trên nét mặt, bằng ánh mắt nhạt màu dưới hệ thống nếp nhăn đồ sộ trên vầng trán, bằng lời nói và sự quả quyết thể hiện rõ rệt trong cử chỉ. Ông ta nói gì? Rặt những lời lộn xộn, và càng uống nhiều ông ta nói năng càng lộn xộn. Nhưng tất cả vẫn nghe như nuốt từng lời từ đôi môi ông ta; miệng cười cười, chân mày rướn cao, đầu gật gật, họ không rời mắt khỏi cái vòng tròn khoanh bằng ngón cái và ngón trỏ bàn tay ông ta với mấy ngón còn lại chĩa ra những cái móng dài nhọn như mũi giáo; họ như bị thôi miên bởi gương mặt vương giả của ông ta, kèm theo lời nói là những cử chỉ linh hoạt thay đổi không ngừng, và không một mảy may chống cự, quên hẳn bản thân, họ để cho mình bị lôi cuốn theo một xúc cảm vượt quá mọi giới hạn sức chịu đựng thông thường của mình. Cái giá phải trả rõ ràng quá lớn đối với một số người trong bọn họ. Bà Magnus thấy khó ở và có nguy cơ bất tỉnh, nhưng nhất định không

https://thuviensach.vn

chịu về phòng mà chỉ bằng lòng nằm nghỉ trên chiếc đi văng và đắp lên trán một tấm khăn ăn nhúng nước, lát sau cảm thấy hơi tỉnh tỉnh bà ta lại lò dò quay trở lại bàn nhập bọn cùng những người kia.

Peeperkorn quy kết nguyên nhân sự khó ở của bà ta là do thiếu hụt chất dinh dưỡng. Bằng những lời đứt đoạn vô cùng trọng đại và ngón tay trỏ giơ lên cao, ông ta sa đà một hồi lâu vào chủ đề ấy. Phải ăn, ăn cho đến nơi đến chốn, để đáp ứng những yêu cầu của cuộc sống, ông ta dạy mọi người và quay ra đòi tiếp tế thêm cho bàn tiệc. Ông ta đặt hẳn một bữa ăn khuya với thịt nguội, pho mát, lưỡi muối, ức ngan, ngỗng rán, xúc xích và giăm bông - những đĩa đồ ăn đầy có ngọn xung quanh trang trí bằng những viên bơ, củ cải đỏ và rau mùi tây, rực rỡ như những bồn hoa được bưng lên. Sáng kiến này được tất cả hưởng ứng nhiệt tình, mặc dù họ vừa mới ăn xong một bữa tối mà về sự thịnh soạn của nó không cần phải bàn thêm một lời nào nữa. Nhưng quý ngài Peeperkorn, chỉ sau vài miếng, đã nổi giận đùng đùng tuyên bố tất cả những thứ này chỉ là đồ "nhảm nhí" - ông ta quát tháo om sòm, bộc lộ bản chất khó lường đáng sợ của một nhân cách lớn quen có các quyết định độc đoán. Cơn thịnh nộ của ông ta lại càng dữ dội khi ai đó dám lên tiếng bênh vực bữa ăn nhẹ này; những mạch máu trên cái đầu vĩ đại của ông ta nổi vồng lên, ông ta thẳng tay đấm xuống bàn, gầm lên gọi tất cả là đồ bỏ - và những người ngồi quanh sượng sùng nín bặt, vì xét cho cùng ông ta là chủ tọa và chủ chi bữa tiệc này và có toàn quyền đánh giá chất lượng của nó theo ý mình.

Nghe thì có vẻ vô lý, nhưng vẻ tức giận rất hợp với ông ta, như Hans Castorp thầm nhận xét. Nó không làm ông ta xấu đi một chút nào, không làm ông ta trở nên nhỏ mọn hay tầm thường, và mặc dù cơn giận tỏ ra vô cớ - không ai dám cả gan liên hệ sự kiện này với lượng rượu ông ta đã tiêu thụ, dù chỉ là tự nhủ một mình - nhưng nó càng làm cho ông ta thêm vương giả và cao ngạo, khiến tất cả mọi người khép nép cúi đầu, không ai dám ăn thêm một miếng nào nữa. Madame Chauchat phải trổ tài xoa dịu ông bạn đồng hành. Cô ta vuốt nhẹ bàn tay thủ lĩnh to tướng nằm yên trên bàn sau cú đấm nảy lửa và đề nghị bằng giọng dàn hòa rằng họ có thể đặt thứ gì khác, một món ăn nóng chẳng hạn, nếu ông ta muốn và ông đầu bếp chịu để cho người

https://thuviensach.vn

ta lôi ra khỏi giường vào giờ này. “Cưng nói đúng”, ông ta bảo, “- được rồi.” Và không gặp khó khăn gì, thậm chí rất khả kính là đằng khác, ông ta chuyển từ trạng thái thịnh nộ sang trạng thái bình thường không qua giai đoạn trung gian, và cầm bàn tay Clawdia đưa lên môi hôn một cách rất ga lăng. Ông ta đòi làm trứng tráng cho mình và cho mọi người - mỗi người một suất trứng tráng với rau thơm và đầy đủ gia vị, để có thể đáp ứng được những đòi hỏi của cuộc sống. Và gửi kèm theo đơn đặt hàng vào trong bếp tờ giấy bạc một trăm franc, để thuyết phục nhân viên ở đó tận tâm với công việc.

Cả sự hài lòng của ông ta cũng được khôi phục hoàn toàn khi những đĩa đồ ăn nóng hổi được bưng lên, vàng ươm và lấm tấm xanh, tỏa ra khắp phòng mùi thơm ấm áp của trứng và bơ. Người ta ăn cùng Peeperkorn và dưới sự giám sát của ông ta, trong lúc ông ta bằng những lời đứt đoạn và những cử chỉ rất văn hóa quả quyết kêu gọi mọi người bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất đối với món quà này của thượng đế. Ông ta đòi rót một vòng mời khắp quanh bàn loại rượu Genever xứ Hà Lan của ông ta, thứ chất lỏng trong suốt thơm nồng mùi ngũ cốc, hơi thoang thoảng hương đỗ tùng, và ép tất cả mọi người cùng kính cẩn nâng ly uống cạn một hơi.

Hans Castorp hút thuốc. Cả Madame Chauchat cũng thưởng thức một điếu thuốc lá lấy ra từ một cái hộp rất đẹp kiểu Nga, nắp sơn hình một cỗ xe tam mã phóng như bay, mà cô ta đặt hờ hững trên bàn, và Peeperkorn không trách cứ những người ngồi cạnh đã buông mình theo thói xấu này, mặc dù bản thân ông ta không hút. Ông ta không hút thuốc bao giờ. Nếu người ta hiểu đúng những câu nói rời rạc của ông ta, thì theo ý ông ta hút thuốc là một trong những cái thú tinh vi mà theo đuổi nó có nghĩa là để mất khả năng hưởng thụ sự cao cả của những tặng vật bình dị của cuộc sống, những tặng phẩm và yêu cầu gần như vượt quá khả năng cảm thụ của chúng ta. “Ông bạn trẻ”, ông ta bảo Hans Castorp, và chàng nhìn như bị mê hoặc vào đôi mắt nhạt màu và những cử chỉ hùng hồn của ông ta - “ông bạn trẻ, - bình dị! Thần thánh! Tốt lắm, ông hiểu đúng tôi. Một chai rượu, một món trứng bốc hơi nghi ngút, một ly ngũ cốc lỏng trong suốt - chúng ta hãy đáp ứng và thưởng thức, hãy tận hưởng nó, hãy thực sự cảm thấy toại nguyện với nó,

https://thuviensach.vn

trước khi - đúng thế, thưa quý ông. Dứt điểm. Tôi biết đủ mọi hạng người, đàn ông và đàn bà, họ xài cocain, hút cần sa, chích ma túy - rất tốt, bạn thân mến! Thực thế! Họ cứ việc! Chúng ta không nên tranh cãi và chỉ trích. Nhưng cái đáng được ưu tiên, điều bình dị, điều cao cả, món quà nguyên thủy của Chúa, điều đó những người này đã hoàn toàn - dứt điểm, ông bạn thân mến. Bị lên án. Bị ruồng bỏ. Không đáp ứng được! Ông tên gì nhỉ, ông bạn trẻ - phải, tôi đã biết, nhưng tôi quên rồi - tội lỗi không phải ở trong cocain, không phải ở trong thuốc phiện, không phải ở trong thói hư tật xấu. Tội lỗi không thể tha thứ được, tội lỗi ấy nằm trong -"

Ông ta đột ngột dừng lời. Cao to lừng lững, quay hẳn người về phía Hans Castorp, ông ta ngừng lời trong một sự im lặng đầy uy quyền và ấn tượng, bắt người nghe phải tự hiểu, với ngón tay trỏ giơ cao, với cái miệng rộng tơi tả dưới làn môi trên trần trụi bị lưỡi dao cạo làm trầy đôi chỗ, nghiêm khắc kéo những nếp nhăn song song chạy ngang qua vầng trán hói lơ thơ tóc bạc, đôi mắt ti hí nhạt màu mở to tiết lộ một ánh kinh hoàng khiếp sợ cái tội ác kia, một lỗi lầm tày trời, một sự bất lực không thể tha thứ, điều mà từ nãy tới giờ ông ta vẫn cố gắng ám chỉ và diễn giải, bằng tất cả sức mạnh nội tâm của một nhân cách lớn hơi nhòe và giờ thì bằng cả sự im lặng không lời... Đó là một nhận xét chung, Hans Castorp thầm nghĩ, tuy nhiên trong đó vẫn có một chút gì hơi hướng cá nhân ông ta, thuộc về bản thân ông ta, người đàn ông oai vệ này; đó là nỗi sợ, nhưng không phải một nỗi sợ nhỏ nhặt thông thường, mà trong đôi mắt đó lúc này như đang cháy lên một tia sáng hãi hùng khủng khiếp, và lòng kính trọng ở Hans Castorp quá cao khiến chàng không thể nào không rung động tâm can trước phát hiện này, bất chấp tất cả những ác cảm trước đó của chàng đối với người bạn đồng hành vương giả của Madame Chauchat.

Chàng cụp mắt nhìn xuống gật đầu, chứng tỏ mình đã hiểu diễn giả vĩ đại ngồi bên cạnh.

"Điều đó đúng", chàng đáp. "Rất có thể đó là tội lỗi - và là một biểu hiện bất lực - say mê theo đuổi những thú vui tinh vi đến nỗi không còn khả năng tiếp nhận những tặng vật tự nhiên và bình dị của cuộc sống, những tặng vật thực ra vô cùng to lớn và thiêng liêng. Nếu tôi hiểu đúng thì đó là quan điểm

https://thuviensach.vn

của ông, thưa quý ngài Peeperkorn, và mặc dù trước nay chưa hề nghĩ tới điều này nhưng nhân đây tôi vẫn xin được ủng hộ quan điểm ấy bằng tất cả niềm tin vững chắc của chính mình. Cũng phải nói thêm rằng hiếm khi những tặng vật tốt lành và bình dị của cuộc sống được hưởng sự trân trọng công bằng xứng đáng với nó. Đa số con người ta quá nhu nhược và lơ đãng, quá vô lương tâm và mù quáng để có thể đánh giá đúng giá trị của những món quà này, có lẽ thế."

Người đàn ông đồ sộ tỏ ra hài lòng tột đỉnh. "Ông bạn trẻ", ông ta bảo, "- tuyệt lắm. Xin cho phép tôi - không thêm một lời nào nữa. Xin mời ông nâng cốc cùng tôi, chúng ta hãy vòng tay quàng vào nhau và cùng cạn chén. Thế chưa có nghĩa là tôi muốn ngay lập tức xưng hô anh em với ông - đúng ra tôi vừa mới định đề nghị ông điều này, nhưng đã nghĩ lại vì e rằng như thế hơi nóng vội. Vậy thì, một ngày nào đó, sắp tới thôi - ông cứ tin lời tôi! Trừ phi ông có nguyện vọng ngay lập tức -"

Hans Castorp tỏ ý tán thành đợi một thời gian nữa theo ý Peeperkorn.

"Tốt, ông bạn trẻ. Tốt lắm, chiến hữu. Bất lực - đúng. Đúng một cách kinh dị. Vô lương tâm - rất đúng. Tặng vật - không đúng. Đòi hỏi mới đúng! Những đòi hỏi thiêng liêng và đầy nữ tính của cuộc sống đối với danh dự và nam tính của chúng ta -"

Hans Castorp chợt nhận ra là Peeperkorn đã say khướt. Nhưng tình trạng say sưa của ông ta không có một chút gì tầm thường hay đáng hổ thẹn, không làm mất tư cách, mà kết hợp một cách hài hòa với bản chất vương giả trong con người ông ta tạo nên một ấn tượng áp đảo khiến tất cả mọi người phải cúi đầu e sợ. Bản thân Bacchus[427], Hans Castorp tự nhủ, khi say cũng dựa vào những kẻ tùy tùng vui nhộn mà không đánh mất một mảy may uy tín thần thánh của mình. Điều quyết định ở đây là ai say, một nhân cách lớn hay một tên thợ dệt. Trong thâm tâm chàng cố tránh không để lòng kính trọng người đồng hành vĩ đại kia bị giảm sút, mặc dù những cử chỉ văn hóa đã thiếu chính xác và ông ta đã bắt đầu líu lưỡi.

"Người anh em", Peeperkorn lè nhè, tấm thân đồ sộ kiêu hãnh trong cơn say tự do đổ vật vào lưng ghế, cánh tay duỗi dài, bàn tay khép hờ thành một nắm đấm lỏng lẻo thỉnh thoảng đập nhẹ xuống mặt bàn, "- một ngày nào đó

https://thuviensach.vn

sẽ là anh em - trong tương lai gần, trước tiên phải suy nghĩ chín chắn - tốt lắm. Dứt điểm. Cuộc sống - ông bạn trẻ, đó là một người đàn bà, một người đàn bà nằm duỗi dài với bộ ngực căng phồng và cái bụng trắng ngần giữa cặp hông nở nang, với đôi cánh tay mảnh dẻ và cặp đùi tròn trĩnh, với đôi mắt lim dim mời mọc. Đầy thách thức và khêu gợi, cô ả đòi hỏi phẩm chất cao nhất của chúng ta, năng lực đàn ông và niềm ham muốn của chúng ta, đứng trước cô ả chúng ta chỉ có một trong hai lựa chọn, thắng hay bại. Thắng hay bại - thất bại nhục nhã, ông bạn trẻ, ông có hiểu như thế là thế nào không? Sự đầu hàng của cảm xúc trước sự sống, đó là bất lực, đối với nó không có sự khoan hồng, không có lòng thương hại, không còn danh dự, chỉ có sự trừng phạt và ruồng bỏ trong tiếng cười mai mỉa - dứt điểm, ông bạn trẻ, ván bài chấm dứt, ông thua trắng... Nhục nhã và hổ thẹn là những từ ngữ quá nhẹ đối với tâm trạng đau đớn tơi bời, đối với sự sỉ nhục ghê gớm này. Đó là kết cục thảm hại của một người đàn ông, là địa ngục thất vọng, là tận thế...”

Trong lúc nói người đàn ông Hà Lan càng ngày càng ngả người ra phía sau, mái đầu vương giả dần dần cúi gục xuống ngực như người ngủ gật. Nhưng đến câu cuối ông ta giơ cao nắm tay lỏng lẻo giáng một cú đấm nặng trịch xuống bàn, khiến chàng Hans Castorp thư sinh, thần kinh đã căng như dây đàn vì cờ bạc và hơi men và vì khung cảnh kỳ quái bao quanh, giật thót mình kính cẩn ngước mắt nhìn lên. “Tận thế” - cái từ này mới phù hợp với ông ta làm sao! Hans Castorp không nhớ mình đã bao giờ được nghe từ này, ngoại trừ trong giờ học tôn giáo ở trường. Đó chẳng phải là sự ngẫu nhiên, chàng nghĩ bụng, vì ai trong số những người quen của chàng có thể nảy ra ý định sử dụng khái niệm ghê gớm tột cùng này, hay nói đúng hơn, ai là người có đủ tầm vóc để mở miệng nói ra cái từ sấm sét ấy? Ông Naphta bé nhỏ có lẽ rất muốn mượn khái niệm ấy để phô trương thanh thế; nhưng đó sẽ chỉ là một sự lạm dụng đầy sáo rỗng, trong khi từ cửa miệng Peeperkorn cái từ sấm sét ấy được giáng xuống với toàn bộ sức mạnh phán xét và hủy diệt kinh hồn của nó, tóm lại, với sức mạnh long trời lở đất của thượng đế. ‘Lạy Chúa - một nhân cách lớn!’ Chàng kính cẩn tự nhủ đến lần thứ một trăm. ‘Mình được ngồi gần một nhân cách lớn, và đó lại là người đồng hành của

https://thuviensach.vn

Clawdia!’ Chàng ngồi một tay xoay xoay ly rượu trên bàn, tay kia thọc trong túi quần, mắt nheo lại vì khói điếu thuốc lá ngậm vắt vẻo bên mép, đầu óc cũng đã hơi biêng biêng. Lẽ ra chàng nên ngậm miệng lại là khôn nhất, để cho lời tuyên bố sấm sét kia kết thúc vấn đề. Tại sao giọng nói thiếu tự nhiên của chàng còn cất lên làm gì? Nhưng dưới sự dạy dỗ của hai ông thầy dân chủ - cả hai đều dân chủ từ trong bản chất, mặc dù một ông ra sức chối cãi điều ấy - chàng đã quen thói tranh luận, và không nhịn được nhất định phải bày tỏ ý kiến theo cái cách ngây thơ của mình. Chàng bảo:

“Nhận xét của ông, thưa quý ngài Peeperkorn”, (“nhận xét” là cái quái gì, chẳng lẽ người ta có thể “nhận xét” ngày tận thế), “đã đưa những ý nghĩ của tôi trở về với nguyên nhân gây ra tội lỗi ở đời, cụ thể là sự coi thường những tặng phẩm bình dị và thiêng liêng của cuộc sống - thiêng liêng là cách diễn đạt của ông, tôi thì muốn gọi là cổ điển - những tặng phẩm lớn lao bị người ta rẻ rúng để say mê theo đuổi những thú vui cầu kỳ - ‘say mê’, đó là lời của một trong hai chúng ta - trong khi những tặng phẩm lớn lao kia cần được ‘trân trọng’ và ‘ngưỡng mộ’. Nhưng chính ở chỗ này tôi lại thấy cần lật ngược vấn đề - xin lỗi ông, tôi là người bản chất hay lật ngược vấn đề, mặc dù tự tôi cũng hoàn toàn lĩnh hội được rằng không có lý do lớn lao gì để bào chữa cho các tội lỗi kia - vậy là, nếu xét theo một khía cạnh khác thì lời bào chữa cho tội lỗi có thể nằm chính trong sự ‘bất lực’ mà chúng ta vừa nhắc đến. Ông đã nói về nỗi khủng khiếp khi lực bất tòng tâm bằng những điều có tầm vóc lớn lao khiến tôi chấn động tâm can, hẳn ông cũng thấy. Nhưng theo ý tôi, con người tội lỗi không phải là không ý thức được nỗi khủng khiếp này; ngược lại là đằng khác, họ dành cho nó một sự tôn trọng xứng đáng, bằng cách để mặc cho sự bất lực của cảm xúc trước những tặng vật cổ điển của cuộc sống đẩy mình vào tội lỗi. Bởi chúng ta không nên và không cần phải coi tội lỗi là điều sỉ nhục cuộc sống, nó hoàn toàn có thể được coi là biểu hiện tôn thờ cuộc sống, chừng nào những thói hư tật xấu tinh vi kia được sử dụng như phương tiện giúp người ta tìm khoái cảm, từ chuyên môn gọi là chất kích thích, để củng cố và nâng cao sức mạnh của cảm xúc, thế cho nên có thể nói mục đích và ý nghĩa của cuộc sống cũng là tình yêu trong cảm xúc, là cố gắng bất lực săn lùng cảm xúc... Tôi muốn nói rằng...”

https://thuviensach.vn

Chàng có biết mình đang nói cái gì không? Chẳng phải đó là một sự lạm dụng dân chủ đến mức vô liêm sỉ khi nói "một trong hai chúng ta", làm như nhân cách lớn kia và chàng cá mè một lứa không bằng? Phải chăng chàng có can đảm để nói ra điều đó là nhờ vin vào quá khứ, cái quá khứ phủ bóng đen mờ ám lên quyền sở hữu trong hiện tại? Ghen tuông nào đã khiến chàng mù quáng đến mức lao vào phân tích "tội lỗi" một cách tự phụ nhường kia? Giờ phải làm sao tìm cách thoát thân, vì không còn nghi ngờ gì nữa, chàng đã cả gan vuốt râu hùm.

Quý ngài Peeperkorn giữ nguyên tư thế nửa nằm nửa ngồi đầu gục xuống ngực trong suốt thời gian vị khách của ông ta ba hoa thiên địa, người ta có thể tưởng rằng không một lời nào của Hans Castorp lọt vào tâm trí ông ta. Nhưng giờ đây, khi chàng trai trẻ lúng túng ngừng lời, ông ta bắt đầu vươn người ngồi thẳng dậy, rất từ từ, mỗi lúc một cao hơn cho đến hết tầm cao của mình, đồng thời mái đầu vương giả của ông ta dần dần căng phồng và đỏ tía lên, những đường hoa văn trên trán bị đẩy lên cao xô vào nhau, đôi mắt ti hí mở rộng hết cỡ phóng ra tia nhìn không màu lạnh lùng đầy đe dọa. Tai họa đến nơi rồi! Một trận cuồng phong đang ầm ầm kéo đến, so với nó cơn giông tố lúc nãy chỉ là một đám mưa bóng mây. Môi dưới quý ngài hằm hằm ép chặt vào môi trên khiến hai bên mép xệ xuống và cái cằm chìa ra, trong khi cánh tay phải quý ngài chầm chậm nhấc lên khỏi mặt bàn đưa lên cao ngang đầu và cao hơn nữa, bàn tay siết chặt lại thành nắm đấm khổng lồ, lấy đà chuẩn bị giáng một đòn hủy diệt xuống đầu anh chàng dân chủ lắm lời, người về phần mình đang sợ gần chết nhưng vẫn mạo hiểm hoan hỉ thưởng ngoạn bức tranh đầy ấn tượng mở ra trước mắt có thể lấy làm minh họa mẫu mực cho cơn giận lôi đình của một quốc vương. Cố nén nỗi sợ và ý muốn bỏ chạy tháo thân, chàng vội vàng rào đón:

"Dĩ nhiên tôi đã rất thiếu sót khi trình bày ý kiến của mình. Tất cả chỉ là vấn đề tầm cỡ mà thôi. Cái gì có tầm cỡ thì không thể gọi là tội lỗi được. Tội lỗi không bao giờ có tầm vóc lớn. Những thói hư tật xấu tinh vi kia cũng không. Nhưng từ thời thượng cổ con người đã nắm trong tay một phương tiện hữu hiệu trợ giúp công cuộc săn lùng cảm xúc, một chất kích thích thuộc về hàng những tặng vật cổ điển của cuộc sống, đủ cả những đặc tính

https://thuviensach.vn

bình dị và thiêng liêng, không thể coi là tội lỗi, thậm chí tôi xin được gọi là có tầm cỡ. Ý tôi muốn nói đến rượu, một món quà thần thánh tặng cho con người. Theo truyền thuyết của các dân tộc cổ đại thì đó là phát kiến nhân từ của một vị thần, từ đấy mới bắt đầu có nền văn minh nhân loại, cho phép tôi được lưu ý ông điều đó. Vì như chúng ta đã biết, nhờ nghệ thuật trồng nho và ép rượu, nhân loại mới thoát ra khỏi tình trạng ăn lông ở lỗ và trở nên có văn hóa; cho đến tận ngày nay các dân tộc nắm được nghệ thuật này vẫn được coi - hay tự coi mình - là văn minh hơn, trong khi các dân tộc không biết đến cây nho bị coi là Kimmerians[428], đó hẳn là một điều rất đáng quan tâm. Bởi như người ta vẫn nói, văn minh hoàn toàn không phải là một vấn đề thuộc về lý trí, về sự xét đoán tỉnh táo và ngôn ngữ; đúng ra nó liên quan nhiều hơn đến tinh thần, đến sự phấn chấn và bốc đồng trong cảm xúc - hy vọng tôi không bị coi là thiếu lễ độ khi mạo muội đặt câu hỏi, chẳng hay trong lĩnh vực này quý ngài có cùng một ý với tôi không?”

Một tay láu cá, anh chàng Hans Castorp này. Hay, như ông Settembrini đã có lần diễn tả một cách rất văn chương và giàu hình tượng, chàng đúng là một người “khéo đánh trống lảng”. Lỡ lời đến mức hỗn xược trong giao tiếp với những nhân cách lớn - rồi sau đó trơn như lươn khôn khéo thoát ra khỏi thế kẹt. Trước tiên, trong lúc nước sôi lửa bỏng anh chàng đã nhanh trí rặn ra một bài phát biểu ngẫu hứng cứu vãn danh dự cho người say; sau đó làm bộ tình cờ đưa đẩy câu chuyện về chủ đề “văn minh”, điều mà người ta khó lòng tìm thấy trong tư thế hăm dọa đầy bạo lực của quý ngài Peeperkorn; và cuối cùng hoàn toàn dẹp bỏ tư thế này của người đối thoại bằng cách đặt cho ông ta một câu hỏi không thể trả lời với nắm đấm giơ cao. Nét mặt người đàn ông Hà Lan đồ sộ từ từ giãn ra, cơn hồng thủy dần dần rút đi; cánh tay ông ta chậm rãi hạ xuống bàn, mái đầu hết căng phồng. “Lần này ta tha cho!” Câu hăm dọa vuốt đuôi như hiện rõ trên nét mặt chỉ còn rơi rớt một chút vẻ tức giận của ông ta, mây đen đã tan gần hết. Madame Chauchat xen vào rất đúng lúc và lưu ý người bạn đồng hành của mình về tâm trạng rã đám của bàn tiệc.

“Bạn thân mến ơi”, cô ta nói bằng tiếng Pháp, “ông bỏ rơi những người khách khác để dành toàn bộ sự quan tâm cho một mình quý ông này. Tất

https://thuviensach.vn

nhiên ông có nhiều điều quan trọng để trao đổi với ông ta, nhưng khách khứa gần như không còn ai chơi bài nữa, em sợ rằng người ta đã cảm thấy chán. Ta có nên chấm dứt bữa tiệc ở đây không?"

Peeperkorn quay ra nhìn quanh bàn tiệc. Đúng thế: tinh thần rã đám, trạng thái ù lì chán nản thể hiện khắp nơi. Thực khách mạnh ai người ấy quậy như một lớp học vắng thầy. Nhiều người đã ngủ gà ngủ gật. Peeperkorn lập tức ra tay chấn chỉnh tình hình. "Thưa các quý vị!" Ông ta cất tiếng kêu gọi với ngón tay trỏ giơ cao - cái ngón tay móng nhọn như mũi giáo không khác gì một thanh gươm hay một ngọn cờ giương cao kêu gọi xung trận, và giọng ông ta vang lên như lời hiệu triệu 'Ai không hèn nhát, theo ta!' - Tình trạng thoái trào vừa mới chớm bị chặn đứng ngay khi vị thủ lĩnh cất tiếng gọi, uy tín của ông ta lập tức phát huy tác dụng thức tỉnh và lôi cuốn tinh thần mọi người. Người ta nhổm cả dậy, nét mặt đang uể oải tươi lên, vừa mỉm cười vừa gật đầu nhìn vào đôi mắt nhạt màu dưới những hàng nếp nhăn thần tượng trên vầng trán vị minh chủ oai phong lẫm liệt. Ông ta lại mê hoặc và thu hút họ vào nhiệm vụ, bằng cách khép mũi nhọn của ngón trỏ vào với ngón cái thành một vòng tròn và chĩa ra xung quanh những cái móng của các ngón còn lại. Ông ta xòe bàn tay thủ lĩnh to bè ra dấu che chắn và đè nén tiếng ồn, từ đôi môi đau đớn te tua của ông ta thoát ra những lời lẽ mơ hồ đứt đoạn, nhưng nhờ được yểm trợ bằng một nhân cách lớn nên vẫn đầy quyền lực và gây tác động áp đảo lên tâm trạng những người ngồi quanh.

"Thưa các quý vị - tốt lắm. Thể xác, thưa quý vị, là thứ - dứt điểm. Không - xin quý vị cho phép tôi - yếu hèn, trong *Kinh Thánh* ghi rõ. 'Yếu hèn', tức là không đáp ứng được các đòi hỏi - nhưng ở đây tôi muốn kêu gọi quý vị - nói tóm lại và ngắn gọn, thưa quý vị, tôi kêu gọi. Quý vị sẽ bảo tôi: giấc ngủ. Đúng, thưa các quý vị, tuyệt đối, chính xác. Tôi yêu quý và trân trọng giấc ngủ. Tôi ái mộ khoái cảm sâu lắng, ngọt ngào, phấn chấn của nó. Giấc ngủ là một trong những - ông gọi là gì nhỉ, ông bạn trẻ? - Một trong những tặng vật cổ điển của cuộc sống, mà là tặng phẩm hàng đầu, hảo hạng - không có chi - là tặng phẩm cao quý nhất, thưa quý vị. Nhưng xin quý vị hãy nhớ lại đi, chỉ một điều này thôi: Gethsemane[429]! *'Người gọi Petros cùng hai con trai của Zebedee theo mình. Và nói với bọn họ: Hãy ở lại đây và thức canh*

https://thuviensach.vn

*cùng ta.’* Quý vị nhớ ra chưa? *‘Người đến chỗ họ và thấy họ ngủ quên, bèn bảo Petros: Chẳng lẽ các ngươi không thể thức được lấy một giờ cùng ta?’* Thấm thía, thưa quý vị. Sâu sắc. Cảm động. *‘Và tới và lại thấy họ đang ngủ, mắt họ ríu lại. Và bảo họ: Lúc này mà các ngươi muốn ngủ, muốn nghỉ ngơi? Hãy xem, giờ của ta đã điểm -’* Thưa quý vị: đau đớn, xuyên thấu trái tim.”

Thế là tất cả mọi người đều cảm thấy xúc động và hổ thẹn tận đáy linh hồn. Ông ta đã chắp hai bàn tay lại trước ngực, trước chòm râu cằm lưa thưa, đầu hơi cúi xuống. Đôi mắt bạc màu dại đi cùng với những lời kể lể về nỗi đau và sự đơn độc đón chờ cái chết tuôn lên trên đôi môi tơi tả. Bà Stöhr khóc nức lên. Bà Magnus thở hắt ra một hơi dài não nuột.

Những câu in nghiêng tiếp theo là lời trích trong *Kinh Thánh*.

Ông công tố viên Paravant cảm thấy trách nhiệm đại diện cộng đồng nằm trên vai mình, bèn hạ giọng thay mặt mọi người trong bàn tiệc có mấy lời an ủi gửi đến vị chủ tọa và khẳng định lòng trung thành của họ đối với ông ta. Chắc là có sự hiểu lầm, chứ ở đây tất cả mọi người đều tươi tỉnh, vui nhộn và hoạt bát, sẵn sàng dấn thân làm bất cứ việc gì bằng tất cả tấm lòng. Thật là một buổi tối tuyệt vời, một bữa tiệc linh đình, phải nói là vô tiền khoáng hậu - đó là cảm nghĩ của tất cả mọi người, và trong lúc này không ai trong số họ nghĩ đến món quà quý báu của cuộc sống là giấc ngủ. Quý ngài Peeperkorn có thể tin tưởng vào bọn họ, vào từng người trong số họ.

“Cừ lắm! Tuyệt lắm!” Peeperkorn hài lòng reo lên và vươn người ngồi thẳng dậy. Ông ta thôi chắp tay mà dang rộng cánh tay, lòng bàn tay mở ra hướng thẳng về phía trước như kiểu cầu cúng của người đa thần giáo. Gương mặt vương giả của ông ta vừa mới u ám vì một nỗi đau khắc khổ, giờ đây tươi tắn lên, nở nang ra, thậm chí trên má còn thấp thoáng một lúm đồng tiền[430] tinh nghịch. “Giờ ta phải hưởng thụ -”, ông ta bảo và đòi lấy thực đơn ra, đưa lên mắt một cái kính kẹp mũi gọng sừng nhô cao đến trán, rồi đặt thêm rượu sâm panh, ba chai Mumm & Co., *Cordon rouge*[431] đặc biệt chua; kèm theo là *petits fours*, một loại bánh nhỏ hình nón ngon tuyệt, vỏ ngoài xốp như bánh bích quy, bên trong là sôcôla trộn với kem hạt hồ trăn tử, được dọn ra trên những tấm giấy lót ren rua rất mỹ thuật. Bà Stöhr liếm cả mấy

https://thuviensach.vn

đầu ngón tay khi ăn. Ông Albin nét mặt thản nhiên thành thạo tháo lưới kẽm bọc nút chai rượu sâm panh đầu tiên, đợi cho cái nút bấc hình cây nấm bật ra khỏi cổ chai bắn lên trần nhà nổ giòn như tiếng súng bắn đạn giả của trẻ con, rồi nhã nhặn bọc chai rượu vào trong một tấm khăn ăn và lịch sự rót ra từng ly. Rượu sủi bọt thấm ướt cả tấm khăn trải bàn. Người ta nâng những chiếc ly nông lòng lên cụng vào nhau lanh canh và ngửa cổ uống cạn hơi đầu tiên, để cho dòng chất lỏng lạnh buốt thơm tho thấm vào thành bao tử rạo rực như điện giật. Những cặp mắt sáng long lanh. Ván bài đã hết, nhưng không ai nghĩ đến chuyện dọn dẹp quân bài và tiền đặt cửa bề bộn trên bàn. Họ buông mình theo một sự nhàn rỗi đầy khoan khoái, trao đổi dăm ba câu chuyện rời rạc, bản thân nó trong nguyên gốc có thể rất hay ho và tươi đẹp, nhưng trên đường đến tai người nghe đã bị cặp môi và cái lưỡi tê liệt làm cho biến dạng thành những lời ngọng nghịu không đầu không cuối, khiếm nhã và vô nghĩa lý, đủ khiến người ở trạng thái tỉnh táo xấu hổ và tức giận, nhưng giờ đây không gây phản ứng nào ở người tham dự, vì rốt cuộc tất cả đều chìm trong một tâm trạng buông thả vô trách nhiệm như nhau. Bà Magnus đỏ ửng tai thú nhận, bà ta cảm thấy như có sự sống chảy rần rật khắp người mình, và ông Magnus có vẻ không khoái chí khi nghe mấy lời này. Hermine Kleefeld dựa hẳn người vào vai ông Albin lúc chìa ly cho ông này rót thêm rượu. Peeperkorn vừa chỉ đạo bữa tiệc bằng những cử chỉ văn hóa với móng tay dài vừa tổ chức việc cung cấp và tiếp tế kịp thời: sau rượu sâm panh tới cà phê, mỗi người một ly mocca đúp, rồi lại một vòng “bánh mì” và các loại chất cay khác, rượu mơ, rượu mùi Chartreuse, rượu ngọt vanille và rượu anh đào Maraschino cho các bà. Tiếp theo còn có cá muối chua và bia, cuối cùng là trà, cả trà tàu lẫn trà hoa cúc dành cho những người đã giã từ sâm panh và rượu ngọt nhưng cũng không muốn theo gương quý ngài trở lại với những thứ nặng đô hơn. Vì sau lúc nửa đêm ông ta cùng với Madame Chauchat và Hans Castorp chuyển sang giải khát bằng một chai rượu đỏ Thụy Sĩ, và quý ngài - có vẻ khát thực sự - dốc hết ly này đến ly khác thứ chất lỏng mộc mạc sủi bọt ấy vào cổ họng.

Bữa tiệc còn kéo dài đến quá một giờ, các thực khách phần vì bị cơn say nặng như chì níu chân, phần vì nổi ý ngông cuồng muốn phá đời một đêm,

https://thuviensach.vn

phần vì chịu tác động của nhân cách lớn mang tên Peeperkorn - không ai muốn noi tấm gương tai hại của thánh tông đồ Petros và thú nhận sự yếu hèn về thể xác của mình. Nhìn chung về phương diện này phái nữ có vẻ dai sức hơn phái nam. Vì trong khi các ông, mặt đỏ hay tái, chân duỗi dài, má phồng lên, chỉ thỉnh thoảng nâng lên hạ xuống cái ly một cách máy móc và không tỏ vẻ gì là hăng hái vào việc nữa, thì các bà lại tỏ ra hoạt bát hơn nhiều. Hermine Kleefeld ngồi chống cùi chỏ xuống bàn, áp má vào bàn tay cười khoe men răng cửa với ông Ting-Fu cũng đang khúc khích, trong khi bà Stöhr õng ẹo rụt cằm vào giữa đôi vai nhô cao, tìm cách kéo ông công tố viên Paravant về với những ham muốn của cuộc sống. Bà Magnus thì đã xong phim từ lâu, bà ta ngả hẳn vào lòng ông Albin và dang tay kéo cả hai tai ông này, trước cảnh tượng ấy ông Magnus không bất bình thì chớ lại còn có vẻ cảm thấy nhẹ nợ. Anton Karlovitsch Ferge được yêu cầu kể lại không biết đến lần thứ mấy cơn sốc phế mạc của ông ta, nhưng vì không điều khiển được cái lưỡi ngọng nghịu nên đành chào thua và thật thà thú nhận sự phá sản của mình, được đồng bọn nhao nhao hưởng ứng và lấy đó làm lý do để uống thêm một chầu nữa. Wehsal bỗng cay đắng ngồi khóc ti tỉ, vì một lý do nào đó nằm sâu dưới đáy linh hồn thảm hại của gã mà gã không thể bộc bạch cùng đồng bọn vì sự bất lực của cái lưỡi. Họ xúm vào khôi phục tinh thần cho gã bằng cà phê và cognac, nhưng những cơn nấc vẫn dội lên trong ngực làm rung rung cái cằm nhăn nhúm ướt nước mắt của gã, hình ảnh ấy đánh thức mối quan tâm to lớn của Peeperkorn, ông ta lại giơ cao ngón tay trỏ và kéo những đường hoa văn lên trán kêu gọi sự chú ý của mọi người tập trung vào hiện tượng này.

“Đó là -” ông ta bảo. “Đó thật là - Không, xin phép quý vị: thần thánh! Cưng ơi, lau cái cằm cho ông ta, lấy khăn ăn của ta đây này! Hay thôi, đừng, đừng lau! Tự ông ta muốn để thế. Thưa các quý vị - thần thánh! Thần thánh theo mọi nghĩa, cả Thiên Chúa giáo lẫn đa thần giáo! Một hiện tượng nguyên thủy! Một hiện tượng hàng đầu - thượng thặng - Không, không, đó là -”

“Đó là” và “đó thật là” trở nên thành phần chính trong những mệnh lệnh chỉ đạo của ông ta, đi kèm với những động tác múa may vẫn còn khá chính

https://thuviensach.vn

xác mặc dù đã có vẻ hơi hề. Ông ta có cái cách đưa vòng tròn làm bằng ngón cái và ngón trỏ khum lại với nhau lên ngang tai, đầu nghiêng nghiêng né ra xa vẻ tinh quái đùa cợt - cứ chỉ ấy khơi dậy ở người xem cảm xúc giống như khi chứng kiến cảnh ông thầy cúng già của một nền văn hóa xa lạ vén vạt áo dài nhảy múa trước bàn thờ trong một nghi lễ tế thần. Rồi, tăng sự đồ sộ chiều ngang của mình bằng cách quàng tay lên lưng ghế người ngồi cạnh, ông ta làm tất cả mọi người sửng sốt khi vẽ lên trước mắt họ bức tranh sinh động của buổi ban mai, một buổi sáng mùa đông u ám và băng giá, với ngọn đèn ngủ thao láo hắt ánh sáng vàng vọt qua cửa sổ rọi lên những cành cây khẳng khiu trong sương mù lạnh buốt tiếng quạ kêu... Bằng những lời bóng gió và ẩn dụ ông ta biết cách đánh thức trí tưởng tượng của người nghe để người ta tự hình dung ra cảnh đời ảm đạm một cách ấn tượng nhất khiến họ rùng mình, nhất là khi ông ta mô tả việc tắm nước lạnh buổi sáng sớm, rằng người ta nhúng một miếng bọt biển lớn vào thau nước ra sao rồi vắt lên gáy như thế nào để cho những giọt nước lạnh như băng chảy tràn xuống cổ xuống vai, và ca ngợi cảm giác ấy là thần thánh. Đó chỉ là một ví dụ bên lề để lưu ý người ta quan tâm đến những điều giản dị trong đời, một sản phẩm ngẫu hứng tuyệt vời mà ông ta bỏ rơi ngay phút sau đó để quay lại dành toàn bộ các giác quan và cảm xúc của mình cho bữa tiệc đêm đã có mòi phóng túng. Ông ta tỏ tình với tất cả các sinh linh giống cái trong tầm tay với, không chọn lựa và không phân biệt đó là ai. Ông ta tán tỉnh cô người lùn đến nỗi con người tàn tật ấy cười nhăn cả khuôn mặt già khằng to quá khổ. Ông ta không tiếc lời ca ngợi bà Stöhr, khiến cho người đàn bà thô thiển càng vai xo cổ rụt làm duyên làm dáng quá mức tưởng như đã phát khùng. Ông ta cầu xin được của ả Kleefeld một cái hôn lên đôi môi rộng tả tơi, và thậm chí còn tìm cách lấy lòng cả bà Magnus héo hon - nhưng tất cả những cái đó không hề phương hại đến sự chăm sóc tận tâm và dịu dàng ông ta dành cho cô bạn đồng hành, lúc lúc ông ta lại âu yếm đưa bàn tay cô nàng lên môi hôn một cách rất đỗi ga lăng. “Rượu”, ông ta lắp bắp, “đàn bà - đó là - đó thật là - xin cho phép tôi - ngày tận thế - Gethsemane...”

Gần hai giờ sáng chợt có tin “lão già” - tức là ông cố vấn cung đình Behrens - đang trên đường kéo quân đến dãy phòng giải trí. Các thực khách

https://thuviensach.vn

không còn hồn vía bỏ chạy tứ tung. Ghế ngồi và thùng nước đá bị xô đổ lổng chổng. Người ta chen lấn tìm đường tẩu thoát qua lối phòng đọc. Peeperkorn lại nổi trận lôi đình vì bữa tiệc của ông ta chấm dứt đột ngột kiểu này, ông ta giộng một cú đấm vương giả xuống mặt bàn và gầm lên sau lưng những người chạy trốn câu gì như "bầy nô lệ đớn hèn", nhưng cũng chịu để tai nghe Hans Castorp và Madame Chauchat khuyên nhủ và tạm nguôi ngoai với ý nghĩ rằng một bữa tiệc đã kéo dài sáu giờ đồng hồ thì cũng có thể kết thúc được rồi. Thêm vào đó có lẽ đã tới lúc nên thưởng thức sự ngọt ngào thần thánh của giấc ngủ, hai người kia nhắc nhở, và cuối cùng ông ta bằng lòng để họ đưa mình về giường.

"Lại đây cho ta dựa, cưng! Đỡ giùm bên kia, ông bạn trẻ!" Ông ta bảo Madame Chauchat và Hans Castorp. Họ giúp ông ta nhấc tấm thân đồ sộ lên khỏi ghế, đưa tay cho ông ta vịn, và thế là treo giữa hai người, chân xoạc ra, đầu ngoẹo xuống một bên vai nhô cao, ông ta chập chững lên đường về phòng, lúc xô người này lúc dúi người kia hết sang trái lại sang phải tùy theo bước chân nghiêng ngả của mình. Có người nâng đỡ và dẫn đường kiểu này quả là một sự xa hoa vương giả. Nếu cần chắc hẳn ông ta vẫn tự đi được - nhưng ông ta không thèm cố gắng, ông ta thấy không cần phải hạ mình che giấu tình trạng say xỉn đáng xấu hổ làm gì. Bởi ông ta tuyệt đối không cảm thấy hổ thẹn chút nào, ngược lại là đằng khác, ông ta rất khoái chí vì phát hiện ra cái thú giả bộ nghiêng ngả để cố tình xô đẩy hai người phụ tá. Tự ông ta cũng thú nhận lúc đi đường:

"Mấy cưng ơi - tầm bậy thật. Tất nhiên ta chẳng - nếu lúc này - thử nhìn xem! Nực cười..."

"Nực cười lắm!" Hans Castorp đồng tình. "Không còn nghi ngờ gì nữa. Người ta tỏ lòng trân trọng tặng vật cổ điển của cuộc sống và thẳng thắn nghiêng ngả vì danh dự. Mặt khác thật tình... Tôi cũng đã lãnh đủ, nhưng mặc dù say quắc cần câu tôi vẫn ý thức được rõ ràng rằng mình đang có cái hân hạnh đưa một nhân cách lớn về giường ngủ, có thể nói là cơn say chẳng có bao nhiêu quyền lực đối với tôi, mặc dù về mặt tầm cỡ thì tôi hoàn toàn không thể so sánh được..."

https://thuviensach.vn

“Này, anh chàng ba hoa chích chòe”, Peeperkorn bảo và đẩy chàng một cái dúi vào lan can cầu thang, mạnh đến nỗi kéo cả Madame Chauchat chúi theo.

Cái tin về ông cố vấn cung đình hóa ra chỉ là báo động giả. Cũng có thể cô người lùn mệt đừ đã tung ra tin ấy để chấm dứt bữa tiệc quá dài. Peeperkorn muốn quay lại uống tiếp, nhưng bị thuyết phục từ cả hai phía cuối cùng ông ta chịu từ bỏ ý định ấy.

Người hầu phòng Mã Lai, một người đàn ông nhỏ thó thắt cravat trắng và đi giày lụa đen đứng đợi chủ ngoài hành lang trước cửa phòng, khi thấy họ bèn nghiêng người thật thấp cúi chào, một tay đặt lên ngực.

“Hôn nhau đi!” Peeperkorn ra lệnh. “Hôn lên trán tạm biệt người đàn bà khả ái này đi, ông bạn trẻ!” Ông ta bảo Hans Castorp. “Nàng sẽ không phản đối đâu và sẽ hôn đáp lại. Ta cho phép các ngươi làm thế, để chúc sức khỏe ta!” Hans Castorp từ chối.

“Không, tâu bệ hạ!” Chàng đáp. “Tôi xin lỗi, nhưng không thể được.”

Peeperkorn đã dựa vào tay gã người hầu, nghe thấy thế quay lại kéo những hàng hoa văn lên trán và đòi được giải thích lý do.

“Vì người bạn đồng hành của quý ngài và tôi không thể trao đổi một cái hôn trên trán được”, Hans Castorp bảo. “Chúc quý vị ngủ ngon. Không, tôi không thể làm thế được, như thế là vô nghĩa.”

Madame Chauchat đã đi về phía cửa phòng mình; Peeperkorn miễn cưỡng để người khách cứng đầu rút lui, nhưng vẫn ngoái cổ qua vai mình và vai gã người Mã Lai nhìn theo một lúc, vầng trán in đầy hoa văn, kinh ngạc trước sự bất tuân thượng lệnh, vì trước nay không quen thấy người nào dám cự lại uy tín quốc vương của mình.

https://thuviensach.vn

# QUÝ NGÀI PEEPERKORN (TIẾP THEO)

Quý ngài Peeperkorn ở lại ‘Sơn trang’ suốt mùa đông năm ấy - hay phần còn lại của nó - cho đến tận lúc xuân sang, cuối cùng họ còn có một chuyến đi dã ngoại đáng nhớ (cả Settembrini và Naphta cũng có mặt) đến thung lũng Flüela và cái thác nước ở đó... Cuối cùng? Vậy ra sau đó ông ta không ở lại đây? - Không, ông ta không ở lại. - Ông ta xuống núi ư? - Phải và không phải. - Phải và không phải là thế nào? Xin đừng làm bộ bí mật nữa! Chúng tôi đủ sức giữ bình tĩnh mà. Thiếu úy Ziemßen đã qua đời, vô số ứng cử viên kém danh giá hơn của vũ điệu tử thần cũng vậy. Ông Peeperkorn nói năng tối nghĩa vậy ra cuối cùng đã bị sốt rét ác tính bắt đi? Không, không phải thế. Nhưng sao lại thiếu kiên nhẫn như vậy? Cái gì cũng phải đúng trình tự của nó, đó là một quy luật của cuộc sống và của câu chuyện mà chúng ta phải tôn trọng, chắc hẳn không ai muốn chống lại quy tắc bất di bất dịch ấy trong nhận thức con người! Ít ra ta cũng phải dành cho thời gian sự trân trọng xứng đáng với vai trò của nó, chừng nào câu chuyện của chúng ta còn cho phép - cũng chẳng còn bao lâu nữa đâu, đùng một cái điều đó sẽ xảy ra. Hay nếu sợ nói thế ồn ào quá thì có thể bảo nó sẽ đến nhanh như gió. Cây kim nhỏ của chiếc đồng hồ thời gian chạy ào ào như thể kim giây, và chỉ Chúa biết mỗi lần nó lướt qua đỉnh cao nhất, lạnh lùng vô cảm không bao giờ dừng lại. Có một điều chắc chắn là nhân vật chính của chúng ta đã ở trên này mấy năm rồi, chàng ta buông mình vào một cơn say tội lỗi không thuốc phiện và cần sa, bị đạo đức và lương tâm lên án - nhưng chàng ta vẫn cố ý chống lại lý trí sáng suốt và logic sắc bén để giữ đám sương mù dày đặc ấy trong đầu! Không phải ngẫu nhiên mà chàng chú trọng giao du với những cái đầu sáng láng như các ông Naphta và Settembrini hơn là với quý ngài Peeperkorn tối nghĩa - nhưng nếu đem so sánh họ với nhau thì về một vài

https://thuviensach.vn

phương diện, cụ thể là về tầm vóc, ưu thế không thể chối cãi chắc chắn thuộc về nhân vật đến sau. Đó là những ý nghĩ hiện ra trong đầu Hans Castorp trong những giờ chàng nằm suy ngẫm ngoài ban công. Chàng phải thừa nhận rằng, hai nhà sư phạm với những cuộc khẩu chiến bất tận tranh giành linh hồn tội nghiệp của chàng bên cạnh Peeperkorn bỗng trở nên bé nhỏ như những người lùn, và chàng thầm giễu cợt gọi họ bằng cái từ nhân cách lớn kia trong cơn say vương giả đã dùng để gọi chính chàng: những kẻ "ba hoa chích chòe". Nhưng chàng cũng thực sự vui mừng vì nhờ được họ dạy dỗ đến nơi đến chốn nên mới có cơ may tiếp cận với một nhân cách lớn.

Việc nhân cách lớn này là bạn đồng hành của Clawdia Chauchat, và như thế đồng thời là một yếu tố gây rối trầm trọng, lại là chuyện khác, Hans Castorp tuyệt đối không để chuyện ấy ảnh hưởng đến đánh giá của mình. Chàng không để nó làm suy suyển thái độ tôn trọng chân thành mặc dù thi thoảng có hơi láu cá của mình đối với một người đàn ông có tầm vóc lớn, chỉ vì người ấy chung ngân sách đi đường với người phụ nữ đã cho Hans Castorp mượn một cái bút chì trong đêm hội hóa trang. Chàng không phản ứng, đó là bản tính của chàng - mặc dù thế nào cũng có người trong chúng ta lên án thái độ ấy là 'thiếu cá tính' và sẽ hài lòng hơn nếu chàng tỏ ra căm ghét Peeperkorn và tránh mặt ông ta và trong thâm tâm chỉ gọi ông ta là một con lừa già lập dị tối ngày say xỉn. Không những không làm thế mà chàng còn cúc cung tận tụy đến thăm mỗi khi ông ta lên cơn sốt rét và ngồi bên giường trò chuyện hàng giờ với ông ta - tất nhiên "trò chuyện" ở đây phù hợp với phần đóng góp của chàng hơn là của nhân cách lớn Peeperkorn - và với lòng ham hiểu biết của tuổi trẻ trên con đường đi tìm học vấn, chàng để cho nhân cách ấy thấm vào mình. Chàng làm đúng như thế, và chúng tôi cũng kể lại hoàn toàn trung thực, chấp nhận cái rủi ro có thể ai đó trong các độc giả liên tưởng đến Ferdinand Wehsal, người trước kia ưa xun xoe cầm áo khoác cho Hans Castorp. Không thể có một sự liên hệ hay so sánh ở đây. Nhân vật chính của chúng ta không phải là Wehsal. Chàng không có một tâm hồn thảm hại. Chàng không để cho tình cảm lãng mạn chi phối, nói trắng ra là không để cho đàn bà quyết định mối quan hệ của mình với những người đàn ông khác. Trung thành với nguyên tắc không kể về chàng tốt hơn

https://thuviensach.vn

hay xấu hơn trong thực tế, chúng tôi xác nhận rằng, chàng chỉ đơn giản khước từ - không phải một cách quả quyết và có ý thức, mà rất ngây thơ và tự phát, chàng khước từ ảnh hưởng lãng mạn của tình cảm, không để cho nó tác động đến sự công bằng trong đánh giá của mình đối với người cùng giới - và đến ý nghĩa tích cực của những điều chàng học hỏi được trong giới ấy. Dĩ nhiên điều đó không vừa ý các bà - chúng tôi tin rằng đã nhận ra những biểu hiện bất mãn ở Madame Chauchat, những lúc cô ta vô tình để lọt ra vài lời chua chát mà chúng tôi sẽ nhắc đến khi có dịp - nhưng có lẽ chính tính cách này lại khiến cho chàng trở thành đối tượng tranh chấp đáng giá của các nhà sư phạm.

Pieter Peeperkorn hay phải nằm dưỡng bệnh - và nằm liệt giường ngay ngày hôm sau đêm rượu chè cờ bạc đầu tiên, điều đó hẳn không ai phải lấy làm lạ. Gần như tất cả những người tham dự bữa tiệc kéo dài quá hạn lệ ấy hôm sau đều khó ở, Hans Castorp cũng không phải là ngoại lệ, chàng đau đầu như búa bổ, nhưng điều đó không ngăn cản chàng đến tận giường bệnh thăm vị chủ tọa bữa tiệc ngày hôm qua. Chàng bày tỏ nguyện vọng của mình với gã người Mã Lai chàng gặp ngoài hành lang lầu một, và được Peeperkorn mời vào ngay.

Chàng bước vào gian phòng ngủ hai giường của ông người Hà Lan qua một gian phòng khách ngăn cách phòng ông ta với phòng Madame Chauchat, và thấy nó hơn hẳn các phòng ở loại trung bình của ‘Sơn trang’ về diện tích cũng như sự thanh lịch của nội thất. Ở đây có ghế bành bọc lụa và bàn chân quỳ, một tấm thảm mềm mại trải dưới sàn, cả những chiếc giường cũng không phải loại giường của thần chết thường xuyên phải sát trùng mà sang hơn nhiều: khung giường bằng gỗ anh đào đánh bóng nẹp đồng, phía trên còn có chung một cái mái nhỏ - không treo màn, chỉ là một cái trần căng bằng vải đính diềm xung quanh.

Peeperkorn nằm trên một trong hai cái giường ấy, sách báo thư từ ngổn ngang trên tấm chăn đắp bọc lụa đỏ, và đang đọc tờ *Telegraaf* qua cái kính kẹp mũi gọng sừng nhô cao. Bộ đồ pha cà phê để trên một chiếc ghế đẩu cạnh giường, một chai rượu đỏ chỉ còn phân nửa - chính là chai rượu Thụy Sĩ tối hôm qua - để cạnh một đám chai thuốc trên cái bàn nhỏ đầu giường.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp ngấm ngầm kinh ngạc thấy ông người Hà Lan không bận áo ngủ trắng mà mặc một loại áo len dài tay, cửa tay gài nút, không có ve áo mà cổ chỉ khoét tròn đơn giản. Tấm áo ôm sát bộ ngực rộng và đôi vai lực lưỡng của ông ta khiến cái đầu vĩ nhân đặt trên gối càng nổi bật, và cách phục sức lạ kỳ khác hẳn thời trang thông thường của giới trung lưu làm cho hình ảnh ông ta vừa bình dân như một người lao động vừa trang trọng như một bức tượng bán thân.

"Tuyệt lắm, ông bạn trẻ", ông ta bảo, vừa nói vừa đưa tay nhấc cái gọng kính kẹp trên mũi xuống. "Xin mời vào - không có chi. Ngược lại là đằng khác." Hans Castorp ngồi xuống cạnh giường và cố giấu sự kinh ngạc - đúng ra là sự ngưỡng mộ, vì công bằng mà nói đó mới là cảm giác ông ta gợi lên trong chàng - bằng những lời thăm hỏi niềm nở và thân thiện, được Peeperkorn đáp lại một cách đứt đoạn không đầu không cuối, kèm theo những cử chỉ rất thuyết phục. Trông ông ta khá tiều tụy, xanh xao và mệt mỏi. Gần sáng ông ta bị một cơn sốt dữ hành hạ, ông ta cho biết, và hậu quả của nó kết hợp với dư âm cơn say tối hôm qua làm cho ông ta gần như kiệt quệ.

"Tối hôm qua chúng ta nhậu quá hạn lệ", ông ta bảo. "Không, xin phép ông, quá ác liệt! Ông trông còn - tốt lắm, không đến nỗi nào. Nhưng ở tuổi của tôi và trong tình trạng rệu rã - cưng ơi", ông ta quay sang Madame Chauchat vừa từ phòng khách bước vào và trách bằng giọng nhẹ nhàng nhưng nghiêm khắc, "tốt lắm, mọi sự đều ổn cả, nhưng tôi nhắc lại lần nữa, lẽ ra phải để ý hơn, phải ngăn cản tôi..." Những đám mây dông lại thấp thoáng kéo lên tối sầm gương mặt khi ông ta nói những lời này. Nhưng người ta chỉ cần hình dung trận lôi đình khủng khiếp sẽ giáng xuống đầu kẻ nào liều lĩnh dám lên tiếng ngăn cản ông ta trong bữa tiệc là thấy rõ sự phi lý của lời trách móc. Có lẽ cái đó cũng là tầm vóc lớn. Cô bạn đồng hành của ông ta không cãi lại mà quay ra chào Hans Castorp vừa nhổm lên khỏi chỗ ngồi, cô ta không đưa tay cho chàng bắt mà chỉ mỉm cười vẫy nhẹ tay bảo chàng "cứ việc" yên vị và "chớ nên" để cuộc trò chuyện tay đôi với quý ngài Peeperkorn bị gián đoạn... Cô ta lăng xăng làm việc này việc kia trong phòng, bảo gã người hầu dọn bộ đồ pha cà phê đi, biến đâu mất một lúc rồi

https://thuviensach.vn

rón rén quay trở lại để đóng góp vài lời vào câu chuyện giữa hai người, hay như Hans Castorp mơ hồ cảm thấy, chủ yếu là để canh chừng họ. Tất nhiên rồi! Cô ta đủ tự tin để trở về 'Sơn trang' với một nhân cách lớn, nhưng vẫn không tránh khỏi lo lắng khi thấy con người đã đợi cô ta lâu đến thế ở đây tự nhiên lại công khai bày tỏ lòng ngưỡng mộ nhân cách lớn kia, vậy nên cô ta mới thở ra cái giọng "cứ việc" và "chớ nên". Nghĩ đến đó Hans Castorp bất giác mỉm cười, chàng làm bộ cúi xuống phủi đầu gối để giấu nụ cười của mình mà lòng dạ như bốc lửa vì sung sướng.

Chàng được Peeperkorn mời uống một ly, rót từ chai rượu để trên cái bàn đầu giường. Trong những tình huống như hôm nay, ông người Hà Lan bảo, tốt nhất là lại tiếp tục ở chỗ tối hôm qua bỏ dở, và chất lỏng sủi tăm này làm nhiệm vụ giải khát cũng không thua gì nước sô đa. Ông ta cụng ly với Hans Castorp, và anh chàng trẻ tuổi vừa nhấm nháp chất nước cay vừa quan sát bàn tay thủ lĩnh lấm tấm tàn nhang móng dài và nhọn thò ra từ cửa tay áo gài nút ôm khít lấy cổ tay, nhìn bàn tay ấy nhấc cái ly thủy tinh đưa lên miệng, cặp môi rộng te tua gặp vành ly và lượng chất lỏng bị hút cạn dần theo nhịp nâng lên hạ xuống của cục yết hầu người lao động hay bức tượng bán thân. Rồi họ trao đổi về chai thuốc để trên bàn, thứ chất lỏng màu nâu mà Peeperkorn miễn cưỡng uống một muỗng đầy từ tay Madame Chauchat theo lời nài ép của cô ta. Đó là thuốc hạ sốt, thành phần chính là ký ninh. Peeperkorn cho vị khách nếm thử một ít để biết cái vị đắng nghét hăng hắc mùi rễ cây rất đặc trưng của nó, và kể rất nhiều về công trạng của ký ninh, loại dược liệu không chỉ nổi tiếng về tác dụng diệt trùng và điều tiết thân nhiệt mà còn được ca tụng là liều thuốc tăng lực hiệu nghiệm: nó làm giảm lượng đạm tiêu hao, tăng hấp thụ dinh dưỡng, tóm lại là một loại thuốc bổ gây phấn chấn cho cơ thể, giúp tăng cường, thức tỉnh và hồi sinh sự sống, không những thế nó còn là một thứ ma túy, uống nó người ta cũng có thể phê - nói đến đây ông ta lại làm cái cử chỉ đùa giỡn như tối hôm qua với những ngón tay đưa lên và mái đầu nghiêng nghiêng tinh quái, và trông lại giống hệt một ông thầy cúng đa thần khi làm lễ.

Phải, đó là một thứ thuốc kỳ diệu, loại vỏ cây chữa bệnh này! Ngành dược học của lục địa chúng ta mới biết đến công dụng của nó khoảng ba trăm năm

https://thuviensach.vn

trở lại đây, và ngành hóa học mới khám phá ra thành phần alkaloid[432] - nơi tàng trữ chất ký ninh - chưa được một trăm năm, mà thực ra cũng chỉ là phát hiện và phân tích đến một mức độ nào đó thôi, chứ chưa đủ để giải mã cấu trúc hóa học của nó và lại càng chưa thể chế ra nó bằng phương pháp nhân tạo. Khoa dược lý của chúng ta lẽ ra chẳng nên huênh hoang đến mức kiêu căng như thế về những hiểu biết ít ỏi của mình, vì ký ninh là một miếng mồi khó nhằn: người ta biết được đôi điều về hoạt tính và tác dụng của nó, nhưng do đâu nó có tính chất và tác dụng ấy thì các nhà nghiên cứu vẫn còn mù tịt. Ông bạn trẻ cứ việc tìm hiểu trong lĩnh vực độc tố học, ông sẽ thấy không ai có thể giải thích cho ông về các tính chất cơ bản dẫn đến tác dụng của cái gọi là độc tố kia. Ví dụ như nọc rắn chẳng hạn, người ta chỉ biết rằng đó là chất độc có nguồn gốc động vật và có cấu trúc chuỗi liên kết protein với thành phần là một số phân tử đạm khác nhau, điều đặc biệt ở đây là, chỉ trong dạng liên kết nhất định này - nói đúng hơn là một dạng liên kết chưa xác định - các phân tử đạm ấy mới có tác dụng chết người: những tác động của nó khi lọt vào hệ tuần hoàn khiến người ta chỉ còn biết há mồm kinh ngạc, vì xưa nay người ta không nghĩ là chất đạm và chất độc lại gần nhau đến thế. Nhưng trong thiên nhiên - Peeperkorn bảo và đưa lên cao không chỉ ánh mắt nhạt màu bắn ra từ mái đầu vương giả với vầng trán hoa văn đặt trên gối mà cả vòng tròn chuẩn xác bằng hai ngón tay khum lại cùng những mũi giáo chĩa ra từ các ngón khác - vật chất được cấu tạo sao cho sự sống và cái chết luôn luôn song hành: tất cả đều đồng thời vừa là thuốc bổ vừa là thuốc độc. Dược lý học và độc tố học chỉ là một, người ta khỏi bệnh nhờ thuốc độc, và những chất được coi là cơ sở của sự sống dưới những điều kiện nhất định lại có thể tiêu diệt sự sống bằng một cơn co giật kéo dài chưa đến một giây.

Ông ta nói rất hăng say và rành mạch một cách không ngờ về thuốc bổ và thuốc độc, và Hans Castorp cúi đầu lắng nghe, thỉnh thoảng gật gù, nhưng trong thâm tâm chàng chẳng mấy chú ý đến nội dung - mà người nói có vẻ rất tâm đắc - vì còn bận âm thầm tìm hiểu sức mạnh tiềm ẩn trong nhân cách ông ta, cái sức mạnh xét cho cùng cũng không thể giải thích nổi giống như tác động của nọc rắn. Hoạt tính, Peeperkorn giải thích, là tính năng quyết

https://thuviensach.vn

định tất cả trong thế giới vật chất, những cái khác chỉ là tương đối. Cả ký ninh cũng là chất độc chữa bệnh, một trong những loại mạnh nhất. Bốn gram là đủ để gây ra các triệu chứng ù tai, chóng mặt, ngạt thở, rối loạn thị giác tương tự như chất *atropine*[433], làm người ta ngộ độc như say rượu. Vì thế các công nhân làm việc trong xưởng bào chế ký ninh hay bị viêm mắt, sưng miệng và lở da. Rồi ông ta say sưa kể về cây ký ninh tên gọi *cinchona*, về quê hương của nó là các khu rừng nguyên sinh trên dãy Cordillera[434] ở độ cao ba ngàn thước, từ đó vỏ loài cây ấy mãi sau này mới được đưa về Tây Ban Nha và được biết đến dưới cái tên 'thuốc bột dòng Tên' - trong khi những người thổ dân Nam Mỹ đã biết đến công dụng của nó từ lâu. Ông ta kể về những đồn điền khổng lồ chính phủ Hà Lan mở ra trên đảo Java để trồng cây *cinchona*, từ đó mỗi năm nhiều triệu *pound*[435] những cuộn vỏ cây hung hung đỏ giống như vỏ quế được chở bằng tàu thủy về Amsterdam và London... Các lớp vỏ của loài cây ấy, Peeperkorn bảo, từ tầng biểu bì đến tầng sinh gỗ đều là dược liệu với những tính chất quý giá và hoạt tính đặc biệt cao, cả tốt cũng như xấu - kiến thức về ma túy của các dân tộc da màu hơn chúng ta xa lắc. Trên một vài hòn đảo phía Đông New Guinea những người trẻ tuổi biết cách chế ra một loại bùa tình từ vỏ một loài cây độc, giống như cây *antiaris toxicaria*[436] trên đảo Java, hay cây *manzanilla*[437], loài cây tỏa mùi thơm ra không khí chung quanh làm người và thú vật hít phải bị ngộ độc có thể mê man cho đến chết - vậy là họ lấy vỏ loài cây này tán ra thành bột, trộn với dừa bào rồi đem cuộn vào lá chuối nướng lên. Sau đó họ lừa lúc cô nàng kiêu kỳ ngủ say đem vẩy chất nước vắt ra từ đó lên mặt cô ta, thế là cô ta sẽ chết mê chết mệt anh chàng có bùa tình. Nhưng cũng có khi rễ cây mới là bộ phận chứa độc tố, như rễ một loài dây leo trên quần đảo Mã Lai gọi là cây *strychnos tieuté*, từ rễ cây ấy và nọc rắn thổ dân chế ra *upas-radscha*, một loại chất độc cực mạnh, nếu lọt vào mạch máu, ví dụ như bị trúng tên, sẽ dẫn đến một cái chết cực nhanh - nhưng không ai có thể giải thích được cho Hans Castorp rõ điều đó diễn ra như thế nào. Chỉ có một điều chắc chắn, đó là chất độc *upas* về hoạt tính rất giống *strychnin*[438]... Và Peeperkorn ngồi thẳng dậy trên giường, bàn tay thủ lĩnh chốc chốc lại cầm ly rượu run run đưa lên cặp môi tơi tả uống những ngụm lớn. Ông ta bắt đầu

https://thuviensach.vn

kể về cây mắt quạ[439] trên bờ biển Coromandel[440], từ những chùm quả màu vàng của nó - do đó mà có cái tên 'mắt quạ' - người ta chế ra được loại alkaloid hoạt tính cao nhất, tên gọi *strychnin*. Ông ta hạ giọng gần như thầm thì, những nếp nhăn dồn dập xô lại trên vầng trán, kể về những cành cây khẳng khiu xám như tro, những chiếc lá xanh bóng láng và những bông hoa vàng lợt của loài cây này, chàng Hans Castorp trẻ tuổi vẽ ra trước mắt hình ảnh một cái cây vừa tiêu điều vừa sặc sỡ dị thường, và cảm thấy một nỗi sợ bí hiểm dâng lên trong dạ.

Tới đây Madame Chauchat xen vào bảo có lẽ Peeperkorn đã thấm mệt vì cuộc trò chuyện quá dài, sợ rằng ông ta sẽ lại lên cơn sốt, và mặc dù cô ta rất không muốn cắt ngang câu chuyện của họ, nhưng xin Hans Castorp thông cảm và hiểu cho rằng hôm nay thế là đủ rồi. Tất nhiên chàng hiểu và đứng lên cáo từ ngay. Nhưng sau đó chàng còn nhiều lần quay trở lại và trong những tháng tiếp theo người ta thấy chàng thường xuyên ngồi bên giường người bệnh vương giả sau mỗi trận sốt, có Madame Chauchat ý tứ canh chừng, thi thoảng đóng góp một câu và đi ra đi vào bằng những bước chân rón rén. Cả trong những ngày Peeperkorn không bị cơn sốt hành hạ chàng cũng có mặt nhiều giờ đồng hồ bên ông ta và cô bạn đồng hành đeo ngọc trai của ông ta. Bởi nếu ông người Hà Lan không nằm liệt giường thì hiếm khi ông ta bỏ lỡ cơ hội tụ tập tiệc tùng cờ bạc sau bữa tối, mỗi lần thành phần tham dự một khác, khi thì trong phòng giải trí như bữa đầu tiên, khi thì trong khách sạn, và như đã thành lệ, Hans Castorp luôn luôn ngồi giữa người đàn bà cẩu thả và người đàn ông vương giả. Ra ngoài họ cũng đi cùng nhau, cùng làm nhiệm vụ dạo chơi với sự tham dự của các ông Ferge và Wehsal, chẳng bao lâu sau thêm cả Settembrini và Naphta, hai đối thủ về tư tưởng mà người ta khó lòng tránh mặt. Thực ra Hans Castorp không có ý tránh mặt họ mà còn vui mừng giới thiệu họ với Peeperkorn và cả với Clawdia Chauchat. Chàng không thèm đếm xỉa đến chuyện hai ông thầy hay cãi này có muốn làm quen với những người kia hay không, ngấm ngầm tin chắc rằng nhu cầu sư phạm của họ cao đến nỗi thà chấp nhận thêm một đám khán giả bất đắc dĩ còn hơn mất hẳn cơ hội trình bày những luận điểm của họ trước đối tượng giáo dục đáng giá là chàng.

https://thuviensach.vn

Chàng cũng không hề ảo tưởng về chuyện các thành viên trong nhóm bạn bè thập cẩm của chàng cùng lắm cũng chỉ thích nghi được với ý nghĩ là họ không thể thích nghi được với nhau: căng thẳng, lạnh lùng, thậm chí im lặng thù địch xảy ra như cơm bữa; bản thân chúng tôi cũng rất lấy làm kinh ngạc, không hiểu nhân vật chính chẳng có gì là xuất sắc của chúng ta làm cách nào giữ được họ quanh mình. Có lẽ đó là nhờ bản chất yêu đời và ham học hỏi của chàng, nó khiến chàng thấy cái gì cũng "rất đáng nghe", và đó chính là chất keo gắn bó không phải chỉ chàng với những nhân vật và nhân cách khác nhau một trời một vực kia, mà ở một mức độ nào đó còn gắn kết được họ với nhau nữa.

Nhưng phải công nhận, những mối quan hệ chồng chéo trong cái tập hợp điểm kỳ dị ấy thật khác thường. Chúng tôi sẽ cố gắng gỡ rối ở mức độ nào đó để giãi bày với quý vị những điều mà cặp mắt yêu đời tinh nhanh của Hans Castorp quan sát được trong các cuộc dạo chơi cùng nhau. Này là anh chàng Wehsal thảm hại nuôi mối tình âm ỉ với Madame Chauchat và xun xoe quỵ lụy cả trước Peeperkorn lẫn Hans Castorp, một người vì quyền sở hữu trong hiện tại, người kia cũng vì cái quyền ấy nhưng trong quá khứ. Này là bản thân Clawdia Chauchat, bệnh nhân với bước chân duyên dáng uyển chuyển, bạn đồng hành và vật sở hữu của Peeperkorn, tin tưởng tuyệt đối ở lựa chọn của mình, mặc dù vậy vẫn không tránh khỏi một thoáng lo lắng và cay cú khi thấy chàng hiệp sĩ hào hoa của một đêm hội hóa trang xa vời bỗng trở nên thân thiết với người chủ hiện tại của mình. Tâm trạng này có lẽ gần giống với mối ác cảm phủ bóng đen lên quan hệ giữa cô ta và Settembrini, con người nhân văn hùng biện bị cô ta lên án là "kiu ngạo" và "không nhăn ái". Có lẽ cô ta rất muốn chất vấn người bạn, người thầy của Hans Castorp về ý nghĩa mấy từ ngắn ngủi bằng thổ ngữ nơi chôn rau cắt rốn Địa Trung Hải của ông ta - thứ tiếng mà cô ta mù tịt, mặc dù đối với nó cô ta không đến nỗi có thái độ khinh thường như ông ta đối với tiếng mẹ đẻ của cô - những lời ông ta ném theo sau lưng chàng trai Đức lịch thiệp, anh chàng tiểu tư sản đẹp trai con nhà tử tế với một vết ướt nho nhỏ, khi chàng ta vừa mới có ý định lại gần tán tỉnh cô? Hans Castorp, như người ta thường nói, chết mê chết mệt cô nàng, nhưng không phải theo cái nghĩa sung sướng

https://thuviensach.vn

của thành ngữ này, mà bị giày vò trong một tình yêu cấm đoán, không có tương lai và không thể ca ngợi bằng một bài hát dân gian mộc mạc dưới đồng bằng - có thể nói tình yêu dữ dội khiến chàng mất hết độc lập tự chủ và trở thành một người nô lệ đau khổ. Nhưng chàng trai ấy, trong thân phận nô lệ vẫn đủ tinh khôn để nhận biết và bảo tồn giá trị sự dâng hiến của bản thân, một giá trị mà, như chàng tự nhủ với trái tim tan nát, nữ bệnh nhân có bước chân rón rén và cặp mắt Tatar mê hoặc lòng người chắc chắn phải nhận ra qua thái độ ác cảm công khai không cần giấu giếm ông Settembrini dành cho cô ta: ông này luôn tỏ vẻ lạnh lùng xa lánh cô tới hết mức độ mà sự lịch thiệp của một con người nhân văn cho phép. Điều tệ hại - hay theo cách đánh giá của Hans Castorp, điều đáng mừng - là quan hệ của cô ta với Leo Naphta, mối quan hệ mà cô ta đã đặt vào rất nhiều hy vọng, cũng không mang lại sự đền bù như mong đợi. Đành rằng ở đây cô ta không gặp phải thái độ hắt hủi tuyệt đối như nơi ông Lodovico, và họ bắt chuyện cũng dễ dàng hơn: thỉnh thoảng họ còn tranh luận, Clawdia và người đàn ông bé nhỏ sắc như dao, về sách vở, về các vấn đề chính trị và triết học, phát hiện ra trong quan điểm cực đoan của cả hai có nhiều điểm tương đồng; và đôi khi Hans Castorp cũng tham gia đóng góp với sự ngây thơ cố hữu của mình. Nhưng Madame Chauchat không thể không nhận thấy thái độ kênh kiệu ngấm ngầm con người mới ngoi lên tầng lớp trên kia dành cho mình, như mọi gã nhà giàu mới nổi, ông ta cẩn thận giữ khoảng cách với cô nàng; hơn nữa về cơ bản tinh thần khủng bố Tây Ban Nha của ông ta khó lòng chung sống với quan niệm "nhăn ái" và thói quen để sập cửa của cô ta; cuối cùng và tế nhị nhất là một làn gió thù địch khó nắm bắt mà cô ta cảm nhận được nhờ bản năng nữ giới (chàng hiệp sĩ đêm hội hóa trang của cô ta cũng đã tinh ý nhận ra), thổi tới từ cả hai phía Settembrini và Naphta, có nguồn gốc từ mối quan tâm mang tính sư phạm của hai địch thủ tinh thần này đối với Hans Castorp: đó là sự tức tối của người thầy đối với người đàn bà gây nhiễu và làm xao lãng học trò của họ, mối thù chung không nói ra lời ấy mạnh hơn cả mối bất hòa dai dẳng giữa họ và liên kết họ lại với nhau.

Thái độ thù địch này có thể hiện ra trong cách cư xử của hai nhà hùng biện với Pieter Peeperkorn không? Hans Castorp tin rằng có, nhưng cũng có

https://thuviensach.vn

thể đó là mong đợi đầy ác ý của chàng khi cố tình dắt mối cho vị quốc vương cà lăm gặp hai ông "quân sư" - như chàng thường châm chọc gọi họ những lúc một mình - và khoái chí chờ xem kết quả. Ở ngoài trời quý ngài không được oai phong lẫm liệt như trong nhà. Chiếc mũ nỉ mềm ông ta kéo sụp xuống tận chân mày che hết mớ tóc bạc trắng phau phau và vầng trán đầy nếp nhăn ngoạn mục, làm cho các nét vương giả trên gương mặt trở nên lụn vụn, khiến ông ta như bị thu nhỏ lại, thậm chí cái mũi đỏ ngự giữa mặt cũng bớt phần áp đảo. Cả tướng đi của ông ta cũng không được oai vệ như dáng đứng: ông ta có thói quen khi đi dồn trọng tâm cả người và thậm chí chúi đầu về phía bên chân bước, dáng đi lặc lè ấy tạo cho ông ta cái vẻ già cả hiền lành hơn là vương giả; đã thế khi đi lưng ông ta lại hơi khòm chứ không vươn thẳng đến hết chiều cao như khi đứng. Nhưng mặc dù thế ông ta vẫn còn cao hơn ông Lodovico cả một cái đầu, ông Naphta tí dỉn thì càng chẳng cần phải kể. Có điều chiều cao không phải là nguyên nhân duy nhất khiến sự hiện diện của ông ta đè nặng - sức nặng ngàn cân, như Hans Castorp vẽ ra trong trí tưởng tượng của mình - lên hai nhà chính trị của chúng ta.

Rõ ràng họ phải chịu một sức ép lớn, một sự hạ bệ và hạn chế đáng kể khi bị đem so sánh trực tiếp với ông ta - kẻ quan sát ranh mãnh nhận ra điều đó, điều mà không còn nghi ngờ gì nữa các bên tham dự cũng đều nhận thấy, cả cặp bài trùng ba hoa chích chòe lẫn người khổng lồ cà lăm. Peeperkorn đối xử với Naphta và Settembrini bằng thái độ rất mực quan tâm và lịch thiệp, một sự tôn trọng được nhấn mạnh đến mức Hans Castorp có lẽ đã gọi là mỉa mai nếu như chàng không nhận thức rõ rệt sự bất đồng tuyệt đối của khái niệm này và tầm cỡ lớn lao của người kia. Một quốc vương không nói mỉa, cả theo tinh thần vận dụng một phương tiện chân chính và cổ điển của nghệ thuật hùng biện cũng không, chứ đừng nói đến chuyện nghĩa đôi lắt léo. Và như thế phải hiểu đây là thái độ châm biếm thâm thúy, ẩn dưới cái vẻ nghiêm trang quá công khai trong cách cư xử của ông người Hà Lan đối với các bạn của Hans. "Chà, được rồi, được rồi!" Ông ta hay nói thế, vừa nói vừa dứ dứ ngón tay trỏ về phía hai người kia, đùa giỡn quay đầu ra phía

https://thuviensach.vn

khác mang theo nụ cười trên đôi môi tơi tả. “Đó là - đó thật là - thưa các quý vị, xin hãy lưu ý! - *Cerebrum*, *cerebral*[441], quý vị hiểu chứ!

Không, không, hoàn hảo, phi thường - đó là - đó thật đúng là...” Và hai người bị chọc quê trả thù bằng cách trao đổi một cái nhìn hữu ý, sau khi gặp nhau mắt họ đảo vòng vòng rồi hướng lên trời. Họ cũng muốn tìm kiếm ánh mắt đồng tình của Hans Castorp, nhưng chàng từ chối tham gia vào trò chơi của họ.

Có lần ông Settembrini lên tiếng chất vấn thẳng đệ tử về chuyện ấy và bày tỏ nỗi lo ngại rất sư phạm của mình.

“Nhưng mà, lạy Chúa, ông kỹ sư, đấy chỉ là một ông già lẩn thẩn! Ông học hỏi được cái gì ở ông ta? Ông ta nói ra toàn những điều ngu ngốc! Thật là bó tay! Tôi có thể hiểu được - nhưng không có nghĩa là tôi tán thưởng đâu nhé - nếu ông chịu đựng ông ta để có cơ hội gặp gỡ ả nhân tình của ông ta. Nhưng không, rõ ràng ông quan tâm đến ông ta còn hơn quan tâm đến cô ả! Thế là thế nào, xin ông giải thích giùm tôi...”

Hans Castorp phì cười. “Rất tốt!” Chàng bảo. “Tuyệt lắm! Số là thế này - xin ông cho phép - dứt điểm!” Và chàng còn thử nhại lại những cử chỉ rất đỗi văn hóa của Peeperkorn. “Được rồi, được rồi”, chàng nói tiếp, vẫn chưa hết cười, “ông thấy những cái ấy là ngu ngốc, thưa ông Settembrini, tôi cũng công nhận là rất tối nghĩa, điều đó trong mắt ông có lẽ còn tệ hại hơn cả ngu ngốc nữa. Nhưng thế nào là ngu ngốc? Trên đời có rất nhiều kiểu ngu, và thông thái có lẽ là kiểu ngu nhất... Ha! Tôi vừa mới phát minh ra một câu hay đấy chứ, gần như một châm ngôn... Ông thấy thế nào?”

“Hay lắm. Tôi nóng lòng mong được tham khảo bộ sưu tập châm ngôn thành ngữ của ông. Nếu còn chút ít thời gian chỉ xin ông nhớ lại đôi điều chúng ta từng bàn bạc về bản chất phản nhân sinh của nghịch lý.”

“Nhất định rồi, ông Settembrini. Nhất định tôi sẽ lưu ý đến chuyện ấy. Không, mục đích câu châm ngôn của tôi không phải là để săn lùng nghịch lý. Tôi chỉ tìm cách vạch ra những khó khăn trong việc phân biệt ‘ngu ngốc’ và ‘thông thái’. Cái khó là ở chỗ phân biệt giữa chúng với nhau, đúng không thưa ông? Hai điều đó khó lòng tách biệt khỏi nhau, cái này trộn lẫn với cái kia... Tôi biết ông rất ghét *guazzabuglio*[442] và huyền bí, ông coi trọng giá trị,

https://thuviensach.vn

coi trọng xét đoán, và sự xét đoán giá trị - ông hoàn toàn có lý. Nhưng mà với sự 'ngu ngốc' và sự 'thông thái' thì lại khác, đó là cả một điều bí ẩn phức tạp, và tôi trộm nghĩ, người ta hẳn phải được phép bận tâm với những điều bí ẩn, nếu đó là những cố gắng chân chính đi tìm một lời giải thích có cơ sở. Tôi xin hỏi ông câu này: Ông có thể chối cãi được rằng ông ta có khả năng bóp mũi tất cả chúng ta không? Xin lỗi ông, cách diễn đạt của tôi hơi thô thiển, nhưng tôi thấy là ông không thể chối cãi được điều đó. Ông ta bóp mũi tất cả chúng ta không trừ một ai, và tôi muốn biết ông ta lấy cái quyền gì để xem thường chúng ta như thế. Quyền ấy ở đâu ra? Do đâu mà có? Và có đến mức độ nào? Đương nhiên không phải nhờ sự thông thái của ông ta rồi. Tôi đồng ý với ông rằng không thể bảo ông ta là thông thái được. Ông ta là một người tối nghĩa và thiên về cảm tính, cảm xúc là chỗ nhạy cảm của ông ta - xin ông thứ lỗi cho cách diễn đạt nôm na của tôi! Không, tôi khẳng định không phải ông ta bóp mũi được tất cả chúng ta nhờ vào sự thông thái, nhờ năng lực trí tuệ của ông ta - ông chắc chắn sẽ phản đối, tôi biết, và điều đó chúng ta có thể loại trừ ngay từ đầu. Nhưng mà cũng không phải nhờ thể lực! Không phải vì đôi vai vạm vỡ hay sức khỏe lực điền của ông ta, hay vì ông ta nghĩ rằng có thể dùng nắm đấm hạ chúng ta đo ván - ông ta không bao giờ nghĩ đến chuyện làm thế, hoặc giả nếu có thì chỉ cần vài lời lẽ văn minh là đủ để ông ta từ bỏ ý định ấy. Vậy là cũng không phải vì thể lực. Nhưng rõ ràng thể lực có đóng một vai trò nhất định ở đây - không phải theo cái nghĩa vũ phu, mà theo một ý nghĩa khác, huyền bí - hiện tượng nào có thân thể dính líu vào là lập tức trở nên huyền bí; sức mạnh thể xác chuyển hóa thành sức mạnh tinh thần và ngược lại, và hai cái ấy không thể làm cho tách bạch khỏi nhau, giống như ngu ngốc và thông thái không thể phân biệt được, nhưng tác động của nó thì sờ sờ ra đó, hoạt tính của nó rõ ràng ảnh hưởng đến chúng ta, và tất cả chúng ta chịu để cho ông ta bóp mũi. Để giải thích chúng ta chỉ có trong tay mỗi một từ, đó là 'nhân cách'. Cái từ ấy thực ra vẫn được dùng trong đời thường, vì tất cả chúng ta ai cũng có nhân cách - về đạo đức và về pháp lý và về gì gì đi nữa. Nhưng ở đây nó được hiểu không phải theo nghĩa ấy. Mà được hiểu như một điều huyền bí, vượt lên trên ngu ngốc và thông thái, một điều khiến tất cả chúng ta ai cũng phải bận

https://thuviensach.vn

tâm, một phần để cố mà hiểu nó, phần khác nếu không thể hiểu thì ngưỡng mộ nó. Ông là người coi trọng giá trị; mà xét cho cùng nhân cách phải có một giá trị tích cực, tôi nghĩ thế, tích cực hơn ngu ngốc và thông thái, tích cực ở mức độ cao nhất, tích cực một cách tuyệt đối, như bản thân cuộc sống - tóm lại: điều huyền bí ấy là một giá trị của cuộc sống và đáng để chúng ta quan tâm tìm hiểu kỹ càng. Đó là ý kiến của tôi đáp lại nhận xét của ông về sự ngu ngốc."

Gần đây khi trình bày ý nghĩ của mình Hans Castorp đã không còn lẫn lộn vòng đi vòng lại hay vấp váp hay để đứt mạch tư duy nữa. Chàng nói tới cùng, hạ giọng đặt một dấu chấm hết, bảo vệ quan điểm của mình như một người đàn ông, mặc dù chàng vẫn còn đỏ mặt khi nói và sợ thót tim trước cái im lặng phê phán của người đối thoại sau khi chàng đã ngừng lời, cái im lặng giáo dục để chàng có đủ thời gian mà hổ thẹn. Ông Settembrini để cho khoảng thời gian ấy đủ dài rồi mới cất tiếng nói:

"Ông chối là mình không săn lùng nghịch lý. Nhưng đồng thời ông lại dấn thân đi tìm kiếm những điều bí ẩn huyền hoặc, mặc dù ông biết rõ là tôi muốn ông tránh xa điều này không thua gì điều kia. Khi biến nhân cách thành một điều bí ẩn ông có nguy cơ phạm sai lầm tôn thờ ngẫu vật. Ông tôn sùng một cái mặt nạ. Ông nhìn thấy điều huyền bí ở chỗ chỉ có sự bịp bợm, chỉ có ảo ảnh ma quỷ nặn ra theo hình thức được ưa chuộng để thỉnh thoảng lừa phỉnh chúng ta. Ông chưa từng giao thiệp với giới diễn viên hay sao? Ông đã bao giờ gặp một khuôn mặt mang những đường nét của Julius Caesar, Goethe hay Beethoven, nhưng chủ sở hữu may mắn của những cái đầu ấy chỉ cần mở miệng là ta nhận ra ngay, trước mặt mình là một kẻ ngu xuẩn nhất dưới gầm trời?"

"Vâng, một trò đùa của tạo hóa", Hans Castorp trả lời. "Nhưng ở đây cũng không phải chỉ là một trò đùa của tạo hóa, một sự đánh lừa mắt. Vì những người ấy là diễn viên, họ phải có tài năng, và tài năng cũng là một điều vượt lên trên ngu ngốc và thông thái, bản thân nó cũng là một giá trị của cuộc sống. Quý ngài Peeperkorn cũng có tài năng, ông muốn nói gì tùy ông, nhưng ông ta có khả năng bóp mũi tất cả chúng ta. Ông cứ thử đặt ông Naphta vào một góc phòng và để ông ta thuyết trình một bài về Gregor Đại

https://thuviensach.vn

đế và về nước Chúa[443], cực kỳ uyên bác và rất đáng nghe - và ở góc đối diện Peeperkorn đứng với cái miệng rộng kỳ quái của ông ta và những nếp nhăn đặc biệt trên trán và không nói gì khác ngoài 'Tuyệt lắm! Xin cho phép tôi - Dứt điểm!' - Ông sẽ thấy người ta bu lại quanh Peeperkorn, tất cả mọi người, và Naphta sẽ ngồi trơ khấc một mình với sự thông thái và nước Chúa của ông ta, mặc dù ông ta biết cách diễn đạt rành mạch lắm, mọi điều ông ta giải thích cứ rõ ràng như bánh đúc bày sàng, theo lối nói của Behrens..."

"Ông phải thấy xấu hổ vì sự sùng bái ấy mới phải!" Ông Settembrini cảnh cáo chàng. "*Mundus vult decipi*[444]. Tôi không mong mọi người bu lại quanh ông Naphta. Ông ấy là người lắm mưu mô thủ đoạn. Nhưng tôi sẽ đứng về phía ông ta trong cái cảnh tượng sinh động mà ông vừa vẽ ra với ý khen ngợi rất đáng chê trách kia. Ông cứ việc coi khinh ngôn ngữ, tiếng nói khúc chiết và rành mạch, chính xác và logic của loài người! Ông cứ việc đánh đổi những thứ ấy lấy cái mớ hổ lốn quái gở toàn những bóng gió và bịp bợm và đánh lừa cảm giác! Rồi ông sẽ thấy, quỷ sứ..."

"Nhưng tôi đảm bảo với ông là ông ta có thể nói năng rất gãy gọn và có đầu có cuối, nếu ông ta muốn", Hans Castorp cãi. "Mới đây ông ta kể cho tôi nghe về độc dược hoạt tính cao và các loài cây chứa chất độc ở châu Á, hấp dẫn đến mức tôi phát sợ - thực ra cái gì hấp dẫn cũng có phần đáng sợ. Nhưng điều hấp dẫn nhất ở đây không phải là bản thân nó, mà nằm trong mối liên hệ với nhân cách của ông ta: nhờ tác động của nhân cách ấy mà câu chuyện trở nên vừa đáng sợ vừa hấp dẫn..."

"Phải rồi, niềm say mê châu Á của ông thì không ai còn lạ. Tôi làm sao mà bì được với những điều kỳ diệu ấy", ông Settembrini đáp giọng cay đắng đến nỗi Hans Castorp vội xuống giọng phân trần, rằng chàng rất biết giá trị những cuộc đàm luận và những lời giảng giải của ông ta trong các lĩnh vực khác, và rằng chàng không bao giờ nảy ra ý định so sánh, một việc làm bất công đối với cả hai phía. Nhưng ông người Ý bỏ ngoài tai những lời thanh minh theo phép lịch sự của chàng. Ông ta tiếp tục:

"Dù sao cũng xin ông nhận ở tôi lòng khâm phục cách xử sự khách quan và bình tĩnh hiếm có của ông, ông kỹ sư. Ông làm tôi kinh ngạc vô cùng, thú thật là như vậy. Rốt cuộc thì lão già đần độn ấy đã chôm mất nàng Beatrice

https://thuviensach.vn

của ông - xin lỗi ông, tôi gọi sự vật bằng đúng tên của nó. Còn ông làm gì? Thật là trần đời có một!"

"Chỉ là sự khác biệt về tính khí thôi, thưa ông Settembrini. Mỗi người quan niệm một khác về thể diện và bầu máu nóng. Ông là người miền Nam, ông chắc hẳn sẽ để cho thuốc độc hay dao găm nói chuyện, tức là giải quyết theo kiểu quân tử và cảm tính, hay nói cách khác là theo kiểu gà chọi. Làm như vậy lẽ dĩ nhiên rất nam tính, nam tính một cách quân tử và ga lăng. Nhưng với tôi thì lại khác. Tôi không nam tính theo cái kiểu chỉ nhìn thấy tình địch trong những người đàn ông khác - cũng có thể tôi hoàn toàn thiếu nam tính, nhưng có một điều chắc chắn là tôi không nam tính theo khái niệm mà tôi gọi đại là 'quân tử' kia, tôi cũng không biết tại sao. Tôi tự hỏi trái tim mệt nhoài của mình xem nó có quyền trách móc gì người đàn ông kia không. Ông ta đã làm hại gì tôi? Chỉ có thể buộc tội ông ta xúc phạm tôi nếu như ông ta cố ý làm thế, còn nếu không cố ý thì đâu phải là xúc phạm. Và về chuyện tôi có thiệt hại gì không, thì đúng ra tôi phải trách người đàn bà kia, nhưng mà tôi làm gì có quyền trách cứ ai, tôi hoàn toàn không có quyền trách cô ta, và trách Peeperkorn thì lại càng vô lý. Bởi thứ nhất, ông ấy là một nhân cách lớn, chỉ riêng điều đó thôi đã rất đáng kể đối với phụ nữ rồi, và thứ hai, ông ấy không thuộc loại người dân sự như tôi, mà mang trong mình tính cách quân nhân như ông anh họ tội nghiệp của tôi, ông ấy có một *point d´honneur*[445], là người đặc biệt trọng danh dự, và đó là điểm nhạy cảm của ông ấy, là cảm xúc, là cuộc sống... Tôi nói lan man quá rồi, nhưng tôi thà nói lòng vòng một chút để cố giải thích một điều hóc búa được đến đâu hay đến đó, còn hơn lúc nào cũng chỉ lặp lại những lời hay ý đẹp đã học thuộc lòng - có lẽ đó cũng là một nét quân sự trong tính cách của tôi, nếu ông cho phép..."

"Ông cứ nói tiếp, đừng ngại", ông Settembrini gật đầu. "Đó chắc chắn là một nét cá tính đáng khen ngợi. Lòng can đảm để nhận thức và diễn đạt, đó là văn học, đó là nhân đạo..."

Và họ chia tay nhau như hai người bạn tốt, ông Settembrini đã khéo léo kết thúc câu chuyện trong không khí hòa giải. Ông ta có đầy đủ lý do để mà đấu dịu, vị thế của ông ta không đủ mạnh để có thể găng lên tùy thích. Một

https://thuviensach.vn

cuộc tranh luận về chủ đề ghen tuông chẳng khác gì bãi mìn đối với ông ta; ở một điểm nhất định nếu bị chất vấn hẳn ông ta đã phải thú nhận rằng, về mặt sư phạm trong quan hệ với những người đàn ông khác rõ ràng ông ta cũng không được nam tính và quân tử cho lắm, nếu không thì tại sao ông Peeperkorn hùng mạnh có thể xen vào phá rối quan hệ thầy trò giữa họ, cũng như ông Naphta và Madame Chauchat trước kia? Rốt cục ông ta không thể hy vọng cấm tên đệ tử lao theo sức hút của một nhân cách lớn với ưu thế hơn hẳn, trong khi sự có mặt của người ấy khiến cho chính bản thân ông ta và đồng nghiệp của ông ta cũng bị ảnh hưởng không ít trong những hoạt động *cerebral*.

Hai vị sư phụ của Hans Castorp chỉ cảm thấy thoải mái khi làn gió tinh thần nổi lên, tức là những khi họ tranh luận. Đó là lúc họ nhận được sự chú ý đặc biệt của các khán giả cùng đi dạo, và có dịp thể hiện với tất cả vẻ hăng say tao nhã kiến thức uyên bác của họ về những đề tài rất hàn lâm, nhưng lại được bàn cãi bằng giọng cứ như thể đó là những vấn đề rất thiết thực, là chuyện sống chết không bằng. Đương nhiên họ là những diễn giả chính trong các cuộc tranh luận ấy, và suốt thời gian nó diễn ra sự có mặt của nhân vật "tầm cỡ" trong bọn gần như bị vô hiệu hóa, ông ta chỉ có thể đóng góp bằng những nếp nhăn trán đầy kinh ngạc và những mẩu vụn từ ngữ châm biếm tối nghĩa mà thôi. Nhưng trong hoàn cảnh ấy ông ta cũng vẫn còn đủ sức phủ bóng đen nặng nề lên cuộc tranh luận của họ, khiến cho ánh hào quang của nó mờ đi và tầm quan trọng giảm sút rất nhiều; ai cũng có thể cảm thấy từ phía ông ta - mặc dù không có vẻ gì là chủ tâm, hoặc nếu có thì chỉ Chúa mới biết đến mức độ nào - phát sinh một lực phản kháng bất lợi cho cả hai đối thủ, bằng cách nào không rõ ông ta làm cho cuộc khẩu chiến giữa họ trở nên lãng xẹt, thậm chí còn đóng lên mình nó con dấu vô nghĩa nữa. Hoặc nói cách khác: cuộc đấu sinh tử nực cười giữa họ không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào cứ bị bẻ queo về phía nhân vật tầm cỡ đi bên lề và mất dần sức hấp dẫn trong từ trường quá mạnh của ông ta. Người ta không có cách giải thích nào khác cho cái hiện tượng bí ẩn rất đáng bực mình đối với hai nhà hùng biện này. Chỉ có thể nói rằng, nếu không có mặt Pieter Peeperkorn thì cả hai bên hẳn đã tranh cãi nhiệt tình hơn nhiều, ví dụ như

https://thuviensach.vn

Leo Naphta khi ông ta bảo vệ bản chất cách mạng nguyên thủy và triệt để của nhà thờ chống lại ông Settembrini, người chỉ nhìn thấy trong thế lực lịch sử này kẻ bảo hộ cho tăm tối, trì trệ và bảo thủ, trong khi ông ta chủ trương dồn hết sức lực để tạo ra một bước ngoặt, một sự đổi mới dẫn tới một cuộc đời và tương lai tươi sáng hơn cho nhân loại, một kỷ nguyên vinh quang của sự phục sinh nền học vấn cổ điển dựa trên các nguyên tắc khai sáng, khoa học và tiến bộ, niềm tin vững chắc ấy được ông người Ý bày tỏ bằng những lời lẽ hết sức truyền cảm đi đôi với những cử chỉ hùng hồn nhất. Bấy giờ ông Naphta lạnh lùng và sắc sảo phản biện ngay - và ông ta biết cách phản biện một cách xuất sắc, gần như không thể bác bỏ - rằng nhà thờ, như là hiện thân của tư tưởng tôn giáo khắc kỷ, về bản chất cách xa một trời một vực với vai trò người bảo trợ và đỡ đầu cho cái trật tự thế giới muốn được duy trì, tức là tổ chức việc đời, là pháp chế nhà nước thế gian; hơn thế nữa ngay từ đầu nhà thờ đã ghi lên lá cờ của mình mục tiêu cách mạng là lật đổ tận gốc rễ tất cả những thứ đó, lật đổ không trừ một cái gì, những điều mà đám người nhu nhược, hèn nhát, bảo thủ và tiểu thị dân tưởng là rất đáng giữ gìn và ra sức khư khư bám lấy: đó là nhà nước và gia đình, là nghệ thuật và khoa học thường thức - tóm lại là những điều luôn luôn hoặc có ý thức, hoặc vô ý thức chống lại tư tưởng tôn giáo, chống lại nhà thờ là thế lực từ lúc ra đời đã không mệt mỏi theo đuổi mục tiêu giải thể tất cả các luật lệ do con người đặt ra để tổ chức lại xã hội theo một mô hình lý tưởng không tư hữu là nước Chúa.

Sau đó ông Settembrini giành lời, và lạy trời, ông ta không thua ai về khoa nói! Nhập nhằng đánh lộn giữa nguyên tắc cách mạng bạo động và sự nổi loạn của tất cả những bản năng thấp kém, ông ta bảo, thật đáng lên án. Lòng ưa chuộng đổi mới của nhà thờ trải qua bao nhiêu thế kỷ chỉ thể hiện ra bằng hành động thanh trừng, đàn áp của tòa án giáo hội, dùng dàn hỏa thiêu để bóp nghẹt những tư tưởng phục vụ cuộc sống; ngày nay nhà thờ lại cử mật phái viên của mình đi tuyên truyền về cải tổ, và đặt ra mục tiêu là thay thế tự do, học thức và dân chủ bằng một nền độc tài của đám tiện dân dốt nát và man rợ. Cha chả, thật là một học thuyết mâu thuẫn đến kinh dị, một mâu thuẫn về học thuật...

https://thuviensach.vn

Đối thủ của ông ta cũng đầy rẫy những mâu thuẫn học thuật tương tự, Naphta đập lại. Tự xưng là dân chủ, nhưng ông này thở ra cái giọng chẳng coi các quyền bình đẳng dân tộc vào đâu, và lộ rõ bộ mặt kiêu căng đáng ghét của tầng lớp ăn trên ngồi trốc khi dám gọi những người vô sản quốc tế đại diện cho chế độ chuyên chính mới là đám tiện dân. Nhưng đáng lẽ là người dân chủ ông ta phải có một thái độ khách quan với nhà thờ mới phải, vì nhà thờ có thể tự hào công nhận là thế lực cao quý nhất trong lịch sử nhân loại - theo ý nghĩa tối cao của từ này, ý nghĩa tinh thần. Bởi tinh thần khắc kỷ - nếu ông ta được phép rườm lời - với cái nghĩa chối bỏ và hủy diệt trần gian, bản thân nó đã là một điều cao quý, là tinh hoa của nguyên tắc quý phái; tinh thần ấy không bao giờ có thể trở thành bình dân, và nói chung trong lịch sử tồn tại của mình nhà thờ chưa bao giờ được đông đảo dân chúng ưa chuộng. Chỉ cần bỏ công tìm hiểu lại một chút văn học lịch sử thời Trung cổ là ông Settembrini có thể nhớ ra ngay sự chống đối đầy ác ý của dân chúng - theo cái nghĩa rộng rãi nhất của từ này - đối với nhà thờ, ví dụ như vài hình tượng tu sĩ được hư cấu trong các sáng tác dân gian, những nhân vật này đã theo đuôi Luther[446] đánh đổi chủ nghĩa khắc kỷ lấy rượu, đàn bà và thú xướng ca. Tất cả những hành động anh hùng, những chiến công lừng lẫy, kể cả văn học cung đình đều không nhiều thì ít chống lại tư tưởng tôn giáo và đẳng cấp. Bởi tất cả những cái ấy là chuyện ‘đời’, là chuyện của lũ tiện dân, không thể đem so với đạo, với sự cao quý tinh thần của nhà thờ.

Ông Settembrini cảm ơn đối thủ đã giúp mình củng cố trí nhớ. Có điều theo ý ông ta nhân vật tu sĩ Ilsan[447] trong *Vườn hồng* sinh động và hấp dẫn hơn sự cao quý tinh thần đã nằm dưới mồ còn được lôi ra ca tụng ở đây rất nhiều lần. Và mặc dù ông ta, Settembrini, không phải là kẻ hâm mộ nhà cải cách tôn giáo người Đức được nhắc tới ở trên, nhưng nếu cần ông ta sẽ *không* tiếc thân mình bảo vệ tất cả những gì mang tính cá nhân và dân chủ trong học thuyết của Luther để chống lại tham vọng bá chủ của giới tu sĩ và quý tộc hòng chèn ép nhân cách con người.

“Á à!” Naphta nhảy dựng lên. Người ta muốn gán cho nhà thờ tội thiếu dân chủ, không coi trọng nhân cách con người? Thế quan điểm nhân đạo

https://thuviensach.vn

không thành kiến của giáo luật công giáo thì sao? Trong khi đế quốc La Mã cổ quy định mọi quyền hạn hợp thức của một người phụ thuộc vào việc người ấy có phải là công dân La Mã không, trong khi luật pháp Đức quy định quyền lợi của một người phụ thuộc vào nguồn gốc dân tộc và tự do cá nhân của người đó, thì chỉ có nhà thờ chính giáo đòi bỏ hết mọi phân biệt quốc gia và thành phần xã hội, bênh vực quyền lập di chúc và quyền thừa kế cho cả nông nô, nô lệ, tù binh chiến tranh!

Ông Settembrini cay độc nhận xét, sự bênh vực này sợ không đứng vững nổi nếu không được chống đỡ bằng điều khoản quy định lệ phí phải trả cho vị giám mục hay tổng giám mục mỗi khi lập chúc thư. Rồi ông ta mổ xẻ "chính sách mị dân của đám thầy tu", gọi đó là lớp sơn thân thiện quét lên tham vọng giành quyền lực bằng bất cứ giá nào với phương châm nếu không lên được thiên đình - một điều hoàn toàn có thể hiểu được - thì làm náo loạn âm phủ[448]. Ông ta kết luận, nhà thờ đặt nặng vấn đề số lượng hơn là chất lượng linh hồn các con chiên, qua đó có thể thấy tư tưởng của họ thấp kém đến độ nào.

Nhà thờ có những tư tưởng thấp kém? Xin ông Settembrini hãy nhớ đến sự nghiệt ngã của chế độ phong kiến quý tộc với luật thừa kế ô nhục: Tội lỗi nặng nề được truyền - một cách dân chủ - từ đời cha sang đời con và bắt thế hệ sau vô tội phải gánh chịu; ví dụ như con ngoài giá thú cả đời phải mang dấu ô nhục và không có mảy may quyền lợi gì. Nhưng ông người Ý yêu cầu ông kia im lặng - vì thứ nhất, tâm hồn nhân đạo của ông ta cảm thấy bị xúc phạm ghê gớm, sau nữa, ông ta đã chán ngấy trò ngụy biện lắt léo của người đối thoại và nhận ra ngay trong thủ đoạn biện hộ cho tôn giáo quan điểm sùng bái hư vô tệ hại của ông kia, cái chủ nghĩa hư vô rất muốn được gọi là tinh thần và tô vẽ cho nguyên tắc khắc kỷ tôn giáo thành một cái gì hợp thức và thần thánh lắm, chỉ vì nó không được ai ưa chuộng.

Tới đây Naphta xin mọi người thứ lỗi vì không nhịn được cười. Người ta nói về chủ nghĩa hư vô của nhà thờ! Về chủ nghĩa hư vô của hệ thống cai trị hiện thực bậc nhất trong lịch sử thế giới! Vậy ra ông Settembrini chưa bao giờ được nếm mùi mai mỉa mà người đời dùng để thú nhận sự yếu đuối của mình đối với xác thịt, đối với cuộc đời, được khôn khéo che đậy bằng sự

https://thuviensach.vn

nhượng bộ những hậu quả sau cùng của nguyên tắc ấy và để mặc cho tinh thần tác oai tác quái, miễn sao đừng quá chặt chẽ với thiên nhiên? Và như thế có lẽ ông ta cũng chưa bao giờ được làm quen với khái niệm ân xá của Công giáo, không biết rằng thậm chí có cả một bí tích của nhà thờ được xếp vào phạm vi của khái niệm này, đó là bí tích hôn phối - bản thân bí tích này không mang ý nghĩa tích cực như những bí tích khác, nó chỉ là một biện pháp phòng ngừa tội lỗi, được ban ra với mục đích duy nhất là giới hạn dục vọng và lòng tham quá độ, để nguyên tắc khắc kỷ, sự trong sạch lý tưởng có thể được giữ vững mà xác thịt không đến nỗi bị cấm đoán quá ngặt nghèo một cách phi chính trị?

Ông Settembrini không thể không lên tiếng cực lực phản đối cách dùng khái niệm "chính trị" với ý nghĩa xấu xa như thế, phản đối sự trịch thượng và tài khôn đầy kiêu ngạo của tinh thần - hay cái tự gọi là tinh thần - đối với thể xác, phần đối lập bị coi là đầy tội lỗi và bị xử lý cả bằng "chính trị", mặc dù trong thực tế nó chẳng cần quái gì sự ân xá độc địa của ông ta; phản đối thuyết nhị nguyên đáng nguyền rủa của một thế giới quan biến cả vũ trụ thành ma quỷ, cả sự sống lẫn cái đối lập đen tối của nó là linh hồn: vì nếu cái này đã bị coi là xấu thì cái kia, một sự phủ định hoàn toàn, cũng xấu nốt! Và ông ta hết lời bênh vực sự vô tội của dục vọng - Hans Castorp bất giác nghĩ tới căn gác trọ nhân văn áp mái của ông ta, với cái bục viết, những chiếc ghế nhồi rơm và chai nước - trong khi Naphta quả quyết rằng dục vọng bao giờ cũng gắn liền với tội lỗi và rằng thiên nhiên vì thế luôn luôn có vẻ bị lương tâm cắn rứt khi đối mặt với tinh thần. Ông ta định nghĩa chính sách ân xá của nhà thờ đối với tinh thần là "tình yêu", để bác bỏ thuyết hư vô trong nguyên tắc khắc kỷ - và Hans Castorp thấy cái từ "tình yêu" phát ra từ cửa miệng ông Naphta ốm ròm sắc như dao thật chối vô cùng...

Cuộc khẩu chiến của họ cứ tiếp diễn đại loại như thế, chúng ta đã quá quen với trò chơi này, Hans Castorp cũng đã quá quen rồi. Chúng ta đã cùng chàng lắng nghe một lát, để xem cuộc đọ vũ khí trên đường đi dạo lần này ra sao dưới cái bóng khổng lồ của nhân cách lớn đi bên cạnh, và bằng cách nào sự hiện diện của nhân cách ấy âm thầm tước vũ khí của đôi bên: dường như có một áp lực bí hiểm liên quan tới ông ta dập tắt tất cả những tia lửa điện

https://thuviensach.vn

xẹt qua xẹt lại giữa hai đối thủ, làm ta liên tưởng đến tình trạng không sinh khí như khi luồng điện bị ngắt quãng vì không còn tiếp xúc. Đúng là như thế. Không còn sự phóng điện qua lại giữa hai đối thủ, không còn tia chớp trí tuệ nào lóe lên, không có dòng điện. Hoạt động tinh thần tưởng đâu vô hiệu hóa được sự hiện diện của ông ta, trong thực tế sự hiện diện ấy lại vô hiệu hóa hoạt động tinh thần - đó là nhận định vừa tò mò vừa kinh ngạc của Hans Castorp.

Cách mạng và bảo thủ - người ta chỉ cần đưa mắt nhìn sang Peeperkorn, nhìn ông ta lặc lè bước, dáng đi không có gì là vương giả mà lắc lư như cái hũ sắp đổ, với cái mũ kéo sụp xuống trán, nhìn đôi môi rộng tơi tả của ông ta và nghe ông ta nói, vừa nói vừa hất đầu về phía hai kẻ hăng say tranh luận vẻ chế giễu: "Phải rồi, phải rồi! *Cerebrum, cerebral*, quý vị hiểu chứ! Đó là - ở đó diễn ra..." Và thế là, mất điện! Cuộc tranh luận tắt ngóm! Hai đối thủ cố gắng nhóm lên ngọn lửa mới, đọc những câu thần chú kêu hơn, bàn về những là "vấn đề giai cấp quý tộc", về tính bình dân và sự quý phái. Không tia lửa điện nào phát ra. Mà những điều họ nói như bị một lực từ trường đẩy trượt đi, chỉ còn mang tính cá nhân. Hans Castorp thấy hiện ra trước mắt hình ảnh người bạn đồng hành của Clawdia ngồi trên giường đắp tấm chăn bọc lụa đỏ, mặc chiếc áo không cổ làm cho ông ta nửa như một người lao động cao tuổi nửa như bức tượng bán thân một vị quân vương - và cố gắng của hai nhà hùng biện chỉ còn là những cơn giãy chết yếu ớt của các mối dây thần kinh. Phải tăng điện thế! Một bên là phủ định hoàn toàn và sự tôn sùng chủ nghĩa hư vô, bên kia là bài ca muôn thuở về tinh thần và tình yêu cuộc sống! Nhưng chỉ cần người ta đưa mắt về phía quý ngài Peeperkorn - mà không thể không làm thế được, vì kích thước đồ sộ và sức hút bí ẩn của ông ta - là các liên hệ thần kinh, tia chớp và dòng điện đâu mất cả. Đơn giản là nó không có đó, không có cách gì gợi lên được, và, nói như Hans Castorp, đó đích thị là một điều huyền bí. Chàng muốn ghi thêm vào bộ sưu tập những lời có cánh của mình rằng, người ta khi nói về một điều huyền bí chỉ nên dùng những ngôn từ đơn giản nhất, hoặc tốt hơn không nói gì hết. Trong trường hợp này cùng lắm người ta chỉ nên nói một điều, và nói thẳng không quanh co, rằng Pieter Peeperkorn với cái mặt nạ vương giả đầy nếp nhăn và

https://thuviensach.vn

cái miệng cay đắng te tua là cả người lao động lẫn vị quân vương, nhìn kỹ người ta sẽ thấy cả hai đều hợp với ông ta và dường như dung hòa lẫn nhau trong con người ông ta: cả cái này lẫn cái kia, cả người này lẫn người kia. Đúng thế, ông già ngu ngốc và con số không bá chủ! Ông ta làm đối phương tê liệt không phải bằng mưu mô thủ đoạn như Naphta, ông ta không mập mờ lắt léo mà có cách nào đó khác hẳn, hiểu theo một nghĩa tích cực; điều huyền bí lắc lư như cái hũ sắp đổ này rõ ràng không chỉ vượt lên trên sự ngu dốt và thông thái, mà hơn thế nữa ông ta qua mặt tất cả các mưu chước phản kháng do Settembrini và Naphta huy động để tạo sự căng thẳng cần thiết cho mục đích sư phạm của họ. Nhân cách lớn kia chừng như không có tham vọng trong lĩnh vực sư phạm - mặc dù vậy ông ta quả là một cơ hội trời cho đối với tuổi trẻ trên con đường đi tìm học vấn! Thật không có gì thú vị hơn là quan sát hai gương mặt của một vị quân vương, khi cuộc tranh luận bị lèo lái về với đề tài hôn nhân và tội lỗi, về bí tích ân xá, về sự xấu xa hay vô tội của dục vọng! Ông ta cúi đầu xuống tận ngực, cặp môi đau đớn tách ra để cái miệng hé thành một khe rộng tang thương, hai cánh mũi căng ra phập phồng, những nếp nhăn trên trán vén cao, cặp mắt mở rộng phóng ra cái nhìn tuyệt vọng không màu - một bức tranh về nỗi cay đắng cùng cực. Và rồi, trong nháy mắt, hình ảnh thống khổ ấy từ từ tươi lên và rạng rỡ ra! Mái đầu cúi gục chuyển thành nghiêng nghiêng láu lỉnh, đôi môi, vẫn còn hé mở, uốn cong thành một nụ cười phóng đãng, cái lúm đồng tiền tinh nghịch, đã được nhắc đến trong một dịp khác, lại thấp thoáng hiện ra trên má - và người ta lại thấy trước mắt hình ảnh ông thầy cúng trong vũ điệu tế thần man dại, thấy ông ta bông đùa nghiêng đầu chỉ về phía có cuộc tranh cãi *cerebral*, và nghe ông ta nói: “Chà, được rồi, được rồi - tuyệt lắm. Đó là - đó thật là - ở đó đang diễn ra - Bí tích dục vọng, quý vị hiểu chứ -”

Nhưng, như đã nói, những người bạn và người thầy bị hạ bệ của Hans Castorp vẫn còn sung sướng chán khi họ được cãi nhau. Lúc ấy họ thoải mái như cá trong nước, trong khi nhân vật tầm cỡ kia như con cái voi mắc cạn, chí ít thì người ta cũng có thể có nhiều cách đánh giá khác nhau về vai trò của ông ta. Nhưng tình hình trở nên khác hẳn, xấu đi một cách không thể chối cãi cho bọn họ, khi câu chuyện từ lĩnh vực tinh thần, uyên bác và cao

https://thuviensach.vn

siêu chuyển sang cụ thể, trần tục và thực dụng; nói tóm lại nếu câu chuyện chuyển sang những đề tài và vấn đề quen thuộc của vị chúa tể kia thì họ thực sự tiêu tùng. Họ bị đẩy vào trong bóng tối, trở nên mờ nhạt, không còn tiếng nói gì nữa, và Peeperkorn nắm lấy cây vương trượng, chỉ đạo, quyết định, dàn xếp, yêu cầu và ra lệnh... Có gì là lạ, khi ông ta muốn đưa cuộc khẩu chiến chẻ sợi tóc làm tư của mấy người kia về hướng này? Ông ta khổ sở những lúc họ cãi nhau, hay nói đúng hơn là những lúc họ cãi nhau lâu quá, nhưng không phải vì háo danh, Hans Castorp cảm thấy thế. Háo danh không có tầm cỡ, và con người tầm cỡ không háo danh. Không, nhu cầu trần tục của Peeperkorn có những nguyên nhân khác. Đó là nỗi sợ, nói huỵch toẹt ra là như vậy, phát sinh từ tinh thần trách nhiệm và tính cuồng danh dự mà Hans Castorp lòng vòng tìm cách giải thích cho ông Settembrini và gọi đó là một nét tính cách quân sự.

"Thưa các quý ông", người đàn ông Hà Lan cất tiếng, vừa nói vừa đưa lên cao bàn tay thủ lĩnh với những móng dài nhọn như mũi giáo trong một cử chỉ yêu sách đầy uy quyền. "Tốt lắm, thưa các quý ông, hoàn hảo, tuyệt vời! Khổ hạnh - ân xá - dục vọng - tốt lắm. Tôi muốn - dứt điểm! Tối quan trọng! Rất đáng tranh cãi! Tuy nhiên cho phép tôi - Tôi sợ rằng, chúng ta đang phạm phải - Chúng ta lảng tránh, thưa quý vị, chúng ta lảng tránh một cách vô trách nhiệm cái điều thiêng liêng -" Ông ta hít vào một hơi thở sâu. "Bầu không khí này, thưa quý vị, làn gió phơn tiêu biểu của ngày hôm nay, với dấu vết tàn úa trong ký ức và linh cảm hứa hẹn một mùa xuân thơm ngát - chúng ta chớ nên hít vào, để giữ cho - Tôi khẩn khoản xin quý vị: chúng ta không nên làm thế. Đó là một sự xúc phạm. Chúng ta phải dành toàn bộ và trọn vẹn - dành sự sáng suốt và tập trung cao nhất - dứt điểm, thưa quý vị! Và chúng ta chỉ nên để thoát ra khỏi lồng ngực lời ca ngợi những tính chất tốt đẹp của nó - Tôi tự ngắt lời mình ở đây, thưa quý vị! Tôi tự ngắt lời để tỏ lòng trân trọng..." Ông ta dừng bước, ngửa cổ nhìn lên cao, kéo vành mũ che mắt, và tất cả làm theo. "Cho phép tôi", ông ta bảo, "hướng sự chú ý của quý vị lên cao, lên rất cao, đến tận chỗ cái chấm đen lượn vòng trên kia, trên nền trời xanh biếc gần như ngả sang đen sẫm - Đó là một con ác điểu, một con chim bắt mồi. Đó là, nếu tôi không - thưa các quý ông, cả cưng nữa, đó là

https://thuviensach.vn

một con đại bàng. Tôi khẩn khoản yêu cầu các quý vị hãy nhìn cho kỹ - Quý vị thấy chưa! Không phải là một con ó, cũng không phải diều hâu - nếu mắt quý vị cũng viễn thị như tôi - phải, cưng à, ta biết, tuổi ta ngày một cao, tóc cũng bạc hết rồi, dĩ nhiên là thế. Quý vị thấy không, đầu cánh nó không nhọn mà tròn - một con đại bàng, thưa quý vị. Một con đại bàng núi. Nó đang lượn trong không trung trên đầu chúng ta, lượn không vỗ cánh trên cao tít tắp và nhắm xuống dưới mặt đất - nhắm xuống bằng đôi mắt tinh anh viễn thị của nó, dưới vành chân mày nhô cao. Đại bàng, thưa quý vị, loài chim của thần Jupiter, vua của các loài chim, loài mãnh sư trên không! Nó có một bộ áo lông và một cái mỏ bằng sắt khoằm xuống, và bộ móng của nó có một sức mạnh kinh khủng, những cái móng quặp vào trong, phía trước dài và cong gập lại, đầu móng cứng như bọc sắt. Các vị nhìn, như thế này này!" Và ông ta xòe bàn tay thủ lĩnh móng dài của mình thử diễn tả hình dáng móng vuốt đại bàng. "Nào, sao ngươi còn lượn, còn nhòm ngó nữa!" Ông ta lại ngẩng nhìn lên. "Bổ xuống đi! Mổ cái mỏ sắt của ngươi vào đầu vào mắt nó, rạch bụng nó ra, con mồi Chúa dành cho ngươi! Tuyệt vời! Dứt điểm! Móng vuốt ngươi móc vào ruột con mồi, mỏ ngươi ròng ròng nhỏ máu..."

Ông ta hào hứng say sưa nói, và không ai trong số những người cùng đi dạo để ý đến những cặp phạm trù đối ngẫu của Naphta và Settembrini nữa. Chẳng những thế, sự xuất hiện của con đại bàng còn ảnh hưởng đến những quyết định và sự kiện sau đó dưới sự chỉ đạo của quý ngài: họ tạt vào một cái quán bên đường nghỉ chân và ăn uống - trái bữa, nhưng với sự ngon miệng tăng gấp bội nhờ những liên tưởng đến hình ảnh con đại bàng. Đó là một bữa tiệc ngẫu hứng nhưng không kém linh đình, như những bữa tiệc quý ngài hay tổ chức ngoài mấy bức tường 'Sơn trang', tiện đâu hay đó, lúc thì ở 'Phố' hay 'Làng', khi thì trong một tiệm ăn ở Glaris hay bên tu viện, những địa điểm tham quan người ta có thể theo đoàn tàu bé hạt tiêu đến được. Người ta thưởng thức đủ loại quà tặng cổ điển của cuộc sống dưới sự chủ tọa của quý ngài: cà phê đánh kem sữa với bánh nướng đặc sản vùng này, hoặc pho mát tươi và bơ vùng Alps thơm phức, rất ăn ý với hạt dẻ rang nóng giòn, uống kèm rượu đỏ Veltlin, muốn bao nhiêu có bấy nhiêu. Peeperkorn phụ họa cho bữa ăn ngẫu hứng bằng bài diễn thuyết đứt đoạn

https://thuviensach.vn

nhưng trọng đại của mình, hoặc yêu cầu Anton Karlovitsch Ferge lên tiếng, con người nhẫn nại và hiền hậu, hoàn toàn xa lạ với tất cả những gì được coi là cao siêu, nhưng biết cách kể những câu chuyện vô cùng sinh động về các xưởng sản xuất ủng cao su ở nước Nga: cách người ta trộn lưu huỳnh và các hóa chất khác vào trong hỗn hợp cao su ra sao, và những đôi ủng đã sơn bóng loáng còn được 'lưu hóa' ở nhiệt độ trên một trăm độ như thế nào. Ông ta cũng kể về vòng cực, nơi ông ta đã nhiều lần phải tới trong những chuyến công du, về mặt trời lúc nửa đêm và về mùa đông vĩnh cửu trên Bắc cực. Ở đó, ông ta nói vọng ra từ cần cổ gồ ghề với cục yết hầu chạy lên chạy xuống và bộ ria rậm rủ xuống, chiếc tàu thủy chỉ còn nhỏ xíu như một món đồ chơi bên cạnh những vách đá khổng lồ và mặt biển phẳng lì xám như thép. Và những luồng ánh sáng vàng vọt tỏa ra khắp trời, đó là Bắc cực quang. Và ông ta, Anton Karlovitsch, cảm thấy tất cả những cái đó thật là ma quái, quang cảnh ấy và cả ông ta trong đó.

Và như thế ông Ferge là người duy nhất trong nhóm thỉnh thoảng còn trao đổi với tất cả những người kia. Nhân nói về trao đổi chúng tôi phải kể ra ở đây hai cuộc trò chuyện tay đôi khác thường giữa nhân vật chính không có gì nổi bật của chúng ta với Clawdia Chauchat và người bạn đồng hành của cô ta, với từng người một, lần đầu trong đại sảnh vào buổi tối, khi yếu tố "phá rối" lên cơn sốt nằm bẹp trong giường trên lầu; và lần khác vào một buổi chiều, trong bản doanh của quý ngài...

Hôm ấy gian đại sảnh vắng người chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng. Cuộc giao lưu thường lệ sau bữa tối tẻ ngắt và ngắn ngủi, khách điều dưỡng, những ai không lần mò trái phép xuống thung lũng để cờ bạc và khiêu vũ thì đã rút lui sớm lên ban công nằm nghỉ. Chỉ còn một bóng đèn cháy sáng đâu đó trên trần gian sảnh trống im lìm, những phòng giải trí kế bên đèn đóm cũng đã tắt cả. Nhưng Hans Castorp để ý thấy Madame Chauchat vừa rồi xuống ăn tối một mình không có vị quốc vương hộ tống và vẫn chưa lên phòng mà còn làm gì đó trong phòng viết thư đọc báo, thế cho nên chàng nấn ná ở lại. Chàng ngồi một mình tuốt phía sau đại sảnh, nơi sàn nhà cao hơn phía trước một bậc thang và phân cách với phần chính bằng mấy vòm cung trắng đặt trên những cây cột dưới chân ốp gỗ giống như phần dưới

https://thuviensach.vn

tường nhà. Chàng ngồi ngay trước cái lò sưởi lát đá hoa, trên một chiếc ghế xích đu nhún nhảy giống như chiếc ghế trước đây Marusia đã ngồi khi Joachim lần đầu tiên và duy nhất có một cuộc trò chuyện tay đôi với cô; chàng hút một điếu thuốc lá, được nội quy cho phép vào giờ này.

Nàng tới, chàng nghe tiếng bước chân nàng, tiếng váy áo nàng sột soạt phía sau lưng. Nàng dừng lại bên chàng, tay cầm một góc lá thư phe phẩy quạt trong không khí và nói bằng giọng Přibislav:

"Người gác cổng đi rồi. Cho tôi một cái *timbre poste*[449]!"

Tối nay nàng mặc một chiếc váy mỏng bằng lụa sẫm màu, cổ khoét tròn, tay áo rộng phía dưới có măng sét gài nút ôm khít lấy cổ tay. Chàng thấy cách phục sức ấy rất ưa nhìn. Nàng trang điểm cả bằng chuỗi ngọc trai, những hạt ngọc tỏa sáng mờ mờ trong bóng tối nhá nhem. Chàng ngẩng lên nhìn vào gương mặt Kirgiz của nàng. Và hỏi lại: "*Timbre*? Tôi không có."

"Sao, không có là thế nào! *Tant pis pour vous*[450]. Không có sẵn để lúc cần làm vui lòng một quý bà?" Nàng trề môi và nhún vai. "Ông làm tôi thất vọng. Đàn ông nên chu đáo và tỉ mỉ mới phải chứ. Tôi cứ tưởng trong ví ông thế nào cũng phải có một ngăn nhỏ đựng tem thư xếp gọn gàng và trật tự theo giá từng loại."

"Không, tôi cần gì tem?" Chàng bảo. "Tôi chẳng bao giờ viết thư. Viết làm gì? Thỉnh thoảng gửi một tấm bưu thiếp là đủ lắm rồi, mà bưu thiếp thì đã dán tem sẵn. Tôi biết viết thư gửi cho ai? Tôi chẳng còn ai nữa. Tôi đã đánh mất mối dây liên hệ với đồng bằng. Chúng tôi có một bài dân ca trong đó có câu: 'Tôi là kẻ lạc loài giữa trần gian.' Rất hợp với tình cảnh của tôi."

"Vậy thì, kẻ lạc loài, ít nhất cũng cho tôi một *papyros*[451] đi!" Nàng bảo và ngồi xuống băng ghế lót tấm đệm bọc lanh đối diện với chàng, vắt chân nọ lên chân kia và chìa tay ra. "Chắc món này thì ông có sẵn." Và nàng thong thả rút một điếu thuốc ra khỏi cái hộp bằng bạc chàng đưa tới trước mặt nàng, thản nhiên châm vào ngọn lửa của chiếc bật lửa bỏ túi mà chàng bật lên trước gương mặt hơi cúi của nàng, không một lời cảm ơn. Hai lần yêu sách "cho tôi đi" và cung cách tiếp nhận tỉnh bơ không ơn huệ thể hiện thói quen đòi hỏi của người đàn bà được nuông chiều, nhưng hơn thế nữa nó còn thể hiện tính nhân đạo - hay nói như nàng: "nhăn đạo" - với ý nghĩa tập thể

https://thuviensach.vn

và sở hữu chung, tập tục cho và nhận vừa hoang dã vừa bác ái theo đánh giá của kẻ đang yêu. Chàng bảo:

"Phải, thuốc hút thì lúc nào tôi cũng sẵn. Mà phải có chứ, nếu không làm sao tôi chịu nổi? Có thể bảo rằng đó là một đam mê của tôi. Thành thực mà nói tôi không phải là người đam mê, nhưng tôi có những cái thú riêng của mình, những đam mê điềm đạm thôi."

"Tôi đặc biệt yên tâm", nàng phả ra một hơi khói thuốc trong khi nói, "được biết ông không phải là người đam mê. Nhưng đam mê thế nào được? Các ông không thể là người sống đam mê. Đam mê, đó là hết mình vì cuộc sống. Nhưng ai cũng biết các ông chỉ sống để hưởng thụ. Đam mê, đó là quên mình. Nhưng các ông chỉ muốn làm giàu cho bản thân. *C'est ça*[452]. Ông phải biết rằng đó là thói ích kỷ đáng ghê tởm, và một ngày nào đó nó sẽ biến ông thành kẻ thù của nhân loại!"

"Ơ kìa, ơ kìa! Kẻ thù của nhân loại cơ à? Sao em vơ đũa cả nắm thế, Clawdia? Phải chăng em muốn nhắm tới điều gì cụ thể và riêng tư, khi bảo rằng chúng tôi không vì cuộc sống mà chỉ muốn làm giàu cho bản thân? Bình thường phụ nữ đâu có thói quen triết lý chung chung về đạo đức! Đạo đức, em biết không, đó là đối tượng tranh cãi của Naphta và Settembrini. Nó thuộc về lĩnh vực trừu tượng vào bậc nhất. Một người sống cho bản thân mình hay vì cuộc sống, điều đó chính anh ta cũng không biết, không ai có thể biết cặn kẽ và chính xác. Ý tôi muốn nói, đường ranh giới ở đây không thể xác định được rõ ràng. Có sự hy sinh đầy ích kỷ và có sự ích kỷ rất hy sinh... Tôi tin rằng nói chung ở đây cũng giống như trong tình yêu. Tất nhiên là tôi xử sự không mấy đạo đức khi chẳng để tâm đến những gì em nói với tôi về đạo đức, mà trên hết chỉ cảm thấy sung sướng vì chúng ta ngồi gần nhau thế này, như từ trước tới nay mới có một lần duy nhất và không còn lần nào nữa kể từ khi em quay trở lại đây. Và tôi có cơ hội nói với em rằng những chiếc măng sét ôm lấy cổ tay hợp với em lắm, cũng như lớp lụa mỏng rộng rãi bao quanh hai cánh tay em, đôi cánh tay tôi đã biết..."

"Tôi đi đây."

"Đừng, xin đừng bỏ đi! Tôi hứa sẽ tôn trọng hoàn cảnh và nhân cách."

"Còn có thể mong đợi gì hơn ở một người không đam mê!"

https://thuviensach.vn

“Đấy, thấy chưa! Em mỉa mai và trách móc tôi, nếu tôi không... Và em dọa bỏ đi, nếu tôi...”

“Tôi chỉ xin ông nói năng có đầu có đuôi một chút, nếu ông muốn người ta hiểu ý ông.”

“Vậy ra tôi không nên, không được phép hưởng một chút lợi lộc gì ở kinh nghiệm tập đoán nghĩa những câu không đầu không cuối của em? Như thế có công bằng không - có lẽ tôi sẽ hỏi thế, nếu tôi không thấy rõ đây chẳng phải là chuyện công bằng...”

“Dĩ nhiên là không rồi. Công bằng là điều đạm. Khác hẳn với ghen tuông, là cái làm cho người ta trở nên nực cười.”

“Thấy chưa? Em gọi đó là nực cười. Thế thì điều đạm còn hơn. Tôi xin nhắc lại: không có những niềm an ủi như khói thuốc thì tôi làm sao chịu nổi? Tôi làm sao mà, nói ví dụ, có thể chờ đợi lâu đến thế?”

“Xin lỗi, tôi không hiểu.”

“Đợi em quay trở lại.”

“*Voyons, mon ami*[453]. Tôi không muốn cự nự mãi cái cách xưng hô bất lịch sự mà ông cứ ngông cuồng nhất định dùng để gọi tôi, rồi tự ông sẽ chán, rốt cuộc tôi không phải là người câu nệ xã giao, tôi sẽ không bất bình như một quý bà tiểu tư sản...”

“Không, vì em đã có bệnh tật. Bệnh tật cho em tự do. Nó làm cho em - gượm đã, tôi vừa nghĩ ra một chữ mà tôi chưa sử dụng bao giờ! Bệnh tật làm cho em thiên tài!”

“Về thiên tài chúng ta sẽ bàn cãi vào dịp khác. Hôm nay tôi không muốn nói chuyện ấy. Tôi muốn nói để ông rõ điều này. Ông không thể bảo rằng tôi có liên quan đến chuyện chờ đợi của ông - nếu như ông chờ thật -, rằng tôi khuyến khích ông làm điều đó! Thậm chí tôi còn không cho phép ông, ông nhớ chứ. Ông phải thừa nhận rằng sự thực trái ngược hẳn...”

“Được thôi, Clawdia, tất nhiên rồi. Em không yêu cầu tôi chờ đợi, mà đấy là tôi tự quyết định. Tôi hoàn toàn có thể hiểu được là em rất coi trọng điểm này...”

“Thậm chí khi nhận lỗi ông cũng vẫn còn kiêu ngạo. Ông là người kiêu ngạo từ trong trứng, chỉ có Chúa mới biết tại sao. Không chỉ trong cách xử

https://thuviensach.vn

sự với tôi, mà nói chung ở khắp mọi nơi. Ngay cả sự ngưỡng mộ, sự phục tùng của ông cũng có cái gì đó rất ngạo mạn. Ông đừng tưởng tôi không nhìn thấy! Vì thế lẽ ra tôi không nên chuyện trò gì với ông, nhất là khi ông dám kêu ca về chuyện chờ đợi. Sự có mặt của ông ở đây cho đến giờ này là vô trách nhiệm. Lẽ ra ông phải trở về với công việc của ông từ lâu rồi mới phải, *sur le chantier*[454], hay ở đâu đó đại loại thế...”

“Giờ thì em nói chuyện chẳng có gì là thiên tài nữa mà quá thông thường, Clawdia. Đấy chỉ là cách nói suông mà thôi. Chắc chắn em không có ý giống như Settembrini, mà em giống ông ta làm sao được? Em chỉ nói cho có nói, tôi không thể coi điều đó là nghiêm túc được. Tôi sẽ không xuống núi trái phép, như ông anh họ tội nghiệp của tôi, người - đúng như tiên đoán của em - đã chết vì cố liều xuống đồng bằng làm nhiệm vụ, có lẽ anh ấy cũng tự biết là mình sẽ chết, nhưng thà chết như thế còn hơn là bằng lòng với nhiệm vụ điều dưỡng ở đây. Tốt thôi, vì thế anh ấy mới là quân nhân. Nhưng tôi không phải là quân nhân, tôi là một người dân sự, đối với tôi như thế là đào ngũ, tự tiện xuống đồng bằng như anh ấy, bất kể sự cấm đoán của Rhadamanthys, dù rằng để phục vụ lợi ích và tiến bộ của nhân loại. Làm thế là một sự vô ơn lớn và phản bội bệnh tật, phản bội tinh thần và phản bội tình yêu của tôi đối với em, vì tình yêu ấy mà tôi mang những vết sẹo cũ và mới, và phản bội đôi cánh tay em mà tôi đã biết - mặc dù tôi chỉ dám thú nhận rằng đó là một giấc mơ, một giấc mơ thiên tài, trong mơ tôi đã được làm quen với đôi tay ấy, để cho em không phải gánh chịu một hậu quả nào và không bị một trách nhiệm nào ràng buộc tự do của em...”

Nàng cười, điếu thuốc lá vẫn ngậm trên môi, đôi mắt Tatar nheo nheo vì khói thuốc, và ngả người dựa vào lớp gỗ ốp tường, hai tay chống xuống mặt băng ghế, một chân vắt lên chân kia, mũi bàn chân đi giày đen bóng nhịp nhịp.

“*Quelle générosité! Oh là là, vraiment*[455], tôi vẫn tưởng tượng ra một *homme de génie*[456] đúng y như thế, anh chàng tội nghiệp!”

“Đừng nói thế, Clawdia. Tất nhiên tôi chẳng phải là một *homme de génie*, cũng không có tầm cỡ, lạy Chúa, không. Nhưng do một sự tình cờ - cứ cho đó là tình cờ đi - tôi đã trôi dạt lên vùng đất thiên tài này... Nói một cách

https://thuviensach.vn

ngắn gọn, chắc em không biết trên đời có môn khoa học giáo dục đóng kín-giả kim thuật, đối tượng là sự biến đổi vật chất, từ thấp lên mức độ cao hơn, một sự nâng cấp, em hiểu không. Nhưng tất nhiên, một chất để có thể nâng cấp nhờ tác động bên ngoài thì cũng phải có sẵn cái gì đó làm tiền đề. Tôi biết rõ tôi có sẵn cái gì, điều đó nằm trong máu thịt tôi, vì bệnh tật và chết chóc đã từ lâu quen thuộc đối với tôi, và từ khi còn là một cậu bé tôi đã dại dột mượn của em một cây bút chì, giống như ở đây trong đêm hội hóa trang. Nhưng sự dại khờ trong tình yêu cũng là thiên tài, em biết không, vì cái chết là một nguyên tắc thiên tài, là *res bina*, là *lapis philosophorum*[457], và đồng thời nó cũng là nguyên tắc sư phạm, vì tình yêu dành cho nó dẫn tới tình yêu cuộc sống và tình yêu nhân loại. Như vậy đấy, khi nằm ngoài ban công tôi đã giác ngộ ra những điều này, và bây giờ tôi rất mừng được chia sẻ với em. Cuộc sống có hai con đường: một là con đường thông thường, ngay thẳng và chân chính. Còn con đường kia thì tệ hại ghê gớm, nó dẫn người ta đi qua cái chết - đó là con đường thiên tài!”

“Anh đúng là cuồng triết lý”, nàng bảo. “Tôi không dám chắc là mình hiểu hết những tư tưởng Đức lằng nhằng rắc rối của anh, nhưng những điều anh nói nghe rất có vẻ nhăn ái, và anh chắc chắn là một thanh niên tốt. Anh xử sự như một nhà hiền triết, cái đó thì phải công nhận...”

“Quá hiền triết đối với khẩu vị của em phải không, Clawdia?”

“Thôi đừng có đá móc nữa! Nghe mãi cũng nhàm. Anh chờ đợi như thế là ngu ngốc và sai trái, tôi có cho phép anh đợi đâu. Nhưng này, anh không giận tôi sao, vì mất công chờ đợi mà chẳng được gì?”

“Đó là một đòn đau, Clawdia, ngay cả đối với một người chỉ có những đam mê điềm đạm. Một đòn chí tử. Em đã ra đòn rất ác khi trở về cùng ông ấy, vì tất nhiên em đã được Behrens thông báo cho từ trước rằng tôi vẫn ở lại đây và vẫn đợi em. Nhưng tôi đã nói với em rồi, tôi chỉ coi những gì chúng ta có với nhau như một đêm mơ, và tôi chấp nhận cho em tự do. Rốt cuộc sự chờ đợi của tôi cũng không phải hoàn toàn uổng công, vì em đã trở về, chúng ta lại ngồi gần nhau như lần ấy, tôi lại được nghe giọng nói ngọt ngào tuyệt diệu của em, giọng nói đã từ lâu lắm rồi quen thuộc trong tai tôi, và dưới làn lụa mỏng này là đôi tay em mà tôi đã biết - mặc dù trên lầu người

https://thuviensach.vn

đồng hành với em đang nằm trong cơn sốt, quý ngài Peeperkorn vĩ đại, người tặng cho em chuỗi ngọc này...”

“Người mà ông tìm cách kết thân để cầu lợi.”

“Đừng vì thế mà giận tôi, Clawdia! Settembrini cũng đã trách mắng tôi về chuyện ấy, nhưng đó chỉ là thành kiến của người đời. Ông ta là một vận may hiếm có đối với tôi - lạy Chúa, ông ta là một nhân cách lớn! Ông ta đã lớn tuổi - nhưng có sao đâu. Tôi hoàn toàn có thể hiểu được vì sao một phụ nữ như em lại say mê ông ta đến thế. Em yêu ông ta lắm phải không?”

“Với tất cả lòng kính trọng nhà hiền triết Đức trong anh, Hans thân mến”, nàng bảo và đưa tay vuốt tóc chàng, “tôi không thể kể cho anh nghe về tình yêu của tôi đối với ông ta, như thế là không nhăn ái!”

“Ôi, Clawdia, có sao đâu. Tôi cho rằng sự nhân ái bắt đầu ở chỗ những kẻ không thiên tài tin là nó đã cạn. Em cứ kể về ông ta đi. Em yêu ông ta lắm phải không?”

Nàng nghiêng người ném mẩu thuốc đã hút hết vào lò sưởi rồi ngồi lặng, hai tay khoanh lại. “Ông ấy yêu tôi”, nàng bảo, “và tình yêu ấy khiến tôi tự hào và biết ơn và phục tùng ông ấy. Nếu anh không hiểu điều đó thì anh không xứng đáng với tình bạn ông ấy dành cho anh... Tình cảm sâu nặng của ông ấy buộc tôi phải đi theo và phục vụ ông ấy. Tôi làm sao khác được? Anh thử nghĩ mà xem! Liệu có người nào đủ khả năng từ chối tình yêu của ông ấy không?”

“Không thể được!” Hans Castorp tán thành. “Không, đương nhiên là em không thể làm khác được. Một người phụ nữ làm sao có thể từ chối tình cảm của ông ấy, bỏ mặc ông ấy với nỗi sợ hãi hùng cho tình cảm của mình, nói một cách hình ảnh là bỏ mặc ông ấy trong vườn Gethsemane...”

“Anh không khờ tí nào”, nàng nói, đôi mắt xếch ngó đăm đăm về phía trước. “Anh đã hiểu. Sợ cho tình cảm...”

“Chẳng cần phải hiểu nhiều cũng có thể nhận ra rằng em bắt buộc phải theo ông ấy, mặc dù - hoặc đúng hơn là bởi tình yêu của ông ấy chứa đựng nhiều nỗi bất an.”

“*C´est exact*[458]... Bất an. Ông ấy gây ra cho người thân cận rất nhiều lo lắng, anh biết không, nhiều khó khăn...” Nàng đã nắm lấy tay chàng từ lúc

https://thuviensach.vn

nào và lơ đãng nghịch nghịch mấy ngón tay. Bất thình lình nàng chau mày nhìn lên hỏi:

"Khoan! Chúng ta ngồi bàn luận sau lưng ông ấy như thế này có tệ quá không?"

"Không đâu, Clawdia. Không tệ một chút nào. Đó chính là nhân ái. Em có vẻ thích nói cái từ này, và tôi thích nghe nó vang lên từ cửa miệng em, say sưa kéo dài thật là mơ mộng. Ông anh họ Joachim của tôi thì không, anh ấy là quân nhân. Anh ấy cho rằng nhân ái chỉ là cái cớ để người ta buông thả và tùy tiện, là một mớ *guazzabuglio*[459] không giới hạn chứa đầy nhu nhược, thú thật cũng có lúc tôi ngờ vực nó. Nhưng trên tinh thần tự do, sáng tạo và để phục vụ cái thiện thì nhân ái là đại nghĩa, vì nó chúng ta có thể yên tâm bàn luận về ông Peeperkorn và những lo lắng và khó khăn ông ta gây ra cho em. Dĩ nhiên tất cả những rắc rối ấy là do ông ấy quá đề cao danh dự, quá lo sợ thất bại trong tình cảm, vì ông ấy quá yêu quý những món quà cổ điển giúp chấn hưng cuộc sống - chúng ta có thể kính cẩn nói về tất cả những điều đó, vì những điều ấy ở ông ta đều có tầm cỡ, đều vương giả, và chúng ta không sợ hạ thấp ông ấy hay hạ thấp bản thân mình khi đề cập đến những điều đó với lòng nhân ái."

"Vấn đề không phải là chúng ta", nàng bảo và lại khoanh tay trước ngực. "Một người phụ nữ thực thụ sẽ không ngần ngại hạ mình vì một người đàn ông - một người đàn ông có tầm cỡ, như anh nói - khi biết rằng mình là đối tượng của tình cảm và nguyên nhân nỗi sợ cho tình cảm của người ấy."

"Chính xác, Clawdia. Em nói hay tuyệt. Cả sự hạ mình cũng có tầm cỡ, và người phụ nữ có thể từ tầm cao ấy mà đối xử bề trên với những kẻ không có tầm cỡ quốc vương, như em khi nãy hỏi tôi có *timbres poste* không và kẻ cả trách rằng: 'Đàn ông nên chu đáo và tỉ mỉ mới phải chứ!'"

"Anh tự ái đấy à? Đừng quá nhạy cảm như thế. Chúng ta không nên tốn sức cho những chuyện lặt vặt ấy, quỷ tha ma bắt nó đi - anh đồng ý không? Cả tôi đôi khi cũng tự ái, thú thật là như thế, nhân tiện chúng ta có dịp ngồi bên nhau như tối nay. Tôi giận vì anh điềm đạm quá, và vì anh ngay lập tức đã thu được cảm tình của ông ấy, nhất là còn tận dụng nó để phục vụ tính ích kỷ của anh. Nhưng tôi cũng rất mừng và cảm ơn anh đã tỏ lòng kính trọng

https://thuviensach.vn

ông ấy... Anh cư xử rất có nghĩa, nếu như trong đó có pha lẫn một chút ngỗ ngược thì xét cho cùng tôi cũng có thể tha thứ được cho anh."

"Cảm ơn lòng tốt của em."

Nàng nhìn chàng. "Anh thật là bất trị. Tôi nói thẳng cho anh biết: anh là một cậu bé gian lận. Tôi không biết anh có đầu óc tới đâu, nhưng láu tôm láu cá thì anh không thiếu. Thực ra cũng chẳng sao, tính ấy người ta có thể chịu đựng được và vẫn là bạn tốt với nhau. Chúng ta có nên kết bạn không nhỉ, lập ra một liên minh giữa chúng ta vì ông ấy, giống như người ta vẫn liên minh để chống lại ai đó? Anh có đồng ý bắt tay với tôi không? Nhiều khi tôi lo sợ lắm... có những lúc tôi sợ một mình đối diện với ông ấy, một mình trong tâm tưởng, *tu sais*[460]... Ông ấy rất bất an... thỉnh thoảng tôi sợ sẽ có chuyện không hay xảy ra cho ông ấy... Tôi sợ đến thắt ruột thắt gan... Tôi ao ước có một người đáng tin cậy bên mình... *Enfin*[461], nếu anh muốn biết, thì chính vì lẽ đó mà tôi đưa ông ấy lên đây..."

Họ ngồi chụm đầu gối vào nhau, chàng trên chiếc ghế xích đu ngả về phía trước, nàng trên băng ghế gỗ. Nàng nắm chặt tay chàng khi thốt ra những lời cuối nhẹ như hơi thở phả vào mặt chàng. Chàng bảo:

"Đến với tôi? Ôi, thật vậy sao, Clawdia, nếu thế thì thật phi thường! Em đưa ông ấy lên đây tìm tôi? Vậy mà em còn nói rằng tôi ngồi đợi là ngu ngốc và sai trái và rằng đợi như thế chỉ uổng công? Tôi sẽ dở vô cùng nếu không biết giá trị của điều đó và từ chối đề nghị kết bạn của em, tình bạn vì ông ấy..."

Và nàng hôn lên môi chàng. Đó là một nụ hôn Nga, theo lối cư dân của đất nước rộng mênh mông tâm hồn nồng nhiệt ấy trao đổi trong những lễ hội trọng đại, như một dấu ấn tình cảm họ dành cho nhau. Nhưng vì nụ hôn được trao đổi giữa một chàng trai trẻ "tinh quái" bất trị và một phụ nữ cũng còn trẻ và quyến rũ nhường ấy, nên trong khi tường thuật chúng tôi bất giác nhớ đến bài thuyết trình tinh vi có phần hơi ám muội của ông bác sĩ Krokowski về tình yêu, nhớ đến cách nói mập mờ nghĩa đôi của ông ta khiến người nghe không dám chắc đó là tình yêu trong sáng hay là dục vọng đắm say. Chúng tôi nghĩ thế, hay là Hans Castorp và Clawdia Chauchat làm thế khi họ trao đổi nụ hôn Nga này? Nhưng ý độc giả thế nào, nếu chúng tôi

https://thuviensach.vn

từ chối không đi sâu vào vấn đề ấy? Theo thiển ý của chúng tôi đó mặc dù là một vấn đề thuộc lĩnh vực phân tâm học, nhưng sẽ "dở vô cùng" - theo cách nói của Hans Castorp - và thậm chí thù địch với cuộc sống, nếu trong tình yêu ta cứ muốn phân biệt rạch ròi giữa tình cảm thuần túy và dục vọng. Thế nào là thuần túy! Thế nào là mập mờ nghĩa đôi! Chúng ta tự đặt ra tất cả những điều đó. Thật hay là tiếng nói của chúng ta chỉ có một từ để gọi tất cả các loại tình yêu, từ trong sáng nhất cho đến dâm dục nhất! Đó là điều rõ ràng trong sự mập mờ mang tên tình yêu, vì tình yêu trong sạch nhất cũng không thể thiếu yếu tố xác thịt, và cả khi xác thịt nhất nó cũng vẫn bảo tồn sự trong sạch của mình. Tình yêu luôn là chính nó, vừa là sự sống "bất trị" vừa là đam mê cao nhất; tình yêu là niềm cảm thông với vật chất hữu cơ, là vòng tay ôm say đắm và cảm động của những gì sẽ phải chịu số phận rữa nát dưới mồ - tình yêu đáng ngưỡng mộ nhất hay điên cuồng nhất, đó là *caritas*[462]. Tình yêu có nhiều nghĩa ư? Nhân danh Chúa, cứ để cho nó nhiều ý nghĩa! Chính điều đó làm cho nó sống động và nhân đạo, và thế giới này sẽ hoang vu buồn tẻ biết bao, nếu không còn sự đa nghĩa của tình yêu.

Vậy là trong khi môi Hans Castorp và Madame Chauchat gặp nhau trong một nụ hôn Nga thì chúng tôi để cho mảnh sân khấu nhỏ ấy tối đi và đổi sang cảnh mới. Bởi chúng tôi chuyển sang tường thuật cuộc trò chuyện tay đôi thứ hai như đã hứa, và sân khấu bây giờ tràn ngập ánh sáng ảm đạm của một ngày tàn, một ngày mùa xuân ở vào thời điểm tuyết tan; nhân vật chính của chúng ta đang ở tư thế đã trở nên quen thuộc bên giường quý ngài Peeperkorn, trong một cuộc chuyện trò kính cẩn và thân mật với nhân cách lớn này. Madame Chauchat xuất hiện một mình trong bữa trà chiều lúc bốn giờ, cũng như trong ba bữa ăn trước, và sau đó đã xuống 'Phố' mua sắm, thế là Hans Castorp như thường lệ bày tỏ nguyện vọng vào thăm người bệnh Hà Lan, phần để bày tỏ sự quan tâm của mình và giúp vui cho ông ta trong chốc lát, phần để bản thân được bồi bổ tinh thần từ nhân cách hơn người của ông ta - tóm lại chàng có những nguyên nhân rất cuộc sống và đa nghĩa. Peeperkorn đặt tờ *Telegraaf* sang một bên, gỡ cái kính kẹp mắt gọng sừng cao trên mũi xuống ném lên trên tờ báo, chìa cho người vào thăm bàn tay thủ lĩnh móng dài của mình, và đôi môi rộng tơi tả đầy đau đớn của ông ta

https://thuviensach.vn

mấp máy vài lời không rõ rệt. Cũng như mọi khi, rượu đỏ và cà phê luôn chực sẵn trong tầm tay với: bộ đồ pha cà phê đặt trên một chiếc ghế gần giường đọng ngấn nâu sau khi sử dụng - quý ngài mới dùng xong cữ chiều, rất đậm và rất nóng, với đường và sữa như thường lệ, và đang toát mồ hôi đầm đìa. Gương mặt vương giả dưới mớ tóc trắng phau phau đỏ ửng, những giọt mồ hôi lấm tấm đọng đầy trán và môi trên.

"Tôi đổ mồ hôi một chút", ông ta bảo. "Xin chào, ông bạn trẻ. Ngược lại là đằng khác. Mời ông ngồi! Đổ mồ hôi sau khi uống đồ nóng là một biểu hiện yếu sức. Ông làm ơn - đúng rồi. Chiếc khăn tay. Rất cảm ơn." Sắc đỏ trên mặt ông ta rút lui rất nhanh nhường chỗ cho màu vàng bủng, màu chủ đạo trên gương mặt người đàn ông tầm vóc này sau mỗi cơn sốt ác tính. Trận sốt tứ nhật sáng hôm nay rất dữ dội, ở cả ba giai đoạn: rét, nóng và đổ mồ hôi, giờ đây đôi mắt ti hí bạc màu của Peeperkorn lờ đờ ném ra một tia nhìn mệt mỏi dưới những đường kẻ đầy ấn tượng trên vầng trán rộng. Ông ta bảo:

"Đó là - đúng thế, ông bạn trẻ. Tôi muốn nói rằng - cái từ ấy là 'rất đáng khen'. Dứt điểm. Cảm ơn ông chịu mất thời gian đến thăm một ông lão già nua bệnh tật -"

"Mất thời gian ư?" Hans Castorp đáp. "Không đâu, thưa quý ngài Peeperkorn. Tôi mới là người cần phải cảm ơn vì được ngồi một lát ở đây, tôi mới là người được hưởng lợi chứ không phải ông, tôi đến đây hoàn toàn vì sự ích kỷ của bản thân. Thêm vào đó, sao ông lại dùng một khái niệm rất sai lệch như thế - 'một ông lão già nua bệnh tật' là thế nào! Không ai nghĩ ông là một người như vậy. Nó gợi lên một hình ảnh hoàn toàn sai lệch về ông."

"Được rồi, được rồi", quý ngài bảo và khép mi mắt lại vài giây, mái đầu vương giả với cái cằm chìa ra ngả xuống gối, những ngón tay móng dài chắp lại trên bộ ngực quốc vương đồ sộ nổi vồng lên dưới lần vải áo. "Tốt lắm, ông bạn trẻ, hay nói đúng hơn, ông có ý tốt, tôi biết. Chiều hôm qua vui quá - đúng thế, mới chiều hôm qua thôi, trong cái quán ấy - tôi quên mất tên rồi - chúng ta đã được thưởng thức món xúc xích Ý tuyệt hảo với trứng bác và loại rượu quê mộc mạc -"

https://thuviensach.vn

“Tuyệt lắm!” Hans Castorp tán thưởng. “Một bữa nhậu thả giàn, trái phép nhưng ngon miệng - ông đầu bếp của ‘Sơn trang’ hẳn sẽ tự ái lắm nếu nhìn thấy chúng ta khi ấy - tóm lại tất cả đều hết mình vào việc, không trừ một ngoại lệ nào! Xúc xích Ý cũng là loại chính hiệu, ông Settembrini có vẻ cảm động lắm, ông ấy ăn mà mắt rưng rưng ngấn nước. Ông ta là một người yêu nước, rồi ông sẽ thấy, một nhà ái quốc dân chủ. Ông ta đã đặt mũi giáo dân tộc của mình lên bàn thờ nhân loại, để trong tương lai xúc xích Ý bị đánh thuế hải quan khi đi qua biên giới Brenner.”

“Cái ấy không quan trọng”, Peeperkorn tuyên bố. “Ông ta là một người lịch thiệp, vui tính và hơi lắm lời, một người hào hoa phong nhã, mặc dù không có điều kiện thay đổi quần áo thường xuyên.”

“Không”, Hans Castorp phụ họa, “ông ta đúng là không có điều kiện. Tôi quen biết và kết bạn với ông ấy từ lâu rồi, tức là ông ta có nhã ý quan tâm đến tôi, vì theo ý ông ta tôi là một ‘học sinh cá biệt của trường đời’ - đấy là một lối nói riêng giữa chúng tôi, đối với người ngoài có lẽ hơi khó hiểu - và bỏ công sức bảo ban uốn nắn tôi. Nhưng tôi chưa bao giờ nhìn thấy ông ta trong trang phục nào khác, dù là mùa đông hay mùa hạ, ngoài cái quần kẻ ca rô và cái áo khoác lừ xừ hai hàng cúc. Tuy nhiên ông ta biết cách mặc những áo quần cũ kỹ ấy với một vẻ tự trọng vô cùng, rất hào hoa phong nhã, tôi hoàn toàn đồng ý với ông ở điểm này. Trang phục của ông ta là một sự đắc thắng vượt lên trên nghèo khó, và tôi thấy nó còn dễ mến hơn cách phục sức thanh lịch của ông Naphta bé nhỏ bội phần, ở ông ta có cái gì đó không ổn, sự sung túc ấy là nhờ đi đêm với quỷ, tôi đã có cơ hội tìm hiểu đôi điều về đời tư ông ta.”

“Một người lịch thiệp và vui tính”, Peeperkorn nhắc lại, bỏ ngoài tai nhận xét của Hans Castorp về Naphta, “nhưng - cho phép tôi được phê bình ở một điểm - nhưng vẫn không thoát khỏi thành kiến. Madame, người bạn đồng hành của tôi, không thích ông ta, như ông có thể cũng nhận thấy; cô ấy nhắc đến ông ta bằng giọng thiếu thiện cảm, chắc hẳn cũng bởi vì cô ấy nhận thấy cách đối xử đầy thành kiến của ông ta - không một lời nào nữa, ông bạn trẻ! Tôi không bao giờ có ý định - ông Settembrini và tình bạn của ông với ông ta - Dứt điểm! Cũng không phải tôi muốn chỉ trích ông ta trong cách đối xử

https://thuviensach.vn

với phụ nữ - Hoàn hảo, ông bạn thân mến, tuyệt đối không có gì đáng chê trách! Nhưng có một ranh giới ngầm nào đó, một sự thận trọng, một sự xa lánh nhất định, nó làm cho tâm trạng Madame xấu đi ở mức độ trầm trọng -"

"Có thể hiểu được. Dễ hiểu. Một cách logic. Xin ông thứ lỗi, thưa quý ngài Peeperkorn, vì tôi tự tiện kết thúc câu nói của ông. Tôi mạo muội làm việc đó vì tin rằng ông cũng cùng một ý với tôi. Nếu lưu ý đến một thực tế là phụ nữ - ông tủm tỉm cười vì thấy một thanh niên ở độ tuổi còn non như tôi mà đòi bàn luận về phụ nữ nói chung - phụ nữ để cho tình cảm của họ đối với nam giới phụ thuộc rất nhiều vào tình cảm người nam dành cho họ, thì điều ông vừa nói không có gì đáng ngạc nhiên. Phụ nữ, theo tôi, là những sinh linh hành động theo phản xạ, họ không nắm lấy thế chủ động mà chỉ đối phó một cách thụ động... Tôi xin phép làm mệt tai ông bằng cách diễn giải lòng vòng một chút. Phụ nữ, theo nhận xét hạn hẹp của tôi, trong tình yêu tự coi mình là đối tượng, họ đợi người ta đến với mình, họ không chủ động tự do chọn lựa, họ chỉ chọn tình yêu trên cơ sở chọn lựa của người đàn ông, mà ngay cả khi ấy, xin ông cho phép tôi nhấn mạnh điều này, ngay cả khi ấy sự chọn lựa của họ - tất nhiên với điều kiện người đàn ông không đến nỗi tệ quá, nhưng dẫu có thế điều này vẫn có phần đúng - sự chọn lựa của họ vẫn không vô tư mà chịu tác động rất nhiều bởi thực tế họ được người đàn ông chọn. Lạy Chúa, điều tôi nói quả là khó chấp nhận, nhưng khi người ta còn trẻ thì đối với họ cái gì cũng là mới mẻ, mới mẻ và lạ lẫm. Ông hỏi một người phụ nữ: 'Em có yêu ông ấy không?' Câu trả lời của bà ta là: 'Ông ấy rất yêu tôi!' Bà ta nói thế với cặp mắt ngây thơ ngước lên hay thẹn thùng nhìn xuống. Giờ ông hãy thử hình dung câu trả lời ấy phát ra từ miệng một trong hai chúng ta - xin ông thứ lỗi cho sự đánh đồng một lứa của tôi! Có thể vẫn có những người đàn ông trả lời như thế, nhưng đó là những tay sợ vợ, những kẻ râu quặp trong tình yêu, nếu ông cho phép tôi khôi hài một chút. Tôi rất muốn biết cơ sở tự đánh giá bản thân nào đã dẫn đến câu trả lời đặc nữ tính này. Người phụ nữ cảm thấy mình có nghĩa vụ chung thủy và tận tụy vô hạn độ với người đàn ông đã hạ cố chọn một sinh vật thấp kém như mình làm đối tượng trao gửi tình cảm, hay bà ta coi tình yêu của người đàn ông là

https://thuviensach.vn

dấu hiệu xác nhận sự ưu việt của bản thân? Đó là điều tôi hay tự hỏi, trong những giờ suy tư một mình."

"Thực tế, cổ điển và nguyên thủy, ông bạn trẻ, những lời khôn ngoan nhỏ nhẹ của ông làm lay động những tiền đề thiêng liêng của cuộc sống", Peeperkorn đáp. "Đàn ông thỏa mãn với ham muốn, đàn bà đòi hỏi và mong được thỏa mãn bằng ham muốn của đàn ông. Bởi thế đó là trách nhiệm thiêng liêng của chúng ta. Bởi thế mới có nỗi nhục nhã kinh khủng vì lãnh cảm, vì bất lực, vì không đánh thức nổi ham muốn ở người đàn bà. Ông uống một ly rượu đỏ với tôi nhé? Tôi phải uống. Tôi khát quá. Hôm nay tôi bị mất nước khá nhiều."

"Xin cảm ơn, quý ngài Peeperkorn. Thông thường tôi không uống rượu giờ này, nhưng một ngụm chúc sức khỏe ông thì tôi lúc nào cũng sẵn sàng."

"Vậy ông hãy dùng cái ly uống rượu. Ở đây chỉ có mỗi một cái. Tôi uống tạm bằng cốc uống nước. Tôi tin rằng món chất lỏng lên men này sẽ không giảm giá trị chỉ vì chúng ta dùng cốc vại..." Ông ta rót rượu bằng bàn tay thủ lĩnh hơn run, với sự giúp đỡ của khách, và dốc tuột rượu đỏ từ cái cốc uống nước không chân xuống cổ họng bức tượng bán thân của mình như thể đấy là nước lã.

"Thuốc bổ!" Ông ta bảo. "Ông không uống nữa? Xin phép ông, tôi phải thêm..." Lần này ông ta làm rớt chút rượu xuống giường. Trên chỗ tấm chăn lật lên loang ra một vệt đỏ thẫm. "Tôi nhắc lại", ông ta nói với một ngón tay giơ cao như mũi giáo, tay kia run rẩy cầm ly rượu, "tôi nhắc lại, bởi thế đó là trách nhiệm của chúng ta, trách nhiệm tôn giáo trong tình cảm. Tình cảm, ông hiểu không, đó là năng lực đàn ông, để đánh thức sự sống. Sự sống thiêm thiếp ngủ. Nó cần được đánh thức trong lễ hợp cẩn mê say của những cảm xúc thần tiên. Bởi vì cảm xúc, ông bạn trẻ, là một điều thần thánh. Con người có cảm xúc sẽ trở nên thần thánh. Con người là cảm xúc của Chúa. Chúa tạo ra con người để thông qua họ mà cảm nhận. Con người chính là công cụ xúc cảm của Chúa, để Chúa qua đó hợp cẩn với sự sống được đánh thức đầy đam mê. Một khi con người thất bại trong tình cảm, đó sẽ là sự báng bổ ghê gớm đối với Chúa; đó là sự đầu hàng của năng lực đàn ông do

https://thuviensach.vn

Chúa tạo ra, là một thảm họa vũ trụ, một nỗi kinh hoàng không thể tả...” Ông ta uống một hơi.

“Xin cho phép tôi được đỡ ly rượu của ông, thưa quý ngài Peeperkorn”, Hans Castorp nói. “Theo dõi mạch tư duy của ông tôi học hỏi được rất nhiều. Ông phát triển ở đây một luận thuyết thần học, trong đó loài người được trao cho một chức năng cao quý nhất, mặc dù có lẽ hơi phiến diện và thuần tín ngưỡng. Trong quan điểm của ông, nếu tôi được phép nói điều này, có một sự khắc kỷ đến không khoan nhượng làm tôi hơi lo sợ. Xin ông thứ lỗi, tất nhiên mọi nghiêm khắc về tín ngưỡng đều làm cho những con người nhỏ bé tầm thường lo sợ. Tôi không hề có ý định sửa lưng ông, mà chỉ muốn dẫn chứng phát biểu của ông để quay trở lại những ‘thành kiến’ nhất định ông quan sát thấy trong cách đối xử của ông Settembrini với Madame. Tôi biết ông Settembrini đã từ lâu, nhiều ngày nhiều tháng nhiều năm rồi. Và tôi có thể đảm bảo với ông rằng, những thành kiến của ông ta, nếu như có thật, không bao giờ mang tính chất nhỏ nhen tiểu thị dân, nghĩ đến điều đó thôi cũng đủ nực cười rồi. Đó chỉ có thể là những thành kiến ở bình diện cao hơn, không mang tính cá nhân, những thành kiến thuộc về nguyên tắc giáo dục chung mà thú thực là ông Settembrini thường áp dụng để uốn nắn tính chất ‘học sinh cá biệt của trường đời’ của tôi - nhưng tôi lạc đề quá xa rồi. Đó là một đề tài quá phức tạp mà tôi không thể chỉ bằng vài lời...”

“Vậy ra ông yêu Madame?” Quý ngài đột ngột hỏi và quay gương mặt vương giả với đôi môi đau đớn tả tơi và cặp mắt nhỏ nhạt màu dưới những đường hoa văn trán về phía người đến thăm... Hans Castorp giật mình. Chàng lắp bắp:

“Tôi... Tức là... Đương nhiên là tôi ngưỡng mộ Madame Chauchat với tính cách...”

“Xin phép ông!” Peeperkorn nói, đưa tay ra phía trước làm cử chỉ ngăn lời chàng. “Xin ông cho phép tôi”, ông ta nói tiếp, sau khi đã dọn được chỗ cho những điều mình muốn nói, “cho phép tôi nhắc lại rằng tôi không hề có ý trách móc quý ông người Ý kia đã có khi nào vi phạm lề thói xã giao - tôi không trách móc bất kỳ ai, không một người nào cả. Nhưng tôi nhận thấy - lúc này đây tôi thực sự vui mừng - Tốt lắm, ông bạn trẻ. Tuyệt đối tốt đẹp.

https://thuviensach.vn

Tôi rất vui, đó là điều không thể nghi ngờ; tôi vui mừng thực sự. Đồng thời tôi tự bảo mình - Tôi tự nhủ: ông biết Madame trước tôi. Ông đã ở đây từ lần chữa bệnh trước của nàng. Thêm vào đó nàng là một phụ nữ với những phẩm chất tuyệt vời nhất, còn tôi chỉ là một ông lão già nua bệnh tật. Có thể - nàng đi mua sắm một mình, vì tôi khó ở, nàng xuống khu giải trí không có người tháp tùng - Không sao hết! Không có chuyện gì xảy ra! Chỉ có điều, không nghi ngờ gì nữa - Tôi có nên đổ lỗi cho - ông gọi là gì - những nguyên tắc sư phạm của Signor Settembrini, để trách ông - Xin ông hiểu đúng lời tôi...”

“Đúng từng lời, thưa quý ngài Peeperkorn. Ôi không, không phải tại ông Settembrini. Tôi hành xử hoàn toàn độc lập. Ngược lại là đằng khác, ông Settembrini thỉnh thoảng còn - Thưa quý ngài Peeperkorn, tôi thấy tấm chăn ông đắp bị dây một vết rượu đỏ. Để tôi - ở xứ tôi người ta rải muối lên đó lúc nó chưa khô...”

“Cái ấy không quan trọng”, Peeperkorn bảo, mắt không rời người khách.

Hans Castorp đổi sắc mặt.

“Ở đây”, chàng nói với nụ cười gượng gạo, “mọi sự đều khác thường. Tinh thần ngự trị vùng này, nếu tôi được phép nói thế, khác với truyền thống. Người bệnh luôn được ưu tiên, dù là đàn ông hay đàn bà. Thế nên các lề thói xã giao phải lui lại đằng sau. Lúc này ông thấy khó ở, thưa quý ngài Peeperkorn, một sự khó ở cấp tính, một sự khó ở tạm thời. Người bạn đồng hành của ông nếu so với ông thì tương đối khỏe mạnh. Nên tôi tin rằng Madame cũng tán thành để tôi ngồi đây với ông trong lúc bà ấy vắng mặt, tạm thời thay thế bà ấy - nếu như có thể gọi đó là thay thế, ha ha - mà không thay thế ông tháp tùng bà ấy xuống thung lũng. Làm sao tôi có thể nghĩ đến chuyện đóng vai người che chở cho bà bạn đồng hành của ông? Tôi không có danh chính ngôn thuận để làm điều đó, cũng không được ai ủy nhiệm. Tôi có thể khẳng định rằng mình là người rất biết tôn trọng luật pháp. Tóm lại, tôi thấy vị trí của tôi là hoàn toàn hợp lý, phù hợp với hoàn cảnh chung, và phù hợp cả với mối thiện cảm rất chân thành tôi dành cho ông, thưa quý ngài Peeperkorn. Và như thế tôi tin rằng mình đã có một câu trả lời thỏa

https://thuviensach.vn

đáng cho câu hỏi của ông - nếu tôi không nhầm thì ông vừa đặt ra cho tôi một câu hỏi."

"Trả lời khéo lắm", Peeperkorn đáp. "Tôi lắng nghe, và dù không muốn cũng bị thuyết phục bởi những lời khôn ngoan nhỏ nhẹ của ông, ông bạn trẻ. Ông có một cái lưỡi dẻo quẹo, nó linh hoạt lượn qua mọi chướng ngại vật và gọt tròn mọi góc cạnh, làm trôi chảy mọi vấn đề. Chỉ có thỏa đáng - không. Câu trả lời của ông tôi thấy chưa thỏa đáng, mong ông thứ lỗi, nếu tôi làm ông thất vọng. 'Khắc kỷ', ông bạn thân mến, ông dùng cái từ này trong mối liên hệ với nhận định của tôi lúc nãy. Nhưng trong câu trả lời của ông cũng có một sự khắc kỷ nhất định, một sự cứng rắn và gò bó mà tôi thấy không phù hợp với bản chất con người ông, mặc dù nó còn bộc lộ ra trong cách đối xử của ông với một người khác. Điều đó không thoát khỏi mắt tôi. Đó là thái độ gượng gạo của ông những lần chúng ta cùng ăn uống hay dạo chơi, trong cách đối xử với Madame - ngoài ra không với một người nào khác nữa trong nhóm. Ông nợ tôi một lời giải thích - đó là một trách nhiệm, một nghĩa vụ của ông đối với tôi, ông bạn trẻ. Tôi không nhầm đâu. Quan sát đã nhiều lần khẳng định thắc mắc của tôi, chắc chắn những người khác cũng lấy làm lạ, trừ khi họ đã có trong tay lời giải thích cho hiện tượng này."

Quý ngài nói năng một cách chuẩn xác và mạch lạc không ngờ trong buổi chiều nay, mặc dù có vẻ còn rất đừ vì cơn sốt ác tính. Gần như không thấy sự ngắt quãng như thường lệ. Nửa nằm nửa ngồi trong giường, đôi vai lực lưỡng và mái đầu vương giả quay hẳn về phía khách, ông ta duỗi dài một cánh tay trên tấm chăn, bàn tay thủ lĩnh lấm tấm tàn nhang nhô ra từ cuối ống tay áo len, khoanh hai ngón với những móng tay mũi giáo lại thành cái vòng tròn đặc biệt chính xác, đôi môi đau đớn te tua tuôn ra một dòng thác không dứt những ngôn từ sắc bén và lột tả, có thể nói là đầy hình tượng, với chữ r rung thật sâu trong cổ.

"Ông cười trừ", ông ta tiếp tục, "ông lúc lắc đầu, mắt hấp háy, có vẻ như ông đang cố gắng theo đuổi những suy nghĩ không kết quả. Đồng thời không nghi ngờ gì nữa, rõ ràng ông biết tôi đang nói gì và đó là chuyện gì. Tôi không bảo rằng ông thỉnh thoảng không trao đổi vài lời với Madame hoặc không trả lời nàng khi tình thế bắt buộc. Nhưng tôi nhắc lại, ông làm việc đó

https://thuviensach.vn

một cách gò bó gượng gạo, nói đúng hơn là ông muốn tránh né một điều gì, nếu để ý người ta sẽ thấy là ông tránh dùng một cách xưng hô nhất định. Người ta có cảm tưởng như ông và Madame có một thỏa thuận ngầm nào đó, như thể hai người ăn nhầm cái gì hoặc đã cá cược với nhau đến nỗi ông phải nói trống không với nàng. Ông tránh một cách triệt để và không ngoại lệ một cách xưng hô nhất định. Ông không gọi Madame là 'bà'!"

"Nhưng mà, thưa quý ngài Peeperkorn... Cá cược gì đâu..."

"Tôi xin lưu ý ông một điều có lẽ tự ông không nhận thấy - mặt ông đang tái nhợt đi chỉ trừ có đôi môi."

Hans Castorp không dám ngẩng đầu lên. Chàng ngồi cúi gằm chăm chú quan sát vết rượu đỏ trên tấm chăn. 'Hóa ra là thế!' Chàng tự nhủ. 'Ông ấy nhất định muốn dẫn dắt tới đó. Nhưng sợ rằng chính mình cũng đã góp phần tự đào huyệt chôn mình. Ở một mức độ nào đó chính mình đã tự khơi chuyện, giờ mình mới sáng mắt ra. Mặt mình tái đến thế thật sao? Có thể lắm, vì đã đến nước này thì chẳng còn gì để mất nữa. Không biết sự thể sẽ đi đến đâu đây. Mình có nên chối không? Có thể, nhưng mình không muốn. Trước mắt mình cứ im lặng và bám lấy cái vết máu, à vết rượu đỏ trên tấm chăn này."

Cả người kia cũng lặng thinh. Sự im lặng nặng nề kéo dài khoảng hai hoặc ba phút - và cho thấy trong những hoàn cảnh nhất định cái đơn vị thời gian tí xíu này có thể giãn dài ra tới mức nào.

Pieter Peeperkorn là người lên tiếng nối tiếp câu chuyện.

"Vào buổi tối mà tôi có hân hạnh làm quen với ông", ông ta mở đầu bằng giọng ngân nga trầm bổng như chuẩn bị kể một câu chuyện dài, "chúng ta đã có một bữa tiệc nhỏ, và sau khi ăn uống vui chơi thâu đêm, với tâm trạng hào hứng, tinh thần phấn khởi vô tư lự chúng ta đã khoác tay nhau về chỗ ngủ. Khi ấy, bên cửa phòng tôi ở chỗ này đây, lúc chia tay tôi nảy ra ý yêu cầu ông hôn lên trán người phụ nữ đã giới thiệu ông với tôi như là người quen cũ của cô ấy trong lần chữa bệnh trước trên này, để đánh dấu một cuộc vui đầy tình người. Ông thẳng tay vứt bỏ đề nghị của tôi với lời giải thích, ông coi việc trao đổi một nụ hôn trên trán với người bạn đồng hành của tôi là vô nghĩa. Ông không thể chối cãi rằng lời giải thích ấy bản thân nó cũng

https://thuviensach.vn

cần một lời giải thích, một lời giải thích cho đến giờ phút này ông vẫn còn nợ tôi. Bây giờ ông đã muốn trả món nợ ấy chưa?"

'A, thế là ông ta cũng nhận ra', Hans Castorp thầm nghĩ và càng chăm chú nhìn vết rượu đỏ, thậm chí còn dùng đầu ngón tay giữa cạo cạo một chỗ. 'Thực ra lúc ấy mình muốn ông ta nhận ra, mình muốn mọi sự hai năm rõ mười, nếu không mình đã chẳng nói. Nhưng bây giờ? Tim mình sao nhảy nhót dữ thế này. Một cơn giận lôi đình sẽ giáng xuống đầu mình? Chắc mình cũng nên để ý xem nắm đấm ông ta ở đâu, có thể nó đang lơ lửng trên đầu mình rồi? Mình đã tự đâm đầu vào bẫy, bây giờ kẹt cứng trong một tình huống hết sức trớ trêu và đặc biệt hiểm nghèo!"

Thình lình chàng cảm thấy một bên cổ tay mình, bên phải, bị bàn tay Peeperkorn nắm chặt.

'Bây giờ ông ấy tóm chặt tay mình!' Chàng nghĩ. 'Nhưng mà nực cười chưa, tại sao mình lại ngồi chịu trận như con chó cụp đuôi thế này! Mình có làm gì nên tội với ông ấy không? Không một mảy may. Đúng ra người đầu tiên bị thiệt hại là ông chồng ở Daghestan. Rồi đến người này người kia. Rồi đến mình. Ông ta đang là người giữ cúp, còn kêu ca cái nỗi gì? Nhưng sao tim mình lại nhảy lồng lên thế này? Đã đến lúc mình phải ngẩng đầu lên và nhìn thẳng vào gương mặt vương giả của ông ta, dù là với tất cả sự kính cẩn dành cho một nhân cách lớn!"

Và chàng làm thế. Gương mặt vương giả của nhân cách lớn ấy vàng khè, đôi mắt bắn ra tia nhìn bạc phếch dưới những nếp nhăn chụm lại trên trán, cặp môi te tua cay đắng. Họ nhìn xoáy vào mắt nhau, người đàn ông già vương giả và người đàn ông trẻ không có gì nổi bật, người này vẫn nắm chặt cổ tay người kia. Cuối cùng Peeperkorn lên tiếng giọng khẽ khàng:

"Ông là người tình của Clawdia, khi nàng ở đây lần trước."

Hans Castorp để đầu gục xuống một lần nữa, nhưng lập tức ngẩng lên ngay và nói sau khi hít vào thật sâu:

"Thưa quý ngài Peeperkorn! Tôi không muốn nói dối ông một chút nào, và đang cố tìm cách tránh điều đó, nhưng không dễ. Tôi sẽ là một kẻ huênh hoang khoác lác nếu trả lời rằng đúng, và sẽ là một thằng nói dối nếu bảo điều đó là sai. Vậy đấy. Tôi đã cùng sống dưới mái nhà này một thời gian

https://thuviensach.vn

dài, rất dài, với Clawdia - xin lỗi, với người bạn đồng hành hiện nay của ông - mà không được làm quen với nàng theo đúng lề thói xã giao. Nhưng mọi tính chất xã giao đã bị loại bỏ hoàn toàn trong quan hệ giữa chúng tôi hay nói đúng hơn trong mối quan hệ của tôi đối với nàng, một mối quan hệ có nguồn gốc chìm sâu trong bóng tối. Trong thâm tâm tôi không bao giờ gọi Clawdia bằng gì khác ngoài tiếng em, và trong thực tế cũng vậy. Bởi vì buổi tối, khi tôi cuối cùng dám rũ bỏ hết những xiềng xích sư phạm mà chúng ta nhắc đến lúc nãy để viện một cái cớ gần gũi với tôi từ trước mà tiếp cận nàng, là một đêm hội hóa trang, một đêm vui vô trách nhiệm ai cũng giấu mình sau mặt nạ, tất cả mọi người gọi nhau là anh em, và trong suốt chiều dài cái đêm kỳ diệu ấy tiếng em thân thương, như trong mơ và vô trách nhiệm, đã đạt được trọn vẹn ý nghĩa. Đó cũng là buổi tối trước khi Clawdia ra đi."

"Trọn vẹn ý nghĩa", Peeperkorn lặp lại. "Ông đã rất thật thà..." Ông ta buông tay Hans Castorp ra và đưa cả hai bàn tay thủ lĩnh móng dài lên xoa khắp mặt, từ hốc mắt xuống má và cằm. Rồi ông ta chắp hai bàn tay lại trên tấm chăn vấy rượu đỏ và nghiêng đầu sang bên trái, bên phía khách ngồi, khiến người ta có thể nghĩ ông ta ngoảnh mặt đi.

"Tôi đã trả lời ông một cách trung thực hết mức có thể, thưa quý ngài Peeperkorn", Hans Castorp bảo, "và cố gắng không nói nhiều quá cũng như ít quá. Trên hết tôi chỉ mong ông hiểu một điều rằng, người ta có toàn quyền tự do lựa chọn tính hay không tính cái đêm chia tay với tiếng em trọn vẹn ý nghĩa ấy - đó là một đêm nằm ngoài mọi thông lệ và gần như không có trong lịch, có thể coi là một đêm được tặng thêm, một đêm nhuận, đêm hai mươi chín tháng hai. Vậy nên tôi sẽ chỉ nói dối có một nửa nếu ngay từ đầu chối bay nhận định của ông."

Peeperkorn không đáp.

"Tôi chọn con đường nói rõ với ông sự thật", Hans Castorp bắt đầu lại sau một quãng nghỉ, "với rủi ro có thể đánh mất thiện cảm của ông, mặc dù, thực lòng mà nói, đó sẽ là một mất mát lớn đối với tôi, một đòn chí tử, một đòn thực sự chí tử, có thể đem so sánh với ngọn đòn giáng xuống đầu tôi khi Madame Chauchat trở về đây không phải một mình mà với tư cách người

https://thuviensach.vn

bạn đồng hành của ông. Tôi chấp nhận rủi ro này đến với mình, vì đã từ lâu tôi mong mỏi một sự minh bạch trong quan hệ giữa ông - người mà tôi thành tâm và đặc biệt ngưỡng mộ - và tôi. Tôi thấy như thế đẹp hơn và nhân đạo hơn - ông hẳn cũng biết đó là cái từ ưa thích của Clawdia và nàng hay nói như thế nào, bằng giọng nói hơi khàn kỳ diệu của nàng, kéo dài ra một cách say sưa - hơn sự im lặng và giả dối ngự trị từ trước đến nay; trái tim tôi giờ đây như được cất đi một gánh nặng, nhẹ nhõm hơn lúc trước rất nhiều."

Không có câu trả lời.

"Còn một điều nữa, thưa quý ngài Peeperkorn", Hans Castorp tiếp tục. "Còn một điều nữa tôi mong muốn được bộc bạch với ông, đó là kinh nghiệm của bản thân tôi về cảm giác hoang mang đầy đau khổ vì mối nghi ngờ dựa trên những phỏng đoán nửa vời trong chuyện này. Giờ đây ông đã biết ai là người được chia sẻ với Clawdia - trước khi mối quan hệ hiện tại được thiết lập, một mối quan hệ chỉ có kẻ nào thực sự điên khùng mới dám không tôn trọng - đã được sống, được kinh qua, được trải nghiệm với nàng một ngày hai mươi chín tháng hai. Bản thân tôi không bao giờ có được một câu trả lời minh bạch như thế. Tất nhiên tôi biết rằng ai ở vào hoàn cảnh của tôi cũng phải chấp nhận sự tồn tại của một quá khứ - ý tôi muốn nói là phải tính đến chuyện thế nào cũng đã có người đến trước mình - và tôi cũng biết rằng ông cố vấn cung đình Behrens có cái thú vẽ tranh sơn dầu nghiệp dư, như ông có thể cũng đã biết, sau nhiều buổi lao động nghệ thuật có người ngồi làm mẫu, ông ta đã hoàn thành một bức chân dung xuất sắc, với cách thể hiện làn da đạt đến nỗi - nói riêng giữa chúng ta với nhau - ai trông thấy cũng phải nghi ngờ. Điều đó đã hành hạ tôi rất nhiều và vẫn còn làm tôi đau đớn cho tới ngày hôm nay."

"Ông vẫn còn yêu nàng?" Peeperkorn hỏi, không thay đổi tư thế, mặt vẫn ngoảnh đi. Gian phòng lớn chìm dần vào bóng tối nhá nhem.

"Xin ông thứ lỗi, thưa quý ngài Peeperkorn", Hans Castorp trả lời, "nhưng tình cảm của tôi đối với ông, lòng kính trọng và ngưỡng mộ cao nhất tôi dành cho ông không cho phép tôi nói về tình cảm của mình đối với người bạn đồng hành của ông."

https://thuviensach.vn

“Và nàng”, Peeperkorn hỏi giọng âm thầm, “nàng cũng chia sẻ tình cảm của ông cho tới ngày hôm nay?”

“Tôi không nói rằng”, Hans Castorp đáp, “tôi không nói rằng đã có khi nào nàng chia sẻ tình cảm của tôi. Điều đó rất khó tin. Vừa rồi chúng ta đã động chạm sơ sơ đến điểm này về mặt lý thuyết, khi bàn về bản chất thụ động của phụ nữ trong tình yêu. Tôi chẳng có gì nhiều để mà hấp dẫn họ. Tôi chẳng có tầm cỡ lớn - xin ông cứ tự đánh giá! Nếu như trong quá khứ xảy ra một ngày hai mươi chín tháng hai, thì tôi tin rằng đó hoàn toàn và duy nhất nhờ bản năng thụ động của người đàn bà, họ có xu hướng ngả theo sự lựa chọn của người đàn ông - thú thật rằng tôi cũng biết mình huênh hoang một cách vô lối khi tự nhận là ‘đàn ông’; trong khi Clawdia rõ ràng là rất đàn bà.”

“Nàng đã đáp lại tình cảm của ông”, Peeperkorn lẩm bẩm bằng cặp môi tả tơi đau đớn.

“Trong tình cảm với ông nàng phục tùng hơn nhiều”, Hans Castorp bảo, “và rất có thể trong những trường hợp khác nữa. Ở vào hoàn cảnh này người ta phải...”

“Khoan!” Peeperkorn bảo, vẫn ngoảnh mặt đi, nhưng đưa một bàn tay chặn đứng người đối thoại. “Chúng ta nói thế sau lưng nàng là không được!”

“Không sao đâu, thưa quý ngài Peeperkorn. Tôi tin rằng về điểm này ông có thể hoàn toàn yên tâm. Chúng ta chỉ bàn về những điều nhân đạo - chữ ‘nhân đạo’ ở đây phải hiểu theo nghĩa tự do và thiên tài - xin ông thứ lỗi cho cách dùng từ khác thường của tôi, nhưng khi có dịp tôi còn phải quay lại nên đã tự nghĩ ra những khái niệm ấy.”

“Được, ông nói tiếp đi!” Peeperkorn nói khẽ.

Cả Hans Castorp cũng nói bằng giọng khẽ khàng, chàng ngồi mớm trên mép chiếc ghế đặt cạnh giường, hai tay kẹp giữa đầu gối, đầu cúi về phía người đàn ông cao tuổi bệ vệ.

“Bởi nàng có được sự thiên tài”, chàng bảo, “và người đàn ông sau dãy Caucasus - chắc ông cũng biết là nàng có một người chồng ở bên kia dãy Caucasus - chấp nhận cho nàng tự do và thiên tài, không rõ vì đần độn hay khôn ngoan, tôi không quen biết ông ta. Chỉ biết rằng ông ta làm thế là rất

https://thuviensach.vn

tốt, bởi vì bệnh tật đã mang lại cho nàng những thứ ấy, đó là nguyên tắc thiên tài của bệnh tật, và bất kỳ ai ở vào hoàn cảnh của chúng ta cũng nên noi gương ông ta mà đừng có oán trách gì, dù là về quá khứ hay về tương lai...”

“Ông không oán trách gì?” Peeperkorn hỏi và quay mặt về phía chàng... Gương mặt ông ta xám như tro trong ánh chiều nhập nhoạng, đôi mắt bạc màu mệt mỏi dưới những đường hoa văn cầu kỳ trên trán, cái miệng rộng với đôi môi tơi tả hơi hé mở như trên một cái mặt nạ bi kịch.

“Tôi không nghĩ đến bản thân”, Hans Castorp thành thật trả lời. “Tôi chỉ mong ông đừng oán trách, và đừng vì những sự kiện trong quá khứ mà lấy lại tình bạn ông dành cho tôi, thưa quý ngài Peeperkorn. Lúc này chuyện ấy đối với tôi là quan trọng nhất.”

“Chưa tính đến chuyện ấy thì nỗi đau khổ mà tôi vô tình gây ra cho ông chắc phải ghê gớm lắm.”

“Nếu đó là một câu hỏi”, Hans Castorp đáp, “và nếu tôi trả lời rằng đúng, thì điều đó không có nghĩa là tôi không biết giá trị của lợi thế lớn được làm quen với ông, chỉ vì lợi thế ấy gắn liền với nỗi thất vọng mà ông nhắc tới.”

“Cảm ơn, ông bạn trẻ, rất cảm ơn ông. Tôi rất biết đánh giá sự thành thật trong những lời nhỏ nhẹ của ông. Nhưng nếu bỏ qua sự quen biết giữa chúng ta...”

“Khó mà bỏ qua được điều đó”, Hans Castorp bảo, “và tôi cũng không cần bỏ qua điều đó để có thể thành thật trả lời khẳng định câu hỏi vừa rồi của ông. Việc một nhân cách lớn tháp tùng Clawdia trở lại đây tất nhiên làm tăng gấp bội hậu quả tai hại và phức tạp của cái sự kiện bản thân nó đã là một thảm họa đối với tôi, đó là chuyện Clawdia trở về với sự tháp tùng của một người đàn ông khác. Thực tế ấy đã làm khổ tôi không ít và vẫn còn làm khổ tôi cho tới tận bây giờ, điều đó tôi không chối, và tôi phải chủ động tìm kiếm sức mạnh ở khía cạnh tích cực của vấn đề, tức là ở lòng ngưỡng mộ chân thành của tôi đối với ông, thưa quý ngài Peeperkorn, mặc dù phải thú thật rằng trong đó cũng có một âm mưu nho nhỏ nhằm trả thù người bạn đồng hành của ông, vì ai cũng biết phụ nữ không muốn những người tình của mình kết bạn với nhau.”

https://thuviensach.vn

“Có thế thật”, Peeperkorn bảo và đưa tay vuốt từ miệng xuống cằm để giấu nụ cười, như thể sợ Madame Chauchat nhìn thấy. Hans Castorp cũng mỉm cười kín đáo, và hai kẻ đồng lõa gật gù nhìn nhau.

“Sự trả thù nho nhỏ này”, Hans Castorp tiếp tục, “cuối cùng tôi được hưởng, vì về phần tôi quả thật tôi có một vài lý do để mà oán trách - không phải oán trách Clawdia hay oán trách ông, thưa quý ngài Peeperkorn, mà là oán trách chung cuộc đời và số phận tôi; hôm nay trong bầu không khí liêu trai của bóng chiều chập choạng, hân hạnh chiếm được lòng tin cậy của ông, tôi xin cố gắng dùng vài lời thô thiển thử diễn giải về điều đó.”

“Xin ông cứ tự nhiên”, Peeperkorn lịch sự đáp, và Hans Castorp kể:

“Tôi đã ở trên này một thời gian rất dài, thưa quý ngài Peeperkorn, nhiều năm nhiều tháng đã trôi qua - tôi không biết chính xác là bao lâu, nhưng đó là những năm tháng cuộc đời, nên tôi mới nhắc đến hai chữ ‘cuộc đời’, còn về ‘số phận’ thì đến lúc tôi sẽ trình bày. Đầu tiên tôi chỉ định đến thăm anh họ tôi, một quân nhân trung thành và dũng cảm, nhưng điều đó cũng chẳng giúp được gì cho anh ấy, anh ấy chết đi bỏ lại tôi ở trên này, và tôi ở lại cho tới giờ. Tôi không phải là quân nhân, tôi có một cái nghề dân sự, như ông có thể cũng đã nghe nói đến, một nghề thiết thực và được trọng vọng, một nghề như người ta nói còn có tác động liên kết các dân tộc lại với nhau. Nhưng tôi chưa bao giờ tha thiết với cái nghề ấy, phải thú thật là như vậy, vì những lý do tôi chỉ có thể nói rằng chìm sâu trong bóng tối: chúng nằm trong màn đêm bí ẩn cùng với cội nguồn của tình cảm tôi dành cho người bạn đồng hành của ông - tôi đặc biệt dùng cách gọi ấy để chứng tỏ mình không bao giờ nghĩ đến chuyện thay đổi tình trạng hiện nay - tình cảm của tôi với Clawdia Chauchat và tiếng “em” tôi dùng để gọi nàng, tôi chưa bao giờ chối, đã có từ khi đôi mắt nàng lần đầu gặp mắt tôi và làm tôi say đắm, một sự say đắm phi lý trí, ông hiểu không. Vì yêu nàng tôi đã cãi lời ông Settembrini ở lì trên này, tuân theo một nguyên tắc phi lý trí, nguyên tắc thiên tài của bệnh tật, thực ra tôi đã cúi đầu tuân phục nó từ xửa từ xưa, từ hồi nào tới giờ rồi.

Vậy là tôi ở lại đây - tôi không biết chính xác là bao lâu nữa, tôi đã quên mất thời gian và đã cắt đứt mọi liên hệ với cuộc sống, với những người thân

https://thuviensach.vn

và với nghề nghiệp và tất cả tương lai triển vọng của tôi ở dưới đồng bằng. Khi Clawdia ra đi tôi đã ở lại đợi nàng, đợi hoài đợi mãi trên này, đến nỗi giờ đây tôi đã trở thành một kẻ bỏ đi đối với đồng bằng và trong mắt những người thân chẳng khác gì đã chết. Đó là điều tôi muốn ám chỉ khi nhắc đến 'số phận' và cho rằng mình có lý do để mà oán trách. Có lần tôi đọc một câu chuyện - không, tôi xem trong nhà hát thì đúng hơn, câu chuyện nói về số phận của một chàng trai trẻ - một quân nhân, như anh họ tôi - say mê một cô gái Di gan xinh đẹp. Cô ta đẹp lắm, với một bông hoa cài sau tai, với bản tính hoang dại và cuồng nhiệt; và cô ta làm chàng trai trẻ kia say đắm đến nỗi anh ta hoàn toàn lầm đường lạc lối, chàng hiến dâng tất cả cho nàng, chàng đào ngũ, theo nàng nhập bọn với dân buôn lậu và nói chung đánh mất danh dự về mọi mặt. Khi chàng chẳng còn gì nữa thì cô ta bỏ rơi chàng để đi theo một tay dũng sĩ đấu bò tót, một kẻ ưa vũ lực và có giọng nam trung tuyệt vời. Câu chuyện kết thúc ở chỗ chàng lính trẻ, mặt tái xanh tái tử, áo mở phanh, dùng dao đâm chết cô nàng trước cửa rạp xiếc, một kết cục có thể nói gần như do chính cô ta gây ra. Một câu chuyện khá là vô nghĩa. Tại sao tự nhiên tôi lại nhớ đến nó nhỉ?"

Quý ngài Peeperkorn khi nghe đến tiếng "dao" hơi nhổm dậy trên giường, ông ta nhích sang bên, quay nhanh về phía khách và soi mói nhìn vào mắt chàng. Rồi ông ta chọn một tư thế dễ chịu hơn, chống người xuống một bên cùi tay và cất tiếng nói:

"Ông bạn trẻ, tôi đã nghe, và bây giờ đã có một cái nhìn toàn cảnh. Cho phép tôi dựa trên câu chuyện của ông đưa ra một lời đề nghị chân thành! Nếu như tóc tôi chưa bạc trắng và tôi không nằm bẹp trên giường vì sốt rét thế này thì ông đã thấy tôi sẵn sàng mặt đối mặt, vũ khí cầm tay, đem danh dự ra đền bù cho những đau khổ mà tôi vô tình gây ra cho ông cũng như chịu trách nhiệm về những lỗi lầm của người bạn đồng hành của tôi theo cách ấy. Đúng thế, thưa quý ông - ông sẽ thấy tôi rất sẵn sàng. Nhưng trong tình trạng hiện nay, xin ông cho phép tôi đưa ra một đề nghị khác. Đó là đề nghị sau đây. Tôi còn nhớ trong một phút ngẫu hứng ngay khi chúng ta mới làm quen với nhau - tôi còn nhớ rõ lắm, mặc dù lúc ấy tôi đã chếnh choáng hơi men - vậy là lúc ấy, cảm động vì bản chất chân thực của ông, trong một

https://thuviensach.vn

khoảnh khắc tôi đã có ý định kết nghĩa anh em với ông, nhưng sau đó tôi không thực hiện vì e bước đi ấy hơi quá hấp tấp. Tốt lắm, hôm nay tôi nhắc lại điều này để quay trở lại với dự định ấy và tuyên bố biến nó thành hiện thực. Ông bạn trẻ, tôi tuyên bố, chúng ta là anh em. Ông có nói đến tiếng em với trọn vẹn ý nghĩa - cả cách xưng hô anh em giữa chúng ta từ nay cũng sẽ trọn vẹn ý nghĩa, ý nghĩa của tình huynh đệ. Tuổi già sức yếu ngăn cản tôi không đền bù được cho ông bằng vũ khí, tôi xin đền bù dưới hình thức khác, dưới hình thức liên minh huynh đệ, như người ta thường làm để chống lại phe thứ ba, chống lại thế giới, chống lại một kẻ thù chung; chỉ có điều chúng ta kết nghĩa vì tình cảm chung với một người. Ông hãy cầm lấy ly rượu, ông bạn trẻ, tôi sẽ nâng cái cốc uống nước của tôi, thô kệch nhưng không vì thế mà làm giảm giá trị của rượu...”

Và ông ta rót rượu ra hai cái ly cọc cạch bằng bàn tay thủ lĩnh run rẩy, Hans Castorp vội vàng kính cẩn giúp một tay.

“Nâng ly!” Peeperkorn ra lệnh. “Ông hãy vòng tay qua tay tôi! Và uống thế này! Uống cạn một hơi! - Hoàn hảo, ông bạn trẻ. Dứt điểm. Bắt tay tôi đi. Em hài lòng chứ?”

“Không lời nào tả nổi, thưa quý ngài Peeperkorn”, Hans Castorp nói. Chàng hơi gặp khó khăn khi phải uống một hơi cạn ly rượu, và còn bận dùng khăn tay chấm chấm đầu gối, chỗ bị rượu sánh ra làm ướt. “Tôi muốn nói rằng tôi cảm thấy hạnh phúc vô biên, và vẫn chưa kịp hiểu hết mọi diễn biến - tất cả cứ như trong một giấc mơ. Thật là một vinh dự to lớn đối với tôi - tôi không biết làm thế nào để xứng đáng với nó - tôi hoàn toàn thụ động trong chuyện này. Sẽ không có gì là lạ nếu ban đầu tôi chưa dám liều lĩnh sử dụng cách xưng hô mới, hoặc giả vấp váp ngượng ngùng khi nói - nhất là khi có mặt Clawdia, vì nàng, theo tâm lý đàn bà, chắc không hài lòng với liên minh của chúng ta đâu...”

“Cái ấy để tôi lo”, Peeperkorn đáp, “còn những cái khác luyện nhiều sẽ thành quen! Giờ thì đi đi, anh bạn trẻ! Chúng ta chia tay thôi! Trời đã tối hẳn, màn đêm đã sập xuống hoàn toàn, người yêu của chúng ta có thể trở về bất cứ lúc nào, một sự chạm trán bây giờ có lẽ sẽ làm các em khó xử.”

https://thuviensach.vn

“Tạm biệt, quý ngài Peeperkorn!” Hans Castorp nói và đứng dậy. “Ông thấy đấy, tôi đã cố gắng vượt qua nỗi ngần ngại chính đáng của mình để tập cách xưng hô táo bạo hơn. Đúng thế, trời đã tối đen rồi! Tôi có thể tưởng tượng ra ông Settembrini thình lình xuất hiện và bật đèn lên - đó là cách khai sáng của ông ta, để lý trí và đạo đức tràn vào chiếm chỗ. Tạm biệt, hẹn ngày mai! Tôi chia tay với tâm trạng lâng lâng sung sướng, trong mơ tôi cũng không thể hình dung có được ngày hôm nay! Chúc sớm bình phục! Giờ anh sẽ có ít nhất ba ngày không sốt, để đáp ứng tất cả các đòi hỏi của cuộc sống. Em vui như thể được ở vào địa vị của anh. Chúc ngủ ngon!”

https://thuviensach.vn

# QUÝ NGÀI PEEPERKORN
# (KẾT THÚC)

Thác nước bao giờ cũng là một địa điểm du lịch hấp dẫn, và chúng tôi không thể giải thích tại sao Hans Castorp, người có một mối thiện cảm sâu xa với nước, lại chưa bao giờ tới thăm cái thác trong rừng thung lũng Flüela[463]. Trong thời gian đầu chia sẻ cuộc sống trên này với Joachim, có thể bảo rằng chàng bị ngăn cản bởi tinh thần trách nhiệm của người anh, người luôn xác định mình lên đây không phải để giải trí; với quan điểm ấy và mục tiêu chữa bệnh rõ ràng trước mắt, anh họ chàng đã nghiêm khắc giới hạn phạm vi hoạt động của cả hai trong một vùng bán kính hẹp quanh 'Sơn trang'. Sau khi Joachim ra đi, quan hệ của Hans Castorp với phong cảnh ở đây - nếu không tính đến những chuyến trượt tuyết của chàng - vẫn giữ tính chất đơn điệu bảo thủ như trước, và chàng trai trẻ thậm chí còn tìm thấy một sức hấp dẫn nhất định trong sự tương phản giữa cuộc đời thật với đời sống nội tâm và bổn phận "cai trị" tinh thần của mình. Tuy nhiên chàng vẫn hưởng ứng nhiệt tình ý định tổ chức một chuyến dã ngoại bằng xe ngựa cho cái nhóm nhỏ bảy người (kể cả chàng) đến thăm nơi danh lam thắng cảnh nổi tiếng kia.

Bấy giờ đã sang tháng năm, tháng đẹp nhất theo lời ca tụng của những bản nhạc sến ngây ngô dưới đồng bằng - không gian tươi rói mặc dù còn hơi giá lạnh, ít nhất mùa tuyết tan cũng có thể coi là đã trôi qua. Đành rằng trong những ngày vừa rồi trời vẫn nhiều lần đổ xuống những bông tuyết lớn, nhưng chúng không tồn tại được lâu mà nhanh chóng tan ra thành nước; những đống tuyết ngổn ngộn của mùa đông đã ngấm xuống đất, bốc thành hơi, biến mất tăm chỉ còn sót lại vài mảng lẻ tẻ; màu xanh bao trùm vạn vật và những con đường rộng mở như mời mọc người ta vào cuộc phiêu lưu.

https://thuviensach.vn

Trong mấy tuần cuối sinh hoạt chung của nhóm hơi bị bỏ bê vì sự khó ở thường xuyên của thủ lĩnh, ông Pieter Peeperkorn vương giả. Cả tác dụng chữa bệnh của bầu khí quyển trên cao lẫn thuốc men của một vị lương y nổi tiếng như cố vấn cung đình Behrens đều chịu bó tay trước những cơn sốt rét ác tính, món của hồi môn ông ta mang theo từ vùng nhiệt đới. Ông ta phải nằm liệt giường nhiều ngày, không chỉ những ngày bị cơn sốt tứ nhật nổi lên hành hạ mà cả những lúc khác. Gan và lá lách ông ta không ổn, ông cố vấn cung đình hé ra với những người thân cận quanh ông ta như thế; cả bao tử cũng ở trong tình trạng báo động, và Behrens không bỏ lỡ dịp bày tỏ lo ngại của mình, rằng có khỏe như trâu trong hoàn cảnh này cũng khó tránh khỏi nguy cơ kiệt sức.

Trong những tuần ấy quý ngài Peeperkorn chủ tọa vỏn vẹn mỗi một bữa tiệc, và cả nhóm cũng chỉ có một cuộc đi dạo chung không mấy kéo dài. Tuy nhiên, nói riêng giữa chúng ta với nhau, Hans Castorp lại thấy nhẹ người trong tình trạng sinh hoạt lỏng lẻo này, vì ly rượu kết nghĩa anh em với người bạn đồng hành của Clawdia Chauchat gây ra cho chàng nhiều nỗi khó xử trên một phương diện nhất định: việc đối thoại giữa chàng và Peeperkorn trước mặt mọi người bỗng trở nên "gò bó gượng gạo" chẳng khác gì sự giao thiệp của chàng với Clawdia khi có mặt cả nhóm hoặc trước mặt vị chúa tể của nàng, cách đối xử bị ông ta nhận xét là cứ như thể họ cá cược với nhau "tránh né" một điều gì đó. Chàng phải vận dụng hết khả năng sáng tạo để chuyển đổi cách xưng hô nếu không muốn nói trống không, giờ đây không phải chỉ với một người mà là với cả đôi, nhờ cái ân huệ Peeperkorn ban cho chàng.

Vậy là chuyến dã ngoại đến chỗ thác nước đã được ấn định ngày giờ cụ thể - Peeperkorn tự chọn địa điểm và tin rằng mình đủ sức tham dự chuyến đi. Đó là ngày thứ ba sau một cơn sốt tứ nhật của ông ta, và quý ngài ngỏ ý muốn tận dụng thời gian trước khi cơn sốt sau ập đến. Mặc dù mấy bữa ăn đầu tiên trong ngày ông ta vẫn không xuống phòng ăn lớn mà, như thời gian sau này rất thường xảy ra, dùng bữa cùng Madame Chauchat trên phòng khách riêng của mình; nhưng ngay trong bữa điểm tâm thứ nhất Hans Castorp đã nhận được chỉ thị thông qua lão gác cổng khập khiễng rằng một

https://thuviensach.vn

tiếng đồng hồ sau bữa trưa phải chuẩn bị sẵn sàng để lên đường, thêm vào đó chàng có trách nhiệm truyền đạt tiếp đến các ông Ferge và Wehsal cũng như các ông Settembrini và Naphta là những người sẽ được họ ghé qua đón, và cuối cùng là nhiệm vụ đặt cho cả nhóm hai cỗ xe ngựa bốn chỗ mui lật vào ba giờ chiều.

Vào giờ đã định họ tụ tập trước cổng an dưỡng đường 'Sơn trang': Hans Castorp, Ferge và Wehsal, cùng đứng đợi các chủ nhân dãy phòng vương giả và tiêu khiển bằng cách vỗ về mấy con ngựa kéo xe, để cho chúng đưa cặp môi đen dày ẩm ướt cạp những miếng đường trên lòng bàn tay mình. Chẳng bao lâu sau hai người đồng hành kia xuất hiện trên bậc tam cấp. Peeperkorn mặc một chiếc áo khoác dài đã hơi dung dúc đứng cạnh Clawdia, ông ta nhấc chiếc mũ mềm lên khỏi mái đầu vương giả bữa nay như tọp hẳn đi và mấp máy cặp môi trong một lời chào không ra tiếng. Rồi ông ta bắt tay từng người khi ba người đàn ông kia bước tới chân bậc tam cấp chào ông ta.

"Anh bạn trẻ", ông ta bảo Hans Castorp và đặt bàn tay trái lên vai chàng, "thế nào, khỏe không?"

"Dạ khỏe lắm, xin cám ơn! Còn... cũng vậy?" Người được hỏi đáp.

Mặt trời chói sáng, đó là một ngày rạng rỡ không một gợn mây, nhưng ai cũng cẩn thận trùm thêm áo khoác ngoài đề phòng gió lạnh khi xe chạy. Madame Chauchat mặc một chiếc áo ấm có đai lưng bằng len thô kẻ ca rô, thậm chí trên vai còn lót chút ít lông. Một bên vành chiếc mũ nỉ được nàng bẻ xuống và giữ bằng tấm mạng màu ô liu mà nàng cột lại dưới cằm, cách phục sức ấy làm nàng đáng yêu đến nỗi phần lớn nam giới có mặt thấy tim mình nhức nhối - chỉ trừ có ông Ferge, người duy nhất không phải lòng nàng. Nhờ sự vô tư ấy mà ông ta được xếp một chỗ ngồi đối diện với quý ngài và Madame trên cỗ xe thứ nhất, trong khi Hans Castorp phải cùng Wehsal leo lên cỗ xe thứ hai, từ xa chàng vẫn kịp nhận ra một nụ cười châm biếm thoáng hiện trên gương mặt Clawdia. Gã người hầu Mã Lai bé nhỏ cũng tham gia chuyến đi chơi xa và xuất hiện với một cái làn khổng lồ dưới nắp thò ra hai cổ chai rượu. Sau khi nhồi cái làn xuống dưới gầm ghế sau của cỗ xe thứ nhất, gã lên khoanh tay ngồi cạnh người đánh xe, những con

https://thuviensach.vn

ngựa cất bước, và hai cỗ xe má phanh vẫn ăn nhè nhẹ bắt đầu chuyển bánh theo con đường quanh co xuống dốc.

Cả Wehsal cũng đã nhận ra nụ cười của Madame Chauchat, gã nhe những chiếc răng đen xỉn ra bình luận điều này với người đồng hành trong xe.

"Ông có thấy", gã hỏi, "bà ấy cười chọc quê vì ông phải ngồi cùng xe với tôi không? Đúng thế, đúng thế, người ta tránh tôi như tránh hủi. Phải ngồi cạnh tôi chắc ông bất mãn và ghê tởm lắm nhỉ?"

"Ông bình tĩnh lại đi, Wehsal, và đừng có ăn nói hồ đồ như vậy!" Hans Castorp nghiêm giọng trách. "Phụ nữ lúc nào chẳng thích cười, họ cười chỉ để cười; mất công nghĩ ngợi làm gì. Tại sao ông phải hạ thấp mình đến thế? Ông cũng có ưu điểm và nhược điểm, như tất cả mọi người ở đây. Ví dụ ông có thể chơi dương cầm bản *Giấc mộng đêm hè* rất hay, không phải ai cũng làm được thế. Lần sau ông lại chơi cho chúng tôi nghe nhé."

"Hừ, ông lại còn làm bộ bao dung an ủi tôi", con người khốn khổ ấy đáp lại, "ông không biết rằng cái giọng tự cao tự đại của ông chứa đựng biết bao nhiêu mỉa mai hống hách, nó chỉ càng làm tôi đau đớn nhục nhã hơn mà thôi. Ở địa vị của ông nói thì dễ lắm, vì dù cho bây giờ ông đang sắm một vai khá nực cười, nhưng ít nhất ông đã một lần tới lượt và được bay bổng trên chín tầng mây, ôi lạy Chúa, và được đôi tay nàng quàng quanh cổ và còn bao nhiêu thứ khác, ôi lạy Chúa, mỗi lần nghĩ đến đây tôi lại như có lửa cháy trong cổ họng và dao đâm thấu trái tim - vậy mà ông còn ngồi ngất nghểu trên lưng ngựa ném mấy lời hạ cố an ủi nỗi đau thảm hại của tôi..."

"Ông nói nghe ghê quá, Wehsal. Thậm chí có thể bảo là tởm lợm, tôi không cần phải giữ ý, vì ông cũng bảo tôi là hống hách. Nó ghê tởm ở chỗ, ông dường như cố ý muốn làm một kẻ khốn nạn và hạ mình đến mức đê hèn. Ông yêu nàng khủng khiếp đến thế sao?"

"Khủng khiếp lắm", Wehsal lắc đầu tuyệt vọng. "Không lời nào tả xiết những điều tôi phải chịu đựng vì khát khao thèm muốn nàng, có thể nói rằng tôi muốn chết quách đi mà không được, cứ phải ngắc ngoải trong cảnh dở sống dở chết thế này. Trong thời gian nàng vắng mặt mọi sự đã bắt đầu khá lên, nàng đã dần dần biến khỏi đầu óc tôi. Nhưng từ khi nàng quay về và tôi ngày ngày thấy nàng trước mắt thì tôi lại phát điên phát cuồng lên, tôi tự cắn

https://thuviensach.vn

vào tay và cào cấu trong không khí mà không biết làm sao cho dịu nỗi đau. Không thể chịu đựng được, nhưng người ta cũng không thể ước cho nó biến đi - ai đã bị nó ám vào thì không có cách nào thoát ra được nữa, người ta không thể thoát ra khỏi cuộc đời mình, cuộc đời đã bị hòa tan với nó. Người ta không thể vứt bỏ cuộc đời, vì nếu chết đi thì được cái gì? Sau đó - sẵn sàng. Trong vòng tay nàng - thế thì nhất. Nhưng mà trước đó - không, thế thì vô nghĩa quá. Bởi vì cuộc sống chính là ham muốn và ham muốn là cuộc sống, nó không thể tiêu diệt chính mình, đó là một cái vòng luẩn quẩn đáng nguyền rủa. Nhưng 'đáng nguyền rủa' cũng chỉ là một cách nói sáo rỗng mà thôi, như thể không phải tôi mà là người khác nói, tôi không cảm thấy thế. Có những nỗi đau đớn nhục hình, Castorp, ai phải chịu cũng chỉ có một mục đích đơn giản và trên hết là làm sao thoát khỏi chúng. Nhưng để thoát ra khỏi sự tra tấn của dục vọng người ta chỉ có một cách duy nhất, đó là thỏa mãn nó - nó phải được thỏa mãn, bằng bất cứ giá nào! Nó là một nỗi ám ảnh, và ai ở ngoài vòng cương tỏa của nó thì cứ việc nhởn nhơ, nhưng ai đã bị nó tròng vào cổ, kẻ ấy sẽ được nếm khổ hình của Chúa Jesus, và nước mắt y sẽ tuôn không dứt. Lạy Chúa tôi ở trên trời, đó là cái gì vậy, mà làm cho thịt da thèm khát thịt da, chỉ vì đó không phải là thịt da của chính mình mà thuộc về một linh hồn khác - thật lạ lùng, và xét cho cùng thì hết sức khiêm tốn, cái nguyện vọng kín đáo này! Người ta có thể bảo: nếu y không mong muốn gì hơn thế, nhân danh Chúa, hãy để cho y được toại nguyện! Tôi muốn gì, Castorp? Muốn giết nàng? Muốn làm nàng đổ máu? Tôi chỉ muốn vuốt ve nàng! Castorp thân mến, Castorp tốt bụng, xin lỗi ông vì tôi rên rỉ thế này, nhưng mà nhân danh Chúa, sao nàng không thể chiều ý tôi một chút? Trong nguyện vọng của tôi cũng có thể tìm thấy chút gì cao cả, Castorp, tôi không phải là súc vật, dù sao chăng nữa tôi cũng là một con người! Dục vọng thuần túy tìm thỏa mãn ở khắp mọi nơi, nó không gắn bó và cũng chẳng tập trung vào một đối tượng, thế nên chúng ta gọi nó là thú tính. Nhưng nếu nó hướng vào một con người với một diện mạo nhất định, thì chúng ta gọi đó là tình yêu. Không phải tôi chỉ ham muốn tấm thân nàng như một con búp bê bằng da bằng thịt; nếu như diện mạo nàng chỉ cần thay đổi một chút thôi thì có lẽ tôi đã chẳng thèm tấm thân nàng nữa - điều đó

https://thuviensach.vn

chứng tỏ rằng tôi yêu linh hồn nàng, và tôi yêu nàng bằng cả linh hồn tôi. Vì tình yêu diện mạo là tình yêu linh hồn...”

“Ông làm sao thế, Wehsal? Ông nói như người mất trí và lảm nhảm những điều chỉ có Chúa mới biết là cái gì...”

“Nhưng mà chính cái ấy lại là điều bất hạnh của tôi”, con người khốn khổ vẫn thao thao bất tuyệt, “vì nàng có một linh hồn, vì nàng là một con người với cả thể xác lẫn linh hồn! Bởi vì linh hồn nàng không thèm biết đến linh hồn tôi và thế là thể xác nàng cũng không thèm thể xác tôi, ôi đau đớn làm sao, mong muốn của tôi trở thành điều nhục nhã, và thân xác tôi quằn quại vĩnh viễn trong sự bẽ bàng! Tại sao nàng không thèm biết đến tôi, Castorp, dù là linh hồn hay thể xác, và tại sao niềm ham muốn của tôi đối với nàng lại là ghê tởm? Tôi không phải là một người đàn ông hay sao? Chẳng lẽ cứ đáng ghét thì không còn là đàn ông nữa? Tôi còn đàn ông hơn tất cả những người ở đây ấy chứ, thề với ông, tôi sẽ qua mặt tất cả nếu nàng chịu đón tôi vào vòng tay êm ái của nàng, đôi tay đẹp tuyệt trần, vì chúng thuộc về linh hồn và diện mạo nàng! Tôi sẽ đốt cháy lên tất cả dục vọng trên đời cho nàng, Castorp, nếu như đó chỉ là chuyện xác thịt mà không cần diện mạo, nếu như không có cái linh hồn đáng nguyền rủa của nàng, cái phần không thèm biết đến tôi, nhưng nếu không có nó thì tôi lại chẳng ham muốn thể xác nàng nữa - đó là cái vòng luẩn quẩn của ma quỷ, tôi bị nguyền rủa phải quằn quại muôn đời trong đó!”

“Suỵt, Wehsal, khẽ chứ! Gã đánh xe hiểu những điều ông nói đấy. Mặc dù gã cố ý không quay đầu lại, nhưng nhìn cái lưng gã là tôi biết gã đang lắng nghe.”

“Gã hiểu và gã lắng nghe, ông nói đúng, Castorp! Nhưng ông thấy không, đó lại là một dẫn chứng với đầy đủ tính chất đặc trưng cho điều tôi diễn giải nãy giờ! Nếu tôi nói về sự nhập hồn hay về thủy tĩnh học thì gã đã chẳng hiểu vì chẳng biết đấy là cái quái gì và đã chẳng thèm nghe vì gã không quan tâm đến những cái ấy. Vì những điều đó không được người ta ưa chuộng. Nhưng điều tối hậu cao siêu nhất và kinh khủng nhất và bí hiểm nhất, bí mật của thể xác và linh hồn, thì lại đồng thời là điều được ưa chuộng nhất, ai cũng có thể hiểu và có thể cười vào mũi kẻ đau khổ vì nó, kẻ ngày

https://thuviensach.vn

ngày chịu đựng sự tra tấn của dục vọng và đêm đêm rơi vào địa ngục đầy nhục nhã! Castorp, ôi Castorp thân mến, cho phép tôi được rên xiết với ông, ông không biết tôi phải trải qua những đêm như thế nào đâu! Đêm nào tôi cũng mơ thấy nàng, trời ơi, có cái gì của nàng mà tôi không mơ đến! Cổ họng tôi cháy bỏng và ruột tôi đứt đoạn mỗi khi tôi nghĩ đến nàng! Và lần nào giấc mơ cũng kết thúc bằng một cái bạt tai nàng giáng vào mặt tôi, đôi khi nàng còn nhổ vào mặt tôi - diện mạo nàng nhăn nhó vì linh hồn nàng ghê tởm tôi, và rồi tôi tỉnh dậy, người ướt đẫm mồ hôi, nhục nhã và dục vọng...”

“Được rồi, Wehsal, bây giờ chúng ta hãy ngồi im và chịu khó ngậm miệng cho đến khi tới chỗ ông hàng xén và có người lên xe ngồi chung với chúng ta. Đấy là đề nghị và mệnh lệnh của tôi. Tôi không muốn xúc phạm ông và cũng hiểu rằng ông đang phải chịu những giày vò kinh khủng về tâm lý, nhưng ở xứ chúng tôi có câu chuyện cổ về một người bị trừng phạt bằng cách mỗi khi y nói rắn rết cóc nhái lại tuôn ra khỏi miệng, mỗi một từ là một con rắn hay một con cóc. Ở trong sách không thấy kể người ấy làm thế nào để tránh hình phạt kia, nhưng tôi cho rằng y chẳng có cách nào khác ngoài ngậm miệng đừng nói nữa.”

“Nhưng đấy là một nhu cầu cơ bản của con người”, Wehsal rên rỉ, “ai cũng có nhu cầu được thổ lộ tâm tình, được nói ra cho vợi nỗi lòng, khi họ ở vào hoàn cảnh đau khổ như tôi.”

“Đấy thậm chí còn là một quyền cơ bản của con người, nếu ông muốn. Nhưng Wehsal, theo tôi có những quyền mà trong một số hoàn cảnh nhất định người ta không nên sử dụng.”

Vậy là họ ngậm miệng theo yêu cầu của Hans Castorp. Vả chăng hai cỗ xe đã tới gần ngôi nhà phủ kín dây nho dại của ông hàng xén, và ở đó họ cũng chẳng phải chờ một phút nào: Naphta và Settembrini đã đứng đợi ngoài đường, một người trong chiếc áo khoác cổ lông mòn trơ, người kia bận một chiếc áo nhẹ mùa xuân màu vàng ngà với những đường may chần từ trên xuống dưới rất đỏm dáng. Người ta vẫy tay, người ta chào hỏi nhau trong khi hai cỗ xe quay đầu và hai người khách mới leo lên xe: Naphta lên ngồi cạnh Ferge trong cỗ xe đi trước bây giờ đã đủ bốn người, còn Settembrini nhập bọn với Hans Castorp và Wehsal ở cỗ xe thứ hai. Wehsal

https://thuviensach.vn

nhường cho ông ta chỗ của mình ở băng ghế sau, và ông Settembrini ngồi vào chỗ, ung dung tự tại không thua gì một nguyên thủ quốc gia. Ông ta đang rất cao hứng, như tỏa ra hào quang trí tuệ với những câu bông đùa dí dỏm của mình.

Ông người Ý ca ngợi cái thú di chuyển bằng xe, người ta vượt đường xa mà thân thể vẫn được nghỉ ngơi thoải mái và mắt được chiêm ngưỡng phong cảnh liên tục thay đổi; ông ta tỏ thái độ quan tâm phụ tử với Hans Castorp, thậm chí còn sờ tay lên má gã Wehsal tội nghiệp và yêu cầu gã tạm quên cái tôi khó ưa của mình để thưởng thức cảnh đẹp nơi trần thế, vừa nói vừa đưa bàn tay phải đi găng da cũ mèm chỉ ra ngoài.

Chuyến đi của họ diễn ra trong điều kiện tuyệt vời. Những con ngựa kéo xe thân hình chắc nịch, no đủ và bóng mượt, cả bốn đều mang đốm trắng trên trán, sải những bước dài đều đặn trên mặt đường phẳng phiu không có bụi. Những tảng đá trọc nhô lên rải rác bên đường, hoa cỏ mọc ra tua tủa từ khe nứt. Cột dây điện báo chạy loang loáng về phía sau. Con đường bò lên sườn núi loáng thoáng cây, quanh co ngoạn mục như mời như gọi trí tò mò của lữ khách, xa xa dãy núi hùng vĩ nhiều chỗ còn chìm trong tuyết đứng im lìm phơi nắng. Thung lũng quen thuộc với nhà cửa đã bị bỏ lại đằng sau, cảnh sinh hoạt thường ngày nhường chỗ cho phong cảnh lạ làm ai nấy đều phấn chấn tinh thần. Tới bìa rừng họ xuống xe, dự định đi bộ nốt quãng đường còn lại cho tới đích - cái đích mà các giác quan của họ đã cảm nhận được một lúc rồi, qua những tín hiệu mới đầu mơ hồ khó nhận biết nhưng càng về sau càng tăng dần cường độ. Sau khi dừng xe tất cả đều nghe thấy một tiếng động nhẹ văng vẳng từ xa, tiếng nước chảy và tiếng thác đổ ào ào rung động, tuy nhiên những tiếng động ấy còn yếu ớt và lúc ẩn lúc hiện, khiến họ thách thức nhau phân biệt và dừng chân để lắng nghe.

“Giờ nó còn có vẻ rụt rè”, Settembrini bảo. Ông ta đã tới đây nhiều lần. “Nhưng vào đến tận nơi quý vị sẽ thấy, mùa này nó hung tợn lắm. Quý vị hãy chuẩn bị tinh thần, chúng ta sẽ không nghe được cả tiếng nói của chính mình.”

Và họ dấn bước vào rừng, trên con đường rụng đầy lá thông ướt, Pieter Peeperkorn đi trước dựa người vào tay cô bạn đồng hành, chiếc mũ mềm

https://thuviensach.vn

màu đen kéo sụp xuống trán, người lắc lư bổ sang hai bên theo mỗi bước chân; đi sau hai người ấy là Hans Castorp, đầu không mũ không nón như những người đàn ông còn lại, hai tay đút túi, miệng huýt sáo, đầu nghiêng nghiêng nhòm ngó xung quanh; rồi đến Naphta và Settembrini, rồi đến Ferge và Wehsal, đi đoạn hậu là gã người Mã Lai tay ôm cái làn đựng thức ăn. Họ bàn tán về khu rừng.

Khu rừng này không giống như những khu rừng khác ở đây, nó mang một vẻ đẹp như tranh nhưng kỳ dị và có phần bí hiểm. Đâu đâu cũng đầy những mảng lớn của một loài địa y bám trên cây, chúng treo đầy, chất nặng, quấn kín cả khu rừng trong mớ bòng bong dài lòng thòng và bạc phếch rủ xuống từ những cành cây bị chúng bọc quanh như một lớp đệm: người ta gần như không nhìn thấy những mũi lá kim đã bị tấm thảm làm bằng loài thực vật ăn bám ấy trùm lên - thật là một sự biến dạng nặng nề quái gở, một khung cảnh bệnh hoạn và như bị phù phép. Khu rừng này đã mắc bệnh, nó đang bị loài địa y dồi dào sức sinh sản kia đe dọa nuốt chửng và làm cho chết nghẹt, đó là ý kiến chung của đoàn lữ khách trong khi cất bước dấn sâu vào rừng, trong tai không dứt âm thanh của cái đích mà họ đang tiến tới, những tiếng rì rào lúc trước đã dần dần chuyển thành tiếng gầm réo hứa hẹn lời tiên đoán của ông Settembrini sẽ trở thành sự thật.

Sau một khúc ngoặt trước mặt họ đột ngột mở ra quanh cảnh khe đá với cây cầu bắc ngang, nơi dòng nước tự do đổ xuống bên dưới; và khi mắt thấy thì tai họ đồng thời cũng bị tấn công bằng những âm thanh cường độ tối cao - quả là một sự huyên náo địa ngục. Lượng nước khổng lồ rơi thẳng xuống thành một khối từ độ cao bảy hay tám mét và với một bề rộng đáng kể, rồi sủi bọt trắng xóa cuồn cuộn chảy tiếp giữa những phiến đá. Tiếng động mà nó gây ra thật kinh hồn, trong đó như hòa trộn tất cả các loại âm thanh ở mọi cường độ có thể: tiếng sấm rền, tiếng nước réo, tiếng gầm, tiếng rống, tiếng kèn, tiếng trống, tiếng gió thét mưa gào và cả tiếng chuông - người ta có thể tưởng mình đánh mất tất cả các giác quan. Đoàn du khách tới sát bên thác nước, chân đạp lên những tảng đá trơn chuội họ đứng lặng nhìn, nước bắn đầy người và tràn vào hơi thở, cả người bị bao bọc trong mịt mù hơi nước, tai điếc đặc vì tiếng động quá tải của dòng nước hung dữ. Họ trao đổi những

https://thuviensach.vn

ánh mắt và nụ cười rụt rè, lắc đầu quan sát cảnh tượng ngoạn mục nhưng đáng sợ, cảm nhận sức mạnh thiên tai bất tận của dòng nước và sự sôi sục điên cuồng ngoài sức tưởng tượng của nó, tiếng ồn làm các giác quan của họ mụ mẫm đi, gây ra những ảo giác âm thanh, khiến họ tưởng như nghe thấy từ đằng sau, từ trên cao, từ mọi phía quanh mình những tiếng kêu báo động, tiếng kèn xung trận và giọng đàn ông cục cằn hăm dọa.

Tất cả xúm xít sau lưng quý ngài Peeperkorn - Madame Chauchat đứng lẫn với năm người đàn ông kia - và cùng ông ta chiêm ngưỡng dòng thác đổ. Họ không nhìn thấy mặt ông ta, nhưng thấy ông ta bỏ mũ để lộ mái đầu tóc bạc như ngọn lửa trắng bốc cao và căng lồng ngực thở hít làn không khí trong lành. Họ chỉ có thể trao đổi với nhau bằng ánh mắt và cử chỉ, vì lời nói dù cho có hét vào tận tai cũng bị tiếng nước đổ như sấm rền át mất. Môi họ uốn cong thành những tiếng kêu kinh ngạc và thán phục không phát ra lời. Hans Castorp, Settembrini và Ferge ra dấu bằng cách gật và lắc, thỏa thuận từ chỗ họ đang đứng dưới chân thác nước cùng nhau theo vách đá trèo lên cao, nơi có cây cầu nhỏ chênh vênh, để đứng ngắm dòng nước từ trên xuống. Ý định ấy không khó thực hiện: đã có một dãy bậc đá hẹp và dốc đẽo vào vách núi làm thành bậc thang dẫn lên tầng trên của cánh rừng; họ nối đuôi nhau trèo lên tới đỉnh, bước lên chiếc cầu bắc ngang đúng chỗ thác nước bắt đầu đổ xuống và đứng tựa vào lan can vẫy các bạn bên dưới. Rồi họ đi qua cầu, vất vả trèo xuống ở mé bên kia dòng nước hung dữ và từ đó đi qua một cây cầu khác phía dưới chân thác quay về nhập bọn trở lại với những người kia.

Giờ họ tìm cách ra hiệu cho nhau để thu xếp bữa ăn nhẹ buổi chiều. Từ nhiều phía người ta ngỏ ý có lẽ nên rút lui một chút ra khỏi vùng tiếng ồn để nương nhẹ đôi tai và thưởng thức bữa ăn không đến nỗi trong tình trạng vừa câm vừa điếc. Nhưng họ gặp phải sự phản đối của Peeperkorn. Ông ta lắc đầu, đưa ngón tay trỏ kiên quyết chỉ nhiều lần xuống dưới chân, và cặp môi rách rưới te tua tách ra hình thành tiếng “Ở đây!” Biết làm sao bây giờ? Ông ta đã quen ra lệnh và chỉ huy. Nội sức nặng của nhân cách ông ta cũng đủ để làm cán cân quyết định nghiêng hẳn về một phía, ngay cả khi ông ta không phải là người chủ trì và chủ chi chuyến đi như thế này. Tầm cỡ bản thân nó

https://thuviensach.vn

cũng là độc đoán, chuyên quyền; điều đó từ trước tới nay đã đúng và từ nay về sau vẫn đúng. Quý ngài muốn dùng bữa mặt đối mặt với thác nước, trong tiếng gầm đinh tai của nó; đó là ý thích vương giả của ông ta, và ai không muốn bụng rỗng quay về thì phải ở lại đây. Đa số bất mãn với quyết định ấy. Ông Settembrini nhìn thấy mọi cơ hội chuyện trò trao đổi những tư tưởng nhân văn hay tranh luận theo nguyên tắc dân chủ tiêu tan hết, và tức tối vung tay lên quá đầu trong cử chỉ thất vọng quen thuộc. Gã người Mã Lai nhanh nhảu thực hiện mệnh lệnh của chủ. Trước tiên gã lấy hai chiếc ghế xếp dành cho quý ngài và Madame, mở ra để dựa vào vách đá. Rồi gã bày biện trên một tấm khăn trải dưới chân hai người nội dung của cái làn: bộ đồ pha cà phê và ly tách, bình thủy đựng nước nóng, bánh nướng và rượu. Người ta xúm lại nhận phần. Rồi người thì ngồi xuống một hòn đá, người ngồi lên lan can cây cầu, tách cà phê nóng trên tay, đĩa bánh trên đầu gối, họ lẳng lặng ăn trong tiếng thác gầm.

Peeperkorn ngồi, cổ áo khoác dựng cao, chiếc mũ nằm dưới chân, uống rượu Port trong một chiếc ly bạc khắc chữ cái đầu tên ông ta, và dốc cạn nhiều ly liên tiếp. Thình lình ông ta cất tiếng nói. Một người kỳ dị! Ông ta không thể nghe được tiếng nói của chính mình, những người khác lại càng không thể hiểu một lời nào trong những điều ông ta nói mà cũng như không nói. Nhưng ông ta giơ ngón tay trỏ lên cao, ly rượu cầm trong tay phải, cánh tay trái duỗi ra, lòng bàn tay mở rộng đưa lên chênh chếch, và người ta nhìn thấy nét mặt vương giả của ông ta chuyển động trong khi nói, đôi môi nhào nặn những lời không thành tiếng như thể được nói ra trong khoảng chân không. Ai cũng nghĩ rằng ông ta sẽ thôi ngay việc làm vô ích ấy, và theo dõi màn diễn với nụ cười ngượng nghịu - nhưng ông ta cứ nói tiếp, với những cử chỉ thu hút và đòi hỏi tất cả sự chú ý của người nghe, trong tiếng ồn ào huyên náo nuốt chửng mọi âm thanh khác, ông ta đưa cặp mắt ti hí ráng mở to hết cỡ với cái nhìn mệt mỏi không màu dưới những hàng nếp nhăn trên trán chiếu tướng từng người trong cử tọa, buộc họ phải rướn cao chân mày gật gù với ông ta và khum bàn tay đưa lên tai cứ như thể làm thế có thể cải thiện được sự vô vọng của tình thế không bằng. Rồi ông ta còn đứng hẳn lên! Tay vẫn cầm cái ly, trong chiếc áo khoác đi đường dài gần chấm gót, cổ

https://thuviensach.vn

áo lật cao, đầu trần, vầng trán cao với những nếp nhăn đầy ấn tượng bọc trong mớ tóc bạc như ngọn lửa trắng, ông ta đứng bên vách đá với nét mặt biến đổi không ngừng, những ngón tay móng như mũi giáo khoanh lại thành vòng tròn đưa ra phía trước, nhấn mạnh sự tối nghĩa của bài phát biểu không ai nghe thấy bằng những cử chỉ chính xác và linh động. Người ta nhận ra qua những cử chỉ quen thuộc và đọc được trên môi ông ta từng từ riêng rẽ thường xuất hiện với tần số đặc biệt cao ở ông ta: "Hoàn hảo" và "Dứt điểm" - ngoài ra không ai hiểu mô tê gì nữa. Người ta thấy mái đầu ông ta cúi gục, thấy sự cay đắng tả tơi của đôi môi, bức tranh một người đàn ông thống khổ. Rồi người ta lại thấy cái lúm đồng tiền tinh nghịch ẩn hiện trên má ông ta, nét mặt ông ta trở nên láu lỉnh, điệu nhảy với tà áo vén cao, sự vô đạo thiêng liêng của ông thầy tế đa thần giáo. Ông ta nâng ly rượu khua nửa vòng tròn trước mặt khán giả và uống hai, ba hơi cạn sạch, dốc ngược tới đáy. Rồi ông ta dang tay đưa cái ly cho gã người Mã Lai, gã ta đặt một tay lên ngực, tay kia đón lấy nó. Peeperkorn ra hiệu lên đường về.

Tất cả nghiêng người cảm tạ ông ta, và lục tục tuân lệnh. Ai ngồi dưới đất thì đứng dậy, ai ngồi trên thành cầu thì nhảy xuống. Gã đàn ông Java nhỏ thó đội mũ cứng mặc áo cổ lông dọn dẹp đĩa tách và những thứ còn dư lại của bữa ăn. Theo thứ tự như khi đến họ quay về trên lối đi ẩm ướt lá thông, qua cánh rừng biến dạng bởi những tấm thảm rêu, trở lại con đường lớn nơi có hai cỗ xe đứng đợi.

Lần này Hans Castorp leo lên xe vị quốc vương và ái phi của ông ta. Chàng ngồi đối diện với cặp kia, bên cạnh ông Ferge trung hậu và xa lạ với tất cả những gì cao siêu. Suốt đường về gần như không ai nói năng gì. Quý ngài ngồi đặt tay lên tấm chăn len phủ trên đầu gối ông ta và Clawdia, hàm dưới trễ xuống. Settembrini và Naphta xuống xe từ biệt mọi người trước khi họ vượt qua khúc đường ray và dòng suối nhỏ. Wehsal ngồi một mình trong cỗ xe thứ hai trên đoạn đường dốc ngoằn ngoèo lên tới cổng "Sơn trang", ở đó họ chia tay nhau ai về phòng nấy.

Chẳng biết có phải giấc ngủ của Hans Castorp đêm hôm ấy chập chờn không sâu vì linh tính bảo chàng sẵn sàng chờ đợi điều gì, khiến cho một khác biệt nhỏ nhất với không khí thanh bình quen thuộc ban đêm ở "Sơn

https://thuviensach.vn

trang", một sự chộn rộn mơ hồ, tiếng bước chân rầm rập vọng từ rất xa cũng đủ kéo chàng ra khỏi giấc ngủ và chồm dậy trên giường? Quả thực chàng đã thức giấc khá lâu trước khi có tiếng gõ cửa phòng chàng quãng hai giờ sáng. Chàng trả lời ngay lập tức, bình tĩnh, tỉnh táo, không hề ngái ngủ. Giọng nói hơi cao và run run của một cô y tá làm việc trong viện chuyển lời Madame Chauchat yêu cầu chàng không chậm trễ xuống ngay lầu một. Chàng tuân lệnh tức thì, nhảy ra khỏi giường, xỏ vội quần áo, dùng mấy ngón tay cào tóc ra sau trán và bước không nhanh không chậm xuống tầng dưới, bận tâm với câu hỏi "như thế nào" hơn là với câu hỏi "chuyện gì" vừa xảy ra.

Chàng thấy cửa phòng khách của Peeperkorn mở toang và cả cửa phòng ngủ người đàn ông Hà Lan cũng vậy, trong phòng tất cả các bóng đèn bật sáng trưng. Ở đó có mặt hai ông bác sĩ, bà y tá trưởng von Mylendonk, Madame Chauchat và người hầu phòng Mã Lai. Gã này không bận trang phục mọi ngày mà mặc một thứ lễ phục dân tộc, một chiếc áo khoác kẻ sọc như áo sơ mi với ống tay áo vừa dài vừa rộng, một chiếc váy quấn thay cho quần, đầu đội một chiếc mũ hình côn vải vàng, ngoài ra còn trang điểm thêm bằng một tấm bùa đeo trước ngực. Gã đứng bất động, hai tay bắt tréo ở đầu giường bên trái, nơi Pieter Peeperkorn nằm ngửa dang rộng hai tay. Người mới bước vào tái mặt khi nhìn thấy cảnh này. Madame Chauchat quay lưng lại phía chàng. Nàng ngồi trên một chiếc ghế bành thấp nơi chân giường, cùi tay chống xuống tấm chăn, bàn tay đỡ lấy cằm, ngón tay bấu vào môi dưới, nhìn chăm chăm vào mặt người bạn đồng hành của mình.

"Chào, ông bạn trẻ", Behrens bảo. Ông ta đang đứng trao đổi khe khẽ với bác sĩ Krokowski và bà y tá trưởng, quay ra gật đầu buồn bã với chàng, hàng ria mép bạc trắng dựng lên tua tủa. Ông ta mặc áo choàng bệnh viện, chiếc ống nghe thò ra nơi túi ngực, nhưng lại đi giày thêu trong nhà và không đeo cổ áo hồ bột. "Tôi bó tay", ông ta hạ giọng thì thầm. "Xong hết rồi. Ông cứ lại gần đi. Cứ quan sát ông ta bằng cặp mắt sành điệu của ông. Ông sẽ phải đồng ý với tôi là nghệ thuật y khoa của chúng ta chẳng làm được gì nữa trong trường hợp này."

Hans Castorp đi rón rén trên đầu ngón chân tới bên giường. Gã người Mã Lai cảnh giác canh chừng cử động của chàng, gã đảo mắt dõi theo chàng mà

https://thuviensach.vn

không quay đầu lại, khiến hai mắt trắng dã. Chàng trai trẻ liếc nhanh sang bên và nhận thấy Madame Chauchat hoàn toàn không để ý đến mình, bèn đứng bên giường trong tư thế tiêu biểu cho những dịp thế này, lấy một chân làm chỗ dựa, hai tay chắp lại trước bụng, cúi đầu kính cẩn đăm chiêu nhìn xuống. Peeperkorn nằm dưới tấm chăn lụa đỏ, trong chiếc áo dài tay bó sát người, như Hans Castorp đã bao lần nhìn thấy ông ta như thế. Hai bàn tay ông ta tím đen, cả một vài chỗ trên gương mặt cũng vậy. Nó gây ra một sự biến dạng đáng kể, mặc dù nét vương giả không hề thay đổi. Những đường nhăn đầy ấn tượng trên vầng trán cao bọc trong vòng hào quang tóc trắng, bốn hoặc năm đường rãnh cày ngang trán và bẻ thành góc vuông xuôi xuống hai bên thái dương, do sự nỗ lực thường xuyên suốt cả cuộc đời, sau khi đã yên nghỉ vẫn còn hằn sâu phía trên hai mí mắt đã khép chặt. Đôi môi cay đắng tả tơi hơi hé mở. Màu tím đen chứng tỏ cái chết đến đột ngột, khi các chức năng của sự sống bị chặn lại một cách bất thình lình.

Hans Castorp đứng lặng hồi lâu, trầm ngâm suy nghĩ về sự việc vừa xảy ra. Chàng dùng dằng chưa muốn đổi tư thế, đợi một lời giải thích từ phía người "vợ góa". Vì không có gì xảy ra, và chàng không muốn quấy rầy, nên cuối cùng chàng quay ra cái nhóm nhỏ những người còn lại đứng túm tụm sau lưng mình. Ông cố vấn cung đình hất nhẹ đầu về phía phòng khách. Hans Castorp theo ông ta sang đó.

"*Suicidium*[464]?" Chàng hạ giọng hỏi vẻ sành sỏi...

"Chứ còn gì nữa!" Behrens phẩy tay đáp và thêm vào: "Tất cả các dấu hiệu đều chứng tỏ như vậy. Rõ mồn một. Ông đã bao giờ nhìn thấy món đồ trang sức nào thanh lịch như thế này chưa?" Ông ta rút trong túi áo choàng ra một cái bao hình dáng không đều và lấy từ đó ra một vật nhỏ đưa tới trước mặt chàng trai trẻ. "Tôi thì chưa thấy bao giờ. Nhưng mà rất đáng xem. Học thì không bao giờ hết. Rất tinh vi và sáng tạo. Tôi lấy được trong tay ông ta đấy. Cẩn thận. Nếu bị nó rỏ vào tay da ông sẽ phồng rộp lên ngay."

Hans Castorp xoay xoay cái đồ vật bí ẩn trong tay. Nó được làm bằng thép, ngà voi, vàng và cao su, nhìn rất lạ mắt. Nó có hai cái càng cong cong bằng thép bóng loáng mũi nhọn hoắt cắm vào phần giữa xoáy trôn ốc bằng

https://thuviensach.vn

ngà voi khảm vàng, hai cái càng này có thể chuyển động ở một mức độ nhất định vào bên trong; và dưới cùng là một phần nở rộng ra như quả bóng cao su nửa cứng nửa mềm màu đen.

Tất cả chỉ dài khoảng vài phân.

“Cái gì thế này?” Hans Castorp hỏi.

“Đó là”, Behrens trả lời, “một mũi chích được chuẩn bị trước. Hay nói cách khác, đó là bản sao cơ cấu hàm rắn đeo kính. Ông hiểu không? - Có vẻ ông chẳng hiểu gì”, ông ta bảo, vì Hans Castorp vẫn ngơ ngẩn nhìn xuống cái dụng cụ quái gở trong tay mình. “Đây là hai cái răng. Chúng nó không đặc hết, mà bên trong có một cái kênh mỏng như sợi tóc dẫn ra bên ngoài, ông có thể nhìn thấy rõ cái lỗ nhỏ phía trước ở đầu mũi nhọn đây. Tất nhiên cái ống ấy cũng hở ở đầu kia, ở chỗ chân răng, và được nối với đường dẫn nọc độc bằng cao su chạy xuyên qua khúc giữa bằng ngà voi. Khi cắn những cái răng bị ấn một chút vào bên trong, và gây ra một áp lực lên túi đựng nọc độc khiến nó bơm một lượng nọc nhất định vào đường ống dẫn, và lượng thuốc độc ấy ngấm ngay vào mạch máu cùng lúc mũi răng cắm vào thịt. Nhìn tận mắt thế này thì đơn giản lắm, nghĩ ra được cơ cấu ấy mới là cái khó. Tôi cho rằng nó đã được chế tạo theo ý ông ta.”

“Chắc chắn rồi!” Hans Castorp đáp.

“Lượng nọc độc bơm ra mỗi lần ít thôi”, ông cố vấn cung đình tiếp tục. “Thiếu sót về khối lượng đã được đền bù bằng -”

“Hoạt tính cao.” Hans Castorp bổ sung.

“Chính thế. Đó là cái gì thì chúng ta sẽ tìm ra thôi. Tôi nóng lòng chờ kết quả xét nghiệm với một sự hiếu kỳ nhất định, không còn nghi ngờ gì nữa, ở đây ta có thể học hỏi đôi điều. Tôi cá là tên lính canh kỳ cục trong trang phục đại lễ đằng kia có thể nói cho chúng ta biết đó là cái gì! Theo phỏng đoán của riêng tôi thì đó có thể là một hợp chất giữa các độc tố có nguồn gốc động vật và thực vật, về chất lượng chắc chắn là loại hảo hạng, vì tác dụng của nó phải ghê gớm lắm. Tất cả các biểu hiện đều cho thấy ông ta ngừng thở đột ngột, trung tâm hô hấp bị tê liệt tức thời, ông hiểu không, ngạt thở cực kỳ nhanh, có lẽ không đau đớn gì.”

https://thuviensach.vn

“Ơn Chúa!” Hans Castorp thở dài đáp giọng thành kính. Chàng trả lại cho ông cố vấn cung đình món đồ chơi ghê gớm nọ và quay trở vào phòng ngủ.

Trong đó giờ chỉ còn có gã đàn ông Mã Lai và Madame Chauchat. Lần này Clawdia ngẩng đầu lên nhìn chàng trai trẻ lúc chàng lại gần giường.

“Tôi nghĩ rằng ông có quyền được biết, nên đã cho người đi báo”, nàng bảo.

“Cảm ơn lòng tốt của bà”, chàng đáp, “và bà nói đúng. Chúng tôi đã coi nhau như anh em. Tôi hổ thẹn tận đáy sâu linh hồn vì đã tìm cách vòng vèo tránh né không dám thú nhận với những người khác điều này. Bà ở bên ông ấy trong những giây phút cuối?”

“Gã người hầu báo cho tôi biết lúc mọi sự đã rồi”, nàng trả lời.

“Ông ấy là người tầm cỡ”, Hans Castorp lại bắt đầu, “cho nên ông ấy coi sự thất bại của tình cảm trước cuộc sống là một thảm họa vũ trụ và một sự báng bổ Chúa. Bà nên biết, ông ấy tự coi mình là công cụ hợp cẩn của Chúa. Đó là một sự gàn dở vương giả... Khi xúc động người ta có đủ can đảm để nói ra những điều tưởng như kỳ quặc và bất kính, nhưng thực ra trang trọng hơn những lời cầu nguyện rất nhiều.”

“*C´est une abdication*[465]”, nàng bảo. “Ông ấy cũng biết chuyện điên rồ giữa chúng ta?”

“Tôi không đủ khả năng chối cãi điều đó, Clawdia. Ông ấy đoán ra vì tôi không chịu hôn lên trán bà trước mặt ông ấy. Sự có mặt của ông ấy giờ đây có lẽ mang ý nghĩa tượng trưng hơn là thực chất, nhưng bà có đồng ý để tôi làm điều đó bây giờ không?”

Nàng đưa đầu gần hơn một chút về phía chàng, mắt khép lại, hơi tỏ ý gật nhẹ. Chàng đặt môi lên vầng trán nàng. Đôi mắt nâu như mắt thú của gã người Mã Lai đảo qua đảo lại giám sát cảnh này, chỉ còn tròng trắng.

https://thuviensach.vn

# SỰ CHAI LÌ KHỦNG KHIẾP

Một lần nữa chúng ta được nghe giọng nói của ông cố vấn cung đình Behrens - xin hãy dỏng tai lên nghe! Có thể chúng ta nghe thấy nó lần này là lần cuối! Vì câu chuyện của chúng ta lúc nào đó cũng phải đến hồi kết thúc; nó đã kéo dài lâu quá rồi, hay nói rõ hơn, thời gian nội dung của câu chuyện đã phình ra không cách nào hãm nổi trong lúc thời gian âm nhạc của nó dần dần cạn kiệt, sợ rằng chúng ta sẽ không còn nhiều cơ hội nghe giọng nói rổn rảng với những ngôn từ lổn nhổn của Rhadamanthys nữa đâu. Ông ta bảo Hans Castorp:

"Castorp, mẹ kiếp, ông đang buồn chán. Ông để hàm trễ xuống, mặt dài ngoẵng ra, ngày nào tôi cũng thấy sự chán nản như được đóng dấu lên trên trán ông. Ông là một cậu nhóc được nuông chiều quá đáng, Castorp, ông được nhồi nhét cho quá nhiều sự kiện, và nếu mỗi ngày không xảy ra một chuyện giật gân hạng nhất là lập tức ông chua như dấm. Tôi nói đúng hay không nào?"

Hans Castorp im lặng. Đó là một dấu hiệu bất thường đến nỗi phải hiểu rằng quả thực có cái gì đen tối lắm đang hoành hành bên trong chàng.

"Tất nhiên là tôi nói đúng, lúc nào tôi chả đúng", Behrens tự trả lời. "Trước khi ông phát tán chất độc chán chường ra khắp vương quốc của tôi, ông công dân bất mãn, ông nên biết rằng Chúa và loài người chưa hoàn toàn bỏ rơi ông. Cấp trên vẫn để mắt đến ông, vẫn theo sát số phận ông, ông bạn thân mến, và không ngừng lo lắng tìm cách giải khuây cho ông. Lão già Behrens còn đây! Thôi được rồi, không đùa nữa, ông bạn trẻ. Về trường hợp của ông tôi đã nảy ra một ý, có Chúa chứng giám, qua bao nhiêu đêm trằn trọc mất ngủ tôi mới nghĩ ra một giải pháp cho ca của ông. Có thể gọi đó là một sự giác ngộ - tôi thật sự đặt rất nhiều hy vọng vào sáng kiến này, mà kết quả đạt được sẽ là sự giải độc hoàn toàn và ngày trở về vinh quang của ông trong một thời gian ngắn không ngờ."

https://thuviensach.vn

“Ông tròn mắt kinh ngạc”, ông ta tiếp tục sau một quãng nghỉ gây ấn tượng, mặc dù Hans Castorp chẳng tròn mắt gì cả mà chỉ nhìn ông ta một cách ngái ngủ và khá thờ ơ, “vì không biết lão già Behrens định giở quẻ gì. Tôi định thế này. Ông có vấn đề, Castorp, điều đó trí tuệ rất đáng khen ngợi của ông không thể không nhận thấy. Vấn đề là ở chỗ, những biểu hiện nhiễm độc của ông lâu nay không ăn nhập gì với tình hình sức khỏe nền rõ ràng đã được cải thiện đáng kể - tôi đau đầu nhức óc vì điều đó không phải mới từ ngày hôm qua. Đây ta có tấm phim mới chụp của ông... để tôi soi tấm kính màu nhiệm ấy ra trước ánh sáng xem nào. Ông thấy không, ở đây kẻ hoài nghi và bi quan nhất, như Hoàng đế của chúng ta vẫn nói, cũng không thể phàn nàn gì được. Một vài ổ bệnh đã bị xóa sổ, vết đen ở đây đã thu nhỏ lại và sáng rõ hơn nhiều, một người thông thái như ông hẳn phải biết đó là dấu hiệu lành bệnh. Những điều hiện lên ở đây không thể giải thích được sự thiếu ổn định thân nhiệt của ông, con người ơi; và người thầy thuốc có lương tâm tự thấy cần phải đi tìm nguyên nhân khác.”

Cái gật đầu của Hans Castorp chỉ biểu hiện một chút quan tâm theo phép lịch sự.

“Giờ thì ông sẽ nghĩ, ô hô, bố già Behrens thú nhận lão đã điều trị sai. Nhưng thế thì ông bé cái lầm, và đánh giá sai cả tình hình lẫn lão Behrens. Việc điều trị cho tới giờ không sai, có chăng chỉ quá tập trung vào một mặt. Tôi mới nghĩ đến khả năng các triệu chứng của ông rất có thể không phải chỉ do vi trùng lao gây ra, cứ như kết quả điều trị thu được thì không thể đổ lỗi hết cho nó. Phải có một nguyên nhân khác. Theo tôi ông còn bị nhiễm khuẩn cầu.”

“Theo niềm tin tưởng tuyệt đối của tôi”, ông cố vấn cung đình lặp lại ở mức độ khẳng định hơn, sau khi nhận một cái gật đầu thờ ơ nữa từ phía Hans Castorp, “ông bị nhiễm khuẩn liên cầu - nhưng ông không nhất thiết phải thất kinh vì điều đó.”

(Hans Castorp chẳng tỏ vẻ gì là thất kinh. Nét mặt chàng chỉ biểu lộ sự ghi nhận mỉa mai, không biết đối với sự sáng suốt của ông cố vấn cung đình hay với cái hân hạnh mà giả thuyết của ông ta đem lại cho chàng.)

https://thuviensach.vn

“Không việc gì phải cuống lên!” Ông ta đổi chiến thuật. “Khuẩn cầu thì ai cũng có. Mọi con lừa đều có thể nhiễm khuẩn liên cầu. Ông không cần phải tưởng tượng đó là cái gì ghê gớm lắm. Gần đây chúng ta đã biết rằng người ta có thể mang liên cầu khuẩn trong máu mà không thể hiện một triệu chứng viêm nhiễm đáng kể nào. Chúng tôi đứng trước một khám phá mới mà rất nhiều đồng nghiệp còn chưa biết, đó là vi trùng lao rất có thể xuất hiện trong máu mà không gây bệnh. Từ đó chỉ còn ba bước nữa là có thể đi đến chỗ kết luận lao đúng ra là một bệnh huyết học.”

Hans Castorp thấy điều đó cũng đáng chú ý.

“Nếu tôi bảo: liên cầu khuẩn”, Behrens lại bắt đầu, “thì ông đừng có nghĩ ngay đến những căn bệnh hiểm nghèo hay được nói đến. Liệu đội quân tí hon của tôi đã xâm nhập vào cơ thể ông chưa, kết quả xét nghiệm máu sẽ cung cấp bằng chứng cho chúng ta. Nhưng muốn biết chúng có đúng là nguyên nhân gây ra những cơn sốt của ông hay không - giả sử chúng có mặt trong máu ông thật - thì phải đợi kết quả điều trị bằng vắc xin liên cầu khuẩn, một biện pháp sắp tới chúng tôi sẽ áp dụng với ông. Đấy là kế hoạch của tôi, ông bạn thân mến, và như đã nói, tôi trông đợi một kết quả bất ngờ qua thử nghiệm này. Lao là một căn bệnh tồn tại dai dẳng từ lâu, nhưng ngày nay chúng ta đã có cách giải quyết nhanh gọn những bệnh truyền nhiễm loại này. Chỉ cần cơ thể ông phản ứng khi bị chích vắc xin là trong vòng sáu tuần ông sẽ khỏe hẳn. Ông thấy sao? Lão Behrens cừ đấy chứ, hả?”

“Đấy chỉ là một giả thuyết”, Hans Castorp đáp xuôi xị.

“Một giả thuyết có cơ sở! Một giả thuyết đầy hứa hẹn!” Ông cố vấn cung đình cãi. “Rồi ông sẽ thấy nó hiệu quả đến độ nào, khi chúng tôi bắt đầu chế được huyết thanh chứa khuẩn cầu! Chiều mai chúng tôi sẽ lấy máu ông, Castorp, ông sẽ được chích huyết ra trò, như ở chỗ mấy ông lang vườn. Thú vị lắm, nội thế thôi cũng đủ làm cho cả thể xác lẫn linh hồn nhẹ nhõm đi nhiều...”

Hans Castorp đồng ý tham gia trò chơi thú vị của ông cố vấn cung đình và ngoan ngoãn cảm ơn sự quan tâm người ta dành cho chàng. Chàng ngoẹo đầu xuống một bên vai nhìn theo Behrens ve vẩy hai mái chèo bỏ đi. Ông ta gặp riêng bệnh nhân đặc biệt này của ‘Sơn trang’ đúng vào giai đoạn khủng

https://thuviensach.vn

hoảng tinh thần tệ hại nhất của chàng; Rhadamanthys đã miêu tả khá chính xác vẻ mặt và tâm trạng người bệnh, và phương hướng điều trị mới ông ta đưa ra - rõ ràng ông ta làm việc ấy một cách có chủ đích, đó là điều không thể chối cãi - chỉ cốt để đẩy bệnh nhân này ra khỏi điểm chết mà chàng rơi vào từ ít lâu nay, như mọi biểu hiện tinh thần của chàng đều cho thấy, những biểu hiện rất giống với Joachim quá cố khi chàng nung nấu quyết tâm ra đi trái phép.

Còn hơn thế nữa. Hans Castorp có cảm tưởng không phải chỉ một mình chàng đạt tới điểm chết, mà cả thế giới trên này, "tất thảy" đều thế, hoặc nói đúng hơn, chàng cảm thấy khó lòng tách riêng trường hợp của mình ra khỏi tình trạng chung. Từ khi xảy ra cái kết cục khác thường của mối liên hệ giữa chàng và một nhân cách lớn, trước đó đã có nhiều diễn biến đa dạng dẫn tới kết cục ấy trên sân khấu 'Sơn trang', từ khi Clawdia Chauchat giã từ những kẻ trên này lần nữa, cuộc chia tay giữa cô ta và người còn lại trong cặp anh em kết nghĩa, bị bao phủ bởi bóng đen bi kịch của sự bất lực lớn lao, diễn ra trong niềm tôn kính tinh thần - từ lúc xảy ra bước ngoặt ấy đối với chàng trai trẻ của chúng ta có vẻ như thế giới và cuộc đời không còn đứng vững, như thể mọi thứ đang bị xáo trộn ghê gớm và có nguy cơ sắp đổ nhào, như thể quỷ dữ đang tỏ quyền uy của nó, một con quỷ xấu xa tàn bạo mặc dù đã ngấm ngầm thao túng lâu nay nhưng giờ đây mới vứt bỏ mọi sự che đậy và công khai quyền thống trị của nó, gây ra một nỗi khiếp sợ đầy bí ẩn và khiến người ta phải tính chuyện chạy trốn. Con quỷ ấy là sự chai lì cảm giác.

Độc giả sẽ kết tội người kể chuyện là quá cường điệu và lãng mạn hóa vấn đề khi kết hợp sự chai lì cảm giác với sức mạnh ma quỷ và gán cho nó một tác động bí ẩn nào đó. Nhưng chúng tôi không hề hư cấu, mà vẫn theo sát những trải nghiệm của nhân vật chính khiêm tốn của chúng ta, bằng một cách không được trình bày ở đây nó cung cấp cho chúng tôi những bằng chứng cho thấy, sự chai lì trong cảm xúc ở những hoàn cảnh nhất định có thể mang các đặc tính bí ẩn và gây nên cảm giác kinh hoàng đáng sợ. Hans Castorp nhìn quanh. Chàng thấy khắp nơi toàn những điều âm hiểm, ma quái, và biết mình nhìn thấy gì: cuộc đời không có thời gian, cuộc đời vô tư

https://thuviensach.vn

lự và không hy vọng, cuộc đời như một sự trì trệ trong hưởng thụ, cuộc đời chết.

Cuộc đời ấy cũng có những bận rộn của nó. Lúc nào cũng có đủ mọi loại hoạt động nội ngoại khóa diễn ra đồng thời, đôi khi một trong những việc làm vô bổ ấy trở thành mốt và lan tràn như dịch hạch lấn át tất cả những sinh hoạt khác. Ví dụ như niềm say mê nhiếp ảnh từng đóng một vai trò không nhỏ trong thế giới khép kín của "Sơn trang": đã hai lần - vì ai lưu lại đủ lâu ở trên này có thể được chứng kiến sự trở lại của cái mốt hay bệnh dịch ấy - sự hâm mộ bộ môn nghệ thuật này trở thành một cơn cuồng tín kéo dài nhiều tuần nhiều tháng, đến nỗi cuối cùng không ai không nheo mắt méo miệng cúi đầu xuống cái máy chụp hình ôm khư khư trước bụng, luôn tay bấm đèn chớp sáng lòa, và vô số tấm ảnh được đưa ra chuyền quanh bàn trong những bữa ăn. Bỗng dưng người ta nổi tham vọng tự rửa lấy ảnh. Căn phòng tối ban quản trị dành cho họ dùng vào mục đích này không đủ đáp ứng một phần nhỏ nhu cầu của bệnh nhân. Người ta căng màn đen che kín cửa sổ và cửa ra ban công, và trong ánh sáng đỏ quạch lờ mờ người ta loay hoay với các hóa chất đến nỗi chúng phát lửa và thiếu chút nữa thì tay sinh viên người Bulgaria ngồi ở bàn Nga thượng lưu bị cháy thành tro, kết quả là lãnh đạo viện ra lệnh cấm biến phòng riêng thành buồng tối. Chẳng bao lâu sau người ta thấy ảnh chụp bình thường quá nhàm, ảnh chụp có đèn và ảnh màu Lumière trở thành mốt. Người ta ngắm nhìn không chán những tấm hình, người trong ảnh nhìn người xem bằng cặp mắt đờ đẫn dưới ánh đèn magnesium lóe lên đột ngột, mặt mũi tái dại không khác gì xác chết còn mở mắt trừng trừng được dựng lên trong tư thế đứng thẳng. Hans Castorp có một tấm phim lồng trong khung giấy các tông, khi soi lên ngược sáng người ta thấy chàng đứng với gương mặt màu đồng thau và một bông hoa mao lương vàng chóe gài trong khuyết áo, bị kẹp giữa bà Stöhr và cô Levi màu ngà voi, người đầu tiên mặc một cái áo len màu xanh da trời còn người thứ hai trong trang phục đỏ như máu, sau lưng là thảm cỏ xanh lè.

Rồi còn cái thú sưu tầm tem thư, mặc dù lúc nào cũng lẻ tẻ có người chơi, nhưng đôi khi nó bùng lên trở thành nỗi ám ảnh chung cho tất cả. Ai cũng loay hoay cắt cắt dán dán, đầu cơ tích trữ, đổi chác tùm lum. Người ta đặt

https://thuviensach.vn

tạp chí người chơi tem, trao đổi thư từ với các cửa hàng chuyên nghiệp trong và ngoài nước, bắt liên lạc với hội người chơi tem và với các cá nhân say mê cái thú này, cả những người hoàn cảnh gia đình chỉ vừa đủ để tài trợ cho khóa điều dưỡng xa xỉ kéo dài nhiều tháng hay nhiều năm ở đây cũng sẵn sàng trả những khoản tiền đáng kinh ngạc để mua những con tem hiếm.

Cơn cuồng ấy kéo dài cho đến khi một mốt mới lên ngôi và người ta tích trữ cũng như tiêu thụ vô tội vạ các loại sôcôla có ở trên đời. Tất cả mọi người mồm miệng nhoe nhoét thứ đồ ngọt màu nâu ấy từ sáng đến tối, và nghệ thuật nấu ăn xuất sắc của nhà bếp "Sơn trang" vấp phải thái độ thờ ơ hoặc chê ỏng chê eo của những thực khách đã nhồi đầy bao tử bằng sôcôla Milka, sôcôla với kem hạnh nhân, sôcôla Naples và sôcôla lưỡi mèo đốm vàng đến nỗi không còn thiết ăn gì nữa.

Trò bịt mắt vẽ heo do lãnh đạo viện đầu têu vào một đêm hội hóa trang trong dĩ vãng và từ hồi đó đến giờ vẫn rất được quan tâm, đã phát triển thành một kiểu câu đố hình học luyện tính kiên nhẫn, có những giai đoạn thu hút toàn bộ năng lực tinh thần của tất cả bệnh nhân an dưỡng ở "Sơn trang", thậm chí cả ý nghĩ và chút năng lượng cuối cùng của những ca *moribundi*. Nhiều tuần liền cả viện tràn ngập những hình vẽ rối tinh rối mù, không ít hơn tám hình tròn lớn nhỏ và một lô một lốc hình tam giác lồng vào nhau. Yêu cầu chung là phải vẽ lại những hình ấy trên giấy bằng một nét bút, nhưng mục tiêu cao nhất là vẽ trong tình trạng bị bịt mắt - điều mà rốt cục, nếu không tính đến một số sơ suất nhỏ về hình thức, chỉ có ông công tố viên Paravant, người dày công luyện tập nhất, là làm được.

Như chúng ta đã biết, từ ít lâu nay ông công tố viên đã hiến thân mình cho toán học. Chúng ta được biết điều đó từ chính miệng ông cố vấn cung đình[466] và biết cả động cơ của niềm say mê khoa học này, chúng ta đã được nghe Rhadamanthys ca ngợi tác dụng của toán học làm nguội lửa lòng và làm cùn những cái gai dục vọng. Cũng phải nói thêm rằng những cái gai sắc nhọn này là nguyên nhân khiến người ta gần đây phải đề ra những biện pháp ngăn ngừa nhất định, cụ thể là việc chặn lối đi ngoài ban công bằng những cánh cửa nhỏ ghép thêm lên bên trên các vách ngăn bằng kính mờ cao chưa tới mép lan can, ban đêm gã thợ tẩm quất đi một vòng khóa trái các cánh

https://thuviensach.vn

cửa ấy lại với một nụ cười đểu giả. Từ bấy trở đi các phòng ở lầu một phía trên hàng hiên bỗng đặc biệt được ưa chuộng, vì người ta có thể trèo qua lan can ra ngoài và đi trên mái hiên bằng kính từ khoang ban công này sang khoang khác. Nhưng nếu ai cũng noi gương ông công tố viên thì lãnh đạo viện đã chẳng cần áp dụng biện pháp phòng ngừa mới này làm gì. Paravant đã chiến thắng từ lâu sức cám dỗ nặng nề từ phía vị công nương Ai Cập, và cô ta cũng là người cuối cùng khơi dậy sự nổi loạn của bản năng tự nhiên trong con người ông ta. Từ ngày ấy, với lòng hăng hái gấp đôi, ông ta lao mình vào vòng tay vị nữ thần mắt sáng có sức mạnh chế ngự xác thịt được ông cố vấn cung đình ca ngợi hết lời, và cái vấn đề ngày đêm thu hút toàn bộ mối quan tâm của ông ta, được ông ta theo đuổi với một sự dai dẳng không mệt mỏi mà trước kia ông ta dùng để chống tội phạm - trước khi thời gian điều trị bệnh của ông ta cứ bị kéo dài ra mãi và có nguy cơ chuyển hẳn thành hưu trí - niềm say mê ấy không gì khác hơn là phép cầu phương[467].

Trong quá trình nghiên cứu vị công chức trật đường này đi đến chỗ tin tưởng tuyệt đối rằng các bằng chứng cho tới giờ khoa học đưa ra để chứng minh sự vô nghiệm của bài toán trên là không xác đáng; rằng một sự tiền định của số phận đã kéo ông ta, Paravant, ra khỏi cuộc đời dưới kia và ném lên trên này, vì ông ta là người được chọn để gánh vác sứ mệnh tìm một lời giải chính xác cho bài toán ấy, đưa siêu hình áp dụng vào đời thường. Đó là tình trạng của ông ta. Ông ta đo đo vẽ vẽ, tính toán cả lúc đứng lẫn lúc ngồi, bôi ra vô số trang giấy những hình vẽ, chữ cái, số má và ký hiệu, và gương mặt rám nắng của ông ta, gương mặt đúng ra là của một người đàn ông cương nghị, trở nên đờ đẫn và mang những biểu hiện của một người cuồng ảo tưởng. Các câu chuyện của ông ta chỉ xoay quanh một đề tài duy nhất, buồn tẻ kinh khủng, đó là số pi, số vô tỉ siêu việt mà thiên tài tính nhẩm chợ phiên Zacharias Dase[468] một ngày kia đã bỏ công tính đến số lẻ thứ hai trăm sau dấu phẩy - một việc làm hoàn toàn xa xỉ, vì dù cho có tính đến số lẻ thứ hai ngàn thì người ta cũng chẳng lại gần một kết quả chính xác hơn được chút nào. Tất cả mọi người lẩn tránh nhà bác học cuồng, vì hễ tóm được ai là ông ta bắt nghe một bài diễn văn bốc lửa nhằm thức tỉnh lương tâm con người trước nỗi nhục nhã của trí tuệ trong việc tìm hiểu sự phi lý vô vọng

https://thuviensach.vn

của mối quan hệ bí hiểm này. Việc nhân hoài nhân mãi số pi với đường kính hình tròn để tính chu vi, hay với bình phương bán kính để tính diện tích mà không đem lại kết quả mong đợi khiến ông công tố viên sinh ra hoài nghi tất cả, không biết loài người từ thời Archimedes[469] có phức tạp hóa vấn đề lên quá mức hay không, biết đâu lời giải của bài toán này trong thực tế lại đơn giản như trò chơi con trẻ. Tại sao người ta lại không nên hiệu chỉnh đường tròn để từ đó có thể uốn bất kỳ đoạn thẳng nào thành một đường tròn? Nhiều khi Paravant tưởng như mình đã gần nắm được đuôi một phát minh vĩ đại. Người ta thường thấy ông ta ngồi lại trong phòng ăn vắng ngắt vào những giờ khuya khoắt đèn đóm tù mù, thận trọng khoanh một khúc dây thành vòng tròn trên mặt bàn đã tháo khăn trải, rồi bất thình lình bằng một cử động đột ngột ông ta kéo tuột sợi dây ra thành đường thẳng; và sau đó lại ngồi lặng chống tay xuống bàn với tâm trạng nặng nề u uất. Thỉnh thoảng ông cố vấn cung đình hạ cố đưa ra một bàn tay nâng đỡ và động viên ông ta kiên trì theo đuổi sở thích hóc búa này. Người đau khổ cũng hơn một lần tìm đến Hans Castorp để trút bầu tâm sự, và nhận được ở chàng thái độ cảm thông thân thiện cũng như một sự quan tâm nhất định đối với bí mật của hình tròn. Ông ta minh họa vấn đề số pi với chàng trai trẻ bằng một hình vẽ tinh vi, thể hiện một đường tròn nằm giữa hai hình đa giác có vô số cạnh tí xíu, một bên trong và một bên ngoài, bám sát đường tròn với độ chính xác cao nhất khả năng con người có thể đảm bảo được. Phần còn lại, khúc đường cong trừu tượng chơi vơi giữa hai gọng kìm hữu hạn - cái đó, ông công tố viên nói giọng run run, là pi! Hans Castorp, mặc dù sẵn lòng nghe, tỏ ra không đến nỗi xúc động vì số pi như người đối thoại. Chàng gọi đó là trò ảo thuật, trò chơi ú tim với các con số, và khuyên ông Paravant chớ nên lấy đó làm điều, rồi chàng nói về vô số điểm uốn tạo nên vòng tròn, từ điểm đầu không tồn tại cho đến điểm cuối cũng không tồn tại nốt, về niềm vui thê thiết hay nỗi đau cuồng nhiệt không có phương hướng nhất định mà luôn đổi chiều theo vòng tròn khép kín của sự vĩnh hằng - chàng nói tất cả những điều đó với vẻ sùng tín và điềm tĩnh đến nỗi giúp ông công tố viên bình tâm được một lúc.

Bản chất lương thiện của Hans Castorp khiến chàng chiếm được lòng tin cậy của không chỉ một người trong cảnh ngộ ấy ở đây, những người bị một ý

https://thuviensach.vn

tưởng nào đó cầm tù, không sao thoát ra được khỏi sự ám ảnh của nó và khổ sở vì không tìm được sự đồng cảm ở đa số bệnh nhân khác. Ví dụ như một cựu nghệ nhân điêu khắc người Áo tỉnh lẻ, một người đàn ông luống tuổi với bộ ria bạc trắng, cái mũi diều hâu và cặp mắt xanh, trong lòng nung nấu một dạng dự án kinh tế tài chính và hăm hở giới thiệu với chàng những tính toán của ông ta, được soạn thảo bằng bút pháp cầu kỳ, ở những vị trí quyết định quẹt chân một nét bút lông màu nâu đen. Kế hoạch ấy như sau: mỗi người đặt báo nhận được hằng ngày 40 gram giấy báo, nếu gom lại và mỗi đầu tháng đem nộp vào một chỗ thì một năm được khoảng 14 000 gram, trong vòng hai chục năm sẽ lên tới không ít hơn 288 ký lô, và nếu tính mỗi ký lô hai chục xu thôi, thì lượng báo cũ ấy trị giá tới 57,60 mark Đức. Năm triệu người đặt báo, theo tính toán của ông ta trong hai chục năm sẽ cung cấp một lượng giấy cũ trị giá lên tới con số khổng lồ 288 triệu mark, trong đó cứ cho hai phần ba là để đặt thêm báo mới theo nguyên tắc mỡ nó rán nó, thì một phần ba còn lại, gần 100 triệu mark, vẫn còn dư ra và có thể chi cho các dự án nhân đạo như tài trợ cho các bệnh viện lao bình dân, hỗ trợ các tài năng gặp khó khăn, vân vân và vân vân. Kế hoạch ấy được soạn thảo kỹ lưỡng đến từng chi tiết, và trình bày cả bản vẽ cái thước đo chiều cao quy đổi ra tiền mà hãng thu mua có thể dùng để tính giá trị lượng giấy cũ gom về mỗi tháng, cũng như mẫu biên lai đục lỗ được cấp khi trả tiền. Một dự án được giải trình vững vàng về mọi mặt. Sự lãng phí hủy hoại giấy báo cũ, do những kẻ vô trách nhiệm vứt vào nước thải hay đem nhóm lửa, là sự phản bội những cánh rừng, là sự phá hoại nền kinh tế quốc dân. Giữ gìn tiết kiệm giấy là giữ gìn và tiết kiệm nguyên liệu, là bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn tài nguyên của nhân loại, những gì được dùng để tái sản xuất ra giấy chính là của cải vật chất, là tài sản của con người. Tính xa hơn nữa nếu giấy báo cũ được đưa vào chế tạo giấy gói và giấy các tông thì giá trị của nó còn có thể tăng lên đến bốn lần, đó là một chỉ số kinh tế quan trọng để nhà nước và các địa phương dựa trên cơ sở ấy đánh thuế cao hơn, và như thế người đọc báo với tư cách người đóng thuế sẽ được giảm bớt gánh nặng. Tóm lại đó là một kế hoạch hay không thể chê vào đâu được; nếu như nó vẫn tỏ ra vô nghĩa một cách đáng sợ, thậm chí ám ảnh điên khùng, thì đó là do thái độ nhiệt

https://thuviensach.vn

tình đến cuồng tín của tác giả, một nghệ sĩ bỏ nghề đi theo đuổi một ý đồ kinh tế và ra sức đấu tranh cho nó, mặc dù trong thâm tâm hắn ông ta cũng không coi đó là chuyện nghiêm túc, vì nếu không thì tại sao ông ta chẳng hề có một mảy may cố gắng nào để biến nó thành hiện thực... Hans Castorp gật gù, đầu ngoẹo xuống một bên vai lắng nghe ông ta say sưa dùng những lời bốc lửa tuyên truyền cho sáng kiến của mình, nhưng trong lòng vẫn gợn lên cảm giác khinh thường và ghê tởm, điều đó làm giảm bớt đáng kể sự đồng tình của chàng với nhà phát minh trong công cuộc chống lại sự vô ý thức của thế giới.

Một vài cư dân "Sơn trang" bày đặt học quốc tế ngữ, và biết sơ sơ đủ để sử dụng thứ tiếng nhân tạo này trò chuyện riêng với nhau trong bữa ăn. Hans Castorp theo dõi với vẻ ác cảm ra mặt, mặc dù trong thâm tâm chàng cũng tự thú nhận rằng họ chưa phải là những kẻ tệ hại nhất. Cách đây chưa lâu có một nhóm người Anh vừa mới tới, họ du nhập vào một trò chơi tập thể trong đó người tham gia quay sang hỏi người bên cạnh: *"Did you ever see the devil with a night-cap on?"* Người được hỏi trả lời: *"No, I've never seen the devil with a night-cap on"*[470], rồi lại hỏi người tiếp theo, và cứ thế cho đến hết vòng. Kinh khủng. Nhưng chàng Hans Castorp tội nghiệp thấy trò bói bài *patience* còn kinh khủng hơn nữa, trò chơi giở bài một mình mà người ta có thể gặp ở khắp mọi nơi và vào bất cứ giờ nào. Vì niềm say mê loại hình giải trí này gần đây đã lan tràn như dịch hạch và biến an dưỡng đường này thành cái ổ cờ bạc tội lỗi theo đúng nghĩa đen của những từ này. Hans Castorp có lý do để mà ghê sợ, vì bản thân chàng một thời gian đã trở thành nạn nhân của cái dịch ấy - có thể nói là nạn nhân nặng nhất. Chàng đâm ra nghiện môn bói bài mười một nút: người chơi rải những quân bài thành ba hàng, mỗi hàng ba lá, nếu có một cặp hai lá bài cộng lại được mười một điểm hoặc ba lá hình đầu người thì được đặt bài mới lên trên, và cứ thế cho đến lúc người chơi gặp may thắng được ván bài. Không thể tưởng tượng được một trò chơi đơn giản như thế lại có thể làm người ta say mê như bị bỏ bùa. Hans Castorp, như bao nhiêu người khác ở đây, miệt mài thử vận may - chàng thử mà nét mặt cau có, hai hàng chân mày chụm lại, vì vô đạo đức có bao giờ đem lại niềm vui. Chàng đã sa ngã trước sự cám dỗ của con quỷ bài

https://thuviensach.vn

bạc, đã say mê sự tráo trở tuyệt vời của nó, đôi khi nó hào phóng cho người ta ngay từ đầu những cặp mười một hay liên tiếp lật được những quân J, Q, K, khiến trò chơi kết thúc cả trước khi hàng thứ ba được xếp đầy (một thắng lợi thoảng qua, chỉ có tác dụng kích thích người ta chơi ngay một ván mới), rồi nó lại khiến người ta lật tới lá thứ chín và lá cuối cùng mà không có một tí ti cơ hội ra bài mới, hoặc thành công tưởng như đã nắm chắc trong tay bỗng tan thành mây khói vì bị chặn đứng bất ngờ vào phút cuối. Chàng rải và lật những quân bài ở khắp mọi nơi mọi lúc, suốt ngày và cả ban đêm dưới ánh sao, sáng sớm khi còn mặc pyjama, cả lúc ngồi ăn và thậm chí cả trong mơ. Chàng thấy kinh sợ nhưng vẫn cứ chơi. Ông Settembrini bắt gặp chàng trong tình cảnh ấy trong một lần đến thăm - đến "quấy rối" chàng, như sứ mệnh của ông ta hồi nào tới giờ.

"*Accidente*"[471] Ông ta kêu lên. "Ông bói bài ư, ông kỹ sư?"

"Không hẳn là thế", Hans Castorp đáp. "Tôi chỉ lật chơi thôi, để thử các khả năng ngẫu nhiên. Sự tráo trở như thời tiết của nó làm tôi tò mò, vừa mới đấy nó chiều chuộng người ta hết cỡ, thế mà ngay sau đó nó lại ương bướng không thể tưởng tượng được. Sáng nay lúc ngủ dậy tôi đã lật được ba lần liên tiếp, một lần cả hai hàng, đúng là kỷ lục. Ông có tin không, giờ thì tôi đã lật tới lần thứ ba mươi hai mà không lần nào được đến một nửa số bài?"

Ông Settembrini nhìn chàng bằng đôi mắt đen buồn bã, như đã bao lần trong những năm qua.

"Ông bận rộn quá nhỉ", ông ta bảo. "Có vẻ như ở đây tôi sẽ không tìm thấy sự cảm thông, niềm an ủi cho tâm hồn đang bị giằng xé của tôi."

"Giằng xé?" Hans Castorp hỏi lại, tay vẫn thoăn thoắt rải bài.

"Tình hình thế giới làm tôi bối rối", ông thành viên hội Tam Điểm thở dài. "Liên minh Balkan sẽ thành hình, ông kỹ sư, tất cả các thông tin tôi nhận được đều chứng tỏ xu hướng ấy. Nước Nga đang cấp tốc chuẩn bị cho bước đi này, và liên minh của họ sẽ chĩa mũi nhọn vào nền quân chủ Áo-Hung, vì chừng nào nó còn tồn tại thì Nga không thể thực hiện được một điểm nào trong kế hoạch của mình. Ông hiểu nỗi lo ngại của tôi chưa. Tôi căm thù Vienna tận đáy lòng, điều đó ông đã biết. Nhưng tôi có nên ủng hộ nền chuyên chế Sarmatia bằng cả linh hồn không, khi nó âm mưu châm bó đuốc

https://thuviensach.vn

đốt cháy phần văn minh nhất của lục địa chúng ta? Mặt khác một mối liên hệ ngoại giao dù là tạm thời của đất nước tôi với Áo cũng bị coi là một điều ô nhục không thể chấp nhận được đối với tôi. Đó là một quyết định của lương tâm, tôi...”

“Bảy và bốn”, Hans Castorp nói. “Tám và ba. J, Q, K. Được rồi! Ông đem lại cho tôi may mắn, ông Settembrini.”

Ông người Ý im lặng. Hans Castorp cảm thấy đôi mắt đen của ông ta dồn xuống đầu mình tất cả sức nặng lý trí, đạo đức và cả nỗi buồn, nhưng chàng vẫn gan lì rải bài thêm một lúc nữa rồi mới chống tay lên má, lấy vẻ ngây thơ tàn nhẫn của đứa trẻ hư nhìn ông thầy đứng trước mặt mình.

“Đôi mắt ông”, ông thầy bảo, “tố cáo là ông biết rõ mình đang ở vào tình cảnh nào.”

“*Placet experiri*”, Hans Castorp còn đủ trâng tráo để trả lời như thế, và ông Settembrini bỏ đi. Người còn lại một mình thôi rải bài ngồi chống tay bên má một lúc lâu cạnh chiếc bàn kê giữa gian phòng màu trắng, lòng tràn ngập những ý nghĩ rối bời và nỗi khiếp sợ trước một thế giới ngả nghiêng chao đảo dưới sự thống trị bừa bãi vô luân của con quỷ và vị thần đầu khỉ nhăn nhở cười nham hiểm - con quỷ mang tên ‘sự chai lì khủng khiếp’.

Một cái tên mang trong mình sự kinh hoàng và tận thế, chỉ cốt gây ra cho người ta nỗi khiếp sợ ngấm ngầm. Hans Castorp ngồi đưa lòng bàn tay lên xoa trán và chỗ trái tim. Chàng sợ. Chàng có cảm tưởng “tất thảy” những cái này không thể có một kết cục tốt lành, rằng cuối cùng sẽ có một tai họa xảy ra, thiên nhiên nhẫn nại sẽ nổi trận lôi đình, gọi cuồng phong với sấm vang chớp giật về phá vỡ phép màu quét sạch sự lãnh đạm trên khắp thế gian, đưa cuộc sống vượt qua “điểm chết” và chấm dứt giai đoạn ù lì mê muội này bằng ngày tận thế. Chàng muốn chạy trốn, như đã nói - nhưng may sao cấp trên vẫn “để mắt” đến chàng, cấp trên chỉ nhìn mặt cũng biết tỏng bụng dạ chàng và lập tức tìm cách giải khuây cho chàng dưới hình thức một giả thuyết mới đầy hứa hẹn!

Cấp trên giải thích với Hans Castorp bằng giọng hội sinh viên rằng ông ta đã lần ra dấu vết những nguyên nhân gây ra sự bất ổn định của thân nhiệt chàng, những nguyên nhân theo nhận định khoa học của ông ta có thể loại

https://thuviensach.vn

trừ chẳng khó khăn gì, và viễn cảnh khỏi bệnh, tấm giấy thông hành hợp lệ để chàng ra viện và về với đồng bằng đã vẫy gọi ngay trước mắt. Trái tim chàng trai trẻ đập dồn dưới sự tấn công của cảm xúc từ mọi phía, trong khi chàng chìa tay cho người ta chích huyết. Mắt hấp háy, mặt hơi tái, chàng chăm chú nhìn dòng chất lỏng đỏ lừ màu ruby, nhựa sống của cơ thể chàng, chảy vào đầy dần cái ống thủy tinh trong suốt. Đích thân ông cố vấn cung đình, với sự phụ tá của bác sĩ Krokowski và một bà phước đến làm từ thiện, tiến hành ca phẫu thuật nhỏ nhưng có tầm quan trọng lớn lao này. Rồi một chuỗi ngày trôi qua, trong đầu Hans Castorp cứ trở đi trở lại câu hỏi không biết dòng máu lễ vật của chàng làm gì trong những ngày này, bên ngoài cơ thể chàng, dưới con mắt khoa học.

Mới đầu ông cố vấn cung đình bảo, tất nhiên khuẩn cầu không thể sinh sôi nảy nở ngay lập tức. Về sau ông ta bảo, rất tiếc vẫn không có con nào chịu sinh sôi nảy nở. Nhưng rồi một buổi sáng ông ta tới tìm Hans Castorp vào bữa điểm tâm, thời gian này chàng đang ngồi ở đầu bàn Nga thượng lưu, chỗ ngày xưa người anh em kết nghĩa của chàng vẫn ngồi, và ông ta lên giọng hồ hởi thông báo với chàng rằng, người ta đã tìm thấy sự có mặt của chuỗi khuẩn cầu ở một trong mấy ống nghiệm nuôi cấy. Bây giờ câu hỏi được đặt ra là, liệu những triệu chứng nhiễm độc của chàng là do những ổ lao nhỏ trước sau vẫn tồn tại, hay do đám liên cầu khuẩn với số lượng rất khiêm tốn trong cơ thể chàng. Ông ta, Behrens, còn phải ngâm cứu kỹ hơn vấn đề này. Vả lại việc nuôi cấy vẫn còn đang tiếp diễn. Ông ta dẫn chàng vào ‘Labor’ và chỉ cho xem một mẫu máu đặc sánh đỏ quạch, trong có những chấm xám nhỏ li ti. Đó là những khuẩn cầu. (Nhưng khuẩn cầu thì con lừa nào cũng có, cả vi trùng lao cũng vậy, và nếu nó không gây ra triệu chứng gì thì không cần phải để ý tới.)

Bên ngoài cơ thể chàng, dưới con mắt khoa học, dòng máu đỏ đông đặc của Hans Castorp vẫn không ngừng hoạt động. Rồi đến một sáng ngày kia, ông cố vấn cung đình thông báo với chàng bằng giọng xúc động thực sự: Không phải chỉ ở một mẫu nuôi cấy mà ở tất cả các mẫu khác đều đã có khuẩn cầu, mà với một số lượng đáng nể. Không biết có phải tất cả đều là liên cầu khuẩn không, nhưng có khả năng rất cao là các triệu chứng nhiễm

https://thuviensach.vn

độc đều từ chúng mà ra - dĩ nhiên người ta không thể biết được bao nhiêu phần trong đó là do tội lỗi của cái ổ lao rõ ràng vẫn tồn tại từ trước tới nay và chưa thể dẹp đi hẳn. Kết luận ông ta rút ra ở đây? Phải điều trị bằng liệu pháp vắc xin! Khả năng thành công? Đặc biệt cao - nhất là biện pháp trị liệu này hoàn toàn không chứa đựng một chút rủi ro nào, không thể gây hại gì cho chàng. Bởi vì huyết thanh được chế ra từ máu của chính Hans Castorp, nên khi tiêm vắc xin vào cơ thể chàng sẽ không bị thêm một thứ tác nhân gây bệnh nào mà trước đó chàng chưa có. Trường hợp xấu nhất là nó không mang lại tác dụng gì, kết quả bằng không - nhưng dù sao bệnh nhân cũng phải ở lại, thế thì làm sao gọi là khả năng xấu nhất được!

Không, Hans Castorp không muốn đi xa đến thế. Chàng chấp nhận để ông ta điều trị, mặc dù trong thâm tâm chàng thấy chữa bệnh kiểu này có cái gì hơi kinh dị và mất danh dự. Việc đưa vào cơ thể một phần của chính mình được chàng cảm nhận như một trò đùa không vui, thậm chí đáng ghê tởm, một việc làm loạn luân, tự mình kết hợp với mình, không thể đem lại kết quả gì, hoàn toàn vô hy vọng. Cái phần bảo thủ và căn bệnh tưởng trong chàng đánh giá tình hình như vậy, một sự đánh giá chỉ đúng hoàn toàn ở mỗi một điểm - bấy nhiêu cố gắng chẳng đem lại kết quả gì. Trò tra tấn ấy kéo dài nhiều tuần lễ. Đôi khi nó tỏ ra có hại - dĩ nhiên đó chỉ là một sự nhầm lẫn tức thời - và đôi khi nó tỏ ra có lợi - đó cũng lại là nhầm lẫn nốt. Kết quả thu được đúng bằng không, và bị người ta ỉm đi luôn. Vụ việc chìm xuồng hẳn, và Hans Castorp tiếp tục lật bài *patience*, mặt đối mặt với con quỷ chai lì, chẳng ngờ sự thống trị vô đạo của nó trên cảm xúc của chàng đang đứng trước một kết cục kinh khủng.

https://thuviensach.vn

# TRÀN ĐẦY ÂM ĐIỆU DU DƯƠNG

Trang bị mới nào của ‘Sơn trang’ đã giải thoát cho người bạn lâu năm của chúng ta khỏi sức mê hoặc của bộ bài và đẩy chàng vào vòng tay một hứng thú khác, có vẻ quý phái hơn, mặc dù về căn bản cũng không kém phần kỳ quái? Đó là điều chúng tôi đang dự định trình bày, và vì bản thân cũng hoàn toàn bị chinh phục bởi món đồ ấy nên chúng tôi càng nóng lòng muốn kể ngay lập tức hầu quý vị.

Đó là một đồ vật bổ sung cho những dụng cụ giải trí ở phòng sinh hoạt chung, được mua về theo sáng kiến của ban quản trị luôn tận tụy tạo mọi điều kiện thuận lợi cho bệnh nhân, chi phí chúng tôi không muốn nêu ra ở đây, chỉ xin nói rằng đó là một quyết định hào phóng của lãnh đạo cái viện an dưỡng rất đáng đề cử này. Lại một món đồ chơi lý thú như cái hộp phóng ảnh, cái ống kính vạn hoa và ống chiếu phim? Phải - và không phải. Vì thứ nhất, đồ vật một tối người ta phát hiện ra trong phòng dương cầm - mà khi nhìn thấy người thì kinh ngạc đưa tay lên quá đầu, người thì say mê chắp tay trong lòng lom khom đứng ngắm - không phải là một dụng cụ quang học mà là một dụng cụ phát ra âm thanh, những món đồ giải trí rẻ tiền nói trên hoàn toàn không thể so sánh với nó về đẳng cấp và giá trị. Đó không phải là một món đồ chơi trẻ con đơn giản mà sau ba tuần người ta đã chán ngấy và không thèm đụng tới. Đó là một chiếc sừng sung túc chứa đầy sáng tạo nghệ thuật với mọi cung bậc vui buồn. Đó là một cái máy phát nhạc. Một cái máy quay đĩa.

Chúng tôi thực lòng lo ngại rằng cái từ này có thể bị hiểu sai theo ý nghĩa cũ đã lạc hậu, và khiến người ta liên tưởng đến đồ vật cổ lỗ sĩ tiền thân của nó mà chúng tôi còn nhớ rõ, một hình ảnh hoàn toàn không xứng đáng với những cố gắng không mệt mỏi trong lĩnh vực kỹ thuật âm nhạc nhằm đạt tới sự hoàn thiện cao nhất để phục vụ con người. Quý vị thân mến, đấy không phải là cái hộp quay tay xấu xí, với đĩa quay và tay cầm ở mặt trên, kèm

https://thuviensach.vn

theo một cái loa như cái kèn trumpet thô kệch bằng đồng thau, trước kia thường gặp nằm chình ình trong các quán trọ và tra tấn tai khách bằng những âm thanh lè nhè nhão nhoét. Cái hộp nhỏ sơn đen thanh lịch ở đây, chiều sâu hơi nhỉnh hơn chiều rộng một chút, nối vào ổ điện trên tường bằng một sợi cáp mềm, đứng biệt lập trên một cái bàn dành riêng cho nó, không có một điểm nào chung với cái máy hát thô sơ từ thuở hồng hoang kia. Giở cái nắp thuôn thuôn duyên dáng lên, người ta thấy mặt trong của nó tự động được giữ ở tư thế chênh chếch nhờ một thanh chống bằng đồng thau chỏi lên từ đáy, nằm gọn trong lòng máy phẳng và nông là cái đĩa quay bọc vải xanh vành mạ kền với cái trục cũng mạ kền nổi lên ở giữa để gài đĩa hát bằng cao su cứng[472]. Ngoài ra người ta còn nhận thấy phía trước đĩa quay bên phải là một thiết bị có mặt số như cái đồng hồ dùng để quy định tốc độ, bên trái một cái cần tắt mở bộ phận quay; phía sau bên trái thò lên cánh tay di động có khuỷu của đầu đọc, khớp nối cũng mạ kền sáng loáng, cuối cánh tay có một bộ phận dẹp bắt ốc để giữ cây kim. Nếu mở cả hai cánh cửa ở mặt trước cái hộp và nhìn vào bên trong người ta sẽ thấy một dãy thanh gỗ dẹp cũng sơn đen đứng song song như bức mành mành - tất cả chỉ có thế.

“Đời mới nhất đấy”, ông cố vấn cung đình cùng vào phòng với họ giờ mới lên tiếng. “Thành tựu tiên tiến nhất của kỹ thuật hiện đại, quý vị thân mến, tinh vi tột đỉnh, chất lượng 1 A, trong thể loại này không có cái gì qua mặt được nó.” Ông ta nói giọng cương lên nghe rất tức cười, như một người bán hàng rong thiếu kinh nghiệm vụng về quảng cáo món hàng. “Đó không thể gọi là máy móc kỹ thuật”, ông ta tiếp tục, vừa nói vừa lấy từ một trong những cái hộp thiếc nhiều màu để trên bàn ra một cây kim và vặn vào cái cần, “đó là một nhạc cụ, một Stradivari hay Guarneri[473], với độ dao động và cộng hưởng được tính toán ở mức độ chính xác nhất! Nhãn hiệu ‘Polyhymnia’, như quý vị có thể thấy nhờ sự tiết lộ của dòng chữ khắc trong nắp hộp. Made in Germany, quý vị phải biết là như thế! Trong lĩnh vực này chúng tôi vượt xa tất cả mọi người. Đó là âm nhạc thực sự dưới hình thức cơ học hiện đại! Đó là linh hồn Đức cập nhật! Và đây là lựa chọn của quý vị!” Ông ta kết thúc bài quảng cáo và chỉ vào cái tủ nhỏ trên tường xếp đầy những tập album gáy dày cộp san sát dựa vào nhau. “Tôi giao phó báu vật

https://thuviensach.vn

này cho quý vị, mong rằng trong tay quý vị nó sẽ được giữ gìn cẩn thận. Chúng ta có nên thưởng thức thử vài bài không nhỉ?”

Các bệnh nhân đồng thanh trả lời rằng nên lắm, và Behrens rút từ trên giá ra một cái hộp màu nhiệm giam giữ âm thanh, lật những trang dày cộp, mỗi trang là một cái túi bằng bìa các tông có lỗ tròn khoét ở một mặt để người ta có thể đọc được tên đĩa nhạc chứa trong lòng nó, chọn lấy một cái đĩa và đặt vào máy. Rồi ông ta gạt cái cần cho dòng điện chạy vào bộ phận quay đĩa, đợi hai giây cho nó lên đủ tốc độ rồi thận trọng đặt cái đầu nhọn của cây kim thép xuống mép đĩa. Lập tức vang lên tiếng cạo lẹt xẹt nhè nhẹ. Ông ta hạ cái nắp đóng lại, và cùng lúc ấy từ hai cánh cửa mở toang, giữa những khe hở của tấm mành mành, không, từ trong lòng cả cái hộp, phát ra một giai điệu rộn ràng vui nhộn, những nốt dạo đầu trong một bản *ouverture* của Offenbach[474].

Người ta lắng tai nghe, hé môi cười. Người ta gần như không dám tin vào các giác quan của mình trước những âm thanh được tái tạo trung thực và thuần khiết đến thế của tiếng tiêu và sáo gỗ. Một cây vĩ cầm đơn độc thánh thót lên tiếng. Người ta nghe tiếng cung vĩ, tiếng gẩy cần đàn, tiếng lướt ngọt ngào từ vị trí này sang vị trí khác. Người ta nhận ra giai điệu một bản *valse* của khúc *aria* Ôi, tôi đã mất nàng. Dàn nhạc dìu dặt bắt vào, và đẩy khoái cảm của người nghe lên tột đỉnh khi khúc dạo đầu được lặp lại với sự hòa tấu của cả dàn, phong phú và sôi động tuyệt vời. Tất nhiên vẫn không thể giống hệt như khi có một dàn nhạc sống biểu diễn trong phòng. Âm hưởng nói chung không sai lệch, nhưng không đủ nổi và như bị thu nhỏ về tổng thể, nếu không sợ quá khập khiễng khi so sánh thính giác và thị giác thì cảm giác của người nghe gần giống như khi xem một bức tranh bằng cái ống nhòm quay ngược đầu: bức tranh như bị đẩy ra xa và thu nhỏ lại, nhưng vẫn giữ nguyên độ chính xác về chi tiết và màu sắc. Bản nhạc, bao gồm nhiều khúc liên tiếp nối với nhau, được tái tạo với đầy đủ sắc thái hài hước vô tư của kịch bản và kết thúc trong sự buông thả hoàn toàn với nhịp hai-bốn dồn dập của điệu nhảy *cancan* phóng túng, người nghe bất giác hình dung ra những chiếc mũ ống được tung lên trời, những vạt váy tốc cao để lộ đầu gối

https://thuviensach.vn

và sự bốc đồng tưởng không bao giờ dứt. Rồi bộ phận quay tự động ngắt. Bản nhạc hết. Người ta vỗ tay rần rần.

Người ta đòi nghe thêm và được chiều ý: từ cái hộp nhỏ tuôn ra giọng hát, một giọng đàn ông mượt mà nhưng đầy sức mạnh, có dàn nhạc giao hưởng đi theo phụ họa. Đó là một ca sĩ giọng nam trung lừng danh người Ý, tiếng hát tuyệt vời của ông ta vút lên với tất cả sự phong phú và sức truyền cảm tự nhiên, giờ đây không hề có sự thu nhỏ và lùi xa trong chất lượng âm thanh, nếu bước sang một trong mấy gian phòng kế bên và không nhìn thấy cái máy hát thì người ta có thể tưởng rằng ca sĩ bằng xương bằng thịt đang đứng ở đây, tập nốt nhạc cầm trên tay, say sưa hát. Ông ta thể hiện một bản *aria* phức tạp trong một vở opera[475] bằng tiếng mẹ đẻ của mình - *"eh, il barbiere. Di qualità, di qualità! Figaro qua, Figaro là, Figaro, Figaro, Figaro!"*[476] Khán giả cười muốn chết vì lối hát kể giọng kim của ông ta, vì sự tương phản giữa giọng hát đầy sức mạnh và cái lưỡi linh hoạt nhường ấy. Người am hiểu nín thở theo dõi đầy ngưỡng mộ nghệ thuật chuyển tông, cách lấy hơi điêu luyện của ông ta. Đúng là một nghệ sĩ kỳ tài, một bậc thầy *da capo*[477]: người nghe hình dung ra cảnh ông ta tiến lên phía trước trong ánh đèn sân khấu, dang rộng hai tay ở đoạn ngân dài trước âm chủ cuối bản nhạc, và khán giả bị lôi cuốn theo cảm xúc ào lên vỗ tay vang dội, không đợi ông ta kết thúc hẳn. Thật mê ly.

Và còn nữa. Sau đó là tiếng tù và, chín chắn và cẩn trọng, thể hiện nhiều biến tấu khác nhau của một bài dân ca. Một giọng nữ cao trong vắt, với sự tỉnh táo và chính xác tuyệt đỉnh, nhả ra từng nốt luyến láy của một bản *aria* trong vở *La Traviata*[478]. Một linh hồn vĩ cầm nổi tiếng thế giới chơi một bản tình ca của Rubinstein[479], tiếng đàn vang lên như sau một tấm mạng, với những nốt dương cầm phụ họa giòn tan như tiếng đàn spinet[480]. Từ cái hộp kỳ diệu tuôn ra đủ mọi loại âm thanh của tất cả các loại nhạc cụ trên đời: tiếng chuông thánh thót, tiếng thụ cầm réo rắt, tiếng kèn rộn vang và tiếng trống thúc giục. Cuối cùng tới nhạc nhảy. Thậm chí có cả một vài đĩa nhạc của những điệu nhảy mới du nhập vào châu Âu như điệu *tango,* đậm hương sắc lạ lùng của những quán rượu hải cảng, so với nó điệu *valse* Vienna bỗng trở nên già nua và cổ lỗ sĩ không thể tưởng. Hai cặp lướt ra trên thảm trình

https://thuviensach.vn

diễn những bước đi phức tạp của điệu nhảy hiện đại. Behrens đã rút lui sau khi cảnh cáo rằng mỗi cây kim đọc chỉ được sử dụng một lần và mấy cái đĩa hát phải được "cưng như trứng mỏng". Hans Castorp thế chỗ ông ta điều khiển máy.

Tại sao lại là chàng chứ không phải ai khác? Đó gần như là một sự đương nhiên. Vẻ lạnh lùng cương quyết Hans Castorp bước lên đối đầu với những kẻ xúm quanh cái máy đòi thay kim đổi đĩa và tắt mở dòng điện cho máy chạy sau khi ông cố vấn cung đình bỏ đi. "Để tôi!" Chàng nói cộc lốc và gạt nhẹ bọn họ sang bên. Không ai cự nự gì, vì trước tiên, thái độ tự tin như thể đã quen với việc này từ đời nảo đời nào rồi của chàng không cho phép ai phản đối, và sau nữa, họ chỉ tò mò táy máy một tí chứ thật lòng chẳng ai muốn nhọc mình ngồi điều khiển nguồn vui lâu dài; đợi người khác phục vụ, không vướng bận trách nhiệm gì, chỉ việc thưởng thức đến lúc nào chán thì thôi sướng hơn nhiều chứ.

Hans Castorp không thế. Trong lúc ông cố vấn cung đình giới thiệu món đồ chơi mới chàng đứng im phăng phắc sau lưng mọi người, không cười không nói, không cả vỗ tay tán thưởng, và hồi hộp theo dõi tất cả, thỉnh thoảng theo thói quen đưa hai ngón tay lên xoa xoa chân mày. Chàng đổi chỗ đứng nhiều lần trong khán giả, có lúc rút lui hẳn vào phòng đọc báo để từ đó lắng nghe, rồi lại trở về đứng sát cạnh Behrens. Nét mặt kín như bưng, hai tay chắp sau lưng, mắt không rời cái hộp, chàng quan sát cách sử dụng đơn giản của nó. Trong đầu chàng bật lên tiếng chuông báo động: 'Chú ý! Chú ý! Một phát minh thế kỷ! Đúng là dành cho mình!' Linh cảm về một đam mê mới, một sự màu nhiệm như sức mạnh tình yêu trào dâng trong chàng. Chàng trai trẻ dưới đồng bằng phải lòng cô gái ngay từ cái nhìn đầu tiên, khi bị mũi tên có ngạnh của thần ái tình xuyên thủng trái tim hẳn cũng có tâm trạng tương tự như thế. Ghen tuông lập tức đẩy Hans Castorp ra giành quyền sở hữu. Tài sản chung trong tay tất cả? Sự tò mò lười biếng không có quyền và cũng chẳng có sức sở hữu vật này. "Để tôi!" Chàng nói qua kẽ răng, và họ lảng ra ngay. Họ còn mải nhảy nhót một hồi nữa theo mấy bản nhạc lả lơi chàng cho chạy, đòi nghe thêm một bài hát, một bản song ca *barcarole* trong vở opera *Chuyện kể của Hoffmann*[481] đủ ngọt ngào

https://thuviensach.vn

lọt tai họ, và khi chàng tắt máy đóng nắp lại thì họ lục tục bỏ đi, vẫn xôn xao bàn tán về món đồ chơi mới, người lên ban công nằm nghỉ, kẻ về giường. Chàng chỉ đợi có thế. Họ kéo đi bỏ lại mọi thứ nằm ngổn ngang như bãi chiến trường, những cái hộp đựng kim và những tập album mở tung, đĩa hát vung vãi trên bàn trên ghế. Đó là thói quen của họ. Hans Castorp làm bộ đi theo, nhưng tới chân cầu thang chàng bí mật tách ra và quay trở lại phòng giải trí, đóng hết các cửa rồi ngồi lì trong đó đến nửa đêm, chăm chú và bận rộn.

Chàng mày mò làm quen với món đồ mới sắm và tìm hiểu nội dung kho báu âm nhạc kèm theo, những bộ album nhạc nặng trịch, mà không sợ bị ai quấy rầy. Có cả thảy mười hai bộ với hai kích thước khác nhau, mỗi bộ mười hai đĩa; đa số những cái đĩa mỏng màu đen có những đường rãnh tròn sin sít ghi trên cả hai mặt, không phải chỉ vì bản nhạc dài một mặt ghi không hết mà rất nhiều đĩa ghi tới hai bản nhạc khác nhau, khiến cho lúc đầu rất khó định hướng trong khu rừng âm nhạc tuyệt vời ấy và khám phá hết kho báu phong phú của nó. Chàng cho chạy thử khoảng hai tá đĩa, sợ phá vỡ sự yên tĩnh ban đêm và làm phiền những bệnh nhân khác chàng đặc biệt chọn những đầu đọc loại nhẹ để giảm cường độ âm thanh. Bấy nhiêu vẫn chưa đến một phần tám số lượng đĩa nằm mời mọc người nghe, nhưng tối nay thế là đủ, chàng phải tạm hài lòng với việc lướt qua tất cả các tiêu đề và chỉ thỉnh thoảng thử lựa ra một đĩa để cho những đường rãnh câm nín của nó lên tiếng qua cái hộp màu nhiệm. Nhìn bằng mắt những cái đĩa cao su cứng ấy chỉ khác nhau ở cái nhãn màu dán chính giữa, ngoài ra chúng gần như giống hệt. Cái nào cũng như cái nào, bề mặt phủ kín một phần hoặc toàn bộ bằng những đường tròn đồng tâm nằm sát bên nhau cho tới gần giữa, nhưng chính những đường rãnh mảnh như sợi tóc ấy lại chứa trong lòng nó những âm thanh kỳ diệu nhất, những cảm hứng tuyệt vời nhất từ khắp mọi miền của nghệ thuật âm nhạc, được tái tạo lại một cách chọn lọc nhất.

Có một loạt *ouverture* và các trích đoạn trong thế giới nhạc giao hưởng kiêu sa, được thể hiện bởi những dàn nhạc có tiếng và nhạc trưởng đều là những tên tuổi lớn. Rồi đến một loạt bài hát do thành viên các nhà hát opera nổi danh trình bày trong tiếng dương cầm - cả những sáng tác mang dấu ấn

https://thuviensach.vn

cá nhân và tính nghệ thuật cao lẫn những bản nhạc dân gian bình dị, và cả những tác phẩm nằm giữa hai thể loại này, tức vẫn là những sáng tác cá nhân, nhưng thấm nhuần ý nghĩa và tư tưởng đại chúng, được sáng tạo và cảm thụ một cách chân thật và hồn nhiên - những tác phẩm có thể gọi là những bài dân ca nhân tạo, tất nhiên với điều kiện chữ "nhân tạo" ở đây không được hiểu theo nghĩa tiêu cực làm giảm giá trị tinh thần của bản nhạc. Trong số đó có một bài hát Hans Castorp đã biết từ thời thơ ấu, nhưng giờ đây nghe lại chàng bỗng nảy sinh một thứ tình cảm quyến luyến lạ lùng và đầy ẩn ý mà chúng tôi sẽ đề cập đến ở đoạn sau. Và còn gì nữa, hay nói đúng hơn, còn gì chưa được nhắc đến ở đây? Nhạc opera có đại diện ở mọi thể loại. Một đội tuyển quốc tế gồm toàn các ca sĩ lừng danh cả nam lẫn nữ đem giọng hát trời cho được đào luyện kỹ càng của mình cùng với sự phụ họa của dàn nhạc giao hưởng trình bày các tác phẩm đơn ca, song ca, nhạc kịch thuộc mọi lĩnh vực và thời đại âm nhạc và kịch nghệ: bầu trời âm nhạc phương Nam hào phóng và vô tư, thế giới dân ca Đức tinh quái và quyến rũ, và trường phái opera Pháp vừa hoành tráng vừa hài hước. Hết rồi ư? Ôi không. Bên cạnh đó còn có dòng nhạc thính phòng, những khúc tứ tấu và tam tấu, độc tấu của các nhạc cụ violon, cello, sáo; các bản nhạc kết hợp lời ca với giai điệu violon hay sáo gỗ, có cả những tiết mục thuần túy dương cầm, đấy là chưa kể đến những tiểu phẩm hài, những khúc vè ứng tác mang đậm dấu ấn đặc sắc của các dàn nhạc đệm nhỏ mà khi nghe nhất thiết cần đến một cây kim đọc mạnh phát tiếng thật lớn mới đã.

Hans Castorp xem xét, sắp xếp, lựa chọn, tự tay chia các đĩa nhạc ra thành từng nhóm theo nhạc cụ chủ đạo, linh hồn của bản nhạc. Đầu nóng rực, tinh thần kích động mãi khuya chàng mới về phòng đi ngủ, như sau bữa tiệc rượu đầu tiên với người anh em kết nghĩa vương giả Pieter Peeperkorn đã quá cố, và chiêm bao ít nhất về hai cho đến bảy cái hộp màu nhiệm chứa đầy âm nhạc. Trong mơ chàng thấy cái đĩa quay tít quanh trục, không tiếng động và nhanh đến nỗi loang loáng trước mắt. Nó không chỉ quay tròn quanh cái trục mà còn lệch sang bên trong một cử động dập dềnh lên xuống rất kỳ khôi, khiến cho cánh tay với cái đầu đọc chạm vào mặt trên của nó cũng nâng lên hạ xuống như vỗ cánh - cử động khá phù hợp với độ rung và luyến láy của

https://thuviensach.vn

nhạc cụ cũng như tiếng người hát; nhưng đó vẫn là một điều bí ẩn khó lý giải, cả trong mơ lẫn khi thức, vì làm thế nào một cây kim cày theo một đường rãnh còn mỏng hơn sợi tóc trên một thùng hòa âm tương đối nhỏ và chỉ với sự trợ giúp của màng dao động trong hộp loa lại có thể tái tạo những âm thanh phong phú của cả một dàn nhạc và đem những âm điệu du dương làm tràn đầy đôi tai tinh thần của người đang say ngủ.

Sáng hôm sau chàng đã có mặt từ rất sớm dưới phòng giải trí, trước bữa điểm tâm, và chọn chỗ ngồi thoải mái trong một chiếc ghế bành, hai tay chắp lại, chàng để cho một giọng nam trung tuyệt vời cất lên bay bổng trong tiếng thụ cầm: *"Blick´ ich umher in diesem edlen Kreise..."*[482] Tiếng đàn thụ cầm vọng ra từ cái hộp gỗ hết sức tự nhiên, không có chút gì là giả tạo và không hề bị giảm sút về chất lượng, dập dìu quấn quít hòa theo giọng ca sĩ lúc lên cao vời vợi lúc xuống thấp nhẹ như hơi thở - thật đáng kinh ngạc. Và trên thế gian không có gì êm ái hơn đoạn hát đối từ một vở opera hiện đại của Ý mà Hans Castorp chọn nghe sau đó: một giọng nam cao nổi tiếng thế giới xuất hiện nhiều lần trong các album và một giọng nữ cao mỏng manh trong như pha lê thể hiện những rung động giản dị mà thắm thiết, khởi đầu cho một mối tình - chàng hát: *"Da mi il braccio, mia piccina"*[483] và lời đáp ngọt ngào, thẹn thùng ngắn ngủi của nàng...

Hans Castorp giật mình vì tiếng cánh cửa bật mở sau lưng chàng. Ông cố vấn cung đình ló đầu vào. Trong chiếc áo choàng bệnh viện, ống nghe thò ra khỏi túi ngực, ông ta đứng đó nhìn chàng mấy giây, bàn tay to tướng đặt lên tay nắm cửa, và gật đầu với người đang bận thưởng nhạc. Người này đáp lại cũng bằng một cái gật đầu qua vai, gương mặt với gò má xanh như chàm đổ và hàng ria mép bên cụp bên xòe của ông viện trưởng biến mất, cánh cửa được khép lại sau lưng ông ta, và Hans Castorp quay trở về với đôi uyên ương vô hình cùng khúc hát du dương của họ.

Suốt ngày hôm đó, sau bữa trưa và bữa tối những thử nghiệm âm nhạc của chàng có thêm một lượng khán giả không cố định - nếu ta không coi chàng cũng chỉ là thính giả mà là người trình diễn âm nhạc. Bản thân chàng cũng nghĩ thế, và tập thể bệnh nhân ở viện lẳng lặng chấp nhận điều đó ngay từ đầu, khi chàng quả quyết tự đề cử làm người quản lý và canh giữ món tài

https://thuviensach.vn

sản chung kia. Những người này có mất gì đâu; họ vẫn có được niềm vui hời hợt khi thần tượng của họ cất giọng nam cao trời phú say sưa trong ánh hào quang đem tài năng nghệ thuật phục vụ thế gian - mặc dù họ luôn lớn tiếng nói về cảm xúc của mình nhưng trong họ làm gì có tình yêu đích thực, thế nên họ bằng lòng ngay lập tức giao trách nhiệm phục vụ cho kẻ tình nguyện còn mình chỉ việc hưởng thụ. Hans Castorp là người mang lại trật tự cho kho báu đĩa hát kia, chàng viết nội dung từng tập album lên mặt trong tấm bìa để có thể tìm ra ngay một đĩa theo nguyện vọng khán giả, và chàng cũng là người điều khiển máy: chẳng bao lâu sau người ta đã thấy chàng làm việc này một cách thành thạo với bàn tay khéo léo và những cử động nhẹ nhàng dứt khoát. Những người khác làm gì? Họ chỉ có thể làm hỏng đĩa vì sử dụng kim cùn, hay vứt đĩa lung tung trên bàn trên ghế sau khi nghe, biến cái máy hát thành trò tiêu khiển bằng cách mở một bản nhạc nổi tiếng ở tốc độ một trăm mười hay vặn về số không, khiến cho những âm thanh nó nhả ra chỉ là một chùm líu ríu chói tai hoặc tiếng rên rỉ trầm trầm nhão nhoẹt... Họ đã thử hết tất cả những trò ấy. Họ bệnh tật thật đấy, nhưng điều đó không ngăn cản họ phá phách. Thế nên sau một thời gian ngắn Hans Castorp giữ luôn chìa khóa cái tủ nhỏ đựng đĩa nhạc và đầu đọc, và ai muốn nghe nhạc bắt buộc phải gọi chàng.

Đêm đêm, sau giờ giao lưu giải trí, khi đám đông nhộn nhạo đã giải tán, là thời gian đẹp nhất của chàng. Chàng thường ở lại trong phòng, hoặc lén quay trở xuống đó và ngồi nghe nhạc cho đến khuya lắc khuya lơ. Chàng không cần phải sợ quấy rối sự yên tĩnh ban đêm ở viện như dạo đầu, vì dần dần chàng đã nhận ra thứ âm nhạc ma này truyền tải không được bao xa: những dao động ở gần nguồn tạo ra âm thanh mạnh mẽ đáng kinh ngạc bao nhiêu thì ra xa nó yếu đi và trở nên giả tạo cũng nhanh bấy nhiêu, như tất cả những gì chỉ là bóng ma, không có thực chất. Hans Castorp trải qua nhiều đêm trong bốn bức tường ở đó, một mình khám phá điều kỳ diệu của cái hộp tối tân, khám phá khả năng phong phú của cái quan tài đỏm dáng bằng gỗ vĩ cầm ấy. Chàng ngồi lặng hàng giờ trong chiếc ghế bành trước hai cánh cửa mở rộng của cái đền thờ nhỏ màu đen, tay chắp lại, đầu ngoẹo xuống một bên vai, miệng hơi hé mở, đắm mình trong những âm điệu du dương.

https://thuviensach.vn

Các nam nữ ca sĩ giọng hát vang lên ở đây chàng không nhìn thấy mặt, tấm thân trần tục của họ ở đâu tận bên Mỹ, Milan, Vienna hay Saint Petersburg - họ cứ việc ở lại đó, vì chàng đã có trong tay cái tinh hoa quý giá nhất, giọng hát của họ; chàng thậm chí còn hoan nghênh sự vắng mặt của họ và coi đó như là một sự thanh lọc hoặc trừu tượng hóa, nó giúp chàng loại trừ yếu tố chủ quan của mối quen biết cá nhân, vả chăng những gì có trong tay vẫn đủ để chàng đánh giá con người họ, nhất là những ca sĩ Đức, đồng bào của chàng. Qua cách phát âm, nghe giọng địa phương chàng có thể phân biệt xuất xứ của họ, cá tính trong giọng hát cũng tiết lộ ít nhiều về tầm vóc tâm hồn mỗi cá nhân, và bằng vào khả năng nắm bắt hay bỏ lỡ cơ hội thể hiện tinh thần bản nhạc cũng có thể đánh giá sơ bộ về trí thông minh của họ. Hans Castorp rất bực mình nếu bản nhạc thiếu hụt về trí tuệ. Chàng cũng cảm thấy đau khổ, thậm chí hổ thẹn cắn chặt môi mỗi khi bài ca bị một lỗi kỹ thuật làm mất đi sự hoàn thiện, chàng nhấp nhổm như ngồi trên than hồng nếu trong một đĩa nhạc được nghe nhiều có chỗ giọng hát thiếu kiểm soát trở nên quá cứng hoặc chói tai, điều rất dễ xảy ra với giọng nữ. Nhưng chàng chấp nhận hết, vì có tình yêu nào không phải chịu đau khổ. Đôi khi chàng cúi mình trên món đồ kỳ diệu phập phồng quay tít trong hơi thở, như cúi xuống một bó hoa tử đinh hương, vùi đầu vào đám mây âm thanh ngào ngạt. Hoặc cũng có khi chàng đứng trước cái hộp mở toang, nhấm nháp niềm hạnh phúc vô biên của người nhạc trưởng đưa tay ra hiệu cho một cây kèn trumpet lên tiếng đúng lúc. Và chàng cũng có những bản nhạc ưa thích trong kho báu của mình, một vài tiết mục có lời và không lời mà chàng nghe không biết chán. Chúng tôi xin được kể ra đây hầu quý vị.

Trước tiên phải kể đến một nhóm đĩa ghi lại cảnh cuối của một vở opera hoành tráng tràn đầy sáng tạo nghệ thuật, do một nhạc sĩ thiên tài đồng bào của ông Settembrini, một bậc thầy về nhạc kịch phương Nam, sáng tác theo đơn đặt hàng của một vị vương Đông phương cho một sự kiện trọng đại ở nửa cuối thế kỷ trước, lễ khánh thành một công trình có tầm vóc lớn lao đối với nhân loại, phục vụ sự giao lưu giữa các dân tộc trên thế giới[484]. Hans Castorp đã nghe nói nhiều về cốt truyện, chàng biết những nét sơ lược số phận chàng Radames, nàng Amneris và nàng Aida, đủ để hiểu ý nghĩa

https://thuviensach.vn

những lời hát tiếng Ý phát ra từ cái hộp màu nhiệm - một giọng nam cao không gì so sánh nổi, một giọng nữ trầm vương giả với nét khao khát tuyệt diệu và một giọng nữ cao trong như bạc. Chàng không hiểu hết từng lời, nhưng cũng nắm được lõm bõm nội dung nhờ kiến thức sẵn có về những tình huống xảy ra trong câu chuyện cộng thêm mối thiện cảm tự nhiên của chàng đối với những tình huống ấy, một mối đồng cảm ngày càng lớn sau mỗi lần chàng nghe lại bốn hoặc năm đĩa nhạc kia, cuối cùng đã trở thành một niềm say mê thực sự.

Mở đầu là cuộc đối thoại giữa Radames và Amneris: nàng công chúa cho dẫn người bị trói tới trước mặt mình, chàng, người nàng đem lòng yêu và không mong gì hơn là cứu mạng để cùng chung sống, nhưng chàng đã vì người con gái nô lệ từ một xứ man rợ mà vứt bỏ tất cả, Tổ quốc cũng như danh dự - trong khi chàng vẫn khăng khăng khẳng định rằng mình "trong sâu thẳm trái tim vẫn tròn danh dự". Sự vẹn tròn trong tim ấy chẳng giúp gì nhiều được cho chàng, bởi tình ngay lý gian, chàng phải chịu những lời buộc tội nặng nề của tòa án tôn giáo, một nơi hoàn toàn xa lạ với tình yêu và chắc chắn sẽ thẳng tay trừng trị nếu phút chót chàng không nghĩ lại mà từ bỏ người nữ nô lệ, về sống trong vòng tay giọng nữ trầm khao khát kia, người chỉ cần nghe giọng hát cũng đủ thấy xứng đáng được hưởng hạnh phúc bên chàng. Amneris cố hết sức thuyết phục giọng nam cao mượt mà uyển chuyển nhưng mù quáng và không còn thiết tha với cuộc sống, chỉ một mực nhắc đi nhắc lại có mấy câu *"Tôi không thể"* và *"Vô ích!"* Nàng tuyệt vọng cầu xin chàng công khai chối bỏ cô gái nô lệ kia để cứu lấy mạng sống của chính mình. *"Tôi không thể!"* - *"Hãy nghĩ lại một lần nữa, từ bỏ cô ta đi!"* - *"Vô ích!"* Sự mù quáng trong quyết tâm chịu chết và sự đau đớn vì tình yêu hòa quyện vào nhau thành một khúc song ca nồng nàn thống thiết, đẹp tuyệt vời, nhưng không một tia hy vọng. Rồi chỉ còn tiếng kêu đau đớn tuyệt vọng của Amneris đệm vào những khúc đối đáp ghê rợn theo nghi lễ của tòa án tôn giáo âm u vọng lên từ bên dưới, chàng Radames bất hạnh hoàn toàn không lên tiếng nữa.

"*Radames, Radames*", vị giáo sĩ trưởng cất giọng hách dịch và khắc nghiệt vạch trần tội lỗi của kẻ phản bội.

https://thuviensach.vn

*"Tự biện hộ đi!"* Dàn đồng ca các giáo sĩ yêu cầu.

Vị giáo sĩ trưởng lưu ý mọi người rằng chàng im lặng không biện hộ, và tất cả đồng thanh tuyên bố chàng có tội.

*"Radames, Radames!"* Vị giáo sĩ trưởng lại hát. *"Ngươi đã trốn khỏi trại trước trận đánh."*

*"Tự biện hộ đi!"* Tiếng dàn đồng ca. *"Xem kìa, y làm thinh"*, người chủ tọa phiên tòa đã có định kiến từ đầu đắc thắng thông báo lần thứ hai, và cả lần này tất cả các quan tòa lại đồng thanh buộc tội: *"Phản bội!"*

*"Radames, Radames!"* Giọng luận tội không khoan nhượng vang lên lần thứ ba. *"Ngươi đã nuốt lời thề với Tổ quốc, với nhà vua và để mất danh dự."* - *"Tự biện hộ đi!"* Một lần nữa dàn đồng ca lại rống lên. Và: *"Phản bội!"* Đám giáo sĩ đưa ra kết luận tối hậu chết người, sau khi biết chắc Radames không chịu hé răng. Thế là cái điều không thể tránh khỏi phải xảy ra, dàn đồng ca giọng đều tăm tắp tuyên án kẻ có tội: số phận chàng đã được định đoạt, chàng phải chết cái chết dành cho kẻ đào ngũ và sẽ bị chôn sống dưới chân đền thờ nữ thần Isis.

Sự phẫn uất của Amneris trước bản án tàn nhẫn của đám giáo sĩ người nghe phải tự hình dung bằng trí tưởng tượng của mình, vì tới đây là hết đĩa nhạc. Hans Castorp đổi đĩa chỉ bằng mấy động tác thành thục lẹ làng không tiếng động, mắt nhìn xuống. Và khi chàng về chỗ ngồi nghe tiếp thì vở kịch đã tới cảnh kết: khúc song ca cuối cùng của Radames và Aida, cất lên từ dưới đáy ngôi mộ chung của họ, trong khi phía trên đám giáo sĩ tàn bạo giả nhân giả nghĩa làm lễ tế thần, tay xòe ra, miệng lâm râm tụng niệm... *"Tu - in questa tomba?"*[485] Giọng hát mê hồn của Radames thảng thốt vang lên, ngọt ngào mà đầy dũng mãnh, vừa kinh hoàng vừa mừng rỡ... Phải, nàng đã tìm đến với chàng, nàng, người chàng yêu dấu, vì người ấy mà chàng không màng cả danh dự lẫn cuộc sống, nàng đã đến đợi chàng ở đây, để bị giam giữ cùng chàng, để được chết bên chàng, và khúc hát của hai người, chốc chốc lại bị ngắt quãng bởi tiếng tụng kinh phía trên vọng xuống, những điều họ trao đổi với nhau hay hòa hợp cùng nhau - khúc hát ấy thấm vào tận đáy sâu tâm hồn người nghe cô đơn trong đêm vắng, cả vì tình huống tuyệt vọng lẫn nghệ thuật thể hiện tuyệt vời của họ. Họ hát về bầu trời, nhưng chính bản

https://thuviensach.vn

thân họ đang bay bổng trên trời, và lời ca của họ là tiếng hát thiên thần. Nét giai điệu của bài ca kết hợp giọng Radames và giọng Aida, lúc đơn lẻ, lúc đồng thanh, quấn quít vào nhau, bình dị mà có hồn, đi từ âm chủ đến âm át, vượt xa khỏi âm chính, lên nửa nốt trước quãng tám rồi quay trở về nốt thứ năm - người nghe cảm tưởng như đây là giai điệu đẹp nhất, say đắm nhất đôi tai chàng được biết từ trước tới nay. Nhưng có lẽ chàng đã không ái mộ bản nhạc đến thế, nếu nội dung câu chuyện không dọn đường cho tâm trí chàng đón nhận vẻ đẹp ngọt ngào say đắm của lời ca. Đẹp làm sao, vì Aida đã tìm đến với tử tù Radames, để vĩnh viễn chia sẻ số phận bị chôn vùi cùng chàng! Kẻ bị kết án phản đối, không phải là không có lý, sự hy sinh một cuộc đời tươi trẻ nhường ấy, nhưng tiếng kêu kinh hoàng đầy âu yếm của chàng *"No, no! Troppo sei bella!"*[486] cũng là niềm hân hoan tột đỉnh khi cuối cùng được hội ngộ với nàng, người chàng tưởng sẽ không bao giờ còn gặp lại. Hans Castorp chẳng cần nhiều trí tưởng tượng lắm cũng có thể hình dung ra niềm hạnh phúc, sự biết ơn của Radames lúc này. Nhưng điều cuối cùng chàng cảm nhận, hiểu thấu và tận hưởng trong khi ngồi khoanh tay trước bụng nhìn vào bức mành mành nhỏ màu đen, từ các kẽ hở của nó nở rộ những gì tinh túy nhất trong cuộc sống, đó là thắng lợi của lý tưởng âm nhạc, nghệ thuật, của tâm hồn con người, là cái đẹp cao quý không thể bác bỏ mà nó ban cho hiện thực hung tàn. Hãy thử hình dung ra trước mắt thực tế trần trụi ở cảnh này! Hai con người bị chôn sống, buồng phổi ngập tràn thán khí dưới mồ, cùng nhau - hoặc kinh khủng hơn, người nọ sau người kia - bị cơn đói hành hạ cho đến chết, rồi sau đó quá trình phân hủy sẽ làm công việc không thể tả bằng lời của nó, cho đến khi chỉ còn lại hai bộ xương nằm dưới mái vòm hầm mộ này, hai vật vô tri vô giác mà đối với chúng nằm đây một mình hay có đôi cũng chẳng còn ý nghĩa gì. Đó là khía cạnh thực tế khách quan, chỉ đúng cho riêng mình nó chứ hoàn toàn không được trái tim lý tưởng đếm xỉa tới và bị tinh thần và vẻ đẹp của âm nhạc đắc thắng đẩy lui vào bóng tối. Đối với tâm hồn bay bổng của Radames và Aida cái thực tế trần trụi sắp xảy ra ấy không hề tồn tại. Giọng họ đồng thanh vút lên trên đầu quãng tám, đầy mãn nguyện, vững tin vòm trời sẽ mở ra tỏa ánh sáng vĩnh hằng lên niềm ao ước của họ. Sức mạnh an ủi của cảnh tượng cứu rỗi này như liều thuốc xoa

https://thuviensach.vn

dịu tâm hồn đau đớn của người nghe và là một nguyên nhân không nhỏ khiến bản nhạc trở thành một trong những tiết mục yêu thích nhất của chàng.

Để bình tâm lại sau những thăng trầm về tình cảm của bản nhạc vừa rồi chàng thường chọn khúc nhạc thứ hai, ngắn thôi, nhưng cô đọng rất nhiều phép màu - một bản nhạc có nội dung hiền hòa hơn bản thứ nhất, một bản nhạc đồng quê, nhưng là cảnh đồng quê được sắp đặt tinh vi, được phác họa và tạo hình theo nguyên tắc dè dặt đan xen của nghệ thuật hiện đại. Đó là một bản giao hưởng không lời[487], một khúc dạo đầu xuất xứ từ Pháp, được chơi bởi một dàn nhạc tương đối nhỏ so với quan niệm đương đại, nhưng không thiếu kỹ thuật âm thanh tối tân nào và được dàn dựng rất thông minh để dẫn dắt người nghe thả hồn vào cõi mộng.

Và đây là giấc mơ của Hans Castorp: Chàng nằm thảnh thơi trên một thảm cỏ xanh rờn dệt đầy hoa cúc sao rực rỡ muôn màu trong nắng, đầu gối lên một mô đất nhỏ, một chân hơi co, chân kia vắt lên trên - và cặp chân vắt chữ ngũ của chàng là một cặp chân dê. Những ngón tay chàng hờ hững bấm trên một ống sáo gỗ, thổi cho một mình mình nghe, vì chàng tuyệt đối cô đơn trên bãi cỏ. Chàng nâng lên sát môi nhạc cụ của mình - đó là một cây kèn clarinet hay một ống tiêu - và dụ cho nó nhả ra những âm thanh trong vắt thanh bình, nốt này nối đuôi nốt kia, dìu dặt khoan thai, làm thành một chuỗi hoàn hảo bay lên vòm trời xanh thẳm, bên dưới lác đác những cây bạch dương hay cây tần bì đứng đơn độc, ngọn cây nhẹ rung trong gió, tán lá mịn màng bóng nhẫy dưới ánh mặt trời. Nhưng tiếng tiêu thanh bình vô tư lự của chàng chẳng phải là tiếng động duy nhất trong cô độc. Côn trùng rỉ rả trong không khí ấm nồng trên ngọn cỏ, bản thân những tia nắng, làn gió, ngọn cây khẽ lay, vòm lá ánh lên lấp loáng - cả mùa hạ nhẹ nhàng xao động xung quanh như một hòa âm khiến cho tiếng tiêu mộc mạc của chàng luôn thay đổi và mang một nét hài hòa đáng ngạc nhiên. Dàn nhạc đệm cũng có lúc lắng xuống hay ngừng bặt, nhưng Hans chân dê vẫn tiếp tục thổi và bằng tiếng tiêu hồn nhiên đơn điệu của mình chàng dụ dỗ những sắc màu kỳ diệu và chọn lọc nhất của thế giới âm thanh - và sau một quãng nghỉ bản giao hưởng thiên nhiên lại ngọt ngào dâng cao, có sự tham gia ngày càng nhiều

https://thuviensach.vn

các nhạc cụ mới, dồn dập nối đuôi nhau cho đến khi hòa chung thành một âm điệu du dương chỉ tồn tại trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng niềm khoái cảm viên mãn nó mang lại thì chứa trong mình cả cõi vĩnh hằng. Vị thần chân dê trẻ tuổi rất hạnh phúc trên thảm cỏ mùa hạ của mình. Ở đây không có "tự biện hộ đi", không cần trách nhiệm, không ai bị lôi ra trước tòa án tôn giáo vì y bỏ quên danh dự và rời nhiệm sở. Ở đây ngự trị đích thân sự quên lãng, trạng thái tĩnh lặng đầy sung sướng, sự hồn nhiên vô tội không có thời gian. Đó là sự buông thả với lương tâm trong sạch, là lời ca tụng thái độ khước từ cuộc sống hành động của xã hội phương Tây, và sự an ủi tinh thần toát lên từ đó khiến người thưởng nhạc đêm khuya đánh giá đĩa nhạc này cao hơn nhiều đĩa khác.

Còn một đĩa thứ ba[488]... Đúng ra đó lại là nhiều đĩa hợp thành một bộ, ba hay bốn đĩa nối tiếp nhau, vì riêng bản *aria* giọng nam cao trong đó đã chiếm trọn phân nửa số rãnh trên một mặt đĩa. Lại một bản nhạc Pháp, trích từ một vở opera rất quen thuộc đối với Hans Castorp, chàng đã được nghe và xem vở này nhiều lần trong nhà hát và thậm chí một lần - trong một cuộc đối thoại mang tính quyết định - còn mượn nội dung của nó để bóng gió ám chỉ một điều... Đó là một cảnh trong màn hai của vở nhạc kịch, tại một quán rượu Tây Ban Nha tồi tàn trang trí bằng những tấm khăn căng quanh tường theo kiểu phương Đông, một gian hầm rộng rãi nhưng xập xệ. Người ta nghe thấy giọng nói ấm áp của Carmen, hơi khàn nhưng mộc mạc và rất có duyên, nàng ngỏ ý muốn biểu diễn một vũ khúc phục vụ chàng hạ sĩ, và tiếng gõ phách nổi lên giòn tan. Nhưng cùng lúc ấy vẳng tới từ xa tiếng kèn trumpet lặp lại vài lần hiệu lệnh thu quân làm chàng lính trẻ nhổm phắt dậy. *"Khoan! Gượm đã!"* Chàng kêu lên và dỏng tai nghe ngóng như một con chiến mã. *"Tại sao?"* Carmen hỏi và muốn biết chuyện gì xảy ra. *"Nàng không nghe thấy à?"* Chàng kêu lên, kinh ngạc vì nàng không biết hiệu lệnh này. Đó là tiếng kèn thu quân, báo giờ trở về doanh trại. *"Đã tới lúc ta phải trở về"*, chàng hát. Nhưng cô gái Di gan không hiểu, hay đúng hơn là không muốn hiểu. Càng tốt, cô ta bảo, nửa ngu ngốc nửa hỗn xược, đã vậy thì cô ta không cần phải gõ phách và có thể nhảy theo tiếng nhạc trời cho này: la la la la! - Chàng cuống cả lên. Chàng nuốt xuống nỗi thất vọng để cố gắng giải

https://thuviensach.vn

thích cho nàng tình thế của chàng, rằng không có tình yêu nào trên thế gian được phép đặt lên trên hiệu lệnh này. Sao nàng lại có thể không hiểu một điều cơ bản và hiển nhiên đến thế! *"Ta phải đi, phải về doanh trại, theo lệnh tập hợp!"* Chàng kêu lên, hoang mang vì sự thiếu hiểu biết của nàng, nó làm trái tim vốn đã trĩu nặng của chàng như bị đè thêm một gánh nặng gấp đôi. Nhưng hãy nghe xem Carmen nói gì! Nàng nổi giận đùng đùng, nàng tỏ ra phẫn uất đến tận đáy sâu linh hồn, giọng nàng đúng là giọng một kẻ đang yêu bị xúc phạm và phản bội - hay là nàng làm ra vẻ như vậy. *"Về doanh trại? Tập hợp?"* Thế còn trái tim nàng? Trái tim trung hậu nhạy cảm của nàng, trong phút xiêu lòng - đúng thế, nàng thú nhận rằng mình đã xiêu lòng - sẵn sàng mua vui cho chàng bằng điệu vũ bài ca? *"Tò tí te!"* Nàng nhạo báng khum tay trên miệng nhại tiếng kèn thu quân. *"Tò tí te!"* Điều đó vượt quá sức chịu đựng của chàng. Chàng ngốc nhảy dựng lên và muốn bỏ đi ngay lập tức. Được lắm, cứ đi đi! Này là mũ, là gươm, là áo choàng của chàng! Đi đi, đi nhanh lên, chạy về doanh trại của chàng đi! - Chàng xuống giọng cầu xin lòng trắc ẩn của nàng. Nhưng nàng vẫn tiếp tục nhạo báng chàng bằng những lời sắc hơn dao, làm bộ nhái theo cử chỉ bồn chồn của chàng, khi nghe tiếng kèn hiệu triệu là lập tức đánh mất nốt chút trí khôn ít ỏi. Tò tí te, về tập hợp! Lạy trời, chàng về muộn mất thôi! Đi đi nào, đi theo tiếng kèn gọi về tập hợp, ba chân bốn cẳng chạy như điên, đúng vào lúc nàng, Carmen, muốn nhảy một điệu vũ phục vụ chàng! Đấy, tình yêu chàng dành cho nàng là như thế đấy!

Đau đớn quá! Nàng không hiểu. Người đàn bà, cô gái Di gan không hiểu và không muốn hiểu. Nàng không muốn, vì đã rõ mười mươi: trong cơn giận dữ, trong những lời nhạo báng của nàng có cái gì đó vượt lên trên tình huống này và cá nhân nàng. Đó là một sự hằn học, một mối thù thâm căn cố đế chống lại cái nguyên tắc thể hiện qua tiếng kèn hiệu Pháp - hay tiếng tù và Tây Ban Nha - gọi chàng lính trẻ đang yêu, mà chiến thắng nó là tham vọng cao nhất từ thuở khai thiên lập địa, là bản năng đàn bà, lớn hơn mọi mong muốn cá nhân của nàng. Để đạt được điều đó nàng có một vũ khí rất đơn giản: nàng bảo rằng, nếu chàng đi tức là chàng không yêu nàng; và đó chính là điều chàng José trong cái hộp màu nhiệm không thể chịu đựng nổi.

https://thuviensach.vn

Chàng van xin nàng cho mình được phân trần. Nàng không muốn nghe. Chàng bắt nàng phải nghe - khoảnh khắc nghiêm trọng căng như dây đàn. Dàn nhạc nhả ra những âm thanh đe dọa, một giai điệu đen tối khốc liệt mà Hans Castorp biết sẽ rền vang khắp nhà hát, đạt đến cao trào của vở kịch, và đó cũng là đoạn dẫn nhập sang khúc *aria* của chàng lính trẻ ghi trên một đĩa khác mà bây giờ đã đến lúc thay vào.

*"Ẩn sâu trong trái tim này"* - José cất lên tiếng hát đẹp tuyệt trần. Hans Castorp cũng hay lựa riêng bài này để nghe, không theo thứ tự các đĩa nhạc của bản opera, và lần nào nó cũng mang lại cho chàng những rung động sâu sắc nhất. Về mặt nội dung bài *aria* này không có gì đặc biệt, nhưng cách thể hiện tha thiết và truyền cảm vô cùng. Chàng lính trẻ hát về bông hoa Carmen ném cho chàng trong lần gặp gỡ đầu tiên, bông hoa chàng đã giữ gìn như báu vật quý nhất đời mình khi phải ngồi trong ngục tối vì tình yêu đối với nàng. Chàng nghẹn ngào thú nhận rằng có lúc chàng đã cay đắng nguyền rủa số phận xui khiến mắt chàng nhìn thấy Carmen. Nhưng liền ngay đó lòng chàng lại ngập tràn hối hận và chàng quỳ xuống xin Chúa rủ lòng thương cho mình được gặp lại nàng. *"Kìa trông"* - cái từ "kìa" ngân lên cao vút, cùng một cung bậc như nốt nhạc trước đó chàng đã mở đầu với câu *"Ôi, cô gái yêu quý"*, và toàn thể nhạc cụ của dàn nhạc đệm tấu lên những âm thanh màu nhiệm, vẽ ra tất cả nỗi đau đớn, khát khao, trìu mến và niềm tuyệt vọng ngọt ngào của chàng lính trẻ - kìa trông nàng đứng trước mặt chàng, với sắc đẹp lộng lẫy tai ương, và chàng bất giác cảm nhận rõ ràng một điều, đó là chàng đã *"phải lòng"* nàng ("phải lòng" được hát bằng một nốt hoa mỹ nhấn ở âm đầu), chàng đã vĩnh viễn trở thành nô lệ của nàng. *"Ôi, nàng là nguồn vui, là hạnh phúc của ta!"* Chàng tuyệt vọng láy đi láy lại và dàn nhạc phụ họa theo bằng một giai điệu nức nở, bắt đầu từ một âm chủ nâng lên hai nốt rồi từ đó da diết chuyển về quãng năm. *"Trái tim ta thuộc về nàng"*, chàng cất giọng thề bồi một cách dư thừa, mặc dù hết sức dịu dàng âu yếm, và trong lúc ấy dàn nhạc từ âm chủ vượt lên đến nốt thứ sáu để chàng bắt vào: *"Và mãi mãi muôn đời ta thuộc về nàng!"* Chàng xuống giọng sâu hẳn mười nốt, bàng hoàng thú nhận: *"Carmen, ta đã yêu em!"* Và để câu hát lắng xuống trong một đoạn ngân dài biến đổi hài hòa,

https://thuviensach.vn

giãn ra đau đớn trước khi tiếng "em" trở về âm đầu để kết thúc trong hợp âm chủ.

"Ôi!" Hans Castorp thở ra một hơi dài buồn bã và biết ơn rồi đặt nốt cái đĩa cuối cùng vào máy, đoạn đám buôn lậu chúc mừng chàng lính trẻ José, vì cuộc đụng độ với viên sĩ quan chỉ huy đã cắt đứt đường về đơn vị của chàng, chàng chỉ còn cách đào ngũ như trước đây Carmen đã yêu cầu và chàng đã kinh hoàng từ chối.

*"Ô, hãy theo chúng ta vào miền núi đá hoang dại, nhưng nơi đó thổi làn gió trong lành..."*

Họ đồng thanh hát - người ta có thể hiểu rõ từng lời.

*"Thế gian rộng mở - không còn gánh lo âu; Tổ quốc vô cùng không biên giới!*

*Chỉ có ý chí mạnh hơn tất cả*

*Tiến lên, hạnh phúc tuyệt vời*

*Tự do mỉm cười! Tự do đang mỉm cười cùng ta!"*

"Ôi", chàng thở dài lần nữa, rồi chuyển sang đĩa nhạc thứ tư, một bản nhạc rất nhiều tình thương mến và những điều tốt đẹp.

Đó lại là một bản nhạc Pháp, nhưng điều này không phải là lỗi của chúng tôi, cũng như chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính cách quân sự nổi bật trong đó. Đây là một tiết mục xen giữa hai màn, một bài đơn ca, *Lời cầu nguyện* trong vở opera *Faust*[489] của Gounod[490]. Một người xuất hiện, một người chinh phục được cảm tình nồng ấm nhất của nhân vật chính của chúng ta, tên chàng là Valentin, nhưng trong thâm tâm Hans Castorp thầm gọi chàng bằng một cái tên khác, một cái tên thân thiết và buồn hơn nhiều, người mang tên ấy chàng thấy rất giống người đang cất tiếng hát, mặc dù dĩ nhiên người trong cái hộp có giọng hát hay hơn hẳn. Đó là một giọng nam trung ấm áp đầy sức mạnh, và bài ca của chàng gồm có ba phần: đoạn đầu và đoạn cuối giống nhau ở tính chất mộ đạo, chúng gần như mang phong cách thánh ca Tin Lành; đoạn giữa đầy khí thế và tinh thần chiến đấu, thậm chí liều lĩnh, nhưng vẫn rất sùng kính; và tư tưởng chủ đạo từ đầu đến cuối là kỷ luật quân sự theo kiểu Pháp. Người vô hình hát:

*"Giờ đây tôi sắp rời xa*

https://thuviensach.vn

*Quê hương yêu dấu hiền hòa...”*

Trong tình cảnh ấy chàng gửi lời cầu nguyện lên thượng đế cai quản bầu trời, gửi gắm người em gái yêu dấu vào bàn tay che chở của Chúa trong lúc chàng vắng mặt. Chàng lên đường tòng quân, bài hát chuyển sang nhịp nhanh, dồn dập, sống động. Quẳng hết buồn lo, chàng, người hát vô hình, chỉ còn một mong muốn là ra chiến trường, đến nơi trận đánh ác liệt nhất, nơi nhiều hiểm nguy đe dọa nhất, chàng muốn xông lên mặt đối mặt với quân thù, táo bạo, ngoan đạo và xả thân theo kiểu Pháp. Nhưng nếu như Chúa gọi chàng về trời, chàng hát, thì xin Người ngự trị trên cao ban phúc xuống và che chở cho “em”. “Em” ở đây có nghĩa là cô em gái của người hát; mặc dù vậy Hans Castorp vẫn xúc động tận đáy lòng, và cảm xúc của chàng không hề giảm sút cho đến khi người lính can trường trong cái hộp kết thúc bài hát trong những nốt hợp âm thánh ca trầm hùng:

*“Ôi Thượng đế trên cao, hãy nghe lời cầu nguyện của tôi Che chở cho em Margarethe bé bỏng lẻ loi!”*

Đĩa nhạc chấm dứt ở đây. Chúng tôi cho rằng nên có mấy lời giới thiệu bản nhạc này, vì Hans Castorp rất quyến luyến nó, thêm vào đó còn có một lý do khác nữa, vì nó sẽ đóng một vai trò nhất định trong một tình huống hết sức lạ lùng mà chúng tôi sẽ nhắc đến ở phần sau. Giờ thì chúng tôi xin chuyển sang đĩa nhạc thứ năm đồng thời là đĩa cuối cùng trong những tiết mục ưa thích của Hans Castorp - lần này không phải nhạc Pháp mà là một bản nhạc mẫu mực của Đức, cũng không phải nhạc opera, mà là một bài ca, một trong những bài hát thuộc về kho tàng văn hóa dân gian đồng thời cũng là một tác phẩm nghệ thuật bậc thầy, và chính nhờ vào kết hợp ấy mà bản nhạc có một dấu ấn tinh thần đặc biệt vượt ra ngoài biên giới quốc gia. Nhưng tại sao phải vòng vo lâu thế? Đó chính là tác phẩm *Cây đoạn* của Schubert, không gì khác hơn bài dân ca quen thuộc *Bên giếng nước trước cổng thành*[491].

Bài hát được trình bày với tiếng đàn dương cầm phụ họa, bởi một giọng nam cao tinh tế và rất truyền cảm. Ca sĩ đã thành công trong việc diễn đạt tác phẩm tưởng như đơn giản nhưng đích thực là một kiệt tác này một cách rất thông minh, đầy cảm xúc nghệ thuật và nắn nót trong ca từ. Chúng ta ai

https://thuviensach.vn

cũng biết rằng bài ca tuyệt diệu ấy có sự khác biệt đáng kể giữa lối hát dân gian hồn nhiên ngây thơ và cách thể hiện chuyên nghiệp với kỹ thuật thanh nhạc trau chuốt. Trong dân gian bản nhạc được đơn giản hóa và được hát từ đầu đến cuối tất cả các đoạn chỉ theo một giai điệu chính không thay đổi, trong khi ở nguyên bản nghệ thuật sang đến đoạn thứ hai trong ba đoạn thơ mỗi đoạn tám dòng giai điệu chuyển thành gam thứ, sau đó tạo ra hiệu ứng đẹp tuyệt vời khi quay trở về gam trưởng ở dòng thứ năm, rồi đẩy kịch tính lên đến cao trào ở đoạn *"gió lạnh"* tiếp theo và hình ảnh giải thoát của chiếc mũ bị cuốn bay khỏi đầu, cuối cùng trở lại nhịp điệu cũ ở bốn vần thơ cuối đoạn ba và lặp lại một lần nữa để kết thúc bài hát. Đúng ra có ba bước ngoặt chính trong giai điệu bài hát, trong cách biến tấu ở nửa cuối mỗi đoạn, và lần thứ ba là ở điệp khúc khi lặp lại nửa sau khổ thơ cuối *"Một vài giờ đã trôi qua"*. Sự biến đổi màu nhiệm này, mà chúng tôi không thể dùng lời diễn tả gần hơn, nằm ở những đoạn câu *"Đôi lời yêu đương nồng cháy"*, *"Như lời nhắn gọi bảo ban"*, *"Tôi đã xa rời chốn nọ"* lần nào cũng được ca sĩ thể hiện hết sức thành công với giọng hát trong vắt ấm áp, với kỹ thuật lấy hơi thông minh như một tiếng nức nở ôn hòa trước vẻ đẹp của cảm xúc, khiến người nghe thấy trái tim mình như bị một sức mạnh nào bóp nghẹt, nhất là vì ca sĩ biết cách tăng cường hiệu quả bằng những nốt cao giọng kim da diết ở các dòng *"Tôi luôn tìm về nơi ấy"*, *"Ở đây bạn được bình an"*. Nhưng khi lặp lại câu thơ cuối, câu *"Bạn sẽ bình an nơi đó!"*, tiếng "sẽ" lần đầu ca sĩ cất cao giọng khát khao bằng sức mạnh cả lồng ngực, chỉ đến lần thứ hai ông ta mới chuyển giọng kim thanh như tiếng sáo.

Đó là bài hát và cách thể hiện nó. Chúng tôi có thể tự hào là đã thành công trong việc giúp độc giả có một sự cảm thông tương đối với niềm say mê Hans Castorp dành cho những bản nhạc trước, bốn tiết mục chọn lọc đầu tiên trong các buổi hòa nhạc đêm khuya của chàng. Nhưng giải thích làm sao để quý vị hiểu bản nhạc cuối, bài hát cũ xì về 'cây đoạn' có ý nghĩa như thế nào đối với chàng, đó quả là một việc làm không đơn giản đòi hỏi sự thận trọng tối cao về ngôn từ, nếu không muốn lợi bất cập hại.

Chúng tôi muốn thử giải thích thế này: một đối tượng tinh thần, tức là một đối tượng có ý nghĩa, chỉ "có ý nghĩa" một khi nó vượt lên trên chính mình

https://thuviensach.vn

để trở thành đại diện tiêu biểu của một hoạt động tinh thần chung, của cả một thế giới quan điểm và tình cảm được phản ảnh không nhiều thì ít trong nó, và bằng vào cách ấy người ta có thể đo lường mức độ "có ý nghĩa" của nó. Và tình yêu dành cho một đối tượng như thế bản thân nó cũng "có ý nghĩa". Tình yêu ấy tiết lộ đôi điều về chủ nhân của nó và thể hiện tính chất mối quan hệ của người này với khái niệm chung kia, một thế giới được biểu tượng hóa trong đối tượng yêu mến của người ấy và được yêu mến cùng với đối tượng kia, có ý thức hay là vô ý thức mặc lòng.

Liệu có thể tin rằng nhân vật chính không có gì đặc biệt của chúng ta sau bấy nhiêu năm nâng cao trình độ theo nguyên tắc sư phạm-đóng kín đã có một đời sống tinh thần đủ sâu để ý thức được sự "có ý nghĩa" của tình yêu của chàng và đối tượng của nó? Chúng tôi tin rằng chàng biết điều đó. Bài hát ấy đối với chàng đáng quý, đối với chàng là cả một thế giới, một thế giới mà chàng hẳn cũng yêu quý, nếu không chàng đã chẳng say mê biểu tượng của nó đến thế. Chúng tôi biết mình nói gì khi bổ sung thêm - có lẽ hơi tối nghĩa - rằng, số phận chàng có thể đã rẽ theo đường khác, nếu tinh thần chàng không sẵn sàng tiếp thu ở mức độ cao như vậy những kích thích thuộc lĩnh vực tình cảm, thuộc về tinh thần nói chung, được bài hát thể hiện một cách vừa sâu sắc vừa bí ẩn như vậy. Nhưng bản thân số phận chàng cũng mang theo những sự nâng cấp, những cuộc phiêu lưu, những nhận thức, làm nổi lên những vấn đề "cai trị", khiến chàng có thái độ phê bình một cách bản năng cái thế giới kia và biểu tượng rất xứng đáng của nó, đối tượng tình yêu của chàng; những điều đó làm cho tình yêu của chàng trưởng thành lên và đồng thời đẩy chàng vào chỗ đặt vấn đề nghi vấn tất cả ba thứ ấy.

Chỉ người nào hoàn toàn không hiểu gì về tình yêu mới sợ rằng nghi vấn làm tổn hại tình yêu. Ngược lại là đằng khác, nó làm tăng hương vị tình yêu. Chính nó mang đến cho tình yêu những gai nhọn đam mê, khiến cho người ta có thể bảo rằng đam mê chính là tình yêu ngờ vực. Nhưng vậy thì lương tâm và trách nhiệm "cai trị" của Hans Castorp ngờ vực điều gì ở sự chính đáng trong tình yêu của chàng đối với bài hát tuyệt diệu kia và thế giới được nó đại diện? Ẩn đằng sau bài hát ấy là thế giới nào, mà linh cảm của chàng tin rằng đó là thế giới của tình yêu cấm kỵ?

https://thuviensach.vn

Đó là cái chết.

Nhưng thế thì điên rồ quá! Một bài hát tuyệt vời như thế! Một kiệt tác, sinh ra từ chiều sâu thâm trầm và thần thánh của tâm hồn dân tộc; tài sản quý giá nhất, mẫu mực của tình cảm chân thành, hiện thân của tất cả những gì nên thơ trong cuộc sống! Thật là một sự vu khống độc ác!

Được rồi, phải lắm, đúng là giọng chính nhân quân tử. Nhưng nói gì thì nói, cái chết vẫn ẩn hiện đằng sau tác phẩm tuyệt mỹ này. Bài hát có một mối quan hệ với cái chết, người ta có thể yêu mến nó, nhưng không thể không tìm cách lý giải yếu tố cấm đoán của tình yêu ấy bằng linh cảm và hoạt động 'cai trị' của mình. Có thể từ đầu, về bản chất nó không cảm tình với cái chết, mà mang đậm tính dân gian và gần gũi với cuộc sống; nhưng mối thiện cảm tinh thần hướng về nó là mối thiện cảm với cái chết - tính mộ đạo, vẻ đẹp đằm thắm của đoạn đầu dĩ nhiên không nên và không thể chối cãi; nhưng trong những đoạn tiếp theo đầy rẫy sản phẩm của bóng đêm.

Chàng nói cái gì vậy! Lẽ ra chàng không nên để cho mình bị nhồi sọ như thế. Sản phẩm của bóng đêm. Những tư tưởng tối tăm. Những tư tưởng đao phủ thù địch với nhân loại, khoác áo chùng Tây Ban Nha đen ngòm với cái cổ hồ bột xếp cao như cái đĩa và với dục vọng thay vì tình yêu - như là sản phẩm của lòng mộ đạo ngoan ngoãn.

Thật lòng mà nói ông văn sĩ Settembrini không phải là người chàng tin tưởng tuyệt đối và nhất nhất nghe theo, nhưng giờ đây chàng nhớ đến bài học[492] mà ngày xưa, lâu lắm rồi, từ đầu con đường nâng cao học vấn của chàng, vị tôn sư khai sáng đã trút xuống đầu chàng, chê trách sự "cảm thông" tinh thần đối với những thời kỳ nhất định, và chàng cho rằng có lẽ cũng nên thận trọng áp dụng những lời giáo huấn ấy vào trường hợp này và đối tượng say mê của mình. Ông Settembrini gọi sự cảm thông ấy là "bệnh hoạn" - bản thân quan điểm, tinh thần thời đại thu hút sự cảm thông nọ có thể là "bệnh hoạn" dưới con mắt sư phạm của ông ta. Nhưng rồi sao nữa! Bài ca yêu dấu gợi nhớ quê hương của Hans Castorp, thế giới tinh thần trong đó nó ngụp lặn, và lòng yêu mến dành cho thế giới ấy mà là "bệnh hoạn"? Không đời nào! Đó là những tình cảm ấm áp và lành mạnh nhất thế gian. Có điều nó là một trái cây chín mọng ngọt ngào trong khoảnh khắc hoặc không

https://thuviensach.vn

lâu sau đó, nhưng đã mang trong mình mầm mống thối rữa và hủy hoại; nếu được thưởng thức đúng lúc nó sẽ là nguồn hưng phấn tuyệt vời của tâm hồn, nhưng chỉ giây lát sau nó đã có thể phát tán bệnh tật và chết chóc cho con người. Đó là hoa trái của sự sống, sinh ra từ cái chết và mang trong mình cái chết. Đó là một phép màu của linh hồn, có lẽ là điều màu nhiệm nhất đối mặt với sắc đẹp vô lương tâm và đồng thời được nó ban phước lành, nhưng luôn phải chịu cái nhìn nghi ngại không phải không có cơ sở trong con mắt đầy tinh thần trách nhiệm 'cai trị' và tình yêu cuộc sống, tình yêu dành cho thân thể, và là đối tượng của nỗ lực chiến thắng bản thân theo phán xét tối hậu của tòa án lương tâm.

Đúng thế, chiến thắng bản thân, đó có lẽ là điều cốt yếu phải vượt qua của tình yêu này - cái phép màu của linh hồn với những hậu quả đen tối! Những ý nghĩ hoặc nửa ý nghĩ nửa linh cảm sôi sục trào dâng trong Hans Castorp những lúc chàng ngồi cô đơn trong đêm trước cái quan tài âm nhạc đỏm dáng của mình - chúng cuồn cuộn dâng lên cao hơn cả trí tuệ chàng, đó là những ý nghĩ được nâng cấp theo nguyên tắc giả kim thuật. Ôi, sức mạnh của cái phép màu linh hồn ấy mới ghê gớm làm sao! Tất cả chúng ta đều là con của nó, và chúng ta có thể tạo dựng lên những kỳ quan trên trái đất, để phục vụ nó. Người ta không cần phải là thiên tài, chỉ cần có tài năng như tác giả bài hát *Cây đoạn*, để có thể trong vai trò người nghệ sĩ, pháp sư của linh hồn, nâng bài hát lên tầm vóc khổng lồ và chinh phục toàn thế giới. Người ta có thể tạo dựng những vương quốc trên mặt đất, những vương quốc trần gian, rất đỗi trần gian, rất mộc mạc và chuộng tiến bộ và chẳng hề mắc bệnh nhớ quê hương - ở đó bài hát bị giáng cấp xuống thành âm nhạc đóng hộp trong một cái máy quay đĩa chạy bằng dòng điện. Nhưng đứa con xuất sắc nhất của phép màu linh hồn là đứa con tiêu tan cả cuộc đời trong nỗ lực chiến thắng bản thân, và chết đi trên môi đọng tiếng gọi mới của tình yêu còn chưa thốt nên lời. Thật vinh dự được chết cho nó, bài hát nhiệm màu kia! Nhưng ai chết cho nó thực ra lại không được vinh danh vì sự hy sinh cho nó, mà trở thành anh hùng vì đã chết cho cái mới, cho tiếng gọi mới của tình yêu và tương lai trong trái tim mình...

Đó là tất cả những đĩa hát Hans Castorp yêu thích nhất.

https://thuviensach.vn

# VÔ CÙNG ÁM MUỘI

Các cuộc thuyết trình của Edhin Krokowski trong những năm qua đã rẽ sang một bước ngoặt không ai ngờ. Các nghiên cứu của ông ta trong lĩnh vực mổ xẻ linh hồn và phân tích giấc mơ vẫn mang đậm tính cách hầm ngầm nếu không muốn nói là hầm mộ; nhưng gần đây, qua giai đoạn chuyển tiếp nhẹ nhàng gần như không ai nhận thấy ông ta đã hướng hoạt động chuyên môn của mình vào con đường ma thuật, và những buổi thuyết trình mười bốn ngày một lần trong phòng ăn lớn, tiết mục ăn khách nhất của 'Sơn trang', niềm tự hào của tờ quảng cáo, vẫn diễn ra sau chiếc bàn nhỏ trải khăn tươm tất, với diễn giả mặc lễ phục và đi dép xăng đan, bằng giọng ngoại quốc ề à trước một cử tọa chăm chú ngồi bất động - những bài nói ấy không còn bàn về tình yêu trá hình và chuyển biến có ý thức từ bệnh tật ngược trở lại cảm xúc; giờ đây đối tượng của chúng là những hiện tượng lạ lùng khó hiểu trong lĩnh vực thôi miên và thụy du, là thần giao cách cảm, là giấc mơ hiện thực và năng lực tiên tri, những phép lạ của chứng hysteria, lĩnh vực mở rộng của chân trời triết học, và người nghe bỗng bị đặt trước những vấn đề hóc búa như mối quan hệ giữa vật chất và tâm lý, thậm chí thấy mình phải đối đầu với đích thân câu hỏi về bí mật của sự sống, mà để tiếp cận nó có vẻ như con đường ám muội và bệnh tật lại có nhiều triển vọng hơn con đường sức khỏe...

Chúng tôi kể tất cả những điều này vì cảm thấy mình có trách nhiệm vạch trần sự hồ đồ của những kẻ tung tin rằng bác sĩ Krokowski chỉ chuyển hướng sang lĩnh vực tâm linh để cứu vãn loạt bài nói chuyện chuyên đề đơn điệu chết người của ông ta, tóm lại để thu hút cảm tình của người nghe chứ không phải vì lý do khoa học. Đó là luận điệu của những kẻ ưa chê bai biếm nhẽ nhan nhản khắp nơi. Đúng là trong những buổi thuyết trình ngày thứ hai các ông nhanh nhảu dọn tai nghe hơn bao giờ hết, và cô Levi ngồi lặng càng giống một hình nhân bằng sáp với cơ cấu điều khiển cử động giấu trong

https://thuviensach.vn

ngực. Nhưng những tác động này cũng chính đáng như quá trình phát triển tư duy của nhà chuyên môn, ông ta có quyền viện dẫn không chỉ sự liên tục mà cả tính thiết yếu của nó. Đối tượng nghiên cứu hồi nào tới giờ của ông ta vẫn là lĩnh vực rộng lớn còn nằm trong bóng tối, thế giới linh hồn của con người, cái được gọi là tiềm thức, mặc dù lẽ ra nên gọi nó là siêu thức thì hơn, vì đôi khi ở đó nổi lên một điều vượt xa khả năng nhận thức của mỗi cá nhân và khiến người ta đâm ra nghi ngại, biết đâu chẳng tồn tại những mối liên hệ và ràng buộc bí mật giữa miền tối tăm sâu thẳm nhất của mỗi linh hồn với một linh hồn chung có kiến thức bao trùm tất cả. Tiềm thức, tên gọi đầy đủ là 'ý thức tiềm ẩn', rất nhanh chóng chứng tỏ sự bí ẩn của mình theo nghĩa hẹp của cái từ này và trở thành nguồn sản sinh vô số các hiện tượng không thể lý giải được mà người ta bỏ chung cả vào cái rọ ấy. Nhưng đó chưa phải là tất cả. Ai nhìn thấy nguyên nhân các triệu chứng bệnh lý của cơ thể trong đời sống tinh thần có ý thức với những cảm xúc cao độ bị cấm đoán và đè nén, người đó sẽ nhận ra sức sáng tạo của tâm lý trong lòng vật chất - một sức mạnh mà người ta buộc phải nhìn nhận như là nguồn thứ cấp của các hiện tượng thần bí kia. Là người duy tâm trong bệnh lý, nếu không muốn nói là một người duy tâm mắc bệnh, anh ta sẽ thấy mình ở điểm khởi đầu của dòng tư tưởng tự động theo con đường ngắn nhất đổ về vấn đề cốt lõi của sự tồn tại, đó là câu hỏi về mối quan hệ giữa tinh thần và vật chất. Một người duy vật, con đẻ của triết học trực quan thô thiển, sẽ không bao giờ chấp nhận lời giải thích nào khác ngoài lập luận linh hồn chỉ là sản phẩm lân tinh hóa của vật chất. Trong khi ấy người duy tâm, áp dụng nguyên tắc sáng tạo của bệnh tật, nhanh chóng thiên về quyết định trả lời câu hỏi tiên quyết ấy theo hướng hoàn toàn ngược lại. Có thể bảo rằng đây là một vấn đề không nhỏ hơn đề tài tranh luận xưa như trái đất đã làm tốn biết bao giấy mực: cái gì có trước, con gà hay quả trứng - câu hỏi luẩn quẩn đặc biệt rắc rối vì một thực tế hiển nhiên là không có quả trứng nào không do gà đẻ ra và cũng không có con gà nào không chui ra từ trứng.

Vậy là những vấn đề này được bác sĩ Krokowski mổ xẻ trong các bài thuyết trình gần đây của ông ta. Ông ta đi đến đó bằng con đường hữu cơ, hợp lệ và hợp logic, chúng tôi không tiếc lời nhấn mạnh điều này, và chỉ

https://thuviensach.vn

muốn bổ sung một cách dư thừa rằng ông ta đã khơi dậy đề tài này từ lâu trước khi Ellen Brand xuất hiện trên sân khấu ‘Sơn trang’ và đẩy diễn biến sự việc vào một giai đoạn kinh nghiệm-thử nghiệm đặc biệt.

Ellen Brand là ai? Chúng tôi suýt nữa quên mất là độc giả chưa được biết điều này, trong khi dĩ nhiên cái tên ấy đã rất quen thuộc đối với chúng tôi. Cô ta là ai ư? Thoạt nhìn chẳng có gì đặc biệt, một người bình thường như mọi người. Một cô gái dễ thương mười chín tuổi, thường được gọi một cách thân mật là Elly, tóc vàng nhạt, người Đan Mạch nhưng không phải dân Copenhagen mà đến từ Odense trên đảo Fünen, nơi cha cô ta có một cơ sở sản xuất bơ. Bản thân cô ta đã có kinh nghiệm vài năm đi làm, với tư cách nhân viên một chi nhánh tỉnh lẻ của một ngân hàng thủ đô cô ta đã ngồi trên ghế quay mỏi tay viết lách giữa đống sổ sách dày cộp - và dần dần tăng thân nhiệt. Trường hợp của cô không có gì nghiêm trọng, đúng ra chỉ là một ca có tính chất nghi vấn, mặc dù Elly có tạng người yếu ớt - cô bé rất mảnh mai và rõ ràng bị thiếu máu, nhưng bù lại đặc biệt dễ mến, đến nỗi người ta chỉ muốn đưa tay xoa mái đầu tóc vàng hoe của cô như ông cố vấn cung đình vẫn thường làm mỗi khi hạ cố hỏi han cô trong phòng ăn. Cô bé như tỏa ra làn gió Bắc Âu tươi mát, một bầu không khí trong suốt, ngây thơ và trinh trắng bao bọc lấy cô, đáng yêu như cái nhìn thánh thiện đầy tin cậy từ đôi mắt xanh lơ và giọng nói nhỏ nhẹ thanh thanh, cô nói tiếng Đức chưa được sõi với những lỗi phát âm nho nhỏ, chẳng hạn “iu” thay vì “yêu”. Gương mặt cô không có nét gì đặc biệt. Cái cằm quá ngắn. Cô được xếp vào ngồi cùng bàn với ả Kleefeld, và được ả này lên mặt chị hai dang tay che chở.

Với cô tiểu thư Brand, với Elly, cô gái Đan Mạch nhỏ nhắn tỉnh lẻ đi xe đạp và ngồi văn phòng nhà băng, đã xảy ra những sự kiện lạ thường mà từ cái nhìn thứ nhất và thứ hai vào con người trong sáng như pha lê của cô người ta có nằm mơ cũng không thể ngờ được, những hiện tượng bắt đầu bộc lộ ngay sau khi cô ta đến đây được vài tuần, và việc khám phá bản chất kỳ lạ của chúng được xếp lên thành nhiệm vụ hàng đầu của bác sĩ Krokowski.

Những trò chơi tập thể trong một tối giao lưu đã cung cấp các dấu hiệu đáng kinh ngạc đầu tiên thu hút ngay lập tức sự chú ý của vị chuyên gia tâm

https://thuviensach.vn

lý. Người ta bày ra nhiều trò đố vui, giả dụ đi tìm một đồ vật được giấu trong phòng với sự trợ giúp của tiếng đàn dương cầm: tiếng đàn mạnh lên nếu người đi tìm tiến lại gần chỗ giấu và yếu dần đi nếu người ấy đi ra xa; rồi sau đó người ta chơi trò bắt một người ra đứng đợi trước cửa phòng trong lúc những người khác bàn soạn nhiệm vụ người ấy phải làm, bao gồm việc thực hiện đúng thứ tự những hành động nhất định, ví dụ trao đổi nhẫn của hai người do họ ngầm chỉ định, mời một người ra nhảy bằng cách cúi chào ba lần trước mặt người ấy, lấy một cuốn sách đánh dấu trong thư viện đem đến cho người này người kia, vân vân và vân vân. Có điều đáng lưu ý là những trò chơi loại này hoàn toàn không được phổ biến từ trước ở "Sơn trang". Ai là người đầu têu ra chúng thì về sau không thể xác minh được. Tất nhiên đấy không phải là Elly. Nhưng người ta chỉ bắt đầu chơi những trò này sau khi cô bé đến đây.

Những người tham gia chơi tối hôm ấy gần như đều là những gương mặt quen biết cũ của chúng ta, cả Hans Castorp cũng nằm trong số đó. Họ ra sức chứng tỏ khả năng không nhiều thì ít của mình, cũng có người tỏ ra hoàn toàn không có khiếu. Riêng Elly Brand nổi trội lên một cách khác thường, vượt xa tất cả mọi người, đến mức trở thành không ổn. Người ta vỗ tay rầm rộ và cười tán thưởng khi cô dễ dàng tìm thấy những đồ vật họ đem giấu; nhưng đến khi cô thực hiện đúng một trăm phần trăm các hành vi phức tạp họ quy định thì tiếng reo cười dần dần nhường chỗ cho sự im lặng bối rối. Cô ta thực hiện tất cả mọi điều họ nghĩ ra trong lúc cô vắng mặt, ngay khi vừa bước chân vào phòng, với nụ cười hiền lành, không hề lưỡng lự, không cần sự trợ giúp của âm nhạc. Cô ta lấy trong phòng ăn ra một ống muối nhỏ, rắc lên đầu ông công tố viên Paravant, rồi cầm tay ông này dẫn đến chỗ cây đàn dương cầm, dùng đầu ngón tay trỏ của ông ta gõ xuống phím đàn mấy nốt đầu bài hát *Một con chim bay tới*. Rồi cô ta dắt ông công tố viên về lại chỗ cũ, nhún gối chào, kéo một chiếc ghế đẩu nhỏ lại gần và cuối cùng ngồi xuống dưới chân ông ta - đúng y như những gì trước đó người ta nát óc nghĩ ra để đố cô.

Chắc cô ta nghe thấy hết phải không!

https://thuviensach.vn

Cô bé đỏ mặt. Nhẹ người vì cho rằng đã giải thích được điều khó hiểu, cho rằng cô ta hổ thẹn vì bị đoán trúng tim đen, họ đồng thanh lên tiếng quở trách; và cô bé vội vã phân trần: Không, không phải thế, xin đừng nghĩ oan cho cô ta như thế! Cô ta không nghe thấy gì hết lúc đứng bên ngoài, cô ta không nghe lén ngoài cửa, một ngàn lần không!

Không nghe lén ngoài cửa, thế là thế nào?

"Ôi không, không phải thế ạ!" Cô ta nghe thấy sau khi đã bước vào phòng, nghe thấy trong này, mặc dù cô ta không cố ý.

Không cố ý là thế nào? Nghe thấy trong phòng này là sao?

Có ai đó nói thầm vào tai cô, cô ta đáp. Cô ta nghe thấy tiếng thì thầm bảo mình phải làm gì, nói nhỏ thôi nhưng rất rõ ràng.

Không còn nghi ngờ gì nữa, đó là một lời thú tội. Elly cảm thấy mình có lỗi theo một nghĩa nhất định, cảm thấy mình đã đánh lừa mọi người. Lẽ ra cô ta phải nói trước rằng mình không phù hợp với trò chơi này, rằng mình được sự trợ giúp của tiếng thì thầm bí mật. Giác quan của người bình thường làm sao mà thắng nổi cuộc thi với một đấu thủ được trang bị những lợi thế siêu nhiên. Nói theo ngôn ngữ thể thao thì Elly phải bị tước quyền thi đấu sau lời thú tội của cô, có điều không ai nghĩ đến chuyện đùa cợt nữa mà chỉ cảm thấy lạnh sống lưng. Nhiều người đồng thanh lên tiếng đòi bác sĩ Krokowski, người ta chạy đi kiếm ông ta, và ông ta đến ngay: vạm vỡ với nụ cười cương nghị, lập tức làm chủ tình hình, bằng thái độ xởi lởi quen thuộc như khuyến khích lòng tin cậy. Người ta tranh nhau kể lại với ông ta, ở đây vừa xảy ra sự bất thường khủng khiếp, một siêu linh vừa xuất hiện, có một cô gái nghe thấy tiếng nói vô hình! - Từ từ, có chuyện gì nào? Bình tĩnh lại đi các bạn! Rồi các bạn sẽ thấy, đây là lãnh địa của ông ta - một bãi cát trôi, một đầm lầy có thể nhấn chìm tất cả mọi người, nhưng với ông ta thì không thành vấn đề, ông ta sẽ vững bước trên đó như đi trên đất bằng vậy. Ông ta hỏi han, và lắng nghe những lời tường thuật. À, thì ra là thế! "Vậy ra cô có khả năng ấy, cô gái bé bỏng?" Và ông ta đặt tay lên đầu cô bé, như người nào cũng muốn làm. Ở đây có nhiều điều lý thú đáng quan tâm, nhưng không có gì đáng sợ hết. Ông ta đưa cặp mắt nâu lạ lùng nhìn xoáy sâu vào tận đáy đôi mắt xanh của Elly, trong khi bàn tay nhẹ nhàng vuốt từ đỉnh đầu

https://thuviensach.vn

xuống vai và cánh tay cô bé. Cô đáp lại cái nhìn của ông ta, ngoan ngoãn như một con cừu non, ánh mắt dần dần trĩu nặng và đầu từ từ gục xuống ngực. Khi mắt cô bắt đầu đờ ra thất thần thì ông ta phẩy nhẹ tay một cái trước gương mặt bé nhỏ, tuyên bố mọi việc đều ổn thỏa và đuổi tất cả mọi người về nằm nghỉ chỉ trừ Elly Brand, vì ông ta muốn "chuyện trò" thêm một lát với cô ta.

Chuyện trò! Người ta có thể hình dung đó là chuyện gì. Nhưng ai cũng cảm thấy hơi gờn gợn khi nghe cái từ này, một từ ưa thích của người "đồng đội" niềm nở Krokowski. Người nào cũng thấy như có một làn hơi lạnh luồn vào tận ruột gan mình, Hans Castorp cũng không phải là ngoại lệ. Chàng leo lên chiếc ghế nằm tuyệt hảo của mình, vào một giờ hơi muộn hơn thường lệ, và nhớ lại cảm giác xâm chiếm người mình khi chứng kiến khả năng bất thường và lời thú tội ngượng ngùng của Elly, khi ấy mặt đất như tròng trành chao đảo dưới chân chàng, một nỗi sợ hãi rất thể chất cuộn lên khiến chàng chóng mặt như say sóng. Chàng chưa bao giờ trải qua một trận động đất, nhưng chàng tự nhủ rằng tâm trạng người ta lúc ấy chắc phải gắn liền với cảm giác hoảng sợ đặc biệt như lúc này đây - nếu không tính đến sự tò mò mà năng khiếu đáng ngại của Elly Brand khêu lên trong chàng: một nỗi tò mò mang trong mình cảm giác tuyệt vọng đến tột độ, vì ý thức được sự bất lực của trí tuệ trong một lĩnh vực xa lạ, nơi tính hiếu kỳ đặt những bước đi mò mẫm và luôn luôn bị dằn vặt bởi nỗi hồ nghi, liệu cuộc thám hiểm này có quá vô bổ hay thậm chí tội lỗi không - nhưng điều đó chẳng ngăn cản nó thôi thúc chàng tiếp tục dấn thân vào sâu hơn nữa, nếu không nó đã chẳng phải là tò mò. Hans Castorp, cũng như bất kỳ người nào khác, trong đời thể nào cũng đã có lúc được nghe kể những câu chuyện khó tin về các hiện tượng bí hiểm trong thiên nhiên hoặc siêu nhiên - như câu chuyện về bà cô già[493] có cái nhìn tiên tri mà hồi nhỏ mỗi khi nghe kể chàng rất sợ. Nhưng chàng chưa bao giờ cọ xát với cái thế giới siêu nhiên ấy, mà sự tồn tại của nó được chàng sẵn lòng công nhận trên lý thuyết; chàng chưa bao giờ có kinh nghiệm thực tế về nó, và cảm giác ghê sợ của chàng trước những kinh nghiệm ấy, sự phản kháng của xúc cảm, của mỹ cảm, của lòng tự hào nhân bản - nếu chúng tôi được phép dùng những từ ngữ đao to búa lớn như vậy

https://thuviensach.vn

cho nhân vật chính bình dị của chúng ta - cũng lớn không thua gì sự tò mò đang quẫy đạp trong ngực chàng. Chàng cảm thấy trước, cảm thấy rõ rệt và chắc chắn rằng, những kinh nghiệm này, dù theo hướng nào đi chăng nữa, sẽ không thể mang lại điều gì khả quan hơn sự lố bịch, mờ ám, và hạ thấp nhân phẩm con người. Thế nhưng chàng vẫn nóng lòng muốn trải qua những kinh nghiệm ấy. Chàng hiểu rằng "vô bổ hay tội lỗi" bản thân chúng cũng đã tệ hại lắm rồi, nhưng vẫn không thấm vào đâu với thực tế đen tối, trong đó sự vô vọng về tinh thần chỉ là một cách diễn đạt cái vô đạo đức của điều cấm kỵ. Nhưng phương châm *placet experiri*[494], được gieo rắc bởi ông thầy chắc chắn sẽ cực lực phản đối những thử nghiệm loại này, đã mọc rễ ăn sâu vào đầu óc Hans Castorp, ý thức đạo đức của chàng đã nhập vào làm một với lòng ham hiểu biết, hay từ trước tới nay vẫn thế: đó là lòng hiếu kỳ không giới hạn của người lữ khách trên con đường nâng cao học vấn, một sự hiếu kỳ có lẽ đã mon men lại gần cái lĩnh vực bây giờ mới nổi lên rõ rệt ở đây từ khi nó được nếm mùi bí ẩn của nhân cách, và nét cá tính quân sự của chàng thể hiện ra ở sự gan lì, không né tránh những điều cấm kỵ một khi nó xuất hiện. Và như thế Hans Castorp quyết định bám trụ lại đến cùng, không bỏ lỡ cơ hội tham gia các cuộc phiêu lưu tiếp theo trong trường hợp Ellen Brand.

Bác sĩ Krokowski đã tuyệt đối cấm mọi thí nghiệm nghiệp dư với năng khiếu bí ẩn của tiểu thư Brand. Ông ta trưng dụng hoàn toàn cô bé vào mục đích khoa học, tiến hành những buổi trị liệu tâm lý đặc biệt với cô ta trong gian hầm phân tâm của mình, nghe nói ông ta thôi miên cô bé, để đánh thức và luyện tập những tiềm năng còn say ngủ trong cô ta và để nghiên cứu đời sống tâm lý cô ta trong tiền kiếp. Hermine Kleefeld, người ra tay bảo bọc Elly, cũng thử làm tất cả những trò này và thu được một vài kết quả với điều kiện phải giữ bí mật tuyệt đối, những điều sau đó cô ta phổ biến khắp 'Sơn trang' đến tận phòng người gác cổng, cũng dưới điều kiện ấy. Ví dụ như cô ta được biết, cái người - hay vật gì - thì thầm vào tai cô gái nhỏ trong lúc chơi trò đoán mò có tên là Holger - cậu Holger, một linh hồn còn trẻ đã qua đời, lơ lửng trong không trung, như một người thân cận hay một dạng thần hộ mệnh của cô bé Elly. - Vậy ra cậu Holger đã tiết lộ cho cô bé biết về ống muối và ngón tay trỏ của ông Paravant? - Đúng thế. Hồn ghé cặp môi vô

https://thuviensach.vn

hình vào sát vành tai cô bé đến nỗi cô thấy nhột đến mắc cười, và nói thầm cho cô biết. - Thế thì tiện quá, hồi còn đi học chắc cô ta chẳng cần học bài, chỉ việc đợi cậu Holger nhắc cho câu trả lời. - Tới đây Elly im lặng. Sau đó cô ta bảo, có lẽ Holger không được phép làm thế. Cậu ấy không được can thiệp vào những điều quan trọng như vậy, hơn nữa cô nghĩ rằng có thể bản thân cậu ta cũng chẳng biết cách trả lời những bài học ở trường.

Ngoài ra Ellen còn kể, từ khi còn nhỏ cô đã gặp ma hiển hiện nhiều lần, cả hữu hình lẫn vô hình, mặc dù với những khoảng cách khá thưa. - Ma hiển hiện vô hình là thế nào? - Đơn cử thế này. Hồi sáu tuổi có lần cô bé ngồi một mình trong phòng khách ngôi nhà của cha mẹ cô, bên cái bàn tròn, đang may vá thêu thùa gì đó. Bấy giờ là buổi chiều, trời còn sáng, và nằm trên thảm cạnh cô còn có con chó của cha cô tên là Freia. Trên bàn trải một tấm khăn Thổ Nhĩ Kỳ sặc sỡ, loại khăn vuông các bà già hay quàng, nằm vắt chéo, các góc hơi thòng xuống khỏi mép bàn. Đột nhiên Ellen nhìn thấy một góc vén lên chầm chậm cuộn về phía cô: không một tiếng động, cẩn thận và đều đặn, nó tự cuộn gần phân nửa về phía giữa bàn, phần xếp lại đã khá dài; trong lúc ấy Freia chồm dậy gầm gừ, lông lá dựng ngược, chống chân trước dồn sức nặng cả người lên hai chân sau, rồi vừa tru lên ăng ẳng nó vừa chạy sang phòng bên chui tọt vào gầm ghế sô pha, và cả một năm sau không có cách gì bắt được nó đặt chân vào phòng khách.

Có phải Holger cuộn cái khăn lại không, cô Kleefeld hỏi. - Cô Brand không biết. - Vậy chứ cô ta nghĩ gì lúc xảy ra sự cố ấy? - Nhưng lúc ấy trong đầu cô ta tuyệt nhiên không có một ý nghĩ nào, dù là nhỏ nhất, và sau đó cô cũng không nghĩ ngợi gì thêm nữa. - Cô ta có kể cho cha mẹ nghe chuyện này không. - Không. Lạ lắm. Mặc dù lúc ấy không thể nghĩ ngợi gì nhưng Elly vẫn có cảm giác phải giữ kín chuyện này và những chuyện tương tự, cô ta thẹn thùng chôn chặt những bí mật ấy trong lòng, không dám hé răng với ai. - Mang điều bí mật ấy trong lòng có nặng nề lắm không. - Không, không nặng nề gì cả. Chuyện một tấm khăn tự cuộn lại thì có gì là nặng nề. Nhưng trong những tình huống khác có lúc cô ta cảm thấy thực sự nặng nề. Ví dụ như chuyện sau:

https://thuviensach.vn

Trước đây một năm, cũng ở nhà cha mẹ cô ở Odense, một buổi sáng cô dậy từ sớm tinh mơ như thói quen thường ngày, ra khỏi phòng mình ở tầng trệt và định đi qua hành lang lên cầu thang để pha sẵn cà phê trong phòng ăn trước khi cha mẹ cô thức giấc. Cô đã đi gần đến khoảng chiếu nghỉ ở chỗ ngoặt của cầu thang thì thình lình nhìn thấy một người đứng trên đấy, sát mép bậc thang - đó là chị Sophie của cô, người chị lớn được gả chồng sang bên Mỹ. Đúng là chị ấy, như bằng xương bằng thịt. Chị ấy mặc một chiếc váy trắng và kỳ lạ làm sao, đội một vòng hoa kết bằng hoa súng và lau sậy trên đầu, hai tay chắp lại đặt lên một bên vai, chị ấy gật đầu với cô. “Ơ kìa, chị Sophie, chị đấy à?” Ellen đứng như chôn chân tại chỗ và cất tiếng hỏi, nửa vui sướng nửa sợ hãi. Sophie gật đầu thêm lần nữa rồi biến mất. Chị ấy dần dần trở nên trong suốt, chẳng mấy chốc chỉ còn là một làn không khí ấm mờ mờ lay động, rồi không còn gì nữa, để lại lối đi trống trơn cho Ellen. Nhưng sau đó họ nhận được tin chị Sophie đã qua đời vì bệnh tim ở New Jersey, đúng vào giờ ấy ngày hôm ấy.

Chà, Hans Castorp bảo khi nghe cô ả Kleefeld kể lại chuyện này, trong ấy chừng như cũng có một chút ý nghĩa nào đó, cũng đáng nghe đấy chứ. Ma hiện hình chỗ này, người chết chỗ kia - rốt cuộc phải có một mối liên quan nhất định. Và chàng nhận lời tham dự một buổi lên đồng tập thể, một buổi cầu cơ bằng ly thủy tinh với Ellen Brand, mà họ quyết định lén lút tổ chức bất kể lệnh cấm đầy ghen tuông của bác sĩ Krokowski, để thỏa mãn tính tò mò.

Chỉ vài người đáng tin cậy được triệu tập cho buổi cầu hồn bí mật, sân khấu là phòng riêng của Hermine Kleefeld: ngoài chủ nhà, Hans Castorp và cô bé Brand ra chỉ có thêm các bà Stöhr và Levi cũng như ông Albin, ông Wenzel người Tiệp và tiến sĩ Ting-Fu. Buổi tối, khi đồng hồ vừa gõ mười tiếng họ lén lút đến điểm hẹn và vừa thì thầm bàn tán vừa ngắm nghía sự chuẩn bị chu đáo của Hermine, gồm có một cái bàn tròn không trải khăn, kích thước vừa phải kê giữa phòng, trên đặt một cái ly rượu bằng thủy tinh úp ngược chân chổng lên trời, ở vòng ngoài xung quanh mép bàn xếp cách quãng đều đặn những cái thẻ nhỏ bằng xương, công dụng ngày thường là chíp đặt cửa khi chơi bài, nhưng hôm nay được viết lên bằng bút mực hai

https://thuviensach.vn

mươi lăm con chữ của bảng chữ cái. Trước tiên chủ nhà mời mọi người uống một tuần trà, được tất cả hưởng ứng nhiệt tình, vì các bà Stöhr và Levi, bất chấp sự vô hại của trò trẻ con này, than rằng mình bị lạnh cóng tứ chi và tim đập lồng lộn. Sau khi được sưởi ấm từ bên trong người ta lục tục ngồi xuống bên bàn, và trong ánh đèn đỏ quạch - vì chủ nhà, để tạo không khí, đã tắt hết đèn trên trần chỉ để lại ngọn đèn ngủ bọc chao đỏ - mỗi người đặt hờ một ngón bàn tay phải lên chân cái ly. Đấy là thể thức theo quy định. Rồi người ta nôn nóng đợi khoảnh khắc cái ly bắt đầu chuyển động.

Chuyện đó lẽ ra rất dễ. Vì mặt bàn nhẵn thín, miệng cái ly được mài trơn tru, và lực đẩy từ những ngón tay run run dù có đặt nhẹ đến mức nào cũng không thể đều được, chỗ thì chủ yếu ấn từ trên xuống, chỗ lại hướng sang ngang, về lâu về dài dư sức tạo sự chênh lệch đủ để đẩy cái ly rời khỏi vị trí giữa bàn. Ở khu vực ngoại vi của vùng chuyển động nó sẽ chạm vào vài chữ cái trong vòng, và nếu những chữ ấy ghép lại được thành những từ có một chút ý nghĩa nào đó thì kết quả sẽ là một hiện tượng tâm lý phức tạp và ô hợp, một sản phẩm pha trộn từ các yếu tố có ý thức, nửa ý thức cho đến hoàn toàn vô thức, được lái theo nguyện vọng âm thầm của mỗi cá nhân - họ có thể thú nhận hay chối cãi điều đó mặc lòng - và sự ưng thuận ngấm ngầm của các tầng sâu tăm tối linh hồn chung của họ, một sự phối hợp ngầm dẫn đến những kết quả tưởng như lạc lõng, nhưng vẫn có sự tham dự không nhiều thì ít của phần đen tối trong mỗi cá nhân, mà nhiều nhất hẳn là của cô nhỏ Elly dễ thương. Điều này cả bọn ai cũng biết, và Hans Castorp, theo kiểu thật thà của chàng, nói toạc móng heo ra trong khi họ ngồi đợi với ngón tay run rẩy. Cả chuyện các bà thấy chân tay lạnh cóng và tim đập thình thịch cũng như các ông làm bộ vui vẻ gượng gạo đều có nguyên do ở chỗ họ biết rằng họ tụ tập lại đây trong đêm thanh vắng để tham gia một trò chơi lén lút, đưa bản thể của họ ra thí nghiệm, một thí nghiệm đáng sợ, tò mò xâm nhập vào những miền xa lạ của chính mình, và dài cổ ngóng đợi những hiện tượng chỉ là ảo ảnh hoặc bán hiện thực được gọi là ma thuật. Việc họ dùng cái ly thủy tinh chỉ là một hình thức cũ rích để hợp thức hóa vấn đề, để giải thích việc linh hồn của người đã chết có thể trò chuyện với họ. Ông Albin

https://thuviensach.vn

tình nguyện đại diện cho cả nhóm trao đổi với cõi âm, vì trước đây ông ta đã một vài lần tham gia những buổi cầu hồn kiểu này rồi.

Hai chục phút trôi qua, cũng có thể lâu hơn. Các đề tài trao đổi thầm thì giữa họ cạn dần, sự căng thẳng ban đầu đã giảm sút đáng kể. Người ta phải lấy bàn tay trái đỡ cùi tay phải. Ông Wenzel người Tiệp đã sém ngủ gật. Ellen Brand để ngón tay nhỏ nhắn chạm hờ vào cái ly, đưa cặp mắt mở to với ánh mắt trẻ thơ trong veo lơ đãng nhìn ra xa, hướng về phía quầng sáng đỏ quạch của ngọn đèn ngủ.

Thình lình cái ly nghiêng đi, gõ nhẹ một cái xuống bàn và chạy vèo vèo dưới tay những người ngồi quanh. Họ phải khó khăn lắm mới giữ được ngón tay mình trên đó. Nó chạy ra tận mép bàn, quanh quẩn một quãng ngoài đó rồi quay lại theo một đường thẳng về gần giữa bàn. Ở đây nó gõ thêm cái nữa rồi đứng yên.

Tất cả giật thót mình, nửa mừng nửa sợ. Bà Stöhr cất giọng nức nở đòi bỏ cuộc, nhưng bị mọi người mắng rằng lẽ ra bà phải lượng sức mình từ trước khi quyết định, còn bây giờ thì không đổi ý được nữa, xin bà làm ơn ngồi yên cho. Mọi việc có vẻ đã trôi chảy. Họ thỏa thuận để trả lời có hay không cái ly không cần đánh vần cả chữ mà chỉ cần gõ một hoặc hai lần xuống bàn là đủ.

“Có hồn nào ở đây?” Ông Albin chững chạc lên tiếng, mặt mũi nghiêm trang, mắt nhìn chòng chọc vào khoảng trống trên đầu mọi người... Sau khi chần chừ giây lát cái ly nghiêng đi và gõ một tiếng có.

“Hồn tên là gì?” Ông Albin xẵng giọng hỏi, bổ sung trọng lượng cho câu hỏi của mình bằng một cái lắc đầu.

Cái ly rục rịch. Nó quả quyết chạy dích dắc từ chỗ này sang chỗ khác, giữa chừng luôn luôn chạy lui một chút về phía giữa bàn; nó chỉ vào chữ h, chữ o, chữ l, sau đó nó có vẻ kiệt sức và loanh quanh một lúc không phương hướng, nhưng rồi nó gượng lại được và tìm thấy chữ g, chữ e và chữ r. Biết ngay mà! Đích thân Holger, cậu Holger, linh hồn sẵn sàng tiết lộ những trò đùa như cái ống muối rắc lên đầu ông công tố viên, nhưng đương nhiên không nhúng tay vào các câu hỏi ở trường. Cậu ta đang có mặt ở đó, bồng bềnh trong không khí, lượn lờ trên đầu cái nhóm nhỏ túm tụm quanh bàn.

https://thuviensach.vn

Làm gì với cậu ta bây giờ? Cả nhóm ngẩn người ra. Người ta hạ giọng thì thào và đưa tay che miệng, bàn bạc xem nên hỏi cậu ta cái gì. Ông Albin quyết định hỏi về địa vị và nghề nghiệp của Holger khi còn sống. Ông ta cất tiếng, cũng như lúc nãy, bằng giọng hỏi cung nghiêm khắc với hàng chân mày chau lại.

Cái ly im lặng một lát. Rồi nó lắc lư và hơi vấp váp chạy tới chữ d, lùi lại rồi chỉ vào chữ i. Gì thế nhỉ? Sự căng thẳng lên đến mức tột độ. Tiến sĩ Ting-Fu cười khúc khích ngỏ ý e rằng Holger ngày xưa là kẻ cắp[495]. Bà Stöhr cười rú lên. Cái ly không vì thế mà bối rối, nó tiếp tục chập chững chạy đến chữ c, chữ h, chạm vào chữ t và rồi, rõ ràng nhầm lẫn bỏ quên mất một chữ, nó chạy đến dừng lại ở chữ r. Nó vừa đánh vần chữ "Dichtr"[496].

Trời đất, vậy ra Holger từng là một nhà thơ? Cái ly nghiêng mình gõ một câu trả lời khẳng định dư thừa, có vẻ rất tự hào. - "Một nhà thơ trữ tình?" Cô ả Kleefeld hỏi, phát âm chữ tr như ch, Hans Castorp thầm nhận xét... Holger có vẻ không thích đi sâu vào một thể loại nào. Cậu ta không đáp, mà đánh vần lại một lần nữa câu trả lời trước, nhanh hơn, chắc chắn và rõ ràng hơn, bổ sung thêm chữ e bị bỏ sót trong lần đầu.

Tốt lắm, một nhà thơ. Sự bối rối của họ càng tăng - một sự bối rối đặc biệt, đúng ra chỉ liên quan đến những cảm xúc sâu kín không kiểm soát trong nội tâm họ, nhưng thông qua hình thức thể hiện bán trực quan giả tạo này bỗng thành ra hướng ngoại và nhuốm màu sắc khách quan. Holger cảm thấy thế nào trong trạng thái hiện nay, cậu có hài lòng không, người ta muốn biết. Cái ly mơ màng đưa ra câu trả lời "thanh thản". À ra thế, "thanh thản". Chà, người ta chắc tự mình không thể đoán ra cái từ ấy, nhưng được cái ly đánh vần cho biết thì họ cảm thấy nó cũng phù hợp và rất hay. Vậy chứ Holger ở trong trạng thái thanh thản này đã bao lâu rồi? - Câu trả lời lần này cũng lại là một điều không ai ngờ tới, và vẫn được thổ lộ một cách mơ màng. Cái ly viết: "Khoảnh khắc vụt trôi." - Hay thật! Cũng có thể bảo là "trôi vụt trong khoảnh khắc", đó là một cách chơi chữ của các thi nhân bên kia thế giới, Hans Castorp thấy câu trả lời rất tuyệt. Khoảnh khắc vụt trôi là khái niệm thời gian của Holger, tất nhiên rồi, cậu ta không thể trả lời câu hỏi ấy chính xác được, rất có thể cậu ta đã quên mất các khái niệm và thước đo

https://thuviensach.vn

thời gian của trần ai. - Họ còn muốn biết gì nữa về cậu ta? - Cô Levi thú nhận mình rất tò mò muốn biết hình thức bề ngoài của Holger, hay nói đúng hơn là hình thức thuở nào của cậu ta. Cậu ta có đẹp trai không? - Cái này cô ta đi mà hỏi lấy, ông Albin bực dọc bảo, ông ta thấy những câu hỏi loại này dưới tầm nhân cách mình. Thế là cô ta rụt rè lên tiếng hỏi có phải "anh" Holger ngày xưa có mái tóc đẹp màu vàng hay không.

"Tóc đẹp lượn sóng màu nâu nâu", cái ly đáp, tỉ mỉ đánh vần đủ hai lần từ "nâu". Tiếng cười rộn lên quanh bàn. Các bà xôn xao tỏ lòng ngưỡng mộ và ném những cái hôn gió lên trần nhà. Tiến sĩ Ting-Fu cười khúc khích nhận xét, Mister Holger có vẻ thích khoe khoang quá.

Thế là cái ly nổi giận đùng đùng. Nó lồng lộn chạy như điên quanh bàn, không có mục tiêu, ra đến sát mép ngoài, tức tối nghiêng bên này ngả bên kia, đổ kềnh và lăn xuống lòng bà Stöhr, bà này sợ tái mặt giơ cả hai tay lên trời mắt trợn ngược. Người ta vội vàng xin lỗi và nâng niu đặt cái ly vào chỗ cũ giữa bàn. Người ta mắng mỏ ông người Tàu. Sao ông có thể to gan đến thế! Ông đã thấy đùa giỡn hồ đồ kiểu ấy dẫn đến hậu quả như thế nào chưa! Nếu bây giờ Holger tự ái bỏ đi và không nói thêm một lời nào nữa thì sao? Người ta lựa lời ngọt ngào nịnh cái ly. Không biết cậu có hứng làm thơ không nhỉ. Trước kia cậu là nhà thơ mà, khi cậu còn chưa bồng bềnh trong khoảnh khắc vụt trôi. Ôi, tất cả bọn họ nóng lòng mong được thưởng thức tài thơ phú của cậu biết chừng nào! Họ sẽ sung sướng lắm...

Và kìa, cái ly gõ 'có'. Trong cách trả lời của nó lộ ra vẻ hiền từ tha thứ. Và hồn cậu Holger bắt đầu làm thơ, cậu nhả ngọc phun châu dài dằng dặc, dây cà ra dây muống, không cần nghĩ ngợi, có trời mới biết bao lâu - tưởng như không bao giờ có thể hãm cậu lại được nữa! Đó là một bài thơ rất đáng ngạc nhiên, được cậu trình bày âm thầm và những người ngồi quanh bàn đọc to lên đầy ngưỡng mộ, một sáng tác ma thuật, vô bờ bến như biển cả, đối tượng sáng tác của nó. Rong biển đọng thành đống dài dọc theo bờ cát hẹp, vịnh nước thoai thoải ôm chân hòn đảo, bờ biển chập chùng những đụn cát cao. Ôi, màu xanh chết chóc của không gian xa vời tan biến vào cõi vĩnh hằng, dưới những dải sương mù trắng như sữa và những ráng mây màu huyết dụ mặt trời mùa hạ ngập ngừng chậm bước hoàng hôn! Không lời nào

https://thuviensach.vn

tả nổi giây phút những con sóng bạc lấp lánh chuyển sang bảy sắc cầu vồng, dịu dàng như ánh ngọc trai, đậm nhạt tím mờ như nguyệt thạch, bao trùm tất cả... Ôi, huyền bí làm sao, sự ra đời của nó, phép màu lặng lẽ chết đi. Biển cả chìm vào giấc ngủ. Nhưng những dấu vết dịu dàng của cuộc chia tay với mặt trời vẫn còn vương vấn trên cao và ngoài xa. Đêm đã khuya mà trời không tối, một làn ánh sáng chập chờn bao phủ rừng thông đồi cát, những hạt cát dưới chân bắt sáng ngời lên như tuyết trắng. Cánh rừng bàng bạc như cảnh mùa đông lặng lẽ thâm trầm, chỉ bị tiếng vỗ cánh nặng nề của một con cú ăn đêm phá vỡ. Hãy đến đây giờ này! Bước đi êm ả biết bao, đêm tối tinh khiết dịu dàng biết bao! Và dưới kia chậm rãi trầm hùng hơi thở của đại dương, xen lẫn tiếng thì thầm trong mơ. Bạn có khát khao thấy lại cảnh này? Hãy cất bước đến bên sườn đồi băng hà cát trắng và trèo lên đỉnh cao mềm mại của nó, để những hạt cát tuồn vào mát lạnh trong giày. Mé đồi dốc đứng bên kia lúp xúp những bụi cây chạy xuống bãi biển lô nhô đá, và ngoài khơi nơi chân trời xa tít vẫn còn vương dấu vết ngày tàn... Hãy ngồi xuống đây trên đỉnh đồi đầy cát! Lạnh lẽo chết chóc làm sao, mịn màng như lụa và dày êm như bột! Nó từ từ lọt xuống khỏi nắm tay của bạn, chảy thành dòng mỏng tang không sắc không màu, chất thành ngọn nhỏ dưới đất. Bạn có nhận ra dòng chảy mịn màng này không? Đó là dòng chảy không tiếng động qua khe hẹp trong lòng chiếc đồng hồ cát, cái dụng cụ mỏng manh nghiêm khắc trang trí căn nhà lão ẩn cư[497]. Một cuốn sách mở ngỏ, một cái đầu lâu, và trên giá, trong cái khung mảnh dẻ là cặp bình thông nhau thon thon chứa một ít cát, lấy từ cõi vĩnh hằng, tới đây thay mặt thời gian thể hiện bản chất bí hiểm và thiêng liêng đáng sợ của nó...

Đó là bài thơ "chữ tình" ứng tác của hồn cậu Holger, theo dòng tư tưởng bất thường, lan man từ biển quê hương đến ngôi nhà một kẻ ẩn cư và những đồ nghề của lão. Và còn nhiều điều khác nữa, cả nhân bản lẫn thần thánh, được thể hiện bằng những ngôn từ vừa mơ mộng vừa táo bạo, khiến cho cái nhóm nhỏ quanh bàn đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, trong khi cái ly cứ miệt mài đánh vần, người ta chưa kịp tìm thấy thời gian để tán thưởng thì nó đã dích dắc chỉ tiếp, không phải hàng trăm mà hàng ngàn chữ, mãi chẳng chịu ngừng. Sau một tiếng đồng hồ hoặc lâu hơn thế vẫn chưa có

https://thuviensach.vn

dấu hiệu gì là thi hứng của cậu sắp cạn, ngược lại cậu vẫn ngợi ca không mệt mỏi nỗi đau sinh hạ của người mẹ và nụ hôn đầu tiên của những kẻ đang yêu, vương miện khổ hình của Đấng Cứu Thế và lòng nhân từ của Đức Chúa Cha, sa đà vào huyền thoại, lạc lối ra nước ngoài, nhầm lẫn về thời gian và không gian, thậm chí một lần còn nhắc đến

Nhưng chiếc đồng hồ cát và lưỡi hái cũng được coi là đồ nghề của thần chết. những người Chaldeans cổ đại và mười hai cung hoàng đạo, và chắc hẳn cậu Holger sẽ còn làm thơ suốt đêm nếu cuối cùng những người cầu hồn không nhấc ngón tay ra khỏi cái ly và hết lời cảm ơn cậu về bài thơ tuyệt tác không ngờ họ vừa được thưởng thức, chỉ tiếc rằng không ai kịp chép lại để lưu dấu tích muôn thuở, khiến tác phẩm này không tránh khỏi rơi vào quên lãng, đúng thế, thậm chí lúc này họ cũng đã quên gần hết, vì bản chất cao siêu khó nắm bắt của nó cũng phù du như những giấc mơ. Lần sau nhất định họ phải đặt ra một người làm thư ký, để xem trên giấy trắng mực đen và đọc lên một cách mạch lạc giá trị của nó còn cao đến độ nào. Tuy nhiên lúc này, trước khi Holger quay trở về với sự thanh thản trong khoảnh khắc vụt trôi của cậu, họ sẽ rất biết ơn nếu cậu vui lòng trả lời một vài câu hỏi nữa - thực ra họ cũng chưa biết muốn hỏi điều gì, nhưng chẳng hay cậu có thể hào hiệp chiều ý họ không?

Câu trả lời là “có”. Nhưng một vấn đề lại nảy sinh: họ phát hiện ra mình không biết hỏi cái gì. Thật cứ y như câu chuyện cổ, khi bà tiên cho một điều ước thì người ta đâm ra lúng túng và rơi vào nguy cơ vô ý đánh mất cơ hội quý giá của mình. Có bao nhiêu điều đáng biết về cuộc sống, về tương lai, họ không biết lựa chọn thế nào cho phải. Vì mãi không ai quyết định được nên cuối cùng Hans Castorp lên tiếng hỏi, một ngón tay đặt trên cái ly, nắm tay bên kia chống lên má, chàng muốn biết thời gian lưu trú của mình ở trên này, ban đầu dự định chỉ có ba tuần, sẽ kéo dài bao lâu.

Thôi được, nếu không ai nghĩ ra cái gì hay hơn thì cứ để hồn ma dốc vốn hiểu biết đầy tràn của nó ra trả lời câu hỏi này xem sao. Sau giây lát lưỡng lự cái ly bắt đầu rục rịch chạy. Nó chỉ ra một kết quả rất kỳ cục, có vẻ như không ăn nhập vào đâu, và chẳng ai hiểu nó muốn nói gì. Nó chạy qua các chữ cái ghép lại thành chữ “tổng”, rồi “số”, rồi cái gì đó về phòng của Hans

https://thuviensach.vn

Castorp; câu trả lời có thể là “tổng số phòng” chàng. Tổng số phòng chàng có? Nhưng hồi nào tới giờ chàng có mỗi một phòng, phòng số 34! Thế là thế nào? Mọi người còn đang ngồi lắc đầu bàn bạc không biết câu trả lời có thể là gì, thì thình lình có tiếng một cú đấm vang dội đập vào cánh cửa.

Tất cả đờ người ra. Họ bị phát hiện rồi ư? Bác sĩ Krokowski đang đứng ngoài cửa, sắp ra tay dẹp buổi cầu hồn chui? Người ta luống cuống nhìn quanh, người ta tìm đường thoát qua cửa hậu. Bấy giờ lại vang lên tiếng đập thứ hai vào chính giữa mặt bàn, cũng vang dội như cú đấm đầu tiên và đồng thời như để tiết lộ với họ rằng cả cú đấm thứ nhất cũng xảy ra trong phòng này chứ không phải từ bên ngoài.

Chắc lại một trò đùa dai của ông Albin chứ gì! - Ông ta thề danh dự không phải mình gây ra những tiếng động ấy, và không cần ông ta phải thề thốt tất cả đều biết khá chắc rằng không ai trong bọn là người có lỗi. Vậy đó là Holger? Họ nhìn Elly, đồng thời thấy lạ vì sự im lặng của cô. Cô bé ngồi dựa vào lưng ghế, cổ tay thõng xuống, mấy đầu ngón tay đặt trên cạnh bàn, đầu ngoẹo sang một bên vai, chân mày rướn cao, cái miệng nhỏ nhắn chúm lại càng nhỏ, mép hơi xệ xuống, thoáng một nét cười vừa như tinh quái vừa như vô tội, và hướng đôi mắt xanh thơ ngây không hồn lên khoảng trống chênh chếch trên trần nhà. Người ta gọi tên cô, cô không tỏ dấu hiệu gì là nghe thấy. Đúng lúc ấy ngọn đèn ngủ tắt phụt.

Tắt phụt? Bà Stöhr sợ đến phát cuồng hét ầm lên, rằng bà ta nghe tiếng bấm công tắc. Ngọn đèn không tự tắt phụt, có một bàn tay tắt nó đi, một bàn tay mà người thận trọng lắm cũng phải gọi là bàn tay “lạ”. Đó là tay Holger? Cậu Holger từ trước tới giờ vẫn tỏ ra hiền lành tự chủ và rất “nhà thơ”, nay đến lúc giở trò quậy phá chăng. Ai dám chắc rằng một bàn tay đấm lên bàn lên cửa và tinh quái tắt đèn lại không xiết cổ một người trong bọn họ? Trong bóng tối như hũ nút họ nháo nhác hỏi tìm diêm, tìm một ngọn đèn lồng. Cô Levi rú lên the thé, rằng có người giật tóc mai cô ta. Bà Stöhr sợ đến quên cả xấu hổ, cất tiếng bô bô cầu Chúa. “Lạy Chúa, xin xá tội cho con một lần này!” Bà ta nức nở xin được hưởng lượng khoan hồng và không bị trừng trị cái tội vừa thử mon men nhìn trộm vào địa ngục. Tiến sĩ Ting-Fu là người duy nhất còn đủ trí khôn để nảy ra ý bật ngọn đèn trên trần, đem lại sự sáng

https://thuviensach.vn

tỏ cho cả gian phòng. Trong lúc người ta xôn xao xác nhận đúng là ngọn đèn ngủ không bị cháy bóng mà bị tắt hẳn hoi, và chỉ cần dùng bàn tay con người lặp lại động tác lén lút của bàn tay lạ, bấm một cái vào công tắc là nó lại sáng lên ngay, thì Hans Castorp có một phát hiện riêng, âm thầm và đầy kinh ngạc, mà chàng muốn coi là dấu hiệu quan tâm đặc biệt dành cho một mình chàng, của sức mạnh đen tối vừa tự thể hiện một cách hết sức trẻ con ở đây. Trên đùi chàng có một vật nhỏ, món "quà lưu niệm" dạo nào đã làm cậu James của chàng giật mình khi nhìn thấy trên mặt tủ trong phòng người cháu: tấm phim dương bản, chân dung nội tạng của Clawdia Chauchat, mà chắc chắn không phải do chàng, Hans Castorp, đưa vào trong gian phòng này.

Chàng lẳng lặng cất nó vào túi, không hé răng kể với ai. Những người khác còn đang bận rộn với Ellen Brand, cô này vẫn ngồi nguyên chỗ cũ trong tư thế miêu tả ở trên, với ánh mắt trống rỗng và nụ cười quái gở. Ông Albin thổi vào mắt cô ta và bắt chước động tác phẩy tay của bác sĩ Krokowski trước gương mặt bất động của cô, thế là cô tươi tỉnh ngay và - không rõ tại sao - nhỏ mấy giọt nước mắt. Người ta vuốt ve, vỗ về cô, hôn lên trán cô và bảo cô về phòng đi ngủ. Cô Levi tình nguyện ngủ lại trong phòng bà Stöhr, vì người đàn bà thảm hại ấy sợ đến nỗi không dám vào giường ngủ một mình. Hans Castorp, với vật được bàn tay ma đưa đến nằm trong túi ngực, nhận lời cùng cánh đàn ông kết thúc buổi tối đầy sự cố bằng một ly cognac ở phòng ông Albin, vì theo nhận xét của chàng, những kinh nghiệm loại này mặc dù không ảnh hưởng tới trái tim hay khối óc, nhưng có một tác động nhất định lên thần kinh bao tử, mà là một tác động lâu dài, giống như người say sóng sau khi đã lên bờ nhiều tiếng đồng hồ vẫn còn cảm thấy mặt đất chao đảo dưới chân.

Tính tò mò của chàng tạm thời được thỏa mãn. Bài thơ của Holger cũng không tệ lắm, nhưng nỗi tuyệt vọng trống hoác trong nội tâm và sự lố bịch của tất cả chuyện này đè nặng lên chàng, khiến chàng quyết định dừng lại ở đây và không cời thêm lửa địa ngục cho nó bắn tàn lên nữa. Ông Settembrini, như chúng ta có thể đoán được, hết sức ủng hộ Hans Castorp trong quyết định này khi nghe chàng tường thuật lại kinh nghiệm của mình.

https://thuviensach.vn

“Thật tình”, ông ta phẫn nộ kêu lên, “chỉ còn thiếu nước ấy nữa thôi! Ôi, khốn khổ, thật là khốn khổ!” Và ông ta không ngần ngại gọi cô bé Elly là một kẻ lừa đảo tinh vi.

Đệ tử của ông không tán thành mà cũng chẳng phản đối. Chàng nhún vai bảo rằng, có vẻ như người ta không thể giải thích được rõ ràng và đầy đủ thế nào là hiện thực, thế thì về lừa đảo cũng vậy. Có thể giữa chúng không có một đường ranh giới rõ ràng. Có thể tồn tại những đoạn chuyển tiếp giữa hai cái ấy, những mức độ hiện thực nhất định trong lòng thế giới tự nhiên không thành kiến và không thiên vị, nó lẩn tránh một quyết định đối với chàng có vẻ như quá nặng về đạo đức. Không biết ông Settembrini nghĩ thế nào về khái niệm “ảo thuật”, một sự pha trộn giữa mơ mộng và hiện thực, đối với thiên nhiên có lẽ ít xa lạ hơn là trong những suy nghĩ hủ bại thường ngày của chúng ta. Bí mật của cuộc sống là cái thùng không đáy, theo đúng nghĩa đen của từ này, và có gì là lạ, nếu đôi khi phép lạ trỗi lên từ đấy - và chàng còn diễn giải một thôi một hồi nữa, theo lối tư duy dài dòng đầy cảm tính và thiếu logic của mình.

Ông Settembrini lên lớp cho chàng một bài đến nơi đến chốn, kết quả là tạm thời thức tỉnh được lương tâm chàng, khiến chàng gần như phải đưa ra lời hứa không bao giờ tham gia vào những trò bỉ ổi như thế nữa. “Ông kỹ sư”, ông ta nghiêm khắc bảo, “ông phải tôn trọng cái phần người trong ông! Ông hãy tin tưởng vào những tư duy trong sáng và nhân bản, và tránh xa những trò nhồi sọ đáng ghê tởm, vũng bùn nhầy nhụa của tư tưởng mờ ám kia! Phép lạ? Bí mật của cuộc sống? *Caro mio*[498]! Ở đâu đạo đức và lòng can đảm bị suy đồi, mất khả năng quyết định và phân biệt giữa lừa đảo và hiện thực, ở đó sự sống cũng chấm dứt, không còn phán quyết, không còn giá trị, không còn sáng tạo. Và quá trình hoại tử do sự hồ nghi đạo đức bắt đầu sự phân hủy đáng sợ của nó!” Con người là tiêu chuẩn của vạn vật, ông ta còn nói. Con người có quyền tùy theo nhận thức mà cân nhắc giữa cái thiện và cái ác, sự thật và dối trá, quyền ấy không thể mua bán đổi chác, và hãy liệu hồn kẻ nào dám làm lung lay niềm tin của con người vào cái quyền đầy sáng tạo ấy của mình! Bấy giờ đối với y bị đeo một thớt cối xay vào cổ rồi dìm xuống giếng sâu còn hơn.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp gật đầu, và quả thực thời gian sau đó chàng tránh xa những trò nhảm nhí ấy. Chàng nghe nói bác sĩ Krokowski tổ chức những buổi điều trị phân tâm trong hầm tối với Ellen Brand và cho phép một số thành viên chọn lọc của 'Sơn trang' tham dự. Chàng dửng dưng từ chối không tham gia với họ - nhưng tất nhiên không từ chối nghe điều này điều kia về kết quả các cuộc thử nghiệm ấy từ miệng những người tham dự và từ chính bác sĩ Krokowski. Chàng được biết trong các cuộc gặp gỡ ấy sự biểu lộ sức mạnh một cách hung hăng và thiếu kiểm soát giống như đã xảy ra trong phòng cô ả Kleefeld - những cú đập bàn đập tường, tắt mở đèn và cả các hành động khác - được người đồng đội Krokowski, sau khi trổ tài đặt cô bé Elly vào trạng thái bị thôi miên, gợi ra và huấn luyện một cách có hệ thống nhưng vẫn đảm bảo ở mức tối đa thực chất của chúng. Họ phát hiện ra âm nhạc có tác dụng hỗ trợ tốt cho các thí nghiệm loại này, và thế là trong những buổi tối họ luyện tập ma thuật chiếc máy quay đĩa bị trưng dụng. Nhưng ông Wenzel người Tiệp, người lãnh trách nhiệm điều khiển máy trong những dịp này, là một người có chút kiến thức về âm nhạc và chắc chắn sẽ không đối xử tệ hay làm hỏng máy, nên Hans Castorp có thể tạm yên tâm giao phó nó cho ông ta. Chàng cũng lựa ra từ kho nhạc của mình một album nho nhỏ dành riêng cho mục đích này, gồm toàn những bản nhạc nhẹ nhàng, nhạc nhảy, những khúc dạo đầu êm ái và vài thứ vớ vẩn khác; và vì đôi tai Elly không có những đòi hỏi cao siêu nên bộ album ấy hoàn toàn đáp ứng được mục đích của nó.

Thế là trong những âm điệu du dương chọn lọc, như Hans Castorp được nghe kể lại, một chiếc khăn tay nằm dưới sàn nhà đã tự động nhấc lên cao, hay đúng hơn là được một "bàn tay" nấp bên dưới nâng lên, cái giỏ giấy vụn của ông bác sĩ bay lơ lửng đến tận trần nhà, quả lắc một chiếc đồng hồ treo tường bị "một người vô hình" giữ lại rồi sau đó lại đẩy cho chạy tiếp, một cái chuông nhỏ trên bàn được "cầm lên" và lắc cho kêu, và còn nhiều hiện tượng bí ẩn vô nghĩa nữa. Nhà chuyên môn lãnh đạo cuộc thí nghiệm hí hửng gán cho những kết quả thí nghiệm của mình một cái tên khoa học bằng tiếng Hy Lạp cổ rất kêu. Đó là, ông bác sĩ quảng cáo trong các buổi thuyết trình và các cuộc gặp gỡ cá nhân, "telekinesis"[499], hiện tượng di chuyển đồ

https://thuviensach.vn

vật từ xa bằng sức mạnh ý chí; ông ta xếp nó vào lĩnh vực các hiện tượng được khoa học đặt cho cái tên là vật chất hóa, và xác định đó cũng là mục tiêu nghiên cứu tìm hiểu của ông ta trong các cuộc thí nghiệm với Ellen Brand.

Bài thuyết trình của ông ta đề cập đến sự quy chiếu tâm sinh lý của tiềm thức phức hợp lên yếu tố khách quan, về những quá trình biến đổi bắt nguồn từ trạng thái nhập đồng hay bị thôi miên, ở mức độ nào đó được coi là sự khách quan hóa những ấn tượng trong mơ và tiềm ẩn năng lực giao cảm, một khả năng tinh thần dưới những điều kiện nhất định có thể thu hút vật chất về mình và tạo ra từ đó một sự hiện hữu ngắn ngủi. Vật chất này tỏa ra từ người có khả năng giao cảm và tạm thời hình thành bên ngoài cơ thể người ấy một cơ quan sinh học hữu cơ ngoại biên, đoạn cuối một chi, một bàn tay chẳng hạn, để thực hiện những hành động nhỏ nhặt đáng kinh ngạc kia, nhân chứng là những người có mặt trong phòng thí nghiệm của bác sĩ Krokowski. Trong một số trường hợp chúng có thể trở nên hữu hình hoặc sờ nắn được, hoặc in lại hình dáng của chúng trong sáp hay thạch cao. Trong những hoàn cảnh nhất định thậm chí chúng tự thể hiện mình chẳng cần đến các chất này. Đôi khi một cái đầu, một gương mặt hay một dáng hình đầy đủ của con người hiện lên trước mắt những người thí nghiệm, để có những sự tiếp xúc dù rằng còn hạn chế với họ... Tới đây học thuyết của bác sĩ Krokowski bắt đầu trở nên lươn lẹo, nước đôi, và mang những đặc tính ỡm ờ như các bài thuyết trình dạo trước của ông ta về "tình yêu". Vì giờ đây đối tượng nghiên cứu của ông ta không còn là những hiện tượng khoa học rõ ràng minh bạch, phản ảnh một cách khách quan tố chất chủ quan của người có khả năng giao cảm, với sự cộng tác thụ động của người này; giờ đây gia nhập vào trò chơi, bất luận thế nào, chí ít là nửa nọ nửa kia, có sự can thiệp của những thế lực bên ngoài hoặc bên kia thế giới. Đó là - có thể, chứ không được công khai thừa nhận - những đối tượng không thuộc về thế giới người sống, những linh hồn tranh thủ cơ hội thuận lợi và bí hiểm trong chốc lát để trở về dạng vật chất và tự biểu hiện trước những người gọi nó - nói tóm lại, đó là việc gọi hồn người chết.

https://thuviensach.vn

Đúng thế, đó là mục tiêu mà người đồng đội Krokowski nhắm tới trong những buổi lên đồng với đám người thân tín của ông ta. Vạm vỡ thấp lùn, với nụ cười cương nghị khuyến khích lòng tin cậy và sự cởi mở, ông ta nhằm vào những đối tượng ấy, thông thạo như ở nhà trong vũng lầy mờ ám và phi nhân bản, một thủ lĩnh tài ba đối với cả những kẻ dè dặt và hoài nghi nhất trong lĩnh vực này. Cứ theo những điều Hans Castorp được nghe kể thì có vẻ vận may đang mỉm cười với ông ta, nhờ vào khả năng đặc biệt của Ellen Brand mà ông ta dày công bồi dưỡng và luyện tập. Đã đôi lần có sự đụng chạm giữa một vài người tham dự và bàn tay được vật chất hóa. Ông công tố viên Paravant lãnh một cái bạt tai nảy đom đóm mắt từ cõi siêu nhiên và vui vẻ tiếp nhận với tinh thần khoa học, thậm chí còn hăng hái đưa nốt má bên kia ra - mặc dù đường đường chính chính là một người quân tử, một luật gia và cựu thành viên Hội sinh viên lẽ ra ông ta có đầy đủ lý do để phản ứng khác hẳn, nếu cú đánh đến từ thế giới bên này chứ không phải thế giới bên kia. A. K. Ferge, con người nhẫn nại và bình dị, xa lạ với tất cả những gì cao siêu, một tối bỗng nắm trong tay một bàn tay ma và có thể bằng xúc giác kiểm nghiệm sự hiện thực và toàn vẹn của nó. Nhưng sau đó nó đã thoát khỏi cái bắt tay nồng nhiệt đến mức trân trọng của ông ta bằng cách nào không rõ. Phải mất một thời gian dài, khoảng hai tháng rưỡi, với các cuộc thí nghiệm hai lần một tuần, mới đến lúc một bàn tay từ bên kia thế giới hiện hình cho họ thấy, bàn tay của một người đàn ông còn trẻ theo nhận xét của họ, trong ánh sáng đỏ lừ của ngọn đèn nhỏ bọc giấy đỏ nó ngọ nguậy mấy ngón tay bò qua mặt bàn trước mắt tất cả mọi người và để lại dấu vết trong một cái tô bằng đất nung đựng đầy bột. Nhưng chỉ tám ngày sau đó xảy ra sự kiện một nhóm cộng tác viên của bác sĩ Krokowski gồm ông Albin, bà Stöhr, cặp vợ chồng Magnus đã gần nửa đêm còn hồ hởi phấn khởi và vui mừng đến phát sốt ào vào ban công phòng Hans Castorp và tranh nhau tường thuật với người nằm trong đêm tối lạnh cắt da rằng cậu Holger của cô bé Elly đã xuất đầu lộ diện, rằng họ đã nhìn thấy cái đầu cậu ta lấp ló sau vai người bị thôi miên, cậu ta đúng là có những lọn “tóc đẹp lượn sóng màu nâu nâu”, và còn mỉm một nụ cười u uẩn dịu dàng không thể tả trước khi biến mất!

https://thuviensach.vn

Hans Castorp thấy có điều gì không khớp giữa nỗi buồn u uẩn dịu dàng của Holger và những hành vi khác của cậu ta, những trò quậy phá trẻ con thiếu trí tưởng tượng, thậm chí bạo lực, ví dụ như cái bạt tai chẳng dịu dàng chút nào mà ông công tố viên lãnh đủ từ tay cậu ta. Rõ ràng ở đây có sự thiếu đồng bộ nghiêm trọng về nhân cách. Có lẽ họ gặp phải một cá tính mâu thuẫn như lão gù trong bài hát dân gian, độc ác một cách đầy đau khổ và cần lòng thương hại. Nhưng những kẻ ái mộ Holger chừng như không đếm xỉa đến điều đó. Họ chỉ muốn thuyết phục Hans Castorp nhập bọn với họ. Chàng nhất định phải dự buổi lên đồng lần sau, họ bảo, vì tình hình bây giờ đang rất khả quan. Trong lúc nhập đồng Elly đã hứa lần sau sẽ gọi về bất kỳ hồn nào họ muốn.

Bất kỳ hồn nào họ muốn? Mặc dầu vậy Hans Castorp vẫn từ chối. Nhưng khả năng có thể gặp lại bất kỳ người nào đã khuất ám ảnh đầu óc chàng đến nỗi ba ngày sau chàng đi đến quyết định ngược lại. Đúng ra không phải cả ba ngày, mà chỉ vài phút trong ba ngày ấy đã đưa chàng đến quyết định này. Đó là lúc chàng ngồi một mình trong đêm vắng ở phòng âm nhạc và lại đặt vào máy cái đĩa hát của nhân vật Valentin mà chàng rất có cảm tình - quyết định đổi ý của chàng diễn ra nhanh chóng trong lúc chàng ngồi trên chiếc ghế bành lắng nghe lời cầu nguyện của người lính can đảm trước giờ dấn thân ra chiến trường danh dự. Chàng ta hát:

*“Và nếu như Chúa gọi tôi về trời cao,*
*Từ trên ấy tôi sẽ dõi theo che chở cho em*
*Ôi Margarethe!”*

Ngực chàng thắt lại như mỗi lần nghe bài hát ấy, chỉ có điều lần này nỗi xúc động của chàng tăng lên gấp bội vì một khả năng nhất định, và kết thành một mong muốn khát khao. Chàng tự nhủ: “Vô bổ và tội lỗi hay không cũng kệ, đó có thể là một kinh nghiệm lạ lùng, một cuộc phiêu lưu hấp dẫn. Và nếu như có bị lôi kéo vào chuyện này thì chắc anh ấy cũng chẳng giận đâu, mình biết tính anh ấy mà.” Và chàng nhớ lại câu trả lời tự do và rộng lượng “Xin cứ tự nhiên” của người anh, vang lên trong bóng tối đen kịt của gian phòng chiếu điện ngày nào, khi chàng xin phép có cái nhìn e rằng hơi khiếm nhã vào bên trong con người anh ấy.

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau chàng thông báo sẽ tham dự buổi lên đồng tổ chức vào tối ngày hôm đó, và khoảng nửa giờ sau bữa tối chàng nhập bọn với những người khác, đám khách quen của màn trình diễn quái gở này, vừa vô tư chuyện trò lốp bốp vừa kéo nhau xuống tầng hầm. Những người cùng chàng tụ tập ở gian hầm của bác sĩ Krokowski đều là những bệnh nhân có thâm niên cao đã mọc rễ ra ở trên này, hoặc những người được họ tin cậy kết nạp thêm như tiến sĩ Ting-Fu và ông Wenzel người Tiệp: đó là các ông Ferge và Wehsal, ông công tố viên, các cô Levi và Kleefeld, dĩ nhiên cả những người đã lên ban công phòng chàng thông báo sự xuất hiện của Holger và nhân vật trung gian làm môi giới tiếp xúc giữa họ với cậu ta, Elly Brand.

Cô gái nhỏ Bắc Âu đã có mặt ở đó trong sự bảo hộ của ông bác sĩ, khi Hans Castorp bước qua cánh cửa được trang trí bằng tấm danh thiếp vào phòng. Cô ta đứng đón khách cạnh Krokowski, chỗ nấc thang thụt xuống làm gian phòng của ông bác sĩ trợ lý thấp hơn sàn tầng hầm một bước, và cùng ông ta niềm nở chào hỏi khách, ông này vẫn trong chiếc áo choàng đen, trang phục làm việc của ông ta, một tay choàng lên vai cô bé đầy vẻ cha chú. Thủ tục chào hỏi diễn ra vui vẻ tự nhiên ở cả mọi phía. Dường như người ta cố ý tạo ra bầu không khí thoát khỏi mọi nghi lễ trang trọng và gượng ép. Người ta cười nói xôn xao, trao đổi những cú thúc cùi chỏ thân mật vào mạng sườn nhau và bằng mọi cách thể hiện tâm trạng vô tư lự của mình. Những chiếc răng vàng của bác sĩ Krokowski nhe ra thường trực trong bộ râu, cương nghị và khuyến khích lòng tin cậy, trong khi ông ta chào hỏi từng người: “Trào ông! Trào bà!” Nụ cười của ông ta càng rộng mở khi đón tiếp Hans Castorp, chàng lẳng lặng bước vào với nét mặt đầy do dự. “Can đảm lên, ông bạn!” Cái gật đầu hăm hở của chủ nhà như muốn nói, trong lúc tay ông ta bóp chặt tay chàng trai trẻ. “Chẳng việc gì phải ngại ngùng. Ở đây không có cả đạo đức thật lẫn đạo đức giả, chỉ có niềm vui không định kiến của người làm công tác nghiên cứu khoa học!” Nhưng những lời khuyến khích bằng nét mặt ấy chẳng giúp người nhận nó thoải mái hơn được chút nào. Chúng tôi vừa thuật lại rằng lúc đi đến quyết định này chàng nhớ tới kinh nghiệm trong phòng chiếu điện; chỉ e rằng liên hệ ấy hoàn toàn không đủ để diễn tả tâm trạng chàng lúc này. Giờ đây chàng thấy

https://thuviensach.vn

sống lại cảm giác căng thẳng hồi hộp không thể quên, vừa tò mò ghê tởm vừa kính cẩn, tất cả trộn lẫn vào nhau và cuộn lên trong bao tử chàng như nhiều năm trước, khi chàng, trong trạng thái đã hơi quá chén, lần đầu tiên cùng bạn bè vào thăm một nhà thổ ở khu Sankt Pauli.

Vì tất cả đã có mặt đông đủ nên bác sĩ Krokowski chỉ định hai nữ trợ lý để khám xét người cô đồng, hôm nay là bà Magnus và cô Levi màu ngà voi, và cùng họ rút lui sang gian phòng kế bên, trong khi Hans Castorp và chín người kia ngồi lại trong phòng làm việc của ông bác sĩ đợi kết quả thủ tục kiểm tra nhiêu khê này, được thực hiện theo nguyên tắc làm việc khoa học trước mỗi cuộc lên đồng mặc dù chẳng bao giờ phát hiện được điều gì nghi vấn. Quang cảnh trong phòng đã quá quen thuộc với chàng từ dạo chàng còn hay đến đây, sau lưng Joachim, để gặp gỡ nhà phân tâm học. Phía sau bên trái cạnh cửa sổ là bàn làm việc với ghế ngồi có tay dựa và ghế bành dành cho khách, giá để tài liệu kê hai bên cánh cửa hông, phía sau bên phải kê một chiếc đi văng bọc vải dầu ngăn cách với góc làm việc bởi một tấm bình phong nhiều mảnh, cái tủ kính đựng dụng cụ khám bệnh của ông bác sĩ cũng đứng trong góc ấy, đối diện với nó là bức tượng bán thân Hippocrates[500], một bức tranh chạm đồng theo tác phẩm *Giải phẫu học* của Rembrandt[501] treo trên cái lò sưởi đốt ga dựa vào bức tường ở mé bên phải. Đó là một phòng khám bệnh thông thường như vô số phòng khám khác, nếu không kể một số thay đổi tạm thời để phục vụ mục đích đặc biệt buổi tối nay. Chiếc bàn tròn gỗ hồng mọi khi được kê giữa phòng trên tấm thảm đỏ phủ gần kín sàn, dưới ngọn đèn chùm pha lê thắp bằng điện, thường có một nhóm ghế bành vây quanh, giờ đây bị đẩy về góc trước bên trái, nơi đặt bức tượng bán thân bằng thạch cao, và xéo xéo trước cái lò sưởi đang cháy tỏa hơi nóng khắp phòng có một chiếc bàn nhỏ phủ khăn, trên đặt một ngọn đèn nhỏ chao đỏ, ngay bên trên nó, thòng xuống từ trần nhà là một cái bóng điện cũng chao đỏ, đã thế còn được bọc thêm bên ngoài bằng vải the đen. Bên trên và bên cạnh bàn đặt một vài dụng cụ thí nghiệm khét tiếng: hai cái chuông nhỏ với cấu trúc khác nhau, một cái cầm lên tay lắc và một cái ấn xuống mới lên tiếng, ngoài ra còn đĩa bột, cái giỏ giấy vụn. Khoảng một tá ghế dựa ghế bành nhiều kiểu xếp thành hình bán nguyệt vây quanh bàn, một đầu gần chân cái đi văng,

https://thuviensach.vn

đầu kia gần giữa phòng, ngay dưới ngọn đèn chùm treo trên trần. Cái máy quay đĩa được đặt ở đây, gần chỗ chiếc ghế cuối cùng và ở vào khoảng giữa lối đi ra cửa. Tập album những bản nhạc dễ lọt tai nằm trên một chiếc ghế đẩu cạnh đó. Gian phòng được sắp đặt như vậy. Ngọn đèn đỏ vẫn chưa được thắp lên. Bóng đèn trên trần tỏa ánh sáng trắng như ban ngày. Khung cửa sổ phía sau đầu hẹp của cái bàn viết được kéo màn sẫm màu che kín mít, phía trước còn có thêm một tấm rèm đăng ten màu kem rủ xuống.

Sau khoảng chục phút ông bác sĩ cùng ba người phụ nữ từ gian phòng nhỏ đi ra. Cách phục trang của cô bé Elly có sự thay đổi: cô ta không mặc áo váy cũ của mình nữa mà mặc một tấm áo dài thượt từ trên xuống dưới như váy ngủ bằng nhiễu trắng, ngang lưng cột lại bằng một sợi dây bện, hai cánh tay thon thả để trần. Bộ ngực thiếu nữ của cô nổi lên mềm mại và tự do dưới lần vải, có vẻ bên dưới tấm áo này cô không mặc gì nhiều.

Cô được mọi người chào đón nồng nhiệt. “Xin chào, Elly! Coi kìa, cô bé nhìn mới đáng yêu làm sao! Đúng là một nàng tiên! Tuyệt lắm, thiên thần nhỏ bé!” Cô mỉm cười đáp lại những lời khen ngợi, biết rằng cách phục sức này làm mình trở nên hấp dẫn hơn. “Kết quả kiểm tra âm tính”, bác sĩ Krokowski tuyên bố. “Vào việc thôi, các đồng đội!” Ông ta hạ lệnh bằng cái giọng ngoại quốc khó ưa. Hans Castorp, rất chướng tai vì cách xưng hô này, đang định theo gương những người khác - đám này vẫn vừa cười nói ồn ào vừa thân mật vỗ vai nhau và tùy tiện ngồi xuống ghế - thì ông bác sĩ trực tiếp quay sang nói với chàng:

“Ông bạn” (kẻ thù thì đúng hơn), “ông là khách hay chí ít cũng là thành viên mới của chúng tôi, vậy nên tôi muốn dành cho ông một vinh dự đặc biệt tối hôm nay. Tôi giao phó cho ông trách nhiệm giám sát cô đồng. Thủ tục thế này.” Và ông ta mời chàng đi theo mình về cuối dãy ghế hình bán nguyệt, chỗ gần chiếc đi văng và tấm bình phong, nơi Elly đã ngồi vào một chiếc ghế mây bình thường, mặt hướng về phía cửa ra với cái ngưỡng cửa cao hơn sàn nhà một bậc chứ không hướng về giữa phòng. Ông ta ngồi xuống một chiếc ghế gần sát và đối diện với ghế cô ta, nắm lấy hai bàn tay cô bé đồng thời kẹp chặt đầu gối cô ta giữa hai đầu gối mình. “Ông hãy làm đúng như tôi!” Ông ta ra lệnh và nhường cho Hans Castorp thế vào chỗ

https://thuviensach.vn

mình. “Rồi ông sẽ thấy, giữ thế này chặt lắm. Để chắc ăn hơn chúng tôi cử thêm một người phụ tá cho ông. Tiểu thư Kleefeld, chẳng hay cô có vui lòng giúp chúng tôi một tay?”

Và người nhận được câu hỏi trịnh trọng đến mức kỳ khôi của ông ta lon ton bước tới nhập bọn với họ, dùng cả hai tay nắm chặt đôi cổ tay mảnh dẻ của Elly.

Trong tư thế ấy Hans Castorp không có cách nào khác hơn là nhìn thẳng vào mặt cô gái trẻ với cái năng khiếu trời cho kia, người đang bị chàng kẹp chặt cả tay lẫn chân, gương mặt gần sát mặt chàng. Mắt họ gặp nhau một thoáng, rồi Elly lảng đi và cụp mắt nhìn xuống với vẻ hổ thẹn hoàn toàn có thể hiểu được trong tình cảnh này. Cô ngượng ngùng mỉm cười, đầu nghiêng nghiêng, môi hơi chúm lại như mới đây trong buổi cầu cơ bằng cái ly thủy tinh. Nhưng cử chỉ làm duyên âm thầm ấy còn làm nổi lên trong lòng Hans Castorp một ký ức khác, xa xôi hơn. Chàng chợt nhớ ra, Karen Karstedt cũng đã cười như thế, lúc cô ta cùng chàng và Joachim đứng trước mảnh đất trống chưa đào huyệt trong nghĩa trang ‘Làng’...

Ai nấy đã yên vị trong dãy ghế hình bán nguyệt. Có mười ba người cả thảy, không kể ông Wenzel người Tiệp, ông này tình nguyện tách riêng ra để rảnh tay phục vụ ‘Polyhymnia’ và thường ngồi ngay cạnh cái máy quay đĩa được chuẩn bị sẵn sàng, trên một cái ghế đẩu sau lưng những người ngồi ở đầu dãy ghế phía giữa phòng. Ông ta còn mang theo cả cây đàn ghi ta của mình nữa. Bác sĩ Krokowski ngồi xuống một đầu, nơi hàng ghế kê khum khum kết thúc, ngay dưới ngọn đèn chùm pha lê, sau khi bằng một động tác bật hai ngọn đèn bọc chao đỏ lên và bằng động tác thứ hai tắt bóng điện trên trần đi. Bóng tối đỏ lừ lập tức bao phủ gian phòng, loại trừ những góc xa khỏi tầm mắt. Đúng ra chỉ có mặt bàn và một khoảng không gian nhỏ lân cận là được chiếu sáng lờ mờ trong ánh đèn đỏ quạch. Mấy phút đầu thậm chí người ta còn không nhìn rõ người ngồi bên cạnh mình. Sau đó thị giác mới dần dần làm quen với bóng tối và học cách tận dụng chút ánh sáng ít ỏi, được ngọn lửa nhỏ bập bùng trong lò sưởi tăng cường thêm chút đỉnh.

Ông bác sĩ có vài lời nói về biện pháp chiếu sáng trong phòng, xin lỗi sự thiếu thốn vì lý do khoa học của nó. Họ chớ nghĩ rằng đó là một biện pháp

https://thuviensach.vn

tạo bầu không khí bí ẩn hay thậm chí lừa bịp. Dù có thiện chí đến mức nào chăng nữa cũng không thể tăng thêm cường độ ánh sáng được. Rất tiếc bản chất của năng lực chưa xác định, đối tượng nghiên cứu của họ, là như thế; nó không phát triển trong ánh sáng trắng, không thể hiện được hiệu lực của mình trong điều kiện ấy. Đó là một thực tế mà trước mắt người ta buộc phải chấp nhận. Hans Castorp thấy chẳng có gì đáng phàn nàn. Bóng tối lúc này rất hợp ý chàng; nó làm cho tình huống đỡ quái gở đi một chút. Và để biện bạch chàng nhớ lại quang cảnh phòng chiếu điện ngày nào, nơi muốn 'thấy' người ta phải rửa cặp mắt quen nhìn ánh sáng ngày bằng bóng tối[502].

Cô đồng, bác sĩ Krokowski tiếp tục, lời giảng giải lần này rõ ràng dành riêng cho Hans Castorp, không cần bị ông ta thôi miên nữa. Như người giám sát sẽ thấy, cô ta có thể tự xuất thần, và khi ấy linh hồn hộ mệnh của cô, anh bạn Holger quen thuộc, sẽ thông qua cô mà trao đổi với họ, và người ta phải đề đạt nguyện vọng của mình với cậu Holger chứ không phải với cô ta. Hơn nữa nên biết rằng quan niệm phải tập trung ý chí và dùng sức mạnh tinh thần để chế ngự hiện tượng diễn ra ở đây là một sai lầm lớn có thể dẫn đến thất bại. Ngược lại người ta chỉ cần tập trung tư tưởng ở mức độ vừa phải trong lúc vẫn chuyện trò bình thường. Và nhiệm vụ của Hans Castorp là làm sao không để mất sự kiểm soát tứ chi cô đồng, thế là đủ.

"Hãy nối lại thành một chuỗi!" Bác sĩ Krokowski kết thúc lời nói đầu, và người ta vừa cười vừa làm theo, mặc dù trong bóng tối không dễ gì tìm thấy bàn tay của người ngồi bên. Tiến sĩ Ting-Fu, người ngồi cạnh Hermine Kleefeld, đặt bàn tay phải lên vai cô ta và đưa tay trái cho ông Wehsal, người kế tiếp. Ngồi cạnh ông bác sĩ là ông và bà Magnus, tiếp theo là A. K. Ferge, và nếu Hans Castorp không lầm thì bàn tay phải ông này đang nắm tay cô Levi màu ngà voi - và cứ thế. "Âm nhạc!" Bác sĩ Krokowski ra lệnh; và ông người Tiệp ngồi sau lưng ông ta cho máy chạy và đặt kim lên đĩa. "Trò chuyện!" Krokowski lại ra lệnh, trong lúc những nhịp đầu tiên một bản *ouverture*[503] của Millöcker[504] vang lên, và người ta ngoan ngoãn rục rịch mở đầu câu chuyện, một câu chuyện nói mà cũng như không: chỗ này nói về lượng tuyết của mùa đông năm nay, chỗ kia về thứ tự thực đơn bữa ăn tối, chỗ nọ về một ca mới nhập viện và một kẻ vừa xuống núi chẳng biết có

https://thuviensach.vn

phép hay vô phép - nửa chìm lấp trong tiếng nhạc, đứt quãng rồi lại bắt đầu, gượng gạo và nhân tạo. Vài phút trôi qua như thế.

Đĩa nhạc chưa hết thì Elly đột nhiên co rúm lại. Một cơn rùng mình chạy khắp người cô, cô thở dài, nửa người trên rũ xuống ngả về phía trước đến nỗi trán cô gần chạm vào trán Hans Castorp, đồng thời hai cánh tay cô bắt đầu đưa tới đưa lui trong một cử động lạ lùng, kéo theo cả tay hai người giám sát.

"Xuất thần!" Ả Kleefeld thông báo giọng sành sỏi. Âm nhạc ngừng bặt. Câu chuyện giả tạo tắt ngấm. Trong sự im lặng bất thường người ta nghe giọng nam trung lè nhè của ông bác sĩ đặt câu hỏi: "Holger có ở đây không?"

Elly lại rùng mình. Cô vặn vẹo người trên ghế. Rồi Hans Castorp cảm thấy tay mình bị cả hai bàn tay cô nắm mạnh và nhanh một cái.

"Cô ấy nắm tay tôi", chàng thông báo.

"Cậu ấy", ông bác sĩ sửa lại. "Cậu ấy bắt tay ông. Vậy là cậu ấy có mặt ở đây. - Trào cậu, Holger", ông ta quay sang hồn ma, giọng vuốt ve ân cần. "Chúng tôi đều rất vui được gặp lại cậu, anh bạn! Cậu còn nhớ không, lần trước cậu đã hứa là sẽ đưa về hồn một người thân của chúng tôi, một người anh hay người chị, do chúng tôi tự chọn, và làm người ấy hiện hình để những người trần mắt thịt chúng tôi có thể thấy được. Hôm nay cậu đã muốn thực hiện lời hứa ấy chưa, và cậu thấy mình có đủ sức để làm việc ấy không?"

Elly lại rùng mình. Cô thở dài và ngần ngừ chưa trả lời ngay. Cô chầm chậm đưa tay lên trán, những người giữ tay cô cũng phải đưa theo, và để tay lại đó một lúc. Rồi cô thì thào sát tai Hans Castorp một tiếng nóng hổi: "Có!"

Câu trả lời hổn hển rót thẳng vào tai gây ra nơi chàng trai trẻ của chúng ta một phản xạ của biểu bì mà trong dân gian người ta vẫn gọi là "nổi da gà", về bản chất của nó có lần chàng đã được nghe ông cố vấn cung đình giảng giải. Chúng tôi gọi đó là phản xạ nổi da gà, để phân biệt rõ ràng giữa tính chất vật lý và tâm lý của hiện tượng này, vì ở đây khó có thể gọi là kinh dị. Nhân vật chính của chúng ta chỉ có mỗi một ý nghĩ: "Chà, cô nàng bạo

https://thuviensach.vn

quá!” Nhưng đồng thời tâm can chàng rung động bởi một nỗi bồi hồi, thậm chí bàng hoàng, một cảm giác vừa xúc động lại vừa bối rối, sinh ra từ tình huống dễ hiểu lầm của họ, khi một cô gái trẻ măng tay đặt trong tay chàng thỏ thẻ vào tai chàng một tiếng “có”.

“Cậu ấy nói có”, chàng báo cáo, ngấm ngầm xấu hổ.

“Tốt lắm, Holger!” Bác sĩ Krokowski bảo. “Chúng tôi muốn cậu thực hiện lời hứa ấy. Tất cả chúng tôi đều tin rằng cậu sẽ làm được. Tên của người thân đã khuất mà cậu phải mời về chúng tôi sẽ báo cho cậu biết ngay bây giờ. Các đồng đội”, ông ta quay sang đám lâu la, “ai có nguyện vọng thì lên tiếng đi! Anh bạn Holger nên cho chúng ta gặp lại ai bây giờ?”

Im lặng. Người nào cũng chờ người khác lên tiếng. Tất nhiên trong mấy ngày vừa qua mỗi người đều đã âm thầm tự đặt ra câu hỏi này và có những định hướng riêng. Nhưng sự trở về của người đã chết, hay nói đúng hơn, khả năng thực hiện nguyện vọng đưa họ trở về bao giờ cũng là một vấn đề cực kỳ khó xử thuộc phạm trù đạo đức. Nói toạc móng heo ra thì nguyện vọng ấy không hề tồn tại; nó chỉ là một sự hiểu lầm, một điều bất khả thi, cũng như bản thân quá trình sẽ xảy ra nếu thiên nhiên có lần vô hiệu hóa các định luật của mình để cho cái không thể trở thành có thể. Và cái mà chúng ta gọi là nỗi tiếc thương người đã chết có lẽ không phải là sự đau đớn vì không thể nào đưa họ trở về cuộc sống, mà là vì chúng ta không hề mong muốn điều đó.

Tất cả bọn họ đều mơ hồ cảm thấy như vậy, và mặc dù ở đây không phải là chuyện nghiêm túc đưa một người chết thực sự quay về cuộc sống, mà chỉ là một sự dàn dựng đa cảm và đầy kịch tính, trong đó người ta cũng chỉ được hứa hẹn sẽ nhìn thấy người đã chết, tóm lại không có gì là bất kính với cuộc sống, nhưng người ta vẫn sợ phải đối mặt với người đã khuất mà mình tưởng nhớ, và không ai muốn sử dụng điều ước của mình mà chỉ muốn đẩy sang cho người bên cạnh. Cả Hans Castorp, mặc dù như nghe văng vẳng câu trả lời hiền hậu và rộng lượng “Xin cứ tự nhiên!” vọng ra từ bóng tối, cũng ngồi im thin thít và đến phút cuối cùng vẫn sẵn sàng nhường quyền đề nghị cho người khác. Nhưng rồi sự chờ đợi quá dài đối với chàng, nên cuối cùng

https://thuviensach.vn

chàng quay đầu về phía người chủ tọa và lên tiếng, giọng khản đặc: “Tôi muốn được nhìn thấy người anh họ đã chết của tôi, Joachim Ziemßen.”

Đó là một sự giải thoát cho tất cả. Trong số những người ngồi đây chỉ có tiến sĩ Ting-Fu, ông Wenzel người Tiệp[505] và bản thân cô đồng là không biết mặt người được gọi hồn. Những kẻ còn lại, Ferge, Wehsal, ông Albin, ông công tố viên, ông và bà Magnus, mụ Stöhr, ả Levi, ả Kleefeld đều khoái chí trước sự lựa chọn này và rộ lên tán thưởng, đến cả bác sĩ Krokowski cũng hài lòng gật đầu, mặc dù quan hệ của ông ta với Joachim lúc sinh thời không mấy mặn mà, nguyên do là bởi thái độ thiếu thiện chí của người bệnh đối với phân tâm học.

“Hay lắm”, ông bác sĩ bảo. “Cậu nghe thấy chứ, Holger? Khi còn sống người được nêu tên không hề quen biết cậu. Liệu cậu có thể nhận ra người ấy trong thế giới bên kia và có sẵn lòng đưa người ấy về đây ra mắt chúng tôi không?”

Căng thẳng cực độ. Người xuất thần ẹo qua ẹo lại, thở dài sườn sượt và rùng mình liên tiếp. Có vẻ như cô đang tìm kiếm và vật lộn: người cô rũ xuống lúc bên này lúc bên kia và miệng lẩm bẩm những điều không thể hiểu nổi khi thì vào tai Hans Castorp, khi vào tai ả Kleefeld. Cuối cùng Hans Castorp nhận được từ hai bàn tay cô cái siết tay có nghĩa là “có”. Chàng thông báo điều này, và...

“Tốt lắm!” Bác sĩ Krokowski kêu lên. “Vào việc đi, Holger! Âm nhạc!” Ông ta yêu cầu. “Trò chuyện!” Và ông ta lặp lại lời cảnh cáo, không nên ép mình tập trung tư tưởng hay cố sức hình dung ra người được gọi, mà chỉ cần một sự tập trung vừa phải, nhẹ nhàng không bó buộc.

Tiếp theo là những giờ đồng hồ lạ lùng nhất mà nhân vật chính của chúng ta trải qua từ trước tới nay, và mặc dù chúng tôi không biết rõ số phận chàng về sau sẽ ra sao, mặc dù ở một thời điểm nhất định của câu chuyện chàng sẽ lạc ra khỏi tầm mắt của chúng tôi, nhưng chúng tôi vẫn muốn tin rằng đây đã và sẽ là những giờ khắc lạ lùng nhất trong cuộc đời chàng.

Đó là mấy giờ đồng hồ, chính xác là hơn hai tiếng, kể cả một lúc gián đoạn trong quá trình thực hiện ‘công việc’ của Holger hay nói đúng hơn là của cô gái trẻ Elly - một công việc kéo dài đến mức kinh hoàng, khiến tất cả

https://thuviensach.vn

cuối cùng gần như mất hết hy vọng vào kết quả và hoàn toàn vì lý do trắc ẩn đã nhiều lần muốn rút ngắn sự tra tấn nặng nề đến mức tàn nhẫn mà họ cảm thấy vượt quá sức vóc mảnh mai của người phải gánh chịu. Đàn ông chúng ta, nếu không lảng tránh trách nhiệm của mình, ai đã trải qua một tình huống nhất định trong đời hẳn cũng biết cái cảm giác thương xót đến không thể chịu nổi này, một niềm thương cảm mà, nực cười làm sao, không ai chia sẻ và rõ ràng là không đúng chỗ, bóp nghẹt trái tim ta và đẩy vọt ra khỏi ngực ta tiếng kêu "Đủ rồi, thôi đi!" trong khi 'nó' vẫn chưa thấy đủ và không muốn thôi và bằng cách này hay cách khác vẫn phải diễn ra cho đến cùng. Chắc quý độc giả đã hiểu, chúng tôi đang nói về cảm giác của người chồng và người cha khi chứng kiến cơn đau vượt cạn của người mẹ, vì sự vật vã của Elly có những nét đặc trưng giống đến mức không thể nhầm lẫn với sự kiện kia, khiến không ai là không nhận ra, kể cả một người chưa hề có kinh nghiệm thực tế như chàng trẻ tuổi Hans Castorp. Vì cũng không muốn lảng tránh trách nhiệm với cuộc đời nên chàng đã làm quen với sự kiện đầy bí ẩn của cuộc sống ấy dưới hình thức này. Dưới hình thức nào kia chứ! Và với mục đích gì! Trong hoàn cảnh như thế nào! Chỉ có thể gọi đó là xì căng đan, là một vụ tai tiếng khủng khiếp, cảnh tượng nhại lại đầy đủ và chi tiết sự kiện kia với gian phòng chìm trong ánh sáng đỏ lừ, cô gái trẻ mặc chiếc áo ngủ mềm mại không tay trong vai người đàn bà ở cữ, trong khi ấy chiếc máy quay đĩa không ngừng nhả ra những âm thanh dễ dãi, đám người ngồi thành hình bán nguyệt không ngừng rặn ra những câu chuyện theo yêu cầu và những lời khích lệ dành cho người vật lộn: "Nào, Holger! Can đảm lên! Sắp được rồi! Đừng bỏ cuộc, Holger, cố lên, thế nào cậu cũng làm được!" Đấy là còn chưa kể đến thân phận và hoàn cảnh 'người chồng' - nếu ở đây có thể coi Hans Castorp, tác giả của cái nguyện vọng tai hại ấy, là người chồng - đầu gối kẹp chặt chân 'người mẹ' trẻ, hai tay nắm chặt tay cô, bàn tay ướt đẫm mồ hôi như tay cô bé Leila dạo nọ, khiến chàng chốc chốc cứ phải nắm lại cho chắc để nó khỏi tuột mất.

Bởi cái lò sưởi ga đằng sau lưng họ không ngừng tỏa hơi ấm.

Huyền bí và linh thiêng? Không, quang cảnh diễn ra trong bóng tối đỏ quạch mà mắt người đã quen đến độ có thể nhìn thấy gần hết cả gian phòng

https://thuviensach.vn

phải tả là ồn ào và thô tục mới đúng. Âm nhạc, tiếng kêu, tiếng gọi làm người ta nhớ tới những biện pháp cổ vũ tinh thần của đội quân cứu thế, đó là liên tưởng của bất kỳ người nào, như Hans Castorp, chưa bao giờ dự một buổi lễ tế thần của đám người cuồng tín vui nhộn này. Huyền hoặc, bí ẩn, đối với những người cảm tình có thể là sùng tín, nhưng khung cảnh này không hề mang cái nghĩa ma quái, mà chỉ có tính chất tự nhiên, hữu cơ như cuộc sống - nhờ mối quan hệ gần gũi và thầm kín như chúng tôi đã nói ở trên. Những cơn vật vã của Elly đến thành từng đợt như cơn đau chuyển dạ, giữa chừng là những quãng nghỉ trong đó cô bé lả người nằm vật xuống một bên ghế thiêm thiếp, một trạng thái khó tiếp cận mà bác sĩ Krokowski gọi là "thôi miên sâu". Rồi cô ta lại chồm dậy, rên rỉ, quằn quại, xô đẩy, giằng co với những người giám sát, thì thào những lời nóng bỏng vô nghĩa vào tai họ, vật người sang ngang như muốn tống cái gì đó ra khỏi cơ thể, nghiến răng ken két và thậm chí một lần còn cắn tay áo Hans Castorp.

Cứ thế khoảng hơn một tiếng đồng hồ. Rồi người chủ tọa cuộc lên đồng quyết định cho nghỉ giải lao một lúc, vì lợi ích tất cả các bên tham dự. Ông Wenzel người Tiệp, lúc sau này để thay đổi không khí đã cho cái máy quay đĩa nghỉ ngơi và thể hiện khá điêu luyện vài bản nhạc trên cây ghi ta của mình, giờ đặt cây đàn qua một bên. Người ta thở phào buông tay nhau ra. Bác sĩ Krokowski bước tới chỗ công tắc trên tường để bật ngọn đèn trên trần. Ánh sáng trắng bừng lên chói lòa, những cặp mắt quen nhìn trong bóng đêm nheo tít lại. Elly thiêm thiếp gục đầu về phía trước, mặt cúi sát đầu gối. Người ta thấy cô bé bận rộn làm một cử chỉ lạ lùng, có vẻ như đã quen thuộc với những người khác, chỉ riêng Hans Castorp kinh ngạc quan sát: suốt vài phút đồng hồ cô bé di chuyển bàn tay phía ngang hông, đưa ra phía ngoài rồi làm như vốc hay cào cái gì đó về phía mình, như thể cô đang vun vén hay góp nhặt cái gì đó vô hình. Rồi cô tỉnh dậy sau vài cái rùng mình, cặp mắt ngái ngủ hấp háy nheo lại trong ánh sáng chói chang, và mỉm cười.

Cô mỉm cười - duyên dáng và hơi khép nép. Lòng trắc ẩn dành cho nỗi cực nhọc của cô có vẻ hoàn toàn dư thừa. Nhìn cô không có vẻ gì là kiệt sức hay mệt mỏi. Cũng có thể cô chẳng nhớ những gì vừa xảy ra. Cô ngồi trong chiếc ghế bành tiếp khách của ông bác sĩ bên cạnh chiếc bàn viết kê gần cửa

https://thuviensach.vn

sổ, ở khoảng giữa nó và tấm bình phong che quanh cái đi văng; cô hơi xoay chiếc ghế đi một chút để có thể đặt một cánh tay dựa lên mặt bàn và quay nhìn về phía giữa phòng. Cô ngồi lặng im như thế, thỉnh thoảng nhận được những ánh mắt thông cảm, những cái gật đầu khích lệ của mọi người, nhưng không nói một lời nào trong suốt thời gian giải lao kéo dài mười lăm phút.

Đó là những phút giải lao thực sự - thoải mái và mãn nguyện với lượng công việc đã được thực hiện. Nắp hộp thuốc lá của các ông mở ra lách cách, người ta khoan khoái hút thuốc và đứng túm tụm thành từng nhóm trao đổi về tính chất buổi lên đồng. Không ai nghi ngờ triển vọng của buổi tối nay, còn lâu họ mới tính đến chuyện thất bại. Có đủ dấu hiệu thích hợp bác bỏ những nghi ngờ không đúng chỗ ấy. Những kẻ ngồi gần ông bác sĩ ở đầu kia dãy ghế đồng tình tường thuật rằng họ nhiều lần cảm thấy rất rõ rệt một làn gió mát thoảng qua, từ thân thể cô đồng thổi về một hướng nhất định - theo họ đó là hiện tượng thường xảy ra trong giai đoạn chuẩn bị hiện hồn. Những người khác quả quyết đã thấy nhiều đốm sáng trắng hiện lên và di chuyển theo nhiều hướng khác nhau trước tấm bình phong. Tóm lại, không bỏ cuộc! Không được yếu lòng! Holger đã hứa, và họ không được phép nghi ngờ việc cậu sẽ thực hiện bằng được lời hứa của mình.

Bác sĩ Krokowski ra hiệu tiếp tục. Đích thân ông ta tháp tùng Elly trở về chiếc ghế tra tấn của cô, vừa đi vừa vuốt tóc cô bé, trong khi những người khác lục tục ngồi vào chỗ cũ. Tất cả lại diễn ra như lúc đầu; Hans Castorp xin được giải thoát khỏi vai trò người giám sát chính nhưng bị chủ tọa cuộc lên đồng từ chối thẳng thừng. Đối với ông ta, Krokowski bảo, việc người đề đạt nguyện vọng trực tiếp giám sát cô đồng rất quan trọng, để đảm bảo tính khách quan và loại trừ mọi khả năng lừa đảo. Vậy là Hans Castorp lại ngồi vào tư thế lạ lùng của chàng đối diện với Elly. Ánh sáng phụt tắt nhường chỗ cho bóng tối đỏ quạch. Âm nhạc lại nổi lên. Sau vài phút lại diễn ra cái giật mình đột ngột, cử động kéo cưa của Elly, và lần này Hans Castorp là người lên tiếng thông báo sự "xuất thần". Cuộc sinh nở tai tiếng tiếp tục.

Nó diễn ra mới nặng nề khủng khiếp làm sao! Có vẻ như nó không muốn diễn ra - mà diễn ra thế nào được? Thật điên rồ! Ở đâu ra thai nghén để mà sinh hạ? Sinh ra cái gì bây giờ? "Cứu tôi với", cô gái nhỏ rên rỉ, trong khi

https://thuviensach.vn

những cơn đau trở dạ có nguy cơ chuyển thành co giật, một biến chứng nguy hiểm mà các nhà chuyên môn gọi là sản giật. Chốc chốc cô ta lại cất tiếng gọi ông bác sĩ, xin ông ta đặt tay lên mình cô. Ông ta cũng làm và kèm theo vô số lời an ủi cương nghị. Tác dụng của từ trường, nếu thật sự bàn tay ông ta tỏa ra một từ trường nào đó, có tác dụng tăng cường sức lực giúp cô ta tiếp tục cuộc vật lộn.

Và tiếng đồng hồ thứ hai trôi qua, thay phiên trong tiếng đàn ghi ta bập bùng và những âm điệu nhí nhảnh của album nhạc nhẹ được chiếc máy quay đĩa ném vào không gian mờ mờ tối, cường độ ánh sáng thay đổi lại bắt những đôi mắt quen ánh ngày vất vả thích nghi. Giữa chừng xảy ra một sự cố - mà Hans Castorp là thủ phạm. Chàng rụt rè đưa ra một đề nghị, bày tỏ một nguyện vọng, một ý nghĩ thực ra chàng đã có từ lâu, từ lúc bắt đầu, và đáng ra nên nói sớm hơn mới phải. Elly vừa rơi trở lại trạng thái "thôi miên sâu", gương mặt úp vào hai bàn tay nắm tay chàng, và ông Wenzel đứng lên dợm thay đĩa hát hay đổi mặt đĩa, thì nhân vật chính của chúng ta đi đến một quyết định và lên tiếng bảo rằng, chàng có một đề nghị - thực ra rất không đáng kể, nhưng biết đâu nó có thể giúp được gì chăng. Chàng có... tức là, trong đám đĩa hát của viện có một bản nhạc trích trong vở *Margarethe* của Gounod, đó là bài *Lời cầu nguyện của Valentin*, giọng nam trung có dàn nhạc giao hưởng đệm, rất cảm động. Chàng, người nói, cho rằng họ nên thử một lần với đĩa nhạc này.

"Tại sao?" Ông bác sĩ hỏi xuyên qua bóng tối đỏ ngầu...

"Chỉ là cảm giác của tôi thôi. Đây là vấn đề tâm trạng", chàng trai trẻ đáp. Tinh thần của bài hát chàng nói tới rất lạ lùng và đặc biệt. Nên thử một lần. Không loại trừ khả năng tác động của nó có thể rút ngắn quá trình đang diễn ra ở đây.

"Đĩa hát ấy có ở đây không?" Ông bác sĩ hỏi.

Không, nó không có ở đây. Nhưng Hans Castorp có thể đi lấy...

"Sao ông nghĩ đơn giản thế!" Krokowski gạt phắt đi. Cái gì? Hans Castorp tưởng rằng chàng có thể tự tiện đi ra đi vào lấy vật gì đó rồi lại tiếp tục công việc bỏ dở như không có gì xảy ra hay sao? Thấy ngay là chàng chẳng có kinh nghiệm gì cả. Không, không thể làm thế được. Công lao nãy

https://thuviensach.vn

giờ sẽ đổ xuống sông xuống biển hết, họ sẽ phải bắt đầu lại từ đầu. Tính chính xác khoa học của vấn đề không cho phép họ thậm chí nghĩ đến việc rời khỏi phòng rồi quay trở lại. Cửa phòng đã bị khóa rồi. Chìa khóa nằm trong túi ông ta, bác sĩ chủ trì cuộc nghiên cứu này. Tóm lại, nếu cái đĩa ấy có sẵn ở đây thì còn có thể... Ông ta chưa dứt lời thì ông người Tiệp từ chỗ cái máy quay đĩa đã lên tiếng xen ngang: "Cái đĩa ấy đây này."

"Hả?" Hans Castorp hỏi...

Đúng thế, nó ở đây. *Margarethe, Lời cầu nguyện của Valentin*. Xin mời. Nó tình cờ lọt vào album nhạc nhẹ chứ không nằm trong album số II, tập album màu xanh chứa những bản *aria*, như đáng ra phải thế. Nhờ một sự ngẫu nhiên, cẩu thả, mất trật tự nhưng cũng rất may mắn nó lại có mặt ở đây, giữa đám bản nhạc nhí nhố này, và chỉ cần đặt vào máy.

Hans Castorp nói gì về chuyện ấy? Chàng chẳng nói gì. Ông bác sĩ là người bảo: "Càng tốt", và nhiều người lên tiếng phụ họa theo. Chiếc kim bắt đầu cạo xè xè, cái nắp được đậy xuống. Và một giọng nam ấm áp cất lên như hát thánh ca: *"Giờ đây tôi sắp rời xa..."*

Không ai nói gì. Người ta lắng nghe. Elly, ngay khi âm nhạc nổi lên, lại tiếp tục công việc của mình. Cô ta chồm dậy, run lẩy bẩy, rên rỉ, kéo cưa, và lại đưa hai bàn tay ướt đẫm lên trán. Đĩa hát cứ quay. Đã tới đoạn giữa, đoạn nói về chiến đấu và hiểm nguy, bài hát đổi sang nhịp quân hành, dũng mãnh, kính Chúa và rất Pháp. Đoạn ấy trôi qua và đến đoạn kết, tất cả dàn nhạc bắt vào điệp khúc, giọng hát vút lên: *"Ôi thượng đế trên cao, hãy nghe lời cầu nguyện của tôi..."*

Hans Castorp rất vất vả với Elly. Cô ta ưỡn người lên, khò khè hít vào qua cuống họng thít chặt, rồi thở ra một hơi rất dài, gục xuống và nằm im. Chàng lo lắng cúi xuống người cô thì nghe giọng mụ Stöhr the thé, ngắt quãng:

"Ziem...ßen...!"

Chàng không ngẩng lên. Miệng chàng đắng nghét. Chàng nghe thấy một giọng nói khác, trầm trầm và lạnh lùng, bảo:

"Tôi thấy ông ta từ lâu rồi."

https://thuviensach.vn

Đĩa nhạc chạy hết, hợp âm sau cùng lắng xuống trong tiếng kèn. Nhưng không ai tắt máy. Trong im lặng cây kim tiếp tục cạo rèn rẹt vào khoảng trống giữa cái đĩa. Bấy giờ Hans Castorp mới từ từ ngẩng đầu lên, và cặp mắt chàng không cần tìm kiếm vẫn đi đúng hướng.

Trong phòng đã nhiều hơn lúc trước một người. Tách riêng ra khỏi nhóm của họ, ở một góc xa, nơi những tia sáng đỏ lừ mất hút vào bóng tối khiến mắt người gần như không thể thâm nhập tới được, giữa cạnh dài của cái bàn viết và tấm bình phong, trên chiếc ghế bành tiếp khách của ông bác sĩ quay về phía giữa phòng, nơi Elly ngồi trong lúc giải lao, giờ đây là Joachim. Đó là Joachim của những ngày cuối, với cặp má hõm sâu và bộ râu chiến trận, trong đó nổi lên đôi môi đầy đặn và kiêu hãnh. Chàng ngồi dựa vào lưng ghế, vắt chân chữ ngũ. Trên gương mặt gầy guộc của chàng, mặc dù khuất dưới bóng chiếc mũ đội đầu, người ta có thể nhận ra những dấu ấn khổ đau và cả nét nghiêm trang, tinh thần kỷ luật, những đường nét đem lại cho gương mặt chàng một vẻ đẹp rất đàn ông. Hai vết nhăn song song hằn trên trán chàng giữa cặp chân mày, bên dưới là đôi mắt trũng sâu trong hốc mắt, nhưng điều đó không ảnh hưởng gì đến cái nhìn dịu dàng từ đôi mắt to đen đẹp một cách hiền từ của chàng, đôi mắt lặng lẽ và âu yếm hướng về phía Hans Castorp, chỉ nhìn chàng mà thôi. Nỗi khổ tâm một thời của chàng, đôi tai vểnh, cũng vẫn có thể nhận ra dưới cái mũ đội đầu, một thứ mũ lạ lùng không ai đoán ra được là cái gì[506]. Anh Joachim của chàng không mặc đồ dân sự, hình như thanh kiếm của chàng để dựa vào đôi chân vắt lên nhau, tay chàng đặt trên đốc kiếm, và người ta cho rằng có thể phân biệt được cái gì như bao súng lục đeo ở thắt lưng chàng. Nhưng đó cũng không phải bộ quân phục đỏm dáng của chàng. Trên đó không có tua ngù kim tuyến hay màu sắc gì, nó có cổ cao như áo đồng phục ngắn và túi bên, đâu đó sâu dưới ngực đính một cây thánh giá. Đôi bàn chân Joachim có vẻ lớn quá khổ, hai ống chân gầy guộc, chừng như chúng được quấn xà cạp hay mang ghệt, nhưng có vẻ thể thao hơn là nhà binh. Và còn cái thứ chàng đội trên đầu nữa chứ! Trông chẳng khác gì Joachim chụp đại một cái nồi quân dụng lên đầu và dùng dây buộc chặt dưới cằm. Tất cả trang phục của chàng toát lên một vẻ cổ xưa, vừa nông dân nhưng đồng thời lại rất chiến trận, kỳ lạ làm sao.

https://thuviensach.vn

Hans Castorp cảm thấy hơi thở của Ellen Brand phả vào tay mình. Bên cạnh chàng nghe thấy tiếng thở của ả Kleefeld, nhanh, dồn dập. Không còn tiếng động nào khác trong phòng, ngoài tiếng cạo sàn sạt của cây kim vào cái đĩa tiếp tục quay mà không ai nghĩ đến chuyện tắt. Chàng không nhìn ngang nhìn ngửa sang đồng bọn, không muốn nhìn muốn biết họ làm gì. Mắt ngước trên đôi bàn tay, đầu gần như gục trên gối, chàng cúi mình nhìn trân trân qua bóng tối đỏ ngầu về phía người khách ngồi trong chiếc ghế bành. Có một lúc bao tử chàng quặn lên như muốn lộn trái ra ngoài. Cổ họng chàng thít lại, và bốn hay năm tiếng nấc nghẹn ngào từ sâu thẳm cuộn lên. “Tha lỗi cho em!” Chàng nuốt tiếng thì thầm vào trong ngực, nước mắt trào ra ràn rụa khiến chàng không còn nhìn thấy gì nữa.

Chàng nghe tiếng thì thào nho nhỏ: “Hỏi chuyện ông ta đi!” - Chàng nghe giọng nam trung của bác sĩ Krokowski trang trọng và vui vẻ gọi tên mình, nghe tiếng ông ta nhắc lại mệnh lệnh trên. Đáng lẽ tuân lệnh thì chàng rút tay ra từ phía dưới khuôn mặt Elly và đứng lên.

Bác sĩ Krokowski lại gọi tên chàng, lần này bằng giọng cảnh cáo nghiêm khắc. Nhưng Hans Castorp đã sải vài bước đến bên bậc cửa và bằng một động tác dứt khoát bật ngọn đèn sáng trắng trên trần.

Ả Brand bị sốc đột ngột, co rúm người lại run lẩy bẩy trong tay ả Kleefeld. Chiếc ghế bành nọ trống trơn.

Hans Castorp đi thẳng đến đứng sừng sững trước mặt Krokowski cũng đã bật dậy, bỏ ngoài tai mọi lời phản đối của ông ta. Chàng muốn nói, nhưng không lời nào thoát được lên môi. Chàng chìa tay hất đầu ra lệnh. Khi nhận cây chìa khóa từ tay ông bác sĩ chàng hằm hằm gật đầu vài cái vẻ đe dọa, mắt nhìn thẳng vào mặt ông ta, rồi quay lưng và bước ra khỏi phòng.

https://thuviensach.vn

# TÂM LÝ KÍCH ĐỘNG CHUNG

Năm này qua năm khác, một bóng đen bắt đầu ám ảnh ‘Sơn trang’, một bóng ma đáng sợ mà Hans Castorp nghi rằng cùng dòng dõi với con quỷ chai lì chúng tôi đã vạch mặt chỉ tên ở phần trên. Với thói tò mò vô trách nhiệm của tuổi trẻ trên con đường trau dồi học vấn chàng đã bỏ công nghiên cứu tìm hiểu con quỷ ấy, đúng thế, chàng phát hiện ra những tiềm năng đáng ngại trong chính bản thân mình và rốt cục cũng cúi đầu chịu sự sai khiến của nó, chẳng khác gì thế giới xung quanh chàng. Cũng như con quỷ kia, bóng ma mới này thực ra trước nay vẫn lảng vảng ở đây nhưng còn giấu mặt, bây giờ là lúc nó bắt đầu xông ra hoành hành khắp mọi nơi. Thực ra bản tính điềm đạm của chàng không mấy phù hợp với nó, nhưng đôi khi chàng cũng giật mình kinh sợ, vì chỉ cần một phút lơ là, kém giữ gìn bản thân là thấy ngay những triệu chứng nhiễm bệnh thể hiện trên nét mặt, trong lời nói và cử chỉ. Có vẻ như không ai ở trên này thoát được bệnh dịch ấy.

Nó là cái gì vậy? Cái gì lơ lửng trong bầu không khí nơi này? Đó là tâm trạng cáu bẳn vô lối. Nghiện gây sự. Thiếu kiên nhẫn. Nóng nảy không lý do. Một sự kích động thần kinh khiến họ bất cứ lúc nào cũng có thể đổ quạu, lời qua tiếng lại, nổi trận lôi đình, thậm chí thượng cẳng chân hạ cẳng tay với nhau. Những cuộc cãi vã to tiếng, nhục mạ lẫn nhau xảy ra mỗi ngày giữa các cá nhân và các nhóm bệnh nhân, mà dấu hiệu đáng ngại nhất là những người không tham dự, trước tình trạng mất tự chủ của các đối thủ, lẽ ra phải thấy bất bình hoặc đứng ra hòa giải thì họ lại buông mình theo cảm tính và vào hùa với bên này hoặc bên kia. Người ta tái mặt hồi hộp theo dõi các cuộc xung đột, mắt sáng rực, miệng méo xệch đầy say mê. Người ta ghen tị với những kẻ trong cuộc vì họ có quyền, có lý do để mà quát tháo và gào thét. Một hứng thú điên cuồng muốn được làm như những người kia nổi lên giày vò họ cả về linh hồn lẫn thể xác, và ai không đủ sức dứt ra tìm nơi lẩn trốn trong nỗi cô đơn sẽ bị hút không thương tiếc vào vòng xoáy bạo lực

https://thuviensach.vn

của nó. Những cuộc xung đột vô nghĩa lý, những lời buộc tội và chỉ trích lẫn nhau xảy ra như cơm bữa ở 'Sơn trang', và lãnh đạo viện, trong vai trọng tài phân xử bản thân lại cũng dễ dàng cao giọng và có thái độ cáu kỉnh thô lỗ một cách đáng sợ. Một người rời khỏi cửa trong trạng thái tâm thần lành mạnh không thể biết mình sẽ trở về trong tình trạng thế nào. Một thành viên của bàn Nga thượng lưu, một quý bà tỉnh lẻ thanh lịch đến từ Minsk, vẫn còn trẻ, một ca thực ra rất nhẹ - bà ta chỉ bị tuyên án có ba tháng không hơn không kém - một hôm xuống dưới thung lũng mua sắm gì đó trong một tiệm bán đồ may mặc của Pháp. Ở đó bà ta cãi lộn với cô bán hàng thế nào mà quay trở về trong trạng thái uất ức đến nỗi ho ra máu xối xả và từ đó trở đi bị liệt vào hạng vô phương cứu chữa. Ông chồng bà ta được gọi lên để nghe thông báo rằng bà ta sẽ không thể rời khỏi đây trước khi từ giã cõi đời.

Đó là một ví dụ tiêu biểu cho tình hình chung ở trên này. Mặc dù không muốn chúng tôi cũng phải dẫn chứng thêm một vài ví dụ khác nữa. Có lẽ ai đó trong quý độc giả còn nhớ cậu học trò hay cựu học trò đeo cặp kính mắt tròn thô lố ngồi ở bàn bà Salomon, cậu thiếu niên tội nghiệp có thói quen cắt vụn tất cả đồ ăn trong đĩa trộn thành một đống rồi lùa vào miệng, thỉnh thoảng lại đưa tấm khăn ăn lên lau đằng sau mắt kính thủy tinh dày cộp. Suốt những năm qua cậu học trò hay cựu học trò ấy vẫn ngồi chỗ đó, ngốn đĩa thức ăn và lau mắt, không gây ra một chút lý do dù chỉ là thoáng qua khiến người ta phải để ý đến mình. Nhưng giờ đây, một sáng ngày kia, ngay trong bữa điểm tâm đầu tiên, bất thình lình và có thể bảo rằng từ trên trời rơi xuống, một cơn thịnh nộ dữ dội nổ ra thu hút sự chú ý của cả phòng ăn về phía cậu. Người ta nghe tiếng quát tháo từ chỗ cậu ngồi; người ta thấy cậu tái mặt đi vì giận dữ, gầm lên với cô người lùn đứng bên cạnh. "Nói dối!" Cậu ta thét lạc cả giọng. "Lạnh ngắt! Ly trà cô mang lên cho tôi nguội tanh nguội ngắt rồi, tôi không uống! Cô đi mà uống thử, trước khi tiếp tục nói dối trắng trợn, cô cứ uống thử xem có phải nó hệt như nước rửa bát không, xem có người tử tế nào uống được không! Làm sao cô dám mang lên một ly trà nguội ngắt như thế đặt trước mặt tôi, và chắc mẩm là tôi sẽ uống?! Tôi không uống! Tôi từ chối uống cái thứ nước cống này!" Cậu ta rống lên và bắt đầu dùng cả hai nắm tay giộng liên hồi xuống bàn, khiến bát đĩa ly tách

https://thuviensach.vn

nhảy tưng tưng và kêu loảng xoảng. “Tôi muốn một ly trà nóng! Tôi muốn trà của tôi phải pha bằng nước sôi sùng sục, đó là quyền của tôi trước cả Chúa lẫn loài người! Nóng bỏng, cô nghe chưa, tôi thà chết ngay tại chỗ còn hơn uống một ngụm thứ nước này - đồ quái thai vô tích sự!” Với những lời nhục mạ này cậu ta vứt bỏ nốt chút tự chủ cuối cùng, để cho cơn giận tự do xổ ra ở cường độ tối đa. Cậu ta giơ nắm đấm trước mặt Emerentia, sùi bọt mép nhe răng ra với cô. Rồi cậu ta tiếp tục đấm bàn, giậm chân và nức nở gào “tôi muốn”, “tôi không muốn” - trong lúc cả phòng hồi hộp theo dõi như thường lệ. Người ta cảm thấy một mối đồng cảm ghê gớm và căng thẳng với cậu học trò nổi cáu. Một vài người đứng phắt dậy, mắt không rời khỏi cậu, tay cũng nắm thành quả đấm, răng nghiến chặt. Những người khác tái mặt ngồi im, mắt cụp xuống, ngực phập phồng dữ dội. Họ vẫn còn thở dốc sau khi cậu học trò đã thôi hò hét từ lâu và ngồi ủ rũ trước ly trà mới mà cậu ta không động tới.

Thế là thế nào?

Có một người đàn ông mới gia nhập cộng đồng “Sơn trang”, một cựu thương gia, tầm ba mươi tuổi, đã sốt từ lâu và mấy năm nay lưu lạc hết viện an dưỡng này đến viện an dưỡng khác. Ông ta là người bài Do Thái, một cách công khai, rất có nguyên tắc, đầy tinh thần thể thao và cuồng tín như một thánh tử vì đạo. Ông ta coi đó là niềm tự hào và ý nghĩa cuộc đời mình. Ông ta từng là thương gia, nay ông ta không còn là thương gia nữa, ông ta chẳng là cái thá gì trên đời, chỉ có tâm hồn bài Do Thái của ông ta là không thay đổi. Bệnh tật ông ta khá trầm trọng, ông ta ho rất nặng, đôi khi như khạc ra từng miếng phổi - tiếng ho ngắn, gắt, gióng một rất đáng sợ. Nhưng con người ông ta không dính chút gì Do Thái, và đó là ưu điểm không thể chối cãi của ông ta. Tên ông ta là Wiedemann, một cái tên Thiên Chúa giáo, không dơ bẩn như tên người Do Thái.

Ông ta đặt một tờ báo tên gọi Đuốc sáng Aryan, và hay giở giọng như sau:

“Tôi đến an dưỡng đường X. ở vùng A.... Vừa mới xuống phòng điều dưỡng chung định nằm nghỉ thì tôi gặp - ai nằm trên chiếc ghế bên trái

https://thuviensach.vn

mình? Ông Hirsch! Ai nằm bên phải? Ông Wolf[507]! Dĩ nhiên tôi rời khỏi đó ngay lập tức!" Đại loại như vậy.

'Thế thì ngươi có mà đi suốt!' Hans Castorp nghĩ bụng, đầy ác cảm.

Wiedemann có ánh mắt rình rập láo liên. Trông ông ta y như thể bị một quả bông treo lủng lẳng trước mũi, mắt ông ta lúc nào cũng hướng vào đó và không nhìn thấy cái gì khác đằng sau nữa. Cái quan niệm sai lầm ám ảnh ông ta đã trở thành một nỗi ngứa ngáy không yên, nó thúc đẩy ông ta săn lùng và vạch mặt bọn người dơ bẩn ẩn nấp hay giấu mặt trong phạm vi lưu trú của ông ta, chỉ để thóa mạ cho sướng miệng. Ông ta buông lời châm chọc, nói cạnh nói khóe hay chửi thẳng vào mặt họ ở bất kỳ nơi nào ông ta đặt chân đến. Tóm lại, cả ngày ông ta không làm gì khác ngoài việc kỳ thị những sinh linh không sở hữu cái nguồn gốc không Do Thái, ưu điểm duy nhất của ông ta.

Tâm trạng bức bối chung ở "Sơn trang" mà chúng tôi đã đề cập đến ở trên làm cái tật này của ông ta còn trầm trọng hơn gấp bội, và vì ở đây dĩ nhiên ông ta cũng không thể tránh khỏi chạm trán với các sinh linh có cái nhược điểm mà ông ta, Wiedemann, không có, nên trong hoàn cảnh ấy sự thể đi đến kết cục là một cảnh tượng nhục nhã mà Hans Castorp tận mắt chứng kiến và chúng tôi buộc lòng nêu ra làm một ví dụ nữa.

Bởi ở đây còn có một người đàn ông khác. Trường hợp này không có gì cần phải vạch mặt, nguồn gốc ông ta đã rõ như ban ngày. Họ ông ta là Sonnenschein[508], và vì người ta không thể có cái họ nào bẩn thỉu hơn thế, nên ngay từ ngày đầu tiên Sonnenschein đã trở thành cái quả bông treo toòng teng trước mũi Wiedemann, cái đích để ông ta lác mắt nhắm vào và đưa tay đập thật lực, không phải để đánh bạt nó đi mà là để nó đu đưa mạnh hơn và làm ông ta điên tiết hơn nữa.

Sonnenschein cũng là thương gia như ông kia, bệnh tật đến mức nhạy cảm và nhạy cảm đến mức bệnh tật. Là người không đến nỗi đần, thân thiện và hay đùa giỡn ông ta ghét thói phách lối và sự kệch cỡm của Wiedemann, lòng căm ghét ấy cuối cùng cũng trở nên bệnh hoạn và làm hại ông ta. Một buổi chiều nọ tất cả gọi nhau rầm rập chạy xuống đại sảnh, ở đó Wiedemann và Sonnenschein đang xông vào cắn xé nhau như hai con thú.

https://thuviensach.vn

Thật là một cảnh tượng kinh khủng và vô cùng bệ rạc. Họ ôm nhau vật lộn như hai đứa trẻ, nhưng với vẻ thù hận của hai người lớn không đội trời chung. Họ cào cấu vào mặt nhau, tóm mũi tóm cổ nhau và đấm đá nhau túi bụi, ghì chặt lấy nhau, túm tóc nhau, người kéo kẻ đẩy, lăn lộn dưới đất với quyết tâm thua đủ khủng khiếp, nhổ nước miếng phèo phèo vào đối phương, sùi cả bọt mép. Nhân viên văn phòng hớt hải chạy đến và phải vất vả lắm mới tách được hai người ra khỏi nhau, vẫn còn người nhe nanh kẻ xòe vuốt. Wiedemann, máu me dãi rớt chảy ròng ròng, mặt méo xệch vì tức giận, trưng ra trước mắt mọi người một hiện tượng Hans Castorp chưa bao giờ trông thấy trong đời và từ trước tới nay cứ tưởng đó chỉ là một cách nói ví von: tất cả lông tóc ông ta dựng ngược trên đầu, sợi nào sợi ấy thẳng tưng và cứng đờ như dây thép. Ông ta hầm hầm bỏ đi, để lại ông Sonnenschein cũng không hơn gì: một mắt tím bầm sưng húp và mái tóc đen xoăn như cái vành đai bao quanh đỉnh đầu nhẵn thín bị nhổ mất một đám trụi thùi lụi và bê bết máu. Được đưa vào văn phòng ông ta ngồi phịch xuống ghế gục mặt vào hai bàn tay khóc nức nở.

Đấy là vụ việc Wiedemann và Sonnenschein. Tất cả những kẻ chứng kiến cuộc ẩu đả dã man ấy hàng tiếng đồng hồ sau vẫn còn run lên vì kích động. Vậy nên chúng tôi rất sung sướng được kể tiếp câu chuyện sau đây, so với hành vi man rợ vừa rồi thì đúng là một việc làm đầy danh dự, một sự kiện cũng xảy ra trong giai đoạn này và, vì diễn biến trang trọng đúng thể thức của nó, tỏ ra xứng đáng với khái niệm danh dự đến mức nực cười. Hans Castorp không mục sở thị mà chỉ được biết về sự kiện rắc rối đầy kịch tính ấy thông qua một số văn bản và biên bản, những giấy tờ tường trình về vụ việc này và được phổ biến rộng rãi không chỉ ở trong và ngoài phạm vi ‘Sơn trang’, không chỉ ở vùng này hay bang này hay nước này, mà còn được truyền bá ra nước ngoài và sang cả Mỹ châu, rơi cả vào tay những người chẳng dính líu gì đến chuyện này và chắc chắn cũng không mảy may muốn dính líu vào.

Đó là một vụ giải quyết vấn đề danh dự giữa người Ba Lan với nhau, nảy sinh trong nội bộ một nhóm người Ba Lan gần đây tập họp thành một cộng đồng khép kín ở ‘Sơn trang’ và chiếm lĩnh toàn bộ bàn Nga thượng lưu

https://thuviensach.vn

(Hans Castorp có dạo đã chen chân được vào đấy, nhưng giờ đây không còn ngồi đó nữa, cùng với thời gian chàng đã lưu lạc qua hết bàn ả Kleefeld đến bàn bà Salomon và cuối cùng là bàn cô Levi). Cái xã hội thu nhỏ của họ bóng bẩy, cầu kỳ và kiểu cách đến nỗi người ta chỉ biết nhướng mày mai mỉa và chuẩn bị tinh thần đón nhận mọi điều có thể xảy ra. Nhóm họ gồm một đôi vợ chồng, một cô gái trẻ có quan hệ thân tình với một quý ông trong bọn, còn lại toàn là các tay công tử phong lưu. Họ tên là Zutawski, Cieszynski, von Rosinski, Michael Lodygowski, Leo von Asarapetian và những gì gì nữa. Một hôm trong khách sạn của 'Sơn trang', một tay tên gọi Japoll, cao hứng bên chai sâm panh và với sự có mặt của hai trang công tử khác, đã buông lời nói những điều không thể nhắc lại được về phu nhân ông Zutawski cũng như về cô tiểu thư có mối quan hệ thân tình với ông Lodygowski tên là cô Krylow. Sự kiện ấy đã dẫn tới những biện pháp, thủ tục và hành động là chủ đề của những văn bản tài liệu được phát tán khắp nơi như đã nói ở trên. Hans Castorp đọc:

"Giải trình vụ việc, dịch từ bản gốc tiếng Ba Lan. - Ngày 27 tháng ba năm 19.. ông Stanislaw von Zutawski đã cử các ông Antoni Cieszynski và Stefan von Rosinski nhân danh mình tới gặp ông Kasimir Japoll để thách đấu theo thể thức danh dự, vì "hành vi vu khống và xúc phạm nghiêm trọng của ông Kasimir Japoll đối với phu nhân ông ta là bà Jadwiga von Zutawska, xảy ra trong cuộc chuyện trò với các ông Janusz Teofil Lenart và Leo von Asarapetian."

Khi các chi tiết của cuộc chuyện trò nói trên, diễn ra vào cuối tháng mười một, mấy ngày trước lọt đến tai ông von Zutawski, ông này đã lập tức tiến hành các biện pháp cần thiết để đảm bảo việc xác minh cấu thành tội phạm của hành vi lăng nhục này. Ngày hôm qua, 27 tháng ba năm 19.., ông Leo von Asarapetian, nhân chứng trực tiếp tham dự cuộc trò chuyện trong đó những lời thóa mạ và vu khống kia được nói ra, đã xác nhận hành vi vu khống và xúc phạm là có thật, do đó ông Stanislaw von Zutawski đã không chậm trễ ủy quyền cho những người ký tên dưới đây tiến hành thủ tục thách đấu theo thể thức danh dự chống lại ông Kasimir Japoll.

Những người ký tên dưới đây có ý kiến như sau:

https://thuviensach.vn

1. Căn cứ vào biên bản do một bên tham dự lập ngày mùng 9 tháng tư năm 19.. tại Lemburg, người lập là các ông Zdzislaw Zygulski và Tadeusz Kadyj, trong vụ việc ông Ladislaw Goduleczny kiện ông Kasimir Japoll, ngoài ra căn cứ vào tuyên bố của tòa án danh dự Lemburg ra ngày 18 tháng sáu năm 19.. cũng về vụ việc trên, cả hai văn bản thống nhất với nhau ở nhận định rằng ông Kasimir Japoll, "vì đã có những hành vi tái phạm hoàn toàn trái ngược với nguyên tắc danh dự nên không thể được coi là một người quân tử",

2. Những người ký tên dưới đây, dựa vào sức thuyết phục và tầm vóc của các chứng cứ nêu trên, đi đến kết luận loại trừ tuyệt đối mọi khả năng ông Kasimir Japoll có thể còn năng lực thực hiện hành vi danh dự,

3. Thế nên về phần mình những người ký tên dưới đây tự thấy không thể tiến hành hay đóng vai trò trung gian cho một thủ tục thách đấu danh dự chống lại một người đứng ngoài vòng danh dự.

Sau khi cân nhắc tình hình thực tế những người ký tên dưới đây lưu ý ông Stanislaw von Zutawski rằng, việc thách đấu ông Kasimir theo thể thức danh dự để đòi quyền lợi chính đáng của mình là hoàn toàn vô ích, và khuyên ông ta nên chọn con đường truy cứu hình sự theo pháp luật, để tránh những tác hại khác còn có thể nảy sinh do phía một cá nhân không có năng lực thực hiện các thủ tục thách đấu danh dự như trường hợp ông Kasimir Japoll. - (Ngày tháng năm, ký tên:) Tiến sĩ Antoni Cieszynski, Stefan von Rosinski."

Hans Castorp đọc tiếp:

"Biên bản của các nhân chứng về vụ việc giữa ông Stanislaw von Zutawski, ông Michael Lodygowski và các ông Kasimir Japoll và Janusz Teofil Lenart, tại quầy giải khát của khu giải trí D., ngày mùng 2 tháng tư năm 19.. trong khoảng từ 7 giờ 30 đến 7 giờ 45 tối.

Ông Stanislaw von Zutawski, dựa trên cơ sở bản giải trình của những người đại diện ông ta, các ông tiến sĩ Antoni Cieszynski và Stefan von Rosinski, lập ngày 28 tháng ba năm 19.. về vụ việc của ông Kasimir Japoll, sau khi cân nhắc chín chắn tình hình đã đi đến kết luận rằng, việc truy cứu hình sự ông Kasimir Japoll, theo lời khuyên của các ông nêu trên, vì tội 'xúc

https://thuviensach.vn

phạm nặng nề và vu khống' phu nhân ông ta là bà Jadwiga không thể bồi thường một cách xứng đáng về danh dự cho họ, vì các lẽ sau:

1. Có lý do chính đáng để tin rằng ông Kasimir Japoll sẽ tránh không ra hầu tòa, và vì ông ta là công dân Áo nên việc tiếp tục truy cứu sẽ gặp những khó khăn đáng kể, có thể nói là gần như không thể vượt qua được,

2. Không những thế một hình phạt theo luật định e rằng không đủ để trừng trị ông Kasimir Japoll một cách xứng đáng với những lời vu khống đốn mạt của ông ta nhằm bôi nhọ thanh danh gia đình ông Stanislaw von Zutawski và phu nhân ông ta là bà Jadwiga, nên ông Stanislaw von Zutawski đã quyết định chọn con đường ngắn nhất, cũng là con đường phù hợp nhất trong tình huống này theo sự cân nhắc và đánh giá kỹ càng của ông ta, nhất là sau khi gián tiếp nhận được tin ông Kasimir Japoll dự định rời khỏi vùng này trong vài ngày tới.

Vậy là ngày mùng 2 tháng tư năm 19.., vào khoảng từ 7 giờ 30 đến 7 giờ 45 tối, ông Stanislaw von Zutawski, với sự có mặt của phu nhân ông ta là bà Jadwiga và các ông Michael Lodygowski và Ignaz von Mellin, đã đến quầy giải khát "American Bar" trong khu giải trí vùng này, nơi ông Kasimir Japoll ngồi uống rượu cùng ông Janusz Teofil Lenart và hai cô gái lạ mặt, và công khai bạt tai ông Kasimir Japoll nhiều lần.

Lập tức ông Michael Lodygowski cũng bạt tai ông Kasimir Japoll kèm theo tuyên bố rằng, đó là hình phạt cho sự xúc phạm nặng nề của ông kia đối với tiểu thư Krylow và ông ta.

Liền sau đó ông Michael Lodygowski quay sang bạt tai ông Janusz Teofil Lenart, vì sự bất công hèn hạ mà ông và bà von Zutawski phải chịu, và không chậm trễ một giây ông Stanislaw von Zutawski cũng bạt tai ông Janusz Teofil Lenart nhiều lần để trả thù cho sự vu khống nhục mạ phu nhân ông ta cũng như tiểu thư Krylow.

Các ông Kasimir Japoll và Janusz Teofil Lenart tỏ ra hoàn toàn thụ động trong suốt quá trình diễn ra sự việc trên.

(Ngày tháng năm, ký tên:) Michael Lodygowski, Ign. v. Mellin."

Tình trạng căng thẳng nội tâm không cho phép Hans Castorp lăn ra cười trận tổng công kích bằng những cú bạt tai danh dự này, như phản ứng đáng

https://thuviensach.vn

lẽ mọi khi chàng đã có. Không những thế chàng còn run lên vì kích động khi đọc những văn bản ấy; hành vi đứng đắn không thể chê trách được của một bên cũng như sự đểu giả và hèn nhát của bên kia nổi bật lên như đập vào mắt người đọc, mặc dù được diễn tả bằng ngôn ngữ khô khan nhưng vẫn tạo nên một sự tương phản đầy ấn tượng và làm chàng xúc động sâu sắc. Mà ai ở đây cũng có tâm trạng ấy. Khắp nơi người ta tranh luận nảy lửa về vụ danh dự Ba Lan này với hàm răng nghiến chặt. Một tờ rơi với nội dung phản đối của ông Kasimir Japoll không gây được bao nhiêu tiếng vang. Theo lời ông ta thì von Zutawski đã biết rõ chuyện ông ta, Japoll, trong thời gian ở Lemberg bị vài tên cù lần hãnh tiến tuyên bố là không có khả năng tham gia thách đấu danh dự, cho nên tất cả các biện pháp rườm rà và kịp thời mà von Zutawski thực hiện chỉ là trò hề qua mắt thiên hạ, vì y đã biết ngay từ đầu là sẽ chẳng có chuyện thách đấu và y chẳng phải chịu rủi ro gì cả. Ngoài ra von Zutawski không chọn con đường kiện ông ta, Japoll, duy nhất chỉ vì một lý do là bàn dân thiên hạ - kể cả chính y - không ai không biết bà phu nhân Jadwiga đã cắm cho ông ta cả một bộ sưu tập sừng phong phú, điều đó ông ta, Japoll, có thể đưa ra bằng chứng dễ như trở bàn tay; cũng như hạnh kiểm của ả Krylow nếu phải ra trước tòa sợ có đốt đuốc cũng không tìm thấy chút gì danh dự. Còn một điều nữa, đó là chỉ có ông ta, Japoll, bị xác nhận là không có năng lực bồi thường danh dự, chứ người đi cùng ông ta hôm ấy là Lenart vẫn có thể nhận lời thách đấu như thường; von Zutawski đã vin vào sự bất lực của ông ta để lẩn tránh mọi nguy hiểm. Về vai trò của ông Asarapetian trong toàn bộ vụ việc này ông ta không muốn tiết lộ gì. Nhưng về sự việc diễn ra ở quầy giải khát của khu giải trí thì ông ta muốn trình bày cho rõ, rằng ông ta, Japoll, mặc dù nhanh mồm nhanh miệng và cũng thích đùa nhưng lại rất hạn chế về thể lực, von Zutawski được sự hỗ trợ của đồng bọn và nhất là của bà vợ khỏe như đô vật rõ ràng ở vào thế áp đảo, thêm vào đó hai cô nương lúc bấy giờ tháp tùng ông ta, Japoll, và Lenart, mặc dù rất vui tính nhưng nhút nhát như thỏ; vậy nên ông ta, để tránh một cuộc ẩu đả tai tiếng nơi công cộng, đã khuyên Lenart đừng chống cự mà xử sự một cách bình tĩnh và nhân danh Chúa chịu đựng sự động chạm thoáng qua của các ông von Zutawski và Lodygowski, những cái phẩy tay không gây đau đớn gì

https://thuviensach.vn

và được những người tình cờ chứng kiến coi là cử chỉ đùa cợt thân tình mà thôi.

Đó là sự việc theo lời trình bày của Japoll, tất nhiên chẳng xoay chuyển tình thế được bao nhiêu. Lời đính chính của ông ta chỉ làm xây xước sơ sơ sự tương phản đẹp mắt giữa danh dự và đê hèn trong lời tuyên bố của đối phương, nhất là ông ta lại không có trong tay những phương tiện kỹ thuật để phổ biến rộng rãi quan điểm của mình như phe von Zutawski, và chỉ có thể trả miếng bằng vài bản đánh máy rất hạn chế mà thôi. Trong khi những biên bản kia, như đã nói ở trên, được gửi tùm lum cho tất cả mọi người, kể cả những người chẳng liên quan gì với vụ việc. Naphta và Settembrini cũng nhận được những giấy tờ ấy, Hans Castorp nhìn thấy nó trong tay họ, và kinh ngạc quan sát vẻ chăm chú say mê của họ trong lúc đọc. Bản thân chàng vì tình trạng căng thẳng tâm lý không đủ sức châm biếm và giễu cợt những cú bạt tai nảy lửa này, tuy nhiên trong thâm tâm chàng vẫn mong được nghe điều gì đó tương tự từ miệng ông Settembrini. Nhưng chàng đã thất vọng tràn trề nhận ra, cả đến trí tuệ sáng láng của ông thành viên hội Tam Điểm cũng đã bị mờ đi vì căn bệnh truyền nhiễm nguy hại ấy, nó như một bóng đen đè nặng lên tinh thần và dập tắt tiếng cười của ông ta, khiến ông ta cũng hồi hộp căm tức; nó làm u ám tâm trạng ông ta, con người yêu cuộc sống bị giam hãm trong một tình trạng sức khỏe tồi tệ, lúc lên lúc xuống như trêu ngươi nhưng xu hướng chung là cứ từ từ xuống dốc không gì cản nổi, ông ta giận dữ nguyền rủa nó và lấy làm hổ thẹn vì nó, thời gian này nó đã tệ đến độ cứ vài ngày lại có một ngày buộc ông ta nằm bẹp trên giường.

Naphta, người cùng sống dưới một mái nhà và địch thủ trong tư tưởng của ông ta, cũng không khá gì hơn. Bệnh tật tiếp tục gặm nhấm bên trong tấm thân hữu cơ của ông ta, căn bệnh được coi là lý do - hay là cái cớ - dẫn đến kết cục quá sớm sự nghiệp tu hành, và những điều kiện sống vừa cao vừa nhẹ ở trên này cũng không ngăn nổi bước tiến của nó. Cả ông ta cũng thường phải nằm liệt giường, âm hưởng rè rè như tiếng gõ đĩa mẻ trong giọng ông ta vang lên càng rõ mỗi khi ông ta nói, và nhiệt độ càng cao ông ta nói càng nhiều, càng sắc sảo và cay độc hơn bao giờ hết. Sự phản kháng

https://thuviensach.vn

tinh thần chống lại bệnh tật và cái chết, chống lại sự đầu hàng của cơ thể trước sức mạnh áp đảo của một thiên nhiên hiểm độc, điều dằn vặt và làm ông Settembrini đau đớn lại là một điều hoàn toàn xa lạ đối với ông Naphta bé nhỏ, và ông ta ghi nhận tình trạng xuống cấp của cơ thể cũng theo một cách hoàn toàn khác, không lo buồn ủ dột mà lại phấn khích một cách mỉa mai và đặc biệt hiếu chiến, với những hoạt động tinh thần theo hướng hoài nghi, phủ định và gây rối, tất cả những cái ấy là một sự khiêu khích tệ hại đối với tâm trạng âu sầu của đối thủ ông ta, và những cuộc tranh luận giữa họ mỗi ngày một gay gắt hơn. Tất nhiên Hans Castorp chỉ có thể nói về những cuộc tranh luận mà chàng được chứng kiến; nhưng trong thâm tâm chàng khá chắc rằng mình không bỏ lỡ một cuộc khẩu chiến nào, vì nếu không có sự hiện diện của chàng, đối tượng dạy dỗ của họ, thì đã chẳng nổ ra tranh cãi. Mặc dù vẫn làm cho ông Settembrini đau khổ với lời tuyên bố lý luận độc địa của Naphta cũng đáng nghe, nhưng chàng cũng phải thừa nhận rằng con người bé nhỏ này đã đi quá lố và không hiếm khi vượt quá giới hạn trí tuệ lành mạnh của con người.

Người bệnh ấy không có sức lực hay thiện chí để vượt lên trên bệnh tật, mà ông ta nhìn cả thế giới trong dấu hiệu và biểu hiện của nó. Trong sự căm phẫn của ông Settembrini, người chỉ muốn tống cổ tên học trò đang lắng nghe ra khỏi phòng hoặc bịt tai gã lại, Naphta tuyên bố rằng vật chất là một nguyên liệu quá tồi để có thể thể hiện tinh thần chứa trong nó. Cố công đạt tới điều này là một việc làm điên rồ. Nó mang lại được cái gì nào? Một tấn bi hài kịch! Trên thực tế cuộc cách mạng Pháp được hết lời ca tụng chỉ đem lại một nhà nước tư bản chủ nghĩa của đám thị dân - thật là đẹp mặt! Và người ta hy vọng cải thiện tình hình bằng cách mở rộng sự kinh dị ấy lên quy mô vũ trụ. Một nền cộng hòa trên toàn thế giới, đó sẽ là hạnh phúc trần gian, phải rồi! Tiến bộ ư? Thật chẳng khác gì một người bệnh cứ liên tục trở mình, tưởng đâu thay đổi tư thế sẽ dễ chịu hơn. Phải thay đổi hẳn! Ước vọng chung về một cuộc chiến tranh, không thú nhận ra lời nhưng bí mật lan tràn khắp nơi, đã có những biểu hiện rất rõ rệt. Chiến tranh thế nào cũng sẽ xảy ra, và nó xảy ra là tốt, mặc dù nó sẽ đưa lại những kết quả khác hẳn toan tính của những kẻ chủ mưu. Naphta khinh bỉ khái niệm an ninh của nhà nước

https://thuviensach.vn

dân sự. Ông ta có cơ hội nói về đề tài này vào một ngày thu, lúc họ đang trên đường dạo chơi ngoài phố chính thì trời đột ngột đổ mưa, và như tuân theo một mệnh lệnh cả thế giới nhất loạt giương ô lên che đầu. Naphta coi đó là biểu tượng của sự hèn nhát, của nhu nhược và tầm thường, những hậu quả của nền văn minh. Một tai nạn mang tính cảnh báo như vụ đắm tàu *Titanic* đưa người ta trở lại với nỗi sợ thiên nhiên của thuở hồng hoang, nhưng cũng có tác dụng thức tỉnh nhất định. Sau đó dĩ nhiên người ta lớn tiếng kêu gào đòi thêm 'an toàn giao thông'. Sự phẫn nộ luôn luôn dâng lên đến tột đỉnh một khi 'an ninh' có vẻ bị đe dọa. Thật là thảm hại, và sự nhu nhược của con người là miếng mồi ngon để bầy lang sói tư bản khai thác triệt để và tàn bạo trên chiến trường kinh tế, con đẻ của nhà nước dân sự. Chiến tranh, chiến tranh! Ông ta ủng hộ chiến tranh, đối với ông ta tâm lý khát máu chung không có gì là thiếu danh dự.

Khi ông Settembrini đưa khái niệm "công lý" vào câu chuyện và kêu gọi áp dụng nguyên tắc cao cả của nó như một biện pháp phòng chống những thảm họa chính trị trong nội và ngoại vụ, thì Naphta, vừa lúc nãy còn đề cao tinh thần là cái cao siêu đến mức không thể hoặc không nên biểu lộ ra trong vật chất, lập tức quay ngoắt một trăm tám mươi độ tỏ ý nghi ngờ và tìm cách hạ bệ tinh thần. Công lý! Nó là cái gì vậy, một thần tượng để tôn thờ chăng? Một điều thiêng liêng? Một khái niệm thượng hạng? Chúa và thiên nhiên không hề công bằng, cả hai đều thiên vị, cả hai hành xử theo nguyên tắc chọn lọc, tặng cho kẻ này tài năng nguy hiểm và ban cho kẻ khác một số phận tầm thường. Còn con người? Đối với con người, một mặt công lý là yếu đuối và bất lực, là hiện thân của sự hoài nghi - và mặt khác nó là tiếng kèn xung trận thúc đẩy người ta vào những hành động liều lĩnh. Thế là con người, để khỏi lọt ra ngoài phạm trù đạo đức, thường xuyên phải hiệu chỉnh "công lý" từ nghĩa này sang nghĩa kia và ngược lại - vậy thì tính tuyệt đối, tính cực đoan của khái niệm này ở đâu? Đồng thời người ta vẫn "có lý" khi chống lại quan điểm này hay quan điểm kia. Tất cả những cái còn lại đều là tự do chủ nghĩa, ngày nay không thể dùng nó để nhử dù chỉ một con chó ra khỏi ổ. Công lý do đó chỉ là một ngôn từ sáo rỗng trong nghệ thuật hùng biện của chủ nghĩa tư bản, để đi tới hành động trước hết người ta cần phải

https://thuviensach.vn

biết ở đây đang áp dụng thứ công lý nào: công lý đảm bảo cho mỗi cá nhân những gì thuộc về anh ta, hay công lý theo nghĩa chia đều cho tất cả.

Đó chỉ là một ví dụ bất kỳ trong những lý luận tràng giang đại hải của ông ta, chúng tôi viện dẫn ra đây để minh họa cái cách ông ta dẫn tư tưởng người nghe đi vào mê lộ. Nhưng khi nói về khoa học ông ta còn tệ hại hơn nhiều. Ông ta không tin vào khoa học, ông ta bảo, vì con người có quyền tự do lựa chọn tin hay không tin vào nó. Vì nó cũng là một tín ngưỡng như tất cả các tín ngưỡng khác, chỉ khác ở chỗ nó xấu xa ngu dốt hơn tất cả, nội cái từ "khoa học" bản thân nó đã thể hiện một thực tế ngu si nhất trần đời, khi nó trơ trẽn cho rằng sự phản ảnh còn hơn cả đáng ngờ của thực tế khách quan lên trí tuệ con người là sự thật, tuyên truyền quảng bá điều đó khắp mọi nơi, và từ đó chế ra một giáo điều nghèo nàn phi trí tuệ nhất trong lịch sử nhân loại. Đó chẳng phải là quan niệm của một thế giới giác quan chỉ tồn tại trong và cho riêng mình nó, một mâu thuẫn tự thân nực cười nhất trần đời hay sao? Là một học thuyết, khoa học tự nhiên hiện đại chỉ sống được duy nhất nhờ vào nguyên lý siêu hình cho rằng trật tự và liên hệ của không gian, thời gian, nhân quả, nơi các hiện tượng của thế giới khách quan diễn ra, là những mối quan hệ thực tế tồn tại độc lập với nhận thức của chúng ta. Lập luận nhất nguyên này là một sự nhục mạ tinh thần trắng trợn nhất tự cổ chí kim. Không gian, thời gian, và nhân quả - hiểu theo thuyết nhất nguyên có nghĩa là: tiến hóa - ở đây người ta đụng phải trung tâm điểm của giáo điều tự do tư tưởng và vô thần, một học thuyết hậu tôn giáo mà người ta sử dụng để loại trừ *Sáng thế ký* của Moses[509] và thay vào đó một huyền thoại ngu xuẩn về khai sáng và hiểu biết, làm như Haeckel[510] có mặt lúc trái đất được hình thành không bằng. Chủ nghĩa kinh nghiệm! Môi trường *ether*[511] trong vũ trụ đã xác minh được chưa? Nguyên tử, trò đùa toán học được định nghĩa như là "phần tử nhỏ nhất, không thể phân chia được nữa" - có bằng chứng nào không? Lý thuyết về sự vô tận của không gian và thời gian cũng dựa trên kinh nghiệm chắc? Thật thế, chỉ cần suy nghĩ logic một chút là người ta có thể thu được những kết quả thú vị về cái học thuyết vô tận kia và hiểu ra sự thực về không gian và thời gian: không có gì hết! Người ta sẽ đi đến chỗ phải công nhận rằng, thuyết hiện thực đúng ra là thuyết hư vô. Tại sao? Rất

https://thuviensach.vn

đơn giản, vì tương quan của một đại lượng bất kể bao lớn so với vô tận luôn luôn bằng không. Không có độ lớn trong vô tận và không có sự tiếp diễn hay thay đổi trong vĩnh cửu. Trong không gian vô tận, vì mọi khoảng cách theo toán học đều bằng không, nên không thể có hai điểm gần nhau, lại càng không thể nói đến hai vật thể hay là chuyển động. Ông ta, Naphta, tuyên bố điều này để đập tan luận điệu trơ trẽn của khoa học duy vật về vũ trụ, những điều hoàn toàn không có cơ sở về cái gọi là "vũ trụ" mà họ nhận xằng là nhận thức tuyệt đối. Nhân loại đáng thương, bị một đống con số huênh hoang vô nghĩa áp đảo tinh thần đến nỗi mất hết lòng tự hào và tự tin vào giá trị bản thân! Bởi vậy cũng có thể tha thứ được nếu trí tuệ và nhận thức của con người dừng lại trên mặt đất và trong phạm vi ấy họ coi những trải nghiệm chủ quan-khách quan của mình như là thực tế. Nhưng nếu như họ đi xa hơn và với tay tới câu đố vĩnh cửu, rồi bày đặt ra những là vũ trụ học và thuyết nguồn gốc vũ trụ, thì bấy giờ không còn là chuyện đùa nữa, vì sự ngông cuồng của họ đã đạt tới đỉnh cao quái gở. Thật là một sự bậy bạ đến mức tội lỗi, khi đòi đo 'khoảng cách' từ một vì sao nào đó tới trái đất bằng hàng tỉ tỉ kilômét hay bao nhiêu năm ánh sáng, và tự mãn cho rằng đám số má nhảm nhí ấy có thể giúp trí tuệ con người thâm nhập vào bản chất vô hạn của không gian và thời gian - không gian vô hạn thì liên quan gì tới kích thước, và trong cõi vĩnh hằng làm gì có lâu mau hay khoảng cách thời gian, những cái ấy không thể coi là khái niệm khoa học, mà là sự hủy diệt những gì chúng ta gọi là thiên nhiên! Thật tình, quan niệm ngốc nghếch của đứa trẻ coi các vì sao là những lỗ thủng trên vòm trời, qua đó ánh sáng vĩnh hằng lọt xuống, đối với ông ta còn vạn lần dễ nghe hơn những lời huênh hoang rỗng tuếch, đầy mâu thuẫn và kiêu căng không thể tưởng mà thuyết nhất nguyên giảng giải về "vũ trụ"!

Settembrini hỏi, liệu câu chuyện các vì sao có phản ảnh niềm tin của chính bản thân Naphta không. Và nhận được câu trả lời, rằng ông ta bảo lưu quyền tự do tin tưởng hay hoài nghi. Qua đó lại một lần nữa có thể thấy ông ta hiểu thế nào về "tự do", và với cách hiểu ấy khái niệm này có thể dẫn đến đâu. Làm sao ông Settembrini không lo ngại cho được, khi Hans Castorp tuyên bố rằng những điều đó đáng nghe!

https://thuviensach.vn

Naphta hiểm ở chỗ, ông ta chuyên rình rập cơ hội thuận tiện chộp lấy chỗ yếu của quá trình tiến bộ chế ngự thiên nhiên để đem ra bêu riếu những người đi tiên phong và ủng hộ nó, biến những sai lầm mang tính người thành ra sự phi lý về tư tưởng. Nhân viên ngành hàng không, phi công, ông ta bảo, phần lớn là những người xấu tính, không đáng tin cậy, nhưng trên hết là rất mê tín. Họ mang theo lên máy bay đủ thứ bùa ngải lấy may hình con heo hay con quạ, họ nhổ nước miếng ba lần về hướng này hay hướng khác, họ đặc biệt đi đôi găng tay của những chuyến bay may mắn trước đó. Làm sao kết hợp những điều mê tín dị đoan này với thế giới quan duy vật, cơ sở nghề nghiệp của họ? Vạch ra được điều mâu thuẫn ấy ông ta sung sướng lắm, thỏa mãn ra mặt, và sa đà vào đó thật lâu... Nhưng chúng tôi cũng đã sa đà khá lâu với những ví dụ về sự thù địch của Naphta, trong khi còn có biết bao nhiêu điều thiết thực hơn để kể.

Một buổi chiều tháng hai cả bọn hẹn nhau làm một chuyến dã ngoại đến Monstein, một địa điểm cách sân khấu thường ngày của họ khoảng tiếng rưỡi đồng hồ xe trượt tuyết. Thành phần tham dự gồm có Naphta và Settembrini, Hans Castorp, Ferge và Wehsal. Họ khởi hành lúc ba giờ trên hai cỗ xe trượt tuyết một ngựa, Hans Castorp đi cùng xe với ông văn sĩ, Naphta cùng Ferge và Wehsal, gã này ngồi ở bục trước cạnh người đánh xe. Khăn áo ấm áp họ rời nhà trọ của hai bệnh nhân ngoại trú lướt đi trong tiếng nhạc ngựa rộn ràng giữa khung cảnh im lìm bốn bề tuyết trắng, theo con đường men bên sườn phải thung lũng đi qua Frauenkirch và Glaris, trực chỉ hướng nam. Mây đen nặng tuyết đùn lên rất nhanh từ phía này, chẳng bao lâu chỉ còn thấy một dải trời xanh lợt đằng sau lưng họ trên đỉnh dãy Rhätikon. Trời rất lạnh, núi non mù sương. Con đường họ đang đi, như một bậc thềm hẹp không có lan can nằm giữa vách núi và vực sâu, bò lên dốc đứng luồn vào rừng thông. Ngựa chỉ đi được bước một. Nhiều người ngồi xe trượt tuyết kéo tay lao xuống từ trên núi, khi gặp họ phải dừng lại nhường đường. Đôi khi sau những khúc ngoặt lanh canh vang lên tiếng chuông lạ cảnh báo, và rồi những chiếc xe trượt tuyết hai ngựa thắng con trước con sau chạy tới, đôi bên thận trọng tránh nhau. Gần tới đích trước mắt họ thình lình mở ra phong cảnh một đoạn vách đá đẹp tuyệt vời của con đường

https://thuviensach.vn

Zügenstraße[512]. Trước cửa cái quán trọ nhỏ xíu ở Monstein - tự mệnh danh là ‘Nhà nghỉ’ - họ dỡ chăn ấm bước xuống, bỏ xe trượt tuyết lại đấy đi bộ thêm một quãng về phía đông nam để ngắm dãy Stulsergrat. Vách núi khổng lồ với độ cao ba ngàn thước chìm trong màn sương mờ mịt. Đâu đó từ trong sương mù nhô lên một đỉnh núi chọc trời, lơ lửng như không thuộc về trần gian, xa xôi như nơi yên nghỉ của các anh hùng trong thần thoại, kiêu sa, không đặt chân tới được. Hans Castorp bày tỏ lòng ngưỡng mộ sâu sắc trước thiên nhiên hùng vĩ và kêu gọi những người khác theo gương mình. Cũng chính chàng, bằng giọng kính cẩn, lên tiếng gọi đó là nơi “không đặt chân tới được” và cung cấp cho ông Settembrini cơ hội dạy dỗ rằng vách đá ấy chẳng có gì là không đặt chân tới được; nói chung trong thiên nhiên gần như không còn nơi nào chưa có dấu chân người. Nói thế có quá lời không, Naphta cười khẩy, và dẫn chứng bằng đỉnh Everest, cho đến ngày hôm nay vẫn lạnh lùng đập tan mọi cố gắng chinh phục của con người, và có vẻ như còn muốn giữ tình trạng ấy lâu dài. Ông văn sĩ tức nổ đom đóm mắt. Cả nhóm lục tục quay trở lại ‘Nhà nghỉ’, ở đó họ thấy trước cửa cạnh hai cỗ xe của họ đã có thêm mấy xe khác đậu.

Người ta có thể nghỉ đêm tại đây. Ở tầng trên có các phòng trọ đánh số, và một phòng ăn bài trí mộc mạc kiểu nhà nông, rất ấm cúng. Họ đặt bà chủ hiếu khách mang lên một bữa ăn nhẹ: cà phê, mật ong, bánh mì trắng và bánh mì lê, đặc sản của vùng này. Rượu đỏ được mang ra cho những người đánh xe. Các bàn khác có du khách người Thụy Sĩ và người Hà Lan ngồi.

Chúng tôi sẽ sung sướng biết bao nếu có thể tường thuật rằng, một trong năm vị khách của chúng ta, nhờ tác dụng sưởi ấm của ly cà phê tuyệt hảo, bắt đầu một cuộc đàm luận cao siêu. Nhưng nói thế là không chính xác, vì cuộc đàm luận này, sau mấy lời đóng góp ban đầu của những người kia, hóa ra chỉ là một màn độc thoại của Naphta - một cuộc độc thoại khác thường và về phương diện xã hội có thể bảo là khiếm nhã, vì ông cựu tu sĩ dòng Tên bằng giọng bảo ban thân tình chỉ nhắm tới một người nghe duy nhất là Hans Castorp. Ông ta thậm chí quay lưng lại với ông Settembrini ngồi ngay phía bên kia, và hoàn toàn không đếm xỉa gì tới hai quý ông còn lại.

https://thuviensach.vn

Khó mà tìm được một tên gọi cho chủ đề bài diễn thuyết ngẫu hứng của ông ta mà đối tượng của nó, Hans Castorp, vừa theo dõi vừa gật gù phụ họa một cách dè dặt. Nói đúng ra nó không có một chủ đề nhất định, mà được khai triển tự do theo dòng tư tưởng, đụng chạm chỗ này chỗ kia, nhưng chủ yếu bàn về hiện tượng hai mặt của đời sống tinh thần, bản chất biến đổi không lường và sự vô dụng hiếu thắng của những khái niệm đao to búa lớn người ta rút ra từ đó; với cách diễn đạt nản lòng người ông ta muốn làm sáng tỏ bộ áo muôn sắc cầu vồng của sự hiện hữu trên mặt đất.

Tựu trung lại người ta có thể hiểu ông ta muốn phân tích vấn đề tự do, nhưng theo cái nghĩa tiêu cực, vô tổ chức. Trong đó ông ta nói về chủ nghĩa lãng mạn ở châu Âu hồi đầu thế kỷ mười chín và tính chất nước đôi rất mê hoặc của nó, vì sao đứng trước nó các khái niệm phản động và cách mạng không thể tồn tại nổi nếu không có những liên kết mới ở một mức độ cao hơn. Bởi đương nhiên người ta đã làm một chuyện hết sức nực cười khi quả quyết rằng cách mạng chỉ liên quan tới tiến bộ và phong trào khai sáng với những thắng lợi vẻ vang. Chủ nghĩa lãng mạn châu Âu trước hết là một phong trào tự do: chống chủ nghĩa kinh điển, chống giáo điều, đặc biệt chĩa mũi nhọn vào hệ tư tưởng Pháp đề cao lý trí, và chế giễu gọi những kẻ bảo vệ trường phái này là những cái đầu tóc giả rắc phấn.

Và Naphta say sưa bàn về các cuộc chiến tranh giành tự do, về nhiệt huyết của Fichte[513], về cuộc nổi dậy tưng bừng rộn vang tiếng hát của cả dân tộc chống lại ách độc tài - mà hiện thân của nền độc tài này, hê hê, đáng tiếc lại chính là tự do, là những tư tưởng cách mạng. Thế có buồn cười không: người ta cất cao giọng hát và vung tay đập tan gông cùm của nền độc tài cách mạng, để phục vụ lợi ích của chế độ phong kiến phản động, và cho rằng mình làm tất cả những cái đó vì tự do.

Người nghe trẻ tuổi của ông ta hẳn sẽ thấy ở đó sự khác biệt, thậm chí trái ngược giữa tự do trong đối ngoại và đối nội - và đồng thời đứng trước một vấn đề khó xử, đó là câu hỏi: gông cùm nô lệ nào phù hợp nhất, hê hê, ít phù hợp nhất với danh dự quốc gia.

Nói đúng ra tự do có lẽ là một khái niệm lãng mạn hơn là khai sáng, vì cũng như chủ nghĩa lãng mạn, nó mang trong mình sự đan xen không thể

https://thuviensach.vn

tháo gỡ giữa bản năng bành trướng của loài người và tâm lý nhỏ nhen của cái tôi vị kỷ. Khát vọng tự do cá nhân đã tạo nên nền văn hóa lịch sử-lãng mạn của quốc gia, một nền văn hóa hiếu chiến và bị những người nhân văn tự do gọi là đen tối, mặc dù họ cũng rao giảng cho chủ nghĩa cá nhân, chỉ có điều theo một cách khác. Chủ nghĩa cá nhân mang đậm tính lãng mạn-trung cổ với niềm tin vững chắc của nó vào tầm quan trọng vô hạn và quy mô vũ trụ của một cá thể, từ đó sinh ra học thuyết về sự bất tử của linh hồn, thuyết địa tâm và môn chiêm tinh học. Nhưng mặt khác chủ nghĩa cá nhân là một tư tưởng nhân văn và tự do, nó không chấp nhận ràng buộc và bất luận thế nào cũng ra sức bảo vệ để mỗi cá nhân quý giá không bị biến thành vật hy sinh cho mục đích chung. Đó là chủ nghĩa cá nhân, vừa là cái này vừa là cái kia, đúng là đòn xóc hai đầu.

Nhưng người ta phải thừa nhận rằng, khát vọng tự do đã sản sinh ra những kẻ thù sáng giá nhất của tự do, những hiệp sĩ bảo vệ truyền thống giỏi giang nhất trong cuộc đấu tranh chống lại sự tiến bộ đầy bất kính và hủy diệt. Và Naphta kể tên Arndt[514], người không tiếc lời nguyền rủa công nghiệp hóa và ca tụng tầng lớp quý tộc; nêu tên Görres[515], người sáng tác ra *Thần bí học Cơ Đốc giáo*. Vậy thần bí học có liên quan gì đến tự do không? Liệu nó có chống kinh điển, chống giáo điều, chống tư tế không? Phải thấy rằng trong hệ thống đẳng cấp của thần bí học có ẩn giấu một sức mạnh tự do, nó chính là con đê ngăn chặn quyền lực vô bờ của chế độ quân chủ. Và thần bí học ở giai đoạn cuối thời Trung cổ đã chứng tỏ bản chất tự do của mình trong vai trò tiền thân của phong trào cải cách tôn giáo. Còn phong trào cải cách tôn giáo, hê hê, bản thân nó cũng là một mớ bòng bong không thể tách rời giữa tự do và lạc hậu của thời Trung cổ...

Hành động của Luther[516]... Chà, nó có cái ưu điểm là đã trưng bày ra một cách trực quan thô bạo nhất bản chất đáng ngờ của hành động, hiểu theo nghĩa chung nhất. Liệu người đối thoại với Naphta có biết thế nào là một hành động không? Hành động, đó là một việc làm ví dụ như vụ ám sát ông cố vấn nhà nước Kotzebue[517], thủ phạm là Sand, một thành viên Hội sinh viên[518]. Nói theo ngôn ngữ trinh thám thì cái gì đã "ấn vũ khí vào tay" chàng sinh viên trẻ Sand? Khát vọng tự do, đương nhiên là thế. Nhưng lại gần hơn

https://thuviensach.vn

người ta sẽ thấy động cơ chính không phải là tự do, mà là sự cuồng tín về đạo đức và lòng căm ghét lối sống phóng túng, coi nhẹ bản sắc dân tộc. Nhưng Kotzebue bấy giờ đang phục vụ nhà nước Nga, tức là phục vụ Liên minh thần thánh; như thế hóa ra Sand đã đâm ông ta vì lý tưởng tự do - điều này tỏ ra không mấy phù hợp với thực tế, vì trong số bạn bè thân cận của Sand có người của dòng Tên. Tóm lại, bất kể hành động là gì, trong mọi trường hợp nó là một phương tiện tồi để bày tỏ chính kiến, và cũng chẳng đóng góp được gì nhiều cho việc giải quyết các vấn đề tư tưởng.

"Liệu tôi có được phép đặt câu hỏi, ông đã sắp kết thúc bài diễn văn khó ngửi của ông chưa?"

Ông Settembrini lên tiếng, giọng cực kỳ phẫn nộ. Nãy giờ ông ta ngồi gõ ngón tay xuống mặt bàn và vân vê ria mép. Nhưng đủ rồi. Lòng kiên nhẫn của ông ta đã cạn. Ông ta vươn cao người, vươn cao hơn cả cao, có thể bảo ông ta ngồi kiễng trên đầu ngón chân, chỉ có một phần đùi chạm nhẹ vào ghế; mặt tái nhợt ông ta đưa cặp mắt đen sáng quắc nhìn xoáy vào kẻ thù vừa quay về phía ông ta với vẻ ngạc nhiên vờ vịt.

"Xin phép được hỏi đấy có phải là cách diễn đạt ưa thích của ông không?" Naphta quật lại.

"Cách diễn đạt ưa thích của tôi", ông người Ý khó nhọc nuốt giận, "tôi ưa diễn đạt một cách rõ ràng, rằng tôi nhất quyết không để ông tiếp tục làm hoen ố một tâm hồn trẻ trung trong trắng bằng sự lập lờ nước đôi của ông!"

"Thưa ông, tôi yêu cầu ông lựa lời mà nói!"

"Yêu cầu ấy, thưa ông, hoàn toàn không cần thiết. Tôi rất thận trọng trong lời nói. Và lời lẽ của tôi hoàn toàn đúng với thực tế, khi tôi bảo rằng cái cách ông ve vãn và làm rối trí con người trẻ tuổi đang dao động kia, làm tiêu tan sức mạnh tinh thần và đạo đức của anh ta, là một việc làm đểu cáng, mà không lời lẽ nào có thể trừng trị một cách xứng đáng..."

Khi nói đến từ "đểu cáng" ông Settembrini đập mạnh tay xuống bàn và đứng bật dậy, đẩy chiếc ghế đang ngồi ra đằng sau - đó là dấu hiệu khiến tất cả những người còn lại bên bàn đứng lên theo. Khách ở các bàn khác tò mò ngoái cổ nhìn sang - đúng ra chỉ có một bàn khác, vì đám khách Thụy Sĩ đã

https://thuviensach.vn

bỏ đi từ lúc nào, chỉ còn đám Hà Lan đần mặt ra theo dõi cuộc đấu khẩu đến hồi gay cấn.

Vậy là tất cả đứng cứng đờ người bên bàn: Hans Castorp và hai địch thủ, đối diện với họ là Ferge và Wehsal. Cả năm người mặt mày tái mét, mắt mở to, môi giật giật. Chẳng phải lẽ ra ba người không can dự nên thử tìm cách hòa giải, đưa ra một câu nói đùa phá tan sự căng thẳng, hay lựa lời khuyên nhủ đôi bên để xoay chuyển tình thế, khôi phục hòa bình? Họ không làm gì cả. Sự kích động nội tâm ngăn cản họ có bất kỳ hành động nào theo hướng ấy. Họ đứng thẳng, người run lên, và tay họ bất giác xiết lại thành nắm đấm. Cả đến A. K. Ferge, người xa lạ với tất cả những gì cao siêu và ngay từ đầu đã khước từ việc bỏ công đánh giá tầm quan trọng của cuộc tranh luận - cả đến ông ta cũng tin rằng tình thế đã vô phương cứu chữa và rằng người ta không thể làm gì khác hơn là để cho sự việc tự tiến triển theo ý nó. Bộ ria mép rậm rạp hiền từ của ông ta xù ra, phồng lên xẹp xuống liên hồi.

Im lặng đến mức người ta nghe rõ tiếng Naphta nghiến răng. Điều đó cũng lại là một kinh nghiệm mới đối với Hans Castorp, giống như khi chàng nhìn thấy ông Wiedemann tóc tai dựng ngược: trước đây chàng cứ tưởng đó chỉ là một cách nói ví von, không thể diễn ra trong thực tế. Giờ đây chàng được chứng kiến Naphta nghiến răng ken két trong yên lặng, một tiếng động kinh khủng, hoang dại, lạ lùng, nhưng cũng có thể hiểu là một biểu hiện tự kiềm chế đến tột đỉnh, vì sau đó ông ta trả lời, không lớn tiếng mà thậm chí còn hạ giọng, lẫn vào đó một âm thanh hổn hển như tiếng cười đứt đoạn:

“Đểu cáng? Trừng trị? Có người đã bị chạm nọc rồi sao? Chúng tôi đã đi xa đến nỗi viên sen đầm sư phạm hết lòng bảo vệ văn minh phải tuốt vũ khí ra rồi sao? Cái ấy phải gọi là thắng lợi - một thắng lợi quá dễ dàng, cho phép tôi tỏ ý coi thường, vì chỉ cần một chuyện như đùa cũng đủ để người lính canh đạo đức thổi kèn báo động! Cái gì phải đến sẽ đến, thưa ông. Cả “trừng trị” cũng sẽ có. Tôi hy vọng các nguyên tắc dân sự của ông không ngăn cản ông biết rằng ông mắc nợ tôi điều gì, nếu không tôi buộc phải có biện pháp kiểm tra...”

Ông Settembrini ra dấu bằng một cử động cứng nhắc, và Naphta tiếp tục: “A, như tôi thấy, chuyện ấy không cần thiết. Tôi cản đường ông và ông cản

https://thuviensach.vn

đường tôi - được rồi. Chúng ta sẽ dời địa điểm giải quyết mối bất hòa nho nhỏ này đến một nơi thích hợp hơn. Chỉ còn một điều này nữa. Tâm hồn nhạy cảm nơm nớp lo sợ cho nguyên tắc nhà nước cổ điển theo tinh thần cách mạng Jacobin của ông nhìn thấy ở tôi kẻ làm lung lay niềm tin của tuổi trẻ, đảo lộn tôn ti trật tự và cướp đoạt giá trị danh nghĩa học vấn của các ông, tóm lại là một trọng tội về giáo dục. Nỗi sợ này hoàn toàn có cơ sở, vì cái bị mất ở đây là tư tưởng nhân đạo của các ông, ông có thể tin chắc điều này - quá trình mất giá của nó đang và đã xảy ra. Nó giờ đây chỉ còn là một tàn dư của thời quá khứ, một khái niệm kinh điển vô nghĩa lý, một sự nhạt nhẽo tinh thần khiến người ta phải ngáp dài, và sẽ bị quét sạch bởi một cuộc cách mạng mới, cuộc cách mạng của chúng tôi, thưa ông. Nếu như chúng tôi, những người lãnh trách nhiệm giáo dục thế hệ trẻ, có gieo trồng hoài nghi sâu sắc hơn, ở mức độ những nhà tư tưởng văn minh tầm thường các ông trong mơ cũng không dám, thì cũng là vì chúng tôi biết rõ việc mình làm. Chỉ từ thái độ hoài nghi tất cả của chúng tôi, từ sự hỗn loạn về đạo đức mới có thể hình thành cái tuyệt đối, sự khủng bố thần thánh mà thời đại đang cần. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói để ông biết. Phần còn lại nằm trên một trang khác. Ông sẽ sớm nhận được tin tôi.”

“Rất sẵn lòng, thưa ông!” Ông Settembrini gọi với theo sau lưng kẻ hấp tấp rời khỏi bàn đến bên giá áo quấn mình vào áo choàng lông. Rồi ông hội viên hội Tam Điểm buông mình ngồi phịch xuống ghế và đưa cả hai tay ôm lấy ngực. *“Distruttore! Cane arrabiato! Bisogna ammazzarlo!”*[519] Ông ta thốt ra trong hơi thở hổn hển.

Những người khác vẫn đứng bên bàn. Bộ ria mép của Ferge tiếp tục phồng lên xẹp xuống dữ dội. Hàm dưới Wehsal trẹo hẳn đi. Hans Castorp bắt chước động tác tựa cằm vào cổ áo của ông nội, vì cổ chàng run bần bật. Tất cả đều nghĩ đến chuyện, trên đường đến đây chẳng ai ngờ tới một kết cục thế này. Tất cả, không trừ ông Settembrini, đều đồng thời có một ý nghĩ, may mắn làm sao họ đến đây trên hai cỗ xe trượt tuyết chứ không ngồi cùng một xe. Điều này trước mắt làm cho chuyến về đơn giản hơn. Nhưng sau đó thì sao?

“Ông ấy vừa thách đấu ông”, Hans Castorp đau khổ nói.

https://thuviensach.vn

“Đúng thế”, ông Settembrini đáp và ngước mắt ném một cái nhìn nhanh lên phía chàng, sau đó quay ngay đi và tựa đầu vào tay.

“Ông có nhận lời không?” Wehsal muốn biết.

“Ông còn phải hỏi?” Settembrini trả lời và cũng nhìn y một thoáng... “Thưa các ông”, cuối cùng ông ta nói tiếp, và nhổm dậy, đã hoàn toàn lấy lại tự chủ, “tôi rất tiếc là chuyến đi chơi của chúng ta lại kết thúc như vậy, nhưng ai cũng phải tính đến những sự cố thế này trong đời. Trên lý thuyết tôi không tán thành quyết đấu, tôi là người tôn trọng luật pháp. Nhưng trên thực tế lại là chuyện khác. Có những tình huống, khi - ngược lại, có những... Tóm lại, tôi nhận lời thách đấu của ông ta. Rất hay là hồi còn trẻ tôi có đấu kiếm chút đỉnh. Vài tiếng đồng hồ tập luyện, và cổ tay tôi sẽ mềm dẻo trở lại. Chúng ta đi thôi! Mọi chuyện rồi đâu sẽ có đó. Tôi đồ rằng quý ông kia đã ra lệnh thắng ngựa vào xe rồi.”

Hans Castorp, trên đường về và cả sau đó, có những khoảnh khắc cảm thấy đất dưới chân chao đảo vì tính chất kinh khủng của sự kiện sắp xảy ra, nhất là khi mọi người vỡ lẽ ra rằng Naphta không muốn nghe nói đến gươm kiếm gì hết, mà khăng khăng đòi đấu súng. Và theo nguyên tắc thách đấu đúng là ông ta có quyền chọn vũ khí, vì ông ta là người bị xúc phạm. Cũng có những giây phút, theo ý chúng tôi, khi chàng trai trẻ có thể giải phóng phần nào trí tuệ của mình khỏi tình trạng hỗn độn và mờ mịt do những kích động nội tâm chung, chàng đã tự bảo mình rằng đây quả là một sự điên rồ và rằng cần phải ngăn chặn không cho nó xảy ra.

“Nếu mà có một sự xúc phạm thực sự thì tôi không nói làm gì!” Chàng kêu lên trong khi bàn bạc với Settembrini, Ferge và Wehsal - gã người Mannheim trên đường về đã được Naphta chiêu dụ làm người phụ tá cho ông ta trong cuộc thách đấu và chịu trách nhiệm liên lạc giữa đôi bên. “Nếu đó là một vụ tai tiếng thông thường trong xã hội thì còn hiểu được! Nếu một người bôi nhọ thanh danh của người kia, nếu trong chuyện này có dính líu đến một người đàn bà, hay vì bất kỳ lý do thực tế và đời thường nào đó, mà người ta không thấy có cách nào khác để bồi hoàn danh dự kia! Tôi đồng ý là trong những trường hợp ấy thì thách đấu là biện pháp cuối cùng, nếu sau đó danh dự được phục hồi mà không có thiệt hại gì lớn lắm, tức là đôi bên

https://thuviensach.vn

chia tay trong hòa giải, thì thậm chí có thể bảo rằng đó là một biện pháp rất hay, hữu ích và thuận tiện trong một số trường hợp nhất định. Nhưng ông ta đã làm gì cơ chứ? Không phải tôi muốn bênh vực ông ta, tôi chỉ tự hỏi không biết ông ta đã làm gì xúc phạm đến ông. Ừ thì ông ta làm đảo lộn tôn ti trật tự. Ông ta cướp đoạt giá trị danh nghĩa học vấn của ông, tự ông ta nói thế. Ông cảm thấy bị xúc phạm - cứ cho là ông đúng...”

“Cứ cho là?” Ông Settembrini nhắc lại và ngước nhìn chàng.

“Ông đúng, ông có lý! Ông ta đã xúc phạm ông. Nhưng mà ông ta không sỉ nhục ông! Hai cái ấy có sự khác biệt, xin ông thứ lỗi! Đó là những vấn đề trừu tượng, thuộc lĩnh vực tư tưởng. Với những chuyện ấy người ta có thể xúc phạm nhau, nhưng mà không thể sỉ nhục nhau. Đấy là một nguyên tắc, bất kỳ tòa án danh dự nào cũng sẽ xử như thế, tôi có thể nhân danh Chúa bảo đảm với ông điều đó. Vậy nên khi ông trả lời ông ta bằng ‘đểu cáng’ và ‘trừng trị’ thì đó cũng không phải là sỉ nhục, vì ông nói thế theo cái nghĩa tinh thần, toàn bộ chuyện này thuộc về lĩnh vực tinh thần và chẳng liên quan gì đến cá nhân, mà chỉ đụng chạm đến cá nhân thì mới có chuyện sỉ nhục. Tinh thần không bao giờ mang tính cá nhân, tôi xin bổ sung và giải nghĩa cho cái nguyên tắc nói trên...”

“Ông nhầm rồi, ông bạn”, ông Settembrini đáp, mắt nhắm nghiền. “Trước hết ông nhầm ở chỗ cho rằng tinh thần không thể có tính chất cá nhân. Ông không nên nghĩ thế”, ông ta mỉm một nụ cười tinh tế lạ lùng và đầy đau khổ. “Nhưng ông phạm sai lầm lớn nhất khi đánh giá về tinh thần nói chung, khi cho rằng nó quá yếu mềm để có được những xung đột và cảm xúc ở mức độ mạnh mẽ như trong đời thực, có những mâu thuẫn chỉ có thể giải quyết bằng vũ khí. *All´ incontro*[520]! Tinh thần là cái trừu tượng, cái tinh hoa, cái lý tưởng nhưng đồng thời cũng là cái tuyệt đối, và như thế bản thân nó đã là sự nghiêm khắc, nó giấu trong mình khả năng căm thù một cách sâu sắc và cực đoan, khả năng đối đầu vô điều kiện và không hòa giải, cứng rắn hơn trong đời sống xã hội rất nhiều. Ông lấy làm lạ khi nghe nói nó thậm chí còn tuyệt đối và không khoan nhượng hơn cả tình thế một mất một còn của một cuộc quyết đấu, một tình huống cực đoan, một cuộc đấu về thể lực? Một cuộc thách đấu, ông bạn thân mến, không phải là một ‘biện pháp’ như những giải

https://thuviensach.vn

pháp khác. Đó là lối thoát cuối cùng, là sự trở về với trạng thái nguyên thủy của tự nhiên, chỉ được giảm nhẹ một chút bằng những luật lệ thượng võ, nhưng thực ra rất hời hợt thôi. Về bản chất đó vẫn là tình huống cổ sơ nhất, mỗi bên phải tự khẳng định bằng sức lực của chính mình, và trách nhiệm của mỗi một người đàn ông, dù đã xa rời cái gốc tự nhiên ấy đến đâu, là sẵn sàng đương đầu với nó. Anh ta có thể lâm vào tình thế ấy bất kỳ lúc nào. Ai không dám hy sinh thân mình, cánh tay, dòng máu của mình để phục vụ lý tưởng thì không xứng đáng là một người đàn ông, và bất kể mọi hoạt động tinh thần trước hết người ta vẫn phải chứng tỏ mình là một người đàn ông."

Bấy nhiêu đủ để làm Hans Castorp đuối lý. Chàng biết đáp lại thế nào? Chàng lặng thinh, đăm chiêu lo lắng. Những lời giảng giải của ông Settembrini tỏ ra hợp lý và tự chủ, nhưng không hiểu sao nghe rất xa lạ và thiếu tự nhiên từ miệng ông ta. Những ý nghĩ của ông ta không phải là ý nghĩ của chính ông ta - cũng như cuộc đấu tay đôi sắp tới không phải sáng kiến của ông ta, mà ông ta bị ông Naphta bé nhỏ khủng bố đẩy vào tình huống ấy. Những điều ông ta nói là sự thể hiện đầy đủ tâm trạng kích động chung ở trên này, mà trí tuệ minh mẫn của ông Settembrini đã trở thành nô lệ và công cụ trong tay nó. Tại sao tinh thần, chỉ vì nó nghiêm khắc và cứng rắn, lại phải không khoan nhượng đi đến chỗ hành động như thú vật, phải xông vào nhau trong một cuộc đọ sức tay đôi? Hans Castorp cố chống lại điều này - hay ít nhất chàng thử làm thế - và kinh hoàng nhận ra chàng không thể làm gì được. Nó đã quá mạnh ở trong chàng, cái sự kích động nội tâm đáng sợ này, ngay cả chàng cũng không thể thoát ra khỏi vòng cương tỏa của nó. Từ một miền ký ức trong đầu chàng trỗi dậy những hình ảnh kinh dị của cuộc ẩu đả giữa Wiedemann và Sonnenschein, khi họ lăn xả vào nhau như hai con thú hung hăng. Và chàng hãi hùng nhận ra rằng, cuối cùng mọi sự đều kết thúc bằng vũ lực, bằng móng, bằng răng. Đúng thế, người ta phải choảng nhau, dù chỉ để cứu vãn chí ít là những luật lệ thượng võ giảm thiểu phần nào sự dã man nguyên thủy... Hans Castorp tình nguyện xin làm người phụ tá cho ông Settembrini.

Đề nghị của chàng bị từ chối. Không, không thể được, như thế là trái thể thức, người ta trả lời chàng - đầu tiên từ phía ông Settembrini, với nụ cười

https://thuviensach.vn

tinh tế và đau khổ; rồi cả Ferge và Wehsal, sau một thoáng cân nhắc, không có lý do gì đặc biệt, cũng quyết định Hans Castorp không thể tham dự cuộc đấu súng trong vai trò này. Nhưng chàng được phép có mặt ở nơi xảy ra cuộc đấu với tính cách trung lập, không thiên vị bên nào - vì trong luật lệ thượng võ để giảm bớt thú tính cũng quy định sự có mặt của một phe như thế. Cả Naphta, qua miệng người đại diện danh dự cho ông ta là Wehsal, cũng ngỏ ý tán thành, và Hans Castorp bằng lòng với giải pháp ấy. Là nhân chứng hay quan sát viên trung lập, bất kể thế nào chàng sẽ có cơ hội ảnh hưởng đến việc ấn định thể thức quyết đấu, một điều rốt cuộc tỏ ra tối cần thiết.

Bởi vì Naphta đưa ra những đề nghị quá cỡ thợ mộc. Ông ta đòi khoảng cách giữa các đối thủ là năm bước chân và mỗi người được bắn lần lượt ba phát - nếu cần. Những điều kiện điên rồ này được ông ta thông báo ngay tối hôm xảy ra vụ cãi cọ, thông qua phát ngôn viên Wehsal, kẻ đã nhập hẳn vào vai người đại diện cho những quyền lợi man rợ của Naphta, và phần do sự ủy nhiệm, phần chắc chắn theo nhu cầu của bản thân, gã khăng khăng bảo vệ những đề nghị rùng rợn của người được mình đại diện với một sự dai dẳng ngoài sức tưởng tượng. Settembrini tất nhiên không phản đối. Nhưng Ferge với tư cách phụ tá của ông ta và Hans Castorp trong vai trung lập thì nhảy lên đùng đùng, chàng trẻ tuổi Hans Castorp thậm chí còn nặng lời với Wehsal. Chẳng lẽ gã không thấy xấu hổ khi đưa ra những điều kiện kinh dị như thế, chàng hỏi, cho một cuộc thách đấu vì lý do thuần túy trừu tượng và hoàn toàn không có một sự xúc phạm thực tế nào! Đấu súng còn chưa đủ kinh khủng hay sao mà phải thêm vào những chi tiết giết người kia nữa! Tinh thần thượng võ đâu rồi, hay là người ta còn muốn bắn lén dưới tấm khăn tay che trên nòng súng? Gã ta, Wehsal, không phải là người sẽ bị bắn ở khoảng cách năm bước chân, thế cho nên những điều kiện khát máu ấy mới thoát ra từ miệng gã trơn tru đến vậy - và vân vân. Wehsal nhún vai, lẳng lặng lưu ý phía bên kia về tình huống bất thường của họ, và như thế ở một mức độ nào đó gã tước mất vũ khí của Hans Castorp, người có vẻ như đã quên phứt điều này. Tuy nhiên sau những giằng co quyết liệt trong mấy ngày kế chàng đã thành công với việc đòi rút bớt từ ba phát súng xuống còn một

https://thuviensach.vn

phát, và về vấn đề khoảng cách thì họ đi đến thỏa thuận rằng các đối thủ đứng cách nhau mười lăm bước và có quyền bước lên năm bước trước khi bắn. Nhưng để đạt được những quy định ấy chàng đã phải đổi lại bằng lời hứa không được có bất kỳ cố gắng nào để hòa giải đôi bên. Ngoài ra còn một vấn đề nữa: họ không có súng.

Ông Albin có. Ngoài khẩu súng lục xinh xắn sáng loáng mà ông ta ưa mang ra dọa các bà các cô ông ta còn có một cặp súng ngắn sĩ quan đựng trong hộp lót nhung, sản xuất tại Bỉ: hai khẩu súng tự động hiệu Browning báng gỗ màu nâu bên trong chứa băng đạn, bộ phận cơ bằng thép sáng xanh và nòng súng bóng láng, bên trên họng súng gắn cái đầu ruồi nhỏ xíu. Hans Castorp đã có lần nào đó thấy chúng ở chỗ thằng cha ba láp kia và, trái với ý mình, hoàn toàn không thiên vị, chàng xung phong hỏi mượn y. Chàng làm thế thật, chẳng thèm giấu giếm mục đích mượn, nhưng bắt ông Albin lấy danh dự ra thề giữ kín bí mật này, và đạt được mục đích không khó khăn gì. Ông Albin thậm chí còn hướng dẫn chàng cách lên đạn và cùng chàng ra cánh đồng bắn thử vài phát lên trời bằng cả hai khẩu súng.

Tất cả những việc ấy cần đến thời gian, cho nên hai ngày và ba đêm trôi qua trước khi có cuộc hẹn hò bí mật. Điểm hẹn là sáng kiến của Hans Castorp: chàng đề nghị chốn rừng hoang đẹp như tranh, mùa hè nở đầy hoa tím, nơi ẩn dật và "cai trị" của chàng. Ở đây, vào sáng ngày thứ ba sau cuộc cãi cọ, ngay khi trời đủ sáng để nhìn rõ mặt người, các xung đột sẽ được giải quyết. Mãi tối hôm trước Hans Castorp mới sực nhớ ra một cách khá muộn màng, rằng có lẽ họ cần mang theo một bác sĩ ra ngoài đấu trường.

Chàng lập tức thảo luận với Ferge về điểm này, vấn đề tỏ ra rất nan giải. Rhadamanthys đã đành là cựu thành viên Hội sinh viên, nhưng không thể nghĩ đến chuyện thuyết phục ông bác sĩ viện trưởng ủng hộ một hành vi trái pháp luật, đã thế các bên tham dự lại đều là bệnh nhân. Nói chung gần như không có hy vọng tìm thấy một bác sĩ trong vùng chịu nhúng tay vào một cuộc đấu súng giữa hai bệnh nhân nặng. Về phần Krokowski người ta không dám chắc con người thông thạo phần hồn ấy có khả năng băng bó một vết thương.

https://thuviensach.vn

Wehsal khi được hỏi ý kiến thông báo rằng Naphta đã tuyên bố từ trước là ông ta không muốn có bác sĩ. Ông ta không định đến chỗ ấy để được băng bó và làm thuốc, mà là để quyết đấu, để choảng nhau một cách thực sự. Cái gì xảy ra sau đó đối với ông ta không quan trọng, muốn ra sao thì ra. Đó có vẻ là một thông điệp đen tối, nhưng Hans Castorp cố hiểu theo hướng như thể Naphta ám chỉ rằng, sự có mặt của một bác sĩ là không cần thiết. Chẳng phải chính Settembrini cũng đã thông báo khi ông Ferge được cử đến hỏi rằng người ta có thể loại trừ câu hỏi ấy, đó là điều ông ta chẳng hề quan tâm đấy thôi. Có lẽ Hans Castorp không hoàn toàn phi lý khi hy vọng rằng các đối thủ về cơ bản đồng ý với nhau trong dự định không để đến nỗi xảy ra đổ máu. Hai đêm đã trôi qua kể từ khi xảy ra cuộc khẩu chiến nọ, và còn một đêm thứ ba nữa. Thời gian làm nguội những cái đầu, thời gian mang lại sự sáng suốt trong đó; một tâm trạng nhất thời không thể bất biến trước bước tiến của thời gian. Sáng sớm ngày mai, cầm khẩu súng trong tay, không ai trong số hai đấu thủ còn là người của buổi tối xô xát kia nữa. Cùng lắm họ chỉ hành động một cách máy móc và miễn cưỡng vì danh dự, chứ không tự nguyện, nóng nảy và vững tin như hôm cãi nhau; và chối bỏ nguyện vọng bản thân trong hiện tại để phục vụ những điều đã thuộc về quá khứ là một điều thậm vô lý và cần phải được ngăn chặn!

Hans Castorp không mấy sai lầm trong những suy luận của chàng - chỉ tiếc rằng không sai lầm theo một cách mà trong mơ chàng cũng không thể ngờ tới được. Về phía ông Settembrini thậm chí chàng còn đúng hoàn toàn. Nhưng nếu chàng ngờ được Leo Naphta cho đến thời điểm quyết định kia sẽ thay đổi những dự định của mình theo hướng nào, hay chính lúc này đây đã thay đổi rồi, thì ngay cả sự bồn chồn nóng nảy nội tâm, từ đó sinh ra tất cả những chuyện này, cũng không đủ để chàng bó tay nhìn những điều sắp tới xảy ra.

Bảy giờ sáng, mặt trời còn chưa có dấu hiệu gì tỏ ra muốn rời chỗ nấp sau đỉnh núi nhưng ngày đã cực nhọc rạng dần trong sương mù, Hans Castorp rời khỏi "Sơn trang" sau một đêm trằn trọc mất ngủ để đi đến điểm hẹn. Mấy cô giúp việc đang quét dọn trong đại sảnh kinh ngạc dừng tay nhìn theo chàng. Thế nhưng cổng viện đã mở từ lúc nào: Ferge và Wehsal, riêng lẻ hay

https://thuviensach.vn

cả đôi, dĩ nhiên đã đi qua đó để, một người đón Settembrini, người kia đón Naphta, ra đấu trường. Còn chàng, Hans, đi một mình, vì vai trò trung lập không cho phép chàng nhập bọn với một trong hai bên.

Chàng bước đi một cách máy móc và miễn cưỡng vì danh dự, bị đè nặng dưới sức ép của sự kích động nội tâm. Sự có mặt của chàng trong cuộc hẹn hò này đương nhiên là cần thiết. Chàng không thể lảng tránh và nằm trên giường đợi nghe kết quả, thứ nhất vì... - nhưng chàng bỏ qua lý do thứ nhất để nhảy ngay sang lý do thứ hai, rằng không thể phó mặc mọi sự muốn tới đâu thì tới. Vẫn chưa có điều gì tệ hại xảy ra, ơn Chúa, và không cần phải có điều gì tệ hại xảy ra, thậm chí có rất ít khả năng điều gì tệ hại sẽ xảy ra. Họ phải dậy từ lúc còn đêm, nhịn bữa sáng, lặn lội trong sương sớm lạnh cắt da để gặp nhau ở điểm hẹn, đó là thỏa thuận từ trước. Nhưng rồi, do ảnh hưởng từ sự có mặt của chàng, Hans Castorp, bằng cách nào đó mọi sự chắc chắn sẽ chuyển sang chiều hướng tốt đẹp và có một kết cục vui vẻ - bằng cách nào thì chưa thể thấy trước được, và cũng không nên đoán già đoán non, vì kinh nghiệm đã cho thấy, cả đến một sự kiện đơn giản nhất cũng sẽ diễn ra khác với những gì trước đó người ta cố vẽ lên trong tưởng tượng.

Nhưng rồi buổi sáng hôm ấy là buổi sáng tệ hại nhất lưu lại trong trí nhớ của chàng. Phờ phạc và thiếu ngủ, thần kinh Hans Castorp căng như dây đàn, răng chàng gõ lập cập vào nhau, và trong thâm tâm chàng đã rất muốn nghi ngờ những lý lẽ tự trấn an của mình. Thời điểm này có nhiều cái quá đặc biệt... Bà phu nhân người Minsk sức khỏe bị hủy hoại vì một cuộc cãi lộn, cậu học trò nổi cơn khùng, Wiedemann và Sonnenschein, vụ bạt tai danh dự của đám người Ba Lan, tất cả chen lấn hiện lên trong trí chàng. Chàng không thể tưởng tượng được là sắp tới trước mắt chàng, với sự hiện diện của chàng, sẽ có hai người bắn vào nhau, làm nhau đổ máu. Nhưng chỉ cần nghĩ đến cảnh tượng chính mắt chàng chứng kiến, đã diễn ra thực sự giữa Wiedemann và Sonnenschein là chàng lại thấy nghi ngờ cả bản thân mình lẫn thế giới xung quanh và rùng mình ớn lạnh trong chiếc áo choàng lông - mặc dù vậy trong lúc ấy cảm giác hồi hộp nôn nao trước ý nghĩa trọng đại và cao cả của tình huống trước mắt, cộng thêm làn gió trong lành buổi sớm mai vẫn làm chàng phấn chấn lạ lùng.

https://thuviensach.vn

Với tâm trạng lẫn lộn và những ý nghĩ trái ngược đuổi nhau trong đầu, dưới bầu trời bàng bạc dần dần sáng tỏ, từ chỗ kết thúc đường đua *bobsleigh* đầu 'Làng' chàng theo con đường mòn leo lên sườn núi, tới vạt rừng nằm chìm trong tuyết, qua cây cầu gỗ nhỏ vắt trên đường xe đua và lội vào một lối mòn len lỏi giữa những gốc cây, được nhận ra qua vết chân dẫm hơn là vết xẻng xúc tuyết. Chàng bước gấp, và chẳng mấy chốc đã bắt kịp Settembrini và Ferge, ông này một tay ôm khư khư cái hộp súng lục dưới vạt áo choàng. Hans Castorp không tỏ ý muốn nhập bọn, và vừa lên ngang tầm họ chàng đã thấy Naphta cùng Wehsal đi trước một đoạn.

"Lạnh quá, ít nhất âm mười tám độ", chàng lên tiếng với dụng ý tốt, nhưng bản thân cũng phải giật mình vì sự lạc lõng của những từ này, và thêm vào: "Thưa các quý ông, tôi tin rằng..."

Những người khác im lặng. Ferge phồng mang để cho bộ ria mép hiền từ nhô lên xẹp xuống liên hồi. Lát sau Settembrini dừng bước, nắm lấy tay Hans Castorp, đặt cả bàn tay kia của mình lên tay chàng và nói:

"Bạn ơi, tôi sẽ không giết người. Tôi sẽ không làm thế. Tôi sẽ hứng chịu viên đạn của ông ta, đó là tất cả những gì tôi có thể làm vì danh dự. Nhưng tôi sẽ không giết người, xin ông hãy tin như thế!"

Ông ta buông tay chàng ra và đi tiếp. Hans Castorp xúc động tận đáy lòng. Sau vài bước chân chàng bảo:

"Điều ông nói thật vô cùng cao thượng, thưa ông Settembrini. Chỉ có điều, mặt khác... Nếu ông ta về phần mình..."

Ông Settembrini chỉ lắc đầu. Và Hans Castorp suy luận, nếu một người không bắn thì người kia cũng không thể nào hành động khác đi được, theo ý chàng như vậy mọi việc đã có vẻ đi theo chiều hướng tốt đẹp, và các dự đoán của chàng bắt đầu được chứng tỏ là đúng. Trái tim chàng nhẹ hẳn đi.

Họ bước qua nhịp cầu ván bắc ngang khe suối, nơi thác nước mùa hè đổ xuống làm nên chất thơ mộng đặc biệt của chốn này, dòng thác giờ đây câm lặng và đông cứng. Naphta và Wehsal lội tuyết đi tới đi lui trước băng ghế phủ một lớp tuyết dày như cái gối, trên đó đã có lần Hans Castorp nằm đợi cầm máu cam và được sống lại một khoảnh khắc vô cùng sinh động trong ký ức. Naphta hút một điếu thuốc, và Hans Castorp lưỡng lự không biết có nên

https://thuviensach.vn

làm theo không, cuối cùng chàng quyết định bỏ qua cử chỉ đỏm dáng ấy vì không thấy một mảy may hứng thú nào. Với cảm giác mãn nguyện luôn tràn ngập lòng chàng mỗi lần tới đây chàng đưa mắt nhìn quanh một lượt cảnh vật quen thuộc, trong băng giá lặng câm cũng đẹp không thua thời kỳ nở đầy hoa tím. Cây thông đổ nghiêng mình vào giữa bức tranh mùa này thân cành chất đầy tuyết trắng.

"Xin chào!" Chàng hồ hởi cất tiếng, mong mở đầu câu chuyện một cách tự nhiên để tìm sự đồng cảm của những người kia và xua tan bầu không khí hắc ám - chàng không gặp may, chẳng ai lên tiếng trả lời. Họ lẳng lặng cúi chào, thân mình cứng đờ chỉ hơi nghiêng đi một chút xíu. Mặc dầu vậy chàng vẫn quả quyết đem sự phấn chấn có được trên đường tới đây, nhịp thở dồn dập, hơi ấm sinh ra do cuộc dạo chơi dài trong buổi sáng mùa đông lạnh lẽo để dùng vào mục đích tốt, và bắt đầu:

"Thưa các ông, tôi tin rằng..."

"Ông sẽ phải bày tỏ niềm tin của mình vào một dịp khác", Naphta lạnh lùng cắt lời chàng. "Vũ khí!" Ông ta yêu cầu cũng với vẻ kênh kiệu như vậy. Và Hans Castorp, sượng sùng im lặng, đứng nhìn Ferge lôi cái hộp tai họa ra khỏi áo choàng, nhìn Wehsal bước tới nhận một khẩu súng đem lại cho Naphta. Settembrini nhận khẩu súng còn lại từ tay Ferge. Ferge lẩm bẩm yêu cầu người ta dãn ra nhường chỗ cho mình rồi bắt đầu đo khoảng cách và đánh dấu: ranh giới ngoài được ông ta dùng đế giày vạch thành hai đường ngắn trên tuyết, ranh giới bên trong là hai cây ba toong, một của ông ta và một của Settembrini.

Con người nhẫn nại và hiền hậu kia làm cái gì vậy? Hans Castorp không tin vào mắt mình nữa. Ferge có cặp chân dài và ông ta cũng sải những bước đâu ra đấy khiến cho mười lăm bước chân làm thành một khoảng cách đáng kể, nếu như không có hai cái ranh giới bên trong chết tiệt kia, chúng nằm gần nhau đến phát sợ. Tất nhiên ông ta chỉ làm đúng trách nhiệm của mình. Nhưng ông ta hành động dưới sự ám ảnh ma quỷ nào mà phải chính xác tới mức độ kinh dị như thế?

Naphta quăng chiếc áo choàng xuống tuyết để lộ lớp lông ấm lót bên trong, và bước đi với khẩu súng trên tay đến bên một đường kẻ ngoài ngay

https://thuviensach.vn

khi nó được vạch xuống tuyết và Ferge còn đang bận rộn kẻ tiếp ở đầu bên kia. Khi Ferge xong việc Settembrini cũng vào vị trí, chiếc áo lông sờn cũ mở phanh trước ngực. Hans Castorp dứt mình ra khỏi trạng thái tê liệt và vội vã bước lên lần nữa.

"Thưa các ông", chàng khó nhọc lên tiếng, "xin chớ xốc nổi! Dù sao tôi cũng có trách nhiệm..."

"Ông đừng nói nữa!" Naphta gay gắt. "Phát hiệu lệnh đi."

Nhưng không ai ra hiệu lệnh. Khâu tổ chức trục trặc ở chỗ này. Lẽ ra phải có ai hô "Bắn!" - nhưng liệu đưa ra cái mệnh lệnh khủng khiếp này có phải là trách nhiệm của người trung lập không thì chẳng ai nghĩ tới và cũng không bàn tới. Hans Castorp im thin thít, và không ai nói thay cho chàng.

"Chúng tôi cứ bắt đầu!" Naphta tuyên bố. "Ông hãy tiến lên phía trước, thưa ông, và bắn đi!" Ông ta gọi với về phía đối thủ và tự mình bắt đầu tiến lên mấy bước, khẩu súng trong tay chĩa thẳng vào Settembrini, tầm giữa ngực - một cảnh tượng kinh hoàng không thể tả. Settembrini làm theo. Khi bước đến bước thứ ba - đối thủ của ông ta đã tới sát bên cây gậy làm ranh giới nhưng chưa bắn - thì ông ta chĩa nòng súng lên rất cao và bóp cò. Phát súng to đanh kéo theo nhiều tiếng vang. Những ngọn núi quây quần xung quanh hứng lấy tiếng nổ rồi ném cho nhau, vọng qua vọng lại rền vang cả thung lũng. Hans Castorp nghĩ bụng, khéo người ta đổ xô cả đến đây bây giờ.

"Ông bắn lên trời", Naphta nói giọng kiềm chế, hạ súng xuống.

Settembrini trả lời:

"Tôi thích bắn đâu là chuyện của tôi."

"Ông phải bắn thêm lần nữa!"

"Không đời nào. Bây giờ tới lượt ông." Và ông Settembrini ngẩng cao đầu ngước mắt nhìn lên trời, hơi xoay người đứng quay nghiêng về phía đối thủ, một hình ảnh làm ai cũng phải mủi lòng. Thấy ngay là ông người Ý đã nghe nói đến chuyện không nên đưa bề rộng thân mình ra làm đích và hành động theo chỉ dẫn này.

"Hèn nhát!" Naphta thét lên, cùng với tiếng kêu rất người ấy ông ta đồng thời thú nhận rằng muốn bắn vào người khác cần nhiều can đảm hơn là để

https://thuviensach.vn

người ta bắn vào mình; rồi ông ta nâng khẩu súng trong tay lên không theo tư thế quyết đấu, và bắn vào đầu mình.

Một cảnh tượng thê thảm, không thể nào quên! Ông ta lảo đảo hay loạng choạng vài bước về phía sau, trong khi núi đồi thản nhiên chơi trò tung hứng tiếng súng tội lỗi, chân ông ta đá văng về phía trước, cả người quay nửa vòng sang bên phải, và ngã úp mặt xuống tuyết.

Tất cả đứng đờ người ra một lát. Settembrini, sau khi vứt khẩu súng ra xa, là người đầu tiên chạy lại bên ông ta. *"Infelice!"* Ông ta kêu lên. *"Che cosa fai per l´amor di Dio!"*[521]

Hans Castorp giúp ông ta lật tấm thân sang tư thế nằm ngửa. Họ nhìn thấy cái lỗ đen ngòm bên cạnh thái dương. Họ nhìn vào một gương mặt tốt nhất nên đậy lại bằng tấm khăn tay lụa một đầu thò ra từ túi áo ngực Naphta.

https://thuviensach.vn

# TIẾNG SẤM

Bảy năm đã trôi qua kể từ khi Hans Castorp lên tới trên này - một con số không tròn trĩnh như những người hâm mộ số thập phân có lẽ sẽ thích hơn, nhưng theo cách của nó cũng là một con số đẹp, tiện lợi, một hình ảnh của thời gian vừa trực quan vừa bí ẩn, đem lại sự thỏa mãn cho tâm hồn hơn là một con số khô khan nào khác, ví dụ như nửa tá. Chàng đã lần lượt ngồi qua hết cả bảy cái bàn trong phòng ăn, mỗi bàn khoảng trên dưới một năm. Cuối cùng chàng rơi vào bàn Nga hạ lưu, ngồi chung với hai người Armenia, hai người Phần Lan, một người xứ Bukhara[522] và một người Kurd[523]. Chàng ngồi đó với bộ râu cằm nho nhỏ mà gần đây chàng để nuôi, một bộ râu vàng như rơm và không ra hình thù gì, được chúng tôi cho là bằng chứng của triết lý không coi trọng hình thức bề ngoài của chàng. Vâng, đúng thế, chúng tôi buộc phải đi xa hơn nữa để trình bày rằng, có một mối liên hệ giữa xu hướng bỏ bê bản thân của chàng với thái độ cũng theo xu hướng ấy của thế giới bên ngoài đối với chàng. Cấp trên đã thôi lo lắng tìm cách giải khuây cho chàng. Ngoài câu hỏi mỗi sáng rằng chàng ngủ có "ngon" không, một câu hỏi mang tính tu từ và được đặt ra một cách chung chung, chàng không nhận được sự quan tâm đặc biệt nào khác từ phía ông cố vấn cung đình; và cả Adriatica von Mylendonk (bà ta đã lại mang một cái lẹo chín mọng trên mắt vào thời điểm chúng tôi đang tường thuật ở đây) không phải ngày nào cũng hỏi han đến chàng. Nói một cách chính xác thì tần số xảy ra chuyện ấy dao động trong khoảng từ rất hãn hữu cho đến gần như không có. Họ không đả động đến chàng nữa - giống như cậu học trò được hưởng cái lợi thế đặc biệt sung sướng của tình trạng sắp ở lại lớp, chàng không còn bị hỏi bài, không còn bị ai quấy nhiễu, nói trắng ra là không còn được ai đếm xỉa đến - một hình thức rất bê bối của tự do, mặc dù ở đây chúng tôi phải thêm vào và tự hỏi rằng, không biết tự do đã bao giờ và có thể có một hình thức nào khác không. Nói tóm lại, đây là một ca mà lãnh đạo viện không cần tiếp tục để mắt canh

https://thuviensach.vn

chừng, vì đã rõ mười mươi trong ngực chàng chẳng có quyết định liều lĩnh và bướng bỉnh nào chín muồi nữa - một ca đã dứt điểm, một người đã từ lâu không còn biết đi đâu, hoàn toàn không có khả năng tính đến chuyện quay trở về đồng bằng... Việc chàng đang ngồi ở bàn Nga hạ lưu chẳng phải là một bằng chứng hùng hồn chứng tỏ sự yên trí của cấp trên trong cách đối xử với chàng đấy sao? Không phải là chúng tôi có ý chê bai gì bàn Nga hạ lưu! Ở đây không có bất kỳ sự ưu đãi hay kỳ thị rõ rệt nào đối với một trong bảy cái bàn. Các bàn được đối xử một cách dân chủ, có thể nói không ngoa như vậy, bàn nào cũng là bàn danh dự. Những bữa ăn quá sức thừa mứa cũng được đưa lên bàn này giống y như những bàn khác; tới kỳ luân chuyển Rhadamanthys cũng đến ngồi ở đầu bàn này, hai bàn tay khổng lồ chắp lại trước đĩa thức ăn; và những người ngồi ăn ở đó đều là thành viên đáng kính của nhân loại, dù rằng họ không hiểu tiếng Latinh và khi ăn không làm bộ làm tịch một cách quá đáng.

Thời gian trôi đi, không phải như trên những chiếc đồng hồ lớn treo ngoài nhà ga với cây kim dài như cái đòn năm phút mới nhảy một lần, mà giống như những chiếc đồng hồ cực nhỏ, ở đó ta gần như không thể nhận ra chuyển động của những cây kim, hay như ngọn cỏ, không cặp mắt nào nhìn thấy nó mọc, chẳng biết trong khoảnh khắc này nó có bí mật dài ra không, cho đến một ngày kia người ta phải ngỡ ngàng trước sự thay đổi của nó; thời gian là một đường thẳng, tập hợp của vô số điểm không kích thước (tới đây có lẽ ông Naphta bất hạnh đã quá cố sẽ đặt câu hỏi, làm sao một tập hợp điểm không có kích thước, dẫu rằng nhiều đến đâu chăng nữa, có thể làm thành một đường thẳng) - thời gian vậy là vẫn trôi đi một cách lén lút không ai nhìn thấy, bí mật và cần mẫn tạo ra những thay đổi. Ví dụ như cậu bé Teddy, một hôm - tất nhiên chẳng phải trong một ngày, mà là một ngày nào đó không xác định - không còn là một cậu bé nữa. Các bà các cô không còn có thể đặt cậu ngồi lên lòng mỗi khi cậu có dịp rời khỏi giường thay bộ pyjama bằng bộ đồ thể thao và xuống dưới nhà. Thời gian đã kín đáo sang trang, giờ đây cậu là người đặt các bà các cô lên lòng mỗi khi có dịp, và cả hai bên vẫn thấy thú vị như lúc trước, nếu không muốn nói là còn hơn. Cậu đã đến tuổi thanh xuân - chúng tôi không muốn nói rằng như một cái cây

https://thuviensach.vn

đến lúc nở hoa, nhưng ít nhất cái cây ấy cũng đã cao vọt lên - Hans Castorp không nhìn thấy nó lớn lên, nhưng một hôm chàng chợt nhận ra. Tuy nhiên cũng phải nói thêm rằng thời gian và sự tăng trưởng chiều cao không đem lại điều gì tốt đẹp cho cậu thanh niên Teddy. Cậu hưởng tuổi thanh xuân không được bao lâu - năm hai mươi mốt tuổi cậu từ giã cõi đời vì căn bệnh mà cơ thể cậu có hứng thú tiếp nhận, và phòng của cậu được người ta dọn dẹp tẩy uế. Chúng tôi không quá xúc động khi thuật lại chuyện này, vì thực ra không có gì khác biệt lắm giữa tình trạng mới của cậu và tình trạng từ trước tới nay.

Nhưng có những cái chết quan trọng hơn, xảy ra ở dưới đồng bằng, có tác động mạnh hơn đến nhân vật chính của chúng ta - hay nói đúng ra là trước kia có thể tác động mạnh hơn đến chàng. Chúng tôi muốn nói tới ông lãnh sự già Tienappel, ông trẻ đồng thời là cha đỡ đầu của Hans ở một thời xa vắng, người vừa mới qua đời. Ông ta đã cẩn thận tránh những môi trường áp suất khí quyển không phù hợp và đùn đẩy cậu James đi thay mình, khiến cậu mất mặt ở trên đó; nhưng có cẩn thận cách nào ông ta cũng không thể tránh mãi được chứng đột quỵ, và bức điện tín ngắn gọn với những lời lẽ nhẹ nhàng và tế nhị về sự ra đi của ông ta - nhẹ nhàng và tế nhị vì chiếu cố đến người đã mất hơn là đến người nhận tin - một ngày nọ đến tay Hans Castorp khi chàng đang nằm trên chiếc ghế tuyệt hảo của mình. Chàng mua giấy viền đen và viết một lá thư cho người cậu kiêm anh họ ở dưới đồng bằng, rằng chàng, đứa trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ, giờ đây tự thấy mình lại mồ côi thêm một lần nữa, và rằng chàng càng cảm thấy đau lòng hơn vì hoàn cảnh không cho phép chàng rời khỏi nơi điều trị để tiễn đưa ông trẻ chàng về chốn an nghỉ cuối cùng.

Nói rằng chàng tiếc thương thì có lẽ hơi quá, nhưng trong những ngày này ít nhất ánh mắt chàng cũng lộ vẻ đăm chiêu hơn thường lệ. Cái chết này, về mặt tình cảm trước đây cũng đã chẳng có ý nghĩa gì nhiều đối với chàng, sau bao năm xa mặt cách lòng càng tiệm cận về không, nhưng trong chàng như đứt phựt thêm một mối dây liên kết, một mối quan hệ với dưới kia, giải thoát hoàn toàn cho cái mà Hans Castorp gọi một cách rất có lý là tự do. Trong thực tế ở vào thời điểm muộn màng mà chúng tôi đang nói đến ở đây mọi

https://thuviensach.vn

mối dây liên hệ giữa chàng và đồng bằng gần như đã bị cắt đứt hết. Chàng không viết thư gửi đi nữa và cũng không ai viết thư cho chàng. Chàng không đặt Maria Mancini từ dưới đó nữa. Chàng đã tìm thấy ở trên này một hiệu xì gà hợp khẩu vị, và cũng chung thủy với nó như với người bạn gái cũ. Đó là một sản phẩm có thể giúp các nhà thám hiểm Bắc cực vượt qua những khó khăn cực nhọc nhất trong băng giá, với nó chàng có thể chịu đựng những giờ nằm nghỉ cứ như được nằm trên bãi biển: một loại xì gà làm từ lá thuốc già được chọn lọc đặc biệt, tên gọi 'Rütlischwur', hơi ngắn hơn Maria, màu xám lông chuột, có một dải màu lam quấn quanh thân, dễ hút và vị rất dịu, tàn trắng như tuyết để lâu không gãy vẫn giữ nguyên hình gân chiếc lá bọc ngoài, và cháy đều đến nỗi có thể thay thế một chiếc đồng hồ cát - tính chất này đôi khi cũng được người hút tận dụng, vì chàng không còn đeo cái đồng hồ quả quýt nữa. Một hôm nó rơi từ mặt bàn ngủ xuống đất và ngừng chạy. Chàng cứ để vậy chứ không tìm cách khôi phục lại chuyển động vòng tròn đo thời gian của nó, có lẽ cũng vì cái lý do đã khiến chàng không dùng lịch, dù là để bóc từng ngày hay để xem trước những kỳ lễ lạt sắp tới: vì lý do tên gọi "tự do", để vinh danh cuộc dạo chơi trên bãi biển thời gian, sự ngưng đọng mãi mãi-và-vĩnh viễn của cái phép màu đóng kín mà chàng có hứng thú tiếp nhận đặc biệt cao và lấy đó làm cơ sở cho cuộc phiêu lưu tinh thần của chàng, trong đó diễn ra tất cả các quá trình giả kim thuật nâng cấp thứ chất liệu bình dị là chàng.

Chàng nằm đó, vào lúc mùa hè cao điểm, khoảng thời gian chàng đặt chân lên đến đây, và - mặc dù chàng không biết điều này - chu kỳ của một năm đang khép lại vòng quay thứ bảy.

Thình lình dội lên tiếng sấm...

Nhưng khiêm tốn và hổ thẹn ngăn cản chúng tôi, khiến chúng tôi không dám rườm lời về biến cố trọng đại ấy. Lời lẽ đao to búa lớn và sự khoe khoang hiểu biết hoàn toàn không đúng chỗ ở đây! Chúng tôi chỉ xin hạ giọng kể rằng, tiếng sấm vừa mới rền vang mà tất cả chúng ta ai cũng nghe thấy, tiếng nổ đinh tai nhức óc ấy chính là kết quả của sự tích tụ và pha trộn tình trạng chai lì và kích động lâu nay - một tiếng sấm lịch sử, khi nói đến người ta phải nín thở, vì nó làm lung lay tận gốc thế giới; nhưng đối với

https://thuviensach.vn

chúng tôi đó là tiếng sấm làm nổ tung ngọn núi thần[524], khiến nhân vật chính của chúng ta, một trong bảy thất miên tử[525], thình lình bị quăng ra trước cửa động. Chàng ngơ ngẩn ngồi dụi mắt trên bãi cỏ, như một người, dù đã được nhắc nhở nhiều lần, không chịu đọc báo.

Người bạn, người thầy gốc Địa Trung Hải của chàng vẫn luôn luôn quan tâm đến tên học trò cá biệt, đối tượng giáo dục của ông ta, và thường xuyên thông báo cho chàng những nét cơ bản của các biến cố dưới đồng bằng, nhưng đều bị chàng bỏ ngoài tai. Mặc dù trên tinh thần 'cai trị' chàng cũng có nghiền ngẫm điều này điều kia về cái bóng tư tưởng của sự vật, nhưng lại hoàn toàn không quan tâm đến bản thân sự vật, mà ngả theo xu hướng coi bóng là hình và trong hình chỉ nhìn thấy bóng - bởi vậy cũng không thể trách mắng chàng quá nặng, vì rốt cục mối quan hệ giữa hình và bóng chưa được giải thích một cách rõ ràng dứt điểm bao giờ.

Đã qua rồi cái thời ông Settembrini, sau khi thiết lập sự sáng tỏ thình lình, ngồi xuống bên cạnh Hans Castorp đang trong tư thế đo giường và dùng ảnh hưởng của người thầy hướng dẫn dìu dắt để chàng khỏi lầm đường lạc lối trong các vấn đề về cái chết và sự sống. Giờ đây Hans Castorp là người đến thăm và bầu bạn chốc lát với ông văn sĩ, hai tay kẹp giữa đầu gối chàng ngồi bên chiếc giường kê trong gian phòng ngủ nhỏ xíu hay trước cái đi văng, chỗ ngả lưng buổi trưa của ông ta trong gian gác áp mái biệt lập và ấm cúng, với những chiếc ghế bành mang hơi hướng hội kín Carbonari và chai nước trên bàn, lịch sự lắng nghe những phân tích của ông ta về tình hình thế giới. Thời gian này ông Lodovico ít khi đủ sức dậy đi lại. Kết cục kinh khủng của Naphta, hành động cực đoan của đối thủ hoài nghi sắc bén ấy đã giáng một đòn nặng nề xuống tâm hồn đa cảm của ông ta, từ đấy ông ta không thể gượng dậy được nữa, ông ta thường xuyên bị nhiều cơn suy nhược và ngày càng xuống sức. Đóng góp của ông ta vào việc soạn thảo tác phẩm luận về *Bệnh lý học xã hội* bị chững lại, tập sách tra cứu về tất cả các tác phẩm văn học nghệ thuật có đối tượng là nỗi đau khổ của con người không tiến triển thêm được một bước nào, và Hiệp hội của ông ta uổng công chờ đợi tập còn thiếu của bộ từ điển bách khoa toàn thư. Ông Settembrini buộc phải hạn chế đóng góp của mình cho Hiệp hội tiến bộ dưới hình thức lời nói, mà cũng chỉ

https://thuviensach.vn

thực hiện được nhờ những cuộc thăm hỏi của Hans Castorp, nếu không có chàng hẳn ông ta đã phải ngừng hoàn toàn hoạt động của mình.

Bằng giọng yếu ớt ông ta nói rất nhiều, rất hay và đầy tâm huyết về sự tự hoàn thiện bản thân của nhân loại trên con đường phát triển xã hội. Lời lẽ của ông ta nhẹ nhàng như bước chim câu, nhưng chỉ cần chuyển sang đề tài thống nhất các dân tộc được giải phóng để đi đến một hạnh phúc toàn cầu thì trong giọng nói ông ta bỗng vang lên - có lẽ bản thân ông ta hoàn toàn không cố ý và thậm chí không biết - những âm thanh như tiếng vỗ cánh của đại bàng. Không còn nghi ngờ gì nữa, đó là tinh thần chiến đấu trong văn học, là sự kết hợp của chính trị, tài sản thừa kế được của người ông, và tính nhân văn thừa kế của người cha trong con người ông ta, Lodovico - cũng giống như nhân đạo và chính trị đã hợp nhất lại thành lý tưởng cao quý của văn minh, hiền lành như chim câu và dũng mãnh như đại bàng, cái lý tưởng còn đang đợi đến thời của nó, đến buổi bình minh nhân loại, khi nguyên tắc quân chủ trì trệ bị đánh giập đầu và Liên minh thần thánh của các chính quyền dân chủ nhân dân được thiết lập... Tới đây cộm lên điều gì không ổn. Ông Settembrini là người nhân đạo, nhưng đồng thời và cũng chính bởi vậy, mặc dù không nói ra, ông ta vẫn ủng hộ chiến tranh. Trong cuộc đấu súng với ông Naphta cực đoan ông ta đã xử sự một cách rất con người, nhưng về tổng thể, khi nhân loại phấn chấn kết hợp chính trị với đấu tranh vũ trang để giành thắng lợi cho văn minh, để đặt mũi giáo nhân dân lên bàn thờ dân tộc, thì lập tức nảy sinh nghi vấn, liệu ông ta khi ấy, không còn tính cách cá nhân, có giữ được tay mình không nhúng máu - đúng thế, sự kích động nội tâm là thủ phạm làm cho yếu tố dũng mãnh đại bàng trong những tư duy cao đẹp của ông Settembrini ngày càng lấn tới và đẩy lùi sự hiền lành của chim câu.

Không hiếm khi quan hệ của ông ta với những biến đổi lớn trong cục diện chính trị thế giới lâm vào tình trạng mâu thuẫn, khiến ông ta xung đột với lương tâm. Mới hai năm hay một năm rưỡi trước đây, lúc chuyện trò ông ta ngỏ ý lo ngại về sự hợp tác ngoại giao giữa nước ông ta và nước Áo trong vấn đề Albania[526], mặc dù đó là sự câu kết để chống lại nửa châu Á phi Latinh, chống lại đòn roi và pháo đài Shlisselburg[527], nhưng ông ta vẫn lấy

https://thuviensach.vn

làm đau khổ vì phải bắt tay với kẻ thù không đội trời chung, với nguyên tắc trì trệ và ách thống trị áp đặt trên các dân tộc. Mùa thu năm ngoái quyết định của Pháp cho Nga vay một khoản tiền lớn để xây dựng mạng đường sắt ở Ba Lan cũng đánh thức những cảm giác trái ngược tương tự trong lòng ông ta. Bởi ông Settembrini là thành viên một đảng thân Pháp ở nước ông ta - điều đó không có gì là lạ, vì như ai cũng biết ông nội ông ta đã xếp những ngày cách mạng tháng bảy ở Pháp ngang hàng với sáu ngày sáng lập thế gian của Chúa - nên quan hệ hữu hảo giữa nền cộng hòa khai sáng và đám Scythia[528] phương Đông làm ông ta hổ thẹn, nó như một cục nghẹn mắc trong ngực ông ta, thế nhưng chỉ cần nghĩ tới ý nghĩa chiến lược của mạng lưới đường xe lửa sắp được xây dựng là ông ta lại hồi hộp tăng nhanh nhịp thở, tràn đầy hy vọng và phấn khởi. Rồi xảy ra vụ ám sát thái tử[529], điềm báo giông tố mà bất kỳ ai cũng phải nhận ra trừ chàng thất miên tử của chúng ta, dấu hiệu dĩ nhiên không thể lọt khỏi mắt những người am hiểu tình hình, và chúng tôi có đầy đủ lý do để xếp ông Settembrini vào trong số đó. Hans Castorp thấy ông ta, với tư cách cá nhân, tỏ ý rùng mình ghê tởm hành động thích khách ấy, nhưng đồng thời lồng ngực ông ta lại căng lên kiêu hãnh với ý nghĩ rằng đó là một hành động giải phóng dân tộc, một đòn giáng vào cái thành lũy mà ông ta hằng căm thù; mặt khác rất có thể đó lại là thành quả hoạt động bí mật của đám dân Moscow, nghĩ đến đây ngực ông ta thắt lại, nhưng điều đó không ngăn cản ông ta ba tuần sau phẫn nộ lên án yêu sách thái quá của triều đình Áo đối với Serbia, gọi đó là một sự nhục mạ toàn nhân loại và một tội ác dã man, mà những hậu quả ghê gớm của nó ông ta có thể nhìn thấy trước và nhiệt liệt hoan nghênh trong hơi thở gấp...

Tóm lại, những cảm xúc của ông Settembrini là một sự pha trộn phức tạp, cũng như cái thảm họa mà ông ta thấy trước đang lao đến với tốc độ phi nước đại, những điều ông ta đã cố gắng dùng những lời úp mở truyền đạt tới tên đệ tử, không nói huỵch toẹt ra tất cả bởi lòng thương hại và muốn nương nhẹ tình cảm dân tộc của hắn ta. Trong những ngày đầu tiên của cuộc tổng động viên, khi mới có lệnh tuyên chiến, ông ta bỗng có thói quen đưa cả hai tay về phía người khách đến thăm và nắm chặt tay chàng, cử chỉ này đi thẳng vào trái tim chàng ngốc, mặc dù không lên được tới đầu. “Bạn ơi!”

https://thuviensach.vn

Ông người Ý bảo. “Thuốc súng, máy in, tất cả những cái ấy là phát minh của các ông, đó là điều không thể chối cãi! Chỉ có điều nếu các ông tin rằng chúng tôi sẽ lên đường ra trận chống lại cuộc cách mạng... *Caro*[530]...”

Trong không khí chờ đợi ngột ngạt của những ngày này, khi thần kinh cả châu Âu căng như dây đàn, Hans Castorp không có thời giờ gặp ông Settembrini. Báo chí các loại dưới đồng bằng tuôn thẳng lên tận ban công phòng chàng, tràn ngập khắp viện, làm bầu không khí trong phòng ăn như nồng nặc mùi thuốc súng và len lỏi vào cả phòng những ca liệt giường hay hấp hối. Đó là giây phút chàng thất miên tử của chúng ta rơi xuống bãi cỏ, không biết chuyện gì xảy ra với mình, từ từ nhỏm dậy và đưa tay dụi mắt... Chúng tôi muốn hoàn tất bức tranh cho xứng đáng với những biến động tinh thần trong chàng. Chàng co chân, đứng lên, đưa mắt nhìn quanh. Chàng thấy mình không còn bị phù phép, thấy mình được giải thoát, được giải phóng - không phải bằng sức lực của bản thân, như chàng hổ thẹn tự thú nhận, mà nhờ vào sự vận hành của một sức mạnh bên ngoài, trong quá trình vận động của nó sự giải phóng bản thân chàng chỉ là một hiệu ứng phụ bên lề mà thôi. Nhưng dù cho số phận nhỏ nhoi của chàng có gần như chìm nghỉm trong bối cảnh chung, chẳng phải nó vẫn là một chút dấu vết cá nhân và do đó vẫn mang trong mình ý nghĩa thánh thiện và công bằng của cuộc sống? Rất có thể, nếu cuộc đời dang tay đón nhận đứa con hư một lần nữa, không phải một cách bình thường dễ dãi, mà nghiêm khắc và cứng rắn, như trong cảnh tai ương, món quà nó mang lại có thể không phải sự sống mà là ba phát súng danh dự cho chàng, kẻ tội lỗi. Và chàng buông mình quỳ xuống đầu gối, ngẩng mặt đưa cả hai tay lên trời, bầu trời nặng trĩu u ám nhưng không còn là vách đá kín mít trong hang động của ngọn núi tội lỗi nữa[531].

Ông Settembrini bắt gặp chàng trong tư thế ấy - tất nhiên đấy chỉ là nói một cách ví von, vì như chúng ta đã biết, nhân vật chính của chúng ta rất ngại để lộ những cử chỉ thể hiện tình cảm nhiều kịch tính như thế này. Trong đời thực ông văn sĩ gặp chàng đang sắp xếp hành lý - vì từ khi thình lình tỉnh giấc chàng đã bị cuốn vào cơn lốc xoáy do tiếng sấm kinh thiên động địa dưới đồng bằng gây ra, và nhập vào dòng người nô nức rời khỏi viện trái phép. “Cố hương” của họ giờ đây không khác gì một tổ kiến bị vỡ. Cả cái xã

https://thuviensach.vn

hội nhỏ bé trên này vắt chân lên cổ lao xuống núi, từ độ cao năm nghìn foot, để đâm đầu vào thảm họa dưới đồng bằng. Họ chen lấn nhau lên đoàn tàu bé hạt tiêu đã chật ních, bâu đầy các bậc cửa toa, đi tay không nếu cần, bỏ lại hành lý ngổn ngang chồng chất trên sân ga - cái ga nhỏ bỗng tấp nập những người là người, dường như bầu không khí trong trẻo trên cao của nó cũng bị nhiễm làn hơi ngột ngạt oi nồng dưới kia - và Hans lao theo họ. Trong đám đông nhốn nháo ấy ông Lodovico ôm lấy chàng lúc chia tay, thực sự chứ không phải ví von, ông ta vòng tay ôm và hôn lên cả hai má chàng theo kiểu người miền Nam (hay cũng có thể theo kiểu người Nga), làm kẻ ra đi trái phép mặc dù rất cảm động nhưng vẫn ngượng nghịu không để đâu cho hết. Và chàng gần như đánh mất nốt chút bình tĩnh cuối cùng, khi ông Settembrini phút chót còn gọi chàng bằng tên, là "Giovanni", và vứt bỏ mọi lề thói xã giao của nền văn minh phương Tây chuyển sang xưng hô "anh em" với chàng!

"*E così in giù*", ông ta bảo, "*in giù finalmente! Addio, Giovanni mio!*[532] Tôi mong muốn thấy em ra đi khác cơ, nhưng cũng đành, thượng đế đã an bài theo cách này chứ không phải cách khác. Tôi hy vọng em được ra viện để trở về với công việc, nhưng giờ đây em sẽ sát cánh chiến đấu cùng đồng bào em. Lạy Chúa, đó là số phận dành cho em chứ không phải cho thiếu úy của chúng ta. Cuộc đời thật khó lường... Hãy chiến đấu dũng cảm ở bên đó, vì giống nòi của em! Trong giờ phút này không ai có thể làm được gì hơn thế. Và tha lỗi cho tôi, nếu tôi đem nốt chút sức tàn cổ vũ cho Tổ quốc tôi tham chiến, nhưng đứng về bên trí tuệ và quyền lợi thiêng liêng của dân tộc yêu cầu. Vĩnh biệt!"

Hans Castorp cố thò đầu ra phía ngoài, lẫn trong một chục cái đầu khác chen chúc kín khung cửa sổ. Chàng đưa tay vẫy. Ông Settembrini cũng vẫy lại bằng tay phải, đồng thời đưa đầu ngón đeo nhẫn bàn tay trái lên quệt nhẹ nơi khóe mắt.

Đây là đâu? Cái gì thế này? Giấc mơ đẩy chúng tôi trôi dạt đến tận chốn nào đây? Chập choạng tối, mưa gió và bùn lầy, những đám cháy hắt ánh đỏ rực lên nền trời xám xịt rền vang tiếng sấm, không gian sũng nước rách toang bởi những tiếng rít chói tai, tiếng hú man dại lao tới như bầy chó địa

https://thuviensach.vn

ngục, kết thúc đường đi của mình trong làn nước văng tung tóe, trong tiếng nổ đinh tai, trong ánh lửa bùng lên sáng lòa, trong tiếng kêu gào rên rỉ, tiếng kèn vang to như muốn bể, tiếng trống thúc dồn, thúc dồn... Kia là một cánh rừng, từ trong đó một đám đông không thể định nghĩa màu gì tràn ra, ngã xuống, chồm dậy, chạy tiếp. Họ chạy về hướng dãy đồi giăng giăng án ngữ trước những đám cháy đằng xa, than hồng thỉnh thoảng phừng lên ngọn lửa rừng rực. Xung quanh chúng tôi là cánh đồng mới cày nhấp nhô, nát nhừ, sũng nước. Một con đường cái nhầy nhụa bẩn thỉu phủ đầy cành cây gãy chạy dọc theo cánh rừng, từ đó tách ra một lối mòn không lót đá, bị băm vằm ngang dọc chằng chịt, lượn thành một vòng cung hướng về phía dãy đồi. Những gốc cây đứng âm thầm trong mưa lạnh, trần trụi, bị tước hết cành... Ở đây có một cái bảng chỉ đường - nhưng hỏi nó rất là vô ích, vì nếu nó chưa vỡ tơi tả như thế này thì trong bóng tối nhập nhoạng chúng tôi cũng không thể đọc được chữ viết trên đó. Đông hay Tây? Đó là đồng bằng, đó là chiến tranh. Và chúng tôi là những cái bóng nhút nhát bên vệ đường, hổ thẹn náu mình trong bóng tối an toàn, tuyệt đối không có ý định sa đà kể lể về những điều trọng đại đang diễn ra ở đây bằng lời lẽ đao to búa lớn, mà chủ yếu được dẫn dắt bởi tinh thần câu chuyện của một người lẫn trong đám đồng đội xám nhờ nhờ tuôn ra từ cánh rừng kia, vừa chạy vừa vấp ngã dúi dụi nhưng vẫn tiến lên trong tiếng trống, một người quen cũ của chúng tôi, người bạn đồng hành bấy nhiêu năm, con người bình dị tội lỗi mà giọng nói đã bao lần vang lên bên tai chúng tôi, để một lần nữa nhìn vào gương mặt chất phác ấy trước khi chàng hoàn toàn biến mất khỏi tầm mắt chúng tôi.

Chàng và đồng đội được điều động tới đây để tiếp viện và ra đòn dứt điểm cho trận đánh kéo dài đã mấy ngày, giành lại cứ điểm trên dãy đồi và những làng mạc bốc cháy vừa mới rơi vào tay kẻ thù hai hôm trước. Đó là một trung đoàn quân tình nguyện, gồm toàn những người lính trẻ măng, chủ yếu là sinh viên, chưa có bao nhiêu kinh nghiệm chiến trường. Họ nhận lệnh báo động trong đêm, lên tàu và được thả xuống một địa điểm vào buổi sáng, từ đó họ hành quân cho tới chiều tối dưới mưa trên những con đường không ra đường - đúng ra chẳng có đường, mọi con đường đã bị phong tỏa, họ lội qua đồng ruộng và đầm lầy suốt bảy tiếng đồng hồ, trong những tấm áo

https://thuviensach.vn

choàng ngấm bùn ướt nặng trình trịch, với toàn bộ quân trang trên lưng. Đó không phải là một cuộc dạo chơi, nếu không muốn bị tuột mất giày mỗi bước người ta lại phải cúi xuống dùng tay nắm cổ giày và vừa kéo vừa nhấc chân lên khỏi đám bùn nhão dính như keo. Để vượt qua một cánh đồng nhỏ họ mất đến hơn một giờ đồng hồ cực hình như thế. Nhưng cuối cùng họ đã đến được nơi phải đến, những người lính trẻ măng đầy nhiệt huyết có đủ ý chí để vượt qua khó khăn, mặc dù kiệt sức nhưng họ đã huy động nguồn sinh lực dự trữ từ nơi sâu thẳm nhất trong cơ thể để tiếp tục tiến lên, không dừng bước, không đòi hỏi giấc ngủ hay bữa ăn còn thiếu. Những gương mặt ướt đẫm nước mưa, lấm tấm bùn, khuất một phần dưới dải khăn che trán và vành mũ sắt xám hất cao, hừng hực như bốc lửa vì nỗ lực thể xác và tinh thần, và cả vì tổn thất họ phải chịu khi tiến qua khu rừng lầy lội. Bởi kẻ thù, biết trước bước tiến quân của họ, đã tập trung hỏa lực bắn chặn đường, những quả lựu đạn và trái phá cỡ lớn đã tung ra muôn ngàn mảnh nhỏ xuyên qua cây rừng giáng trúng đội ngũ của họ và giờ đây còn đang rú rít, nổ tung, bốc cháy, quất tới tấp như roi xuống cánh đồng mới cày trống trải.

Họ phải vượt qua chặng đường này, ba ngàn chàng trai trẻ bừng bừng nhiệt huyết, phải mang lưỡi lê đến chi viện cho cuộc tấn công trong những chiến hào trước và sau dãy đồi kia, để chiếm lại những ngôi làng đang bốc cháy và mở rộng phòng tuyến tới một ranh giới nhất định trên tấm bản đồ nằm trong túi chỉ huy của họ. Họ có tất cả ba ngàn, có thể còn được hai ngàn lúc tới dãy đồi và những làng mạc đằng xa, đó là ý nghĩa quân số của họ. Họ là một đơn vị đã được tính toán sao cho đủ số để nếu có tổn thất lớn cũng vẫn còn khả năng chiến đấu và chiến thắng, vẫn còn hàng ngàn giọng hòa vào tiếng reo “Hurra” lúc khải hoàn - không bị ảnh hưởng bởi những người ngã xuống hay rớt lại đằng sau. Có những người đã tụt lại dọc đường, không theo kịp đội ngũ vì còn quá trẻ và quá yếu sức để vượt qua những gian khổ của cuộc hành quân khốc liệt. Một người lính tái mét và lảo đảo, cắn chặt răng huy động tất cả sức lực và nghị lực để bước tiếp, nhưng cuối cùng vẫn tụt lại đằng sau. Anh ta còn lê lết bên cạnh đoàn quân một lúc nữa, bị hết phân đội này đến phân đội khác vượt qua, và rồi bị bỏ rơi hẳn, nằm lại giữa đường, không biết số phận ra sao. Rồi tới khu rừng đầy mảnh đạn. Nhưng

https://thuviensach.vn

khối người tràn lên phía trước vẫn còn rất lớn, ba ngàn người có thể chịu đựng một cuộc trích huyết như thế mà vẫn còn là một đội ngũ đông đảo. Họ đã tràn ngập bãi đất trống dưới mưa và làn roi đạn, con đường cái quan, lối mòn, cánh đồng đất cày lầy lội; chúng tôi, những cái bóng bên đường, bây giờ đã lẫn vào trong đám họ. Ra tới bìa rừng họ giương lưỡi lê bằng những động tác được tập luyện thành thục, trong tiếng kèn giục giã đầy thôi thúc, tiếng trống rền vang như sấm, họ dốc hết sức xông lên phía trước, với tiếng hô xung phong khản đặc và bước chân trĩu nặng như bị ghì chặt trong mơ, vì những cục đất ruộng cày bám chặt đế giày.

Mỗi khi nghe tiếng đạn réo họ nằm rạp cả xuống, để rồi sau đó lại chồm dậy và tiếp tục xông lên, cất tiếng kêu đắc thắng từ cổ họng trẻ trung như muốn bể, vì đạn không trúng mình. Họ trúng đạn, ngã xuống, tay đánh vào không khí, đạn vỡ ra trong trán, trong tim, trong ruột họ. Họ nằm sấp, mặt úp xuống bùn, thôi động đậy. Họ nằm ngửa, lưng kênh lên trên chiếc ba lô dã chiến, đầu dốc xuống bùn, tay bấu vào không khí. Nhưng khu rừng vẫn tiếp tục nhả ra những hàng người mới, họ lại nằm rạp xuống và chồm dậy, lớn tiếng hô xung phong hay nghiến răng im lặng lảo đảo tiến lên giữa những người vừa ngã xuống.

Ôi những người lính trẻ măng với chiếc ba lô và khẩu súng cắm lưỡi lê, với tấm áo choàng dài và đôi giày ủng bết bùn! Người ta có thể bằng con mắt nhân đạo-mỹ thuật nhìn ngắm họ và hình dung ra những hình ảnh khác hẳn. Người ta có thể nhìn thấy họ cưỡi trên lưng tuấn mã, chạy nhảy và bơi lội trong vịnh biển, sóng bước cùng người yêu trên bờ cát, ghé môi thì thầm bên vành tai mềm mại của vị hôn thê, hay tươi cười thân mật hướng dẫn cho nhau nghệ thuật bắn cung. Đáng lẽ thế thì họ lại nằm đây hứng làn lửa đạn. Họ sung sướng được có mặt ở đây, mặc dù trong lòng quặn thắt nỗi sợ vô bờ và nỗi nhớ nhà da diết, đó là một điều vừa đáng tự hào vừa đáng hổ thẹn, nhưng không thể là lý do đưa đẩy họ vào tình cảnh này.

Kia là người quen của chúng ta, Hans Castorp! Từ rất xa chúng tôi đã nhận ra chàng nhờ bộ râu chàng nuôi khi ngồi ở bàn Nga hạ lưu. Chàng cũng bốc lửa bên trong và ướt sũng bên ngoài, như tất cả những người khác. Chàng chạy với bước chân nặng trĩu bùn, khẩu súng cắm lưỡi lê vung vẩy

https://thuviensach.vn

trong tay. Kìa, chàng giẫm lên tay một người đồng đội vừa ngã xuống, mũi giày đinh của chàng nhấn bàn tay bất động xuống sâu dưới mặt đất lầy lội phủ đầy cành cây gãy. Đúng là chàng rồi. Và kìa, chàng đang hát[533]! Chàng hát một mình, như người trong cơn kích động mạnh đầu óc mụ mẫm không còn mảy may suy nghĩ, một cách vô ý thức chàng gom những hơi thở đứt quãng lẩm bẩm hát gần như không ra tiếng:

*"Tôi khắc lên trên vỏ cây*

*Đôi lời yêu đương nồng cháy..."*

Chàng gục ngã. Không, chàng nằm xuống tránh đạn, vì một con chó địa ngục lại hú lên, một phát đạn có sức công phá lớn đào một cái hố ghê tởm sâu toang hoác làm đất văng tung tóe. Chàng nằm úp mặt xuống bùn lạnh, hai chân xoạc ra, bàn chân xoay ngang, gót hướng xuống đất. Quả đạn, sản phẩm của một môn khoa học dã man, chứa đầy một chất chết người, lao chênh chếch như đích thân quỷ sứ xuống mặt ruộng phía trước cách chàng khoảng ba chục bước chân, nổ tung ở đó với một sức mạnh kinh hồn, tung lên một khối bùn cao như cái nhà trong đó trộn lẫn cả đất, lửa, sắt, chì, và các mảnh thân thể con người. Nơi ấy vừa có hai người lính nằm tránh đạn - hai người bạn, họ không muốn rời nhau trong lúc hiểm nguy, giờ đây họ hòa lẫn vào nhau và cùng biến mất.

Đáng hổ thẹn thay bóng tối an toàn của chúng tôi! Đi đi! Chúng tôi không kể nữa! Nhưng còn người bạn của chúng tôi, chàng có bị trúng đạn không? Trong một thoáng chàng đã tưởng thế. Một cục đất to văng tới đập vào ống chân chàng đau điếng, nhưng chẳng hề gì, có chăng chỉ nực cười.

Chàng lại nhổm dậy, khập khiễng lao đi với đôi chân bám đất nặng trĩu, lẩm nhẩm hát không ý thức:

*"Tôi nghe tiếng cành rì rào*

*Như lời nhắn gọi bảo ban..."*

Và như thế, trong cảnh hỗn độn, trong làn mưa tầm tã, trong bóng chiều chập choạng, chàng lạc mất hẳn khỏi tầm mắt chúng tôi.

Vĩnh biệt Hans Castorp, chàng trai bình dị, cậu học sinh cá biệt của cuộc đời! Câu chuyện của bạn đến đây là hết. Chúng tôi đã kể đến tận cùng, đó là một câu chuyện không thú vị cũng không buồn tẻ, mà là một câu chuyện

https://thuviensach.vn

đóng kín bằng con dấu niêm phong của thần Hermes. Chúng tôi kể lại vì bản thân câu chuyện chứ không phải vì bạn, con người bạn đơn giản lắm. Nhưng xét cho cùng đó là câu chuyện của bạn, vì nó xảy ra với bạn, trong bạn hẳn phải có điều gì đó đặc biệt. Hơn nữa chúng tôi không chối cãi những cảm tình sư phạm chúng tôi dành cho bạn suốt dọc chiều dài câu chuyện, có thể đó cũng chính là điều khiến chúng tôi đưa đầu ngón tay quệt nhẹ nơi khóe mắt khi nghĩ rằng trong tương lai sẽ không bao giờ gặp lại bạn hay nghe lại giọng nói của bạn nữa.

Vĩnh biệt - dù bạn sống sót hay nằm lại đây! Vì viễn cảnh của bạn đen tối lắm, cái vũ điệu kinh khủng mà bạn bị lôi cuốn vào sẽ còn kéo dài vài năm tội lỗi, và chúng tôi không dám đặt cược cao vào mạng sống của bạn. Thật lòng mà nói, chúng tôi không bận tâm lắm đến câu hỏi bỏ ngỏ này. Những cuộc phiêu lưu về thể xác và tinh thần trong quá trình nâng cao chất liệu bình dị của bạn sẽ khiến bạn sống mãi trong tinh thần, điều bạn khó lòng thực hiện nổi trong vật chất. Đã có những khoảnh khắc, bằng linh cảm và ‘cai trị’ bạn ươm lên từ cái chết và sự nổi loạn của xác thịt một giấc mơ tuyệt diệu về tình yêu. Chẳng biết từ cái lễ hội tử thần này của thế giới, từ cơn sốt dục vọng xấu xa đang cháy rực quanh bầu trời mưa gió chiều nay có khi nào tình yêu trỗi dậy được không?

https://thuviensach.vn

# PHỤ LỤC

## Đôi điều về bài thơ *Cây Đoạn*
## Phỏng theo Blogger Inge Pressmar, Câu đố nghệ thuật

Bài thơ *Cây đoạn* do Wilhelm Müller sáng tác trước đây khoảng hai trăm năm, đã được phổ nhạc và trở nên quen thuộc với tất cả chúng ta, nhưng không đơn giản như thoạt nhìn có thể lầm tưởng. Thơ ca có cách thể hiện riêng bằng hình ảnh và ẩn dụ, trong đó hàm chứa những ý tứ khác hẳn hoặc sâu xa hơn nghĩa đen của ngôn từ.

*Cây đoạn* có những ẩn dụ như thế, xuất hiện ngay từ hai dòng đầu tiên của bài thơ: "*Bên giếng nước trước cổng thành / Có một cây đoạn rờn xanh*". Tất cả ba vật xuất hiện trong hai câu thơ này đều mang trong mình ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc.

### 1. Cái giếng

Giếng nước được đào sâu xuống lòng đất, là nơi nước ngầm không ngừng tuôn chảy. Giếng nước từ xưa tới nay vẫn là một hình ảnh tiềm tàng uẩn khúc, là nguồn nuôi dưỡng sự sống nhưng đồng thời cũng có thể lấy đi sự

https://thuviensach.vn

sống - của những sinh vật rơi xuống giếng. Cái giếng có thể hiểu như một cánh cổng dẫn xuống thế giới âm phủ, nước của nó là nước cửu tuyền.

## 2. Trước cổng thành

Tường thành là hàng rào con người dựng lên để bảo vệ bản thân và xã hội văn minh. Trong bài thơ cái giếng được tả nằm trước cổng thành, tức là ở ngoài bức tường văn minh, thuộc về thiên nhiên hoang dã, một nơi nguy hiểm đối với con người.

## 3. Cây đoạn

Cây đoạn là một hình ảnh gần gụi với người Đức, như cây đa với người Việt. Dưới gốc đoạn cổ thụ người ta hội họp vui chơi và bàn việc làng việc nước. Cây đoạn trong bài thơ này là chứng nhân thầm kín của cuộc sống cộng đồng, rất thân thiết với những người dân trong thành ngày ngày ra giếng lấy nước, nhưng cũng nhuốm vẻ âm u của cái giếng, vì bản thân nó xanh tươi nhờ hút nước ngầm dưới giếng.

Với ba hình ảnh ẩn dụ ấy, bài thơ đã mở ra một không gian gần gũi và nên thơ cho những diễn biến tiếp theo. Người đọc ghi nhớ ngay lập tức: cạnh giếng nước bên ngoài thành có một cây đoạn. Đó là một hình ảnh kết hợp cô đọng, một bức tranh chấm phá đầy ấn tượng. Sáu câu thơ tiếp theo chỉ là sự diễn giải thêm cho hình ảnh ấy bằng giọng trần thuật giản dị: chàng thanh niên đa cảm mơ những giấc ngọt ngào dưới bóng cây, khắc tên người yêu dấu lên vỏ cây, tìm được sự an ủi nơi đây cả khi vui lẫn khi buồn.

Bắt đầu vào khổ thứ ba, âm điệu sâu lắng đầy ẩn ý bỗng rung lên như tiếng chuông báo động, không gian của bài thơ trở nên đầy đe dọa. Bóng mát lúc đầu chuyển thành đêm đen. Lữ khách giờ đây phải ra đi, thay vì nằm nghỉ dưới gốc cây. Chúng ta không biết tại sao chàng phải ra đi, đúng vào ngày hôm ấy và giữa lúc đêm khuya. Chàng đi *"qua đó"*, và bộc bạch nỗi sợ

https://thuviensach.vn

của mình trong hai câu có lẽ là cảm động nhất của bài thơ: *"Chìm trong bóng tối mù sương / Tôi nhắm mắt không nhìn nó"*. Vì sao chàng phải nhắm mắt khi đi qua cây đoạn? Vì sao chàng phải tránh đối mặt với hình ảnh của nó, hình ảnh thân thiết mà trước đây chàng luôn luôn tìm về? Tác giả hé ra hai điều:

Thứ nhất: Thời thế đã đổi thay. Lữ khách không còn nằm dưới bóng rợp của mùa hè ấm áp, mà bị bao bọc trong màn đêm lạnh lẽo.

Thứ hai: Cây đoạn cất lên tiếng gọi, tỏa ra một lực hấp dẫn vô hình thu hút lữ khách về bên mình - *"Bạn ơi hãy đến đây nào"*.

Chàng trai trong bài thơ phải huy động tất cả sức lực của mình để chống lại sự quyến rũ ấy. Gió lạnh thốc vào mặt chàng và cuốn bay cái mũ trên đầu chàng - cái mũ cũng là một hình ảnh ẩn dụ của sự che chở, ở trong gia đình và trong cộng đồng con người có mái nhà và bức tường thành che thân, đi ra ngoài họ có cái mũ che đầu. Và lữ khách tường trình rằng mình đã chiến thắng bản thân, đã cưỡng lại được lời rủ rê của cây đoạn: *"Tôi không ngoảnh lại nấn ná"*. Chàng không nhìn lại đằng sau, dù chỉ để tìm chiếc mũ bị cuốn bay. Chàng không tìm kiếm sự che chở, mà tiếp tục dấn bước, đương đầu với gió bão cuộc đời.

Ẩn ý sâu kín nhất của bài thơ, lời giải của câu đố nằm trong lời hứa hẹn của cây đoạn: *"Ở đây bạn được bình an"*. Bình an ở đây là dừng bước, thoát khỏi những gian nan của cuộc đời, sự quyến rũ của nó là trạng thái buông xuôi, là sự yên nghỉ cuối cùng.

Nhưng lữ khách đã chiến thắng sự quyến rũ ấy để tiếp tục dấn bước. *"Một vài giờ"* sau đó, khi đã cách khá xa nơi ấy, đã vượt qua thử thách để từ chàng trai mơ mộng trở thành người đàn ông trưởng thành, chàng vẫn cảm thấy sức hút của thế giới bên kia trong lời hứa hẹn của cây đoạn: *"Bạn sẽ bình an nơi đó!"* Đó sẽ là sự bình an vĩnh viễn sau khi con người hoàn thành trách nhiệm của mình với cuộc sống. Cái chết như một sự cám dỗ, như một phần thưởng. Đó là bức tranh ẩn giấu sau cái vẻ bề ngoài bình dị của bài thơ *Cây đoạn*.

https://thuviensach.vn

# DER LINDENBAUM
# CÂY ĐOẠN
# WILHELM MÜLLER, 1822
# (TẠM DỊCH)

*Am Brunnen vor dem Thore*
*Bên giếng nước trước cổng thành*
*Da steht ein Lindenbaum*
*Có một cây đoạn rờn xanh*
*Ich träumt' in seinem Schatten*
*Đã bao lần trong bóng rợp*
*So manchen süßen Traum*
*Tôi mơ những giấc ngọt lành*
*Ich schnitt in seine Rinde*
*Tôi khắc lên lớp vỏ cây*
*So manches liebes Wort*
*Đôi lời yêu đương nồng cháy*
*Es zog in Freud und Leide*
*Khi vui sướng hay khổ đau*
*Zu ihm mich immerfort.*
*Tôi luôn tìm về nơi ấy.*
*Ich mußt' auch heute wandern*
*Hôm nay cất bước lên đường*
*Vorbei in tiefer Nacht*
*Canh khuya một mình qua đó*
*Da hab' ich noch im Dunkel*
*Chìm trong bóng tối mù sương*

https://thuviensach.vn

*Die Augen zugemacht*
*Tôi nhắm mắt không nhìn nó.*
*Und seine Zweige rauschten*
*Tôi nghe tiếng cành rì rào*
*Als riefen sie mir zu*
*Như lời nhắn gọi bảo ban*
*“Komm her zu mir, Geselle*
*“Bạn ơi hãy đến đây nào,*
*Hier findst du deine Ruh’.”*
*Ở đây bạn được bình an.”*
*Die kalten Winde bliesen*
*Gió lạnh thổi dồn từng cơn*
*Mir grad’ ins Angesicht*
*Thốc vào mặt tôi buốt giá*
*Der Hut flog mir vom Kopfe*
*Cuốn phăng chiếc mũ trên đầu*
*Ich wendete mich nicht.*
*Tôi không ngoảnh lại nấn ná.*
*Nun bin ich manche Stunde*
*Một vài giờ đã trôi qua*
*Entfernt von jenem Ort*
*Tôi đã xa rời chốn nọ*
*Und immer hör’ ich‘s rauschen:*
*Tai còn vẳng tiếng rì rào:*
*“Du fändest Ruhe dort!”*
*“Bạn sẽ bình an nơi đó!”*

https://thuviensach.vn

# LÜBECK, MỘT PHONG CÁCH SỐNG TINH THẦN

Đã gần một trăm năm trôi qua kể từ ngày *Núi thần* ra mắt bạn đọc lần đầu. Nhưng dù cho bối cảnh lịch sử đổi thay, phương tiện khoa học kỹ thuật tiến bộ vượt bậc, về mặt tâm linh tuổi trẻ thời nay vẫn không khác một trăm năm trước là bao, vẫn băn khoăn tìm tòi lối đi trong cuộc sống. Tôi phải làm gì để khỏi uổng phí thời gian có mặt trên thế gian này? Ý nghĩa của cuộc đời ở đâu? Văn học nghệ thuật không trả lời câu hỏi ấy cho các bạn. Bàn về *Núi thần* với nhà cách mạng Áo Ernst Fischer, tác giả Thomas Mann đã bày tỏ quan điểm của mình rằng "một nghệ sĩ không bắt buộc phải hiểu biết thật nhiều hoặc giải đáp được mọi thắc mắc, người nghệ sĩ không gánh trách nhiệm của người thầy, người lãnh tụ". Người nghệ sĩ chỉ có thể dùng nghệ thuật để giãi bày tâm sự và kinh nghiệm sống của bản thân. Mong các bạn trẻ không ngừng học hỏi để tự vạch ra con đường có ý nghĩa cho cuộc đời mình.

Sau đây là một trích đoạn trong bài nói chuyện *Lübeck, một phong cách sống tinh thần* của Thomas Mann, đọc ngày 5 tháng 6 năm 1926 nhân dịp kỷ niệm 700 năm thành lập thương cảng Lübeck, thành phố quê hương ông.

"... Thưa các quý bà quý ông, xin quý vị cho phép tôi được trình bày đôi lời về một cuốn sách khác gắn liền với chủ đề này, tôi muốn nói đến *Núi thần*, cuốn sách mới ra của tôi, để giúp tôi thâu tóm tư duy hình thành đoạn kết cho bài nói chuyện nho nhỏ này.

Người hùng của câu chuyện, nếu có thể gọi nhân vật chính như vậy, anh thanh niên Hans Castorp, người đã bị sự màu nhiệm của ngọn núi hớp hồn và trong bối cảnh chật hẹp ấy đã diễn ra một câu chuyện dài khủng khiếp, là một chàng trai trẻ thật thà chất phác, và điều này cũng luôn được nhấn mạnh khi phác họa cá tính anh ta. Nhưng dù có mộc mạc đến thế nào, trong con

https://thuviensach.vn

người anh ta vẫn tiềm ẩn một phẩm chất mà tôi muốn gọi là: cái chất thành phố thương cảng - vì lần này để đỡ nhàm tôi cho anh ta xuất thân từ Hamburg - đó là phẩm chất đặc trưng trong cá tính người dân một thành phố được hưởng ưu đãi của sự tự do thông thương, theo tôi không còn thể hiện ra qua hành động ngang tàng trên biển, không tung hoành như cha ông anh ta thuở trước, mà đã khác đi, trầm lặng và trí tuệ hơn, đã trở thành khát vọng phiêu lưu tinh thần và tư tưởng, đưa chàng trai bình dị lên tầm vóc vũ trụ siêu hình và biến anh ta thành nhân vật chính trong một câu chuyện kỳ dị và đầy mai mỉa, lặp lại một cách hài hước dưới hình thức mới số phận của bác cả Wilhelm trong tiểu thuyết triết lý cùng tên của Goethe, sản phẩm của thời đại mà người thị dân tiểu tư sản đóng vai trò chính trong xã hội Đức. Có một lần, trong một tình huống hiểm nghèo, chàng lãng tử ngây thơ thậm chí dám đương đầu với sức mạnh nguyên sơ ghê gớm nhất, với *thiên nhiên*, tôi nhắc đến điều này vì chính trong hoàn cảnh ấy thể hiện đặc biệt rõ tư tưởng của anh ta - của anh ta và của tác giả. Không có gì tiêu biểu cho nhân sinh quan của chúng ta hơn là mối quan hệ của chúng ta với thiên nhiên, nói đúng hơn, vì bản thân con người cũng là một phần của thiên nhiên, là mối quan hệ của chúng ta với phần thiên nhiên không kể loài người. Cũng phải thừa nhận rằng chương này chứa đựng nhiều miêu tả về phong cảnh, với mùi đất đai, cánh đồng và nội cỏ và khu rừng, những điều rất ít khi xuất hiện trong các tác phẩm của người đồng hương của quý vị: trong đó chủ yếu là những gì diễn ra giữa con người và những gì thuộc về con người, tất cả sự quan tâm chú ý đều tập trung vào đối tượng ấy, mọi ánh mắt dồn cả vào đó khiến cho phong cảnh bị lu mờ đi. Nhưng nếu có lần phong cảnh được nổi lên, được miêu tả kỹ lưỡng, thì nó sẽ hiển hiện dưới hình thức nguyên sơ và ấn tượng nhất, như biển cả mênh mông không bờ bến và như núi non hùng vĩ phủ đầy tuyết trắng - như chàng trai Hans Castorp xuất thân dưới biển và trải qua câu chuyện này trên núi - tóm lại là dưới dạng mà bên cạnh cảm giác bàng hoàng kính cẩn nó gợi ra nơi người trần mắt thịt luôn luôn hàm chứa một sự thiếu cân xứng, điều đó dẫn đến *độ sâu* của trải nghiệm chứ không dẫn đến sự *gắn bó*, không trở nên thân thuộc, vì thân thiết là điều tuyệt đối bị loại trừ ở đây. Biển cả không phải là phong cảnh, đó là sự trải nghiệm tính vĩnh

https://thuviensach.vn

hằng, hư vô và cái chết, một giấc mơ siêu hình; và với bầu không khí loãng nhẹ vùng băng hà vĩnh cửu cũng thế. Biển cả và núi non không giống như làng mạc, đó là những gì nguyên thủy theo cái nghĩa tối hậu và phóng khoáng nhất, những điều kỳ diệu không thuộc về con người, và có vẻ như người nghệ sĩ, con người thành thị văn minh, lịch lãm, trưởng giả ấy, khi nghĩ tới thiên nhiên thường bỏ qua phong cảnh làng mạc mà hướng ngay tới cái nguyên thủy sơ khai, vì chỉ có cái ấy theo quan niệm về thiên nhiên của con người mới đủ sức thể hiện và bộc lộ rõ ràng cảm xúc của họ với thiên nhiên như phải thế: đó là nỗi khiếp sợ, là xa lạ, là cuộc phiêu lưu dữ dội ngoài khả năng chịu đựng của anh ta. Quý vị cứ nhìn chàng Hans Castorp nhỏ nhoi, xem anh ta mặc quần ống túm nhún nhảy trên đôi ván trượt tuyết sang trọng lao vào cái yên tĩnh hoang sơ, nguy hiểm và đầy đe dọa, thậm chí không cần tỏ ra thù địch, chỉ thản nhiên một cách cao ngạo vô hạn độ! Anh ta tiếp nhận điều đó, như vẫn ngây thơ tiếp nhận mọi vấn đề tư tưởng mà số phận đẩy anh ta trôi dạt vào, nhưng điều gì nảy sinh trong trái tim chàng trai trẻ này? Không phải thứ "giác quan tự nhiên" làm cho ta có cảm giác thân thuộc. Không, đó là kinh sợ, là kính phục, một nỗi ngại ngùng thần bí, một sự khủng khiếp hữu hình-siêu hình - và còn hơn thế nữa: đó là sự mỉa mai, trào phúng trước sự dại khờ không bờ bến, một cái nhún vai nhạo báng những sức mạnh khổng lồ có thể mù quáng giáng xuống nghiền nát thể xác anh ta, trong khi tư tưởng anh ta vẫn ngoan cường đưa cái sức mạnh nhỏ nhoi của con người ra mà chống chọi. Ai kể về tất cả những điều đó, thưa các quý bà quý ông, là người kể về phong cách sống thị dân tiểu tư sản - theo một nghĩa chung - và kể về lối sống tinh thần Lübeck vậy.

Tôi viết tiểu thuyết *Núi thần* cũng không khác gì viết về *Gia đình Buddenbrook*. Cũng như hồi đó, những thai nghén ban đầu của tôi rất khiêm nhường. Tôi dự kiến một cốt truyện lố bịch, trong đó sức mê hoặc của cái chết, chủ đề chính trong câu chuyện ở Venice, được cường điệu đến mức hài hước: tức là một đối cực hài của *Chết ở Venice*. Nhưng rồi cuốn sách cứ dày cộp lên dưới ngòi bút của tôi, phải chia ra thành hai tập giống như *Gia đình Buddenbrook* trước kia; trong thời gian chiến tranh nó tạm ngủ đông, sau đó bừng tỉnh và tiếp tục tuôn trào, có khả năng tiếp nhận như một miếng bọt

https://thuviensach.vn

xốp hút nước, chắt lọc và lắng đọng từ tất cả những sự kiện của thời đại nó và trên thực tế đã trở thành đối trọng văn học của *Gia đình Buddenbrook*, là sự lặp lại của cuốn sách này ở một cung bậc khác của cuộc sống, nơi tác giả có sự cộng hưởng với cả dân tộc mình. Nhưng đối trọng và lặp lại ở mức độ nào? Ở mức độ trong cuốn sách lố bịch và đôi khi thực sự kinh khủng, thực sự đáng ngại này, cuốn sách để cho một tâm hồn trẻ trung bị lôi cuốn tới gần vực sâu tư tưởng và đạo đức, lại chính là một cuốn sách rất *dân tộc*, phản ảnh cuộc sống thị dân, nói một cách hình tượng: đó là phong cách sống Lübeck. Không phải vì nhân vật chính là một đứa con của thành phố cảng - điều này được nói công khai ngay từ đầu như tôi đã nhắc tới ở trên. Không, nhưng vậy thì tư tưởng nào đã đến với cậu "học sinh cá biệt của trường đời", người bị đặt giữa những biện pháp sư phạm cực đoan và bị đẩy vào những thử thách chết người, trong cơn mơ băng giá đã bừng lên ánh sáng giác ngộ và đã sung sướng lĩnh hội điều đó bằng cả tâm hồn mình, như là chân lý của cuộc đời và của nhân loại? Đó là tư tưởng *trung dung*. Đó là một tư tưởng Đức. Đó là tư tưởng Đức, vì chẳng phải nước Đức đại diện cho cái trung dung, trung hòa và trung gian giữa các luồng tư tưởng, chẳng phải người Đức là con người mực thước với phong cách sống riêng đó hay sao? Chính thế, ai nói đến chất Đức là nói đến tính trung dung, và nói đến trung dung là nói đến tầng lớp trung lưu, và người ta nói đến điều đó, tôi muốn đề xuất và khẳng định điều này, cũng là nói đến một điều bất hủ như nói về dân tộc Đức..."

https://thuviensach.vn

• Chú Thích •

[1] Davos, bao gồm Davos-Dorf (“Làng Davos”) và Davos-Platz (“Phố Davos”), nằm ở độ cao 1.560m so với mực nước biển, là thành phố cao nhất châu Âu, thuộc bang Graubünden của Thụy Sĩ. (Các chú thích đều là của người dịch, tham khảo thêm lời bình của giáo sư Michael Neumann in trong tập *Thomas Mann, khảo luận ấn bản Frankfurt bao gồm tác phẩm - thư từ - nhật ký* do S.Fischer Verlag GmbH xuất bản năm 2002.)

[2] Tức Bodensee, hồ nước lớn nằm về phía bắc dãy núi Alps ở ngã ba lãnh thổ Đức, Áo và Thụy Sĩ.

[3] Đây là một chức vụ danh dự, khác với chức vụ cùng tên trong ngạch ngoại giao. Nhiều quốc gia có lệ phong cho những nhân vật uy tín cao ở nước sở tại làm lãnh sự danh dự (không ăn lương) để đại diện về mặt văn hóa hoặc thương mại cho nước mình. Thời trước các thương gia lớn hay tình nguyện đứng ra đảm nhiệm chức vụ này để thêm danh tiếng.

[4] Vì vi trùng lao lây lan chủ yếu qua đờm nên trước đây bệnh nhân an dưỡng ở Davos không được dùng khăn tay mà phải dùng một loại ống nhổ là cái chai thủy tinh màu xanh lam có nắp kim loại ở hai đầu, nắp trên rộng gắn một cái phễu như cái hom giỏ, nắp dưới có thể xoáy ra để đổ và khử trùng.

[5] Đơn vị đo độ dài theo hệ Anh, Mỹ và một số quốc gia khác (1 foot = 0,3048m).

[6] *Bobsleigh* là xe trượt tuyết thể thao mùa đông trên vùng núi, hai đến sáu vận động viên ngồi trong xe kín mũi như hình chiếc thuyền đặt trên hai cặp ván trượt xuống dốc.

[7] Một dạng khác của thuốc khử trùng.

[8] Đi nào (tiếng Anh).

[9] Thành phố lớn thuộc đế quốc Đức Phổ trước hai cuộc chiến tranh thế giới, nay là thành phố Gdansk của Ba Lan.

[10] Máy ảnh hồi thế kỷ XIX, do Louis Daguerre sáng chế dựa trên nguyên tắc ôxy hóa bạc.

[11] Bertel Thorwaldsen (1770-1844): nhà điêu khắc nổi tiếng người Đan Mạch.

https://thuviensach.vn

[12] Chứng chỉ một năm: Luật nghĩa vụ quân sự thời ấy ưu tiên cho những thanh niên có trình độ văn hóa cao, có thể tự trang bị và chu cấp cho bản thân, không muốn theo binh nghiệp lâu dài, được hưởng thời gian nghĩa vụ quân sự ngắn hơn những người khác. Ở Đức thời gian ấy là một năm, chủ yếu đào tạo sĩ quan dự bị và quân địa phương. Để được hưởng chế độ này người làm nghĩa vụ quân sự phải nộp chứng chỉ kỳ thi và điểm học năm cuối trung học đệ nhất cấp (tương đương cấp trung học cơ sở bây giờ).

[13] Cả hai đứa (tiếng Pháp).

[14] Độ Réaumur, đo theo thang nhiệt kế 80 độ do René Antoine Ferchault de Réaumur (1683-1757) lập ra từ đầu thế kỷ XVIII.

[15] Áo chui đầu.

[16] Myrmidons theo huyền thoại Hy Lạp là một dân tộc cổ sử dụng vũ khí thành thạo. Trường ca *Iliad* của thi hào thời cổ đại Homer cũng kể rằng người anh hùng Achilles dẫn đầu đoàn quân Myrmidons thiện chiến đi đánh thành Troy.

[17] Miễn phí (tiếng Latinh).

[18] Liệu pháp bơm khí tràn ngực để một bên phổi nghỉ ngơi một thời gian.

[19] Minos và Rhadamanth theo huyền thoại Hy Lạp là hai anh em, con của thần Zeus và nàng Europa. Minos là vua dưới âm phủ, có quyền thưởng phạt cho âm hồn sau khi chết. Rhadamanth thiết lập và cai quản địa ngục Tartarus nằm sâu dưới vương quốc của Minos, là nơi trừng phạt các linh hồn tội lỗi.

[20] Nhân vật chính trong trường ca *Odyssey* của thi hào thời cổ đại Homer, sau khi đánh thành Troy bị lưu lạc nhiều năm trời qua cả thế giới thần linh lẫn thế giới âm hồn rồi mới trở về được quê hương.

[21] Một câu trong trường ca *Odyssey* của Homer.

[22] Dựa vào một câu nói của Mephisto trong tác phẩm *Faust* của thi hào Đức Johann Wolfgang von Goethe (1749-1832): “Chìm xuống! Ta cũng có thể bảo rằng: vọt lên! / Đằng nào cũng thế cả.”

[23] Chúa ơi (tiếng Ý).

[24] Giosuè Carducci (1835-1907): nhà thơ, nhà hùng biện và nhà nghiên cứu lịch sử văn học Ý.

https://thuviensach.vn

[25] Xin chào ngươi, hỡi Satan, kẻ nổi loạn, sức mạnh phục thù của trí tuệ… (tiếng Ý, trích trong bài thơ *A Satana* của Carducci.)

[26] Người theo chủ nghĩa nhân văn (tiếng Latinh).

[27] Quá nhiều, thừa mứa (tiếng Anh).

[28] Một câu trong vở opera *Cây sáo thần* của nhà soạn nhạc Áo Wolfgang Amadeus Mozart (1756-1791).

[29] Francesco Petrarca (1304-1374): thi hào Ý, sau các thi hào thời cổ đại ông được coi là người có ảnh hưởng lớn nhất đến thơ ca mới ở châu Âu.

[30] Một câu trong trường ca *Aeneis* của Virgil. Virgil hay Vergil, tên đầy đủ là Publius Vergilius Maro (70-19 tr.CN), là thi hào danh tiếng thời cổ La Mã.

[31] Tên cũ của thành phố Rijeka, nay thuộc Croatia.

[32] Là những trường trung học đặt nặng trọng tâm vào khoa học nhân văn xã hội, trong chương trình giảng dạy chú trọng tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp cổ cũng như nền văn hóa cổ đại ở châu Âu, coi đó là nguồn gốc của xã hội văn minh.

[33] Mazurka là một vũ điệu dân gian Ba Lan, được khai thác nhiều trong âm nhạc cổ điển châu Âu.

[34] Thành phố lớn ở Đông Phổ, nay là thành phố Kaliningrad của Nga.

[35] Áo lót cứng bó sát lấy người để tạo dáng, từ thế kỷ XVI đến sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất là một phần không thể thiếu trong trang phục phụ nữ thượng lưu, từ thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX đàn ông châu Âu cũng ưa dùng.

[36] Cái ống nhổ màu xanh dành cho bệnh nhân lao phổi, xem chú thích ở chương một.

[37] Tên cũ của thành phố Kolkata, thủ phủ bang Tây Bengal, Ấn Độ.

[38] Đơn vị đo khối lượng theo hệ đo lường Anh, 1 pound = 0,453592370kg.

[39] Năm dưới cùng của bậc trung học ở Đức Phổ hồi đầu thế kỷ XX. Thời đó học sinh trung học phổ thông bắt đầu từ lớp đệ lục rồi lần lượt lên đệ ngũ, đệ tứ, đệ tam, đệ nhị, và đệ nhất là lớp cuối, sau đó có thể thi lấy bằng tú tài.

[40] Một kiểu đánh bài tây 52 lá.

https://thuviensach.vn

[41] Một vở kịch của soạn giả người Anh William Shakespeare (1564-1616).

[42] Thí nghiệm là một cái thú (tiếng Latinh).

[43] Tương đương 11 độ C.

[44] Khoảng 25 độ C.

[45] Luồng không khí lạnh thường gặp vào mùa đông, từ vùng núi hướng bắc hay tây bắc tràn xuống làm thời tiết dưới đồng bằng Bắc Ý thay đổi đột ngột.

[46] Nhà văn (tiếng Ý).

[47] Giovanni Boccaccio (1313-1375): nhà thơ, nhà tư tưởng theo chủ nghĩa nhân đạo Ý.

[48] Vùng đất lịch sử nổi tiếng phong cảnh đẹp ở miền Trung nước Ý.

[49] Thổ ngữ địa phương (tiếng Ý).

[50] Tức Vergilius Maro (70-19 tr.CN). Trường ca *Aeneis* của ông được coi là sử thi chính thức của dân La Mã.

[51] Trời đất ơi (tiếng Pháp).

[52] Văn chương: "lãng mạn", chính trị: "phản tiến bộ"; những "khái niệm kinh điển" này được Thomas Mann nhắc đến lần đầu trong lời phát biểu *Chúc mừng Pfitzner* vào khoảng năm 1919.

[53] Giacomo Leopardi (1798-1837): thi hào tàn tật người Ý.

[54] Đạo đức, phẩm chất, lòng dũng cảm (tiếng Latinh).

[55] Những người hấp hối (tiếng Latinh ở dạng số nhiều, số ít là *moribundus*).

[56] Tên cũ của thành phố Coburg, nay thuộc bang Bayern của Đức.

[57] 'Cả hai đứa' (tiếng Pháp). Sau đây những đoạn đối thoại bằng tiếng Pháp trong nguyên bản được dịch trực tiếp và để chữ nghiêng.

[58] Hệ phổ thông trung học Đức Phổ hồi đầu còn gọi các lớp học theo tiếng Latinh và số thứ tự La Mã, bắt đầu từ các lớp đệ lục, đệ ngũ, đệ tứ, rồi đến đệ tam, đệ nhị, đệ nhất. Về sau chương trình học nặng dần nên ba lớp cuối được chia đôi thành sáu lớp: đệ tam dưới, đệ tam trên, đệ nhị dưới, đệ nhị trên, đệ nhất dưới và đệ nhất trên. Học hết đệ nhất mới được thi tú tài, tức là

https://thuviensach.vn

nếu tính ngược từ lớp đệ nhất trên (tương đương lớp 12) trở xuống thì có thể coi lớp đệ tam dưới tương đương lớp bảy bây giờ.

[59] Một địa phương ở Bắc Đức.

[60] Chủng tộc Tây Slavs, từ thế kỷ VII định cư dọc sông Elbe.

[61] Kirgizstan là một nước ở Trung Á.

[62] Nhanh lên, thưa ông (tiếng Pháp).

[63] Buổi thuyết trình của ông Krokowski vừa mới bắt đầu (tiếng Pháp).

[64] Những diễn giải sau đây của bác sĩ Krokowski dựa trên cơ sở lý luận của nhà tâm lý học Áo Sigmund Freud (1856-1939), nhưng đã bị biến đổi và bóp méo đi một cách khôi hài.

[65] Nhại một câu trong *Kinh thánh*.

[66] Thí nghiệm cũng là cái thú (tiếng Latinh).

[67] Tantalus, tiếng Hy Lạp là Tantalos, theo huyền thoại là ông tổ dòng họ Tantaliden, vì mắc tội phạm thượng nên bị các vị thần giáng lời nguyền xuống cả gia tộc. Bản thân Tantalos bị giam xuống địa ngục với hình phạt nặng nề: mặc dù đứng giữa hồ nước nhưng hễ cúi xuống định uống thì nước lại rút đi hết, trên đầu cây trái trĩu quả nhưng hễ giơ tay hái thì cành lại nhấc lên cao. Thêm vào nỗi khổ đói khát Tantalos còn luôn luôn nơm nớp lo sợ bị một tảng đá chênh vênh sập xuống đầu.

[68] Bà Stöhr nhầm lẫn Tantalus với Sisyphus. Sisyphus, tiếng Hy Lạp là Sisyphos, theo huyền thoại là người mưu mô xảo quyệt nhất trần gian, dám bỡn cợt các vị thần, tiết lộ thiên cơ, giam giữ thần chết, xuống âm phủ còn lừa cả vị thần cai quản cõi âm. Cuối cùng Sisyphos cũng không tránh khỏi cái chết và bị đày xuống địa ngục. Ở đó ngày ngày y phải vần một tảng đá hoa cương cực lớn lên núi, nhưng cứ vừa lên tới đỉnh tảng đá lại tuột ra lăn xuống vực. Thế là Sisyphos phải quay xuống chân núi vần tảng đá lên, rồi tảng đá lại lăn xuống, cứ thế mãi không bao giờ được nghỉ.

[69] Phẫu thuật cắt đi một vài rẻ xương sườn nhằm nới lỏng lồng ngực để lá phổi nhiễm vi trùng lao dễ hoạt động hơn. Đây là một can thiệp nhiều rủi ro và hay biến chứng.

https://thuviensach.vn

[70] *Carbonaro*, tiếng Ý là người đốt than, ở đây có nghĩa là thành viên hội Carbonari, một tổ chức bí mật của các nhà cách mạng xã hội Ý được thành lập hồi đầu thế kỷ XIX, trong thời gian Pháp chiếm đóng Naples, với mục tiêu giải phóng và thống nhất nước Ý. Cách tổ chức của hội Carbonari dựa theo nguyên tắc hội Tam điểm, nhưng nghi thức theo truyền thống của phường thợ đốt than chứ không theo truyền thống của phường thợ hồ như hội Tam điểm.

[71] Klemens Wenzel Lothar Graf von Metternich-Winneburg zu Beilstein (1773-1859) từ năm 1813 được phong tước công, là người lãnh đạo vương quốc của Hoàng đế Áo, có ảnh hưởng lớn trên chính trường châu Âu hồi đầu thế kỷ XIX.

[72] Dựa vào hai câu thơ trong tác phẩm *Nước Đức. Cổ tích mùa đông* của Heinrich Heine (1797-1856): "Bầu trời ta phó mặc cho / Thiên thần và bầy chim sẻ."

[73] Vị thần trong huyền thoại Hy Lạp đã lấy lửa của thần Zeus đem xuống cho loài người dưới trần gian và bị Zeus trừng trị nặng nề.

[74] Alessandro Manzoni (1785-1873): tiểu thuyết gia, thi hào danh tiếng người Ý, tác giả năm khúc thánh ca *Innisacri* hay được cử hành trong các dịp lễ Cơ Đốc giáo.

[75] Chủ nghĩa lãng mạn (tiếng Ý).

[76] Dựa vào hai câu trong bài thơ *Cổ điển và lãng mạn* của Giosuè Carducci (1835-1907): "Lả lơi mà lại vô sinh, trăng là vị ni cô trên thiên giới."

[77] Dante Alighieri (1265-1321): triết gia và thi hào Ý, tác giả *Thần khúc*.

[78] Nhân vật ở cõi âm trong *Thần khúc* của Dante.

[79] "Quý nương đại từ đại bi" (tiếng Ý).

[80] Brunetto Latini (khoảng 1210-1294): chính khách danh tiếng từng giữ nhiều chức vụ cao ở Florence, bạn vong niên của Dante.

[81] Tên một vở opera của nhạc sĩ Pháp Georges Bizet (1838-1875).

[82] '*Il trovatore*', một vở opera của nhạc sĩ Ý Giuseppe Verdi (1813-1901).

https://thuviensach.vn

[83] '*Freischütz*', một vở opera của nhạc sĩ Đức Carl Maria von Weber (1786-1826).

[84] "Nghe nói ông bị cảm lạnh phải không?" Cùng một câu được nói bằng tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Nga và tiếng Đức.

[85] Một loại thuốc chống viêm chứa formaldehyd (CH2O), hay có ở dạng kẹo ho trị viêm họng.

[86] Chơi chữ, Mercury vừa là tên nguyên tố thủy ngân vừa là tên vị thần bảo trợ thương mại trong thần thoại La Mã, trong huyền thoại Hy Lạp là Hermes, vị sứ thần đón linh hồn người chết đưa về thế giới bên kia.

[87] Thời gian (tiếng Latinh), bà Stöhr nhầm với *temperature* là nhiệt độ.

[88] Nguyên nhân tử vong (tiếng Latinh).

[89] *Tăng tốc lên một chút, các quý ông!* (tiếng Ý, nhưng dùng từ *presto* chuyên chỉ tốc độ trong âm nhạc, một kiểu giễu dở của Behrens).

[90] Tượng Apollo ở Belvedere là tác phẩm điêu khắc ra đời khoản thế kỷ IV tr. CN, từ năm 1495 được phát hiện và sao chép lại, được coi là biểu tượng sắc đẹp nam thanh niên thời cổ đại.

[91] Nhà tù nổi tiếng ở Pháp thời vua Louis XIV.

[92] Nơi lưu đày khắc nghiệt dành cho những người phạm trọng tội ở Nga dưới thời Sa hoàng.

[93] Trước hết, ở đây có nghĩa là trước khi khám (tiếng Latinh).

[94] Ý nói lá phổi. Trong thần thoại Hy Lạp Aiolos là thần gió. Trường ca *Odyssey* của Homer có đoạn kể, Aiolos hứa giúp Odysseus trở lại quê hương bằng cách để gió Tây thổi căng buồm đẩy thuyền chàng về hướng Ithaca, còn tất cả các ngọn gió khác thần gom hết vào một chiếc đẫy giao cho chàng giữ. Nhưng những người đồng hành của Odysseus tưởng đẫy đựng châu báu tranh nhau mở ra, thế là những ngọn gió khác tuôn ra đẩy thuyền ngược trở lại.

[95] Sau sự kiện quân Phổ thua Napoleon trong trận đánh gần Jena và Auerstedt, ngày 18-10-1806 thủ tướng Phổ Friedrich Wilhelm Graf von der Schulenburg-Kehnert (1742-1815) cho dán cáo thị khắp Berlin: "Nhà vua

https://thuviensach.vn

vừa thua một trận đánh. Bây giờ án binh bất động là nhiệm vụ hàng đầu của toàn dân.” Câu này từ đó về sau được dùng làm thành ngữ.

[96] Hãy yên nghỉ ngàn thu (tiếng Latinh).

[97] Nhầm lẫn một cách hữu ý: Ramades là tên nhân vật chính trong vở opera *Aida* của Verdi, ở chương cuối sẽ trở thành đối tượng quan tâm của Hans Castorp. Ngoài ra ở chương ba Settembrini nói là Rhadamanth, ở đây sửa lại là Rhadamanthys, cả hai cách viết đều là tên vị thần cai quản việc thưởng phạt dưới âm phủ.

[98] Nhại một câu trong *Kinh Thánh*. Khi dùng phép lạ chữa bệnh cho một người bại liệt Chúa Jesus bảo y: ‘Nhà ngươi hãy đứng dậy đi về nhà đi!’ Thế là người liệt đi được.

[99] Đơn vị đo lường theo hệ Anh, 80 pound tương đương khoảng 36kg.

[100] Kastor và Pollux là hai vị thần sinh đôi, con trai của Zeus, trong văn học được ví như hình ảnh hai người bạn thân không rời nhau nửa bước.

[101] Trong bản in lần đầu tiên để là “nâng lên thật cao, cao hết mức có thể”, nhưng tả như vậy là sai về y học. Sau này Thomas Mann đã lên tiếng hiệu đính lại, nhưng vẫn có đợt tái bản để nguyên như cũ.

[102] Phỏng theo Nietzsche (1844-1900) về nghệ thuật trào phúng: “Trào phúng chỉ có thể được coi là công cụ giáo dục nếu nó thể hiện dưới một hình thức nhất định trong quan hệ thầy trò: mục đích là chế giễu, làm người ta hổ thẹn, nhưng với tinh thần xây dựng, để người ta sửa chữa sai lầm và phát huy những gì tốt đẹp (…) Ở đâu không có mối quan hệ ấy (…) thì trào phúng chỉ còn là tục tĩu và độc ác.”

[103] “Cảm ơn rất nhiều!” (tiếng Ý).

[104] Một câu trong vở kịch *Giấc mộng đêm hè* của Shakespeare (1564-1616).

[105] Parther và Skythe là những dân tộc cổ đại sống ở vùng Tiểu Á và phía bắc dãy Caucasus, gần biển Hắc Hải. Trong văn học Parther và Skythe được dùng để chỉ “người man di mọi rợ”.

[106] Khoảng chân không, từ gốc chữ Latinh *vacuus* nghĩa là “trống rỗng”.

[107] Cám ơn (tiếng Pháp).

https://thuviensach.vn

[108] Hai thiếu niên chuyên quậy phá, nhân vật chính trong truyện thơ cùng tên của thi sĩ, họa sĩ trào phúng người Đức Wilhelm Busch (1832-1908).

[109] Một vở opera của nhà soạn nhạc người Pháp Georges Bizet (1838-1875).

[110] Xin lỗi (tiếng Pháp).

[111] Không hề gì, thưa bà! (tiếng Pháp).

[112] Tatar hay Tatarlar (phiên âm Hán Việt là Thát Đát, thuần Việt là Tácta) là tên gọi chung các bộ tộc gốc Thổ sinh sống rải rác ở miền Trung và Nam Nga, Ukraina, Bạch Nga, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc… Vào thế kỷ XIII tổ tiên của họ hợp chủng bằng hôn nhân với quân Mông Cổ của Thành Cát Tư Hãn lúc bấy giờ đang thống trị châu Á và nước Nga.

[113] Tên con sông chảy qua thành phố Sankt Peterburg (trước là Leningrad) ở nước Nga.

[114] Vị nữ thần theo huyền thoại Hy Lạp là con của thần Zeus, bảo trợ cho trí tuệ, khoa học và thủ công mỹ nghệ. Ở đây vị nữ thần này được Settembrini đưa ra làm biểu tượng của nền văn hóa cổ điển Tây phương để chống lại ảnh hưởng Đông phương.

[115] Tiếng Latinh, có nghĩa là ‘Hãy tận hưởng ngày đi!’, ca từ của Horace (65-8 tr. CN), thi sĩ nổi tiếng trong kỷ nguyên vàng văn học cổ La Mã. Ở đây có thể hiểu là ‘Hãy tận dụng thời gian có trong ngày’ (vì ai biết được ngày bao giờ tàn, kiếp người bao giờ chấm dứt).

[116] Một thành phố ở phía nam Thụy Sĩ, thuộc bang Ticino nói tiếng Ý.

[117] Charles Robert Darwin (1809-1882) là nhà nghiên cứu người Anh trong lĩnh vực tự nhiên học, tác giả của thuyết tiến hóa, cho rằng vạn vật được hình thành từ một nguồn gốc chung trải qua quá trình tiến hóa lâu dài theo nguyên tắc chọn lọc tự nhiên.

[118] Thành phố lớn thứ hai của Tây Ban Nha, thủ phủ bang Catalonia.

[119] *Xã hội học luận về đau khổ* là tác phẩm có thật gồm bảy tập của nhà tâm lý xã hội học Đức Franz Carl Müller-Lyer (1857-1916), xuất bản lần đầu năm 1914. Nhiều lập luận của Settembrini ở đây dựa trên cơ sở hoặc gần như lặp lại nguyên văn một số đoạn của cuốn sách này.

https://thuviensach.vn

[120] Phù thủy Circe trong huyền thoại Hy Lạp là con gái thần mặt trời Helios và nàng tiên nước Perse, được ca tụng là người duyên dáng nhất trong số các nữ thần bất tử. Trường ca *Odyssey* của Homer có đoạn kể khi thuyền Odysseus dạt vào hòn đảo Aeaea của Circe, nàng đã biến các bạn đồng hành của Odysseus thành một bầy heo, chỉ riêng Odysseus được giữ hình dáng người. Được các vị thần trợ giúp Odysseus cứu được những người bạn đồng hành khỏi phù phép của Circe nhưng lại bị quyến rũ bởi sắc đẹp của nàng và nấn ná ở lại trọn một năm trên đảo. Sau các bạn đồng hành giục giã quá chàng phải xin Circe cho xuống thuyền trở lại quê hương, nàng đồng ý và còn chỉ đường cho chàng đi xuống âm phủ để xin lời khuyên của nhà tiên tri đã chết Tiresias.

[121] Vị thần trong huyền thoại Hy Lạp lấy cắp lửa trên trời mang xuống cho loài người dưới trần gian.

[122] Plotinus (205-270) là triết gia cổ La Mã, từ năm 244 sống ở Roma.

[123] Porphyrius hay Porphyry (sinh khoảng 233 - mất khoảng giữa 301 và 305) là triết gia thời cổ đại người xứ Tyre, học trò của Plotinus.

[124] Trận động đất kèm sóng thần ngày 1-11-1755 phá hủy hai phần ba thành phố Lisbon thủ đô Bồ Đào Nha, làm thiệt mạng khoảng 30 ngàn người, là đề tài của nhiều văn sĩ thời Khai Sáng.

[125] Messina là thành phố lớn thứ ba của Sicilia, Ý, năm 1783 bị một trận động đất lớn phá hủy. Tương truyền Goethe ở Weimar, nơi đóng đô của triều đình Đức Phổ khi ấy, có linh cảm biết được ngay trong đêm xảy ra động đất. Khi nghe ông kể ai cũng cười, mấy ngày sau tin tức tới nơi mọi người mới sợ.

[126] Voltaire tên thật là Francois Marie Arouet (1694-1778), triết gia, văn sĩ Pháp nổi tiếng thời Khai Sáng.

[127] Xứ Gallia (tiếng Anh là Gaul, tiếng Pháp Gaule) là một vùng đất châu Âu rộng lớn thời cổ đại, bao gồm cả Pháp, Bỉ, một phần Đức, Thụy Sĩ, Ý ngày nay. Người xứ ấy thuộc chủng Celtic, được coi là tổ tiên của dân tộc Pháp và một số sắc dân châu Âu.

[128] Một câu trong bài thơ *Những cánh hạc của Ibycus* do thi hào Đức Friedrich Schiller (1759-1805) sáng tác năm 1797. Nội dung tác phẩm nói

https://thuviensach.vn

về một sự kiện lịch sử có thật xảy ra vào thế kỷ VI tr. CN: Thi sĩ cổ Hy Lạp Ibycus đang trên đường đi xem lễ hội Isthmia ở Korinth thì bị giết hại, tội ác chỉ có một bầy hạc bay qua trên trời chứng kiến. Nhưng trong khi lễ hội được cử hành, lúc bầy hạc bay qua đấu trường ngoài trời thì một trong hai tên thủ phạm buột miệng bảo đồng lõa: *'Coi kìa, coi kìa, Timotheus, / Những cánh hạc của Ibycus!'* Thế là bọn giết người bị vạch mặt. Sau này câu nói được dùng làm thành ngữ chỉ một việc làm ám muội bị lật tẩy.

[129] *Cả tôi cũng là họa sĩ* (tiếng Ý) - một câu nói rất hay được trích dẫn, tương truyền Correggio (1489-1534) đã thốt lên khi xem bức tranh Thánh nữ Cäcilia của danh họa Ý thời Phục Hưng Raffael (1483-1520). Câu nói của họa sĩ người Ý Correggio mà bảo là "lời thằng cha Tây Ban Nha" là lối giễu dở của Behrens.

[130] Giovanni Segantini (1858-1899) là họa sĩ phong cảnh nổi danh người Ý.

[131] Trường trung học thực nghiệm, khác với trường trung học nhân văn là nơi có trọng tâm dạy các ngôn ngữ cổ như tiếng Latinh, tiếng Hy Lạp cổ.

[132] Phidias hay Pheidias (khoảng năm 500-432 tr. CN) là nghệ sĩ điêu khắc danh tiếng người Athena, tác giả bức tượng thần Zeus cao 12 m, một trong bảy kỳ quan thế giới thời cổ đại.

[133] Lại một trò chơi chữ rắc rối của Behrens, ám chỉ nhà điêu khắc cổ đại Praxiteles (khoảng 390-320 tr. CN), mặc dù là người Hy Lạp nhưng họ ông cũng tận cùng bằng "-eles" như những cái họ Do Thái đại loại "Eskeles" hay "Moscheles" trong tiếng Yiddish.

[134] Còn gọi là cối xay yên ngựa, vì nó có thể gài vào yên ngựa một cách dễ dàng, nhờ hình dáng dài và thon.

[135] Hợp chất của các axít béo palmitic, stearic và oleic có trong mỡ động vật và thực vật.

[136] Chuyện *Chu du thiên hạ để học rùng mình* trong tập Truyện cổ Grimm (do hai anh em Jacob và Wilhelm Grimm sưu tầm ở Đức đầu thế kỷ XIX) kể về một chàng trẻ tuổi bình sinh không biết sợ là gì, ngày nọ quyết định đi chu du thiên hạ để xem tại sao người ta cứ bảo 'sợ rùng cả mình'. Sau nhiều phiêu lưu thử thách chàng ta lấy được cả công chúa nhưng vẫn chưa biết thế

https://thuviensach.vn

nào là ‘rùng mình’. Thấy chồng cứ luôn miệng than phiền về nỗi chưa toại nguyện công chúa bực mình múc một thùng nước lạnh dưới suối đầy cá bống đổ lên người anh chồng đang ngủ, chàng ta giật mình chồm dậy kêu lên: ‘Ôi, tôi rùng mình quá thể! Nàng ơi, tôi biết thế nào là rùng mình rồi!’.

[137] *Một sự phân hủy hữu cơ* (tiếng Pháp), câu nói của nhà sinh vật học nổi tiếng người Pháp Claude Bernard (1813-1878).

[138] Ngày mùng hai tháng mười một là ngày lễ các vong hồn, trước đó một ngày là lễ các thánh của Cơ Đốc giáo.

[139] Kỳ trông đợi là thời gian chuẩn bị cho lễ giáng sinh, gồm bốn ngày chủ nhật trước ngày 24 tháng mười hai.

[140] Sách ngày xưa được in khổ đúp gập đôi đóng kín lại đằng gáy, người mua về trước khi đọc phải tự rọc.

[141] Dựa theo *Sinh học thường thức* của Oscar Hertwig (1849-1922), trang 264: “Khả năng chứng minh được thuyết khởi sinh (…) tưởng như đã nằm trong tầm tay, khi trong một chuyến khảo sát đại dương người ta vớt lên từ dưới đáy sâu những mẫu bùn chứa hàm lượng chất nguyên sinh đặc biệt cao, và tin rằng chất này dàn thành một lớp bao bọc lấy đáy biển. Huxley đặt cho nó cái tên *Bathybius Haeckelii*. Giả thuyết của Oken về loài bọt biển nguyên sinh hình thành dưới đáy đại dương có vẻ như đã được chứng thực.” Nhưng sự lạc quan này hóa ra chỉ là ảo tưởng: “Các kết quả xét nghiệm sau đó cho thấy, chất hữu cơ *Bathybius* không hề tồn tại. Người ta đã tưởng lầm cặn thạch cao lắng xuống khi gặp chất cồn khử các mẫu nước biển lấy lên từ đáy đại dương là chất nguyên sinh.” Cơ sở khoa học của phần *Nghiên cứu* chủ yếu dựa trên cuốn sách nêu trên của Hertwig, kể cả nhận định mà Hertwig trích dẫn lời Nägeli: “Phủ nhận thuyết khởi sinh có nghĩa là chấp nhận phép màu.”

[142] *Gastrulation* là một giai đoạn phát triển của phôi thai đa số các loài động vật, kể cả con người. Tương truyền nhà sinh vật học người Anh Lewis Wolpert có nói rằng: “Không phải ngày sinh, không phải ngày cưới hay ngày chết mà *gastrulation* mới chính là thời điểm quan trọng nhất trong đời một con người.”

https://thuviensach.vn

[143] Vũ điệu tử thần là tên gọi một loạt tranh tôn giáo, mỗi bức tranh diễn tả cảnh thần chết trong hình hài bộ xương bắt đi linh hồn một người. Trên tường nhà nguyện phía bắc của nhà thờ Thánh mẫu ở Lübeck, nơi rửa tội của Thomas Mann, có bức bích họa vũ điệu tử thần nổi tiếng do Bernd Notke vẽ năm 1463 (năm 1942 bị phá hủy trong một trận oanh tạc của đồng minh). Có lần Thomas Mann đã gọi quê hương Lübeck của mình là "thành phố vũ điệu tử thần".

[144] Thành phố trên bờ biển Bắc Đức, không xa Hamburg.

[145] Fafnir là người khổng lồ trong thần thoại Bắc Âu, trong tác phẩm *Siegfried* nhà soạn nhạc Đức Richard Wagner (1813-1883) cải tên thành Fafner, cho đội lốt rồng canh giữ kho báu Nibelungen.

[146] Tác phẩm *Vàng ròng* của Richard Wagner (1813-1883) có mấy câu cuối: "Thân thiết và trung thành / lặn sâu dưới đáy / giả dối và hèn nhát / nổi hết lên trên!"

[147] Tiếng Latinh: "Hãy yên nghỉ ngàn thu", chàng bảo. "Cầu cho đất không đè nặng trên thân thể người. Lạy Chúa, xin hãy ban cho người ấy sự yên tĩnh vĩnh hằng."

[148] Vở bi kịch năm màn của thi hào Đức Friedrich Schiller (1759-1805).

[149] Nhái một câu trong vở *Don Carlos* của Friedrich Schiller (1759-1805).

[150] Một câu trong vở opera *Phát súng thần* của Carl Maria von Weber (17861826).

[151] Tên một vở opera của Richard Wagner (1813-1883).

[152] Quần áo kiểu tân thời là loại trang phục đơn giản và tiện lợi xuất hiện khoảng đầu thế kỷ XX, dần dần thay thế thứ trang phục rườm rà bất tiện trước đó.

[153] Thực ra là tiểu sử tự thuật của Benvenuto Cellini, do Goethe dịch.

[154] Người hấp hối (tiếng Latinh).

[155] Phỏng theo lời người bẫy chim trong vở *Cây sáo thần* của Wolfgang Amadeus Mozart (1756-1791): "Vì tất cả chim chóc đều thuộc về ta / (…) Ta muốn chăng lưới bắt bầy thiếu nữ / Hàng tá hàng tá sa vào tay ta / Ta sẽ đan lồng nhốt hết / Và tất cả thiếu nữ sẽ thuộc về ta!" (huýt sáo).

https://thuviensach.vn

[156] Có lẽ do tìm hiểu không kỹ nên tác giả đã gán cho Behrens một sai lầm chuyên môn, vì người bệnh chỉ cần được xả bớt khí ra là hết 'đầy tràn'.

[157] Trích một câu trong *Kinh Tân Ước*, khi một tín đồ ngỏ lời xin được lo liệu xong cho người cha sắp qua đời rồi mới theo chân Chúa thì Jesus trả lời: "Con cứ đi theo ta. Để cho những kẻ đã chết phần hồn chôn cất người chết của họ."

[158] Đứa con trai duy nhất và cuối cùng của bà ta, cũng đang sắp chết (tiếng Pháp).

[159] "Cả hai đứa, các ông có hiểu không, thưa các ông… Đầu tiên một đứa và bây giờ lại cả đứa kia nữa" (tiếng Pháp, *dé* và *messiés* là cách phát âm sai của bà cụ người Mexico).

[160] Như một người anh hùng, đúng phong cách Tây Ban Nha (tiếng Pháp).

[161] Cũng như người anh Fernando trẻ trung can đảm của cậu ta (tiếng Pháp).

[162] Tức thành phố Sankt Peterburg của Nga.

[163] Lazarus và Ijob là hai nhân vật trong *Kinh Thánh* của Cơ Đốc giáo (Lazarus trong Tân Ước, Ijob trong Cựu Ước), bị mụn nhọt ghẻ lở đầy người.

[164] Tên cũ của New Ireland, một hòn đảo lớn thuộc Papua New Guinea.

[165] Hòn đảo lớn thứ ba trên thế giới, thuộc chủ quyền ba nước Brunei, Indonesia và Malaysia.

[166] Nhạc cụ cổ truyền của một số sắc dân ở Đông Nam Á và các quần đảo trên Thái Bình Dương, có thể hình ống hoặc hình bản, thổi bằng hơi thở ra từ mũi.

[167] Tên cũ của Thái Lan.

[168] sắc dân du mục ở miền Tây Bắc Siberia.

[169] Thành phố cổ ở Tây Jordan.

[170] Niềm hân hoan ngọt ngào (tiếng Latinh).

[171] Từ dùng trong âm nhạc, chỉ cách chơi nhẹ nhàng, êm ái.

[172] Hội Walpurgis là một lễ hội truyền thống ở Bắc và Trung Âu, tổ chức vào ngày 30 tháng tư hằng năm. Thời trung cổ lễ hội này mang màu sắc tôn

https://thuviensach.vn

giáo và gọi là ngày lễ thánh nữ Walpurga, sau đó đổi dần ý nghĩa trở thành một lễ hội dân gian. Ở vùng núi Harz miền Trung nước Đức đêm hội này còn được coi là lễ hội của phù thủy âm binh. Năm 1777 thi hào Đức Goethe khi tới hai địa danh Schierke và Elend ở vùng này để viết một loạt khảo luận địa lý đã thu được những ấn tượng sâu sắc về phong tục địa phương nơi ấy, nên sau đó ông cao hứng viết thêm một cảnh bổ sung vào tác phẩm *Faust* của mình, lấy tên là "Đêm hội Walpurgis". Trong phần cùng tên này tác giả *Núi thần* trích dẫn nhiều câu từ cảnh ấy của *Faust*.

[173] Mùa lễ hội trước tuần chay của Cơ Đốc giáo, thường diễn ra vào khoảng tháng hai, tháng ba dương lịch.

[174] Đêm thứ ba trước ngày thứ tư lễ tro là ngày đầu tiên của tuần chay, từ lúc ấy cho tới lễ phục sinh tín đồ Cơ Đốc giáo phải ăn chay và sống điều độ, thế nên đêm trước tuần chay là dịp cuối cùng để họ ăn chơi thả cửa.

[175] Khu vui chơi giải trí nổi tiếng ở gần Vienna. Phỏng theo một câu trong *Faust* của Goethe: "Ở đây tưng bừng nhộn nhịp như ở Prater". Các trích dẫn trong đoạn này đều lấy từ cảnh "Đêm hội Walpurgis" trong *Faust*.

[176] *Faust*, đám ma trơi hát: "Chúng ta sinh ra từ đầm lầy, / Nổi lên từ bùn đen; / Nhưng nhập vào vòng nhảy ở đây / Chúng ta sáng như đèn." (Settembrini vẫn gọi nơi núi thần là vũng lầy tội lỗi.)

[177] Viện điều trị tâm thần (tiếng Pháp).

[178] Những vũ điệu tử thần (tiếng Pháp).

[179] Tên những vai kép trong các vở kịch cổ ở châu Âu.

[180] *Faust*, lời Mephisto.

[181] *Faust*, lời hát của ma trơi.

[182] *Faust*, lời cây cờ chỉ hướng gió.

[183] Nơi diễn ra cảnh "Đêm hội Walpurgis" trong tác phẩm *Faust* của Goethe.

[184] *Faust*, lời của Faust: "Làm sao giữ được vẻ trung dung / Cái chợ phiên này thật hãi hùng!"

[185] *Faust*, tiếng đồng ca: "Mụ Baubo tới một mình, / Cưỡi trên lưng nái lợn sề." Bà Stöhr chắc hẳn không biết xuất xứ những câu thơ này và tưởng

https://thuviensach.vn

ông Settembrini lại chọc ghẹo mình.

[186] Trích một đoạn đối thoại trong *Faust*:(br/)Mephisto: “Hãy nhìn kỹ cô ả đi! / Lilith đấy.” (br/)Faust: “Ai cơ?” (br/)Mephisto: “Người vợ đầu tiên của Adam. (br/)Bạn ơi hãy dè chừng mái tóc đẹp của cô nàng, / món đồ trang sức duy nhất. (br/)/ Một khi đã quấn lấy chàng trai trẻ nào, / Còn lâu cô ta mới để tuột mất.”

[187] Truyền thuyết Do Thái cổ có điểm khác biệt với *Kinh Thánh* của Cơ Đốc giáo, theo đó ông tổ của loài người là Adam đã có một người vợ khác trước Eva, đó là Lilith, tạo vật của những người khổng lồ và các ác thần, về sau người đàn bà này biến thành ma quái và liên minh với quỷ. Trong các truyện cổ dân gian Do Thái Lilith trở thành một loài ma xó chuyên đi bắt trẻ con.

[188] Kiểu mũ cứng hình côn, thường là màu đỏ, gọi theo tên thành phố Fes ở Morocco.

[189] *Faust*, lời các mụ phù thủy hát đồng ca: “Kìa trông một đám thật là đông, / Đích thân ông lớn đứng chủ sòng.” (‘Ông lớn’ ở đây là quỷ sứ.)

[190] George Frideric Handel (1685-1759), tên khai sinh ở Đức là Georg Friedrich Händel, nhạc sĩ người Anh gốc Đức.

[191] Edvard Hagerup Grieg (1843-1907), nhạc sĩ người Na Uy.

[192] Ây! Ông kỹ sư! Gượm đã! Ông làm gì thế! Ông kỹ sư! Biết điều một chút đi nào! Ông ta mất trí hoàn toàn rồi, cái anh chàng trẻ tuổi này! (Tiếng Ý).

[193] Đây rồi (tiếng Pháp). Cuộc đối thoại tiếp theo chủ yếu diễn ra bằng tiếng Pháp, để độc giả dễ theo dõi chúng tôi dịch thẳng và in chữ nghiêng những đoạn tiếng Pháp trong nguyên bản.

[194] Trong nguyên bản bằng tiếng Pháp là *Après dîner (sau bữa tối)*, ở đây phải hiểu theo thói quen ở vùng Thụy Sĩ nói tiếng Pháp là *sau bữa trưa*.

[195] Động mạch đùi (tiếng Latinh).

[196] Georg Gaffky (1850-1918), học trò và người kế nghiệp của nhà vi trùng học Robert Koch (1843-1919).

https://thuviensach.vn

[197] Wilhelm Conrad Röntgen (1845-1923), nhà vật lý học người Đức phát minh ra tia X quang.

[198] Theo huyền thoại Hy Lạp, nàng Persephone con gái thần Zeus và nữ thần đất Demeter bị vua âm phủ là Hades bắt cóc xuống làm vợ. Nữ thần Demeter mất con buồn bã để mặt đất hoang vu, mùa màng thất bát, nên thần Zeus bắt Hades trả lại Persephone. Khi chia tay Hades đem một trái lựu ra mời, Persephone vô tình ăn vài hạt nên không thể về hẳn được nữa. Từ đấy một năm Persephone được ở trên mặt đất với mẹ mấy tháng rồi lại phải xuống âm phủ ở với Hades mấy tháng, đó là những tháng mùa đông, mặt đất giá lạnh không trồng trọt được vì nữ thần Demeter buồn khổ nhớ con.

[199] Ám chỉ hai tác phẩm *Odyssey* của Homer và *Thần khúc* của Dante.

[200] Trứng gà và thỏ là biểu tượng sinh sản dồi dào của thiên nhiên, thường thấy trong các lễ hội mừng xuân ở châu Âu, tiền thân của lễ Phục sinh của Cơ Đốc giáo.

[201] Theo sự tích trong *Kinh Thánh*, Noah đã theo lời Chúa đóng con tàu Arche trước khi nạn hồng thủy ập tới và kịp cứu thoát gia đình mình cùng vạn vật, mỗi loài một cặp.

[202] Đất liền (tiếng Ý).

[203] Một câu trong *Bài ca Belsazar* của thi sĩ Đức Heinrich Heine (1797-1856).

[204] Thí nghiệm là một cái thú (tiếng Latinh).

[205] Đã hẳn (tiếng Ý).

[206] Ví dụ (tiếng Ý).

[207] Ám chỉ vụ đắm tàu *Titanic* ngày 15 tháng 4 năm 1912.

[208] Theo huyền thoại Hy Lạp Prometheus là vị thần dám trái lệnh thần Zeus đem lửa xuống cho loài người dưới trần thế, nên bị Zeus trừng phạt bằng cách xích chặt vào một tảng đá ở dãy núi Caucasus và bị một con đại bàng ngày ngày đến moi gan, lá gan cứ ban ngày bị ăn hết ban đêm lại mọc ra như cũ và nhục hình cứ thế tiếp diễn không bao giờ chấm dứt. Cuối cùng Prometheus được người anh hùng Heracles chặt xích giải thoát, nhưng để

https://thuviensach.vn

giữ thể diện thần Zeus bắt Prometheus từ đấy trở đi phải đeo một chiếc nhẫn mặt đá, ý rằng vẫn bị xích vào núi đá theo lệnh của mình.

[209] Có hay không (tiếng Ý).

[210] Ám chỉ một tứ thơ trong Địa ngục, phần đầu tác phẩm *Thần khúc* của Dante (1265-1321).

[211] Hấp hối (tiếng Latinh).

[212] Nấm *Phallus impudicus* là một loài nấm có mùi hôi và tiết ra chất nhầy.

[213] Karl von Linné (1707-1778): nhà sinh vật học người Thụy Điển, hệ thống phân loại thực vật do ông lập ra vẫn được áp dụng cho tới ngày nay.

[214] Thebes là một thành phố cổ từng được nhắc đến trong trường ca *Iliad* của Homer, nay chỉ còn những di tích khảo cổ được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới từ năm 1979 (phần Đông Thebes nay là khu du lịch nổi tiếng Luxor ở Ai Cập). Ngôi đền được nhắc đến ở đây là đền thờ Hathor, nữ thần tình ái của người Ai Cập cổ, Hans Castorp nhầm lẫn thành ra nữ thần Aphrodite trong huyền thoại Hy Lạp.

[215] Hành tinh Thiên Vương (Uranus) được Wilhelm Herschel phát hiện ngày 13-3-1781.

[216] Helmuth Johannes Ludwig von Moltke (1848-1916): Tướng tổng tư lệnh quân đội Phổ.

[217] Ông vua kinh viện (tiếng Latinh). Triết học kinh viện là hình thức nổi trội của thần học và triết học Tây Latinh thời trung cổ.

[218] Pietro Aretino (1492-1556), nhà văn Ý.

[219] Tên thật là Francois Marie Arouet (1694-1778), văn hào, triết gia Pháp thời Khai sáng.

[220] Phỏng theo một câu trong tác phẩm *Lịch sử và hệ thống thế giới quan thời trung cổ* của Heinrich von Eicken (1846-1890): “Mỗi khi nhìn thấy một bông hoa màu đỏ là Thánh nữ Caterina da Siena lại nghĩ tới những vết thương rỏ máu trên mình Đấng cứu thế.” Cuốn sách này được coi là nguồn tư liệu chính cho các lập luận của nhân vật Naphta, và sau đây còn được trích dẫn nhiều lần.

https://thuviensach.vn

[221] Tiếng Latinh, trích dẫn từ vở *Bi kịch Hamburg* của thi sĩ Đức Gotthold Ephraim Lessing (1729-1781). Cả câu "Solet Aristoteles quaerere pugnam in suis libris" có nghĩa là "Aristoteles ưa tìm kiếm xung đột trong sách vở".

[222] Aristoteles (384-322 tr. CN): triết gia cổ Hy Lạp.

[223] Tức Thánh Thomas Aquinas, tên tục là Tommaso d' Aquino (khoảng 12251274), tu sĩ, và Thánh Bonaventura, tên tục là Giovanni di Fidanza (12211274), nhà thần học. Cả hai đều là triết gia người Ý, đại diện cho trường phái triết học kinh điển thời Trung cổ.

[224] Kẻ thù của nhân bản (tiếng Latinh).

[225] Bernhard de Clairvaux (1091-1153): nhà thần học người Pháp, tu viện trưởng thời Trung cổ.

[226] Trong *Lịch sử và hệ thống thế giới quan thời trung cổ* có đoạn Eicken trích dẫn Bernard de Clairvaux: "Trên giường ngự trị tình yêu thiêng liêng của người đã khấn nguyện thờ phụng Chúa." Là người lãnh đạo tôn giáo có ảnh hưởng nhất thời bấy giờ Bernard de Clairvaux đã đặt nền tảng cho quan niệm coi mối liên hệ giữa linh hồn con người và Chúa cũng giống như mối dây gắn bó giữa vợ và chồng.

[227] Thôi đi, thôi đi! (Tiếng Ý)

[228] Theo Eicken thần học kêu gọi con người ngừng làm lụng để chú tâm cầu nguyện Chúa.

[229] François de Salignac de La Mothe-Fénelon (1651-1715): tổng giám mục và văn sĩ người Pháp.

[230] Miguel de Molinos (1628-1696): người lãnh đạo tinh thần và soạn giả các luận văn thần học nổi tiếng ở Tây Ban Nha.

[231] Đấy, ấy đấy (tiếng Ý).

[232] Tiếng Latinh, có nghĩa là Con Người của Chúa, vì *Kinh Thánh* dạy rằng Chúa sáng tạo ra con người theo hình ảnh của chính mình.

[233] Xem lời tâm sự của Hans Castorp với Joachim về vở opera *Don Carlos ở* phần *Vũ điệu tử thần ở* chương năm.

[234] 'Ngai vàng và bàn thờ' là khẩu hiệu của cánh Phổ bảo thủ hồi thế kỷ XIX, ý nói chỉ tôn trọng nhà vua và Chúa, sau này bị giới tự do và xã hội

https://thuviensach.vn

khai thác để phê bình trong các cuộc bút chiến.

[235] Napoleon Bonaparte (1769-1821), hoàng đế Pháp từng đưa quân chinh phạt khắp châu Âu.

[236] Giuseppe Garibaldi (1807-1882), anh hùng dân tộc Ý, người cầm đầu đội quân tình nguyện đấu tranh cho sự thống nhất nước Ý thu được nhiều thắng lợi trước quân đội chính quy của các triều đình thời bấy giờ. Tiểu sử của Garibaldi có nhiều điểm trùng hợp với cuộc đời ông nội Settembrini theo lời kể của ông văn sĩ ở phần *Nỗi sợ dâng cao. Hai người ông và chuyến đò tranh tối tranh sáng* ở chương bốn.

[237] Hồi đầu thế kỷ XX những người Tân Thổ Nhĩ Kỳ dấy động lên ở Đế chế Osman một phong trào cải tổ đòi tự do, thành lập nhà nước hợp hiến với mục đích lâu dài là thống nhất các dân tộc theo đạo Hồi. Năm 1907 họ thành công trong việc tập hợp một số nhóm đối lập hoạt động bí mật lại dưới sự lãnh đạo của mình. Ngày 23-7-1908 quân đội Macedonia dưới sự chỉ huy của các sĩ quan Tân Thổ Nhĩ Kỳ nổi lên làm một cuộc cách mạng và uy hiếp cả thủ đô Istanbul, khiến vua Thổ là Sultan Abd al Hamid II phải nhượng bộ và chịu tái lập Hiến pháp. Cuối tháng ba năm 1909, sau cuộc phản công không thành chống phong trào cách mạng vị Sultan này đã bị lật đổ hẳn.

[238] Tức Sultan Abd al Hamid II (1842-1918), vua Thổ khi tại vị có chính sách thân Đức.

[239] Ủy ban Balkan thời đó là một tổ chức gồm những nhân vật có uy tín trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội và chính trị chịu ảnh hưởng của Ban ngoại vụ Anh, chủ yếu nhằm hỗ trợ các hoạt động kinh doanh của tư nhân Anh ở vùng Balkan.

[240] Reval là tên cũ tiếng Đức của thành phố Tallinn, thủ đô Estonia.

[241] Edward VII (1841-1910), vua nước Anh, trong chuyến thăm Reval năm 1907 đã có những thỏa thuận nhằm cải thiện mối bang giao giữa Anh và Nga thời đó.

[242] Năm 1908 Đế chế Áo-Hung đã thôn tính hoàn toàn Bosnia và Herzegovina.

[243] Tức Nicholas II (1868-1918), Sa hoàng Nga từ năm 1894 đến năm 1917.

https://thuviensach.vn

[244] Tức La Haye, thành phố lớn thứ ba của Hà Lan. Năm 1898 Sa hoàng Nicholas II đứng ra triệu tập cuộc hội nghị hòa bình đầu tiên ở đó theo gợi ý của Ivan Bloch. Hội nghị hòa bình lần thứ hai ở Den Haag cũng do vị Sa hoàng này kêu gọi diễn ra vào năm 1907 đã trở thành tiền thân của Tòa án quốc tế ngày nay vẫn còn đặt trụ sở tại đây.

[245] Năm 1905 Nga bị thua Nhật Bản trong cuộc chiến tranh giành Mãn Châu và Triều Tiên.

[246] Pan-Germanism là một phong trào chính trị hồi thế kỷ XIX nhằm thành lập một quốc gia thống nhất rộng khắp bao gồm tất cả các vùng đất có các dân tộc nói tiếng Đức sinh sống.

[247] Điện Kremlin ở St. Petersburg là nơi đặt cơ quan đầu não của triều đình Nga.

[248] Lâu đài Hofburg ở Vienna là nơi đóng đô của triều đình Áo.

[249] Martin Luther (1483-1546), nhà thần học Đức, người khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo.

[250] Johannes Gutenberg (khoảng năm 1400-1468), người phát minh ra máy in dập xếp chữ, được coi là ông tổ nghề in ở châu Âu.

[251] Brenner ở độ cao 1370m trên mực nước biển là đoạn đèo thấp nhất của dãy núi Alps, từ năm 1919 trở thành biên giới giữa nước Áo và nước Ý.

[252] Tiếng Latinh, có nghĩa là “họ sẽ bay lên như với đôi cánh đại bàng...”, dựa theo lời dạy của Chúa Jesus: “Chúng dần dần mệt mỏi và kiệt sức, những người trẻ tuổi gục ngã; nhưng kẻ nào tin tưởng vào đức Chúa sẽ được tiếp thêm sức mạnh và sẽ bay lên như với đôi cánh đại bàng...”

[253] Tức Friedrich Đại đế (1712-1786), vua Phổ.

[254] Jean-Jacques Rousseau (1712-1778): nhà văn Pháp, nhà tư tưởng lớn thời Khai sáng.

[255] Tiếng Latinh, có nghĩa là “Luật của Chúa”, nghĩa hẹp là những quy định trong kinh sách và nghi lễ nhà thờ mà tín đồ Cơ Đốc giáo phải tuân theo không được phép sửa đổi.

[256] Người lãnh đạo một hội quán Tam Điểm (ám chỉ việc Settembrini là thành viên hội Tam Điểm).

https://thuviensach.vn

[257] Câu đầu tiên của bài dân ca nói về cái chết của vua Ludwig II xứ Bavaria:(br/)“Núi non là nhà của tự do / Núi non là nơi đẹp nhất...”

[258] Chịu nhận phần thua và thậm chí chịu bị hủy diệt (tiếng Pháp).

[259] Trong thần thoại Hy Lạp, Rhadamanthus hay Rhadamanthys, con trai của Zeus và Europa, nổi tiếng với tinh thần công tâm, được phong làm thần cai quản thế giới người chết dưới địa ngục.

[260] Dấu hiệu cảnh báo sự hủy diệt (tiếng Latinh).

[261] Giáo hoàng từ năm 1198, tên thế tục là Lotario dei Conti di Segni (1160 hay 1161-1216).

[262] Konrad von Marburg (khoảng 1180 đến 1190-1233): Thuật sĩ, tu sĩ thời Trung cổ, người ủng hộ nhiệt tình cho Tòa án giáo hội và các cuộc thập tự chinh.

[263] Tức thành viên Câu lạc bộ Jacobin, những người lãnh đạo cánh tả của cuộc cách mạng Pháp (1789-1799).

[264] Nicolaus Copernicus (1473-1543): nhà bác học cùng với Galilei và Kepler đưa ra thuyết nhật tâm với mặt trời là trung tâm của các hành tinh trong thái dương hệ, đánh đổ mô hình hệ địa tâm của Ptolemaeus.

[265] Claudius Ptolemaeus (khoảng 100-178): nhà toán học, thiên văn học, triết gia Hy Lạp cổ, người chủ trương hệ địa tâm, coi trái đất là trung tâm vũ trụ.

[266] Aurelius Augustinus (354-430): nhà thần học có những đóng góp quan trọng nhất cho Cơ Đốc giáo, là người đặt viên gạch đầu tiên xây dựng khái niệm Nước Chúa như là một thế giới tâm linh để phân biệt với thế gian của con người. Ông chủ trương thần học và triết học không thể tách rời, không có sự giác ngộ trong niềm tin thì không thể nhận thức được chân lý để được hưởng hạnh phúc, mà khao khát hạnh phúc lại là cơ sở duy nhất của triết học. Theo Thánh Augustine, triết học chỉ là một phương tiện để củng cố niềm tin.

[267] Đã được chứng minh là đúng (tiếng Latinh).

[268] Galileo Galilei (1564-1642): nhà toán học, vật lý học, thiên văn học và triết gia người Ý.

https://thuviensach.vn

[269] Lucius Caecilius Firmianus, được biết đến dưới cái tên ngắn Lactantius (khoảng 250-320) là nhà hùng biện người La Mã, chuyên biện giải về Thiên Chúa giáo.

[270] Flavius Valerius Constantinus (sinh khoảng giữa 270 và 288, mất năm 337):

[271] Platon (sinh khoảng 428-427, mất khoảng 348-347 tr. CN): triết gia cổ Hy Lạp.

[272] Tuyệt lắm (tiếng Ý).

[273] Gregorius (khoảng 540-604): là người trẻ nhất trong bốn vị rường cột Thiên Chúa giáo thời hậu Cổ La Mã, Giáo hoàng từ năm 590 đến năm 604.

[274] Tức Thánh Thomas Aquinas, tên tiếng Ý là Tommaso d'Aquino (khoảng 1225-1274): triết gia, nhà thần học người Ý có ảnh hưởng lớn thời bấy giờ, rường cột của trường phái triết học kinh viện.

[275] Tiếng Latinh, cả câu *'Roma locuta, causa finita'* là câu kết bài giảng đạo ngày chủ nhật của Augustinus đọc năm 417, có nghĩa là *"Roma (tức Giáo hoàng) đã phán quyết, sự việc chấm dứt ở đây"*.

[276] Hans Castorp ám chỉ phương châm tiếng Latinh "Placet experiri", có nghĩa là "Thí nghiệm là một cái thú".

[277] Trong hành động (tiếng Latinh).

[278] *Chiếc nhẫn Polykrates* là một bài thơ của thi sĩ Đức Friedrich Schiller (17591805), bà Stöhr nhầm lẫn với "gót chân Achilles" là thành ngữ chỉ yếu điểm của một người.

[279] Rất có thể anh ấy sẽ chết (tiếng Pháp) - đấy là lời Clawdia Chauchat nói về Joachim trong đêm hội hóa trang ở chương năm.

[280] Một khu công nghiệp quan trọng của Hy Lạp, cũng là hải cảng lớn thứ ba ở Địa Trung Hải.

[281] Các quý ông (tiếng Anh).

[282] Tên cũ của Istanbul, thành phố lớn nhất Thổ Nhĩ Kỳ.

[283] Ông nhân tình (tiếng Ý), ở đây vì đi liền với mối mai nên có thể hiểu là người dắt gái.

[284] Khu gái làng chơi nổi tiếng ở thành phố Naples.

https://thuviensach.vn

[285] Ám chỉ bài thơ Ballad *Chàng kỵ sĩ và hồ Bodensee* của Gustav Schwab (17921850), kể chuyện một lữ khách vượt đường gấp gáp đến Bodensee tính đi thuyền qua bờ bên kia, nhưng trong sương mù dày đặc đã vô tình cho ngựa chạy qua hồ nước đóng băng. Khi sang tới bờ bên kia, nhận ra sự mạo hiểm không thể tưởng tượng được của mình chàng kỵ sĩ đã ngã xuống khỏi lưng ngựa lìa đời tại chỗ.

[286] Rượu vang.

[287] Tốt (tiếng Pháp).

[288] Cậu bé tội nghiệp (tiếng Ý).

[289] Ngày lễ vong linh và bốn chủ nhật trong mùa vọng là những dịp lễ nhỏ trước lễ Giáng sinh.

[290] Khu gái làng chơi nổi tiếng ở Hamburg.

[291] Lao phổi (tiếng Latinh).

[292] Judas Iscariot theo Kinh Tân Ước là một trong mười hai vị thánh tông đồ, học trò của Chúa Jesus, tương truyền là kẻ phản bội bán Chúa lấy 30 đồng bạc trắng. Sau đó y hối hận treo cổ lên cành cây tự tử.

[293] Năm 1534 các tu sĩ dòng Capuchin xây tu viện của mình trước cổng thành Porta Nouva, năm 1599 họ phát hiện ra điều kiện khí hậu ở đó rất thuận lợi cho việc ướp xác và bắt đầu đặt xác ướp trưng bày trong hầm mộ "Ingresso Catacombe". Đến thế kỷ XIX việc ướp xác trưng bày bị cấm hẳn, nhưng hầm mộ này cho tới ngày nay vẫn là một địa điểm du lịch nổi tiếng ở Palermo.

[294] Hoạt động tinh thần (tiếng Latinh).

[295] Vùng đất lịch sử ngày xưa thuộc về đế quốc Áo-Hung, nay là vùng biên giới giữa Ba Lan và Ukraine.

[296] Người giết mổ súc vật theo phong tục Do Thái.

[297] Giáo sĩ Do Thái.

[298] Vị tiên tri trong Do Thái giáo.

[299] Bộ kinh chú giải các giới luật của giáo đoàn Do Thái giáo.

[300] Người ngoại đạo Do Thái.

[301] Bộ năm quyển *Ngũ kinh Moses* của Do Thái giáo.

https://thuviensach.vn

[302] Tức Rabbi Israel ben Elieser (khoảng 1700-1760), người khởi xướng phong trào Chassidismus nhằm chấn hưng đời sống tinh thần theo Do Thái giáo.

[303] Người đặc biệt đức độ, được coi gần như một vị thánh trong cộng đồng Do Thái.

[304] Bang cực Tây của nước Áo, giáp Đức, Thụy Sĩ và Liechtenstein.

[305] Karl Marx (1818-1883): triết gia, kinh tế gia, chính trị gia, nhà tư tưởng được coi là cha đẻ của chủ nghĩa cộng sản.

[306] Georg Wilhelm Friedrich Hegel (1770-1831): triết gia Đức, một trong những người sáng lập trào lưu triết học lý tưởng Đức hồi thế kỷ XVIII và thế kỷ XIX.

[307] Tiếng Latinh có nghĩa là 'Sao Mai', trường trung học tư thục của dòng Tên tồn tại từ năm 1856 đến năm 1979 ở Feldkirch, Áo. "Sao Mai" cũng là tên gọi của Chúa Jesus trong kinh Khải Huyền.

[308] "Thầy thấy thế nào ạ?" (Tiếng Latinh).

[309] "sao cho linh hồn đạt tới một trạng thái tĩnh lặng nhất định" (tiếng Latinh).

[310] Lời khấn nguyện giữ mình thanh bạch, trai tịnh và tuân phục, thường là trong thời hạn một năm, sau ít nhất ba lần gia hạn mới có thể phát nguyện trọn đời.

[311] Hai lá cờ (tiếng Tây Ban Nha).

[312] Đại tướng, tổng tư lệnh (tiếng Tây Ban Nha).

[313] Thủ lĩnh (tiếng Tây Ban Nha).

[314] Nổi trội lên (tiếng Latinh).

[315] Tức Thánh Ignatius xứ Loyola, tên tiếng Tây Ban Nha là Ignacio Lopez de Loyola (1491-1556), người sáng lập và tổ chức dòng tu Tên Thánh.

[316] Vượt quá cái giá phải trả (tiếng Latinh).

[317] Sự nổi loạn của xác thịt (tiếng Latinh).

[318] Phản đối (tiếng Latinh).

[319] Kháng cự (tiếng Latinh).

https://thuviensach.vn

[320] Chỉ có tấn công mà thôi! (tiếng Pháp): Đây là nguyên tắc xung trận của vua Phổ Friedrich Đại đế (1712-1786).

[321] Nhục dục (tiếng Latinh).

[322] Tiện lợi cho thân mình (tiếng Latinh).

[323] Sự yên tĩnh vĩnh hằng (tiếng Latinh).

[324] Theo sự tích Thánh nữ Elisabeth von Thüringen (1207-1231) và Thánh nữ Caterina da Siena (1347-1380).

[325] Hiệp sĩ thái dương và Đại giáo chủ là những cấp bậc trong Hội Tam Điểm, ông Naphta ám chỉ ông Settembrini là thành viên hội kín này.

[326] Trong trạng thái bị hạ thấp (tiếng Latinh).

[327] Cảm giác xấu hổ và bối rối (tiếng Latinh).

[328] Ai sẽ giải phóng ta ra khỏi tấm thân của cái chết này (tiếng Latinh).

[329] Tức Elisabeth von Thüringen (1207-1231), một phụ nữ quý tộc xả thân cứu giúp người nghèo, được phong thánh năm 1235.

[330] Tác giả chơi chữ, "Wehsal" là tên ông người Mannheim nhưng cũng có nghĩa là "đau khổ".

[331] Thảm hại (tiếng Ý).

[332] Tầm bậy (tiếng Ý).

[333] Trích một câu trong *Kinh Thánh*: "Chúa dạy rằng: Trả thù là việc của ta; ta mới là người phân xử."

[334] Sau đây, trong phần *Tâm lý kích động chung* ở chương bảy Naphta dùng hình ảnh khi trời đổ mưa tất cả mọi người ngoài đường đều nhất loạt giương ô như theo một hiệu lệnh để phê phán sự phụ thuộc của con người vào cái gọi là "an ninh xã hội".

[335] "Hỡi Satan, kẻ nổi loạn!" (tiếng Ý, xem phần *Satana* ở chương ba).

[336] Một mớ hổ lốn lộn mửa (tiếng Ý).

[337] Vị tu sĩ dòng Tên xinh xẻo với một vết ướt nho nhỏ (tiếng Pháp).

[338] Thật tình, như thế là phạm tội (tiếng Ý).

[339] "Cử nhân ngành hàng không và thiếu úy hải quân Đức" (tiếng Pháp).

[340] "Ây, ông kỹ sư, biết điều một chút đi nào!" (Lời Settembrini gọi Hans Castorp bằng tiếng Ý trong đêm hội hóa trang.)

https://thuviensach.vn

[341] Vì thế giới này rất phù du (tiếng Latinh).

[342] Phải vặn ra, anh hiểu không (tiếng Pháp, lời Clawdia Chauchat).

[343] Cây bút chì của nàng (tiếng Pháp).

[344] Nữ thần đất đai Demeter và con gái là nàng Persephone.

[345] Hình tượng Apollo và Dionysos trong tác phẩm *Khởi nguồn của bi kịch* của triết gia Đức Friedrich Nietzsche (1844-1900): "Giờ đây ngọn núi thần Olympus mở ra trước mắt ta và để lộ tận gốc rễ của nó. Những người Hy Lạp cổ đã biết và cảm nhận được cái khủng khiếp và kinh hoàng của cuộc đời, để có thể sống sót họ phải che giấu nó bằng sự tích hào hùng về buổi khai sinh Olympus."

[346] Goethe, *Faust*, cảnh anh lính Valentin trối trăng với cô em gái Gretchen:(br/)"Anh đi vào giấc ngủ ngàn thu / Như người lính can trường về với Chúa."

[347] Một hình thức tiệc tùng của các sĩ quan, để xiết chặt tình đồng đội (khác với nghi lễ tiệc tình thương của Cơ Đốc giáo, tiếng Hy Lạp là Agape, để tỏ lòng thương yêu đồng loại).

[348] Thế là đủ hiểu (tiếng Latinh).

[349] Quê hương của Thánh Ignatius, người sáng lập dòng tu Tên Thánh.

[350] Cung điện Thánh Lorenzo người El Escorial, một quần thể lâu đài và tu viện do vua Tây Ban Nha Philipp đệ nhị xây từ năm 1563 đến năm 1584, cách Madrid khoảng 45 km. Đây là công trình kiến trúc Phục Hưng lớn nhất thế giới.

[351] Sự nổi loạn của xác thịt (tiếng Latinh).

[352] Hội Tam Điểm là "hiệp hội của những người thông thái và bác ái", một tổ chức bí mật hoạt động nhằm mục đích phục vụ tiến bộ nhân loại, nổi tiếng vì những nghi lễ gia nhập và cách làm việc tuyệt đối trong vòng bí mật. Nhiều sự kiện lịch sử trên chính trường quốc tế được coi là có bàn tay sắp đặt của hội Tam Điểm nhưng không có bằng chứng rõ rệt.

[353] Tương truyền các thành viên Tam Điểm nhận ra nhau nhờ những dấu hiệu đặc biệt, trong đó có cách bắt tay. Và khi một hội viên Tam Điểm muốn kết thân với hội viên khác thì anh ta đứng hai bàn chân vuông góc với nhau,

https://thuviensach.vn

khi ấy người kia dù là đại giáo chủ hay vua chúa cũng không bao giờ khước từ.

[354] Là một hội kín hoạt động với chủ trương khai sáng dân trí và chấn hưng đạo đức để không còn người thống trị người, do Adam Weishaupt (1748-1830), giáo sư đại học Ingolstadt, thành lập ngày mùng 1 tháng 5 năm 1776 và chỉ tồn tại chính thức cho đến khi bị cấm năm 1785.

[355] Các hội kín Gold- và Rosenkreuz phổ biến rộng rãi trong thập kỷ 60 và 70 thế kỷ XVIII, đề cao thuật giả kim và thần bí học, tương truyền người sáng lập là Christian Rosenkreuz.

[356] Strict Observance là một trào lưu Tam Điểm phổ biến ở châu Âu thế kỷ XVIII, du nhập cách tổ chức của dòng tu Đền Thánh vào Hội Tam Điểm và lập ra một hệ thống đẳng cấp phức tạp cao hơn ba cấp bậc thông thường của Tam Điểm, gọi là Hệ thống đẳng cấp cao Scotland.

[357] Tiếng Latinh là *'Doctor angelicus'*, một danh hiệu của Thánh Thomas Aquinas.

[358] Thuật giả kim ngày xưa cho rằng, nếu ai điều chế được hòn đá thần từ lưu huỳnh (chất được coi là dương tính) và thủy ngân (chất âm tính) thì có thể dùng đá này luyện ra vàng từ một thứ dung dịch gọi là kim dịch, đá thần có thể giữ cho con người trẻ mãi không già, thậm chí có thể cải tử hoàn sinh, làm cho người chết sống lại.

[359] Đá thần trong giả kim thuật (tiếng Latinh, dịch sát nghĩa là đá tinh thần, đá trí tuệ).

[360] Lưỡng chất trong giả kim thuật, được thể hiện bằng hình ảnh một người có cái đầu nửa đàn ông nửa đàn bà.

[361] Siêu vật chất, mục tiêu tìm kiếm của giả kim thuật.

[362] Theo truyền thuyết ông tổ môn giả kim thuật Hermes Trismegistos đã có cách làm cho một cái ống thủy tinh kín hơi và không bị ngấm nước bằng một con dấu bí mật gắn lên nắp ống.

[363] "Bí tích Thánh thể" là Thánh lễ tưởng nhớ lại bữa ăn tối cuối cùng của Chúa Jesus cùng các môn đệ, Chúa lấy bánh mì và rượu nho chia cho mọi người và bảo đây là thân thể và máu huyết mình, hãy ăn vào để nhớ đến Chúa. Cơ Đốc giáo tiên khởi thiết lập lễ này dưới hình thức bữa ăn cộng

https://thuviensach.vn

đồng gọi là “tiệc tình thương”, mỗi người đem một phần thức ăn tới rồi chia nhau ăn chung để bày tỏ tình thương yêu đồng loại.

[364] Isis là nữ thần của người Ai Cập cổ, bảo trợ cho sự sinh nở, tái sinh và ma thuật.

[365] Huyền thoại Eleusis là những nghi lễ tôn giáo bí mật tôn vinh các vị thần Demeter, Persephone và Dionysos, được gọi tên theo vùng đất hiển linh của nữ thần Demeter ở ngoại thành Athena.

[366] Tạp chí Hội Tam Điểm Ý (tiếng Ý).

[367] Hội Tam Điểm có nguồn gốc chính thức từ phường thợ nề, xưa kia bao gồm những người chuyên xây cất nhà thờ và cung điện, thợ cả trong phường (thường là người chỉ đạo cả công trường, vì ngày xưa chưa có kỹ sư xây dựng) được coi là những người rất có thế lực, quen biết lớn. Khi hội Tam Điểm được lập ra thì vua chúa, học giả và những người có tư tưởng tiến bộ đua nhau gia nhập.

[368] Tại sao (tiếng Ý).

[369] *Kinh Thánh* có chuyện: “Những giáo chức Do Thái đặt bẫy Chúa Jesus bằng một câu hỏi rằng, có nên nộp thuế cho Hoàng đế không. Chúa bảo họ đưa ra một đồng tiền La Mã và hỏi, hình ai khắc trên đó. Những kẻ kia trả lời, hình Hoàng đế Caesar. Chúa bèn trả lời, cái gì của Hoàng đế phải trả cho Hoàng đế, cái gì của Chúa phải trả cho Chúa.” Cho tới ngày nay người ta vẫn còn tranh cãi về ý nghĩa câu chuyện này, và một trong các cách hiểu là: Chúa đòi hỏi sự tách bạch giữa đời và đạo.

[370] Tiêu diệt hết bọn đê hèn (tiếng Pháp): Khẩu hiệu của Voltaire chống lại nhà thờ Công giáo.

[371] Martin Luther (1483-1546): Nhà thần học Đức khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo, lập ra cộng đồng Kháng Cách ly khai khỏi nhà thờ Công giáo.

[372] Những dân tộc trong lịch sử sống rải rác từ miền Đông châu Âu cho đến một phần châu Á, miền đất Iran và Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay.

[373] Bạn thân mến (tiếng Ý).

[374] Phỏng theo hai câu thơ của Schiller trong bài thơ *Bảo lãnh*: “Và một đòn tiêu diệt ba tên / Chàng ra tay, những tên khác xa chạy cao bay”.

https://thuviensach.vn

[375] Edouard Quartier-la-Tente (1855-1924): Đại giáo chủ đại hội quán Alpina ở Thụy Sĩ, từ 1902 là người lãnh đạo Văn phòng liên lạc quốc tế của hội Tam Điểm.

[376] *Esperanto* là ngôn ngữ nhân tạo, còn được gọi là quốc tế ngữ, do bác sĩ Ludwik Zamenhof (1859-1917) người Ba Lan soạn thảo và công bố lần đầu tiên năm 1887. Tương truyền Hiệp hội Tam Điểm quốc tế ra đời trong hậu trường Hội nghị Esperanto tổ chức tại Bern (Thụy Sĩ) ngày 30 tháng tám năm 1913.

[377] Điển tích trong *Thần khúc* của Dante: Tác giả được hồn ma của Beatrice đưa qua hết chín tầng thiên đàng và được Virgil dẫn dắt ra khỏi địa ngục.

[378] Trung cổ (tiếng Ý).

[379] Dòng tu do Thánh Francis người Assisi (1181/1182-1226) sáng lập.

[380] Hoàng đế Julius Caesar.

[381] Tức bộ tóc giả nhiều lọn xoăn dài trong triều đình vua Pháp Louis XIV, ở đây tỏ ý chê nghệ thuật bắt chước cổ điển ở Pháp thế kỷ XVII.

[382] Bảo lưu ngầm (tiếng Latinh), từ pháp lý dùng trong trường hợp một người cam kết một điều trái với suy nghĩ của mình.

[383] Tức cái đầu của Medusa, một trong ba chị em Gorgone trong huyền thoại Hy Lạp, với mái tóc là đàn rắn và đôi mắt ai nhìn vào sẽ bị hóa đá. Sau Medusa bị người anh hùng Perseus chặt đầu.

[384] Người sáng tác theo trào lưu văn hóa phòng khách ở Pháp (khoảng 1620 đến 1645).

[385] Thi sĩ Baroc ở Ý thế kỷ XVII.

[386] Người theo phong cách sáng tác của Giambattista Marino (1569-1625), thi sĩ có ảnh hưởng lớn đến thơ Ý thế kỷ XVII, cha đẻ của trường phái Marinismus.

[387] Có văn hóa, học thức cao (tiếng Tây Ban Nha), ở đây có lẽ ám chỉ trào lưu "culteranismo" hoặc "cultismo" ở Tây Ban Nha thế kỷ XVII, giống như Marinismus ở Ý, chuyên sáng tác thể loại thơ trọng nghệ thuật cầu kỳ mà nội dung tối nghĩa.

https://thuviensach.vn

[388] Wolfram von Eschenbach (khoảng 1160/80 - sau 1220): Thi sĩ thời Trung cổ sáng tác bằng tiếng Đức.

[389] Hảo tâm (tiếng Ý).

[390] Các nhà văn (tiếng Ý).

[391] Tức Hermes Trismegistos, vị thần trong huyền thoại Hy Lạp được coi là đồng nhất với thần Thoth của người Ai Cập cổ. Theo cổ thư Hermes được tôn vinh là triết gia vĩ đại, giáo sĩ vĩ đại và quốc vương vĩ đại nhất nên mới có biệt danh Trismegistos. Hermes Trismegistos cũng được coi là ông tổ của môn giả kim thuật.

[392] Palaestra là sới tập của các đấu sĩ Hy Lạp cổ, sang thế kỷ V tr. CN Palaestra trở thành trường quốc học và được xây dựng rất bề thế, với mục tiêu đào tạo cả trí tuệ lẫn thể lực.

[393] Alexander Đại đế (356-323 tr. CN), vua xứ Macedon, trong cuộc đời ngắn ngủi của mình đã chinh phạt Đông Tây, lập ra vương quốc rộng nhất thời cổ đại, từ Hy Lạp lan ra phần lớn châu Âu, qua Ai Cập ở châu Phi và sang đến vùng đất Pakistan ngày nay ở châu Á.

[394] Napoleon Bonaparte (1769-1821), hoàng đế Pháp.

[395] Tức Friedrich Đại đế (1712-1786), vua Phổ.

[396] Ferdinand Lassalle (1825-1864): nhà văn, chính trị gia, người lãnh đạo công nhân Đức.

[397] Maximilian Leopold Moltke (1819-1894): nhà văn, ký giả Đức.

[398] Thuốc chống viêm ở dạng kẹo ho, trị viêm họng.

[399] Dược phẩm chế từ nhựa hồng xiêm, để dán hay để chườm.

[400] Lao ác tính có thể lan ra nhiều bộ phận cơ thể, trong đó có võng mạc mắt.

[401] *Tuberculosis laryngea*: lao thanh quản.

[402] Ổ kháng cự nhỏ (tiếng Latinh).

[403] Trong kinh *Vulgate* (Kinh Thánh dịch từ tiếng Hebrew và tiếng Hy Lạp ra tiếng Latinh) khái niệm “thung lũng nước mắt” (tiếng Latinh là *vallis lacrimarum*) được dùng để chỉ sự khổ ải của dân Do Thái trên đường vượt qua sa mạc khô cằn.

https://thuviensach.vn

[404] Một thanh niên vô cùng đáng mến, vô cùng đáng trọng (tiếng Ý).

[405] Dựa theo thuyết phân chia ranh giới giữa văn học và điêu khắc hội họa của Gotthold Ephraim Lessing (1729-1781) trong tiểu luận nổi tiếng *Laokoon* viết năm 1766.

[406] Trích trong *Triết học huyền bí* của Carl du Prel (1839-1899).

[407] Xin xem phần *Như người lính can trường ở* chương sáu.

[408] Theo truyền thuyết, tại thành Ephesus (một trong những đô thị cổ lớn nhất của Hy Lạp ở Tiểu Á, ngày nay là vùng Efes thuộc Thổ Nhĩ Kỳ) thời cổ đại có bảy chàng trẻ tuổi trốn vào hang núi để tránh sự tàn sát tín đồ Thiên Chúa giáo thời ấy và bị nhà vua ra lệnh lấp cửa hang nhốt lại. Mấy trăm năm sau khi cửa hang tình cờ được mở ra người ta tìm thấy bảy chàng vẫn đang ngủ trong đó. Họ thức dậy và tưởng rằng mình mới chỉ ngủ có một đêm. Tin tức loang ra, đích thân nhà vua đương kim trị vì, người đã theo đạo Thiên Chúa, cũng tới tận nơi xem xét thực hư. Sau khi chứng thực câu chuyện của mình bảy chàng "thất miên tử" đi vào giấc ngủ vĩnh viễn.

[409] Chàng chăn cừu Céladon, nhân vật chính trong tiểu thuyết của Honoré d'Urfé sáng tác năm 1610, về sau trở thành danh từ chung chỉ những chàng trai yêu say đắm.

[410] Hay lắm (tiếng Anh).

[411] Một loại rượu mạnh phổ biến ở Hà Lan và Bỉ, vùng Schiedam là nơi nổi tiếng có nhiều lò rượu Genever.

[412] Tức Den Haag, trụ sở hành chính của Hà Lan.

[413] Một khu phố ở Den Haag.

[414] Hai mươi mốt (tiếng Pháp): trò đánh bài bắt nguồn từ Pháp, là tiền thân kiểu đánh bạc Black-Jack ở Mỹ.

[415] Tức khúc 'Pilgerchors' trong vở opera *Tannhäuser* của nhạc sĩ Đức Richard Wagner (1813-1883).

[416] Sự nổi loạn của xác thịt (tiếng Latinh).

[417] Một câu của Clawdia Chauchat trong phần *Đêm hội Walpurgis ở* chương năm.

[418] Giỡn hoài! (Tiếng Pháp)

https://thuviensach.vn

[419] Bóng gió hả? (Tiếng Pháp)

[420] Thật là lỗ mãng! (Tiếng Pháp)

[421] Castile là vùng cao nguyên trung tâm Tây Ban Nha, nơi có thủ đô Madrid và lâu đài Escorial, quần thể kiến trúc Phục hưng lớn nhất thế giới, do vua Philipp đệ nhị xây hồi thế kỷ XVII.

[422] Một vùng tự trị của Tây Ban Nha, thủ phủ là Barcelona.

[423] Tuyệt vời (tiếng Pháp).

[424] Và cả ông bạn Địa Trung Hải ba hoa, vị sư phụ lắm lời của người ta (tiếng Pháp).

[425] Tiền xu Thụy Sĩ, 100 rappen bằng 1 franc.

[426] Tên các trò cờ bạc khác nhau.

[427] Một tên khác của thần rượu Dionysos.

[428] Theo Homer đó là những người thuộc dân tộc huyền thoại sống bên cổng vào địa ngục, trong bóng tối vĩnh cửu.

[429] Gethsemane là khu vườn dưới chân Núi Ôliu phía Đông thành cổ Jerusalem, nơi Chúa Jesus cầu nguyện trong đêm trước ngày bị đóng đinh thánh giá.

[430] Trong các tranh vẽ thời cận đại thần Dionysos và đám tùy tùng nửa người nửa dê khi say sưa thường có lúm đồng tiền trên má.

[431] Rượu Pháp làm từ cam đắng và cognac.

[432] Dẫn xuất của các axit amin có nguồn gốc thực vật, có tác dụng dược lý đối với người và động vật.

[433] Chất độc chiết xuất từ rễ cây anh đào độc (tên khoa học là *atropa belladonna*) và một số cây khác thuộc họ Cà *(solanaceae)*, được sử dụng rộng rãi trong công nghiệp dược phẩm.

[434] Dãy núi xương sống của châu Mỹ, chạy dài từ Alaska ở Bắc Mỹ đến miền Đất Lửa ở Nam Mỹ.

[435] Cân Anh, 1 pound = 0,45359237kg.

[436] Tên thường gọi là cây Upas, nhựa có chất độc thường được thổ dân dùng để tẩm mũi tên.

https://thuviensach.vn

[437] Tên khoa học là *hippomane mancinella L.*, quê hương là vùng Trung Mỹ, Tây Ấn Độ và Colombia, tính chất tỏa hương độc của loài cây này chỉ được lưu truyền chứ không có cơ sở khoa học.

[438] Strychnin (C21H22N2O2) là một loại alkaloid có độc tính rất cao.

[439] Ở Việt Nam gọi là cây mã tiền.

[440] Bờ biển Đông Nam Ấn Độ.

[441] *Cerebrum* là bộ não, *cerebral* là thuộc về trí não (tiếng Latinh).

[442] Mớ hổ lốn, lẫn lộn (tiếng Ý).

[443] Xem phần *Nước Chúa và sự cứu rỗi tai hại ở* chương sáu.

[444] Tiếng Latinh, cả câu là "*Mundus vult decipi, ergo decipiatur*", có nghĩa là "*Thế gian muốn bị lừa dối, cho nên mới bị lừa dối*."

[445] Quan điểm về danh dự (tiếng Pháp).

[446] Câu nói "Kẻ nào không biết quý rượu, đàn bà và thú xướng ca, kẻ đó suốt đời là một thằng ngốc" được gán cho Martin Luther, mặc dù trong di cảo của nhà cải cách tôn giáo này không tìm thấy ghi chép nào tương tự.

[447] Ilsan hay có nơi ghi là Islan là nhân vật tu sĩ lỗ mãng giỏi võ trong bản anh hùng ca *Vườn hồng xứ Worms*, một tác phẩm dân gian được lưu truyền từ khoảng thế kỷ XIII.

[448] Dựa vào lời Virgil trong *Aeneis*: "Nếu không động được đến thần linh ta sẽ đại náo âm phủ".

[449] Tem thư (tiếng Pháp).

[450] Sao lại dở thế (tiếng Pháp).

[451] Phiên âm của từ *papirosa* (tiếng Nga), có nghĩa là điếu thuốc lá.

[452] Thế đấy (tiếng Pháp).

[453] Này, ông bạn (tiếng Pháp).

[454] Ở ngoài công trường (tiếng Pháp).

[455] Rộng lượng chưa! Ôi chà, thật thế (tiếng Pháp).

[456] Thiên tài (tiếng Pháp).

[457] Lưỡng chất và đá thần trong giả kim thuật (tiếng Latinh), đã được nhắc đến trong phần *Như người lính can trường ở* chương sáu.

[458] Đúng thế (tiếng Pháp).

https://thuviensach.vn

[459] Hổ lốn (tiếng Ý, lời của Settembrini, xin xem những phần trên).

[460] Anh biết không (tiếng Pháp).

[461] Tóm lại, rốt cục (tiếng Pháp).

[462] Tình yêu thánh thiện (tiếng Latinh), trong Thiên Chúa giáo thường được dùng với nghĩa tình yêu thương đồng loại.

[463] Một thác nước như miêu tả trong phần này không có ở vùng Davos.

[464] Tự sát (tiếng Latinh).

[465] Đây là một cuộc thoái ngôi (tiếng Pháp).

[466] Xem phần *Cơn giận lôi đình. Và giây phút bối rối* ở chương VI.

[467] Cầu phương hình tròn là bài toán dựng một hình vuông có diện tích bằng diện tích một hình tròn đã biết.

[468] Johann Martin Zacharias Dase (1824-1861), người nổi tiếng có biệt tài tính nhẩm và cũng thường biểu diễn tài nghệ của mình ở những nơi công cộng, năm 1844 có một bài đăng ở tạp chí toán học *Crelles Journal* công bố số pi được tính đến số thập phân thứ 200.

[469] Archimedes người Syracuse (khoảng 287 tr. CN-212 tr. CN) là nhà toán học và vật lý học cổ Hy Lạp.

[470] “Anh đã bao giờ thấy con quỷ đội mũ ngủ chưa?”(br/)“Chưa, tôi chưa bao giờ thấy con quỷ đội mũ ngủ” (tiếng Anh).

[471] Chết nỗi (tiếng Ý).

[472] Cao su cứng chỉ được dùng thử nghiệm một thời gian ngắn cuối thế kỷ XIX để làm đĩa hát, sau đó người ta chuyển hẳn sang làm đĩa bằng nhựa cánh kiến. Có lẽ Thomas Mann đã sử dụng tài liệu thu thập từ trước và tưởng rằng đầu thế kỷ XX đĩa hát vẫn được chế tạo bằng cao su cứng.

[473] Antonio Giacomo Stradivari (1644-1737) và Guarneri del Gesu (1698-1744) là những nghệ nhân chế tạo đàn vĩ cầm nổi tiếng ở xứ Cremona nước Ý.

[474] Jacques Offenbach (1819-1880) tên khai sinh là Jakob Eberst, soạn giả và nghệ sĩ violoncelle người Pháp gốc Đức. *Ouverture* là tên gọi chung khúc mở đầu một nhạc phẩm opera hay operetta (tiểu opera), ở đây là vở *Orpheus dưới âm phủ* do Offenbach sáng tác năm 1874.

https://thuviensach.vn

[475] Vở *Người thợ cạo thành Sevilla* của nhà soạn nhạc Ý Gioacchino Rossini (1792-1868).

[476] "Này, anh thợ cạo. Tuyệt lắm, tuyệt lắm! Figaro đây, Figaro đó, Figaro, Figaro, Figaro!" (tiếng Ý).

[477] Tiếng Ý nghĩa là "(lại) từ đầu". Khán giả gọi "da capo" để yêu cầu ca sĩ hát lại một khúc rất đạt.

[478] Tiếng Ý nghĩa là 'Kẻ lầm lạc', tên một vở opera do Giuseppe Verdi (18131901) soạn nhạc và Francesco Maria Piave (1810-1876) viết kịch bản, dựa theo tiểu thuyết *Trà hoa nữ* của nhà văn Pháp Alexandre Dumas Con (1824-1895).

[479] Anton Grigorievitsch Rubinstein (1829-1894), nhạc sĩ Nga.

[480] Một loại đàn cembalo nhỏ.

[481] Vở *Hofmanns Erzählungen* của Jacques Offenbach mở đầu cảnh 4 bằng bài song ca *barcarole* của một giọng nữ cao và một giọng nữ trung.

[482] "Nếu tôi nhìn quanh trong đám xênh xang..." (tiếng Đức) là một câu trong bài *aria* của Wolfgang, một nhân vật trong vở opera ba màn *Tannhäuser và cuộc thi hát ở Wartburg* của Richard Wagner (1813-1883).

[483] "Hãy đưa tay cho tôi, cô em bé nhỏ" (tiếng Ý), Rodolfo hát, và Mimi đáp: "Xin vâng lời ngài!" Đây là đoạn hát đối cuối cảnh một của vở opera *La Bohème* (Cô gái Di gan) của Giacomo Puccini (1858-1924).

[484] Vở *Aida* của Giuseppe Verdi (1813-1901). Cho tới nay vẫn có nhiều người cho rằng vở opera này được trình diễn lần đầu vào dịp khánh thành kênh đào Suez năm 1869, thực ra *Aida* được Verdi sáng tác theo yêu cầu của vị phó vương Ai Cập Ismail Pascha và được trình diễn lần đầu năm 1871 ở Cairo.

[485] "Nàng - trong ngôi mộ này?" (Tiếng Ý)

[486] "Không, không! Nàng đẹp quá mà!" (Tiếng Ý)

[487] *Khúc nhạc chiều của một dương thần* của nhà soạn nhạc Pháp Claude Debussy (1862-1918).

[488] *Carmen* của nhà soạn nhạc Pháp Georges Bizet (1838-1875).

[489] Tên tiếng Đức là *Margarethe*.

https://thuviensach.vn

[490] Charles Gounod (1818-1893), nhà soạn nhạc Pháp.

[491] *Lindenbaum* (Cây đoạn) là một bài thơ trong chuỗi thơ *Winterreise* (Du hành mùa đông) của thi sĩ Đức Wilhelm Müller (1794-1827). *Lindenbaum* được nhạc sĩ Áo Franz Schubert (1797-1828) phổ nhạc thành một tác phẩm nổi tiếng thế giới, sau đó nhà soạn nhạc Đức Friedrich Silcher (1789-1860) soạn lại thành một bài dân ca được phổ biến rộng rãi dưới cái tên cũng là câu đầu bài thơ: *Am Brunnen vor dem Tore* (Bên giếng nước trước cổng thành). Xin xem thêm về bài hát này trong phần phụ lục.

[492] Xem phần *Mua sắm ở* chương bốn.

[493] Bà cô khi nhìn người nào sắp chết thì chỉ thấy bộ xương, xem đoạn cuối phần *"Lạy Chúa, con thấy!" ở* chương năm.

[494] Thí nghiệm là một cái thú (tiếng Latinh).

[495] Kẻ cắp tiếng Đức viết là *Dieb*.

[496] *Dichter* tiếng Đức là văn, thi nhân.

[497] Những vật được tả sau đây rất giống cảnh trong *Thánh Hieronymus trong nhà*, một bức tranh chạm đồng của họa sĩ Đức Albrecht Dürer (1471-1528).

[498] Bạn thân mến (tiếng Ý).

[499] Còn gọi là *psychokinesis*, tức hiện tượng tâm vận.

[500] Hippocrates người đảo Kos (khoảng 460-370 tr. CN): thầy thuốc Hy Lạp cổ, được tôn là ông tổ của ngành y.

[501] Rembrandt van Rijn (1606-1669): Họa sĩ người Hà Lan.

[502] Xem phần *"Lạy Chúa, con thấy!" ở* chương năm.

[503] Khúc dạo đầu của một vở opera.

[504] Carl Joseph Millöcker (1842-1899): kịch tác gia người Áo.

[505] Tác giả nhầm lẫn, ở phần *Cuộc tấn công bị đẩy lui ở* chương sáu ông Wenzel được tả là ngồi cùng bàn với ông Settembrini trong thời gian ông văn sĩ còn ở "Sơn trang", lúc ấy Joachim chưa xuống núi nhập ngũ.

[506] Trang phục của Joachim được miêu tả sau đây là kiểu trang phục của lính Đức trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất.

https://thuviensach.vn

[507] Người Do Thái hay có họ Hirsch và Wolf, vì trong *Kinh Cựu Ước* ông tổ của họ là Jacob hay so sánh ba người con trai Juda, Naftali và Benjamin với Löwe (sư tử), Hirsch (hươu) và Wolf (sói).

[508] Họ thường gặp ở người Do Thái.

[509] Tức cuốn đầu tiên trong *Kinh Thánh* (*Kinh Tanach* của Do Thái giáo cũng như *Kinh Cựu Ước* của Cơ Đốc giáo), mở đầu bằng chuyện Chúa tạo lập thế gian.

[510] Ernst Haeckel (1834-1919): nhà vạn vật học và triết gia Đức, một trong những người đầu tiên lên tiếng ủng hộ và phổ biến thuyết tiến hóa của Darwin ở Đức.

[511] *Ether* là tên môi trường vật chất không khối lượng lấp đầy không gian, theo một giả thuyết vật lý hình thành hồi thế kỷ XVII để giải thích hiện tượng truyền ánh sáng và sóng điện từ trong vũ trụ. Sau này giả thuyết ấy đã bị các kết quả thí nghiệm bác bỏ.

[512] Con đường bắc ngang khe núi Zügen nối liền Davos và Wiesen, được làm từ năm 1870 đến năm 1873, tới nay vẫn là một danh lam thắng cảnh nổi tiếng của vùng này.

[513] Bài viết *Kêu gọi dân tộc Đức* do triết gia Johann Gottlieb Fichte (1762-1814) sáng tác năm 1808 được coi là mồi lửa tinh thần của phong trào tự do ở Đức chống lại ách độc tài Napoleon.

[514] Ernst Moritz Arndt (1769-1860): văn sĩ hàng đầu của phong trào tự do chống Napoleon.

[515] Joseph von Görres (1776-1848): đầu tiên theo phái Jacobin trong cuộc cách mạng Pháp, sau trở thành phóng viên đại diện trường phái lãng mạn Đức chống Napoleon.

[516] Martin Luther (1483-1546): người đề xướng phong trào cải cách tôn giáo.

[517] August von Kotzebue (1761-1819): nhà văn, nhà viết kịch người Đức, trong thời gian làm tổng lãnh sự Nga ở Đức đã cung cấp cho Nga thông tin về các trường đại học ở Đức và nhất là về hoạt động của Hội sinh viên Đức. Karl Ludwig Sand (1795-1820), một sinh viên thần học, đã nhân danh phong trào tự do ám sát Kotzebue.

https://thuviensach.vn

[518] Tổ chức xã hội ủng hộ phong trào tự do hình thành đầu thế kỷ XIX, thành viên chủ yếu là sinh viên và cựu sinh viên các trường đại học Đức, ngày nay vẫn còn những hoạt động có tính chất truyền thống ở Đức, Áo, Chilê.

[519] "Tên phá hoại! Đồ chó điên! Phải đập chết nó đi!" (Tiếng Ý)

[520] Ngược lại (tiếng Ý).

[521] "Kẻ bất hạnh!" Ông ta kêu lên. "Làm cái trò gì thế này, lạy Chúa lòng lành!" (Tiếng Ý)

[522] Địa danh cổ nằm giữa Turkestan và Afghanistan, ngày nay thuộc Uzbekistan.

[523] Nhóm dân tộc sống ở vùng Kurdistan, không phải một quốc gia riêng mà thuộc về Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Iraq, Syria.

[524] Dựa vào cốt truyện vở opera *Tannhäuser* của Richard Wagner: chàng hiệp sĩ Tannhäuser lạc đường vào động tiên trong lòng ngọn núi Vệ nữ và được chung sống với nữ thần ái tình ở đó nhưng vẫn buồn nhớ trần gian. Khi chàng buột miệng gọi tên Đức Mẹ Maria thì núi Vệ nữ bị nhấn chìm, tiên giới biến mất và chàng thấy mình ngồi trên bãi cỏ trong thung lũng dưới chân ngọn núi Wartburg.

[525] Bảy người ngủ mấy trăm năm trong hang núi, một ngày kia được đánh thức dậy tưởng như mới chỉ một đêm (xem chú thích ở phần *Dạo trên bãi biển thời gian* đầu chương bảy).

[526] Albania tuyên bố độc lập từ tháng tư năm 1911 và được hội nghị đại sứ các siêu cường quốc họp vào tháng mười một năm 1913 ở London công nhận, trong hội nghị ấy đế quốc Áo-Hung đã liên kết với Ý thắng được sự phản đối của Nga và nhất là của Serbia.

[527] Tên một pháo đài Nga và một thành cổ bên sông Neva, cách St. Petersburg 35 km về phía Đông.

[528] Dân du mục cổ đại sống ở vùng tiểu Á phía bắc dãy núi Caucasus, trong văn học bị coi là hạng "man di mọi rợ", ở đây ám chỉ nước Nga.

[529] Ngày 28 tháng sáu năm 1914, thái tử Áo Franz Ferdinand và vợ bị ám sát tại Sarajevo bấy giờ thuộc Serbia. Giới quân phiệt ở Đức và Áo lấy đó

https://thuviensach.vn

làm cái cớ để khơi mồi lửa chiến tranh, và đế quốc Áo-Hung tuyên chiến với Serbia ngày 28 tháng bảy năm 1914, mở đầu cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất.

[530] Thân, thân mến (tiếng Ý).

[531] Tannhäuser khi thoát ra khỏi núi Vệ nữ cũng quỳ gối đưa tay lên trời như thế.

[532] "Vậy là xuống núi", ông ta bảo, "cuối cùng xuống núi! Vĩnh biệt, Hans của tôi!..." (Tiếng Ý)

[533] Hans Castorp hát mấy khúc trong bài ca *Cây đoạn* ưa thích của chàng.

https://thuviensach.vn